# Bạch Ngọc Lão Hổ

Tác giả: Cổ Long
Thể loại: Truyện Kiếm Hiệp

# Ngày lành hoàng đạo

Ngày hai mươi bảy tháng ba, đại cát.

Mọi sự đều nên làm.

Triệu Vô Kỵ đang nằm trên giường.

Chàng quất ngựa khinh kỵ, phi bôn đã ba trăm dặm, vừa xuống ngựa xông vào là xông thẳng ngã trên cái giường đó.

Cái giường vừa thơm tho, vừa mềm mại.

Là giường của Hương Hương, Hương Hương là nữ nhân, nữ nhân vừa thơm tho, vừa mềm mại, mỗi lần nhìn Triệu Vô Kỵ luôn luôn cười điềm mật như đường.

Ngoài song cửa ánh dương sáng lạn, khí hậu nắng ấm, hương hoa phởn phơ trong gió.

Triệu Vô Kỵ nhìn một góc trời xanh thẫm ngoài song cửa, chung quy thở phào từ tốn, lẩm bẩm:

- Hôm nay thật là một ngày tốt, ngày tốt để sát nhân.

Hương Hương hôm nay không ngờ không cười, chỉ hững hờ nói:

- Hôm nay quả thật là ngày tốt, ngày tốt để sát nhân.

Triệu Vô Kỵ dùng một ngón tay nâng cằm nàng, nhìn nàng:

- Nàng muốn sát nhân?

Hương Hương đáp:

- Chỉ muốn giết một người.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Giết ai?

Hương Hương đáp:

- Giết chàng!

Triệu Vô Kỵ tịnh không giật mình nhảy dựng, trái lại còn cười, còn cười xem chừng rất sảng khoái.

Hương Hương cắn môi:

- Tôi vốn thật muốn giết chàng, nhưng tôi nghĩ đi nghĩ lại, hôm nay chàng không ngờ còn muốn đến đây gặp tôi, cũng có thể tính là không phải dễ dầu gì.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Nàng biết?

Hương Hương đáp:

- Tôi đương nhiên biết, hôm nay là ngày đại hỷ của Triệu công tử.

Trong đôi mắt mỹ lệ của nàng đột nhiên có lệ quang:

- Tôi cũng biết Triệu công tử hôm nay đến đây chỉ bất quá vì muốn nói cho tôi biết từ nay về sau chàng và tôi đã như một đao bẻ làm hai đoạn, cho dù tôi sau này còn có thể nhìn thấy chàng, cũng nên làm như là người xa lạ.

Triệu Vô Kỵ không thể phủ nhận, cũng không thể bất giác có chút khó chịu:

- Ta còn mang đến một vật cho nàng.

Chàng rút từ trên người ra một chuỗi trân châu:

- Đây là ta đáp ứng cho nàng, ta còn chưa quên.

Trân châu tinh oanh tròn sáng, giống hệt như lệ thuần khiết của thiếu nữ vậy.

Hương Hương tiếp lấy, nhẹ nhàng vuốt ve, lẩm bẩm:

- Tôi biết chàng nhất định mang đến cho tôi, chàng luôn luôn là một nam nhân rất có tín dụng.

Nàng không ngờ không rơi lệ.

Tay nàng run lẩy bẩy, đột nhiên đứng bật dậy, dụng lực quăng chuỗi trân châu hướng thẳng vào mặt Triệu Vô Kỵ, hét lớn:

- Nhưng ai thèm ấp ủ chuỗi trân châu hôi thúi này của ngươi, ai thèm ấp ủ tên tiểu lưu manh ngươi.

Chuỗi trân châu tịnh không động được đến mặt Triệu Vô Kỵ, lại bay vụt ra ngoài song cửa.

Triệu Vô Kỵ lại cười:

- Tiểu lưu manh ít nhiều gì cũng có chỗ tốt chứ.

Hương Hương nhảy dựng:

- Có gì gọi là tốt, ngươi nói nghe thử?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Tiểu lưu manh ít ra cũng còn tốt hơn lão lưu manh, cũng còn tốt hơn lưu manh đã chết queo.

Chàng muốn giúp Hương Hương cười một tiếng.

Giữa bọn họ tuy tịnh không có điều kiện hay thệ ước gì, nhưng phân ly tất càng luôn khó tránh khỏi làm cho người ta bi thương.

Chàng một mực hy vọng lúc bọn họ ly biệt vẫn còn có thể cười một tiếng.

Hương Hương còn chưa cười thành tiếng, chuỗi trân châu hồi nãy bị nàng quăng ra ngoài song cửa lại đã bay trở vào.

Tiếp đó, “đinh” một tiếng, một mũi tên dài ba thước sáu tấc ghim chặt chuỗi trân chân trên cột.

Trên mũi tên lấp loáng ngân quang, lông bạc trên đuôi tên còn đang lay động, ngoài song lại có một mũi tên ngắn bay vào, ghim thẳng trên mũi tên đó.

Trường tiễn tuy cứng, đoản tiễn càng chuẩn.

Hương Hương nhìn ngây ngốc.

Tiễn pháp như vậy đích xác không phải là thời thường có thể nhìn thấy được.

Tiếng cười của Triệu Vô Kỵ lập tức biến thành cười khổ, thở dài nói:

- Đám chủ nợ của ta chung quy đã đến.

Hương Hương biến sắc:

- Bọn họ đến làm gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Chủ nợ đương nhiên là đến đòi nợ, nàng lẽ nào không nhìn ra hôm nay cũng là ngày tốt để đòi nợ sao?

Đây là một căn tiểu lâu, hiện tại đang là ngày xuân.

Ngoài tiểu lâu sáng tươi quang minh, trăm hoa đua nở, có đỏ tươi, có xanh thẫm, có vàng chói.

Hai hắc y nhân đang đứng giữa đám hoa tươi, một nam một nữ, một trẻ một già.

Thiếu niên là một tráng hán người cao tám thước, lưng của lão phụ nhân đã cong vòng, đôi mắt lại lóe chớp phát sáng.

Hai người, hai cây cung, cung vàng tên bạc, một dài một ngắn.

Hương Hương đứng bên cạnh song cửa trên tiểu lâu, nhịn không được phải hỏi:

- Hai người đó là ai?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Là Hắc Bà Bà và con trai của bà ta.

Hương Hương hỏi:

- Hắc Bà Bà là ai?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Là người có thể dùng một mũi tên bắn trúng một con ruồi từ ngoài mười trượng.

Hương Hương biến sắc:

- Lão thái bà lưng còng đó lợi hại vậy sao…

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nhi tử của bà ta tuy không bắn chuẩn như bà ta, nhưng hai cánh tay trời sinh thần lực, một khi gã cao hứng, lúc nào cũng đều có thể bắn xuyên qua cả hai người.

Chàng thở dài nói tiếp:

- Kim cung ngân tiễn, tử mẫu song phi, hai mẹ con đó ai lỡ gặp được đều thật không may mắn chút nào.

Hương Hương hỏi:

- Chàng thiếu bọn họ cái gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Thiếu bọn họ hai người.

Hương Hương không hiểu:

- Làm sao có thể thiếu bọn họ hai người?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Có một lần ta nửa đêm uống rượu từ Minh Hồ Xuân đi ra, nhìn thấy có hai tiểu cô nương đang chạy trước mặt, con trai của bà ta đang đuổi theo phía sau, có một tiểu cô nương đã trúng một tên, miệng thất thanh kêu la xin cứu mạng!

Chàng lại thở dài:

- Nhìn thấy một nam nhân cao to lại đi rượt đuổi một tiểu cô nương như vậy, ta đương nhiên phải bạt đao tương trợ, ngăn chận gã giùm cho bọn chúng, để bọn chúng chạy thoát.

Hương Hương hỏi:

- Rồi sau đó?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Sau đó ta mới biết hai tiểu cô nương đó căn bản không phải là tiểu cô nương.

Hương Hương càng không hiểu:

- Không phải là tiểu cô nương thì là gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Là nam nhân.

Hương Hương ngẩn người.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Trong giang hồ có bang thái hoa tặc kêu là “Nhất Oa Phong”, chuyên môn thích cải trang thành tiểu cô nương.

Hương Hương hỏi:

- Vậy hai tiểu cô nương đó đều là thái hoa tặc?

Triệu Vô Kỵ gật đầu cười khổ:

- May là hai mẹ con đó cuối cùng đã nhận ra ta không phải là đồng bọn của đám thái hoa tặc.

Hương Hương nói:

- Bọn họ đương nhiên cũng không thể buông tha chàng như vậy.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bọn họ cho ta hạn kỳ ba tháng, kêu ta bắt hai tên thái hoa tặc đó đem về.

Hương Hương thốt:

- Hiện tại hạn kỳ đã đến.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Mau đến quá.

Hương Hương hỏi:

- Chàng có tìm ra người cho bọn họ chưa?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Còn chưa.

Hương Hương nhìn chàng, lắc đầu thở dài:

- Trên thế gian này có thứ người chừng như luôn luôn thích đem sâu bọ thảy trong đầu tóc mình, chàng tại sao lại khơi khơi là thứ người đó chứ?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Chỉ có một hai con bọ cũng không quan hệ gì.

Hương Hương hỏi:

- Trong đầu tóc chàng còn có gì nữa?

Triệu Vô Kỵ thở dài:

- Chừng như còn có năm sáu con bò cạp, bảy tám con độc xà.

Hương Hương không hỏi nữa.

Nàng đã kinh hãi đến mức thanh âm cũng tê dại.

Nàng đã nhìn thấy một đống độc xà!

Độc xà đang nằm bên trong một cái bao bố rách to tướng, thò đầu qua kẽ rách, le lưỡi đỏ lưởng.

Cái bao rách đang nằm trên lưng một người.

Một người hình dạng kỳ quái, không những mũi khuyết đi một nửa, tai cũng bị nhai cắn đến mức không còn giống tai nữa, trong đôi mắt đầy những tia máu li ti, chẳng khác gì lưỡi đỏ loét của độc xà.

Trên người hắn lại khơi khơi khoác một áo bào đỏ đỏ xanh xanh, ngũ nhan lục sắc, càng làm cho hắn hiển lộ vẻ quỷ bí khủng bố khôn tả.

Có độc xà trường bò trên vai hắn, quấn lấy cổ hắn, le lưỡi liếm mặt hắn, hắn lại chừng chư cả một chút cảm giác cũng không có.

Hương Hương lại là người có cảm giác, Hương Hương gần như muốn ói mửa liền tại chỗ.

- Người đó cũng là chủ nợ của chàng?

- Ừm.

- Chàng thiếu hắn cái gì?

- “Thiếu hắn năm con rắn” - Trong miệng Triệu Vô Kỵ xem chừng cũng đăng đắng - “Năm con rắn độc nhất”.

Hương Hương có chút không tin:

- Chàng đã cứu hai tên thái hoa tặc, đó là sự sai lầm của chàng. Còn độc xà như vậy chàng có giết bao nhiêu cũng là đáng, tại sao còn phải đền cho hắn?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì hắn là Độc Bồ Tát.

Hương Hương hỏi:

- Độc Bồ Tát?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Hắn tuy đầy mình đều là độc, nhưng tâm của hắn lại giống như bồ tát.

Hương Hương hỏi:

- Bồ tát cũng nuôi rắn?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Người khác nuôi rắn là để hại người, hắn nuôi rắn lại vì để cứu người.

Chàng biết Hương Hương không hiểu, cho nên lại giải thích:

- Chỉ có thuốc dùng độc dịch và máu của độc xà luyện thành mới có thể giải được độc của độc xà.

Hương Hương lại hỏi:

- Chàng nợ hắn năm con độc xà gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Năm con độc xà đó là dị chủng, hắn lặn lội nơi cùng sơn ác thủy tìm kiếm cả ba năm trời mới bắt về được năm thứ độc vật đó.

Hương Hương hỏi:

- Bắt chúng về một lượt có ích lợi gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Dùng độc dịch của năm thứ độc xà đó có thể hợp thành một thứ thuốc giải được bách độc, nhưng lại nhất định phải đang lúc bọn chúng còn sống để cho bọn chúng tự phun ra độc dịch mới hữu dụng.

Hương Hương thốt:

- Tôi nghe nói độc xà chỉ có lúc cắn người mới có thể tự phun ra độc dịch.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Không sai.

Hương Hương hỏi:

- Vì muốn thâu tóm độc dịch của năm thứ độc xà đó, lẽ nào hắn chịu để cho bọn chúng đi cắn người?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Hắn chỉ còn cách đó.

Hương Hương hỏi:

- Hắn để bọn chúng đi cắn ai?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Cắn chính hắn.

Hương Hương lại ngẩn người.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Lúc ta nhìn thấy hắn, năm con độc xà đó đang cắn người hắn.

Hương Hương hỏi:

- Lúc đó chàng làm gì?

Triệu Vô Kỵ cười khổ:

- Nàng nói thử coi, ta còn có thể làm gì khác chứ, ta cả nghĩ cũng không nghĩ, bạt kiếm chém đứt năm con độc xà đó, mỗi một con đều chém thành bảy tám đoạn.

Hương Hương cũng không khỏi cười khổ:

- Xem ra kiếm pháp của chàng thật không tệ.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Nhưng chuyện đó ta lại đã làm sai.

Trong hoa viên rất tĩnh lặng, Hắc Bà Bà và Độc Bồ Tát hiển nhiên đều là người rất nhẫn nại.

Ngay lúc đó, xa xa đột nhiên truyền tới "tung tung" hai tiếng, thanh âm phảng phất ra xa vời, lại chừng như sát mang tai.

Nghe thấy thanh âm đó, sắc mặt của Hắc Bà Bà và Độc Bồ Tát đều chừng như có chút biến chuyển.

Hương Hương hỏi:

- Đó có phải là tiếng trống canh?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Phải.

Hương Hương hỏi lại:

- Tôi thật không nghe lầm chứ?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nàng không lầm.

Hương Hương hỏi:

- Hiện tại là ban ngày, người đó lại đánh trống canh, có phải bị bệnh không?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Y không bị bệnh, y muốn đánh trống canh lúc nào là đánh lúc đó.

Hương Hương hỏi:

- Tại sao?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì trống canh y đánh khác với người ta, không phải để báo giờ.

Hương Hương hỏi:

- Y đánh trống canh gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Là Đoạn Hồn Canh.

Hương Hương hỏi lại:

- Đoạn Hồn Canh?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Một khi y đánh trống canh ba, là có người nhất định phải đoạn hồn.

Trên mặt chàng cũng lộ xuất biểu tình kỳ quái:

- Đoạt Mệnh Canh Phu Liễu Tam Canh, nhất đả tam canh nhân đoạn hồn.

Lại có tiếng trống canh vang lên, thanh âm càng gần.

Tuy chỉ chỉ bất quá là tiếng trống canh rất phổ thông, nhưng hiện tại lọt vào lỗ tai người ta lại đã biến thành quỷ dị khôn tả.

Hương Hương nhịn không được phải hỏi:

- Hiện tại y đã đánh trống canh mấy?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Canh hai.

Hương Hương không nhịn được tay chân run lập cập:

- Canh hai vừa qua, canh ba càng mau chóng đến.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không sai, canh hai vừa qua, canh ba rất mau chóng đến.

Hương Hương hỏi:

- Y cũng là chủ nợ của chàng?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Là chủ nợ lớn.

Hương Hương hỏi:

- Chàng nợ y cái gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nợ y một đao!

Hương Hương hỏi:

- Chàng còn bao nhiêu chủ nợ nữa?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Chủ nợ lớn chỉ có ba người đó.

Hương Hương hỏi:

- Bọn họ đã sớm biết hôm nay chàng có thể đến đây?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bọn họ không biết.

Hương Hương nói:

- Nhưng bọn họ đều đã đến một lượt.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Là ta hẹn bọn họ đến.

Hương Hương cơ hồ nhảy dựng:

- Là chàng hẹn bọn họ đến? Chàng tại sao lại hẹn đám chủ nợ thấy sợ đó đến?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì món nợ thiếu người ta sớm muộn gì cũng phải trả.

Chàng bỗng cười cười:

- Lẽ nào nàng không thấy hôm nay cũng là ngày tốt để trả nợ?

Đoạn Hồn Canh lại vang lên.

"Tung tung, xèn". Vẫn là canh hai. Tới lúc nào mới đến canh ba?

Ngoại trừ đoạt mệnh canh phu ra, không ai biết.

Liễu Tam Canh chầm chậm từ giữa muôn hoa bước tới, áo xanh vớ trắng giày xám hòa cùng khuôn mặt trắng nhợt.

Giữa muôn hoa vốn không có một người như vậy, hiện tại lại khơi khơi có một người như vậy bước ra.

Trong tay y có một cái cồng nhẹ, một khúc trúc gõ cồng, và một đoản trượng màu trắng.

Lẽ nào đó là vũ khí truy hồn đoạt mệnh của Đoạt Mệnh Canh Phu?

Người quanh năm không thấy ánh mặt trời, sắc mặt vốn trắng nhợt, đó tịnh không có gì là kỳ

quái.

Kỳ quái là đôi mắt của y.

Đôi mắt của y cũng màu trắng, một thứ trắng tái kỳ bí, nhìn không thấy nhãn châu, cũng không thấy con ngươi.

Lẽ nào Đoạt Mệnh Canh Phu luôn luôn khiến cho người ta đoạn hồn lại là người mù?

Ngoài những luống hoa là một con đường nhỏ.

Con đường nhỏ uốn khúc, phô trương những viên sỏi tinh oanh như ngọc.

Hắc Bà Bà và con trai của bà ta đang đứng sát một cụm hoa thược dược gần con đường.

Người mù đương nhiên không nhìn thấy bọn họ.

Lúc Liễu Tam Canh đi lướt qua người bọn họ, lại bất chợt dừng chân, quay đầu hỏi:

- Hắc Bà Bà, không gặp lâu nay vẫn khỏe chứ?

Hắc Bà Bà lạnh lùng nhìn y, qua một hồi rất lâu mới hờ hững đáp:

- May nhờ phước khí của Liễu tiên sinh, đám cô nhi quả phụ bọn tôi còn chưa bị người ta chọc tức chết.

Liễu Tam Canh ngửa mặt lên trời, phảng phất đang trầm tư, cũng qua một hồi rất lâu mới thở dài thốt:

- Lần chia tay đó cũng đã mười ba năm rồi, ngày tháng trôi qua nhanh quá.

Hắc Bà Bà nói:

- Mỗi ngày đều có canh ba, quay đi là có canh ba, quay lại là có canh ba, ngày tháng làm sao không trôi qua nhanh được?

Liễu Tam Canh chầm chậm gật gật đầu, trên khuôn mặt trắng nhợt hoàn toàn không có tới một tia biểu tình.

“Hà huống có lúc một ngày còn chưa tới canh ba, quay đi là thấy canh ba, quay lại là thấy canh ba, có người già, có người chết, ngày tháng làm sao không trôi qua nhanh cho được?” Miệng hắn lẩm bẩm tự nhủ, đoản trượng màu trắng cầm trong tay lần dò trên đất, chầm chậm bước tới trước.

Bước đến trước mặt Độc Bồ Tát, y lại dừng chân.

Y còn chưa mở miệng, Độc Bồ Tát cũng không mở miệng, trong bao bố có hai con rắn như hai mũi tên bắn vụt ra, hoàn toàn không phát ra một chút thanh âm gì.

Người mù không nhìn thấy, đã không có thanh âm, người mù đương nhiên cũng không nghe thấy.

Hai con rắn đó vừa vút qua, đoản trượng trong tay y huy xuất, xảo diệu đập thẳng lên đầu của

hai con rắn đó.

Hai con rắn lập tức như hay sợi dây từ trên không rơi xuống, nằm bất động dưới đất.

Liễu Tam Canh thở dài:

- Ta lại đã đập chết hai con rắn của ngươi?

- Hừm.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Ngươi có muốn ta bồi thường không?

Độc Bồ Tát hỏi ngược:

- Người bồi thường được sao?

Liễu Tam Canh hững hờ cười cười:

- Đó chỉ bất quá là một con trúc diệp thanh, một con phạn sản đầu, ngươi nếu muốn ta bồi thường, ta lúc nào cũng đều có thể bắt bảy tám chục con cho ngươi.

Độc Bồ Tát kinh ngạc nhìn y, thần sắc tuy đã biến, thanh âm lại rất lãnh đạm:

- Không cần ngươi nhọc tâm, tự ta cũng có thể tìm.

Liễu Tam Canh thốt:

- Ngươi đã không muốn ta đền bồi, ta cũng có câu khuyên ngươi.

Độc Bồ Tát nói:

- Ngươi cứ nói.

Liễu Tam Canh thốt:

- Ngươi xả thân vì rắn, dùng máu thịt đổi lấy độc dịch của chúng, tuy mỗi lần đều kịp thời trục độc ra, nhưng ít ít nhiều nhiều vẫn còn tàn độc lưu lại trong máu ngươi.

Y thở dài, lại nói:

- Bí kỷ trục độc thủ độc của Thiên Độc Tôn Giả tịnh không nhất thiết là tuyệt đối hữu hiệu.

Độc Bồ Tát không thừa nhận, cũng không thể phủ nhận.

Liễu Tam Canh thốt:

- Hiện tại tàn độc trong máu ngươi đã có một trăm lẻ ba thứ.

Độc Bồ Tát nhịn không được phải hỏi:

- Ngươi nhìn ra?

Liễu Tam Canh đáp:

- Ta là người mù, làm sao có thể nhìn ra?

Y hững hờ nói tiếp:

- Nhưng ta biết, độc tính trong máu ngươi chỉ cần thêm năm thứ nữa, bồ tát phải biến thành cứng đơ.

Triệu Vô Kỵ đã đi xuống lầu, đứng giữa ánh dương sáng lạn, nhìn Đoạt Mệnh Canh Phu.

Trong tâm chàng có phải đang tự hỏi mình?

Người đó thật ra có thật là người mù không? Hay là giả?

Chàng không biết.

Ngoại trừ Liễu Tam Canh ra, không có ai biết.

Trên con đường nhỏ trải đầy những viên sỏi tròn tròn bóng loáng, đoản trượng lò dò chấm trên sỏi, thanh âm phát ra rất kỳ lạ.

Đó tuyệt không phải là thanh âm của gậy trúc đụng lên sỏi đá, cũng không phải là thanh âm kim thiết gõ trên sỏi đá.

Cây đoản trượng đó dùng cái gì làm thành, Triệu Vô Kỵ cũng không đoán ra.

Chàng ngẩng đầu lên là nhìn thấy Liễu Tam Canh đã đi đến trước mặt chàng.

Đợi đến khi Liễu Tam Canh đã đi đến trước mặt, Triệu Vô Kỵ mới đoán định được Liễu Tam Canh tuyệt đối thật sự là người mù.

Bởi vì nhãn châu của y đã chết.

Một người có thể nhìn thấy tuyệt không thể có thứ nhãn châu đó, cho dù có giả cũng giả không được.

Liễu Tam Canh chợt hỏi:

- Ngươi đang nhìn nhãn châu của ta?

Triệu Vô Kỵ cơ hồ giật mình muốn nhảy dựng. Người đó tuy không nhìn thấy, lại phảng phất có đôi mắt thần bí kỳ dị ẩn tàng tại một nơi thần bí trên người y, nhất cử nhất động nào của bất cứ người nào đều chừng như không qua mắt được y.

Liễu Tam Canh lại nói tiếp:

- Ngươi có phải muốn nhìn kỹ thêm nữa?

Triệu Vô Kỵ quả thật đang rất muốn nhìn kỹ thêm nữa.

Liễu Tam Canh thốt:

- Ngươi cầm mà nhìn.

Y dùng một ngón tay tự móc nhãn châu của mình ra, mắt y lập tức biến thành một lỗ hổng đen

ngòm.

Nhãn châu xám xịt chết chóc, cũng không biết là làm bằng pha lê hay thủy tinh, lăn qua lăn lại trong lòng bàn tay y, giống như là một con mắt sống.

Cho dù mình biết rõ nhãn châu đó là giả, vẫn khó tránh khỏi bị giật mình nhảy dựng.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Hiện tại có phải ngươi đã nhìn rõ ràng?

Triệu Vô Kỵ chung quy thở phào một hơi:

- Phải.

Liễu Tam Canh thốt:

- Ngươi tốt hơn hết là nên nhìn cho rõ, bởi vì đó là cái giá của chuyện ta làm sai.

Trên khuôn mặt trắng nhợt của y đột nhiên lộ xuất vẻ bi thống, chầm chậm nói tiếp:

- Hai mươi năm trước, ta đã nhìn lầm một người, tuy bị y móc cả đôi mắt, ta cũng không một chút oán trách, bởi vì mỗi một người làm sai chuyện đều phải trả một cái giá lớn lao, vô luận là ai cũng vậy.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta hiểu rõ.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Ngươi nghĩ chuyện đó bằng hữu của ngươi có phải đã làm sai không?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Phải.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Có phải cũng nên trả một cái giá lớn lao?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nên.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Cho dù ta có chém một đao trên mình y, y cũng không chút oán trách?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không sai.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Nhưng ngươi lại tình nguyện nhận một đao thế y?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta tình nguyện.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Tại sao?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì y là bằng hữu của ta, hơn nữa đã thụ thương, không thể chịu thêm một đao nữa.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Ngươi có biết một đao của ta nặng cỡ nào không?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không cần biết là nặng cỡ nào cũng vậy.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Ngươi không hối hận?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta cả đời này chưa từng hối hận.

Liễu Tam Canh chầm chậm thu hồi gắn con mắt trở lại, đôi nhãn châu xám xịt chết chóc phảng phất đang ngưng thị nhìn chàng.

Một đôi mắt giả có thể nhìn ra được gì?

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Hiện tại ngươi lúc nào cũng có thể động thủ.

Liễu Tam Canh nói:

- Tốt.

Đoản trượng của y vốn đang kè bên hông, y vừa phản thủ đã rút ra một thanh đao.

Đao giấu trong đoản trượng, đao sáng loáng như tuyết.

Triệu Vô Kỵ ưỡn ngực đứng thẳng, đã có quyết tâm chịu một đao, hà tất phải thoái lui.

Độc Bồ Tát đột nhiên nói:

- Đợi một chút.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Đợi cái gì?

Độc Bồ Tát đáp:

- Hắn còn có chủ nợ khác, ngươi ít ra nên đợi hắn trước tiên thanh toán hết món nợ với người ta rồi mới nói tiếp.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Nợ thiếu người ta sớm muộn gì cũng phải trả, ai trả trước trả sau đều như nhau.

Độc Bồ Tát hỏi:

- Ngươi thật đã chuẩn bị hôm nay trả hết tất cả nợ?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nếu không, ta tại sao lại tìm các người đến.

Độc Bồ Tát thốt:

- Như vậy thì ngươi không phải là Triệu Vô Kỵ.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ta không phải?

Độc Bồ Tát trầm giọng:

- Ta chỉ biết có một Triệu Vô Kỵ.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Người nào?

Độc Bồ Tát đáp:

- Triệu Vô Kỵ của Đại Phong đường.

Đại Phong đường tịnh không phải là một bang phái phổ thông, tổ chức của bọn họ vừa rộng lớn vừa nghiêm mật, thế lực phân bố khắp nơi.

Tôn chỉ của bọn họ lại chỉ có bốn chữ: "Phù nhược sừ cường".

Cho nên bọn họ không những làm cho người ta úy sợ, cũng được người ta tôn kính.

Độc Bồ Tát thốt:

- Đường chủ của Đại Phong đường tuy là Vân Phi Dương Vân lão gia tử, thực tế chấp hành mệnh lệnh lại là Triệu Giản, Tư Không Hiểu Phong, và Thượng Quan Nhẫn ba người, Triệu Vô Kỵ ta biết là công tử con của Triệu Giản.

Triệu Vô Kỵ thở dài:

- Không tưởng được ngươi không ngờ biết rõ mọi chuyện như vậy.

Độc Bồ Tát thốt:

- Ngươi nếu là Triệu Vô Kỵ đó, hôm nay không nên ở đây.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ta nên ở đâu?

Độc Bồ Tát đáp:

- Trong hỷ đường ở đại sảnh của Triệu phủ, đợi người ta đến chúc mừng.

Hắn nhìn Triệu Vô Kỵ chằm chặp, từ từ nói tiếp:

- Cả Tư Không Hiểu Phong và Thượng Quan Nhẫn hôm nay nhất định có thể đến, có bọn họ ở đó, thiên hạ còn có ai dám đi đòi nợ ngươi?

Triệu Vô Kỵ nói:

- Ta thiếu nợ người ta, ta phải trả cho xong, hơn nữa phải tự mình hoàn trả, tịnh không quan hệ gì tới Đại Phong đường, cũng không quan hệ gì tới phụ thân ta.

Độc Bồ Tát thốt:

- Ngươi nếu thật là Triệu Vô Kỵ đó, hôm nay là ngày đại hỷ của ngươi.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không sai.

Độc Bồ Tát thốt:

- Ngày đại hỷ thông thường đều không phải là ngày trả nợ.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nhưng từ nay về sau, ta là một người khác, bởi vì ta đã có gia thất của mình, có thê tử, mình không thể tự do lo toan như trước nữa.

Trong ánh mắt của chàng chợt phát sáng:

- Thê tử của ta là bạn lữ trọn đời ta, bọn ta nhất định phải hỗ tương tôn kính nhau, ta không chịu để nàng lấy một nam nhân vô tín vô nghĩa, thiếu nợ mà không trả.

Độc Bồ Tát hỏi:

- Cho nên ngươi nhất định phải thanh toán hết mọi món nợ, giải quyết hết mọi tranh cãi bất đồng trước khi cưới nàng ta?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Phải.

Hắc Bà Bà bỗng thở dài nhè nhẹ:

- Ta nghĩ nàng ta nhất định là một nữ nhân vừa ôn nhu, vừa mỹ lệ, hơn nữa thật là có phước khí.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta có thể cưới được nàng tịnh không phải là phước khí của nàng, là phước khí của ta.

Hắc Bà Bà thốt:

- Cho nên ngươi nhất định phải để cho nàng cưới một người đường đường chính chính, thanh thanh bạch bạch.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Một người chỉ cần sống mà không thẹn với lòng mình, cho dù mất cả đôi chân, cụt cả tay, cũng không quan hệ gì.

Hắc Bà Bà thốt:

- Cho nên ngươi tuy không tìm ra hai tên thái hoa tặc kia, vẫn muốn ước hẹn ta đến.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không sai.

Hắc Bà Bà chầm chậm bước qua, điềm đạm nói:

- Ngươi chuẩn bị dùng gì dể trả nợ cho ta? Một cánh tay? Hay một cái chân?

Ánh mắt của bà ta lóe sáng, thậm chí còn lạnh lẽo hơn cả đao quang của Liễu Tam Canh!

Triệu Vô Kỵ tịnh không tránh né ghê sợ mục quang đó, chỉ hỏi:

- Bà muốn ta trả bằng gì?

Hắc Bà Bà nhìn Độc Bồ Tát hỏi:

- Ngươi muốn hắn trả bằng gì?

Độc Bồ Tát trầm ngâm, từ từ đáp:

- Trên trời dưới đất, có trăm ngàn thứ độc xà, độc nhất lại chỉ có chín thứ.

Hắc Bà Bà nói:

- Chuyện đó ta đương nhiên không biết rõ như ngươi, ta cũng không muốn nghĩ tới.

Độc Bồ Tát thốt:

- Hắn thiếu ta năm con rắn độc, trong đó có ba con thuộc vào chín loại đó, ngoại trừ ta ra, trên thế gian tối đa chỉ có hai người có thể bắt sống ba thứ độc xà đó.

Hắc Bà Bà hỏi:

- Là hai người nào?

Độc Bồ Tát đáp:

- Không cần biết hai người đó là ai, đều tuyệt không phải là Triệu Vô Kỵ.

Hắc Bà Bà thốt:

- Cho nên ngươi đã tính hắn không có cách gì có thể trả nợ cho ngươi.

Độc Bồ Tát thốt:

- Cho nên ta vốn không phải là đến đòi nợ.

Hắc Bà Bà hỏi:

- Ngươi đến để làm gì?

Độc Bồ Tát đáp:

- Đến để báo ân.

Hắc Bà Bà hỏi:

- Báo ân?

Độc Bồ Tát đáp:

- Hồi nãy Liễu tiên sinh nói không sai, độc trong máu ta đích xác đã đến mức cực hạn.

Mục quang của Hắc Bà Bà ngưng trọng:

- Chính ngươi cũng vốn không biết?

Độc Bồ Tát thở dài:

- Đợi đến lúc ta phát giác, năm con rắn đã quấn trên người, không thể ngưng dẹp.

Hắc Bà Bà hỏi:

- Lẽ nào Triệu Vô Kỵ đã cứu ngươi?

Độc Bồ Tát đáp:

- Nếu không phải là vô tâm giúp ta giết chết năm con độc xà đó, hiện tại ta chỉ sợ đã cứng đơ.

Hắc Bà Bà nói:

- Không cần biết là hắn hữu tâm hay vô tâm, hắn thật đã cứu mạng ngươi.

Độc Bồ Tát nói:

- Không sai.

Hắc Bà Bà nói:

- Cho nên hắn không những không nợ ngươi cái gì, ngươi trái lại đã nợ hắn một mạng.

Độc Bồ Tát đáp:

- Không sai.

Hắc Bà Bà nói:

- Cái mạng của Độc Bồ Tát không thể đánh giá bằng tiền, ngươi chuẩn bị làm sao để đền trả cho hắn?

Độc Bồ Tát đáp:

- Ta có thể thay hắn trả một món nợ của hắn.

Hắc Bà Bà hỏi:

- Ngươi muốn thay hắn đi tìm bắt hai tên thái hoa tặc đó về?

Độc Bồ Tát đáp:

- Ta thậm chí còn có thể trả thêm chút lợi tức.

Hắc Bà Bà hỏi:

- Lợi tức gì?

Độc Bồ Tát đáp:

- Trả thêm cả một "Nhất Oa Phong".

Hắc Bà Bà hỏi:

- Ngươi nắm chắc?

Độc Bồ Tát cười cười:

- Độc của ta tịnh không phải chỉ có thể cứu người, cũng có thể lấy mạng người vậy.

Hắc Bà Bà cũng cười:

- Dĩ độc công độc, dùng độc xà của ngươi đi đối phó với một tổ ong độc đó, thật là không còn gì hay bằng.

Độc Bồ Tát hỏi:

- Ngươi chịu?

Hắc Bà Bà đáp:

- Ta tại sao lại không chịu chứ?

Độc Bồ Tát nhìn Triệu Vô Kỵ, mỉm cười:

- Vậy món nợ với hai người bọn ta, hiện tại ngươi đã thanh toán sạch.

Triệu Vô Kỵ không nói tiếng nào, cả một chữ cũng không nói.

Giờ này phút này, mình còn kêu chàng nói gì được nữa?

Độc Bồ Tát hỏi:

- Hiện tại ta có phải cũng không còn nợ ngươi?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ngươi vốn không thiếu ta.

Độc Bồ Tát thốt:

- Vậy ngươi phải đáp ứng ta một chuyện.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Chuyện gì?

Độc Bồ Tát đáp:

- Hôm nay là ngày đại hỷ của ngươi, ngươi nên mời ta đi uống chén rượu mừng.

Triệu Vô Kỵ cười:

- Uống một chén không được, muốn uống ít ra cũng phải uống bốn năm chục chén.

Liễu Tam Canh đột nhiên thốt:

- Ngươi không thể uống.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Liễu Tam Canh đáp:

- Bởi vì ngươi đã thụ thương.

Triệu Vô Kỵ kinh ngạc hỏi:

- Ta đã thụ thương? Thụ thương chỗ nào?

Liễu Tam Canh lạnh lùng thốt:

- Một đao của ta chém vào chỗ nào, ngươi thụ thương chỗ đó.

Đao còn đang trong tay y, lưỡi đao sáng như tuyết, vừa mỏng lại vừa bén.

Đao quang chiếu lên khuôn mặt trắng tái của Liễu Tam Canh, trên mặt y hoàn toàn không có bất cứ biểu tình gì.

Vô luận là ai đều nên nhìn thấy y tuyệt không phải là người dễ dàng bị làm cảm động.

Nếu quả mình nợ y một đao, tất phải trả cho y một đao, mình tuyệt không thể không trả, y cũng tuyệt không thể không đòi.

Vô luận là chuyện gì đều tuyệt không thể khiến cho y cải biến chủ ý.

Đoạn Hồn Canh lại vang lên.

“Tung, tung, tung”, là canh ba.

Là canh ba dùng lưỡi đao gõ ra.

Lòng bàn tay của Triệu Vô Kỵ đã đẫm mồ hôi lạnh.

Chàng tịnh không phải không sợ, chỉ bất quá chàng cho dù chàng có sợ gần chết, cũng tuyệt không thể bỏ trốn.

Liễu Tam Canh lạnh lùng nhìn chàng, lạnh lùng hỏi:

- Ngươi muốn một đao của ta chém chỗ nào?

Triệu Vô Kỵ thở dài:

- Lẽ nào ta còn có đất lựa chọn gì sao?

Liễu Tam Canh đáp:

- Ngươi không còn.

Đao quang lóe lên, người ngã gục xuống đất.

Một đao đó chém thẳng xuống ót, chém tịnh không quá mạnh.

Lưỡi đao vừa mỏng vừa bén như vậy, chém đứt đại huyết quản phía sau ót trái, máu tươi phún trào, cơ hồ bắn ra tới ngoài một trượng.

Máu màu xanh tái.

Máu tươi làm sao có thể có màu xanh tái? Có phải trong máu đã có quá nhiều độc?

Trong máu của Triệu Vô Kỵ không có độc.

Một đao đó cũng không chém lên người chàng.

Đao quang lóe lên, chàng đã chuẩn bị chịu đựng, nhưng một đao như tia chớp đó lại rơi trên ót trái của Độc Bồ Tát.

Độc Bồ Tát không tránh né.

Hắn tịnh không phải không muốn tránh né, chỉ bất quá đợi đến khi hắn tránh né, đã quá trễ rồi.

Hắn có nằm mộng cũng không tưởng được một đao đó lại chém hắn.

Mẹ con Hắc Bà Bà cũng không tưởng được, Triệu Vô Kỵ càng không tưởng được.

Bọn họ nhìn Độc Bồ Tát ngã quỵ, nhìn máu màu xanh tái từ dưới lưỡi đao phún ra.

Bọn họ tuy nhìn rất rõ, nhưng vẫn không minh bạch.

Triệu Vô Kỵ nhịn không được phải hỏi:

- Một đao của ngươi có phải đã chém lầm người?

Liễu Tam Canh đáp:

- Ta bình sinh chỉ lầm có một lần.

Y lầm đương nhiên không phải là lần này, từ sau khi bị người ta móc mắt của y ra, y chưa từng lầm qua lần thứ hai.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Người nợ ngươi một đao là ta, không phải là hắn.

Liễu Tam Canh nói:

- Ngươi đã nợ ta một đao, một đao đó của ta tùy tiện chém vào đâu chẳng được.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Nhưng ngươi không nên chém một đao lên người hắn.

Liễu Tam Canh nói:

- Một đao đó vốn nên chém lên người hắn.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Liễu Tam Canh đáp:

- Bởi vì hôm nay ngươi không thể chết, cũng không nên chết! Người đáng chết là hắn.

Thân thể Độc Bồ Tát bất động, độc xà trong cái bao bố sau lưng hắn lại vẫn đang động.

Một con độc xà mềm mại bò ra, bò vào vũng máu của hắn, liếm máu hắn, độc huyết.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Trên lưng của hắn có phải có cái bao bố?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Phải.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Trong bao bố có gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Có rắn.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Có bao nhiêu rắn?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Trừ hai con hồi nãy đã chết ra, con có bảy con.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Hiện tại bảy con rắn đó có phải đã bò ra hết?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Phải.

Liễu Tam Canh thốt:

- Nhưng hiện tại trong bao bố nhất định vẫn chưa trống không.

Bao bố đích xác vẫn chưa trống không.

Độc Bồ Tát ngã quỵ xuống, bao bố đeo trên lưng hắn, độc xà tuy đã bò ra hết, bao vẫn còn phồng lên.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Ngươi tại sao không đến xem xem trong bao bố còn có gì?

Hắc Bà Bà xen lời:

- Để ta đi xem.

Bà ta dùng cây cung vàng của bà ta khều khều bao bố, lập tức có nhiều viên đạn giống hạt ngô đồng lăn vào vũng máu.

Đạn lăn đến đâu, độc xà lập tức tránh xa khỏi chỗ đó.

Triệu Vô Kỵ vốn nãy giờ thấy kỳ quái, Độc Bồ Tát luôn luôn có nghề phục xà, tại sao đám độc xà trong bao bố nãy giờ vẫn không thể an phục được?

Hiện tại Triệu Vô Kỵ mới biết tại sao.

Độc xà hễ đụng phải những viên đạn đó là giống như người đụng phải độc xà.

Hắc Bà Bà lại dùng kim cung khều một viên đạn ra khỏi vũng máu.

Bà ta không nói gì, cũng không cần nói gì, giữa mẹ con bà ta có một sự thỏa thuận ngầm mà bất cứ một ai cũng vô phương hiểu được.

Bà ta khều viên đạn đó ra, dây cung của con trai bà ta đã "bựt" một tiếng, ngân tiễn bay ra, đạn vỡ nát.

Chàng lập tức ngửi thấy một thứ hương khí hỗn hợp tạo thành từ tiêu thạch và lưu huỳnh.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Ngươi ngửi thấy gì?

Hắc Bà Bà còn đang ngẫm nghĩ, Triệu Vô Kỵ đã trả lời:

- Đó là Phích Lịch!

Phích lịch là một một tiếng sấm nổ, một tia chớp.

Phích lịch không thơm cũng không hôi, mình có thể tưởng đến, có thể nhìn thấy, lại tuyệt đối không ngửi thấy.

Triệu Vô Kỵ tại sao có thể ngửi thấy được?

Bởi vì phích lịch chàng nói tịnh không phải là sấm chớp trên trời, mà là một thứ ám khí dưới đất.

Hắc Bà Bà đã lão luyện giang hồ.

Bà ta từ lúc mười sáu tuổi đã bắt đầu xông pha giang hồ, hiện tại bà ta đã sáu mươi mốt.

Ba ta đã cưới chồng ba lần.

Chồng của bà ta đều là danh gia sử dụng ám khí, chính bà ta cũng tuyệt đối có thể liệt danh vào trong ba mươi vị danh gia ám khí đương thời, cung tiễn cũng có thể coi là ám khí.

Sự hiểu biết của bà ta về thứ ám khí đó lại tuyệt không nhiều như Triệu Vô Kỵ.

Bởi vì đó là độc môn ám khí của “Phích Lịch đường”.

Phích Lịch đường có thể uy trấn võ lâm, ít ra có một nửa nguyên nhân là vì thứ ám khí đó.

Lôi Chấn Thiên chủ nhân của Phích Lịch đường có thể liệt vào hàng đệ nhị trong số ba mươi danh gia ám khí cũng là vì thứ ám khí đó.

Tất cả mọi chuyện có liên quan đến thứ ám khí đó, đám đệ tử của Đại Phong đường từ nhỏ đã hiểu biết rất rõ.

Bởi vì Đại Phong đường và Phích Lịch đường là tử địch.

Bọn họ cho tới nay còn có thể cùng tồn tại chỉ là vì phe nào cũng không nắm chắc mình có thể thắng được đối phương.

Ngân tiễn bắn vỡ viên đạn, khí thế còn tồn đọng, “cạch” một tiếng ghim phập vào bản gỗ gần song cửa sổ của tiểu lâu, đuôi tên còn đang chấn động rung rung.

Hắc Bà Bà liếc mắt ra vẻ tán thưởng, nhìn con trai của mình một cái rồi quay đầu lại hỏi:

- Đó là Phích Lịch?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Dứt khoát.

Chàng tin chắc tuyệt không thể nhìn lầm.

Hắc Bà Bà hỏi:

- Nhưng nó tại sao lại không có oai lực của Phích Lịch như trong truyền thuyết?

Liễu Tam Canh đáp:

- Bởi vì độc huyết dưới đất.

Y từ từ cúi mình, dùng hai ngón tay lượm một viên Phích Lịch lăn gần dưới chân.

Y tuy nhìn không thấy, nhưng nghe được.

Tiếng gió lùa lá cây xào xạc, tiếng đạn lăn dưới đất, tiếng dây cung bắn "bựt", nội trong vòng chu vi ba mươi trượng, tất cả mỗi một thứ thanh âm phát ra đều tuyệt đối không thoát qua khỏi tai y.

Viên Phích Lịch đó xem có vẻ vừa tươi vừa khô, giống như một trái khô cứng mới vừa rớt xuống từ trên cây.

Liễu Tam Canh búng ngón giữa, "vút" một tiếng, viên Phích Lịch bắn ra từ ngón tay giữa như một mũi tên.

Ngón tay đó của y giống như một dây cung căng cứng, viên đạn bay xa mấy chục trượng, vượt qua khỏi hoa viên rộng thoáng, văng trên một tảng đá lớn nơi góc vườn, lập tức phát ra một tiếng nổ thạch phá thiên kinh, khói xám đá vụn bay mù trời.

Hắc Bà Bà biến sắc.

Bà ta chung quy đã nhìn thấy oai lực của viên Phích Lịch đó, càng mãnh liệt đáng sợ hơn xa so với trong truyền thuyết.

Trong gió lại truyền đến mùi hỗn hợp tiêu thạch và lưu huỳnh, phảng phất còn kéo theo hương khí phấn sáp.

Trong Phích Lịch vốn đáng lẽ không có thứ mùi vị đó.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Đó là mùi gì vậy?

Liễu Tam Canh đáp:

- Sao ngươi không đi qua nhìn thử.

Triệu Vô Kỵ không cần phải bước qua nhìn, sắc mặt đã có biến chuyển.

Bụi phấn khói xám vừa hạ xuống, rơi rải trên một cụm hoa mẫu đơn mới nở, mẫu đơn đỏ tươi đột nhiên khô héo, từng cánh hoa rụng rớt biến thành đen sì.

Triệu Vô Kỵ thất thanh:

- Hương khí có độc.

Trong viên Phích Lịch đó không ngờ có trộn chung một thứ độc phấn.

Liễu Tam Canh nói:

- Nếu không phải vì độc huyết dưới đất đã hóa giải độc của nó, hồi nãy kịch độc trong viên Phích Lịch đó đã đủ để lấy mạng bọn ta rồi.

Hiện tại lần này tuy là từ ngoài ba mươi trượng bộc phát, hướng gió tuy tịnh không phải đang thổi về phía bọn họ, nhưng bọn họ vẫn cảm thấy lảo đảo, phảng phất muốn ói mửa.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Đừng quên độc của Độc Bồ Tát tịnh không phải chỉ có thể cứu người, cũng có thể lấy mạng người ta.

Một viên Phích Lịch độc phấn đó vốn đương nhiên đã chuẩn bị để đối phó đám quý khách đi uống rượu mừng của Triệu Vô Kỵ.

Người có thể được Triệu Giản mời đến Hòa Phong sơn trang của lão đương nhiên là tinh anh của Đại Phong đường.

Một ngọn lửa trong lồng đèn đã đủ để dẫn hỏa nổ ba bốn viên Phích Lịch, trong đại sảnh của Hòa Phong sơn trang, hôm nay đương nhiên đèn đuốc huy hoàng, cũng không biết có bao nhiêu lồng đèn bao nhiêu ngọn đuốc mà kể.

Nếu quả để cho Độc Bồ Tát trà trộn tiến vào, len lén đặt trong mỗi lồng đèn hai ba viên Phích Lịch, đợi đến khi độ nóng trong lồng đèn dung hóa vỏ bọc bên ngoài, có thể dẫn đến kết quả gì?

Nghĩ đến đó, y phục toàn thân Triệu Vô Kỵ cơ hồ đã thấm đẫm mồ hôi lạnh.

Liễu Tam Canh thốt:

- Ngươi nhất định không tưởng được Độc Bồ Tát đã đầu nhập Phích Lịch đường.

Triệu Vô Kỵ quả thật không tưởng nổi.

Liễu Tam Canh thốt:

- Ngươi nhất định cũng không tưởng được bọn chúng không ngờ dám hạ độc thủ với Hòa Phong sơn trang.

Bọn chúng dám làm như vậy chẳng khác gì đã tuyên chuyến với Đại Phong đường!

Một khi chiến tranh bùng nổ, tất trở thành quyết chiến sinh tử giữa hai bên, sự thảm liệt của chiến huống Triệu Vô Kỵ cơ hồ đã có thể tưởng tượng được.

Liễu Tam Canh thốt:

- Chuyện này cho dù không thành, tổn thất của bọn chúng chỉ bất quá là một mình Độc Bồ Tát, hắn tịnh không phải là trung kiên của Phích Lịch đường, có lẽ bọn chúng căn bản không để sinh mạng của hắn trong tâm.

Nếu chuyện đó thành công, tinh anh của Đại Phong đường rất có khả năng đã bị hủy đi trong

phút chốc.

Triệu Vô Kỵ nắm chặt song quyền:

- Kỳ thật vô luận là thành hay không thành, kết quả đều như nhau.

Liễu Tam Canh hỏi:

- Tại sao?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bọn chúng đã dám làm như vậy, nghĩ tất đã có quyết tâm không ngại cùng bọn ta quyết chiến.

Thanh âm của chàng vừa hưng phấn vừa trầm trọng:

- Đại Phong đường của bọn ta có vô số đệ tử, đương nhiên cũng tuyệt không thể kinh sợ mà co rúc!

Đại Phong đường chỉ có liệt sĩ chiến tử, tuyệt không có những kẻ hèn nhát co rúc.

Chàng cơ hồ có thể thấy huynh đệ của Đại Phong đường giữa những tiếng nổ của Phích Lịch đang đổ máu khổ chiến.

Trong những người đó, có trưởng giả tôn kính của chàng, cũng có bằng hữu thân mật của chàng.

Những người đó lúc nào cũng đều có thể cùng chàng đồng sinh tử, cộng hoạn nạn.

Chính chàng cũng chuẩn bị làm như vậy.

Có lẽ bọn họ tịnh không nắm chắc chiến thắng, nhưng một khi chiến tranh bùng nổ, bọn họ tuyệt không hỏi han gì đến sinh tử thắng bại!

Chàng tin đám đệ tử của Đại Phong đường mỗi một người đều có thể làm như vậy!

Liễu Tam Canh lại bỗng cười cười.

Đó là lần thứ nhất y cười, Triệu Vô Kỵ kinh ngạc nhìn y, không nghĩ ra được vì sao y lại cười.

Liễu Tam Canh thốt:

- Ta đang cười ngươi.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Cười ta? Tại sao lại cười ta?

Liễu Tam Canh đáp:

- Bởi vì ngươi lại đã lầm.

Y không để cho Triệu Vô Kỵ mở miệng, lại nói tiếp:

- Hiện tại Độc Bồ Tát đã chết, Hòa Phong sơn trang vẫn an nhiên tĩnh tại, cho nên chuyện đó

căn bản chưa thể xảy ra, Phích Lịch đường chỉ dám phái thứ người như Độc Bồ Tát đến hạ thủ chỉ bất quá vì bọn chúng cũng không dám khinh cử vọng động, cho dù có người đến hỏi bọn chúng, bọn chúng cũng tuyệt không thể thừa nhận chuyện đó là chủ ý của bọn chúng.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Nhưng...

Liễu Tam Canh ngắt lời chàng:

- Cục diện đối đầu giữa Đại Phong đường và bọn chúng đã duy trì hai ba chục năm, rất co thể còn tiếp tục thêm hai ba chục năm nữa, sau này thậm chí có lẽ còn có thể hóa địch thành bạn, ngươi hiện tại hà tất phải nghĩ thái quá.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ta nên nghĩ làm sao?

Liễu Tam Canh đáp:

- Ngươi nên nghĩ đến tân nương tử mỹ lệ ôn nhu của ngươi, nghĩ đến chuyện về gấp uống rượu mừng với hảo bằng hữu của ngươi.

Ánh mắt của Triệu Vô Kỵ lại phát sáng. Chàng còn trẻ.

Chàng vốn là một thanh niên nhiệt tình như lửa, rất dễ dàng bị kích nộ, nhưng cũng rất dễ dàng biến thành cao hứng tràn trề.

Liễu Tam Canh thốt:

- Cho nên ngươi hiện tại nên mau mau cưỡi thớt khoái mã của ngươi trở về, hoán đổi áo lễ phục của ngươi, đến hỷ đường bái thiên địa.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Nhưng ta...

Liễu Tam Canh thốt:

- Hiện tại ngươi không còn nợ ta, cũng không còn nợ Hắc Bà Bà, nhưng ngươi nếu quả còn chưa đi, nếu quả còn để tân nương tử của ngươi bồn chồn lo lắng, ta tất phải tức giận.

Hắc Bà Bà thốt:

- Ta nhất định càng tức giận hơn!

Triệu Vô Kỵ nhìn bà ta, nhìn Liễu Tam Canh, đột nhiên phát hiện trên thế gian này tất vẫn có thể tìm được người tốt.

Thế giới này tất vẫn còn ấm cúng tràn trề, sinh mệnh tất lại càng khả ái.

Chàng lại cười.

Chàng lại cao hứng.

Tai họa tất lại càng cách xa chàng, rất xa, cẩm tú tiền trình ngập tràn hạnh phúc và yêu đương lại đang ở trước mặt chàng.

Chàng bật dậy:

- Được, ta đi liền.

Liễu Tam Canh thốt:

- Nhưng còn có chuyện ngươi nhất định phải ghi nhớ.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Chuyện gì?

Liễu Tam Canh đáp:

- Ngươi nhất định phải ghi nhớ ngàn vạn lần không thể bị người ta phục rượu say sưa.

Y lại nở nụ cười:

- Tân nương tử tuyệt không thích một ông chồng đang đêm động phòng hoa chúc mà ói mửa như một tên hồ đồ.

Hắc Bà Bà thốt:

- Không sai chút nào.

Khuôn mặt già nua của bà ta bỗng biến thành trẻ trung:

- Ta nhớ có một ngày ta làm tân nương tử, tân lang của ta uống say túy lúy bị ta đá văng khỏi giường ngủ cả đêm dưới đất, hơn nữa ít ra có ba ngày không thèm nói chuyện với y.

Trên mặt bà ta bỗng lại đỏ hồng, cười nhẹ:

- May là có những chuyện không nói cũng có thể làm được.

Liễu Tam Canh cười lớn.

Triệu Vô Kỵ tin rằng cả đời y rất có thể chưa từng cười lớn như vậy.

Triệu Vô Kỵ đương nhiên cũng cười:

- Ta nhất định ghi nhớ, lúc có người phục rượu ta, ta...

Hắc Bà Bà hỏi:

- Ngươi chuẩn bị làm sao?

Triệu Vô Kỵ nháy nháy mắt:

- Ta chuẩn bị trước hết trốn dưới đáy giường nằm, ít ra không bị người ta đá văng xuống.

Hắc Bà Bà cười lớn:

- Đó thật là chủ ý hay.

Nợ đã trả hết, sự tình đều đã giải quyết xong. Hiện tại còn chưa tối, gấp rút trở về vẫn còn kịp.

Tâm tình của Triệu Vô Kỵ khoan khoái cực kỳ.

Điểm làm cho chàng cảm thấy khoan khoái nhất là Hương Hương không những không kéo ghì chàng nữa, trái lại còn dắt ngựa đến trước cửa đợi chàng.

Trong ánh mắt của nàng tuy khó tránh khỏi bâng khuâng chút u oán, nhưng ít ra lệ ngân đã khô.

Nàng cúi đầu, dịu dàng thốt:

- Chàng đã nhất định phải đi, tôi cũng không muốn giữ chàng nữa, tôi có giữ cũng giữ không được.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Cám ơn nàng.

Trong tâm chàng thật cảm thấy rất cảm kích, cảm kích sự hiểu thấu của nàng, càng cảm kích sự khoan thứ của nàng.

Không cần biết ra sao, chàng ít ít nhiều nhiều cũng cảm thấy mình có điểm không phải đối với nàng.

Hương Hương lại ngẩng đầu ngưng thị nhìn chàng:

- Nhưng tôi biết chàng sau này nhất định đến gặp tôi nữa.

Triệu Vô Kỵ trong tâm đang thở dài, dịu dàng thốt:

- Ta không thể đến nữa.

Hương Hương hỏi:

- Tại sao?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Đến nữa cũng chỉ chuốc thêm khổ não ưu phiền, ta hà tất phải đến nữa.

Mỗi một người lúc còn trẻ đều khó tránh khỏi làm ra những chuyện hoang đường.

Người trẻ tuổi nào lại không phong lưu?

Chàng đã quyết tâm sau này phải làm một người chồng tốt, chàng có quyết tâm nhất định có thể làm được.

Hương Hương cắn môi:

- Nhưng tôi không tin.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Nàng không tin?

Hương Hương đáp:

- Tôi không tin chàng sau này vĩnh viễn không còn nhìn nữ nhân khác nữa.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Nam nhân gặp phải nữ nhân dễ nhìn, ngoại trừ kẻ mù và ngụy quân tử ra, ai cũng đều khó tránh khỏi phải nhìn một cái, nhưng ta tối đa cũng chỉ bất quá là nhìn nhìn mà thôi.

Hương Hương càng không chịu buông tha:

- Tôi cũng không tin bằng vào một mình nàng ta có thể vĩnh viễn cầm giữ được chàng.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Nàng ta có lẽ không cầm giữ được ta, nhưng ta biết sau này nhất định có người có thể giúp nàng ta cầm giữ ta.

Hương Hương hỏi:

- Người đó có thể cầm giữ chàng?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Chỉ có y mới có thể cầm giữ được ta.

Hương Hương hỏi:

- Người đó là ai?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Chính là ta.

o O o

[Vệ Phượng Nương và Triệu Thiên Thiên]

Vệ Phượng Nương đang ngồi trước gương trang điểm, nhìn bóng mình trong gương, trong tâm cũng không khỏi có cảm giác rất thỏa mãn về mình.

Nàng quả thật là một nữ nhân rất đẹp, đặc biệt là hôm nay, nhìn càng dung quang hoán phát, mỹ diễm chiếu nhân.

Bởi vì nàng bình thời rất ít khi mặc y phục tươi đẹp như vầy, trên mặt cũng rất ít khi thoa phấn.

Nàng luôn luôn rất biết cách kềm chế mình.

Nàng biết chỉ có một nữ nhân hiểu biết cách tự kềm chế lấy mình mới xứng làm dâu Triệu gia.

Từ cái ngày lần đầu tiên nàng gặp Triệu Vô Kỵ, nàng đã quyết tâm phải làm dâu Triệu gia.

Bắt đầu từ ngày đó, nàng đã đính hạ mục tiêu nỗ lực cho cuộc đời mình.

Nàng học may vá thêu thùa, học nấu nướng, học nội trợ trị gia.

Hiện tại đồ ăn nàng nấu có thể nói hơn hết các nhà bếp danh tiếng của bất cứ tửu điếm nào.

Y phục nàng may, vô luận bất cứ ai mặc vào, đều có cảm giác vừa vặn thoải mái.

Cho dù là người kén chọn tỉ mỉ nhất đều không thể không thừa nhận nàng quả thật là một người vợ lý tưởng.

Nỗ lực của nàng cũng tịnh không uổng phí trắng tay.

Hiện tại nàng cuối cùng đã bước vào cửa Triệu gia, đã trở thành người của Triệu gia.

Đó tịnh không biểu thị nàng chuẩn bị làm một thiếu nãi nãi kiêu kỳ trong nhà.

Nàng quyết tâm sau này vẫn phải làm càng tốt hơn, khiến cho Triệu Vô Kỵ vĩnh viễn không thể hối hận đã cưới người vợ này.

Triệu Vô Kỵ anh tuấn, cực kỳ thông minh, tính khí tuy có chút hư hỏng, lại là một thanh niên rất tốt.

Một nam nhân như vậy đương nhiên có rất nhiều cô gái thích chàng.

Nàng biết chàng trước đây cũng rất phong lưu.

Nàng thậm chí còn biết chàng có qua lại với một cô gái tên là Hương Hương.

Nàng đã quyết tâm sau này phải quên hết toàn bộ mấy chuyện đó, bởi vì nàng cũng tin rằng chàng sau này nhất định có thể thay đổi.

Nàng nhận thấy chàng là một nam nhân thành thật, sau này cũng nhất định có thể làm một người chồng rất thành thật.

Có thể cưới một người chồng như vậy, một nữ nhân còn có gì không thỏa mãn chứ?

Nàng chỉ bất quá vẫn có chút khẩn trương.

Vừa nghĩ đến đêm hôm nay, nghĩ đến cái giường rộng rãi trong động phòng, tâm của nàng lại đập mạnh, mặt lại đỏ hồng.

Hiện tại tim của nàng đập rất nhanh... nhưng nàng cũng tịnh không quá lo lắng, mỗi một cô gái đều phải trải qua những chuyện đó, có gì mà phải lo sợ?

Hiện tại chuyện duy nhất khiến cho nàng lo lắng là Triệu Vô Kỵ hôm nay mới sáng sớm đã bỏ đi, đến bây giờ còn chưa quay về.

Hiện tại trời đã tối.

Nàng không những lo lắng mà đang bắt đầu khẩn trương, may là lúc đó, nàng nghe thấy thanh âm vui mừng của Thiên Thiên:

“Triệu Vô Kỵ đã về rồi”.

Triệu Thiên Thiên là muội muội của Triệu Vô Kỵ.

Nàng cũng như ca ca của nàng, thông minh, mỹ lệ.

Nàng không những là mỹ nhân hữu danh, cũng là hiệp nữ rất hữu danh trong giang hồ.

Từ lúc nàng còn rất nhỏ đã bắt đầu học kiếm, trong Đại Phong đường có rất nhiều cao thủ từng bại dưới kiếm của nàng, thậm chí cả ca ca của nàng đã từng bại.

Tuy nàng cũng biết ca ca cố ý nhường nàng, vẫn cảm thấy rất cao hứng.

Nàng năm nay mới mười bảy tuổi, đang ở tuổi hoa nở tươi tắn.

Đối với nàng mà nói, cuộc đời giống như một một chén rượu ngon ngọt đang đợi nàng thưởng thức.

Nàng cũng có tâm sự của nàng.

Một cô gái mười bảy làm sao mà không có tâm sự chứ?

Nàng vốn luôn luôn rất sảng khoái, cho đến buổi hoàng hôn đó.

Ngày xuân đó, nàng một mình ngồi ở hậu viên, nhìn hoa tươi đua nở khắp vườn, nhìn trời xanh trong vắt bao trùm mặt đất, nhìn tịch dương chầm chậm tan biến sau vùng núi xa xăm.

Nàng đột nhiên cảm thấy rất tịch mịch.

Nỗi tịch mịch của một cô gái mười bảy thông thường chỉ có một cách có thể giải trừ, một nam nhân có thể hiểu được nàng, hơn nữa phải là nam nhân nàng thích.

Nàng tìm không ra thứ nam nhân đó.

Bởi vì nàng một mực nghĩ nam nhân chân chính trên thế giới chỉ có hai người, một là phụ thân nàng, hai là ca ca của nàng.

Nam nhân khác nàng căn bản không để bọn họ trong mắt mình.

Nếu quả nàng còn mẫu thân, nàng còn có thể đem tâm sự của mình kể cho mẫu thân nghe. Bất hạnh là mẫu thân của nàng dã mất từ sớm.

Nàng cùng phụ thân thủy chung có một khoảng cách, đối tượng duy nhất nàng có thể nói chuyện là ca ca của nàng.

Hiện tại ca ca của nàng đã gần thành hôn, nàng biết mình sau này nhất định lại càng tịch mịch.

Tịch mịch.

Tịch mịch đáng sợ làm sao.

Triệu Vô Kỵ từ sớm đã bỏ đi, cho đến bây giờ vẫn còn chưa về, người lo lắng nhất là nàng.

Bởi vì chỉ có nàng mới biết ca ca mình đi làm gì.

Huynh muội bọn nàng luôn luôn không có bí mật.

“Huynh phải đi trả nợ, nhất định phải đi trả, nhưng có những món nợ huynh vị tất trả được, nếu quả huynh đến tối còn chưa về, rất có thể vĩnh viễn không thể về”.

Nàng không giữ ca ca lại, cũng không khuyên ca ca.

Bởi vì nàng hiểu ca ca, biết một nam nhân chân chính nếu quả quyết tâm muốn đi làm một chuyện, người khác có giữ cũng giữ không được, khuyên cũng vô dụng.

Trong tâm nàng luôn luôn kiêu ngạo mình có một ca ca như vậy.

Từ lúc hoàng hôn, nàng đã một mực chờ đợi, đứng trong góc hậu viên bên ngoài cửa chờ đời.

Đợi đến khi trời tối, nàng cũng đã bắt đầu khẩn trương.

Lúc đó, nàng nhìn thấy một người một ngựa như phong cuồng xông vào con hẻm ngoài hậu viên.

Nàng còn chưa nhìn thấy rõ dáng dấp của người đó đã biết người đó là ai.

Chỉ có Triệu Vô Kỵ mới có thể phong cuồng như vậy, chỉ có Triệu Vô Kỵ mới có thể cưỡi ngựa như vậy.

Nàng lập tức nhảy lên hoan hô.

“Triệu Vô Kỵ đã về rồi”.

Triệu Vô Kỵ đang thay y phục.

Cả thời gian tắm rửa cũng không có, chàng bắt đầu thay y phục, mặc cát phục của tân lang.

Trên người chàng càng nhuốm đầy mồ hôi, hai chân không những đau dần, hơn nữa da bắp chân đều trầy trụa vì va vào yên ngựa.

Ngựa chàng cưỡi trở về tuy là một thớt ngựa tuyển chọn từ nghìn con, hiện tại lại đã ngã quỵ.

Nó chưa ngã quỵ từ trước đã có thể coi là quá giỏi rồi.

Hiện tại chàng mới biến làm một tân lang thật không phải là chuyện dễ dàng.

Bắt đầu từ chuyện thay y phục đã rất không dễ dàng rồi.

Chàng trước đây chưa từng nghĩ đến mặc y phục tân lang lại phiền hà như vậy, còn khó khăn hơn cả mấy bé gái mặt y phục cho búp bê đất sét, may là chàng vẫn có thể nhẫn nại, bởi vì chàng biết cả đời mình tối đa cũng chỉ có một lần như vậy.

Ba người đang giúp chàng thay y phục.

Vốn đáng lẽ là ba nữ nhân, nhưng chàng kiên quyết nhất định phải dùng nam nhân.

Ba nữ nhân chàng vừa không quen biết vừa không thích muốn giúp chàng thay y phục, chàng không chịu được.

Chỉ bất quá trong phòng còn có nữ nhân.

Tuy nữ nhân đó trong mắt chàng mà nhìn tịnh không thể coi là nữ nhân, nhưng trong mắt người ta mà nhìn, nàng lại là một nữ nhân tuyệt đẹp, nữ nhân hoàn hoàn toàn toàn, ngoại trừ tính khí quá hư hỏng ra, cơ hồ có thể coi là nữ nhân trong nữ nhân.

Thiên Thiên đang ngồi trong góc phòng nhìn chàng thay y phục, đang ngồi dưới đất.

Trong phòng cho dù có tám trăm cái ghế, nàng cũng không ngồi trên ghế, bởi vì nàng thích ngồi dưới đất.

Nàng thích ngồi thoải mái dưới đất.

Cho dù dưới đất có hai vũng sình phía sau, một khi nàng thích ngồi, vẫn ngồi xuống như vậy.

Y phục dơ, nàng không thèm để ý tới một chút nào, người khác nói nàng ngồi mà không giống như ngồi, nàng càng không thèm để ý tới.

Nàng khác với Vệ Phượng Nương.

Nàng một mực chỉ làm chuyện nàng thích làm.

Triệu Vô Kỵ lắc đầu:

- Bằng vào cách ngồi của muội, sau này làm sao xuất giá chứ?

Thiên Thiên "hừm" một tiếng trong mũi:

- Huynh lo tôi không xuất giá được? Trời có sập tôi cũng không cưới người như huynh!

Triệu Vô Kỵ cười khổ.

Chàng chỉ còn nước cười khổ.

Thiên Thiên vẫn còn tức:

- Hà huống nam nhân như huynh còn có thể cưới vợ, tôi sao lại không xuất giá được chứ?

Triệu Vô Kỵ nhịn không được, lại muốn biểu thị ý kiến của mình:

- Nhưng muội là con gái, con gái ít ít nhiều nhiều gì cũng phải có chút bộ dạng như con gái!

Thiên Thiên bỉu môi:

- Con gái nên có bộ dạng ra sao? Giống như Hương Hương của huynh?

Đề khởi đến Hương Hương, Triệu Vô Kỵ không nói gì được nữa.

Thiên Thiên lại không chịu buông tha:

- Nàng ta có phải thật sự rất thơm? Nàng ta thật ra thơm bao nhiêu chứ?

Nàng chừng như rất có hứng thú đối với vấn đề đó, Triệu Vô Kỵ chỉ còn nước mau mau đổi chủ đề:

- Hôm nay có phải có rất nhiều người đến không?

- Ừm!

- Những người nào đã đến?

- Người nên đến lại chưa đến, người không nên đến đều đã đến.

Triệu Vô Kỵ liếc muội muội mình:

- Huynh biết con trai của Đại đại gia nhất định chưa đến!

Thiên Thiên nhịn không được phải hỏi:

- Huynh làm sao biết?

Triệu Vô Kỵ cố ý cười theo điệu bộ rất âm hiểm:

- Bởi vì hắn vốn nên đến.

Mặt Thiên Thiên đột nhiên đỏ hồng lên.

"Đại đại gia" là Trí Đa Tinh Tư Không Hiểu Phong, người trong giang hồ đều công nhận là người có quyền lực nhất của Đại Phong đường.

Con trai của lão là Tư Không Khúc.

Tư Không Khúc có ý với Thiên Thiên, vô luận đối với một ai mà nói đều không phải là bí mật.

Triệu Vô Kỵ rất đắc ý.

Chàng cuối cùng đã làm cho muội muội nhiều chuyện của mình tạm thời ngậm miệng lại, nhưng chàng đã quên mình cũng có rất nhiều bí mật không còn là bí mật.

Tròng mắt của Thiên Thiên háy háy, đột nhiên thở dài:

- Đáng tiếc, thật đáng tiếc!

Triệu Vô Kỵ cũng nhịn không được phải hỏi:

- Muội nói đáng tiếc cái gì?

Thiên Thiên đáp:

- Đáng tiếc một người lại không đến.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Người nào?

Thiên Thiên đáp:

- Là một người vốn nên đến.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ai?

Thiên Thiên đáp:

- Linh Linh đáng thương.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Nàng ta có gì liên quan đến huynh? Huynh còn chưa gặp mặt nàng ta nữa là.

Thiên Thiên đáp:

- Bởi vì huynh còn chưa gặp mặt nàng ta cho nên mới đáng tiếc.

Nàng cũng dùng khóe mắt háy ca ca mình:

- Huynh không phải luôn luôn rất muốn biết bộ dạng của nàng ta ra sao sao?

Triệu Vô Kỵ không có cách gì phủ nhận.

Chàng quả thật luôn luôn rất muốn gặp "Linh Linh đáng thương" đó xem dáng dấp ra sao. Đó cũng không phải là bí mật!

"Linh Linh đáng thương" đó là con gái một của Thượng Quan Nhẫn, Tam đại gia của bọn họ.

Tên của nàng là Linh Linh.

Thượng Quan Linh Linh.

Mọi người đều biết nàng là tài nữ, cũng là mỹ nữ.

Nhưng chưa từng có ai gặp được nàng.

Bởi vì nàng từ nhỏ đã bị phụ thân dẫn đến Hoàng Sơn, có người nói nàng đi học nghệ.

"Võ công của Hoàng Sơn "Diệu Vũ quán" Diệu Vũ sư thái là thích hợp nhất cho con gái".

Cũng có người nói nàng đi dưỡng bệnh.

"Nàng trời sinh mắc một chứng bệnh kỳ quái, giống hệt như mẫu thân của nàng, nếu không thể an tâm tĩnh dưỡng rất có thể không sống quá được hai mươi tuổi".

Thật ra nàng tại sao phải đi?

Không một ai biết, cũng không ai dám hỏi Thượng Quan Nhẫn.

Thượng Quan Nhẫn luôn luôn là người không dễ tiếp cận, càng không chịu để người ta đề cập đến vấn đề đó.

Cái chết của vợ lão, và con gái của lão đều là chuyện lão không chịu đề cập tới.

Nếu quả Thượng Quan Nhẫn không chịu đề cập tới chuyện gì, mình nếu đề cập tới, chẳng khác nào là chuốc khổ vào thân.

Không cần biết mình là ai cũng vậy.

Cả chủ nhân của Đại Phong đường Vân Phi Dương Vân lão gia tử đều biết tính khí kỳ quái của lão.

Đề cập đến Linh Linh, Triệu Vô Kỵ lại chỉ còn nước mau mau đổi đề tài:

- Lão đầu tử hôm nay có uống thuốc chưa?

Thoại đề đó vĩnh viễn là thoại đệ quan tâm nhất của bọn họ.

Bởi vì lão đầu tử là phụ thân của bọn họ.

Lối xưng hô "lão đầu tử" tuyệt đối không có một ý tứ không tôn kính nào, chỉ bất quá biểu thị sự quan tâm thân mật giữa phụ thân và huynh muội bọn họ mà người khác vĩnh viễn vô phương hiểu thấu được.

Trong mắt người khác, phụ thân của bọn họ có lẽ là một người rất đáng sợ, đại đa số người trong giang hồ một khi đề cập tới năm chữ "Kim Long Kiếm Triệu Giản", trong tâm đều sinh ra một sự tôn kính gần như sợ sệt.

Trong mắt bọn họ, ông ta không những là nghiêm phụ, cũng là từ mẫu của bọn họ.

Triệu phu nhân mất qua đời từ rất sớm, ông ta một tay nuôi dưỡng huynh muội bọn họ thành người.

Những đêm lạnh trích thủy thành băng, người đắp mền cho bọn họ là ông ta.

Những bình minh tươi tắn gió xuân, dẫn bọn họ đi thả diều ngoài vườn cũng là ông ta.

Vì nuôi dưỡng hai đứa con, vị võ lâm cao thủ năm xưa một kiếm tung hoành giang hồ hiệp trợ bằng hữu Vân Phi Dương sáng lập Đại Phong đường đã dần dần thay đổi tính khí.

Những năm gần đây tính khí của ông ta càng vui vẻ, thân thể lại dần dần suy nhược, rất dễ bị mệt.

Sau khi xử lý chuyện quan trọng của Đại Phong đường, ông ta thường một mình ngồi trong thư phòng, mệt mỏi đến mức nói không ra hơi, có lúc thậm chí toàn thân đau đớn đến mức co cuộn lại.

Huynh muội bọn họ dần dần đã phát hiện ra sự đau đớn của ông ta, đoán định ông ta nhất định đang ẩn tàng một căn bệnh trong người.

Huynh muội bọn họ tuy có thể bắt ông ta miễn cưỡng đi gặp đại phu, nhưng lão nhân quật cường đó lại thường thường không chịu uống thuốc.

Ông ta thường nói:

- Chỉ có nữ nhân mới uống thuốc ngày này qua tháng nọ, lẽ nào các ngươi muốn ta coi ta như nữ nhân?

Ý tưởng đó tuy rất không chính xác, nhưng một khi ông ta nghĩ là đúng, tuyệt không có một ai có thể khiến cho ông ta sửa đổi.

Thiên Thiên thở dài nhè nhẹ:

- Hôm nay cha lại len lén đổ chén thuốc xuống cống.

Triệu Vô Kỵ cười khổ:

- Huynh thật nghĩ không ra cha tại sao lại sợ thuốc như một đứa trẻ vậy.

Thiên Thiên thốt:

- Nghe nói một người đến lúc tuổi già thường thường có thể phản lão hoàn đồng.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Nghe nói Lục lão bá ở Hoa Sơn đặc biệt đến đây, bệnh của cha tuy người khác không chẩn đoán ra là bệnh gì, nhưng dưới tay của Lục lão bá, thiên hạ còn có bệnh gì mà không trị hết được?

Lục lão bá là "Hoa Sơn Y Ẩn" Lục Thông, không những là danh đồ của Hoa Sơn kiếm phái, cũng là thần y hữu danh trong giang hồ.

Thiên Thiên nói:

- Hôm nay sau khi ăn cơm trưa xong, Lục lão bá đã bắt mạch cho cha.

Nàng nghĩ ngợi, lại nói:

- Hai người bọn họ còn ngồi trong thư phòng đàm luận rất lâu.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Bọn họ khi đi ra có nói gì không?

Thiên Thiên đáp:

- Lúc bọn họ đi ra, lão đầu tử có vẻ rất cao hứng, còn đặc biệt bài một bàn rượu, hẹn Tam đại gia uống rượu ở hậu viên.

Tam đại gia là một trong ba vị cự đầu của Đại Phong đường, cả ngày khó nói ra tới một câu, "Thiết Kiếm Kim Nhân" Thượng Quan Nhẫn.

Kim nhân, tượng vàng. Tượng vàng còn có lúc mở miệng, muốn lão nói chuyện đơn giản còn khó hơn cả mở miệng tượng vàng.

Thiên Thiên nói:

- Lão hôm nay cũng uống rất nhiều rượu với lão đầu tử. Cho đến hôm nay tôi mới biết tửu lượng của lão rất có thể còn mạnh hơn cả huynh.

Triệu Vô Kỵ tươi mặt:

- Nói như vậy, bệnh của lão đầu tử nhất định đã có cơ hội biến chuyển.

Thiên Thiên thốt:

- Nhưng Lục lão bá lại tỏ vẻ tâm sự trùng trùng, không chịu uống rượu.

Triệu Vô Kỵ lại nhíu mày.

Lúc đó ngoài song cửa chợt truyền vào tiếng bước chân nặng nề, một người bên ngoài cất tiếng hỏi:

- Đại thiếu gia có trong đó không?

Triệu Vô Kỵ và Thiên Thiên đều nghe thấy đó là thanh âm của lão Khương.

Lão Khương đã sống trong Triệu phủ mấy chục năm nay, từ chức thư đồng của Triệu Giản đã trở thành tổng quản của Hòa Phong sơn trang, đôi chân vốn nhanh mạnh hơn ai hết, những năm gần đây lại mắc bệnh phong thấp, bước đi rất khốn khó.

Nhưng Triệu Giản trong tâm mục của lão lại vĩnh viễn là đại thiếu gia năm xưa.

Thậm chí cả cách xưng hô lão cũng không sửa đổi.

Thiên Thiên từ dưới đất nhảy dựng lên, đẩy song cửa sổ, phát hiện lão Khương luôn luôn nhẫn nại hiện tại không ngờ chừng như rất khẩn trương, tuy đã dừng chân, vẫn đang thở hổn hển không ngừng.

Nang nhịn không được phải hỏi:

- Thật ra có chuyện lớn gì mà ông khẩn trương vậy?

Lão Khương hớp hơi:

- Tư Không đại gia đã từ Bảo Định Phủ đến, đang ngồi trong hoa sảnh đợi đại thiếu gia ra gặp mặt, đại thiếu gia lại không biết đã đi đâu.

Thiên Thiên hỏi:

- Ông có đi tìm chưa?

Lão Khương đáp:

- Tôi chỗ nào cũng tìm rồi, không những tìm không được đại thiếu gia, cả Thượng Quan tam gia cũng biến mất không thấy bóng dáng đâu hết.

Thiên Thiên cũng có chút khẩn trương.

Lão Khương đã theo phụ thân nàng bốn chục năm, đối với một gốc cây một ngọn cỏ trong Hòa Phong sơn trang, lão đều rõ như lòng bàn tay.

Nếu quả cả lão cũng tìm không được, còn có ai tìm được?

Triệu Vô Kỵ chợt nói:

- Để tôi đi tìm.

Lão Khương hỏi:

- Ngươi biết ông ta đang ở đâu?

Triệu Vô Kỵ cười:

- Chỗ đó chỉ có tôi biết, để tôi đi tìm cho ông.

Chàng cũng không lo là trên người mình đã mặt áo tân lang, vừa nhún người một cái đã xông ra ngoài.

Lão Khương nhìn chàng, lắc đầu thở dài:

- Tính khí của tiểu thiếu gia thật giống hệt đại thiếu gia lúc trẻ.

Lão tuy thở dài, trong ánh mắt lại tràn đầy vẻ hân hoan.

Đại thiếu gia của lão cả đời chưa từng làm chuyện hại người, hiện nay tất có thiện báo.

Có thể chứng kiến tiểu thiếu gia trưởng thành cưới vợ, cuộc đời ông ta không có gì để hối hận nữa.

Lão chỉ hy vọng tiểu thiếu gia có thể mau chóng tìm ra đại thiếu gia của lão, mau chóng đi bái thiên địa, vào động phòng, để cho lão lại thở ì ạch đi tìm lão đầu bếp uống vài chén thống thống khoái khoái.

Thiên Thiên lại có chút không tin tưởng cho lắm:

- Tôi không tin ở đây còn có nơi mà cả bọn ta cũng không biết đến.

Lão Khương thốt:

- Có những nơi bọn ta vốn không nên biết.

Thiên Thiên hỏi:

- Tại sao?

Lão Khương đáp:

- Bởi vì đó nhất định là trọng địa cơ mật mà đại thiếu gia xử lý công sự, đại thiếu gia luôn luôn công tư phân minh, đương nhiên không thể để cho bọn ta biết.

Thiên Thiên hỏi:

- Vậy tại sao Triệu Vô Kỵ biết được?

Lão Khương đáp:

- Tiểu thiếu gia là truyền nhân của đại thiếu gia, tương lai sau khi đại thiếu gia thoái hưu sẽ kế thừa sự nghiệp của ông ta, những chuyện đó ông ta đương nhiên nên để cho tiểu thiếu gia biết.

Thiên Thiên càng không tin:

- Tại sao chỉ có ca ca của ta mới có thể biết? Ta lẽ nào không phải là con ruột của ông ta?

Lão Khương đáp:

- Ngươi? Ngươi là con gái.

Thiên Thiên hỏi:

- Con gái thì sao?

Lão Khương đáp:

- Con gái phải xuất giá, sau khi xuất giá là người của nhà người khác.

Lời nói của lão là lời nói thật, lão luôn luôn nói thật.

Thiên Thiên muốn bác lão mà không có cách nào bác, chỉ còn nước trừng mắt nhìn lão:

- Tôi không cưới chồng xem ông làm sao.

Lão Khương cười:

- Ta làm sao? Ta có thể làm gì chứ?

Lao nhíu mày, lại nói:

- Chỉ sợ đến lúc đó, người khác cho dù có muốn ngươi không xuất giá cũng không được.

o O o

[Ngày lành hoàng đạo]

Tổ chức Đại Phong đường vừa nghiêm mật, vừa bao la, thế lực của Đại Phong đường không những trải đều khắp Trung Nguyên, mà còn vói xa tới tận quan ngoại.

Đại Phong đường có thể có ngày nay, ngoại trừ nhờ vào hùng tâm khí phách khó ai bì kịp của "Long Quyển Phong Thần" Vân Phi Dương ra, cũng còn vì lão còn có ba hảo bằng hữu một mực cùng lão đồng sinh tử cộng hoạn nạn, cùng lão sát vai tác chiến, thủy chung không chia cách.

Ba người đó là Tư Không Hiểu Phong, Triệu Giản, và Thượng Quan Nhẫn.

Bọn họ dùng máu và mồ hôi sáng lập nên Đại Phong đường, thắng lợi và quang vinh đương nhiên cũng nên chia sẻ cho bọn họ cùng hưởng.

Từ khi Vân Phi Dương lão gia tử tuyên bố bế quan năm năm, khổ luyện một thứ kiếm pháp tuyệt đại vô song, quyền đảm trách Đại Phong đường đã hoàn toàn đè lên vai bọn họ.

Bọn họ vốn là sinh tử chi giao, không những có thể cộng hoạn nạn, cũng có thể cộng phú quý.

Cho nên giữa bọn họ chưa từng có chuyện tranh quyền đoạt lợi xảy ra, chỉ một lòng đối ngoại, phù nhược sừ cường.

Nhưng tính khí và tính cách của ba người bọn họ lại tuyệt đối là ba điển hình bất đồng.

Tư Không Hiểu Phong lớn tuổi nhất, tính khí ôn hòa nhất, là "trí giả" hữu danh trong giang hồ.

Lão bình sinh không chịu tranh đo với người ta, càng không thích giết người đổ máu.

Lão nghĩ vô luận là chuyện gì đều có thể dùng trí tuệ của con người để giải quyết, căn bản không cần động đến đao kiếm.

Cho nên người trong giang hồ lén đặt cho lão một ngoại hiệu khó nghe, gọi lão là "Tư Không Bà Bà"!

Đệ tử môn hạ của Đại Phong đường đối với lão thập phần tôn kính, tâm lại tịnh không nhất định thật sự bội phục.

Đám thiếu niên nhiệt tình huyết khí phương cương luôn luôn nghĩ chuyện lão làm khó tránh khỏi có điểm hư ngụy, có điểm yếu nhược.

Bọn họ tràn trề hùng chí, lại không thể thi triển ra.

Bởi vì Tư Không Hiểu Phong đã sớm quyết định phương châm cho bọn họ đối phó Phích Lịch đường.

"Người không phạm ta, ta không phạm người".

Chưa đến lúc tất yếu, tuyệt không xuất thủ.

Đệ tử môn hạ của Đại Phong đường nếu xâm nhập vào địa giới của Phích Lịch đường, giết không tha!

Thượng Quan Nhẫn là tượng vàng vô luận gặp chuyện gì cũng đều "ngậm kín miệng".

Cả những người thân tín đã theo lão nhiều năm cũng đều rất khó nghe được lão mở miệng nói một câu.

Lão thủy chung nghĩ mỗi người đều có quyền bảo vệ chuyện riêng tư, tuyệt không cho phép bất cứ một ai hỏi chuyện riêng tư của lão.

Cư thất của lão luôn luôn cấm vệ sâm nghiêm, chưa từng có ai dám vọng nhập một bước.

Lão cũng giống như Triệu Giản, vợ đã quá cố, con gái duy nhất lại đưa đến nơi xa.

Hiện tại lão không những không có thân nhân, thậm chí cả bằng hữu cũng không có bao nhiêu người.

Sự cô tịch và cao ngạo của lão, thiên hạ đều biết, căn bản không có ai có thể tiếp cận lão.

Cho nên ba người bọn họ, được đám đệ tử ưu ái nhất là Triệu Giản.

Triệu Giản thời thiếu niên quất ngựa xông pha giang hồ, ân thù vạch định phân minh, giữa đường bạt kiếm, máu phún năm bước.

Tính khí của lão lúc về già tuy đã dần dần bình tịnh hòa hoãn, lại vẫn là người trung kiên tính tình quang minh lỗi lạc.

Một khi mình thật là bằng hữu của lão, cho dù có muốn lão cắt đầu lâu xuống giao cho mình, lão cũng không nhíu mày.

Thứ người đó chính là anh hùng điển hình trong tâm mục của đám thiếu niên.

Mọi người không những tôn kính bội phục lão, hơn nữa thật tâm yêu thích lão, hôm nay là ngày đại hỷ của con trai duy nhất của lão, mọi người đương nhiên đều muốn đến uống một chén rượu mừng với lão.

Cả Vân lão gia tử đã bế quan hai năm trên đỉnh núi Thanh Thạch cũng đặc biệt phái người đem quà lễ đến mừng.

Mọi ngươi đang đợi xem phong thái của tân lang, càng muốn xem tân nương tử vừa hiền tuệ vừa mỹ lệ.

Triệu Vô Kỵ vừa xuất hiện, mọi người đã vây quanh.

Tuy chàng tịnh còn chưa bước ra tới đại sảnh, nhưng trong hậu viên cũng có người, đâu đâu cũng đầy người.

Mọi người nhìn thấy tân lang mặt cát phục còn chưa bái thiên bái địa đã chạy loạn ra, đều cảm thấy vừa kinh ngạc, vừa cao hứng, tuyệt không có một ai nghĩ là chàng thất lễ.

Công tử của Triệu nhị gia vốn nên là một nam tử hán không câu nệ tiểu tiết, hào sảng phóng khoáng.

Triệu Vô Kỵ chừng như không dễ gì thoát khỏi vòng vây của bọn họ, xuyên qua một cánh rừng đào hoa trong hậu viên, bước qua một con đường nhỏ uốn khúc, đã đến một tiểu viện bao bọc trúc xanh.

Gió lùa lá trúc xào xạc, tiếng cười nói bên ngoài không lọt được vào đây.

Trong tiểu viện có mái hiên năm gian, ba sáng hai tối, chính là nơi tĩnh tại đọc sách của chủ nhân Hòa Phong sơn trang.

Lão Khương đương nhiên biết nơi này, đương nhiên đã tìm đến.

Lão không tìm ra đại thiếu gia của lão chỉ vì ở đó vốn không có người, sau sau trước trước đều không có ai hết.

Nhưng Triệu Vô Kỵ tịnh không cảm thấy thất vọng, bởi vì chàng biết bí mật của địa phương này. Chỉ có chàng biết.

Gian nhã thất ở mặt sau mới là thư trai của Triệu Giản, bốn mặt đều có kệ sách, bước vào là như lọt vào một thành trì sách vở.

Nhưng ở đó cũng không có người.

Triệu Vô Kỵ bước dài vào trong, xác định ở đó không có ai, không những không khẩn trương, trái lại càng yên tâm.

Bởi vì chỉ có chàng biết cái kệ sách bên vách trái còn có một bí mật, đó mới là trọng địa cơ mật nơi phụ thân chàng xử lý sự vụ của Đại Phong đường.

Chàng tin rằng phụ thân chàng nhất định đang ở trong đó, rất có thể đang cùng Thượng Quan

tam gia thương nghị đại sự cơ mật gì đó.

Chàng tịnh không trực tiếp tiến vào, chỉ dùng một cái chặn giấy bằng làm đồng xanh gõ nhẹ ba tiếng lên xà gỗ.

Chàng gõ ba lần đều không có phản ứng gì.

Lúc đó chàng mới bắt đầu có chút khẩn trương, dụng lực đẩy kệ sách, kệ sách hé mở một đường, chàng xông thẳng vào.

Phụ thân chàng quả nhiên đang trong mật thất, trên người còn đang vận trường bào màu tím đặc biệt đặt may để mặc trong ngày vui của con trai lão, trong tay còn đang cầm một hộp thúy ngọc đựng thuốc lá mà bình thời lão không thể nào buông cất.

Nhưng đầu lâu của lão đã biến mất.

Triệu Vô Kỵ quỵ xuống, không khóc rống, cũng không rơi lệ.

Trong mắt chàng không có lệ, chỉ có máu!

Một cơn gió từ bên ngoài thổi vào, thổi bay hai tờ lịch, chừng như bị một bàn tay vô hình bóc lật, lật đến trang thứ ba, trên mặt viết rõ ràng:

“Hai mươi bảy tháng ba, đại cát, nên cưới hỏi”.

Ngày đó quả thật là ngày nên làm mọi sự, là ngày lành hoàng đạo đại cát đại lợi.

# Hung thủ

Kim Long kiếm khách Triệu Giản danh chấn giang hồ, một trong tam đại cự đầu của Đại Phong đường, không ngờ vào ngày đại hỷ của con trai mình lại mất đầu một cách thần bí.

Đó đương nhiên là đại sự oanh động thiên hạ. Cho dù là người không biết tới hay chưa từng gặp Triệu Giản, ít ra cũng đã từng nghe qua tên tuổi của lão.

Lão có bằng hữu, đương nhiên cũng có thù địch. Không cần biết là bằng hữu hay là thù địch của lão, đối với chuyện đó đều cảm thấy rất kinh ngạc, rất hiếu kỳ.

Có những người biết ít nhiều về chuyện đó, vô luận đi đến đâu đều trở thành đối tượng bị người ta hỏi dò, một vấn đề mà ai ai đều muốn biết nhất là: "Hung thủ là ai?"

Vấn đề đó ai cũng không biết, ai cũng không dám nói bừa. Bởi vì nếu quả có người nói bậy câu đó, người đó cũng rất có thể bị mất đầu đang lúc nửa đêm. Cho nên trong giang hồ khó tránh khỏi nghị luận tọc mạch:

- Triệu Giản thật đã chết, thật đã bị người ta cắt mất đầu?

- Tuyệt đối là thật.

- Lão chết hồi nào?

- Là ngày thành hôn của con trai lão, hai mươi bảy tháng ba.

- Nghe nói ngày đó là ngày lành hoàng đạo đại cát đại lợi, mọi chuyện đều nên làm.

- Ngày đó đích xác là ngày tốt.

- Rước dâu đương nhiên phải chọn ngày tốt, lẽ nào sát nhân cũng phải chọn ngày tốt?

- Ngày đó mọi chuyện đều nên làm, nên cưới hỏi, cũng nên sát nhân.

- Cho nên người giết lão cho đến hiện tại còn chưa bị người ta tìm ra.

- Muốn tìm ra người đó, chỉ sợ không mấy dễ dàng.

- Nhưng người của Triệu gia ít ít nhiều nhiều cũng đáng lẽ có chút manh mối.

- Chừng như có một chút.

Có những người nhiệt tâm lại bắt đầu ngẫm nghĩ tìm giùm manh mối cho Triệu gia:

- Triệu Giản chết ở đâu?

- Chết ở Hòa Phong sơn trang.

Ngày đó người đi mừng tiệc ở Hòa Phong sơn trang nhất định rất nhiều, tại sao lại không có ai thấy cả?

- Bởi vì lão đã chết trong mật thất của lão.

- Mật thất đó thật rất bí mật?

- Tuyệt đối bí mật, thậm chí cả con gái của lão cũng không biết tới.

- Có ai biết?

- Nghe nói người đã từng vào mật thất của lão, ngoại trừ lão ra, tổng cộng chỉ có ba người.

- Ba người nào?

- Tư Không Hiểu Phong, Thượng Quan Nhẫn và con trai của lão.

- Lẽ nào chỉ có ba người đó mới có thể giết chết lão?

- Ta thật rất khó lòng nghĩ ra người thứ tư.

- Tại sao?

- Triệu Giản tịnh không phải là người bình thường, lúc lão còn chưa tới hai mươi tuổi, bằng vào một thanh kiếm của mình đã bắt đầu xông pha giang hồ.

- Ta cũng có nghe nói, lúc lão mười bảy tuổi, ở Trường An đã bạt kiếm giết chết “Trường An Hổ”.

- Từ lúc đó trở đi, trong vòng ba năm, lão đã giết chết “Quan Đông thất hùng”, “Hoàng Hà tứ giao”, còn đánh bại kiếm khách thành danh nhất ở Quan Trung, Tiếu đạo nhân và Đào Trung Hùng.

- Cho nên lão chưa đến hai mươi đã danh động thiên hạ.

- Lão còn chưa đến ba mươi đã trợ giúp Vân Phi Dương sáng lập Đại Phong đường, ngươi nghĩ coi, một người như vậy làm sao có thể tùy tùy tiện tiện bị người ta cắt đầu mang đi?

- Ta căn bản nghĩ không thông.

- Ngươi đáng lẽ nên nghĩ ra, người cắt đầu lão nhất định là người rất quen thuộc với lão, cho nên lão mới không giới bị người đó.

- Võ công của người đó nhất định cũng rất cao, xuất thủ cũng nhất định rất nhanh.

- Hoa Sơn Y Ẩn Lục Thông đương thời cũng có mặt tại trường, hơn nữa cũng đã khám nghiệm qua tử thi của Triệu nhị gia.

- Ông ta nói gì?

- Ông ta chẩn định hung khí giết chết Triệu nhị gia tuyệt đối là một thanh kiếm, hơn nữa một kiếm đã cắt đứt đầu Triệu nhị gia.

- Tư Không Hiểu Phong và Thượng Quan Nhẫn đều là cao thủ dụng kiếm.

- Bọn họ đều là nhất đẳng cao thủ.

- Con trai của Triệu nhị gia có phải là Triệu Vô Kỵ lúc nào cũng có thể chịu một đao cho bằng hữu?

- Chính là hắn!

- Hắn đương nhiên không thể là hung thủ.

- Tuyệt không thể.

- Vậy theo ngươi thấy, hung thủ thật ra là Thượng Quan Nhẫn? Hay là Tư Không Hiểu Phong?

- Ta không biết.

- Ngươi đoán thử xem?

- Ta không dám đoán.

Những cuộc nghị luận đó có thể nghe thấy một cách công khai ở nơi công cộng.

Vào lúc canh ba nửa đêm, ngồi nhâm nhi chén tạc chén thù trong tiểu viện gần tư thất, còn có những lời mà người ngoài không nghe được.

- Nghe nói người đáng hiềm nghi nhất là Tư Không Hiểu Phong.

- Tại sao?

- Bởi vì lão vốn là người cuối cùng đến Hòa Phong sơn trang, tới tối ngày hai mươi bảy tháng ba mới đến.

Người đến cuối đáng lẽ không bị hiềm nghi mới đúng.

- Nhưng sau đó có người điều tra ra, lão đã rời khỏi Bảo Định Phủ vào ngày hai mươi lăm.

- Vậy đáng lẽ tới ngày hai mươi sáu lão đã đến Hòa Phong sơn trang.

- Trễ nhất đáng lẽ sau ngọ đã đến.

- Từ sau ngọ ngày hai mươi sáu cho đến tối hai mươi bảy, trong thời gian hơn một ngày đó, lão đã đi đâu?

- Không có ai biết.

- Cho nên mới có người nghĩ lão là người đáng hiềm nghi nhất.

- Không sai.

- Nhưng ta nghe nói sau ngọ ngày hai mươi bảy, chỉ có một mình Thượng Quan Nhẫn thủy chung ở cùng chỗ với Triệu nhị gia.

- Cho nên Thượng Quan Nhẫn bị hiềm nghi cũng không ít.

- Hai người bọn họ hiện ở đâu?

- Cho đến hôm nay bọn họ vẫn còn ở Hòa Phong sơn trang.

- Ai bỏ đi, bị hiềm nghi càng nặng, bọn họ đương nhiên không ai có thể bỏ đi.

- Kỳ thật bọn họ đi hay không đi cũng như nhau.

- Tại sao?

- Bởi vì bọn họ đều là sinh tử chi giao của Triệu nhị gia, đều không có một chút lý do gì để hạ độc thủ như vậy, nếu quả không tìm ra bằng chứng xác thật, ai cũng không dám hoài nghi bọn họ.

- Hiện tại có tìm ra chứng cứ gì không?

- Không có.

Hôm nay đã là mồng bốn tháng tư. Đã qua "cúng thất".

o O o

[Thượng Quan Bảo Phố]

Đêm.

Hiện tại thời gian từ cái ngày Triệu Vô Kỵ phát hiện ra thi thể của phụ thân mình đã bảy ngày rồi.

Bảy ngày qua, Triệu Vô Kỵ vẫn không rơi lệ, cả một giọt cũng không.

Chàng cũng không uống tới một giọt nước, đương nhiên cũng không ăn tới một hột cơm.

Môi của chàng khô ran, thậm chí cả da cũng đã nứt nẻ.

Hốc mắt của chàng sâu hoắm, sắc mặt đỏ hồng tươi tắn đã biến thành giống hệt một tờ giấy trắng.

Toàn thân chàng đều đã tê dại cứng đơ.

Nhìn chàng ra nông nổi đó, ai ai cũng đều lo sợ, thậm chí cả Thiên Thiên cũng lo sợ.

Nhưng không ai có thể khuyên chàng.

Chàng cái gì cũng đều không nghe, cái gì cũng đều không thấy.

Người khó chịu nhất đương nhiên là Vệ Phượng Nương, nàng lúc nào cũng chảy nước mắt, nhưng hiện tại cả nước mắt của nàng cũng đã cạn khô.

Trong bảy ngày đó, mọi người đều rất ít khi nói chuyện, mỗi người đều đang tìm kiếm, tìm tòi một chút manh mối điều tra chân hung vụ án.

Nhưng bọn họ đều tìm không ra.

Mỗi một tấc đất trong Hòa Phong sơn trang đều bị bọn họ lục lọi tìm kiếm, cũng không tìm ra một chút manh mối gì có thể trợ giúp bọn họ điều tra ra chân hung.

Ai ai cũng đều không dám hoài nghi Thượng Quan Nhẫn, càng không dám nghi ngờ Tư Không

Hiểu Phong, nhưng ngoại trừ hai người đó ra, càng không thể có chút hiềm nghi người nào khác.

Nếu quả hung thủ là một người khác, vậy hung thủ đó nhất định có thể là yêu ma vô ảnh mà đến, vô tung mà đi.

Mọi người tuy rất ít khi nói chuyện, ít ít nhiều nhiều cũng có nói vài câu.

Thượng Quan Nhẫn lại một chữ cũng không nói.

Đoạn thời gian lúc Triệu Giản bị hại, họ Thượng Quan đã đi đâu?

Lão không giải thích, cũng không có ai dám kêu lão giải thích.

Sau này người ta mới biết lúc đó lão đã say, say gục trong khách phòng mà Khương tổng quản đã an bài cho lão.

Đó là một tòa viện có năm gian phòng, lão và đám tùy tùng của lão đều an bài trú ngụ ở đó.

Phụ trách tiếp đãi bọn họ là Triệu Tiêu.

Triệu Tiêu không những là lão gia đinh của Triệu gia, hơn nữa còn là bà con xa của Triệu nhị gia.

Triệu Tiêu đã chứng thực rằng, vào ngày hai mươi bảy tháng ba đó, từ lúc hoàng hôn trở về sau, Thượng Quan tam gia một mực nằm ngủ trong phòng.

Lúc lão còn tỉnh tuy rất ít khi lên tiếng, lúc say nằm ngủ lại ngáy. Tiếng ngáy của lão có rất nhiều người từng nghe qua.

Trong giang hồ có rất nhiều người đều nghĩ Tư Không Hiểu Phong có thể có ngày nay tịnh không phải là vì võ công của lão, mà là vì hàm dưỡng của lão.

Nội gia Cẩm Quyền và Thập Tự Tuệ Kiếm của lão còn chưa luyện đến mức đăng phong tạo cực, nhưng công phu hàm dưỡng của lão lại tuyệt đối là thiên hạ đệ nhất.

Những lời nói đó tuy mang chút vẻ trêu chọc, lại cũng là sự thật.

Chỉ bất quá mọi người tựa hồ đều đã quên, một người công phu luyện khí nếu không đến mức đăng phong, làm sao có hàm dưỡng cao như vậy?

Lão biết người của Hòa Phong sơn trang đối với lão khó tránh khỏi có hoài nghi, bởi vì lão quả thật đã đến từ ngày hai mươi sáu.

Nhưng thái độ của lão tuyệt không để lộ một chút bộ dạng bất an nào, càng không tự biện bạch cho mình.

Lão đến sớm một ngày đích thị là vì một chuyện khác.

Đó tuyệt đối là bí mật, tuyệt không thể để bất cứ một ai biết được.

Mấy ngày nay lão vẫn một mực trấn định lãnh tĩnh như ngày thường, bởi vì lão biết, dưới tình huống như vầy, nhất định phải có người bảo trì sự lãnh tĩnh mới có thể khiến cho tình huống

không biến thành hỗn loạn thái quá.

Vô luận dưới tình huống nào đi nữa, lão đều tuyệt không thể bỏ quên chuyện nên làm bên trong.

Lão an bài việc táng liệm Triệu Giản, khuyên nhủ đám đệ tử của Đại Phong đường, lão tin rằng chân tướng của chuyện này sớm muộn gì cũng phơi bài, thủy lạc thạch xuất.

Không cần biết người khác nói gì, ai cũng không thể phủ nhận lão đích xác có thứ lực lượng có thể khiến cho người ta ổn định an tâm.

Cho nên Đại Phong đường vĩnh viễn không thể thiếu mất lão.

“Cúng thất” đã qua, đám đệ tử cuối cùng của Đại Phong đường còn lưu lại phụ giúp cũng đều đã trở về cương vị bình thường.

Triệu Giản tuy là một cột trụ của Đại Phong đường, nhưng Đại Phong đường tuyệt không thể vì cột trụ đó bị ngã mà toàn thể rời rạc sụp đổ.

Đó chẳng khác gì một tòa nhà thiết kế kiên cố cố kiên, tuy đã thiếu mất một cột trụ, lại vẫn còn đứng nguyên bất động, vẫn còn có thể chống chọi mưa to gió lớn.

Tư Không Hiểu Phong đã giúp cho đám đệ tử minh bạch được điểm đó, lão hy vọng mọi người đều có thể biến bi phẫn thành một thứ lực lượng!

Linh đường đặt tại đại sảnh, ngoại trừ người của Triệu gia ra, người ở lại không còn nhiều.

Thượng Quan Nhẫn chợt đứng lên:

- Họ Âu Dương đang đợi ta.

Nói xong câu đó, lão đã bước dài đi ra.

Câu nói đó chỉ có sáu chữ, ngoại trừ Tư Không Hiểu Phong ra, ai cũng không rõ ý tứ của lão.

Nhưng chỉ cần có một người minh bạch là đủ.

Nếu quả chỉ dùng sáu chữ đã có thể nói rõ ý tứ của mình, Thượng Quan Nhẫn tuyệt không nói bảy chữ.

Thiên Thiên nhìn lão đi ra, nhịn không được phải hỏi:

- Lẽ nào lão bỏ đi như vậy?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Lão không đi không được.

Thiên Thiên hỏi:

- Tại sao?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Bởi vì lão và họ Âu Dương đã có ước hẹn gặp mặt.

Thiên Thiên hỏi:

- Họ Âu Dương là ai?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Là Âu Dương Bình An.

Âu Dương Bình An là tổng tiêu đầu của tiêu cục liên doanh mười tám nhà ở Trung Nguyên, bọn họ đã sớm có kế hoạch muốn liên minh cùng Đại Phong đường.

Lần này chuyện thương nghị giữa Âu Dương Bình An và Thượng Quan Nhẫn tưởng nhất định phải là chuyện đó.

Thiên Thiên không hỏi nữa. Nàng cũng ẩn ước đã từng nghe qua về chuyện đó, Đại Phong đường quả thật rất cần một minh hữu có thực lực.

Từ khi bọn họ biết Phích Lịch đường đã kết thông gia với Đường môn ở Thục Trung, đã hy vọng minh ước này có thể sớm được ký kết.

Hỏa khí độc môn của Phích Lịch đường đã đủ đáng sợ, hiện tại lại thêm vào độc dược ám khí và thủ pháp ám khí độc môn của Đường môn ở Thục Trung đã uy trấn thiên hạ một trăm sáu chục năm nay, không còn nghi ngờ gì nữa, chẳng khác gì hổ thêm cánh.

Đó luôn luôn là nỗi lo lắng trong ruột gan của Tư Không Hiểu Phong. Lão chỉ hy vọng Âu Dương Bình An không vì chuyện này mà thay đổi kế hoạch đã định.

Bên ngoài văng vẳng truyền vào tiếng vó ngựa, Thượng Quan Nhẫn hiển nhiên đã dẫn đám tùy tùng rời khỏi Hòa Phong sơn trang.

Tiếng vó ngựa đã đi xa, linh đường lại càng trầm tịch.

Triệu Vô Kỵ vẫn bất động quỳ trước linh vị của phụ thân, đôi môi khô nứt đã ri rỉ máu tươi.

Tư Không Hiểu Phong chầm chậm nói:

- Chuyện ở đây, đại trí đều đã có an bài, qua ngày mai ta cũng phải đi rồi.

Lão đương nhiên sớm muộn gì cũng phải đi.

Vân Phi Dương đang bế quan, Triệu Giản đột nhiên qua đời, Đại Phong đường càng không thể thiếu đi lão.

Thiên Thiên cúi đầu, muốn nói gì đó lại nhịn lại.

Nàng cũng không dám tùy tiện nói gì, chỉ cần nói sai một câu, bọn họ rất có thể phải gia phá nhân vong.

Nhưng trong tâm nàng thật sự đang lo sợ. Phụ thân nàng đã chết, ca ca lại biến thành như vậy, Hòa Phong sơn trang lại nhất định phải duy trì.

Gánh nặng ngàn cân đó, không còn nghi ngờ gì nữa, đã lạc trên người nàng.

Nàng phải làm gì?

Tư Không Hiểu Phong nhìn nàng, phảng phất đã nhìn ra tâm sự của nàng, dịu giọng:

- Ta biết ngươi là một cô gái rất ngoan cường, nhưng bọn ta thật có chút lo lắng cho hắn.

Lão lo lắng đương nhiên là vì Triệu Vô Kỵ.

Mọi người đều lo lắng cho Triệu Vô Kỵ, lại hy vọng chàng có thể đứng lên, ưỡn ngực đứng lên.

Nhưng ai ai cũng không biết phải đợi đến lúc nào chàng mới có thể đứng lên.

Linh đường an tịch đột nhiên truyền vào tiếng cước bộ nặng nề, Thiên Thiên không cần quay đầu lại đã biết là lão Khương.

Hô hấp của lão khẩn trương, trên mặt cũng vì hưng phấn mà đỏ hồng, trong tay cầm một chén rượu từ bên ngoài chạy vụt vào.

Lão có phải đã uống say?

Không phải.

Trong chén rượu tịnh không phải là rượu, mà là đất.

Lão Khương thở hổn hển:

- Đây là tôi tìm được trong khách phòng nơi Thượng Quan tam gia trú ngụ.

Lão lại giải thích:

- Thượng Quan tam gia vừa đi, tôi mang người vào quét dọn phòng.

“Quét dọn” đương nhiên chỉ bất quá là cái cớ.

Thượng Quan Nhẫn cũng bị hiềm nghi, chỉ bất quá lúc lão còn ở đó, không ai dám dò la căn phòng đó.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Thật ra ngươi đã tìm thấy cái gì?

Lão Khương đáp:

- Tôi đang muốn mời đại gia xem giùm.

Trong chén chỉ có một thứ bột màu vàng đầy hơn nửa chén, phảng phất là cát bụi quét từ dưới đất lên.

Nhưng nửa chén đất cát đó lại mang theo một hương khí kỳ dị đặc biệt.

Tư Không Hiểu Phong dùng hai ngón tay quét chút bụi, đặt vào lòng bàn tay, dùng ngón tay chà chà nghiên cứu, lại đưa lên gần mũi ngửi thử.

Trên mặt lão lập tức lộ xuất biểu tình cực kỳ kỳ quái.

Lão Khương nói:

- Tửu án chấp sự là lão Trần, cái mũi thính nhất, tôi đã kêu lão ngửi thử, lão nói trong đó không những có vôi đá, hơn nữa còn có xạ hương và long giác.

Tư Không Hiểu Phong chầm chậm gật gật đầu.

Lão cũng không thể không thừa nhận lỗ mũi của lão Trần quả thật rất thính, trong nhúm cát bụi đó quả thật có xạ hương, long giác và vôi đá.

Lão Khương nói:

- Đó là tôi quét từ dưới bàn trong phòng ngủ của Thượng Quan tam gia.

Khóe mắt lão Khương phảng phất đang giật giật, tay cũng phát run:

- Không những có dưới đất, cả trên mặt bàn cũng có, tôi... tôi nghĩ không ra Thượng Quan tam gia muốn dùng những thứ đó làm gì?

Lão thậm chí cả thanh âm cũng phát run, bởi vì lão biết những thứ đó có công dụng gì.

Xạ hương và long giác đều là hương liệu rất danh quý, không những có thể dùng để pha thuốc, cũng có thể dùng để phòng chống rữa nát.

Vôi đá lại là thứ chống ẩm rất phổ thông.

Trong phòng của Thượng Quan Nhẫn có những thứ cần để phòng chống thối rữa, bảo trì sự khô ráo.

Trong quan tài của Triệu Giản cũng có ba thứ đó, dùng để bao trì sự hoàn chỉnh và khô sạch của thi thể.

Nhưng đầu lâu của Triệu Giản lại không có trong quan tài.

Đầu lâu của ông ta đang ở trong tay ai?

Người đó có phải cũng muốn dùng ba thứ đó để bảo tồn đầu lâu của ông ta?

Những vấn đề đó vừa nghĩ đến đã biến thành một vấn đề rất đáng sợ.

Trong phòng của Thượng Quan Nhẫn có những thứ đó, lẽ nào là vì muốn bảo tồn đầu lâu của Triệu Giản?

Lẽ nào lão ta chính là hung thủ giết chết Triệu Giản?

Cho đến hiện tại, vẫn không có ai có thể xác định chuyện đó, thậm chí cả nói cũng không dám nói ra!

Nhưng trên mặt Thiên Thiên đã hoàn toàn không còn một chút huyết sắc, toàn thân cũng bắt đầu run rẩy không ngừng.

Thậm chí cả Tư Không Hiểu Phong cũng đã biến sắc.

Lão miễn cưỡng bảo trì vẻ trấn định, trầm giọng hỏi:

- Hôm đó ai nhìn thấy Thượng Quan tam gia nằm ngủ trong phòng?

Lão Khương đáp:

- Là Triệu Tiêu.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Đi tìm gã đến đây.

Lão Khương đáp liền:

- Tôi đã phái người đi tìm gã!

Lão đã phái mười hai người đi, mười hai người đều là hảo thủ trong đám gia đinh của Triệu phủ.

Hiện tại bọn họ đã trở về phục mệnh.

- Triệu Tiêu đâu?

- Ở bên ngoài!

- Kêu gã vào!

- Gã đã không còn cách nào tự tiến vào!

- Vậy khiêng gã vào.

Bốn người dùng một cái cáng khiêng Triệu Tiêu vào, lão Khương tuy là đồng sự lâu năm với gã, hiện tại cũng cơ hồ nhận không ra gã là Triệu Tiêu.

Toàn thân gã đã biến thành sưng tếu đen sì, khuôn mặt càng sưng to, đen tuyền, ngũ quan đều đã méo mó biến hình.

Lúc gã tiến vào còn thở cầm hơi, vừa nhìn thấy Tư Không Hiểu Phong, lập tức đoạn khí.

- Là ai đã giết gã?

- Không biết, ngực gã trúng ám khí, hồi nãy chừng như không có hiện tượng gì, không tưởng được vừa mới đó đã biến thành như vậy!

Người khiêng gã vào, trong ánh mắt đều mang theo một thần sắc cực kỳ khủng bố!

Biến hóa đáng sợ như vậy, bọn họ tuy tận mắt chứng kiến, lại vẫn không dám tin.

Tư Không Hiểu Phong trầm giọng:

- Đem đao đến.

Có người rút trong ống giày ra một lưỡi trủy thủ.

Tư Không Hiểu Phong dùng mũi đao rạch y phục trước ngực Triệu Tiêu, nhìn thấy một mũi ám

khí rất nhỏ rất nhẹ, giống như kim châm vậy, đâm trên ngực trái của gã, vết thương tuy không có máu, lại ri rỉ chất nhờn đen sì hôi thúi.

Lão Khương trợn tròn mắt, thất thanh la:

- Ám khí độc quá.

Tư Không Hiểu Phong nhìn đao trong tay mình, lưỡi đao chỉ bất quá lướt nhẹ trên vết thương, hiện tại đã biến thành màu đen.

Sắc mặt lão càng trầm trọng.

Trên trời dưới đất, chỉ có một thứ ám khí mới mang theo thứ độc đáng sợ như vậy.

Thiên Thiên cắn môi, môi cũng đã ứa máu:

- Đó có phải là Độc Tật Lê của Thục Trung Đường gia?

Tư Không Hiểu Phong chầm chậm gật gật đầu, đáp từng tiếng:

- Không sai, đó là ám khí độc môn của Đường môn, Độc Tật Lê kiến huyết phong hầu!

Sắc mặt mọi người đều đã có biến.

Thục Trung Đường môn đã kết thành thông gia với Phích Lịch đường, người của Đường gia làm sao trà trộn vào Hòa Phong sơn trang được?

Đó thật sự quá đáng sợ.

Một thiếu niên gia đinh hồi nãy khiêng cáng vào chừng như muốn nói gì, lại không dám nói bừa.

Tư Không Hiểu Phong đã chú ý đến thần sắc của gã, lập tức hỏi:

- Ngươi muốn nói gì?

Thiếu niên gia đinh đó do dự:

- Có một chuyện tiểu nhân không biết có nên nói ra không.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Ngươi cứ nói.

Thiếu niên gia đinh đó lại do dự cả nửa ngày mới ráng thu hết dũng khí nói:

- Trong đám tùy tùng mà Thượng Quan tam gia dẫn đến, chừng như có người từ Tứ Xuyên Thục Trung đến!

Tư Không Hiểu Phong động dung:

- Sao ngươi biết được?

Thiếu niên gia đinh đó đáp:

- Bởi vì mẫu thân của tiểu nhân là người Thục, tiểu nhân cũng có thể nói vào câu Xuyên thoại,

hôm qua tôi vô ý nghe thấy tiếng nói của vị tùy tùng của Thượng Quan tam gia là Xuyên thoại.

Gã ngẫm nghĩ, lại nói:

- Hơn nữa người Tứ Xuyên vì để kỷ niệm Gia Cát Vũ Hầu, bình thời đều thích quấn khăn bố trắng trên đầu, người đó đến đêm lúc đi ngủ cũng quấn khăn bố trắng trên đầu, tôi vốn muốn dùng Xuyên thoại trò chuyện với gã, ai biết được gã có chết cũng không thừa nhận là người Tứ Xuyên, đến sau này cơ hồ còn nổi giận với tôi nữa.

Lão Khương nói tiếp:

- Trong đám tùy tùng mà Thượng Quan tam gia dẫn đến lần này đích xác có người tôi chưa từng gặp qua, tôi vốn muốn hỏi thử họ theo Thượng Quan tam gia từ lúc nào?

Nhưng tôi cũng biết tính khí của Thượng Quan tam gia, lại không dám hỏi.

Hiện tại đương nhiên bất tất phải hỏi nữa.

Tất cả chứng cớ đều chỉa mũi dùi về phía một hung thủ.

Thượng Quan Nhẫn mua chuộc Triệu Tiêu tạo ngụy chứng cho lão, lại sợ miệng Triệu Tiêu không kín, sai gã tùy tùng từ Xuyên Trung đến giết Triệu Tiêu diệt khẩu.

Nhưng đệ tử Xuyên Trung Đường môn luôn luôn rất kiêu ngạo, làm sao lại chịu làm tùy tùng của Thượng Quan Nhẫn?

Trong đó tưởng tất còn có âm mưu to lớn khác.

- Lẽ nào Thượng Quan Nhẫn đã có liên lạc với Thục Trung Đường môn và Phích Lịch đường?

- Lão giết Triệu Giản, lẽ nào là vì muốn xu nịnh bọn chúng?

Những vấn đề đó mọi người không những không dám nói ra, đơn giản có nghĩ tới cũng không dám nghĩ tới.

Tư Không Hiểu Phong nắm chặt tay quyền, trong tay đã lấm tấm mồ hôi lạnh.

Ngay lúc đó, Triệu Vô Kỵ mọt mực quỳ dưới đất đột nhiên nhảy vụt lên xông ra ngoài.

Toàn thân Triệu Vô Kỵ đã tê dại cứng ngắc, chàng đã hoàn toàn hư thoát, đã tiếp cận bến bờ hôn mê bất tỉnh.

Kỳ quái là, trong tâm chàng trái lại đã biến thành một màn thấu suốt không linh, phản ứng cũng biến thành mẫn nhuệ hơn bình thời, vô luận thanh âm lớn nhỏ gì, trong tai chàng nghe cũng đều rõ mồn một như sấm sét!

Thanh âm nói chuyện của mọi người đều chừng như đang la rống bên tai chàng.

Đó có lẽ chỉ vì cả người chàng đều đã trống không, đã biến thành yếu nhược như một món đồ sứ.

Nhưng chàng tịnh không đánh mất lực phán đoán của mình.

Tại sao một người thể lực đang lúc suy nhược nhất, tư tưởng trái lại càng linh mẫn?

Chàng đã phán đoán ra ai là hung thủ. Chàng nhảy vụt dậy, xông ra ngoài.

Không có ai ngăn trở chàng, chỉ có Tư Không Hiểu Phong.

Tư Không Hiểu Phong chỉ thò tay nhẹ nhàng phất một cái, chàng đã té quỵ xuống.

Hồi nãy chàng bị thù hận kích khởi một phân tiềm lực cuối cùng, hiện tại đã dùng tận.

Hiện tại cả một đứa bé cũng có thể dễ dàng đánh chàng té.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Ta biết ngươi muốn đi đâu, ta vốn không muốn ngăn cản ngươi, bởi vì chính ta cũng muốn đi.

Ánh mắt của Triệu Vô Kỵ đầy tia máu đỏ li ti, nhìn giống như dã thú đã bị thương.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Nhưng ngươi hiện tại tuyệt không thể đi, ta không thể để ngươi đi tìm chết.

Mắt Thiên Thiên đỏ ngầu, hét lớn:

- Nhưng bọn ta lại nhất định phải đi, không đi không được!

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Thượng Quan Nhẫn âm chí thâm trầm, thủ hạ vốn toàn là đám tử sĩ có thể bán mạng cho lão, lại thêm vào độc môn ám khí của Đường môn, bọn ta cho dù phải đi, cũng không thể đi như vầy.

Thiên Thiên hỏi:

- Bọn ta phải làm sao mới có thể đi?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Phải đợi đến khi nắm chắc nhất kích tất trúng mới có thể đi!

Lão thở dài, lại nói:

- Nếu quả nhất kích không trúng, để cho lão ta toàn lực thoái lui, sau này bọn ta chỉ sợ vĩnh viễn không có cơ hội thứ hai.

Lời lão nói là sự thật.

Nhưng thuộc hạ của Hòa Phong sơn trang lại cự tuyệt tiếp thu.

Trong phút chốc lão Khương đã thống suất một trăm ba mươi sáu tên gia đinh tụ tập trong sân trước linh đường, mọi người đều đã chuẩn bị cung căng nõ cứng trương thương khoái đao.

Trong một trăm ba mươi sáu người đó, ít ra có một nửa đã từng khổ luyện võ công trên mười năm.

Lão Khương quỳ trước mặt Tư Không Hiểu Phong, vập đầu binh binh trên đất, đổ máu rướm rỉ trên trán.

Máu chảy đầu mặt, lão không cần ai săn sóc băng bó, chỉ cầu Tư Không Hiểu Phong để cho bọn họ đi phục thù.

Tư Không Hiểu Phong đương nhiên cũng thấy được vô luận là ai đều không còn cách nào có thể cải biến chủ ý của bọn họ.

Lão vốn luôn luôn không tán thành sử dụng bạo lực.

Nhưng dĩ bạo chế bạo, dĩ huyết hoàn huyết, ngay cả lão cũng vô phương phản đối.

Lão chỉ còn nước đồng ý:

- Được, các người cứ đi, ta cũng đi theo các ngươi, nhưng Triệu Vô Kỵ...

Lão Khương xen lời:

- Tiểu thiếu gia cũng không thể không đi, bọn tôi đã chuẩn bị cho tiểu thiếu gia một tô canh sâm, hai cỗ xe lớn, trước khi đến Thượng Quan Bảo Phố, thể lực của tiểu thiếu gia nhất định đã khôi phục lại.

Triệu Vô Kỵ một mực không thích uống canh sâm, nhưng hiện tại chàng nhất định phải cưỡng bách mình uống.

Chàng nhất định phải khôi phục thể lực. Chàng nhất định phải tận tay giết kẻ thù giết cha.

Chỉ tiếc chàng đã quên một chuyện. Cho dù thể lực của chàng đạt đến mức đăng phong, cũng tuyệt không phải là địch thủ của Thượng Quan Nhẫn.

Tư Không Hiểu Phong lại không quên điểm đó.

Đới với kiếm thuật, võ công, xuất thủ độc lạt, phán đoán chuẩn xác của Thượng Quan Nhẫn, không ai có thể biết rõ hơn Tư Không Hiểu Phong.

Bọn họ lúc còn thiếu niên đã chung vai tác chiến, mỗi năm bình quân đều có ba chục lần hợp lực.

Trước khi sáng lập Đại Phong đường, bọn họ ít ra đã trải qua hai trăm trận lớn nhỏ.

Lão đã vô số lần tận mắt thấy mũi kiếm của Thượng Quan Nhẫn đâm phập vào yết hầu của địch nhân, mỗi một lần đều tuyệt đối trí mệnh, cơ hồ rất ít khi thất thủ.

Có một lần bọn họ đối phó Quan Đông Thất Kiếm, đối thủ của Thượng Quan Nhẫn là “Thiểm Điện Khoái Kiếm” Tào Tấn cực kỳ thành danh trong võ lâm đương thời, vừa mới bắt đầu là lão đã thụ thương ở bảy chỗ, có một kiếm thậm chí đã đâm xuyên qua áo giáp của lão.

Nhưng cuối cùng Tào Tấn vẫn chết trong tay họ Thượng Quan, trước khi lão ngã quỵ vẫn một kiếm đâm xuyên qua yết hầu của Tào Tấn. Đó mới là chỗ chân chính đáng sợ nhất của lão.

Lão cơ hồ có sức chịu đựng thống khổ như loài bò sát trong sa mạc, cơ hồ có sức nhẫn nại của lạc đà.

Có một lần, xương sườn của lão bị người ta đánh gãy sáu chỗ, lúc người ta đến thay khăn trải giường cho lão, cả giường đều thấm đẫm mồ hôi lạnh vì đau đớn mà toát chảy, nhưng lão cả một tiếng cũng không rên rỉ.

Vân Phi Dương lúc đó cũng đang bên cạnh trông nom, từng nói một câu mà mọi người đều không thể không đồng ý:

“Vô luận là ai có địch thủ đối đầu như Thượng Quan Nhẫn, đêm nằm nhất định ngủ không an giấc”.

Câu nói đó Tư Không Hiểu Phong thủy chung không quên được.

Cách nhìn của Vân Phi Dương đối với họ Tư Không, họ Tư Không đương nhiên cũng không nên quên.

“Nếu quả có một ngày Tư Không Hiểu Phong muốn tìm đánh ta, hắn vừa đến là ta chỉ có nước bỏ trốn cho mau”.

Có người hỏi:

- Tại sao vậy?

- “Bởi vì hắn tuyệt không đánh mà không nắm chắc” - Vân Phi Dương đáp - “Một khi hắn đã đến, biểu thị hắn nhất định đã có tin chắc tất thắng”.

Vân Phi Dương tài năng tuyệt thế, nhất thế chi hùng, đương nhiên cũng rất biết cách nhìn người.

Ông ta đương nhiên tuyệt không nhìn sai bằng hữu của ông ta.

Cả một đời Tư Không Hiểu Phong đích xác chưa từng làm qua chuyện không nắm chắc.

Lần này lão có phải cũng có tin chắc tất thắng?

Lão Khương cũng đang ngồi trên xe.

Phong thấp lâu năm khiến cho lão không thể đi xa, cũng không thể cưỡi ngựa.

Thùng xe rất rộng rãi, có đủ chỗ có thể khiến cho bốn người bọn họ ngồi rất thư thả.

Nhưng lão ngồi tịnh không thư thái, trên sự thật, lão cơ hồ đang đứng trong đó.

Lão luôn luôn rất minh bạch thân phận của mình là gì, tuy thiếu chủ nhân của lão đã từ lâu không xem lão như một gia nhân, lão lại chưa từng vượt qua quy củ cẩn kính bao lâu nay.

Đối với điểm đó, Tư Không Hiểu Phong luôn luôn rất tán thưởng, Tư Không Hiểu Phong bình sinh thống hận nhất là người không giữ quy củ.

Cho nên bọn họ tịnh không kêu lão Khương ngồi thoải mái, chỉ bất quá hỏi:

- Bọn ta nên dùng cách nào để tiến nhập Thượng Quan Bảo Phố? Nếu dùng cách nào để đối phó Thượng Quan Nhẫn? Ngươi có phải đã có kế hoạch gì?

Lão Khương đáp:

- Phải.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Tại sao ngươi còn chưa nói ra?

Lão Khương đáp:

- Bởi vì đại gia còn chưa hỏi.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Hiện tại ta đã hỏi, ngươi nói thử coi.

Lão Khương đáp:

- Được.

Lão trầm mặc rất lâu, đem kế hoạch nghĩ đi nghĩ lại trong đầu, lại suy xét trong tâm kỹ càng, xác định trong kế hoạch đó tịnh không có lỗ hổng quá lớn.

Sau đó lão mới dám nói ra.

Thượng Quan Nhẫn cô tịch nghiêm cẩn, Thượng Quan Bảo Phố dưới sự thống lãnh của lão đương nhiên là cấm vệ sâm nghiêm, tuyệt không cho phép người ngoại lọt vào một bước.

May là Tư Không Hiểu Phong tịnh không phải là người ngoài.

Lão Khương nói:

- Cho nên bọn ta nếu quả muốn an toàn tiến nhập, nhất định phải cần đại gia ông ra mặt, hiện tại Thượng Quan Nhẫn còn chưa biết bí mật của lão đã bị vạch trần, không những tuyệt không dám ngăn cản, hơn nữa nhất định đại khai của Bảo Phố, tự mình ra nghênh tiếp.

Lão đại khái thống kê trong Thượng Quan Bảo Phố tổng cộng có hơn ba trăm nam đinh, cơ hồ mỗi người đều đã luyện qua võ công, trong đó còn bao gồm cả một đoàn tử sĩ đã được huấn luyện từ lâu, lúc nào cũng đều có thể bán mạng cho họ Thượng Quan.

Lão Khương thốt:

- Lần này bọn ta chỉ mang đến một trăm ba mươi sáu người, địch đông ta ít, bọn ta rất có thể không phải là đối thủ của bọn họ.

Tư Không Hiểu Phong đồng ý.

Lão Khương nói:

- Nhưng Thượng Quan Nhẫn nếu quả thân chinh ra nghênh tiếp, người theo cạnh nhất định không quá đông.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Ngươi chuẩn bị động thủ lúc đó?

Lão Khương đáp:

- Cầm tặc trước hết nên cầm vương, chỉ cần bọn ta có thể trước hết hạ thủ chế ngự Thượng Quan Nhẫn, thuộc hạ của lão tuyệt đối không dám khinh cử vọng động.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Ai có tự tin có thể chế ngự được lão?

Lão Khương đáp:

- Nếu quả do tiểu thiếu gia chính diện xuất thủ, đại gia ông và nhị tiểu thư hai bên giáp kích, lại thêm tôi suất lãnh một đội cách ly đám tùy tùng của lão ra, không khó gì nhất kích là trúng.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Nếu quả lão không ra tiếp thì sao?

Lão Khương đáp:

- Vậy bọn ta chỉ còn nước xông vào, liều với bọn chúng.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Ngươi liều bằng cái gì?

Lão Khương đáp:

- Dùng mạng của bọn ta mà liều.

Lão nắm chặt song quyền:

- Người của bọn chúng tuy đông, lại vị tất đã chịu liều mạng với bọn ta.

"Liều mạng", phương pháp đó không cần biết sử dụng lúc nào, chỗ nào, đều là một trong những chiến lược đáng sợ nhất, hơn nữa thông thường đều rất hữu hiệu.

Tư Không Hiểu Phong thở dài:

- Chuyện đã đến nước như vậy, xem ra bọn ta cũng chỉ còn nước dùng phương pháp đó.

Nhưng phương pháp đó bọn họ tịnh không dùng đến, bởi vì bọn họ căn bản không có cơ hội dùng đến.

Ngay lúc đó, bọn họ nhìn thấy xa xa có một ngọn lửa bốc cháy, soi rực cả nửa bầu trời.

Địa phương khởi hỏa chừng như chính là Thượng Quan Bảo Phố.

Đợi khi bọn họ đến nơi, Thượng Quan Bảo Phố đã bị thiêu rụi thành bình địa, cả một bóng người cũng không thấy.

Trong đống tro tàn không có tới một phần hài cốt, càng không lưu lại một chút manh mối nào,

Thượng Quan Nhẫn và đám thuộc hạ, nam nữ lão ấu tổng cộng hơn bốn trăm người đã thất tung như vậy, chừng như hoàn toàn biến mất khỏi mặt đất.

Chuyện đó làm hết sức ngoan độc chu mật, phóng mắt nhìn khắp thiên hạ, đơn giả không có một ai có thể bì kịp.

“Sự ti bỉ vô sỉ âm hiểm độc lạt của người đó khiến cho người ta có cảm giác không thể không bội phục lão, cũng không thể không sợ lão!”

Đó là kết luận của cuối của Tư Không Hiểu Phong về Thượng Quan Nhẫn.

Câu nói đó Triệu Vô Kỵ sau này cũng không bao giờ quên.

Ngoại trừ những mỹ đức sở hữu của một hiền thê lương mẫu ra, Vệ Phượng Nương còn có một tập quán tốt.

Mỗi ngày trước khi đi ngủ, nàng đều đem những đại sự phát sinh trong ngày hợp cùng ý tưởng của mình viết xuống, lưu lại sau này.

Lúc nàng từ nhỏ đã có tập quán đó, cho dù lúc bi thống nhất, nàng cũng không bỏ qua một ngày nào.

Chuyện phát sinh bao ngày nay, nàng đương nhiên cũng ghi hết lại, tuy có chút hỗn loạn, nhưng cách nhìn của nàng đối với con người của Triệu Vô Kỵ và những chuyện đó đều là cái người khác nhìn không ra.

“Mồng bốn tháng tư, trời trong.

Hung thủ sát hại lão gia tử không ngờ có thể là Thượng Quan Nhẫn, thật sự là chuyện làm cho người ta không tưởng được.

Tôi luôn luôn nghĩ giao tình giữa lão ta và lão gia tử còn tốt hơn nhiều so với người khác, cho đến sau ngọ ngày hôm đó, lúc hai người bọn họ ngồi uống rượu trong hoa viên, tôi vẫn còn nghĩ như vậy.

Chỉ bất quá ngày đó tôi cũng cảm thấy có chuyện rất kỳ quái.

Từ song cửa sổ trên căn tiểu lâu nơi tôi trú ngụ, có thể nhìn thấy đình viện nơi bọn họ uống rượu.

Ngày đó tôi tận mắt nhìn thấy Thượng Quan Nhẫn chừng như muốn quỳ xuống, hướng về phía lão gia tử vập đầu, lại bị lão gia tử kéo lại.

Quy củ giữa huynh đệ bọn họ vốn rất to tác, tam đệ vập đầu hướng nhị ca tịnh không phải là chuyện rất đặc biệt.

Thêm vào ngày hôm đó tôi một mực đang lo cho Triệu Vô Kỵ, sau đó lại phát sinh ra thảm án, cho nên tôi cũng quên đi chuyện đó.

Nhưng hiện tại tôi nghĩ lại, mới phát giác một bái đó nhất định có lý do rất đặc biệt.

Có phải vì Thượng Quan Nhẫn có bí mật gì không thể để tiết lộ đã bị lão gia tử phát hiện? Cho

nên lão ta mới hướng lão gia tử vập đầu tạ tội?

Lão gia tử tuy đã lượng thứ cho lão ta, lão ta vẫn không yên tâm, cho nên mới tính kế giết lão gia tử diệt khẩu?

Triệu Vô Kỵ và Thiên Thiên đều đã theo Tư Không đại gia đến Thượng Quan Bảo Phố, tới bây giờ còn chưa trở về.

Lúc chàng đi, cả nhìn cũng không nhìn tôi một cái, nhưng tôi tịnh không hận chàng.

Tôi biết tâm tình của chàng, tâm của tôi cũng rất rối loạn, rất rối loạn.

Tôi biết tôi đêm nay nhất định không ngủ được.

Mồng năm tháng tư, trời trong.

Triệu Vô Kỵ và mọi người mới sáng sớm hôm nay đã về tới, mọi người đều rất khẩn trương, sắc mặt đều rất khó coi.

Sau tôi mới biết, lúc bọn họ đến đó, Thượng Quan Bảo Phố đã bị thiêu rụi thành tro, Thượng Quan Nhẫn cũng đã bỏ trốn.

Chuyện lão ta làm luôn luôn thận trọng chu mật, đương nhiên đã sớm tính toán bí mật của lão sớm muộn gì cũng bị người ta phát hiện, đã sớm có chuẩn bị, nếu không cho dù lão ta có thể bỏ trốn, cũng không có cách nào đem hết bộ thuộc đi theo.

Đông người như vậy cùng đi trên đường, nhất định rất câu dẫn sự chú ý của người ta, ít ít nhiều nhiều gì đều có thể lưu lại một chút dấu tích.

Tư Không đại gia đã nghĩ đến điểm đó, đã phái người chia thành bốn đường truy đuổi.

Nhưng tôi nghĩ truy tung lần này nhất định không có kết quả gì, bởi vì Thượng Quan Nhẫn nhất định cũng có thể nghĩ ra điểm đó, nhất định phân chia thuộc hạ thành nhiều nhóm cải trang ra đi.

Hôm nay Triệu Vô Kỵ vẫn không nói với tôi tiếng nào, tôi vẫn không trách chàng.

Tôi đã vào cửa Triệu gia, đã là người của Triệu gia, không cần biết chàng muốn tôi đợi bao lâu, tôi đều không oán trách.

Tôi thật hy vọng có thể luộc một con gà xé phay và một tô canh giò heo mà chàng thích ăn nhất, tận tay đút cho chàng ăn.

Nhưng tôi cũng biết tôi không thể làm vậy.

Đây là một đại gia đình, nhất cử nhất động của tôi đều phải đặc biệt cẩn thận, tuyệt không thể để người ta nói này nói nọ.

Tôi chỉ hy vọng chàng có thể tự bảo trọng.

Mồng sáu tháng tư, trời âm u.

Cho đến bây giờ vẫn không có một chút tin tức về Thượng Quan Nhẫn, tâm tình của mọi người

càng khẩn trương.

Kỳ quái là Triệu Vô Kỵ trái lại lại có vẻ trấn định hơn xa mấy ngày trước, hơn nữa, mỗi ngày đều ăn mấy chén lớn.

Tôi từ nhỏ đã chú ý đến chàng, đương nhiên rất hiểu rõ tính khí của chàng, chàng đột nhiên biến thành như vậy nhất định là vì chàng đã hạ quyết tâm muốn đi làm một chuyện.

Tuy tự chàng không nói ra, chỉ là tôi tin chàng nhất định muốn tự mình đi tìm Thượng Quan Nhẫn, phục thù cho lão gia tử.

Bằng vào lực lượng một mình chàng mà đi phục thù, không những quá nguy hiểm, hy vọng cũng rất ít.

Nhưng tính khí như chàng, nếu đã hạ quyết tâm muốn đi làm một chuyện, có ai có thể khuyên cản chàng?

Tôi chỉ hy vọng chàng có thể đến gặp tôi một lần, nói với tôi chàng đang chuẩn bị lúc nào đi, cũng để cho tôi có thể nói với chàng rằng, không cần biết chàng đi đâu, không cần biết đi bao lâu, tôi đều có thể đợi chàng.

Cho dù muốn tôi đợi cả đời, tôi cũng nguyện ý.

Mồng bảy tháng tư, trời âm u.

Bốn đội người đi truy tung đã có hai đội trở về, quả nhiên cả một chút kết quả cũng không có.

Thượng Quan Nhẫn thật ra đã trốn ở đâu? Chỗ nào có thể để cho bọn chúng giấu thân?

Tôi đã nghĩ đến một chỗ, nhưng tôi không dám nói.

Quan hệ của chuyện này thật quá lớn, tôi tuyệt không thể nói bừa.

Nhưng tôi cầu xin Triệu Vô Kỵ không nghĩ đến chỗ đó, bởi vì chàng nếu quả đi tìm, chỉ sợ vĩnh viễn không thể trở về.

Sau khi trời tối, bên ngoài mưa bắt đầu rơi, càng khiến cho tâm tôi rối bời.

Triệu Vô Kỵ, chàng tại sao không đến nhìn tôi? Chàng có biết tôi muốn nói chuyện với chàng quá không? Chỉ nói một câu cũng tốt rồi.

Hôm qua tôi mới viết đến đây, bên ngoài chợt có người gõ cửa, tôi phải dừng tay.

Đoạn này là tôi hôm nay bổ sung vào, bởi vì đêm hôm qua Triệu Vô Kỵ đã đi, tôi không có cách nào cầm bút.

Tối như vậy còn đến tìm tôi, đương nhiên là Triệu Vô Kỵ.

Tôi nhìn thấy chàng, thật là cao hứng khôn tả, lại khó chịu khôn tả.

Tôi cao hứng là vì tôi cuối cùng đã gặp được chàng, khó chịu là vì tôi đã đoán ra chàng đến để từ biệt tôi.

Tôi quả nhiên nghĩ không sai.

Chàng nói chàng phải đi, đi tìm Thượng Quan Nhẫn, cho dù phải tìm đến chân trời góc biển cũng phải tìm ra Thượng Quan Nhẫn, phục thù cho lão gia tử.

Chàng nói sau khi chàng gặp tôi là phải đi liền, ngoại trừ tôi ra, chàng không nói cho ai khác biết, cả Thiên Thiên cũng không biết.

Tôi vốn không muốn khóc trước mặt chàng, nhưng nghe những lời đó, nước mắt của tôi lại nhịn không được phải trào ra.

Chuyện đó chàng chỉ nói cho một mình tôi biết, lúc sắp đi chỉ đến cáo biệt với một mình tôi, điều đó biểu thị trong tâm chàng còn có tôi, nhưng chàng tại sao không chịu mang tôi đi theo?

Kỳ thật tôi cũng biết chàng không thể dẫn tôi theo, chuyến đi này của chàng, tiền đồ mờ mịt, tôi cũng không thể gây lụy đến chàng.

Nhưng tôi lại không thể không khó chịu.

Tôi không muốn để chàng đi, lại không thể không để chàng đi.

Tôi nếu không để chàng đi báo thù, tất đã biến chàng thành tội nhân của Triệu gia, tương lai làm sao dám nhìn mặt lão gia tử dưới cửu tuyền?

Chàng nhìn thấy tôi lưu lệ, an ủi tôi, nói mấy năm nay chàng luôn luôn khổ luyện, đối với võ công của mình rất có tự tin, hơn nữa lần này xuất môn cũng đã có chuẩn bị.

Chàng thật đã có chuẩn bị, không những không thiếu tiền lộ phí, còn ghi xuống các bằng hữu có giao tình với lão gia tử.

Phân đà của Đại Phong đường ở các nơi chàng cũng nhớ rất rõ, cho nên chàng kêu tôi an tâm, ở bên ngoài tuyệt không phải không có chỗ chiếu cố.

Tôi thật muốn nói với chàng tôi hy vọng chàng có thể phụ giúp kề bên chàng, có thể chiếu cố đến chàng.

Nhưng tôi không nói gì được, tôi không muốn để chàng đi rồi còn phải vì nhớ đến tôi mà khó chịu.

Tôi thà nguyện một mình rơi lệ ở đây.

Hôm nay là mồng bảy tháng tư, mưa đã ngừng rơi, khí trời đột nhiên biến thành rất nóng, giống như là trời mùa hạ.

Sáng sớm hôm nay tôi mới biết Tư Không Hiểu Phong đêm hôm qua đã bỏ đi, sau khi ông ta đi, Triệu Vô Kỵ mới đi.

Tới khi trời sáng, có nhiều đội người đi tìm Triệu Vô Kỵ, tôi hy vọng bọn họ có thể kéo chàng về, lại hy vọng bọn họ tìm không ra chàng, để cho chàng đi làm chuyện chàng nên làm.

Không cần biết ra sao, tôi đều quyết tâm không cần phải ngồi ì trong phòng chảy nước mắt nữa, tôi nhất định phải chấn chỉnh lại tinh thần, phụ giúp Thiên Thiên lo cai quản việc nhà cho tốt,

bởi vì đây cũng là nhà của tôi.

Tôi muốn để linh hồn của lão gia tử trên trời biết rằng tôi là dâu ngoan của Triệu gia".

o O o

[Người sống trên giá]

Đêm tối tiêu hồn. Mưa đêm như tơ, tơ mưa lạnh buốt như ngọn roi quất trên mặt Triệu Vô Kỵ, lại không dập tắt được một ngọn lửa trong tâm chàng.

Nộ hỏa vì thù hận thiêu đốt mà bừng cháy, cả nước mắt của Vệ Phượng Nương cũng không dập tắt được, hà huống gì là trận mưa lâm râm đó. Chàng một mực quất ngựa cuồng bôn không ngừng, tịnh không phải vì chàng đã xác định được mục tiêu, vội vàng muốn đi đến đó, chỉ bất quá vì chàng muốn xa rời ánh mắt và lệ châu ngập tràn nhu tình của Vệ Phượng Nương. Chàng không thể để ánh mắt của bất cứ một ai đả động quyết tâm của chàng.

Đêm đã rất khuya, trên con đường tối tăm lại bất chợt xuất hiện một ánh đèn.

Trong đêm tối mưa lắc rắc như tơ như vầy, trên đường làm sao có thể còn có người qua lại? Triệu Vô Kỵ không nghĩ ngợi, cũng không nhìn, chàng căn bản không muốn để ý tới chuyện của người khác, ai biết được người đó lại khơi khơi chặn cản đường chàng đi.

Kiện mã của chàng hí vang, người đứng dựng lên, cơ hồ muốn quăng cả chàng khỏi yên.

Chàng đã nổi giận, lại khơi khơi không thể bực tức, bởi vì người ngăn đường chàng chỉ bất quá là một tiểu hài tử.

Một tiểu hài tử vận đại hồng y, đầu kết tóc bím, tả thủ cầm một cây dù giấy dầu, hữu thủ nhấc một trản khổng minh đăng, đang nhìn chàng cười hì hì. Trên khuôn mặt vui cười mỗi bên có một lúm đồng tiền.

Mình làm sao có thể tức giận một đứa bé như vậy? Nhưng một đứa bé như vậy tại sao nửa đêm canh ba còn đi trên đường?

Triệu Vô Kỵ trước hết chế trụ ngựa, sau đó mới hỏi:

- Ngươi tại sao còn chưa tránh đường? Lẽ nào ngươi không sợ thớt ngựa này dẫm chết ngươi?

Tiểu hài tử lắc đầu, mới cọng tóc bím cũng lắc lắc theo, giống như một búp bê đất sét. Triệu Vô Kỵ vốn thích con nít, hài tử đó cũng vốn rất khoái người ta thích, nhưng đảm khí của nó thật quá lớn, cũng không giống đảm khí của tiểu hài tử chút nào.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi thật không sợ?

Tiểu hài tử đáp:

- Tôi chỉ sợ thớt ngựa đó bị tôi không cẩn thận mà hại chết, tôi đền không nổi đâu.

Triệu Vô Kỵ cười, lại nhịn cười nghiêm mặt, lạnh lùng hỏi:

- Ngươi cũng không sợ gia gia má má của ngươi đang lo lắng đợi chờ ngươi sao?

Tiểu hài tử đáp:

- Tôi không có gia gia, cũng không có má má.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Không cần biết ra sao, hiện tại ngươi cũng nên về nhà rồi.

Tiểu hài tử đáp:

- Tôi mới từ trong nhà đi ra.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Đêm khuya như vầy, ngươi còn đi ra làm gì?

Tiểu hài tử đáp:

- Đi tìm ông.

Lời nói của tiểu hài tử đó tuy mỗi một câu đều nằm ngoài ý tưởng của người ta, nằm ngoài ý tưởng nhất lại vẫn là câu đó.

Triệu Vô Kỵ hỏi lại:

- Ngươi đi tìm ta?

Tiểu hài tử đáp:

- Ừm.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi có biết ta là ai không?

Tiểu hài tử đáp:

- Tôi đương nhiên biết, ông họ Triệu, tên là Triệu Vô Kỵ, là đại thiếu gia của Triệu nhị gia ở Đại Phong đường.

Triệu Vô Kỵ ngây người. Tròng mắt của tiểu hài tử đó láy động, lại cười:

- Nhưng ông nhất định không biết tôi là ai.

Triệu Vô Kỵ quả thật không biết, chàng cũng chưa từng gặp một tiểu hài tử như vậy.

Chàng chỉ còn nước hỏi:

- Ngươi là ai?

Tiểu hài tử đáp:

- Tôi là con nít.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ta biết ngươi là con nít.

Tiểu hài tử hỏi:

- Ông đã biết vậy còn hỏi tôi làm gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Hỏi tên họ của ngươi.

Tiểu hài tử thở dài:

- Tôi cả gia gia má má cũng không có, làm sao có tên họ?

Triệu Vô Kỵ cũng không khỏi thở dài trong tâm, lại hỏi:

- Trong nhà ngươi còn có ai không?

Tiểu hài tử đáp:

- Ngoại trừ sư phụ tôi ra, còn có khách nhân.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Sư phụ ngươi là ai?

Tiểu hài tử đáp:

- Tôi có nói ra ông cũng không thể nhận ra.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ông ta đã không nhận biết ta, còn sai ngươi tìm ta làm gì?

Tiểu hài tử hỏi ngược:

- Ai nói là ông ta sai tôi đến?

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Không phải là ông ta, lẽ nào là vị khách nhân kia?

Tiểu hài tử lại thở dài:

- Tôi còn nghĩ ông vĩnh viễn không đoán ra, không tưởng được ông cũng có lúc thông minh.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Khách nhân của các ngươi lẽ nào là Tư Không Hiểu Phong?

Tiểu hài tử vỗ tay cười:

- Ông càng lúc càng thông minh, theo như vầy có lẽ có một ngày sẽ trở nên thông minh như tôi.

Triệu Vô Kỵ chỉ còn nước cười khổ.

Tiểu hài tử hỏi:

- Ông có đi không?

Triệu Vô Kỵ làm sao mà không đi, Tư Không Hiểu Phong đã tìm chàng, chàng có trốn cũng không trốn khỏi.

- Nhà của ngươi ở đâu?

Tiểu hài tử giơ tay chỉ về phía một cánh rừng thưa bên đường.

- Trong đó.

Mưa lắc rắc như tơ, tơ mưa như tấm màn, một cánh rừng thưa phảng phất đằng sau bức màn châu.

Cho nên mình nhất định phải tiến vào mới có thể nhìn thấy ánh đèn bên trong hai song cửa sổ.

Có ánh đèn, có nhà.

Hai song cửa sổ đó tịnh không lớn, căn nhà đương nhiên cũng không lớn. Đó vốn là một căn nhà nho nhỏ.

Tư Không Hiểu Phong sao lại đến đây?

Triệu Vô Kỵ nhịn không được phải hỏi:

- Sư phụ của ngươi tại sao lại muốn xây nhà ở đây?

Tiểu hài tử thốt:

- Ở đây có nhà sao? Sao tôi không nhìn thấy ở đây có nhà vậy cà?

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Đó không phải nhà thì là gì?

Tiểu hài tử lắc đầu, thở dài:

- Ông sao lại biến thành khờ dại rồi? Sao cả một cỗ xe ngựa mà cũng không nhận ra?

Triệu Vô Kỵ lại ngây người.

Nhưng chàng cuối cùng đã phát hiện bên dưới cái "nhà" đó còn có bốn bánh xe.

Nếu quả đó là một cái nhà, đương nhiên không thể coi là nhà lớn, nếu quả đó là xe ngựa, tất phải tính là một cỗ xe ngựa lớn.

Đó thật là một cỗ xe ngựa.

Triệu Vô Kỵ chưa từng thấy cỗ xe ngựa nào lớn như vậy, đơn giản giống hệt như một căn nhà nhỏ.

Tiểu hài tử hỏi:

- Ông có từng sống trên xe ngựa chưa?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Chưa.

Tiểu hài tử thốt:

- Cho nên ông mới không biết, sống trên xe ngựa lý thú hơn nhiều so với sống trong nhà.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Có gì lý thú?

Tiểu hài tử đáp:

- Nhà có thể chạy đi đâu không?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không thể.

Tiểu hài tử thốt:

- Nhưng cỗ xe ngựa có thể chạy, hôm nay ở Hà Đông, ngày mai đến Hà Tây, chừng như nơi nào cũng đều là nhà của bọn tôi!

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Các người luôn luôn coi cỗ xe ngựa đó như nhà?

Tiểu hài tử gật gật đầu, còn chưa mở miệng, trong xe đã có người đang hỏi:

- Có phải Triệu Vô Kỵ đã đến không?

Đó đương nhiên là thanh âm của Tư Không Hiểu Phong!

Thùng xe rộng lớn, dùng màn vải bố màu đỏ tím chia thành hai phần, phía sau màn tưởng tất phải là phòng ngủ của chủ nhân.

Bên ngoài có một cái giường dài, một cái bàn, vài cái ghế gỗ tử đàn. Vài bức danh gia tự họa, vài thứ đồ cổ tinh mỹ, còn có một ngọn đèn, một lư hương, một bàn cờ.

Mỗi một vật hiển nhiên đều đã trải qua thiết kế tinh trí, bày biện ở nơi xảo hợp nhất.

Mỗi một tấc mỗi một phân đều được lợi dụng tối đa, cho dù là người tỉ mỉ khó khăn nhất cũng tìm không ra một điểm lỗi.

Ngã người trên giường là một trung niên nhân tóc hai bên thái dương điểm bạc, tu sức chỉnh tề, y phục vừa vặn, trên khuôn mặt anh tuấn luôn luôn mang theo nụ cười ôn hòa.

Vô luận là ai đều nên nhìn thấy ông ta trước đây nhất định là một nam nhân rất được nữ nhân

ưa thích.

Nếu quả không phải vì lưng ông ta, ông ta hiện tại nhất định cũng rất được nữ nhân ưa thích.

Nhưng trên lưng ông ta lại mang một cái giá đúc bằng nhôm, nếu quả không có cái giá đó, cả người ông ta có thể biến thành nhão nhẹt ra.

Vô luận là ai lần đầu tiên nhìn thấy ông ta, trong tâm đều có một thứ cảm giác rất kỳ quái.

Thứ cảm giác đó giống như mình lần đầu tiên nhìn thấy một người một người đang chịu khổ hình vậy.

Chỉ bất quá khổ hình người ta chịu rất mau chóng đi qua, ông ta lại phải chịu cả đời.

Triệu Vô Kỵ chỉ nhìn người đó một lần.

Bởi vì chàng không muốn nhìn lần thứ hai, cũng bất nhẫn nhìn lần thứ hai.

Tư Không Hiểu Phong ngồi trên một cái ghế gỗ tử đàn đối diện cửa xe, mỉm cười:

- Ngươi cuối cùng đã đến!

Triệu Vô Kỵ tịnh không hỏi lão “Ông làm sao biết tôi có thể đến?”

Con người đó chừng như luôn luôn biết những chuyện vốn đáng lẽ không thể biết.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Ta vốn muốn tự mình đi tiếp ngươi, nhưng ta...

Triệu Vô Kỵ bỗng ngắt lời lão:

- Nhưng ông sợ mắc mưa.

Tư Không Hiểu Phong lộ vẻ kinh ngạc:

- Sao ngươi biết?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Tôi biết, ba chuyện ông sợ nhất là đạp phân, đánh cờ, mắc mưa.

Tư Không Hiểu Phong cười lớn.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Tôi luôn luôn không hiểu ông tại sao lại sợ đánh cờ?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Bởi vì đánh cờ không những phải dụng tâm, mà còn quá tổn thương thần.

Một người như lão đương nhiên không chịu để lãng phí tâm thần vào chuyện đánh cờ.

Trên thế gian nàycòn có rất nhiều chuyện cần lão dụng tâm thương thần. Rất nhiều chuyện

quan trọng hơn đánh cờ!

Chủ nhân trên giường bỗng cười cười:

- Một phế nhân lưu lãng bốn phương như ta lại không sợ dụng tâm thương thần!

Nụ cười của lão tuy ôn hòa, lại mang theo một nỗi tịch mịch khôn tả:

- Ta chỉ sợ không có ai đánh cờ với ta.

Gió phì mưa phà ngoài song cửa, vài giọt rơi trên nửa cuộc cờ tàn!

Lẽ nào ông ta luôn luôn sinh sống ngày ngày như vầy, luôn luôn vác cái giá đó trên lưng?

Triệu Vô Kỵ tuy một mực giả như không nhìn thấy nỗi thống khổ của ông ta, lại giả không kín cho lắm.

Chủ nhân lại cười cười:

- Ta đương nhiên cũng rất sợ cái giá khủng khiếp này của ta, chỉ là ta không thể không có nó.

Triệu Vô Kỵ cũng không thể giả như không nghe, nhịn không được phải hỏi:

- Tại sao?

Chủ nhân đáp:

- Bởi vì trên lưng ta có một cột xương sống khủng khiếp, đã hoàn toàn gãy vụn, nếu quả không có cái giá khủng khiếp này, ta có thể biến thành giống hệt một vũng bùn!

Ông ta mỉm cười, lại nói:

- Cho nên cả ta cũng cảm thấy rất kỳ quái, ta không ngờ còn có thể sống tới bây giờ.

Triệu Vô Kỵ chợt cảm thấy sống lưng mình đã phát lãnh, từ sống lưng lạnh tới gót chân.

Tuy chàng vô phương hiểu thấu con người đó thật ra đang chịu đựng thống khổ tới cỡ nào, nhưng một người biết rõ mình cả đời phải sống trên giá không ngờ thường có thể nở nụ cười, bằng vào một điểm đó, đã đủ để khiến cho chàng không thể không bội phục.

Chủ nhân phảng phất đã nhìn ra trong tâm chàng đang nghĩ gì:

- Nhưng ngươi không cần phải bội phục ta, kỳ thật mỗi một người trên mình đều có một cái giá như vậy, chỉ là không để ngươi nhìn thấy.

Ông ta ngưng thị nhìn Triệu Vô Kỵ, giống như một người đang thưởng thức tận tường một món đồ sứ:

- Thậm chí cả ngươi cũng vậy.

Triệu Vô Kỵ không hiểu:

- Tôi cũng vậy?

Chủ nhân đáp:

- Ngươi cũng là bệnh nhân, trên mình ngươi cũng có một cái giá, cho nên ngươi còn chưa ngã quỵ.

Triệu Vô Kỵ hiển nhiên vẫn chưa minh bạch ý tứ của ông ta, chỉ còn nước bảo trì vẻ trầm mặc đợi ông ta nói.

Chủ nhân thốt:

- Trên người ngươi vận tang phục, biểu thị gần đây ngươi nhất định có người rất thân cận đã qua đời.

Triệu Vô Kỵ buồn bã.

Nghĩ đến cái chết của phụ thân mình, trong tâm chàng đau đớn, đau đớn đến nỗi cơ hồ vô phương chịu đựng.

Chủ nhân nói:

- Sắc mặt của ngươi trắng tái tiều tụy, trong mắt toàn những tia máu li ti, biểu thị trong tâm ngươi không những bi thương mà còn chứa đầy cừu hận.

Ông ta thở dài, lại nói:

- Bi thương và cừu hận đều là tật bệnh, ngươi đã bệnh rất trầm trọng.

Triệu Vô Kỵ thừa nhận.

Chủ nhân nói:

- Tới bây giờ ngươi còn chưa ngã quỵ chỉ là vì muốn phục thù, cho nên không thể ngã quỵ.

Triệu Vô Kỵ nắm chặt song quyền:

- Ông không nhìn lầm!

Chủ nhân nói:

- Ý niệm phục thù là cái giá của ngươi, không có cái giá đó, ngươi đã sớm ngã gục!

Hiện tại Triệu Vô Kỵ cuối cùng đã minh bạch ý tứ của ông ta.

Ý tương của con người đó tuy đặc biệt, lại bao hàm một thứ triết lý làm cho người ta sực tỉnh, khiến người ta vô phương biện bác.

Nhục thể của ông ta tuy đã tàn phế, tư tưởng lại linh mẫn kiện toàn hơn xa đại đa số người.

Triệu Vô Kỵ nhịn không được muốn hỏi: “Con người đó thật ra là ai?”

Chàng còn chưa hỏi, Tư Không Hiểu Phong đã mỉm cười:

- Con người đó là quái nhân.

Tại sao ông ta là quái nhân?

Tư Không Hiểu Phong nói tiếp:

- Ta chưa từng nhìn thấy ông ta làm ra một xu, nhưng ông ta lại sống hệt như vương hầu.

Triệu Vô Kỵ nhìn ra điểm đó.

Trong cỗ xe ngựa, mỗi một thứ đồ cổ và đồ trang hoàng giá trị đều trên ngàn vàng, y phục trên người ông ta vô luận thức dạng hay chất liệu đều rất cao quý.

Đương nhiên còn có những chuyện Triệu Vô Kỵ nhìn không ra.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Chính ông ta tuy sống trong cỗ xe ngựa, lại ít ra có ba chục người nội trong vòng năm trăm dặm quanh cỗ xe này đang đợi chờ ông ta phân phó, trong đó bao gồm cả bốn gã đầu bếp giỏi mà cả nhà bếp của hoàng cung cũng không mời được, và cả mã phu từng nuôi ngựa cho đại tướng quân chinh tây!

Chủ nhân mỉm cười:

- Không phải là bốn, là sáu người.

Trong nụ cười của ông ta không có ý kiêu ngạo, cũng không có ý tự khoa trương.

Câu nói đó của ông ta chỉ bất quá muốn cải chính một chút sai lầm của người khác.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Thùng xe và bánh xe của cỗ xe ngựa này đều đặc biệt tinh chế, còn kiên cố hơn xa phòng ốc của nhà người bình thường, cho nên kích cỡ khó tránh khỏi nặng nề, tám thớt ngựa kéo xe tuy đều là ngựa tốt, sau khi kéo bốn năm trăm dặm là có một trạm đổi ngựa của ông ta.

Lão thở dài, lại nói:

- Theo ta tính toán, ngựa ông ta nuôi ít nhất cũng có trên tám trăm thớt, hơn nữa còn toàn là ngựa tốt tuyển chọn trong cả ngàn con.

Một người nuôi tám trăm thớt ngựa, đó cơ hồ là thần thoại.

Nhưng Tư Không Hiểu Phong lại nói một cách rất thành khẩn, Triệu Vô Kỵ cũng biết lão tuyệt không phải là người khoác lác thổi phồng.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Chỉ duy trì ba chục người tùy tùng danh tiếng và tám trăm thớt ngựa, chi phí mỗi tháng của ông ta tối thiểu cũng cỡ năm ngàn lượng!

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Nhưng ông chưa bao giờ nhìn thấy ông ta làm ra một xu tiền.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Ông ta thậm chí cả một mẫu đất làm nhà cũng không có.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Không chừng ông ta đã mở nhiều tiệm buôn bán, thương mại luôn luôn là nghề làm ra tiền.

Chủ nhân bỗng thở dài:

- Lẽ nào ngươi nhìn thấy ta là thương nhân? Lẽ nào ta nhìn tục khí như vậy?

Triệu Vô Kỵ không thể không thừa nhận con người đó nhìn quả thật không giống thương nhân, không có một chút tục khí nào.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Ông ta tuy hành động bất tiện, cả con ruồi cũng không đập chết được, nhưng người vô lễ đối với ông ta lại thông thường có thể sang ngày thứ hai vô duyên vô cớ đột nhiên bộc bệnh mà chết.

Chủ nhân thở dài:

- Một người nhẫn tâm khi phụ người tàn phế, ông trời luôn luôn giáng vận xui cho hắn!

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Ta lại luôn luôn không rõ cho lắm, vận xui của những người đó thật ra là do ông trời giáng cho, hay là do chính ông ta?

Lão cười cười, lại nói tiếp:

- Ta chỉ biết trong ba mươi tùy tùng đó, ít nhất có mười người tuyệt đối có thể coi là nhất lưu cao thủ trong võ lâm.

Triệu Vô Kỵ nghe lão kể giống như đang nghe một cố sự về nhân vật trong thần thoại.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Hiện tại ngươi có biết ông ta là ai chưa?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không biết!

Tư Không Hiểu Phong cười khổ:

- Kỳ thật ta cũng không biết, ta cùng ông ta đã kết giao bằng hữu rất lâu năm, cả tên tuổi thật của ông ta mà ta cũng không biết, nhưng ta một khi biết ông ta đang ở vùng phụ cận là ta có thể bỏ mọi thứ đến gặp ông ta!

Chủ nhân mỉm cười:

- Bọn ta đã rất lâu rồi không gặp, cho nên ngươi muốn đến thăm ta.

Ông ta quay về phía Triệu Vô Kỵ:

- Nhưng người trẻ tuổi này lại vị tất muốn đến gặp một người tàn phế như ta, hiện tại trong tâm hắn không chừng cảm thấy rất buồn chán!

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Có thể gặp một người như ông, vô luận là ai đều không thể cảm thấy buồn chán!

Chàng nói rất thành khẩn:

- Chỉ tiếc tôi còn có chuyện khác, hiện tại đã phải đi rồi!

Chủ nhân nói:

- Nếu quả ngươi chịu lưu lại, ta bảo đảm đêm hôm nay ngươi còn có thể nhìn thấy bao nhiêu người càng lý thú hơn, bao nhiêu chuyện càng lý thú hơn.

Triệu Vô Kỵ do dự, tâm hiếu kỳ của chàng đã bị kích thích, vô phương cự tuyệt lời mời đó.

Chủ nhân cười càng khoan khoái. Một người cả đời sống trong cô độc luôn luôn đặc biệt hiếu khách.

Ông ta lại bảo đảm với Triệu Vô Kỵ lần nữa:

- Ta nghĩ ngươi tuyệt không thể thất vọng đâu.

Đêm hôm nay thật ra có những người nào đến đây?

Trong một cỗ xe ngựa kỳ quái như vầy, đối diện một vị chủ nhân kỳ quái như vậy, đã là một kinh nghiệm khiến người ta rất khó quên.

Triệu Vô Kỵ không nghĩ ra đêm hôm nay còn có thể gặp chuyện gì càng lý thú hơn!

Trên chỗ dựa tay gần giường có treo một cái chuông vàng nho nhỏ, Chủ nhân cầm cái chuông nhỏ lên, rung nhẹ một tiếng.

Ông ta mỉm cười giải thích:

- Đây là cái chuông ta dùng để kêu người, ta chỉ rung một tiếng biểu thị người ta muốn gọi là Hồ Cự, quản gia của ta.

Tiếng chuông vừa vang lên, ông ta còn chưa dứt lời, Hồ Cự đã xuất hiện, giống như một tinh linh giờ nào phút nào cũng đều đang đợi chờ ma pháp hiệu triệu.

Gã là một người khổng lồ cao chín thước, mắt sâu hoắm, đầu tóc quăn queo, trên mặt đen bóng, mang theo vẻ hung hãn như dã thú, đôi tay to nổi vồng gân xanh, giắt bên hông một thanh loan đao Ba Tư lấp lánh ánh hàn quang, khiến cho gã nhìn càng nguy hiểm đáng sợ.

Nhưng trước mặt chủ nhân của gã, gã lại hiển lộ vẻ cung thuận phục tùng tuyệt đối.

Gã vừa xuất hiện đã vập đầu quỳ bái sát rạt dưới đất, bái lạy dưới chân chủ nhân, dùng thái độ cung kính nhất nhẹ nhàng hôn lên đôi giày mềm mại của chủ nhân gã.

Đối với gã mà nói, có thể hôn giày chủ nhân đã là một vinh sủng to lớn.

Thái độ của chủ nhân đối với gã lại lãnh tuấn nghiêm túc:

- Hiện tại đã gần đến giờ tý phải không?

- Dạ.

- Ngươi đã chuẩn bị hết rồi phải không?

- Dạ.

Chủ nhân tuy rất vừa lòng, lại không để lộ một chút ý tứ tán thưởng nào, chỉ điềm đạm phân phó:

- Vậy hiện tại bọn ta có thể bắt đầu rồi.

"Dạ". Hồ Cự lại vập đầu rồi mới lui ra.

Gã tuy chỉ nói một chữ "dạ", Triệu Vô Kỵ lại nghe rõ khẩu âm của gã cứng ngắc kỳ dị phi thường.

Chủ nhân lại nhìn ra sự hiếu kỳ của khách nhân:

- Phụ thân của gã là thương nhân Ba Tư, gã vốn là lực sĩ dưới trướng đại tướng quân, có một lần ngộ phạm quân pháp, đáng lẽ phải bị xử quyết.

Quân lệnh của đại tướng quân như núi, thiên hạ đều biết, gã làm sao có thể thoát khỏi lưỡi đao?

Chủ nhân nói:

- Là ta dùng một đôi hãn huyết mã Đại Uyển danh chủng đổi lấy cái mạng của gã từ trong tay đại tướng quân.

Đại tướng quân thích ngựa quý, trong mắt của đại tướng quân mà nhìn, một đôi ngựa tốt danh chủng còn trân quý hơn xa bất cứ tính mạng của một ai.

Tư Không Hiểu Phong thở dài:

- May là ông có một đôi ngựa quý mới có thể đánh đổi một bộc nhân trung tâm như vậy.

Chủ nhân thốt:

- Gã không phải là bộc nhân của ta, gã là nô lệ của ta, ta lúc nào cũng có thể kêu gã đi chết.

Ông ta điềm đạm nói, tịnh không có một chút khoa trương, chỉ bất quá nói ra sự thật.

Nhưng trong tai người khác mà nghe, lại không còn nghi ngờ gì nữa, giống hệt cố sự trong thần thoại.

May là Triệu Vô Kỵ đối với mấy chuyện này đã dần dần quen thuộc, dã không còn kinh ngạc nữa, càng không thể hoài nghi.

Tới lúc đó, trong khu rừng hắc ám đột nhiên sáng choang như một kỳ tích.

Triệu Vô Kỵ vốn cả một trản đèn cũng không thấy, hiện tại bốn bề lại đã được ánh đèn chiếu rọi sáng như ban ngày.

Những cây cổ thụ đứng trước cỗ xe ngựa đột nhiên toàn bộ ngã xuống. Cây vừa ngã xuống là rất mau chóng bị một vòng dây kéo đi.

Một khoảnh rừng trong phút chốc đã biến thành bình địa. Triệu Vô Kỵ tuy tận mắt chứng kiến, cơ hồ vẫn không tin vào mắt mình.

Trên khuôn mặt trắng nhợt của chủ nhân chung quy đã lộ vẻ thỏa mãn.

Đối với hiệu suất hành sự của đám thuộc hạ của ông ta, không ai còn có thể cảm thấy không thỏa mãn.

Tư Không Hiểu Phong lại đang thở dài. Lão luôn hy vọng thuộc hạ của lão làm việc cũng có thể có hiệu suất như vầy.

Lão nhịn không được phải nói:

- Người như Hồ Cự, phải dùng mười đôi ngựa quý đi đổi cũng đáng giá.

Chủ nhân mỉm cười.

Con người đó tuy không phải là thương nhân, lại luôn luôn rất ít khi làm chuyện mua bán lỗ vốn.

Mưa đã tạnh.

Bên ngoại cánh rừng đột nhiên vang lên tiếng gõ ống tre, một người rao lớn:

- Thịt bò ướp ngũ vị hương, hoành thánh thịt bằm đây.

Trong tiếng rao xuất hiện một người đầu đội nón tre, gánh một đòn gánh hoành thánh bước vào khoảnh đất trống.

Một gánh phía trước đòn gánh có một lò lửa cháy phừng phừng, nhiệt khí trong cái nồi trên lò bốc đằng đằng, gánh đằng sau ngoại trừ chén dĩa gia vị nêm nếm ra còn có một lồng đậy vải lụa che thịt bò. Ở Giang Nam, lúc nửa đêm ngủ không được, lúc nào cũng đều có thể đi tìm một gánh hàng rong như vầy ăn một chén hoành thánh nóng hổi.

Nhưng Triệu Vô Kỵ có nằm mộng cũng không tưởng được ở đây cũng có thể nhìn thấy thứ gánh hàng rong đó.

Nơi này có ai có thể ăn hoành thánh của gã?

Gánh hoành thánh vừa đặt xuống, bên ngoại lại vang lên tiếng rao bán, một người dùng tiếng Tô Hàng rao:

- Bánh bột lọc chấm đường đây, bánh bột lọc nhân đậu xanh đậu đỏ đây.

Bao nhiêu thứ bánh bột lọc đó đều là món ăn chơi ưa thích nhất ở đất Tô Hàng.

Nhưng gã làm sao có thể đem đến tận đây để bán?

Người đến cũng không chỉ có hai người đó.

Theo sau bọn họ còn có người bán dưa muối, bán rượu, bán bánh tai heo Hồ Bắc, bán bánh bột chiên, bán bánh bò Sơn Đông, bán bánh bột nhào đường Phúc Châu, bán bánh bột gạo Lĩnh Nam, bán vịt quay, bán bánh da lợn, bán chè tào hủ, bán sữa đậu nành Bắc Kinh, ngũ hoa bát môn, đủ các thức các dạng hàng gánh, dùng đủ các thức các dạng lời rao từ nam chí bắc, từ bốn phương tám hương đổ vào một khoảnh đất trống sáng choang ánh đèn đó.

Phiến bình địa đột nhiên biến thành nhiệt náo, giống như tụ tập đình đám vậy.

Triệu Vô Kỵ ngây người.

Chàng chưa từng nhìn thấy bao nhiêu gánh hàng rong bán đồ ăn như vậy, càng không tưởng được bọn họ có thể đến đây.

Bọn họ đến đây làm gì?

Ở đây có ai có thể ăn đồ ăn bọn họ bán?

Không ai ăn, bọn họ chừng như chuẩn bị tự mình ăn.

Nhưng trước khi bọn họ bắt đầu ăn uống, mỗi người đều bưng đồ mình bán, chọn ra một phần ngon lành nhất dâng cho chủ nhân thần bí trong cỗ xe ngựa thần bí.

Người bán hoành thánh trước hết bưng một chén hoành thánh bốc khói đằng đằng đi tới, quỳ ngoài cửa xe cung cung kính kính nói:

- Đây là chút ý tứ đệ tử hiếu kính chủ nhân, cung chúc chủ nhân thân thể khang kiện, mọi sự như ý.

Chủ nhân chỉ mỉm cười gật gật đầu, cả một tiếng “cám ơn” cũng không nói ra.

Nhưng người bán hoành thánh đã cảm kích muốn chết, cao hứng muốn chết, bởi vì gã đã nhìn thấy nụ cười mỉm của chủ nhân.

Sau đó người bán bánh bột lọc, bán dưa muối, bán rượu, bán tào hủ chiên, bán bánh bột nhào đường… từng người từng người đều đi qua, đều quỳ xuống dùng tiếng nói quê hương của mình nói vài lời cảm kích chúc tụng chủ nhân của bọn họ.

Nghe tiếng của bọn họ, nam bắc đều có, hiển nhiên không phải cùng đến từ một nơi.

Bọn họ không hẹn mà đến, khôn ngại đường xa vạn dặm mà đến đây, lẽ nào chỉ vì muốn dâng một chén hoành thánh, một cái bánh ngọt?

Triệu Vô Kỵ càng cảm thấy kỳ quái!

Đợi đến khi chàng nhìn thấy một lão thái bà bán đậu phộng rang bưng một dĩa đậu phộng tới, chàng cơ hồ nhịn không được muốn kêu lên.

Lão thái bà bán đậu phộng rang đó không ngờ chính là “Kim Cung Ngân Tiễn”

Hắc Bà Bà danh chấn giang hồ.

Hắc Bà Bà lại chừng như căn bản không nhìn thấy chàng, càng không nhận ra chàng, cung cung kính kính quỳ dưới đất, hiến xuất lễ vật của mình, đổi lấy nụ cười mỉm của chủ nhân, cảm kích muôn phần lui ra.

Triệu Vô Kỵ cũng chỉ còn nước miễn cưỡng kềm chế sự hiếu kỳ của mình. Chàng luôn là người rất có gia giáo, chàng không chịu thất lễ trước mặt vị chủ nhân hiếu khách đó.

Lúc đó bọn gánh hàng rong đã bắt đầu ăn uống, ngươi uống rượu của ta, ta ăn hoành thánh của ngươi trừ, ăn uống cực kỳ thống khoái. Cách ăn uống đó quả thật lý thú, thống khoái hơn xa ngồi ăn một bàn đầy vi cá.

Bọn họ không những đều quen biết nhau, hơn nữa chừng như là bằng hữu rất thân.

Mọi người không khác gì là vì sinh hoạt phải bôn ba, rất khó gặp mặt được một lần, trong năm có một ngày nay mới có thể hoan tụ cùng một chỗ ăn uống no nê, hoan lạc tận hưởng rồi mới chia tay.

Kỳ quái là người bán hoành thánh tịnh không giống như bán hoành thánh, người bán bánh ngọt cũng không giống như bán bánh ngọt.

Thân phận của những người khác tuy không thể xác định, ít ra Triệu Vô Kỵ biết được Hắc Bà Bà tuyệt không phải là người bán đậu phộng rang.

Lẽ nào người khác cũng như bà ta, chỉ bất quá dùng gánh hàng rong để che giấu thân phận của mình.

Bọn họ bình thời làm gì?

Triệu Vô Kỵ uống vài chén rượu, ăn bánh tai heo Hồ Bắc, lại ăn bảy tám món tạp nhạp khác, đều là những món mà ngày thường chàng tuyệt đối không có cách nào ăn cùng một lúc được.

Chủ nhân nhìn chàng, trong mắt chứa chan vẻ vui mừng:

- Ta thích người trẻ tuổi có khẩu vị tốt, người cường tráng không để chuyện gì đè nặng tâm sự mới có thể có khẩu vị ngon lành được.

Lời nói của ông ta chừng như có chút kỳ quái, lại rất có đạo lý.

Ông ta lại hỏi Triệu Vô Kỵ:

- Ngươi xem bọn họ có phải rất lý thú không?

Triệu Vô Kỵ thừa nhận:

- Nhưng tôi còn chưa thấy chuyện gì lý thú, ăn mấy món này tịnh không thể coi là rất lý thú được.

Chủ nhân mỉm cười:

- Ngươi sẽ thấy.

Triệu Vô Kỵ còn chưa thấy chuyện gì lý thú, những người đó đã bỏ đi.

Trước khi đi, mỗi người lại hướng về vị chủ nhân thần bí đó cúi đầu chúc phước, sau đó cùng hô:

- Năm sau tái kiến!

Tiếng hô còn lòng vòng quanh màng nhĩ, người của bọn họ đã hoàn toàn đi hết, mấy cây đòn gánh mấy đồ đạc buôn bán bọn họ đem đến lại lưu lại hết, lẽ nào bọn họ vì say quá đã quên hết?

Tư Không Hiểu Phong nhịn không được phải hỏi:

- Ông sao không kêu bọn họ đem mấy vật đó đi?

Chủ nhân đáp:

- Đó vốn là bọn họ đặc biệt mang đến dâng cho ta, sao lại mang đi?

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Bọn họ tại sao lại muốn dâng cho ông những vật đó?

Chủ nhân đáp:

- Bởi vì bọn họ biết ta phải nuôi ba chục tùy tùng và tám trăm thớt ngựa.

Tư Không Hiểu Phong nhịn không được cười:

- Nhưng ông cần những vật đó làm gì? Lẽ nào ông cũng muốn đổi nghề đi bán hoành thánh?

Chủ nhân cũng cười.

Tới lúc đó, bên ngoài khu rừng lại vang lên thanh âm của người khác, giống như tiếng sấm sét vậy, chấn động mang tai.

Một người cười lớn nói:

- Ta biết ngươi nhất định đang ở đây, ngươi trốn không khỏi ta đâu.

o O o

[Đổ Quỷ]

Lúc tiếng cười mới vang lên, còn ở rất xa, tiếng cười vừa kết thúc, người đó đã đến trước mặt bọn họ.

Một đại hán cơ hồ còn cao hơn cả Hồ Cự, hai tay cầm hai cái bao bố có thể đủ để chứa một thạch gạo, trên lưng còn vác thêm một bao, lại giống hệt như một con yến tử từ trong khu rừng bay ra.

Triệu Vô Kỵ chỉ nhìn thấy bóng của hắn lóe lên một cái, người đó đã đứng bên ngoài cửa xe.

Nếu quả chàng không tận mắt nhìn thấy, chàng thật vô phương tin rằng một đại hán như vậy có thể có thân pháp linh xảo đến thế.

Khí trời tháng tư đã bắt đầu nóng, đại hán đó lại vận áo hồ cừu, đầu tóc rối bù như cỏ dại dùng

một sợi dây thừng thắt giữ, trên đôi chân trần mang một đôi giày cỏ.

Chân của hắn còn chưa đứng yên, lại đã chỉ tay về hướng mũi chủ nhân cười lớn:

- Hảo tiểu tử, ngươi thật có hai tay, cả ta cũng không tưởng được năm nay ngươi lại chọn một nơi như vầy, không ngờ ở ngay bên đại lộ, không ngờ còn kêu đám đồ tử đồ tôn của ngươi giả làm mấy tên gánh hàng rong bán hoành thánh.

Đới với vị chủ nhân mà người người đều rất tôn kính, hắn lại không có một chút bộ dạng tôn kính nào.

Nhưng chủ nhân tịnh không trách cứ, trái lại chừng như lại cười rất khoan khoái:

- Ta cũng không tưởng được năm nay ngươi vẫn có thể tìm ra.

Đại hán đó cười:

- Hiên Viên Nhất Quang ta tuy đánh bạc đâu thua đó, nghề tìm người lại là thiên hạ đệ nhất!

Chủ nhân thốt:

- Nghề thua tiền của ngươi cũng là thiên hạ đệ nhất.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

- Điểm đó cũng không phải là xạo.

Chủ nhân hỏi:

- Ngươi đã biết ngươi đánh bạc đâu thua đó, tại sao năm nay còn đến?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Mỗi một người đều có lúc đổi vận, năm nay vận xui của ta đã đi hết, đã đổi vận rồi.

Chủ nhân hỏi:

- Năm nay ngươi thật vẫn còn muốn đánh bạc?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Không đánh bạc thì là con cháu của con rùa đen.

Hắn chợt trút hết đồ trong ba cái bao lớn ra:

- Ta dùng những thứ này đánh bạc với ngươi đổi lại mấy cây đòn gánh mà đám đồ tử đồ tôn của ngươi lưu lại dưới đất.

Triệu Vô Kỵ lại ngây người.

Từ trong bao trút ra tuy cũng là đồ lắt nhắt, cái gì cũng có, lại không có cái nào là không mắc tiền.

Dưới đất kim quang lấp lánh, chân đèn cầy làm bằng vàng, lư hương vàng, tượng Bồ Tát vàng,

mão vàng, dây thắt lưng vàng, vòng vàng, nhẫn vàng, chén vàng, chung vàng, bình vàng, thậm chí còn có cả bô vàng.

Một khi có thể nghĩ tới vật gì có thể dùng vàng đúc thành, trong bao của hắn đều không thiếu, có những vật còn khảm đầy minh châu bảo ngọc còn trân quý hơn cả hoàng kim.

Người đó có phải bị điên không?

Chỉ có người điên mới có thể dùng bao nhiêu hoàng kim đó đi đánh cá đổi mới dụng cụ buôn gánh bán bưng kia.

Không tưởng được chủ nhân không ngờ còn điên hơn, không ngờ lại nói:

- Ta không chơi.

Mặt Hiên Viên Nhất Quang lập tức biến thành như bị ai nhéo tai, hét lớn:

- Tại sao ngươi không cá?

Chủ nhân đáp:

- Bởi vì vốn của ngươi còn chưa đủ.

Ai cũng không thể nghĩ vốn của hắn còn chưa đủ, không tưởng được chính hắn trái lại cũng phải thừa nhận, cười khổ:

- Cho dù lần này vốn liếng ta mang đến còn thiếu một chút, ngươi cũng không thể không đánh bạc.

Chủ nhân hỏi:

- Tại sao?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Mười năm nay, ta không thắng ngươi được tới một lần, ngươi cũng nên cho ta một lần cơ hội chứ.

Chủ nhân không ngờ lại do dự, đắn đo một hồi rất lâu mới miễn cưỡng đồng ý:

- Được, ta cho ngươi một cơ hội!

Lời nói của ông ta còn chưa nói dứt, Hiên Viên Nhất Quang đã nhảy dựng:

- Mau, mang xí ngầu ra.

Xí ngầu đã chuẩn bị từ sớm, chừng như chủ nhân đã sớm biết hắn sẽ đến!

Xí ngầu dùng bạch ngọc khắc thành, chén đúc bằng hoàng kim.

Hiên Viên Nhất Quang lập tức phấn chấn tinh thần:

- Nhìn thấy ba hột xí ngầu đó là ta đã thống khoái, có thua cũng thống khoái.

Chủ nhân hỏi:

- Ai đổ trước?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Ta.

Chủ nhân hỏi:

- Chỉ có hai ta đổ, có phân nhà cái không?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Không phân.

Chủ nhân thốt:

- Vậy cho dù ngươi có đổ được "tứ ngũ lục", ta vẫn có thể theo kịp.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

- Được, ta đổ "tứ ngũ lục" xem ngươi làm sao mà theo.

Hắn thò tay bóc ba hột xí ngầu trong chén, dùng ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa giữ xí ngầu, gõ vào thành chén "đinh đinh đinh" ba tiếng, sau đó giơ lên cao, "keng keng keng" quăng xoáy vào lòng chén.

Thủ pháp của hắn vừa thuần thục, lại vừa đẹp mắt, chỉ nhìn thấy ba hột xí ngầu xoay động giữa lòng chén không ngừng.

Hột xí ngầu thứ nhất đã ngừng quay, là mặt "tứ", hột thứ hai vừa ngưng, là mặt "lục".

Hiên Viên Nhất Quang hét lớn một tiếng:

- Ngũ.

Hột xí ngầu thứ ba không ngờ đã ngã ra mặt "ngũ", hắn không ngờ đã thật sự đổ ra "tứ ngũ lục".

Ngoại trừ "báo tử" ba hột đồng điểm ra, "tứ ngũ lục" là lớn nhất.

Quăng xí ngầu muốn quăng ra "báo tử" đơn giản còn khốn khó hơn cả thiết thụ khai hoa.

Hiên Viên Nhất Quang cười lớn:

- Xem ra vận khí của ta thật đã đổi, lần này ta cho dù có muốn thua cũng không dễ gì.

Hắn chợt quay mặt nhìn Triệu Vô Kỵ, chợt hỏi:

- Ngươi có từng đổ xí ngầu không?

Triệu Vô Kỵ đương nhiên đã từng chơi.

Chàng tịnh không thể coi là một đứa bé ngoan, cờ bạc ngón nào chàng cũng đã từng chơi qua,

chàng thường đem hết tiền lì xì đánh bạc thua trắng tay.

Chủ nhân hỏi:

- Ngươi có thể thay ta đổ một bàn được không?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Được.

Một khi chàng nghĩ chuyện tịnh không nhất định phải cự tuyệt, chàng có thể đáp một cách rất thống khoái: “Được”!

Chàng luôn luôn rất ít khi cự tuyệt yêu cầu của người ta.

Chủ nhân hỏi:

- Ta có thể nhờ hắn thay ta đổ bàn này không?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Đương nhiên có thể.

Chủ nhân hỏi:

- Nếu hắn đổ ra “báo tử”, ngươi cũng không hối hận chứ?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Nếu hắn có thể đổ ra “báo tử”, ta...

Chủ nhân hỏi:

- Ngươi làm sao?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Ta cho hắn tùy tiện làm gì cũng được.

Chủ nhân hỏi:

- Ý tứ của ngươi muốn nói hắn muốn ngươi làm gì, ngươi cũng làm cái đó?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Không sai.

Chủ nhân hỏi:

- Ngươi có biết câu nói đó vốn không thể tùy tiện nói ra không?

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Tại sao?

Chủ nhân đáp:

- Trước đây ta biết có một cô gái rất thích đánh cá với bằng hữu của ta, cũng thường thường thích nói câu đó!

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Kết quả ra sao?

Chủ nhân đáp:

- Kết quả nàng đã thành vợ của bằng hữu của ta.

Triệu Vô Kỵ bỗng cười cười:

- Nhưng ngươi có thể yên tâm, không cần biết ra sao, ta đều không thể bắt ngươi làm vợ ta.

Chàng cũng làm giống hệt Hiên Viên Nhất Quang, cũng bóc xí ngầu từ trong chén lên, cầm bằng ba ngón tay, "đinh đinh đinh" gõ vào thành chén, "keng keng keng"

quăng ba hột xí ngầu vào lòng chén, xoáy động không ngừng.

Hiên Viên Nhất Quang đinh đinh nhìn ba hột xí ngầu, ánh mắt thẳng đơ.

Chủ nhân đột nhiên thở dài:

- Ngươi lại thua rồi.

Câu nói đó vừa dứt lời, ba hột xí ngầu đã ngưng quay, không ngờ lại là ba mặt "lục".

"Lục báo", đó là chí tôn bảo trong trò đổ xí ngầu.

Hiên Viên Nhất Quang ngây người, ngây cả nửa ngày, chợt hét lớn một tiếng:

- Tức chết ta đi được!

Lăng không xoay ba vòng, hình lẫn bóng đều đã biến mất.

Hắn nói đi là đi, đi còn nhanh hơn cả đến, nếu không phải còn có chén vàng chung vàng vòng vàng nhẫn vàng mà hắn mang đến còn lưu lại dưới đất, chừng như căn bản không thể biết có một người như hắn vừa tới.

Tư Không Hiểu Phong nãy giờ một mực cười mỉm, tĩnh tọa ngồi kề bên xem xét, lúc đó mới mở miệng nói:

- Ta nhớ năm xưa trong "Thập Đại Ác Nhân" có "Ác Đổ Quỷ" Hiên Viên Tam Quang.

Đó đương nhiên cũng là chuyện trước đây từ rất lâu, rất lâu.

Vào thời đại đa tư đa thái đó, trong giang hồ anh hùng nổi dậy khắp nơi.

"Ác Đổ Quỷ" Hiên Viên Tam Quang, "Huyết Thủ" Đỗ Sát, "Bất Ngật Nhân Đầu"

Lý Đại Chủy, "Bất Nam Bất Nữ" Đồ Kiều Kiều, "Mê Tử Nhân Bất Bồi Mạng" Tiêu Mê Mê, "Tiếu Lý Tàng Đao" Cáp Cáp Nhi... còn có thiên hạ đệ nhất thông minh nhân là Tiểu Ngư Nhi

và huynh đệ song sinh của hắn là Hoa Vô Khuyết, đều là nhân vật phong vân danh động thiên hạ đương thời.

Cho đến bây giờ, tên tuổi của bọn họ vẫn chưa bị quên lãng, ánh sáng của bọn họ còn chưa tiêu tán hết.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Nhưng ta lại không biết trong giang hồ có người tên là Hiên Viên Nhất Quang.

Chủ nhân mỉm cười:

- Ngươi đương nhiên không thể biết hắn.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Sao vậy?

Chủ nhân đáp:

- Bởi vì ngươi không đánh bạc.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Hắn cũng là Đổ Quỷ?

Chủ nhân đáp:

- Hắn còn hung hơn so với Hiên Viên Tam Quang thuở trước, cũng thua nhiều hơn so với Hiên Viên Tam Quang.

Tư Không Hiểu Phong thừa nhận:

- Hắn quả thật có thể thua.

Chủ nhân thốt:

- Hiên Viên Tam Quang phải đợi đến trời sáng rõ, lúc không còn ai hết, tiền mới có thể thua sạch.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Còn hắn?

Chủ nhân đáp:

- Trời còn chưa sáng, người cũng còn chưa hết, tiền của hắn đã thua sạch, hơn nữa một lần là thua sạch bách.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Cho nên hắn tên là Hiên Viên Nhất Quang.

Chủ nhân mỉm cười:

- Lẽ nào ngươi còn có thể kiếm cho hắn một cái tên hay hơn?

Tư Không Hiểu Phong cũng cười:

- Ta không thể.

Chủ nhân lại hỏi Triệu Vô Kỵ:

- Con người của hắn có phải có rất nhiều tiền không?

Triệu Vô Kỵ chỉ còn nước thừa nhận:

- Phải.

Chủ nhân thốt:

- Hắn nhất định cũng không thể quên ngươi, người có thể quăng ra ba mặt xí ngầu đồng điểm tất càng không có nhiều.

Triệu Vô Kỵ nói theo:

- Người như vậy quả thật không có quá nhiều.

Chủ nhân thốt:

- Có thể tìm được ngươi đổ xí ngầu cho ta là vận khí của ta, ta đương nhiên cũng nên tưởng thưởng ngươi một chút.

Triệu Vô Kỵ cũng không phản đối.

Chủ nhân thốt:

- Những cây đòn gánh bên kia ngươi có thể tùy tiện chọn vài cây mà mang đi.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Được.

Chàng tịnh không hỏi:

- Ta không bán hoành thánh, tại sao lấy đòn gánh làm gì?

Chàng nghĩ thứ chuyện đó không cần thiết phải cự tuyệt, cũng không đáng để hỏi.

Chủ nhân nhìn chàng, trong ánh mắt lim dim có vẻ tán thưởng, lại nói:

- Ngươi có thể chọn năm cây.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Được.

Chàng lập tức bước qua, tùy tiện cầm một cây đòn gánh lên, vừa cầm lên, trên mặt đã lộ xuất nét kinh dị.

Cây đòn gánh đó nặng khủng khiếp, chàng cơ hồ cầm không nổi.

Chàng lại chọn một cây khác, biểu tình trên mặt càng kinh hãi, nhịn không được phải hỏi:

- Những cây đòn gánh này lẽ nào đều đúc bằng vàng?

Chủ nhân đáp:

- Tất cả.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Là thuần kim?

Chủ nhân đáp:

- Thuần kim vàng mười.

Không những đòn gánh đúc bằng thuần kim, những thứ khác cũng vậy, cho dù không phải là thuần kim, cũng là thuần ngân.

Triệu Vô Kỵ bây giờ mới biết Hiên Viên Nhất Quang tịnh không điên, chủ nhân cũng không điên, điên chính là đám gánh hàng rong kia.

Chủ nhân cười cười:

- Kỳ thật bọn họ cũng không điên.

Triệu Vô Kỵ hỏi lại:

- Không?

Chủ nhân đáp:

- Bọn họ biết ta phải nuôi ba mươi tùy tùng và tám trăm thớt ngựa, cũng biết ta chỉ có chi mà hoàn toàn không có thu nhập, cho nên ngày hôm nay mỗi năm bọn họ đều dâng vài thứ cho ta.

Bọn họ đương nhiên không phải làm nghề bán hoành thánh, bán hoành thánh ba trăm năm cũng không đủ tiền đúc thành một cây đòn gánh như vầy.

Chủ nhân nói:

- Trước đây bọn họ đều là bộ hạ cũ của ta, hiện tại lại đã trở thành thương nhân hết.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Xem ra nghề bọn họ làm nhất định không tệ.

Chàng tịnh không muốn hỏi quá nhiều, cũng không muốn biết quá nhiều.

Chủ nhân lại hỏi chàng:

- Ngươi biết Hắc Bà Bà?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nhận ra.

Chủ nhân hỏi:

- Ngươi có biết bà ta làm nghề gì không?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không biết.

Chủ nhân hỏi:

- Ngươi cũng không muốn biết?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không muốn!

Chủ nhân hỏi:

- Tại sao không muốn?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Mỗi người đều có quyền bảo vệ chuyện riêng tư của mình, tôi tại sao lại muốn biết?

Chủ nhân lại cười:

- Bọn họ cũng không muốn để người ta biết, cho nên bọn họ mỗi năm lúc đến nơi, hành tung đều rất bí mật.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Tôi đã thấy.

Chủ nhân nói:

- Chỗ bọn ta mỗi năm tụ hội cũng rất ổn mật, hơn nữa mỗi năm đều đổi chỗ.

Triệu Vô Kỵ trầm tư, chợt thốt:

- Nhưng Hiên Viên Nhất Quang mỗi năm đều tìm ra ông.

Chủ nhân nói:

- Đó là canh bạc lớn hàng năm của hắn, hắn chưa từng bỏ lỡ!

Triệu Vô Kỵ mỉm cười:

- Nghề thua tiền của hắn thật không tệ.

Chủ nhân thốt:

- Đâu chỉ là không tệ, đơn giản là thiên hạ đệ nhất.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Nghề tìm người của hắn cũng là thiên hạ đệ nhất.

Chủ nhân đáp:

- Tuyệt đối.

Ánh mắt của Triệu Vô Kỵ phát sáng, lại cúi đầu tùy tiện chọn năm cây đòn gánh, dùng hai tay ôm lấy bước tới.

Năm cây đòn gánh nặng quá nặng.

Chủ nhân nhìn chàng, điềm đạm cười:

- Nếu quả Hiên Viên Nhất Quang muốn tìm một người, tùy tiện người đó có trốn ở đâu, hắn cũng có cách tìm ra, chỉ tiếc người khác muốn tìm hắn lại rất khốn khó.

Triệu Vô Kỵ chừng như căn bản không nghe thấy ông ta nói gì, chầm chậm đem đòn gánh để xuống, chợt nói:

- Ngựa của tôi tuy không phải là thứ Đại Uyển danh chủng, nhưng tôi cũng không muốn đè nó chết.

Chủ nhân lập tức hiểu ý chàng:

- Năm cây đòn gánh này có thể đè nó chết?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Năm cây đòn gánh đó thậm chí có thể đè tôi chết!

Chủ nhân lại cười:

- Ngươi đương nhiên chưa muốn chết.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Cho nên tôi hiện tại chỉ còn nước lưu chúng lại ở đây, nếu quả đến lúc tôi cần dùng, tôi nhất định đến lấy.

Chủ nhân hỏi:

- Ngươi có thể tìm ra ta?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Cho dù tôi tìm không ra, ông cũng nhất định có cách có thể để tôi tìm ra.

Chủ nhân hỏi:

- Ngươi có phải luôn luôn rất ít khi cự tuyệt người khác?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Rất ít khi.

Chủ nhân thở dài:

- Vậy ta chừng như cũng không có cách nào cự tuyệt ngươi.

Triệu Vô Kỵ ngẩng đầu, ngưng thị nhìn ông ta:

- Cho nên ông nhất định phải nghĩ cách để cho tôi có thể lúc nào cũng tìm ra ông.

Chủ nhân lại cười, quay về phía Tư Không Hiểu Phong:

- Người trẻ tuổi đó xem chừng có vẻ thông minh như ngươi.

Tư Không Hiểu Phong mỉm cười:

- Hắn đích xác không khờ dại!

Chủ nhân nói:

- Ta thích người thông minh, ta luôn hy vọng người thông minh có thể sống lâu.

Câu nói của ông ta rất kỳ quái, trong đó phảng phất bao hàm thâm ý gì đó.

Triệu Vô Kỵ cũng nghe không hiểu cho lắm.

Chủ nhân chợt lấy cái chuông vàng đặt trên chỗ dựa tay xuống, trao cho chàng:

- Lúc ngươi muốn tìm ta, chỉ cần rung cái chuông đó, rung bảy lần, sẽ có người dẫn ngươi đến gặp ta.

Triệu Vô Kỵ không hỏi nữa, lập tức đem chuông vàng cất kỹ trong người.

Trên mặt Tư Không Hiểu Phong lộ xuất nụ cười mỉm mãn nguyện.

Lúc đó, xa xa có tiếng trống canh truyền đến, là canh hai.

Triệu Vô Kỵ lại chừng như cảm thấy rất kỳ quái.

Tiếng trống canh đó tuy rất xa, nhưng lọt vào tai lại ngân vang, nghe chừng như có người đang gõ chiêng ngay sát tai.

Chàng nhịn không được phải hỏi:

- Hiện tại thật còn chưa đến canh ba sao?

Không có ai trả lời chàng.

Tất cả ánh đèn đều đã hoàn toàn tắt phụt.

Cánh rừng lại lập tức biến thành một màn hắc ám, từ tánh đèn trong thùng xe hắt ra, ẩn ước có thể nhìn thấy có một đoàn người bước tới, còn khiêng theo một cái rương rất lớn.

Nhìn từ xa, đó có phải là một cái rương? Hay là một cỗ quan tài?

Chủ nhân chợt thở dài, lẩm bẩm:

- Y chung quy cũng đã đến.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ai đến?

Trên mặt chủ nhân lộ xuất một biểu tình rất kỳ quái, qua một hồi rất lâu mới đáp từng tiếng:

- Là người chết.

Người chết thông thường đều nằm trong quan tài.

Cái rương đó quả nhiên không phải là rương, mà là một cỗ quan tài.

Tám hắc y nhân vừa gầy vừa cao khiêng cỗ quan tài đen sì đó bước đến.

Trên quan tài không ngờ còn có một người ngồi, một tiểu hài tử mới mười mấy tuổi, vận y phục trắng như tuyết.

Đợi đến khi ánh đèn rọi trên mặt đứa bé, Triệu Vô Kỵ thất kinh.

Đứa bé đó không ngờ chính là đứa bé hồi nãy dẫn chàng đến, chỉ bất quá đã thay y phục trắng như tuyết!

Nó tại sao lại đột nhiên ngồi trên quan tài? Triệu Vô Kỵ còn chưa nghĩ ra, bên cạnh đã có người nắm chéo áo chàng, nhẹ nhàng hỏi:

- Ông nhìn đứa bé ngồi trên quan tài xem có phải giống tôi không?

Triệu Vô Kỵ lại giật mình. Đứa bé nắm áo chàng mới là tiểu hài tử hồi nãy dẫn chàng đến, trên người vẫn vận bộ y phục đỏ tươi.

Hai đứa bé không ngờ lại giống hệt nhau.

"Tung! Tung!"

Tiếng trống canh lại vang lên, Triệu Vô Kỵ chung quy đã nhìn thấy người đánh trống canh, khuôn mặt trắng nhợt, áo xanh quần trắng giày bố, trong tay cầm cái chiêng nhẹ, khúc tre gõ chiêng, và một đoản trượng màu trắng.

"Đoạt Mệnh Canh Phu" Liễu Tam Canh cũng đã đến!

Y không nhìn thấy Triệu Vô Kỵ, y cái gì cũng không thấy.

Y còn đang chuyên tâm gõ chiêng canh.

Hiện tại tuy còn chưa đến canh ba, nhưng đã quá canh hai, canh ba đâu còn xa mấy.

Phải đợi đến lúc nào mới là canh ba?

Lần này y chuẩn bị đoạt hồn ai?

Tiểu hài tử vận bạch y đoan đoan chính chính ngồi thẳng như ngọn bút trên quan tài, cả động cũng không động.

Tiểu hài tử vận hồng y đang cười cười nhìn nó.

Nó làm mặt nghiêm, không thèm để ý đến.

Tiểu hài tử vận hồng y xông đến trước mặt nó làm mặt xấu.

Nó quay đầu đi, cả nhìn cũng không nhìn.

Hai đứa bé tuy giống hệt nhau, nhưng tính khí chừng như hoàn toàn bất đồng.

Triệu Vô Kỵ chung quy nhịn không được, len lén hỏi:

- Ngươi biết nó?

“Đương nhiên là biết”. Tiểu hài tử vận hồng y đáp.

Triệu Vô Kỵ lại hỏi:

- Nó là huynh đệ của ngươi?

- Nó là đối đầu của tôi.

Triệu Vô Kỵ càng kinh hãi:

- Các ngươi còn là con nít, làm sao lại biến thành đối đầu?

Tiểu hài tử vận hồng y đáp:

- Bọn tôi là đối đầu trời sinh, vừa sinh ra là đã đối đầu.

Triệu Vô Kỵ lại hỏi:

- Trong quan tài là người nào vậy?

Tiểu hài tử thở dài:

- Ông sao càng lúc càng khờ vậy, trong quan tài đương nhiên là người chết, ông lẽ nào cả chuyện như vậy mà cũng không biết?

Quan tài đã đặt xuống, đặt bên ngoài cửa xe, quan tài đen sì, đang lấp lánh phát sáng dưới ánh đèn.

Không phải là ánh sáng của lớp sơn bóng!

Cỗ quan tài đó lẽ nào cũng giống như mấy cây đòn gánh? Cũng là dùng hoàng kim đúc thành?

Tám hắc y nhân khiêng quan tài tuy mặt mày lạnh như sắt, hoàn toàn không có một chút biểu tình, nhưng trên trán lại lấm tấm mồ hôi.

Cỗ quan tài đó hiển nhiên rất nặng, chừng như thật là dùng vàng ròng đúc thành.

Bọn họ dùng một cỗ quan tài hoàng kim khiêng một người chết đến đây làm gì?

Tiểu hài tử vận bạch y vẫn đang ngồi trên quan tài, đột nhiên hướng về phía Liễu Tam Canh vẫy tay.

Liễu Tam Canh giống như có thể nhìn thấy vậy, lập tức đi tới, rùn hông xuống.

Tiểu hài tử vận bạch y chầm chậm đứng lên, không ngờ một chân bước với ra, đứng trên vai y.

Đoạt Mệnh Canh Phu danh động giang hồ xem ra lại tôn kính úy sợ tiểu hài tử đó thập phần, để cho nó đứng trên vai mình, cả một chút dáng vẻ không cao hứng cũng không có.

Tiểu hài tử vận hồng y lại thì thầm với Triệu Vô Kỵ:

- Ông có tin không, từ lúc hắn sinh ra cho tới nay, trên chân hắn chưa từng dính qua một chút đất cát.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta tin.

Tiểu hài tử vận hồng y thở dài:

- Nhưng chân tôi lại toàn đất cát.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ta thích con nít trên chân dính đầy đất cát, ta hồi còn nhỏ trên mặt cũng đầy đất cát.

Tiểu hài tử vận hồng y lại cười, chợt nắm tay chàng:

- Tôi cũng thích ông, tuy ông có lúc biến thành khờ khạo, tôi vẫn thích ông.

Triệu Vô Kỵ cũng muốn cười, lại cười không nổi.

Nắp quan tài đã được khiêng xuống, một người nằm thẳng như ngọn bút trong quan tài, song thủ xếp chéo, đặt trên lồng ngực, y phục trắng như tuyết không nhiễm chút bụi trần, trên khuôn mặt trắng nhợt khô cằn cả một chút huyết sắc cũng không có, nhìn giống như đã chết từ rất lâu, đã biến thành cứng ngắc.

Quan tài đen sì, người chết trắng nhợt, dưới ánh đèn ảm đạm mà nhìn càng hiển lộ vẻ quỷ dị khủng bố.

Bọn họ vì sao phải mở cỗ quan tài đó ra? Lẽ nào muốn để thi thể lạnh cứng đó nhìn thấy vị chủ nhân này? Hay là muốn để vị chủ nhân này nhìn thấy thi thể lạnh cứng đó?

Cương thi lạnh cứng nhắm mắt.

Cương thi cũng không không có gì đáng nhìn.

Nhưng chủ nhân lại đích xác đang nhìn thi thể, đột nhiên thở dài:

- Một năm cuối cùng đã trôi qua, ngươi vẫn khỏe chứ?

Ông ta không ngờ đang nói chuyện với cương thi đó.

Lẽ nào cương thi cũng có thể nghe?

Cương thi không những có thể nghe, hơn nữa còn có thể trả lời, đột nhiên đáp:

- Ta không khỏe.

Nghe ba chữ phát ra từ miệng của cương thi đó, cả Tư Không Hiểu Phong cũng giật mình.

Lão không thể không nhớ đến trong truyền thuyết cổ xưa thần bí, có cố sự cương thi phá quan tài sống lại.

Cương thi lại hỏi:

- Còn ngươi?

Chủ nhân đáp:

- Ta cũng không khỏe.

Cương thi bỗng thở dài:

- Tiêu Đông Lâu, ngươi đã hại ta, ta cũng đã hại ngươi.

Cho đến bây giờ Triệu Vô Kỵ mới biết vị chủ nhân thần bí đó tên là Tiêu Đông Lâu.

Cương thi đó lại là ai? Thanh âm của y tuy lạnh lạnh khàn khàn, lại mang theo một thứ bi thương và hối hận khôn tả.

Một người nếu thật đã chết, thật đã biến thành thi thể, không thể có thứ tình cảm đó.

Nhưng y xem ra rõ ràng là người chết, hoàn toàn không có một chút sinh khí, càng không còn một chút sinh cơ.

Y cho dù có còn sống, cũng vị tất là y còn muốn sống.

Bởi vì y đã không còn sinh thú.

Tiêu Đông Lâu luôn luôn nở nụ cười mỉm trên mặt, giữa giây phút đó cũng biến thành ngập tràn niềm hối hận bi thương, nhưng ông ta lập tức lại cười, mỉm cười nói:

- Ta biết ngươi vừa đến là có thể nói ra tên của ta.

Cương thi thốt:

- Ngươi nếu không chịu để người khác biết danh tánh của ngươi, ta có thể giết hết những người nghe thấy ba chữ đó.

Tiêu Đông Lâu nói:

- Ngươi biết bọn họ là ai không?

Cương thi đáp:

- Không cần biết bọn họ là ai cũng vậy.

Y cả đôi mắt cũng không mở ra, thiên hạ căn bản không có người nào có thể được y để trong mắt.

Nhưng chính y lại chỉ bất quá là một thi thể nằm trong quan tài, quanh năm không thấy ánh dương.

Triệu Vô Kỵ bỗng cười lên. Tiếng cười đâm thọc vào màng nhĩ.

Chàng chưa bao giờ chịu cự tuyệt hảo ý của người khác, cũng chưa bao giờ chịu để người khác coi thường.

Cương thi tuy đang nhắm mắt, tai lại không điếc, đương nhiên nghe thấy tiếng cười của chàng.

Cương thi quả nhiên hỏi:

- Ngươi đang cười ai đó?

Triệu Vô Kỵ trả lời rất thẳng thừng:

- Cười ngươi!

Cương thi hỏi:

- Ta có gì đáng cười?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ngươi nói chuyện không những đáng cười, đơn giản rất hoạt kê.

Trong đôi mắt của cương thi đột nhiên bắn ra một luồng ánh sáng còn chói hơn cả ánh chớp, vô luận là ai đều tuyệt không thể tưởng được một người nằm chết như vậy còn có đôi mắt phát sáng như vậy.

Đôi mắt đó đang trừng trừng nhìn Triệu Vô Kỵ.

Triệu Vô Kỵ không ngờ cũng đang trừng trừng nhìn đôi mắt đó, sắc mặt không ngờ không có tới một chút biến động.

Cương thi hỏi:

- Ngươi biết ta là ai không?

Triệu Vô Kỵ lạnh lùng đáp:

- Không cần biết ngươi là ai cũng vậy.

Câu nói đó vừa nói xong, thi thể đã đứng bật dậy.

Trên dưới toàn thân của y cả động cũng không động, ai cũng không nhìn ra y làm sao mà đứng lên được.

Y đã không nhún chân, cũng không nhấc cẳng, nhưng người y đột nhiên trong phút chốc đã bay ra ngoài quan tài, thò đôi tay to lớn gầy gò toàn xương với da ra, phách không một trảo, bao

nhiêu kiện kim khí đều bay vào tay y.

Bình vàng, chén vàng, chung vàng, đều là thuần kim, lọt vào tay y lại biến thành như bùn sình, bị y tùy tùy tiện tiện bóp nắn, mới đó đã thành một cây kim côn, nghênh gió rung rung, đứng thẳng như ngọn bút.

Lòng bàn tay của Triệu Vô Kỵ toát mồ hôi lạnh.

Chứng kiến khí công và chưởng lực như vậy, nếu quả nói không sợ chút nào thì thật là nói láo.

Chỉ bất quá chàng cho dù sợ muốn chết cũng tuyệt không thoái lui bỏ trốn.

Cương thi lại hỏi:

- Hiện tại ngươi có tin ta lúc nào cũng có thể giết chết ngươi không?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta tin.

Cương thi hỏi:

- Hồi nãy ngươi cười ai?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Là ngươi.

Cương thi đột nhiên ngửa mặt lên trời rú một tiếng, một côn đâm tới, tốc độ và lực lượng của một côn đó, thiên hạ tuyệt không có một ai có thể tránh né khỏi.

Nhưng một côn đó tịnh không đâm lên người Triệu Vô Kỵ.

Người y đâm là Tiêu Đông Lâu.

Tiêu Đông Lâu đương nhiên càng vô phương né tránh.

Chỉ thấy kim quang lấp lóe, lần dọc theo tay chân ông ta điểm xuống thiếu dương huyệt, trong phút chốc đã điểm vào sáu mươi bốn huyệt đạo lớn nhỏ trước mình ông ta.

Kim côn đột nhiên lại phóng lên, vun vút bao quanh người ông ta, lại phản thủ điểm luôn sáu mươi bốn huyệt đạo sau lưng ông ta, tốc độ của thủ pháp cực nhanh, không những làm kinh hãi mọi người, đơn giản không thể tưởng tượng được.

Trên thân người ba mươi sáu đại huyệt và bảy mươi ba tiểu huyệt vốn là chỗ yếu hại trí mệnh, dưới thứ thủ pháp đó, chỗ nào cũng đều là chỗ yếu hại.

Nhưng Tiêu Đông Lâu tịnh không chết.

Ông ta nhẹ nhàng như một chiếc lá rơi lạc trên cái võng mềm mại, trên mặt trái lại hiển lộ một thứ biểu tình rất thư thái, giống như vừa mới khỏi bệnh, lại giống như vừa mới đặt được một gánh cực nặng xuống.

Sau đó ông ta mới thở phào một hơi, lẩm bẩm:

- Xem ra ta lại có thể chịu đựng thêm một năm nữa.

Cương thi hỏi:

- Còn ta?

Tiêu Đông Lâu đáp:

- Một khi ta chưa chết, ngươi không thể chết.

Cương thi thốt:

- Bởi vì ngươi biết chỉ có ta mới có thể bảo trụ được cái mạng của ngươi.

Tiêu Đông Lâu nói:

- Một điểm đó ta tuyệt không quên.

Cương thi hỏi:

- Giải dược ở đâu?

Tiêu Đông Lâu chầm chậm thò tay ra, trong tay có một bình sứ hoa hòe nho nhỏ.

Uống thuốc trong bình sứ xong, trên mặt cương thi cũng có biểu tình y hệt như Tiêu Đông Lâu.

Sau đó y lại tiến vào quan tài, nằm thẳng xuống như ngọn bút, nhắm mắt lại, phảng phất như đã ngủ.

Tiểu hài tử vận hồng y một mực nắm chặt tay Triệu Vô Kỵ, chừng như sợ chàng không nhịn được, càng sợ chàng nhiều chuyện.

Đợi đến khi thi thể đã nằm xuống, nó mới an tâm, len lén nói:

- Hồi nãy tôi thật hơi sợ.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Sợ cái gì?

Tiểu hài tử vận hồng y đáp:

- Sợ ông xông qua cứu sư phụ tôi, chỉ cần ông xuất thủ là đã hại ông ta.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Tiểu hài tử vận hồng y đáp:

- Tôi cũng không rõ lắm, tôi chỉ biết chân khí của ông ta bị nghẽn, nếu không có thủ pháp độc môn của thi thể đả thông cho ông ta là không được, bởi vì thân thể của ông ta mềm nhũn, căn bản không có cách nào tự đả thông chân khí mình, ngoại trừ cương thi đó ra, tuyệt đối không còn bất cứ một ai có thể một hơi đả biến một trăm hai mươi tám huyệt đạo trên toàn thân ông

ta.

Nó nghĩ ngợi, lại nói:

- Quan trọng nhất là một hơi đó tuyệt không thể ngưng, vừa ngưng là không có cách cứu.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Đó là bí mật của sư phụ ngươi, ngươi vốn không nên nói cho ta biết.

Tiểu hài tử vận hồng y đáp:

- Bọn ta đã là bằng hữu, tôi tại sao không thể nói cho ông nghe.

Triệu Vô Kỵ không nói gì nữa.

Chàng là người rất dễ cảm động, lúc chàng bị cảm động, luôn luôn nói không nên lời.

Tiểu hài tử vận hồng y chớp chớp mắt, chợt hỏi:

- Nếu quả hồi nãy cương thi đó lại hỏi ông hồi nãy ông cười ai, ông sẽ trả lời làm sao?

Triệu Vô Kỵ đáp không do dự:

- Ta đang cười y.

Tiểu hài tử vận hồng y lại hỏi:

- Ông có nhìn thấy lúc y điểm huyệt là dùng thủ pháp gì không?

Triệu Vô Kỵ hỏi lại:

- Có phải là kiếm pháp?

Tiểu hài tử vận hồng y đáp:

- Không sai, là kiếm pháp, có thể dùng kiếm pháp để điểm huyệt tịnh không phải là chuyện dễ.

Triệu Vô Kỵ thừa nhận.

Kiếm pháp khinh linh lưu động, rất khó lòng điểm trúng huyệt đạo của người ta.

Tiểu hài tử vận hồng y nói:

- Ông có bao giờ nhìn thấy kiếm pháp nhanh như vậy không?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Chưa bao giờ.

Chàng lại bổ sung:

- Ta cũng chưa bao giờ nhìn thấy kiếm pháp chuẩn như vậy, không những có thể trong một hơi đâm ra một trăm hai mươi tám kiếm, hơn nữa mỗi một kiếm đều chuẩn xác điểm vào huyệt đạo, không sai một ly.

Tiểu hài tử vận hồng y hỏi:

- Ông có phải cũng bội phục y?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta chỉ bội phục kiếm pháp của y.

Tiểu hài tử vận hồng y cười:

- Ông có biết tôi tại sao lại thích ông không?

Nó tin rằng Triệu Vô Kỵ cho dù có biết cũng không nói ra.

Cho nên nó tự nói ra:

- Con người ông đầu cổ thiệt cứng ngắc, cứng muốn chết!

Triệu Vô Kỵ tịnh không phản đối, một điểm đó vốn là điểm chàng thường kiêu ngạo.

Tiểu hài tử vận hồng y chợt lại hỏi:

- Ông xem đứa bé kia có phải luôn luôn trừng mắt nhìn tôi không?

Triệu Vô Kỵ cũng đã sớm chú ý đến điểm đó.

Tiểu hài tử trên chân không dính chút cát bụi một mực dùng đôi mắt to tròn sáng loáng trừng trừng nhìn bọn họ.

Tiểu hài tử vận hồng y nói:

- Hắn nhất định tức chết!

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Nó tức cái gì?

Tiểu hài tử vậy hồng y đáp:

- Bởi vì hắn đang đợi tôi, tôi lại ở đây nói huyên thuyên với ông.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Nó đợi ngươi làm gì?

Tiểu hài tử vận hồng y đáp:

- Nó đang đợi đánh với tôi.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Đánh?

Tiểu hài tử vận hồng y đáp:

- Sư phụ của hắn đến đây ngoài việc cần giải dược ra, còn là vì muốn hắn đánh với tôi!

Tiểu hài tử vận hồng y lại cười:

- Bọn tôi từ lúc tám tuổi đã bắt đầu mỗi năm đánh một lần, đánh đã được năm năm rồi.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Các ngươi tại sao lại phải đánh?

Tiểu hài tử vận hồng y đáp:

- Bởi vì sư phụ của hắn và sư phụ của tôi đã vô phương đánh nhau nữa, cho nên bọn họ đồng thời thu đồ đệ, sư phụ đã không có cách nào đánh nhau nữa, thì phải kêu đồ đệ đánh, đồ đệ của ai thắng thì người đó thắng.

Triệu Vô Kỵ nhìn nó, lại nhìn tiểu hài tử trên chân chưa bao giờ nhuốm cát bụi, nhịn không được phải hỏi:

- Các ngươi có phải là huynh đệ không?

Tiểu hài tử vận hồng y nghiêm mặt:

- Bọn tôi không phải là huynh đệ, bọn tôi là đối đầu trời sinh.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Nó đã đang đợi ngươi, tại sao không kêu ngươi qua?

Tiểu hài tử vận hồng y đáp:

- Bởi vì hắn giả như một người rất có phong độ, hơn nữa rất có tu dưỡng, rất kiên nhẫn.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Cho nên ngươi hiện tại cố ý muốn kích thích làm cho nó tức tối.

Tiểu hài tử vận hồng y nói:

- Hắn học kiếm pháp, tôi học nội lực, nếu quả tôi không chọc tức hắn, chỉ sợ đã bị hắn đả bại năm lần rồi.

Triệu Vô Kỵ đã hiểu rõ ý tứ của đứa bé.

Học kiếm trọng mẫn ngộ, nội lực trọng căn cơ, hai ngươi tuy là cùng một mục tiêu nhưng cách thức đường lối khác nhau, tiến độ học kiếm luôn luôn nhanh hơn, nhưng không cần biết học cái gì, đang lúc giao thủ đều không thể nổi nóng.

Nổi nóng là có thể tạo thành sơ xuất, không cần biết sơ xuất nhỏ cỡ nào đều có thể trở thành trí mệnh.

Tiểu hài tử vận bạch y lại có chút nhẫn nhịn không được, đột nhiên hét lớn:

- Ê!

Tiểu hài tử vận hồng y không thèm để ý tới nó.

Thanh âm của tiểu hài tử vận bạch y càng lớn:

- Ê, ngươi biến thành người điếc từ hồi nào vậy?

Tiểu hài tử vận hồng y chung quy đã quay đầu nhìn nó:

- Ngươi đang nói chuyện với ai đó?

Tiểu hài tử vận bạch y đáp:

- Với ngươi!

Tiểu hài tử vận hồng y nói:

- Ta không phải tên Ê.

Tiểu hài tử vận bạch y chợt nhún người, từ trên vai Liễu Tam Canh bay lên nóc xe:

- Không cần biết ngươi tên gì cũng vậy, ngươi qua đây!

Tiểu hài tử vận hồng y chung quy đã từ từ bước qua:

- Ta đã qua nè!

Tiểu hài tử vận bạch y thốt:

- Ngươi lên đây!

Tiểu hài tử vận hồng y lắc đầu:

- Ta không thể lên đó.

Áo trắng hỏi:

- Tại sao?

Áo đỏ đáp:

- Ta không thể đứng trên đầu sư phụ ta mà đấu với ngươi.

Nó cười cười, lại nói:

- Ngươi có thể không có quy củ, nhưng ta không thể không có quy củ.

Sắc mặt của áo trắng đã đỏ bừng, chợt bay xuống.

Mưa đã tạnh, thân pháp của nó tuy nhẹ nhàng, vẫn bắn bùn đầy chân.

Áo đỏ thốt:

- Ui da!

Áo trắng hỏi:

- Ui da cái gì?

Áo đỏ đáp:

- Ta ui da giùm cho chân ngươi, người có thân phận như ngươi, trên chân làm sao có thể nhuốm bùn sình được?

Áo trắng cười lạnh:

- Ngươi không cần lo lắng cho ta, ta lúc nào cũng có thể đổi giày.

Áo đỏ hỏi:

- Ngươi có bao nhiêu đôi giày?

Áo trắng cười lạnh:

- Ít nhất cũng có bảy tám chục đôi.

Áo đỏ cười lớn:

- Hay, cực hay, giày của ngươi đơn giản còn nhiều hơn cả của Dương Quý Phi!

Nó cố ý làm ra bộ dạng rất thành khẩn:

- Chỉ bất quá ta vẫn có chút lo lắng cho ngươi.

Mặt mày áo trắng đã trắng nhợt, lại nhịn không được phải hỏi:

- Ngươi lo cái gì?

Áo đỏ đáp:

- Ta sợ ngươi không cao được.

Hai đứa bé xem ra vốn giống hệt nhau, đợi đến khi bọn chúng đứng dậy cùng một lúc, người ta mới có thể nhìn thấy đứa bé áo đỏ cao hơn đứa bé áo trắng hai tấc.

Áo đỏ lại nói:

- Con nít không chịu dính đất cát trên chân, luôn luôn không cao được, hà huống ngươi lại quá nóng tính.

Một đứa cố ý chọc cho đứa kia tức giận, đứa kia tuy liều ráng làm ra bộ dạng người lớn, không thèm hạ mình so bì kiến thức với đứa nọ, lại khơi khơi nhịn không được, tức muốn chết, nói ra vẫn toàn là lời nói của trẻ nít.

Nhìn hai đứa bé sáng sủa giống hệt nhau tinh nghịch đấu khẩu, vốn là chuyện rất vui mắt.

Nhưng đợi đến khi bọn chúng xuất thủ, không có ai còn cảm thấy quá vui mắt nữa.

o O o

[Hai đứa bé]

Hai đứa bé bày trò tinh nghịch, giống hệt nhau không khác gì là anh em ruột thịt.

Một đứa cười hì hì, một đứa hay nổi nóng, một đứa cưỡi ngựa đến, một đứa chân lấm bùn sình, ui da!

Bọn chúng đã là huynh đệ, tại sao phải đánh nhau như vầy?

Bọn chúng dùng kiếm, hai thanh kiếm hình thức dài ngắn phân lượng nặng nhẹ chất liệu cứng mềm đều hoàn toàn như nhau.

Đứa bé áo đỏ chọn một thanh:

- Ngươi chuyên luyện kiếm pháp, nên nhượng ta ba chiêu.

Áo trắng cả một chiêu cũng không nhượng.

Động tác bạt kiếm của nó còn nhanh hơn xa đứa áo đỏ, xuất thủ cũng nhanh, trong phút chốc đã đâm ra mười một kiếm.

Áo đỏ cười cười.

Đứa bé áo trắng lại đã trúng kế của nó, nó vốn muốn để đối phương xuất thủ trước.

Bởi vì kiếm pháp của nó tịnh không bằng vào thủ thắng mau lẹ, mà bằng vào “lấy tĩnh chế động, lấy chậm trừ nhanh, đánh sau kèm người”, đó mới là tinh nghĩa trong kiếm pháp của nó.

Nhưng kiếm pháp của áo trặng tịnh không bị chế ngự.

Lối xuất thủ của nó vừa nhanh vừa chuẩn, mỗi một kiếm đều là sát thủ trí mệnh, tuyệt không chừa cho đối phương chỗ chọn lựa.

Người bọn chúng tuy rất khả ái, kiếm pháp lại đáng sợ hơn nhiều so với trong tưởng tượng của bất cứ một ai.

Tiêu Đông Lâu nhìn biểu tình kinh dị trên mặt Tư Không Hiểu Phong, mỉm cười hỏi:

- Ngươi xem kiếm pháp của bọn chúng ra sao?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Nếu quả Bách Hiểu Sanh năm xưa sống lại, kiếm của hai đứa bé này nhất định có thể liệt tên vào Binh Khí Phổ của ông ta.

Đó là nói vậy, kiếm thuật của hai đứa bé đó có thể liệt vào hàng năm mươi cao thủ nổi danh trong thiên hạ.

Hiện tại bọn chúng chỉ bất quá mới mười hai mười ba tuổi.

Tiêu Đông Lâu chợt thở dài:

- Chỉ tiếc bọn chúng vĩnh viễn cũng không thể trở thành thiên hạ đệ nhất cao thủ.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Sao vậy?

Tiêu Đông Lâu đáp:

- Bởi vì bọn chúng quá thông minh.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Thông minh có gì là không tốt?

Tiêu Đông Lâu đáp:

- Muốn làm thiên hạ đệ nhất cao thủ, ngoại trừ kiếm pháp thắng người ra, còn phải có tấm lòng bác ái, và một dũng khí và quyết tâm ngoan cố không lùi bước. Đó nhất định phải là từ trong vô số kinh nghiệm thảm thống mới có thể trui rèn nên.

Ông ta cười khổ:

- Người quá thông minh luôn luôn không chịu được bao nhiêu phiền não buông thả đó, nhất định nghĩ cách tránh né không lọt vào tình thế đó, hơn nữa luôn luôn có thể tránh né được.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Không chân chính trải qua bao nhiêu phiền não buông thả, vĩnh viễn không thể trui rèn thành đại khí.

Tiêu Đông Lâu nói:

- Tuyệt đối không thể.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Nhưng người chịu đựng phiền não buông thả cũng chưa chắc gì thành đại khí.

Tiêu Đông Lâu nói:

- Cho nên mấy chục năm gần đây trong võ lâm căn bản không có sáu chữ "thiên hạ đệ nhất cao thủ".

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Hoa Mãn Thiên truyền nhân duy nhất của Lục Tiểu Phụng đại hiệp và Tây Môn công tử từng quyết chiến với nhau trên đỉnh Côn Lôn năm xưa thì như thế nào?

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Ngươi có biết kết quả trận chiến đó ra sao không?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Nghe nói hai người bọn họ đều rơi xuống vực sâu vạn trượng, đồng quy vu tận.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Tây Môn công tử nếu thật là thiên hạ đệ nhất cao thủ, còn có ai có thể bức ông ta đồng quy vu tận?

Mục quang của Tư Không Hiểu Phong láy động:

- Còn vị bằng hữu hồi nãy nằm trong quan tài?

Tiêu Đông Lâu điềm đạm cười cười:

- Y nếu là thiên hạ đệ nhất cao thủ, làm sao có thể biến thành bộ dạng như vậy?

Tư Không Hiểu Phong không hỏi nữa.

Trong phút chốc, trận đấu giữa hai đứa bé đã đến hồi kịch liệt hung hiểm.

Bọn chúng xuất thủ càng lúc càng hiểm ác, chiếu theo tình huống này, rất có thể cũng giống như Hoa Mãn Thiên và Tây Môn công tử, lọt vào tình thế lưỡng bại câu thương, đồng quy vu tận.

Nhưng hiện tại bọn chúng đã không thể thu hồi chiêu thế, ai cũng không thể ngưng tay trước.

Lúc đó, đột nhiên nghe “keng” một tiếng, một đạo bạch quang bay đến, đánh gãy hai thanh kiếm trong tay bọn chúng.

Hai đoạn kiếm gãy lần theo một cây đoản trượng bạch sắc rơi xuống, hai tiểu hài tử cũng bị chấn động tản ra.

Người đứng giữa bọn chúng không ngờ chính là người mù cái gì cũng nhìn không thấy, Liễu Tam Canh.

Hài tử áo trắng sắt mặt trắng tái, hét lớn:

- Ngươi làm gì vậy?

Liễu Tam Canh chầm chậm lượm đoản trượng dưới đất, không nói tiếng nào, cúi đầu thoái lui.

Tiêu Đông Lâu mỉm cười:

- Liễu tiên sinh sao không nói gì?

Liễu Tam Canh đáp:

- Ta chỉ bất quá là nô tài, làm sao dám nói.

Tiêu Đông Lâu cười:

- “Đoạt Mệnh Canh Phu” danh chấn thiên hạ làm sao lại có thể là nô tài của người ta?

Cương thi chợt đứng bật dậy, chợt nói:

- Y là.

Cho đến bây giờ, Triệu Vô Kỵ còn chưa tin Liễu Tam Canh có thể thừa nhận mình là nô tài của người khác. Nhưng y quả thật đã thừa nhận, hơn nữa trên mặt thậm chí cả một chút biểu tình

phẫn nộ không phục cũng không có.

Cương thi nói:

- Xương cốt máu huyết linh hồn của y đều đã thuộc về ta, ta lúc nào cũng có thể kêu y đi chết, con của ta lúc nào cũng có thể kêu y đi chết.

Trên mặt Liễu Tam Canh vẫn không có chút biểu tình gì:

- Ta lúc nào cũng chuẩn bị đi chết cho Hầu gia.

Tiểu hài tử áo trắng cười lạnh:

- Vậy ngươi hiện tại sao còn không đi.

Liễu Tam Canh không do dự, lập tức rút kiếm giấu trong đoản trượng tự đâm vào yết hầu mình.

Triệu Vô Kỵ muốn xông qua cứu y, đã không còn kịp nữa.

Lưỡi kiếm đã đâm tới yết hầu y, máu tươi đã rướm, tiểu hài tử áo trắng đã biến sắc.

Cương thi thốt:

- Dừng tay!

Động tác của Liễu Tam Canh lập tức đình đốn.

Cương thi lạnh lùng hỏi:

- Hiện tại ngươi có còn muốn y chết không?

Y đang hỏi tiểu hài tử áo trắng. Tiểu hài tử áo trắng cắn môi, chung quy lắc lắc đầu.

Cương thi thốt:

- Rất tốt.

Kiếm của Liễu Tam Canh rơi xuống, yết hầu tuy đã bị cắt một đường phun máu, trên mặt vẫn không để lộ một chút biểu tình gì.

Cương thi lại hỏi tiểu hài tử áo trắng:

- Hiện tại ngươi có hiểu mỗi một câu nói phát ra từ cửa miệng của ngươi là có thể quyết định sinh tử của người khác chưa?

Tiểu hài tử áo trắng đáp:

- Tôi đã hiểu.

Cương thi đáp:

- Hiểu thì tốt.

Tiểu hài tử áo trắng nói:

- Nhưng lần sao y nếu quả còn dám đánh gãy kiếm của tôi, tôi vẫn phải kêu y đi chết.

Cương thi thốt:

- Cực tốt.

Tiểu hài tử áo trắng còn chưa hết giận, lại hỏi:

- Hồi nãy ai kêu y xuất thủ vậy?

Cương thi đáp:

- Là ta.

Tiểu hài tử áo trắng ngây người.

Cương thi nói:

- Lần sau cho dù ngươi biết rõ ta kêu y xuất thủ, chỉ cần y đánh gãy kiếm của ngươi, ngươi vẫn có thể giết y.

Y lạnh lùng nói tiếp:

- Vô luận là ai đánh gãy kiếm của ngươi, vô luận là y vì cái gì, ngươi cũng đều không thể tha y, ngươi cho dù phải chết, cũng trước hết phải giết y.

Tiểu hài tử áo trắng ưỡn ngực, nói lớn:

- Tôi đã rõ, tôi nhất định làm được!

Kiếm, là vinh dự của kiếm khách.

Vinh dự của kiếm khách còn quan trọng hơn xa tính mạng, không cần biết là tính mạng của ai cũng vậy.

Đó là bài học mà cương thi muốn dạy đứa bé.

Y muốn đứa bé trở thành một tuyệt đại kiếm khách, y muốn đứa bé tự kiêu ngạo vì mình.

Tiêu Đông Lâu chợt nói:

- Ngươi qua đây.

Ông ta kêu đứa bé lấm lem:

- Kiếm của ngươi có phải cũng bị người ta đánh gãy?

Tiểu hài tử áo đỏ đáp:

- Phải.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Hiện tại ngươi chuẩn bị làm sao?

Tiểu hài tử áo đỏ đáp:

- Thanh kiếm đó do bọn chúng mang đến, bọn chúng muốn đánh gãy kiếm của mình, đâu có quan hệ gì tới tôi.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Nếu kiếm của ngươi bị ngươi ta đánh gãy thì sao?

Tiểu hài tử áo đỏ đáp:

- Vậy tôi lại đi mua thanh kiếm khác về luyện, luyện cho đến khi người ta không đánh gãy được kiếm của tôi nữa.

Tiêu Đông Lâu cười lớn:

- Giỏi, cực giỏi.

Ông ta muốn đứa bé làm một người tấm lòng rộng rãi, không xem trọng quá đáng thành bại nhất thời.

Nếu quả không thể làm một người đường đường chính chính, làm sao có thể làm kiếm khách tuyệt đại vô song?

Triệu Vô Kỵ nhịn không được đang tự hỏi mình trong tâm.

Hai đứa bé đó hôm nay tuy bất phân thắng bại, sau này thì sao?

Phương đông đã sáng, xa xa đã có tiếng gà gáy.

Tiêu Đông Lâu nói:

- Trời sắp sáng rồi, ngươi nên đi đi.

Chỉ có người chết mới không muốn thấy dương quang, cương thi đó lẽ nào thật là người chết?

Tiểu hài tử áo trắng trừng mắt nhìn tiểu hài tử áo đỏ:

- Năm sau ta nhất định đánh bại ngươi, ngươi đợi đó.

Tiểu hài tử áo đỏ đáp:

- Ta chỉ hy vọng ngươi năm sao có thể cao thêm một chút.

Lần này Triệu Vô Kỵ không cười.

Chàng biết cương thi đó nhất định không thể buông tha chàng, chàng luôn luôn đợi chờ, nhưng chàng đã nghĩ lầm.

Cương thi lại nằm dài, nhắm mắt lại, tựa hồ đã quên đi có chàng.

Triệu Vô Kỵ chợt xông tới, hét lớn:

- Hồi nãy người ta cười là ngươi.

Cương thi nói:

- Ta biết, ngươi đã nói hai lần rồi.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Lẽ nào ngươi bỏ đi như vậy?

Cương thi hỏi:

- Ngươi nhất định muốn ta giết ngươi?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Phải.

Cương thi chung quy đã mở mắt, một người tồn tâm muốn tìm chết, vô luận là ai cũng nhịn không được phải nhìn xem.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi không chịu xuất thủ chỉ vì ngươi căn bản không để ta trong mắt, sống trên đời bị người ta khinh tiện như vậy, sống còn có ý nghĩa gì chứ?

Cương thi hỏi:

- Ngươi không sợ chết?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Đại trượng phu sinh có gì đáng mừng, chết gì đáng sợ?

Cương thi nhìn chàng, hàn quang trong ánh mắt lóe động như làn chớp.

Triệu Vô Kỵ cũng trừng trừng nhìn y, tuyệt không có một chút ý tứ co rúc thoái lui.

Cương thi lạnh lùng thốt:

- Ngươi nếu thật muốn chết, sau ngày rằm cứ đến Cửu Hoa sơn, ta có thể giúp ngươi xứng tâm như ý.

Cương thi lại nhắm mắt, quan tài cũng đã đậy lại.

Cương thi sống lại, trước khi trời sáng là phải trở về cõi u minh.

Tiểu hài tử vận bạch y lại còn đang trừng trừng nhìn tiểu hài tử áo đỏ, chợt hỏi:

- Ngươi có thể làm một chuyện cho ta không?

Tiểu hài tử áo đỏ hỏi:

- Chuyện gì?

Tiểu hài tử áo trắng đáp:

- Ngày này năm sau, ngươi có thể tắm rửa trước khi đến không?

Nói xong câu đó, nó đã phóng lên quan tài, xếp bằng ngồi xuống, đám hắc y nhân khiêng quan tài, Đoạn Hồn Canh gõ nhẹ, bọn chúng bước ra khỏi cánh rừng đó, bất chợt tiêu tán giữa sương mù mênh mông.

Tiểu hài tử áo đỏ lại vẫn đang si si nhìn phía trước, phảng phất còn muốn tìm tiểu hài tử áo trắng đánh thêm một trận.

Triệu Vô Kỵ đang chú ý tới nó, cố ý thở dài:

- Xem ra các ngươi thật là một cặp đối đầu trời sinh.

Trên mặt của tiểu hài tử áo đỏ lộ xuất biểu tình rất kỳ quái, chợt lắc lắc đầu:

- Bọn tôi không phải là đối đầu, bọn tôi là huynh đệ, nếu không phải tôi sinh ra trước hắn nửa canh giờ, hắn đã thành ca ca của tôi!

Bọn chúng quả nhiên là huynh đệ song sinh.

Tiêu Đông Lâu và cương thi đó đã muốn mượn đệ tử giảo nghiệm võ công của bọn họ, đương nhiên phải tìm hai đứa bé tư chất niên kỷ trí tuệ đều hoàn toàn giống nhau.

Huynh đệ song sinh không còn nghi ngờ gì nữa là sự tuyển chọn tốt nhất.

Chỉ bất quá hai cây giống hệt nhau về hình dáng lại đang sinh trưởng trong hoàn cảnh khác biệt, vị tất có thể nở ra một đóa hoa giống nhau.

Triệu Vô Kỵ thở dài, chỉ cảm thấy mệnh vận đối với hai huynh đệ đó khó tránh khỏi quá tàn khốc.

Tiểu hài tử áo đỏ lại cười.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi đang cười cái gì? Lại đang cười ta hả?

Tiểu hài tử áo đỏ lắc đầu:

- Lần này tôi đang cười chính tôi, tôi một mực đã nhìn lầm ông.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Tiểu hài tử áo đỏ nói:

- Tôi luôn nghĩ ông có chút khờ dại, tới bây giờ mới biết nguyên lai ông thông minh hơn ai hết.

Nó nghiêm ánh mắt nói:

- Hồi nãy ông chạy tới cương thi có phải là vì ông đã sớm biết y tuyệt không thể xuất thủ, người khác cũng tuyệt không thể để y giết ông?

Triệu Vô Kỵ không mở miệng.

Tiểu hài tử áo đỏ nói:

- Nhưng ông cũng vị tất đã thật sự tin chắc.

Triệu Vô Kỵ chợt hỏi:

- Ngươi có từng cờ bạc chưa?

Tiểu hài tử áo đỏ len lén nhìn sư phụ một cái, len lén đáp:

- Tôi đã từng chơi thử.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Vậy ngươi cũng nên biết, ngươi nếu muốn thắng tiền của người khác, mình cũng phải mạo hiểm một chút.

Chàng cười cười, lại nói:

- Trong cuộc đời có rất nhiều chuyện đều như vậy, rất nhiều chuyện.

Trời đã sáng.

Cây bị kéo ngã lại đã dựng lên, đồ vật bày bừa đều đã được thu dọn sạch sẽ.

Nếu quả người sáng sớm hôm qua đi ngang qua đây, hôm nay lại đến đây, tuyệt không thể nhận thấy nơi này đêm hôm qua đã xảy ra bao nhiêu chuyện như vậy.

Đó có phải là kỳ tích?

Tiêu Đông Lâu kêu người đi nấu một bình trà Ô Long cho Triệu Vô Kỵ, mỉm cười nói:

- Đó không phải là kỳ tích, trên thế gian căn bản không có kỳ tích, nếu quả có, cũng là do người tạo thành.

Trong ngôn từ của ông ta luôn mang theo một triết lý thâm sâu khiến cho người ta không khỏi nghĩ ngợi.

- "Chỉ có người mới có thể sáng tạo kỳ tích" - Ông ta nói - "Dùng quyết tâm, nghị lực và trí tuệ, dùng phương pháp xảo diệu, dùng sự huấn luyện nghiêm cẩn..."

Triệu Vô Kỵ nói tiếp:

- Dùng kim tiền tạo thành...

Tiêu Đông Lâu cười lớn:

- Không sai, kim tiền đương nhiên vĩnh viễn là vật không thể thiếu.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- May là kim tiền cũng không phải là vật chủ yếu nhất, tịnh không phải mỗi một người có tiền

đều có thể làm những chuyện mà ông làm.

Trong lời nói của lão cũng có thâm ý: “Tiền cũng giống như kiếm vậy, cũng phải xem xem nó đang ở trong tay ai”.

Triệu Vô Kỵ lại không muốn nghe nữa.

Chàng đến đây tịnh không phải là vì muốn nghe người ta giảng đạo.

Tiêu Đông Lâu phảng phất vĩnh viễn đều có thể nhìn ra tâm ý của khách nhân mình:

- Ta biết ngươi nhất định muốn đi.

Triệu Vô Kỵ lập tức đứng dậy, dùng hành động trả lời.

Tiêu Đông Lâu nói:

- Ta nghĩ ngươi nhất định sẽ đi Cửu Hoa sơn.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Tôi nhất định sẽ đi.

Tiêu Đông Lâu nói:

- Cửu Hoa sơn nam vọng Lăng Dương, tây triều Thu Phố, bắc tiếp Ngũ Kê Đại Thông, đông tế Song Long Phong Khẩu, có tám chín ngọn núi nổi danh trong hơn bốn chục ngọn, còn có mười bốn mười lăm động, mười bảy mười tám thác nước, là một địa phương rất rộng lớn.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Tôi biết.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Vậy ngươi tại sao không hỏi y phải đến đâu?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Tôi bất tất phải hỏi.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Ngươi có thể tìm ra y?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Tôi tìm không ra.

Chàng chợt hỏi:

- Nếu quả ông muốn đi đến một ngọn núi, ông kêu ngọn núi đi tới, núi có thể đi tới không?

Tiêu Đông Lâu đáp:

- Không thể.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Vậy ông làm gì?

Tiêu Đông Lâu đáp:

- Tự ta đi.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Tôi làm chuyện gì cũng thường dùng cách đó, nếu quả tôi tìm không ra y, tôi có thể nghĩ ra cách để y đến tìm tôi.

Triệu Vô Kỵ đã đi.

Lúc chàng muốn đi, rất ít có người có thể ngăn cản chàng, cơ hồ chưa từng có ai có thể ngăn cản chàng.

Đợi cho bóng chàng đã xa xăm, Tiêu Đông Lâu mới hỏi:

- Ngươi nói người trẻ tuổi đó tên là Triệu Vô Kỵ?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Phải.

Tiêu Đông Lâu nói:

- Xem ra hắn cũng là một người rất thông minh.

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Hắn tuyệt đối là người rất thông minh.

Tiêu Đông Lâu thốt:

- Nhưng hắn xem ra chừng như có rất nhiều tâm sự không giải khai được, người thông minh vốn không nên có nhiều tâm sự như vậy.

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Ta muốn hắn đến đây là vì muốn hắn biến thành thông minh hơn.

Lão lại giải thích:

- Tâm sự duy nhất của hắn không giải khai được là hắn còn chưa tìm ra thù nhân của hắn.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Thù nhân của hắn là ai?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Thượng Quan Nhẫn.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Có phải là Kim Nhân dùng kim khí đúc thành?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Phải.

Tiêu Đông Lâu thở dài:

- Xem ra hắn quả thật còn chưa đủ thông minh, bằng vào võ công của hắn, có thể đỡ được mười chiêu của Thượng Quan Nhẫn cũng không dễ dầu gì!

Tư Không Hiểu Phong nói:

- Cho nên tôi kêu hắn đến đây, cốt là giúp hắn biết trong giang hồ ngọa hổ tàng long, bằng vào võ công của hắn căn bản chưa thể xông pha giang hồ, hà huống là đi phục thù.

Lão đột nhiên lại thở dài, lại nói:

- Hiện tại ta mới biết ta đã lầm.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Lầm chỗ nào?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Ta không nên kêu hắn đến.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Tại sao?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Thượng Quan Nhẫn tâm cơ thâm trầm, đã cao bay xa chạy, muốn tìm lão ta đơn giản khó khăn như lên trời.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Hiện tại Triệu Vô Kỵ muốn tìm lão ta không phải cũng khốn khó như vậy sao?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Nhưng hiện tại Triệu Vô Kỵ lại đã biết Hiên Viên Nhất Quang.

Nếu quả Hiên Viên Nhất Quang muốn tìm một người, cho dù là người đó trốn ở chân trời, hắn vẫn có thể tìm ra.

Đó không những là truyền thuyết, cũng là sự thật.

Tư Không Hiểu Phong lại nói:

- Thượng Quan Nhẫn thân kinh bách chiến, nội ngoại công đều đã đến mức đăng phong tạo cực, Triệu Vô Kỵ vốn tịnh không tin chắc có thể đối phó lão ta, cho dù biết lão ta ở đâu, cũng vị tất dám khinh cử vọng động.

Tiêu Đông Lâu hỏi:

- Còn hiện tại?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

- Hiện tại hắn lại đã có chuông vàng của ông, lại có một câu nói của vị bằng hữu trong quan tài.

Tiêu Đông Lâu thốt:

- Hắn nếu quả thật sự có thể đến Cửu Hoa sơn, nếu quả không chết dưới kiếm của bằng hữu tự xưng là Cửu U Hầu đó, ít ít nhiều nhiều gì cũng có thể có lợi điểm.

Tư Không Hiểu Phong cười khổ:

- Cho nên đảm khí của hắn nhất định sẽ to hơn nhiều.

Tiêu Đông Lâu thốt:

- Đó cũng là vận khí của hắn.

Tư Không Hiểu Phong thở dài:

- Bọn ta không hy vọng hắn có vận khí như vậy.

Tiêu Đông Lâu nói:

- Ta nhớ trước đây có một người rất thông minh có nói qua một câu rất có đạo lý.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Nói gì?

Tiêu Đông Lâu đáp:

- Y nói vô luận một người trời sinh xoay sở tháo vát, hay là trời sinh dũng cảm, đều không bằng trời sinh hạnh vận tốt.

Ông ta mỉm cười, lại nói:

- Triệu Vô Kỵ đã có vận khí như vậy, ngươi hà tất phải lo lắng cho hắn?

Tư Không Hiểu Phong không nói gì nữa, nhưng thần sắc lại càng ưu lự, phảng phất trong tâm có bí mật gì đó không thể nói ra.

# Đổ bác

Doanh gia thực tự sắc giai dã.

Ý tứ của câu nói đó là mỗi một người đều phải ăn cơm, mỗi một người đều phải làm “công tác” truyền tông kế thừa, không cần biết mình có vui thích hay không.

Cho nên mỗi một địa phương đều có quán ăn, mỗi một địa phương đều có nữ nhân, có nữ nhân chỉ thuộc về một nam nhân, có nữ nhân mỗi một nam nhân đều có thể mua được.

Còn có một số nữ nhân chỉ có một số nam nhân mới có thể mua được, số nam nhân có tiền nhiều hơn, cũng chịu xài tiền hơn.

Ngoại trừ hai thứ “thực sắc” ra, nghe nói nhân loại còn có thứ “đổ tính”, tính cờ bạc.

Ít ra người có tính cờ bạc luôn luôn nhiều hơn nhiều so với người không có tính cờ bạc.

Có rất nhiều người thông thường đều đánh bạc trong nhà mình, trong nhà bằng hữu mình.

Nhưng trong nhà hay có lúc không tiện lợi thoải mái lắm, có lúc bà vợ không cao hứng, có lúc mấy đứa con ồn ào, có lúc tìm không ra bạn chơi.

May là còn có chỗ vĩnh viễn không có mấy thứ không tiện lợi thoải mái đó, đổ trường.

Cho nên mỗi địa phương đều có đổ trường.

Có đổ trường trên mặt đất, có đổ trường dưới mặt đất, có đổ trường công khai, có đổ trường không thể công khai, có đổ trường đổ rất lớn, có đổ trường lại đổ rất nhỏ.

Nhưng mình một khi muốn đi cờ bạc, lúc nào cũng đều có thể lén bà vợ của mình mà đi.

Trong nhiều thành thị rộng lớn, trong nhiều đổ trường lớn, gần đây đã xuất hiện một người may mắn.

Trong đổ trường, ý tứ của “người may mắn” thông thường đều có nghĩa là người thắng tiền, cũng gọi là “người thắng”.

Không cần biết người ta có nói gì đi nữa, trong đổ trường ít ít nhiều nhiều gì cũng thường có thể thấy người thắng.

Chỉ có điều người thắng này đi nhiều chỗ mà chỉ đổ xí ngầu.

Một khi hắn cầm xí ngầu lên, vừa quăng xuống là đúng ba mặt “lục”.

“Lục báo”.

Chí tôn bảo của trò chơi xí ngầu, căn cứ vào thống kê của những tay cờ bạc có kinh nghiệm, đại khái phải quăng hơn chín mươi vạn lần mới có thể xuất hiện một “lục báo”.

Có những người đánh bạc cả đời, mỗi ngày đều đánh bạc, mỗi ngày đều đổ xí ngầu, cũng chưa

từng đổ ra “lục báo”.

Nhưng người may mắn đó chỉ cần cầm xí ngầu lên, đổ ra liền đúng là “lục báo”.

“Hắn nhất định là?lang trung?”. Có những người hoài nghi.

Trong đổ đường, ý tứ của hai chữ “lang trung” tịnh không phải là đại phu khám bệnh, mà là người lúc đánh bạc có thể dùng thủ pháp xảo quyệt lừa gạt người ta.

Chỉ bất quá “lang trung” thật sự tuyệt không thể tiêu dao tự tại như vậy, tuyệt không thể câu dẫn sự chú ý của người ta như vậy.

Đó là đại kỵ của “lang trung”.

“Lang trung” chân chính tuyệt không thể phạm vào thứ kỵ đó, nếu quả mình quăng ra ba điểm, gã tối đa cũng chỉ ra năm điểm.

Năm điểm đã đủ để thắng ba điểm.

Đối với một “lang trung” chân chính mà nói, gã chỉ cần có thể thắng được mình là đã đủ quá rồi.

Có lúc gã thậm chí còn cố ý thua mình một hai lần, bởi vì gã sợ mình ngưng đổ.

Nhưng người may mắn này lại chưa từng thua.

Một khi hắn cầm xí ngầu lên, hễ hắn quăng ra là phải ba mặt “lục”, chưa một lần quăng sai.

- Thật có người như vậy sao?

- Thật.

- Gã thật mỗi lần đều có thể đổ ba mặt “lục”?

- Thật!

- Ngươi nhìn thấy tận mắt?

- Không chỉ có ta thấy, rất nhiều người đã thấy qua.

- Hắn đổ xí ngầu ra sao?

- Chỉ cầm ba hột xí ngầu lên, tùy tùy tiện tiện quăng xuống.

- Ngươi nhìn không ra thủ pháp hắn dùng?

- Không những ta nhìn không ra, cả Đại Ngưu cũng nhìn không ra!

Đại Ngưu họ Trương, là một tay cờ bạc có tiếng, ăn sạch cả một đồng bạc cuối cùng của bằng hữu đã từng lớn lên với gã từ tấm bé, chỉ mời bằng hữu uống một chén sữa đậu nành.

Người vốn còn có chút hoài nghi về người may mắn đó hiện tại đã không còn hoài nghi nữa:

- Nếu quả cả Đại Ngưu cũng nhìn không ra, còn có ai có thể nhìn ra?

- Không còn ai hết.

- Lẽ nào người đó trời sinh may mắn như vậy? Trời sinh là người thắng?

- Chắc vậy!

- Nếu quả hắn thật có vận khí như vậy, ta tình nguyện giảm thọ mười năm để đổi lấy.

- Ta tình nguyện giảm thọ hai chục năm.

- Ồ?

"Ồ?" là thở dài.

Không những thở dài vì mình tại sao không có thứ vận khí đó, ít nhiều gì cũng còn có chút ganh tỵ.

- Ngươi đã gặp hắn?

- Đương nhiên đã gặp.

- Con người hắn ra sao?

- Hắn là một tiểu tử trẻ tuổi anh tuấn, nghe nói rất giàu, hiện tại tiền của hắn nhất định đã nhiều tới mức cả chính hắn cũng không biết làm sao để tiêu cho hết.

- Ngươi biết tên họ của hắn không?

- Hắn tên là Triệu Vô Kỵ.

o O o

Đây là một kiến trúc cổ xưa, nhìn từ bên ngoài không khác gì từ đường của một vọng tộc.

Nhưng người có kinh nghiệm đều biết địa phương đó không phải là từ đường, mà là đổ trường.

Đổ trường lớn nhất nội trong vòng năm trăm dặm phụ cận.

Cũng giống như những đổ trường khác, lão bản của đổ trường này cũng là đầu mục của một bang hội bí mật.

Lão họ Giả, đại đa số người đều gọi lão là Giả đại gia, những bằng hữu thân cận hơn gọi lão là lão Giả, cho nên tên của lão là gì dần dần đã không còn ai biết nữa.

Đối với lão bản của một đổ trường mà nói, tên họ vốn không phải là chuyện trọng yếu nhất.

Lão tuy họ Giả, lại không ai dám giả dối gian lận trong đổ trường của lão, nếu không những tay du côn thủ hạ do lão nuôi nấng có thể rất khách khí mời người đó đi ra ngoài.

Đợi đến khi người đó tỉnh dậy khỏi cơn đau, thường phát hiện mình đang nằm giữa cống rãnh hôi thúi.

Sau đó người đó có thể phát hiện mình đã gãy mất ba cái xương sườn.

Ít nhất là ba cái.

Bên trong chỗ đó đương nhiên còn huy hoàng hơn bề ngoài xa, cũng lý thú hơn xa.

Trong đại sảnh đèn đuốc huy hoàng thông thường đều tề tụ đủ các thức các dạng người, xấp xấp ngân phiếu, chồng chồng tiền đồng, lớp lớp kim ngân, run rẩy trong lòng bàn tay đổ mồ hôi lạnh.

Trong đó đương nhiêu có một đại bộ phận cuối cùng đều chuyển vào tay nhà cái, cho nên tay nhà cái vĩnh viễn khô ráo, ổn định.

Triệu Vô Kỵ vận y phục mới tinh tươi tắn, nhẹ nhàng khoan thai lướt theo làn gió đêm bước vào đại sảnh đèn đuốc huy hoàng đó.

Lúc ban đầu chàng cảm thấy có chút nóng nực ngột ngạt, nhưng không khí nhiệt liệt trong đại sảnh lập tức khiến cho chàng mau chóng quên đi.

Muốn tiến vào đại sảnh đó tịnh không dễ dàng gì.

Chàng đương nhiên cũng là được một vị "bằng hữu" có kinh nghiệm đưa đến, chàng đã tiêu năm chục lượng bạc và một bữa ăn tối rất phong phú mới kết giao được vị bằng hữu đó.

Y phục vừa vặn khiến cho chàng nhìn tươi trẻ khỏe mạnh, anh tuấn thon cao, giống như một công tử phong lưu giàu có.

Một người như vậy, vô luận đi đến đâu vốn đều câu dẫn sự chú ý của người ta.

Hà huống gần đây trong đổ trường chàng cũng có một ngoại hiệu rất bất bình thường, "hạnh vận báo tử".

Đó là ngoại hiệu mà những tay cờ bạc ngầm đặt cho chàng, bởi vì chàng chuyên đổ ra "báo tử", ba mặt "lục".

Đám người cờ bạc thông thường đều lưu động, trong đổ trường này cũng có những người đã từng gặp chàng ở đổ trường khác.

Chàng bước vào còn chưa đến một khắc, trong đám đông đã bắt đầu xôn xao:

- Hạnh vận báo tử đã đến.

- Ngươi đoán thử hắn hôm nay có còn có thể đổ ra sáu mặt "lục" không?

- Ngươi có muốn cá với ta không?

- Cá làm sao?

- Ta dùng một trăm lượng cá với năm chục lượng của ngươi, cá hắn hôm nay vẫn có thể đổ ra "báo tử".

- Ngươi làm sao tin chắc vậy?

- Bởi vì ta đã nhìn thấy hắn đổ chín lần.

- Chín lần đều là ba mặt "lục"?

- Cả thảy chín lần.

Đám người đứng rìa quanh một cái bàn lớn nhất đột nhiên tản khai ra, nhượng đường cho Triệu Vô Kỵ bước tới.

Mọi người đều đang nhìn tay chàng.

Trên đôi tay đó thật ra có ma pháp gì có thể khiến cho mỗi lần đổ đều đổ ra “báo tử”?

Bàn tay đó ngón tay thon dài hữu lực, móng tay cắt tỉa sạch sẽ, nhìn lại không có gì khác với tay người khác.

Chủ nhân của bàn tay đó xem ra cũng chỉ bất quá là một người trẻ tuổi lịch lịch sự sự, anh anh tuấn tuấn.

Không cần biết mình nhìn kiểu nào, chàng đều không giống một “lang trung”.

Mọi người quả thật đều không hy vọng chàng bị đám du côn kia mời ra ngoài.

Trong tâm mỗi một tay cờ bạc đều hy vọng có thể nhìn thấy một anh hùng có thể hạ được nhà cái.

Triệu Vô Kỵ mỉm cười bước tới giữa sự chú ý của mọi người, giống như một diễn viên danh tiếng đang bước lên hí đài.

Chàng tỏ lộ vẻ trấn định thong dong đặc biệt, đối với mình tràn đầy sự tự tin, đối với màn kịch này chàng tuyệt đối tin chắc.

Nhà cái lại bắt đầu có chút khẩn trương.

Triệu Vô Kỵ mỉm cười:

- Cái bàn này có phải là đổ xí ngầu không?

Đương nhiên là phải.

Trong một cái chén sứ tinh trí to bự, ba viên xí ngầu đang lấp lánh dưới ánh đèn.

Triệu Vô Kỵ lại vừa cười vừa hỏi:

- Ở đây có giới hạn đặt tiền không?

Nhà cái còn chưa đáp lời, bên cạnh đã có người xen miệng:

- Ở đây chưa bao giờ giới hạn đặt tiền.

- Nhưng ở đây chỉ đổ hiện kim và ngân phiếu do tiêu hiệu Sơn Tây phát ra, nếu là châu bảo trang sức thì phải giảm giá chút ít.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Tốt.

Chàng mỉm cười rút ra một tập ngân phiếu, đều là ngân phiếu phát ra từ tiền trang và tiêu hiệu

có chiêu bài cứng cựa nhất.

Chàng nói:

- Lần đổ này ta đặt một vạn lượng.

Thường có câu: “Tiền đến đổ trường, người đến pháp trường”.

Ý tứ đó là muốn nói, người đã đến pháp trường là không thể coi là người nữa, tiền đã đến đổ trường cũng không thể coi là tiền xài được nữa.

Nhưng một vạn lượng cũng vẫn là một vạn lượng, không phải là một vạn lượng sắt đồng, mà là một vạn lượng bạc.

Nếu dùng một vạn lượng bạc đi đè người, ít ra cũng có thể đè chết nhiều người.

Đám đông lại bắt đầu xôn xao, người đang ngồi ở những bàn khác cũng đều đã chen lấn qua xem nhiệt náo.

Nhà cái ho khan vài tiếng:

- Một bàn thắng thua?

Triệu Vô Kỵ mỉm cười gật đầu.

Nhà cái hỏi:

- Còn có ai khác đổ không?

Không có ai.

Nhà cái thốt:

- Hai nhà đối đổ, một nhà đổ một nhà xem, nếu ai đổ báo tử trước thì nhà kia kể như thua không cần đổ nữa.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ai đổ trước?

Chót mũi của nhà cái đã đọng giọt mồ hôi bằng hạt đậu, lại dặng hắng lấy giọng mới nói ra một tiếng mà gã rất là không muốn nói:

- Ngươi.

Người đặt đổ trước, đồng điểm thì nhà cái ăn, đó là quy củ trong đổ trường, không cần biết là đổ trường nào cũng vậy.

Triệu Vô Kỵ vẫn cười cười, cầm ba hột xí ngầu lên, tùy tùy tiện tiện quăng xuống.

Người đứng xem bên cạnh đã la lớn cho chàng:

- Ba mặt “lục”.

- Đại báo tử!

Tiếng la còn chưa dứt, hột xí ngầu đã ngừng quay, quả nhiên là đại báo tử ba mặt "lục".

Tiếng la lập tức biến thành tiếng hoan hô, vang vọng đến mức cả nóc nhà cũng muốn nhảy dựng lên.

Nhà cái đang đổ mồ hôi, càng lúc càng toát dầm dề.

Triệu Vô Kỵ lại không chớp mắt tới một lần, kết quả đó chừng như luôn luôn trong dự liệu của chàng.

Chàng chừng như đã sớm biết mình sẽ quăng ra số điểm đó.

Nhà cái đang chuẩn bị chung tiền, đôi mắt lại láo liên hỗn loạn.

Lúc đó, một bàn tay đã hạ trên vai Triệu Vô Kỵ, một bàn tay vừa thô vừa to, lưng bàn tay gân xanh nổi vồng lên, bốn ngón tay cơ hồ dài ngắn như nhau, trống trơn không có móng tay.

Cho dù là người chưa từng luyện qua võ công cũng nhìn ra bàn tay đó nhất định đã luyện qua công phu Thiết Sa chưởng.

Cho dù là người chưa từng bị đánh cũng có thể tưởng tượng được bàn tay đó chỉ đánh ra một chưởng tư vị nhất định rất khó chịu.

Tiếng cười và tiếng hoan hô lập tức không còn nghe thấy nữa.

Chỉ có người đó còn đang cười, cười nhăn nhở nhìn Triệu Vô Kỵ:

- Đại gia họ là chi?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta họ Triệu.

Người đó nói:

- Ồ, hóa ra là Triệu công tử, hân hạnh hân hạnh.

Biểu tình trên mặt gã lại không có một chút ý tứ "hân hạnh" gì, dùng ngón tay cái vuốt vuốt mũi mình:

- Tôi họ Tôn, người ta đều gọi tôi là Thiết Sa Chưởng.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Hân hạnh hân hạnh.

Thiết Sa Chưởng nói:

- Tôi muốn mời Triệu công tử ra ngoài đàm luận.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Đàm luận chuyện gì?

Thiết Sa Chưởng đáp:

- Tùy tiện chuyện gì cũng được.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Được, để cho đã tay rồi đi.

Thiết Sa Chưởng trầm mặt:

- Tôi mời ông đi bây giờ.

Sắc mặt của gã vừa trầm xuống, bàn tay vốn đang đặt trên vai Triệu Vô Kỵ cũng bấu chặt.

Mọi người đều đổ mồ hôi giùm cho Triệu Vô Kỵ.

Bị bàn tay như vậy bấu vào, xương bả vai cho dù không vỡ vụn, tư vị cũng tuyệt không tốt đẹp gì.

Ai biết được Triệu Vô Kỵ cả nhíu mày cũng không nhíu một cái, còn mỉm cười thốt:

- Nếu ngươi nhất định muốn nói chuyện với ta bây giờ, nói ở đây cũng được!

Thiết Sa Chưởng biến sắc, hét lớn:

- Cho ngươi giữ mặt mũi mà ngươi không biết trọng mặt mũi, lẽ nào muốn ta lôi ngươi ra khỏi nơi đây? Ngươi nếu không phải là "lang trung" làm sao mà dám cá một vạn lượng một ván?

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Thứ nhất, bởi vì ta có tiền, thứ hai, bởi vì ta cao hứng, thứ ba, bởi vì ngươi không cần phải lo.

Thiết Sa Chưởng giận dữ:

- Ta phải lo.

Thiết Sa chưởng của gã vừa giơ lên, một chưởng quật vào mặt Triệu Vô Kỵ tức khắc.

Gã không đánh trúng.

Bởi vì người của gã đã bay ra ngoài.

Triệu Vô Kỵ nhẹ nhàng giật cổ tay gã, vừa phẩy một cái đã đẩy người của gã bay ra ngoài, bay qua đỉnh đầu mấy chục người, "bình" một tiếng, văng thẳng vào một cây cột to bự, đầu đổ máu chảy ròng ròng.

Giờ phút này đã đến lúc trầm trọng, đổ trường lập tức nhốn nháo, mười bảy mười tám đại hán vạm vỡ mắt ốc mũi bạnh giống như cọp dữ từ bốn phương tám hướng ùa tới.

Nhưng đám cọp dữ đó trong mắt Triệu Vô Kỵ chỉ bất quá là một đám chó bệnh.

Chàng đang chuẩn bị dạy cho đám chó bệnh đó một bài học, phía sau một cánh cửa che màn

chợt có người khiển trách:

- Dừng tay!

Bức màn trên cửa làm bằng lụa Hồ Nam, trên có thêu hoa mẫu đơn quyền quý.

Một đại hán đầu hói ăn mặc hoa lệ, trong tay cầm một ống điếu thúy ngọc, bước ra khỏi cửa.

Mọi tiếng động lập tức ngưng đọng hẳn, mọi người càng ngấm ngầm lo lắng cho Triệu Vô Kỵ.

Hiện tại Giả lão bản cũng đã xuất hiện, Triệu Vô Kỵ có muốn toàn thân nguyên vẹn đi ra có lẽ cũng không dễ dầu gì.

- Lui ra.

Giả lão bản quả nhiên có cái uy phong của một đại lão bản, nhẹ nhàng phẩy tay một cái, đám đại hán như bệnh cẩu đó lập tức len lén thoái lui.

Giả lão bản cao giọng:

- Không có chuyện gì không có chuyện gì, chuyện gì cũng chấm dứt hết rồi, mọi người cứ thoải mái vui chơi, muốn uống rượu thì ta mời.

Lời nói thoát ra khỏi cửa miệng của lão, người lão đã đến trước mặt Triệu Vô Kỵ, nhìn Triệu Vô Kỵ từ trên xuống dưới một lượt, khuôn mặt bạnh núng nính chợt lộ xuất một nụ cười:

- Vị này chính là Triệu công tử?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Không sai, ta họ Triệu.

Giả lão bản thốt:

- Ta họ Giả, đám bằng hữu đều gọi ta là lão Giả, là ông chủ của cái đổ trường nho nhỏ này.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Giả lão bản có phải cũng muốn mời ta ra ngoài nói chuyện?

Giả lão bản đáp:

- Không phải là ra ngoài, mà là vào trong.

Ống điếu thúy ngọc chỉ vào cánh cửa che màn:

- Bên trong có vị bằng hữu muốn đổ vài bàn với Triệu công tử.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Đổ bao nhiêu?

Giả lão bản cười cười:

- Không giới hạn, càng lớn càng tốt.

Triệu Vô Kỵ cười:

- Muốn tìm ta nói chuyện, ta có lẽ không chịu, muốn tìm ta đánh bạc, ta lúc nào cũng phụng bồi.

Giả lão bản gật gật đầu:

- Vậy thì cực hay!

Triệu Vô Kỵ và Giả lão bản bước qua cánh cửa đó, bức màn trên cửa lại hạ xuống.

Mọi người lại len lén đàm tiếu:

- Người nào mà dám đánh bạc với tên hạnh vận báo tử đó thật chẳng khác nào một con heo mập nằm chờ bị mổ xẻ.

Bên cạnh có người cười lạnh, thấp giọng nói:

- Ngươi làm sao biết được trong đó thật có người muốn cá độ với hắn? Bên trong đang đợi hắn không chừng là một thanh khoái đao, tên hạnh vận báo tử đó vừa bước vào chỉ sợ liền biến thành một con báo chết.

Trong phòng không có đao, chỉ có người.

Tính luôn Giả lão bản, tổng cộng có chín người, tám người đứng, một người ngồi.

Tám người đứng không phải là đại hán vạm vỡ thần thái uy mãnh y phục hoa lệ, mà là trung niên nhân mục quang tinh minh khôn khéo kinh nghiệm, bộ dạng không có người nào không phải là một đại lão bản.

Ngồi trên một cái ghế dựa làm bằng gỗ tử đàn bọc thảm đỏ lại là một tiểu lão đầu tiều tụy thấp bé, trên khuôn mặt vàng khè như nghệ lấp láy đôi mắt tam giác bé xíu, râu lưa thưa vài cọng như râu dê núi, đầu tóc hoa râm, cơ hồ gần rụng hết.

Nếu quả nói lão đầu đó giống như một con sơn dương, thà nói lão giống như một con khỉ.

Nhưng khí phái của lão lại khơi khơi hung mãnh hơn ai hết, tám người đứng trước mặt lão đối với lão cũng cung cung kính kính, không dám hó hé chút nào.

Triệu Vô Kỵ hơi phát lãnh trong tâm.

“Lẽ nào tiểu lão đầu mặt mày không có gì đặc biệt này chính là Đổ Vương danh chấn nam thất bắc lục cả thảy mười ba tỉnh?”

o O o

[Đổ Vương]

Trong mỗi một nghề đều có “Vương”, trong nghề cờ bạc cũng vậy.

Đổ Vương họ Tiêu, không cần biết là người biết hay không biết lão đều tôn xưng lão là Tiêu Thất thái gia.

Tiêu Thất thái gia trong cái nghề này không những vang danh mà còn có địa vị tôn quý.

Tiêu Thất thái gia bình sinh đổ lớn đổ nhỏ không dưới ngàn vạn lần, nghe nói chưa từng thua lần nào, ít ra sau ba mươi tuổi chưa từng thua.

Tiêu Thất thái gia năm nay đã bảy mươi hai.

Tiêu Thất thái gia không những đổ giỏi, mắt lại càng độc, không cần biết là “lang trung” lớn, “lang trung” nhỏ, “lang trung” chơi cho vui, hay là chuyên gia “lang trung”, chưa từng có ai dám phô trương một chút thủ pháp trước mặt ông ta, bởi vì không cần biết mình dùng thủ pháp gì, Tiêu Thất thái gia vừa nhìn là nhìn ra ngay.

Tiêu Thất thái gia vào cái ngày đại thọ sáu mươi sáu tuổi đã trải qua kim bồn tẩy thủ, thoái xuất khỏi ngành nghề.

Nghe nói Tiêu Thất thái gia lại ra mặt là vì Bát Đại Kim Cương môn hạ của ông ta thỉnh mời ra.

Lão nhân gia đã cao niên như vậy, cao thân cao phận như vậy, còn ra để làm gì?

Ra để đối phó tên hạnh vận báo tử đó, ông ta cũng muốn xem xe tên hạnh vận báo tử đó thật ra có vận may gì mà mỗi lần đều đổ ra ba mặt “lục”?

Triệu Vô Kỵ đã sớm nghe được tin đó, đương nhiên cũng nghe qua từ vị “bằng hữu” kia.

Nhưng chàng lại không tưởng được vị Đổ Vương danh chấn mười ba tỉnh đó không ngờ lại là một tiểu lão đầu xấu xí như vầy.

Tiêu Thất thái gia dùng hai bàn tay móng tay dài lộ cả ba tấc bưng một bình thuốc lào thuần ngân rít hai hơi dài rồi mới nhìn Triệu Vô Kỵ cười cười:

- Ngồi, mời ngồi.

Triệu Vô Kỵ đương nhiên ngồi xuống, chàng chưa bao giờ có thói quen đứng trước mặt người ta.

Tiêu Thất thái gia nhíu mày quan sát Triệu Vô Kỵ, nhíu mày cười hỏi:

- Vị này là Triệu công tử?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Còn quý tính của ông?

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Ta họ Tiêu, trong nhà xếp hàng thứ bảy, cho nên người ta gọi ta là Tiêu Thất.

Triệu Vô Kỵ không có chút phản ứng nào, chừng như chưa từng nghe qua cái tên đó.

Tiêu Thất thái gia cười nhẹ:

- Nghe nói Triệu công tử gần đây vận khí không tệ?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Cũng được.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Không biết Triệu công tử có chịu nể mặt tiểu lão đầu này đổ vài ván không?

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Đổ cái gì?

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Đương nhiên là đổ xí ngầu.

Triệu Vô Kỵ cũng cười:

- Đổ cái khác tôi có lẽ không dám phụng bồi, đổ xí ngầu thì tôi lại chưa bao giờ cự tuyệt.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Tại sao vậy?

Triệu Thiên Thiên cười đáp:

- Bởi vì lúc tôi đổ xí ngầu, vận khí đặc biệt tốt.

Tiêu Thất thái gia chợt giương đôi mắt tam giác nãy giờ hi hí nhìn Triệu Vô Kỵ.

Đôi mắt của lão vừa giương lên chẳng khác nào có hai đạo tinh quang bắn ra, người lần đầu tiên nhìn thấy nhất định phải giật mình.

Triệu Vô Kỵ không bị ông ta làm giật mình.

Lúc đôi mắt đó giương tròn nhìn chàng, chàng không giật mình chút nào.

Chàng trời sinh không phải là người dễ bị giật mình.

Tiêu Thất thái gia trừng trừng nhìn chàng, ánh mắt lại từ từ nhíu lại:

- Nhưng vận khí thường thường đều có thể thay đổi, có lúc vận khí tốt biến thành xấu, có lúc vận khí xấu cũng có thể biến thành tốt.

Lão cười nhẹ, lại nói:

- Chỉ có một thứ người vận khí vĩnh viễn không biến.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Thứ người nào?

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Thứ người không dựa vào vận khí.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Không dựa vào vận khí thì dựa vào cái gì?

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Dựa vào kỹ xảo!

Lão dùng một bàn tay bảo dưỡng kỹ càng phi thường, làm một động tác rất ưu mỹ, mới chầm chậm nói tiếp:

- Chỉ cần có một chút kỹ xảo là được rồi.

Triệu Vô Kỵ chừng như nghe hoàn toàn không hiểu gì, ngơ ngẩn hỏi:

- Kỹ xảo gì?

Tiêu Thất thái gia cũng làm như coi chàng không hiểu gì, không ngờ lại giải thích cho chàng:

- Kỹ xảo thao túng xí ngầu.

Ông ta mỉm cười, lại nói:

- Xí ngầu là vật rất đơn giản, không có sinh mệnh, cũng không có đầu óc, chỉ cần mình có chút kỹ xảo, mình muốn nó làm gì, nó có thể làm cái đó.

Triệu Vô Kỵ cười, chừng như còn chưa tin lắm, lại hỏi:

- Trên thế gian thật có chuyện đó?

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Tuyệt đối có.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Ông có thể không?

Tiêu Thất thái gia lim dim mắt:

- Ngươi muốn thấy sao?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Rất muốn.

Lão phẩy tay, Giả lão bản lập tức bưng đến một cái chén lớn, trong chén có ba hột xí ngầu chạm trổ hoàn mỹ.

Giả lão bản nói:

- Cái chén này xuất xứ từ lò nung có tiếng ở trấn Cảnh Đức Giang Tây, xí ngầu là tinh phẩm điêu khắc từ Bảo Thạch lão điếm của Vương quả phụ ở kinh thành.

Tiêu Thất thái gia rất vừa lòng:

- Rất tốt, đánh bạc không những là một thứ học vấn rất cao, cũng là một thứ hưởng thụ, công cụ ngàn vạn lần không thể không kỹ càng chọn lọc.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ta hoàn toàn đồng ý.

Tiêu Thất thái gia nói:

- Điểm quan trọng nhất là tiệm Bảo Thạch đó luôn luôn có tín, phân lượng xí ngầu chế xuất ra không những tuyệt đối hoàn toàn đúng tiêu chuẩn, mà còn tuyệt đối không phải là xí ngầu giả bơm chì hay thủy ngân.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ta tin.

Tiêu Thất thái gia lại thò bàn tay bảo hộ rất kỹ càng móng tay dài ba tấc ra, cầm lấy ba hột xí ngầu đó.

Xí ngầu vừa lọt vào tay ông ta là chẳng khác gì kiếm lọt vào tay Tây Môn Xuy Tuyết đại tôn sư về kiếm thuật thiên hạ vô địch năm xưa.

Về phương diện cờ bạc, Tiêu Thất thái gia đích xác xứng đáng là nhất đại tôn sư.

Ông ta nhẹ nhàng cầm ba hột xí ngầu quăng xuống, thủ pháp của ông ta rất tự nhiên, vừa thuần thục, vừa ưu mỹ.

Triệu Vô Kỵ cả nhìn cũng bất tất phải nhìn là đã biết ba hột xí ngầu đó đổ ra nhất định là ba mặt "lục", quả nhiên là ba mặt "lục".

Triệu Vô Kỵ thở dài:

- Xem ra vận khí của ông gần đây cũng không tệ.

Tiêu Thất thái gia thốt:

- Đó không phải là vận khí, đó là kỹ xảo, mọi người đều có thể đem ba hột xí ngầu đó đổ ra ba mặt "lục".

- Ồ?

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Ngươi không tin?

Triệu Vô Kỵ đang cười.

Tiêu Thất thái gia thốt:

- Được, các ngươi thử cho Triệu công tử xem xem.

Giả lão bản là người đầu tiên thử.

Lão cầm xí ngầu lên, quăng xuống, quả nhiên là ba mặt "lục".

Bảy người khác mỗi người đều quăng một lần, toàn bộ đều quăng ra ba mặt "lục".

Triệu Vô Kỵ chừng như ngây ngốc.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Ngươi có nhìn ra đó là tại sao không?

Triệu Vô Kỵ lắc đầu.

Tiêu Thất thái gia làm như chàng nhìn không ra thật:

- Trong mấy hột xí ngầu đó có bơm thủy ngân, chỉ cần là người hiểu chút ít kỹ xảo là rất dễ dàng đổ ra ba mặt “lục”.

Ông ta lim dim mắt:

- Xí ngầu của tiệm Bảo Thạch tuy tuyệt không có giả, nhưng bọn ta chỉ cần dâng một chút lễ vật nho nhỏ cho lão sư phụ làm xí ngầu, tình huống bất đồng ngay.

Triệu Vô Kỵ làm như nghe đến ngây người.

Tiêu Thất thái gia quay đầu hỏi một trung niên nhân sắc mặt vàng lợt, lưỡng quyền nhô cao:

- Lần trước ngươi dâng cho lão sư phụ đó cái gì?

Trung niên nhân đó đáp:

- Là một căn nhà lớn ngoài thành tây, trước sau bảy mẫu, thêm vào toàn bộ đồ đạc trang hoàng bày biện trong nhà, lại thêm vào mỗi năm một ngàn lượng tiền dưỡng lão.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Lão ở tiệm Bảo Thạch một năm có thể làm được bao nhiêu tiền?

Trung niên nhân đáp:

- Ba trăm sáu mươi quan tiền, thêm vào tiền hoa hồng, tối đa cũng chưa đến bảy trăm lượng.

Tiêu Thất thái gia nhìn Triệu Vô Kỵ cười nói:

- Đạo lý đó ngươi hiện tại đã minh bạch rồi chứ?

Triệu Vô Kỵ thở dài:

- Nếu không nhờ có ông chỉ điểm, trước đây tôi thật không nghĩ ra trong hột xí ngầu còn có học vấn cao thâm như vậy.

Tiêu Thất thái gia nói:

- Dân cờ bạc trong thiên hạ, chỉ cần nhìn thấy xí ngầu Bảo Thạch là lập tức an tâm đánh bạc, cho nên bọn chúng phải thua cả vợ cho người ta, còn há miệng nhất định tin rằng thua không oan uổng chút nào.

Ông ta cũng thở dài:

- Kỳ thật mười lần đổ đã có chín lần gian lận, người không bao giờ đổ mới là người thắng chân chính.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Nhưng còn ông?

Tiêu Thất thái gia thở dài:

- Ta đã lún sâu rồi, có bò lên lại cũng dính đầy bùn đất!

Ông ta lại nói tiếp:

- Nhưng con trai con gái cháu chắt của ta lại không cờ bạc.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Bọn họ không thích đánh bạc?

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Đánh bạc thì ai ai cũng thích, chỉ bất quá bọn họ thích tay của mình hơn.

Ông ta điềm đạm nói tiếp:

- Mười ba đứa con trai của ta, có sáu người chỉ còn lại một tay.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Bởi vì bọn họ lén đi đánh bạc.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Vậy ông đã chặt đứt một bàn tay của họ?

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Con cháu nhà họ Tiêu một khi dám đi đánh bạc, đổ lần đầu là ta chém đứt một bàn tay, đổ lần thứ nhì là ta chém đứt một bàn chân.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Còn đổ lần thứ ba?

Tiêu Thất thái gia điềm đạm đáp:

- Không có ai dám đi đổ lần thứ ba, không có người nào dám.

Triệu Vô Kỵ cười khổ:

- Nếu quả tôi là con cháu nhà họ Tiêu, tôi nhất định cũng không dám.

Tiêu Thất thái gia mỉm cười:

- Nhưng ta tuyệt không phản đối người khác đánh bạc, bởi vì càng lúc càng có nhiều người đánh bạc trên thế gian này thì ngày ngày của đám người bọn ta mới càng lúc càng tốt.

Ông ta chợt quay về phía Giả lão bản hỏi:

- Ngươi có bao nhiêu đứa con?

Giả lão bản cười bồi:

- Không nhiều.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Không nhiều là bao nhiêu?

Giả lão bản đáp:

- Mười bảy.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Bọn chúng mỗi người mỗi một năm cần xài bao nhiêu tiền?

Giả lão bản đáp:

- Ngoại trừ đứa lớn nhất ra, mỗi một đứa bình quân phân phối một năm cỡ năm trăm lượng.

Lão lại bổ sung:

- Đứa lớn nhất thì một ngàn lượng.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Trong nhà ngươi một năm tốn bao nhiêu tiền?

Giả lão bản đáp:

- Khó nói lắm, đại khái tính sơ sơ cũng chừng bảy tám ngàn lượng.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Tiền ngươi xài còn chưa tính tới?

Giả lão bản cười bồi:

- Tôi mỗi ngày đều chén tạc chén thù với người ta, bằng hữu Lục Phiến Môn cũng phải ứng ra chút ít, đám vương công đại thần cũng phải chi ra chút đỉnh, mỗi năm ít ra cũng phải tốn trên vạn lượng bạc mới đủ.

Tiêu Thất thái gia thở dài:

- Nhưng một gia đình bình thường mỗi năm chỉ cần cỡ một trăm lượng bạc là đủ sống rất ấm cúng rồi.

Ông ta lại hỏi Triệu Vô Kỵ:

- Ngươi đương nhiên cũng nên tưởng được tiền lão ta xài là ở đâu ra.

Triệu Vô Kỵ gật gật đầu, chợt cười nói:

- Nhưng tiền tôi xài lại từ chỗ của lão ra.

Tiêu Thất thái gia thốt:

- Cho nên ta nghĩ bằng vào tài nghệ của ngươi, chỉ cần đừng làm thái quá, tương lai của ngươi nhất định cũng tốt đẹp như bọn họ.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Tôi không có tài nghệ, cũng không có kỹ xảo, chỉ bất quá vận khí hên một chút.

Tiêu Thất thái gia lại nhíu mày, chợt cầm ba hột xí ngầu trong chén lên, quăng xuống.

Lần này lão quăng ra không ngờ không phải là ba mặt "lục", mà là điểm nhỏ nhất, "nhất nhị tam".

Triệu Vô Kỵ cười:

- Vận khí của ông đã biến thành xấu rồi.

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Không có biến.

Bàn tay của lão rõ ràng trống không, chợt lại có ba hột xí ngầu quăng xuống.

Ba hộ xí ngầu đó vừa rơi vào chén, chạm vào ba hột xí ngầu trong chén, ba mặt "nhất nhị tam" lại xoay vòng, sáu hột xí ngầu đều toàn bộ biến thành mặt "lục".

Tay của Tiêu Thất thái gia vừa giơ ra, trong bàn tay không lại biến ra thêm sáu hột xí ngầu, vừa quăng xuống, mười hai hột đồng thời chuyển động trong chén, lúc ngưng quay lại toàn là mặt "lục".

Triệu Vô Kỵ chừng như lại ngây người.

Tiêu Thất thái gia mỉm cười:

- Đó cũng là kỹ xảo, một chuyên gia chân chính, một bàn tay có thể đồng thời cầm giữ rất nhiều hột xí ngầu, hơn nữa người ta tuyệt đối nhìn không ra.

Triệu Vô Kỵ cười khổ:

- Tôi nhìn không ra.

Tiêu Thất thái gia nói:

- Cho nên cho dù trong chén rõ ràng là xí ngầu thật, bị hắn dùng tay đổi đi, là đã biến thành xí

ngầu giả, hắn muốn bao nhiêu điểm là có thể đổ ra bấy nhiêu điểm.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Mười hai hột xí ngầu đó toàn bộ đều có bơm thủy ngân?

Tiêu Thất thái gia nói:

- Ngươi thử thử coi.

Triệu Vô Kỵ nhìn Giả lão bản, Giả lão bản dùng hai ngón tay cầm hột xí ngầu lên, bóp nhẹ một cái, xí ngầu cứng còn hơn đá lập tức vỡ ra, một giọt thủy ngân rơi ra, lăn trên bàn.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Người thấy sao?

Triệu Vô Kỵ thở dài:

- Hay, hay quá.

Tiêu Thất thái gia thốt:

- Còn có thứ người đã luyện qua khí công, thủ pháp càng tinh diệu, cho dù mình rõ ràng quăng ra mặt sáu, hắn dụng công đụng bàn một cái, điểm lập tức biến đổi, biến thành mặt khác.

Ông ta lại mỉm cười:

- Nhưng trên phương diện đánh bạc mà nói, thứ tác phong đó hơi vô lại, một chuyên gia chân chính tuyệt không thể dụng thứ thủ pháp đó.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Tiêu Thất thái gia đáp:

- Bởi vì đánh bạc là chuyện rất có học vấn, cũng là một thứ hưởng thụ, cho dù có muốn dùng thủ pháp, cũng cần phải dùng đến mức ưu nhã, tuyệt không thể ỷ mạnh làm dữ, khiến cho người ta thua mà không phục.

Ông ta mỉm cười nói tiếp:

- Mình nhất định phải để người ta thua tâm phục khẩu phục, người ta lần sau mới có thể đến nữa.

Triệu Vô Kỵ thở dài:

- Quả nhiên là có học vấn.

Trong ánh mắt nheo nheo của Tiêu Thất thái gia chợt lại bắn ra tinh quang, trừng trừng nhìn Triệu Vô Kỵ:

- Nhưng ta lần này đánh bạc đương nhiên không thể dùng thứ thủ pháp đó.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ông cho dù có muốn tôi dùng, tôi cũng không dùng.

Tiêu Thất thái gia trầm mặt:

- Bọn ta có đổ, phải đổ công bình, tuyệt không thể có chút giả dối.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Đúng.

Tiêu Thất thái gia lại nhíu mày:

- Được, vậy ta bồi Triệu công tử chơi vài bàn.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Hà tất phải chơi vài bàn, một bàn hơn thua càng thống khoái.

Tiêu Thất thái gia lại giương mắt nhìn chàng, qua một hồi rất lâu mới hỏi:

- Ngươi chỉ đổ một bàn?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Chỉ cần có thể phân định thắng thua, một bàn đã đủ quá rồi.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Ngươi đổ bao nhiêu?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Để tôi xem xem, trên người tôi chừng như mang không nhiều lắm.

Chàng rút trong người ra một tập ngân phiếu, còn có một xấp vàng lá rất mỏng.

Chàng một mặt đếm, một mặt thở dài, lẩm bẩm:

- Ta mang theo quả thật không nhiều, tính luôn cả số vàng lá này cũng chỉ bất quá mới có ba mươi tám vạn năm ngàn lượng.

Ngoại trừ Tiêu Thất thái gia ra, sắc mặt của mọi người đều có biến.

Tám người ở đây tuy mỗi một người đều là đại cao thủ hàng đầu trong nghề "đổ", nhưng một lần đánh cá hơn ba chục vạn lượng bạc, bọn họ chưa từng nghe qua.

Triệu Vô Kỵ chợt cười:

- Ta nhớ ra bên ngoài trên bàn ta còn có hai vạn, vậy là tổng cộng khoảng bốn chục vạn.

Giả lão bản biến sắc:

- Bên ngoài còn có hai vạn?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Một vạn lượng là tiền của ta mang đến, nhà cái còn chưa chung cho ta một vạn.

Tiêu Thất thái gia không ngờ thần tình vẫn bất biến:

- Ngươi ra ngoài đem hai vạn vào cho Triệu công tử.

Giả lão bản đáp lời:

- Dạ.

Tiêu Thất thái gia nói:

- Tiện đó ngươi đến trướng phòng xem xem có bao nhiêu mang hết ra đây.

Giả lão bản đáp:

- Dạ.

Một đại hán mặt tím thân hình khôi vĩ chợt nói:

- Tôi cũng đi theo lục ca xem xem.

Tiêu Thất thái gia nói:

- Liêu lão bát theo cũng được, ngươi cũng có chân ở đây, trong trướng phòng nếu không đủ, ngươi cũng nên đi lấy thêm về.

Liêu lão bát đáp:

- Dạ.

Đợi đến khi bọn họ đi ra, Tiêu Thất thái gia mới quay về phía Triệu Vô Kỵ mỉm cười hỏi:

- Triệu công tử có muốn hớp chút nước thấm môi không?

o O o

Vừa ra khỏi cánh cửa che màn, Liêu lão bát nhíu mày hỏi:

- Tôi thật không hiểu lão đầu tử làm vậy là sao?

Giả lão bản hỏi:

- Ngươi không hiểu chuyện gì?

Liêu lão bát đáp:

- Lão đầu tử tại sao lại đem mấy vụ tiêu tiền ra nói với tên khờ đó? Tại sao không dùng mấy cách kia đối phó hắn?

Giả lão bản đáp:

- Bởi vì lão đầu tử biết tên đó đó tuyệt không phải là tên khờ.

Liêu lão bát nói:

- Nhưng thủ pháp của lão đầu tử hắn vốn không nhìn ra chút nào.

Giả lão bản thốt:

- Hắn đang diễn trò heo ăn cọp.

Lão ta cười cười, lại nói:

- Nhưng lão đầu tử cũng không đơn giản như vậy, đã biết rõ không thể qua mặt được hắn, chi bằng xòe cả hai tay cho hắn xem, chỉ cần hắn biết lợi hại, nói vài câu dễ nghe, không chừng lão đầu tử có thể thả hắn.

Liêu lão bát nói:

- Nhưng tiểu tử đó lại khơi khơi không biết tốt xấu.

Giả lão bản thốt:

- Cho nên ta thấy lão đầu tử lần này đã chuẩn bị xuống tay đối phó hắn.

Liêu lão bát nói:

- Nhưng lão đầu tử đã bảy tám năm không xuất thủ, còn tiểu tử đó...

Giả lão bản cười:

- Ngươi yên tâm, gừng càng già càng cay, thất thập nhị biến của Tôn hầu tử cũng biến không khỏi lòng bàn tay của Phật Như Lai.

Lão lại hỏi:

- Ngươi theo lão đầu tử cũng đã có hai chục năm, có bao giờ nhìn thấy ông ta thất thủ chưa?

Liêu lão bát đáp:

- Chưa.

Liêu lão bát chung quy đã nở nụ cười an tâm:

- Chưa bao giờ.

o O o

Ngoại trừ tiếng “rít rít” phát ra từ ống thuốc lào, trong phòng không còn tiếng động nào khác.

Trong tâm mọi người đều đang suy nghĩ: “Phải dùng thủ pháp gì mới có thể thắng được tên “hạnh vận báo tử” này?”

Mọi người đều nghĩ không ra.

Bọn họ nghĩ qua hết mọi phương pháp, đều không có lòng tự tin tất thắng.

Người trẻ tuổi đó thần thái ổn định khiến cho người ta hoàn toàn khó lường được cao thâm, khiến cho người ta cơ hồ cảm thấy có điểm đáng sợ.

Lẽ nào vận khí của hắn thật sự đặc biệt may mắn?

Hay là vì hắn tin rằng Tiêu Thất thái gia tuyệt không thể nhìn ra thủ pháp hắn dùng?

Tiêu Thất thái gia một tay cầm ống thuốc lào, cả mắt cũng đã nhắm tít lại.

Ông ta có phải đã nắm chắc phần thắng trong tay? Hay vẫn đang nghĩ phương pháp đối phó người trẻ tuổi đó?

Triệu Vô Kỵ mỉm cười nhìn ông ta, giống như một người sưu tầm chân chính đang nghiên cứu một món đồ cổ trân quý, đang nhận định nét chân giả của món đồ cổ đó, lại giống như một tiểu hồ ly đang nghiên cứu phong thái của một lão hồ ly, hy vọng mình có thể học hỏi được một chút bí quyết từ đó.

Tiêu Thất thái gia có phải cũng đang len lén nhìn hắn?

Giả lão bản và Liêu lão bát chung quy đã đem một xấp ngân phiếu trở về, trước hết giao một phần cho Triệu Vô Kỵ:

- Đây là hai vạn.

- Các người đã đem đến đủ bốn chục vạn?

- "Đây là bốn chục vạn" - Giả lão bản đặt ngân phiếu xuống, trên mặt cũng không khỏi lộ vẻ đắc ý.

Có thể chỉ trong khoảnh khắc thu thập bốn chục vạn lượng bạc tuyệt không phải là chuyện dễ dàng.

Triệu Vô Kỵ cười:

- Xem ra nghề buôn bán của Giả lão bản quả thật làm rất phát tài.

Giả lão bản cũng cười cười:

- Đây vốn là nghề buôn bán rất phát tài!

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Được, bây giờ bọn ta làm sao đổ?

Trung niên nhân sắc mặt vàng lợt ho khan:

- Nghề nghiệp có luật lệ nghề nghiệp, cờ bạc cũng có luật lệ cờ bạc.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Làm chuyện gì cũng phải làm có quy củ, quy củ cờ bạc càng lớn.

Trung niên nhân sắc mặt vàng lợt nói:

- Nhưng không cần biết quy củ ra sao, song phương đều phải đồng ý mới được.

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Đúng.

Trung niên nhân sắc mặt vàng lợt nói:

- Nếu chỉ có hai người đối đổ, không thể phân nhà cái.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Đúng.

Trung niên nhân nói:

- Cho nên người đổ trước vô luận đổ ra bao nhiêu điểm, nhà kia đều có thể theo kịp.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Nếu hai nhà đều đổ ra cùng một điểm?

Trung niên nhân đáp:

- Vậy lần đổ đó bất phân thắng bại, còn phải đổ lần nữa.

Triệu Vô Kỵ bỗng lắc đầu:

- Vậy không được.

Trung niên nhân hỏi:

- Có gì không được?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nếu quả hai nhà luôn luôn bằng điểm, cứ tiếp tục đổ nữa hay sao? Nói vậy cho dù đổ ba ngày ba đêm cũng chưa chắc đã phân định được thắng thua.

Trung niên nhân hỏi:

- Ngươi muốn đổ làm sao?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Người đổ trước nếu đổ ra số điểm lớn nhất có thể có, đối phương phải nhận thua.

Điểm lớn nhất là ba mặt "lục", chàng chỉ cần ra tay, tất đổ ra ba mặt "lục".

Tám người đều trừng trừng nhìn chàng, cơ hồ dị khẩu đồng thanh đồng thời hỏi:

- Ai đổ trước?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Vị lão gia tử này tuổi cao trọng vọng, ta đương nhiên nên nhường cho ông ta đổ trước.

Câu nói đó vừa nói ra, mọi người đều há hốc miệng, cả Tiêu Thất thái gia cũng hiển lộ vẻ ngạc nhiên.

Tiểu tử đó có phải đã bị điên? Hay hắn cảm thấy quá tự tin?

Triệu Vô Kỵ thần tình bất biến, mỉm cười:

- Mời ông trước!

Tiêu Thất thái gia lại chầm chầm nhìn chàng cả nửa ngày, đột nhiên thốt:

- Lão đại, đem xí ngầu đến đây.

Trung niên nhân sắc mặt vàng lợt lập tức rút trong người ra một cái hộp nhỏ làm bằng bạch ngọc.

Trong hộp lót lụa vàng, có ba hột xí ngầu.

Trung niên nhân nói:

- Đây là xí ngầu ngọc dùng để tiến cống, là cực phẩm do lão chưởng quỹ của tiệm Bảo Thạch tận tay điêu khắc, tuyệt không thể là đồ giả.

Tiêu Thất thái gia phân phó:

- Ngươi đưa cho Triệu công tử xem đi!

Trung niên nhân đáp:

- Dạ.

Lão dâng hai tay đưa sang, Triệu Vô Kỵ lại dùng một tay đẩy ra, mỉm cười:

- Ta không cần xem, ta tin vị lão gia tử kia.

Tiêu Thất thái gia lại chầm chầm nhìn chàng cả nửa ngày mới chầm chậm gật gật đầu:

- Được, có khí phái!

Ông ta dùng hai ngón tay móng tay dài ba tấc cầm xí ngầu lên, đặt vào lòng bàn tay:

- Một trận quyết định thắng thua?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Đúng.

Tiêu Thất thái gia từ từ đứng lên, một tay giơ ra, ngay trên miệng chén, nhẹ nhàng thả xí ngầu xuống.

Đó là lối quăng quy củ nhất, tuyệt không có bất cứ người nào còn có thể biểu thị một chút hoài nghi.

"Keng" một tiếng, ba hột xí ngầu rơi trong lòng chén, tiếng vang ngân nga trong trẻo.

Xí ngầu xoay không ngừng, mọi người lại cả tim cũng đã ngừng đập.

Xí ngầu chung quy đã ngưng quay.

Ba mặt "lục", quả nhiên là ba mặt "lục"! Chí tôn bảo lớn nhất trong các số điểm, ăn trọn!

Triệu Vô Kỵ cười!

Chàng phủi áo, từ từ đứng dậy:

- Ta đã thua.

Nói xong ba chữ đó, chàng bước ra không quay đầu lại.

o O o

[Xảo kế]

Trong phòng đã tĩnh lặng rất lâu.

Trong gian phòng đó có chín người.

Trong phòng có chín người thông thường đều không thể yên tĩnh như vậy.

Chín người đó không những không phải là người câm, hơn nữa đều là người rất biết nói chuyện, rất hiểu kỹ xảo nói chuyện.

Bọn họ đều không mở miệng chỉ vì trong tâm bọn họ đều đang nghĩ đến một chuyện: tên hạnh vận báo tử đó tại sao lại làm chuyện như vậy?

Ai ai cũng đều không nghĩ ra hắn nói một câu "ta đã thua" như vậy là bỏ đi liền.

Kết thúc đó thật quá đột ngột, quá ngoài ý tưởng.

Sau khi hắn đã đi rất lâu, Tiêu Thất thái gia mới bắt đầu rít thuốc, rít từng hơi, "rét rét rét".

Qua một hồi rất lâu, mới có người chung quy nhịn không được muốn phát biểu ý kiến của mình, người đầu tiên mở miệng đương nhiên là Liêu lão bát:

- Tuy hắn thua rất lớn, nhưng hắn cũng đã thua, không đi thì còn ở lại làm gì?

Không ai đáp lời. Ngoại trừ lão ra, căn bản không có ai mở miệng.

Tiêu Thất thái gia hít thêm một hơi thuốc, cười lạnh, chợt hỏi:

- Lão đại, ngươi nghĩ chuyện này là sao?

Lão đại là trung niên nhân sắc mặt vàng lợt, lão họ Phương, trong Bát Đại Kim Cương môn hạ của Tiêu Thất thái gia, lão là lão đại.

Phương lão đại do dự:

- Tôi nghĩ không thông.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Nghĩ không thông chỗ nào?

Phương lão đại đáp:

- Lão bát nói cũng rất có lý, đã thua rồi, không đi thì ở lại làm gì.

Lão lại ngẫm nghĩ:

- Nhưng tôi cảm thấy chuyện này chừng như tịnh không đơn giản như vậy.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Tại sao?

Phích Lịch đường đáp:

- Bởi vì hắn thua quá thống khoái.

Đó là sự thật.

Triệu Vô Kỵ vốn quả thật bất tất phải thua mau như vậy, thảm như vậy, bởi vì chàng vốn bất tất phải nhường Tiêu Thất thái gia đổ trước.

Liêu lão bát nhị không được phải hỏi:

- Huynh nghĩ hắn còn có dụng ý khác?

Phương lão đại thừa nhận.

Liêu lão bát lại hỏi:

- Vậy bọn ta hồi nãy tại sao không giữ hắn lại?

Phương lão đại cười:

- Người ta đã nhận thua, hơn nữa đã thua rất nhiều, thống khoái như vậy, bọn ta bằng vào cái gì mà giữ người ta lại?

Liêu lão bát không nói gì.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Ngươi cũng đoán không ra hắn tại sao lại làm như vậy?

Phương lão đại đáp:

- Tôi đoán không ra.

Người ta đã thua sạch tiền, người cũng đã bỏ đi, mình còn có thể làm gì với hắn?

Tiêu Thất thái gia lại ghé miệng rít một hơi thuốc, phà khói ra, khói tan hết mà ông ta vẫn chưa biết.

Ông ta tịnh không phải đang hút thuốc, ông ta đang suy nghĩ.

Lại qua một hồi rất lâu, trên khuôn mặt vàng vọt khô cằn của ông ta đột nhiên lộ xuất một thứ biểu tình rất kỳ quái!

Tám người đang đứng trước mặt ông ta đều đã theo ông ta hơn hai chục năm, đều biết chỉ có lúc ông ta nghĩ đến một chuyện rất đáng sợ mới có thể có thứ biểu tình đó.

Nhưng ai cũng không biết trong tâm ông ta đã nghĩ đến chuyện gì.

Đối với một lão nhân đã bảy mươi hai tuổi, đã từng trải qua vô số mưa to gió lớn, đáng lẽ không còn có chuyện gì đáng sợ nữa.

Cho nên tim mọi người lại chui ra ngoài, treo giữa không trung, bứt rứt khó chịu.

Tiêu Thất thái gia chung quy đã mở miệng.

Ông ta đang nhìn Liêu lão bát:

- Ta biết giao tình giữa ngươi và lão lục là thân nhất, gã có sòng bài trong địa bàn của ngươi, ngươi cũng có trong địa bàn của gã.

Liêu lão bát không dám phủ nhận, cúi đầu:

- Dạ.

Tiêu Thất thái gia thốt:

- Nghe nói sòng bài của ngươi ở đây cũng không nhỏ.

Liêu lão bát đáp:

- Dạ.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Sòng bài của ngươi có bao nhiêu vốn?

Liêu lão bát đáp:

- Sáu vạn.

Trước mặt Tiêu Thất thái gia, chuyện gì lão cũng đều không dám giấu giếm, cho nên lão lại nói tiếp:

- Bọn tôi đã làm hơn bốn năm, đã lời hơn hai chục vạn, ngoại trừ chi tiêu ra, phần còn lại còn chưa động đến.

Lão đang cười, cười có điểm không được tự nhiên:

- Bởi vì đàn bà của tôi muốn dùng tiền đi mở vài kỹ viện.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Nghe nói người đàn bà sủng ái nhất bên người ngươi tên là Mỵ Nga?

Liêu lão bát đáp:

- Phải.

Tiêu Thất thái gia nói:

- Nghe nói ả cũng rất thích cờ bạc.

Liêu lão bát cười bồi:

- Ả cờ bạc còn hơn cả tôi, chỉ bất quá ả thắng nhiều hơn.

Tiêu Thất thái gia chợt thở dài:

- Thắng nhiều càng ghiền!

Một người lúc mới bắt đầu đánh bạc, càng thắng càng ghiền, bởi vì hắn luôn luôn cảm thấy vận khí của mình rất tốt, rất có đổ vận, càng lúc càng muốn cờ bạc, càng lúc càng chơi lớn, cho dù thua một chút hắn cũng không để ý tới, bởi vì hắn cảm thấy mình nhất định sẽ thắng trở lại.

Thua tiền là thứ người đó, bởi vì thứ người đó thường thường có thể thua sạch một cách đột ngột, cả nhà cửa vợ con cũng thua sạch.

Đó là lời giáo huấn của Tiêu Thất thái gia, cũng là nhận xét đầy kinh nghiệm của lão, tám người bọn họ đều đã nghe rất nhiều lần, ai ai cũng đều không thể quên được.

Nhưng ai ai cũng đều không biết Tiêu Thất thái gia tại sao lại nói những lời đó ngay lúc này.

Tiêu Thất thái gia lại hỏi:

- Tính luôn tiền vốn thêm vào lợi tức, trong đổ trường của ngươi có thể tung ra bao nhiêu bạc?

Liêu lão bát đáp:

- Tổng cộng lại đại khái có hơn hai mươi vạn lượng.

Tiêu Thất thái gia nói:

- Lúc ngươi không có ở đó, ai cai quản đổ trường đó?

Liêu lão bát đáp:

- Là đàn bà của tôi.

Lão lại cười bồi:

- Nhưng lão nhân gia yên tâm, ả tuy có thất thố, lại chưa bao giờ đối không phải với tôi.

Tiêu Thất thái gia lạnh lùng hỏi:

- Không cần biết ra sao, trong tay ả ít nhiều gì cũng có tiền.

Liêu lão bát không dám trả lời.

Tiêu Thất thái gia lại hỏi:

- Ngươi nghĩ ả đại khái có bao nhiêu?

Liêu lão bát do dự:

- Đại khái tối thiểu cũng có bảy tám vạn.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Còn tối đa?

Liêu lão bát đáp:

- Có lẽ cũng khoảng mười bảy mười tám vạn.

Tiêu Thất thái gia trầm mặc, nhìn số ngân phiếu trên bàn, qua một hồi rất lâu mới chầm chậm thốt:

- Lão đại, lão nhị, lão tam, lão tứ, lão ngũ, lão thất, các người mỗi người chia hai vạn.

Sáu người đồng thời tạ ơn Tiêu Thất thái gia ban thưởng, bọn họ chưa bao giờ dám chối từ.

Tiêu Thất thái gia nói:

- Lão lục bỏ vốn ra, cũng đảm nhận chịu mạo hiểm, lão lục nên chia năm vạn.

Giả lão bản cũng tạ ơn, trong tâm lại đang thấy kỳ quá, mọi người đều đã có phần, tại sao không chia cho lão bát?

Nhưng Tiêu Thất thái gia đã không nói, ai cũng không dám hỏi.

Tiêu Thất thái gia nói:

- Ba vạn lượng chia cho những người ta dẫn đến lần này, còn dư lại hai chục vạn cấp cho lão bát.

Tiêu Thất thái gia làm chuyện gì luôn luôn công bình hợp lý, đối với tám đệ tử càng không có thiên vị một ai, lần này Liêu lão bát vốn không bỏ sức lại được chia một phần lớn, trong tâm mọi người đều cảm thấy ngạc nhiên.

Liêu lão bát cũng thất kinh xen lời:

- Tại sao lại chia cho tôi nhiều như vậy?

Tiêu Thất thái gia thở dài:

- Bởi vì ngươi rất mau chóng phải cần đến.

Liêu lão bát còn muốn nói nữa, trung niên nhân sắc mặt vàng lợt đột nhiên thất thanh:

- Lợi hại, lợi hại.

Giả lão bản hỏi:

- Huynh nói ai lợi hại?

Phương lão đại thở dài lắc đầu:

- Người trẻ tuổi họ Triệu đó thật lợi hại.

Giả lão bản thốt:

- Hồi nãy tôi cũng nghĩ đến hắn làm như vậy chỉ là vì sợ lão gia tử nhận ra thủ pháp của hắn, lại không chịu làm hỏng thanh danh "hạnh vận báo tử" của hắn, cho nên chịu thua một lần để người khác vĩnh viễn không đoán ra hắn dùng thủ pháp gì.

Phương lão đại chầm chậm gật đầu:

- Chỉ bằng vào điểm đó cũng đã quá đủ lợi hại.

Giả lão bản thốt:

- Nhưng hắn vẫn đã thua bốn chục vạn, con số đó tịnh không nhỏ.

Phương lão đại nói:

- Một khi người khác chưa có cách nhìn ra thủ pháp của hắn, hắn còn có cơ hội câu trở lại.

Giả lão bản hỏi:

- Làm sao câu trở lại?

Phương lão đại đáp:

- Hắn đổ thua ở đây, đương nhiên vẫn có thể đổ câu gỡ lại.

Lão tam một mực trầm mặc im lặng đột nhiên cũng thở dài:

- Hắn thua bốn chục vạn ở đây, lẽ nào không thể đến chỗ khác thắng trở lại?

Liêu lão bát hỏi:

- Đến đâu thắng?

Phương lão đại nhìn lão cười khổ lắc đầu, Giả lão bản cũng nhảy dựng:

- Lẽ nào đến đổ trường của lão bát?

Lão tam đáp:

- Hiện tại ngươi cuối cùng đã minh bạch tại sao lão gia tử lại chia phần lớn nhất cho lão bát.

Giả lão bản thốt:

- Tôi không tin tay chân của hắn nhanh như vậy, có thể đột ngột ăn sạch đổ trường của lão bát.

Tiêu Thất thái gia nháy mắt, cười lạnh:

- Sao ngươi không đi xem xem?

Liêu lão bát đã xông ra ngoài, Giả lão bản cũng chạy theo.

Phương lão đại nhìn theo lắc đầu thở dài:

- Lão nếu không giao cái sòng bài đó cho đàn bà cai quản, có lẽ không thể bị thua sạch như vậy, chỉ tiếc hiện tại...

Mọi người đều hiểu rõ ý tứ của lão.

Đàn bà thua tiền là nóng máu, nóng máu muốn gỡ gạt, đụng phải cao thủ nhất định càng đánh càng thua, thua sạch túi.

"Gỡ gạt" vốn là đại kỵ của dân cờ bạc, chuyên gia chân chính một khi thua là đi, tuyệt không thể lưu luyến.

"Nhất thâu tựu tẩu, kiến hảo tựu thu". (Một khi thua là đi, ngưng khi mình còn thắng).

Hai câu đó luôn luôn là phương châm của Tiêu Thất thái gia, chưa bao giờ lãng quên.

Lão nhị thở dài:

- Tôi chỉ hy vọng giấy tờ đất đai của lão bát không nằm trong tay ả đàn bà đó.

Phương lão đại thốt:

- Theo ta thấy, cái đổ trường này lão lục cũng có phần, nhất định cũng có chút vốn trong đó.

Lão thở dài, lại nói:

- Không chừng lão lục cũng có đàn bà quản lý ở đó.

Hai nữ nhân thua đương nhiên còn mau hơn cả một người.

Lúc Giả lão bản trở về, quả nhiên mồ hôi dầm dề, sắc mặt xanh dờn.

Phương lão đại hỏi:

- Sao rồi?

Giả lão bản miễn cưỡng cười, lại cười không nổi:

- Lão gia tử và đại ca quả nhiên liệu sự như thần!

Phương lão đại hỏi:

- Hắn đã thắng bao nhiêu?

Giả lão bản đáp:

- Năm mươi bốn vạn lượng ngân phiếu, còn có hai dãy phố trong thành.

Phương lão đại hỏi:

- Trong đó có bao nhiêu là của ngươi?

- Mười vạn.

Phương lão đại nhìn lão tam, hai người đang cười khổ.

Giả lão bản tức giận nói:

- Tiểu tử đó tuổi còn nhỏ xíu, không tưởng được lại lợi hại như vậy.

Tiêu Thất thái gia nhíu mày ngẫm nghĩ, chợt hỏi:

- Lão bát có phải đã dẫn người đi tìm hắn thanh toán không?

Giả lão bản đáp:

- Hắn đã đánh gục khá nhiều huynh đệ trong đổ trường của lão bát, bọn tôi không thể không đi lùng hắn.

Tiêu Thất thái gia thốt:

- Hắn đã thắng tiền còn đánh người, cũng quá hung tàn.

Giả lão bản đáp:

- Phải.

Tiêu Thất thái gia cười lạnh:

- Chỉ sợ hung tàn không phải là người ta, mà là bọn ta.

Giả lão bản hỏi:

- Bọn ta?

Tiêu Thất thái gia chợt trầm mặt, hét lớn:

- Ta hỏi ngươi, thật ra ai đã động thủ trước?

Vừa thấy Tiêu Thất thái gia trầm mặt, Giả lão bản đã kinh hoảng, thất kinh đáp:

- Hình như là đám huynh đệ trong sòng bài của lão bát.

Tiêu Thất thái gia lạnh lùng hỏi:

- Bọn chúng tại sao lại động thủ? Có phải vì người ta thắng tiền? Không chịu để người ta đi?

Giả lão bản đáp:

- Những huynh đệ đó nghĩ là hắn gian lận.

Tiêu Thất thái gia sắc mặt giận dữ, cười lạnh:

- Cho dù hắn có nhanh chân nhanh tay, một khi các ngươi nhìn không ra, đó là chuyện của các ngươi, các ngươi bằng vào cái gì mà không để người ta đi?

Trong mắt ông ta bắn ra tinh quang, trừng trừng nhìn Giả lão bản:

- Ta hỏi ngươi, chỗ của các người là đổ trường? Hay là ổ cường đạo?

Giả lão bản cúi thấp đầu, không dám mở miệng nữa, mồ hôi chảy rồng rồng trên mặt.

Tiêu Thất thái gia rất mau chóng bình tâm trở lại.

Điểm cần thiết nhất của dân cờ bạc không những là "hạnh vận", mà còn phải cần "lãnh tĩnh".

Một người cờ bạc từ lúc mới lên mười, hơn nữa đã đạt tới ngôi vị "Đổ Vương", đương nhiên rất có thể khống chế lấy mình.

Những có những câu nói lão không thể không nói:

- Cũng giống như mở kỹ viện vậy, bọn ta cũng là đang làm nghề sinh nhai, tuy thứ nghề sinh nhai đó tịnh không được người ta tôn kính, lại vẫn là nghề sinh nhai, hơn nữa là nghề sinh nhai rất cổ xưa!

Những câu nói đó ông ta đã nói rất nhiều lần.

Từ lúc ông ta thu những người đó làm môn hạ, đã giúp cho bọn họ có quan niệm đó.

Thứ nghề nghiệp đó tuy không cao thượng, lại rất ôn hòa.

"Bọn ta đều là người buôn bán, không phải là cường đạo".

Người làm thứ nghề nghiệp đó nên dùng kỹ xảo, không nên dùng bạo lực.

Chuyện Tiêu Thất thái gia bình sinh thống hận nhất là bạo lực.

Ông ta lại hỏi:

- Hiện tại ngươi đã minh bạch ý tứ của ta chưa?

Giả lão bản đáp:

- Dạ.

Tiêu Thất thái gia thốt:

- Vậy ngươi nên mau mau đi gọi Liêu lão bát về.

Giả lão bản cúi đầu, cười bồi:

- Hiện tại chỉ sợ không còn kịp nữa.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Tại sao?

Giả lão bản đáp:

- Bởi vì lão đã dẫn ba anh em Quách gia đi theo.

Tiêu Thất thái gia hỏi:

- Ba anh em Quách gia là ai?

Giả lão bản đáp:

- Là ba người "nhảy" nhất trong đám huynh đệ của bọn tôi.

Lão lại giải thích:

- Bọn chúng không giống những huynh đệ khác, đã không thích cờ bạc, cũng không thích tửu sắc, bọn chúng chỉ thích đánh người, chỉ cần có người giao cho bọn chúng đánh, bọn chúng tuyệt không bỏ qua.

o O o

Ý tứ của "nhảy" không những là bạo tàn, xung động, khoái đánh đấm, mà còn có một chút "điên".

Ý tứ của "điên" rất khó giải thích.

Đó tịnh không phải là điên thật, mà là thường hay hành động quái đản, bất chấp mọi thứ đi liều mạng.

Ba anh em Quách gia đều rất "điên", đặc biệt là sau khi uống rượu.

Hiện tại bọn chúng đều đã uống rượu, không những chỉ vài chén, mà đã uống rất nhiều chén.

Lão nhị trong ba huynh đệ Quách gia tên là Quách Báo, lão ngũ tên là Quách Lang, gã út là Quách Cẩu.

Cái tên Quách Cẩu thật khó nghe, chính gã cũng không thích gì mấy, nhưng cha của gã đã đặt cái tên đó cho gã, gã cũng chỉ còn nước nhận lấy.

Cha của bọn chúng là một người rất hung tàn, luôn luôn hy vọng có thể đặt cho mấy đứa con một cái tên rất hung, một thứ tên tuổi của dã thú hung mãnh.

Chỉ tiếc chữ nghĩa lão ta biết tịnh không nhiều, con trai sinh ra lại không ít.

Ngoại trừ Hổ, Báo, Hùng, Sư, Lang ra, lão nghĩ đi nghĩ lại cũng nghĩ không ra còn có dã thú hung mãnh nào khác.

Cho nên lão ta chỉ còn nước đặt cái tên "Cẩu" cho đứa con út, bởi vì chó ít ra còn có thể cắn người.

Quách Cẩu quả thật có thể cắn người, hơn nữa rất thích cắn người, cắn rất hung, không dùng răng cắn, mà dùng đao của gã.

Trên người gã luôn mang theo một thanh "miến đao" dùng sắt mỏng luyện đúc trăm lần đả thành, quấn vòng quanh hông như thắt lưng.

Đao pháp của gã tịnh không phải là được danh gia chân chính truyền thụ, lại rất hung ngoan, rất mãnh liệt.

Cho dù là danh gia chân chính, khi giao thủ với gã, cũng thường thường chết dưới đao của gã.

Bởi vì gã thường hay liều mạng với người ta một cách quái đản.

Bởi vì gã rất "nhảy".

Hiện tại bọn chúng đều đã đến Bình An khách sạn, Triệu Vô Kỵ đang trú trong Bình An khách sạn.

Bình an là phước, người đi xa càng hy vọng có thể một đường bình an, cho nên mỗi một địa phương đều cơ hồ có một Bình An khách sạn.

Người trú trong Bình An khách sạn tuy vị tất ai ai cũng đều có thể bình an, mọi người vẫn thích cầu xin điềm cát lợi như vậy.

Bình An khách sạn đó không những là một khách sạn lớn nhất trong thành, hơn nữa còn là lão điếm thanh thế nhất.

Liêu lão bát cưỡi ngựa đi đầu, lúc dẫn đám tay chân của lão đến đó, đang có người lạ mặt chắp tay sau lưng đứng dưới mái hiên ngoài cửa nhìn chiêu bài bốn chữ vàng to lớn cười lạnh.

Người đó khoảng ba mươi, vai rộng hông thon, trên người y phục bố xanh, chân mang giày cỏ, thắt một dải bố trắng trên đầu.

Liêu lão bát chỉ muốn đi đối phó gã họ Triệu, vốn không chú ý đến người đó.

Người đó lại đột nhiên cười lạnh, lẩm bẩm:

- Theo ta thấy, Bình An khách sạn này chỉ sợ không bình an chút nào, người đi vào nếu muốn bình bình an an đi ra, chỉ sợ không dễ dàng gì.

Liêu lão bát quay đầu lại, chằm chằm nhìn hắn, hét lớn:

- Ngươi lầm bầm trong miệng gì đó?

Tráng hán thắt dải bạch bố trên đầu thần sắc bất biến, lạnh lùng quét mắt nhìn lão:

- Ta nói với ta, mắc mớ gì tới ngươi?

Đám huynh đệ ở vùng này Liêu lão bát biết không ít, người đó nhìn lại rất lạ, hiển nhiên là từ xa đến, khẩu âm nói chuyện đậm đặc giọng Tứ Xuyên.

Liêu lão bát trừng trừng nhìn hắn, Quách Cẩu đã xông tới chuẩn bị đánh người.

Người đó lại cười lại:

- Xương xẩu trước mặt không đi tìm, lại ra ngoài cắn bậy, bộ ngươi muốn tự cắn nát miệng mình sao?

Quyền đầu của Quách Cẩu đã vung ra, lại bị Liêu lão bát giữa lại, trầm giọng:

- Bọn ta trước hết đối phó tên họ Triệu rồi quay lại tìm tiểu tử này cũng không muộn!

Liêu lão bát tuy tính nóng như lửa, cũng là taylão luyện giang hồ, phảng phất đã nhìn ra người xa lạ này tịnh không giản đơn, trong lời nói cũng chừng như có thâm ý khác, cho nên lão cũng

không muốn gây rắc rối thêm.

Quách Cẩu lại còn chưa phục, lúc trước khi đi còn trừng mắt nhìn người đó:

- Ngươi có ngon thì đợi đó.

Người đó chắp tay sau lưng ngửa mặt lên trời cười lạnh, căn bản không thèm nhìn đến gã.

Đợi đến khi bọn họ bước vào rồi, người đó không ngờ lại ngồi xuống trên dãy ghế dài trước cửa, một chân nhịp nhịp, lí nhí một bản dân ca Xuyên Trung.

Bài dân ca của hắn còn chưa hát xong, đã nghe thấy bên trong truyền ra tiếng la thảm, thậm chí cả tiếng xương cốt gãy đoạn cũng loáng thoáng nghe được.

Người đó nhíu mày, lắc lắc đầu, miệng lại lẩm bẩm:

- Một, hai, ba, bốn, năm, sáu.

Theo Liêu lão bát tiến vào tổng cộng có mười hai người, hiện tại quả nhiên chỉ còn dư lại sáu người còn có thể lê hai chân đi ra.

Liêu lão bát tuy còn có thể đi, tay lại chừng như đã gãy, dùng tả thủ cầm cổ tay phải, đau đớn đến toát mồ hôi lạnh.

Người đó liếc nhìn lão, lại lẩm bẩm tự nói với mình:

- Xem ra Bình An khách sạn quả nhiên không bình an chút nào.

Liêu lão bát chỉ còn nước giả như không nghe thấy.

Tên hạnh vận báo tử đó không những biết đổ xí ngầu, võ công cũng cao hơn xa so với trong tưởng tượng của lão.

Ba huynh đệ Quách gia vừa xuất thủ là lập tức bị người ta đánh như đánh chó, ba người ít nhất đã gãy hết mười cái xương sườn.

Lão vốn rất có tự tin đối với "Đại Ưng Trảo Thủ" của mình, không tưởng được người ta không ngờ cũng dùng "Đại Ưng Trảo Thủ" đối phó lão, hơn nữa chỉ một chiêu đã bẻ gãy cổ tay của lão.

Hiện tại lão cho dù có còn muốn gây rối cũng không còn cách nào mà làm, lời nói của người đó lão chỉ còn nước giả như không nghe.

Ai biết được người đó lại không chịu bỏ qua cho lão, chợt đứng lên, chớp nhoáng đến trước mặt lão.

Liêu lão bát biến sắc:

- Ngươi muốn làm gì?

Người đó lạnh lùng cười một tiếng, chợt xuất thủ.

Liêu lão bát dùng bàn tay chưa gãy phản thủ quật ra, chợt cảm thấy cùi chõ tê dại, cả cánh tay

xụi xuống, không thể động đậy.

Phía sau có hai người lao tới, người đó cũng không quay đầu lại, thụt chõ thẳng ra sau, hai người đó bị đánh gục liền.

Người đó xuất thủ liên miên, lại nắm lấy cổ tay vốn đã bị bẻ gãy của Liêu lão bát giật nhẹ một cái.

“Rắc!”

Chỉ nghe “rắc” một tiếng, Liêu lão bát toát mồ hôi lạnh như mưa, cổ tay gãy lại đã nối lại đúng khớp.

Người đó sau đó thoái lui vài bước, chắp tay sau lưng thản nhiên mỉm cười:

- Thấy sao?

Liêu lão bát ngây người, ngây ngốc cả nửa ngày, nhìn cổ tay của mình, dụng lực xoay xoay, chợt nhìn người lạ lai lịch bất minh hành tung quỷ bí đó nói:

- Ta có thể mời ngươi đi uống vài chén được không?

Người đó trả lời rất khô khan:

- Đi.

o O o

Rượu thịt đã bài đầy bàn, Liêu lão bát uống liền ba chén với người đó mới thở phào một hơi, giơ bàn tay vốn đã bị bẻ gãy ra ngoáy ngoáy ngón tay cái:

- Giỏi, thủ pháp cao minh.

Người đó hững hờ thốt:

- Thủ pháp của ta vốn không tệ, nhưng vận khí của ngươi lại càng may mắn.

Liêu lão bát cười khổ:

- Đó mà gọi là vận khí gì, Liêu lão bát ta trong đời chưa từng bị đánh nhào nặng như vầy.

Người đó nói:

- Bởi vì ngươi té nhào cho nên mới có thể coi là ngươi hên đó.

Hắn biết Liêu lão bát không hiểu, cho nên lại nói tiếp:

- Ngươi nếu đánh gục tên họ Triệu, ngươi gặp xui liền.

Liêu lão bát càng không hiểu.

Người đó lại uống hai chén, mới hỏi:

- Ngươi có biết lai lịch của con rùa rút đầu đó không?

Liêu lão bát lắc đầu:

- Không biết.

Người đó hỏi:

- Triệu Giản Triệu nhị gia của Đại Phong đường, ngươi chắc biết chứ?

Triệu Giản thành danh cực sớm, trước đây hai chục năm đã danh chấn giang hồ, Hoàng Hà lưỡng ngạn, Quan Trung nam bắc cũng đều là phạm vi thế lực cua Đại Phong đường, danh tiếng của Triệu nhị gia có thể nói là không ai không biết đến, không ai không nghe tiếng.

Liêu lão bát đáp:

- Ta nếu cả danh tiếng của Triệu nhị gia cũng không biết đến thì thật là khờ quá.

Người đó thốt:

- Con rùa rút đầu họ Triệu kia là đại công tử của Triệu Giản đó.

Liêu lão bát lập tức biến sắc.

Người đó cười lạnh:

- Ngươi nghĩ coi, ngươi nếu thật đã đánh gục gã, Đại Phong đường làm sao có thể tha ngươi được?

Liêu lão bát một mặt uống rượu, một mặt đổ mồ hôi lạnh, chợt lắc đầu không ngớt:

- Không đúng.

Người đó hỏi:

- Không đúng cái gì?

Liêu lão bát đáp:

- Gã nếu thật là công tử của Triệu nhị gia, chỉ cần nói ra tên tuổi, tùy tiện đi đến đâu cũng tìm được mấy chục vạng lượng xài chơi, không khó khăn gì.

Người đó nói:

- Không sai.

Liêu lão bát hỏi:

- Vậy tại sao gã lại đến câu trong đổ trường?

Người đó cười cười, nụ cười phảng phất rất thần bí.

Liêu lão bát hỏi:

- Lẽ nào gã cố ý muốn gây chuyện với bọn ta? Phá đổ trường của bọn ta?

Người đó đang uống rượu, tửu lượng thật không tệ, uống ực hơn mười chén mà sắc mặt vẫn

không đổi khác.

Liêu lão bát nói:

- Nhưng ta biết quy củ của Đại Phong đường, cờ bạc cũng vậy, đàn bà cũng vậy, hai thứ nghề nghiệp đó bọn họ chưa từng nhúng tay vào.

Người đó cười mỉm:

- Quy củ là quy củ, gã là gã.

Liêu lão bát biến sắc:

- Lẽ nào đó là chủ ý riêng của gã, muốn đến phá sòng bài của bọn ta, lẽ nào gã cũng muốn gã cũng muốn bước chân vô nghề này? Lại vì ngại quy của của Đại Phong đường cho nên mới không dám xưng tên họ?

Người đó điềm đạm đáp:

- Một tiểu tử như gã, chỗ xài tiền đương nhiên không thiếu, quy củ của Đại Phong đường lại quá nghiêm, gã nếu không lén kiếm thêm vài đồng làm sao mà sống nổi?

Hắn chậm rãi nói tiếp:

- Muốn tìm cách câu tiền, đương nhiên chỉ có nghề này là dễ dàng nhất.

Liêu lão bát giận dữ:

- Đại Phong đường ở đây cũng có người, ta phải đi báo mới được.

Người đó nói:

- Ngươi nói làm sao về Triệu nhị gia mà mọi người ở Đại Phong đường luôn luôn trọng vọng? Lẽ nào còn muốn người của Đại Phong đường giúp ngươi đối phó con trai của lão ta?

Liêu lão bát không nói gì, càng lúc càng tức giận, chợt hét lớn:

- Không được, không cần biết ra sao cũng không được, đây là thiên hạ do máu và mồ hôi của bọn ta đánh về, bọn ta tuyệt không thể đem dâng cho người khác như vầy.

Người đó lại thở dài:

- Chỉ tiếc xem ra ngươi không dâng cũng không được, trừ phi...

Liêu lão bát hỏi:

- Trừ phi cái gì?

Người đó đáp:

- Trừ phi vị Triệu công tử đó bỗng lâm trọng bệnh, nối gót cha gã.

Hắn lại rót cho mình thêm một chén, uống ực cạn chén:

- Chỉ có người chết mới vĩnh viễn không thể kiếm tiền xài.

Liêu lão bát nhìn hắn chầm chầm một hồi lâu, hạ giọng hỏi:

- Ngươi nghĩ gã có thể đột nhiên lâm trọng bệnh?

Người đó đáp:

- Rất có thể.

Liêu lão bát hỏi:

- Ngươi có cách nào có thể khiến cho gã đột nhiên sinh bệnh không?

Người đó đáp:

- Đó còn tùy vào ngươi.

Liêu lão bát hỏi:

- Tùy làm sao?

Người đó đáp:

- Tùy coi ngươi có năm vạn lượng bạc hay không.

Ánh mắt của Liêu lão bát phát sáng:

- Nếu quả ta có thì sao?

Người đó đáp:

- Vậy ngươi chỉ cần viết một tấm thiệp, mời gã ngày mai "đi ăn" ở quán "Thọ Nhĩ Khang" Tứ Xuyên vừa mới mở trong thành.

Hắn cười cười nói tiếp?:

- Ăn xong bữa ăn đó, ta bảo đảm gã nhất định sẽ sinh bệnh, hơn nữa bệnh rất trầm trọng.

Liêu lão bát hỏi:

- Bệnh nặng cỡ nào?

Người đó đáp:

- Nặng đến mức phải chết.

Liêu lão bát hỏi:

- Chỉ cần ta phát thiệp mời gã, gã sẽ đi?

Người đó đáp:

- Gã nhất định đi.

Liêu lão bát lại hỏi:

- Ta có cần mời người nào đến nữa không?

Người đó đáp:

- Ngoại trừ Giả lão bản ra, ngươi ngàn vạn lần không thể mời người khác, nếu không...

Liêu lão bát hỏi:

- Nếu không thì sao?

Người đó trầm mặt, lạnh lùng đáp:

- Nếu không người bị bệnh chỉ sợ không phải là gã, mà là ngươi.

Liêu lão bát lại bắt đầu uống rượu, uống cạn ba chén, chợt vỗ bàn:

- Làm vậy đi!

o O o

[Huyết chiến]

“Thọ Nhĩ Khang” là một trà quán Thục Trung rất có danh tiếng, chủ nhân họ Bành, không những là một người làm ăn rất hòa khí, rất chiếu cố đến khách nhân, cũng là một đầu bếp tay nghề cao phi thường.

Món ruột của lão là cá hấp chưng tương đậu, gân móng hầm cay, canh cá nấu ngót.

Đó tuy đều là những món ăn gia đình rất phổ thông, nhưng làm ra từ trong tay lão lại nêm nếm hết sức thần kỳ.

Đặc biệt là món cá hấp chưng tương đậu, vừa nóng, vừa mềm, vừa tươi, vừa cay, có thể ăn chơi uống rượu, có thể ăn với cơm, thật khiến cho người ta ăn không biết ngán, có người không ngại đi xe cả hai canh giờ đến tiệm chỉ vì muốn ăn đồ ăn lão nấu.

Sau này Bành lão bản giàu tới mức tính cả vợ con cháu chắt có ăn cả đời cũng không hết tiền, cho nên về hưu. Nhưng chiêu bài “Thọ Nhĩ Khang” của lão vẫn còn, đám đồ tử đồ tôn học nghề của lão dùng chiêu bài của lão, đi đến chỗ này chỗ nọ mở tiệm, tiệm càng lúc càng nhiều, mỗi một tiệm đều buôn bán đắt khách.

“Thọ Nhĩ Khang” ở đây lại là tiệm mới khai trương gần đây nhất, đại sư phụ đầu bếp nghe nói là đồ đệ ruột của Bành lão bản, cá hấp chưng tương đậu ra lò cũng vừa cay, vừa nóng, vừa mềm, vừa tươi.

Cho nên tiệm khai trương tuy còn chưa tới nửa tháng, tiếng tăm đã vang dội.

Triệu Vô Kỵ cũng biết chỗ đó. Chàng ngày đầu tiên đến đây đã ghé ăn tối ở “Thọ Nhĩ Khang”.

Ngoại trừ món cá chép Hoàng Hà chưng tương đậu danh quý phi thường ra, chàng còn ăn thử bốn món gân móng, một dĩa cá trứng cá, một dĩa thịt quay, và một chén canh đậu.

Chàng ăn rất no nê, lại bị cay đến toát mồ hôi, chàng còn thưởng bảy phân bạc cho tiểu nhị.

Một khách nhân ngồi ăn cơm một mình có thể thưởng vài phân tiền cho tiểu nhị đã có thể coi là rất hào phóng rồi.

Cho nên chàng vừa bước vào tiệm hôm nay, "yêu sư" đã cúi mình chào đón từ xa.

"Yêu sư" là tiếng Tứ Châu, ý tứ của "yêu sư" nghĩa là điếm tiểu nhị chạy bàn.

Yêu sư ở đây nghe nói đều là người Tứ Xuyên đi nơi khác kiếm ăn, tuy không nghe những tiếng chửi mà người Xuyên thường treo đầu cửa miệng "tiên sư ngươi" hay "con rùa rút đầu ngươi", nhưng trên đầu mỗi một người đều thắt dải bố trắng, chính là tiêu chí tiêu chuẩn của người Xuyên.

Trên đầu người Xuyên thích thắt dải bố trắng nghe nói là vì muốn tưởng niệm Gia Cát Vũ Hầu qua đời tháng mười.

Đèn thất tinh tắt, Vũ Hầu tạ thế, người Xuyên đều thắt dải bố trắng để tỏ lòng thương tiếc, sau này không ngờ lại trở thành tập quán.

Vừa lọt vào biên giới Xuyên, một khi nhìn thấy người trên đầu không có thắt dải bạch bố, nhất định nếu không bị chửi thì cũng bị đạp, ăn một bữa cơm ba mươi đồng cũng phải trả mắc hơn mười đồng.

May là ở đây không phải là đất Thục, hôm nay cũng không phải Triệu Vô Kỵ mời khách.

Cho nên lúc chàng bước vào cửa lớn của "Thọ Nhĩ Khang", biểu tình trên mặt rất khoan khoái.

Trong tâm chàng có thật sự khoan khoái hay không? Chỉ có trời biết.

Chủ tọa có hai người, Giả lão lục và Liêu lão bát, khách nhân chỉ có một mình Triệu Vô Kỵ.

Đồ ăn lại bài đầy bàn, chỉ cần thấy bốn món nóng và bốn món nguội trên bàn là có thể thấy đây là một bàn rất mắc tiền.

Tám món đều là món ưa thích nhất ở Tứ Xuyên.

Triệu Vô Kỵ mỉm cười:

- Hai vị thật quá khách khí.

Giả lão lục và Liêu lão bát thật rất khách khí, đối với một người gần chết, khách khí một chút cũng không hề gì.

Trước khi đến đây, bọn họ đã thảo luận rất lâu, rất kỹ càng.

- Người đó tuy lai lịch bất minh, hành tung quỷ dị, nhưng lời nói của hắn tôi rất tin tưởng.

- Ngươi tin hắn có thể đối phó Triệu Vô Kỵ?

- Tôi tin chắc.

"Ngươi có thấy công phu của hắn không?" Giả lão lục vốn luôn luôn tỏ thái độ hoài nghi.

- Hắn không những công phu tuyệt đối không có vấn đề, hơn nữa trên mình còn chừng như có

một thứ tà khí.

- Tà khí gì?

- Tôi cũng không nói được, nhưng tôi mỗi lần đến gần hắn, luôn luôn trong tâm có cảm giác muốn nổi da gà, cảm thấy trên người hắn chừng như có tàng giấu độc xà, lúc nào cũng có thể thả ra cắn người ta.

- Hắn chuẩn bị hạ thủ ra sao?

- Hắn không chịu nói cho tôi biết, chỉ bất quá đặt một gian phòng nhã tọa trên lầu Thọ Nhĩ Khang cho bọn ta.

- Tại sao lại chọn "Thọ Nhĩ Khang"?

- Hắn nói chuyện rặt tiếng Xuyên, "Thọ Nhĩ Khang" là quán ăn Xuyên, tôi nghĩ hắn ở đó nhất định còn có trợ thủ.

"Thọ Nhĩ Khang" tổng cộng có mười yêu sư, trên lầu năm người, dưới lầu năm người.

Giả lão lục từng để ý quan sát bọn chúng, phát hiện trong đó có bốn người cước bộ rất nhẹ nhàng, hiển nhiên là người luyện võ.

Đợi đến khi bọn họ ngồi xuống, yêu sư trên lầu lại có thêm một người, chính là vị "bằng hữu" của bọn họ.

- Bọn tôi ước định giao trước ba vạn trong số năm vạng lượng bạc, sau khi chuyện đã thành sẽ giao hết.

- Ngươi đã giao tiền cho hắn?

- Sáng sớm hôm nay đã giao cho hắn.

- Còn thiệp mời?

- Thiệp mời đã đem đưa họ Triệu, còn thêm vào mọt lá thư ngắn.

- Ai viết thư?

- Anh rể của tôi.

Anh rể của Liêu lão bát tuy chỉ bất quá là một giám sinh, viết thư tuyệt không thành vấn đề.

Trên thư trước hết biểu thị sự tiếc nuối hối hận vì những chuyện đã qua, sự ngưỡng mộ đối với Triệu Vô Kỵ, hy vọng Triệu Vô Kỵ chịu đến ăn một bữa cơm thân mật, mọi người hóa địch thành bạn.

- Ngươi nghĩ gã đến không?

- Gã nhất định đến.

- Tại sao?

- Bởi vì gã trời sinh là người gan dạ bao dung, đối với chuyện gì cũng không để tâm.

Triệu Vô Kỵ đương nhiên đã đến.

Chàng chưa từng cự tuyệt lời mời của người khác, không cần biết ai mời cũng vậy.

- Bọn chúng chuẩn bị lúc nào hạ thủ?

- Đợi đến khi dĩa cá chép chưng tương đậu bưng lên, chỉ cần tôi động vào đầu cá, bọn chúng liền xuất thủ.

Hiện tại món ăn chính còn chưa bưng lên, chỉ có bốn món nóng và bốn món nguội, Liêu lão bát trong tâm đã bắt đầu toát mồ hôi.

Lão tịnh không phải là chưa từng giết người, cũng không phải là chưa nhìn thấy người khác giết người, chỉ bất quá chờ đợi luôn khiến cho người ta cảm thấy khẩn trương.

Lão chỉ hy vọng chuyện này mau chóng kết thúc, để cho Triệu Vô Kỵ vĩnh viễn biến mất khỏi mặt đất này.

Bởi vì chuyện này không thể để cho Tiêu Thất thái gia biết được, cho nên lần động thủ này tuyệt không thể thất bại.

Triệu Vô Kỵ một mực tỏ lộ vẻ khoan khoái, chừng như không phát giác có gì đáng nghi.

Tuy chàng không uống rượu ban ngày, cũng ăn không nhiều, nói lại nói không ít.

Bởi vì lúc chàng nói chuyện, người khác không thể phát hiện chàng luôn luôn đang chú tâm quan sát.

Chàng nhìn không ra chỗ này có gì không ổn. Trong đồ ăn cũng tuyệt đối không có độc! Giả lão lục và Liêu lão bát cũng ăn không ít.

Bọn họ thậm chí còn không đem theo bất cứ tên tùy tùng nào, bên ngoài cũng không thấy có bất cứ mai phục nào.

Lẽ nào bọn họ thật sự muốn hóa địch thành bạn?

Điểm kỳ quái duy nhất ở chỗ này là ở đây có nhiều yêu sư đặc biệt sạch sẽ.

Lúc bọn chúng bưng đồ ăn lên, Triệu Vô Kỵ đã chú ý thấy bọn họ cả móng tay cũng không có dính dầu mỡ.

Làm lụng trong quán cơm, rất ít khi có người sạch sẽ như vậy.

Nhưng bọn chúng nếu quả thật có âm mưu, cũng nên nghĩ tới điểm đó, cố gắng che giấu cho kỹ.

Trong số còn có một bóng dáng nhìn chừng như rất quen thuộc, hình như đã gặp ở đâu rồi.

Nhưng Triệu Vô Kỵ lại khơi khơi không nhớ ra nổi.

Chàng rất muốn nhìn mặt người đó, nhưng người đó chỉ thoáng qua trước cửa là đã xuống lầu.

"Tiểu nhị ở chỗ này sao ta lại quen được chứ? Người cao thon như vậy trên thế gian vốn có rất

nhiều".

Chàng một mực tự giải thích cho mình, bởi vì chàng tịnh không thật sự muốn gây phiền hà cho Giả lão lục và Liêu lão bát.

Chàng làm như vầy chỉ bất quá vì chàng muốn dùng cách này đi tìm một người.

Chàng nghĩ chỉ có dùng cách này mới có thể tìm ra người đó.

Cá chép chưng tương đậu nổi tiếng xa gần của "Thọ Nhĩ Khang" chung quy đã bưng lên, đựng trong một cái mâm dài hai thước, nhiệt khí đằng đằng, vừa thơm vừa cay, chỉ ngửi thấy mùi đã biết ngon lành tới cỡ nào.

Trong phòng luôn luôn có hai tiểu nhị đứng hầu hai bên, người bưng mâm lên cũng đã cúi đầu lui ra.

Liêu lão bát hỏi:

- Có ai thích ăn đầu cá không?

Giả lão lục cười:

- Ngoại trừ ngươi ra, chỉ có mèo mới thích ăn đầu cá.

Liêu lão bát cười lớn:

- Vậy tôi chỉ còn nước một mình hưởng thụ vậy.

Lão thò đũa ghim vào đầu cá.

Ngay lúc đó, mặt bàn đột nhiên bị người ta đá một cước bay lên, người của Triệu Vô Kỵ cũng đã bay lên, hét lớn:

- Nguyên lai là ngươi.

Tên yêu sư bưng đồ ăn vừa thoái ra cửa, vừa quay mình, Triệu Vô Kỵ đã bay tới.

Cùng trong một sát na đó, hai gã yêu sư nãy giờ đứng yên trong phòng cũng đã xuất thủ.

Ba người bọn chúng đánh ra đều toàn là ám khí, hai người hai bên mỗi người phóng ra sáu điểm hàn tinh đen tuyền, bay thẳng vào chân và lưng của Triệu Vô Kỵ.

Lúc bọn chúng xuất thủ mới thấy trên tay bọn chúng có mang bao tay da nai.

Tráng hán thương lượng với Liêu lão bát cũng thừa lúc quay mình mang bao tay vào, chờ Triệu Vô Kỵ phi thân sang, thân hình của hắn nhoáng một cái, quay đầu ngửa người, phẩy tay quăng ra một màn độc sa đen sì mờ mịt.

Giả lão lục và Liêu lão bát vốn đã lui vào một góc cũng đã biến sắc, thất thanh hô to:

- Ám khí có độc!

Bọn họ tuy còn chưa nhìn ra đó chính là Độc Tật Lê và Đoạn Hồn Sa uy chấn thiên hạ của Đường môn, lại biết người mang trên tay bao tay da nai phóng ám khí nhất định là có kịch độc

không gì sánh nổi.

Thân người Triệu Vô Kỵ xoay trên không, muốn tránh né mười hai mũi độc tật lê đã khó như lên trời, hà huống trước mặt còn có trăm ngàn hạt độc sa!

Trong số ám khí của Đường môn, Đoạn Hồn Sa cũng là một loại bá đạo nhất, đáng sợ nhất.

Thứ độc sa đó còn nhỏ hơn hạt gạo nhiều, tuy không thể phóng xa, nhưng vừa tung ra là tạo thành một màn đen sì mờ mịt, một khi đối phương ở nội trong phương viên hai trượng, đừng mong tránh khỏi, một khi trúng phải một hạt, tất phải thúi thịt mục xương.

Mỗi một bộ sậu, mỗi một chi tiết trong hành động lần này, không còn nghi ngờ gì nữa, đều đã trải qua kế hoạch cực kỳ chu mật.

Vị trí ba người xuất thủ nên phân phối ra sao, nên dùng bộ vị nào khi xuất thủ đánh đối phương mới có thể khiến cho gã tuyệt đối vô phương tránh né, bọn chúng đều đã tính toán kỹ càng.

Nhưng bọn chúng không tưởng được Triệu Vô Kỵ đang vào giây phút cuối cùng đã nhận ra tráng hán đầu thắt dải bố trắng là một trong những tùy tùng Thượng Quan Nhẫn dẫn theo, cũng là hung thủ đã giết Triệu Tiêu, đã từng lưu lại vài ngày ở Hòa Phong sơn trang.

Triệu Vô Kỵ tuy không chú ý gì lắm đến một người như vậy, trong đầu lại ít ít nhiều nhiều có chút ấn tượng.

Chút ấn tượng đó đã cứu mạng chàng.

Chàng ra tay trước, lúc đối phương còn chưa bắt đầu phát động, chàng đã phóng sang.

Tráng hán đó có chút kinh hoảng, liền lách người giơ tay ra, phóng ra độc sa, xuất thủ có chậm đi một chút.

Tay của hắn vừa giương ra, Triệu Vô Kỵ đã phóng đến sát hông hắn, quyền đầu liền đánh gãy một hai cái xương sườn của hắn.

Thanh âm xương gãy vang lên, người của hắn cũng bị nhấc lên, nghênh đón Độc Tật Lê từ phía sau bắn tới.

Mười hai mũi Độc Tật Lê đã có chín mũi ghim trên mình hắn.

Hắn đương nhiên biết sự lợi hại của thứ ám khí đó, nỗi sợ hãi đã siết chặt yết hầu của hắn, hắn cả kêu la cũng kêu la không được, chỉ cảm thấy toàn thân trên dưới hoàn toàn mất khống chế, nước mắt nước mũi nước tiểu nước phân đồng thời chảy re ra.

Đợi đi khi Triệu Vô Kỵ quăng hắn ra, toàn thân hắn đều đã mềm nhũn như than, lại khơi khơi còn chưa chết.

Hắn thậm chí còn có thể nghe thấy tiếng xương gãy và tiếng la thảm của hai gã đồng bọn.

Sau đó hắn cảm thấy có một bàn tay buốt lạnh tát vào mặt hắn, một người đang hỏi:

- Thượng Quan Nhẫn ở đâu?

Bàn tay không ngừng tát trên mặt hắn, hy vọng hắn còn tỉnh táo, nhưng tiếng hỏi lại đã từ từ xa

xăm.

Hắn há miệng, muốn nói, khạc ra lại chỉ có nước miếng đắng nghét, vừa chua, vừa hôi, vừa đắng.

Lúc đó hắn đã không còn nghe thấy gì nữa.

Triệu Vô Kỵ chung quy đã từ từ đứng liên, đối diện Giả lão lục và Liêu lão bát.

Trên mặt chàng hoàn toàn không có một chút huyết sắc, trên người lại có máu, cũng không biết là máu của ai đã nhỏ trên y phục chàng.

Trên mặt chàng không những có máu của người khác, cũng có máu của chính chàng.

Chàng biết mặt chàng đã bị vài hạt độc sa rạch trầy, còn có một mũi Độc Tật Lê ghim trên vai chàng.

Nhưng chàng tuyệt không thể để người khác biết.

Hiện tại độc tính còn chưa hoàn toàn phát tác, chàng nhất định phải ráng đi xuống, nếu không chàng cũng phải chết ở đây, chết dưới tay Liêu lão bát!

Tay của Liêu lão bát ướt nhẹp, cả y phục cũng đẫm mồ hôi lạnh.

Hồi nãy giây phút lúc chuyện xảy ra, đơn giản giống hệt như một trường ác mộng, một cơn ác mộng khiến cho người ta muốn ói.

Tiếng xương cốt gãy nát, tiếng la thảm, tiếng rên rỉ, hiện tại toàn bộ đã đình chỉ.

Nhưng trong phòng lại vẫn ngập tràn mùi hôi thúi và mùi máu tanh khiến cho người ta vô phương chịu nổi.

Lão muốn ói.

Lão muốn xông ra ngoài, lại không dám động.

Triệu Vô Kỵ đang đứng trước mặt bọn họ, lạnh lùng nhìn bọn họ:

- Là chủ ý của ai?

Không có ai mở miệng, cũng không có ai thừa nhận.

Triệu Vô Kỵ cười lạnh:

- Các ngươi nếu thật muốn giết ta, hiện tại động thủ vẫn còn kịp.

Không ai dám động.

Triệu Vô Kỵ lạnh lùng nhìn bọn họ, chợt quay mình bước ra:

- Ta không giết các ngươi chỉ vì các ngươi căn bản không xứng để ta ra tay.

Cước bộ của chàng vẫn rất ổn, chàng tuyệt không thể để cho bất kỳ một ai nhìn thấy chàng đã không còn chịu đựng nổi.

Vết thương không đau chút nào, chỉ hơi tê tê, lại chừng như bị kiến cắn.

Nhưng đầu chàng đã bắt đầu hôn mê, mắt đã bắt đầu tối đen.

Độc dược ám khí của Đường gia tuyệt không phải là đồ cụ hư danh. Trong quán nhất định còn có người của Đường gia, nhưng gã yêu sư nhìn đặc biệt sạch sẽ ít ra còn có hai ba gã.

Người dụng độc nhìn luôn luôn đặc biệt sạch sẽ.

Triệu Vô Kỵ ưỡn ngực bước dài ra ngoài.

Chàng tịnh không biết vết thương của chàng có cứu được hay không, nhưng chàng nhất định phải đi ra.

Chàng cho dù có phải chết, cũng tuyệt không thể chết ở đây, chết trước mặt đám cừu nhân của chàng.

Không ai dám cản chàng, ở đây cho dù còn có người của Đường gia cũng đã bị hù khiếp vía.

Chàng chung quy đã bước ra khỏi cửa lớn trang hoàng hoa mỹ.

Nhưng chàng còn có thể đi bao xa?

Xa xa ánh dương sáng lạn, trước mắt chàng lại càng lúc càng tối đen, người qua lại trên đường nhìn giống như một bóng đen lung lay.

Chàng muốn tìm một cỗ xe lớn leo lên nằm, nhưng chàng tìm không ra, cho dù có xe dừng ngay đối diện, chàng cũng không nhìn thấy.

Cũng không biết đã đi bao xa, chàng đột nhiên phát giác mình đang dựa vào thân thể của một người.

Người đó chừng như đang hỏi chàng gì đó, nhưng thanh âm lại chừng như mơ hồ xa vời.

Người đó là ai? Có phải là đối đầu của chàng?

Chàng dụng lực giương mắt nhìn, mặt người đó ở ngay trước mắt chàng, chàng không ngờ lại nhìn không thấy rõ mấy.

Người đó chợt hét lớn:

- Ta là Hiên Viên Nhất Quang, ngươi có nhận ra ta không?

Triệu Vô Kỵ cười, dụng lực nắm lấy vai hắn:

- Ngươi có biết ta đã tự đổ với chính mình không?

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Đổ cái gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta đổ ngươi nhất định sẽ đến tìm ta.

Chàng mỉm cười, lại nói:

- Ta đã thắng.

Nói xong ba chữ đó, người chàng đã quỵ xuống.

# Hồi 4

"Thục Trung Đường môn" tịnh không phải là một môn phái võ công, cũng không phải là một bang hội bí mật, mà là một gia tộc.

Nhưng gia tộc đó lại đã hùng cứ Xuyên Trung suốt hơn hai trăm năm liền, chưa từng có đệ tử môn nhân của bất cứ môn phái bất cứ bang hội nào dám vọng nhập địa bàn của bọn họ một bước.

Bởi vì độc dược ám khí của bọn họ quả thật quá đáng sợ.

Ám khí của bọn họ nghe nói có bảy loại, thứ giang hồ thường thấy chỉ có ba thứ:

độc châm, Độc Tật Lê, và Đoạn Hồn Sa.

Tuy chỉ có ba thứ, lại đã đủ khiến cho người trong giang hồ kinh hồn khiếp đảm, bởi vì vô luận bất kỳ người nào trúng bất kỳ một thứ ám khí nào của bọn họ, đều chỉ còn nước chờ chết, chờ cho vết thương mưng mủ thối rữa, chết từ từ, chết một cái chết tuyệt đối thống khổ.

Ám khí của bọn họ tịnh không phải là không có giải dược, chỉ là giải dược của Đường gia cũng giống như độc dược ám khí của Đường gia, vĩnh viễn là một trong những bí mật lớn nhất trong giang hồ, ngoại trừ con cháu của Đường gia ra, tuyệt đối không ai biết bí mật đó, cả trong đám con cháu của Đường gia, có thể có thứ độc môn giải dược đó cũng tuyệt đối không quá ba người. Nếu quả mình thụ thương, mình chỉ còn nước đi tìm ba người đó mới có thể cầu được giải dược.

Lúc đó mình lại đụng phải một vấn đề không những nghiêm trọng phi thường, căn bản vô phương giải quyết: mình căn bản không biết ba người đó là ai?

Cho dù mình có biết bọn họ là ai, cũng không tìm ra bọn họ. Cho dù mình có thể tìm ra bọn họ, bọn họ cũng tuyệt không cấp giải dược cho mình.

Cho nên mình nếu quả trúng độc dược ám khí của Đường gia, chỉ còn nước chờ chết, chờ vết thương thối rữa, chết từ từ, rất chậm, rất chậm.

Triệu Vô Kỵ còn chưa chết.

Trong cơn hôn mê, chàng luôn luôn cảm thấy người mình xóc nảy lên, giống như một chiếc lá giữa nộ hải kinh đào.

Nhưng lúc chàng tỉnh dậy, chàng lại đang bình bình ổn ổn nằm trên một cái giường rất rộng rãi.

Hiên Viên Nhất Quang đang đứng ở đầu giường nhìn chàng, trên mặt kéo theo một thứ biểu tình rất lý thú, rất nghiêm túc, khiến cho khuôn mặt vốn đã rất kỳ quái của hắn nhìn lại càng hoạt kê.

Nhìn thấy Triệu Vô Kỵ mở mắt, con người đầy tính truyền kỳ đó cười tươi giống như một đứa bé.

Hắn nháy mắt cười nói:

- Ngươi có biết ta cũng đã đổ với mình không?

Triệu Vô Kỵ liếm đôi môi khô ran nứt nẻ, dùng giọng nói yếu ớt hỏi:

- Đổ cái gì?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Ta đổ ta nhất định có thể bảo tồn cái mạng của ngươi.

Ánh mắt của hắn phát sáng, cười khoái trá như một đứa bé, lại nói:

- Lần này cuối cùng ta đã thắng!

Triệu Vô Kỵ bắt đầu ăn một chút cháo nấu từ nhân sâm và tổ yến. Miệng chàng đắng nghét, đắng đến mức muốn ói ra.

Ăn xong chén cháo ngọt đó mới cảm thấy thư thả một chút.

Cháo nóng rất ngon. Cách bố trí trong phòng cũng giống như chén cháo ngon đó, không mặn, cũng không lạt, vừa khớp. Chàng tin rằng đây tuyệt không phải là nhà của Hiên Viên Nhất Quang, một tên cờ bạc mỗi lần đổ là thua có lẽ vẫn có thể có một căn nhà rất đẹp, lại tuyệt không thể có một căn nhà như vầy.

Đợi đến khi thể lực của chàng đã khôi phục lại chút đỉnh, chàng nhịn không được phải hỏi:

- Đây là chỗ nào?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Đây là chỗ thứ tám.

- "Chỗ thứ tám" nghĩa là sao?

Triệu Vô Kỵ không hiểu.

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Nội trong một đêm hôm qua, ta đã mang ngươi đi bảy tám chỗ.

Hắn cưỡi ngựa cả đêm, cưỡi rất mau. Đó là tại sao Triệu Vô Kỵ luôn cảm thấy mình chừng như đang nhấp nhô giữa sóng nước.

Hắn tìm bảy tám người để trị thương cho Triệu Vô Kỵ, nhưng người ta một khi nghe nói người bị thương trúng độc dược ám khí độc môn của Đường gia, chỉ nói với hắn hai tiếng "xin lỗi"!

Hiên Viên Nhất Quang lại hỏi:

- Ngươi có biết hiện tại vì sao ngươi còn sống không?

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Vì sao?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Thứ nhất, bởi vì ba con rùa rút đầu họ Đường đó tịnh không phải là cao thủ của Đường gia, ám khí dùng đến chỉ là rác rến tàn dư đám đệ tử của Đường gia làm rơi rớt lại.

Hắn tịnh không khoa trương:

- Độc Tật Lê ghim trên người ngươi nếu là tinh phẩm, hiện tại ngươi đã rữa thành một vũng bùn.

Triệu Vô Kỵ cười khổ.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

- Thứ nhì, bởi vì chủ nhân nơi đây xảo hợp có một viên Thiên Sơn tuyết liên, xảo hợp lại là hảo bằng hữu của ta!

Thiên Sơn tuyết liên được người người trong võ lâm công nhận là thánh dược giải độc, là trân phẩm vô thượng, giá trị còn quý trọng hơn xa mấy thứ bảo thạch trân quý nặng gấp mười lần.

Chủ nhân ở đây không ngờ lại chịu vì một người xa lạ mà xuất ra được vật trân quý như vậy, tuy một mặt cũng nhờ có Hiên Viên Nhất Quang, Triệu Vô Kỵ đối với người đó cũng không thiếu phần cảm kích.

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

- Thứ ba, đương nhiên là vì ta đã tự đánh cá với mình không thể để ngươi chết được.

Triệu Vô Kỵ chợt gật gật đầu:

- Bởi vì ngươi muốn biết ta làm sao có thể quăng ra ba mặt “lục”? Dùng thủ pháp nào? Ngươi muốn biết rõ xem lần thua đó ngươi có thua oan uổng hay không?

Hiên Viên Nhất Quang trừng mắt:

- Ngươi đã biết?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta đương nhiên biết.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Lẽ nào ngươi cố ý làm như vậy?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta đương nhiên là cố ý.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Tại sao?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì ta không tìm ra ngươi, chỉ còn nước nghĩ cách bắt ngươi đến tìm ta.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Ngươi biết ta nhất định sẽ đi tìm ngươi?

Triệu Vô Kỵ cười:

- Chuyện gì còn chưa rõ, ngươi nhất định không nuốt trôi cơm được.

Hiên Viên Nhất Quang cười lớn:

- Giỏi, hảo tiểu tử, ngươi thật là có nghề!

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Có nghề gì chứ.

Hiên Viên Nhất Quang chợt không cười nửa, nghiêm mặt trừng trừng nhìn Triệu Vô Kỵ:

- Thật ra lần đó ngươi đã dùng thủ pháp gì? Ta lần đó có thua quá oan uổng không?

Triệu Vô Kỵ mỉm cười:

- Ngươi đoán thử xem.

Hiên Viên Nhất Quang chợt nhảy dựng, nhảy cao tới hơn một trượng, la lớn:

- Hảo tiểu tử, ta gian gian khổ khổ cứu lấy cái mạng nhỏ thó của ngươi, ngươi báo đáp ta như vầy đó hả?

Triệu Vô Kỵ tịnh không bị hắn làm giật mình, cười càng khoan khoái:

- Không cần biết ra sao, lúc đó ngươi nhìn không ra, tất phải nhận thua.

Hiên Viên Nhất Quang tức giận:

- Lẽ nào ngươi không nhìn thấy ta đã chung số vàng đó sao?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Đó là ngươi đã chung cho Tiêu tiên sinh, đừng quên người còn thua ta một thứ.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Ta thiếu ngươi cái gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Thiếu ta một câu nói.

Ký ức của Hiên Viên Nhất Quang chừng như đột nhiên biến thành rất mơ hồ, lắc đầu:

- Ta không nhớ!

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ngươi nên nhớ lại, ngươi đã nói chỉ cần ta có thể đổ ra “báo tử”, ngươi tùy tiện làm theo lời ta.

Hiên Viên Nhất Quang có muốn cãi nữa cũng không còn cách cãi, hắn tịnh không phải là người nuốt lời, trí nhớ thật ra cũng không tệ.

Gã lại nhảy dựng lên, hét lớn:

- Ngươi muốn gì đây? Không phải muốn ta làm vợ ngươi?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta chỉ bất quá muốn ngươi đi tìm một người giùm ta.

Trong ánh mắt chàng lộ xuất một niềm hy vọng bừng cháy, lại nói:

- Ngươi đã từng nói ngươi không những giỏi nghề thua tiền, nghề tìm người càng là thiên hạ đệ nhất.

Hiên Viên Nhất Quang có chút cao hứng:

- Bốn chữ “thiên hạ đệ nhất” đó ai ai cũng đều thích nghe.

Hắn lập tức hỏi:

- Ngươi muốn tìm ai?

Triệu Vô Kỵ nắm chặt song quyền, ráng khống chế lấy thanh âm mình, gằn từng tiếng:

- Thượng Quan Nhẫn.

Hiên Viên Nhất Quang chừng như giật mình:

- Thượng Quan Nhẫn của Đại Phong đường?

Triệu Vô Kỵ gật đầu, trên trán toát mồ hôi lạnh vì bi phẫn cừu hận.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Ngươi là con của Triệu Giản, cho nên muốn tìm Thượng Quan Nhẫn báo thù?

Triệu Vô Kỵ gật đầu, buồn bã đáp:

- Ngươi đã cứu mạng ta, ta vĩnh viễn ghi nhớ, ta tịnh không phải là người vong ân bội nghĩa, nhưng ta nhất định phải tìm ra Thượng Quan Nhẫn.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Ngươi cả một chút manh mối cũng không có?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Một chút cũng không có!

Hiên Viên Nhất Quang không nói gì, đi một vòng trong phòng, chợt nói lớn:

- Được, ta đi tìm cho ngươi, chỉ bất quá...

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Bất quá cái gì?

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Ngươi tìm ra lão thì sao chứ? Bằng vào thể lực của ngươi, chỉ có ba tên tiểu lưu manh mà cả Đường gia cũng không nhận đã cơ hồ lấy được mạng ngươi, ngươi bằng vào cái gì đi đối phó Thượng Quan Nhẫn?

Triệu Vô Kỵ trầm mặc, qua một hồi rất lâu mới nói tiếp:

- Điểm đó ta cũng đã nghĩ đến!

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

- Ồ?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Từ sau khi ta đến chỗ của Tiêu tiên sinh, đã biết võ công trên thế gian này còn hơn xa trong tưởng tượng của ta nhiều, võ công của ta lại còn thua xa trong tưởng tượng của mình!

Hiên Viên Nhất Quang nói:

- Ngươi vẫn còn chút minh mẫn đó!

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ta muốn báo thù, không phải là muốn đi chết!

Hiên Viên Nhất Quang nói:

- Ngươi tịnh không khờ dại!

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Cho nên ngươi chỉ cần có thể giúp ta tìm ra Thượng Quan Nhẫn, ta đã có cách đối phó lão!

Hiên Viên Nhất Quang nói:

- Muốn tìm ra Thượng Quan Nhẫn tịnh không phải là chuyện dễ.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ta biết.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

- Chính lão cũng biết chuyện mình đã làm, không thể nhìn người ta, nhất định có thể đã sửa tên đổi họ, tìm một chỗ mà người ta tuyệt đối không nghĩ tới mà trốn!

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ta chỉ hy vọng ngươi có thể nội trong một năm giao cho ta tin tức!

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Ngươi có thể đợi một năm?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Có người vì báo thù mà mười năm cũng có thể đợi, ta tại sao không thể đợi một năm?

Thái độ của chàng rất trấn định, không còn là một thiếu niên mắt dâng trào thù hận chập choạng vô tri xông ra ngoài.

Chàng xem chừng ngập tràn vẻ tự tin và quyết tâm.

Hiên Viên Nhất Quang lại chầm chầm nhìn chàng thêm một hồi rất lâu, chợt thò tay ra, dụng lực vỗ vai chàng một cái:

- Được, một năm sau ngươi trở lại đây, ta nhất định có tin tức giao cho ngươi.

Hắn không để Triệu Vô Kỵ biểu thị sự cảm kích, lập tức lại hỏi:

- Hiện tại ngươi có phải đã có thể nói cho ta biết ngươi đã dùng thủ pháp gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta quả thật có dùng chút thủ pháp, lại không phải là thủ pháp "lang trung".

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Thật ra ngươi đã dùng thủ pháp gì?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Là thứ thủ pháp tuyệt không thể bị người ta khám phá ra, cho dù ta có nói cho người ta biết thứ thủ pháp ta dùng, người ta cũng chỉ còn nước nhận thua!

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Tại sao?

Triệu Vô Kỵ gật gật đầu:

- Ngươi có xí ngầu không?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

- Đương nhiên là có.

Giống hệt như đại đa số đổ quỷ chân chính, trên người hắn cũng có mang theo đổ cụ hắn ưa

thích nhất.

Hắn ưa thích nhất là xí ngầu, thò tay rút ra một hột.

Triệu Vô Kỵ cầm hột xí ngầu:

- Mỗi một mặt trên hột xí ngầu đều có khắc điểm, số điểm của mỗi một mặt đều khác biệt, mặt sáu điểm thông thường đều nặng hơn mặt năm điểm.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Sao vậy?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì sơn trên điểm làm cho phân lượng của xí ngầu nặng hơn.

Chàng lại bổ sung:

- Nếu quả là xí ngầu làm bằng ngọc thạch, mặt sáu điểm lại nhẹ hơn mặt năm điểm.

Sự quan sát của chàng quả thật rất tinh tế, Hiên Viên Nhất Quang đổ xí ngầu cả ngày, đạo lý đó lại chưa từng nghĩ đến.

Triệu Vô Kỵ thót:

- Sự sai biệt nặng nhẹ đó đương nhiên rất nhỏ, một người bình thường căn bản không thể chú ý đến, cho dù có chú ý đến cũng không cảm thấy được, nhưng một người đã huấn luyện từ lâu lại khác!

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Có gì khác?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nếu quả ngươi thường xuyên luyện tập, có thể lợi dụng chút khác biệt về phân lượng đó đổ ra mặt mà ngươi muốn đổ, nói cách khác, ngươi muốn đổ ra bao nhiêu điểm là có thể đổ ra bấy nhiêu!

Hiên Viên Nhất Quang giương tròn mắt lắng nghe, chừng như đang nghe thần thoại trong Phong Thần Bảng.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Ta từ lúc tám chín tuổi đã bắt đầu luyện, thậm chí tới lúc đi ngủ cũng đem ba hột xí ngầu lên giường quăng, mỗi ngày cũng không biết đã đổ bao nhiêu lần, luyện liên tục đến năm hai mươi tuổi, ta mới nắm chắc tuyệt đối có thể đổ ra số điểm mà ta muốn đổ!

Hiên Viên Nhất Quang ngây người cả nửa ngày mới chầm chậm thở ra:

- Ngươi sao lại có thể nghĩ đến muốn luyện thứ trò chơi đó?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Nhà bọn ta luôn luôn không cho phép cờ bạc, chỉ tới lúc tết nhứt mới lơi lỏng vài ngày, lại vẫn không cho phép con nít cờ bạc.

Chàng gật gật đầu:

- Bởi vì không cho phép con nít bọn ta cờ bạc, cho nên bọn ta trái lại càng muốn đi cờ bạc.

Thứ tâm lý đó Hiên Viên Nhất Quang đương nhiên rất hiểu rõ.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Lúc đó đổ vận của ta rất tệ, mỗi năm đều thua sạch tiền lì xì, ta càng nghĩ càng không phục, phát thệ phải thắng lại hết số tiền đã thua!

Hiên Viên Nhất Quang nói:

- Sau này ngươi đương nhiên đã thắng trở lại!

Triệu Vô Kỵ cươi:

- Sau khi ta đã luyện hai ba năm, vận khí bắt đầu biến thành tốt, sau này lúc mọi người đổ xí ngầu, chỉ cần nhìn thấy ta lảng vảng tới, lập tức tản hàng chạy đi chỗ khác.

Hiên Viên Nhất Quang vỗ tay cười lớn, cười đến mức oằn cả hông.

Một khi vừa nghĩ đến “uy phong” của Triệu Vô Kỵ, gã đổ quỷ đổ đâu thua đó, thua khắp thiên hạ vô địch thủ đã biến thành hưng phấn hoan hỉ giống hệt như một đứa bé vậy.

Triệu Vô Kỵ liếc nhìn hắn, sau đó lại nói:

- Chỉ tiếc ngươi hiện tại mới bắt đầu luyện, không kịp rồi!

Hiên Viên Nhất Quang lập tức ngưng cười:

- Sao vậy?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì tay của người lớn đã không còn linh xảo như tay con nít, cũng không có cách nào cả ngày đến lúc ngủ mà cũng đổ xí ngầu như con nít.

Hiên Viên Nhất Quang nắm vai Triệu Vô Kỵ:

- Ngươi xem còn có cách nào bổ cứu không?

Triệu Vô Kỵ không nói gì, chỉ lắc đầu.

Hiên Viên Nhất Quang ngẩn người cả ngày, chợt lại cười lớn, chừng như lại nghĩ ra chuyện gì cực kỳ đắc ý.

Triệu Vô Kỵ nhịn không được phải hỏi:

- Lẽ nào ngươi đã nghĩ ra cách bổ cứu?

Hiên Viên Nhất Quang chỉ cười, không nói gì.

Cửa mở ra, ngoài cưa đột nhiên có người ho khẽ, một trung niên mỹ phụ y phục thanh nhã dắt vai một bé gái bước vào:

- Chuyện gì làm cho huynh vui mừng vậy?

Đôi mắt to tròn của bé gái chớp chớp, cười ngất:

- Tôi hồi nãy nghe đại thúc nói phải gả làm vợ vị Triệu công tử này, hiện tại Triệu công tử nhất định đã đáp ứng.

Phụ nhân trừng bé gái một cái, mình cũng không nhịn được nhoẻn cười.

Vừa thấy phụ nhân đó bước vào, Hiên Viên Nhất Quang không ngờ đã biến thành nghiêm chỉnh, thậm chí có chút vẻ câu thúc.

Triệu Vô Kỵ chưa đoán ra quan hệ giữa bọn họ, Hiên Viên Nhất Quang đã nói với chàng:

- Đây là Mai phu nhân, mới chính là người đã cứu mạng ngươi.

Cô bé nói xen vào:

- Người chân chính cứu mạng anh là tôi, mẹ đã cho tôi viên tuyết liên đó từ trước.

Mai phu nhân trừng nó một cái, nói phụ:

- Con nít không có quy củ, mong Triệu công tử đừng cười.

Triệu Vô Kỵ vội đứng dậy, muốn nói vài câu cám ơn khách khí, lại không biết nên nói làm sao.

Đại ân cứu mạng đó vốn không thể chỉ dùng vài câu nói cảm kích có thể biểu đạt được.

Mai phu nhân thốt:

- Nếu không phải đại ca kịp thời cắt bỏ chỗ thịt rữa nơi vết thương của Triệu công tử, cho dù có tuyết liên đi nữa cũng không có cách nào giải được độc cho Triệu công tử.

Bà ta cười cười, lại nói:

- Đó cũng là Triệu công tử tốt tướng ở hiền gặp lành cho nên mới có thể gặp xảo hợp như vậy.

Cô bé lại xen lời:

- Chỉ tiếc trên mặt anh sau này nhất định sẽ lưu lại một vết thẹo, nhất định xấu thấy mồ.

Nó cười ngất:

- May là anh không sợ không cưới được vợ, bởi vì ít ra còn có đại thúc chịu cưới anh.

Triệu Vô Kỵ cũng cười.

Một cô bé thông minh lanh lợi như vậy tuyệt dứt khoát không chịu dưới một huynh đệ ruột thịt nào, lại chừng như còn tinh nghịch hơn cả bọn chúng, luôn phải nói lời cuối mới chịu.

Mẫu thân của nó tuy đang trừng mắt nhìn nó, mục quang và ngữ khí lại không có một chút ý tứ trách cứ, chỉ có hoan hỉ và từ ái.

Cả Triệu Vô Kỵ cũng cảm thấy rất hoan hỉ, nhịn không được phải hỏi:

- Tiểu muội muội, em tên là gì?

Mắt cô bé háy một cái, chợt lắc đầu:

- Tôi không thể nói cho anh biết.

Triệu Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Cô bé đáp:

- Bởi vì anh là nam nhân, nam nữ thụ thụ bất thân, con gái làm sao có thể tùy tiện đem tên mình nói cho nam nhân biết?

Hiên Viên Nhất Quang cười lớn:

- Bảo bối tốt, ngươi thật là bảo bối.

Cô bé chợt phóng lên mình hắn, muốn nhéo mũi hắn:

- Ông tại sao lại đem tên tôi nói ra vậy, tôi phải bắt ông đền.

Nguyên lai nó tên là Bảo Bối.

Mai Bảo Bối.

Triệu Vô Kỵ đã ghi nhớ cái tên đó, cũng ghi nhớ hai mẹ con đó, ân tình của bọn họ chàng cả đời không quên được.

Bảo Bối nói:

- Tôi cũng biết anh tên là Triệu Vô Kỵ.

Triệu Vô Kỵ nhìn nó cười:

- Sau này em có còn nhận ra ta không?

Bảo Bối đáp:

- Tôi đương nhiên là nhận ra, bởi vì trên mặt ông nhất định có một vết thẹo lớn.

Trong tâm của Triệu Vô Kỵ chợt có vài thắc mắc.

Đó tuyệt không phải vì trên mặt chàng đã có thẹo, càng không phải vì trên vai chàng đã mất đi một phần thịt.

Những chuyện đó chàng căn bản không để ý tới, căn bản không nghĩ tới.

Nhưng có chuyện khác chàng lại không thể không nghĩ tới.

Mai phu nhân đã chuẩn bị một bữa tối vừa tinh trí vừa ngon miệng đãi bọn họ, cuối cùng Triệu Vô Kỵ cảm thấy thoải mái nhất là bà ta tịnh không ở lại với bọn họ.

Một nữ nhân thông minh luôn luôn biết lúc thích hợp nên tránh mặt để bọn nam nhân nói những chuyện mà chỉ có nam nhân nghe lý thú.

Bà ta có lẽ không thể coi là một người mẹ rất tốt, vì bà ta đối với con cái có vẻ quá cưng chìu.

Nhưng bà ta lại, không còn nghi ngờ gì nữa, là một người vợ lý tưởng.

Còn trượng phu của bà ta?

Triệu Vô Kỵ không nhìn thấy chồng bà ta, cũng không nghe bọn họ đề cập đến chồng bà ta.

Lẽ nào bà ta là quả phụ?

Bà ta đối với Hiên Viên Nhất Quang rất ôn nhu thân cận, Hiên Viên Nhất Quang đối với bà ta nghiêm túc tôn trọng, quan hệ giữa bọn họ hiển nhiên rất không tầm thường.

Thật ra quan hệ giữa bọn họ là gì? Có phải có một đoạn cảm tình không thể kể cho người ngoài nghe?

Những chuyện đó Triệu Vô Kỵ rất muốn biết.

Nhưng chàng tịnh không hỏi, bởi vì trong tâm chàng có chuyện khác khiến chàng cảm thấy rất ưu lự, thậm chí có chút lo sợ.

Đó là độc dược ám khí của Đường gia.

Những “rác rến tàn dư đám đệ tử của Đường gia làm rơi rớt lại” đã đáng sợ như vậy, ba tên môn hạ cắc ké phổ phổ thông thông của Đường gia đã cơ hồ lấy được mạng chàng.

Điểm đó chàng vừa nghĩ tới là đã cảm thấy khó chịu.

Hiện tại Đường gia và Phích Lịch đường đã kết minh, trong đám tùy tùng của Thượng Quan Nhẫn không ngờ lại có người của Đường gia.

Giữa bọn chúng có phải có sự câu kết bí mật gì đó? Thượng Quan Nhẫn có phải đã trốn đến Đường gia?

Chàng đương nhiên không thể đến Đường gia tìm người, chàng căn bản không có chứng cớ, hà huống chàng cho dù có chứng cớ cũng không thể đi tìm.

Bằng vào võ công của chàng, chỉ sợ cả cửa lớn của Đường gia cũng vào không lọt.

Nghĩ đến điểm đó, chàng cảm thấy toàn thân phát lãnh.

Chàng chỉ hy vọng Hiên Viên Nhất Quang có thể tìm ra nơi hạ lạc của Thượng Quan Nhẫn, chàng chờ cơ hội hành thích, toàn lực một trận mới có thể có cơ hội thành công.

Cừu hận của chàng tuyệt không phải đơn giản bằng dũng khí huyết khí nhất thời có thể báo được.

Có rượu, rượu rất ngon.

Người thụ thương không thể uống rượu, người thích cờ bạc không thể quá thích uống rượu, một mình uống rượu càng nhạt nhẻo.

Cho nên rượu cơ hồ không động tới.

Triệu Vô Kỵ chăm trà vào chén rượu, nâng chén hướng về phía Hiên Viên Nhất Quang:

- Lần này ta dùng trà thay rượu, lần sau sẽ uống thật với ngươi.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

- Chỉ cần thêm hai ba ngày nữa, ngươi đã có thể uống thật.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Ta không đợi được đâu.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Ngươi gấp muốn đi hay là gấp muốn ta đi tìm người cho ngươi?

Triệu Vô Kỵ cười:

- Cả hai đều gấp.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Ngươi gấp muốn đi đâu?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta muốn đi Cửu Hoa sơn, đợi người ta đến tìm ta!

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Đợi ai?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Ta không biết tên của y, cũng không biết lai lịch của y, nhưng ta biết trên thế gian nếu quả có người có thể phá được võ công của Đường gia, người đó phải là y.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Y dùng cái gì để phá?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Dụng kiếm.

Hiên Viên Nhất Quang cười lạnh:

- Ngươi có nhìn thấy thủ pháp ám khí độc môn "Mãn Thiên Hoa Vũ" chưa?

Triệu Vô Kỵ chưa từng thấy, lại đã nghe qua.

Nghe nói thứ thủ pháp đó lúc luyện đến mức đăng phong tạo cực, đôi tay có thể đồng thời phát ra sáu mươi bốn kiện ám khí, đánh vào sáu mươi bốn bộ vị khác biệt, vô luận mình tránh làm sao cũng tránh không khỏi.

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

- Trừ phi một người có mười cánh tay, mười thanh kiếm mới có thể họa chăng phá được một chiêu "Mãn Thiên Hoa Vũ" đó.

Triệu Vô Kỵ nói:

- Y chỉ có hai tay, một thanh kiếm, nhưng đã quá đủ rồi.

Ánh mắt của Hiên Viên Nhất Quang chợt phát sáng, phảng phất đã đoán ra người chàng nói đến là ai.

Triệu Vô Kỵ lại nói:

- Sự mau lẹ trong kiếm pháp của y, ta bảo đảm cả ngươi cũng chưa từng thấy qua.

Hiên Viên Nhất Quang cố ý cười lạnh:

- Cho dù kiếm pháp của y thật có nhanh đi nữa cũng vị tất sẽ truyền thụ cho ngươi.

Triệu Vô Kỵ thốt:

- Y đương nhiên không nhất định phải truyền thụ cho ta, bởi vì y lúc nào cũng có thể giết chết ta.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

- Nếu quả y không muốn giết ngươi, nhất định phải truyền kiếm pháp cho ngươi?

Nếu quả y không muốn truyền kiếm pháp cho ngươi, nhất định phải giết ngươi?

Triệu Vô Kỵ đáp:

- Đúng vậy.

o O o

[Linh Sơn khai Cửu Hoa]

Khúc Bình đang nhìn bóng mình in trên bình phong ngoài đại sảnh của Hòa Phong sơn trang, sau khi đã vừa ý mới bước ra.

Hắn là một thanh niên rất anh tuấn, kiện tráng cao ráo, một khuôn mặt trẻ trung vĩnh viễn không thể làm cho người ta cảm thấy già nua mệt mỏi, luôn mang theo một nụ cười chân thành vui vẻ.

Trang phục của hắn không quá hoa lệ, cũng không sơ sài, cử chỉ và phong cách nói năng của hắn rất nhã nhặn, tuyệt không để một ai cảm thấy ghét sợ.

Nhìn bề ngoài, hắn không còn nghi ngờ gì nữa là một thanh niên không có chút thiếu sót, thân thế và lịch sử của hắn cũng không có gì để người ta chỉ trích.

Phụ thân hắn là một tiêu sư danh tiếng tịnh không vang vọng lắm, nhưng lại có kỷ lục chưa từng thất bại trong chuyến bảo tiêu nào. Sau khi về hưu trở về cố hương, mở trường thâu đệ tử, tuy không đào tạo ra đệ tử xuất chúng nào, lại cũng không có đệ tử hư hỏng.

Mẫu thân của hắn ôn nhu hiền thục, có tiếng ở quê nhà là một hiền thê lương mẫu, hơn nữa rất giỏi nghề đan may. Lúc đông lạnh, trên mình của đám trẻ nít nhà nghèo đều mặc áo bông mà Khúc lão thái thái tận tay may vá.

Gia thế của hắn không hiển hách, nhưng một nhà hòa hòa thuận thuận, luôn luôn rất được người ta tôn trọng.

Hắn năm nay hai mươi ba tuổi, độc thân chưa cưới vợ, ngoại trừ lâu lâu uống một chút rượu ra, tuyệt không có bất cứ thị hiếu xa xỉ lãng phí nào.

Năm mười sáu tuổi, hắn đã vào tiêu cục của phụ thân hắn phục vụ, ba năm sau đã thăng lên chính thức làm tiêu sư.

Lúc đó hắn biết tiêu cục đó cũng lệ thuộc vào Đại Phong đường, hắn cũng theo lý đó mà đầu nhập Đại Phong đường, bái làm môn hạ của một phân đà đà chủ thuộc hạ của Tư Không Hiểu Phong.

Không bao lâu sau, tài năng của hắn đã giúp hắn nở rộ, được chính Tư Không Hiểu Phong thăng chức "phân ty". Phân ty tuy không có địa bàn quản hạt cố định, lại trực thuộc dưới quyền của tam đại Đường chủ, lương bổng và địa vị đều hoàn toàn giống như Đà chủ của một phân đà, quyền lực có lúc thậm chí còn lớn hơn.

Sự vụ hắn phụ trách là liên lạc và truyền tin, trong đó còn bao gồm cả tiếp tân và giao tế. Bởi vì đặc thù của hắn tịnh không phải là sát nhân, cũng không phải là vũ lực.

Nhân duyên của hắn cực tốt, vô luận là đi đến đâu đều rất mau chóng giao kết bằng hữu.

Hơn nữa quan sát của hắn mẫn nhuệ, phản ứng cực nhanh, chưa từng làm chuyện gì bất cẩn, nếu quả muốn hắn đi điều tra một chuyện, hắn không bao giờ làm người ta thất vọng.

Tư Không Hiểu Phong bình luận về hắn:

- Hài tử đó thế nào cũng có ngày trở thành Đường chủ của một phân đường.

Hắn đã từng gặp Triệu Giản vài lần, hôm nay lại là lần thứ nhất hắn đến Hòa Phong sơn trang.

Hôm nay Tư Không Hiểu Phong đặc biệt kêu hắn đến, nghe nói là vì "một chút chuyện riêng".

Nếu quả Tư Không đường chủ có chuyện muốn hắn xử lý, điều đó biểu thị hắn đã tiến nhập trọng tâm của tổ chức.

Bề ngoài của hắn tuy vẫn ráng cực lực bảo trì vẻ bình tĩnh, lại không che giấu được sự hưng phấn trong nội tâm. Hắn trước đây đã nghe nói thiên kim của Triệu nhị gia là mỹ nhân hữu danh, hơn nữa cho đến nay vẫn chưa cưới hỏi. Sau khi Triệu nhị gia tạ thế, Triệu công tử bỏ đi,

chưởng lý Hòa Phong sơn trang chính là Triệu tiểu thư.

“Ta nếu quả có thể trở thành con rể của Hòa Phong sơn trang...”

Đó là nguyện vọng bí mật trong tâm hắn, hắn rất ít khi nghĩ đến, bởi vì một khi vừa nghĩ đến, tim hắn lại đập thình thịch.

Hôm nay là mồng năm tháng bảy, đã hơn ba tháng kể từ ngày Triệu Giản chết.

Sau ba tháng, không có ai nghe thấy tin tức về Triệu Vô Kỵ. Triệu Vô Kỵ đã thất tung.

Khí trời rất nóng.

Đại sảnh của Hòa Phong sơn trang tuy cao ráo rộng thoáng, ngồi lâu vẫn phải chảy mồ hôi.

Vệ Phượng Nương thân hành dâng một cái khăn thấm nước mát cho Tư Không Hiểu Phong để ông ta lau mồ hôi.

Nàng luôn luôn ôn nhu giữ lễ, những ngày gần đây càng biểu hiện ra sự kiên cường và năng cán của nàng.

Nàng lẳng lặng phụ Thiên Thiên trị gia, không oán than lao lực, chưa từng ra vẻ nữ chủ nhân ta đây.

Tất cả những đức tính cao đẹp của một người đàn bà đều có thể tìm thấy ở nàng.

Nhưng người chồng tương lai của nàng đã thất tung.

Tư Không Hiểu Phong thở dài trong tâm, hồng nhan sao luôn hay bạc mệnh?

Thiên Thiên còn mặc áo tang, bao tháng ngày lặn ngụp trong khổ nạn khiến cho nàng chung quy đã hoàn toàn trưởng thành.

Hiện tại nàng không còn là một tiểu cô nương tinh nghịch như trước đây, đã trở thành một nữ nhân hoàn toàn có thể độc lập tự chủ.

Thứ cải biến đó khiến cho nàng nhìn càng mỹ lệ thành thục.

Nàng vốn rất nở nang, đã phải dùng một dải vải bố bó chặt ngực từ trước đây rất lâu. Chuyện đó khiến cho nàng rất giận mình.

Mỗi lần nàng phát hiện đám tiểu tử trẻ trung cường tráng len lén nhìn mình, nàng liền vô duyên vô cớ nổi giận, tức tối muốn chết.

Bên ngoài có người truyền báo:

- Phân ty Khúc Bình dưới quyền đệ nhất Đường chủ cầu kiến.

Tư Không Hiểu Phong đã sớm giải thích qua:

- Là ta kêu hắn đến, trước đây hai tháng, ta đã kêu hắn đi nghe ngóng tin tức của Triệu Vô Kỵ.

Thiên Thiên lập tức hỏi:

- Hắn có nghe ngóng được gì không?

- "Đó chính là điều ta muốn hỏi hắn". - Tư Không Hiểu Phong đáp - "Cho nên ta kêu hắn đến để ngươi nghe hắn đáp lời".

Lúc Khúc Bình tiến vào, nụ cười thành khẩn, thái độ trịnh trọng, nhưng ấn tượng ban đầu của Thiên Thiên đối với hắn lại tịnh không tốt đẹp gì. Nàng không thích thứ nam nhân y phục luôn luôn chỉnh chỉnh tề tề, đầu tóc chải bới gọn gàng không một chút bù xù.

Nàng luôn nghĩ thứ nam nhân đó quá giả bộ, quá thiếu phong cách.

Nam nhân tự do tự tại, dám nghĩ dám làm như ca ca nàng mới là nam tử hán chân chính trong tâm tưởng nàng. May là Khúc Bình tịnh không dùng thứ nhãn quang như đám trẻ khác nhìn nàng, hơn nữa vừa mở miệng đã bắt đầu nói thẳng vào trọng điểm.

Hắn nói:

- Ngày hai mươi tám tháng tư còn có người nhìn thấy Triệu công tử, hình như là lần cuối cùng công tử lộ diện.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Ngày đó Triệu công tử lộ diện ở địa phương nào?

Khúc Bình đáp:

- Ở một khách sạn tên là Thái Bạch cư ở Cửu Hoa sơn.

Hắn lại nói tiếp:

- Công tử trước hết ra trấn mua lương thực, gởi ngựa lại Thái Bạch cư nhờ chưởng quầy của khách sạn chiếu cố, còn trả trước mười lượng bạc.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Xem ra công tử nhất định đã đến Cửu Hoa sơn.

Khúc Bình đáp:

- Mọi người đều nghĩ vậy, chỉ bất quá... chỉ bất quá...

Thiên Thiên nhìn hắn, hét lớn:

- Chỉ bất quá cái gì?

Thái độ của nàng thật rất tệ, chỉ vì nàng chưa bao giờ thích người nói chuyện ấp ấp úng úng.

Khúc Bình nhìn ra điểm đó, lập tức trả lời:

- Sau khi công tử lên núi, chưa quay trở xuống cho tới nay.

Thiên Thiên hỏi:

- Sao ngươi biết?

Khúc Bình đáp:

- Bởi vì tiểu trấn đó có muốn nhập sơn phải đi ngang qua, thớt ngựa của công tử cho đến nay vẫn còn lưu lại ở Thái Bạch cư, tôi thân hành đến xem, đó là một thớt ngựa tốt.

Đối với dạng nam nhân như Triệu Vô Kỵ mà nói, giá trị của một thớt ngựa tốt có lúc cơ hồ chẳng khác gì một hảo bằng hữu.

Khúc Bình nói:

- Cho nên tôi nghĩ nếu quả Triệu công tử đã hạ sơn, tuyệt không thể bỏ lại thớt ngựa đó như vậy, còn lưu lại trong khách sạn.

Hắn ngẫm nghĩ, lại bổ sung:

- Nhưng vị chưởng quầy của khách sạn tịnh không khẩn trương vội vàng gì, bởi vì mười lượng bạc tiền cỏ rơm ít nhất cũng có thể nuôi thớt ngựa đó hơn một năm.

Thiên Thiên nhíu mày:

- Một năm? Lẽ nào đại ca đã sớm chuẩn bị ở trên núi một năm?

Khúc Bình đáp:

- Cho nên tôi đã dẫn mười hai người lên núi tìm, hang động chùa chiền lớn lớn nhỏ nhỏ đều có tìm qua, lại không tìm ra được chút manh mối nào.

Thiên Thiên hỏi:

- Lẽ nào đại ca vừa lên núi đã thất tung liền?

Khúc Bình trầm ngâm:

- Có lẽ công tử căn bản không có lên núi, bởi vì tất cả mọi miếu đền trên núi tôi đều có ghé hỏi, bọn họ đều không nhìn thấy một người nào như Triệu công tử.

Một người như Triệu Vô Kỵ vô luận là đi đến đâu đều đáng lẽ rất câu dẫn sự chú ý của người ta.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Hôm đó có bao nhiêu người nhìn thấy công tử?

Khúc Bình đáp:

- Xung quanh đó có không ít người đều biết Triệu công tử.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

- Bọn họ làm sao có thể biết được công tử?

Khúc Bình chừng như tịnh không muốn nói ra nguyên nhân, nhưng vừa nhìn thấy sắc mặt của Thiên Thiên, lập tức cải biến chủ ý. Hắn nói rất nhanh gọn:

- Trong vòng nửa tháng từ mùng tám tháng tư cho đến hai mươi ba tháng tư, Triệu công tử đã

trở thành người rất nổi danh ở mười ba trấn thành phụ cận.

Trong mắt hắn phảng phất cũng có chút ái mộ, nói tiếp:

- Bởi vì trong vòng nửa tháng đó, công tử tổng cộng đã đổ ba mươi chín lần ba mặt "lục", cơ hồi thắng sạch hết tất cả các đổ trường, cả Tiêu Thất thái gia hiệu xưng "Đổ Vương" cũng đã từng đọ tài với công tử.

Hắn vốn không muốn nói ra những chuyện đó, bởi vì hắn biết Triệu Vô Kỵ lúc đó vốn còn đang trong thời kỳ phục tang, vốn tuyệt đối không nên đến đổ trường quăng xí ngầu. Nhưng hắn không muốn để Thiên Thiên nghĩ hắn có gì che giấu, hắn đã nhìn ra tính khí của Thiên Thiên. Có thể nội trong một hai cái liếc mắt nhìn ra được tính cách và tính khí của một người chính là tài năng đặc biệt nhất của hắn.

Vệ Phượng Nương lập tức biến sắc, Thiên Thiên cũng kêu lên:

- Đại ca làm sao có thể đến đổ trường đánh bạc được? Đại ca tuyệt không phải là dạng người như vậy.

Nàng trừng mắt nhìn Khúc Bình:

- Ngươi nhất định là đang nói xạo.

Khúc Bình không biện bác, cũng không muốn biện bác, hắn biết phương pháp thông minh nhất là bảo trì vẻ trầm mặc.

Tư Không Hiểu Phong quả nhiên đã đáp lời thay hắn:

- Hắn tuyệt không dám nói xạo, Triệu Vô Kỵ đương nhiên cũng tuyệt đối không phải là người hồ đồ hoang đường như vậy, công tử làm như vậy nhất định có dụng ý của công tử.

Kỳ thật lão đương nhiên biết Triệu Vô Kỵ làm vậy là vì muốn "câu" Hiên Viên Nhất Quang ra mặt. Lão cũng biết Triệu Vô Kỵ tại sao lại muốn đi lên Cửu Hoa sơn, đi tìm người nào.

Kỳ quái là lão không ngờ lại không nói ra, có lẽ lão nghĩ sau khi nói ra, Thiên Thiên trái lại càng lo lắng hơn.

Thiên Thiên lại trừng mắt nhìn Khúc Bình:

- Trước ngày hai mươi tám tháng tư, công tử ở đâu?

Khúc Bình đáp:

- Giờ ngọ ngày hai mươi ba tháng tư, công tử có hẹn ăn cơm ở quán ăn Tứ Xuyên "Thọ Nhĩ Khang" mới khai trương trong huyện thành với hai chủ sòng bạc, công tử chính tay giết chết ba tên đệ tử Thục Trung Đường môn.

Hắn kể tiếp:

- Tôi đã điều tra lai lịch của bọn chúng, ngoại trừ một người tên Đường Hồng là cháu ngoại của Đường Nhị tiên sinh ra, hai người còn lại đều là vây cánh của Đường gia.

Thiên Thiên cười lạnh một tiếng:

- Người của Đường gia đã lọt vào địa bàn của bọn ta, không ngờ phải đợi đến sau khi ca ca của ta giết bọn chúng rồi các người mới biết, các người bình thường làm ăn gì đây?

Khúc Bình lại ngậm miệng, Thiên Thiên chung quy cũng phát giác câu nói đó không những là đang chưởi hắn, cũng động chạm tới Tư Không Hiểu Phong, lập tức cải biến chủ đề:

- Sau khi đại ca giết những người đó, đã đi đâu?

Khúc Bình đáp:

- Từ ngày hai mươi ba cho đến ngày hai mươi bảy, cũng không có ai biết hành tung của Triệu công tử, cho đến ngày hai mươi tám công tử mới lộ diện ở dưới Cửu Hoa sơn.

Thiên Thiên hỏi:

- Sau đó đại ca đột nhiên mất tích?

Khúc Bình đáp:

- Phải!

Thiên Thiên lại nhịn không được cười lạnh:

- Đó là kết quả ngươi nghe ngóng được?

Khúc Bình đáp:

- Phải.

Tư Không Hiểu Phong điềm đạm cười nói:

- Nếu quả hắn chỉ có thể nghe ngóng bao nhiêu đó, ta nghĩ người khác vị tất đã nghe ngóng được gì thêm.

Thiên Thiên chợt đứng dậy, nói lớn:

- Tôi tại sao nhất định phải sai người khác đi nghe ngóng, tự tôi đi.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

- Nhưng sự vụ ở đây…

Thiên Thiên thốt:

- Chuyện ca ca tôi quan trọng hơn hết.

Tư Không Hiểu Phong đương nhiên cũng biết tính khí của nàng, cho nên tịnh không cản trở nàng, chỉ hỏi:

- Ngươi chuẩn bị mang người nào theo?

Thiên Thiên còn chưa mở miệng, Vệ Phượng Nương chợt cũng đứng dậy:

- Nàng ta phải mang tôi đi theo.

Thái độ của nàng tuy ôn nhu, lại rất kiên quyết:

- Bởi vì nếu nàng ta không dẫn tôi theo, tự tôi cũng đi.

o O o

"Tích tại cửu giang thượng, dao vọng Cửu Hoa Phong.

Thiên hà quải lục thủy, tú xuất cửu phù dung.

Ngã dục nhất huy thủ, thùy nhân khả tương tòng.

Quân vi Đông đạo chủ, ư thử ngọa vân tùng".

--- Lý Bạch ---

Bản dịch của Đông A:

Trên Cửu giang xưa trước, Chín ngọn hoa ngước trông.

Sông trời treo nước biếc, Nở chín đóa phù dung.

Ta muốn hua tay vẫy, Ai người ưng tới cùng.

Người làm Đông đạo chủ, Ở đấy ngọa mây tùng.

Đó là bài thơ của Thi Tiên Lý Bạch, Cửu Hoa sơn và vị tiên nhân đó có căn cội cực thâm. Trong sách vở có ghi rõ: "Tên cũ là Cửu Tử Sơn, Lý Bạch đời Đường thấy chín ngọn núi như hoa sen nở thành, đổi tên thành Cửu Hoa sơn".

Núi nhờ Thi Tiên mà có tên, trên núi cũng có rất nhiều địa phương mang tên "Thái Bạch". "Thái Bạch cư" là một.

Hiện tại Triệu Thiên Thiên và Vệ Phượng Nương đã đến Thái Bạch cư.

- "Đây là ngựa của Triệu công tử" - Chưởng quầy của Thái Bạch cư cường điệu gấp ba lần - "Bọn tôi không bao giờ dám bỏ quên một bữa ăn cho nó".

Vị chưởng quầy mập mạp đó, không còn nghi ngờ gì nữa, là người thành thật.

Thiên Thiên cũng thấy lời nói của lão là nói thật. Ngựa của Triệu Vô Kỵ được nuôi trong một chuồng riêng, ngựa nuôi béo tròn, chỉ bất quá có chút thất thần, phảng phất cũng đang tư niệm về chủ nhân của nó.

Vừa thoáng thấy Thiên Thiên, nó không ngờ cũng nhận biết, hí nhẹ mừng rỡ, dùng đầu cọ cọ vào cằm Thiên Thiên. Thiên Thiên lại cơ hồ muốn rơi lệ.

Nàng quay đầu nhìn Phượng Nương, Phượng Nương đứng xa xa dưới một gốc cây cổ thụ, nước mắt đã nhuộm đầy bờ má.

Triệu Vô Kỵ thật ra đã đi đâu? Tại sao hoàn toàn không có tin tức gì?

Đã đến giờ ăn, bọn họ tịnh không muốn ăn, cũng ăn không vô, đồ ăn đã bài đầy bàn đợi bọn

họ. Sáu món ăn, một dĩa gà xé nhỏ xào giá, một dĩa bắp cải kim câu, một dĩa gan heo chiên xắt mỏng, một dĩa đồ chua tiêu ớt, một dĩa cá chưng, một dĩa cá lạng bỏ xương ướp dấm, một tô canh bí thịt sườn.

Đó đều là những món ăn gia đình rất phổ thông, bọn họ nhìn thấy lại thất kinh.

Bởi vì sáu món ăn đó chính là món bọn họ bình thường thích ăn nhất, trong mười bữa ít ra đã có chín bữa không thiếu được. Chưởng quầy của khách sạn lào sao biết được mấy món ưa thích của bọn họ?

Thiên Thiên nhịn không được phải hỏi:

- Những món ăn này là ai kêu ngươi làm?

Chưởng quầy cười cười:

- Là một vị khách nhân đối diện ở phòng phía tây, hắn nói các cô nương thích ăn mấy món này.

Sắc mặt Thiên Thiên lập tức đỏ bừng lên:

- Vị khách nhân đó có phải tên là Khúc Bình?

Chưởng quầy gật gật đầu, còn chưa mở miệng, Thiên Thiên đã nhảy dựng, hét lớn:

- Ngươi kêu hắn đến đây, mau lên, càng mau càng tốt.

Khúc Bình đã đến, đến rất mau.

Lúc Thiên Thiên nhìn hắn, chừng như nhìn thấy cừu nhân vậy, nghênh mặt hỏi:

- Ngươi theo bọn ta đến đây làm gì?

Khúc Bình đáp:

- Là tôi phụng mệnh đến.

Thiên Thiên hỏi:

- Phụng mệnh ai?

Khúc Bình đáp:

- Tư Không đường chủ.

Thiên Thiên hỏi:

- Lão kêu ngươi đến làm gì?

Khúc Bình đáp:

- Đến chiếu cố nhị vị cô nương.

Thiên Thiên cười lạnh:

- Ngươi bằng vào cái gì mà nghĩ bọn ta cần người khác chiếu cố?

Khúc Bình đáp:

- Tôi chỉ là phụng mệnh hành sự.

Thiên Thiên hỏi:

- Ngươi sao lại biết bọn ta muốn ăn mấy thứ này?

Khúc Bình đáp:

- Tư Không đường chủ đã kêu tôi chiếu cố nhị vị, những chuyện như vầy tôi đều nên biết.

Thiên Thiên trừng trừng nhìn hắn, lại cười lạnh:

- Xem ra ngươi quả thật biết cách hành sự.

Khúc Bình không mở miệng.

Thiên Thiên hỏi:

- Ngươi có thể làm một chuyện cho ta không?

Khúc Bình đáp:

- Xin phân phó.

Thiên Thiên lại nhảy dựng, hét lớn:

- Ngươi có thể đi xa một chút, càng xa càng tốt không?

o O o

Đêm, còn đèn.

Thiên Thiên chừng như vẫn còn tức giận, tuy nàng bình thường cũng hay tức tối, nhưng không có giận lâu như lần này.

Phượng Nương dịu dàng hỏi:

- Em đang giận gì vậy?

Thiên Thiên đáp:

- Tôi ghét người đó quá.

Phượng Nương hỏi:

- Ta nhìn không ra hắn có gì mà khiến cho người ta ghét dữ như vậy chứ?

Thiên Thiên đáp:

- Tôi nhìn ra.

Phượng Nương không hỏi nữa. Nàng biết nếu quả nàng hỏi nữa: "Hắn có chỗ nào đáng ghét?"

Thiên Thiên nhất định sẽ trả lời: “Toàn thân trên dưới của hắn, không có chỗ nào là không đáng ghét”.

Một người nếu quả muốn ghét một người, căn bản không cần bất kỳ lý do gì.

Hình như một người nếu quả thích một người, cũng không cần bất kỳ lý do gì.

Có lúc không có lý dó cũng là lý do tốt nhất.

Cho nên Phượng Nương chỉ điềm đạm nói:

- Không cần biết ra sao, hắn cũng là người Tư Không đại gia phái đến, em nên nể Tư Không đại gia một chút.

Câu nói đó rất hữu hiệu.

Phượng Nương luôn luôn rất ít khi nói, nhưng lời nói nàng nói ra thông thường rất hữu hiệu.

Thái độ của Thiên Thiên đã có chút chuyển biến, ngay lúc đó, bọn họ nghe thấy một tiếng thét.

Một tiếng thét kinh hoàng do rất nhiều người đồng thanh phát ra.

tvv và Vệ Phượng Nương trú trong một căn phòng của một tòa viện phía sau, đằng sau lại là nơi trú ngụ của đám đầu bếp và chưởng quầy của khách sạn, tiếng hét thảm chính là từ đó truyền đến.

Phượng Nương không phải là nữ nhân thích đa sự, nhưng vừa nghe thấy tiếng hét thảm, Thiên Thiên đã xông ra ngoài.

Nàng cũng chỉ còn nước chạy theo, nàng không muốn một mình ở trong căn phòng lạnh lẽo xa lạ này.

Sân sau còn thô lậu hơn sân trước nhiều, cũng nhỏ hơn nhiều, chỉ có một gian hòng còn thắp đèn.

Trong phòng rất hẹp, chỉ có thể đặt một cái bàn gỗ và vài cái ghế không lưng, trên bàn còn bài đồ ăn.

Vợ chồng chưởng quầy và bốn tên hầu bàn hồi nãy đang ngồi ăn cơm, ăn được vài miếng, chưởng quầy đột nhiên gục xuống.

Lúc người khác vực lão dậy, cả người lão bỗng co rúc lại, co giật không ngừng, nước bọt nước dải trào ra, giống như bị người ta đấm một quyền quá nặng.

Vợ của lão cũng vội vàng quỳ xuống, liều mạng móc miệng lão, kêu lão ráng nhả miếng xương cá ra.

Mọi người đều nghĩ đến nhất định là xương cá có độc, lại không tưởng được, một miếng xương cá làm sao có thể có độc lợi hại như vậy.

Lúc bọn Thiên Thiên đến nây, khuôn mặt béo ngậy của chưởng quầy đã đen sì, tròng mắt lồi ra.

Đợi đến khi vợ lão móc miếng xương cá ra, cả người lão đã cứng ngắc.

“Đều là vì miếng xương cá đáng chết này”.

Vợ lão vừa khẩn trương, vừa sợ, vừa giận, hận không nhai nát nuốt trọng được miếng xương cá đó.

Thiên Thiên chợt hét lớn:

-Nhả ra, mau nhả ra.

Bà vợ chưởng quầy lại giật mình thất kinh, xương cá trong miệng rơi dưới đất, phát ra một tiếng “keng”.

Mọi người lúc đó mới nhìn ra miếng xương cá đó tịnh không phải là xương cá, mà là một mũi châm, còn nhỏ hơn cả tú hoa châm.

Mũi châm lấp lóe ánh sáng đen ngòm.

Thiên Thiên gắp mũi châm lên, sắc mặt lập tức biến hẳn, thất thanh la:

- Đây là độc châm của Đường gia.

Bà vợ chưởng quầy kinh hãi la lên:

- Sao lại có thể là độc châm? Trong cá làm sao có thể có độc châm?

Tiếng la khan khản, mặt bà ta chợt cũng bắt đầu méo mó, người cũng co cuộn lại thành một khúc, tình huống lúc ngã gục cũng hoàn toàn giống hệt như chồng.

Đám hầu bàn trố mắt ngây ngốc nhìn bà ta.

Thiên Thiên hét lớn:

- Các ngươi có ai ăn qua dĩa cá này chưa?

Trên mặt đám hầu bàn lập tức lộ xuất biểu tình cực kỳ khủng bố, bọn họ người nào cũng đều ăn qua dĩa cá đó, đều đã nuốt vào bụng, vội dùng tay liều mạng móc miệng ói ra hết, ráng ói cho hết thịt cá trong bụng.

Bọn họ ói ra chỉ bất quá là nước chua trong bụng, cho dù bọn họ có ói ra xương cá đi nữa, cũng đã quá trễ rồi.

Trong phút chốc trong số bốn tên hầu bàn đã có ba tên ngã quỵ, thân thể lập tức co thắt lại.

Tên hầu bàn còn chưa quỵ cũng sợ hãi đến mức toàn thân mềm nhũn, đáy quần ướt nhẹp.

Thiên Thiên hỏi:

- Ngươi có ăn cá chưa?

Tên chạy bàn đó răng cỏ đánh lập cập, run rẩy đáp:

- Tôi có... có ăn... ăn cá chưng, chưa ăn dấm... dấm...

Trên bàn quả nhiên có hai thứ cá khác nhau, một dĩa cá chưng, một dĩa cá lạng bỏ xương ướp

dấm.

Gã chỉ vừa ăn cá chưng, còn chưa đụng đến phần chua, độc châm nằm bên trong lát cá ướp dấm, kịch độc trên châm đã biến những lát cá trong dĩa thành độc ngư trí mệnh, chỉ cần ăn vào một miếng là chết không kịp ngáp. Chưởng quầy cắn vào độc châm cho nên phát tác càng nhanh.

Độc dược ám khí độc môn của Đường gia tuyệt không thể vô duyên vô cớ lạc vào một dĩa cá xắt lát ướp dấm như vậy.

Là ai đã hạ độc? Muốn độc chết ai?

Trên bàn có sáu dĩa đồ ăn, một tô canh.

Ngoại trừ hai món cá ra, còn có một dĩa gà xé nhỏ xào giá, một dĩa kim câu bắp cải, một chén gan heo xắt mỏng, một chén đồ chua ớt tiêu, một tô canh bí thịt sườn.

Đồ ăn trên bàn vốn chuẩn bị cho Thiên Thiên và Phượng Nương.

Chưởng quầy luôn luôn rất cẩn thận, trong phòng nếu không có người là không được thắp đèn, đương nhiên không chịu bỏ phí mấy thứ đồ ăn ngon lành đó.

Bọn Thiên Thiên đã không chịu ăn, vợ chồng lão và đám chạy bán phải hưởng dụng liền.

Đồ ăn trên bàn đó đã lấy mạng bọn họ.

Nhìn cái chết thảm thiết của những người không có liên quan gì đến chuyện này, Phượng Nương toàn thân run rẩy, dựa tường rơi lệ.

"Nguyên lai người đáng lẽ bị độc chết là bọn ta".

Mấy thứ đồ ăn đó là do Khúc Bình đặc biệt chuẩn bị cho bọn họ, Khúc Bình tại sao lại muốn độc chết bọn họ?

Lẽ nào hắn đã ngầm câu kết với người của Đường gia?

Sắc mặt Thiên Thiên xanh dờn, nghiến răng:

- Tỷ theo tôi hay là đợi ở đây?

Phượng Nương hỏi:

- Em muốn đi đâu?

Thiên Thiên đáp:

- Tôi phải đi giết người.

Phượng Nương lại rơi nước mắt.

Nàng luôn luôn kinh sợ bạo lực máu chảy, nàng không dám nhìn người ta giết người, nhưng nàng càng không dám lưu lại đây.

Nàng bỗng bắt đầu hận mình, hận mình tại sao lại yếu nhược như vầy?

Nàng che mặt chạy ra, vừa ra khỏi phòng đã đụng vào mình một người.

Người đó không ngờ chính là Khúc Bình.

Đêm khuya tháng bảy sao mọc đầy trời.

Tinh quang lọt lạt chiếu trên mặt Khúc Bình, nụ cười thành khẩn trên mặt hắn đã không còn thấy nữa, hiển lộ vẻ tà ác tàn khốc khôn tả.

Lúc Thiên Thiên nghe tiếng la của Phượng Nương, Khúc Bình đã bấu chặt tay Phượng Nương.

- Buông chị ta ra.

Khúc Bình lạnh lùng nhìn nàng, cả một chút ý tứ buông tha cũng không có.

Thiên Thiên muốn phóng người tới, lại dừng chân, Phượng Nương còn đang trong tay hắn, nàng không thể khinh cử vọng động.

Nàng miễn cưỡng nhẫn nhịn bảo trì vẻ trấn định, hạ giọng hỏi:

- Sao ngươi lại phải làm mấy chuyện như vầy?

Ánh mắt của Khúc Bình hoàn toàn không có một chút biểu tình, lạnh lùng đáp:

- Bởi vì ta muốn để ngươi biết, ngươi tịnh không cao quý vĩ đại gì.

Thanh âm của hắn lạnh như dao cắt:

- Ngươi chỉ bất quá là một cô bé được cha chìu chuộng thái quá mà thành hư hỏng.

Ai cũng không tưởng được lời nói đó có thể phát ra từ miệng một người bình thời có lễ có nghĩa như vậy.

Thiên Thiên cũng giận đến toàn thân phát run.

Trong một góc tường tối chợt có người đang vỗ tay, cười ngất:

- Nói hay, ả đó xem ra quả thật là một con điếm, trên giường nhất định rất năng nổ.

Trong bóng tối có hai người.

Người cao hơn vai rộng bụng phệ, nụ cười dâm tiện bỉ ổi, ánh mắt đang trừng trừng nhìn dưới hông Thiên Thiên.

Người thấp hơn sắc mặt âm trầm, đôi mắt ti hí nhìn chẳng khác nào một con độc xà.

Bên hông hai người đều có đeo bao da, trên tay lại mang bao tay da nai.

Nhưng mắt Thiên Thiên đã đỏ ngầu, không thèm lo ngại gì nữa, rút nhuyễn tiên quấn trên hông xuống, phóng tới liền.

Tuy Triệu nhị gia tịnh không tán thành cho con gái luyện võ, nhưng vị đại tiểu thư đó lại đã len lén luyện tập.

Trong Hòa Phong sơn trang vốn có không ít cao thủ, ca ca của nàng cũng đã lén dạy cho nàng vài chiêu, thêm vào nàng lại đặc biệt thông minh, bao năm qua người bại dưới đường roi của mình cũng không ít.

Chỉ tiếc hai người đó tịnh không phải là môn hạ của Hòa Phong sơn trang, cũng không cần phải cố ý nhượng nàng.

Người lùn mắt như độc xà đột nhiên thò bàn tay đeo bao tay da nai của gã ra, xoay tay bấu tới, nắm lấy mũi roi.

Thiên Thiên tuy thất kinh, vẫn không quá lo lắng, đôi chân của nàng cũng đã từng đá gục không ít người.

Hai chân nàng vụt bay lên, đá tới một lượt.

Đợi đến khi nàng phát hiện võ công của mình tịnh không cao như trong trí tưởng tượng của mình, đã không còn kịp nữa.

Cả hai chân nàng đã bị một bàn tay to cầm giữ.

Người cao cao dùng một bàn tay nắm giữ lấy đôi chân thon thả của mình, chầm chậm nhấc chân nàng lên, nụ cười trên mặt càng dâm đãng, cười ngất:

- Tư thế đẹp tuyệt.

Thiên Thiên tuy vẫn còn là một cô gái thuần khiết, nhưng mấy lời nói đó không cần biết là con gái thuần khiết tới cỡ nào cũng đều hiểu được.

Nàng vừa xấu hổ, vừa khẩn trương, vừa giận dữ, phun một đống nước miếng lên mặt gã.

- Đồ heo!

Người đó biến sắc, biến thành đanh ác đáng sợ khôn tả.

Khúc Bình hét lớn:

- Không được.

Người đó lại đã một quyền đập thẳng lên ngực Thiên Thiên, một cơn đau đớn kỳ dị khiến cho nàng trào nước mắt, toàn thân quằn quại, cả kêu la cũng kêu la không nổi.

Ánh mắt của người đó lại phát sáng, lại bắt đầu cười ngất, lại muốn huy quyền đánh tới.

Quyền đầu của gã lại bị người lùn thò tay cản lại.

Người đó hỏi:

- Lão tam, ngươi để ta trước hết hành hạ con quỷ này có được không?

Lão tam đáp:

- Không được.

Người đó hỏi:

- Tại sao lại không được?

Lão tam đáp:

- Bởi vì ta nói không được.

Người đó la lên:

- Ngươi có phải nhất định muốn lão tử đem ả thịt trắng da mềm này nhường cho con rùa rút đầu kia?

Bọn chúng vốn là nói tiếng phổ thông, nhưng gã vừa nổi nóng, đã lộ ra giọng Xuyên.

Lào tam trầm mặt, lạnh lùng thốt:

- Ngươi không phải là lão tử, hắn cũng không phải là con rùa rút đầu, mà là bằng hữu của bọn ta.

Bằng hữu của bọn chúng đương nhiên là Khúc Bình.

Tên cao tuy tịnh không có ý coi Khúc Bình như bằng hữu, đối với lão tam đó lại chừng như có chút úy sợ, tuy tức đến mức cả cổ cũng đỏ lòm, lại vẫn phải buông Thiên Thiên ra.

Đường Lực thốt:

- Bọn ta không ngại đường xa ngàn dặm từ Thục Trung đến đây chỉ là vì bọn ta có món nợ muốn thanh toán với Triệu Vô Kỵ.

Thiên Thiên nhịn không được phải hỏi:

- Ngươi muốn tìm đại ca ta thanh toán nợ gì?

Đường Lực đáp:

- Bọn ta có một huynh đệ chết trong tay hắn.

Huynh đệ của bọn chúng là Đường Hồng.

Đường Lực nói:

- Đường Hồng muốn giết Triệu Vô Kỵ, cho nên Triệu Vô Kỵ đã giết gã, đó vốn là chuyện rất công bình, nhưng gã thật đã chết quá thảm.

Nghĩ đến thi thể cong oằn tàn phá và vẻ khủng bố trên mặt Đường Hồng, nét oán độc trong ánh mắt của gã càng thâm sâu:

- Ta biết các ngươi một người là vợ của Triệu Vô Kỵ, một người là em gái, ta vốn đáng lẽ đã giết chết các ngươi, khiến cho hắn đau khổ khó chịu.

Thiên Thiên hỏi:

- Ngươi tại sao lại không động thủ?

Đường Lực đáp:

- Bởi vì bọn ta và bằng hữu họ Khúc này đã làm một chuyến giao dịch.

Thiên Thiên hỏi:

- Giao dịch gì?

Đường Lực đáp:

- Dùng ngươi đổi lấy Triệu Vô Kỵ.

Hắn cười âm trầm, lại nói:

- Vụ giao dịch này cũng rất công bình, bọn ta muốn cái đầu của Triệu Vô Kỵ, hắn lại muốn ngươi, muốn ngươi lên giường với hắn.

Thiên Thiên quay đầu, trừng mắt nhìn Khúc Bình, trong mắt chừng như muốn bốc lửa.

Khúc Bình lại chừng như không nhìn thấy.

Đường Lực nói:

- Bọn ta tịnh không muốn lột quần ngươi, không muốn bắt ngươi lên giường với hắn, đó còn tùy vào hắn, nhưng các ngươi tốt nhân là nên thành thật, ngàn vạn lần không nên sinh sự gây rối loạn, càng không nên nghĩ đến chạy trốn, nếu không ta chỉ còn nước giao các ngươi cho Đường Mãnh.

Gã điềm đạm nói tiếp:

- Phương pháp Đường Mãnh đối phó nữ nhân ra sao, ta bảo đảm các ngươi có nằm mộng cũng không tưởng được.

Vừa nghĩ đến cặp mắt và đôi tay dâm đãng của Đường Mãnh, Thiên Thiên liền muốn ói.

Đường Mãnh lại cười ngất:

- Ta cũng rất thích ngươi, đặc biệt là thích đôi chân của ngươi, chân người vừa dài vừa săn chắc.

Hắn lượm một khúc củi, nhẹ nhàng vặn một cái, khúc củi cứng ngắc lập tức vỡ vụn:

- Nếu quả ngươi dám lì lợm bày kế này nọ, chân ngươi sẽ biến thành như vầy.

Thiên Thiên cũng không thể không thừa nhận công lực trên tay người đó thật rất kinh hãi.

Nhưng Đường Lực lại nhất định còn đáng sợ hơn cả gã, con gái lọt vào tay hai người như vậy thật chết còn tốt hơn.

Đường Lực thốt:

- Ta hy vọng các ngươi cũng không nên nghĩ đến chết, bởi vì ta bảo đảm các ngươi nhất định có chết cũng chết không được.

Thiên Thiên nghiến răng:

- Ngươi muốn gì?

Đường Lực đáp:

- Ta chỉ cần các ngươi ngoan ngoãn đi theo bọn ta, đợi đến khi bọn ta tìm ra Triệu Vô Kỵ, ta sẽ giao các ngươi cho Khúc bằng hữu, lúc đó không cần biết các ngươi muốn làm gì cũng không quan hệ gì đến bọn ta.

Thiên Thiên hỏi:

- Hắn có thể tìm ra Triệu Vô Kỵ?

Đường Lực đáp:

- Hắn đã đáp ứng bọn ta, nội trong ba ngày nhất định tìm ra Triệu Vô Kỵ cho bọn ta.

Gã lại dùng ánh mắt như độc xà trừng trừng nhìn Khúc Bình:

- Ngươi có phải đã nói vậy không?

Khúc Bình đáp:

- Phải.

Đường Lực thốt:

- Ta hy vọng ngươi nói được là có thể làm được.

Khúc Bình đáp:

- Ta nhất định làm được.

Đường Mãnh lại cười ngất:

- Nếu quả ngươi làm không được, không những thân thể ngươi đột nhiên biến thành hôi thúi phi thường, cả thân thể của hai ả này cũng sẽ rất khó coi.

Gã đặc biệt cường điệu hai chữ “thân thể”, đối với thân thể người khác, gã luôn luôn rất có hứng thú.

Thiên Thiên chỉ cảm thấy toàn thân nổi da gà, chừng như toàn thân bị muỗi bu chích. Nàng cũng hy vọng bọn chúng có thể tìm ra Triệu Vô Kỵ, nàng tin rằng Triệu Vô Kỵ nhất định có cách đối phó những người đó, nàng đối với Triệu Vô Kỵ luôn luôn có lòng tin tuyệt đối.

Dương Kiên trừng mắt nhìn nàng:

- Hiện tại ta có phải đã nói rất rõ mọi chuyện rồi chứ?

Thiên Thiên chỉ còn nước gật đầu.

Đường Lực thốt:

- Tốt.

Gã lại hỏi Khúc Bình:

- Triệu Vô Kỵ có thật đang trốn trên Cửu Hoa sơn không?

Khúc Bình đáp:

- Phải.

Đường Lực thốt:

- Sáng sớm ngày mai bọn ta lên núi, đêm hôm nay nghỉ ở đây.

Gã quay mình nhìn Vệ Phượng Nương:

- Ngươi xuống nhà bếp nấu vài món cho bọn ta ăn, xem bộ dạng của ngươi là biết ngươi nấu ngon lắm.

Thiên Thiên nói theo:

- Để ta đi theo.

Đường Lực thốt:

- Ngươi không thể đi.

Thiên Thiên hỏi:

- Tại sao?

Đường Lực đáp:

- Bởi vì ngươi đã sinh bệnh.

Câu nói đó còn chưa dứt, gã đã xuất thủ như thiểm điện, điểm huyệt Thiên Thiên.

Gã xuất thủ vừa nhanh vừa độc, võ công của Thiên Thiên trước mặt gã đơn giản giống như một đứa con nít.

Trên mặt Đường Lực lộ vẻ thỏa mãn:

- Hiện tại ta chỉ muốn thư thư thả thả ăn uống.

Đường Mãnh cười ngất:

- Chủ ý đó cực hay.

o O o

[Phi Nhân Gian]

Phượng Nương co rúc trong góc phòng, cả người con cuộn lại thành một khối, chỉ cam thấy quá mệt mỏi, thương tâm, lại còn tuyệt vọng.

Bọn chúng tịnh không cầm giữ nàng, cũng không điểm huyệt nàng, bọn chúng căn bản không sợ nàng đào tẩu.

Con heo dâm tiện biến thái kia thậm chí chắc còn hy vọng nàng bỏ trốn.

Trong tâm nàng đã phát thệ, tuyệt không bỏ trốn, tuyệt không làm bất cứ chuyện gì có thể kích nộ bọn chúng.

Nàng chỉ hy vọng Thiên Thiên cũng có thể làm như nàng, dưới tình huống này, bọn họ chỉ còn nước chịu đựng nghe lời.

Nhưng sau này ra sao, bọn họ phải chịu đựng bao lâu, nàng cả nghĩ tới cũng không dám nghĩ tới.

Hai chỗ ngồi trong phòng đều đã bị Đường Lực và Đường Mãnh chiếm cứ, sau khi uống rượu bọn chúng ngủ như heo vậy.

Cả Khúc Bình cũng bị bọn chúng điểm huyệt.

Bọn chúng dùng một sợi dây thừng trói hắn và Thiên Thiên chung một chỗ.

Đường Mãnh cười ngất:

- Ngươi có muốn làm gì thì cứ tùy tiện làm, không quan hệ gì tới bọn ta.

Khúc Bình không thể động.

Đường Mãnh lại cười:

- Nhìn được lại ăn không được, tư vị đó nhất định không quá dễ chịu.

Gã rất đắc ý, đó vốn là chủ ý của gã, gã cũng đã điểm huyệt Khúc Bình.

"Hiện tại còn chưa tìm ra Triệu Vô Kỵ, bọn ta tại sao lại phải để cho hắn chiếm tiện nghi trước?"

Khúc Bình không ngờ vẫn mỉm cười:

- Không quan hệ gì, ta không vội.

Thiên Thiên không dám mở mắt.

Nàng chỉ cần hí mắt là phải nhìn thấy khuôn mặt ngụy quân tử vô sỉ của Khúc Bình.

Mặt Khúc Bình cách mặt nàng không tới nửa thước.

Không cần biết Thiên Thiên dụng lực tới cỡ nào để tránh né, thân thể hai người vẫn ép dính vào nhau.

Nàng hận không thể thò tay bóp cổ hắn, nàng chưa từng gặp phải thứ nam nhân vô sỉ bỉ ổi như vậy.

Nhưng nhiệt lực và khí vị đặc biệt trên mình hắn lại khiến cho trong tâm nàng có cảm giác rối loạn kỳ diệu.

Nàng chỉ hy vọng đêm nay chóng trôi qua, ngày mai sẽ ra sao?

Nàng cũng không dám nghĩ đến.

Mệt mỏi và bi thương cực độ chung quy đã khiến cho Phượng Nương hôn hôn mê mê chợp mắt.

Nhưng nàng lại bất chợt tỉnh dậy, toàn thân lập tức cứng ngắc.

Một bàn tay to lớn nhám thô đang lần theo chân nàng, mò dọc hông nàng, tháo cởi y phục nàng.

Nàng muốn la lên, muốn ói.

Nàng ói không ra, lại không dám la, nàng biết nếu quả kích nộ con heo đó, hậu quả chỉ lại càng khốn đốn.

Nhưng bàn tay mò mẫm đó càng lúc càng không thể chịu đựng nổi.

Bình sinh đây là lần đầu tiên nàng nghĩ đến chết, chỉ tiếc nàng cả chết cũng chết không được.

Áo nàng đã bị cởi ra.

Bàn tay nhám xàm tiếp tục sờ sẫm trên da thịt mềm mại căng chắc của nàng, một hơi thở sặc mùi rượu chầm chậm kề sát cổ nàng.

Nàng đã vô phương khống chế lấy mình, toàn thân chợt bắt đầu run rẩy không ngừng.

Sự run rẩy đó càng kích thích tình dục của gã đàn ông đó, tay gã càng điên cuồng, càng gấp gáp.

Đột nhiên giữa lúc đó, tay đã bị gạt bắn ra, người bị đẩy văng ra.

Đường Mãnh giận dữ hét:

- Con đà bàn này đâu có phải của con rùa rút đầu kia, lão tử tại sao lại không động đến được?

Thanh âm của Đường Lực băng lãnh:

- Mau lên giường ngủ cho yên, nếu không ta đánh gãy cả hai tay ngươi.

Đường Mãnh không ngờ không dám phản kháng.

Phượng Nương dụng lực cắn chặt môi, cắn đến trào máu, hiện tại toàn thân chợt buông thả, chung quy nhịn không được khóc rống lên.

Đôi mắt như độc xà đó đang nhìn nàng chăm chăm trong bóng tối, không ngờ lại thò tay ra lau nước mắt cho nàng.

Đối với tên đàn ông này, nàng cũng không biết nên cảm kích? Kinh tởm? Hay là ghê sợ?

Nàng sợ gã đã tiến được một bước, sẽ tiến thêm bước nữa.

May là bàn tay của Đường Lực sau khi nhẹ nhàng vuốt mặt nàng một cái là lập tức đứng dậy bỏ đi.

Nàng phảng phất nghe thấy gã thở dài nhè nhẹ.

Sáng sớm ngày thứ hai, Phượng Nương thức sớm nấu một nồi cháo, trước tiên múc một chén đầy cho Đường Lực.

Lần này Đường Lực không ngờ lại tránh né mục quang của nàng, cả nhìn cũng không nhìn nàng một cái, chỉ lạnh lùng thốt:

- Ăn xong cháo, bọn ta lên núi liền.

o O o

Bốn mươi tám ngọn núi như chín đóa hoa sen.

Bọn họ đã qua "Dũng Tuyền Đình", "Định Tâm Thạch", "Bán Tiêu Đình", "Đại Tiên Kiều", "Tiểu Tiên Kiều", lại qua "Vọng Giang Lâu", "Mai Đàn Lâm", vượt qua tám mươi bốn nấc thang "Thê Lăng Tử Hà", nhìn thấy nhục thân tháp điện của Địa Tạng Bồ Tát.

Bọn họ đối với Bồ Tát tịnh không có hứng thú.

Bọn họ chung quy đã lên đến Thiên Đài Phong, chỉ nhìn thấy mây trôi nước chảy, núi rừng trùng điệp, đường đèo cheo leo, vách núi thẳng đứng, đá phủ rong rêu, nhánh tùng tách kẽ núi, cũng không biết là sức người tạo thành? Hay là do sức trời?

Muốn leo lên vách Thiên Đài Sơn dựng đứng, còn phải xuyên qua mấy tầng mây khói.

Chân Phượng Nương đã nứt rạch đổ máu, đầu tóc rối bù, y phục thấm đẫm mồ hôi.

Gió buốt từng cơn cào cấu, giống như những mũi tên bén nhọn bắn lên người nàng, toàn thân nàng phát run.

Nhưng nàng không một chút oán thán, cũng không kêu khổ.

Đường Lực nhìn nàng, chợt nói:

- Bọn ta nhất định phải lên đến đỉnh.

Phượng Nương đáp:

- Ta biết.

Đường Lực thốt:

- Ngươi nhất định không lên nổi.

Phượng Nương cúi đầu:

- Ta... ta có thể cố.

Đường Lực nói:

- Không cần thử.

Thiên Thiên thốt:

- Để ta cõng chị ta.

Đường Lực nói:

- Không được.

Thiên Thiên hỏi:

- Tại sao lại không được.

Đường Lực đáp:

- Bởi vì ta đã nói qua, bọn ngươi có chết cũng không chết được.

Ở chỗ này, không cần biết từ đâu rơi xuống, chắc chắn phải chết.

Thiên Thiên thốt:

- Lẽ nào ngươi muốn để chị ta lại đây?

Đường Lực đáp:

- Ả có thể kiếm người khác cõng.

Thiên Thiên hỏi:

- Kiếm ai?

Đường Lực đáp:

- Ngoại trừ ngươi ra, tùy tiện ả muốn kiếm ai cũng được.

Đường Mãnh xen lời:

- Để ta.

Đường Lực cười lạnh, không lý gì tới gã, lại hỏi Phượng Nương:

- Ngươi muốn ai cõng ngươi?

Phượng Nương không nghĩ ngợi:

- Ngươi.

Mây mù mê mông, đứng ngoài mấy thước là không nhìn thấy bóng.

Phượng Nương phủ phục trên lưng Đường Lực, chợt hỏi:

- Ngươi có biết ta tại sao lại chọn ngươi không?

Đường Lực đáp:

- Không biết.

Phượng Nương thốt:

- Bởi vì ta biết ngươi tịnh không phải là người xấu.

Đường Lực nói:

- Ta xấu.

Phượng Nương hỏi:

- Vậy ngươi tại sao lại phải cứu ta?

Đường Lực trầm mặc, qua một hồi rất lâu mới hỏi:

- Ngươi thật muốn biết?

Phượng Nương đáp:

- Thật.

Thanh âm của Đường Lực băng lãnh:

- Ta cứu ngươi chỉ là vì ta đã bị người ta thiến, căn bản không thể đụng đến ngươi, cho nên ta cũng không muốn nam nhân khác đụng đến ngươi.

Phượng Nương ngây người.

Nàng có nằm mộng cũng không tưởng được một nam nhân có thể đem chuyện đó nói ra.

Đường Lực lạnh lùng thốt:

- Nếu quả ta còn làm được, hiện tại ngươi đã bị ta cưỡng gian rồi.

Phượng Nương không biết nữ nhân khác nghe mấy lời đó sẽ có phản ứng gì.

Trong tâm nàng chỉ có một sự thương cảm và đồng tình mà ai ai cũng vô phương liệu giải nổi, đó vốn là cảm tình cao quý nhất của nhân loại.

Nàng đang lúc không biết nên nói gì để an ủi gã, phía trước mặt đã sáng rõ bằng phẳng.

Bọn họ chung quy đã lên đến đỉnh Thiên Đài Phong.

Một mảng đất đá bằng phẳng, một cánh rừng, một vách đá dựng đứng, một bia đá trên mặt có khắc ba chữ lớn:

“Phi nhân gian”.

Đây là nhân gian hay là trên trời?

Là trên trời hay là quỷ vực?

Không cần biết đây là đâu, đều tuyệt không phải là nhân gian, bởi vì phóng tầm mắt nhìn bốn phía đều không nhìn thấy tới một bóng người.

Đường Lực đặt Phượng Nương xuống, dùng đôi mắt như độc xà chăm chăm nhìn Khúc Bình:

- Còn có đường để đi nữa sao?

Khúc Bình đáp:

- Không có.

Đường Lực hỏi:

- Ngươi có phải đang dẫn bọn ta đi tìm Triệu Vô Kỵ?

Khúc Bình đáp:

- Phải.

Đường Lực hỏi:

- Triệu Vô Kỵ ở đâu?

Khúc Bình chỉ bia đá “Phi Nhân Gian”:

- Ở đó.

Bên cạnh bia đá không thấy ai, ở đó vốn không phải là nhân gian.

Khúc Bình nói:

- Đằng sau còn có huyệt động bí mật. Triệu Vô Kỵ đang trốn trong đó.

Đường Lực hỏi:

- Hắn tại sao lại trốn đến chỗ này?

Khúc Bình đáp:

- Bởi vì hắn sợ.

Đường Lực hỏi:

- Sợ cái gì?

Khúc Bình đáp:

- Hắn biết chỉ cần hắn còn sống, nhất định phải báo thù, nếu không bất cứ người nào cũng đều không thèm nhìn hắn.

Trong giang hồ, thù hận bất cộng đái thiên, làm con không thể không báo phục.

Khúc Bình thốt:

- Hắn cũng biết tự hắn tuyệt không phải là địch thủ của cừu nhân của hắn, Thượng Quan Nhẫn.

Đường Lực hỏi:

- Cho nên hắn sợ đi báo thù, sợ tìm ra Thượng Quan Nhẫn?

Khúc Bình đáp:

- Hắn sợ muốn chết.

Đường Lực hỏi:

- Cho nên hắn trốn đến đây?

Khúc Bình lạnh lùng đáp:

- Nhân gian đã không còn có đất cho hắn để đặt chân!

Đường Lực thốt:

- Ta hy vọng lời nói của ngươi là nói thật.

Khúc Bình đáp:

- Không cần biết là thật hay giả, tất cả đều có thể phơi bày trong chốc lát, ta tại sao lại phải nói láo?

Đường Lực thốt:

- Được, ngươi dẫn bọn ta đi.

Khúc Bình nói:

- Ta không thể đi.

Đường Lực hỏi:

- Tại sao?

Khúc Bình đáp:

- Ta đã bán đứng hắn, hắn một khi nhìn thấy ta là nhất định giết chết ta trước.

Hắn cười khổ, lại nói:

- Võ công của Triệu Vô Kỵ tuy tịnh không cao gì lắm, muốn giết ta lại không khó gì, lúc đó bọn ngươi đương nhiên cũng không thể cứu ta.

Đường Lực cười lạnh:

- Lẽ nào ngươi nghĩ ta không thể giết ngươi?

Khúc Bình đáp:

- Bọn ngươi chỉ cần xoay bia đá đó, có thể biết lời nói của ta là thật hay giả, nếu quả hắn không có ở trong đó, bọn ngươi có quay trở lại giết ta cũng không muộn gì.

Dương Kiên chầm chầm nhìn hắn, chầm chậm thò hai ngón tay ra điểm vào nhuyễn huyệt dưới hông hắn.

Khúc Bình hoàn toàn không tránh né.

Tay Đường Lực chợt lướt qua, điểm lên huyệt Huyền Cơ của Thiên Thiên.

Thủ pháp gã dùng tịnh không nặng nề, nhưng lại chuẩn phi thường.

Thiên Thiên lập tức mềm nhũn người.

Khúc Bình cũng ngã quỵ, bởi vì tay Đường Lực lại xoay lại, cũng điểm lên huyệt Huyền Cơ của hắn.

Dương Kiên lạnh lùng thốt:

- Ngươi nên biết Đường gia không những có ám khí độc môn, cũng có thủ pháp điểm huyệt độc môn.

Khúc Bình biết.

Thủ pháp điểm huyệt độc môn của Đường gia cũng giống như ám khí độc môn của Đường gia, ngoại trừ đệ tử Đường gia ra, không có ai có thể giải trừ được.

Đường Lực thốt:

- Cho nên nếu ta không quay trở về, bọn ngươi cũng chỉ còn nước nằm đây chờ chết.

Chờ chết còn thảm hơn cả chết.

Phượng Nương chợt nói:

- Nếu quả ngươi tìm ra Triệu Vô Kỵ, có thể để bọn ta gặp mặt một lần không?

Câu nói đó nàng đã muốn nói từ rất lâu, nàng chưa nói ra chỉ vì nàng một mực không biết nói ra sẽ có hậu quả gì.

Đường Lực ngưng thị nhìn nàng, trong đôi mắt như độc xà, biểu tình đột nhiên biến thành rất kỳ quái.

Phượng Nương cúi đầu:

- Ta cũng không biết thù hận giữa các người làm sao mà chấm dứt được, ta chỉ muốn tái kiến chàng một lần.

Đường Lực lạnh lùng thốt:

- Chỉ cần có thể nhìn thấy hắn thêm một lần, ngươi có chết cũng cam tâm tình nguyện?

Phượng Nương dụng lực cắn chặt môi, chầm chậm gật đầu.

Biểu tình trong ánh mắt của Đường Lực càng kỳ quái, cũng không biết là thù hận?

Hay là bi thương? Hay ghen tị?

Thiên Thiên nhìn hắn chầm chầm, biểu tình trong mắt nàng cũng rất kỳ quái.

Nàng cũng đang đợi lời phúc đáp của Đường Lực.

Nhưng Đường Lực không nói gì, dụng lực thắt lại cái bao giắt bên hông, mang bao tay da nai

vào, sắc mặt âm trầm chẳng khác gì sương lạnh trên đỉnh núi.

Sau đó gã bỏ đi, cả nhìn cũng không nhìn Phượng Nương tới một lần.

Đường Mãnh đột nhiên lại quay đầu lại:

- Được, ta đáp ứng ngươi, nhất định để ngươi tái kiến hắn một lần.

Gã vỗ nhẹ cái bao da bên hông, cười ngất:

- Chỉ bất quá lúc đó hắn còn sống hay đã chết, ta không thể đảm bảo.

Sắc trời u ám.

Phượng Nương trơ trọi giữa sương gió, si si nhìn ba chữ "Phi Nhân Gian" trên bia đá.

Tuy đã là tháng bảy, gió núi lại lạnh như dao cắt.

Huynh đệ Đường gia đã vượt qua bia đá, bọn chúng có thể tìm ra Triệu Vô Kỵ không? Tìm ra thì sao?

Nàng tuy không biết võ công, nhưng nàng cũng biết sự khủng khiếp của ám khí độc môn của Đường gia.

Biểu tình lúc Đường Lực bỏ đi càng đáng sợ hơn, hà huống còn có tên điên tàn khốc biến thái kia.

Bọn chúng tuyệt không buông tha cho Triệu Vô Kỵ, đợi đến lúc gặp lại Triệu Vô Kỵ, chỉ sợ đã không còn trên nhân gian.

Phượng Nương chầm chậm quay người nhìn Khúc Bình, buồn bã hỏi:

- Đại Phong đường đối đãi với ngươi tịnh không bạc, ngươi tại sao lại làm như vầy?

Khúc Bình không mở miệng.

Thiên Thiên cười lạnh:

- Hắn căn bản không phải là người, chị hà tất phải nói chuyện với hắn.

Phượng Nương cúi đầu, lại đã rơi lệ đầy mặt.

Thiên Thiên nhìn nàng, trong mắt lại lộ xuất thứ biểu tình rất kỳ quái, chợt hỏi:

- Chị có thật lo lắng cho Triệu Vô Kỵ không?

Phượng Nương quay mặt kinh hãi nhìn Thiên Thiên:

- Lẽ nào ta còn có thể lo lắng cho người khác sao?

Thiên Thiên thốt:

- Tôi tịnh không có ý khác, chỉ bất quá...

Phượng Nương không để nàng ta nói hết:

- Em nên biết, nếu Triệu Vô Kỵ đã chết, tôi cũng tuyệt không thể sống.

Thiên Thiên thở dài nhè nhẹ:

- Nếu quả Triệu Vô Kỵ đã chết, còn có ai có thể sống?

Nàng ta lại nhìn Phượng Nương chăm chăm một hồi rất lâu:

- Không càn biết ra sao, chị cũng là chị dâu của tôi.

Phượng Nương thốt:

- Tôi còn sống là người của Triệu gia, có chết cũng là quỷ của Triệu gia.

Thiên Thiên nói:

- Vậy tôi muốn xin chị một chuyện.

Phượng Nương hỏi:

- Chuyện gì?

Thiên Thiên đáp:

- Trong giày tôi có một lưỡi đao, chị rút nó ra giùm tôi.

Trong giày nàng quả thật có đao, lưỡi đao dài bảy tấc, vừa mỏng vừa bén.

Phượng Nương đã rút đao ra.

Thiên Thiên trừng mắt nhìn Khúc Bình:

- Tôi muốn chị giết tên tiểu nhân bỉ ổi này giùm tôi.

Phượng Nương lại giật mình, thất thanh:

- Em muốn ta giết người?

Thiên Thiên thốt:

- Tôi biết chị chưa từng giết người, nhưng giết người tịnh không khó gì, chị chỉ cần đâm lưỡi đao đó vào ngực hắn, chỉ cần một đao là đủ rồi.

Sắc mặt Phượng Nương trắng nhợt, tay cầm đao đã phát run.

Thiên Thiên nói:

- Nếu quả chị còn là chị dâu của tôi, nên giúp tôi giết chết hắn.

Phượng Nương thốt:

- Nhưng... nhưng bọn chúng vạn nhất có quay trở về...

Thiên Thiên nói:

- Nếu quả bọn chúng trở về, chị cũng nên giết chết tôi liền, tôi thà chết cũng không thể cho tên tiểu nhân vô sỉ kia đụng đến tôi.

Phượng Nương không rơi lệ nữa, lại chảy mồ hôi, mồ hôi lạnh.

Ánh mắt của Thiên Thiên càng căm hận, khản giọng:

- Chị tại sao còn chưa động thủ? Lẽ nào chị nhất định muốn để tôi bị bọn chúng khi phụ?

Phượng Nương chung quy đã nghiến răng, từng bước từng bước đến trước mặt Khúc Bình, giơ đao nhắm ngay lồng ngực hắn.

Nàng chợt cảm thấy rất kỳ quái.

Gã tiểu nhân thô bỉ vô sỉ đó vốn đáng lẽ nên sợ hãi, nhưng hiện tại trên mặt hắn lại không có một chút vẻ lo sợ, trái lại còn rất thản nhiên.

Chỉ có người trong lòng không cảm thấy bứt rứt mới có biểu tình thản nhiên như vậy.

Phượng Nương nhịn không được hỏi hắn:

- Ngươi còn có gì để nói nữa không?

Khúc Bình chung quy đã mở miệng:

- Chỉ có một câu.

Phượng Nương thốt:

- Ngươi cứ nói.

Khúc Bình nói:

- Ngươi nhất định phải nghĩ cách đốt lửa lên.

Phượng Nương cảm thấy kỳ quái:

- Tại sao phải đốt lửa?

Khúc Bình đáp:

- Thủ pháp điểm huyệt độc môn của Đường gia không có ai có thể giải được, nhưng không cần biết là thủ pháp điểm huyệt ác độc bao nhiêu, tối đa cũng chỉ có thể duy trì một hai canh giờ, chỉ cần đốt lửa lên, các người có thể chịu đựng được.

Thiên Thiên lại hét lên:

- Chị tại sao còn chưa động thủ? Tại sao lại lắng nghe lời nói nhảm của hắn? Lẽ nào chị không thấy đó là hắn đang cố ý kéo dài thời gian sao?

Lần này Phượng Nương lại không lý gì đến nàng ta, lại hỏi Khúc Bình:

- Lẽ nào bọn chúng không thể trở về?

Khúc Bình cười cười, nụ cười phảng phất rất khoan khoái:

- Bọn chúng tuyệt không thể sống sót trở về.

Hắn vừa nói xong câu đó, Đường Mãnh đã trở về!

Tịch dương lững lờ, hoàng hôn luộm thuộm.

Đường Mãnh đã leo qua bia đá đó, từng bước đi về phía trước, tịch dương đang chiếu rọi trên mặt gã.

Biểu tình trên mặt gã vừa kỳ lạ, vừa quỷ dị, phảng phất khoái trá cực kỳ, lại phảng phất sợ hãi cực kỳ.

Thiên Thiên hét lớn:

- Bây giờ chị còn chưa động thủ là không còn kịp đó.

Phượng Nương nghiến răng đâm xuống.

Lúc lưỡi đao đâm vào ngực Khúc Bình, Đường Mãnh đã ngã gục xuống.

Giống như một cây khô ngã gục.

Phượng Nương ngây người.

Thiên Thiên cũng ngây người.

Khúc Bình lại đang cười, máu tươi đã bắt đầu phún ra từ lồng ngực, nụ cười của hắn không ngờ lại rất khoan khoái.

Lúc đó phía sau bia đá lại bay ra một bóng người, lăng không phi thân về phía bọn họ.

Giữa ánh sáng vàng vọt cuối cùng của tịch dương, chừng như có thể nhìn thấy khuôn mặt và đôi mắt như độc xà của gã.

Trong ánh mắt gã phảng phất ngập tràn niềm oán độc và hối hận.

Phượng Nương buông tay, thoái lui, cả người Đường Lực lại đã bay đến trước mặt Khúc Bình.

Khúc Bình lại cười càng khoan khoái.

Đường Lực thở hổn hển, chầm chầm đanh ác nhìn hắn, khản giọng:

- Ngươi giỏi, ngươi rất giỏi, không tưởng được cả ta cũng bị ngươi gạt.

Gã bỗng nhìn thấy cán đao trên ngực Khúc Bình, lập tức rút ra, cười đanh ác:

- Chỉ tiếc ngươi vẫn phải chết trong tay ta.

Khúc Bình mỉm cười:

- May là ta chết không hối hận.

Đao trong tay Đường Lực đã chuẩn bị đâm xuống, chợt quay đầu nhìn Phượng Nương, trên mặt

lại chợt để lộ biểu tình rất kỳ quái.

Giữa giây phúc đó, biểu tình trên mặt gã chợt cứng lạnh.

Đầu của gã ngoẹo xuống.

Bọn chúng đã quay trở về, lại không còn sống sót.

Khúc Bình sắc mặt trắng nhợt, máu tươi nhuộm ướt ngực áo.

Một đao của Phượng Nương tịnh không quá nhẹ, chỉ cần đâm sâu thêm nửa tấc, Khúc Bình hiện tại cũng đã là người chết.

Nghĩ đến điểm đó, mồ hôi lạnh của Phượng Nương lại toát dầm dề, lại đã bắt đầu rơi lệ.

Bởi vì nàng vừa nghĩ đến người nàng hồi nãy muốn giết rất có thể là ân nhân cứu mạng của bọn họ.

Nhưng nàng lại còn chưa nghĩ ra chuyện này thật ra là sao, nàng nhất định phải hỏi Khúc Bình cho rõ.

Khúc Bình thốt:

- Đường Lực tuy không phải là cháu đích tôn của Đường gia, võ công lại là do chính Đường Nhị tiên sinh truyền dạy.

Nghe nói nội bộ của Thục Trung Đường gia tổng cộng chia làm mười bộ môn chính, trong đó bao gồm pha trộn độc dược, chế luyện ám khí, chế tác và bảo quản giải dược, cũng như đội cảnh vệ huấn luyện đệ tử phân phối công tác tuần tra xuất kích.

Mười bộ môn đó chia ra cho mười vị trưởng lão trong dòng họ Đường gia chưởng quản. Đường Nhị tiên sinh là một trong số mười trưởng lão đó.

Không ai biết thật ra lão chưởng quản bộ môn nào, chỉ biết lão lãnh khốc kiêu ngạo, võ công cực cao.

Trong số mười vị trưởng lão của Đường Mãnh, lão là người ra ngoài hành tẩu giang hồ nhiều nhất, cho nên danh tiếng cũng vang lừng.

Người trong giang hò chỉ cần nhìn thấy một lão đầu tử vận lam bố bào, đầu thắt khăn bố trắng, miệng ngậm ống điếu, không cần biết lão có phải là Đường Nhị tiên sinh hay không, đều mau mau tránh xa.

Không cần biết là hữu ý hay vô ý, một khi là người đắc tội với Đường Nhị tiên sinh, tuyệt không thể sống an thân được một ngày.

Khúc Bình thốt:

- Đường Nhị tiên sinh độc thân cho đến già, thu đồ đệ cũng không nhiều, tên Đường Lực đó không những đã ra không biết bao nhiêu sức cho Đường gia, hơn nữa còn chịu đựng biết bao gian khổ mới có thể được lão ta truyền thụ.

Phượng Nương thở dài, nàng biết Đường Lực quả thật là người có thể chịu đựng gian khổ.

Đối với mot. nam nhân mà nói, trên thế gian còn có thống khổ nào không thể chịu đựng được hơn là bị thiến?

Tâm nàng luôn luôn rất mềm yếu, đới với sự thống khổ mà người khác phải chịu đựng, nàng cũng khó chịu không khác gì người ta.

Khúc Bình nói:

- Ta biết bọn ta tuyệt không phải là đối thủ của bọn chúng, ta...

Hắn cúi đầu, buồn bã thốt:

- Xuất thân của ta bình phàm, lại không được sự truyền thụ của danh sư, bao nhiêu năm nay, ta toàn làm việc lặt vặt, cả ba chiêu của gã ta cũng tiếp không nổi.

Phượng Nương lập tức lại cảm thấy rất đồng tình với hắn, dịu dàng nói:

- Một người võ công có giỏi hay không tịnh không phải là trọng yếu nhất, bọn ta lại không phải là dã thủ, tịnh không nhất định lúc nào chỗ nào cũng phải lệ thuộc vào bạo lực.

Khúc Bình miễn cưỡng cười cười, trong mắt dâng trào niềm cảm kích:

- Ta cũng nhìn thấy Đường Mãnh là một tên điên, tuyệt không thể để các người lọt vào tay gã, cho nên ta chỉ còn cách dẫn bọn chúng đến đây.

Phượng Nương hỏi:

- Ngươi biết bọn chúng đến đây là không thể không chết?

Khúc Bình đáp:

- Lần trước lúc ta đến tìm Triệu công tử, từng tận mắt chứng kiến ba người võ công còn hơn xa bọn chúng đã chết dưới bia đá đó, ta muốn chạy tới nhìn người chết, lại nghe có một bóng người cảnh cáo ta: “Đây là cấm địa, lọt vào là phải chết!”

Hắn nói rất ngắn gọn, kỳ thật chuyện phát sinh ngày đó cho đến bây giờ hắn nhớ lại vẫn còn có cảm giác rùng mình.

Những gì hắn biết còn hơn xa những gì hắn nói ra.

Ngày đó ba người chết dưới bia đá đều là kiếm khách thành danh đã lâu, hơn nữa đều đã quy ẩn lâu nay.

Bọn họ đến đây là vì tầm thù.

Thù gia của bọn họ là người đã chết từ rất lâu trong truyền thuyết, nhưng theo sự suy đoán của Khúc Bình, người đó hiện tại vẫn còn sống, đang ẩn cư phía sau bia đá “Phi Nhân Gian” kia.

Kiếm pháp của người đó tung hoành thiên hạ ba mươi năm trước, hiện tại nghĩ chắc lại càng xuất thần nhập hóa.

Y đã không chịu để người ta biết y còn sống, Khúc Bình tại sao lại tiết lộ bí mật của y?

Tiết lộ chuyện riêng của người ta vốn là chuyện rất không đạo đức.

Khúc Bình đã phát thệ tuyệt không đem bí mật đó nói ra.

Phượng Nương cũng không hỏi nữa, chỉ thở dài nhè nhẹ:

- Ta biết ngươi hồi nãy trong tâm nhất định rất khó chịu.

Khúc Bình hỏi:

- Tại sao lại khó chịu?

Phượng Nương đáp:

- Bởi vì bọn ta không những đã trách lầm ngươi, hơn nữa còn muốn giết ngươi.

Nàng nắm tay Khúc Bình:

- Ta cũng biết ngươi hồi nãy không giải thích là vì lúc đó ngươi cho dù có nói ra bọn ta cũng không tin.

Thiên Thiên chợt cười lạnh:

- Chị làm sao biết được hắn hiện tại đang nói thật?

Phượng Nương quay đầu lại nhìn nàng ta, dịu dàng đáp:

- Chị không trách em, bởi vì chị biết trong tâm em cũng cũng rất hối hận như chị, cũng khó chịu như chị, cho nên mới nói như vậy.

Thiên Thiên ngậm miệng, cũng nhắm luôn cả mắt.

Tịch dương đã chìm biến, bóng đêm đã dần dần bao phủ mặt đất, gió càng lạnh buốt.

Khúc Bình thốt:

- Hiện tại ngươi nhất định phải nghĩ cách đốt lửa lên.

Phượng Nương phảng phất đang trầm tư, lại không mở miệng.

Khúc Bình thốt:

- Trên người Đường Lực có lẽ có vật dẫn lửa.

Phượng Nương chừng như căn bản không nghe hắn nói, chợt đứng dậy:

- Ta phải đi xem xem, nhất định phải đi xem xem.

Khúc Bình hỏi:

- Đi đâu xem? Xem cái gì?

Phượng Nương vọng nhìn bia đá chễm chệ như môt quái thú hoang dại giữa bóng tối:

- Ở đó đã có người, Triệu Vô Kỵ không chừng cũng đang ở đó.

Miệng nàng vừa nói, người cũng đã bước qua.

Khúc Bình thất thanh:

- Nơi đó là cấm địa, ngươi tuyệt không thể đi.

Phượng Nương căn bản không lý gì đến hắn.

Nhìn theo bóng nàng bước tới bia đá "Phi Nhân Gian", mồ hôi lạnh thấm ướt y phục của Khúc Bình.

Thiên Thiên cũng vội vàng hét:

- Nơi đó thật là cấm địa, bất cứ ai vào cũng chết sao?

Khúc Bình đáp:

- Ừm.

Thiên Thiên hỏi:

- Chị ta là một cô gái, lại là người không có võ công, lẽ nào cũng giết chị ta?

Khúc Bình đáp:

- Nơi đó đã không phải là nhân gian, làm sao có người được?

Thiên Thiên hỏi:

- Đã không có người, làm sao có thể chết được?

Có quỷ.

Đêm đen, hoang sơn, Phi Nhân Gian.

Phượng Nương từng bước lọt vào bóng tối, chung quy đã hoàn toàn bị bóng tối nuốt trọng.

Trên mặt Khúc Bình tuy hoàn toàn không có chút biểu tình gì, trong mắt lại có lệ quang, chừng như đang nhìn thấy một thân nhân rơi xuống vực sâu vạn trượng không thấy đáy, lại không có cách nào nắm giữ lại.

Thiên Thiên chợt hỏi:

- Ngươi đang khó chịu cho chị ta?

Khúc Bình đáp:

- Ừm.

Thiên Thiên nói:

- Nếu quả người đi vào đó là ta, nhất định sẽ không có ai cảm thấy khó chịu, bởi vì ta chỉ bất quá là một nữ nhân không biết tốt xấu, ngang ngược vô lý, sống hay chết cũng không có ai để trong lòng.

Khúc Bình không nói gì.

Thiên Thiên nói:

- Nhưng chị ta lại vừa ôn nhu, vừa đẹp đẽ, nam nhân chỉ cần nhìn chị ta một cái là thích chị ta liền.

Nàng lại cười lạnh:

- Cả gã họ Đường cũng thích chị ta, ta biết mà.

Khúc Bình chung quy nhịn không được:

- Người ta thích nàng ta chỉ vì nàng ta tâm địa lương thiện, khôngcần biết là đẹp xấu gì đều như nhau!

Thiên Thiên nói:

- Đúng, tâm địa của chị ta lương thiện, ta thì lại tâm trường ác độc, lại không thể nắm tay người ta, cố ý làm ra vẻ ôn nhu dịu ngọt, ta... ta...

Thanh âm của nàng càng thổn thức, nước mắt ràn rụa.

Kỳ thật trong tâm nàng lẽ nào không biết mình không nên nói mấy lời đó? Trong tâm nàng lẽ nào không khó chịu?

Đang lúc nàng nghiền ngẫm nỗi ganh tỵ bi thương của mình, chợt nhìn thấy một cái bóng bay tới.

Một bóng trắng lợt lạt, phảng phất là người, một người rất nhỏ.

Nếu quả đó thật là bóng người, người đó nhất định là con nít!

Con nít sao lại có thể bay? Sao lại có tốc độ mau lẹ như vậy?

Nàng đang thấy kỳ lạ, chợt có cảm giác tê dại, một màn đen mê muội che phủ mắt nàng.

Nàng lập tức cảm thấy mình chừng như là mười năm chưa ngủ vậy, phải phất phải ngủ liền.

Nàng thật đã ngủ.

o O o

Ngoài song cửa dương quang sáng lạn.

Ánh dương sáng lạn từ ngoài song cửa chiếu vào, chiếu trên mặt bàn sáng như gương.

Trong phòng mỗi một vật đều giống cái bàn đó, sáng chói, sạch sẽ, không nhuốm chút bụi bặm.

Lúc Thiên Thiên tỉnh dậy đã phát hiện mình đang ở trong căn phòng này.

Nàng rõ ràng đang ở trên đỉnh núi hoang dã hắc ám lạnh giá, lẽ nào đây là mộng?

Đây không phải là mộng, nàng thật đã tỉnh, hoàn toàn thanh tỉnh, nàng cũng nhìn thấy Khúc

Bình, Khúc Bình vốn đang nhìn nàng, đợi đến lúc nàng nhìn thấy hắn, hắn lại đã tránh né ánh mắt nàng, nhìn một bồn hoa nho nhỏ treo trên song cửa.

Hoa cúc đã nở rộ.

Phòng của Phượng Nương cũng luôn luôn không có chút bụi bặm, trên song cửa cũng có treo một bồn hoa như vậy.

Đây không phải là phòng của Phượng Nương.

- Phượng Nương đâu?

Khúc Bình không trả lời, ánh mắt lại dâng tràn một thứ bi thương mà bất cứ một ai cũng đều có thể thấy được.

“Bọn ta sao lại có thể đến đây? Chỗ nào là chỗ nào?” Thiên Thiên không hỏi, những chuyện đó không quan trọng lắm.

Nàng tịnh chưa quên lời nói của Khúc Bình, cũng chưa quên biểu tình của Đường Mãnh trước lúc lâm tử.

Nàng nhất định phải đi tìm Phượng Nương, không cần biết nơi đó có phải là nhân gian hay không.

Nhưng nàng còn chưa đi, Phượng Nương đã đến:

- Ta hồi nãy vượt qua bia đá đó, nhìn thấy một bóng trắng nho nhỏ bay qua bên ta, chỉ nghe một người nói với ta “Người ngươi muốn tìm không có ở đây”, sau đó ta chừng như đột nhiên lăn ra ngủ.

“Lúc chị tỉnh dậy là đã đến đây?” Thiên Thiên hỏi.

Phượng Nương gật gật đầu, trong mắt đầy nét hoang mang:

- Đây là đâu?

Ai cũng không biết chỗ này là chỗ nào.

Không cần biết chỗ này là chỗ nào, đều có thể coi là một chỗ tốt.

Ngoài song cửa là một cái sân nho nhỏ, ánh dương sáng lạn đang chiếu trên những đóa hoa nở rộ.

Ngoài vài khóm hoa còn có thưa thớt vài bụi trúc, cửa gỗ nửa kín nửa hở, hồ cá bên dưới hòn giả sơn nuôi mấy chục con cá chép nhanh nhẹn hoạt bát, con họa mi trong lồng treo dưới mái hiên đang hót ríu rít.

Căn ốc sáu gian nửa sáng nửa tối, bố trí cực kỳ thanh nhã giản đơn, có thư phòng, có phòng ăn, còn có ba gian phòng ngủ, cả chăn gối trên giường cũng mới tinh.

Trong căn ốc nhỏ sau nhà bếp chất đầy củi khô, trên giá gỗ còn treo đầy lạp xưởng, thịt khô, cá muối, gà thui.

Phía sau còn có vườn rau, ớt tiêu, đậu bí, và củ cải to bằng cánh tay trẻ nít.

Nơi đây, không còn nghi ngờ gì nữa, là một gia đình sơn cư rất sung túc, chủ nhân không còn nghi ngờ gì nữa là một danh sĩ phong nhã đã thoái ẩn.

Mọi thứ cần thiết cho sinh hoạt thường ngày, chỉ cần mình có thể nghĩ đến thứ gì, nơi đây đều có đủ, không thiếu tới một món.

Nhưng ở đây lại không có người. Chủ nhân có lẽ đã đi ra ngoài. Nhưng bọn họ đợi đã lâu, vẫn không thấy bóng dáng chủ nhân.

Thiên Thiên hỏi:

- Người sống trong Phi Nhân Gian này thật ra là ai?

Khúc Bình đáp:

- Đã là Phi Nhân Gian, làm sao có thể có người?

Hiện tại cả Khúc Bình cũng biết người ta nhất định thấy được hắn đang che giấu một bí mật gì đó.

Hắn đã hạ quyết tâm, không cần biết ra sao, đều tuyệt không nói ra bí mật đó.

Bởi vì vô luận là ai biết được bí mật đó cũng tuyệt đối không tốt đẹp gì.

Thiên Thiên nói:

- Bọn họ là người cũng được, là quỷ cũng được, bọn họ đã đem bọn ta đến đây, bọn ta có thể ở đây đợi.

Khúc Bình hỏi:

- Bọn ta tại sao lại phải trú ở đây?

Phượng Nương đáp:

- Bởi vì Vô Kỵ tuy không có trong Phi Nhân Gian, lại nhất định đang ở Cửu Hoa sơn này, bọn ta chỉ cần nhẫn nại, sớm muộn gì cũng nghe được tin tức của chàng!

Nàng luôn luôn rất ít khi phát biểu ý kiến, ý kiến của nàng luôn luôn rất ít khi có ai có thể phản đối.

Khúc Bình tuy không muốn lưu lại đây lắm, cũng chỉ còn nước ngậm miệng.

Phòng ngủ có ba gian, bọn họ mỗi người đều có thể chọn một gian, nơi đây giống như đã đặc biệt chuẩn bị cho bọn họ.

Thiên Thiên hiển lộ vẻ cao hứng như một đứa bé, nàng vốn luôn lo lắng lên núi tìm không ra chỗ ở, không tưởng được bất chợt lại xuất hiện một địa phương như vầy.

Đó thật là một chuyện rất tốt, đơn giản giống như đám trẻ đang chơi nhà chòi vậy.

Cả Phượng Nương cũng cởi mở tâm sự:

- Từ hôm nay trở đi, ta lãnh chuyện nấu nướng.

Thiên Thiên nói:

- Ta giặt đồ rửa chén.

Khúc Bình cũng chỉ còn nước vực tinh thần:

- Ta đi chẻ củi gánh nước.

Sau triền núi bên trái ốc có một dòng suối trong, trên triền núi đào mận đã kết trái, mận chua chua, đào ngọt ngọt, chính là thứ trái cây ưa thích của đám con gái.

Mọi thứ cần thiết cho sinh hoạt của một người cơ hồ đều có đủ ở đây, chỉ bất quá thiếu một thứ.

Nơi đây không ngờ lại không có đèn.

Không những không có đèn, cả đèn cầy, lồng đèn, đuốc, hay bất kỳ một vật gì có thể dẫn lửa đều không có.

Chủ nhân nơi đây nếu không phải đã đi ngủ từ sớm, sao tới tối còn chưa trở về?

May là trong bếp lò còn lưu lại một chút lửa, Khúc Bình thổi lửa, Phượng Nương đem lạp xưởng gà thiêu xào với đậu mới hái ngoài vườn, nấu một nồi cơm lớn.

Thiên Thiên đổ dầu vào dĩa, dùng vải bông kết thành tim đèn, cũng coi là đèn được.

Nàng đắc ý cười:

- Bọn ta như vầy ít ra cũng không phải sợ cơm lọt vào mũi.

Phượng Nương thốt:

- Phong cảnh bên ngoài đẹp như vậy, nếu quả bọn ta có vài trản đèn chụp làm bằng thủy tinh lại càng đẹp hơn.

Nàng luôn luôn là người rất thích đẹp, luôn cảm thấy trong căn ốc nhỏ non xanh nước biếc đơm hoa kết quả này có thể thắp lên một trản đèn như vậy là chuyện rất có ý thơ.

Nhưng nàng cũng biết ở chỗ như vầy, tuyệt không thể có thứ đèn như vậy.

Cho nên bọn họ đã đi ngủ từ rất sớm, chuẩn bị sang sáng sớm ngày thứ hai đi nghe ngóng tin tức của Triệu Vô Kỵ.

Đêm đó lúc Phượng Nương ngồi dưới ngọn đèn dầu leo lét viết lại đoạn nhật ký xảy ra trong ngày, nàng còn nghĩ về thứ đèn đó.

o O o

Sang ngày thứ hai nàng thức sớm nhất.

Nàng vừa đẩy cửa, đã nhìn thấy mười trản đèn chỉnh chỉnh tề tề bài ngay cửa, chụp đèn làm bằng thủy tinh lấp lánh phát quang dưới ánh rạng đông.

- Những trản đèn này ai đem đến vậy?

- Y làm sao biết mình muốn thứ đèn này?

Phượng Nương không có cách nào hồi đáp. Nàng nhìn những trản đèn đó, si dại ngây ngốc cả nửa ngày, cười khổ:

- Kỳ thật ta căn bản không muốn nhiều như vậy, chỉ cần mỗi phòng một trản cũng đã đủ rồi, nhiều quá lại thành phiền hà.

Sau đó bọn họ ra ngoài đi tìm Triệu Vô Kỵ, đợi đến khi bọn họ trở về, mười trản đèn quả nhiên chỉ còn lại năm trản.

Mọi người đều ngây người, chỉ cảm thấy phảng phất có một luồng khí lạnh từ dưới chân vút lên trên.

Có phải luôn luôn có người trốn trong căn ốc này nghe lén bọn họ nói chuyện?

Miệng bọn họ tuy không nói gì, trong tâm lại đều nghĩ như vậy. Cho nên bọn họ lập tức bắt đầu tìm, lục lọi mỗi một xó xỉnh, thậm chí cả dưới giường, dưới tủ, dưới lò cũng lục lọi, không tìm ra tới phân nửa bóng người.

Thiên Thiên tay chân lạnh ngắc, chợt hỏi:

- Các người có biết tôi muốn gì không?

Phượng Nương hỏi:

- Em muốn gì?

Thiên Thiên đáp:

- Tôi muốn một con búp bê đất sét.

Nàng ta lại hỏi Phượng Nương:

- Còn chị? Hôm nay chị muốn gì?

Phượng Nương đáp:

- Búp bê đất sét dễ bể lắm, ta muốn một con búp bê nhồi bông.

Khúc Bình hỏi:

- Làm bằng vải cũng dễ bị rách vậy, dùng gỗ khắc thành lại càng tốt hơn.

Thiên Thiên hỏi:

- Ngươi cũng muốn một con búp bê bằng gỗ?

Khúc Bình đáp:

- Ta muốn hai con.

Đêm hôm đó, trước khi bọn họ ngủ, lại đi lục lọi khắp nhà thêm một lần nữa, xác định tuyệt không có ai trốn ở đó rồi mới khóa chặt cửa, leo lên giường ngủ.

Bọn họ ngủ không ngon giấc.

Sang sáng sớm ngày sau, bọn họ đẩy cửa bước ra, ngoài cửa không có búp bê đất sét, cũng không có búp bê gỗ.

Ngoài cửa chỉ có một con búp bê vải nhồi bông, một con rất lớn.

Thiên Thiên trừng trừng nhìn Phượng Nương.

Phượng Nương tuy cũng ngây người, lại biết trong tâm Thiên Thiên đang nghĩ gì.

Người khác vô luận là muốn gì, người đó đều không để ý tới, chỉ có Phượng Nương mở miệng y mới đem đến.

Lẽ nào y là "bằng hữu" của Phượng Nương?

Y thật ra là "bằng hữu" nào? Sao không dám lộ mặt?

Chuyện đó Phượng Nương cũng không có cách giải thích, bởi vì chính nàng cũng không nghĩ ra.

Nàng đâu có biết ai ở đây.

Thiên Thiên chớp chớp mắt, chợt nói:

- Đồ ăn chị nấu tôi đã ngán rồi, tôi muốn đổi khẩu vị.

Phượng Nương hỏi:

- Em muốn an gì?

Thiên Thiên đáp:

- Tôi muốn ăn sườn heo nướng và thịt bò hầm tương Dật Hoa, còn muốn ăn bánh bao thịt Tuân Bất Lý nữa.

Những món đó đều là những món điểm tâm nổi tiếng ở kinh thành.

Dật Hoa Trai ở thành tây, hầm thịt dùng một cái lò cũ kỷ, nghe nói đã hai ba trăm năm chưa dập tắt lửa, thịt hầm bọn họ bán chỉ cần ăn một miếng là có thể phân biệt tư vị khác biệt.

Tuân Bất Lý ở hẻm tây, bánh bao làm ở đó cũng tuyệt không có chỗ nào bì kịp.

Khoảng cách từ kinh thành đến đây có hơn ngàn dặm, cho dù là chim bay cũng không có cách nào nội trong nửa ngày đem về.

Phượng Nương biết Thiên Thiên cố ý làm khó, lập tức nói:

- Cực hay, đêm hôm nay ta cũng muốn ăn.

Thiên Thiên còn chưa an tâm:

- Chị muốn ăn gì?

Phượng Nương nói từng tiếng:

- Ta muốn ăn sườn heo và thịt bò hầm tương Dật Hoa, còn có bánh bao thịt Tuân Bất Lý nữa.

Bọn họ lại đi ra ngoài cả ngày, trong tâm lại đang nghĩ đến thịt hầm và bánh bao.

Người đó cho dù tài nghệ chọc trời cũng không có cách nào đến kinh thành mang những thứ đó về kịp.

Thiên Thiên trong bụng cười lạnh:

- Để ta xem ngươi sau này có còn diễn trò nữa hết.

Mặt trời còn chưa lặn, bọn họ đã vội quay về.

Trên bàn quả nhiên có bài một dĩa sườn heo và thịt bò hầm tương, hai chục cái bánh bao còn nóng hổi bốc khói.

Đó vẫn không phải là chuyện ly kỳ.

Ly kỳ là thịt hầm quả nhiên có tư vị của Dật Hoa Trai, vừa ăn vào là đã có thể nhận ra mùi vị của cái lò cũ kỹ lâu đời, chỗ khác không có được, một điểm nhỏ cũng tuyệt đối không giả được.

Khúc Bình cũng thích ăn thứ thịt hầm đó, nhưng hiện tại ăn vào miệng lại không biết có tư vị gì.

Thiên Thiên lại chằm chằm nhìn Phượng Nương cười lạnh:

- Xem ra bằng hữu của chị quả thật tài nghệ không phải kém cỏi gì.

Phượng Nương không trách nàng ta.

Chuyện này thật quá kỳ quái, vốn khó tránh khỏi khiến cho người ta hoài nghi.

Thiên Thiên hỏi:

- Bằng hữu của chị là ai? Đã đến đây tại sao lại không ngồi ăn cơm chung với bọn ta?

Nàng ta cố ý làm bộ cười rất khoan khoái:

- Không cần biết ra sao, những thứ này đều là do y mua từ xa đem về.

Khúc Bình chợt hỏi:

- Bao xa?

Thiên Thiên đáp:

- Rất xa.

Khúc Bình thốt:

- Nàng có thể nội trong nửa ngày đi đến một nơi xa như vậy mua mấy thứ này về không?

Thiên Thiên đáp:

- Ta không thể.

Khúc Bình hỏi:

- Nàng có nghĩ ra trong thiên hạ có ai có thể nội trong nửa ngày đến kinh thành mua mấy thứ này về không?

Thiên Thiên đáp:

- Ta nghĩ không ra.

Khúc Bình nói:

- Ta cũng nghĩ không ra, bởi vì trên thế gian căn bản không có ai có thể làm được chuyện đó.

Thiên Thiên thốt:

- Nhưng hiện tại những thứ này lại đã đặt ngay trên bàn.

Khúc Bình thở dài:

- Ta chỉ bất quá nói không có "người" nào có thể làm được chuyện như vầy.

Hắn đặc biệt cường điệu chữ "người".

Thiên Thiên đột nhiên lại cảm thấy phát lãnh:

- Lẽ nào ngươi muốn nói nơi đây có quỷ?

o O o

[Chủ nhân Quỷ Ốc]

Quỷ có thể nghe được mình nói chuyện, không cần biết giọng mình nói nhỏ tới cỡ nào, quỷ đều có thể nghe được, mình lại không nghe được quỷ nói.

Quỷ có thể nhìn thấy mình, nhất cử nhất động của mình quỷ đều có thể nhìn thấy, cho dù trong bóng tối cũng có thể nhìn thấy, mình lại không nhìn thấy quỷ, cho dù quỷ ở sát bên cạnh mình, mình cũng không nhìn thấy.

Quỷ không cần thắp đèn. Trong gian ốc này cái gì cũng có, lại không có đèn.

Quỷ có thể trong chốc lát đi xa nghìn dặm, mình lại phải cưỡi ngựa tung vó cả ba ngày ba đêm mới có thể vội vàng về tới nơi.

"Bằng hữu" của Phượng Nương lẽ nào không phải là người? Là quỷ? Gian ốc này lẽ nào lại là quỷ ốc?

Đêm đầy sao.

Dưới ánh sao, dòng suối treo vắt nhìn giống hệt như một sợi dây thắt lưng thuần ngân.

Phượng Nương chầm chậm đi dọc theo dòng nước. Nàng ngủ không được, trong tâm nàng rất ngột ngạt, không những bực bội, hơn nữa lại rất sợ, sợ muốn chết.

Nàng tịnh không sợ quỷ. Nếu quả nơi đây thật có quỷ, đã không đối tốt với nàng như vậy, nàng cũng không cần phải sợ.

Nàng từ nhỏ đã không sợ quỷ, nàng cảm thấy có những người còn đáng sợ hơn cả quỷ.

Không cần biết là người hay là quỷ, chỉ cần chân tâm đối tốt với nàng, nàng đều cảm kích như nhau.

Nàng sợ chỉ vì nàng chợt nghĩ đến Triệu Vô Kỵ.

Tuy trên thế gian này thật sự có quỷ hồn đi nữa, cũng chỉ có quỷ hồn của Triệu Vô Kỵ mới có thể đối tốt với nàng như vậy.

Lẽ nào Vô Kỵ đã chết? Lẽ nào người đó chính là Vô Kỵ?

Nàng không dám nghĩ nữa, cũng không dám đề khởi trước mặt Thiên Thiên, nàng phát giác giữa bọn họ đã sinh sôi một khoảng cách.

Đó có lẽ chỉ vì bọn họ vốn không phải là bằng hữu thân mật, quan hệ giữa bọn họ chỉ vì Vô Kỵ mới có dính dấp.

Thiên Thiên vốn không hiểu nàng, cũng không tin nàng, con người nếu quả không thể hiểu nhau, làm sao tin nhau được?

Tận đầu dòng suối là một thủy trì nho nhỏ. Bốn bên đầy cây to bóng mát và những loài hoa dại không tên.

Tinh quang đầy trời.

Nàng nhịn không được khum xuống, dùng tay vọc nước, nước hồ vẫn còn giữ độ ấm của dương quang hồi sáng, vừa trong veo, vừa ôn nhu.

Sau triền núi ở quê nàng, cũng có một hồ nước như vầy.

Lúc nàng còn nhỏ thường chờ nửa đêm len lén đi ra đó vọc nước.

Nàng vốn là một đứa bé rất tinh nghịch, chỉ bất quá luôn luôn đè nén lấy mình.

Hiện tại nàng vô ý nhớ đến thời thơ ấu hoan lạc, không chút âu lo, ngày ngày tự do tự tại.

Nàng không cầm được tự hỏi mình: "Nếu quả thời gian có thể đảo ngược lại, ta có sẽ lại làm một người như hiện tại không?"

Trong tâm nàng chợt có một xung động bí mật.

Một người nếu quả có thể tạm thời vứt bỏ tất cả, ôn lại mộng tưởng hoan lạc êm đềm thời thơ ấu, ý nghĩ đó vô luận đối với ai mà nói đều là một dụ hoặc bất khả kháng.

Tim nàng đang đập mạch, càng lúc càng nhanh.

Nàng thật đã đè nén mình quá lâu, cũng nên buông thả mình.

Đêm khuya, người tĩnh, hoang sơn tịch mịch, nước hồ lại trong veo như vầy, ôn nhu như vầy.

Nàng không nhịn được thò tay mày mò cởi một nút áo... có lẽ vì một khoảnh đời thơ ấu tinh nghịch, nàng rất nảy nở.

Chân nàng thon dài thẳng thớm, ngực săn chắc nhô cao, chỉ bất quá vì quá lâu không tắm mình dưới mặt trời, cho nên xem có vẻ trắng tái nhu nhược, lại càng hiển lộ vẻ nhu mì nữ tính của nàng.

Đó chính là kho tàng trân quý kiêu ngạo nhất của một thiếu nữa, nàng chưa từng để ai xâm phạm tới, thậm chí cả chính nàng cũng rất ít khi nhìn.

Chính nàng nhìn cũng làm cho tim đập thình thịch.

Nàng rất mau chóng hòa mình vào nước, để cho nước hồ trong veo ôm ấp lấy mộng cảnh thơ ấu.

Ngay lúc đó, nàng nhìn thấy một đôi mắt.

Đôi mắt sáng quắc, ẩn tàng giữa cây cỏ và hoa dại rậm rạp, đang chăm chăm nhìn nàng, trong ánh mắt dâng trào một thứ tán thưởng dâm tiện hân hoan.

Nàng lập tức cảm thấy toàn thân cứng đơ băng lãnh, dùng đôi tay che lấy mình, trầm người trong nước.

Đợi đến khi nàng thò đầu lên thở, đôi mắt đó vẫn đang nhìn nàng chầm chầm, hơn nữa còn đang cười ngất.

Nàng không la lên.

Nàng không dám kêu Thiên Thiên và Khúc Bình, nàng chỉ hận mình tại sao lại không cẩn thận như vầy.

Kỳ thật nàng cũng rất cẩn thật, đã nhìn quanh bốn phía, giữa hoang sơn đêm khia tĩnh lạng vốn đáng lẽ không có người đến.

Người đó chợt cười:

- Ngươi không tưởng được ở đây còn có người?

Phượng Nương ngậm miệng.

Nàng thật không biết nên nói gì, nàng chỉ hy vọng người đó là quân tử, sẽ bỏ đi mau mắn.

Người đó lại hiển nhiên không phải là quân tử, không những không có một chút ý định bỏ đi, trái lại còn đứng dậy giữa đám cây cỏ.

Gã là một người trẻ tuổi rất tráng kiện, vận một bộ y phục bó sát màu vàng, nhìn lại càng vạm vỡ mạnh bạo.

Tim Phượng Nương chìm hẳn.

Thứ người trẻ tuổi đó vốn tinh lực sung mãn, làm sao bỏ đi cho được?

Người đó nhìn thấy vẻ kinh hãi sợ sệt trên mặt nàng, lại cười càng khoái trá:

- Ta cũng không tưởng được, ta không ngờ lại có vận khí may mắn như vầy.

May là đang tối, gã không nhìn thấy những bộ phận bên dưới mặt nước, nhưng gã đã tự cởi bỏ y phục mình.

Lẽ nào gã muốn đi xuống?

Gã còn chưa đi xuống, Phượng Nương đã thất thanh la lên:

- Không được.

Người đó cố ý nháy mắt:

- Không được làm gì?

Phượng Nương đáp:

- Ngươi... ngươi không được xuống.

Người đó cười:

- Hồ nước này không phải là nhà ngươi, tại sao ta không được xuống chơi?

Gã tịnh không gấp gáp nhảy xuống, giống như một con mèo đã chụp được chuột, tịnh không vội vàng nuốt sống.

Gã còn muốn chọc ghẹo nàng.

Phượng Nương đã nhịn không được muốn la lên.

Người đó cười:

- Ngươi cứ la, ngươi cho dù có la rách cổ họng cũng không có ai đến, chỗ này chỉ có quỷ, không có người.

Gã muốn hù nàng, không tưởng được lại đã đề tỉnh n‘ng.

Nàng chợt nghĩ đến quỷ hồn hễ cầu là đáp ứng kia, lập tức nói lớn:

- Ngươi biết hiện tại ta muốn gì không?

Người đó hỏi:

- Có phải muốn ta?

Phượng Nương nghiến răng:

- Ta chỉ muốn ngươi biến thành mù lòa.

Câu nói đó vừa nói xong, trong bóng tối đột nhiên có hàn quang lóe lên, giống như tia chớp đập

xuống.

Đôi mắt sáng ngời của người đó lập tức biến thành hai lỗ hổng đỏ máu.

Gã chừng như còn chưa biết chuyện này là sao, lóng ngóng hoang mang, biểu tình trên mặt cuối cùng đã lộ rõ biểu tình kinh hãi, mới bắt đầu há miệng la hét, ôm mặt xông ra, lại đập đầu vào thân cây, ngã quỵ không bò dậy nổi.

Phượng Nương cũng giật mình kinh hãi.

Đạo hàn quan lóe lên hồi nãy đột nhiên đến, lại đột nhiên đi.

Không khí tịch mịch, không thấy bóng người, phảng phất nãy giờ chưa xảy ra chuyện gì.

Nhưng người đó lại rõ ràng đã ngã gục, đã biết thành mù lòa.

Phượng Nương không nhịn được la lớn:

- Tôi muốn nhìn thấy người, người có thể để tôi nhìn thấy không.

Núi non tĩnh lặng, không có hồi âm.

Phượng Nương thật quá kinh hoảng, không còn để ý gì nữa, vùng bật dậy, vội vã xỏ quần áo vào, cuống cuồng bỏ chạy.

Trên đường không gặp gì lạ, nàng cuối cùng đã chạy về đến căn tiểu ốc thần bí đó.

Tuy nàng vừa sợ vừa mệt, lại vẫn không chịu làm kinh động đến Thiên Thiên và Khúc Bình, đợi đến khi hơi thở đã bình tĩnh lại, mới len lén đẩy cửa, trở về phòng mình.

Trong phòng một màn tăm tối.

May là nàng còn nhớ chỗ để vật dẫn lửa, rất mau chóng thắp đèn lên, ánh đèn tươi sáng ấm áp luôn khiến cho người ta cảm thấy an toàn. Nhưng ánh đèn vừa sáng lên, nàng lại thất thanh kêu lên.

Trong phòng nàng không ngờ đang có người.

Một người mặc y phục vải bố sắc mặt trắng nhợt đang bất động ngồi trên một cái ghế trong góc, đôi mắt cũng trắng nhợt, không nhìn thấy tròng mắt, cũng không nhìn thấy con ngươi.

Người đó không ngờ cũng là người mù.

Thiên Thiên và Khúc Bình cũng đã đến.

Kỳ thật bọn họ cũng không ngủ. Lúc Phượng Nương trở về, bọn họ đều biết.

Nhưng bọn họ lại không biết người mù đó đến từ lúc nào, bọn họ cũng ngẩn người.

Thiên Thiên thất thanh:

- Ngươi là ai?

Trên mặt người mù hoàn toàn không có chút biểu tình gì, lạnh lùng hỏi ngược lại:

- Ngươi là ai?

Thiên Thiên hỏi:

- Ngươi đến đây làm gì?

Người mù hỏi:

- Ngươi đến đây làm gì?

Thiên Thiên giận dữ:

- Hiện tại ta đang hỏi ngươi.

Người mù đáp:

- Ta cũng biết hiện tại ngươi đang hỏi ta, chỉ bất quá câu đó lại là câu ta nên hỏi ngươi.

Y lạnh lùng nói tiếp:

- Đây là nhà của ta, các ngươi là ai? Đến đây làm gì?

Thiên Thiên không nói gì được, có lúc tuy nàng cũng không thèm nói lý lẽ, nhưng lần này nàng lại không có cách nào tìm lời nói cưỡng từ đoạt lý mà nói ra được.

Bọn họ thật không có một chút đạo lý nào.

Nàng cũng tin người mù đó tịnh không nói láo, một căn nhà như vầy đương nhiên tuyệt không thể không có chủ nhân.

Địa phương này cái gì cũng có, lại không có đèn, chỉ là vì chủ nhân của địa phương này là người mù.

Người mù đương nhiên không cần thắp đèn.

Khúc Bình cười bồi:

- Bọn tôi du ngoạn đến đây, chỉ mông tạm thời được trú lại vài ngày!

Người mù thốt:

- Ta không cần biết bọn ngươi đến đây làm gì, chỉ hy vọng bọn ngươi mau đi.

Khúc Bình hỏi:

- Bọn tôi có thể ở lại vài ngày không?

Người mù đáp:

- Không thể.

Khúc Bình nói:

- Bọn tôi chịu bỏ tiền ra, không cần biết ông muốn bao nhiêu cũng được.

Người mù đáp:

- Không cần biết ngươi bỏ ra bao nhiêu cũng không được.

Thiên Thiên lại nổi nóng, hét lớn:

- Lẽ nào ông muốn bọn ta hiện tại phải đi liền?

Người mù do dự, chung quy thốt:

- Được, ta cho các ngươi một ngày, trước khi mặt trời lặn ngày mai, các ngươi nhất định phải đi.

Y từ từ đứng dậy, dùng một cây gậy màu trắng chầm chậm dò đường đi ra, trong miệng phảng phất đang lẩm bẩm:

- Kỳ thật các ngươi tốt nhất là đi cho mau, còn không chịu đi nữa chỉ sợ phải gặp đại nạn đổ trên đầu.

Bên ngoài vẫn một màn hắc ám.

Người mù vừa đi ra, bất chợt tan biến vào bóng tối.

Một người mù làm sao lại ẩn trú trong thâm sơn, làm sao quét dọn chỗ này sạch sẽ như vầy?

Khúc Bình thở dài:

- Người mù đó nhất định không phải là người bình thường, bọn ta...

Thiên Thiên cười lạnh:

- Ngươi có phải muốn khuyên bọn ta đi cho mau.

Khúc Bình không phủ nhận.

Thiên Thiên hỏi:

- Bọn ta đương nhiên phải đi, địa phương quỷ dị này ta đã sớm biết không ở được.

Nàng đang nói với Khúc Bình, ánh mắt lại chầm chầm nhìn Phượng Nương.

Phượng Nương xem chừng mới vừa từ trong nước đi ra.

Một người nửa đêm lén ra ngoài làm gì? Sao lại lén chui vào nước?

Nàng cũng biết bộ dạng của mình khó tránh khỏi bị người ta hoài nghi, nhưng Thiên Thiên lại không hỏi gì.

Không hỏi còn khó chịu hơn cả hỏi.

Nàng biết khoảng cách giữa bọn họ càng lúc càng xa vời.

Đêm càng khuya.

Phượng Nương vốn nghĩ mình nhất định ngủ không được.

Nàng ngủ tịnh không say lắm.

Hôm hôm mê mê, nàng cảm thấy bên cạh mình phảng phất có vật gì đó, vật đó phảng phất là người.

Người đó đang ngủ bên cạnh nàng, thân thể hình như rất nhỏ nhắn, trên mình có một hương khí rất kỳ dị.

Nàng muốn kêu lên, lại kêu không được, muốn động, cũng động không được.

Người đó phảng phất đang ôm nàng, hôn lên mặt nàng, hôn lên môi nàng.

Nàng vừa khẩn trương, vừa sợ sệt, thân thể lại trào dâng một thứ phản ứng kỳ quái, nàng muốn giương mắt nhìn xem người đó là ai? Có phải là Vô Kỵ không? Nàng lại mở mắt không nổi, cố sức tới cỡ nào cũng không mở mắt được.

Nàng phảng phất nghe người đó nói:

- Ngươi là của ta, ngoại trừ ta ra, không ai có thể đụng đến ngươi.

Thanh âm rõ rang đang sát bên tai nàng, lại phảng phất rất xa.

Ngươi đó có phải là Vô Kỵ? Nghe tại sao lại không giống thanh âm của Vô Kỵ?

Nàng bỗng ngủ vùi, lúc tỉnh dậy toàn thân đẫm mồ hôi lạnh.

Nàng bị một tràng tiếng gõ cửa làm tỉnh giấc, đương nhiên là Khúc Bình đi mở cửa.

Gõ cửa không ngờ lại là người mù đêm hôm qua.

Khúc Bình ngạc nhiên:

- Ngươi có phải lại muốn đuổi bọn ta đi?

Người mù không ngờ lại lắc đầu:

- Các ngươi bất tất phải đi.

Chủ ý của người mù biến đổi quá mau.

Khúc Bình cơ hồ không tin:

- Ông nói bọn ta có thể ở lại?

Người mù đáp:

- Tùy tiện các ngươi thích ở lại bao lâu thì ở bấy lâu.

Khúc Bình không nhịn được phải hỏi:

- Ông vì sao lại bất chợt cải biến chủ ý vậy?

Người mù đáp:

- Căn nhà này cũng không phải là của ta.

Khúc Bình hỏi:

- Chủ nhân của căn nhà này là ai?

Người mù đáp:

- Là một bằng hữu.

Khúc Bình hỏi:

- Bằng hữu? Bằng hữu của ai?

Người mù không trả lời, nhưng Khúc Bình đã nghĩ đến thịt hầm Dật Hoa và đèn chụp lồng đèn thủy tinh.

Hơi thở của Khúc Bình có chút lạnh giá, lại vẫn không thể không hỏi:

- Vị bằng hữu đó chịu cho bọn ta lưu lại?

Người mù đáp:

- Y có điều kiện.

Khúc Bình hỏi:

- Điều kiện gì?

Người mù đáp:

- Tối hôm nay y muốn đến ăn cơm.

Khúc Bình ngây người.

Điều kiện đó chàng thật không dám đáp ứng, lại không thể không đáp ứng.

Không cần biết ra sao, mình đã trú trong nhà của người ta, người ta muốn ăn cơm, không thể coi là một yêu cầu quá đáng được.

Chỉ có một vấn đề.

Vị “bằng hữu” đó thật ra là bằng hữu nào? Khúc Bình còn đang do dự, Thiên Thiên đã xông ra:

- Y muốn gì?

Người mù đáp:

- Tùy tiện ăn cái gì cũng được, y biết trong số các ngươi có Vệ cô nương có thể nấu ăn rất ngon.

o O o

Hoàng hôn.

Phượng Nương đang chuẩn bị đồ ăn tối.

Gà thui, lạp xưởng, thịt khô đề đã cho vào nồi chưng, cá khô đã chuẩn bị chiên dầu.

Củ cải xắt khoanh có thể nấu canh, tuy không có xương hầm thịt tươi, dùng cá khô hầm cũng thơm ngon. Còn có hai con cá chép mới vớt lên từ trong ao, nàng vốn muốn nấu canh, nhưng sau khi nghĩ đi nghĩ lại, lại quyết định chưng tốt hơn.

Cá tươi nếu quả hầm quá lâu có thể nhừ nát mềm rã, cá chép không tươi không dai không khác gì khúc cây mục, vô vị.

Nếu là cá lóc, nàng dùng nấu canh liền.

Chọn lựa rau lá gia vị cũng là một thứ học vấn.

Những thứ gia vị rau cỏ không mấy ngon lành gì, lọt vào tay một người rất rành nấu nướng, chẳng khác nào một thanh kiếm không tốt mấy lọt vào tay một người rất rành dụng kiếm vậy.

Đối với điểm này, Phượng Nương rất tự tin.

Nhưng lúc nào xắt rau, trong tâm lại một mực rối rắm không yên.

Chủ nhân căn ốc này thật ra là người nào?

Thật là là người? Hay là quỷ hồn?

Y có phải là Triệu Vô Kỵ?

Nếu quả không phải là Triệu Vô Kỵ thì là ai? Tại sao lại đối với nàng tốt như vậy?

Chỉ cần nàng nói ra, yêu cầu gì cũng đáp ứng hết.

Phượng Nương đang rửa đậu bắp.

Dùng lạp xưởng đỏ tím xào với đậu bắp xanh ngời, cũng là món ăn hương vị màu sắc toàn hảo.

Thiên Thiên đang xắt lạp xưởng, chợt quay đầu lại, nhìn nàng chằm chằm:

- Chị có còn là chị dâu của tôi không?

Phượng Nương thở dài trong lòng. Tuy nàng cảm thấy Thiên Thiên không nên hỏi nàng câu đó, nàng lại không thể không trả lời:

- Ta vĩnh viễn là chị dâu của em.

Thiên Thiên hỏi:

- Vậy chị nên nói cho tôi biết đêm hôm nay người muốn đến ăn là ai?

Phượng Nương đáp:

- Ta làm sao biết y là ai?

Thiên Thiên dụng lực xắt một miếng lạp xưởng, nghiêm mặt:

- Chị sao lại không biết được? Lẽ nào y không phải là bằng hữu của chị?

Phượng Nương nhắm mắt, sợ mình lại rơi lệ, cho dù nàng còn nước mắt cũng chỉ có thể kềm

nén trong lòng.

Nàng lại nghĩ cơn ác mộng đêm hôm qua, tuyệt không thể kể cho bất cứ một ai biết được.

Hương thơm kỳ dị đó, bờ môi nóng bỏng đó, y thật ra có phải là Triệu Vô Kỵ không?

Nếu không phải là Triệu Vô Kỵ, tại sao lại làm như vậy với nàng?

Tay Phượng Nương tuy không đang nhúng trong nước lạnh, lại không kềm hãm được run lẩy bẩy.

Lúc đó, nàng nghe bên ngoài có người nói, chính là thanh âm của người mù:

- Khách nhân của các ngươi đã đến.

Phượng Nương đang xào đậu bắp, xào với lạp xưởng Thiên Thiên xắt, đây là lần đầu tiên trong đời nàng xào mà quên bỏ muối.

Trong tâm nàng một mực muốn nghĩ đến vị "khách nhân" đang ngồi trên nhà trên.

Y có thể coi là "khách nhân"? Hay là chủ nhân? Nàng chỉ hy vọng có thể mau chóng xào xong món cuối cùng để lên gặp y.

Y thật ra là ai? Sao lại có lực lượng thần kỳ có thể làm chuyện người khác không làm được?

Nàng có nằm mộng cũng không tưởng được vị khách nhân đó chỉ bất quá là một tiểu hài tử.

o O o

[Lịch khách]

Đứa bé đó đang ngồi ghế thượng tọa, tịnh không có một chút bộ dạng bất an, chừng như từ lâu đã có thói quen được người ta tôn kính.

Trên mình nó vận một bộ y phục trắng như tuyết, chất liệu cao quý, không vấy chút bụi bặm.

Thái độ của nó cũng rất cao quý, trên khuôn mặt trắng nhợt mang theo một thứ biểu tình nghiêm túc như Vương Hầu.

Thứ sắc mặt trắng nhợt và thứ biểu tình nghiêm túc lãnh đạm đó chừng như đã thành tiêu chí độc quyền của đám quý tộc. Tuy nó đang tận sức làm ra vẻ đại nhân, nhưng tuổi tác lại rất nhỏ, tối đa cũng không quá mười hai mười ba tuổi.

Lúc Phượng Nương bước vào, trên khuôn mặt lãnh đạm nghiêm túc của nó đột nhiên bốc lên một biến hóa kỳ quái, ánh mắt cũng lộ xuất nhiệt quang.

Khúc Bình đang giới thiệu:

- Đây là quý khách của bọn ta, Lôi công tử, còn đây là Vệ cô nương, nấu ăn cực kỳ ngon!

Đứa bé đó chừng như căn bản không nghe hắn nói gì, đôi mắt nóng bỏng thủy chung chăm chăm ghim trên mặt Phượng Nương.

Nếu quả một nam nhân đã lớn nhìn một cô gái như vậy, không còn nghi ngờ gì nữa, là một

chuyện rất thất lễ. Nó lại chỉ bất quá là một đứa bé.

Phượng Nương tuy cảm thấy rất ngạc nhiên, thật ngoài ý liệu, nỗi lo lắng trong tâm lại đã giảm đi rất nhiều.

Người đêm hôm qua đương nhiên tuyệt không thể là đứa bé này, có lẽ đó chỉ bất quá là một giấc mơ.

Một giấc mơ vừa hoang đường, vừa đáng sợ.

Nghĩ đến giấc mộng đó, mặt nàng lại đỏ hồng, đợi đến khi nàng phát hiện đồ ăn chưa bỏ muối, mặt lại càng đỏ.

Nhưng vị lịch khách nhỏ nhắn đó lại chừng như rất có hứng thú với món ăn đó, bởi vì mấy món khác nó cơ hồ không đụng tới chút nào.

Nó ăn rất ít, nói rất ít.

Trên sự thật, nó căn bản không nói tới một câu, người trong ốc ngoại trừ Phượng Nương ra, trong mắt nó xem chừng đều toàn là người chết vậy, nó không nhìn ai khác tới một lần.

Ánh mắt nó một mực không rời khỏi Phượng Nương. Tuy nó chỉ bất quá là một đứa bé, Phượng Nương vẫn bị nó nhìn tới ngượng nghịu.

Thiên Thiên nhìn ánh mắt của bọn họ, cũng khiến cho nàng ta rất khó chịu. May là vị quý khách đó đã đứng dậy, chừng như chuẩn bị muốn đi, bữa tiệc đáng sợ đó cuối cùng đã kết thúc, trong tâm Phượng Nương vừa có chút thư thái, đứa bé đó chợt nói:

- Ngươi theo ta ra đây.

Nó muốn làm gì thì làm, không để ý tới ý tưởng của người khác.

Nó nghĩ lời nói của nó là mệnh lệnh, tuyệt đối không ai dám kháng cự.

Phượng Nương thật không biết phải làm cách nào là tốt nhất, chỉ hy vọng Thiên Thiên có thể giúp nàng nói vài câu. Thiên Thiên lại hiển nhiên đã quyết tâm không lo tới chuyện của bọn họ.

Đứa bé còn đang nhìn nàng, đợi câu trả lời của nàng, trong nhãn thần bốc trào một niềm hy vọng bừng cháy.

Phượng Nương thở dài trong lòng, chung quy đã đáp ứng:

- Được, ta theo ngươi đi.

Nàng cũng giống như Vô Kỵ vậy, bất nhẫn cự tuyệt yêu cầu của người khác, hà huống nó còn bé.

Một đứa bé mười hai mười ba có thể đối xử với nàng ra sao?

o O o

Đêm, đầy sao.

Bọn họ đi dọc theo dòng suối như dải lụa bạc, đi đã lâu rồi mà không ai mở miệng.

“Đứa bé này thật rất đặc biệt, rất kỳ quái”.

Phượng Nương thật không đoán ra nổi trong tâm nó đang nghĩ gì? Có lúc nó nhìn còn quá nhỏ, có lúc nhìn lại trịnh trọng hơn tuổi tác thực tế của nó nhiều.

Trịnh trọng hơn nhiều.

Lại đi thêm một đoạn nữa, lại đã đến hồ nước tận đầu dòng suối.

Phượng Nương nhịn không được:

- Bọn ta không đi nữa có được không?

Đứa bé hỏi:

- Tại sao?

Phượng Nương không nói gì, cũng không dám nói, chuyện đêm hôm qua cho đến bây giờ vẫn còn làm cho tim nàng đập thình thịch.

Đứa bé nhìn nàng chăm chăm, chợt nói:

- Không cần sợ, người đêm hôm qua đã không còn ở đây.

Phượng Nương thất kinh:

- Ngươi nói người nào?

Đứa bé đáp:

- Là người bỗng biến thành mù lòa đó.

Phượng Nương càng thất kinh:

- Sao ngươi biết?

Đứa bé cười cười:

- Ta làm sao mà không biết được?

Nụ cười của nó phảng phất rất thần bí, lại rất đắc ý.

Phượng Nương thất kinh nhìn nó, hỏi thăm dò:

- Lẽ nào là ngươi?

Đứa bé đáp:

- Đương nhiên là ta.

Phượng Nương hỏi:

- Ngươi đã đâm mù mắt người đó?

Đứa bé điềm đạm đáp:

- Gã là người cừu gia của bọn ta phái đến tìm bọn ta, ta vối không thể phóng tha gã, hà huống gã lại vô lễ như vậy.

Biểu tình của nó lại trở nên rất nghiêm túc:

- Một khi ta còn ở đây, không ai có thể khi phụ ngươi.

Phượng Nương vừa sợ, vừa cảm kích:

- Mấy trản đèn thủy tinh đó cũng là do ngươi đem đến?

Đứa bé gật gật đầu:

- Thịt hầm Dật Hoa Trai cũng là ta đem đến.

Phượng Nương lại nhìn nó chăm chăm một hồi rất lâu, thở dài một hơi, sau đó lại cười:

- Ta sao lại nhìn không ra ngươi có tài năng xuất chúng đó chứ.

Đứa bé thản nhiên đáp:

- Tài năng của ta còn vượt xa trong tưởng tượng.

Phượng Nương chợt cảm thấy nó không những thần bí, hơn nữa lại cực kỳ lý thú:

- Những món thịt hầm đó ngươi làm sao mà đem về được?

Đứa bé đáp:

- Bất tất phải lo ta dùng phương pháp gì, chỉ cần nói ra là ta có thể làm được.

Phượng Nương vừa cảm kích, vừa lo sợ.

Đứa bé đó quả thật đối rất tốt với nàng, có một đứa bé thần kỳ như vậy làm người bảo vệ, thật là một chuyện rất lý thú.

Nàng nhịn không được phải hỏi:

- Ngươi có thể nói cho ta biết ngươi tên gì không?

Đứa bé đáp:

- Tên ta là Lôi, Lôi như “lôi điện”.

Phượng Nương hỏi:

- Vậy họ của ngươi là gì?

Trên mặt đứa bé chợt lộ xuất biểu tình rất bi thương, lạnh lùng đáp:

- Ta không có họ.

Nó sao lại không có họ?

Lẽ nào nó là một cô nhi không cha không mẹ, cả đời không biết họ mình là gì?

Tâm Phượng Nương lập tức cảm thấy tội nghiệp nó, chỉ cảm thấy mình cũng nên làm như mẹ của đứa bé, bảo bọc nó.

Nàng nhẹ nhàng nắm tay đứa bé, dịu dàng thốt:

- Vậy ta sau này gọi ngươi là Tiểu Lôi.

Lòng bàn tay nó bỗng biến thành ấm cúng, dụng lực nắm chặt tay nàng, mồm lẩm bẩm:

- Ngươi là của ta, ngươi là của ta...

Cũng không biết vì lòng bàn tay ấm áp hay là đôi mắt nóng bỏng của nó, nàng không ngờ lại cảm thấy tim mình đập mạnh.

Nàng tự nhủ: “Nó chỉ bất quá là một đứa bé”.

Nhưng bàn tay của nó, ánh mắt của nó lại không giống như trẻ con.

Nàng muốn giật tay lại, lại sợ nó thương tâm, chỉ còn nước thở dài nói:

- Ta biết ý của ngươi, ta chịu làm đại tỷ tỷ của ngươi.

Tiểu Lôi thốt:

- Không phải là tỷ tỷ.

Phượng Nương hỏi:

- Ta không phải?

Tiểu Lôi thốt:

- Lẽ nào ngươi không biết ngươi đã là người của ta? Từ sau đêm hôm qua, đã là người của ta.

Tim Phượng Nương lại cơ hồ văng lên đến cổ họng, thất thanh:

- Đêm hôm qua là ngươi?

Tiểu Lôi gật gật đầu:

- Trên dưới toàn thân ngươi, mỗi một chỗ ta đều nhìn qua, mỗi một chỗ ta đều...

ta đều...

Lòng bàn tay nó càng nóng bỏng, càng nắm chặt tay Phượng Nương hơn.

Nếu quả là Thiên Thiên, hiện tại đã xô tay nó ra, tát nó một tát.

Phượng Nương không phải là Thiên Thiên.

Phượng Nương là một nữ nhân ôn nhu thiện lương, là một hóa thân nữ nhân điển hình của Trung Quốc.

Nàng bất nhẫn làm thương hại đến tâm của bất cứ người nào.

Nó chỉ bất quá là trẻ nít, đó chỉ bất quá là tính khí xung động của trẻ nít, bởi vì nó quá cô độc, quá tịch mịch, quá cần lòng yêu thương của người ta.

Nàng hy vọng nó có thể để nàng bình tĩnh trở lại:

- Chuyện ngươi làm ta đều có thể tha thứ cho ngươi, chỉ cần ngươi sau này ngàn vạn lần không nên làm vậy nữa, bởi vì ta là nữ nhân đã có chồng.

Tiểu Lôi lại dụng lực lắc đầu, hét lớn:

- Ta biết ngươi chưa có chồng, Triệu Vô Kỵ còn chưa thành hôn với ngươi đã chết, hiện tại ta là chồng của ngươi, ngoại trừ ta ra, không ai được đụng đến ngươi.

Nó đột nhiên ôm chặt lấy nàng, giống như đêm hôm qua, hôn lên mặt nàng, lên môi nàng.

Nàng hoàn toàn hoảng loạn.

Một thứ ôn nhu của tình mẹ khiến cho nàng bất nhẫn làm tổn thương đến đứa bé này, bất nhẫn xô nó ra.

Hà huống nàng có muốn xô cũng xô không nổi.

Một thứ bản năng của nữ tính khác lại khiến cho thân thể nàng tự nhiên có thứ phản ứng kỳ diệu.

Toàn thân nàng đã bắt đầu nóng ran, phát run, mà đối phương lại chỉ bất quá là một đứa bé.

Nàng đơn giản không biết nên làm sao đây.

Ngay lúc đó, Tiểu Lôi đột nhiên từ trên thân nàng bay vụt lên không, giống như một tượng gỗ sau lưng có một sợi dây thừng chợt bị người ta giật dây.

Có phải thật đã bị người ta lôi đi?

Phượng Nương không nhìn thấy rõ.

Nàng chỉ nhìn thấy một cái bóng trắng xám thoáng qua mắt nàng, lại tan biến trong bóng tối.

Tiểu Lôi cũng tan biến theo cái bóng đó.

Mọi chuyện lại đã trở thành quá khứ, phảng phất chưa xảy ra chuyện gì, Phượng Nương có phải cũng có thể làm như chuyện gì cũng đều chưa xảy ra không?

Đối diện với núi rừng tịch mịch, tinh quang lóe chớp, nàng bỗng cảm thấy một nỗi bi thương khôn tả đè nặng trong tâm khảm, lại không biết là vì tao ngộ vừa qua? Hay là vì tin tức về Triệu Vô Kỵ?

Lẽ nào Vô Kỵ thật đã nhẫn tâm bỏ rơi nàng mà đi như vậy? Cả một lần gặp mặt cuối cùng cũng không để nàng tái kiến?

Vô Kỵ đương nhiên không chịu chết, càng không muốn chết.

Nhưng tử vong cũng giống như tất cả những bất hạnh khác trên thế gian, thông thường đều làm cho người ta không tránh né được, không tự chủ được.

Phượng Nương quyết tâm không khóc nữa.

Muốn khóc, cũng phải đợi đến khi gặp Vô Kỵ rồi hãy khóc.

Không cần biết là chàng đã chết cũng được, còn sống cũng được. Đợi đến khi nhìn thấy chàng, nàng phải khóc rống một trẬn.

Vậy hiện tại hà tất phải khóc!

Hiện tại nàng cho dù có khóc tới chết cũng vô dụng.

Nàng chùi nước mắt, đứng dậy, chợt phát hiện có người đang đứng trước mặt nàng, lạnh lùng nhìn nàng.

Người đó đương nhiên không thể dùng mắt nhìn nàng, bởi vì người đó là người mù đêm qua.

Nhưng người đó lại khơi khơi như đang nhìn nàng, dùng đôi mắt không nhìn thấy gì mà nhìn nàng, đột nhiên hỏi:

- Có muốn gặp Triệu Vô Kỵ không?

Phượng Nương lập tức rung động:

- Ông biết chàng ở đâu?

“Theo ta”. Người mù quay mình chống gậy trắng lò dò, chầm chậm đi về phía trước.

Phượng Nương không đắn đo, đi theo người mù xuyên qua một cánh rừng thưa, lại đến một ao nước tận đầu một dòng suối.

- Ở đây?

- Phải.

Bên cạnh ao nước nhỏ lại không có người, chỉ có một cỗ quan tài, quan tài mới sơn, đen sì.

Lẽ nào Vô Kỵ đang nằm trong quan tài?

Quan tài trống không.

- Vô Kỵ đâu?

- Muốn gặp Vô Kỵ thì nằm xuống.

- Nằm trong quan tài?

- Phải.

Người sống tại sao phải nằm trong quan tài? Có phải vì người khác muốn nàng giả làm người chết?

Trên mặt người mù hoàn toàn không có biểu tình gì, ai cũng nhìn không ra trong tâm y có chủ ý gì.

Nhưng chỉ cần có thể gặp được Triệu Vô Kỵ, cho dù nàng có phải chết, nàng cũng cam tâm tình nguyện.

Nàng đã nằm xuống, nằm trong quan tài.

Nắp quan tài đã đậy lại, tiếp đó quan tài lại được khiêng đi.

Người mù đó lẽ nào đà chuẩn bị chôn sống nàng?

Phượng Nương còn rất tỉnh táo, sợ hãi luôn luôn có thể làm cho người ta tỉnh táo.

Nàng cảm thấy khiêng quan tài tuyệt không phải chỉ có một người, khiêng rất bình ổn, đi rất lẹ.

Lúc bắt đầu, đường đi rất bằng phẳng, sau đó dần dần dốc đứng.

Tuy nằm trong quan tài, nàng vẫn có thể cảm thấy càng lúc càng lạnh, chứng tỏ là bọn họ đang đi lên, đi một đoạn đường rất dài, có thể đã đến gần đỉnh núi.

Nhưng bọn họ tịnh không dừng lại, đường đi lại càng kỳ quái, có lúc đi lên, có lúc đi xuống, có lúc rất thẳng, có lúc lại rất quanh quẹo.

Nghe tiếng bước chân của bọn họ, có lúc phảng phất đi trên cát đá, có lúc lại là đá tảng cứng ngắc.

Không khí bên ngoài chợt lại có chuyển biến, biến thành rất ấm cúng, phảng phất đã lọt vào một nham động.

Lại đi thêm một đoạn nữa, bên ngoài chợt truyền đến nhiều tiếng vang kỳ quái, phảng phất đang ma sát tại nham thạch, lại phảng phất như dây cáp bánh xe chuyển động.

Quan tài tuy rất kín, lại vẫn có chỗ thông gió, nàng chợt ngửi thấi một hương thơm xộc vào mũi.

Sau đó quan tài được đặt xuống nhẹ nhàng, chừng như được đặt trên một vùng đất cỏ mềm mại.

Nếu quả bọn họ chuẩn bị chôn sống nàng, tại sao lại phải đi một đoạn đường xa như vầy? Tại sao lại chọn nơi này?

Nơi đây thật ra là nơi nào?

Bốn bề rất yên tĩnh, không nghe thấy tiếng động gì.

Nàng nằm trong cỗ quan tài đen bóng một hồi rất lâu, bên ngoài vẫn không có động tĩnh gì, nàng gõ nắp quan tài, cũng không có ai hồi đáp.

Sau khi quan tài được đặt xuống, chừng như mọi người đã âm thầm lui ra.

Nàng lại đợi thêm cả nửa ngày, chung quy nhịn không được liền đẩy nắp quan tài lên, bên ngoài quả nhiên không có người, cả người mù cũng không thấy.

Nàng dụng lực di động nắp quan tài, ngồi dậy, phát hiện mình phảng phất đã tiến nhập vào

mộng cảnh trong thần thoại.

Cho dù đây không phải là mộng, địa phương này cũng tuyệt không phải là nhân gian.

Đây là một căn ốc rộng lớn xây bằng đá cẩm thạch, bốn bề giăng đầy gấm đỏ thêu kim tuyến, trên cửa treo một một bức màn gấm.

Chính diện trong ốc có một điện thờ phảng phất là một huyệt động thiên nhiên, bên trong lại không cung phụng tôn thờ bất kỳ Bồ Tát hay thần thánh gì, chỉ đặt một thanh kiếm.

Thân kiếm rất dài, hình thức rất cổ nhã, tuyệt không dùng một chút châu báu trang sức, hoàn toàn không hòa hợp với sự hoa lệ bốn bề.

Lẽ nào thanh kiếm đó là vật thờ phụng của chủ nhân địa phương này?

Trong ốc đèn đuốc huy hoàng, ánh sáng chiếu ra từ những trả đèn thủy tinh Ba Tư hình dạng kỳ xảo.

Trong mấy lò vàng lại bay ra mùi thơm xộc vào mũi, dưới đất trải đầy thảm Ba Tư thêu hoa lá cẩm tú, vừa đặt chân xuống là giống hệt như đang bước trên thảm cỏ mềm mại ngày xuân.

Phượng Nương tuy cũng sinh trưởng trong gia đình phú quý, lại chưa từng thấy một nơi nào xa xỉ như vầy.

Nơi này đã gần như khiến cho nàng quên hết mọi sự sợ hãi.

Nàng một mặt nhìn, một mặt bước, bất chợt phát ra một tiếng la.

Nàng lại đụng phải một cỗ quan tài.

Một cỗ quan tài làm bằng đồng, một người đang nằm ngay đơ trong quan tay, song thủ xếp giao thoa trên ngực, y phục trắng như tuyết không dính chút bụi bặm, trên khuôn mặt trắng thảm khô cằn không có tới một chút huyết sắc, xem ra đã chết từ rất lâu.

Nàng bị người ta dùng quan tài khiên vào đây, trong đây không ngờ còn có một cỗ quan tài khác.

Lẽ nào nơi đây chỉ bất quá là một mộ phần hoa lệ?

Phượng Nương chỉ cảm thấy tay chân lạnh ngắc, một thứ phản ứng bản năng khiến cho nàng muốn tìm một cái gì đó bảo vệ lấy mình.

Nàng nghĩ đến thanh kiếm đó.

Nàng quay mình xông qua, tay còn chưa đụng đến kiếm, chợt nghe có người thốt:

- Thanh kiếm đó không được đụng!

Thanh âm lạnh lẽo, lại nhát gừng, không ngờ hình như là từ trong cỗ quan tài phát ra.

Phượng Nương sợ đến mức toàn thân cứng đơ, qua một hồi rất lâu lại nhịn không được quay đầu lại nhìn. Người chết trong quan tài không ngờ đã đứng dậy, đang dùng đôi mắt chói ngời lấp lóe như ánh đèn thủy tinh nhìn nàng, gằn từng tiếng:

- Ngoại trừ ta ra, thiên hạ không ai có thể động đến thanh kiếm đó!

Trong thanh âm của y mang theo một lực lượng nhiếp hồn đoạt phách khiến người ta tuyệt không thể tưởng tượng nổi:

- Ai động đến là phải chết!

Phượng Nương thốt:

- Ông...

Người đó nói:

- Ta không phải là người chết, cũng không phải là cương thi.

Trong thanh âm của y lại lộ xuất vẻ trào phúng bén nhọn:

- Có rất nhiều người đều nghĩ rằng ta đã chết, chỉ tiếc ta vẫn còn chưa chết.

Phượng Nương thở phào, lại hỏi:

- Chỗ này là của ông?

Người đó hỏi:

- Ngươi xem chỗ này thế nào?

Phượng Nương lẩm bẩm:

- Tôi không biết, tôi không biết nên nói làm sao.

Nàng ngẫm nghĩ, lại nói:

- Tôi cũng chưa từng đến hoàng cung, nhưng tôi tin rằng nơi này nhất định còn đẹp hơn cả hoàng cung.

Người đó bỗng cười lạnh:

- Hoàng cung? Hoàng cung mà ra gì?

Sự hoa lệ của hoàng cung, sự tôn quý của Đế Vương, trong mắt y mà nhìn càng không được coi ra gì hết.

Phượng Nương chợt vực dậy dũng khí:

- Tôi có câu này muốn hỏi ông, không biết ông có chịu trả lời tôi không.

Người đó thốt:

- Ngươi cứ hỏi.

Phượng Nương hỏi:

- Ông thật ra là ai?

Người đó trầm mặc, chầm chậm quay mình nhìn một cặp liễn đối treo ngoài quan tài:

“An tư bất động như đại địa, tĩnh lự thâm tư tự bí tàng”.

Phượng Nương nhìn kỹ mấy lần, cười khổ:

- Tôi không hiểu.

Người đó thốt:

- Đó là hai câu kinh văn trong Địa Tạng Thập Luân Kinh, nhưng cũng bao hàm chân nghĩa trong kiếm pháp.

Đôi mắt của y càng phát sáng:

- Trên trời dưới đất, có thể hiểu thấy được chân nghĩa trong đó chỉ có một mình ta.

Phượng Nương vẫn đang đợi y trả lời câu hỏi của nàng hồi nãy.

Người đó lại nói:

- Nơi đây là nơi đắc đạo của Địa Tạng Bồ Tát, ông ta tuy đã đắc đạo, lại quyết không thành Phật, mà thường hiện thân trong địa ngục.

Mục quang của y chợt lại ảm đạm:

- Hai mươi năm nay, ngày tháng của ta có khác gì trong địa ngục.

Phượng Nương hỏi:

- Vậy ông…

Người đó chung quy đã trả lời câu hỏi của nàng:

- Ta không phải là Bồ Tát, nhưng tên của ta là Địa Tạng, chuyện gì khác đều bất tất phải biết tới, biết không có ích lợi gì cho ngươi.

Phượng Nương không dám hỏi nữa.

Nàng đã thấy người đó nhất định có một đoạn quá khứ cực kỳ bi thảm, thân thế và lai lịch của y nhất định là một bí mật rất lớn.

Người đó phảng phất đã rất lâu không nói nhiều như vậy, phảng phất bất chợt cảm thấy rất mệt mỏi.

Phượng Nương đang muốn hỏi y:

- Có phải ông muốn người mù kia dẫn tôi đến? Vô Kỵ đang ở đây?

Y lại đã nằm vào quan tài, nhắm mắt, song thủ xếp giao thoa trên ngực, nằm bất động.

Phượng Nương không dám kinh động đến y.

Lúc người ta muốn ngủ yên, nàng chưa bao giờ vì bất kỳ một nguyên nhân gì mà kinh động đến

bất cứ một người nào.

Nàng ngồi xuống, ánh mắt ghim trên hai cánh cửa phủ màn gấm của căn ốc.

Nàng rất muốn đi ra ngoài xem, nhưng đây là nhà của người ta.

Nàng chưa bao giờ tùy tiện đi lại trong nhà người ta, không cần biết là nhà ai cũng vậy.

Nàng đương nhiên cũng không thể ngồi như vầy cả đời.

May là người mù lại đã xuất hiện.

Y đẩy cửa bước vào, chỉ nói một tiếng:

- Mời.

Sau cửa là một mộng cảnh khác, ngoại trừ cách bố trí hoa lệ ra, còn có thêm một cái giường.

Người mù thốt:

- Từ hôm nay trở đi, gian phòng này là của ngươi, ngươi mệt thì ngủ ở đây, ngươi đói thì chỉ cần lắc lắc cái chuông trên đầu giường, tùy tiện ngươi muốn ăn cái gì cũng đều có người đem đến cho ngươi.

Y nói chuyện y hệt như trong thần thoại.

Mỗi một người đều khó tránh khỏi có tâm hiếu kỳ, Phượng Nương không nhịn được phải hỏi:

- Tùy tiện tôi muốn ăn cái gì?

Nàng nghĩ đến Dật Hoa Trai:

- Nếu quả tôi muốn ăn thịt hầm Dật Hoa Trai thì sao?

Người mù dùng sự thật để trả lời nàng, y đi ra phân phó một tiếng, sau một khắc y đã đem một dĩa vào.

Phượng Nương không thể tin được:

- Đây thật là mua từ Dật Hoa Trai ở kinh thành sao?

Người mù đáp:

- Thịt hầm Dật Hoa Trai này không phải là thật, chảo sắt và gia vị dầu mỡ của bọn họ đã được ta dùng chín ngàn lượng bạc mua về.

Phượng Nương hỏi:

- Còn bánh bao Tuân Bất Lý?

Người mù đáp:

- Đại sư phụ nấu bánh bao Tuân Bất Lý trước đây nhiều năm đã làm việc trong nhà bếp của bọn ta.

Nghe giống hệt thần thoại, lại tuyệt đối không phải nói láo, ít ra đã giải thích được chuyện trước đây vốn vô phương giải thích được.

Phượng Nương hỏi:

- Tôi tịnh không muốn biết đại sư phụ nấu bánh báo Tuân Bất Lý ở đâu, tôi chỉ muốn biết Vô Kỵ đang ở đâu?

Người mù đáp:

- Đợi đến khi ngươi nên biết, ngươi sẽ biết.

Đôi mắt xám xịt chết chóc của y trống không, cũng không biết đang ẩn tàng bao nhiêu bí mật.

Phượng Nương không hỏi nữa.

Nàng là một nữ nhân rất hiểu biết, nàng biết trên thế gian này có rất nhiều chuyện đều như vậy, đều phải đợi chờ thời cơ.

Nếu quả thời cơ chưa đến, có vội cũng vô dụng.

Nhưng nàng lại hỏi:

- Ông tại sao lại bỏ ra chín ngàng lượng bạc đi mua cái chảo sắt đó?

Người mù đáp:

- Thứ ta mua không phải là cái chảo sắt, mà là lớp nước xốt đóng trong lòng chảo bao lâu nay.

Phượng Nương nói:

- Tôi biết lớp nước xốt đó rất nổi tiếng, nghe nói cho dù có đem một miếng gỗ quăng vào lớp nước xốt đó, ăn vào cũng rất có vị.

Người mù điềm đạm thốt:

- Bọn ta không bỏ gỗ vào, mà là thịt.

Phượng Nương hỏi:

- Ông bỏ ra chín ngàn lượng bạc là vì muốn mua lớp nước xốt đó để nấu thịt?

Người mù đáp:

- Phải.

Nếu quả là Thiên Thiên, nàng ta nhất định sẽ hỏi:

- Các ngươi có phải muốn mở tiệm thịt hầm, làm theo nghề của Dật Hoa Trai?

Phượng Nương không phải là Thiên Thiên, cho nên nàng chỉ hỏi:

- Tại sao vậy?

Người mù đáp:

- Bởi vì chủ nhân của ta lúc nào cũng đều có thể ăn được món đó.

Phượng Nương hỏi:

- Ngươi tại sao lại không đi mua?

Người mù đáp:

- Bởi vì cho dù có cưỡi ngựa nhanh nhất, ngày đêm phóng không ngừng nghỉ, cũng cần phải hai ba chục can giờ mới có thể mua về được.

Phượng Nương hỏi:

- Ông đã thử qua?

Người mù đáp:

- Chỉ thử một lần.

Phượng Nương hỏi:

- Lần đó ông mua về luôn cái lớp nước xốt trong chảo này?

Người mù đáp:

- Phải.

Phượng Nương hỏi:

- Một khi chủ nhân của ông muốn ăn gì, ông lúc nào cũng đều có chuẩn bị?

Người mù đáp:

- Phải.

Phượng Nương hỏi:

- Nếu quả ông ta muốn ăn...

Người mù lạnh lùng xen lời:

- Nếu quả ông ta muốn ăn mũi của ta, ta cũng lập tức cắt xuống, dâng đến trước mặt ông ta.

Phượng Nương không nói gì nữa.

Người mù hỏi:

- Ngươi còn chuyện gì muốn hỏi nữa không?

Phượng Nương chung quy đã thở dài:

- Kỳ thật tôi tịnh không phải thật sự muốn hỏi những chuyện đó.

Người mù thốt:

- Ta biết ngươi thật đang muốn hỏi gì.

Phượng Nương hỏi lại:

- Ông biết?

Người mù đáp:

- Ngươi đang muốn hỏi ta, ông ta thật ra là ai? Sao lại có quyền lực lớn như vậy?

Phượng Nương không thể phủ nhận.

Nàng chợt phát hiện người mù tuy cả tròng mắt cũng không có, lại có thể nhìn thấu tâm can nàng.

Người mù thốt:

- Ngươi là một nữ nhân rất có giáo dưỡng, rất ôn nhu, rất hiểu biết, chưa từng nói lời nào khiến cho người ta khinh ghét, càng không thể làm chuyện gì để người ta khinh ghét, thà tự đè nén mình vì người khác.

Y không ngờ cũng thở dài, lại nói:

- Nữ nhân như ngươi, hiện tại không còn nhiều lắm.

Đó vốn là một câu nói khen ngợi tán thưởng, nhưng trong khẩu khí của y lại mang theo một niềm bi thương tiếc nuối.

Đôi mắt không nhìn thấy gì hết đó phảng phất đã nhìn thấy nỗi bất hạnh của nàng.

o O o

Khi người mù trở lại lần thứ nhìn, đã qua hai ngày.

Phượng Nương tịnh không thể xác định có phải thật đã qua hai ngày không, nơi này, không còn nghi ngờ gì nữa, là một sơn động, căn bản không thể phân biệt được ngày đêm.

Nàng chỉ biếc đồng hồ cát trong góc phòng đã chạy hết hơn hai mươi canh giờ.

Nàng cảm thấy rất suy nhược.

Bởi vì nàng chưa ăn qua tới một hạt cơm, chưa uống tới một giọt nước.

Tuy nàng biết chỉ cần lắc lắc cái chuông trên đầu giường là sẽ có người đem đến cho nàng bất cứ món ăn nào nàng thích, nhưng nàng không đụng đến cái chuông đó, bất kỳ vật gì trong căn phòng này nàng cũng không đụng đến.

Tuy cửa không khóa, nàng chỉ cần đẩy nhẹ bức màn gấm là có thể bước ra ngoài, nhưng nàng thà ở lại trong này đợi.

Bởi vì nàng chưa bao giờ chịu làm chuyện nàng biết rõ là vô dụng.

Tuy nàng rất ôn nhu, rất hiểu biết, rất đè nén, nhưng chuyện nàng không chịu làm cũng chưa bao giờ có ai có thể miễn cưỡng nàng được.

Người mù phảng phất lại đang “nhìn” nàng.

Nhưng lần này y cũng nhìn không thấu được nàng.

Phượng Nương đối với y vẫn rất ôn nhu, rất lễ phép, vừa nhìn thấy y đã đứng dậy:

- Mời ngồi.

Người mù không ngồi, lại đẩy cửa:

- Mời.

Phượng Nương tịnh không hỏi y lần này chuẩn bị dẫn nàng đi đâu, đối với bất cứ chuyện gì nàng chừng như đều đã chuẩn bị chịu đựng.

Nàng bước ra khỏi cánh cửa, là gặp ngay bạch y nhân tự xưng là “Địa Tạng” đang ngồi trong sảnh đợi nàng.

Trên bàn bày đầy rượu thịt, hai gia nhân đang đứng hầu, trên tay bưng dĩa vàng đựng trái cây chín mọng tươi rói, có lê Tịnh Châu, có táo Lai Dương, có dưa Cáp Mật, thạch lựu Bắc Kinh, quýt ngọt Nam Phong, chuối và thơm từ đảo Hải Nam.

Y ngồi bên cạnh bàn ăn, tuy không đứng dậy, thái độ lại rất ôn hòa, cả đôi mắt sáng ngờ sắc bén cũng đã biến thành ôn hòa.

Giữa giây phút đó, y không còn giống một cương thi quỷ dị nữa, mà là một chủ nhân biết kén chọn đồ ăn.

Đối diện y còn có một cái ghế bọc da ngân hồ, tuy là ngày hạ, mặt đất vẫn ẩm thấp âm hàn, vẫn rất cần đến nó.

Y mời:

- Mời ngồi.

Phượng Nương ngồi xuống.

Những món ăn bày trước mặt nàng, nàng bình sinh chưa từng thấy qua.

Bạch y nhân ngưng thị nhìn nàng, từ từ nói:

- Ngươi là một người rất kỳ quái, vô luận là ai dưới tình huống của ngươi đều nhất định không thể làm giống như ngươi.

Phượng Nương cười cười:

- Kỳ thật tôi đâu có làm gì đâu.

Bạch y nhân thốt:

- Ngươi cũng không ăn gì hết.

Y từ từ nói tiếp:

- Một người nếu quả không muốn ăn, ai ai đều không thể miễn cưỡng người ta được, cũng vô phương miễn cưỡng người ta.

Phượng Nương nói:

- Tôi cũng nghĩ vậy.

Bạch y nhân thốt:

- Nếu quả ta nói cho ngươi nghe một chuyện, không biết ngươi có cải biến chủ ý hay không.

Phượng Nương đang đợi nghe y nói.

Bạch y nhân nói:

- Triệu Vô Kỵ tịnh còn chưa chết, ngươi sớm muộn gì cũng nhất định sẽ gặp lại hắn.

Phượng Nương tận lực khống chế lấy mình, quá hưng phấn kích động khi đang ngồi ăn là chuyện rất thất lễ.

Bạch y nhân thốt:

- Ta bảo đảm nhất định để các người tương kiến, ta cả đời chưa từng thất tín.

Phượng Nương không nói gì hết.

Nàng cầm một đôi đũa.

Bạch y nhân cũng giống như Tiểu Lôi, cũng ăn rất ít.

Phượng Nương ăn cũgn không nhiều.

Một người đã đói hai ba ngày, gặp một bàn rượu thịt tươm tất như vậy, vốn không nên có phong độ ưu nhã như nàng.

Nàng lại là ngoại lệ.

Bởi vì nàng biết mình căn bản không có sức lực phản kháng người ta, chỉ còn nước dùng ý chí của mình.

Nàng vô luận làm gì cũng đều tận lực khắc chế mình.

Bạch y nhân nhìn nàng, trong mắt lại có vẻ tán thưởng, hòa hoãn nói:

- Ngươi nên thấy rằng ta là người rất thích ăn, nhưng ta lại không thể ăn quá nhiều, hơn nữa lúc nào cũng cần nghỉ ngơi.

Y ngưng nói, phảng phất đang đợi Phượng Nương hỏi nguyên nhân.

Phượng Nương quả nhiên hỏi:

- Sao vậy?

Bạch y nhân đáp:

- Bởi vì ta đã trúng độc.

Phượng Nương động dung:

- Ông trúng độc từ hồi nào?

Bạch y nhân đáp:

- Cơ hồ đã gần hai chục năm rồi.

Thần tình của y chợt biến thành bi phẫn:

- Đó thật là một thứ độc rất đáng sợ, hai chục năm nay, giờ giờ phút phút đều hành hạ ta, mỗi năm ta đều phải đi xin một thứ giải dược mới có thể bảo tồn sinh mệnh của ta, chỉ bất quá ta vẫn không thể quá mệt nhọc, càng không thể vọng động chân lực, nếu không độc tính vừa phát tác là cả giải dược cũng hết công nghiệm.

Vô luận là ai đều có thể thấy được y là một người rất kiêu ngạo, hiện tại không ngờ lại kể ra tao ngộ bất hạnh của y cho Phượng Nương nghe.

Chuyện đó khiến cho Phượng Nương không những đồng tình, mà còn cảm kích, dịu dàng thốt:

- Tôi nghĩ những năm qua ông nhất định chịu không ít đau khổ.

Bạch y nhân không ngờ lại tránh né mục quang của nàng, qua một hồi lâu sau chợt lại cười lạnh:

- Giải dược đó tịnh không phải là ta đi xin về, mà bằng vào tài nghệ của ta đổi về, nếu không ta thà chết cũng không thể đi xin gã.

Phượng Nương tuy không biết ân oán giữa y và Tiêu Đông Lâu, lại tuyệt không hoài nghi lời nói của y.

Trong ánh mắt của bạch y nhân lại bắn ra tinh quang:

- Năm xưa ta một kiếm tung hoành, giết người vô số, cừu gia đầy dẫy thiên hạ, người không có thù với ta cũng một lòng muốn lấy đầu ta, bởi vì vô luận là ai giết được ta, lập tức có thể dùng máu của ta nhuộm hồng tên tuổi của hắn.

Y lại cười lạnh:

- Chỉ tiếc ta tuyệt không để cho bọn chúng toại nguyện.

Phượng Nương hiện tại chung quy đã minh bạch, y lúc nào cũng ngồi bất động cứng đơ như người chết tịnh không phải vì sợ người ta, mà là sợ độc tính đột ngột phát tác.

Y sống dưới đất như người chết, ngày ngày ở trong quan tài, cũng tịnh không phải là hí lộng quỷ thần, quỷ bí huyễn hoặc, mà là vì trốn tránh cừu gia truy tung.

Nàng chợt cảm thấy người đó không đáng sợ chút nào, không những không đáng sợ, hơn nữa rất đáng thương.

Bởi vì y tuy còn chưa chết, lại đang chẳng khác nào đã bị chôn sống.

# Hẻm Lạc Tiêu

Rượu cũng có rất nhiều loại.

Có một loại màu đỏ giống như máu, là rượu bồ đào của Ba Tư tiến cống.

Rót vào chén thủy tinh dạ quang lại càng đẹp hơn. Một cái đẹp vừa thần bí, vừa thê lương.

Bạch y nhân nhấp một ngụm, trên khuôn mặt trắng nhợt phảng phất cũng có một nét đỏ hồng vừa thần bí, vừa thê lương.

Y chầm chậm nói tiếp:

– Hành tung của ta tuy rất bí mật, nhưng mấy năm gần đây chừng như cũng dần dần bị tiết lộ ra, đám anh em con cháu của cừu gia năm xưa của ta đã có người đến Cửu Hoa Sơn tìm nơi hạ lạc của ta.

Y cố ý không nhìn Phượng Nương:

– Người hôm đó bị Tiểu Lôi trừ khử là môn hạ của một cừu gia cực kỳ lợi hại.

Phượng Nương cúi đầu, tận lực kềm mình không nghĩ đến đứa bé kỳ quái đó, không nghĩ đến chuyện đêm đó.

Nàng đã nhận thấy quan hệ giữa nó và bạch y nhân.

Bạch y nhân thốt:

– Ta tuy không sợ bọn chúng, nhưng độc của ta lúc nào cũng có thể phát tác, lúc đó ta khó tránh khỏi chết trong tay bọn chúng.

Nét đỏ hồng trên mặt y đã dần dần tan biến, chung quy lại quay mặt ngưng thị nhìn Phượng Nương:

– Chỉ cần ta vừa chết đi, những người theo ta cũng tất phải chết, mà còn có thể chết rất thảm.

Phượng Nương không mở miệng. Nàng thật không biết nên nói gì, y vốn không nên đem mấy chuyện đó kể cho nàng biết.

Bạch y nhân nói:

– Ta nói cho ngươi biết những chuyện đó chỉ vì ta... ta muốn ngươi ở lại đây với ta.

Y bất chợt nói câu đó ra, Phượng Nương thất kinh.

Bạch y nhân nói:

– Những năm gần đây, ta luôn luôn rất tịch mịch, chưa bao giờ tìm được một người hợp ý có thể nói chuyện với ta.

Dạng nữ nhân như Phượng Nương trên thế gian quả thật không có nhiều.

Bạch y nhân nói:

– Nhưng ta đối với ngươi tịnh không có ý tứ gì khác, ngươi chắc nhìn ra ta là phế nhân.

Y tuy đang tận lực khống chế lấy mình, nhưng một thứ thống khổ và bi thương mà ai ai cũng vô phương khống chế nổi đã lộ ra từ trong ánh mắt lãnh khốc vô tình của y.

Phượng Nương không để y nói nữa, chợt thốt:

– Tôi đáp ứng ông.

Bạch y nhân phảng phất cũng giật mình:

– Ngươi... ngươi đáp ứng ta?

Phượng Nương đáp:

– Tôi có thể lưu lại đây với ông.

Hiện tại nàng còn chưa thể gặp Vô Kỵ, không cần biết là vì nguyên nhân gì, điều đó là sự thật vô phương cải đổi.

Nàng tin rằng Thiên Thiên và Khúc Bình nhất định có thể tự chiếu cố lấy mình, tuyệt sẽ không vì nàng mà thương tâm.

Nàng cảm thấy chuyện duy nhất mình hiện tại có thể làm là giúp cho con người vừa kiêu ngạo, vừa thống khổ, vừa đáng sợ, lại vừa đáng thương này có vài ngày khoái lạc hơn xưa.

Trên mặt bạch y nhân lại ửng hồng:

– Ta tịnh không miễn cưỡng ngươi.

Phượng Nương đáp:

– Đây là do tôi nguyện ý, chuyện tôi không nguyện ý làm, ai cũng không thể miễn cưỡng tôi.

Bạch y nhân thốt:

– Nhưng ngươi...

Phượng Nương nói:

– Tôi chỉ hy vọng ông cũng có thể đáp ứng một chuyện với tôi.

Bạch y nhân thốt:

– Ngươi cứ nói.

Phượng Nương nói:

– Một khi có tin tức của Triệu Vô Kỵ, ông phải để tôi đi gặp chàng.

Bạch y nhân hỏi:

– Ngươi không có điều kiện khác?

Phượng Nương đáp:

– Nếu quả ông còn muốn đáp ứng điều kiện khác của tôi, ông... ông đang vũ nhục tôi.

Bạch y nhân nhìn nàng, trên khuôn mặt trắng tái chợt phát sáng, giống như một thân cây khô héo chợt có sinh cơ.

Đối với một thứ người mà nói, “ban cấp” hạnh phúc khoái lạc hơn xa “tranh giành”.

Phượng Nương, không còn nghi ngờ gì nữa, là thứ người đó.

Người mù đang đứng xa xa, trong đôi mắt không nhìn thấy đó lại phảng phất đã nhìn thấy bi ai bất hạnh.

Sau khi đến đây, Phượng Nương cũng không bỏ rơi thói quen viết nhật ký của mình.

Nàng căn cứ vào đồng hồ cát mà tính toán ngày giờ, mỗi một tháng đều không đoán sai quá nửa canh giờ.

Lịch thời đó mỗi năm chỉ có ba trăm sáu chục ngày.

Sinh hoạt dưới đất vừa đơn thuần, vừa bình đạm, chỉ cần chọn ra ghi chú của ba ngày là đã có thể biết được hết những tao ngộ và kinh nghiệm nàng trải qua trong bao nhiêu tháng ngày đó.

Ba ngày đó đương nhiên là ba ngày đặc biệt quan trọng, có rất nhiều chuyện đủ để cải biến cả mệnh vận của một người, là chuyện đã xảy tra trong ba ngày đó.

Có hạnh vận, cũng có bất hạnh.

Chuyện bất hạnh thứ nhất xảy ra vào ngày hai mươi ba tháng chín.

Ngày hai mươi ba tháng chín, nắng ấm.

Ở đây tuy không nhìn thấy khí hậu là trong lành hay là âm u, tôi lại biết hôm nay nhất định là ngày nắng ấm.

Bởi vì lúc vị tiên sinh mù đó đi ra, y phục vận rất đơn bạc, lúc trở về chân tay người ngợm đều khô ráo.

Y đi ra là vì muốn đi tìm Tiểu Lôi.

Tiểu Lôi đã bỏ đi.

Tôi ở đây không gặp nó, “Địa Tạng” chừng như cố ý tránh để bọn tôi tương hội.

“Địa Tạng” thật là một quái nhân, Tiểu Lôi cũng thật là một đứa bé kỳ quái.

Kỳ thật tâm địa bọn họ đều rất thiện lương.

Đặc biệt là Tiểu Lôi, tôi chưa từng tức hận nó, nó làm vậy đối với tôi có lẽ chỉ vì nó chưa từng hưởng nhận tình mẹ, có lẽ tôi giống mẫu thân của nó.

Trong tâm tưởng của đám trẻ, mẫu thân vĩnh viễn là nữ nhân ôn nhu mỹ lệ nhất trong thiên hạ.

Nhưng nó tại sao lại phải bỏ đi?

Tìm "Địa Tạng" hỏi, tính khí của ông ta lại đột nhiên biến thành rất hung bạo, đối với tôi cũng hung ác hơn bình thường.

Tôi cũng không trách ông ta, tôi biết ông ta đang vì chuyện Tiểu Lôi đã bỏ đi mà tức giận, thương tâm.

Ông ta có kỳ vọng rất cao đối với Tiểu Lôi.

Lúc bọn họ đang tìm kiếm Tiểu Lôi, tôi lại phát hiện ra một quái sự.

Chỗ này tổng cộng có mười sáu gian phòng, đằng sau còn có một cửa đá, bình thời đóng chặt, tôi đoán nhất định là một bảo khố bí mật.

Hôm nay bọn họ đi tìm đủ mọi chỗ, lại không đến đó tìm, lẽ nào bọn họ nghĩ Tiểu Lôi tuyệt không thể trốn trong đó, chỉ vì nơi đó bất cứ người nào cũng không vào được?

Tôi nhịn không được len lén đi hỏi vị tiên sinh mù, y vừa nghe câu hỏi của tôi, lại giống như đột nhiên bị độc xà cắn một phát, không nói gì bỏ đi liền.

Tôi chưa bao giờ thấy y sợ như vậy, y sợ cái gì?

Ngày mười lăm tháng mười một.

Tính ra hôm nay đáng lẽ là ngày rằm trăng tròn, không biết bên ngoài trăng có sáng hay không? Trăng sáng có còn tròn trịa giống như trước không?

Tôi đã ở đây độ khoảng hơn bốn đêm trăng tròn.

Tôi thường nghĩ đến Vô Kỵ, khi không cứ nghĩ đến, giờ nào khắc nào cũng nghĩ đến, nhưng tôi lại không nói gì.

Bởi vì tôi biết có nói cũng vô dụng.

Vô Kỵ hình như đang ở trong một tình huống rất đặc biệt, tôi nhất định phải đợi đến một ngày mới có thể gặp được chàng.

Tôi có cảm giác như vậy, cho nên tôi quyết định phải có lòng nhẫn nại.

Hơn nữa tôi tin "Địa Tạng", ông ta tuyệt không phải là người không có tín nghĩa, ông ta đối với tôi cũng rất tốt, chưa từng có ý tứ gì khác đối với tôi, một điểm đó ông ta rất thủ tín.

Nhưng từ khi Tiểu Lôi bỏ đi, tính khí của ông ta càng lúc càng kỳ quái, thường nằm một mình trong quan tài cả ngày không nói gì hết, tôi cũng chỉ còn nước ngồi ngây ở đó.

Ngày tháng như vậy tự nhiên tịnh không tốt đẹp gì, nhưng tôi cuối cùng cũng đã vượt qua.

Có người nói tôi rất mềm yếu, cũng có người nói tôi giống như một thứ đồ sứ vậy, vừa đụng vào là vỡ tan.

Tôi chưa từng phản bác lại.

Trên thân thể con người, mềm nhất là đầu tóc, cứng nhất là răng, nhưng thứ dễ dàng hư hoại nhất, dễ dàng rơi rụng nhất trên thân thể lại cũng là răng. Đợi đến khi người đã chết, toàn thân trên dưới đều rữa nát, đầu tóc lại vẫn còn nguyên.

Trên thân thể con người yếu nhược nhất là mắt, nhưng mọi người mỗi ngày từ sớm cho đến khuya đều phải dùng mắt, dùng không ngừng, mắt lại không mệt, nếu quả mình dùng miệng nói chuyện không ngừng, dùng tay hoạt động không ngưng, dùng chân đi không dừng, mình đã sớm bị mệt muốn chết.

Cho nên tôi nghĩ, giữa "yếu nhược" và "cứng rắn" cũng không phải tuyệt đối có thể phân biệt được.

Cho đến hôm nay tôi mới biết Tiểu Lôi bỏ đi là vì tôi.

Nguyên lai lúc nó bỏ đi còn lưu lại một phong thư, trên thư chỉ có vài câu.

"Tôi thích Phượng Nương, ông giành lấy Phượng Nương, tôi đi, sẽ có một ngày tôi sẽ giành lại".

Tiểu Lôi thật là một đứa bé kỳ quái, tôi luôn luôn không hiểu nó vì sao lại đối với tôi như vậy.

Mỗi một ngày trăng tròn, "Địa Tạng" lại biến thành đặc biệt hung bạo bất an.

Hôm nay tính khí của ông ta càng tồi tệ, hơn nữa còn uống vào chút rượu, cho nên mới đưa phong thư của Tiểu Lôi cho tôi đọc.

Hiện tại tôi mới minh bạch vị tiên sinh mù đó tại sao lại có ánh mắt như vậy.

Y nhất định nghĩ rằng sau khi tôi đến đây, tất mang đến tai họa và bất hạnh, sự ra đi của Tiểu Lôi chỉ bất quá là một ví dụ.

Tôi tịnh không lo lắng cho Tiểu Lôi, một hài tử như nó, vô luận đi đến đâu cũng không thua thiệt gì.

Tôi chỉ hy vọng nó không bước vào giang hồ, bởi vì nó quá thông minh, kiếm pháp lại cao như vậy, nếu quả nó bước vào giang hồ, thiên hạ tất có đại loạn.

Tôi từ ngày rằm tháng tám đã bắt đầu học kiếm, cho đến hôm nay cũng đã ba tháng rồi.

Tôi cả một chút căn cơ kiếm thuật cũng không có, ngoại trừ lúc còn nhỏ tôi có học một chút phương pháp thổ nạp nội công từ tam thúc ra, tôi căn bản cả một chút võ công cũng không hiểu.

Nhưng "Địa Tạng" lại khơi khơi nói tôi có thể học kiếm.

Ông ta nói tôi cũng rất cổ quái, có lẽ có thể luyện một thứ kiếm pháp đã tuyệt truyền trong giang hồ từ rất lâu, "Ngọc Nữ Kiếm Pháp", bởi vì tính khí và tính cách của tôi rất phù hợp để luyện thứ kiếm pháp đó.

Tôi chưa bao giờ biết luyện kiếm cũng phải xem tính khí và tính cách của một người, tôi đã luyện ba tháng, cũng không biết thật ra đã luyện đến mức nào.

Chỉ bất quá "Địa Tạng" thật là một người vĩ đại, cho dù có nói ông ta trước đây “nhất kiếm tung hoành, thiên hạ vô địch” chừng như tịnh không phải là nói xạo.

Kiếm pháp của ông ta thật rất kinh hồn.

Có một lần ông ta nói ông ta có thể cắt một đoạn của một sợi tóc trên đầu tôi, chỉ cắt đứt một sợi, sau đó lại cắt thêm một đoạn của sợi tóc đó nữa, tùy tiện tôi muốn ông ta cắt bao nhiêu đoạn cũng được.

Ông ta thật đã làm được.

Tôi cố ý chải đầu ép thật chặt, chỉ nhìn thấy kiếm quang trong tay ông ta lóe lên một cái, đầu tóc của tôi đã bị ông ta cắt mất một sợi, đợi đến khi sợi tóc đó rơi xuống đất, đã biến thành mười ba đoạn.

Kiếm quang của ông ta chỉ lóe lên một cái, đầu tóc của tôi bị ông ta cắt đứt mất đúng một sợi tóc, hơn nữa lại cắt thành đúng mười ba đoạn.

Tôi tuy không hiểu kiếm pháp, nhưng tôi cũng thấy được kiếm pháp của ông ta nhất định rất ít có người có thể bì được.

Bởi vì ông ta xuất thủ thật quá nhanh, nhanh đến mức khiến người ta không có cách nào tin được.

Ông ta nói tôi đã học hết bí quyết của “Ngọc Nữ Kiếm Pháp”, chỉ cần sau này thường xuyên luyện tập, người khác cho dù đã luyện kiếm mười năm cũng vị tất đã có thể so với tôi.

Tôi tinh ông ta tuyệt đối là một minh sư, lại không thể tin tôi có thể là một đồ đệ giỏi như vậy.

Không cần biết ra sao, một khi ông ta vừa nằm vào quan tài, tôi liền đi luyện kiếm.

Tôi đương nhiên không dám đụng vào thanh kiếm trên miếu thờ của ông ta, cả ông ta cũng không đụng đến.

Ông ta thường nói, hiện tại cả chính ông ta cũng không xứng dùng thanh kiếm đó, bởi vì thanh kiếm đó chưa từng bại, hiện tại ông ta lại đã không còn là kiếm khách thiên hạ vô địch như trước đây.

Ngày hai mươi bảy tháng ba.

Bất tri bất giác, đã ở đây tám tháng rồi, hôm nay đã đến ngày giỗ của phụ thân Vô Kỵ.

Hôm nay năm ngoái, cũng chính là ngày thành thân của tôi và Vô Kỵ, mọi người đều nói đây là ngày lành hoàng đạo đại cát đại lợi.

Ôi! Thảm án xảy ra vào cái ngày lành hoàng đạo đó không những đã lấy đi sinh mạng của lão gia tử, hủy đi một nhà của Vô Kỵ, cũng hủy luôn một đời tôi.

Nếu quả lão gia tử còn chưa chết, hôm nay tôi đã là người hạnh phúc làm sao, khoái lạc làm sao, không chừng tôi đã có con với Vô Kỵ.

Nhưng hôm nay...

Bên dưới hai chữ “hôm nay” có rất nhiều vết ẩm ngấn đọng, phảng phất là lệ ngân.

Lẽ nào chuyện xảy ra hôm nay còn bi thảm đáng sợ hơn so với hôm nay của năm ngoái?

Nếu quả mình có thể nhìn thấy những ghi chú bí mật đó của nàng, xem đến đó, mình đương nhiên nhất định sẽ xem tiếp phía dưới.

Nét chữ bên dưới rối loạn hơn nhiều so với bình thường.

Sáng sớm hôm nay, "Địa Tạng" không ngờ đã dậy còn sớm hơn tôi, lúc tôi ngồi dậy, ông ta đã đang đợi tôi, thần tình cũng không giống như bình thời.

Ông ta nói trong động phủ của ông ta, chỉ còn một chỗ tôi chưa đi qua, ông ta muốn dẫn tôi đi xem.

Tôi đương nhiên rất hưng phấn, bởi vì tôi đã đoán ra chỗ ông ta muốn dẫn tôi đi, là bảo khố bí mật đó.

Tôi đoán không sai.

Ông ta quả nhiên kêu người mở cánh cửa đá phía sau, lúc tôi theo ông ta tiến vào mới biết tôi còn đoán sai chút ít.

Địa phương đó không những không phải là bảo khố, mà còn hôi thúi muốn chết, tôi vừa tiến vào, liền cảm thấy có một luồng hơi hôi thúi xộc vào mũi, giống như mùi hôi trong chuồng heo vậy.

Tôi tuy bị mùi hôi làm cho gần hôn mê, muốn ói, nhưng trong tâm lại càng hiếu kỳ, vẫn cứng đầu đi theo ông ta tiến vào.

Bên trong cũng là một gian phòng làm bằng đá cẩm thạch, cách bài trí vốn cũng không tệ, hiện tại lại đã hoàn toàn biến dạng, bức màn đỏ thêu kim hoa cơ hồ đã biến thành đen thui, bô tiểu tiện, chén dĩa đồ ăn còn thừa chất đống.

Trên tường, dưới đất, chỗ nào cũng bài đầy kiếm phổ vẽ hình người, mỗi một quyển kiếm phổ đều rất cũ kỷ rách nát.

Một người đầu tóc bù xù, vừa dơ vừa thúi đang ngồi trong đó, nhìn những kiếm phổ đó, có lúc phảng phất nhìn đến xuất thần, có lúc chợt nhảy bật dậy, múa may loạn xạ, ai cũng không đoán ra hắn đang dùng chiêu thức gì.

Người của hắn đã gầy còm đến mức không còn hình dạng người nữa, hơn nữa ít ra cũng đã mấy tháng chưa tắm rửa, trên khuôn mặt vừa dơ vừa ốm mọc đầy râu ria bờm xờm, tôi thật cả nhìn cũng không dám nhìn.

Hắn cũng chừng như hoàn toàn không biết có người tiến vào, cả nhìn cũng không nhìn bọn tôi một lần, đột nhiên cầm một quyển kiếm phổ ôm vào lòng há miệng cười lớn, đột nhiên lại khóc rống lên.

Tôi thấy người đó nhất định là người điên.

"Địa Tạng" lại nói hắn tịnh không điên, chỉ bất quá đã si, bởi vì hắn đã bị những quyển kiếm phổ

đó mê hoặc, mê đến mức ăn cũng không ăn, ngủ cũng không ngủ, tắm cũng không tắm, mê đến mức cái gì cũng quên hết.

Tôi cũng không phân biệt được “điên” và “si” có gì khác biệt.

Không cần biết hắn có điên cũng được, si cũn được, tôi không muốn ở lại nơi đó nữa.

"Địa Tạng" vẫn đang nhìn hắn chằm chằm, không ngờ chừng như rất có hứng thú đối với người đó.

Tôi len lén đi ra, bởi vì tôi thật nhịn không được muốn ói, lại không muốn ói trước mặt hắn.

Không cần biết ra sao, hắn cũng là người.

Tôi trốn ra ói một trận, uống một chén trà nóng, "Địa Tạng" đã đi ra.

Ông ta lại chăm chăm nhìn tôi cả nửa ngày mới nói cho tôi biết hiện tại lại đã đến lúc ông ta đi xin giải dược hàng năm, lần này lộ trình không gần, phải khoảng một tháng mới có thể về tới.

Ông ta hỏi tôi có chịu theo ông ta không? Hay là muốn ở lại đây?

Tôi đương nhiên chịu theo ông ta, tôi cũng đã ở đây quá lâu rồi, đương nhiên muốn ra ngoài xem xem.

Ra đến bên ngoài, không chừng có tin tức của Vô Kỵ, hà huống tôi cũng muốn biết tình hình của Thiên Thiên và Khúc Bình.

Tôi cảm thấy hai người bọn họ thật rất tương xứng, tính khí của Thiên Thiên không tốt, Khúc Bình nhất định có thể nhường nàng ta, Thiên Thiên gặp phiền hà gì, Khúc Bình nhất định có thể giải quyết cho nàng.

Chỉ tiếc Thiên Thiên đối với Khúc Bình lại luôn luôn lạnh như băng, chưa bao giờ nhìn hắn với một nụ cười.

"Địa Tạng" nghe tôi chịu đi theo cũng rất cao hứng, rót một chén rượu bồ đào cho tôi uống.

Tôi uống được nửa chén là ngủ vùi.

Đợi đến khi tôi tỉnh dậy mới biết bọn tôi đã rời khỏi động phủ dưới đất đó.

Tôi đang ngồi trên một cỗ xe ngựa, toàn thân vận tang phục vải gai dầu, mấy người vận hắc y đang khiêng cỗ quan tài của "Địa Tạng" đi theo đằng sau xe.

Tôi biết ông ta nhất định đang ở trong quan tài, tôi có bộ dạng như vầy cũng là một cách yểm hộ.

Đêm đến bọn tôi dừng chân ở một khách sạn rất vắng vẻ, hơn nữa đã bao cả một khu.

Người chạy bàn của khách sạn nghĩ tôi là một quả phụ chồng mới chết, đối với tôi chiếu cố đặc biệt chu đáo.

Tôi một mình trú trong một gian phòng rộng rãi, lại không ngủ được, bởi vì tôi biết "Địa Tạng" nhất định sẽ đến.

Đến khuya quả nhiên ông ta đã đến, tôi múc cho ông ta một chén cháo, ông ta lại nhìn tôi chằm chằm, chợt hỏi tôi một câu rất kỳ quái:

– Ngươi thật không nhận ra hắn?

Lúc ban đầu tôi còn chưa hiểu, sau đó tôi nhìn thấy biểu tình kỳ quái của ông ta, trong tâm chợt có một ý tưởng vừa cuồng dại, lại vừa đáng sợ. Người vừa dơ vừa thúi mà tôi không dám nhìn tới đó lẽ nào lại là người mà tôi không ngại hy sinh, chỉ muốn nhìn thấy một lần, là Vô Kỵ?

"Địa Tạng" đã nhìn thấy tôi đang nghĩ gì:

– Ngươi không nghĩ sai, hắn là Vô Kỵ.

Tôi muốn điên lên.

Tôi muốn khóc rống, muốn hét lớn, muốn bóp cổ ông ta đến chết, nhưng tôi lại không làm gì hết.

"Địa Tạng" tịnh không thất tín, ông ta tuân thủ theo lời hứa, để cho tôi nhìn thấy Vô Kỵ.

Ông ta tịnh không làm sai, sai chính là tôi, ông ta tịnh không nên chết, nên chết chính là tôi.

Tôi không nhận ra Vô Kỵ.

Tôi ngày ngày đêm đêm muốn gặp chàng, đợi đến khi tôi thật đã gặp được chàng, lại không nhận ra chàng.

Tôi còn gì để nói nữa?

Đợi đến khi tâm tình của tôi bình tĩnh lại chút ít, "Địa Tạng" mới kể cho tôi biết, Vô Kỵ tìm đến ông ta để học kiếm, ông ta cũng nghĩ Vô Kỵ là một nhân tài có thể đào tạo.

Nhưng giữa bọn họ có một lời ước định, trước khi Vô Kỵ còn chưa học thành kiếm thuật, tuyệt không thể gặp bất cứ người nào.

Vô Kỵ cũng đáp ứng tuân thủ lời ước đó, cho nên lúc tôi muốn gặp Vô Kỵ, ông ta đã nói còn chưa đến lúc.

"Địa Tạng" lại nói:

– Bọn ta có một ước định một năm, ước định hôm nay ta phải đi thử kiếm với hắn, chỉ cần hắn có thể đánh bại được ta, ta để cho hắn đi.

Sau khi ông ta nói ra câu đó, tôi mới biết ước định giữa bọn họ tịnh không đơn giản.

Tôi rất hiểu Vô Kỵ.

Chàng biết "Địa Tạng" nhất định không truyền kiếm thuật cho chàng, nhất định đã dùng một phương pháp rất đặc biệt bức "Địa Tạng" không thể không đáp ứng truyền kiếm thuật cho chàng.

Cho nên lúc "Địa Tạng" muốn chàng đáp ứng điều kiện đó, chàng cũng không thể không tiếp thu.

Nhưng chàng làm sao để có thể đánh bại được "Địa Tạng"? Chàng đơn giản cả một chút cơ hội cũng không có.

"Địa Tạng" hiển nhiên lại đã nhìn ra tôi đang nghĩ gì, lạnh lùng nói:

– Hắn tịnh không phải không có cơ hội, bởi vì kiếm thuật của ta cũng là học thành từ những quyển kiếm phổ đó, chuyện ta làm rất công bình.

Ông ta lại nói:

– Nhưng lúc ta gặp ngươi, ý tưởng của ta đã biến đổi, ta sợ kiếm thuật của hắn thật đã luyện thành là sẽ đoạt ngươi mang đi, ta muốn giết hắn, để cho ngươi vĩnh viễn không gặp được hắn.

Nhưng ông ta tịnh không làm như vậy, bởi vì ông ta không phải là thứ tiểu nhân vô sỉ bỉ ổi.

Cho nên trong tâm ông ta cũng tràn đầy mâu thuẫn và thống khổ, cho nên tính khí của ông ta mới biến thành hung bạo cổ quái như vậy.

Mọi việc đều là vì tôi.

Hiện tại tôi mới minh bạch tại sao người mù đó luôn luôn nghĩ tôi sẽ mang đến bất hạnh cho bọn họ.

"Địa Tạng" lại nói:

– Nhưng ta cũng không tưởng được hắn luyện kiếm đến mức "si" như vậy, chừng như hoàn toàn đã biến thành một người khác!

Có lẽ bởi vì ông ta biết Vô Kỵ đã biến thành một người khác, cho nên mới để tôi đi gặp Vô Kỵ.

"Địa Tạng" nhìn tôi chăm chăm, lại nói:

– Ta biết trong tâm ngươi đang nghĩ gì, nhưng ngươi đã nghĩ lầm, ta vốn đã hạ quyết tâm muốn để ngươi về bên mình Vô Kỵ, bởi vì ta đã nhìn ra chân tình của ngươi đối với hắn, ngươi phát giác ta không để bọn ngươi tương kiến, nhất định sẽ hận ta cả đời, ta không muốn ngươi hận ta cả đời.

Ông ta lại nói:

– Nhưng hiện tại hắn đã biến thành như vậy, ngươi nếu đi gặp hắn, trái lại sẽ hại hắn, nếu quả kiếm thuật của hắn có thể luyện thành, đợi một ngày bọn ngươi gặp lại cũng không muộn.

Tôi không mở miệng, bởi vì tôi phát giác lời nói của ông ta tịnh không hoàn toàn là lời nói chân tâm.

Tôi không trách ông ta, mỗi một người đều khó tránh khỏi có tư tâm, ông ta cũng còn là người.

Phải đợi đến ngày nào Vô Kỵ mới có thể luyện thành kiếm thuật? Mới có thể đánh bại được ông ta?

Ngày đó có thể vĩnh viễn cũng không chờ đợi được.

Nhưng tôi có thể đợi đến khi ông ta trở về, lúc đó tôi có thể gặp được Vô Kỵ.

Không cần biết Vô Kỵ có điên cũng được, có si cũng được, lần này tôi gặp lại chàng, không thể rời xa chàng nữa.

Phượng Nương rời khỏi Cửu Hoa Sơn ngày hai mươi tám tháng ba.

Đêm mùng một tháng tư, đám hòa thượng của Mai Đàn Tăng Viện sau khi tụng kinh xong chợt phát hiện có một quái nhân không ra hình người vừa dơ lại vừa thúi đang nằm trên thạch cấp trước đại điện, đang nhìn tinh quang mù trời, chừng như đã rất lâu rồi không nhìn thấy tinh quang vậy, giống như nhìn đến si dại.

TThhuử û û KKiiieế á á mm Mùng hai tháng tư, trời trong nắng ấm.

Vào ngày khí trời đặc biệt tốt, tâm tình của Liêu lão bát cũng luôn luôn đặc biệt tốt.

Đặc biệt là hôm nay.

Hôm nay lão vừa thức dậy đã ăn một bữa điểm tâm rất phong phú, cưỡi ngựa đi dạo.

Đến tối thông thường uống rất nhiều rượu, có lúc thậm chí cả bữa trưa cũng uống, cho nên lão luôn luôn rất chú trọng bữa điểm tâm.

Sáng sớm hôm nay lão ăn nguyên một con gà, gà hấp rượu, một con cá chép, cá chép nướng tái, và một dĩa tôm xào bắp cải.

Ngoại trừ tiêu xài tiền bạc, nữ nhân mỹ miều, và rượu ngon ra, gà, cá chép, và tôm rất có thể là ba thứ Liêu lão bát thích nhất.

Sáng sớm hôm nay, nội trong nửa canh giờ, lão đã chạy một vòng thành.

Đó là kỷ lục nhanh nhất của lão.

Lão đương nhiên không dùng hai chân mà chạy, là lão cưỡi ngựa.

Ngựa lão cưỡi đương nhiên là một thớt khoái mã, cho dù không phải là ngựa nhanh nhất trong thiên hạ, ít ra cũng nhanh nhất trong mười tám thành trì phụ cận.

Thớt ngựa đó vốn tịnh không phải của lão.

Hôm đó trên lầu "Thọ Nhĩ Khang", sau khi lão mắt thấy Vô Kỵ đánh gục ba huynh đệ Đường gia, không có ngày nào là lão có thể ngủ yên được.

Lão cũng là người giang hồ, trong giang hồ, có thù hận là không thể không báo phục.

Nếu quả Vô Kỵ đến báo thù, lão căn bản không có sức chống cự.

Cho nên lão một mặt phái người đi tìm cao thủ đến bảo vệ lão, một mặt cũng ngấm ngầm nghe ngóng hành tung của Triệu Vô Kỵ.

Đợi đến khi lão nghe nói lần cuối cùng Vô Kỵ lộ diện là ở "Thái Bạch Cư" dưới Cửu Hoa Sơn, lão lập tức dẫn người đến, chưởng quầy của Thái Bạch Cư lại đã chết rồi.

Lão chỉ nhìn thấy một tên chạy bàn tên là Tiểu Đinh và thớt ngựa này, ngựa của Triệu Vô Kỵ.

Giữa lão và Triệu Vô Kỵ đã kết một mối gút, kết thêm một gút nữa cũng vậy.

Cho nên thớt ngựa này đã biến thành của lão.

Cả năm nay, ngày tháng của lão thật quá thái bình, trong tâm lão bóng dáng của Triệu Vô Kỵ đã dần dần lợt lạt đi.

Hiện tại phiền não duy nhất của lão là ba vị cao thủ lão dùng hoàng kim thỉnh đến, đang một mực cung dưỡng ở đây.

Lão rất muốn đẩy bọn chúng đi, lại sợ đắc tội với bọn chúng, đặc biệt là Hồ Bả Tử, lão thật không thể đắc tội được.

Lão quyết tâm phải giải quyết chuyện đó nội trong mấy ngày nay, cho dù có phải bỏ ra thêm tiền, lão cũng chịu.

Tốn tiền nuôi ba người đó đơn giản còn mắc hơn cả nuôi ba ả vợ bé, lão cảm thấy có chút khó chịu ăn không tiêu.

Hiệu tại lão mới biết trên thế gian chuyện tốn tiền nhất tịnh không phải là "khoái lạc", mà là "thù hận". Vì chuyện đó, lão đã tốn hơn ba chục vạn lượng, lại thêm vào số tiền Vô Kỵ thắng lần trước, hiện tại ngoài mặt tuy lão vẫn còn chói lọi, kỳ thật chỉ còn dư lại cái túi rỗng.

May là lão vẫn còn sòng bạc, qua một năm lại thịnh vượng trở lại, cho nên lão còn có thể sinh nhai.

Sau khi tắm bằng nước lạnh, cả vấn đề đó cũng chừng như không còn là vấn đề nữa.

Lão thay y phục sạch sẽ, còn đang chuẩn bị ôm ả vợ bé mới cưới ngủ một giấc.

Ngay lúc đó, Phí lão đầu đột nhiên xuất hiện.

Phí lão đầu là quản sự sòng bạc của lão, là một lão hồ ly không hơn không kém, trong nghề cờ bạc đã lăn lộn mấy chục năm ròng, lọc lừa cỡ nào lão ta đều biết hết, sòng bạc cỡ nào lão ta đều thấy qua.

Nhưng hôm nay lão ta lại hiển lộ bộ dạng kinh hoàng, hớt hãi chạy vụt tới, cơ hồ bị vấp bục cửa muốn té nhào.

Liêu lão bát cười hỏi:

– Nhìn bộ dạng của ngươi vội vã như vậy, có phải vợ của ngươi lại đã thua người ta không?

Phí lão đầu thở dài, mặt chua chát:

– Vợ tôi thua người ta không phải là chuyện ly kỳ, chuyện hôm nay mới là ly kỳ.

Liêu lão bát nhướng mày:

– Lẽ nào sòng bạc hôm nay lại có chuyện?

Phí lão đầu đáp:

– Chuyện xảy ra cũng không nhỏ nhặt.

Chuyện làm sòng bạc sợ nhất là đột nhiên có người không tên tuổi gặp vận hên thắng lớn, giống như tên “hạnh vận báo tử” năm ngoái vậy.

Nhưng thứ người như tên “hạnh vận báo tử” đó, cả đời cũng khó gặp được một người.

Liêu lão bát hỏi:

– Ngươi trước hết bình tĩnh lại, ngồi xuống từ từ nói chuyện, cho dù thiên tháp trên trời có sụp xuống, bọn ta cũng có thể chịu được, ngươi gấp gáp làm gì.

Phí lão đầu lại chừng như ngồi cũng ngồi không vững:

– Hôm nay trong sòng bạc lại có cao thủ, đã câu hết một khoảng tiền lớn.

Ý tứ của “câu” là thắng.

Liêu lão bát không hỏi gì khác:

– Người đó hiện tại đã đi chưa?

Phí lão đầu đáp:

– Còn chưa.

Liêu lão bát cười lạnh:

– Chỉ cần người ta còn chưa đi, bọn ta có cách đối phó hắn.

Còn đổ chưa tính thua, dân lão luyện như Phí lão đầu đương nhiên nên biết đạo lý đó.

Nhưng hôm nay lão ta lại không nghĩ như vậy:

– Bởi vì hắn còn chưa đi cho nên mới sợ.

Liêu lão bát hỏi:

– Tại sao?

Phí lão đầu đáp:

– Bởi vì hắn còn muốn đổ, hơn nữa bộ dạng xem ra còn muốn thắng nữa.

Liêu lão bát hỏi:

– Ngươi nhìn ra?

Phí lão đầu đáp:

– Hắn chỉ mang theo mười lượng bạc làm vốn, hiện tại đã thắng mười bốn lần.

Liêu lão bát hỏi:

– Mười bốn lần là bao nhiêu?

Phí lão đầu đáp:

– Mười sáu vạn ba ngàn tám trăm bốn chục lượng.

Liêu lão bát biến sắc, dụng lực đập bàn, hét lớn:

– Ngươi làm gì đây? Sao lại để cho hắn ăn liền mười bốn bàn?

Phí lão đầu đáp:

– Tôi không còn cách nào khác, bởi vì hắn vừa đổ ra là ba mặt “lục”.

Liêu lão bát giật mình, biến sắc:

– Có phải tên “hạnh vận báo tử” đó lại đã trở lại?

Phí lão đầu đáp:

– Tôi vốn cũng hoài nghi là hắn, nhưng bộ dạng lại không giống chút nào.

Lão ta ngẫm nghĩ, lại nói:

– Tên “hạnh vận báo tử” năm ngoái là một tiểu tử còn rất trẻ, rất khỏe mạnh, người này lại nhìn giống như một người bị bệnh lao.

Liêu lão bát hét lớn:

– Hắn thật ra đã dùng thủ pháp gì?

Phí lão đầu đáp:

– Tôi nhìn không ra.

Liêu lão bát lại rống lên:

– Hắn đổ mười bốn lần “báo tử” liên tục mà cả ngươi cũng nhìn không ra thủ pháp của hắn?

Phí lão đầu đáp:

– Hắn chừng như không dùng thủ pháp gì hết!

Kỳ thật trong tâm lão ta cũng biết, thiên hạ tuyệt không có ai vận khí tốt như vậy, tốt đến nổi có thể đổ mười bốn lần liên tục ba mặt “lục”.

Phí lão đầu nói:

– Cho dù hắn có dùng thủ pháp, trong sòng bài cũng không có ai có thể nhìn ra được, cho nên tôi không dám động đến hắn, chỉ còn nước trước hết cầm giữ hắn ở đó.

Lão nhăn nhó nói tiếp:

– Hiện tại trong sòng bạc căn bản không còn tiền chung cho hắn, hắn không những đang đợi lấy tiền, hơn nữa còn muốn đổ nữa, Bát gia ông có cách nào không?

Liêu lão bát cười lạnh:

– Lẽ nào ngươi không biết nên làm sao?

Phí lão đầu đáp:

– Nhưng hắn đã dám ăn bọn ta, nhất định là có chút lai lịch.

Liêu lão bát giận dữ:

– Không cần biết hắn có lai lịch gì, ngươi trước hết cứ đi nói chuyện với hắn cho ta.

Phích Lịch Đường nói:

– Cho dù có muốn nói chuyện với hắn, trước hết cũng phải có tiền chung cho hắn chứ.

Đó là quy củ làm sòng bạc, quy củ nếu phá hư, lần sau còn có ai dám đến đánh bạc nữa chứ?

Liêu lão bát cũng không phải là không hiểu, chỉ tiếc lão căn bản không còn tiền để chung.

– Ngươi cứ đi cầm chân tên tiểu tử đó đi, ta đi nghĩ cách.

Phương pháp duy nhất lão có thể nghĩ tới là đi tìm Giả lục ca của lão, nhưng lão cũng biết con đường đó vị tất đã đi lọt.

Bọn họ đã cách xa từ lâu, từ lúc hai chục vạn lượng mà Giả lão lục đầu tư vào sòng bạc của lão thua hết vào tay tên "hạnh vận báo tử", bọn họ đã cách xa.

Câu trả lời của Giả lão bản quả nhiên là:

– Gần đây ta cũng rất kẹt, ta đang muốn hỏi mượn ngươi đây.

Cho nên lão chỉ còn nước đi tìm Hồ Bả Tử.

Mình vĩnh viễn bất tất phải chung tiền cho một người chết.

Đó tuy không phải là quy củ làm sòng bạc, lại tuyệt đối là sự thật vô luận là ai cũng không thể tranh biện.

Một người đã đến lúc không còn tiền, có thể xem trọng hiện thực hơn quy củ nhiều, xem rất nhiều chuyện trọng hơn quy củ.

Hồ Bả Tử không những có một cái chân què, bộ phận khác trên mình hắn cũng không thể coi là kiện toàn được.

Hắn gầy gò nhỏ nhắn, đầu hói, mũi hơi quặp, tai mất hết một góc, không những dung mạo xấu xa, tạng tướng cũng hèn kém, nhìn thật không phải là một người đáng để tôn kính.

Ưu điểm duy nhất của người đó là không thích nói chuyện lắm.

Lúc hắn đến, không những Liêu lão bát không ưa hắn, cả hai vị hảo thủ khác mà Liêu lão bát dùng vàng ròng mời đến lại càng không thèm để mắt tới hắn, thậm chí còn không chịu ngồi ăn chung bàn với hắn.

Hai người đó nghe nói trước đây đều là hảo hán lục lâm vùng Liêu Bắc, "Đinh Bãi", "Đồ Cường" hiển nhiên đều không phải là tên họ thật của bọn chúng.

Đinh Bãi sử nhạn linh đao, Đồ Cường dùng tang môn kiếm, công phu của hai người đều rất cứng cỏi.

Bọn chúng đương nhiên không coi một gã què quặt tướng mạo hèn kém ra gì, quyết tâm phải dạy cho hắn một bài học, để cho hắn thấy khốn khó mà bỏ đi.

Có một đêm sau khi bọn chúng đã uống vài chén, liền đi tìm Hồ Bả Tử ra con hẻm tối phía sau "nói chuyện".

Sang sáng sớm ngày thứ hai, Liêu lão bát phát hiện thái độ của bọn chúng đối với Hồ Bả Tử đã hoàn toàn biến đổi, không những biến thành cung kính khách khí cực kỳ, hình như còn sợ muốn chết.

Liêu lão bát tịnh không ngu khờ gì, đương nhiên có thể đoán ra thái độ của bọn chúng tại sao lại thay đổi như vậy.

Cho nên thái độ của lão đối với Hồ Bả Tử cũng đã thay đổi.

Hồ Bả Tử lại không có một chút thay đổi gì, tùy tiện người ta đối với hắn ra sao, hắn chừng như không thèm để ý tới.

Cho dù mình có tát hắn hai bạt tai, hắn cũng chừng như không để tâm.

Sau khi hắn đến đây được hai tháng, có một gã tiêu sư đã thua tiền, lại uống say mèm, thật đã đánh hắn hai bạt tai.

Gã tiêu sư đó đã "thất tung" đêm hôm đó.

Liêu lão bát vốn nghĩ Hồ Bả Tử vị tất đã chịu đi lo chuyện này, thứ chuyện này có Đồ Cường và Đinh Bãi đi giải quyết là đủ rồi.

Không tưởng được Hồ Bả Tử lại tự động muốn đi xem, bởi vì hắn muốn đi xem đôi tay có thể đổ ba mặt "lục" mười bốn lần liên tục đó.

Vô Kỵ nhìn tay mình.

Đôi tay này tuy tịnh không biến đổi, nhưng chàng biết bộ dạng của chàng nhất định đã cải biến rất nhiều.

Địa phương này không ngờ không có tới một người nhận ra được chàng. Chỉ bất quá mới hơn mười tháng ngắn ngủi, một người làm sao có thể biến đổi nhiều như vậy?

Chàng soi gương, cơ hồ cả chính chàng cũng không nhận ra mình.

Mặt chàng vì lâu rồi không thấy ánh mặt trời mà đã biến thành trắng nhợt trong suốt, mắt chàng vì dụng đầu não quá độ và thiếu ngủ triền miên mà biến thành sâu hoắm thâm đen, thậm chí cả đầu tóc cũng thưa thớt hơn nhiều so với lúc trước.

Kỳ quái là râu ria của chàng trái lại lại mọc đặc biệt nhanh, có lúc thậm chí che phủ hết vết thẹo

trên mặt chàng.

Sau khi ngâm mình trong nước nóng cả một canh giờ, cuối cùng mùi hôi thúi trên người chàng đã được tẩy rửa hết.

Nhưng chàng biết mình vĩnh viễn vô phương khôi phục lại bộ dạng trước đây.

Vô luận là ai sau khi đã trải qua ba sinh hoạt ba trăm ngày như vậy, đều sẽ biến thành một người khác.

Còn có thể chi trì sống còn chỉ là vì chàng đối với mình còn có tín tâm, chàng tin mình nhất định có thể sống sót rời khỏi chỗ đó.

Bởi vì chàng biết cương thi đó mỗi năm trước tháng tư đều phải rời khỏi chỗ đó đi cầu giải dược.

Chỉ cần có thể khiến cho cương thi tin rằng chàng đã “si”, chàng nhất định có cơ hội đào thoát.

Điểm đó chàng không còn nghi ngờ gì nữa đã làm rất thành công.

Cho nên chàng đã thắng.

Chàng biết rõ mình cho dù có luyện thêm mười năm nữa cũng tuyệt không có cơ hội đánh bại được cương thi đó, chàng đem tự do cả đời mình đặt hết, đổ một bàn!

Chàng không thể không thắng.

Hiện tại chàng lại đã thắng liên tục mười bốn bàn, thắng thoải mái thống khoái.

Tất cả các bàn bạc trong đổ trường đều đã ngưng hết, nhưng lại không có ai chịu đi.

Mọi người đang đợi xem màn kịch hay.

Vô Kỵ cũng đang đợi.

Chàng không gấp chút nào, chàng nhẫn nại hơn ai hết, Đồ Cường và Đinh Bãi vừa bước vào, chàng biết người diễn kịch đã đến.

Lúc Đinh Bãi tiến vào, chỉ cảm thấy bụng dưới phảng phất có một ngọn lửa thiêu đốt.

Mỗi lần trước khi phải giết người, gã đều có thứ cảm giác đó.

Gã vừa liếc mắt đã nhận ra Vô Kỵ.

Liêu lão bát đã miêu tả con người đó rất tường tận.

“Các ngươi phải đi giết hắn chỉ vì hắn có thù với các ngươi, tịnh không phải ta kêu các ngươi giết hắn, điểm đó các ngươi nhất định phải ghi nhớ”.

Đinh Bãi đương nhiên hiểu rõ ý tứ của Liêu lão bát.

Bọn chúng đã là vì tầm thù mà sát nhân, hoàn toàn không có quan hệ gì tới đổ trường, cho nên ai cũng không thể nói Liêu lão bát phá hoại quy củ của đổ trường.

Người đó nhìn tịnh không giống bộ dạng nhà nghề.

Gã chỉ hy vọng có thể mau chóng giải quyết chuyện này, để cho gã có thể mau chóng đi tìm nữ nhân giải quyết vấn đề của chính gã.

Người đó có trợ thủ nào khác không? Trong sòng bạc có ai ra tay dính vào chuyện của bọn chúng không?

Trong đổ trường có thể bắt mắt chỉ có hai người.

Một người thân trường ngọc lập, tướng mạo đường đường, phục sức cũng cực kỳ hoa lệ, niên kỷ tuy chỉ khoảng ba mươi, khí phái lại rất to lớn, nhìn không những nhất định rất có tiền mà còn rất có quyền lực.

May là một người nếu quả thân thế to lớn thông thường đều không chịu dính tới chuyện của người khác.

Hơn nữa y nhìn cũng tuyệt không giống là một bằng hữu của Vô Kỵ, cho nên Đồ Cường cũng không cố kỵ gì tới y nữa.

Một người khác còn đẹp hơn nữa, lúc không cười cũng có thể nhìn thấy hai lúm đồng tiền sâu sâu, đôi mắt to tròn sáng ngời linh hoạt, vô luận đang nhìn cái gì cũng lộ xuất bộ dạng rất hiếu kỳ.

Nếu quả đó thật là một nam nhân, hiển nhiên là một mỹ nam tử hiếm thấy, chỉ hiềm trái cổ hơi xẹp một chút.

May là đó không phải là nam nhân.

Một tay lão luyện giang hồ như Đồ Cường vừa liếc một cái là đã có thể nhìn ra đó là một cô gái giả trai.

Đối với cách nhìn nữ nhân, Đồ Cường cũng giống hệt như Đinh Bãi.

Chỗ đáng sợ nhất của nữ nhân là ở trên đầu gối, không phải ở trên quyền đầu.

Cho nên lúc Đinh Bãi vút người đến trước mặt Vô Kỵ, gã cũng lập tức phóng theo, cười lạnh:

– Nguyên lai là ngươi.

Vô Kỵ cười.

Hai người này quả nhiên là phường diễn kịch, chàng đã sớm tính đúng bọn chúng đích thị là muốn diễn tuồng kịch như vầy.

Đinh Bãi trầm mặt:

– Bọn ta tìm ngươi đã năm ngày, hôn nay cuối cùng đã tìm được ngươi, ngươi còn có thể nói gì nữa?

Vô Kỵ mỉm cười:

– Bọn ngươi tìm ta có phải vì có thù với ta?

Câu hỏi của chàng xảo hợp chính là câu bọn chúng chuẩn bị nói ra.

Đinh Bãi lập tức nói tiếp:

– Đương nhiên là có thù, thù sâu như biển.

Vô Kỵ hỏi:

– Cho nên bọn ngươi hôm nay nhất định phải giết ta?

Đinh Bãi đáp:

– Không giết không được.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta có thể hoàn thủ không?

Đinh Bãi cười lạnh:

– Chỉ cần ngươi có tài, cũng có thể giết bọn ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Thật?

Đinh Bãi không thèm nói tào lao với chàng nữa, nhạn linh đao giắt bên hông đã rút ra khỏi vỏ.

Đồ Cường cũng đã rút tang môn kiếm của gã ra.

Gã tịnh không thích giết người như Đinh Bãi, chỉ bất quá chuyện này giải quyết càng sớm càng tốt.

Vô Kỵ thốt:

– Bọn ngươi vừa có đao, vừa có kiếm, tuyệt không thể để ta tay không chứ.

Chàng nhìn dáo dát bốn phía:

– Các vị có mang theo kiếm không? Có thể cho ta mượn dùng đỡ không?

Đương nhiên có người mang theo kiếm, lại không ai chịu chuốc lấy phiền hà như vậy.

Đồ Cường hỏi:

– Ngươi cũng sử kiếm?

Vô Kỵ đáp:

– Chút ít.

Đồ Cường cười lạnh:

– Trong tay ta có kiếm, chỉ cần ngươi có tài là có thể giật lấy.

Vô Kỵ thốt:

– Được.

Chữ đó vừa ra khỏi miệng, kiếm của Đồ Cường đã lọt vào tay chàng, tay chàng vừa xoay một vòng, kiếm quang bắn ra như cầu vồng bảy màu.

Đinh Bãi và Đồ Cường đều đã ngã gục.

Đinh Bãi và Đồ Cường tịnh không phải là người dễ dàng gục ngã.

Ở Liêu Bắc, bọn chúng đều là những tên "cứng đầu" hữu danh, bởi vì bọn chúng thật sự có công phu.

Nhưng hiện tại bọn chúng không những hoàn toàn không có cơ hội tránh né, bọn chúng thậm chí cả cách xuất thủ của đối phương cũng không thấy rõ, giống như hai khúc củi bất chợt bị người ta bửa ra ngã quỵ.

Trong một sát na, mỗi một tên đều đã bị đâm hai kiếm, đâm đúng vào chỗ khiến cho bọn chúng không ngã không được.

Sau khi bọn chúng ngã gục, còn chưa tin đó là thật.

Vô Kỵ cơ hồ cũng không thể tin.

Chàng vốn tịnh không muốn dụng kiếm, nhưng chàng thật không nhịn được muốn thử một phen.

Thử kiếm của chàng một phen.

Cái giá chàng đã trả, chàng có quyền biết chàng đã đạt được gì.

Hiện tại chàng đã biết.

Tâm Liêu lão bát đã bắt đầu chìm đắm hẳn, lại còn chưa hoàn toàn chìm đắm, bởi vì lão còn có hy vọng.

Hy vọng duy nhất của lão là Hồ Bả Tử.

Hồ Bả Tử chợt thốt:

– Ta chừng như đã đến đây vào ngày hai mươi ba tháng bảy năm ngoái.

Liêu lão bát đáp:

– Hình như không sai.

Hồ Bả Tử từ từ hỏi:

– Hôm nay có phải là mùng hai tháng tư không?

Liêu lão bát đáp:

– Phải.

Hồ Bả Tử thốt:

– Vậy ta đã ở đây được hai trăm năm chục ngày.

Liêu lão bát đáp:

– Cỡ đó.

Hồ Bả Tử thốt:

– Ta mỗi ngày ăn hai bữa, cả cơm lẫn rượu ít ra cũng phải ba lượng bạc.

Liêu lão bát đáp:

– Ta chưa tính qua.

Hồ Bả Tử nói:

– Ta đã tính qua, trước sau ngươi tổng cộng đã cấp cho ta tám vạn bảy ngàn lượng bạc, thêm vào bảy trăm năm chục lượng tiền ăn, tổng cộng là tám vạn bảy ngàn bảy trăm năm chục lượng.

Hắn chợt rút từ trong mình ra một xấp ngân phiếu, đặt trước mặt Liêu lão bát:

– Ở đây có khoảng mười vạn lượng, coi như là ta trả lại cho ngươi cả vốn lẫn lời.

Tiền bạc khó đưa ra, mười vạn lượng tịnh không phải là một con số nhỏ nhen.

Liêu lão bát đương nhiên cảm thấy rất kinh ngạc:

– Ngươi tại sao lại trả cho ta?

Câu trả lời của Hồ Bả Tử rất khô khan:

– Bởi vì ta sợ chết.

Liếc nhìn Vô Kỵ một cái, hắn lại giải thích:

– Ta không trả lại cho ngươi, phải đi giết người cho ngươi, vậy là ta đi tìm chết.

Liêu lão bát hỏi lại:

– Ngươi đi tìm chết?

Hồ Bả Tử đáp:

– Không cần biết là ai cũng đều là đi tìm chết.

Liêu lão bát biến sắc.

Hồ Bả Tử thốt:

– Năm nay ta đã năm mươi tuổi, ta vốn chuẩn bị dùng mười vạn lượng bạc đó đi mua đất đai, cưới vợ, sinh vài đứa con, sống nửa đời còn lại.

Hắn thở dài một hơi:

– Nhưng hiện tại ta tình nguyên trả lại cho ngươi bởi vì ta đang sợ muốn chết.

Liêu lão bát nhìn ra lời nói của hắn không phải là nói láo, may là ngân phiếu hắn giao ra cũng không phải là ngân phiếu giả.

Đối với một người đã sắp sạt nghiệp mà nói, mười vạn lượng bạc đương nhiên rất hữu dụng.

Liêu lão bát liền chụp lấy xấp ngân phiếu mười vạn lượng đó, giống như một người sắp chết đuối chụp lấy một khúc gỗ.

Tiền vốn trong sòng bạc vốn đáng lẽ còn có bảy tám vạn lượng.

Lão ưỡn ngực, bước dài đến trước mặt Vô Kỵ, nói lớn:

– Đây là tiền ta chung cho ngươi, bọn ta đổ thêm một bàn nữa.

Lão lại thua thêm một bàn.

Lão giành đổ trước, rất muốn đổ ra "báo tử", chỉ tiếc xí ngầu không thể dùng đồ giả, lão đổ ra đích thị là hai mặt "lục", một mặt "ngũ".

Năm điểm cũng không phải là nhỏ.

Vô Kỵ lại tùy tùy tiện tiện đổ ra ba mặt "lục", xí ngầu không phải giả, thủ pháp của chàng cũng không phải giả.

Số tiền chung cho chàng càng không phải giả:

– Lần này ngươi phải chung cho ta ba mươi hai vạn bảy ngàn sáu trăm tám mươi lượng.

Người Liêu lão bát đã hoàn toàn trầm đẫm, mồ hôi lạnh lại toát ra.

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi có muốn đổ nữa, trước hết phải chung cho ta bàn vừa rồi.

Chàng điềm đạm cười cười:

– Ngươi không đổ nữa cũng mau chung cho ta bàn vừa rồi.

Liêu lão bát đang lau mồ hôi. Người càng không có tiền, mồ hôi trái lại lại càng toát ra nhiều, tiền đã không đủ chung, mồ hôi cũng lau không khô được.

Liêu lão bát chung quy nghiến răng:

– Ta không chung nổi.

Vô Kỵ chừng như cảm thấy rất ngạc nhiên:

– Cả hơn ba chục vạn lượng mà ngươi cũng không chung nổi?

Liêu lão bát đáp:

– Cả ba vạn ta cũng chung không nổi.

Vô Kỵ hỏi:

– Rõ ràng biết chung không nổi, tại sao còn muốn đổ?

Liêu lão bát đáp:

– Bởi vì ta muốn gỡ.

Đó là câu nói rất thật.

Người thua tiền, ai mà không muốn gỡ gạt? Người muốn gỡ, có ai có thể không thua?

Vô Kỵ hỏi:

– Hiện tại ngươi tính làm sao đây?

Liêu lão bát đáp:

– Ta không nghĩ ra được.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi tại sao không đi mượn?

Liêu lão bát hỏi:

– Tìm ai mượn đây?

Vô Kỵ đáp:

– Tìm huynh đệ của ngươi, hoặc tìm bằng hữu của ngươi.

Liêu lão bát bỗng cười, cười lại như đang khóc:

– Một người đã trắng tay, ở đâu còn có huynh đệ? Ở đâu còn có bằng hữu?

Đó là một bài học đau xót mà lão đã thể nghiệm qua, lão vốn tịnh không muốn nói ra.

Hiện tại lão đã nói ra chỉ vì lão thật đang quá chán ngán.

Lúc người khác đều nghĩ lão thật đã đến mức sơn cùng thủy tận, chỉ có một người là ngoại lệ.

Người đó chợt nói:

– Ngươi đã lầm!

NNgguươơiii ĐĐaã õ õ LLaầ à à mm Khẩu âm của người nói “ngươi đã lầm!” rất đặc biệt, khẩu khí cũng rất đặc biệt.

Khẩu âm của y vừa trầm lắng vừa nhát gừng, cho dù là tay lão luyện giang hồ lãng tích tứ hải cũng không nghe được y đến từ đâu.

Trong khẩu khí của y chừng như luôn mang theo một lực lượng muốn cưỡng bách người ta tiếp thu ý tứ của y.

Nếu quả y nói mình đã lầm, mình thật đã lầm, cả chính mình cũng có cảm giác mình nhất định

đã lầm.

Điểm đó hoàn toàn xứng hợp với khí phái cao quý, phục sức hoa lệ của y.

Y trước đây tuyệt đối chưa từng đến nơi này, trước đây tuyệt đối chưa có ai gặp y.

Liêu lão bát cũng không nhận ra y:

– Ngươi nói ta đã lầm?

Người lạ mặt từ xa đến đáp:

– Ngươi tịnh không phải là không có bằng hữu, ngươi ít ra còn có một bằng hữu.

Liêu lão bát hỏi:

– Ai là bằng hữu của ta?

Người lạ mặt đáp:

– Ta.

Y chầm chậm bước qua, người hai bên lập tức tự động dang ra, nhường đường.

Y đi đến trước mặt Vô Kỵ, chỉ nói một câu:

– Ta chung cho ngươi ba mươi hai vạn bảy ngàn sáu trăm tám mươi lượng giùm lão.

Nói xong câu đó, ngân phiếu đã đặt trên bàn.

Y làm chuyện cũng giống hệt như lời nói của y, đơn giản, khô khan, tuyệt không dài dòng ướt át.

Liêu lão bát ngây người.

Một người lạ mặt lão chưa từng gặp qua không ngờ lúc lão đã cùng đường mạt lộ lại kết giao bằng hữu với lão, rồi còn tùy tùy tiện tiện bỏ ra một số tiền lớn trả nợ phụ lão.

Liêu lão bát tịnh không phải là người dễ dàng bị cảm động, hiện tại lại đột nhiên cảm thấy mắt ươn ướt, cổ họng nghèn nghẹn, nhịn không được hỏi:

– Bọn ta là bằng hữu thật sao?

Người lạ mặt đó nhìn lão, từ từ đáp:

– Một năm trước, ta có người bằng hữu thua sạch ở đây, còn thiếu nợ ngươi, nhưng ngươi tịnh không bức gã, còn cho gã tiền đi đường.

Y thò tay nắm vai Liêu lão bát:

– Từ ngày đó trở đi, ngươi đã là bằng hữu của ta.

Liêu lão bát thốt:

– Đó.. đó chỉ bất quá là một chuyện nhỏ.

Người lạ mặt đáp:

– Đó không phải là chuyện nhỏ, bởi vì người đó là bằng hữu của ta.

Một khi vừa nói đến hai chữ “bằng hữu”, khí độ của y đã biến thành dâng đầy vẻ tôn kính.

Y không những tôn kính ý nghĩa bao hàm trong hai chữ đó, mà còn xem trọng hai chữ đó hơn bất cứ cái gì.

Y kéo Liêu lão bát:

– Bọn ta đi.

Liêu lão bát hỏi:

– Đi? Tại sao phải đi?

Người lạ mặt đáp:

– Nơi đây đã thua sạch, ngươi nên ngẩng đầu đi ra, phấn đấu trùng chấn trở lại.

Liêu lão bát ngẩng đầu:

– Được, bọn ta đi.

Vô Kỵ chợt nói:

– Đợi một chút.

Mục quang của người lạ mặt lập tức quét ngang như đao phong, lạnh lùng hỏi:

– Ngươi còn muốn đổ?

Vô Kỵ cười cười:

– Ta vốn quả thật còn muốn đổ, bởi vì chỉ có đổ mới có thể khiến cho người ta gia phá nhân vong, cả đời không ngẩng đầu lên được.

Chàng vừa cười, vết thẹo trên mặt phảng phất đã biến thành một nụ cười âm trầm kỳ đặc, hiển lộ vẻ lãnh khốc khôn tả.

Chàng chầm chậm nói tiếp:

– Ta vốn đã quyết tâm phải bắt lão đổ đến mức gia phá nhân vong mới thôi.

Người lạ mặt tịnh không hỏi:

“Tại sao?”.

Y biết Vô Kỵ nhất định sẽ giải thích:

“Bởi vì một năm trước, có người cơ hồ đã chết trong tay lão, người đó xảo hợp cũng là bằng hữu của ta”.

Vô Kỵ điềm đạm nói tiếp:

– Lão từng phù trợ bằng hữu của ngươi, cho nên ngươi phù trợ lão, lão muốn lấy mạng bằng hữu của ta, ta đương nhiên cũng muốn lấy mạng lão.

Dĩ nha hoàn nha, dĩ huyết hoàn huyết.

Thứ báo phục đó tuy dã man tàn khốc, nhưng thù hận giữa người giang hồ lại chỉ có dùng cách giải quyết đó.

Người lạ mặt trầm mặc, qua một hồi rất lâu mới hỏi:

– Hiện tại ngươi muốn làm sao?

Vô Kỵ chầm chầm nhìn y rất lâu mới từ từ đáp:

– Ngươi là hảo bằng hữu, người có thể giao hảo được với thứ bằng hữu như ngươi ít nhiều gì cũng có chỗ khả ái, cho nên...

Chàng chầm chậm thò tay ra, đẩy tất cả ngân phiếu tới trước mặt:

– Cho nên hiện tại ta chỉ muốn các ngươi đem những vật này theo.

Nói xong câu đó, chàng bỏ đi, không quay đầu lại bước dài đi ra.

Khí hậu ấm áp, trời trong gió mát.

Vô Kỵ hít sâu một hơi, tâm tình chợt cảm thấy rất khoan khoái, đã từ lâu rồi không khoan khoái như vậy.

Chàng luôn luôn là người có nguyên tắc.

Chàng không bao giờ muốn miễn cưỡng người ta, cũng không chịu để người ta miễn cưỡng mình, chàng không bao giờ thích thiếu người ta, cũng không thích người ta thiếu mình.

Đó là nguyên tắc của chàng.

Cũng giống như đại đa số người có nguyên tắc, sau khi thanh toán sòng phẳng một món nợ, chàng luôn luôn cảm thấy đặc biệt thư thả.

Hà huống chàng đã thử qua kiếm pháp của chàng, cả chính chàng cũng cảm thấy rất thỏa mãn.

Đây là một con hẻm dài tịch mịch vắng vẻ, lúc vừa đi đến hẻm nghe thấy tiếng ống tay áo phần phật trong gió, vừa nhẹ vừa nhanh, hiển nhiên là người khinh công không tệ chút nào.

Đợi đến khi chàng ra khỏi hẻm, người đó đã đứng dưới một gốc bạch dương bên ngoài hẻm đợi chàng, không ngờ lại là một cô nương lúc không cười cũng có má lúm đồng tiền.

Hiện tại nàng đang cười.

Một tay chống nạnh bên hông, một tay cầm ngọn roi ngựa đen tuyền, nhìn Vô Kỵ cười.

Vô Kỵ không cười, cũng không nhìn nàng, chừng như căn bản không nhìn thấy ai trước mặt vậy, bước ngang qua mặt nàng.

Phiền hà chàng đã chịu đủ quá rồi, thật không muốn chuốc thêm phiền nữa.

Phiền hà thông thường đều bắt nguồn từ nữ nhân, đặc biệt là nữ nhân đẹp.

Đặc biệt là nữ nhân đẹp giả trai.

Đặc biệt là thứ nữ nhân mà người ta đều nhìn ra rõ ràng là gái giả trai, nàng lại khơi khơi nghĩ rằng người ta không nhìn ra.

Nếu quả thứ nữ nhân đó trong tay còn có roi, vậy mình chỉ còn nước vừa nhìn thấy nàng, cách tốt nhất là mau mắn lẻn đi.

Vô Kỵ chọn phương cách tốt nhất, chỉ tiếc phương cách tốt nhất có lúc cũng không linh nghiệm.

Chàng mới đi được vài bước, chợt thấy một bóng người nhoáng lên, một người hữu thủ cầm roi ngựa đã đứng trước mặt chàng, chàng chỉ cần tiến thêm hai bước nữa là có thể đụng vào mũi người đó.

Không cần biết người đó là nam cũng được, là nữ cũng được, chàng không muốn đụng vào mũi của y.

Chàng chỉ còn nước đứng lại.

Vị cô nương giả trai đó dùng đôi mắt sáng ngời linh hoạt quan sát chàng, chợt hỏi:

– Ta có phải là ẩn hình nhân nhìn không thấy không?

Nàng đương nhiên không phải.

Vô Kỵ lắc đầu.

Nàng lại hỏi:

– Ngươi có phải là người mù không?

Vô Kỵ đương nhiên không mù.

Đôi mắt to tròn của cô nương đó vẫn đang ghim trên mặt chàng:

– Vậy ngươi tại sao lại không nhìn ta?

Vô Kỵ chung quy đã mở miệng:

– Bởi vì ta không biết ngươi.

Lý do đó thật không có gì tốt hơn, vô luận là ai sau khi đụng phải câu trả lời đó đều nên quay đầu bỏ đi.

Vị cô nương đó lại rất ngoại lệ.

Nàng trái lại còn cười:

– Không biết thì có quan hệ gì? Ai cũng không phải vừa sinh ra là biết được, ngươi không cần

phải mắc cỡ, ta tuyệt không trách ngươi.

Vô Kỵ chỉ còn nước ngậm miệng.

Chàng chợt phát hiện cho dù mình có đạo lý cao xa trời đất, trước mặt vị cô nương đó cũng nói không rõ được.

Cô nương đó dùng roi ngựa chỉ vào mũi mình:

– Ta họ Liên, tên là Liên Nhất Liên, ý là một đóa hoa sen.

Nàng lại cười nói:

– Ngươi nếu nghĩ đó là tên của nữ nhân, ngươi đã lầm rồi, trước đây trong giang hồ có một hảo hán rất hữu danh kêu là Nhất Đóa Liên Hoa Lưu Đức Thái.

Vô Kỵ ngậm miệng.

Vị Liên cô nương đó đợi cả nửa ngày, nhịn không được phải hỏi:

– Ta đã nói xong rồi, sao ngươi còn chưa nói gì hết?

Vô Kỵ đáp:

– Ta chỉ muốn nói hai chữ.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Hai chữ gì?

Vô Kỵ đáp:

– Tái kiến.

Ý tứ của “tái kiến” thông thường là muốn nói không tái kiến.

Chàng đã nói tái kiến, thật đâu có muốn “tái kiến”. Ai biết được chàng không ngờ quả thật lại đã tái kiến.

Vị cô nương đó tuy chừng như không quá minh bạch đạo lý, nhưng khinh công tuyệt đối là nhất đẳng.

Vô Kỵ vừa quay mình, nàng đã đến trước mặt đợi chàng, nghiêm mặt:

– Ngươi nói vậy là ý gì?

Mặt nàng tuy nghiêm nghị, hai lúm đồng tiền lại rất sâu.

Vô Kỵ tuyệt không nhìn má lúm đồng tiền của nàng, cũng nghiêm mặt:

– Ta không có ý gì, chỉ muốn hẹn tái kiến.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Bọn ta hiện tại không phải là vừa tái kiến sao?

Nói đi nói lại, nàng không ngờ lại cười:

– Ngươi muốn hẹn tái kiến, ta và ngươi liền mau chóng tái kiến, vậy không tốt sao?

Vô Kỵ ngẩn người.

Chàng thật không tưởng được thiên hạ không ngờ thật có thứ người đó.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Hiện tại bọn ta lại đã tái kiến, coi như là đã quen biết, ngươi nên nói cho ta biết ngươi họ gì? Kiếm pháp học từ đâu?

Nguyên lai nàng tịnh không phải thật sự là người không biết lý lẽ, cũng không phải thật sự là người mặt dày, nàng chỉ bất quá muốn hỏi kiếm pháp và lai lịch của Vô Kỵ.

Vô Kỵ đương nhiên cũng không phải thật sự ngẩn người.

Chàng chừng như đang đắn đo, đắn đo một hồi rất lâu mới nói:

– Ta cũng rất muốn nói cho ngươi biết, chỉ tiếc ta lại sợ.

Liên Nhất Liên hỏi:

– sợ cái gì?

Vô Kỵ đáp:

– Sợ vợ, sợ vợ của ta.

Liên Nhất Liên thốt:

– Người sợ vợ không chỉ có một mình ngươi, ngươi cứ nói, ta không cười ngươi.

Vô Kỵ nói:

– Ngươi không cười ta, ta càng không thể nói.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta luôn luôn nghe lời vợ, ả kêu ta làm gì, ta làm cái đó, ả không muốn ta làm gì, ta tuyệt không làm.

Chàng không nhưng đột nhiên biến thành nói nhiều, hơn nữa lời nói đơn giản có chút dây dưa, mập mờ mù mịt.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Lẽ nào ả không cho ngươi nói chuyện?

Vô Kỵ đáp:

– Ả cho ta nói chuyện, nhưng ả không cho ta giữa đường kết giao với những người bất nam bất nữ, nữ giả trai.

Liên Nhất Liên không cười nữa, mặt đã tức giận đến đỏ bừng, bỗng nhảy dựng cười lạnh:

– Ngươi không nói lẽ nào ta nhìn không ra.

Nàng nhún một cái nhảy cao tới bảy tám thước, nói xong, chợt lăng không quất roi xuống.

Nàng cười tuy ngọt ngào, xuất thủ lại rất hung mãnh. Nếu quả trước đây một năm, Vô Kỵ cho dù có tránh được một roi đó cũng không thể tránh qua roi thứ hai.

Nàng quất hết roi này tới roi nọ, xuất thủ vừa nhanh vừa hiểm, nếu quả là một năm trước, Vô Kỵ rất có thể đã nát người dưới bảy tám chục roi.

May là hiện tại không phải là một năm trước.

Roi của nàng nhanh, Vô Kỵ né càng nhanh hơn, ngọn roi như độc xà đó không đụng được tới chéo áo của chàng.

Chàng chỉ tránh né, không hoàn thủ.

Nàng muốn nhìn ra lai lịch kiếm pháp của chàng, chàng cũng muốn nhìn ra lai lịch võ công của nàng.

Chỉ tiếc chàng cũng nhìn không ra, võ công của vị cô nương đó không ngờ rất phức tạp.

Có lẽ vì nàng học quá tạp, cho nên công lực khó tránh khỏi không thuần, Vô Kỵ đã nghe thấy hơi thở của nàng dần dần khẩn trương, sắc mặt cũng dần dần trắng tái, bỗng đứng yên bất động.

Vô Kỵ đương nhiên cũng không có ý thừa thắng truy kích.

Chàng chỉ muốn đi cho mau.

Chàng còn chưa đi chỉ vì cô nương đó bỗng buông roi, dùng hai tay ôm lồng ngực, thở càng lúc càng gấp gấp, sắc mặt cũng càng lúc càng đáng sợ, chừng như đã bị trọng thương.

Nhưng Vô Kỵ biết cả một đầu ngón tay cũng chưa đụng đến nàng.

Liên Nhất Liên chăm chăm nhìn chàng, chừng như muốn nói gì, cả một chữ lại không nói ra được, bỗng té quỵ, nằm dài dưới đất bất động.

Vô Kỵ ngây người.

Chàng tịnh không phải là người hay hoài nghi, nhưng chàng không thể không đặc biệt cẩn thận một chút.

Vị cô nương đó có phải đang diễn kịch hay không?

Chàng không muốn trúng kế của nàng, lại cảm thấy nếu quả mình bỏ đi như vậy, cũng khó tránh khỏi có chút khó chịu.

Nếu quả nàng không phải đang diễn trò, tại sao lại bất chợt biến thành bộ dạng như vậy? Chàng không đụng tới nàng chút nào, cho dù nàng có vết thương cũ tái phát, cũng không nghiêm trọng đến mức như vậy chứ.

Hà huống nàng hồi nãy nhìn không khác gì một trái dâu mới hái xuống, vừa tươi tắn, vừa đỏ hồng, hơn nữa còn đầy gai nhọn.

Vô Kỵ chuẩn bị bỏ đi.

Chàng không muốn cúi đầu xem xét nàng để bị nàng tát cho một bạt tai.

Chàng đi đã rất xa, vàng vẫn còn nằm yên dưới đất không động đậy.

Có thể cẩn thận đề phòng tuy luôn luôn là tốt, thấy chết không cứu chàng lại không làm được.

Cho dù có bị gạt cũng được.

Chàng lập tức quay lại, quay lại còn nhanh hơn khi chàng bỏ đi.

Chàng cúi mình nghe ngóng hô hấp của nàng.

Hô hấp rất yếu.

Chàng thò tay ra rờ vào trán nàng.

Trán lạnh ngắc.

Chàng lập tức nắm lấy tay nàng.

Tay lạnh buốt, cả ngón tay cũng giá lạnh, nhịp mạch yếu ớt đến mức cơ hồ không có.

Vô Kỵ cũng đã khẩn trương.

Không biết tim của nàng còn đập không?

Nghĩ đến điểm đó, chàng lập tức muốn điều tra cho rõ, chàng không cố kỵ gì bởi vì trong tâm chàng không có ý tứ ma quỷ.

Chàng vừa thò tay đặt trên ngực nàng, chàng đã chứng minh được hai chuyện.

Tim nàng còn đang đập.

Nàng là nữ nhân, nữ nhân sống.

Nhưng nữ nhân sống hồi nãy còn tươi tắn như trái dâu đó hiện tại lại đã biến thành giống hệt như một trái cây khô quéo.

Chàng nên làm gì đây?

Chàng đương nhiên nên đem nàng về, chỉ tiếc chàng căn bản không biết nàng trú ở đâu.

Chàng cũng không thể đem nàng về chỗ ở của mình.

Hai ngày nay chàng trú trong khách sạn, ôm một cô nương nửa sống nửa chết về khách sạn đâu

có được.

Nếu quả bỏ nàng ở đây không lo lắng gì hết, vậy lại càng không được.

Vô Kỵ thở dài, ẳm nàng lên, chuẩn bị trước hết đi tìm đại phu khám bệnh cho nàng.

Lúc đó không ngờ lại có cỗ xe ngựa xuất hiện.

Vừa thoáng thấy cỗ xe đó, Vô Kỵ đơn giản cao hứng không khác gì một người gần chết đuối chợt nhìn thấy một con thuyền.

Chàng phóng tới cản đầu xe:

– Ông có biết xung quanh đây có đại phu trị bệnh nào không?

Lão đầu tử đánh xe cười:

– Ngươi gặp ta thật đã gặp đúng người rồi.

Lão đầu tử đánh xe tuy già yếu gần hết hơi, lại điều khiển cỗ xe ngựa phóng rất nhanh.

Cô nương như trái dâu đó vẫn giống hệt như một trái cây khô, vừa khô vừa lạnh, không có một chút sinh khí.

Vô Kỵ bỗng nghĩ đến chàng vốn nên mang nàng đi tìm Kiều Ổn.

Đại Phong Đường ở đây cũng có phân đà, Kiều Ổn là Đà chủ của phân đà, con người lão cũng giống như kỳ danh của lão, là người tứ bình bát ổn, xử lý thứ chuyện như vầy chính thị là nhân tuyển phù hợp nhất.

Nhưng chàng lại nghĩ, vạn nhất Kiều Ổn ngộ nhận quan hệ giữa cô nương này và chàng, lại càng phiền hà hơn.

Một người đụng phải thứ chuyện như vầy, xem ra cũng chỉ còn nước chịu nhận hết.

Chàng mới vừa thở dài trong bụng, xe ngựa đã dừng lại, dừng bên một khúc sông uốn khúc hoang lương, không những không thấy có đại phu chữ bệnh nào, cả một bóng người cũng không thấy.

Lão đầu tử đánh xe lẽ nào lại là hảo hán lục lâm đạo tặc trộm cướp?

Chỉ thấy roi ngựa trong tay lão “vút vút” vung tới, nói lớn:

– Đã mang hai con dê mập tới, một cha một mẹ, một sống một chết.

Bờ sông lập tức có người hồi ứng:

– Nhận.

Lau sậy còn chưa trọc hết, giữa đám lau sậy trụi lủi chợt xuất hiện một chiếc thuyền ba lá.

Một ngư ông đội nón tre, tay chèo phẩy nhẹ, thuyền lập tức vút tới.

Nón tre của lão che rất thấp, Vô Kỵ nhìn không thấy mặt lão.

Vô Kỵ cũng không nhận ra ngư ông.

Chàng không ngờ không hỏi lão đầu tử đánh xe coi chàng đang muốn tìm đại phu tại sao lại dẫn chàng đến gặp ngư ông.

Chàng cũng không hỏi ngư ông đó là ai.

Ngư ông chỉ nói một câu:

– Lên thuyền.

Vô Kỵ ẳm cô nương đó nhảy lên thuyền.

Một người nãy giờ làm chuyện gì cũng cẩn cẩn thận thận, hiện tại sao lại sơ suất cẩu thả như vậy?

Ngư ông lại chống chèo, thuyền trôi đi.

Lão đầu tử đánh xe cũng quất ngựa bỏ đi, miệng vẫn nói lớn:

– Dê mập đã mang đến, rượu chừng nào có?

Ngư ông cũng trả lời lớn:

– Rượu sáng mai sẽ đem đến, không thiếu chút nào.

Xe ngựa phóng nhanh, chớp mắt đã biến mất trong gió bụi, thuyền cũng đã lọt vào lòng sông.

Vô Kỵ đặt cô nương đó trên thuyền, ngư ông không ngờ cũng bỏ chèo đi qua.

Thuyền đang xoay tròn trên sông.

Ngư ông nhìn Vô Kỵ, mỉm cười lạnh, chợt hỏi:

– Ngươi biết bơi chứ?

Vô Kỵ đáp:

– Chút ít.

Ngư ông hỏi:

– Chút ít là ý gì?

Vô Kỵ đáp:

– Ý chút ít là muốn nói ta lọt xuống nước tuy không chìm được, nhưng nếu có người nắm chân ta, ta nghĩ không chìm cũng không được.

Ngư ông thốt:

– Không tưởng được ngươi là một người rất chân thật.

Vô Kỵ nói:

– Ta vốn là vậy.

Ngư ông hỏi:

– Nhưng có lúc người chân thật cũng không nên nói thật!

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Ngư ông đáp:

– Bởi vì nói thật là tốn tiền.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao lại tốn tiền?

Ngư ông cười lạnh:

– Ngươi đừng giả hồ đồ, ta hỏi ngươi, ngươi muốn tiền hay là muốn mạng?

Vô Kỵ đáp:

– Ta muốn cả hai.

Ngư ông hỏi:

– Ngươi không sợ ta quăng ngươi xuống nước rồi kéo chân ngươi?

Vô Kỵ đáp:

– Ta sợ.

Ngư ông nói:

– Vậy tốt nhất ngươi nên ngoan ngoãn giao hết tiền ra, ta biết hôm nay ngươi đã thắng ở chỗ Liêu lão bát không ít.

Vô Kỵ thở dài, cười khổ:

– Nguyên lai ngươi đã sớm có chủ ý cướp ta.

Ngư ông hét lớn:

– Ngươi có đưa không?

Vô Kỵ đáp:

– Không đưa.

Ngư ông hỏi:

– Ngươi muốn chết?

Vô Kỵ đáp:

– Không muốn.

Ngư ông chừng như cảm thấy kỳ quái, nhịn không được phải hỏi:

– Ngươi muốn làm sao?

Vô Kỵ thản nhiên đáp:

– Ta chỉ muốn ngươi đem rượu ra mời ta uống.

Ngư ông ngây người.

Đây phải gọi là bợm gặp bợm.

Ngư ông lại nhịn không được phải hỏi:

– Con người ngươi có phải bệnh hoạn không?

Vô Kỵ đáp:

– Ta không bị bệnh chút nào.

Ngư ông hỏi:

– Vậy ngươi bằng vào cái gì mà nghĩ ta không những không lấy tiền của ngươi, còn muốn mời ngươi uống rượu?

Vô Kỵ lại cười cười:

– Ngươi bằng vào cái gì mà nghĩ ta là một tên ngu khờ?

Ngư ông hỏi:

– Ai nói ngươi là một tên ngu khờ?

Vô Kỵ đáp:

– Ta nếu không phải ngu khờ, sao lại tùy tùy tiện tiện leo lên thuyền của ngươi?

Ngư ông ngây người:

– Lẽ nào ngươi đã sớm nhận ra ta?

Vô Kỵ đáp:

– Đương nhiên.

Ngư ông hỏi:

– Ta là ai?

Vô Kỵ đáp:

– Ngươi là Thua Khắp Thiên Hạ Vô Địch Thủ, Đổ Quỷ xui xẻo.

Ngư ông ngẩn người.

Vô Kỵ cười lớn, đang lúc chàng đang cười khoái trá nhất, chợt nghe “bốp” một tiếng.

Tiếng động phát ra từ trên mặt chàng, trên mặt chàng đã ăn trọn một cái bạt tai vừa thơm vừa gọn.

Vô Kỵ cũng ngẩn người.

Vị Liên cô nương đó không ngờ đã thừa lúc bọn họ không chú ý đứng dậy, dùng đôi mắt to tròn trừng trừng nhìn chàng, cười lạnh:

– Ngươi bằng vào cái gì mà dám mò ta, dám ôm ta? Ta không bạt tai ngươi thì bạt tai ai?

Vô Kỵ không tranh biện.

Nàng đáng lẽ nên biết chàng mò nàng chỉ bất quá vì muốn cứu nàng. Nữ nhân không nói lý lẽ như vậy, còn có đạo lý nào đem ra giảng giải được?

Ngư ông còn chưa hiểu rõ nguồn cơn, chợt lại nghe “bốp” một tiếng.

Lần này tiếng động không phải phát ra từ trên mặt Vô Kỵ, là phát ra từ trên mặt vị cô nương đó.

Nàng cũng lãnh trọn một cái tát.

Nàng cũng ngây người, thất kinh nhìn Vô Kỵ:

– Ngươi... ngươi dám đánh người?

Vô Kỵ đáp:

– Ngươi dám đánh, ta tại sao lại không dám đánh?

Liên cô nương thốt:

– Ta có thể đánh ngươi, ngươi không thể đánh ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Liên cô nương đáp:

– Bởi vì... bởi vì...

Nàng dậm chân:

– Ngươi rõ ràng biết ta là con gái.

Vô Kỵ hỏi:

– Nữ nhân có phải là người không?

Liên Nhất Liên đáp:

– Đương nhiên là phải.

Vô Kỵ đáp:

– Vậy nữ nhân đã có thể đánh nam nhân, nam nhân cũng có thể đánh nữ nhân vậy.

Liên Nhất Liên lại dậm chân, tức giận, khơi khơi lại nói không lại người ta.

Lúc nữ nhân nói không lại người ta, thông thường đều sẽ dùng phương pháp ngang bướng ngỗ ngược.

Nàng chợt nhảy dựng lên, nói hận thù:

– Ngươi mò ta, ôm ta, còn đánh ta, ta không muốn sống nữa, ta chết cho ngươi coi!

Nàng chợt phóng đi, "tõm" một tiếng, rớt liền xuống nước, dòng nước chảy cuốn rất mạnh.

Nàng vừa rớt xuống, không thấy nổi lên nữa.

Vô Kỵ nhịn không được phải hỏi:

– Nước ở đây có sâu không?

Ngư ông đáp:

– Cũng không quá sâu, chỉ bất quá người muốn chết đuối như cô nương đó lại không thành vấn đề.

Vô Kỵ cười lạnh:

– Đâu có phải ta đẩy ả xuống đâu, ả sống hay chết đâu có quan hệ gì đến ta?

Ngư ông thốt:

– Không có quan hệ gì, không có tới một chút quan hệ.

Vô Kỵ thốt:

– Hà huống nữ nhân không thèm nói lý lẽ như ả, chết cũng tốt mà.

Ngư ông nói:

– Tốt, cực tốt, tốt hết sức.

Lời nói của lão còn chưa dứt, Vô Kỵ đã "tõm" một cái, nhảy xuống nước.

Nước rất trong, lại không quá lạnh.

Khí trời như vầy có thể bơi lặn giữa dòng sông nhỏ cũng là chuyện vui thú.

Chỉ tiếc Vô Kỵ không có chút nào vui thú hết.

Chàng vừa nhảy xuống đã phát hiện có người nắm chân chàng, chàng vừa ngụp xuống đã uống hai ba ngụm nước.

Nước sông tuy vừa trong vừa ấm, uống vào như vậy cũng không dễ chịu gì.

Đặc biệt là sau khi uống vào miệng, lại trào ra từ mũi, tư vị càng khó chịu muốn chết.

Cả chàng cũng không biết mình đã uống bao nhiêu, có bao nhiêu lần chui vào bao tử, bao nhiêu lần thoát ra từ lỗ mũi.

Hiện tại chàng mới biết, không cần biết là người lãnh tĩnh trầm lặng bao nhiêu, chỉ cần chìm xuống nước, uống vài ngụm nước, lập tức biến thành u mê, mập mờ quay qua quay lại không biết đông tây nam bắc.

May sao tay chàng nắm được một vật, chừng như là một cần trúc, đầu chàng cuối cùng đã thò ra khỏi mặt nước.

Vị cô nương đó lại đã lên tới bờ, chàng chừng như nghe thấy nàng đang cười, đang chửi:

– Trên mặt đất ta đánh không lại ngươi, chỉ còn nước xuống dưới nước dạy dỗ ngươi một chút, xem ngươi sau này còn dám đánh nữ nhân không.

Đợi đến khi chàng hoàn toàn tỉnh táo, cô nương đó đã không còn thấy đâu, ngư ông lại đang nhìn chàng cười tươi:

– Nguyên lai ngươi cũng là một con quỷ xui xẻo, ta nếu là đổ quỷ xui xẻo, ngươi là sắc quỷ xui xẻo, xem bộ dạng của ngươi còn xui xẻo hơn cả ta.

Đổ quỷ xui xẻo đó đương nhiên là Hiên Viên Nhất Quang.

Vô Kỵ thừa nhận mình xui xẻo.

Nhưng chàng tịnh không tức tối.

Đời người vốn là như vậy, có lúc xui xẻo, có lúc may mắn.

Lúc may mắn chàng chưa bao giờ đắc ý quá, lúc xui xẻo cũng tuyệt không quá tức tối.

Hiên Viên Nhất Quang cười hì hì nhìn chàng:

– Vận xui của một người thông thường đều là do chính mình mang tới.

Vô Kỵ thốt:

– Ta lại không phải.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Con gái nhà người ta lẽ nào lại vô duyên vô cớ tìm đến ngươi?

Sự thật là như vậy, vị cô nương đó thật đã vô duyên vô cớ tìm đến chàng.

Nhưng Vô Kỵ lại không muốn thảo luận về vấn đề đó nữa:

– Ngươi tại sao lại không hỏi ta làm sao mà ta nhận ra ngươi?

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

– Ta đang muốn hỏi đây.

Hắn tháo cái nón tre xuống, Vô Kỵ mới nhìn thấy mặt hắn cũng đã hoàn toàn biến dạng, biến thành âm ám thê lương, mắt mũi xám xịt ảm đạm.

Vô Kỵ thốt:

– Mặt mày của ngươi xem ra cũng không đẹp đẽ gì lắm, đội nón còn tốt hơn.

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

– Nhưng mặt mày của ta lại đáng giá hơn mặt mày trước đây nhiều.

Vô Kỵ "ồ" một tiếng.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Lẽ nào ngươi không nhìn ra trên mặt ta có mang mặt nạ da người?

Hắn cười cười, lại nói:

– Đây có lẽ là cái mặt nạ quý giá nhất thiên hạ, nghe nói chính là do Thất Xảo Đồng Tử năm xưa tận tay bào chế, ngươi thấy sao?

Vô Kỵ đáp:

– Rất tốt.

Cái mặt nạ đó quả thật rất tinh xảo, nếu quả hắn không nói ra, cho dù là trời sáng choang, người ta cũng rất khó lòng nhận ra.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Nhưng ngươi còn chưa lên thuyền đã nhận ra ta?

Vô Kỵ đáp:

– Ta không cần nhìn người ngươi.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi có thể nghe được thanh âm của ta?

Vô Kỵ đáp:

– Đúng.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Bọn ta đã gần một năm không gặp, hồi nãy ta chỉ nói một câu mà ngươi có thể nghe được ta là ai?

Vô Kỵ đáp:

– Cho dù là mười năm không gặp, ta cũng có thể nghe ra.

Hiên Viên Nhất Quang thở dài:

– Xem ra tài nghệ của ngươi không những rất không tệ, hơn nữa phép giả dạng cũng rất có nghề.

Vô Kỵ hỏi:

– Bộ dạng của ta có phải cũng đã biến đổi?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Biến rất nhiều.

Vô Kỵ hỏi:

– Là ngươi kêu xe ngựa đến tiếp ta?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Không sai.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi làm sao biết ta đang ở đây? Lẽ nào có người có thể nhận ra ta là Triệu Vô Kỵ?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Nơi nào khác ta không biết, xung quanh đây chừng như chỉ có một người.

Vô Kỵ hỏi:

– Ai?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Ta.

Hắn cười nói:

– Bộ dạng của ngươi tuy đã biến đổi, nhưng vết thẹo trên mặt ngươi lại không biến, đó là ký hiệu do ta tận tay lưu hạ lại, ta làm sao mà không nhận ra được?

Trên mặt Vô Kỵ bị độc sa cà trầy, quả thật do chính hắn tận tay cắt bỏ phần máu thịt có độc đó, lưu lại một vết thẹo giống như một cái lá mỏng.

Điểm đó Vô Kỵ đương nhiên cả đời không thể quên được.

Hiên Viên Nhất Quang lại hỏi:

– Ngươi đã nhớ nghề thua tiền của ta vốn là thiên hạ đệ nhất, cũng không nên quên rằng nghề tìm người của ta cũng là thiên hạ đệ nhất, cả Tiêu Đông Lâu ta cũng có thể tìm ra, sao lại không tìm ra ngươi được?

Vô Kỵ hỏi:

– Năm nay ngươi lại đi tìm ông ta?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Năm nay thì không.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao vậy?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Bởi vì ta không muốn đem phiền não đến chỗ ông ta, phiền não của ông ta đã quá đủ rồi.

Vô Kỵ hỏi:

– Cho nên ngươi cũng không đến chỗ của Mai phu nhân?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Ta càng không thể đem phiền hà đến đó.

Vô Kỵ hỏi:

– Thật ra là phiền hà gì?

Hiên Viên Nhất Quang không đáp liền, lại rút trong người ra một bao giấy dầu.

Hắn mở giấy dầu ra, bên trong còn có hai lớp vải bố, tháo hai lớp vải bố ra mới để lộ một mũi ám khí lấp lánh phát quang, không ngờ chính là Độc Tật Lê danh chấn thiên hạ của Thục Trung Đường gia.

Mặt trời lặn mình phương tây.

Dưới ánh tịch dương, mũi Độc Tật Lê đó không ngờ chính là dùng mười ba miếng sắt nhỏ xíu mỏng tanh hợp thành, không những thủ công tinh tế kỳ xảo, hơn nữa ánh sáng lấp lánh trên mỗi một miếng sắt đều khác nhau, nhìn giống như một đóa ma hoa, tuy rất mỹ miều, lại đẹp đến mức yêu dị đáng sợ.

Mũi ám khí đó Hiên Viên Nhất Quang cũng không biết đã nhìn bao nhiêu lần, nhưng hiện tại lúc hắn nhìn nó, vẫn không khỏi nhìn đến xuất thần.

Bản thân của thứ ám khí đó phảng phất mang theo một thứ ma lực nhiếp hồn đoạt phách.

Hắn thò tay ra, phảng phất muốn sờ nó, nhưng đầu ngón tay của hắn còn chưa chạm vào những cánh hoa nhỏ xíu đó đã vội vàng rụt lại nhanh như chớp.

Hắn chung quy thở dài cười khổ:

– Đây chính là phiền hà của ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Đường gia cũng có người tìm đến ngươi?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Không phải là bọn chúng muốn tìm ta, là ta đi tìm bọn chúng.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi đã đến Đường gia?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Ta đã đến, bọn chúng cũng đã đến.

Vô Kỵ động dung:

– Đường gia có người đã đến đây?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Trên con đường đó tối thiểu có ba người đang theo dõi ta, từ Thục Trung một mực theo dõi đến đây.

Tịch dương vẫn chưa chìm lặn hết, Độc Tật Lê trong tay hắn vẫn đang lấp lóe phát quang.

Mười ba cánh hoa sắt, mười ba thứ ánh sáng, phảng phất mỗi một giây phút đều đang lưu động biến ảo.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Đây là tinh phẩm trong ám khí của Đường Môn, chỉ có cao thủ trong đám đệ tử trực hệ của Đường gia mới có thể được phân phối thứ ám khí này.

Hắn thở dài:

– Trong một khách sạn nhỏ ở biên giới Tây Thục, vật này cơ hồ suýt lấy mạng ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Nói như vậy, trong ba người theo dõi ngươi, ít nhất có một người là cao thủ thuộc hàng đệ tử trực hệ của Đường gia?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Không chừng cả ba người luôn.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có nhìn thấy bọn chúng không?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Ba tên lưu manh đó không những có đôi chân nhanh như beo, mũi thính như chó săn, không ngờ còn biết chút dịch dung thuật, ba người trên đường tối thiểu đã thay hình đổi dạng bốn mươi

sáu lần, có một lần thậm chí còn cải trang thành một phụ nhân đang mang thai.

Hắn cười lớn:

– May là ta xảo hợp chính là lão tổ trong cái nghề đó, không cần biết bọn chúng biến dạng kiểu nào, ta đều có thể nhìn thấy cái đuôi hồ ly của bọn chúng.

Kỳ thật trên đường hắn cũng đã cải trang mười tám lần, có lần thậm chí còn giả làm một cô gái nhà quê chân bạnh.

Nhưng không cần biết hắn giả trang tới cỡ nào, người ta cũng có thể nhìn ra cái đuôi hồ ly của hắn.

Dịch dung thuật vốn không phải là ma pháp, tuyệt đối không có cách nào có thể đem một người biến thành một người khác.

Vô Kỵ nói:

– Đệ tử trực hệ của Đường gia, ba đời tổ tôn tới nay tổng cộng chỉ có hơn ba mươi người, nam chừng như chỉ có khoảng hai mươi.

Đới với Thục Trung Đường gia, chàng cũng biết không ít.

Đối với bất cứ gia tộc môn hộ nào có thể uy hiếp Đại Phong Đường, chàng đều biết không ít.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Người của bọn chúng tuy không nhiều, nhưng trong trong mười người ít nhất cũng có bảy cao thủ.

Mục quang của Vô Kỵ lóe sáng:

– Ngươi thấy trong ba người đến lần này có Đường Ngạo và Đường Ngọc không?

Nghe đến cái tên “Đường Ngạo”, Hiên Viên Nhất Quang chừng như giật mình:

– Ngươi cũng biết Đường gia có hai người đó?

Vô Kỵ đáp:

– Ta có nghe nói đến.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Lần này bọn chúng không có đến.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao ngươi biết?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Nếu quả bọn chúng đã đến, ta còn có thể sống tới bây giờ sao?

Ánh mắt của Vô Kỵ lại lóe chớp:

– Bọn chúng thật lợi hại đến như vậy sao?

Câu trả lời của Hiên Viên Nhất Quang rất khô khan:

– Thật.

Vô Kỵ trầm tư, qua một hồi rất lâu mới chầm chậm thốt:

– Nếu quả bọn chúng thật lợi hại như vậy, lúc ngươi nghĩ chúng không có đến, không chừng chúng đã đến.

"Ngươi có thể sống đến bây giờ có lẽ chỉ vì mục tiêu của bọn chúng tịnh không phải là ngươi".

Câu nói đó Vô Kỵ không nói ra.

Chàng chợt cười lạnh:

– Không cần biết ba người đã đến là ai, đã đến đây rồi, ta không thể để bọn chúng trở về tay không.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi muốn bọn chúng đem cái gì về.

Vô Kỵ đáp:

– Muốn bọn chúng đem đầu lâu về.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Đem đầu lâu của ai?

Vô Kỵ đáp:

– Của chính bọn chúng.

Hiên Viên Nhất Quang há hốc miệng nhìn chàng, chợt dụng lực vỗ đất ba chưởng, cười lớn:

– Giỏi, hảo tiểu tử, có chí khí!

Vô Kỵ hỏi:

– Hiện tại ba người bọn chúng ở đâu?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Hôm qua ta đã thoát khỏi bọn chúng.

Vô Kỵ nói:

– Nhưng bọn chúng nhất định còn lưu lại xung quanh đây.

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Rất có thể.

Vô Kỵ nói:

– Chỉ cần ngươi vừa lộ diện, bọn chúng sẽ tìm đến.

Hiên Viên Nhất Quang lại há hốc miệng:

– Ngươi có phải muốn dùng ta để câu cá?

Câu trả lời của Vô Kỵ cũng rất ngắn gọn:

– Phải.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Trước đây ta có bằng hữu cũng thích câu cá, có một lần gã câu được một con cá lớn.

Hắn trừng trừng nhìn Vô Kỵ:

– Ngươi đoán thử kết quả xem.

Vô Kỵ đáp:

– Kết quả trái lại gà đã bị con cá lớn đó nuốt trọng.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Không sai chút nào.

Hắn thở dài:

– Ba con cá bọn ta muốn câu không những lớn, mà còn độc, độc muốn chết.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi sợ?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Ta đương nhiên sợ.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi không dám đi?

Hiên Viên Nhất Quang lại thở dài:

– Sơ thì sợ, đi vẫn phải đi.

Vô Kỵ phấn chấn tinh thần:

– Hiện tại ta còn có hai chuyện muốn hỏi ngươi.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Cứ hỏi.

Vô Kỵ hỏi:

– Lão đầu tử đánh xe hồi nãy là người gì của ngươi?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Là hảo bằng hữu của ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Lão có đáng tin không?

Hiên Viên Nhất Quang không trực tiếp trả lời câu hỏi đó, chỉ nói ra tên của lão đầu tử đó.

– Lão họ Kiều, Kiều Ổn.

– Kiều Ổn của Đại Phong Đường?

– Phải.

Vô Kỵ hỏi truy:

– Ngươi có nói cho lão biết ta là ai không?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Ta chỉ nói cho lão biết ngươi là bằng hữu của ta, cũng là chủ nợ của ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Cho nên ngoại trừ ngươi ra, ở đây không có ai biết ta là Triệu Vô Kỵ?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Đại khái không có.

Vô Kỵ thở phào một hơi, ánh mắt chăm chăm nhìn Hiên Viên Nhất Quang.

Hiện tại chàng chỉ còn lại một chuyện cuối cùng muốn hỏi, chuyện cuối cùng thông thường cũng là trọng yếu nhất.

Chàng chung quy đã hỏi:

– Ngươi đến Đường gia có phải là vì tìm kiếm Thượng Quan Nhẫn? Lão ta có phải đã trốn ở đó?

Con hẻm rất sâu, rất dài.

Theo thống kê của nha môn, trong con hẻm đó tổng cộng có một trăm ba mươi chín hộ nhân gia.

Một trăm ba mươi chín hộ nhân gia đó có một đặc điểm chung:

mọi người đều thích ăn ớt hiểm.

Cho nên con hẻm đó gọi là hẻm Lạt Tiêu.

Có người nói:

gia đình bần khổ đều thích ăn ớt hiểm, bởi vì bọn họ mua không nổi đồ ăn khác, chỉ còn nước dùng ớt hiểm để ăn cơm, người trong hẻm đều thích ăn ớt hiểm, bởi vì bọn họ đều rất nghèo.

Có người nói:

người Điền, Quế, Thục đều thích ăn ớt hiểm, bởi vì khí hậu ẩm chướng ở những nơi đó quá nặng. Người trong hẻm thích ăn ớt hiểm bởi vì bọn họ đều là từ những vùng đó dời về đây.

Người trong hẻm thật ra vì cái gì mà thích ăn ớt hiểm, cũng không có ai biết rõ.

Nhưng mọi người đều biết con hẻm đó gọi là hẻm Lạt Tiêu.

Trời tối, Hồ Bả Tử lết chân tiến vào hẻm Lạt Tiêu.

Đinh Bãi và Đồ Cường cũng lết theo hắn, thậm chí còn què quặt hơn cả hắn.

Bởi vì chân bọn chúng đều đã thụ thương, bị thương chỗ gân khớp mềm vùng đầu gối.

Bọn chúng theo Hồ Bả Tử đến đây tịnh không phải vì bọn chúng muốn ăn ớt hiểm, mà là vì bọn chúng muốn trả thù, bọn chúng nghĩ chỉ có Hồ Bả Tử mới có thể trả thù cho bọn chúng.

Bởi vì bọn chúng đã tận mắt chứng kiến công phu của Hồ Bả Tử.

Đêm hôm đó, lúc bọn chúng kêu Hồ Bả Tử ra “nói chuyện”, Hồ Bả Tử tuy không đánh bọn chúng nhừ tử, lại đã biểu lộ công phu rất lợi hại cho bọn chúng xem.

Bọn chúng tin rằng công phu của Hồ Bả Tử tuyệt không kém tên tiểu tử lao bệnh đổ ba mặt “lục” liên tục mười bốn lần.

Hắn thà thoái lui hoàn trả lại mười vạn lượng bạc chứ không chịu xuất thủ, nhất định có dụng ý khác.

Cho nên bọn chúng một mực theo hắn.

Lúc ban đầu, Hồ Bả Tử vẫn giả hồ đồ, đến cuối cùng chung quy đã đáp ứng:

– Được, ta có thể đi báo thù cho các ngươi, ta thậm chí có thể đánh gãy hai chân của tiểu tử đó cho các ngươi, nhưng ta có điều kiện.

Điều kiện của hắn là:

– Không cần biết ta muốn các ngươi làm cái gì, các ngươi đều phải ngậm miệng mà làm.

Ý tứ ngậm miệng nghĩa là không được hỏi.

Điều kiện đó nghe có chút hà khắc, nhưng bọn chúng vẫn đáp ứng, bọn chúng tuyệt không thể để một tên vô danh tiểu tốt đâm mấy kiếm trên chân bọn chúng rồi nghênh ngang bỏ đi như vậy.

Trên mặt Hồ Bả Tử lộ xuất vẻ thỏa mãn:

– Hiện tại các ngươi trước tiên nên mời ta đi ăn cơm, ta muốn ăn cá chép chưng tương đậu và gà xé phay xào cay.

Hắn lại hỏi bọn chúng:

– Các ngươi có thích ăn cay không?

Đinh Bãi nói theo:

– Bọn tôi rất thích.

Hồ Bả Tử cười:

– Vậy thì cực hay, ta biết có chỗ xào gà cay đến mức các ngươi ăn vào sẽ bị cay đến chảy nước mắt, toàn thân toát mồ hôi lạnh.

Cho nên bọn họ đã đến hẻm Lạt Tiêu.

LLaạ ï ï ttt TTiiieê â â uu ĐĐiiieế á á mm Giờ này chính là giờ ăn tối, trong hẻm Lạt Tiêu tràn đầy mùi ớt hiểm, nhà nhà cửa cửa nấu ăn đều xào cay.

Ớt.

Trong mắt của những người đó, bữa ăn nếu không có ớt hiểm, đơn giản giống như ra đường mà không mặc quần vậy, đều là chuyện không thể tưởng tượng được. Nếu quả mình không thể ăn ớt hiểm, tốt nhất là đừng tiến vào con hẻm đó, nếu không nước mắt của mình lập tức sẽ trào ra.

Đồ Cường đang len lén lau nước mắt.

Gã không đoán được Hồ Bả Tử muốn dẫn bọn chúng đến chỗ nào ăn cơm, bởi vì gã căn bản không tin trong con hẻm này có quán ăn.

Gã đơn giản không thể tưởng tượng được có người có thể vào quán ăn ở chỗ như vầy để ăn cơm.

Nhưng tới lúc này gã đã nhìn thấy một quán ăn.

Một quán ăn gia đình rất nhỏ, trước cửa treo mấy xâu ớt hiểm đỏ tươi, dùng làm chiêu bài.

Cho nên quán ăn đó gọi là “Lạt Tiêu Điếm”.

Chưởng quầy của Lạt Tiêu Điếm là một người mập mạp thấp bé, họ Châu, tính tình rất tốt.

Cho dù có người trước mặt lão gọi là là “Trư Bát Giới”, lão cũng không tức giận.

Nếu quả mình một năm trước từng ghé qua đại tửu lâu “Thọ Nhĩ Khang” trân quý nhất trong thành, mình nhất định sẽ cảm thấy rất kỳ quái.

Bởi vì chưởng quầy của Lạt Tiêu Điếm này chính là đại lão bản của “Thọ Nhĩ Khang” năm ngoái.

Theo lão nói, lão thua thiệt như vầy là vì thảm án phát sinh hồi tháng tư năm ngoái.

Ba người đồng hương từ Thục Trung đến phụ giúp lão bỗng đồng thời thảm tử trên lầu.

Từ đó trở đi, khách nhân rất ít khi ghé vào, "Thọ Nhĩ Khang" cũng sạt nghiệp đóng cửa.

Cho nên lão chỉ còn nước đến đây mở một Lạt Tiêu Điếm nho nhỏ.

Lạt Tiêu Điếm buôn bán không ngờ không tệ lắm, bảy tám bàn không ngờ có hơn một nửa đang có khách.

Đinh Bãi cảm thấy kỳ quái nhất là vị Giả lão lục đại lão bản của sòng bạc luôn luôn kén chọn ăn uống không ngờ cũng đã đến.

Bọn họ ngồi xuống chưa được bao lâu, Giả lão lục đã đến, dẫn theo một người trẻ tuổi gầy gò, bộ dạng giống hệt như khỉ.

Gã và Hồ Bả Tử đều thấy vị đó quả thật là Giả lão lục, Giả lão lục lại giả như không biết bọn họ.

Người trẻ tuổi giống như một con khỉ ốm đó cũng gọi một dĩa cá chép chưng tương đậu, một dĩa gà xé phay xào cay.

Giả lão lục đang cúi đầu ăn, cay đến mức mặt lão ràn rụa nước mắt, thân toát mồ hôi lạnh dầm dề.

Đinh Bãi bị cay còn thảm hơn.

Gã thật không tưởng nổi những người ở đây sao lại nhất định phải ăn cay như vầy mới chịu, càng nghĩ không thông Hồ Bả Tử tại sao lại nhất định phải dẫn bọn chúng đến đây.

Nhưng gã không dám hỏi.

Bởi vì đó là điều kiện đã ước định giữa bọn chúng và Hồ Bả Tử.

Hồ Bả Tử thật không sợ cay, không những mỗi một thứ đồ ăn đều đặc biệt đỏ lòm, hơn nữa còn cắn ớt tươi, ăn cay đến cháy bao tử, trên mặt cả một giọt mồ hôi cũng không rớt ra.

Nhưng Đinh Bãi lại phát hiện trong điếm không ngờ còn có một người còn sợ cay hơn cả gã.

Có một lão đầu tử, lưng đặc biệt dài, ngồi thẳng như ngọn bút, vận trường sam vải bố xanh sạch đến phát trắng, hông giắt một ống điếu rất dài.

Một người trẻ tuổi ngồi chung bàn với lão, lại không đụng tới một chút ớt, chỉ húp một chén canh ấm.

Bọn họ đang ngồi ở một cái bàn gần Đinh Bãi, tọa vị của Đinh Bãi đối diện thẳng với tiểu tử đó.

Niên kỷ của y xem ra tối đa cũng chỉ khoảng hai mươi, my thanh mục tú, da trắng hồng hào, đơn giản giống như một cô nương, còn mắc cỡ hơn cả một cô nương.

Người khác chỉ cần liếc nhìn y một cái, mặt y đã đỏ hồng lên, nếu không phải vì Đinh Bãi đã sớm chú ý lồng ngực của y rất bằng phẳng, cũng không dùng vải bố bó chặt, cơ hồ đã nghĩ y là gái giả trai.

Hiện tại bọn họ đã ăn xong, lão đầu tử đó đang hút ống điếu.

Người người trong quán cũng đã lục tục ra về, trong điếm chỉ còn lại ba bàn còn người.

Ngoại trừ hai cái bàn của bọn họ ra, Giả lão lục và tên trẻ giống khỉ cũng còn chưa đi.

Ông chủ tiệm hòa nhã làm ăn, đương nhiên cũng không đuổi bọn họ đi, lại đã cài then khép cửa lại.

Điếm đã đóng cửa như vậy, khách nhân tại sao còn chưa chịu đi?

Đinh Bãi đang cảm thấy rất kỳ quái.

Trong điếm đột nhiên rất tĩnh lặng, chỉ có lão đầu tử đó đang chầm chậm rít hơi nhả khói từng chặp từng chặp.

Giả lão lục vẫn đang đổ mồ hôi, lau mồ hôi không ngừng.

Đinh Bãi chợt có một thứ cảm giác rất kỳ quái, chỉ cảm thấy Lạt Tiêu Điếm vừa chật hẹp vừa cũ kỷ đó chợt phát xuất ra một thứ quỷ dị âm trầm khó tả, phảng phất rất mau chóng sẽ có đại họa giáng xuống đầu.

Lúc đó, tên trẻ nhìn giống như con khỉ gầy gò chợt nói nhẹ:

– Giả lão bản.

Giả lão lục chừng như giật mình, lập tức đứng dậy, cười bồi:

– Có gì phân phó?

Vị lão bản của sòng bạc ngày thường luôn luôn ngẩng cao đầu không ngờ đối với tên trẻ như khỉ đó lại đặc biệt khách khí.

Tên trẻ như khỉ nói:

– Ta mời ngươi đến đây chỉ muốn hỏi ngươi vài câu.

Giả lão bản thốt:

– Mời cứ hỏi.

Tên trẻ hỏi:

– Tháng tư năm ngoái, có phải ngươi đã cùng đến Thọ Nhĩ Khang với Triệu Vô Kỵ?

Giả lão lục biến sắc:

– Nhưng tôi...

Tên trẻ lạnh lùng:

– Ta chỉ hỏi ngươi có hay không, chuyện khác ngươi không cần phải giải thích.

Giả lão lục đáp:

– Được.

Tên trẻ hỏi lại:

– Ngày đó ngươi cùng đến đây với Triệu Vô Kỵ?

Giả lão lục đáp:

– Phải.

Tên trẻ hỏi:

– Ngươi có tận mắt chứng kiến hắn giết chết ba người đó không?

Giả lão lục đáp:

– Có.

Tên trẻ hỏi:

– Sau đó hắn có bị thụ thương không?

Giả lão lục đáp:

– Hình như không.

Tên trẻ hỏi:

– Ngươi thật có thể xác định hắn không có thụ thương?

Giả lão lục đáp:

– Tôi... tôi không thể xác định.

Tên trẻ hỏi:

– Ngươi trả tiền giùm hắn?

Giả lão lục đáp:

– Bọn tôi lúc đó...

Người trẻ tuổi bộ dạng giống khỉ trầm mặt:

– Ta chỉ hỏi ngươi phải hay không?

Giả lão lục đáp:

– Phải.

Người trẻ tuổi bộ dạng giống khỉ nhìn lão, trên mặt không có tới một chút biểu tình gì, từ từ nói:

– Hắn đã đi rồi, cả đánh rắm cũng không dám đánh một cái.

Gã bỗng thở dài, phẩy tay:

– Ta đã hỏi xong rồi, ngươi đi đi.

Giả lão lục chừng như không tưởng được mình có thể thoát thân dễ dàng như vậy, lộ vẻ vui mừng đứng dậy bước ra.

Châu chưởng quầy cười cười nheo mắt nhìn lão, chợt hỏi:

– Giả lão bản có phải còn quên một chuyện không?

Giả lão lục hỏi:

– Chuyện gì?

Châu chưởng quầy đáp:

– Ông có phải quên trả tiền không?

Giả lão lục cười bồi:

– Phải thì phải, ta trả, tổng cộng bao nhiêu?

Châu chưởng quầy từ từ đáp:

– Món nợ hôm nay cộng thêm món nợ năm ngoái, tổng cộng là hai tiền, thêm vào một cái mạng.

Giả lão lục biến sắc:

– Một cái mạng? Mạng ai?

Châu chưởng quầy đáp:

– Ngươi! Các ngươi vốn muốn giết hắn, nhưng các ngươi đứng yên nhìn hắn ưỡn ngực bước ra, bởi vì hắn cho dù có đã thụ thương, các ngươi cũng không dám xuất thủ.

Trước hết xin trả hai tiền.

Giả lão lục sắc mặt xanh dờn, lập tức móc ra một đĩnh bạc, dụng lực quăng vào mặt Châu chưởng quầy, hét lớn:

– Khỏi thối.

Trong tiếng hét, thân hình của lão bay lên, muốn bay ra khỏi một song cửa bên cạnh bàn.

Nhưng Châu chưởng quầy thân hình ốm yếu tiều tụy đang ngồi sau quầy trong phút chốc đã chặn trước song cửa, cười cười nheo mắt:

– Bạc dư lại không ít lắm phải không?

Giả lão lục đáp:

– Phải.

Châu chưởng quầy cười:

– Tiền quà chín lạng tám tiền, xin cảm tạ.

Giả lão lục thoái lui từng bước, chợt ngã ngửa, vô duyên vô cớ gục gã.

Sau khi ngã quỵ, thân mình còn giật giật vài cái rồi mới bất động, nhìn lại mặt lão đã biến thành đen sì, lưỡi thè ra, tròng mắt lồi lộ, giống như bị một sợi dây thừng vô hình thắt cổ.

Trong tiểu điếm lại biến thành rất yên tĩnh.

Châu chưởng quầy vừa mập vừa lùn lại đã ngồi sau quầy, lão đầu tử vẫn đang nhả từng vòng khói thuốc.

Đinh Bãi và Đồ Cường cũng bất động, hai người đều đã sợ đến mềm nhũn cả người.

Bọn chúng một mực giương tròn mắt nhìn kỹ, lại nhìn không ra Giả lão lục tại sao lại chết.

Tên trẻ tuổi nhìn giống khỉ chầm chậm đứng dậy, trong tay cầm một đôi đũa, đi đến trước mặt Giả lão lục, chợt thò đũa ra, gắp trên yết hầu của Giả lão lục một cái, gắp ra một mũi châm.

Một mũi châm còn nhỏ hơn cả tú hoa châm, trên đầu châm còn dính chút máu.

Trên yết hầu của Giả lão lục cũng rỉ ra một giọt máu.

Một mũi châm, một giọt máu, một cái mạng!

Độc châm lợi hại làm sao, xuất thủ nhanh nhẹn làm sao!

Tên trẻ tuổi giống khỉ nhìn độc châm trên đầu đũa, lắc lắc đầu, thở dài lẩm bẩm:

– Đáng tiếc, đáng tiếc...

Gã chầm chậm đi trở lại, nhúng mũi châm rửa trong chén rượu, rút ra một chiếc khăn tay trắng như tuyết lau sạch, lại dùng cái khăn đó bọc mũi châm lại, nhét vào ngực.

Hắn không nhìn Giả lão lục tới một lần.

Hắn tiếc là tiếc mũi châm, hay là tiếc cái mạng của Giả lão lục?

Đinh Bãi và Đồ Cường lòng bàn tay đẫm mồ hôi lạnh, thật đang rất muốn mau chóng rời khỏi chỗ này.

Hồ Bả Tử lại khơi khơi không có một chút ý tứ muốn bỏ đi, thần thái không ngờ vẫn chừng như rất nhàn nhã.

Lão đầu tử hút ống điếu bỗng đưa ống điếu cho hắn.

Hồ Bả Tử cũng không nói gì, tiếp lấy hút một hơi, lại trả lại.

Lão đầu tử tiếp lấy, hút một hơi, lại giao cho hắn.

Hai người ngươi một hơi ta một hơi, lẳng lặng hút thuốc, ánh lửa trong điếu lúc sáng lúc tối, khói mù phun ra càng lúc càng đậm đặc, hai người chừng như đều đang đợi đối phương mở miệng.

Hồ Bả Tử chung quy thốt:

– Người ta đợi đã xuất hiện.

Lão đầu tử nói:

– Rất tốt.

Hồ Bả Tử thốt:

– Năm nay hắn lại liên tục quăng ba mặt “lục” mười bốn lần.

Lão đầu tử nói:

– Không tưởng được vận khí của hắn còn tốt hơn cả năm ngoái.

Hồ Bả Tử thốt:

– Đúng vậy.

Lão đầu tử nói:

– Chỉ tiếc hắn vĩnh viễn không thể còn vận khí tốt như vậy nữa.

Lão đón lấy ống điếu, rít một hơi, lại đưa cho Hồ Bả Tử:

– Bởi vì hiện tại hắn đương nhiên đã là người chết, người chết đương nhiên tuyệt không thể có vận khí tốt nữa.

Hồ Bả Tử thốt:

– Hắn còn chưa chết!

Lão đầu tử hỏi:

– Ngươi chưa giết hắn?

Hồ Bả Tử đáp:

– Tôi còn chưa.

Lão đầu tử hỏi:

– Tại sao?

Hồ Bả Tử đáp:

– Bởi vì tôi chưa chắc chắn xác định được hắn có phải là người của năm ngoái không.

Lão đầu tử hỏi lại:

– Ngươi không nắm chắc?

Hồ Bả Tử đáp:

– Bộ dạng của hắn đã biến đổi, cả Liêu lão bát cũng nhận không ra hắn.

Lão đầu tử nói:

– Bộ dạng của một người vốn thường có cảm biến.

Hồ Bả Tử thốt:

– Võ công của hắn cũng đã có biến.

Lão đầu tử hỏi:

– Ngươi làm sao biết võ công của hắn đã biến đổi?

Hồ Bả Tử đáp:

– Tôi đã từng đi xem xét thân thể bọn Đường Hồng, từ trên vết thương trí mệnh của bọn chúng, có thể nhìn ra lối xuất thủ của người đó tuy rất hung mãnh, lực lượng lại không đủ, lực lượng không đủ đương nhiên không thể quá nhanh.

Lão đầu tử hỏi:

– Còn người hôm nay?

Hồ Bả Tử không trả lời, quay đầu về phía Đinh Bãi và Đồ Cường:

– Các ngươi đứng lên để cho lão nhân gia này xem vết thương của các ngươi.

Thương khẩu tịnh không sâu lắm, cho nên bọn chúng rất mau chóng đứng dậy bước đi được. Nhưng lúc đương thời ở sòng bạc, trong phút chốc bọn chúng lại không thể không ngã quỵ, bởi vì một kiếm đó đâm trúng vào chỗ bắt bọn chúng không ngã không được, không những không sai lạc một phân, lực lượng cũng dùng đủ trình độ bắt bọn chúng không thể không ngã, không kém một phân, không hơn một phân.

Lửa trong ống điếu đã tắt. Lão đầu tử ngưng thị quan sát vết thương của bọn chúng, trên mặt vẫn không có chút biểu tình gì.

Lão chầm chậm gõ đá lửa, châm lửa vào ống điếu rồi mới từ từ hỏi:

– Đương thời các ngươi dùng tay không?

Đinh Bãi đáp:

– Không phải.

Đồ Cường nói:

– Tôi mang tang môn kiếm, gã mang nhạn linh đao.

Lão đầu tử hỏi:

– Các ngươi không xuất thủ?

Đinh Bãi cười khổ:

– Bọn tôi căn bản không kịp xuất thủ.

Lão đầu tử hỏi:

– Ai trúng kiếm trước?

Đinh Bãi nhìn Đồ Cường, hai người đồng thời lắc đầu:

– Bọn tôi không rõ.

Lão đầu tử hỏi:

– Không rõ hay là căn bản không phân biệt được?

Đồ Cường nhìn Đinh Bãi, hai người chỉ còn nước thừa nhận.

Bọn chúng tịnh không phải không rõ, mà là căn bản không phân biệt được. Một kiếm đó thật quá nhanh, bọn chúng chừng như đồng thời trúng kiếm.

Bọn chúng thậm chí cả chân nào trúng kiếm trước cũng không phân biệt được.

Lão đầu tử chợt thở dài một hơi:

– Hảo, hảo kiếm pháp!

Lão lại đưa ống điếu cho Hồ Bả Tử:

– Ngươi có nhìn ra hắn dùng kiếm pháp gì không?

Hồ Bả Tử lắc đầu:

– Tôi chỉ nhìn ra hắn không phải dùng Hồi Phong Vũ Liễu Kiếm của Triệu Giản, cũng không phải là Thập Tự Kiếm của Tư Không Hiểu Phong.

Lão đầu tử hỏi:

– Cho nên ngươi đoán định hắn không phải là Triệu Vô Kỵ?

Hồ Bả Tử trầm mặc, qua một hồi rất lâu mới trả lời:

– Tôi không thể đoán định.

Lão đầu tử không nói gì nữa.

Bọn họ lẳng lặng chuyền trao ống điếu cho nhau, khói mù phun ra càng đậm đặc.

Giữa ánh lửa chập chờn lúc chớp lúc tắt, trên trán Hồ Bả Tử phảng phất đã toát mồ hôi.

Lại qua một hồi rất lâu, Lão đầu tử mới chầm chậm nói:

– Ngươi hình như không có dẫn Liêu lão bát đến?

Hồ Bả Tử đáp:

– Tôi không thể dẫn lão ta đến.

Lão đầu tử hỏi:

– Tại sao?

Hồ Bả Tử đáp:

– Bởi vì lão đã được một vị bằng hữu dẫn đi.

Lão đầu tử hoi:

– Bằng hữu của lão là ai?

Hồ Bả Tử đáp:

– Là “Ngọc Diện Tiểu Mạnh Thường” trong bảy huynh đệ Nam Hải Trương gia, Trương Hữu Hùng Trương Nhị Ca.

Trên mặt của lão đầu tử tuy vẫn không có chút biểu tình gì, nhưng lúc nghe thấy cái tên đó, khóe mắt lại hơi giật giật.

Nam Hải thất huynh đệ rất ít khi xuất hiện trên giang hồ, nhưng hiệp nghĩa, phú quý, quyền thế và võ công của bọn họ, trong giang hồ lại rất ít người không biết đến.

Đặc biệt là vị Trương nhị ca đó, trọng nghĩa khinh tài, lời hứa trọng hơn ngàn vàng, vô luận là ai đều nghĩ y là một bằng hữu rất đáng để kết giao.

Không có ai muốn đắc tội với bằng hữu như vậy.

Lão đầu tử chầm chậm thốt:

– Ngươi đến đây đã gần một năm, chuyện nên làm cả một chuyện cũng chưa làm.

Hồ Bả Tử nói:

– Tôi không thể làm.

Lão đầu tử lại ngậm miệng.

Ống điếu đã chuyền vào tay lão rất lâu, nhưng lần này lão tịnh không đưa lại cho Hồ Bả Tử.

Lòng bàn tay của Đinh Bãi đã đổ mồ hôi lạnh giùm cho Hồ Bả Tử.

Gã đã từng nhìn thấy võ công của Hồ Bả Tử, gã tin Hồ Bả Tử tuyệt đối có thể coi là một cao thủ nhất đẳng.

Nhưng những người trong Lạt Tiêu Điếm này, mỗi một người phảng phất đều có một thứ lực lượng vừa thần bí, vừa tà ác, có thể tùy theo ý tưởng của bọn họ mà chủ tể sinh tử của người ta.

Bọn họ chừng như lúc nào cũng đều có thể bắt một người gục ngã.

Đêm đã rất khuya.

Châu chưởng quầy chợt đứng dậy, dặng hắng:

– Tôi không biết người hôm nay Bả ca gặp có phải là Triệu Vô Kỵ hay không, nhưng tôi biết năm ngoái hắn nhất định đã thụ thương.

Lão đầu tử hút ống điếu không mở miệng.

Tên trẻ nhìn giống như một con khỉ ốm cũng không mở miệng.

Vị thiếu hiệp đẹp trai bẽn lẽn đương nhiên càng không thể mở miệng.

Hồ Bả Tử nhìn bọn họ, lại nhìn Châu chưởng quầy:

– Ngươi có chắc không?

Châu chưởng quầy đáp:

– Chắc.

Hồ Bả Tử thốt:

– Nhưng lúc đó ngươi tịnh không có mặt trên lầu.

Châu chưởng quầy đáp:

– Lúc đó tôi tuy không tận mắt chứng kiến, nhưng tôi đoan chắc hắn nhất định đã thụ thương!

Hồ Bả Tử hỏi:

– Ngươi bằng vào cái gì mà đoán định?

Châu chưởng quầy đáp:

– Lúc Đường Hồng đến, tôi đã điều tra tin tức về bọn họ, ngày trước khi bọn họ xuất môn mới nhận được hai mươi ba mũi Độc Tật Lê, và hai ba nắm Đoạn Hồn Sa.

Lão lại bổ sung:

– Hai thứ gã lãnh nhận đều là đồ hạng chín, là dấu hiệu Khuyết ca cấp cho gã.

Hồ Bả Tử thốt:

– Không sai.

Châu chưởng quầy nói:

– Sau khi gã theo Thượng Quan Nhẫn vào Hòa Phong Sơn Trang, vì để giết một gia đinh của Triệu gia diệt khẩu, đã dùng một mũi Độc Tật Lê.

Hồ Bả Tử hỏi:

– Gã không rút mũi Độc Tật Lê đó đem đi?

Hồ Bả Tử đáp:

– Nghe gã nói lúc đó thời gian quá cấp bách, gã không có cơ hội.

Hồ Bả Tử hỏi:

– Người gã giết chỉ bất quá là một gia đinh, tại sao lại phải động dụng tới bổn môn ám khí?

Châu chưởng quầy đáp:

– Cho nên tôi đã dùng gia quy xử gã, gã đã phải nằm liệt giường mấy ngày.

Hồ Bả Tử thốt:

– Được, nói tiếp đi.

Châu chưởng quầy nói:

– Trừ một mũi đó ra, trên người gã còn lại hai mươi hai mũi Độc Tật Lê, mười lượng ba phân độc sa còn nguyên chưa động tới.

Hồ Bả Tử thốt:

– Không sai.

Châu chưởng quầy kể:

– Đêm trước khi chuyện xảy ra, gã muốn bọn tôi tìm người chế ra hai bao tay da nai, giao cho hai huynh đệ thuộc phòng dưỡng lão dùng.

Hồ Bả Tử hỏi:

– Ngươi đã đáp ứng gã?

Châu chưởng quầy gật đầu:

– Bởi vì gã nói người gã muốn đối phó là Triệu Vô Kỵ, con trai của Triệu Giản.

Hồ Bả Tử hỏi:

– Người của phòng dưỡng lão làm sao có bổn môn ám khí được?

Châu chưởng quầy đáp:

– Gã đem Độc Tật Lê của mình chia mười sáu mũi cho bọn họ, kêu bọn họ cùng gã tiền hậu giáp kích, ra tay là phải dồn Triệu Vô Kỵ vào tử địa.

Hồ Bả Tử hỏi:

– Rồi sau đó?

Châu chưởng quầy đáp:

– Sau khi bọn chúng thất thủ, tôi lập tức phong bế chỗ đó, tổng cộng tìm ra mười lăm mũi Độc Tật Lê.

Hồ Bả Tử hỏi:

– Bọn chúng quăng ra tổng cộng mười sáu mũi?

Châu chưởng quầy đáp:

– Không sai.

Hồ Bả Tử hỏi:

– Giả lão lục và Liêu lão bát đương thời cũng có mặt tại trường, có phải bọn chúng đã mang đi?

Châu chưởng quầy đáp:

– Tuyệt đối không phải, bọn chúng căn bản không dám đụng đến.

Hồ Bả Tử thốt:

– Cho nên các ngươi phán định một mũi Độc Tật Lê thiếu mất đó nhất định đã ghim trên người Triệu Vô Kỵ.

Châu chưởng quầy nói:

– Hơn nữa hắn cũng bỏ đi rất vội vàng, có người nhìn dõi theo lúc hắn đi ra, cước bộ đi không ổn vững, còn có người nói mắt hắn đã trợn trừng.

Lão ngẫm nghĩ, lại nói:

– Kỳ quái là, vài ngày sau lại có người ở Thái Bạch Cư dưới Cửu Hoa Sơn nhìn thấy hắn, sau đó Lực ca và Mãnh ca đã đến đó tìm, không ngờ có đi mà chưa trở lại.

Hồ Bả Tử hỏi:

– Hắn đã trúng ám khí bổn môn, tại sao lại chưa chết?

Châu chưởng quầy đáp:

– Điểm đó tôi cũng không nghĩ ra.

Tới bây giờ Đinh Bãi và Đồ Cường đương nhiên đều đã minh bạch, người trong Lạt Tiêu Điếm này, ngoại trừ hai người bọn chúng ra, đều là người một nhà.

Hồ Bả Tử không phải họ Hồ, Châu chưởng quầy cũng không phải họ Châu, hiển nhiên đều là người của Thục Trung Đường gia.

Độc dược ám khí của Thục Trung Đường gia, bọn chúng đương nhiên đã biết từ sớm, nhưng bọn chúng lại không tưởng được tổ chức của Đường gia cũng nghiêm mật như vậy, mỗi một người phái xuất đến đều chừng như rất không đơn giản, tất cả hành động đều phối hợp nhất trí. Lối xuất thủ của tên trẻ nhìn giống khỉ đã khiến cho bọn chúng thất kinh. Sự kỹ càng của vị Châu chưởng quầy này càng làm cho bọn chúng thêm bội phục.

Lão đầu tử một mực hút thuốc nhả khói nãy giờ vẫn một mực an tọa bất động, ổn như Thái Sơn, bằng vào công phu vững chải đó cũng đã cho phép nhìn thấy được người đó nhất định càng không giản đơn.

Ngoại trừ tiểu tử đẹp trai bẽn lẽn kia ra, hiện tại mỗi một người đều đã nói rõ nhiệm vị của mình.

Nhiệm vụ của Hồ Bả Tử là giám thị Liêu lão bát, đợi tên “hạnh vận báo tử” tái xuất hiện.

Nhiệm vụ của tên trẻ giống khỉ là đối phó Giả lão lục.

Nhiệm vụ của Châu chưởng quầy là tiềm phục ở đây lo chuyện liên lạc.

Sứ mạng của bọn chúng có thành đạt, có thất bại, bất luận là thành hay bại đều phải báo cáo tổng kết.

Người lo kết luận đáng lẽ phải là lão đầu tử hút ống điếu, nhưng lão ta cũng không mở miệng.

Lẽ nào lão ta cũng đang đợi người?

Người lão ta đợi là ai?

Đinh Bãi chợt có một thứ cảm giác rất kỳ quái, cảm thấy lão đầu tử đó tịnh không phải là chủ tể chân chính.

Chủ tể chân chính nhất định là một người khác, một người mà bọn chúng không nhìn thấy.

Chỉ có người đó mới là người chân chính có thể quyết định sinh tử mệnh vận của người ta!

Từ lúc bắt đầu, người đó đã khống chết tất cả mọi việc ở đây.

Mọi người đều phải đem hành động của mình báo cáo cho người đó, đợi người đó quyết định.

Người đó là ai? Tại sao nãy giờ bọn chúng không thấy người đó.

Tim Đinh Bãi đập thình thịch. Hắn ẩn ước cảm thấy người đó hiện tại đã phải xuất hiện.

Đêm càng khuya, bên ngoài chợt bốc lên một luồng gió, gió đập vào giấy bồi dán cửa sổ cũ kỷ, “cạch cạch” thê lương.

Lão đầu tử vẫn còn đang hút thuốc, hỏa quang lấp lóe, chiếu trên khuôn mặt cứng đơ giống như nắp quan tài của lão.

Gió không chui lọt qua song cửa, khói cũng không tản mác được.

Khói mù trong Lạt Tiêu Điếm càng nồng đặc.

Sương khói loáng thoáng mờ mịt.

Đinh Bãi nhìn tiểu tử đẹp trai mắc cỡ kia, bộ dạng của y chừng như đang khó chịu, nhịn không được muốn ho khan.

Y không hút thuốc, không uống rượu, không ăn ớt.

Lẽ nào y cũng không phải là người của Đường gia? Kỳ quái là y vừa mới bắt đầu ho, lão đầu tử đó lập tức bỏ ống điếu xuống, còn dùng ngón cái nhúng nước dập tắt lửa trên ống điếu.

Tiểu tử đẹp trai nhìn lão cười cười:

– Cảm tạ.

Giọng nói của y nhẹ nhàng, hơn nữa khẩu âm thuần túy kinh thành, không có một chút giọng Xuyên.

Y rút ra một chiếc khăn tay lụa trắng như tuyết, lau tay.

Tay y thon dài mềm mại, động tác lại càng ôn nhu như xử nử.

Đinh Bãi nhìn y, cơ hồ nhìn đến ngây ngốc.

Đinh Bãi tịnh không phải là thứ nam nhân có hứng thú với nam nhân.

Nhưng nhìn thấy một mỹ nam tử như vậy, cả gã cũng không khỏi có chút động tâm.

Tiểu tử đẹp trai đó không ngờ cũng nhìn gã cười cười:

– Ta thấy ngươi cũng không ăn cay, nãy giờ nhất định còn chưa no.

Đinh Bãi không dám thừa nhận, lại không thể phủ nhận.

Tiểu tử đẹp trai hỏi:

– Ta nhờ Châu chưởng quầy xào vài món ăn không cay, các ngươi cứ ở đây ăn từ từ, cho ta hỏi các ngươi vài câu, sau đó tiễn các ngươi về có được không?

Thanh âm của y ôn nhu làm sao, thái độ thành khẩn làm sao, đối với một người lạ mặt cũng lịch sự làm sao.

Đinh Bãi làm sao có thể cự tuyệt được?

Chưởng quầy đã sai người chuẩn bị đồ ăn không cay, nhưng tiểu tử đẹp trai đó chợt thở dài nhè nhẹ:

– Ta thật không hiểu tại sao bọn ta mỗi ngày đều có người làm sai chuyện như vầy?

Câu nói đó y nói vẫn ôn nhu như trước, nhưng Châu chưởng quầy vừa nghe thấy, trên mặt lập tức hiển lộ vẻ sợ hãi khủng bố.

Mồ hôi trên trán Hồ Bả Tử càng đẫm ướt.

Tiểu tử đẹp trai đó nhìn Châu chưởng quầy:

– Hôm đó sau khi Triệu Vô Kỵ ra khỏi cửa, đã đi về hướng nào?

Châu chưởng quầy đáp:

– Đi về phía phải.

Tiểu tử đẹp trai hỏi:

– Bên phải tổng cộng có bao nhiêu tiệm?

Châu chưởng quầy ngây người:

– Cái đó tôi chưa từng tính qua.

Tiểu tử đẹp trai thốt:

– Ta đã tính qua.

Y không nghĩ ngợi gì:

– Căn thứ nhất bên phải là một tiệm tạp hóa, căn thứ hai là tiệm cầm đồ, căn thứ ba bán tranh họa và đồ cổ.

Y kể hết một lèo:

– Căn cuối cùng là tiệm quan tài, lớn nhỏ tổng cộng có một trăm hai mươi sáu tiệm.

Mặt Châu chưởng quầy dầm dề mồ hôi. Lão đã đến đây được hơn một năm, tiểu tử kia mới đến có hai ngày đã rành chuyện ở đây còn hơn cả lão.

Tiểu tử đẹp trai lại hỏi:

– Hôm đó lúc Triệu Vô Kỵ ra khỏi Thọ Nhĩ Khang, là mới qua giờ ngọ, tất cả các tiệm đều còn mở cửa, ngươi không đi hỏi họ sao?

Châu chưởng quầy đùa tay áo lau mồ hôi trên trán:

– Không.

Tiểu tử đẹp trai thốt:

– Ta đã hỏi qua.

Y chầm chậm nói tiếp:

– Triệu Vô Kỵ đi đến trước tiệm thứ mười tám, đã gần muốn quỵ xuống, ả chủ tiệm bán phấn sáp tận mắt chứng kiến, ả ta thường ngồi sau quầy nhìn nam nhân bên ngoài, bởi vì chồng ả còn có ba ả vợ bé khác.

Cả chuyện đó y không ngờ cũng đã điều tra rất rõ, Châu chưởng quầy vừa thất kinh, vừa bội phục.

Tiểu tử đẹp trai lại nói:

– Lúc đó đang là ngày xuân, chừng như mọi người đều không muốn chết trong ngày xuân, cho nên nghề bán quan tài không ăn khách lắm, thợ mộc và mấy tay khuân vác đều ở trong tiệm đánh bài, có một tên thợ mộc thua sạch túi, đang đứng trước cửa rầu rỉ, đã nhìn thấy Triệu Vô Kỵ bước ngang cửa. Tên thợ mộc đó họ Vu, hôm đó đã thua tổng cộng ba tiền năm phân bạc. Hôm đó chủ tiệm của bọn chúng đã đi vắng, cho nên bọn chúng ăn cơm xong là bắt đầu đánh bài. Tên thợ mộc họ Vu kể Triệu Vô Kỵ vừa quẹo qua góc đó đã đụng vào mình một người. Người đó thân thể rất cao lớn, tướng tá hung mãnh, không những nhận ra Triệu Vô Kỵ, hơn nữa chừng như còn đặc biệt đến để tìm hắn, lập tức mướn xe ngựa chở Triệu Vô Kỵ đi.

Mỗi một chi tiết y đều điều tra rất rõ ràng, cuối cùng còn hạ kết luận:

– Triệu Vô Kỵ quả thật đã trúng một mũi Độc Tật Lê của bọn ta, vừa ra khỏi Thọ Nhĩ Khang là độc tính đã phát tác. Người cứu hắn là người bọn ta đã theo dõi trên đường từ Xuyên Trung đến đây. Vấn đề duy nhất hiện nay là:

người trúng ám khí Đường gia tất phải chết, Triệu Vô Kỵ tại sao còn có thể đi đến Cửu Hoa

Sơn? Tại sao còn chưa chết?

Nói xong những lời đó, tiểu tử đẹp trai đó nhìn Châu chưởng quầy, đợi chờ lão biểu thị ý kiến.

Châu chưởng quầy lại lắng nghe đến ướt dầm dề mồ hôi lạnh, cả Đinh Bãi và Đồ Cường cũng nghe đến ngây người.

Bọn chúng vốn luôn cảm thấy Châu chưởng quầy là người hành sự rất cẩn thận kỹ càng, nhưng hiện tại so với tiểu tử đẹp trai kia, Châu chưởng quầy thật không khác gì Trư Bát Giới.

Đồ ăn không nấu cay đã bưng lên bàn, trong Lạt Tiêu Điếm này, đồ ăn không cay không ngờ cũng nấu không tệ chút nào.

Chỉ tiếc Đinh Bãi và Đồ Cường ăn không vô, vừa ăn vào đã ngửi thấy có hơi chua.

Bởi vì lúc đó Châu chưởng quầy đã trốn trong một góc len lén nôn mửa.

Lão thật sự quá sợ hãi, sợ đến mức nước chua trong bao tử trào ra luôn.

Lão đầu tử hút ống điếu do dự, chung quy thốt – Con cái của lão ta rất nhiều, gánh nặng gia đình rất nặng... còn có bà mẹ già...

Tiểu tử đẹp trai thốt:

– Ta biết.

Lão đầu tử nói:

– Lão ta tuy đã làm sai chút đỉnh, hành sự cũng đã rất tận tâm.

Tiểu tử đẹp trai thốt:

– Ta biết.

Lão đầu tử thở dài, không nói gì nữa.

Tiểu tử đẹp trai chợt kêu:

– Tiểu Hầu, ngươi qua đây.

Tên trẻ giống khỉ lập tức bước qua, cung kính đứng trước mặt y.

Tiểu tử đẹp trai hỏi:

– Giả lão lục có phải là danh nhân ở đây không?

Đường Hầu đáp:

– Phải.

Tiểu tử đẹp trai hỏi:

– Nếu quả lão đột nhiên thất tung, có phải sẽ có rất nhiều người đi tìm lão không?

Đường Hầu đáp:

– Phải.

Tiểu tử đẹp trai hỏi:

– Lúc ngươi dẫn lão đến đây, trên đường có bị người ta nhìn thấy không?

Đương nhiên là có.

Giả lão lục đã là danh nhân, người nhận ra lão đương nhiên không ít.

Tiểu tử đẹp trai hỏi:

– Ngoại trừ dùng ám khí ra, ngươi còn có thể dùng cách khác để giết lão không?

Đường Hầu đáp:

– Có thể.

Tiểu tử đẹp trai hỏi:

– Vậy ngươi tại sao nhất định phải dùng ám khí bổn môn? Ngươi có phải muốn để người ta biết bổn môn đã có người đến đây? Hơn nữa còn đang trong hẻm Lạt Tiêu?

Đường Hầu không nói gì được, khuôn mặt giống hệt mặt khỉ đã vì sợ hãi khủng bố mà méo mó.

Tiểu tử đẹp trai đó căn bản không nói ra y muốn bọn họ phải làm gì, gã và Châu chưởng quầy cũng đã sợ đến điên người.

Hiện tại Đinh Bãi và Đồ Cường đương nhiên đã biết ở đây ai mới là chủ tể chân chính.

Bọn chúng vốn cả nằm mộng cũng không tưởng được lại chính là tiểu tử đẹp trai đó.

Tim Đinh Bãi vốn đã đập thình thịch, hiện tại đương nhiên đã gần muốn đứt hơi.

Tiểu tử đẹp trai lại cười cười, bỗng hỏi:

– Ngươi có biết bọn họ tại sao lại sợ không?

Đinh Bãi lắc đầu.

Tiểu tử đẹp trai đáp:

– Bởi vì bọn họ biết mình đã làm sai chuyện, cũng biết ta là người ra sao.

Y mỉm cười, lại nói:

– Ta nghĩ ngươi nhất định nhìn không ra ta là người ra sao.

Đinh Bãi thừa nhận.

Tiểu tử đẹp trai thốt:

– Trước đây có người từng bình về ta bằng mười hai chữ:

tâm ngoan tay độc, mặt lạnh vô tình, lục thân bất nhận.

Y không ngờ lại cười rất khoái trá:

– Người đó thật rất hiểu rõ ta, dùng mười hai chữ đó để hình dung ta thật là cực hay.

Đinh Bãi thất kinh nhìn y, nhìn cách nào cũng nhìn không ra người đó sao lại đáng sợ như vậy.

Tiểu tử đẹp trai hỏi:

– Ngươi không tin?

Đinh Bãi lắc đầu.

Tiểu tử đẹp trai cười:

– Có lúc cả ta cũng không tin.

Y chợt cải biến chủ đề:

– Những món ăn đó không cay, hai vị sao không ăn đi?

Đồ Cường đáp:

– Bọn tôi đều đã no rồi.

Tiểu tử đẹp trai hỏi:

– Thật đã no?

Đồ Cường đáp:

– Thật.

Tiểu tử đẹp trai thở dài:

– Vậy thì ta yên tâm, ta luôn nghĩ để một người đói đi chết là chuyện rất tàn nhẫn, rất thất lễ.

Y thở dài nhè nhẹ, chợt thò ra ba ngón tay, dùng đầu ngón tay ấn nhẹ lên trái cổ của Đồ Cường.

Đinh Bãi lập tức nghe một tiếng xương vỡ rất khô khan, đồng thời cũng nhìn thấy tròng mắt Đồ Cường đột nhiên lòi ra, hô hấp đột nhiên ngưng hẳn, cả người đột nhiên cứng đơ.

Sau đó, gã ngửi thấy một mùi hôi khiến cho người ta muốn ói.

Tiểu tử đẹp trai lại nhìn gã mỉm cười:

– Hiện tại ngươi có tin chưa?

Đinh Bãi phảng phất đã cứng đơ người.

Gã chung quy đã hiểu rõ Châu chưởng quầy hồi nãy tại sao lại ói mửa, hiện tại gã cũng muốn ói.

Nỗi sợ hãi cừng như một bàn tay vô hình đang bóp chặt ruột gan phèo phổi của gã thành một cuộn.

Ba ngón tay thon dài của tiểu tử đẹp trai đó cũng đã đến sát yết hầu của gã.

Gã chợt dụng toàn lực hét lớn:

– Ngươi là ai?

Một người lúc biết rõ mình không tránh khỏi cái chết thường hy vọng biết rõ mình chết trong tay ai.

Đó là thứ tâm lý rất buồn cười, vừa ngu xuẩn vừa buồn cười, có thể khiến cho người ta cười văng nước mũi, nước miếng, nước mắt.

Tiểu tử đẹp trai đáp:

– Ta là Đường Ngọc.

Đường Ngọc!

Nghe thấy hai chữ đó, từ trong yết hầu vỡ nát thở phào ra một hơi, chừng như cảm thấy mình chết tịnh không oan uổng.

Một người đụng phải Đường Ngọc, đương nhiên phải chết trong tay Đường Ngọc, đó vốn là chuyện thiên kinh địa nghĩa, là chuyện đương nhiên.

Đường Ngọc lại dùng chiếc khăn tay lụa trắng như tuyết lau tay, giống như một nhà sưu tầm đang cẩn thận lau chùi một món đồ sứ tinh trí.

Tay của y nhìn thật giống một món đồ sứ tinh trí, tươi đẹp, mềm mại, mỏng manh.

Nhưng ai cũng không đoán nổi bàn tay đó trong phút chốc có thể bẻ đoạn yết hầu của người ta.

Đường Hầu chợt nói:

– Ngươi mau động thủ đi! Ta làm sai chuyện, ta không trách ngươi.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi đã làm sai chuyện gì? Ta sao lại không nhớ ra vậy?

Đường Hầu thất kinh nhìn y:

– Ngươi...

Đường Ngọc mỉm cười:

– Có những chuyện ta rất mau quên, nếu quả không có ai đề tỉnh ta, ta cả đời cũng không nhớ đến.

Vẻ kinh ngạc của Đường Hầu lập tức biến thành hoan hỉ.

Đường Ngọc lại hỏi Châu chưởng quầy:

– Ngươi có nhớ ngươi hồi nãy đã làm chuyện gì không?

Châu chưởng quầy lập tức lắc đầu:

– Tôi không nhớ, không nhớ chút nào.

Đường Ngọc vỗ vai Hồ Bả Tử:

– Đặc biệt là ngươi, ngươi căn bản không làm sai, ta nếu là ngươi cũng làm vậy, ta cũng không muốn đắc tội với Trương nhị công tử, càng không muốn chết dưới kiếm của người khác.

Hồ Bả Tử nhìn y, trong mắt ngập tràn vẻ cảm kích và tôn kính.

Người y giết tuy là người khác, lại đã dại một bài học vĩnh viễn khó quên cho Châu chưởng quầy và Đường Hầu.

Hiện tại y đang cần nhân thủ, bọn họ đều là huynh đệ của y, lúc nào cũng có thể đi liều mạng cho y.

Phương pháp hành sự của y tuy rất tà dị kỳ quái, lại vẫn có thể đạt được mục đích, hơn nữa còn hữu hiệu hơn bất kỳ phương pháp nào khác.

Đường Ngọc đối với việc những người đó biểu hiện vẻ tôn kính hiển nhiên rất đắc ý.

Ý tứ của tôn kính thông thường là phục tùng và trung thành.

Y cần người ta trung thành với y, bởi vì y biết nếu quả y muốn thay thế người cha đã già nua của y trở thành tôn chủ của Đường gia, còn cần có rất nhiều nhân thủ trung thành với y.

Trở ngại lớn nhất của y tịnh không phải là Đường Ngạo.

Đường Ngạo quá kiêu ngạo, kiêu ngạo đến mức cả tranh đấu với y cũng không thèm tranh.

Người y thật sự lo lắng là một người khác, nghĩ đến người đó, trong tâm lý y liền cảm thấy hơi phát lãnh.

Nhưng y khơi khơi lại nhịn không được phải nghĩ đến:

“Nếu quả Đường Khuyết có ở đây, hắn sẽ xử lý chuyện này rao sao? Sẽ đối phó Triệu Vô Kỵ ra sao?”.

Lão đầu tử hút thuốc đang nhìn y, trong mắt chừng như lại xuất hiện một bóng hình của một người khác.

Lão nhân đó luôn luôn không thích Đường Ngọc, lại không thể không tán đồng phương pháp hành sự của y.

Bởi vì phương pháp hành sự của Đường Ngọc cơ hồ hoàn toàn giống hệt với Đường Khuyết.

Lão nhớ có người từng nói:

“Bộ dạng của Đường Ngọc không khác gì một Đường Khuyết thu nhỏ lại, quan hệ giữa hai người đó thật giống như giữa Đường Tử Đàn và nhị ca của ông ta vậy”.

Đường Tử Đàn là lão đầu tử hút ống điếu, nhị ca của lão là Đường Nhị tiên sinh danh chấn thiên

hạ.

Lão nhân cười khổ trong lòng.

Lão quả thật luôn luôn mô phỏng theo nhị ca mình, nhưng lão biết mình vĩnh viễn cũng không bì kịp nhị ca mình.

Nếu quả Đường Nhị tiên sinh có ở đây, Đường Ngọc tuyệt không dám khoa trương như vậy.

Trong tâm lão nhân tuy cảm thấy tội nghiệp bi thương, trên mặt lại không để lộ ra chút biểu tình gì.

Mặt lão vĩnh viễn giống hệt như cái nắp quan tài vậy, cho nên lão mới được gọi là Đường Tử Đàn.

Gỗ dùng làm quan tài, thứ tốt nhất là gỗ tử đàn. Lão không biết sau khi mình chết đi có thể được chôn trong quan tài làm bằng gỗ tử đàn không?

Vấn đề đó trong tâm lão đã nghĩ qua rất nhiều lần.

Nếu quả Đường Nhị tiên sinh đang hút thuốc, Đường Ngọc tuyệt không thể ho khan, cho dù thật có muốn ho khan, cũng sẽ nhịn.

Đường Tử Đàn lại hút thuốc.

Lão không muốn đắc tội với Đường Ngọc.

Một người lục thân bất nhận, mặt lạnh vô tình, ai cũng không muốn đắc tội.

Nhưng lão cũng không muốn để Đường Ngọc nghĩ lão thật là một lão đầu tử không đáng để tôn kính.

Một lão nhân già cả, ngồi trước ánh mắt băng lãnh của một Đường Ngọc trẻ măng, trong tâm khó tránh khỏi tràn ngập mâu thuẫn và bi ai.

Lần này Đường Ngọc không những không ho khan, trái lại còn thắp lửa châm thuốc cho lão.

Trong tâm Đường Tử Đàn đã bắt đầu có chút thoải mái.

Đường Ngọc mở miệng:

– Hiện tại bọn ta có phải đã có thể xác định Triệu Vô Kỵ quả thật đã trúng ám khí của bổn môn vào ngày đó?

Vì để biểu thị sự tôn trọng đối với lão nhân đó, câu hỏi đó đương nhiên là hỏi lão.

Đường Tử Đàn đáp:

– Phải.

Đường Ngọc thốt:

– Nhưng bọn ta cũng đã có thể xác định Triệu Vô Kỵ còn chưa chết.

Đường Tử Đàn đáp:

– Không sai.

Đường Ngọc thốt:

– Người bọn ta theo dõi suốt từ Xuyên Trung đến đây khinh công cực cao, hơn nữa lại tinh thông thuật dịch dung, có lúc cả chiều cao của thân thể cũng có thể cải đổi, hiển nhiên còn tinh thông luôn Súc Cốt Công khó khăn nhất trong các môn công thun rúc gân cốt.

Đường Tử Đàn nói:

– Không sai.

Đường Ngọc thốt:

– Người đó nhất định rất thích cờ bạc, tuy biết rõ bọn ta đang theo dõi gã, vẫn phải len lén đi cờ bạc, hơn nữa mỗi lần đổ đều thua, thua đến mức cả khăn thắt đầu cũng thua luôn.

Đường Tử Đàn nói:

– Đổ quỷ như gã đích xác rất ít thấy.

Đường Ngọc thốt:

– Một đổ quỷ có thể hoàn toàn hội đủ những điều kiện của gã, hình như chỉ có một người.

Mắt Đường Tử Đàn phát sáng:

– Ngươi nói Hiên Viên Nhất Quang?

Đường Ngọc đáp:

– Không sai, người ta nói đến là gã.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Người đó và bọn ta có rối rắm gì sao?

Đường Ngọc đáp:

– Không có dây dưa, gã đến Đường gia bảo phố chỉ bất quá là vì muốn tìm một người giùm Triệu Vô Kỵ.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Người gã muốn tìm có phải là Thượng Quan Nhẫn?

Đường Ngọc đáp:

– Phải.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Cho nên ngươi nghĩ người cứu Triệu Vô Kỵ hôm đó cũng là gã?

Đường Ngọc đáp:

– Tuyệt đối là gã.

Hiện tại bọn họ đã gỡ được một mắc gút.

Hiện tại bọn họ chuẩn bị gỡ mắc gút thứ nhì.

Đường Ngọc đề xuất vấn đề chính:

– Nơi đây không có bằng hữu của Hiên Viên Nhất Quang, cũng không có chỗ để gã trốn tránh, gã tại sao lại muốn chạy đến đây?

Vấn đề đó nhìn rất đơn giản, kỳ thật lại rất mù mờ.

Đường Tử Đàn là một tay lão luyện giang hồ kinh nghiệm phong phú, lập tức nói ra đáp áp:

– Bởi vì Triệu Vô Kỵ đang đợi gã ở đây.

Lão lại giải thích:

– Lão đi nghe ngóng tin tức cho Triệu Vô Kỵ, đương nhiên phải trở về đem kết quả nói cho Triệu Vô Kỵ biết, không chừng bọn chúng vốn đã ước hẹn gặp mặt ở đây.

Trong mắt Đường Ngọc lộ vẻ tán thưởng:

– Hoàn toàn chính xác.

Đường Tử Đàn thốt:

– Nói ngược lại, gã đã đến đây, Triệu Vô Kỵ nhất định đang ở đây.

Đường Ngọc nói – Hoàn toàn chính xác.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Người Bả Tử gặp hôm nay, bộ dạng tuy đã biến đổi, nhưng cũng không có ai có thể đoán định hắn tịnh không phải là Triệu Vô Kỵ.

Hồ Bả Tử đồng ý điểm đó.

Đường Tử Đàn thốt:

– Nếu quả hắn là Triệu Vô Kỵ, nhất định sẽ nghĩ ra cách đi gặp Hiên Viên Nhất Quang.

Lão lại nghĩ ngợi, lại nói:

– Nói ngược lại, nếu quả bọn chúng đã gặp mặt, hắn nhất định là Triệu Vô Kỵ.

Đường Ngọc thốt:

– Hoàn toàn chính xác.

Đường Tử Đàn nói:

– Cho nên...

Cho nên làm sao, lão không nói tiếp.

Đó là lối phân tích và suy luận tinh mật phi thường, đầu óc già nua suy nhược của lão đã không còn đủ sức ứng phó những vấn đề đó.

Đường Ngọc nói tiếp giùm lão:

– Cho nên bọn ta chỉ cần tìm ra gã, là có thể tìm ra Triệu Vô Kỵ.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Bọn ta còn có thể tìm ra gã?

Đường Ngọc cười cười:

– Cho dù bọn ta tìm không ra, gã cũng sẽ để bọn ta tìm ra.

Điểm đó Đường Tử Đàn không hiểu.

Đường Ngọc nói:

– Bởi vì sau khi bọn chúng gặp mặt, Triệu Vô Kỵ sẽ biết Đường gia đã có ba người theo dõi gã đến đây.

Đường Tử Đàn thốt:

– Không sai.

Đường Ngọc nói:

– Mình nếu là Triệu Vô Kỵ, biết Đường gia có ba người lọt vào địa bàn của Đại Phong Đường, mình có sẽ để ba người đó sống sót trở về sao?

Đường Tử Đàn đáp:

– Không.

Đường Ngọc thốt:

– Hắn cũng không, nhưng hắn nếu quả muốn giết bọn ta, nhất định trước tiên phải tìm ra bọn ta.

Đường Tử Đàn nói:

– Hắn cũng vị tất nhất định có thể tìm ra bọn ta.

Đường Ngọc thốt:

– Cho nên hắn nhất định sẽ dùng Hiên Viên Nhất Quang làm mồi câu cá, đi câu ba con cá mập bọn ta.

Đường Tử Đàn giật mình:

– Cho nên bọn ta cho dù có tìm không ra Hiên Viên Nhất Quang, gã cũng sẽ có cách để bọn ta tìm ra.

Đường Ngọc mỉm cười:

– Cho nên bọn ta chỉ cần tìm ra Hiên Viên Nhất Quang, là có thể tìm ra Triệu Vô Kỵ!

Hiện tại mắc gút thứ nhì đã giải khai xong.

Đường Ngọc thốt:

– Dưới tình huống này, Triệu Vô Kỵ nhất định sẽ an bài một hầm bẫy, để cho bọn ta mắc câu.

Đường Tử Đàn nói:

– Không sai.

Đường Ngọc thốt:

– Hắn nhất định ẩn mình trong bóng tối, đợi Hiên Viên Nhất Quang dẫn bọn ta ra, hắn đột kích từ trong bóng tối, chỉ cần có thể nhất kích thành công, trước tiên giết được một người trong bọn ta, còn lại hai người, bằng vào võ công của bọn chúng có thể coi như ứng phó nổi. Hà huống bọn chúng còn có thể tìm đến người trong phân đà của Đại Phong Đường ở đây làm trợ thủ.

Đường Tử Đàn cười lạnh:

– Đó là vọng tưởng của hắn.

Đường Ngọc thốt:

– Đối với hắn mà nói, vọng tưởng đó tịnh không sai lầm, bởi vì hắn tuyệt không thể tưởng được bọn ta đã tính ra hắn đang ở đây.

Đường Tử Đàn nói:

– Điểm đó rất trọng yếu.

Đường Ngọc thốt:

– Một điểm càng trọng yếu hơn là hắn hoàn toàn không biết hư thật về bọn ta.

Đường Tử Đàn nói:

– Ít ra hắn biết bọn ta có ba người đến.

Đường Ngọc thốt:

– Nhưng hắn lại không biết ba người đó là ai? Cũng không tính ra được thực lực của bọn ta.

Đường Tử Đàn điềm đạm nói:

– Bọn chúng đương nhiên càng không tưởng được Đường Ngọc cũng đã đến.

Đường Ngọc xem chừng căn bản không nghe thấy vẻ trào phúng trong lời nói của lão:

– Ta hồi đang ở trong một khách sạn nhỏ ở Xuyên Tây, đã cố ý xuất thủ đánh hụt, không những để cho gã chạy trốn, còn để cho gã mang theo một mũi Độc Tật Lê, là vì muốn để cho gã đánh giá thấp thực lực của bọn ta, để gã nghĩ Độc Tật Lê đó là ám khí lợi hại nhất của bọn ta.

Y mỉm cười, chầm chậm nói tiếp:

– Tri kỷ tri bỉ, mới có thể bách chiến bách thắng, gã nếu coi thường bọn ta, tất đã tự mình tìm đường chết.

Đường Tử Đàn thở dài nhè nhẹ:

– Cho nên trận chiến này bọn chúng chắc chắn bại, không còn nghi ngờ gì nữa.

Đường Ngọc thốt:

– Nhưng bọn chúng cũng tịnh không phải không có điều kiện có lợi đối với bọn chúng.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Điều kiện gì?

Đường Ngọc đáp:

– Đây là địa bàn của Đại Phong Đường, bọn chúng ít ra cũng đã chiếm địa lợi.

Đường Tử Đàn thừa nhận.

Đường Ngọc thốt:

– Bọn chúng đối với ám khí của Đường gia đương nhiên còn có chút đắn đo, cho nên bọn chúng nhất định sẽ tìm chỗ có lợi nhất cho bọn chúng, bố trí hầm bẫy ở đó.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Chỗ nào là chỗ có lợi nhất cho bọn chúng?

Đường Ngọc đáp:

– Thứ nhất, chỗ đó nhất định phải rất rộng rãi, giúp cho bọn chúng có dư đất để chống đỡ.

Đường Tử Đàn thốt:

– Không sai.

Đường Ngọc nói:

– Thứ hai, chỗ đó nhất định phải có rất nhiều yểm hộ có thể giúp cho bọn chúng tránh né.

Y lại giải thích tiếp:

– Cây cối là thứ yểm hộ rất tốt, nếu quả cây cối dày đặc, ám khí rất khó đánh trúng.

Đường Tử Đàn đáp:

– Không sai.

Đường Ngọc thốt:

– Thứ ba, chỗ đó nhất định phải nằm trong địa bàn của bọn chúng, bọn chúng có thể mai phục người của bọn chúng ở đó, thí dụ mà nói, chỗ đó nếu quả có tửu điếm, bọn chúng có thể hoán đổi chưởng quầy và đám chạy bàn bằng đám đệ tử của Đại Phong Đường.

Đường Tử Đàn nói:

– Không sai.

Đường Ngọc thốt:

– Nhưng phàm chuyện gì có lợi tất cũng có điểm yếu, bọn chúng làm như vậy cũng có chỗ hư hoại.

Đường Tử Đàn lại không hiểu:

– Hư hoại chỗ nào?

Đường Ngọc đáp:

– Mấy chỗ như vậy nhất định không có quá nhiều, nếu quả bọn ta có thể đoán đúng chỗ bọn chúng chọn, chính bằng vào đạo lý của người ta mà nhập mình vào người ta, cũng bố trí mai phục ở đó.

Châu chưởng quầy chợt nói:

– Tôi biết có một chỗ như vậy.

Đường Ngọc mỉm cười:

– Ta đang đợi ngươi nói đây.

Châu chưởng quầy nói:

– Thành nam có Sư Tử Lâm, nơi đó rất rộng rãi, cây cối um tùm, có một tửu quán lộ thiên, chủ quán ở nơi đó chính là lão bằng hữu của Kiều Ổn.

Lão lại nói tiếp:

– Kiều Ổn là đà chủ phân đà của Đại Phong Đường ở đây.

Đường Ngọc cười:

– Đối với bọn chúng mà nói, nơi đó thật không còn chỗ nào tốt hơn.

Châu chưởng quầy chừng như rất muốn lập công chuộc tội, cho nên tỏ vẻ rất nhiệt tình, rất tận lực:

– Hiện tại bọn ta nên làm sao để bố trí nhân thủ?

Đường Ngọc đáp:

– Trước hết ta phải đến đó xem rồi mới có thể quyết định được.

Châu chưởng quầy hỏi:

– Lúc nào đi xem?

Đường Ngọc đáp:

– Ta nghĩ bọn chúng nhất định sẽ chọn khoảng hoàng hôn ngày mai phát động chuyện này, cho nên bọn ta cũng không cần phải quá gấp gáp.

Y cười cười, lại nói:

– Từ bây giờ cho đến hoàng hôn ngày mai, còn khoảng không quá mười canh giờ, mười canh giờ cũng có thể làm rất nhiều chuyện.

Mười canh giờ đích xác có thể làm rất nhiều chyện, bọn họ chuẩn bị làm những chuyện gì?

Đường Ngọc thốt:

– Đây là lần đầu tiên bọn ta chính thức hành động trong địa bàn tâm phúc của Đại Phong Đường, cho nên bọn ta đã không động thì thôi, một khi động là phải làm cho người ta kinh hoàng, phải giết tận nhuệ khí của bọn chúng.

Ánh mắt vốn rất ôn nhu ấm dịu của y chợt đã biến thành bén nhọn như đao phong.

Y điềm đạm nói tiếp:

– Giết... giết... giết... giết hết người ở đây...

Y nói liên tục bốn tiếng “giết”, trên mặt lại lộ xuất một nụ cười mỉm ôn hòa.

Lúc đó gió càng lớn, giữa trời đêm chợt vang lên một tiếng sấm kinh thiên động địa.

Đường Ngọc mặt không biến sắc, mỉm cười:

– Lần này bọn ta phải nhổ tận gốc Đại Phong Đường từ đây! Lần này bọn ta không những giết Hiên Viên Nhất Quang, giết Triệu Vô Kỵ, giết Kiều Ổn, còn phải giết sạch những người của Đại Phong Đường ở đây.

Lúc đó Hiên Viên Nhất Quang đã cho Triệu Vô Kỵ một câu trả lời rất xác minh:

– Không sai, Thượng Quan Nhẫn đang ở Đường gia bảo phố.

Tiếng sấm xé tan màn trời lấn át tiếng gió gào, mưa rơi mờ mịt.

Vô Kỵ vẫn đang ngồi bất động nơi đầu thuyền, cơn mưa lớn rất mau chóng thấm ướt toàn thân chàng.

Chàng từ nhỏ đã ghét mưa rơi, trời mưa là bị bắt ở trong phòng, đọc mấy thứ kinh thư cho đến bây giờ vẫn không thể hoàn toàn hiểu rõ được.

Nhưng hiện tại chàng tịnh không ghét bỏ cơn mưa này, nước mưa ít ra đã có thể giúp cho đầu não chàng lãnh tĩnh.

“Thượng Quan Nhẫn đang ở Đường gia bảo phố”.

Hiện tại chàng đã biết nơi hạ lạc của thù nhân, chàng nên làm sao để đi phục thù?

“Đường gia bảo phố rất rộng lớn, ta không thể xác định lão ta thật ra đang ở đâu, chỉ bất quá nghe nói lão ta đã đính hôn với một muội muội ở góa của bảo chủ, hơn nữa đã trở thành một chủ quản của vài bộ môn rất trọng yếu trong nội bộ Đường gia.

Thượng Quan Nhẫn đã góa vợ từ lâu.

Chính sách đối ngoại của Đường gia lại giống hệt như của Hán triều, rất thích dùng thủ đoạn “thân thuộc” để kết giao. Đoạn hôn nhân này của Thượng Quan Nhẫn chính là để bảo chứng quan hệ giữa lão ta và Đường gia.

“Những năm gần đây nhân thủ của Đường gia rất vượng thịnh, cao thủ vô số, sau khi liên minh với Phích Lịch Đường, thế lực càng lớn hơn, Đường Nhị tiên sinh và Đường Ngạo – Đường Ngọc huynh đệ tuy vang danh trong giang hồ, nhưng Đường gia bảo phố còn có những cao thủ vô danh, không chừng còn đáng sợ hơn cả bọn chúng.

Những chuyện đó căn bản không cần Hiên Viên Nhất Quang nói ra, Vô Kỵ cũng đã sớm hiểu được.

Sau khi trải qua mộtt năm khổ luyện, chàng đã trưởng thành hơn nhiều so với trong tưởng tượng của bất kỳ người nào.

Hiên Viên Nhất Quang trốn trong khoang thuyền, hắn không muốn mắc mưa, nhưng hắn cũng không phản đối người khác mắc mưa.

Vô Kỵ chung quy đã ngẩng đầu nhìn hắn, chợt cười cười:

– Ta biết trong tâm ngươi đang nghĩ gì?

– Ồ?

Vô Kỵ cười:

– Ngươi sợ ta đến Đường gia bảo phố tìm chết.

Hiên Viên Nhất Quang thừa nhận.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng ngươi đừng lo, ta đã không còn là một tiểu tử đôi mắt thất thần, đầu óc si dại, trong tâm chỉ nghĩ đến đi tìm thù nhân liều mạng, ta tuyệt không khóc rống trào hết ruột gan, mắt mũi đỏ ngầu, bộ dạng như vậy mà xông vào Đường gia bảo phố đi tìm Thượng Quan Nhẫn.

Thái độ của chàng trầm lạnh:

– Bởi vì hiện tại ta đã biết, thống khổ và xung động căn bản không thể giải quyết bất cứ chuyện gì, mình càng thống khổ, thù nhân của mình càng khoan khoái, mình càng xung động, thù nhân của mình càng đắc ý.

Hiên Viên Nhất Quang cười:

– Ta đã sớm nhận biết ngươi không phải là hạng lưu manh giả bộ làm hiếu tử.

Vô Kỵ thốt:

– Hồi nãy ngươi thấy ta lại đã bị gạt, nhưng ta bảo đảm đó tuyệt đối là lần cuối cùng.

Hiên Viên Nhất Quang mỉm cười:

– Hy vọng đó là lần cuối cùng.

Vô Kỵ thốt:

– Ta cũng có thể bảo đảm ta tuyệt không đi tìm chết một cách khơi khơi, một khi Thượng Quan Nhẫn còn sống, ta không thể chết.

Chàng tịnh không nghiến răng, không thót ruột đổ máu trong lòng mà thề thốt, thứ thái độ lãnh tĩnh này, trái lại, lại càng hiển xuất sự quyết tâm của chàng.

Vô Kỵ thốt:

– Ba người theo dõi ngươi đến đây, ta cũng tuyệt không để bọn chúng sống sót trở về.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi chuẩn bị làm gì?

Vô Kỵ trầm tư không trả lời.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Muốn câu cá cũng nên chọn chỗ buông câu tốt, ta biết có Sư Tử Lâm, chỗ đó rất rộng, có rất nhiều cây...

Vô Kỵ ngắt lời hắn:

– Ta biết chỗ đó, ta đã đi qua.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Chỗ rộng rãi, dễ dàng tránh né ám khí, chỗ cây nhiều, dễ dàng tìm yểm hộ.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng chỗ rộng rãi cũng dễ dàng để bọn chúng trốn chạy, hơn nữa bọn chúng lại ở trong tối, nhân thủ của bọn ta lại không đủ.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi nghĩ chỗ đó không tốt?

Vô Kỵ đáp:

– Không tốt.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Vậy ngươi…

Vô Kỵ lại ngắt ngang lời nói của hắn, chợt hỏi:

– Ngươi làm sao trà trộn tiến được vào Đường gia bảo phố?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Nhìn bề ngoài, Đường gia bảo phố không khác gì một thị trấn phồn vinh, mặt trong có nhiều phố xá, mấy chục hàng quán, chỉ cần ngươi có thể nghĩ đến cái gì, nơi đó đều có.

Vô Kỵ thốt:

– Đã có hàng quán, đương nhiên khó tránh khỏi phải lai vãng với thương nhân bên ngoài.

Hiên Viên Nhất Quang cười:

– Không sai chút nào, cho nên ta giả làm một đại thương nhân từ Liêu Đông đến, mang theo một rương sâm Trường Bạch và một rương da thuộc, ngang nhiên tiến vào Đường gia bảo phố.

Vô Kỵ hỏi:

– Sau đó bọn chúng làm sao lại nhận ra được ngươi là một đại lão bản giả mạo?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Đường gia có một tên lưu manh, lúc đánh bạc chơi trò gian lận với ta, bị ta đánh nhừ tử một trận, sau đó…

Hắn không nói tiếp.

Tới lúc đó mà còn đi cờ bạc, còn đánh người, chính hắn cũng cảm thấy không hay ho gì.

Vô Kỵ mỉm cười:

– Ta nhớ dân cờ bạc có một câu tục ngữ.

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

– Tục ngữ thông thường đều là lời hay, ít nhiều gì cũng có chút đạo lý.

Vô Kỵ nói:

– Có lúc không phải chỉ có một chút đạo lý.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Câu tục ngữ đó nói gì?

Vô Kỵ đáp:

– Nếu thua vì bị gian lận, chỉ còn nước chơi gian lận mới có thể gỡ lại.

Hiên Viên Nhất Quang cười:

– Có lý, thật rất có lý.

Vô Kỵ thốt:

– Lần trước bọn chúng chơi trò gian lận mà nắm được cái đuôi của ngươi, lần này chắc ngươi cũng nên để bọn chúng nắm lần nữa.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Một khi có độ cờ bạc, ta luôn tán thành.

Vô Kỵ thốt:

– Cây cối tuy là vật yểm hộ rất tốt, nhưng còn có vật yểm hộ còn tốt hơn cả cây.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Vật gì?

Vô Kỵ đáp:

– Người.

Có chỗ cờ bạc, đương nhiên có người, chỉ cần gầy sòng nhiệt náo, người tuyệt không thiếu.

Có Hiên Viên Nhất Quang, đương nhiên không thể không nhiệt náo.

Hiên Viên Nhất Quang bỗng lắc đầu:

– Cách này không tốt.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao không tốt?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Ám khí của Đường gia không có mắt, nếu phóng trúng người khác, những người đó thật chết quá oan uổng.

Vô Kỵ nói:

– Đường gia không phải là quân ô hợp, bọn chúng cũng là võ lâm thế gia, cũng có gia quy của bọn chúng, ám khí của bọn chúng càng trân quý, tuyệt không thể phóng loạn ám khí, tổn hao vô cớ.

Chàng mỉm cười, nói tiếp:

– Cho nên người càng nhiều, càng loạn, bọn chúng càng không dám tùy ý phát ám khí.

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

– Nhưng giữa đám đông hỗn loạn, bọn ta cũng không thể tìm ra bọn chúng.

Vô Kỵ nói:

– Bọn ta có thể tìm ra.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Tại sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ở đây Đại Phong Đường có một phân đà, trong phân đà ít ra cũng có mấy chục huynh đệ.

Hiên Viên Nhất Quang cuối cùng đã hiểu thấu:

– Cho nên người đánh bạc với ta đều là huynh đệ của Đại Phong Đường.

Vô Kỵ đáp:

– Mỗi một người đều là huynh đệ của Đại Phong Đường.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi muốn ta trước hết nhìn rõ bộ dạng của mỗi một người bọn họ?

Vô Kỵ đáp:

– Bọn ta thậm chí còn có thể lưu lại trên người bọn họ một tiêu ký để bọn ta có thể nhận ra mà người khác lại không. Người của Đường gia nếu đến, vậy...

Hiên Viên Nhất Quang xen lời:

– Không khác gì ba con chuột đã sa vào hũ nếp, cả kẻ mù cũng có thể mò ra được bọn chúng.

Vô Kỵ cười:

– Không sai chút nào.

Hiên Viên Nhất Quang lại lắc đầu:

– Cách này không tốt, ít ra có một điểm không hay.

Vô Kỵ hỏi:

– Điểm nào?

Hiên Viên Nhất Quang cười lớn:

– Người đánh bạc với ta đều là huynh đệ của mình, ta không thể ham thích gom hết tiền của bọn họ được.

Sấm dội long trời, mưa ào ạt dầm dề.

Kiều Ổn đang đứng bên song cửa, nhìn màn mưa dày đặc ngoài song, lão vốn muốn khép cửa,

lại bất tri bất giác đứng nhìn đến xuất thần.

Nơi đây là một nơi rất khô cằn, đã rất lâu rồi không có mưa lớn như vầy.

Lão còn nhớ trận mưa lớn lần trước là vào tháng chín năm ngoái.

Lão nhớ rành rành như vậy là vì đêm hôm đó có hai người đến, một là Khúc Bình, một là đại tiểu thư của Triệu gia Triệu Thiên Thiên.

Hôm đó chính là khí hậu nóng bức chuẩn bị vào thu, ban ngày trời nắng chang chang nóng muốn chết, đêm đến mưa ồ ạt, tẩy rửa sạch hết hơi nóng của ban ngày, lão đã chuẩn bị một chút rượu thịt, đang muốn uống vài chén.

Ngay lúc đó, Khúc Bình và Thiên Thiên đã đến, bộ dạng nhìn giống như gần kiệt sức.

Sau này lão mới biết bọn họ đã sống trên Cửu Hoa Sơn hai tháng vì muốn đi tìm Vô Kỵ. Ai biết được không những không tìm ra Vô Kỵ, Phượng Nương trái lại cũng đã thất tung.

Tính khí của đại tiểu thư rất hư hỏng, đối với Khúc Bình luôn luôn la hét ngang ngược, không nể mặt chút nào.

Khúc Bình lại không tức giận chút nào.

Sau khi Phượng Nương thất tung, bọn họ cô nam quả nữ giữa thâm sơn đã phát sinh ra chuyện gì, Kiều Ổn đương nhiên không hỏi, cũng không dám hỏi. Lão luôn luôn là một người rất an phận, rất biết bổn phận, tuy chưa làm qua đại sự gì, cũng chưa từng phạm qua sai lầm.

Lão tuy cảm thấy Khúc Bình không tránh khỏi có chút lợi dụng, nhưng cũng không ghen ghét tuổi trẻ chịu vươn tiến, nếu quả Khúc Bình có thể cưới được vị đại tiểu thư đó, lão cũng rất cao hứng.

Cho nên lão lại kêu người lấy thêm rượu, thêm thịt, chuẩn bị khách phòng.

Triệu đại tiểu thư lại kiên trì một mực muốn đi ngay đêm đó, bọn họ đến đó chỉ bất quá vì muốn tìm lão mượn chút tiền lộ phí, cần hai ba ngàn lượng bạc không phải là con số nhỏ, có thể đi đường rất xa, vị đại tiểu thư đó chuẩn bị đi đâu?

Kiều Ổn cũng không hỏi.

Làm nhiều sai nhiều, đa ngôn sẽ dẫn tới họa, chuyện biết càng nhiều, phiền não càng lớn.

Đó là nguyên tắc làm người hay hành sự của lão.

Bởi vì lão luôn luôn theo sát nguyên tắc đó, cho nên lão có thể nắm lấy chức vị này suốt hai mươi năm qua, hai mươi năm thái bình an lạc.

Năm ngoái, chuyện "hạnh vận báo tử" lão tịnh không phải là không nghe phong phanh, cũng tịnh không phải hoàn toàn không biết tên "hạnh vận báo tử" đó là đại công tử của Triệu nhị gia.

Nhưng Vô Kỵ đã không đến tìm lão, lão dĩ nhiên là cứ giả hồ đồ không biết.

Hôm nay người Hiên Viên Nhất Quang kêu lão đi tiếp là ai? Trong tâm lão ít nhiều gì cũng có nghi vấn.

Nhưng người ta đã không nói, lão hà tất phải đa sự?

Làm nhiều sai nhiều, làm ít sai ít, không làm không sai.

Một người đã hơn năm chục tuổi như lão, lẽ nào còn muốn đứng ra chắn gió, lẽ nào còn muốn trèo cao, làm Đường chủ?

Hiện tại lão đã có chút tiền tiết kiệm, có vài mẫu đất ngoài thành cho mấy gia đình nông dân chất phác mướn, mỗi năm cứ lo thu tiền.

Từ lúc vợ của lão bị bệnh suyễn, bọn họ đã ngủ riêng phòng, nhưng lão chưa từng có ý muốn cưới vợ bé, đám a đầu trong nhà cũng không đụng đến chút nào.

Quy củ của Đại Phong Đường rất nghiêm ngặt, cũng không thể để người ta dị nghị.

Nhưng "Lưu Xuân Viện" trong thành nếu quả có gái mới, sạch sẽ tươm tất, luôn luôn phái người đến thông tri cho lão biết, lão thuận tai là an bài một địa phương ổn định, hưởng thụ một đêm.

Đó là vụ giao dịch hai bên đều đồng ý, hai bên đều có lợi không thất thiệt, lão không cần phải xấu hổ ngượng nghịu, cũng không sợ vướng phải phiền hà vô vị.

Hà huống, tuổi tác của lão không ngờ còn có thể còn "dư dã" làm thứ chuyện đó, trong tâm lão ít nhiều gì cung có chút tự hãnh diện về mình, mỗi lần sau khi làm như vậy, đều cảm thấy tinh thần đặc biệt phấn chấn, hoạt lực đặc biệt sung bái.

Đối với thứ sinh hoạt đó cũng cảm thấy rất thỏa mãn.

Khí trời lại đã bắt đầu mát mẻ một chút, lão muốn kêu Bảo Phước đi chuẩn bị chút rượu thịt, đêm hè mưa dầm, lão luôn thích uống vài chén.

Bảo Phước là nô bộc trung thành của lão, đã theo lão hơn hai mươi năm, bình thời luôn luôn ở quanh lão.

Nhưng hôm nay lão gọi hai tiếng, không ngờ còn chưa hồi ứng.

Tuổi tác của Bảo Phước cũng không nhỏ, tai cũng không còn linh mẫn như trước.

dù gì đi nữa cũng nên để cho lão ta hưởng vài năm yên phước.

"Bảo Phước, Bảo Phước", một người phải biết làm sao để bảo vệ phước khí của mình mới là chân chính có phước khí.

Kiều Ổn thở dài trong tâm, chầm chậm đi đến trước cửa, lại gọi lớn hai lượt.

Bên ngoài quả nhiên có tiếng trả lời.

"Đến liền".

Lão vừa nghe thấy hai tiếng đó, đã có người vụt bay vào.

Không phải là bước vào, cũng không phải là chạy vào, mà giống như một khúc gỗ vậy, tà tà bay vào, sau đó "bịch" một tiếng, rơi xuống đất giống hệt như một khúc gỗ.

Người đó quả thật là Bảo Phước, chỉ bất quá đã không còn thở, bởi vì cổ của lão ta đã bị người ta bẻ gãy.

Kiều Ổn toàn thân băng lãnh, chừng như bất chợt lọt vào một hầm nước đá.

Lại nghe một tiếng sấm nổ, một tia chớp xẹt xuống.

Lão nhìn thấy một người, trong tay đỡ một cây dù giấy dầu, đang đứng đối diện dưới mái hiên.

Nhưng đợi đến lúc tiếng sấm thứ nhì vang lên, người đó bất chợt đã đến trước mặt gã.

Một người rất trẻ, my thanh mục tú, da thịt trắng hồng, nhìn giống như một cô gái.

Lão đương nhiên chưa biết người đó là Đường Ngọc, tâm ngoan nhất, tay lạt nhất trong Đường gia.

Nhưng bằng vào kinh nghiệm nhiều năm của lão, lão đã có cảm giác con người đó vừa đến, mọi sinh hoạt an lành của lão đã hoàn toàn đông kết lại.

Lão nhìn người đó chầm chập xếp dù, đặt sau cửa, gã một mực đang tận lực khống chế lấy mình, tận lực bảo trì vẻ trấn định.

Đường Ngọc chung quy đã ngẩng đầu nhìn lão cười cười:

– Bảo Phước đã đến rồi, ngươi còn muốn tìm ai?

Y cười rất khoái trá:

– Bốn mươi ba vị huynh đệ trong phân đà của ngươi đều đã đến, đều đang ở ngoài sân đợi chờ, ngươi đi ra xem được, chỉ bất quá bọn chúng đương nhiên không thể tự mình tiến vào.

Tâm Kiều Ổn chìm hẳn.

Người đó tuy mặt mày tươi cười, lời lẽ êm dịu, lại mang theo một sát khí đâm thấu tận xương cốt.

Thứ người đó nếu quả nói rằng y đã giết chết bốn mươi ba người, tuyệt đối có đủ bốn mươi ba cái thây đang nằm ngoài sân, tuyệt không thiếu một cái.

Kiều Ổn biết toàn thân mình đều đã đẫm mồ hôi lạnh, thậm chí cả cơ bắp trên mặt cũng vô phương khống chế.

Bốn mươi ba người, bốn mươi ba cái mạng, đều là những huynh đệ sát cánh chung vai với lão bấy lâu nay.

Người đó là ai? Tại sao lại phải hạ độc thủ đối với đám môn hạ của lão vậy?

Đường Ngọc mỉm cười:

– Ngươi không nhận ra ta là ai bởi vì trên tay ta không có đeo bao tay da nai, ám khí của ta cũng không chứa trong bọc da, ta không muốn để người ta vừa nhìn là biết lai lịch của ta.

Kiều Ổn hỏi:

– Ngươi là người của Đường gia?

Đường Ngọc đáp:

– Ta là Đường Ngọc.

Kiều Ổn đã từng nghe qua cái tên đó, nghe qua không phải chỉ một lần.

Nghe nói người đó từng lập kỷ lục giết người nhiều nhất nội trong một đêm. Một trăm lẻ ba huynh đệ “Phủ Đầu Bang” hùng cứ Xuyên Đông bao năm, nội trong một đêm đều toàn bộ chết trong tay y.

Kiều Ổn chợt hỏi:

– Ngươi thật nội trong một đêm giết chết một trăm lẻ ba người?

Đường Ngọc đáp:

– Đó là lời nói láo.

Y hững hờ nói tiếp:

– Ta chỉ giết chín mươi chín người, bốn người còn lại sợ quá mà chết.

Kiều Ổn thở dài:

– Xem ra ta hình như cũng không phải là đối thủ của ngươi.

Đường Ngọc đáp:

– Ngươi tuyệt không phải.

Kiều Ổn hỏi:

– Ngươi chuẩn bị giết ta cách nào?

Đường Ngọc đáp:

– Ta tịnh không nhất định phải giết ngươi.

Kiều Ổn hỏi:

– Con người của ta có phải còn có chỗ hữu dụng đối với ngươi?

Đường Ngọc đáp:

– Có chút ít.

Kiều Ổn hỏi:

– Ngươi muốn ta làm gì ngươi mới chịu tha mạng cho ta?

Đường Ngọc hỏi lại:

– Ngươi có thể làm gì cho ta?

Kiều Ổn đáp:

– Người của Đại Phong Đường đều rất tín nhiệm ta, hiện tại huynh đệ của ta tuy đều đã chết, nhưng ta sắp xếp đầu đuôi câu chuyện, bọn họ vẫn sẽ không hoài nghi ta, cho nên ta vẫn có thể giữ chức vụ Đà chủ ở phân đà này, có thể đem chuyện cơ mật của Đại Phong Đường cung ứng cho các ngươi, có người của các ngươi đến, ta cũng có thể nghĩ cách chiếu ứng.

Đường Ngọc thốt:

– Quá hay.

Kiều Ổn nói:

– Ta thậm chí có thể dụ Triệu Vô Kỵ đến đây cho các ngươi, ta biết các ngươi nhất định rất muốn giết hắn, trảm thảo trừ căn.

Đường Ngọc thốt:

– Hoàn toàn chính xác.

Kiều Ổn nói:

– Ta tuy đã già, nhưng người càng già càng sợ chết.

Đường Ngọc thốt:

– Ta hiểu.

Kiều Ổn nói:

– Ta rất thích hoàn cảnh hiện tại, quả thật không thể chết đi được, ta thường hay nghĩ ngợi, nếu quả ta đụng vào tình huống như hôm nay, nên làm cách nào?

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi nói thử coi?

Kiều Ổn đáp:

– Võ công của ta đã hoang phế từ lâu, cho dù có động thủ với ngươi cũng chỉ là chuốc nhục vào thân.

Đường Ngọc thốt:

– Ngươi rất sáng suốt.

Kiều Ổn nói:

– Cho nên ta đã quyết định từ sớm, nếu quả đụng phải tình huống như vầy, ta chỉ còn nước bán đứng Đại Phong Đường, bảo toàn tính mạng của mình.

Lão chầm chậm nói tiếp:

– Một người chỉ có một cái mạng, vô luận ra sao đều phải trân quý tính mạng của mình.

Đường Ngọc thốt:

– Hoàn toàn chính xác.

Kiều Ổn nói:

– Cho nên một người nếu quả vì chuyện gì đó mà cả tính mạng của mình đều không quan thiết đến, người đó nhất định là một tên khờ.

Đường Ngọc mỉm cười:

– Ngươi đương nhiên không phải là kẻ khờ.

Kiều Ổn đáp:

– Ta là kẻ khờ.

Đường Ngọc hiển nhiên rất ngạc nhiên:

– Ngươi là tên khờ?

Kiều Ổn đáp:

– Cho đến hôm nay, ta thật sự đã đụng phải tình huống như vầy, ta mới biết cái chết của một người tịnh không phải là trọng yếu nhất, có lúc sống cũng không tốt bằng chết.

Đường Ngọc hỏi:

– Lẽ nào ngươi tình nguyện làm tên khờ?

Kiều Ổn đáp:

– Ta tình nguyện.

Kiều Ổn ưỡn ngực, dụng toàn lực phóng vụt sang, huy quyền đập thẳng vào mặt Đường Ngọc.

Lão cũng từng khổ luyện qua võ công, "Đại Hồng Quyền" của lão đã luyện đến mức cao thâm khó lường, những năm gần đây tuy rất ít khi xuất thủ, nhưng tới lúc xuất thủ vẫn rất nhanh nhẹn, một quyền đó lão đã dụng toàn lực, quyền thế càng mãnh liệt.

Lão đang liều mạng.

Chỉ tiếc đối thủ của gã là Đường Ngọc.

Lúc quyền đầu của lão huy xuất, ngón tay Đường Ngọc đã ấn nhẹ vào cổ họng của lão.

Lão chậm chạp thoái lui hai bước, chậm chạp ngã quỵ xuống, giống như một người mệt mỏi ngã mình lên giường vậy, hiển lộ vẻ bình tĩnh xuất thần.

Giữa một phút giây trước lúc lâm tử, con người sợ chết đó không ngờ lại hoàn toàn không có tới một chút sợ hãi.

Bởi vì gã cầu được thành nhân, đã thành nhân, hiện tại chung quy đã như nguyện.

Lão cảm thấy mình đã đối đúng với Đại Phong Đường, đối đúng với bốn mươi ba huynh đệ ngoài sân.

Lão cũng đối đúng với chính mình.

Nhìn thấy con người tự tình nguyện làm kẻ khờ ngã gục, trong tâm Đường Ngọc giật thót lên một cái.

Lúc y giết người luôn mang theo nụ cười mỉm, nhưng lần này nụ cười của y đã tan biến.

Sau khi y giết người luôn cảm nhận một sự hưng phấn và thỏa mãn tàn khốc, lần này lại cảm thấy rất hư không.

Y thậm chí cảm thấy mình rất lợt lạt vô nghĩa.

Hiện tại y mới hiểu rõ một người có phải quả thật có chí khí mà lúc bình thời không thấy được.

Người bình thời nhu nhược vô dụng, lúc lâm cảnh sinh tử quan đầu thông thường có thể hiển lộ chí khí hơn người, khẳng khái đối diện với cái chết.

Người bình thời luôn vỗ ngực nói mình không sợ chết, đến lúc đó, trái lại, lại bỏ chạy.

Đường Ngọc không khỏi tự hỏi mình:

“Nếu quả ta là Kiều Ổn, dưới tình huống hôm nay, ta sẽ làm sao?”.

Y không muốn biết đáp án.

Y rất mau chóng bỏ đi ra.

Nếu quả Kiều Ổn thật không ngại bán đứng bằng hữu để bảo toàn tính mạng của mình, Đường Ngọc vẫn sẽ giết lão.

Lúc đó tâm tình của Đường Ngọc sau khi sát nhân lại khác biệt.

Y sẽ cảm thấy rất khoan khoái, bởi vì y lại đã chơi đùa với “nhân tính” thêm một lần.

Nhưng hiện tại y đã minh bạch, trong nhân tính cũng có một mặt tôn nghiêm, bất cứ người nào cũng đều không thể khinh khi phủ nhận.

Điểm đó khiến cho y đối với “nhân” cũng ít nhiều gì đã sinh ra mộ chút tôn kính.

Lúc y bỏ đi ra, cảm giác của y là như vậy.

AÂ ÂÂ mm KKíííinnhh Mùng ba tháng tư, trời trong.

Đường Tử Đàn cả đêm không ngủ yên, lúc tỉnh dậy chỉ cảm thấy xương mỏi cốt mệt, tâm tình phiền toái, lại có chút hối hận. Cùng đi với Đường Ngọc, toàn làm chuyện lão tịnh không thích làm.

Lúc lão ra ngoài luôn luôn trú trong khách sạn sang trọng thoải mái nhất, lần này Đường Ngọc lại kiên quyết phản đối.

Cho nên bọn họ chỉ còn nước chịu ở phía sau Lạt Tiêm Điếm vừa chật hẹp vừa tồi tàn, cả gian

phòng nhuộm màu khói than đen sì, sàn lồi lõm dơ dáy.

Giường của Đường Ngọc hình như cả đêm trống không, Đường Hầu bộ dạng giống hệt khỉ lúc ngủ lại ngáy như sấm.

Châu chưởng quầy và Hồ Bả Tử cũng lăn qua trở lại, hiển nhiên cũng không ngủ ngon.

Cho đến khi trời gần sáng, lão mới mơ màng chợp mắt được một chút, lúc ngồi dậy Đường Ngọc đang ăn điểm tâm.

Một chảo cơm chiên hột gà, y đã ăn quá nửa.

Khẩu vị của y xem chừng rất dồi dào, luôn ăn rất nhiều, lại không kén chọn đồ ă n.

Đường Khuyết luôn luôn tỉ mỉ trong việc ẩm thực từng nói:

"Mình cho dù có đem một khúc gỗ đi hầm rục, y cùng ăn luôn".

Lời nhận xét của Đường Ngạo có chút bất đồng:

"Cho dù không hầm rục, y cũng ăn".

Đường gia tịnh không phải là nhà tầm thường, đệ tử Đường gia đối với y phục ẩm thực đều khảo cứu rất kỹ càng.

Ngoại lệ duy nhất là Đường Ngọc.

Đường Tử Đàn thường cảm thấy kỳ quái, con người đó tại sao lại chịu sống khốn khó như vậy chỉ vì muốn giết người? Lão biết Đường Ngọc đêm hôm qua nhất định đã giết người, sau khi giết người khẩu vị của y luôn luôn đặc biệt tốt.

Lúc bọn Đường Hầu và Hồ Bả Tử tiến vào, y đã ăn xong chén thứ bảy.

Cuối cùng y đã buông đũa, nhìn bọn họ mỉm cười:

– Chảo cơm này do ta tự tay chiên, dùng nửa cân mỡ heo, mười cái trứng gà, mùi vị không tệ, các ngươi có muốn ăn thử một hai chén không?

Sáng sớm mới ngồi dậy, ai có thể nuốt nổi cơm chiên đầy trứng đầy mỡ như vậy?

Đường Tử Đàn bỗng hỏi:

– Tối hôm qua ngươi đã giết ai?

Đường Ngọc cười:

– Ông nhìn ra ta đã giết người?

Đường Tử Đàn hỏi lại:

– Nhưng ta lại không nghĩ ra ở đây có ai đáng để ngươi đi giết lúc nửa đêm chứ?

Đường Ngọc đáp:

– Chỗ này người đáng giết tịnh không thiếu, chỉ tiếc ta chỉ giết có bốn mươi bốn người.

Châu chưởng quầy vừa uống một ngụm trà, nghe tới câu nói đó, giật mình kinh hãi đến mức trà trào luôn vào lỗ mũi.

Đường Tử Đàn lại chừng như coi như thường, chỉ hỏi:

– Bốn mươi bốn người nào?

Đường Ngọc đáp:

– Kiều Ổn và bốn mươi ba huynh đệ trong phân đà của gã.

Đường Tử Đàn cũng đã biến sắc:

– Ngươi không thể đợi sau khi giết xong Triệu Vô Kỵ rồi mới giết bọn chúng?

Đường Ngọc đáp:

– Không thể.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Ngươi không sợ đả thảo kinh xà?

Đường Ngọc đáp:

– Không sợ.

Đường Tử Đàn không nói gì nữa, cũng không biết phải nói gì.

Đường Ngọc tự rót cho mình một chung trà nóng, chầm chậm uống, rồi mới mỉm cười nói:

– Đêm hôm qua ta vốn đã quyết định phải ngủ một giấc ngon lành, ta cũng không muốn đội mưa to gió lớn đi giết người.

Đường Tử Đàn không nhịn được phải hỏi:

– Sau đó tại sao ngươi lại cải biến chủ ý?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì ta bỗng nghĩ đến một chuyện.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Chuyện gì?

Đường Ngọc đáp:

– Ta bỗng nghĩ cây cối tịnh không phải là thứ yểm hộ tốt nhất, còn có một thứ tốt hơn.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Thứ nào?

Đường Ngọc đáp:

– Người.

Đường Tử Đàn hiển nhiên vẫn không hiểu được.

Đường Ngọc nói:

– Nếu quả Triệu Vô Kỵ đủ thông minh, nhất định sẽ nghĩ đến bọn ta tuyệt sẽ không đem bổn môn ám khí còn trân quý hơn cả hoàng kim lãng phí trên thân thể của những người không liên can tới chuyện này.

Đường Tử Đàn thốt:

– Bổn môn ám khí, chưa đến lúc tất yếu, vốn không thể tùy thời xuất thủ.

Đường Ngọc nói:

– Nếu quả Triệu Vô Kỵ đủ thông minh, nhất định sẽ kêu đệ tử của Đại Phong Đường giả thành những người không liên can quan hệ tới, hắn và Hiên Viên Nhất Quang có thể trà trộn vào đám đông bên trong, làm cho bọn ta không dám phóng ám khí.

Miệng Đường Tử Đàn tuy không nói gì, trong tâm cũng không thể không thừa nhận suy nghĩ của y rất chu đáo.

Đường Ngọc thốt:

– Những người đó đều là người của bọn chúng, bọn ta vừa đi vào là giống hệt như ba con chồn lọt vào giữa bầy gà, bọn chúng chỉ liếc một cái là nhìn ra liền.

Y thở dài, lại nói:

– Lúc đó bọn ta không những không thể dùng ám khí đánh bọn chúng, trái lại đã phải biến thành mục tiêu bắn tên của bọn chúng.

Đường Tử Đàn cũng thở dài, chung quy thừa nhận:

– Nếu quả Triệu Vô Kỵ đủ thông minh, nhất định sẽ làm như vậy.

Đường Ngọc nói:

– Xem ra hắn không giống một tên khờ dại.

Đường Tử Đàn đồng ý:

– Đích xác không giống.

Đường Ngọc nói:

– Cho nên ta chỉ còn nước dầm mưa đi giết người giữa đêm khuya.

Đường Tử Đàn ngẫm nghĩ, lại nhịn không được phải hỏi:

– Hiện tại bọn chúng có còn có thể trà trộn vào đám đông không?

Đường Ngọc đáp:

– Không.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Sao vậy?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì những người đó một khi không phải là người của bọn chúng, bọn chúng cho dù có thể trà trộn vào, bọn ta cũng có thể trà trộn vào như vậy, bọn chúng không nhận ra bọn ta, bọn ta lại nhận ra bọn chúng.

Y cười cười, lại nói:

– Nếu quả Triệu Vô Kỵ đủ thông minh, tuyệt đối không làm chuyện như vậy.

Người muốn làm như vậy đương nhiên là không đủ thông minh.

Đường Tử Đàn tịnh không phải là nghe không hiểu ý tứ của y, trên khuôn mặt giống như nắp quan tài lại vẫn hoàn toàn không có chút biểu tình gì, chỉ hững hờ hỏi:

– Hắn sẽ làm sao?

Đường Ngọc đáp:

– Bọn ta đã giết Kiều Ổn, hắn nhất định càng muốn giết bọn ta.

Đường Tử Đàn thốt:

– Đương nhiên.

Đường Ngọc nói:

– Cho nên trễ nhất là đêm hôm nay, Hiên Viên Nhất Quang sẽ lộ diện.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Gã sẽ lộ diện ở đâu?

Đường Ngọc đáp:

– Sư Tử Lâm.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Vẫn là Sư Tử Lâm?

Đường Ngọc đáp:

– Không chừng gã cũng nghĩ địa phương đó không lý tưởng, nhưng gã tuyệt đối tìm không ra chỗ nào tốt hơn.

Châu chưởng quầy nhịn không được cũng xen vào:

– Sư Tử Lâm rất rộng.

Đường Nhị không để cho lão có cơ hội nói hết, lập tức nói:

– Sáng sớm hôm nay ta đã đi qua, hiện tại vừa mới trở về.

Châu chưởng quầy ngậm miệng.

Đường Ngọc nói:

– Sư Tử Lâm tổng cộng có ba cửa, ta nghĩ gã nhất định sẽ di con đường nhiệt náo nhất, từ cửa đông người nhất mà tiến vào, bởi vì gã vốn muốn bọn ta phát hiện ra gã.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Sau khi tiến vào thì sao?

Đường Ngọc đáp:

– Ta nghĩ gã nhất định sẽ vào trong quán trà "Hoa Nguyệt Hiên" tìm chỗ ngồi.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Sao vậy?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì mặt sau của chỗ đó gần nước, hai bên tả hữu đều là vườn hoa, cho nên tuy bốn bề chỉ giăng mành trúc, lại chỉ có chính diện là có thể ra vào, bọn ta vừa tiến vào, gã sẽ có thể nhận ra.

Y lại nói:

– Con người đó có nghề, không cần biết bọn ta cải trang ra sao, gã chỉ liếc một cái là có thể nhìn ra.

Đường Tử Đàn thốt:

– Nhiều năm trước ta từng nghe nói gã là môn hạ của Hoa Ngũ Cô, ám khí, dịch dung, và nhuyễn công đều là nhất lưu cao thủ.

Đường Nhị nói:

– Tới lúc đó, Triệu Vô Kỵ rất có thể đã núp quanh quẩn, không chừng cũng đã ngồi trong quán trà.

Hồ Bả Tử không nhịn được xem vào:

– Tôi có thể nhận ra hắn.

Đường Ngọc hỏi:

– Nếu quả Triệu Vô Kỵ không phải là người hôm qua ngươi gặp thì sao?

Hồ Bả Tử cũng ngậm miệng.

Đường Ngọc nói:

– Cho dù là hắn đi nữa, sau khi đã dịch dung cải trang, ngươi cũng vị tất đã nhận ra được.

Hồ Bả Tử không dám biện bác.

Đường Ngọc nói:

– Ngươi chỗ đó rất tạp nhạp, đủ các thức các dạng lái buôn qua lại, ăn mày xin ăn cũng không ít, mỗi một người đều có thể là Triệu Vô Kỵ, cho nên bọn ta nhất định phải để hắn xuất thủ trước.

Y cười cười, lại nói:

– Chỉ cần hắn vừa xuất thủ, chân diện mục của hắn phải hiện hình đương trường.

Đường Tử Đàn trầm ngâm:

– Từ vết thương trên mình hai người kia mà nhìn, kiếm pháp của hắn không những cực nhanh, hơn nữa còn cực chuẩn, nếu quả nhượng hắn xuất thủ trước, thật quá nguy hiểm.

Đường Ngọc lại cười cười hờ hững:

– Cả xắt thịt cũng có nguy hiểm, hà huống là đi giết người.

Đường Tử Đàn lấy đá lửa ra, chuẩn bị châm lửa hút ống điếu.

Đường Ngọc thốt:

– Hắn biết bọn ta có ba người, bọn ta phải để cho hắn nhìn thấy ba người.

Câu nói đó ai ai cũng đều nghe không hiểu, nhưng ai cũng không hỏi.

Đường Ngọc lại nói:

– Hiên Viên Nhất Quang ngồi xuống, Đàn thúc, Tiểu Hầu, và lão Châu bao vây lấy gã, thậm chí có thể để lộ thân thế, để cho hắn biết người của Đường gia đã đến.

Châu chưởng quầy lại nhịn không được hỏi:

– Tôi cũng đi?

Đường Ngọc đáp:

– Triệu Vô Kỵ đã gặp Bả ca, cho nên chỉ còn nước kêu ngươi đi.

Châu chưởng quầy nói:

– Nhưng tôi...

Đường Ngọc thốt:

– Ta biết ngươi bị lôi kéo vào cho đủ số, Triệu Vô Kỵ lại không biết, hắn chỉ biết Đường gia có ba người đến, hiện tại đã nhìn thấy có ba người lộ diện, hơn nữa lúc nào cũng đều có thể lấy mạng Hiên Viên Nhất Quang, hắn đương nhiên sẽ xuất thủ.

Y cười cười, lại nói:

– Lúc đó ta đương nhiên đã đến đó từ sớm, một khi Triệu Vô Kỵ xuất thủ, cái chết của hắn đã định.

Kế hoạch đó quả thật rất chu mật, mỗi một chi tiết, mỗi một bộ sậu, y đều đã tính toán cực chuẩn, hơn nữa kể ra rất tận tường.

Chỉ có một chuyện, một chi tiết, y không nói ra.

Đường Tử Đàn, Đường Hầu, Châu chưởng quầy, trong ba người đó, rất có thể có một người phải chết dưới kiếm của Triệu Vô Kỵ.

Bằng vào kiếm pháp và tốc độ của Triệu Vô Kỵ, khả năng đó có thể coi là rất lớn.

Đối với y mà nói, đó chỉ là một chi tiết không quan trọng, chỉ cần y có thể hạ được Triệu Vô Kỵ, mọi chuyện khác đều không quan trọng, sống chết của người khác càng không để trong tâm.

Y biết bọn Đường Tử Đàn rất có thể cũng nghĩ ra điểm đó. Chỉ tiếc bọn họ căn bản không có đất lựa chọn.

Bởi vì bọn họ tuyệt đối không nghĩ ra kế hoạch nào tốt hơn.

Bởi vì y thông minh hơn bọn họ.

Biết mình thông minh hơn người ta, không còn nghi ngờ gì nữa, là chuyện khiến cho mình khoái trá.

Đường Ngọc khoan khoái thư thả nói:

– Sau khi ăn cơm xong, các ngươi có thể bắt đầu chuẩn bị hành động rồi.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Còn ngươi?

Đường Ngọc đáp:

– Hiện tại ta muốn đi ngủ một giấc, nhưng khi các ngươi đến Hoa Nguyệt Hiên, ta nhất định đã đến rồi.

Y lại cười cười:

– Nhưng các ngươi nếu quả không nhìn thấy ta, cũng không phải lo lắng lắm.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Tại sao vậy?

Đường Ngọc đáp – Bởi vì ta nhất định sẽ tận lực cải trang khiến cho các ngươi không nhận ra.

Đường Tử Đàn lại hỏi:

– Tại sao?

Đường Ngọc đáp:

– Các ngươi nếu quả nhận ra ta, lúc nhìn thấy ta, thần thái khó tránh khỏi có chỗ khác biệt, không chừng Triệu Vô Kỵ có thể nhìn ra lỗ hổng đó.

Y mỉm cười, lại nói:

– Triệu Vô Kỵ là người thông minh, rất có thể còn thông minh hơn ta.

Trong miệng y tuy nói như vậy, trong tâm đương nhiên không nghĩ như vậy.

Y đương nhiên thông minh hơn Triệu Vô Kỵ, thông minh hơn bất cứ người nào.

Y đối với mình rất có tín tâm.

Lúc nhìn thấy thi thể của Kiều Ổn, Triệu Vô Kỵ không rơi nước mắt, cũng không nôn ói.

Bi thương khiến cho người ta rơi nước mắt, sợ hãi khiến cho người ta nôn ói.

Tron tâm chàng chỉ có phẫn nộ.

Chàng tịnh không phải không biết phẫn nộ rất dễ dàng khiến cho người ta sai lầm, nhưng mỗi một người đều có lúc vô phương khống chế lấy mình.

Hiên Viên Nhất Quang nhẹ nhàng sờ soạng trên cổ họng vỡ vụn của Kiều Ổn, chợt hỏi:

– Ngươi có biết trong nội lực có một thứ gọi là Âm Kính hay không?

Vô Kỵ biết.

Âm Kính là thứ khó luyện nhất trong nội lực, cũng là thứ đáng sợ nhất.

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

– Người giết Kiều Ổn chính là dùng Âm Kính.

Vô Kỵ nói:

– Ta cũng thấy vậy.

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

– Thứ công phu đó tuy lợi hại, nhưng ai ai cũng không chịu luyện nó.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Bởi vì người luyện Âm Kính thông thường sẽ luyện đến mức âm dương quái khí, bất nam bất

nữ.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có nghĩ ra người nào như vậy không?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Ta có nghe qua.

Vô Kỵ hỏi:

– Ai?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Đường Ngọc.

Song chưởng của Vô Kỵ nắm chặt lại:

– Ta hy vọng y cũng đã đến.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi có phải vẫn còn muốn câu y ra?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Khi nào?

Vô Kỵ đáp:

– Hôm nay.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Chỗ nào?

Vô Kỵ đáp:

– Sư Tử Lâm.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Vẫn là Sư Tử Lâm?

Vô Kỵ đáp:

– Ta không nghĩ ra chỗ nào tốt hơn.

Chàng cười, chầm chậm nói tiếp:

– Ta nhớ ở đó có quán trà tên là Hoa Nguyệt Hiên.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Đó là một chỗ tốt.

Vô Kỵ thốt:

– Sau ngọ hôm nay, trước hết ngươi đi theo đường đó hai vòng, sau đó đến đó giăng câu chờ cá, ta chưa lộ diện, bọn chúng tuyệt không xuất thủ.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Còn ngươi?

Vô Kỵ đáp:

– Ta sẽ đến đó trước chờ đợi.

Trong phòng Kiều Ổn có treo một thanh kiếm, tuy chỉ treo làm kiểng, lưỡi kiếm vẫn rất bén.

Vô Kỵ tháo xuống, nhẹ nhàng vuốt lưỡi kiếm lạnh ngắc.

Hoa tươi cần có nước mát, kiếm cũng vậy, cần phải uống máu rồi mới có thể càng lấp loáng, càng bén nhọn.

Vô Kỵ từ từ nói:

– Hôm nay ta mượn ngươi dùng một lần, nhất định để ngươi uống no nê máu tươi của cừu nhân, ngươi cũng không nên làm ta thất vọng.

Chàng dùng ngón tay búng kiếm, kiếm ngân lên một tiếng vang, chỉ tiếc cho dù kiếm có thông linh, cũng không thể nói được tiếng người, nếu không nhất định sẽ nói cho chàng biết:

"Ta tuy sẽ không làm ngươi thất vọng, nhưng mỗi một bước trong kế hoạch của người đều đã rơi vào tính toán của người ta, cái chết của ngươi đã định!".

Trước khi mặt trời lặn, chính là lúc dương quang sáng lạn nhất.

Ánh dương roi bóng ba người Đường Tử Đàn, Châu chưởng quầy và Đường Hầu in dài trên mặt đất, vừa dài vừa uốn éo, giống như ba quỷ hồn.

Hồ Bả Tử nhìn ba người bọn chúng đi ra, ánh mắt cũng chẳng khác gì nhìn thấy ba người chết vậy.

Hắn tin rằng Triệu Vô Kỵ lần này nhất định phải chết, nhưng ba người đó cũng vị tất có thể sống sót trở về.

May là hắn bất tất phải lo lắng gì quá, nhiệm vụ của hắn rất nhẹ, Đường Ngọc chỉ bất quá muốn hắn chiếu cố vùng phụ cận, hơn nữa cự ly cách Hoa Nguyệt Hiên càng xa càng tốt.

Thứ nhiệm vụ như vậy tuyệt không có nguy hiểm gì.

Cho nên hắn mỉm cười, lết chân bước ra khỏi hẻm Lạt Tiêu.

# Bước Bước Nguy Cơ

Mùng ba tháng tư, hoàng hôn.

Khí trời buổi hoàng hôn vẫn tĩnh lặng như lúc bình minh, vầng thái dương bắt đầu lặn dần phía tây, bầu trời trong xanh vời vợi, tịch dương đa thái đa tư luôn luôn làm cho tâm tình người ta khoan khoái.

Tâm tình của Hiên Viên Nhất Quang lại không mấy khoan khoái.

Hắn đã dạo trên con đường nghe nói là "phồn hoa nhất nội trong vòng ba trăm dặm phụ cận" như một ngốc tử đã quá nửa canh giờ, nhìn những bà vợ trẻ len lén ra khỏi nhà vì muốn đi mua chút đồ trang điểm, nhìn đám chạy bàn trong tiệm ăn híp mắt chào mời một cách giả trá.

Bởi vì ngoại trừ những chuyện đó ra, chuyện khác không có chuyện nào dẫn bắt sự hứng thú của hắn.

Sau đó hắn lại dừng lại trong một tiệm tranh ảnh đồ cổ rất lâu, tận lực làm ra vẻ rất chăm chú thưởng thức.

Hắn thậm chí còn mua luôn một bịch bánh bột chấm đường, sau đó lại lén lút quăng xuống rãnh.

Chính hắn cũng không biết tại sao lại đi làm chuyện này.

Ân oán giữa Triệu Vô Kỵ và Đường gia vốn hoàn toàn không có chút quan hệ gì tới hắn.

Nhưng hắn thích Triệu Vô Kỵ.

Mỗi một người đều hay vì những người mình thích mà đi làm những chuyện mình tịnh không thích làm.

Hiện tại hắn cuối cùng đã ngồi xuống, gọi một bình trà thơm mà hắn thích uống.

Nước của dòng sông nhỏ rất trong, hoa tươi trong vườn hoa vừa thơm ngát, vừa mỹ lệ, hắn dựa lưng vào một cây cột rất lớn, không cần lo bất cứ độc dược ám khí nào của Đường gia có thể bắn tới từ sau lưng.

Khoảng cách từ tay hắn đến bàn rất gần, lúc nào cũng đều có thể nhấc mặt bàn lên làm khiên.

Hắn cuối cùng đã cảm thấy thoải mái một chút.

Ba người của Đường gia có nhìn thấy hắn đến đây không?

Đủ thức đủ dạng người bán hàng rong đi đi lại lại trong quán trà, rỗ cầm trên tay đựng đủ thức đủ dạng hoa quả tươi rói, đồ ăn vặt chua ngọt, bánh ngọt và đồ khô.

Tám chín tên hành khất ốm yếu già nua lặng lẽ ngồi bên lan can đợi chờ người ta bố thí.

Bọn họ tịnh không giả dạng khốn khổ ti tiện khiến cho người ta thương hại, lại hiển lộ vẻ mệt mỏi khôn tả, một thứ mệt mỏi đã thâm nhập vào tận cốt tủy, đã hoàn toàn tuyệt vọng đối với chính mình.

Trong số những người có mặt ở đây, có người của Đường gia sao?

Hơn ba mươi cái ghế trong quán trà, chỉ có hơn mười khách nhân.

Một lão thái bà lưng còng đang dùng một cái bánh dỗ dành đứa cháu đang khóc rống không ngừng.

Ba tay lái buôn mập tròn đang thương lượng giá cả tới đỏ mặt tía tai.

Hai lão đầu tử đang đánh cờ.

Một cặp vợ chồng trẻ ngồi ở một góc đằng xa đang thủ thỉ ríu rít.

Một đôi vợ chồng trung niên khác lại ngồi cứng đơ như người xa lạ, cả một câu cũng không nói năng, chồng đang chuyên tâm đối phó một cái bánh bao nhân thịt, vợ lại si si nhìn cặp vợ chồng trẻ đến xuất thần.

Ả nghĩ đến những ân ái bọn họ từng đi qua, nhưng xuân đến rồi đi, hoa nở lại tàn, những mặn nồng xưa đã thành quá khứ, chồng ả lại đi ra ngoài tầm hoa vấn liễu, ả chỉ còn nước ráng sống nửa cuộc đời héo hắt còn lại giữa đống nồi niêu chén dĩa nhơ nhớp dầu mỡ và đống quần áo dơ dáy bẩn thỉu.

Còn có một nam nhân thân thể cao to, y phục hoa lệ, song thủ chắp sau lưng, đang đứng ngoài lan can phía sau, đối diện dòng sông nhỏ uốn khúc, phảng phất đang thưởng thức hoàng hôn cuối xuân.

Những người ở đây không có người của Đường gia, cũng không có Triệu Vô Kỵ.

Hắn chưa nhìn thấy Vô Kỵ, hắn cũng không nghĩ đến đi tìm, Vô Kỵ nhất định ở quanh đây.

Đã uống gần cạn một bình trà, đi vòng vòng bao xa luôn luôn khó tránh khỏi khô miệng.

Hắn đang muốn kêu người đến châm thêm nước.

Ngay lúc đó, hắn nhìn thấy ba người từ con đường nhỏ lát đá vụn bên ngoài bước vào.

Ba người đều vận áo xanh, quần bố trắng, một người mập mạp, một người giống hệt khỉ.

Người còn lại là một lão nhân gầy gò, tay cầm ống điếu, thân thể cao ráo thẳng thớm như ngọn bút, bước đi vững chãi nửa thân trên bất động, trên khuôn mặt lạnh lùng nghiêm túc hoàn toàn không có tới một chút biểu tình.

Thoáng thấy ba người đó, tròng mắt của Hiên Viên Nhất Quang lập tức co thắt lại.

Hắn đã nhận ra trong ba người đó, ít nhất có hai người là người đã một mực theo dõi hắn suốt từ Xuyên Trung đến đây.

Đặc biệt là tên trẻ giống khỉ, cho dù có cải trang làm đàn bà mang thai, hắn cũng có thể chỉ liếc một cái là nhận ra liền.

Hiện tại bọn chúng quả nhiên đã đến.

Tên trẻ và lão mập đều không đáng lo, khó đối phó nhất, không còn nghi ngờ gì nữa, là lão đầu tử hút ống điếu kia.

Hiên Viên Nhất Quang thậm chí đã có chút lo sợ.

Bởi vì hắn nghi lão đầu tử đó rất có thể là Đường Nhị tiên sinh danh chấn thiên hạ.

Lão đầu tử đó đương nhiên không phải là Đường Nhị tiên sinh, mà là Đường Tử Đàn.

Trong lòng lão đang cười lạnh.

Bởi vì Đường Ngọc tuy quyết tâm không để bọn họ nhận ra, lão vẫn đã nhận ra.

Lão vừa liếc nhìn đã nhìn ra hai chỗ hở.

Đứa bé nãy giờ khóc rống có mang vớ, lại không mang giày.

Đứa bé khóc quá ghê gớm.

Một đứa bé đi theo lão tổ mẫu vốn đáng lẽ tuyệt không hung hãn như vậy.

Một lão tổ mẫu nhân từ kỹ càng dẫn cháu đi chơi cũng không nên quên mang giày cho nó.

Đường Tử Đàn lập tức đoán định lão tổ mẫu đó là Đường Ngọc.

Đứa bé đó chắc đang ngủ bị Đường Ngọc "mượn" dùng tạm.

Đường Tử Đàn rất muốn bước tới dạy cho người trẻ tuổi đó một bài học, dạy y một chút lễ độ, để cho y biết người già cả vẫn nên được tôn kính.

Chuyện đó đương nhiên không thể làm, bọn họ đều là người của Đường gia.

Nội bộ Đường gia tuy cũng giống như những gia đình khác, khó tránh khỏi có tranh chấp, nhưng bọn họ khi đang đối phó với ngoại nhập, lại tuyệt đối liên hợp nhất trí.

Hiện tại kẻ bọn họ muốn đối phó là Triệu Vô Kỵ.

Không cần biết ra sao, có thể nghĩ đến "mượn" một đứa bé của nhà người ta đi yểm hộ mình là một chuyện rất thông minh.

Đường Tử Đàn tin rằng Triệu Vô Kỵ và Hiên Viên Nhất Quang đều tuyệt đối không thể tưởng đến chỗ đó.

Cho nên lão đối với hành động lần này lại càng tin chắc.

Nhưng lão nhìn không ra ai là Triệu Vô Kỵ.

Ba gã lái buôn đang tranh cãi quá mập mạp, hai lão đầu tử đánh cờ quá già yếu.

Những người đó đều không thể là đang ngụy trang.

Hai cặp vợ chồng kia cũng không giống.

Hai người vợ đích xác đều là nữ nhân, hai người chồng, người trẻ nhãn thần hư nhược, hiển nhiên là vì chuyện tân hôn động phòng quá độ, người lớn hơn mục quang ngây ngốc lù đù, cả hai đều tuyệt không phải là người có võ công.

Còn lại hai gã bán hàng rong bưng đồ ăn vặt và một gã chạy bàn.

Ba gã đó một gã mất hết một vành tai, một gã mặt rỗ chằng chịt, gã chạy bàn đang chuẩn bị châm thêm nước vào bình trà cho Hiên Viên Nhất Quang, tay thô chân bự, hiển nhiên là xuất thân lao khổ.

Triệu Vô Kỵ tịnh không phải là kẻ xuất thân lao khổ, cũng không mất một vành tai, càng không rỗ chằng chịt.

Vậy ai là Triệu Vô Kỵ?

Đường Tử Đàn rất muốn quan sát tử tế những người đó thêm một lần nữa, nhưng lúc đó bọn họ đã đi đến trước mặt Hiên Viên Nhất Quang.

Nếu quả lão biết chân tướng sự thật, nhất định sẽ giật nảy mình.

Lúc đó Triệu Vô Kỵ căn bản không đang ở Hoa Nguyệt Hiên.

Hiên Viên Nhất Quang một mực đang chú ý Đường Tử Đàn.

Cước bộ của lão nhân đó nhẹ nhàng, hai bên thái dương huyệt gồ ghề nhô lên, lúc bước đi hai vai văn phong bất động.

Những thứ đó đều là đặc trưng của võ lâm cao thủ.

Một võ lâm cao thủ có kinh nghiệm, lúc chuẩn bị đối phó một người, đương nhiên đem toàn bộ tinh thần tập trung trên mình người đó.

Hiện tại mục tiêu của lão là Hiên Viên Nhất Quang, nhưng lão lại không quá chú ý đến Hiên Viên Nhất Quang, trái lại đối với lão thái bà dỗ đứa cháu lại hiển lộ rất có hứng thú.

Không cần biết là lão đầu tử già cỡ nào đều không thể cảm thấy hứng thú đối với một lão thái bà.

Có thể làm cho lão đầu tử cảm thấy hứng thú thông thường đều là con gái trẻ trung.

Lẽ nào lão thái bà đó có chỗ đặc biệt gì?

Hiên Viên Nhất Quang cũng không còn kịp quan sát nữa, bởi vì lúc đó bọn Đường Tử Đàn đã đến trước mặt hắn.

Gã chạy bàn đang châm trà phảng phất cũng cảm thấy ba người đến không có thiện ý, thất kinh thoái lui ra sau.

Hiên Viên Nhất Quang lại rất nhẫn nại, không ngờ đối với bọn chúng còn cười cười:

– Mời ngồi.

Bọn chúng đương nhiên không thể ngồi xuống.

Đường Tử Đàn lạnh lùng thốt:

– Ngươi biết bọn ta đến làm gì không?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Không biết!

Hắn cười cười, lại nói:

– Nếu quả ngươi là một người đàn bà, ta nhất định sẽ nghĩ ngươi để ý đến ta, cho nên mới một mực nhìn ta đăm đăm, chỉ tiếc ngươi vừa già lại vừa xấu.

Trên khuôn mặt giống như nắp quan tài của Đường Tử Đàn vẫn không có tới một tia biểu tình gì, lão không phải là người dễ dàng bị kích nộ, cũng không muốn đấu võ miệng.

Đường Hầu lại nhịn không được:

– Bọn ta đích xác đã để ý tới một vật trên người ngươi, chuẩn bị đem nó về.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Các ngươi có phải đã để ý đến cái đầu của ta?

Đường Hầu đáp:

– Đúng.

Hiên Viên Nhất Quang cười lớn:

– Cái đầu này ta từ sớm đã không cần đến nữa, các ngươi mau đến lấy, càng mau càng tốt.

Nhưng bọn chúng tịnh không động thủ.

Ba người bỗng cởi áo ngoài, để lộ túi da giắt bên hông.

Bên cạnh túi còn giắt một cái bao tay da nai, bao tay của Đường Tử Đàn lau chùi sạch đến phát sáng.

Đó chính là ký hiệu của đệ tử Đường Môn, đại đa số người trong giang hồ một khi vừa nhìn thấy là đã hồn phi phách tán.

Hiên Viên Nhất Quang lại cười.

Phán đoán của Vô Kỵ không sai chút nào, mục tiêu của bọn chúng tịnh không phải là hắn, mà là Triệu Vô Kỵ.

Hiện tại bọn chúng cũng không khác gì hắn, cũng đang cố ý kéo dài thời gian, đợi Triệu Vô Kỵ lộ diện.

Vô Kỵ tại sao còn chưa xuất thủ? Chàng còn đang chờ đợi gì nữa?

Hiên Viên Nhất Quang cười:

– Trong túi của các ngươi có phải có chứa...

Hắn không nói hết câu, tâm hắn lại đã chìm xuống.

Hắn chung quy đã nhìn thấy Triệu Vô Kỵ.

Triệu Vô Kỵ không ngờ không đang có mặt trong Hoa Nguyệt Hiên, không ngờ còn đang đứng xa xa trên một tòa giả sơn, chừng như đã chuẩn bị đứng xa xem lửa.

Hắn nghĩ không ra Vô Kỵ có ý gì? Hắn chỉ biết ba người kia sớm muộn gì cũng sẽ xuất thủ.

Chỉ cần bọn chúng xuất thủ, hắn chết chắc!

oo Tịch dương mù trời.

Sóng nước lấp láy dưới sông, trong hoa viên có một cô gái len lén ngắt một đóa mẫu đơn đỏ.

Lúc đó Hồ Bả Tử cũng đang ở gần đó, ở một nơi rất kỳ quái, rất đặc biệt, một nơi tuyệt đối không ai nghĩ đến.

Hắn tin rằng tuyệt đối không có ai nhìn thấy hắn, nhưng hắn lại có thể nhìn thấy người ta.

Mỗi một người hắn đều nhìn thấy rất rõ.

Hắn nhìn thấy bọn Đường Tử Đàn ba người bước vào Hoa Nguyệt Hiên, nhìn thấy nhãn thần kỳ quái của Đường Tử Đàn đối với lão thái bà.

Trong tâm của hắn có cảm giác rất buồn cười.

Chuyện duy nhất hắn nghĩ không ra là Triệu Vô Kỵ tại sao cho đến bây giờ còn chưa lộ diện.

Hiện tại bọn Đường Tử Đàn đều đã đeo bao tay vào, đã không còn có thể kéo dài thời gian nữa.

Không cần biết Triệu Vô Kỵ có xuất thủ hay không, bọn chúng đều đã phải xuất thủ.

Lúc đó, đột nhiên có một chuyện kỳ quái xảy ra, một chuyện Hồ Bả Tử có nằm mộng cũng không tưởng được.

Trong cả đời hắn cũng chưa từng kinh hãi như bây giờ.

Hắn cơ hồ nhịn không được muốn bỏ chạy.

Nhưng hắn tuyệt đối không thể động, tuyệt không thể để lộ bộ dạng thất kinh.

Nếu không cái chết của hắn cũng đã định.

oo Đường Tử Đàn chầm chậm đeo bao tay da nai của lão vào, da thuộc cũ kỷ, vừa ấm áp, vừa nhu nhuyễn.

Đó là da nai tơ.

Lúc lão mười bảy tuổi, đã bắn chết con nai con đó, một tiểu cô nương thường hay thích đeo kẹp

tóc hồng hồ điệp trên bím tóc đã tận tay cắt may cái bao tay đó cho lão.

Lão và nhị ca của lão đều rất thích nàng ta.

Sau này lão tuy giành được nàng, nhị ca của lão lại đoạt được thanh danh và vinh diệu trong giang hồ.

Hiện tại vị cô nương hay đeo kẹp tóc hồng hồ điệp trên bím tóc đó đã nằm sâu dưới đất, thanh danh và vinh diệu của Đường Nhị tiên sinh lại vẫn như vầng thái dương giữa trời.

Đương thời vị cô nương đó nếu quả được gả cho nhị ca của lão, tình hình có thể sẽ biến thành thế nào?

Nhân sinh là như vậy, lúc mình đạt được những thứ gì, thông thường sẽ đánh mất những thứ khác.

Cho nên lão chưa bao giờ hối hận.

Mỗi lần lão đeo chiếc bao tay đó vào, trong tâm lão lại phiếm khởi một thứ cảm giác kỳ dị, luôn luôn nhớ đến những chuyện khó quên, nhớ đến tiểu cô nương thích đeo kẹp tóc hồng hồ điệp trên bím tóc, nhớ bộ dạng của nàng ngồi dưới đèn cắt may chiếc bao tay đó cho lão, dưới tình huống như vậy, lão vốn không còn tâm tình sát nhân.

Nhưng mỗi lúc lão mang chiếc bao tay đó vào, luôn luôn không thể không sát nhân!

Ngay lúc đó, biến hóa kinh người bất chợt phát sinh. Gã chạy bàn tay thô chân bự kia bỗng hất bình nước sôi sùng sục trong tay rải về phía Châu chưởng quầy.

Gã bán hàng rong mặt rỗ bỗng rút trong rỗ ra một mũi đao nhọn, một đao đâm vào hông Châu chưởng quầy.

Gã bán hàng rong khuyết một vành tai quăng rỗ vào mặt Đường Hầu, bên dưới rỗ còn tàng giấu vôi bột.

Đường Hầu hét lớn, phóng vọt lên trời, trong tay đã nắm một nắm độc sa.

Độc sa của gã còn chưa thảy ra, ba người lái buôn béo tròn đã bộc phát qua.

Thân thủ của ba người không ngờ đều cực kỳ mãnh liệt, hành động phối hợp ăn ý gọn gàng, một người dùng mặt bàn làm khiên đỡ, một người phóng vòng dây thừng trói chân Đường Hầu, người kia hít một hơi hét lớn, “bình” một quyền đập lên lưng Đường Hầu, lực lượng oai mãnh kinh hồn.

Lưng Đường Hầu lập tức bị đập trúng, lúc rơi xuống đất, toàn thân mềm nhũn như bùn đất.

Cùng một sát na đó, hai lão đầu tử đánh cờ cũng đã xuất thủ, bằng vào thủ pháp đả huyệt ít thấy trên giang hồ, dụng ba mươi con cờ phóng thẳng vào huyệt đạo của Đường Tử Đàn, thủ pháp vừa nhanh nhẹn, lại nặng nề, vừa chuẩn xác, lại ngoan độc, rõ ràng đều là cao thủ ám khí nhất lưu.

Đường Tử Đàn đấm một quyền vào người gã mặt rỗ, tiếng xương cốt gãy vụn vang lên, thân mình lão như mũi tên bắn vọt ra, một đám độc sa đen ngòm mê muội hòa vào bốn mũi Độc Tật

Lê cũng đồng thời bắn ra.

Một chiêu đó có đắc thủ hay không lão cũng không màng đến, mục đích của lão tịnh không phải là đả thương người ta, mà là tự cứu lấy mình.

Xương cốt già cả tuy đã hóa thành cứng đơ, nhưng hun đúc trui rèn bấy lâu vẫn còn chưa tàn lụi khiến cho thân thủ của lão vẫn bảo trì được chút mẫn tiệp.

Hông lão uốn lượn giữa không trung như đuôi cá, thân người như phi điểu phóng ra ngoài lan can.

Lão đã tính từ sớm, chỉ có con sông nhỏ mặt sau là đường lui duy nhất của lão.

Lão tin tưởng công phu dưới nước của lão cũng không thua kém gì khinh công của lão, tuyệt không đứng dưới bất kỳ tên trẻ nào, chỉ cần lão có thể lọt xuống nước là đã tuyệt đối an toàn.

Không tưởng được ngay lúc đó lão bỗng nghe một tiếng quát nhẹ:

– Quay trở lại!

Người mặt y phục hoa lệ đứng xa xa ngắm cảnh dòng sông nãy giờ một mực chắp tay sau lưng bỗng quay mình, huy thủ, ống tay áo phần phật quẩn quyện một luồng gió kinh hồn.

Khí lực của lão vốn đã gần cạn kiệt, toàn thân liền bị luồng gió kinh hồn đó cuốn động, thân thể không tự chủ được thoái lui trở lại, lúc rơi xuống đất cả cước bộ cũng không đứng yên.

Gã mặt rỗ bị lão đánh gãy xương đang quỵ ở đó, mồ hôi lạnh to như hạt đậu chảy dầm dề trên mặt, tới bây giờ bỗng nghiến răng lăn một vòng, đao nhọn trong tay như độc xà đâm tới, đâm nhập vào hông lão.

Lưỡi đao lạnh buốt, giống như đầu lưỡi tình nhân dịu dàng chui vào bắp thịt của lão.

Lão thậm chí hoàn toàn không cảm thấy đau đớn gì.

Nhưng tâm lão đã giá lạnh.

Bằng vào kinh nghiệm lâu đời của lão, đương nhiên biết chỗ nào là chỗ yếu hại trí mệnh, một đao đó thật còn độc hơn cả độc xà.

Gã mặt rỗ đó xuất thủ rất ngoan độc.

Gã mặt rỗ vừa đánh trúng một đòn, lập tức buông đao lăn tròn dưới đất trở ra.

Gã biết lão nhân đó tuyệt sẽ không buông tha cho gã, lại không tưởng được ám khí nhanh đến chừng nào, vừa lóe sáng lên một cái, hai mũi Độc Tật Lê đã ghim sau ót trái của gã.

Người trúng thứ độc dược ám khí đó sẽ có kết quả bi thảm ra sao, gã cũng đã từng nghe qua.

Thân mình gã bỗng bộc phát bay lên, đoạt lấy đao trong tay người khuyết vành tai, một đao cắt gọn yết hầu của mình.

Gã không những đối với người ta rất ngoan độc, cả đối với mình cũng rất tàn ác.

Đường Tử Đàn vẫn đứng thẳng đó như ngọn tiêu thương, chỉ cần rút thanh đao đó ra, lão sẽ té nhào.

Một khi lão vẫn còn có thể đứng được, lão tuyệt không chịu ngã quỵ.

Không còn ai xuất thủ nữa.

Người quật cường cứng đầu cứng cổ, vô luận là thành hay bại, sống hay chết, đều vẫn được người ta tôn kính.

Người vận y phục hoa lệ bỗng thở dài:

– Ngươi là một tráng hán quật cường, không cần biết ngươi sống hay chết, người của ta đều tuyệt không động đến ngươi nữa.

Đường Tử Đàn nhìn hắn đăm đăm:

– Ngươi là ai?

Người đó đáp:

– Ta họ Trương, Trương Hữu Hùng.

Đường Tử Đàn khàn giọng:

– Trương Hữu Hùng trong Nam Hải thất huynh đệ?

Trương Hữu Hùng đáp:

– Phải.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Bọn ta có thù sao?

Trương Hữu Hùng đáp:

– Không có.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Ngươi vì Triệu Vô Kỵ?

Trương Hữu Hùng đáp:

– Phải.

Đường Tử Đàn hỏi:

– Tại sao ngươi phải làm chuyện này cho hắn? Ngươi không sợ Đường gia báo thù?

Trương Hữu Hùng đáp:

– Bởi vì hắn xem ta như bằng hữu, vì bằng hữu, chuyện gì ta cũng đều làm hết.

Đối với giang hồ nam nhân mà nói, lý do đó đã quá đủ.

Đường Tử Đàn bỗng thở dài:

– Chỉ tiếc ta không kết giao được thứ bằng hữu như ngươi.

Lão đã gần chết trong tay người đó, kỳ quái là lão đối với người đó tịnh không có oán hận gì.

Người lão hận là người khác, một người lâm trận thoái rúc, bán đứng lão.

Đứa cháu kia từ sớm đã sợ hãi đến mức khóc cũng không dám khóc, "lão tổ mẫu".

đó phảng phất cũng sợ đến mức co rúc lại một cục.

Đường Tử Đàn vốn cả nhìn cũng không muốn nhìn bà ta, hồi nãy nếu bà ta xuất thủ, bọn họ không phải tuyệt đối không có cơ hội.

Đường Tử Đàn vốn vẫn ôm ấp hy vọng về bà ta, không tưởng được bà ta lại hèn nhát như vậy.

Hiện tại Đường Tử Đàn đã hoàn toàn tuyệt vọng, lại vẫn không muốn bán đứng bà ta.

Bọn họ vẫn đều là người của Đường gia, bà ta đã sợ chết như vậy, tại sao lão không thành toàn cho bà ta.

Nhưng bà ta ngồi nhìn bọn họ vì bà ta mà thảm tử, trong tâm có cảm giác gì? Sau này bà ta sống sót không lẽ không cắn rứt tâm can?

Đường Tử Đàn chung quy vẫn nhịn không được liếc bà ta một cái. Trong cái liếc đó bao hàm cả phẫn nộ lẫn oán hận, cũng bao hàm cả thương tiếc và tội nghiệp.

Sau đó lão đã cảm thấy nội tạng đã bắt đầu trào máu, máu tịnh không từ vết thương đao đâm chảy ra, lại từ trong miệng của lão trào ra.

Lão bỗng cười lớn.

Bởi vì có một vấn đề lão luôn luôn vô phương tự trả lời, hiện tại chung quy đã tìm ra đáp án:

lão tuyệt sẽ không có ngày được chôn trong quan tài làm bằng gỗ tử đàn.

Cho nên lão rút thanh đao ghim trên hông ra.

Lưỡi đao vừa rút ra, máu tươi từ vết thương bắn ra, cơ hồ phún tới luôn trên y phục Vô Kỵ.

Hiên Viên Nhất Quang nhìn thấy chàng tiến vào, tuy chàng tịnh không giải thích lý do vì sao đến bây giờ mới đến, nhưng Hiên Viên Nhất Quang biết chàng nhất định có lý do rất tốt.

Hiện tại ba người của Đường gia đều đã ngã gục, chuyện đáng sợ này chung quy đã đông kết.

Ả vợ trẻ đang co rúc trong lòng chồng ả, khuôn mặt trắng nhợt bỗng ửng đỏ.

Ả vừa sợ hãi, vừa xấu hổ, vừa khẩn trương, đơn giản không biết nên làm gì đây.

Ả tuyệt không thể để ai biết được quần của ả đã ướt đẫm.

Gã chồng lớn tuổi hơn gã kia, tình huống càng xấu hơn, cơ hồ mọi người đều có thể ngửi thấy đít quần gã đang phát ra mùi hôi thúi xú uế.

Vợ của gã trái lại vẫn còn trấn tĩnh hơn gã nhiều, đang ngồi ngẫm nghĩ nên dùng cách nào giúp chồng mình đứng dậy.

Lão tổ mẫu kia đã ẩm đứa cháu quày quả bước ra ngoài.

Vô Kỵ chợt thốt:

– Đợi một chút.

Lão tổ mẫu chừng như căn bản không nghe chàng nói gì, Vô Kỵ lại đã chặn đường bà ta.

Bà ta giật mình ngẩng đầu lên, nhìn Vô Kỵ.

Vô Kỵ lại cười cười:

– Lão thái thái, quý tính của bà là gì?

Miệng của lão tổ mẫu động đậy, lại phát không ra một tiếng nào.

Vô Kỵ lại hỏi:

– Đứa bé này là cháu của bà?

Lão tổ mẫu gật gật đầu, càng ôm chặt đứa bé vào lòng.

Vô Kỵ hỏi:

– Trời đêm đã dần dần mát lạnh, sao bà không mang giày cho nó?

Lão tổ mẫu xem chừng lại đã giật mình kinh hãi, chừng như cho đến bây giờ mới phát hiện cháu mình không có mang giày.

Đứa bé lại khóc rống trong lòng bà ta, trên mặt Vô Kỵ tuy đang cười, nhãn tình lại lạnh như đao phong.

Lão tổ mẫu oằn lưng, bất chợt quăng đứa bé ra, dụng lực quăng thẳng vào mặt Vô Kỵ.

Vô Kỵ chỉ còn nước giơ tay tiếp đỡ, lão tổ mẫu còng lưng đó lại đã như mũi tên bắn ra ngoài lan can.

Đứa bé trong tay Vô Kỵ lại vừa khóc vừa la, vừa đấm vừa đá.

Thân hình của lão tổ mẫu triển động, triển xuất khinh công khiếp người, nhún mình ba cái giữa những luống hoa, đã phóng ra ngoài sáu bảy trượng.

Lúc đó bỗng có người quát nhẹ:

– Cá thoát khỏi lưới, ngươi còn muốn trốn đi đâu?

Giữa tiếng cười ngất, một bóng người từ vườn hoa bay lên, nghênh đón lão tổ mẫu kia, một quyền đấm tới.

Thoáng thấy người đó, lão tổ mẫu sợ đến mức hoàn toàn không còn hơi sức tránh né đón đỡ, một tiếng hô cũng không phát xuất ra được, trái cổ và xương cốt nơi yết hầu đã bị đánh nát vụn.

Vô luận bà ta có biết bí mật gì đi nữa cũng đã vĩnh viễn vô phương nói ra được.

Lúc bà ta té xuống, nước mắt cũng trào ra.

Bởi vì bà ta có nằm mộng cũng không tưởng được người đó có thể hạ độc thủ với bà ta như vậy, cũng không tưởng được người đó xuất thủ tàn độc như vậy! Y nhìn quả thật không giống một người tâm ngoan thủ lạt.

Y không những trẻ tuổi, tư văn, tú khí, hơn nữa trên mặt luôn mang một nụ cười mỉm ôn nhu động nhân.

Tiểu cô nương hồi nãy len lén ngắt đóa hoa một mực len lén nhìn y, phảng phất nhìn đến si ngốc.

Y cũng nhìn nàng, cười cười, lại hướng về phía Vô Kỵ hô lớn:

– Các ngươi qua đây đem vị lão tổ mẫu này đi đi.

Hiện tại lão tổ mẫu đó đã được khiêng tới, người trẻ tuổi tư văn tú khí đó cũng theo sau bước qua.

Vừa đến nơi, y đã tự giới thiệu:

– Ta họ Lý, tên gọi Lý Ngọc Đường.

Đó là một cái tên lạ lẫm, y cũng là người lạ, nhưng mọi người đều đối xử rất thân thiện với y.

Bởi vì y đã bắt được con cá vừa thoát khỏi lưới.

Lý Ngọc Đường nói:

– Vị lão tổ mẫu đó kỳ thật tịnh không phải là già, đương nhiên cũng không phải là tổ mẫu thật.

Y nhìn Vô Kỵ mỉm cười:

– Các vị nhất định cũng đã sớm nhận ra lão tổ mẫu tuyệt không thể quên mang giày cho cháu mình, nhưng bằng vào điểm đó đương nhiên vẫn còn chưa đủ, cho nên các vị còn chưa thể xuất thủ.

Vô Kỵ đứng kề bên nhịn không được phải hỏi:

– Ngươi còn nhìn thấy gì nữa?

Lý Ngọc Đường đáp:

– Kỳ thật ta không nhìn thấy gì hết, ta chỉ bất quá xảo hợp biết được tổ mẫu của đứa bé đó thật ra là ai.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi biết bà ta?

Lý Ngọc Đường gật đầu:

– Không những biết, mà còn rất thân.

Y cười càng khoan khoái:

– Tổ mẫu của đứa bé đó chính là dì của ta.

Vô Kỵ lập tức thở phào:

– Thật là cực kỳ xảo diệu, hơn nữa còn cực kỳ tốt.

Đứa bé tuy đã khóc đến mệt, tạm thời đã yên ắng, chàng ôm trong lòng lại chẳng khác gì ôm một cái bao hỏa dược lúc nào cũng có thể bùng nổ.

Hai chuyện chàng bình sinh không thể chịu nỗi là nam nhân nhiều chuyện và nữ nhân hay khóc.

Hiện tại chàng mới phát hiện một đứa bé hay khóc còn khó đối phó hơn xa mười nữ nhân hay khóc.

Nữ nhân khóc òa lên, chàng vẫn có lối "nói chuyện" giúp cho bọn họ ngậm miệng lại, trẻ nít khóc lên, đầu chàng lập tức biến thành sưng vù to tướng.

Cho nên khi Lý Ngọc Đường ẳm đứa bé khỏi tay chàng, chàng xem chừng cảm kích đến mức cả nói cũng không biết nói gì:

– Ta nói lời này, ngươi ngàn vạn lần không thể tức giận à.

Lý Ngọc Đường cười:

– Ta nhìn giống một người dễ tức giận lắm sao?

Y quả thật không giống.

Vô Kỵ hỏi:

– Bọn ta thật không biết nên làm sao để tạ ơn ngươi, ngươi có thể nói cho bọn ta biết bọn ta nên làm gì không?

Lý Ngọc Đường đáp:

– Nếu quả các ngươi nhất định muốn tạ ơn ta, chỉ có một cách.

Vô Kỵ thốt – Ngươi cứ nói.

Lý Ngọc Đường nói:

– Nhận ta làm bằng hữu.

Nụ cười của y vừa ấm áp vừa thành khẩn:

– Ta thích giao kết bằng hữu, cũng rất cần bằng hữu.

Vô Kỵ lập tức giơ tay ra.

Một người như Lý Ngọc Đường, có ai có thể cự tuyệt không chịu giao kết bằng hữu với y?

Lý Ngọc Đường chung quy đã dẫn đứa bé đi, y vội muốn mang đứa bé về cho dì của y, bởi vì dì của y hiện tại nhất định đang lo lắng muốn chết.

Không đợi y đi khỏi con đường nhỏ lát đá vụn đó, Hiên Viên Nhất Quang đã nhịn không được hỏi Vô Kỵ:

– Ngươi thật tin rằng đứa bé đó có quan hệ bà con với y? Ngươi thật tin rằng thiên hạ có chuyện xảo hợp như vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Ta tin.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi thật chịu kết giao bằng hữu với y?

Vô Kỵ đáp:

– Ta chịu.

Câu trả lời của chàng tuy rõ ràng khẳng định, Hiên Viên Nhất Quang lại chừng như vẫn cảm thấy có chút hoài nghi.

Nhung cả chính hắn cũng không nghĩ ra Lý Ngọc Đường vì lý do gì mà phải lừa gạt bọn họ.

Cho dù y thật có lừa gạt bọn họ, bất quá cũng chỉ lừa gạt dẫn đi một đứa bé hay khóc.

Lão tổ mẫu kia không ngờ còn chưa chết, trong yết hầu vỡ vụn không ngờ phát ra một tràng thanh âm khọt khẹt, giống như một con rắn đuôi chuông gần chết.

Những người khiêng bà ta về kiếm được bên trong y phục bà ta một cái túi da, bên trong quả nhiên đều là độc môn ám khí của Đường gia, số lượng tuy không nhiều, phẩm chất lại không tệ.

Nghĩ đến đến ánh mắt của Đường Tử Đàn lúc lâm tử nhìn bà ta, người đó, không còn nghi ngờ gì nữa, là Đường Ngọc.

Hiên Viên Nhất Quang lại hỏi Vô Kỵ:

– Ngươi có phải đã tính Đường Ngọc nhất định đã đến?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Ngươi cũng tính y nhất định nghĩ cách dụ ngươi ra mặt trước rồi mới xuất thủ, bởi vì mục tiêu của y tịnh không phải là ta, mà là ngươi.

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Ngươi cũng muốn đợi y ra mặt rồi mới xuất thủ, vì mục tiêu của ngươi cũng là y.

Vô Kỵ gật đầu:

– Cho nên ta chỉ còn nước đi tìm Trương nhị ca.

Trương Hữu Hùng một mực trầm mặc.

Một người từ lúc mười mấy tuổi đã bắt đầu nắm quyền điều khiển người ta, đương nhiên không thể là người nhiều chuyện.

Họ Trương không cần dùng ngôn ngữ để biểu hiện tình hữu nghị của mình đối với người khác, "nói ít làm nhiều" mới là nguyên tắc làm người của gã.

Cho đến bây giờ gã mới mở miệng:

– Một người đến lúc khốn nạn đi tìm bằng hữu tuyệt không phải là chuyện lạ.

Gã bước tới, nắm tay Vô Kỵ:

– Ngươi có thể nghĩ đến đi tìm ta, ta rất hân hạnh.

Nói xong câu đó, gã đã bỏ đi, dẫn theo đám thuộc hạ của gã.

Ba gã lái buôn mập tròn lại khôi phục vẻ chậm chạp nặng nề, gã chạy bàn tay thô chân bự và gã bán hàng rong khuyết một vành tai cũng biến thành bình phàm chất phác như trước.

Bọn họ lẳng lặng khiêng thi thể đồng bọn đi ra.

Hồi nãy trong một phút giây kinh tâm động phách, dáng vẻ của bọn họ hùng dũng hung mãnh, hiện tại lại không còn thấy nữa. Đối với bọn họ mà nói, chuyện vừa rồi không đáng để khoa trương kiêu ngạo, cũng không cần phải bi thương tiếc nuối.

Bọn họ lúc nào chỗ nào cũng chịu làm bất cứ chuyện gì cho chủ nhân của mình, chính như chủ nhân của bọn họ lúc nào cũng chịu vì bằng hữu mà làm bất kỳ chuyện gì, không chút kể lể. Bọn họ đã là bằng hữu, vô luận nói gì đi nữa cũng dư thừa.

Hiên Viên Nhất Quang lại không nhịn được thở dài:

– Có thể kết giao bằng hữu với người như vậy thật là vận khí của ngươi.

Vô Kỵ ngưng thị nhìn hắn:

– Có thể kết giao bằng hữu với người như ngươi cũng là vận khí của ta.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Nhưng Lý Ngọc Đường...

Vô Kỵ thốt:

– Y có phải là hảo bằng hữu hay không, ta sẽ rất mau chóng biết được.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi sẽ rất mau chóng gặp lại y?

Vô Kỵ đáp:

– Nhất định có thể gặp.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi tin chắc?

Vô Kỵ đáp:

– Chắc.

Hiên Viên Nhất Quang nhìn chàng chầm chầm một hồi lâu, lại thởi dài:

– Ngươi có biết ngươi là quái nhân không?

Vô Kỵ đáp:

– Không biết.

Hiên Viên Nhất Quang nói:

– Điểm quái nhất của ngươi là ngươi hình như luôn luôn biết những chuyện người khác không biết, cả ta cũng không nhìn ra người làm sao mà có cái tài đó.

Vô Kỵ cười:

– Nếu quả cả ngươi cũng không nhìn ra, vậy nhất định là vì ta căn bản không có cái tài đó.

Hiên Viên Nhất Quang cười lớn:

– Không cần biết ngươi nói gì, ta ít ra cuối cùng đã nhìn ra một điểm.

Vô Kỵ hỏi:

– Điểm gì?

Hiên Viên Nhất Quang đáp:

– Sau này nếu quả còn có người muốn lừa gạt ngươi, tuyệt không phải là chuyện dễ dàng.

Hắn cười lớn đứng dậy, bỗng lại ngồi xuống:

– Còn có chuyện ta cũng tưởng không thông.

Vô Kỵ hỏi:

– Chuyện gì?

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi luôn luôn rất có hứng thú đối với Đường Ngọc, hiện tại y đang nằm ở đây, sao ngươi không lý gì tới y?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì y căn bản không phải là Đường Ngọc.

Hiên Viên Nhất Quang lại giật mình:

– Y không phải? Ngươi làm sao mà biết y không phải?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta tình cờ biết y là ai.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Y là ai?

Vô Kỵ đáp:

– Y là một tên què, người ta gọi y là Hồ Bả Tử.

oo Mọi chuyện phát sinh trong Hoa Nguyệt Hiên, Hồ Bả Tử đều nhìn thấy rất rõ, bởi vì hắn luôn luôn có mặt ở đó.

Lúc bọn Đường Tử Đàn còn chưa đến, hắn đã đến rồi, dẫn theo một đứa bé "mượn" trong nhà người ta.

Một lão tổ mẫu hiền hậu dẫn cháu mình đi du xuân, đi mệt ngồi xuống uống chén trà, ăn chút điểm tâm lặt vặt, vốn tuyệt không thể câu dẫn sự chú ý của người ta.

Hắn có thể nghĩ đến dùng cách đó để làm yểm hộ, cả chính hắn cũng cảm thấy rất đắc ý.

Hắn tin rằng người khác tuyệt không thể nhìn thấy hắn, hắn lại có thể nhìn thấy người ta.

Tiếc nuối duy nhất là đứa bé đó khóc nhè quá, khóc đến mức hắn tâm hoảng ý loạn.

Ánh mắt của Đường Tử Đàn lúc nhìn hắn cũng làm cho hắn cảm thấy không thoải mái.

May là Hiên Viên Nhất Quang tịnh không chú ý, cho nên cho đến lúc đó hắn vẫn nghĩ mình rất an toàn.

Không tưởng được sự tình càng biến hóa vượt ngoài dự liệu của hắn, càng không tưởng được Triệu Vô Kỵ không ngờ đã nhìn ra chỗ hở của hắn.

May là hắn ngộ sự lâm nguy mà không loạn, tùy cơ ứng biến, dùng đứa bé khóc nhè đó ngăn chận Triệu Vô Kỵ.

Mắt thấy hắn đã có thể an toàn rút lui, cao bay xa chạy, không tưởng được giữa đường lại phóng

ra một Lý Ngọc Đường.

Hắn có nằm mộng cũng không tưởng được Lý Ngọc Đường đó lại hạ độc thủ với hắn.

Lúc liếc thấy Triệu Vô Kỵ giơ tay biểu thị chịu kết giao bằng hữu với Lý Ngọc Đường, hắn cơ hồ nhịn không được muốn cười lớn, lại cơ hồ nhịn không được muốn khóc lớn.

Chỉ có hắn mới biết Lý Ngọc Đường đó là Đường Ngọc!

Chỉ tiếc hiện tại hắn cho dù có muốn đem bí mật đó nói ra cho Triệu Vô Kỵ biết, cũng đã nói không nổi.

Hắn tin rằng Triệu Vô Kỵ sớm muộn gì cũng biết bí mật đó, đợi đến lúc gần chết sẽ biết.

Lúc Hồ Bả Tử thở ra hơi thở cuối cùng, thanh âm đó nghe giống như một cục đá rơi vào vũng bùn sâu vậy.

oo Hiên Viên Nhất Quang chợt đứng dậy đi ra.

Hắn không chịu được mấy chuyện đó, nhưng hắn lại khơi khơi nhịn không được quay đầu lại hỏi:

– Ngươi tính Đường Ngọc nhất định đã đến?

Triệu Vô Kỵ thừa nhận.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Hiện tại Đường Ngọc đâu?

Vô Kỵ đáp:

– Không biết.

Hiên Viên Nhất Quang thốt:

– Người hình như căn bản không muốn đi tìm y.

Vô Kỵ cũng thừa nhận:

– Bởi vì ta căn bản tìm không ra y.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Ngươi chuẩn bị làm sao?

Vô Kỵ đáp:

– Khi ta muốn tìm một người mà tìm không ra, thông thường chỉ còn một biện pháp.

Hiên Viên Nhất Quang hỏi:

– Biện pháp nào?

Vô Kỵ đáp:

– Đợi y đến tìm ta.

oo BBoó ù ù nngg QQuuyỷ û û Mùng sáu tháng tư, trời âm u.

Triệu Vô Kỵ lủi thủi trở về Hòa Phong Sơn Trang.

Chàng vốn không chuẩn bị trở về, nhưng sau khi đắn đo một hồi rất lâu, ý tưởng của chàng đã biến đổi.

Chàng nhớ đến Phượng Nương, nhớ đến Thiên Thiên, nhớ đến những lão gia nhân vĩnh viễn trung thành đối với bọn họ.

Thứ tư niệm khắc cốt ghi tâm đó giống như một bồn nước ấm, tuy có thể khiến cho người ta tạm thời quên lãng thống khổ hiện tại, cũng có thể khiến cho người ta buông thả mềm yếu, cho nên chàng một mực đang khống chế lấy mình, tận lực không nghĩ về bọn họ nữa.

Nhưng đêm khuya trở mộng, lúc mệt mỏi bần thần, thứ tư niệm đó lại giống như một mạng nhện đột nhiên trói bọc lấy mình, trói rất chặt.

Chỉ bất quá đó tịnh không phải là nguyên nhân khiến chàng quyết định trở về.

Chàng tịnh không nghe nói gì đến tin tức về Phượng Nương và Thiên Thiên, nhưng chàng có cảm giác bọn họ đều đã không còn ở nhà.

Ngày "Địa Tạng" dẫn Phượng Nương vào mật thất, chàng không nhìn thấy nàng.

Chàng không dám quay đầu lại nhìn.

Bởi vì chàng ẩn ước cảm thấy người "Địa Tạng" dẫn vào nhất định là thân nhân của chàng.

Lúc đó chàng sợ mình có thể biến thành vô phương khống chế được chính mình, chàng không thể để "Địa Tạng" có chút giới tâm đối với chàng.

Hiện tại chàng chung quy đã trở về, lẳng lặng trở về không kinh động đến bất cứ một ai.

Lúc đó đang là buổi hoàng hôn.

Hòa Phong Sơn Trang vốn là một nơi đáng ghi nhớ, đặc biệt là vào lúc hoàng hôn, càng đẹp đẽ như một bức đồ họa.

Hòa Phong Sơn Trang và Thượng Quan Bảo Phố hoàn toàn khác biệt, cũng không giống như Phi Vân Trang Đại Phong Đường nơi Vân Phi Dương trú ngụ.

Đại Phong Đường kiến thiết như chim ưng tung cánh ngẩng cao đầu, trang nghiêm uy mãnh, tươi tắn sống động phản ánh hùng tâm tráng chí có một không hai của Vân Phi Dương.

Thượng Quan Bảo Phố hiểm trở cô độc, bên trong ẩn tàng một thứ sát khí sâm lãnh.

Hòa Phong Sơn Trang lại vừa u nhã vừa tĩnh lặng, nhìn không có tới một tia khí phách hùng cương, chỉ bao quát mây lợt gió lạt, tịch dương tà tà, tĩnh lặng thưởng lãm.

Cho nên Tư Không Hiểu Phong cả đời độc thân, ngoại trừ thời gian lưu lại ở Đại Phong Đường

ra, luôn luôn thích đến làm khách ở đó, vui thú tận hưởng cái tĩnh lặng thung dung ở nơi đó.

Nhưng từ lúc Triệu nhị gia qua đời, Vô Kỵ bỏ đi, Thiên Thiên và Phượng Nương cũng đi theo, nơi đó đã biến đổi.

Giống như một người vậy, một tòa trang viện cũng có lúc có thể biến thành suy lão, tiều tụy, tịch mịch, mệt mỏi.

Đặc biệt là thứ hoàng hôn âm u như hôm nay.

Mỗi lần khí trời âm u chuyển mưa, bệnh phong thấp trong mấy khớp xương của lão Khương lại biến thành không khác gì một bà vợ ác độc đố kỵ vậy, bắt đầu dùng mọi phương cách đau đớn thống khổ mà người khác vô phương tưởng tượng nổi hành hạ dày vò lão.

Lão tuy không chịu nổi, lại khơi khơi không trốn tránh.

Hôm nay lão đau càng nặng hơn, cả hai đầu gối giống như có mấy chục mũi kim nhọn đâm vào, đau đến mức cả một bước đi cũng đi không nổi. Lão muốn đi ngủ sớm một chút, lại khơi khơi ngủ không được.

Tới lúc đó, Vô Kỵ nhè nhẹ đẩy cánh cửa khép hờ ra, bước vào căn tiểu ốc của lão.

Lão Khương lập tức ngồi dậy, dụng lực nắm chặt tay chàng:

– Không tưởng được ngươi thật đã về rồi.

Thoáng thấy khuôn mặt đẫm chìm trong nước mắt của lão, nước mắt của Vô Kỵ cơ hồ cũng không kềm được muốn trào ra.

Trước đây chàng luôn cảm thấy lão Khương quá ngù ngờ, quá ngoan cố, quá lỗ mãng, thậm chí có chút đáng ghét.

Nhưng hiện tại lúc chàng nhìn thấy con người đáng ghét đó, trong tâm lại chỉ có vui mừng và cảm động.

– Sau khi ngươi đi rồi, Vệ cô nương và đại tiểu thư cũng đi luôn, cho đến bây giờ cả một chút tin tức cũng không có, từ cái ngày Tư Không đại gia kêu Khúc Bình đến, bọn họ…

Nghe lão Khương lẩm bẩm kể chuyện, trong tâm Vô Kỵ cũng cảm thấy đau nhói.

Bọn họ đã đi đâu? Tại sao biệt vô âm tín?

Người "Địa Tạng" dẫn vào bí thất hôm đó lẽ nào quả thật là Phượng Nương?

Lão Khương phảng phất cũng cảm được nỗi bi thống của chàng, lập tức tươi mặt mỉm cười:

– Không cần biết ra sao, ngươi đã về rồi, ta vốn vẫn còn không tin, không tưởng được ngươi quả thật đã về rồi.

Vô Kỵ nhịn không được hỏi:

– Có người nói cho ông biết tôi sẽ trở về?

Lão Khương đáp:

– Có một vị sư muội và một vị bằng hữu của ngươi đều nói như vậy, nói ngươi sớm muộn gì tối hôm nay nhất định sẽ về đến nhà.

Vô Kỵ không có sư muội, cũng không nghĩ ra người bằng hữu đó là ai.

Nhưng chàng không muốn để lão Khương lo lắng, chỉ điềm đạm hỏi:

– Bọn họ đến hồi nào?

Lão Khương đáp:

– Một vị đến trưa hôm qua, sư muội của ngươi đến trễ hơn.

Vô Kỵ hỏi:

– Bọn họ có còn ở đây không?

Lão Khương đáp:

– Vị sư muội của ngươi xem chừng trong mình không được khỏe, vừa đến đã nằm vùi trong phòng ngủ cả ngày, còn không cho phép bọn ta gõ cửa.

Lão lại bổ sung:

– Ta đem gian khách phòng mà Tư Không đại gia thường ở cấp cho nàng ta ngủ.

Vô Kỵ hỏi:

– Còn vị bằng hữu của ta?

Lão Khương đáp:

– Vị công tử đó chừng như không lúc nào chịu yên tĩnh, đi lại chỗ này chỗ nọ không ngừng, hiện tại...

Lão còn chưa dứt lời, trên mặt bỗng hiện xuất một thứ biểu tình rất kỳ quái, chừng như có người dùng một cục đất nhét chặt miệng lão.

Vô Kỵ nhìn lão chầm chầm, lại hỏi:

– Hiện tại y đã đi đâu?

Lão Khương còn đang do dự, phảng phất rất không muốn trả lời câu hỏi đó, lại không thể không đáp:

– Ta vốn không để y đi, nhưng y cũng nhất định phải đi, không đi không được.

Vô Kỵ hỏi:

– Đi đâu?

Lão Khương đáp:

– Đi đánh quỷ.

Vô Kỵ tận lực kềm chế không để mình có chút biểu hiện gì làm cho lão Khương cảm thấy mình khó chịu.

Chàng nhìn thấy biểu tình của lão Khương không những rất chân thật, hơn nữa chân thật đến mức đáng sợ.

Nhưng sự thật đó quá hoang đường, chàng không thể không hỏi cho rõ:

– Lão nói y đi đánh quỷ?

Lão Khương thở dài, cười khổ:

– Ta cũng biết ngươi tuyệt không thể tin được, nhưng nơi đó quả thật có quỷ.

Vô Kỵ hỏi:

– Con quỷ đó ở đâu?

Lão Khương đáp:

– Không phải là một con quỷ, mà là nhiều con, ở khu viện mà Vệ cô nương trú ngụ trước đây.

Vô Kỵ hỏi:

– Những con quỷ đó đến từ lúc nào?

Lão Khương đáp:

– Vệ cô nương đi không lâu sau, có người nghe thấy nơi đó thường phát ra những thanh âm kỳ quái, có lúc thậm chí còn nhìn thấy ánh đèn và bóng người.

Vô Kỵ hỏi:

– Có ai đi xem không?

Lão Khương đáp:

– Có rất nhiều người đi xem, không cần biết là ai, chỉ cần bước vào khu viện đó là vô duyên vô cớ hôn mê, lúc tỉnh dậy nếu không bị treo trên cây thì cũng nằm dài dưới cống rãnh, y phục nếu không bị lột sạch thì miệng cũng bị nhét đầy bùn đất.

Lời lão nói là nói thật, thật đến đáng sợ, bởi vì lão cũng đã trải qua kinh nghiệm đáng sợ đó.

Vô Kỵ có thể tưởng tượng được hồi nãy biểu tình kỳ quái trên mặt lão do đâu mà ra.

Lão Khương nói:

– Bọn chúng đối với ta cũng còn khách khí, không treo ta lên cây, cũng không lột sạch y phục của ta.

Nhưng trong miệng lão nhất định cũng đã bị nhét đầy bùn đất.

Lão kể lại đoạn biến cố đáng sợ đó, nói tiếp:

– Lúc ta tỉnh dậy, nhìn thấy một tờ giấy.

Tờ giấy đó là một thứ giấy màu vàng hiếm thấy, chữ viết trên mặt giấy ngoằn ngoèo cổ quái, ý tứ rất rõ ràng:

"Người không đụng ta, ta không đụng người, không xâm phạm lẫn nhau, nhà cửa an bình".

Mọi người đều hy vọng nhà cửa an bình, cho dù có làm hàng xóm với quỷ cũng có thể chịu được.

Những con quỷ đó quả thật rất hiểu tâm lý nhân loại.

Vô Kỵ nói:

– Quỷ cũng có nhiều loại, những con quỷ đó xem chừng không phải là ác quỷ.

Lão Khương đáp:

– Không cần biết đó là loại quỷ nào, đều có lợi ích.

Vô Kỵ hỏi:

– Lợi ích gì?

Lão Khương đáp:

– Quỷ không thể gạt người, chỉ có người mới có thể gạt quỷ.

Vô Kỵ cười khổ.

Đó cũng là thật, bất cứ người nào cũng không thể phủ nhận.

Lão Khương nói:

– Chỉ cần bọn ta không đi đến khu viện đó, nó cũng tuyệt không đi ra, chưa bao giờ động tới khu đất nào khác, chưa bao giờ phá một gốc cây một ngọn cỏ. Cho nên bọn ta cũng không đi vào khu viện đó nữa.

Vô Kỵ hiểu, chàng tuyệt không trách bọn họ, nếu quả chàng là lão Khương, chàng cũng tuyệt không đi đến đó nữa.

Chàng không phải là lão Khương, cho nên chàng nhất định phải đi xem, không những đi xem những con quỷ kia, mà cũng đi xem người bằng hữu của chàng.

Khí trời âm u, hoàng hôn luôn đặc biệt ngắn, đột nhiên bầu trời tối thui, gió lạnh hiu hắt quẩn quyện quanh người khiến cho người ta cảm thấy trời xuân phảng phất rất xa vời.

Vô Kỵ tránh nơi có ánh đèn, lướt qua một hành lang u tĩnh, từ cửa hông đi vào hậu viện.

Chàng không muốn kinh động người khác, hơn nữa nhất quyết không để lão Khương đi theo chàng.

Có rất nhiều chuyện đều không thể để người khác đi theo mình làm, có rất nhiều vấn đề mình tất phải đơn độc giải quyết.

Chàng không tin trên thế gian thật có quỷ, nhưng chàng tin trên thế gian tuyệt đối có người còn đáng sợ hơn cả quỷ.

Có lúc một bằng hữu còn nguy hiểm hơn cả một đám quỷ.

Chàng luôn luôn không chịu để người khác theo chàng mạo hiểm.

Đình viên sâu hút, lạnh lẽo hắc ám. Sự an tường tĩnh lặng ngày xưa, hiện tại đã biến thành âm trầm tịch mịch.

Từ sau khi phụ thân chàng qua đời, cả địa phương này đều tựa hồ đã bị bóng tối tử vong bao phủ.

Nhưng nơi này vẫn là nơi sinh trưởng của chàng, có quá nhiều quá khứ khiến cho chàng vĩnh viễn khó quên.

Tiếng dế gáy ngày hè, tiếng ve sầu ngày thu, hương hoa ngày xuân, tuyết ngày đông, tất cả hồi ức hoan lạc hiện tại nhớ lại chỉ càng khiến cho người thêm bi thương.

Chàng tận lực không nghĩ đó những chuyện đó. Cho dù nhất định phải nhớ đến, cũng phải đợi đến ngày mai hãy nhớ.

Chàng không chịu để bất cứ một người sống nào nhìn thấy sự yếu đuối bi thương của chàng, cũng không chịu để bất kỳ bức tượng nào thấy được.

Khu viện nơi Phượng Nương trú nằm ở một góc rất xa, cơ hồ hoàn toàn độc lập, vô luận từ chỗ nào đi đến đó cũng đều rất xa.

Tang kỳ của cha mẹ nàng vừa qua, Triệu nhị gia đã tiếp nhận nàng đến đó, trước khi bọn chàng thành hôn, nàng đương nhiên phải bảo trì một khoảng cách với nơi Vô Kỵ trú ngụ.

Nhưng Vô Kỵ đương nhiên không phải là chưa từng qua lại.

Lúc chàng đến trước đây, chỉ cần vừa bước qua cây cầu nhỏ bên cạnh rừng đào hoa, là đã có thể nhìn thấy ánh đèn qua song cửa sổ của nàng, nhìn thấy bóng người dưới ánh đèn.

Cửa sổ trên tiểu lâu, tiểu lâu nằm giữa hàng rào mấy trăm ngọn trúc, mấy chục luống hoa.

Bóng người luôn luôn đợi chờ chàng.

Hiện tại chàng lại đi qua cây cầu nhỏ, đào hoa đã nở, trong rừng đào hoa bỗng truyền ra một tiếng cười lạnh.

Giữa đêm tối trời đất âm u, trong khu viện rộng rãi âm trầm, nơi mọi người đều nói có quỷ, bỗng nghe một tiếng cười lạnh như vậy, ai mà không giật mình kinh hãi?

Vô Kỵ lại chừng như không nghe thấy.

Tiếng cười lạnh phát ra từ trong rừng đào hoa, muốn đi đến khu viện có quỷ là phải đi xuyên qua khu rừng đào hoa đó.

Vô Kỵ đã bước vào khu rừng đào hoa đó.

Thanh âm cười lạnh lúc trầm lúc bổng, lúc đằng đông, lúc đằng tây, lúc chui rúc giữa lá hoa bên trái, lúc lại len lỏi giữa cỏ cây bên phải.

Vô Kỵ vẫn không nghe thấy.

Chợt giữa lúc đó, một bóng đen mờ từ trên cây hạ xuống, thổi một hơi sau cổ chàng.

Vô Kỵ chừng như cả một chút cảm giác cũng không có, không những không bị hôn mê té ngã, cũng không quay đầu lại nhìn.

Bóng đen đó trái lại đã nổi nóng, thân mình lại phóng lên cây, bay qua đầu Vô Kỵ, lăng không lộn một vòng, nhẹ nhàng hạ mình trước mặt Vô Kỵ, tay chống nạnh giương mắt to tròn nhìn Vô Kỵ, tuy đang giận vẫn có thể nhìn thấy hai lúm đồng tiền trên má.

Vô Kỵ căn bản không cần nhìn cũng đoán ra nàng là ai. Chàng vốn nghĩ vị bằng hữu đó là Lý Ngọc Đường, không tưởng được Liên Nhất Liên âm hồn bất tán vẫn không chịu buông tha cho chàng.

Chàng thật không muốn đấu võ miệng với vị cô nương không những không thèm nói lý lẽ mà còn lắm kế nhiều mưu này.

Chỉ tiếc vị cô nương đó lại khơi khơi muốn nói chuyện với chàng, chợt hỏi:

– Ngươi thật không sợ chút nào?

Vô Kỵ hỏi:

– Sợ cái gì?

Liên Nhất Liên đáp:

– Sợ quỷ.

Vô Kỵ nói:

– Ngươi không phải là quỷ, ta tại sao lại phải sợ ngươi? Ngươi nên sợ ta mới đúng.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ta tại sao phải sợ ngươi? Lẽ nào ngươi là quỷ?

Vô Kỵ đáp:

– Lẽ nào ngươi còn chưa nhìn thấy ta là quỷ?

Liên Nhất Liên muốn cười, lại nhẫn nhịn nghiêm mặt:

– Ngươi là quỷ gì? Sắc quỷ? Đổ quỷ?

Vô Kỵ đáp:

– Ta là quỷ xui xẻo.

Liên Nhất Liên chung quy đã cười:

– Ta vốn còn nghĩ ngươi là người, sao lại biến thành quỷ xui xẻo vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta đụng phải ngươi.

Chàng nhìn ngóng sau lưng nàng, lại nói:

– Ngươi đã dẫn vị bằng hữu kia đến, tại sao không giới thiệu cho ta biết?

Liên Nhất Liên nhìn chàng từ trên xuống dưới hai lần:

– Ngươi có say không?

Vô Kỵ đáp:

– Ta chưa uống tới một giọt rượu.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ta rõ ràng đến một mình, còn bằng hữu nào nữa?

Vô Kỵ đáp:

– Người sau lưng ngươi không phải là bằng hữu của ngươi sao?

Liên Nhất Liên bắt đầu cười không nổi:

– Sau lưng ta có ai?

Vô Kỵ hỏi lại:

– Rõ ràng có người, ngươi tại sao lại nói không có?

Chàng bỗng thò tay chỉ về phía sau lưng nàng:

– Lẽ nào đó không phải là người?

Liên Nhất Liên biến sắc, cười lạnh:

– Ngươi của phải muốn hù ta? Ngươi nghĩ ta sợ sao?

Vô Kỵ nhìn nàng, lộ vẻ kinh ngạc:

– Lẽ nào ngươi không tin sau lưng ngươi có người?

Liên Nhất Liên vẫn đang cười lạnh, tiếng cười đã bắt đầu phát run.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi tại sao không quay đầu lại nhìn xem?

Liên Nhất Liên kỳ thật đã muốn quay đầu lại nhìn từ sớm, cũng không biết tại sao cổ lại hơi cứng, bỗng xông tới xỉa vào mũi Vô Kỵ:

– Ngươi... ngươi nói thật, sau lưng ta có người thật sao?

Ngón tay nàng lạnh ngắc.

Vô Kỵ thở dài:

– Ta đã nói rồi, ngươi không tin thì ta cũng không có cách gì khác.

Liên Nhất Liên nghiến răng, chợt bay lên, lăng không phi thân, thân pháp không còn ưu mỹ linh hoạt như hồi nãy nữa.

Trong khu rừng đào hoa âm u tối hù, hoàn toàn không nhìn thấy tới nửa bóng người.

Nàng trừng mắt nhìn Vô Kỵ, vừa muốn cười, vừa muốn nổi giận.

Vô Kỵ thốt:

– Hiện tại ngươi đã nhìn thấy rồi.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nhìn thấy gì?

Vô Kỵ tỏ vẻ kinh ngạc:

– Lẽ nào ngươi còn chưa nhìn thấy? Mắt ngươi có phải có bệnh không?

Mắt Liên Nhất Liên không có bệnh chút nào, chỉ tiếc đảm lượng của nàng cũng không thể coi là lớn lắm.

Nếu quả nàng hiện tại còn muốn nói "không sợ", cả chính nàng cũng biết người ta tuyệt không chịu tin.

Vô Kỵ lắc đầu, thở dài, chừng như đang chuẩn bị bỏ đi.

Liên Nhất Liên bỗng xông tới, nắm lấy tay chàng:

– Ngươi... ngươi không thể đi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta tại sao lại không thể đi?

Liên Nhất Liên đáp:

– Bởi vì... bởi vì.

Vô Kỵ hỏi:

– Có phải vì ngươi biết chỗ này có quỷ, cho nên hơi sợ?

Liên Nhất Liên không ngờ đã thừa nhận.

Vô Kỵ hỏi:

– Nhưng hiện tại rõ ràng có người theo ngươi, ngươi còn sợ gì nữa?

Sắc mặt Liên Nhất Liên trắng nhợt, bộ dạng không khác gì lúc xỉu lần trước.

Vô Kỵ sợ nàng xỉu.

Hiện tại chàng mới biết, một nữ nhân lúc nào cũng có thể xỉu quả thật còn khó đối phó hơn nhiều so với một trăm nữ nhân hay khóc.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ngươi nhất định phải nói thật cho ta biết, có phải ngươi đang hù ta không?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Đằng sau lưng ta không có người?

Vô Kỵ đáp:

– Không có.

Liên Nhất Liên thở phào, toàn thân chừng như mềm nhũn ra, cả người ngã vào mình Vô Kỵ.

May là Vô Kỵ đã sớm đoán được bước kế tiếp nàng muốn làm gì.

Chàng quả nhiên đoán không sai.

Thân người của Liên Nhất Liên tịnh không ngã vào mình chàng, lại tát một bạt tay lên mặt chàng.

Lần này chàng đương nhiên không bị đánh trúng.

Vô Kỵ nắm lấy tay nàng, cười nói:

– Cách này không còn linh nghiệm nữa, ngươi tại sao không đổi cách khác?

Liên Nhất Liên thốt:

– Quân tử động khẩu bất động thủ, ngươi nắm tay ta là sao?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta vốn không phải là quân tử, ngươi cũng không phải.

Chàng tịnh còn chưa quên nàng còn có một cánh tay khác, cũng chụp luôn cánh tay kia.

Nhưng chàng quên nàng còn có miệng.

Nàng đột nhiên há miệng, hung hãn nhắm mũi chàng cắn tới.

Cái cắn đó thật ngoài ý liệu của chàng, chàng thật không tưởng được một cô nương không ngờ có thể hả miệng cắn mũi đàn ông.

Chàng chỉ còn nước mau mắn buông tay nàng thoái lui, nếu không mau mau thoái lui, cái mũi đó không chừng đã bị nàng cắn đứt hết phân nửa.

Liên Nhất Liên nhảy phóc dậy, cười ngất:

– Ngươi không phải là quân tử, ta là quân tử, ngươi đã động thủ, ta chỉ còn nước động theo.

Nàng cười cực kỳ cởi mở.

Mắt nàng vốn rất to, lúc cười lại híp lại thành một đường, hai lúm đồng tiền càng tròn sâu.

Đối với một cô gái như vậy, mình có thể có biện pháp gì đây?

Vô Kỵ chỉ có một biện pháp.

Liên Nhất Liên cũng biết biện pháp của chàng:

– Hiện tại có phải ngươi muốn chuồn đi không?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Liên Nhất Liên nói:

– Nhưng ngươi không chuồn được.

Nàng cũng có cách đối phó Vô Kỵ:

– Ngươi đi đến đâu, ta theo đến đó.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có biết ta muốn đi đâu không?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta không cần biết.

Vô Kỵ nói:

– Nhưng ta nhất định muốn nói cho ngươi biết, ta muốn đi vào căn nhà có quỷ kia.

Liên Nhất Liên thốt:

– Ta cũng đi, ta vốn đã chuẩn bị đi.

Vô Kỵ nói:

– Ta khuyên ngươi tốt nhất là đừng đi.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Tại sao? Ta không tin nơi đó thật có quỷ.

Vô Kỵ nói:

– Tin hay không tin tùy ngươi, nhưng…

Chàng bỗng ngậm miệng lại, kinh hãi nhìn sau lưng nàng, giống như sau lưng nàng lại xuất hiện một người.

Liên Nhất Liên lắc đầu:

– Lần này ngươi không hù được ta đâu, cách của ngươi cũng hết linh rồi, thử cách khác mới đúng.

Nàng cười ngất, quay đầu lại.

Tuy nàng biết phía sau tuyệt không thể có người, nhưng vì để biểu thị nàng tuyệt không còn sợ nữa, nàng cố ý quay đầu lại nhìn.

Đầu nàng vừa quay lại, đã không còn cười nỗi nữa.

Liên Nhất Liên không những cười không nổi, cả đầu cũng không quay trở về được, bởi vì cổ của nàng đã cứng đơ, hai chân lại bắt đầu mềm nhũn ra.

Lần này nàng thật đã nhìn thấy một người.

oo CCoô â â NNưươơnngg Maặ ë ë cc QQuuaầ à à nn ĐĐoỏ û û Người đó tịnh không giống người lắm.

Chính nàng cũng không biết mình nhìn thấy thật ra có phải là người hay không?

Nàng chỉ bất quá nhìn thấy một cái bóng trắng xám.

Một cái bóng dài dài, ai cũng không phân rõ được là người hay là quỷ.

Cái bóng bỗng lại biến mất.

Cổ Liên Nhất Liên chung quy lại đã mềm mại trở lại, dần dần bắt đầu có thể di động được.

Vì để biểu thị nàng hồi nãy kỳ thật không sợ, lòng can đảm không nhỏ, cô nương nhiều mưu lắm kế lại chuẩn bị nghĩ cách tu lý Triệu Vô Kỵ.

Ngoại trừ chính nàng ra, ai cũng không biết nàng tại sao lại đặc biệt có hứng thú đối với Triệu Vô Kỵ như vậy.

Chỉ tiếc lúc nàng quay đầu trở lại, Triệu Vô Kỵ cũng đã biến mất.

Bóng tối âm trầm, rừng già mờ ảo, bóng quỷ lúc ẩn lúc hiện khiến cho nàng cơ hồ nhịn không được muốn la lớn.

Nhưng nàng cho dù thật có thể kêu Triệu Vô Kỵ về, cũng khó tránh khỏi không bị mất mặt.

Nàng dụng lực cắn chặt môi.

“Ngươi nghĩ ta không dám theo ngươi đến chỗ quỷ sứ đó sao? Ta cứ khơi khơi đi cho ngươi xem”.

“Đâu đâu cũng có quỷ, đi đến đó cũng đâu có gì khác?”.

Đứng xa xa mà nhìn, chỗ quỷ sứ đó không biết lúc nào đã thắp đèn lên.

Trong tâm nàng đang tự an ủi mình:

“Quỷ không thể thắp đèn được”.

Nơi có đèn tuyệt không thể có quỷ.

Chỉ tiếc những suy luận đó rất mau chóng lại bị nàng vứt bỏ.

Nàng vốn muốn đi về phía trước, suy luận một hồi, cước bộ của nàng đã dừng hẳn, suy luận thêm một hồi, nàng lại bắt đầu thoái lui, lui được vài bước, bỗng đụng phải một vật mềm mềm.

Ở đây là rừng đào hoa, chỉ có cây đào hoa, cây đào hoa tuyệt không mềm.

Nàng lại cơ hồ muốn rú lên.

Lần này nàng còn chưa la, chỉ vì vật nàng đụng phải đã la lên trước.

Vật mềm mềm đó nguyên lai cũng là người, hơn nữa cũng là nữ nhân.

Một cô nương mặc quần đỏ, thắt tóc bím, nhìn rất đẹp.

Thoáng thấy đối phương cũng là con gái, Liên Nhất Liên thở phào, nhìn cô gái còn sợ hãi hơn cả mình, lòng nàng đã an tĩnh lại.

Cô nương mặc quần đỏ lại kinh hãi đến mức co rúc toàn thân lại thành một khối:

– Ngươi... ngươi là người hay là quỷ?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ngươi nhìn xem ta giống người hay giống quỷ?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Ngươi không giống quỷ.

Liên Nhất Liên cười nhẹ:

– Ngươi làm sao mà nhìn thấy vậy?

Cô nương mặc quần đỏ cúi đầu:

– Quỷ không dễ nhìn như ngươi.

Liên Nhất Liên tươi tỉnh hẳn.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Nhưng ta nghe nói chỗ này có quỷ.

Liên Nhất Liên thốt:

– Có ta ở đây, ngươi sợ gì chứ? Cho dù thật có quỷ đi nữa, ta cũng đánh cho nó chạy!

Hiện tại nàng lại biến thành có thần có khí, bởi vì nàng đã phát hiện có người còn nhát gan hơn cả nàng.

Cô nương mặc quần đỏ chừng như cũng đã cảm thấy nàng rất có thần khí, cúi đầu cười cười:

– Ngươi có phải là bằng hữu của sư ca ta không?

Liên Nhất Liên hỏi:

– Sư ca của ngươi là ai?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Huynh ấy tên là Triệu Vô Kỵ.

Liên Nhất Liên nhìn nàng ta chầm chầm cả nửa ngày, bỗng thở dài:

– Không tưởng được Triệu Vô Kỵ không ngờ có một tiểu sư muội đẹp như vầy.

Cô nương mặc quần đỏ mặt ửng hồng.

Không những nàng ta rất nhát gan, mà còn rất mắc cỡ.

Liên Nhất Liên trong lòng cảm thấy buồn cười, vị cô nương kia hình như có chút ý đối với nàng, chừng như đã để ý nàng.

Cô nương mặc quần đỏ cúi đầu hỏi:

– Công tử... chàng... quý tính của chàng là gì?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta họ Liên.

Cô nương mặc quần đỏ thấp giọng:

– Liên công tử, chàng...

Liên Nhất Liên thốt:

– Không nên gọi ta là Liên công tử, cứ kêu ta là Liên đại ca.

Liếc thấy vị cô nương kia sắc mặt đỏ ửng, đầu càng cúi thấp, trong tâm nàng cũng càng đắc ý, cố ý nắm lấy tay nàng ta:

– Nàng là sư muội của hắn, đương nhiên cũng đã luyện qua công phu.

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Ừm.

Liên Nhất Liên vuốt nhẹ lòng bàn tay nàng ta:

– Xem tay nàng thật không giống có luyện công phu, tay nàng mềm quá.

Cô nương mặc quần đỏ chừng như rất muốn đẩy tay Liên Nhất Liên ra, lại chừng như có chút không nỡ.

Liên Nhất Liên cơ hồ nhịn không được muốn cười lớn, trong tâm lại đang nghĩ:

“Nếu quả tiểu a đầu này phát hiện mình cũng là nữ nhân, không biết sẽ ra sao?”.

Nếu quả nàng biết Triệu Vô Kỵ căn bản không có sư muội, nàng còn lâu mới nắm tay “tiểu a đầu” đó!

Cô nương mặc quần đỏ chung quy lại mở miệng:

– Chàng có gặp sư ca của tôi không? Tôi nghe nói huynh ấy vừa về đến đã đi vào đây.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng đến tìm hắn?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Ừm.

Liên Nhất Liên thốt:

– Hắn hồi nãy có đi ngang, nhưng vừa nghe nói có quỷ đã sợ quá bỏ chạy rồi.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Chàng lẽ nào không sợ chút nào?

Liên Nhất Liên hỏi lại:

– Sợ cái gì?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Sợ quỷ.

Liên Nhất Liên nói:

– Quỷ có gì mà phải sợ, ta hồi nãy mới gặp một con.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Sau đó rồi sao?

Liên Nhất Liên cười:

– Ta vốn muốn bắt nó, kêu nó làm mặt quỷ cho ta xem, không tưởng được ta không sợ nó, trái

lại nó còn có vẻ sợ ta...

Nàng đang khoa trương một cách đắc ý, sắc mặt đột nhiên lại biến đổi, nụ cười cũng cứng đơ như hồi nãy. Nàng lại đã nhìn thấy cái bóng quỷ kia.

Một bóng quỷ dài dài lắc lư loáng thoáng trên một cành cây, cười lạnh âm trầm.

Cô nương mặc quần đỏ cũng đã nhìn thấy, cũng không biết là vì quá sợ, hay là vì quá hưng phấn, toàn thân phát run, la lớn:

– Mau đi bắt nó lại, ép nó làm mặt quỷ cho bọn ta xem.

Liên Nhất Liên thốt:

– Được... được...

Miệng nàng tuy nói "được", nhưng mình cho dù có kề đao sát cổ nàng, nàng cũng không dám đi.

Bóng quỷ bỗng cười âm trầm:

– Ta không thể làm mặt quỷ, ta không có mặt.

Nó thật không có mặt, không có mũi, không có miệng, không có tai, không có mày, cái gì cũng không có.

Ngoại trừ một cái đầu xám xịt chết chóc dẹp dẹp ra, chỉ có đôi mắt lấp lánh phát quang.

Trên đầu còn đội một cái nón nhọn làm bằng vải gai dầu trắng cao ba thước, lắc lư rung rinh trong gió không ngừng.

Cô nương mặc quần đỏ bỗng hỏi:

– Quỷ đáng lẽ cũng có mặt, mặt của ngươi đâu?

Bóng quỷ đáp:

– Mặt của ta đã cho người ta rồi.

Cô nương mặc quần đỏ thốt:

– Ngươi cả mặt cũng không có, còn có thần khí gì nữa chứ, mau cút đi, đi xa một chút.

Hai câu nói đó không ngờ rất hữu hiệu, bóng quỷ đó không ngờ chừng như còn có chút sỉ diện, dùng hai ống tay áo vừa rộng vừa dài che lấy cái đầu không có mặt, bỗng chớp một cái chui vào bóng đêm, không còn nhìn thấy nữa.

Liên Nhất Liên cuối cùng đã thở phào:

– Lòng can đảm của nàng sao lại đột nhiên biến thành gan lì như vậy?

Cô nương mặc quần đỏ cười nhẹ:

– Chàng có nói qua, chỉ cần có chàng bên cạnh, tôi không cần sợ gì hết.

Nàng ta đối với Liên Nhất Liên bội phục như vậy, tín nhiệm như vậy, còn coi nàng như một người vĩ đại, Liên Nhất Liên lại thật sự không có biện pháp nào cố giả tạo cái thần khí hồi nãy, cả một bóng quỷ không có mặt cũng biết xấu hổ, hà huống là nàng.

Mặt của nàng cũng đã ửng đỏ.

Cô nương mặc quần đỏ cười:

– Nguyên lai những con quỷ đó tịnh không đáng sợ như trong tưởng tượng của tôi trước đây.

Liên Nhất Liên thốt:

– Nhưng... nhưng có những con quỷ cũng rất hung ác.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Có chàng bên cạnh, quỷ hung ác tới cỡ nào tôi cũng không sợ.

Nàng ta lại nắm lấy tay Liên Nhất Liên:

– Đi, bọn ta đi.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng muốn đi đâu?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Đi tìm quỷ.

Liên Nhất Liên giật mình:

– Nàng... nàng nói gì?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Bọn ta đi tìm quỷ có mặt, kêu nó làm mặt quỷ cho bọn ta xem.

Liên Nhất Liên đơn giản đã ngẩn người, hai chân chừng như đã đóng đinh dưới đất, bảy tám con ngựa cũng kéo không nổi.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Lẽ nào bây giờ chàng đã sợ?

Liên Nhất Liên hỏi lại:

– Ta sợ? Sao ta lại sợ?

Nàng muốn cười, lại cười không nổi, hớp hai hơi nói:

– Chỉ bất quá quỷ có mặt tịnh không nhiều, rất khó tìm được.

Trong bóng tối bỗng lại phát lên tiếng cười âm trầm:

– Ngươi không cần phải đi tìm, ta đã dẫn một con đến cho ngươi nè.

Bóng quỷ không có mặt đó không ngờ vẫn âm hồn bất tán, không những đã quay trở lại, hơn nữa quả thật đã dẫn thêm đến một con.

Nó dẫn đến một con quỷ đầu tóc vừa đen nhánh vừa dài thượt, cơ hồ dài sắp chấm đất, che kín cả nửa bên mặt.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Ngươi thật có mặt sao?

Bóng quỷ tóc dài đáp:

– Ngươi có muốn xem không?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Muốn.

Liên Nhất Liên muốn bịt miệng nàng ta lại mà không kịp, bóng quỷ tóc dài đã thò một bàn tay trắng nhợt ra, vén tóc che trước mặt lên.

Đó là một nữ quỷ, không những thật sự có mặt, mà còn rất đẹp, điểm đáng tiếc duy nhất là mặt ả chỉ còn phân nửa.

Phân nửa mặt bên trái giống như một cục thịt bị thiêu, lại giống như một cục đất bị đè bẹp, nửa mặt bên phải lại nhìn rất đẹp, càng làm gia tăng vẻ quỷ dị khủng bố.

Liên Nhất Liên chỉ cảm thấy tâm can ngũ tạng thay phiên nhau xào xáo, muốn ói mửa ra hết.

Nữ quỷ tóc dài cười khành khạch:

– Ta tuy chỉ có nửa mặt, cũng còn tốt hơn là không có mặt.

Bóng quỷ đó lại nói:

– Các ngươi nếu hiềm mặt ta không còn nguyên, ta đi tìm vài cái mặt tới nữa.

Trong bóng tối lập tức truyền ra tiếng quỷ cười quái dị:

– Ta đã đến rồi.

Lần này con quỷ vừa đến không những có mặt, mà mắt mũi tai miệng đều rất toàn vẹn.

Con quỷ đó thật còn dễ nhìn hơn xa hai con kia.

Nữ quỷ tóc dài cười lạnh:

– Ngươi nhìn thử xem sao.

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Không tệ!

Nữ quỷ tóc dài cười khành khạch:

– Kỳ thật khuôn mặt của y vẫn không thể coi là tốt, y còn có một khuôn mặt khác dễ nhìn hơn.

Con quỷ vừa đến há miệng cười một cái, chầm chậm quay mình, phía sau không ngờ cũng như đằng trước.

Phía sau nó không ngờ còn có một khuôn mặt nữa.

Chỉ nhìn thấy thân hình nó xoay vòng vòng không ngừng, thật ra mặt nào là mặt trước, mặt nào là mặt sau, ai cũng không phân rõ được.

Con quỷ có mặt đó quả thật còn đáng sợ hơn nhiều so với quỷ không có mặt.

Cô nương mặc quần đỏ bỗng quay mình nắm tay Liên Nhất Liên:

– Bọn ta mau chạy đi.

Liên Nhất Liên tuy đã ngây người, chữ “chạy” đó lại là cái nàng muốn nghe nhất.

Nàng đã sớm muốn bỏ chạy.

Cô nương mặc quần đỏ không những khinh công không tồi, khí lực không ngờ cũng không nhỏ, kéo Liên Nhất Liên chạy như gió, chừng như cuối cùng đã chạy thoát khỏi ba con quỷ đằng sau.

Tiếng cười âm trầm quỷ dị hiện tại cuối cùng đã cách rất xa bọn họ.

Hai người vẫn không dám dừng lại.

Nơi này bọn họ căn bản không quen thuộc, trong bóng tối cũng không nhận ra phương hướng, cứ cắm đầu chạy, bọn họ bỗng phát giác đã bị lạc đường.

Nơi nào cây cỏ hoa lá cũng rậm rạp loạn xạ, nhìn chừng như hoàn toàn giống hệt nhau.

Chạy thêm nữa không chừng lại chạy trở về chỗ cũ, thêm oan uổng.

Hai người đền nghĩ đến điểm đó, đảm lượng của hai vị cô nương có lẽ nhỏ xíu, nhưng không khờ dại chút nào.

Liên Nhất Liên dừng chân, thở hổn hển:

– Hiện tại bọn ta làm gì đây?

Cô nương mặc quần đỏ hỏi ngược:

– Chàng nói coi nên làm gì?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta không phải sợ quỷ thật, chỉ bất quá... chỉ bất quá...

Hiện tại quỷ đã không còn nhìn thấy, nàng lại muốn lấy lại chút mặt mũi, lại khơi khơi không nghĩ ra nên nói gì.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Tôi biết chàng không sợ quỷ, cả tôi cũng không sợ.

Liên Nhất Liên lại muốn cười, nguyên lai vị cô nương kia cũng giống như nàng, cũng thích nói khoác.

Nàng nhìn không được hỏi:

– Nàng đã không sợ, hồi nãy sao lại kéo ta chạy?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Bởi vì tôi đã nhìn thấy bọn chúng không phải là quỷ, mà là người.

Liên Nhất Liên ngẩn người:

– Ba tên hồi nãy đều là người?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Phải.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Đã đều là người, nàng còn sợ gì nữa?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Ba người đó vô luận chỉ cần có một cũng đã đủ đáng sợ rồi, ba người cộng lại một nơi càng đáng sợ hơn, nếu không phải bọn ta hồi nãy mau bỏ chạy, hiện tại bọn ta chỉ sợ đã biến thành quỷ rồi.

Nàng ta thở dài, nói tiếp:

– Quỷ tối đa chỉ có thể hù bọn ta, ba người đó lại có thể lấy mạng bọn ta.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng biết bọn chúng là ai?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Nếu tôi nói ra tên họ bọn chúng, chàng nhất định cũng biết.

Liên Nhất Liên thốt:

– Nàng cứ nói.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Chàng có nghe nói qua phía nam có một võ lâm thế gia họ Công Tôn không?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta có nghe nói, người nhà đó bằng vào Bát Quái Kiếm mà thành danh, võ công rất ghê gớm.

Nàng ngẫm nghĩ, lại nói:

– Nghe nói người nhà đó hiện tại toàn bộ đã chết hết.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Chàng có biết bọn họ sao lại chết không?

Liên Nhất Liên đáp:

– Không rõ lắm.

Cô nương mặc quần đỏ kể:

– Là chết trong tay một nữ nhân có nửa mặt, ả ta trước hết bắt trói hết mấy chục người lớn nhỏ toàn gia, chém nát phân nửa mặt bọn họ, lại đem bọn họ bỏ vào nơi thâm sơn không có người ở chờ chết.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Lẽ nào trước khi ả giết người đều phải trước tiên phá nát nửa mặt người ta?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Thường thường là vậy.

Liên Nhất Liên thở dài:

– Nữ nhân đó xem chừng rất ác độc.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Nếu quả ả không ác độc, làm sao lại bị người ta kêu là Bán Diện La Sát?

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ả đã là Bán Diện La Sát, lẽ nào người có hai khuôn mặt chính là Song Diện Nhân Ma?

Cô nương mặc quần đỏ thấp giọng:

– Tôi nghĩ nhất định là vậy.

Một người là la sát, một người là nhân ma, đích xác đều đáng sợ như quỷ.

Liên Nhất Liên cũng biết bọn họ đáng sợ, lại không tưởng được bọn họ sao lại xuất hiện ở đây.

Cô nương mặc quần đỏ hiển nhiên cũng nghĩ không ra:

– Triệu gia cùng bọn họ chừng như tịnh không có thù hận gì, bọn họ tuy hung ác, cũng tuyệt không dám vô cớ tìm đến phá quấy Đại Phong Đường.

Nàng ta thở dài, lại nói:

– Trừ phi sư ca của ta ra ngoài gây họa, đắc tội với mấy quái vật giết người không chớp mắt đó.

Nàng ta tỏ vẻ rất lo lắng.

Cho nên Liên Nhất Liên cố ý giả bộ dạng không quan tâm gì hết, cười lạnh:

– Hiện tại nửa khuôn mặt của hắn có lẽ đã bị bầm nát, không biết nữ la sát đó chuẩn bị đem hắn bỏ đi đâu chờ chết.

Nàng vốn muốn hù dọa vị cô nương kia, trái lại chính nàng lại bị hù.

Bởi vì nàng bỗng nghĩ đến những chuyện đó quả thật có thể xảy ra.

Hiện tại Triệu Vô Kỵ không chừng thật đã bị người ta bầm nát nửa bên mặt, nằm dài ở một chỗ không người chờ chết.

Cô nương mặc quần đỏ nhìn nàng, bỗng nói:

– Tôi thấy chàng nhất định là một bằng hữu rất tốt của sư ca tôi.

Liên Nhất Liên đang ngây người.

Cô nương mặc quần đỏ lại nói:

– Bởi vì tôi thấy miệng chàng tuy nói rất cứng, kỳ thật trong tâm lại rất quan tâm cho huynh ấy.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ngươi thật thấy được ta đối với hắn rất quan tâm?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Thật.

Liên Nhất Liên cười cười.

Lúc nàng cười, mắt lại híp thành một đường tơ, lại lộ xuất hai lúm đồng tiền vừa sâu vừa tròn.

Nhưng ai cũng không biết tại sao lần này bộ dạng nàng cười lại không dễ nhìn cho lắm, đơn giản giống như đang khóc.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Nếu quả sư ca tôi biết chàng quan tâm đến huynh ấy như vậy, nhất định sẽ coi chàng là bằng hữu tốt nhất.

Liên Nhất Liên thốt:

– Nếu quả ta nói cho nàng biết một chuyện, nàng nhất định sẽ cảm thấy rất kỳ quái.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Chuyện gì?

Liên Nhất Liên đáp:

– Hắn chưa bao giờ coi ta là bằng hữu, sau này cũng không thể coi ta là bằng hữu.

Cô nương mặc quần đỏ quả thật cảm thấy kỳ quái:

– Sao vậy?

Liên Nhất Liên không nói gì. Nàng xem chừng là một người rất cởi mở, lại khơi khơi chừng như có rất nhiều bí mật.

Rất nhiều bí mật tuyệt không thể nói ra cho bất kỳ một ai biết.

Nãy giờ vốn không còn nghe thấy tiếng cười nữa, bây giờ lại ẩn ẩn ước ước truyền tới.

Ba người còn đáng sợ hơn cả quỷ kia xem chừng vẫn chưa chịu buông tha bọn họ.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng thấy hai người bọn ta có thể đối phó bọn chúng không?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Không thể.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Công phu của nàng tịnh không dở, sao lại phải sợ bọn chúng?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Bởi vì tôi chưa bao giờ dám đánh với người ta, chỉ cần vừa nhìn thấy máu, tôi xỉu liền.

Nguyên lai nàng ta cũng là người lúc nào cũng có thể xỉu.

Thứ duy nhất tệ hơn một nữ nhân lúc nào cũng có thể xỉu là hai nữ nhân lúc nào cũng có thể xỉu.

May là bọn họ hiện tại vẫn còn chưa xỉu, cho nên bọn họ còn ngửi thấy một mùi thơm.

oo Mùi thơm của thịt bò hầm.

Thứ duy nhất có thể phát xuất mùi thơm của thịt bò hầm, chỉ có thịt bò hầm.

Muốn hầm thịt bò, không những cần có thịt bò, còn cần có dầu, có muối, có lò lửa, có chảo.

Những thứ đó thông thường chỉ có ở nhà bếp.

Nhà bếp thông thường đều là nơi làm cho người ta cảm thấy rất an toàn, rất ấm cúng.

Một người đang hầm thịt bò thông thường đều không thể nghĩ đến giết người.

Một người muốn giết người thông thường đều không thể đi vào nhà bếp.

Cho nên bọn họ quyết định đi đến nhà bếp.

Nhà bếp nằm đằng sau một bức tường thấp xây bằng gạch đỏ, trong một khu vường rộng rãi.

Đèn đuốc trong nhà bếp sáng choang, trong vườn lại rất tối tăm, chỉ có một ánh đèn loáng thoáng lọt ra từ hai cánh cửa sổ nho nhỏ, rọi lên người một người đang ngồi trên một cái ghế trúc ngoài cửa.

Người trong nhà bếp xem chừng không ít, trong vườn lại chỉ có một mình người đó đang ngồi trên ghế trúc.

Từ lúc Liên Nhất Liên và cô nương mặc quần đỏ phóng qua bức tường thấp vào vườn, mùi thịt bò hầm lại đã không còn ngửi thấy nữa.

Bởi vì một dĩa thịt bò hầm đã bị người đó liệng xuống cống.

Thịt bò hầm thơm phức, đáng lẽ nên chui vào bao tử, tại sao lại liệng đi?

Bởi vì có ngươi bưng dĩa thịt bò hầm đó ra, đưa đến trước mặt người ngồi ghế trúc.

Người đó ngửi ngửi, thở dài, quăng liền xuống cống.

Thịt bò hầm đó đâu có tệ gì, Liên Nhất Liên và cô nương mặc áo đỏ đều nghĩ là rất thơm.

Nhưng lúc người đó ngửi ngửi, biểu tình trên mặt lại không khác gì đang ngửi một đống phân chó.

Người đó gầy gò nhỏ thó, nhìn luôn luôn mặt nhăn mày nhó, chừng như mỗi một người trong thiên hạ đều thiếu gã hai ngàn lượng còn chưa trả, lại chừng như bao nhiêu dầu mỡ hít vào từ trong nhà bếp lúc nào cũng đều muốn ói mửa ra.

Gã nhíu mày, thở dài:

– Dĩa này thật ra là đựng cái gì vậy?

Đại sư phụ hầm thịt đáp:

– Là thịt bò hầm.

Người đó lại thở dài:

– Đó không phải là thịt bò hầm, chỉ bất quá là một dĩa thịt.

Cho nên một dĩa thịt bò hầm thơm phức đã bị liệng xuống cống.

Người đó thở dài, chầm chậm đứng dậy, chầm chậm đi vào nhà bếp, một hồi sau trong nhà bếp lại bay ra mùi thịt bò hầm, hương khí lần này quả nhiên có điểm khác biệt.

Liên Nhất Liên cũng không nói được khác biệt chỗ nào, chỉ bất quá hồi nãy lúc nàng ngửi thấy mùi thịt bò hầm, tuy cảm thấy rất thơm, lại tịnh không nghĩ đến muốn ăn.

Bởi vì bao tử của nàng căn bản không đói.

Nhưng lần này lúc nàng ngửi thấy mùi thịt bò hầm, tuy không đói, vẫn phải chảy nước miếng.

Con người nhỏ thó gầy gò mặt nhăn mày nhó ngửi mùi dầu mỡ trong nhà bếp mà muốn ói đó nguyên lai là một vị đầu bếp danh tiếng.

Lại nghe tiếng thở dài của gã trong nhà bếp:

– Bây giờ ngươi bắt đầu đếm, đếm từ một tới một trăm hai mươi, sau đó bắt đầu đổ dầu vào, đếm tới một trăm tám mươi lăm là bỏ tô thịt bò đã ướp gia vị vô nồi, dùng thìa xáo bảy lần, không nhiều hơn không ít hơn, chỉ có thể xáo đúng bảy lần, tô phải cách hỏa, ngươi phải mau chóng đem thịt bò dựng vào một cái dĩa đã hâm nóng từ trước, kêu người nhanh chân đem đi, lúc đó thịt bò hầm không tái quá, không mềm quá, cũng không nóng quá, đó mới là thịt bò hầm ngon.

Lúc gã nói, mọi người đều lẳng lặng lắng nghe, cả thở lớn cũng không dám.

Gã ngưng một chút rồi mới nói tiếp:

– Thịt bò hầm tịnh không phải là món ăn danh quý, nhưng chỉ có ở những quán ăn gia đình phổ thông mới có thể có người rành công phu đó, cho nên công phu, hỏa hầu và thời gian đều nhất định phải theo sát, một chút sai sót cũng không được.

Gã nói vanh vách trong nhà bếp, hai cô gái trốn bên ngoài lại nghe đến ngây người.

Bọn họ đều đã từng ăn thịt bò, nhưng bọn họ chưa từng nghĩ đến một dĩa thịt bò hầm cũng cần có học vấn cao thâm như vậy.

Lúc đó người mặt nhăn mày nhó đó đã bước ra khỏi nhà bếp, phía sau lập tức có hai người theo ra.

Gã vừa mới ra khỏi cửa, một người đã vội vàng vàng dâng lên một cái khăn tẩm nước nóng trắng như tuyết.

Đợi đến khi gã dùng cái khăn nóng đó lau mặt xong, người kia liền dâng một chén trà nóng.

Khí phái của gã đầu bếp đó thật không bé nhỏ chút nào.

Người có thể dùng một gã đầu bếp như vậy đến nấu đồ ăn, khí phái tới cỡ nào?

Liên Nhất Liên cơ hồ đã quên luôn ba người còn đáng sợ hơn cả quỷ kia.

Nàng đã hoàn toàn bị khí phái của gã đầu bếp kỳ dị kia hấp dẫn, càng muốn đi xem xem chủ nhân của gã đầu bếp đó là nhân vật nào đây.

Nàng không sợ đầu bếp.

Trong tay đầu bếp cho dù có đao, cũng chỉ bất quá là dao xắt đồ ăn, không phải là đao giết người.

Cô nương mặc quần đỏ thì thào:

– Làm sao đây?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta đi qua trước, hỏi gã đầu bếp đó nơi đây là đâu? Nàng đi theo ta.

Cô nương mặc quần đỏ thốt:

– Lần này nên nhường cho tôi đi.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Sao vậy?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Bởi vì gã là nam nhân, nam nhân đối với nữ nhân luôn luôn khách khí hơn.

Liên Nhất Liên cười:

– Một cô gái dễ nhìn như nàng đi tìm gã nói chuyện, nàng hỏi gã hai câu, gã tuyệt sẽ không chỉ nói một câu.

Nàng đương nhiên không thể nói ra mình cũng là một cô gái rất dễ nhìn, đã có thể lừa gạt cả một cô nương, hơn nữa còn có thể làm cho cô nương đó khuynh đảo đối với nàng, nàng cực kỳ đắc ý.

Hai người nối đuôi nhau từ sau một góc tường bước ra, cô nương mặc quần đỏ đứng xa xa nhìn gã đầu bếp cười cười:

– Ngươi khỏe chứ?

Thoáng thấy một cô nương xinh đẹp tự động đi đến mở lời, gã đầu bếp không ngờ vẫn giữ nguyên bộ dạng mặt nhăn mày nhó, lắc lắc đầu:

– Không khỏe.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Sao lại không khỏe?

Gã đầu bếp thở dài:

– Người ta mời khách, vừa ăn vừa uống, ta lại như con rùa rút đầu vậy, ở đây nấu đồ ăn cho người ta, mình ăn một miếng cũng không được, ngày tháng như vầy làm sao mà khỏe được!

Cô nương mặc quần đỏ lập tức ra vẻ đồng tình:

– Kỳ thật ngươi có thể giữ lại chút ít để hưởng thụ.

Gã đầu bếp đáp:

– Không được.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Sao lại không được?

Gã đầu bếp mặt nhăn mày nhó thở dài:

– Ta ăn không vô, vừa ngửi thấy mùi dầu mỡ là ta đã muốn ói.

Người vừa ngửi thấy mùi dầu mỡ đã muốn ói lại khơi khi đi làm đầu bếp, đó cũng là một quái sự.

Cô nương mặc quần đỏ lại hỏi:

– Hôm nay ai đang mời khách?

Gã đầu bếp đáp:

– Ngoại trừ y ra, còn có ai có thể mời ta đến đây nấu ăn?

Liên Nhất Liên nhịn không được hỏi:

– Y là ai?

Gã đầu bếp trừng nàng một cái, lạnh lùng hỏi lại:

– Ngươi cả y là ai cũng không biết sao? Vậy ngươi đến đây làm gì?

Liên Nhất Liên không dám nói tiếp.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Người hôm nay y mời nhất định là quý khách, cho nên ngươi mới đặc biệt nấu những món đó cho người đó ăn.

Câu nói đó hiển nhiên đã gãi đúng chỗ ngứa của gã đầu bếp:

– Không sai chút nào, gà vịt ai cũng làm được, đi đâu cũng có thể ăn được, muốn làm thứ đồ ăn gia đình bình thường như vầy đến mức có chút học vấn, tuyệt không phải lúc bình thường có thể ăn được.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Có lý.

Gã đầu bếp thở dài:

– Đạo lý đơn giản như vậy, có những người lại khơi khơi không hiểu.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Lại không biết vị quý khách các người mời có hiểu không?

Gã đầu bếp đáp:

– Hắn nên hiểu, hắn dù sao cũng có thể coi là dòng dõi thế gia, không thể nhất tâm chỉ muốn nhai nhồm nhoàm được.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Hắn có phải là thiếu gia của một nhà không?

Gã đầu bếp đáp:

– Là vậy.

Liên Nhất Liên không nhịn được, hỏi xen:

– Có phải là Triệu Vô Kỵ không?

Gã đầu bếp liếc nàng, lạnh lùng thốt:

– Không phải là hắn thì là ai?

Liên Nhất Liên cuối cùng đã nhẹ nhỏm người.

Triệu Vô Kỵ tịnh không nằm dài chờ chết, lại đang ngồi ở đây đợi ăn thịt hầm.

Gã đầu bếp hỏi:

– Các ngươi còn có chuyện gì muốn hỏi ta không?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Không còn.

Gã đầu bếp nói:

– Ta lại có chuyện muốn hỏi các ngươi.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Chuyện gì?

Gã đầu bếp đáp:

– Tối hôm nay các ngươi người nào ở lại đi ngủ với ta?

Gã đầu bếp mặt nhăn mày nhó đó không ngờ có thể hỏi một câu như vậy, thật sự khiến người ta giật mình. Liên Nhất Liên không những giật mình, còn giận đến mức mặt đỏ ửng, hét lớn:

– Ngươi nói bậy gì đó?

Gã đầu bếp nói:

– Lẽ nào các ngươi cả ngủ là sao cũng không hiểu?

Cô nương mặc quần đỏ chắn trước mặt Liên Nhất Liên, nói xen vào:

– Ta hiểu, nhưng ta không biết ngươi tại sao không muốn cả hai người bọn ta cùng theo ngươi đi ngủ?

Gã đầu bếp đáp:

– Bởi vì tuổi của ta đã lớn, một đêm tối đa chỉ một lần thôi.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Tùy tiện người nào cũng được?

Gã đầu bếp đáp:

– Không sai, bé trai dễ nhìn đó ta cũng không chê.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Còn người còn lại thì sao?

Gã đầu bếp đáp:

– Người còn lại ta chỉ còn nước dùng với rượu.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Ngươi muốn dùng một người với rượu?

Gã đầu bếp đáp:

– Đương nhiên không thể dùng cả người, tối đa chỉ có thể chọn ra mấy khối thịt mềm hơn hết.

Đôi mắt của gã không ngừng hấp háy nhìn những bộ phần mềm nhất trên người bọn họ, biểu tình trên mặt không khác gì đang nhìn hai con dê rừng nhỏ đã bị cạo sạch lông. Liên Nhất Liên đơn giản tức giận đến mức gần phát điên, không những tức, mà còn muốn ói.

Cô nương mặc quần đỏ không ngờ vẫn đang hỏi:

– Ngươi chuẩn bị nấu làm sao?

Gã đầu bếp đáp:

– Đương nhiên là chiên tái, thịt người nhất định phải dùng lửa nhỏ chiên tái, nếu không thịt sẽ nhão.

Cô nương mặc quần đỏ thốt:

– Không tưởng nỗi ngươi đối với chuyện ăn thịt người cũng nghiên cứu kỹ như vậy.

Gã đầu bếp đáp – Món ăn ưa thích của ta là thịt người chiên tái, may sao hai người bọn ngươi đều da trong thịt trắng, đều có thể dùng để chiên tái.

Gã lại thở dài:

– Xem ra miệng của ta hôm nay thật có phước.

Cô nương mặc quần đỏ không ngờ lại cười cười:

– Ngươi hôm nay không những có khẩu phúc, diễm phúc cũng không tệ.

Gã đầu bếp thốt:

– Xem bộ dạng của ngươi không những không sợ ta chút nào mà còn chừng như rất cởi mở.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Ta đương nhiên rất cởi mở, người trong giang hồ đều biết nhãn quang của Diệu Thủ Nhân Trù rất cao, ta có thể được Diệu Thủ Nhân Trù xem trọng, làm sao mà không cởi mở.

Gã đầu bếp cười lạnh:

– Không tưởng được ngươi còn có chút nhãn lực, không ngờ đã nhận ra ta.

Cô nương mặc quần đỏ cười càng ngọt ngào hơn:

– Ta không những nhận ra ngươi, mà còn biết dùng cách nào mới có thể lấy mạng ngươi!

Gã đầu bếp bỗng biến sắc, tròng mắt đột nhiên co thắt lại, hét lớn:

– Ngươi...

Chỉ nói được một chữ đó, tròng mắt của gã chợt khuếch tán ra, trên yết hầu bỗng lộ ra một tia máu, hô hấp đã ngưng hẳn.

Liên Nhất Liên cũng giật mình kinh hãi.

Nàng còn chưa động thủ, cô nương mặc quần đỏ đó hình như cũng chưa động thủ.

Nàng thật sự không tưởng nỗi người đó sao lại chết đột ngột như vậy.

Cô nương mặc quần đỏ quay đầu, dùng tay che mặt:

– Chàng đi xem xem gã có chết chưa?

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng tại sao không tự mình đi xem?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Tôi không thể nhìn thấy máu, vừa nhìn thấy máu là tôi xỉu liền!

Liên Nhất Liên nhìn nàng ta chằm chằm cả nửa ngày:

– Lúc nàng giết người tại sao lại không bị xỉu?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Bởi vì lúc máu trào ra là tôi đã che mắt rồi.

Nàng nói rất tự nhiên, không có một chút ý tứ che giấu, chừng như căn bản không coi giết người là chuyện rất quan trọng.

Liên Nhất Liên lại kinh hãi:

– Thật là nàng đã giết gã?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Nếu quả không phải là chàng thì nhất định là tôi.

Liên Nhất Liên nhìn nàng ta, vẫn không thể nhìn ra vị cô nương bẽn bẽn lẽn lẽn đó lại có thể giết người, người bị giết còn là một hung nhân hữu danh trong giang hồ.

Diệu Thủ Nhân Trù không những hung ác ngoan độc, hơn nữa vừa gian vừa giảo, võ lâm hào kiệt bảy tỉnh miền nam mấy lần tụ tập bao vây gã mà vẫn không động được một sợi tóc của gã, vị cô nương này lại bất động thanh sắc tùy tùy tiện tiện lấy mạng gã.

Liên Nhất Liên không nhịn được thở dài, cười khổ:

– Nàng thật giỏi, ta bội phục nàng!

Cô nương mặc quần đỏ cười cười:

– Nếu không phải vì mắt của lão cứ chầm chầm nhìn những chỗ không nên nhìn, muốn giết cũng không dễ gì.

Nàng ta lại hỏi lại:

– Chàng xem xem gã có thật đã chết không?

Liên Nhất Liên đáp:

– Đương nhiên đã chết thật rồi, từ đầu đến chân đều chết queo!

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Vậy bọn ta còn đợi ở đây làm gì?

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng muốn đi đâu?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Đi theo sư ca tôi làm khách.

Nàng ta lại nói tiếp:

– Nếu quả động tác của bọn ta nhanh một chút, không chừng còn có thể được ăn thịt bò hầm kia.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng còn có thể ăn vô sao?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Ăn không vô cũng phải ăn một chút, đồ ăn Diệu Thủ Nhân Trù nấu trước đây không phải thời thường có thể ăn được, sau này càng không được.

oo Cửa sổ trong khách sảnh mở rộng, bọn họ lần theo bờ tường đi tới, có thể nhìn thấy Triệu Vô Kỵ qua cửa sổ dưới một cội ngô đồng, cũng có thể nhìn thấy dĩa thịt bò hầm.

Bọn họ rất muốn nhìn xem chủ nhân là ai, người có thể khiến cho Diệu Thủ Nhân Trù phải đi

nấu đồ ăn tất rất đáng để xem mặt.

Chủ nhân lại không có mặt trong khách sảnh.

Bởi vì trong khách sảnh chỉ có ba người, ngoại trừ Triệu Vô Kỵ ra, hai người kia đều đang đứng.

Chủ nhân đương nhiên không thể đứng hầu khách ăn cơm, đứng bên cạnh khách nhân đương nhiên chỉ bất quá là nô bộc của chủ nhân.

Một người quay lưng về phía bọn họ, rất cao, rất gầy, vận trường bào trắng như tuyết, đầu tóc đã hoa râm.

Mọt phụ nhân tóc đen nhánh bới cao đang châm rượu cho Vô Kỵ.

Thân thể của ả ta rất thon thả, phong tư cũng rất mỹ miều, chắc là một nữ nhân rất dễ nhìn.

Chỉ tiếc trên mặt ả lại che một mảnh khăn đen, làm cho người ta không nhìn thấy chân diện của ả.

Cô nương mặc quần đỏ chợt thì thào hỏi:

– Chàng có nhìn ra nữ nhân đó là ai không?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta không nhìn thấy mặt ả.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Chàng xem thử đầu tóc của ả, rồi xem tay của ả.

Đầu tóc của phụ nhân đó vừa dài, vừa đen, lại vừa dày, bàn tay thanh tú nhu mỹ, lại trông rất đáng sợ.

Liên Nhất Liên bỗng nhớ ra:

– Lẽ nào ả là Bán Diện La Sát?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Chính là ả.

Liên Nhất Liên cười khổ:

– Bọn ta đến đây trốn ả, không ngờ hiện tại lại mò đến cửa nhà ả.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Chủ nhân nơi này nhất định rất vĩ đại, không ngờ có thể bắt Diệu Thủ Nhân Trù đi làm đồ ăn cho y, còn có thể bắt Bán Diện La Sát rót rượu cho khách của y.

Liên Nhất Liên thốt:

– Nơi này không chừng là khu viện có quỷ.

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Nhất định là vậy.

Liên Nhất Liên nói:

– Nghe nói nơi này vốn là chỗ ở của Vệ Phượng Nương, sư tẩu của nàng.

Cô nương mặc quần đỏ thốt:

– Tôi cũng nghe người ta nói như vậy.

Liên Nhất Liên cười lạnh:

– Khí phái của vị Vệ tiểu thu đó thật không nhỏ.

Khí phái của khách sảnh đó quả thật không nhỏ.

Một khi là vật mà khách sảnh nên có, ở đây đều có, hơn nữa mỗi một vật đều được kỹ càng tuyển chọn, giá trị của mỗi một vật nếu nói ra nhất định sẽ làm cho người ta giật mình.

Những vật trong khách sảnh đáng lẽ không có, ở đây cũng có, đồ cổ trân kỳ, đồ trang hoàng tinh xảo, tranh ảnh danh quý... Giá trị của những thứ đó đơn giản có muốn nói cũng không có cách nào nói ra được.

Cô nương mặc quần đỏ thở dài:

– Nếu quả những vật đó đều do sư ca của ta cho nàng ta, sư ca của ta nhất định phải thiếu nợ sạt nghiệp.

Liên Nhất Liên nói:

– Nếu quả những vật đó không phải do sư ca của nàng cho ả ta, sư ca của nàng không tức chết mới là quái.

Kỳ thật nơi đó đã biến thành hoàn toàn khác biệt với lúc Phượng Nương còn ở đó.

Những vật đó Phượng Nương cả nhìn thấy cũng chưa bao giờ nhìn thấy qua.

Nơi duy nhất không biến đổi là phòng ngủ của Phượng Nương, mỗi một vật bên trong đều không bị ai động tới.

Trước lúc Phượng Nương đi, làm rớt một cây trâm cài tóc dưới đất, hiện tại cây trâm cài tóc đó vẫn còn nằm nguyên dưới đất.

Trước lúc Phượng Nương đi, từng ngã lưng một khoảnh khắc trên giường, hiện tại cả một sợi tóc còn dính lại trên gối vẫn còn nằm nguyên chỗ cũ.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng có thật muốn ăn thịt bò hầm đó không?

Cô nương mặc quần đỏ lại thở dài:

– Hiện tại tôi cho dù muốn không ăn cũng không được.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Sao vậy?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Chàng quay đầu lại nhìn xem.

Liên Nhất Liên không cần quay đầu lại nhìn, chỉ nhìn biểu tình trên mặt nàng ta là biết bóng quỷ không có mặt và hai bóng quỷ có mặt đã đến phía sau bọn họ.

Nàng ta bỗng la lớn:

– Triệu Vô Kỵ, huynh làm ơn chừa một chút thịt bò cho tôi thử với.

oo NNhhưư YÝ Ù Ù ĐĐaạ ï ï iii ĐĐeế á á Vô Kỵ căn bản không có sư muội, lại một mực không đoán ra ai có thể giả làm sư muội của chàng.

Hiện tại chàng đã biết.

Lúc Liên Nhất Liên và vị sư muội mặc quần đỏ của chàng xuất hiện, chàng cười, cười rất khoan khoái, chừng như mình có thể có một sư muội như vậy là một chuyện khoái trá phi thường.

Bọn họ từ trên cây ngô đồng phóng xuống cửa sổ, Liên Nhất Liên đi trước, cô nương mặc quần đỏ theo sau, thân mình của hai người còn chưa rơi xuống đất, đã có một luồng kình phong quyện ngay trước mặt.

Một người dùng thanh âm khàn khàn quát nhẹ:

– Đi ra.

Bọn họ không đi ra.

Liên Nhất Liên lăng không lộn một vòng, toàn thân như con thằn lằn dán sát vào tường.

Cô nương mặc quần đỏ vốn chừng như bị chấn động văng ra song cửa, đầu mũi chân bỗng móc vào khuôn cửa, lại dập dìu phiêu hốt bay vào.

Tiếng gió lồng lộng phát ra từ tay áo của bạch y nhân đứng quay lưng lại song cửa, ống tay áo rộng thùng thình vẫn phất phới bay lượn.

Cô nương mặc quần đỏ cười yêu kiều:

– Khí công lợi hại.

Liên Nhất Liên thốt – Chỉ tiếc cái gã luyện không phải là đại khí công, là tiểu khí công.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Khí công cũng có phân chia lớn nhỏ sao?

Liên Nhất Liên đáp:

– Nếu quả cái gã luyện không phải là tiểu khí công, làm sao lại ích kỷ như vậy, thêm hai người ăn cơm, thêm hai đôi đũa cũng không có gì là quá đáng, nếu quả gã không phải là tiểu khí, sao lại nhất định bắt bọn ta đi ra?

Cô nương mặc quần đỏ cười, nhưng đợi đến khi người đó quay đầu lại, bọn họ đã không còn cười nổi nữa.

Trên mặt người đó có một khối u còn bự hơn cả đầu, cơ hồ gắn cả trăm con mắt lên đó vẫn còn chỗ trống.

Người của gã vừa động, khối u đó lúc lắc theo, nhìn giống như một cái bong bóng to, toàn thân Liên Nhất Liên lập tức nổi da gà.

Mình cho dù có dùng đao bức nàng, nàng cũng tuyệt không dám động thủ với người đó, nếu quả một quyền đấm phải cục u đó, nàng nhất định sẽ té xỉu trước.

Nàng la lớn:

– Ngươi ngàn vạn lần không thể đánh bọn ta, ta là hảo bằng hữu của vị quý khách của các ngươi.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Ta là sư muội của hắn, ngươi càng không thể bắt ta.

Vô Kỵ cười:

– Hai đứa này phá quấy quá, Đinh tiên sinh làm ơn tha thứ cho họ một lần này.

Vị Đinh tiên sinh đó dùng một con mắt vừa ló ra bên cạnh cục u nhìn bọn họ chằm chằm, bỗng nói:

– Mời ngồi.

Liên Nhất Liên ngồi xuống đã lâu, tim vẫn còn đập thình thịch.

Nàng thật không dám nhìn cục u của người đó, lại khơi khơi nhịn không được len lén nhìn.

Cục u bự như vậy quả thật không phải lúc bình thường có thể nhìn thấy được.

Cô nương mặc quần đỏ bỗng nói:

– Tôi biết môn hạ của Thanh Thành có một vị Đinh tiên sinh, Hỗn Nguyên Nhất Khí Công của ông ta thiên hạ vô song...

Vị Đinh tiên sinh đó lạnh lùng ngắt lời nàng ta:

– Ta là Đinh Lựu Tử, Hỗn Nguyên Nhất Khí Công luyện cũng không tệ, cho nên mới luyện ra cục u như vầy.

Nghe nói cục u của gã thật là do luyện khí công mà thành.

Cục u đó vốn chỉ là một điểm bé xíu, khí công của gã càng lúc càng cao, cục u càng lúc càng to.

Hiện tại khí công của gã tuy không phải là thiên hạ đệ nhất, cục u đó lại đã tuyệt đối là thiên hạ đệ nhất.

Đinh Lựu Tử lại nói:

– Ta cũng không phải là môn hạ Thanh Thành, ta là đệ tử của Như Ý Giáo, hoàn toàn không còn chút quan hệ nào dính tới phái Thanh Thành.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Như Ý Giáo? Tôi chưa từng nghe nói qua.

Vô Kỵ thốt:

– Bởi vì ngươi căn bản kiến thức nông cạn, chuyện ngươi chưa từng nghe nói tới có rất nhiều.

Cô nương mặc quần đỏ kỳ thật tuyệt không phải là kiến thức nông cạn, chuyện nàng ta biết còn nhiều hơn nhiều so với người khác.

Nhưng lúc sư ca giáo huấn, sư muội cho dù không phục, cũng chỉ còn nước ngồi nghe.

Liên Nhất Liên không phải là sư muội của chàng, cho nên nàng không nhịn được phải hỏi:

– Giáo chủ của ngươi là ai?

Đinh Lựu Tử đáp:

– Trấn Tam Sơn, hạt Ngũ Nhạc, Thượng Thiên Nhập Địa Quỷ Kiến Sầu, Như Ý Đại Đế.

Liên Nhất Liên cơ hồ nghe đến ngây người:

– Ngươi nói đó là danh tánh của giáo chủ các ngươi?

Đinh Lựu Tử đáp:

– Phải.

Liên Nhất Liên cơ hồ nhịn không được phải bật cười.

Danh tánh đó nghe tuy oai phong, thật sự cũng có chút hoạt kê.

Nhưng khẩu khí của Đinh Lựu Tử lại rất nghiêm túc, hơn nữa còn tràn đầy vẻ úy sợ và tôn kính.

Người có thể khiến cho Đinh Lựu Tử, Bán Diện La Sát, Diệu Thủ Nhân Trù úy sợ tôn kính, vị Như Ý Đại Đế đó đương nhiên tuyệt không thể là người rất hoạt kê.

Liên Nhất Liên cuối cùng không cười, chỉ nhẹ nhàng nói:

– Danh tánh đó dài quá.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Tôi nghĩ y nhất định là người rất vĩ đại.

Đinh Lựu Tử đáp:

– Phải.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Tôi có thể được gặp y không?

Đinh Lựu Tử đáp:

– Có thể.

Cô nương mặc quần đỏ thở dài:

– Tôi chỉ hy vọng y không khinh ghét tôi, đuổi tôi đi ra.

Bán Diện La Sát mặt che khăn lụa đen, nãy giờ một mực không chịu mở miệng, chợt nói:

– Y sẽ không khinh ghét ngươi, y rất thích ngươi.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Thật sao?

Bán Diện La Sát đáp:

– Y nói ngươi rất giống một người, đặc biệt là lúc nằm ngủ càng giống.

Cô nương mặc quần đỏ cười cười:

– Y làm sao biết lúc tôi nằm ngủ bộ dạng ra sao?

Bán Diện La Sát đáp:

– Đêm hôm qua ngươi có phải đi ngủ mà không cởi bỏ y phục không?

Cô nương mặc quần đỏ gật gật đầu.

Bán Diện La Sát thốt:

– Đêm hôm qua ngươi nhất định rất mệt mỏi, nhưng lại không muốn ngủ vùi, cho nên ngươi đặc biệt tìm một khúc củi gòn làm gối, còn dùng bình trà chận cửa sổ, dùng ghế chận cửa lớn.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Y... sao y biết được?

Bán Diện La Sát cười cười:

– Y tận mắt nhìn thấy, làm sao lại không biết chứ?

Cô nương mặc quần đỏ cười không nổi.

Bán Diện La Sát nói:

– Các ngươi tuy không nhìn thấy y, lại lại đã thấy các ngươi từ sớm.

Liên Nhất Liên cười:

– Y cũng đã nhìn thấy ta?

Bán Diện La Sát hỏi:

– Đêm hôm qua có phải ngươi không ngủ không?

Liên Nhất Liên gật đầu.

Bán Diện La Sát hỏi:

– Ngươi có phải đã khóc, khóc rất thương tâm?

Bao nhiêu da gà trên mình Liên Nhất Liên đều nổi u lên.

Nếu quả nhất cử nhất động của mình đều bị người ta nhìn rõ rõ ràng ràng, mình lại không thấy được tới bóng của y, mình cũng sẽ sợ như vậy.

Bán Diện La Sát nói:

– Y cũng nghe các ngươi nói Triệu Vô Kỵ hôm nay nhất định sẽ trở về, cho nên hôm nay mới sáng sớm đã chuẩn bị mời Triệu công tử đến ăn.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Hiện tại khách nhân có phải đã tề tựu đông đủ?

Bán Diện La Sát cười:

– Người nên đến đều đã đến, không nên đến cũng đã đến.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Còn chủ nhân?

Bán Diện La Sát đáp:

– Chủ nhân tình cờ không có ở nhà.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Chủ nhân sao lại không có ở nhà?

Bán Diện La Sát đáp:

– Bởi vì y tình cờ có chuyện phải ra ngoài.

Cô nương mặc quần đỏ lại cười:

– Thật là rất tình cờ, y rõ ràng biết có khách đến, lại tình cờ phải ra ngoài.

Bán Diện La Sát đáp:

– Bởi vì có người tình cờ đến vùng phụ cận, y tình cờ phải đi gặp người đó.

Ả thở dài, lại nói:

– Thiên hạ có chuyện tình cờ như vậy, mình còn có cách nào chứ?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Tôi không nói được tiếng nào.

Bán Diện La Sát thốt:

– Cho nên các ngươi chỉ còn nước ngồi đây đợi.

Liên Nhất Liên lại nhịn không được:

– Không tưởng được lúc Như Ý Đại Đế muốn gặp một người cũng phải lao động dữ vậy.

Bán Diện La Sát nói:

– Y biết người đó tuyệt đối không chịu đến, chỉ còn nước tự mình đi.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Người đó tại sao lại không thể đến?

Bán Diện La Sát đáp:

– Bởi vì người đó tịnh không muốn gặp y.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Y tại sao không sai các ngươi đi mời người đó đến?

Bán Diện La Sát đáp:

– Bởi vì y biết bọn ta nhất định không mời được người đó.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Cả các ngươi cũng không mời được?

Bán Diện La Sát lại thở dài:

– Người có thể mời được người đó, nam thất bắc lục mười ba tỉnh cộng lại chỉ sợ cũng không có mấy ai.

Liên Nhất Liên le lưỡi:

– Nguyên lai khí phái của người đó cũng không nhỏ.

Bán Diện La Sát đáp:

– Khí phái của người đó vốn cực lớn.

Liên Nhất Liên nói:

– Người có khí phái lớn như vậy, nam thất bắc lục mười ba tỉnh cộng lại cũng không có mấy ai.

Bán Diện La Sát đáp:

– Không sai chút nào.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Con người khí phái lớn như vậy thật ra là ai?

Bán Diện La Sát đáp:

– Kỳ thật người đó cũng không vĩ đại gì, cũng chỉ có hai con mắt, một cái mũi, một cái miệng, chỉ bất quá đã luyện kiếm pháp hơn người.

Liên Nhất Liên thốt:

– Nghe khẩu khí của ngươi, kiếm pháp của người đó xem chừng không tệ.

Bán Diện La Sát cười cười:

– Nếu quả người đó còn chưa thể coi là kiếm khách, người có thể coi là kiếm khách chỉ sợ có rất ít.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Người đó là kiếm khách nào?

Bán Diện La Sát đáp:

– Là Tiêu Tương Kiếm Khách.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Tiêu Tương Kiếm Khách của Hành Sơn?

Bán Diện La Sát đáp:

– Phải.

Liên Nhất Liên không nói gì nữa.

Nàng thật không còn gì để nói nữa, một người nếu quả vì phải đi gặp Tiêu Tương Kiếm Khách mà để người ta đợi lâu, vô luận bắt người ta đợi bao lâu cũng không phàn nàn được.

Cái tên Tiêu Tương Kiếm Khách tịnh không đặc biệt.

Trong giang hồ mỗi một thời đại chừng như đều có một người học kiếm xưng là "Tiêu Tương Kiếm Khách".

Đó vốn là một cái tên rất bình phàm.

Nhưng người có tư cách để xưng là "Tiêu Tương Kiếm Khách" lại nhất định không phải là người rất bình phàm.

Kiếm pháp của Tiêu Tương Kiếm Khách của mỗi một thời đại đều cực cao, hơn nữa thông thường đều rất cao nhã, rất phong lưu, rất tiêu sái, thậm chí còn có chút kiêu ngạo.

Bởi vì bọn họ thật có chỗ đáng để kiêu ngạo.

Đặc biệt là vị Tiêu Tương Kiếm Khách của thời nay, người như ngọc thụ, kiếm nhu du long, không những là cao thủ nhất nhì của Hành Sơn kiếm phái, còn là mỹ nam tử hữu danh trong giang hồ.

Cô nương mặc quần đỏ bỗng thở dài:

– Thậm chí tôi cũng đã muốn gặp người đó từ sớm.

Ngay lúc đó, ngoài cửa có một vật bắn vào, một người la lên:

– Coi nè!

Một vận rơi “bịch” dưới đất, lại là một cái bao làm bằng da trâu.

Đinh Lựu Tử và Bán Diện La Sát đều đã cung cung kính kính lùi một bên, cúi mình khoanh tay.

“Giáo chủ đã về”.

Tiêu Tương Kiếm Khách tuy không đến, có thể gặp được Như Ý Đại Đế cũng là chuyện khiến cho người ta hưng phấn phi thường.

Mọi người đều giương mắt nhìn xem vị Trấn Tam Sơn, Hạt Ngũ Nhạc, Thượng Thiên Nhập Địa Quỷ Kiến Sầu, Như Ý Đại Đế thật ra là người nào?

Bọn họ chỉ nhìn thấy một đứa bé sắc mặt trắng nhợt, trên mình vận áo bào trắng như tuyết, nhìn có vẻ hơi gầy gò.

Liên Nhất Liên nhịn không được hỏi:

– Giáo chủ của các ngươi đâu?

Đứa bé đó tuy tuổi còn nhỏ, khí phái lại cực lớn, chắp hai tay sau lưng thản nhiên tiến vào, căn bản không lý gì tới nàng.

Vô Kỵ vụt đứng dậy, kinh ngạc nhìn nó, thất thanh:

– Là ngươi?

Đứa bé đó đáp:

– Là ta.

Vô Kỵ thở dài:

– Đương nhiên là ngươi, ta nên biết từ sớm.

Liên Nhất Liên lại nhịn không được phải hỏi:

– Nó là ai? Lẽ nào là Như Ý Đại Đế?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Đứa bé mười hai mười ba tuổi đó không ngờ chính là giáo chủ của Như Ý Giáo, Như Ý Đại Đế.

Liên Nhất Liên vừa kinh ngạc, vừa buồn cười.

Nàng không cười chỉ vì ngoại trừ nàng ra, ai ai cũng không có một chút ý muốn cười.

Đinh Lựu Tử và Bán Diện La Sát đều không dám ngẩng đầu lên, biểu tình của Vô Kỵ cũng rất nghiêm túc.

Bởi vì chàng biết đứa bé đó không những không có tới một chút đáng cười, thậm chí còn có chút đáng sợ.

Bán Diện La Sát, Đinh Lựu Tử, những hung nhân nỗi danh trong giang hồ, đối với đứa bé đó lại phục tòng răm rắp như vậy, tịnh không phải là không có nguyên nhân.

Vô Kỵ rất hiểu rõ điểm đó, cũng rất hiểu rõ đứa bé đó. Cũng chỉ có một đứa bé như nó mới có thể tìm cho mình một danh tánh dài như vậy, vĩ đại như vậy.

Danh tánh của nó vốn chỉ có một chữ:

Lôi.

Con người nó thật cũng giống như sấm sét vậy, ai cũng vô phương tróc nã, ai cũng vô phương khống chế.

Cái bao da trâu còn nằm dưới đất.

Tiểu Lôi chợt hỏi Liên Nhất Liên:

– Có phải ngươi rất muốn gặp Tiêu Tương Kiếm Khách?

Liên Nhất Liên đáp:

– Phải.

Tiểu Lôi đáp:

– Hiện tại sao ngươi không đi xem đi?

Liên Nhất Liên hỏi:

– Người đó ở đâu?

Tiểu Lôi đáp:

– Ở đó.

Lần theo chỗ ngón tay nó chỉ, chỉ có thể nhìn thấy cái bao da đó, không nhìn thấy Tiêu Tương Kiếm Khách.

Liên Nhất Liên bỗng nghĩ đến một chuyện đáng sợ, thất thanh:

– Lẽ nào Tiêu Tương Kiếm Khách ở trong cái bao đó?

Tiểu Lôi đáp:

– Sao ngươi không tự mở ra mà xem?

Liên Nhất Liên thò tay ra, lại rút về.

Nàng không dám nhìn. Nàng vừa nghĩ đến trong cái bao đó đựng cái gì, toàn thân nàng đã phát lãnh.

Tiểu Lôi hỏi:

– Có phải ngươi nghĩ trong bao có đựng đầu người?

Liên Nhất Liên hỏi:

– Lẽ nào không phải?

Tiểu Lôi cười, cười lớn:

– Xem ra đảm lượng của ngươi tuy không lớn, nghi tâm lại không nhỏ.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Trong cái bao đó thật ra đựng cái gì?

Tiểu Lôi bỗng quay đầu nhìn cô nương mặc quần đỏ:

– Ả không dám nhìn, ngươi có dám không?

Cô nương mặc quần đỏ không mở miệng, lại bước tới kéo cái bao dưới đất lên.

Tay nàng ta chừng như cũng run một chút.

Tiểu Lôi thốt:

– Xem ra ngươi tốt hơn hết là đừng nên xem.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Tôi muốn xem.

Tiểu Lôi nói:

– Trong đó không chừng thật có đầu người, đầu của Tiêu Tương Kiếm Khách.

Cô nương mặc quần đỏ thốt:

– Tôi không sợ.

Nàng ta tuy nói không sợ, tay lại càng run hơn, tháo mấy lần mới có thể tháo vòng dây thắt bao. Trong bao có bao nhiêu thứ đều trút ra.

Một nửa đoạn kiếm gãy, vài bộ quần áo, và một vành tai.

Vành tai người, còn dính máu.

Liên Nhất Liên cuối cùng đã thở phào, trong bao không có đầu người.

Vành tai đó nhìn tuy cũng rất đáng sợ, ít ra còn dễ nhìn hơn nhiều so với đầu người bê bết máu.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Đây thật là vành tai của Tiêu Tương Kiếm Khách?

Tiểu Lôi đáp:

– Y phục cũng là của hắn.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Ngươi đem y phục của hắn đi làm gì?

Tiểu Lôi đáp:

– Bởi vì ta cao hứng.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Ngươi cao hứng làm gì là làm?

Tiểu Lôi hỏi:

– Lẽ nào ngươi không biết ý tứ của hai chữ “như ý”?

Cô nương mặc quần đỏ thở dài, cầm nửa đoạn kiếm gãy lên:

– Đây cũng là kiếm của hắn?

Tiểu Lôi đáp:

– Trên mặt còn có vài hàng chữ, ngươi đọc cho mọi người cùng nghe đi.

Cô nương mặc quần đỏ đọc:

– Hành Sơn bảo khí, cấm ngặt giết người, kiếm còn người còn, kiếm mất người mất.

Tiểu Lôi hỏi:

– Mọi người đều nghe rõ chứ?

Mỗi một người đều nghe rất rõ.

Tiểu Lôi hỏi:

– Mọi người có ngửi thấy mùi thúi không?

Không.

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Tôi nói chuyện chứ đâu phải đánh rắm, làm sao thúi được?

Tiểu Lôi hỏi:

– Những lời đó lại đều là đánh rắm, sao lại không thúi được?

Cô nương mặc quần đỏ hỏi:

– Những lời đó đều rất có lý, sao lại là đánh rắm?

Tiểu Lôi đáp:

– Người hắn giết tuyệt không ít hơn một ai, ta đánh gãy kiếm của hắn, lột sạch y phục của hắn, cắt tai hắn, hắn vẫn không chịu chết.

Nó cười lạnh:

– Những lời đó không phải là đánh rắm thì là gì?

Cô nương mặc quần đỏ thở dài:

– Xem chừng quả thật là đánh rắm.

Tiểu Lôi nói:

– Không những là đánh rắm, mà còn là đánh rắm thúi nữa, tự hắn lại khơi khơi không ngửi thấy thúi, cho nên sau khi ta nổi giận đã cắt tai hắn xuống.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Mũi hắn không thông cho nên mới không ngửi thấy mùi thúi, ngươi nên cắt mũi hắn mới đúng.

Tiểu Lôi thốt:

– Mũi hắn đã không còn tốt, ta cắt xuống làm gì?

Cô nương mặc quần đỏ cười:

– Có lý.

Tiểu Lôi nói:

– Lời ta nói đương nhiên là có lý, mỗi một câu đều có lý.

Nó ngửa mặt cao ngạo:

– Bởi vì ta là Như Ý Đại Đế, thiên thượng địa hạ độc nhất vô nhị.

oo TTiiieê â â nn TTuử û û vvaà ø ø LLaa SSaá ù ù ttt Hiện tại Liên Nhất Liên chung quy cũng đã minh bạch bọn Đinh Lựu Tử tại sao lại sợ đứa bé đó như vậy.

Có thể đánh gãy kiếm, lột sạch y phục, cắt tai Tiêu Tương Kiếm Khách, đã là chuyện rất kinh

người, nhưng chân chính đáng sợ vẫn không phải là những chỗ đó.

Tiểu Lôi chợt hỏi nàng:

– Ngươi có sợ ta không?

Liên Nhất Liên không trả lời, bởi vì nàng không thể phủ nhận, lại không muốn thừa nhận.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi tại sao lại sợ ta?

Liên Nhất Liên không trả lời, bởi vì nàng căn bản không biết, nàng bỗng phát hiện đó có lẽ là chỗ chân chính đáng sợ của nó, người khác tuy sợ nó, lại không biết tại sao lại sợ.

Tiểu Lôi lại hỏi cô nương mặc quần đỏ:

– Còn ngươi? Ngươi có sợ ta không?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Ta không sợ.

Tiểu Lôi hỏi:

– Người khác đều sợ ta, sao ngươi không sợ ta?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Bởi vì tôi căn bản không biết tại sao phải sợ ngươi.

Tiểu Lôi cười.

Nó nhìn nàng ta cả nửa ngày, bỗng hỏi:

– Ngươi gả cho ta có được không?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Được.

Tiểu Lôi chợt hỏi câu đó, mọi người đều thất kinh.

Cô nương mặc quần đỏ không ngờ lại đáp ứng một cách thống khoái như vậy, mọi người càng kinh ngạc.

Cả Tiểu Lôi cũng cảm thấy ngoài ý liệu:

– Ngươi thật chịu gả cho ta?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Tôi đương nhiên chịu.

Nàng bỗng lại thở dài:

– Chỉ tiếc tôi biết ngươi tịnh không chịu cưới ta.

Tiểu Lôi hỏi:

– Vậy tại sao ta còn muốn ngươi gả cho ta?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Đó là vì tôi rất giống một người khác, ngươi thật sự thích người đó, nếu quả tôi thật gả cho ngươi, sau này ngươi cũng nhất định sẽ hối hận.

Tiểu Lôi hỏi – Sao vậy?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Bởi vì tôi không phải là người đó, sau này ngươi nhất định sẽ phát hiện bọn ta có rất nhiều chỗ không giống, lúc đó ngươi sẽ bắt đầu hối hận, nếu quả ngươi vạn nhất gặp lại người đó, không chừng sẽ một cước đá tôi ra.

Tiểu Lôi ngẫm nghĩ:

– Ngươi nói hình như cũng có lý.

Cô nương mặc quần đỏ thản nhiên nói:

– Tôi tuy không phải là Như Ý Đại Đế, nhưng lời tôi nói ít nhiều gì cũng có chút đạo lý.

Tiểu Lôi thốt:

– Cho nên ngươi không muốn gả cho ta cũng được.

Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Không phải là tôi không muốn gả cho ngươi, chỉ bất quá ngươi tốt hơn hết là không nên cưới tôi, bởi vì tôi không muốn hại ngươi.

Tiểu Lôi lại ngẫm nghĩ, bỗng quay mặt lại hỏi Vô Kỵ:

– Ngươi có nhìn ra nàng ta giống ai không?

Vô Kỵ đáp:

– Ta nhìn không ra.

Tiểu Lôi nói:

– Ngươi nên nhìn ra, nàng ta giống Phượng Nương, Vệ Phượng Nương của ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi thích Phượng Nương?

Tiểu Lôi đáp:

– Ngươi lẽ nào còn chưa minh bạch tại sao ta lại đến đây? Tại sao lại muốn trú ngụ ở đây?

Nó đương nhiên là vì Phượng Nương.

Bởi vì chỗ này là nơi Phượng Nương trú ngụ trước đây, mỗi một thứ ở đây đều có hình bóng của Phượng Nương.

Hiện tại Vô Kỵ chung quy đã minh bạch.

Chàng chỉ có thể cười khổ.

Trên khuôn mặt vốn rất trẻ nít của Tiểu Lôi chợt lộ xuất một thứ bi thương rất thành nhân, ảm đạm thốt:

– Chỉ tiếc hiện tại nàng đã không còn là của ngươi, cũng không còn là của ta.

Vẻ bi thương của nó bỗng lại chuyển biến thành phẫn hận:

– Bởi vì con người sống mà như chết đó đã cướp nàng từ trong tay bọn ta.

Con người sống mà như chết đó đương nhiên là "Địa Tạng", hôm đó người theo "Địa Tạng" đi quả nhiên là Phượng Nương.

Vô Kỵ, không còn nghi ngờ gì nữa, cũng đã đau đớn vô ngần, một thứ đau đớn thâm nhập tâm tạng, thâm nhập cốt tủy.

Có lẽ vì thứ thống khổ đó quá sâu xa, cho nên bề ngoài trái lại không thấy gì.

Tiểu Lôi trừng trừng nhìn chàng, chợt nói lớn:

– Ngươi sao lại không có chút gì khó chịu vậy?

Vô Kỵ không mở miệng, cô nương mặc quần đỏ lại đã thở dài:

– Khó chịu có thể nhìn thấy được, có lẽ đã không phải là khó chịu thật sự nữa.

Tiểu Lôi thốt:

– Có lý, lời nói của ngươi xem chừng quả thật đều có lý.

Cô nương mặc quần đỏ thản nhiên cười một tiếng, muốn cầm đũa ăn một miếng thịt bò, Tiểu Lôi bỗng la lên:

– Không giống, không giống rồi, may là ta chưa cưới ngươi, ngươi cũng chưa gả cho ta.

Lúc đó từ xa bỗng vang lên hai tiếng “tùng tùng”, là trống gõ canh hai.

Tính ra hiện tại cũng không sai biệt canh hai gì nhiều.

Tới giờ canh hai, có người đến gõ trống canh cũng không phải là chuyện gì lạ.

Sắc mặt của Tiểu Lôi lại sáng lên:

– Không tưởng được tên mù đó không ngờ có thể tìm đến đây.

Chỉ có Triệu Vô Kỵ biết người mù nó nói đến là ai.

Tiếng trống canh vọng đến từ đằng xa, nhưng lọt vào tai lại phảng phất như người gõ trống canh đang ở kề tai.

Ngoại trừ Đoạt Mệnh Canh Phu Liễu Tam Canh ra, trên thế gian còn có canh phu nào trên tay có công lực thâm hậu như vậy?

Vị Như Ý Đại Đế không sợ trời không sợ đất đó tuy không sợ Liễu Tam Canh, đối với người sống mà như chết kia vẫn còn có chút sợ.

Trong bóng đêm an tĩnh, chỉ nghe tiếng gậy trúc lộp cộp lần trên đất, từ xa đến gần, càng lúc càng rõ rệt.

Liễu Tam Canh mặc quần xanh, cầm chiêng nhẹ và đoạn trúc gõ chiêng, chung quy đã chầm chậm xuất hiện từ trong bóng tối.

Tiểu Lôi không động đậy, mọi người cũng không động đậy, Tiểu Lôi ngậm miệng, mọi người cũng đều ngậm miệng.

Vô Kỵ hiểu rõ ý tứ của Tiểu Lôi.

Trong giang hồ có rất nhiều người không tin vị Đoạt Mệnh Canh Phu đó là mù thật, có lúc y có thể nhìn thấy còn rõ hơn xa những người không mù.

Tiểu Lôi lại biết cái mù của y không có chút gì là giả mạo.

Cảm giác và nhĩ lực của một người mù, vô luận mẫn nhuệ tới cỡ nào, một khi mọi người đều không lên tiếng, y tuyệt không thể biết có bao nhiêu người ở đây.

Mọi người lẳng lặng nhìn y đi xuyên qua vườn tiến vào, trên khuôn mặt vàng khè hoàn toàn không có tới một chút biểu tình, giống như đi vào một căn nhà không có người ở.

Trong nhà có bao nhiêu ánh mắt nhìn y chằm chằm, y lại không có phản ứng gì, chống gậy tre màu trắng lò dò trên đất, chầm chậm đi đến trước bàn, hít một hơi sâu, lẩm bẩm:

– Không tưởng được ở đây không ngờ có rượu có thịt, người ta đã không ăn, vậy cứ để ta hưởng thụ.

Y mò mẫm, tìm một cái ghế ngồi xuống, gát gậy trúc bên bàn, không ngờ lại mò luôn một đôi đũa trên bàn, gắp một miếng thịt bò hầm, đưa vào miệng nhai từ từ, lại lẩm bẩm:

– Thịt bò này hầm không tệ, chỉ tiếc đã nguội.

Y tự rót tự uống, tự lẩm bẩm với mình, giống như một người một mình ca hát ăn uống, lại không biết mỗi một cái gắp của mình đều có bao cặp mắt nhìn trao tráo bên cạnh.

Liên Nhất Liên nhìn cơ hồ đến cả nước mắt cũng trào ra.

Thứ tình huống này trong mắt người khác có lẽ có thể rất hoạt kê, nhưng trong mắt nàng lại là chuyện bi thảm nhất trên thế gian.

Nàng cơ hồ nhịn không được muốn nói cho người mù đáng thương đó biết trong nhà tịnh không phải chỉ có một mình y.

Liễu Tam Canh bỗng đặt đũa xuống, thở dài:

– Chỉ tiếc Tiểu Lôi không có ở đây, thịt sườn nướng và thịt bò hầm như vầy chính là hai món ăn gia đình ưa thích nhất của nó, nó nếu có ở đây, ta nhất định giữ lại cho nó hết.

Vài câu nói đó cũng giống như món ăn gia đình bình thường trên bàn vậy, tuy bình đạm không cầu kỳ, lại có một thứ tư vị khó tả.

Liên Nhất Liên cơ hồ nhịn không được muốn nói cho y biết Tiểu Lôi đang ngồi bên cạnh y, y chỉ cần thò tay ra là có thể đụng được.

Không tưởng được Tiểu Lôi không ngờ cũng bị làm cảm động, chợt nói:

– Ngươi không cần giữ lại cho ta, ngươi cứ ăn đi, ta biết hai món đó ngươi cũng thích ăn.

Mặt Liễu Tam Canh lập tức phát sáng:

– Nguyên lai ngươi cũng có mặt ở đây.

Tiểu Lôi thốt:

– Ta đã ở đây từ sớm, vốn không muốn để ngươi biết, nhưng ngươi đối với ta như vậy, ta làm sao có thể nhẫn tâm bỏ mặc.

Liễu Tam Canh nói:

– Sau khi ngươi bỏ đi, không những ta ngày ngày tưởng nhớ tới ngươi, sư phụ ngươi cũng đang nhớ ngươi.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ông ta cũng có thể nhớ ta sao?

Liễu Tam Canh đáp:

– Bề ngoài ông ta tuy xem có vẻ lạnh lạnh lùng lùng, nhưng nhớ ngươi còn ghê gớm hơn ta.

Tiểu Lôi thở dài:

– Ta vốn cứ nghĩ ông ta chỉ bất quá là muốn lợi dụng ta thay ông ta đi dạy dỗ tên đồ đệ của Tiêu Đông Lâu, giúp ông ta tranh khẩu khí.

Liễu Tam Canh nói:

– Ngươi lầm rồi, chỉ cần ngươi chịu trở về, ông ta sẽ cao hứng gấp bội.

Tiểu Lôi thốt:

– Nhưng ta còn chưa muốn về.

Liễu Tam Canh hỏi:

– Sao vậy?

Tiểu Lôi đáp:

– Ta còn là một đứa trẻ, không thể ngày ngày nằm trong quan tài như ông ta vậy, bên ngoài lại vui thú như vầy.

Liễu Tam Canh nói:

– Đợi đến khi kiếm pháp của ngươi đã thành toàn, đi ra chơi nữa cũng không muộn.

Tiểu Lôi hỏi:

– Lẽ nào ngươi không thể ở lại chơi với ta vài ngày sao? Ta hàng ngày đều có thể kêu người ta hầm thịt bò cho ngươi ăn.

Liễu Tam Canh đáp:

– Được, ta theo ngươi.

Tiểu Lôi thật không tưởng được y lại đáp ứng một cách thống khoái như vậy, cao hứng cơ hồ muốn nhảy cỡn lên.

Liễu Tam Canh cũng rất cao hứng:

– Ngươi qua đây, để cho ta rờ mặt ngươi, coi mấy tháng nay ngươi gầy ốm mập mạp ra sao.

Tiểu Lôi lập tức bước qua, cười cười:

– Ta mập hơn nhiều, ta đã tìm được một đầu bếp giỏi.

Trước mặt người mù đó, nó không còn là Như Ý Đại Đế vĩ đại nữa.

Nó vẫn còn là một đứa bé.

Hai người chân tình lưu lộ, Liên Nhất Liên cơ hồ lại bị làm cảm động đến mức nước mắt phải rơi nữa.

Lúc nước mắt của nàng đã lưng tròng sắp trào ra, tay Liễu Tam Canh đột nhiên xoay một cái, nắm giữ lấy mạch môn của Tiểu Lôi.

Liên Nhất Liên thất kinh, Tiểu Lôi đương nhiên càng kinh ngạc, thất thanh:

– Ngươi làm gì vậy?

Liễu Tam Canh lạnh lùng đáp:

– Ngươi ra ngoài chơi đã đủ rồi, bây giờ phải theo ta về.

Tiểu Lôi hỏi:

– Nãy giờ ngươi toàn là lừa gạt ta?

Liễu Tam Canh đáp:

– Cho dù ta có lừa gạt ngươi cũng là nghĩ tốt cho ngươi.

Tiểu Lôi nói:

– Ngươi đã sớm biết ta ở đây, cho nên cố ý nói những lời đó cho ta nghe, để cho ta cảm động, ngươi mới thành công bắt ta trở về.

Liễu Tam Canh không muốn phủ nhận, cũng bất tất phủ nhận nữa, bỗng nói:

– Triệu Vô Kỵ, ngươi cũng theo ta về, Phượng Nương còn đang đợi ngươi.

Liên Nhất Liên lại giật mình.

Nguyên người mù đó không những đã sớm biết Tiểu Lôi có mặt ở đây, cũng biết Vô Kỵ có ở đây.

Nàng cũng là người lắm mưu nhiều kế, nhưng hiện tại nàng bỗng phát hiện mưu kế của mình so với người mù đó chẳng khác gì trò chơi tinh nghịch của mấy đứa bé.

Vô Kỵ không ngờ vẫn nhẫn nhịn:

– Sao ngươi lại muốn ta về?

Liễu Tam Canh đáp:

– Kiếm pháp của ngươi còn chưa học xong, ra ngoài sẽ bị thua thiệt.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi muốn ta quay về cũng là vì nghĩ tốt cho ta?

Liễu Tam Canh đáp:

– Đương nhiên.

Tiểu Lôi vốn đã ngẩn người, chợt lại cười cười:

– Chỉ tiếc hắn cho dù muốn theo ngươi về cũng không thể.

Liễu Tam Canh hỏi:

– Tại sao?

Tiểu Lôi đáp:

– Bởi vì hai người bọn ngươi không có cách nào sống sót đi ra khỏi Hòa Phong Sơn Trang.

Nó lại cười cười:

– Cái chết của ngươi có thể còn mau hơn cả hắn, bởi vì ngươi uống nhiều rượu hơn hắn.

Liễu Tam Canh cười lạnh:

– Lẽ nào trong bình rượu có bẫy rập gì?

Tiểu Lôi đáp:

– Ngươi biết bình rượu đó đã đặt trên bàn từ sớm, đương nhiên không tưởng được bình rượu có bẫy rập gì, lại không biết bình rượu đó không phải là để ta uống, mà đã chuẩn bị từ sớm cho Triệu Vô Kỵ uống.

Liễu Tam Canh hỏi:

– Ngươi tại sao lại muốn hại hắn?

Tiểu Lôi đáp:

– Không cần biết ra sao, hắn là chồng của Phượng Nương, ta không hại hắn thì hại ai?

Liễu Tam Canh đã biến sắc, dùng bàn tay kia cầm bình rượu lên ngửi ngửi, chợt cười lạnh:

– Trong bình rượu này nếu có độc, Liễu Tam Canh ta không những mắt mù, mà cả mũi cũng nên cắt bỏ.

Tiểu Lôi thốt:

– Đoạt Mệnh Canh Phu tung hoành giang hồ mấy chục năm, muốn lừa gạt ngươi đương nhiên không dễ dầu gì.

Liễu Tam Canh cười lạnh:

– Quả thật không dễ gì.

Tiểu Lôi thốt:

– Chuyện ngươi biết đương nhiên cũng không ít.

Liễu Tam Canh nói:

– Quả thật không ít.

Tiểu Lôi thốt:

– Vậy ngươi nhất định biết, trong giang hồ có bảy vị nữ hiệp, hiệu xưng là Thất Tiên Nữ, đều là mỹ nhân hữu danh trong giang hồ.

Nó đột nhiên cải biến thoại đề, đề khởi chuyện Thất Tiên Nữ hoàn toàn không có quan hệ gì hết, người khác tuy cảm thấy kỳ quái, Liễu Tam Canh lại không để ý đến.

Nếu quả mình đã nắm giữ được mạch môn của một người, biết y vô phương thoát khỏi lòng bàn tay của mình, không cần biết y nói gì đi nữa, mình cũng không cần để ý tới.

Liễu Tam Canh thốt:

– Ta không những biết bọn họ, hơn nữa đã gặp nhiều người.

Tiểu Lôi hỏi:

– Trong số bảy vị tiên nữ đó, có phải có một vị cũng họ Liễu không?

Liễu Tam Canh đáp:

– Không sai.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi cũng nhận ra bà ta?

Liễu Tam Canh không ngờ lại thở dài:

– Lạc Lộ Tiên Tử người như kỳ danh, người ngọc sáng ngời, hơn nữa ôn nhu nhàn tĩnh, nữ nhân như vậy hiện tại đã không còn nhiều.

Tiểu Lôi hỏi:

– Hiện tại bà ta ở đâu?

Liễu Tam Canh đáp:

– Tịch dương tuy đẹp, chỉ tiếc đã gần hoàng hôn.

Tiểu Lôi hỏi:

– Lẽ nào bà ta đã chết?

Liễu Tam Canh thở dài:

– Bà ta thật đã chết quá sớm.

Tiểu Lôi thốt:

– Hiện tại ngươi tuy không nhìn thấy, nhất định vẫn còn có thể nhận ra thanh âm của bà ta.

Liễu Tam Canh nói:

– Dư âm dìu dặt, đâu phải chỉ vang vọng dăm ba ngày, âm dung mỹ mạo của bà ta vô luận là ai cũng đều rất khó quên.

Tiểu Lôi cũng thở dài:

– Chỉ tiếc bà ta đã chết quá sớm.

Liễu Tam Canh nói:

– Quả thật đáng tiếc.

Tiểu Lôi bỗng cười cười:

– Liễu Lạc Lộ, ngươi thật ra có chết chưa?

Bán Diện La Sát đáp:

– Chưa.

Nó đột nhiên đi hỏi một người đã chết “chết chưa?”, dĩ nhiên khiến cho người ta cảm thấy rất kỳ quái.

Không tưởng được không ngờ có người trả lời “chưa”, càng không tưởng được người đó là Bán Diện La Sát.

Khiến cho người ta không tưởng nổi nhất là Liễu Tam Canh vừa nghe thanh âm của bà ta, sắc mặt lập tức có đại biến.

Lẽ nào Bán Diện La Sát hung ngoan độc lạt đó lại chính là Lạc Lộ Tiên Tử ôn nhu nhàn tĩnh?

Tiểu Lôi lại hỏi:

– Ngươi là Lạc Lộ Tiên Tử?

Bán Diện La Sát đáp:

– Phải.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi còn chưa chết?

Bán Diện La Sát đáp:

– Ta biết ai ai đều nghĩ ta đã chết, chỉ tiếc ta còn chưa chết.

Trong thanh âm của bà ta tràn ngập bi thương, chừng như thật sự nghĩ chuyện mình còn chưa chết là chuyện rất đáng tiếc.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi vốn rõ ràng là một tiên tử, tại sao có thể biến thành một la sát?

La sát là một loại quỷ cực hung, cực át, cực xấu.

Bán Diện La Sát đáp:

– Sau khi mặt ta bị hủy, ta đã biến thành la sát.

Liên Nhất Liên nhìn mặt bà ta, hiện tại mặt bà ta quả thật đã không còn là tiên tử nữa.

Tiểu Lôi hỏi:

– Mặt ngươi bị ai hủy?

Bán Diện La Sát đáp:

– Công Tôn Lan.

Tiểu Lôi hỏi:

– Công Tôn Lan là ai?

Bán Diện La Sát đáp:

– Là con gái duy nhất của Dương Châu đại hiệp Công Tôn Cương.

Tiểu Lôi hỏi:

– Bọn họ có phải là người của Công Tôn thế gia, một trong Giang Nam tứ đại võ lâm thế gia?

Bán Diện La Sát đáp:

– Chính là chúng.

Tiểu Lôi hỏi:

– Công Tôn Lan tại sao lại hủy mặt ngươi?

Bán Diện La Sát đáp:

– Bởi vì ả cũng yêu thương Lâm Triều Anh.

Tiểu Lôi hỏi:

– Lâm Triều Anh nào?

Bán Diện La Sát đáp:

– Là Tiêu Tương Kiếm Khách Lâm Triều Anh lời nói như đánh rắm.

Tiểu Lôi hỏi:

– Gã là người gì của ngươi?

Bán Diện La Sát đáp:

– Là chồng ta.

Tiểu Lôi hỏi:

– Công Tôn Lan sao lại quen biết được gã?

Bán Diện La Sát đáp:

– Lúc đó ả thường đến nhà ta.

Tiểu Lôi hỏi:

– Các ngươi vốn không có cừu hận?

Bán Diện La Sát đáp:

– Tuyệt không có.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ả vốn là người gì của ngươi?

Bán Diện La Sát đáp:

– Là chị em kết nghĩa của ta.

Thanh âm của bà ta một mực lãnh lãnh đạm đạm, nói đến đó mới có chút cải biến.

Tiểu Lôi hỏi:

– Giao tình giữa ngươi và ả ra sao?

Bán Diện La Sát đáp:

– Ta vốn luôn luôn coi ả là muội muội, chuyện gì ta cũng đều nhường cho ả.

Tiểu Lôi hỏi:

– Nhưng ngươi không thể đem trượng phu nhường luôn cho ả?

Bán Diện La Sát đáp:

– Ta vốn không biết chút nào, có một năm vào tiết trung thu, ả mời bọn ta đến nhà ả ăn tết. Sau khi bọn ta đến, ả mời ta uống rượu, ta uống liền.

Thanh âm của bà ta chợt tê khản, qua một hồi rất lâu mới có thể nói tiếp:

– Không tưởng được ả không ngờ thừa lúc ta say rượu, lên giường với chồng ta.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi đã uống say, sao còn biết được?

Bán Diện La Sát đáp:

– Bởi vì cái gan của bọn chúng cũng quá lớn, dám làm chuyện đó ở căn phòng kế phòng ta, không tưởng được ta nửa đêm sực tỉnh.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi nghe thanh âm của bọn chúng?

Bán Diện La Sát đáp:

– Không, nhưng ta lại chừng như bị quỷ đưa đường, chợt muốn qua gian phòng đó xem thử.

Tiểu Lôi thốt:

– Khi nữ nhân đụng phải chuyện như vậy, đều biến thành quái một chút.

Bán Diện La Sát nói:

– Lúc ta nhìn thấy bọn chúng, thật đã tức đến phát điên, Công Tôn Lan sợ quá bỏ chạy, ta rượt truy theo sau, lúc đó ta thật muốn bóp cổ ả đến chết.

Tiểu Lôi hỏi:

– Còn sau đó?

Bán Diện La Sát đáp:

– Sau đó ta biến thành như vầy.

Tiểu Lôi hỏi:

– Sao vậy?

Bán Diện La Sát đáp:

– Bởi vì đó là nhà của ả, phụ mẫu huynh đệ của ả nhìn thấy ta muốn giết ả, hợp lại chế trụ lấy ta, cột ta trên lò nung gạch, muốn thiêu sống ta.

Tiểu Lôi hỏi:

– Lâm Triều Anh lẽ nào không lộ mình cứu ngươi?

Bán Diện La Sát đáp:

– Lúc đó gã đã sớm bỏ chạy, cả bóng cũng không nhìn thấy.

Đối với một nữ nhân mà nói, đó thật là một tao ngộ rất bi thảm, chuyện đó bản thân cũng rất khúc chiết, quả thật có thể coi là một đại bi kịch thê lệ bi thương, làm xúc động nhân tâm.

Nhưng mọi người lại không nghĩ ra Tiểu Lôi tại sao lại dẫn dắt Bán Diện La Sát kể lại chuyện đó.

Chuyện đó và chuyện phát sinh nãy giờ chừng như không có tới một chút quan hệ, chỉ bất quá khiến cho mọi người thay đổi ý tưởng một chút về gã Tiêu Tương Kiếm Khách, quả thật đáng chết.

Tiểu Lôi thốt:

– Từ sau chuyện lần đó, người trong giang hồ đều nghĩ rằng ngươi đã chết.

Bán Diện La Sát nói:

– Bởi vì bọn họ không tưởng được ta không ngờ còn chưa chết, Công Tôn thế gia còn tổ chức tang sự cho ta rất linh đình.

Tiểu Lôi hỏi:

– Tại sao còn chưa chết?

Bán Diện La Sát đáp:

– Hôm đó đã đến đường cùng, cũng may mạng ta còn chưa tuyệt, bọn chúng có nằm mộng cũng không tưởng được đêm hôm đó xảo hợp có người muốn ăn trộm gạch của bọn chúng.

Tiểu Lôi hỏi:

– Tên trộm gạch đã cứu ngươi?

Bán Diện La Sát đáp:

– Nhưng ta không những nửa mặt đã bị thiêu hủy, cả người đều đã bị thiêu không còn hình

người.

Tiểu Lôi thốt:

– Cho nên ngươi thà chịu để người ta nghĩ rằng ngươi đã chết, bởi vì ngươi không chịu để người ta nhìn thấy ngươi đã biến ra bộ dạng như vầy.

Bán Diện La Sát nói:

– Ta không những đã biến đổi bộ dạng, cả tâm lý cũng đã biến đổi.

Tiểu Lôi thốt:

– Cho nên một năm sau, trong giang hồ đột nhiên xuất hiện một Bán Diện La Sát.

Bán Diện La Sát nói:

– Bởi vì lúc đó ta mới biết, làm người nhất định phải lòng độc tay lạt mới có thể không bị hiếp đáp lừa gạt.

Tiểu Lôi thốt:

– Nghe nói sau này ngươi trói hết toàn gia Công Tôn Lan hơn bốn chục miệng, rạch nát nửa mặt của bọn chúng, đem bọn chúng bỏ ở nơi không có ai qua lại nằm chờ chết.

Bán Diện La Sát nói:

– Ta ở trên lò nung gạch đã trải qua tư vị chờ chết, ta nhất định phải bắt bọn chúng cũng như ta, toàn gia bọn chúng không có ai là tốt hết.

Tiểu Lôi hỏi:

– Công Tôn Cương tuy tịnh không công chính gì, lại là một hảo thủ của Bát Quái Môn, toàn gia bọn chúng người nào võ công cũng không tệ, ngươi làm sao mà bắt trói bọn chúng được?

Chuyện đó Liên Nhất Liên đã từng nghe cô nương mặc quần đỏ kể qua, lúc đó nàng cũng thấy kỳ quái, một mình Bán Diện La Sát làm sao có thể trói hết mấy chục người của Công Tôn thế gia, chịu cho bà ta đâm chém.

Bán Diện La Sát đáp:

– Cả nhà bọn chúng uống nước giếng, giếng nước trong hậu viện là giếng nước ngọt có tiếng quanh đó, dùng để pha trà đặc biệt ngon.

Bà ta cười âm trầm:

– Bọn chúng là thế gia, cả đám gia nhân cũng rất rành uống trà.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi bỏ thuốc xuống giếng?

Bán Diện La Sát đáp:

– Chỉ bỏ một chút.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi bỏ loại thuốc nào?

Bán Diện La Sát đáp:

– Là Quân Tử Tán.

Tiểu Lôi hỏi:

– Thuốc gì vậy?

Bán Diện La Sát đáp – Là độc dược, uống ít có thể làm cho người ta hôn mê vô lực, uống nhiều thì chết liền.

Tiểu Lôi hỏi:

– Thứ độc dược đó tại sao gọi là Quân Tử Tán?

Bán Diện La Sát đáp:

– Bởi vì thứ thuốc đó giống như quân tử vậy, ôn nhu bình hòa, sau khi hại người, người ta vẫn không biết chút nào.

Tiểu Lôi cười lớn:

– Tên hay!

Nó cười cười nói tiếp:

– Xem ra các vị sau này đối với quân tử phải cẩn thận đề phòng một chút.

Bán Diện La Sát thân thế cô khổ, tao ngộ bi thảm, khó tránh khỏi hận đời đen bạc.

Nó còn nhỏ không ngờ cũng gặp đả kích như vầy, cho nên mới làm ra chuyện khiến cho người ta giật mình.

Tiểu Lôi lại hỏi:

– Hồi nãy có phải ngươi cũng đã bỏ trong bình rượu đó một chút thuốc?

Bán Diện La Sát đáp:

– Bỏ một chút.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi bỏ thuốc gì?

Bán Diện La Sát đáp:

– Quân Tử Tán.

Câu trả lời cuối cùng đó mới là trọng điểm, nét chấm phá cuối cùng. Hiện tại mọi người mới hiểu Tiểu Lôi tại sao lại bất chợt hỏi tới chuyện đó.

Công Tôn Cương cả nhà người nào võ công cũng không tệ, nếu quả không phải vì trúng phải thứ độc Quân Tử Tán đó, tuyệt không thể bị Bán Diện La Sát trói gô lại hết, hoàn toàn không còn lực phản kháng. Thứ Quân Tử Tán đó đương nhiên là thứ độc dược cực kỳ lợi hại, vô sắc vô vị. Nếu không, trong cả nhà Công Tôn Cương cũng có không ít tay lão luyện giang hồ, làm sao lại không có tới một người phát giác ra.

Sắc mặt Vô Kỵ tái nhợt, chợt đưa hai tay cầm bình rượu lên:

– Không đúng.

Liễu Tam Canh cũng đã biến sắc, thất thanh:

– Không đúng cái gì?

Vô Kỵ đáp:

– Bình rượu này…

Liễu Tam Canh hỏi:

– Lẽ nào…

Y còn chưa nói dứt lời, Tiểu Lôi đã phất tay thoát khỏi lòng bàn tay của y, thuận tay điểm luôn năm sáu huyệt đạo của y.

Cô nương mặc quần đỏ thở dài:

– Người lợi hại, Quân Tử Tán lợi hại.

Tiểu Lôi cười lớn:

– Ngươi cũng bội phục ta?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Ta thật cực kỳ bội phục.

oo BBííí Maậ ä ä ttt ccuủ û û aa LLiiieê â â nn NNhhaấ á á ttt LLiiieê â â nn Vô Kỵ đang ngồi tại đó, hai mắt cứng đơ, chừng như cả động cũng không thể động.

Liên Nhất Liên nhảy vụt lên, xông qua:

– Bình rượu đó thật có độc?

Vô Kỵ đáp:

– Giả.

Liên Nhất Liên ngây người:

– Trong bình rượu đó không có độc?

Vô Kỵ đáp:

– Không có.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Đã không có độc, tại sao lại không đúng?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì không có độc cho nên mới không đúng.

Chàng thở dài, lại nói:

– Bọn họ nói cứng là trong rượu có độc, nói như thật, trong rượu lại không có tới một chút độc, đó đương nhiên là không đúng!

Tiểu Lôi cười lớn:

– Nếu không phải ta nói như thật, lão hồ ly Liễu Tam Canh làm sao có thể trúng kế của ta.

Liên Nhất Liên không ngờ còn chưa hiểu, lại hỏi Vô Kỵ:

– Trong rượu đã không có độc, ngươi sao lại biến thành bộ dạng như vậy?

Vô Kỵ hỏi:

– Ta biến thành bộ dạng gì?

Liên Nhất Liên nói:

– Bộ dạng giống như bị trúng độc.

Vô Kỵ cười cười:

– Giống như bị trúng độc tịnh không phải là thật bị trúng độc, đó là một khác biệt rất lớn.

Tiểu Lôi thốt:

– Nếu không có hắn phụ ta diễn tuồng kịch đó, ta muốn đắc thủ chỉ sợ không dễ như vậy.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ngươi làm sao mà biết hắn có thể giúp ngươi diễn kịch?

Tiểu Lôi đáp – Bởi vì ta biết hắn cũng không muốn để Liễu Tam Canh dẫn hắn về.

Liên Nhất Liên lại hỏi Vô Kỵ:

– Ngươi làm sao biết nó đang lừa người ta?

Vô Kỵ đáp:

– Liễu Tam Canh nếu thật đã trúng độc, nó căn bản bất tất phải nói ra.

Liên Nhất Liên nói:

– Nó ít ra cũng nên đợi đến khi Liễu Tam Canh ngã gục rồi mới nói nữa.

Vô Kỵ cười:

– Ngươi cuối cùng cũng đã thông minh ra rồi.

Liên Nhất Liên ngậm miệng.

Nàng hồi nãy phát hiện lắm mưu nhiều kế của mình so với người ta thật giống như là trò đùa tinh nghịch của trẻ nít.

Hiện tại nàng mới biết mình đã lầm.

Tịnh không phải “giống như” là trò đùa tinh nghịch của trẻ nít, mà căn bản “là”.

trò đùa tinh nghịch của trẻ nít.

Khác biệt rất lớn.

Bán Diện La Sát lại rót rượu, rót cho mỗi người một chén.

Liên Nhất Liên lại nhịn không được phải hỏi bà ta:

– Trong hậu viện của nhà Công Tôn Cương thật có giếng nước ngọt?

Bán Diện La Sát đáp:

– Thật.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Bà thật đã hạ độc vào giếng?

Bán Diện La Sát đáp:

– Thật.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nhưng bà không có hạ độc vào rượu?

Bán Diện La Sát nhìn nàng, đôi mắt sau vuông lụa đen lấp loáng phát quang, chợt cười:

– Ngươi là một cô bé tốt, ta cũng thích ngươi, cho nên ta mới nói cho ngươi biết, có hai chuyện ngươi nhất định phải ghi nhớ.

Liên Nhất Liên nói:

– Tôi đang nghe.

Bán Diện La Sát thốt:

– Nếu quả ngươi muốn lừa gạt người ta, nhất định phải ghi nhớ, lúc ngươi gạt người tuyệt không

thể hoàn toàn nói láo, ngươi nhất định trước tiên phải nói thật, sau khi làm cho người ta tin lời ngươi nói là thật, rồi mới nói láo, người ta mới có thể tin được.

Liên Nhất Liên nói:

– Có lý.

Bán Diện La Sát thốt:

– Nếu quả ngươi không muốn bị người ta lừa gạt, nhất định phải ghi nhớ, trong giếng có độc hay không, và rượu có độc hay không, hoàn toàn là hai chuyện khác nhau.

Liên Nhất Liên thở dài:

– Quả thật là hai chuyện khác nhau.

Bán Diện La Sát thốt:

– Đạo lý đó rõ ràng rất đơn giản, lại khơi khơi có rất ít người minh bạch.

Liên Nhất Liên nói:

– Nếu quả mọi người đều minh bạch đạo lý đó, còn có ai có thể bị gạt nữa?

Bán Diện La Sát mỉm cười:

– Bởi vì rất ít có người minh bạch đạo lý đó, cho nên trên thế gian mới còn có người đi lừa gạt người ta.

Liên Nhất Liên nói:

– Không sai chút nào.

Cô nương mặc quần đỏ cũng thở dài:

– Hoàn toàn chính xác.

Tiểu Lôi nâng chén, Vô Kỵ cũng nâng chén.

Tiểu Lôi nhìn chàng, chợt hỏi:

– Ngươi xem chừng không dễ bị gạt?

Vô Kỵ cười cười:

– Nếu quả thường hay bị người ta gạt, thật không thú vị gì.

Tiểu Lôi nói:

– Hình như ngươi đã biến thành không quá thích nói chuyện.

Vô Kỵ thốt:

– Chuyện không nên nói không cần phải nói, bởi vì...

Tiểu Lôi nói:

– Bởi vì nói quá nhiều cũng không thú vị gì.

Vô Kỵ mỉm cười:

– Hoàn toàn chính xác.

Tiểu Lôi nói:

– Ngươi là người thông minh, bọn ta không phải là đối đầu, nếu quả ngươi theo ta đi, ta nhất định để ngươi làm phó giáo chủ của ta.

Vô Kỵ không trả lời, hỏi ngược:

– Ngươi muốn đi?

Tiểu Lôi cũng không trả lời, cũng hỏi ngược:

– Một người mù không nhìn thấy gì, làm sao có thể biết ta đang ở đây, làm sao có thể tìm đến ta?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì có người cho y biết.

Tiểu Lôi nói:

– Cho nên ngoại trừ y ra, nhất định còn có người biết ta đang ở đây.

Vô Kỵ thốt:

– Nhất định có.

Tiểu Lôi nói:

– Ta lại không muốn để người ta đến tìm ta nữa.

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi nhất định không muốn.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ta có phải nên đi mau không?

Vô Kỵ đáp:

– Càng mau càng tốt.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi có đi theo ta không?

Vô Kỵ hỏi:

– Nếu ngươi là ta, ngươi có theo ta không?

Tiểu Lôi đáp:

– Không.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Tiểu Lôi đáp:

– Bởi vì ta muốn làm làm làm giáo chủ, làm phó giáo chủ không thú vị gì.

Vô Kỵ thốt:

– Chuyện không thú vị, chỉ có một hạng người mới có thể đi làm.

Tiểu Lôi nói:

– Chỉ có kẻ khờ mới có thể đi làm.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta có phải là kẻ khờ không?

Tiểu Lôi đáp:

– Không.

Nó từ từ nói tiếp:

– Ta tìm người ta làm phó giáo chủ của ta, nếu quả hắn không chịu, hắn đương nhiên cũng không thể coi là kẻ kẻ khờ, tối đa cũng chỉ bất quá có thể coi là người chết.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Tiểu Lôi đáp:

– Bởi vì cho dù lúc đó hắn không phải là người chết, cũng sẽ rất mau chóng biến thành người chết.

Vô Kỵ thốt:

– May là ta không phải là người ta.

Tiểu Lôi lại nhìn chàng cả nửa ngày, thở dài:

– May là ngươi không phải.

Có hạng người nói đến là đến, nói đi là đi.

Nếu quả y muốn đến, ai cũng không biết lúc y đến, y đã muốn đến, ai cũng không ngăn chặn

được y.

Nếu quả y muốn đi, cũng không ai có thể lưu giữ được y.

Tiểu Lôi là hạng người đó.

Cho nên nó đã đi, dẫn theo Liễu Tam Canh cho dù chưa bị điểm huyệt cũ ng đã tức gần chết.

Nó hỏi Vô Kỵ:

– Ngươi có muốn ta giao y cho ngươi không?

Vô Kỵ không khờ, cho nên chàng không muốn.

Người đó giống như một củ khoai lang nóng phỏng tay, hơn nữa còn là củ khoai nóng phỏng tay nhất thiên hạ.

Vô Kỵ thốt:

– Nếu ngươi nhất định muốn lưu y lại, ta không chừng sẽ giết y.

Tiểu Lôi hỏi:

– Ngươi muốn giết y?

Vô Kỵ đáp:

– Ta không thể giết y.

Tiểu Lôi hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta biết y cũng tuyệt không thể giết ta.

Tiểu Lôi hỏi:

– Vì ngươi biết y tuyệt sẽ không giết ngươi, cho nên hôm đó ngươi mới tìm y thanh toán món nợ đó?

Hôm đó là ngày hai mươi bảy tháng ba năm ngoái, món nợ đó là món nợ chàng chuẩn bị hoàn trả lại cho Liễu Tam Canh.

Tiểu Lôi biết chuyện đó:

– Hôm đó vốn là ngày lành hoàng đạo, cũng là ngày đại hỷ của ngươi, ngươi không ngờ còn để y tìm tới, chỉ là vì ngươi biết rõ thứ người như y tuyệt sẽ không giết ngươi vào ngày đó để đòi nợ.

Vô Kỵ thốt:

– Ta xem chừng biết chút ít.

Tiểu Lôi nói:

– Xem ra ngươi thật không khờ chút nào.

Cô nương mặc quần đỏ bỗng lại thở dài:

– Nếu quả hắn khờ một chút, hắn đã không còn sống tới bây giờ.

Tiểu Lôi chung quy đã đi. Không ai hỏi tới Diệu Thủ Nhân Trù, giữa những người đó căn bản không có tình cảm với nhau.

Tiểu Lôi quả thật có cách khống chế bọn họ, không cần biết bọn họ có ý đồ gì đối với Tiểu Lôi, Tiểu Lôi nhất định có thể tự chiếu cố lấy mình.

Cho nên Vô Kỵ tịnh không đề tỉnh nó, chỉ hy vọng nó không quá "như ý", một người nếu quả mọi sự đều rất như ý, sau này khó tránh khỏi biến thành không như ý.

Liên Nhất Liên xem chừng rất sợ Vô Kỵ chất vấn nàng, không đợi Vô Kỵ mở miệng, nàng đã xen lời:

– Ta biết sư huynh muội các người nhất định có rất nhiều chuyện muốn nói, ta không thể ở lại với các người, hiện tại cho dù trời có sập ta cũng trước hết phải đi ngủ một giấc rồi mới nói sau.

Cho nên hiện tại trong phòng chỉ còn lại hai sư huynh muội bọn họ.

Cô nương mặc quần đỏ miễn cưỡng cười cười:

– Ngươi nhất định không tưởng được bất chợt có một sư muội đi tìm ngươi, ngươi xem chừng căn bản không có sư muội.

Vô Kỵ nói:

– Ta không có.

Cô nương mặc quần đỏ thốt:

– Ngươi đương nhiên càng không tưởng được vị sư muội đó là ta.

Vô Kỵ nói:

– Ta quả thật không tưởng được.

Chàng nhìn nàng ta, cười cười:

– Ngươi giả gái thật giống đó chứ.

Cô nương mặc quần đỏ đó lẽ nào không phải là nữ nhân?

Nàng ta cúi đầu:

– Ta làm như vậy là vì bất đắc dĩ.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có phải có phiền lụy gì không?

Cô nương mặc quần đỏ thở dài:

– Phiền lụy của ta thật là lớn.

Vô Kỵ hỏi:

– Phiền lụy gì?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Có một đối đầu cực kỳ lợi hại muốn tìm bắt ta, ta bị bọn chúng bức bách không còn đường đi, cho nên chỉ còn nước tìm đến ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

– Bọn chúng là ai?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Ta tịnh không muốn ngươi giúp ta đi đối phó bọn chúng.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao vậy?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Bởi vì bọn chúng là người rất không dễ đối phó, ta tuyệt không thể bắt ngươi vì ta mà đi mạo hiểm. Ta cũng biết chính ngươi nhất định cũng còn có chuyện khác để làm.

Vô Kỵ tịnh không phủ nhận, Cô nương mặc quần đỏ nói:

– Cho nên ta chỉ bất quá hy vọng ngươi có thể để cho ta tạm thời trốn ở đây, ta tin rằng bọn chúng tuyệt không thể tìm đến đây.

Nàng ta thở dài, lại nói:

– Ta vốn không muốn chuốc thêm phiền lụy cho ngươi, nếu quả ngươi có khốn khó, ta lúc nào cũng có thể đi.

Vô Kỵ hỏi:

– Bọn ta có phải là bằng hữu không?

Cô nương mặc quần đỏ đáp:

– Ta hy vọng là vậy.

Vô Kỵ thốt:

– Một người có lúc khốn khó, không đến tìm bằng hữu thì tìm ai?

Cô nương mặc quần đỏ nhìn chàng, trong mục quang tràn ngập vẻ cảm kích.

Nhưng lúc Vô Kỵ vừa quay mình, ánh mắt của nàng ta đã biến đổi, biến thành vừa âm trầm vừa

ác độc.

Nàng ta đến đây đương nhiên không phải thật là vì muốn trốn tránh kẻ thù, nàng ta đến đây để giết người.

Người nàng ta muốn giết là Triệu Vô Kỵ.

Hiện tại nàng ta còn chưa xuất thủ chỉ bất quá vì nàng ta chưa nắm chắc có thể đối phó Triệu Vô Kỵ.

Nàng ta đang chờ cơ hội.

Bởi vì "nàng ta" là "bằng hữu" tân giao của Vô Kỵ, Lý Ngọc Đường, cũng là Đường Ngọc!

Vô Kỵ nhất định có nằm mộng cũng không thể tưởng được vị bằng hữu đó là Đường Ngọc.

Chàng quay mình, nhìn cội ngô đồng ngoài khách sảnh, trầm tư rất lâu, chợt thốt:

– Ngươi không thể lưu lại đây.

Đường Ngọc thoát miệng hỏi:

– Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta sáng sớm ngày mai đã phải đi ra ngoài, để ngươi một mình ở lại đây, ta không an tâm.

Đường Ngọc nói:

– Vậy ta...

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi có thể theo ta đi, giả làm thuộc hạ của ta, ta kêu người chuẩn bị một cỗ xe lớn, ta tin rằng ai ai cũng không thể vào xe của ta tìm người.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi chuẩn bị đi đâu?

Vô Kỵ đáp:

– Đến Xuyên Trung.

Chàng mỉm cười, lại nói:

– Những người đó đang tìm ngươi ở vùng lưỡng hà, ngươi lại đi đến Xuyên Trung, đó không phải là rất hay sao?

Đường Ngọc cũng cười:

– Thật là cực hay.

Y thật cảm thấy cực kỳ hay.

Trên đường cơ hội của y đương nhiên càng nhiều, vừa đến Xuyên Trung, càng như là dê lọt vào miệng cọp.

Cả chính y đều không tưởng được vận khí có thể tốt như vậy, hoàn toàn không phải tổn phí công phu.

Y nhịn không được hỏi:

– Bọn ta chuẩn bị lúc nào động thân?

Vô Kỵ đáp:

– Sáng sớm ngày mai là đi liền.

Đường Ngọc hỏi:

– Vị Liên công tử kia có phải cũng cùng đi?

Vô Kỵ đáp:

– Gã không thể đi.

Đường Ngọc hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì gã sợ ta đánh bể đầu gã.

Vô Kỵ cũng lộ vẻ rất khoái trá.

Chàng vốn thích trợ giúp bằng hữu, hà huống đi Xuyên Trung ngàn dặm tịch mịch, có thể có một bằng hữu kết bạn động hành càng là một chuyện làm cho người ta khoan khoái.

Chàng một mực đưa vị bằng hữu đó về phòng khách rồi mới đi.

Nhìn theo bóng chàng đi ra, Đường Ngọc cơ hồ nhịn không được muốn cười lớn.

Lần này cái chết của Triệu Vô Kỵ đã định.

oo Đêm càng khuya, càng tĩnh lặng.

Nếu quả là trước đây, một khi Triệu Vô Kỵ về nhà, nhất định sẽ đánh thức mọi người dậy, huyên thuyên với chàng, uống rượu với chàng.

Chàng luôn luôn thích nhiệt náo, nhưng hiện tại chàng đã biến đổi, cả chính chàng cũng cảm thấy mình đã biến đổi.

Chàng tuy không phải là một hiếu tử mặt sầu mày khổ, bi phẫn tuyệt vọng, khiến cho người ta nhìn thấy phải thương tâm đến mức khó chịu, nhưng chàng cũng không còn là một Triệu Vô Kỵ phong lưu phóng khoáng có gì nói đó như trước đây.

Hiện tại chàng đã học tàng giấu lời nói trong tâm, trong tâm chàng nghĩ gì, chỉ có tự chàng biết.

Bởi vì chàng không muốn bị lừa nữa, cũng không muốn chết.

Đình viên tịch mịch.

Trong đình viên tăm tối, không ngờ còn có ánh đèn thấp thoáng thiểm động qua song cửa.

Ánh đèn yếu ớt, có lúc sáng, có lúc tắt.

Nơi đó chính là thư phòng của Triệu Giản Triệu nhị gia, từ lúc Triệu nhị gia tạ thế, nơi đó luôn luôn bỏ không, rất ít có ai đi lại, nửa đêm canh ba càng không thể có người.

Nếu quả không có người, làm sao có ánh đèn thiểm động?

Vô Kỵ lại xem chừng không cảm thấy kỳ quái, chuyện có thể khiến cho chàng cảm thấy kỳ quái xem chừng không có nhiều.

Trong thư phòng quả nhiên có người, người đó không ngờ là Liên Nhất Liên.

Vô Kỵ lẳng lặng tiến vào, đứng sau lưng nàng nhìn, chợt nói:

– Ngươi tìm gì vậy? Chưa tìm ra à?

Liên Nhất Liên giật mình quay đầu lại, ngẩn người.

Vô Kỵ thốt:

– Nếu ngươi chưa tìm ra, ta có thể phụ ngươi tìm, nơi này ta rất rành.

Liên Nhất Liên chầm chậm đứng lên, phủi vạt áo, không ngờ lại cười cười:

– Ngươi đoán thử ta tìm cái gì?

Vô Kỵ đáp:

– Ta không đoán ra.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ta đương nhiên là tìm trân châu tài bảo, lẽ nào ngươi còn chưa nhìn ra ta là độc hành đại đạo?

Vô Kỵ thốt:

– Nếu quả ngươi là độc hành đại đạo, vậy ngươi không thể không chết đói.

– Ồ?

Vô Kỵ thốt:

– Nếu ngươi vạn nhất không chết đói, cũng nhất định bị người ta bắt, lột hết quần áo, treo lên cây, đánh cho đến chết.

Chàng cười lạnh, lại nói:

– Bởi vì ngươi không những mưu kế dở hơi, hơn nữa tay chân luýnh quýnh, ngươi đi trộm đồ ở đâu, người bên ngoài đều nghe được hết.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Hiện tại ngươi có phải muốn treo ta lên cây…

Bốn chữ “lột hết quần áo” nàng không những không dám nói ra, cả nghĩ đến cũng không dám nghĩ.

Vô Kỵ thốt:

– Ta chỉ bất quá muốn hỏi ngươi vài câu, nhưng ta hỏi một câu, ngươi trả lời một câu, nếu ngươi không trả lời, ta phải…

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ngươi phải làm gì?

Vô Kỵ đáp:

– Ngươi sợ ta làm gì nhất, ta sẽ làm như vậy.

Mặt Liên Nhất Liên đã đỏ hồng, tim đập thình thịch càng lúc càng nhanh.

Vô Kỵ thốt:

– Ta biết ngươi không phải họ Liên, cũng không phải tên là Liên Nhất Liên.

Chàng trầm mặt, cười lạnh:

– Ngươi tốt hơn hết là mau nói ra ngươi thật ra họ gì? Đến đây làm gì? Tại sao lại cứ như âm hồn bất tán lẩn quẩn bên ta?

Liên Nhất Liên cúi đầu, tròng mắt len lén liếc liếc, chợt thở dài:

– Ngươi lẽ nào một chút cũng không nhìn ra?

Vô Kỵ đáp:

– Ta nhìn không ra.

Liên Nhất Liên thốt:

– Nếu một cô gái không thích ngươi, sẽ không đến tìm ngươi!

Vô Kỵ nói:

– Không thể tìm.

Liên Nhất Liên cúi đầu càng thấp, làm như bẽn lẽn mắc cỡ, dịu dàng thốt:

– Vậy ngươi hiện tại nên hiểu rõ ta tại sao lại đến tìm ngươi.

Vô Kỵ nói:

– Ta còn chưa minh bạch.

Liên Nhất Liên cơ hồ nhảy dựng lên, la lớn:

– Lẽ nào ngươi là con heo?

Vô Kỵ nói:

– Cho dù ta là heo, cũng không phải là heo chết.

Liên Nhất Liên chợt cười.

Lúc nàng bắt đầu cười, người của nàng đã rướn lên, tay huy xuất, phóng ra ám khí của nàng.

Người đi lại trên giang hồ, trên mình ít nhiều gì đều có mang ám khí, chỉ tiếc ám khí của nàng đã không độc lạt, thủ pháp cũng không mấy xảo diệu, so với độc môn ám khí của Đường gia thì thật quá thua xa.

Nếu quả nàng cười rất ngọt ngào, rất mê hồn người, làm cho người ta không tưởng được nàng đột nhiên xuất thủ, chắc cũng rất lợi hại.

Chỉ tiếc nàng cười không mấy tự nhiên.

Chính nàng cũng biết dùng phương pháp đó đối phó Triệu Vô Kỵ, hy vọng thành công không lớn lắm.

Chỉ tiếc nàng lại không còn biện pháp nào khác.

Không tưởng được phương pháp đó không ngờ rất hữu hiệu, Triệu Vô Kỵ không ngờ lại không rượt theo.

oo Gió vuốt ve bờ má, đêm khuya âm hàn, nóc nhà cao vút đã bị nàng chọc thủng một lỗ.

Trong tâm nàng chợt có thứ cảm giác kỳ quái, phảng phất hy vọng Vô Kỵ sẽ đuổi theo.

Bởi vì nàng biết, một khi ly khai khỏi nơi đây, sau này vĩnh viễn không thể quay trở lại nữa, cũng vĩnh viễn không thể gặp lại người trẻ tuổi khuôn mặt mang vết sẹo anh tráng đó.

Có lẽ nàng căn bản không nên đến nơi này, bọn họ căn bản không nên tương kiến, nhưng nàng đã đến, trong tim nàng đã lưu lại một bóng hình vĩnh viễn vô phương quên lãng.

Nàng không nhịn được tự hỏi trong tâm:

“Nếu quả hắn rượt theo, bắt ta về, ta có sẽ đem bí mật kể cho hắn biết không?”.

“Nếu quả hắn biết bí mật của ta, sẽ làm sao với ta?”.

Nàng không nghĩ nữa, nàng cả nghĩ cũng không dám nghĩ.

Hiện tại nàng muốn đi đến một nơi xa lạ, sau khi đi đến đó, bọn họ càng không thể có cơ hội tái kiến.

Không gặp cũng tốt, gặp trái lại chỉ gây phiền não.

Nàng nhẹ nhàng thở dài, vực khởi tinh thần, nghênh đón làn gió lướt qua mặt, phóng ra khỏi Hòa Phong Sơn Trang.

Nàng quyết tâm không quay đầu trở lại nhìn, quyết tâm bỏ rơi hết mọi phiền não.

Nhưng khơi khơi nàng lại cảm thấy trong tâm có một thứ bi thương và tịch mịch khôn tả.

Bởi vì nàng vĩnh viễn không thể bộc lộ kể lể cho người ta biết.

oo Mấy mũi ám khí bình dị đã bị đánh rớt dưới đất, là mấy mũi thoa chế tạo rất tinh xảo, trong bóng tối lấp lóe ngân quang. Thứ ám khí đó không những khinh xảo, mà còn đẹp đẽ, có lúc thậm chí có thể cắm trên đầu làm trang sức.

Có rất nhiều cô gái thích tìm người ta rèn dũa ám khí dạng đó để mang trên mình, bọn họ cũng tịnh không thật muốn dùng chúng để hại người, chỉ coi như là một món đồ chơi thú vị.

Một thứ ám khí vừa đẹp đẽ, lại vừa thú vị, đương nhiên không ngăn chận được người như Triệu Vô Kỵ.

Chàng không rượt theo nàng chỉ vì chàng căn bản không muốn đuổi theo.

Cho dù có đuổi theo thì sao, lẽ nào thật có thể lột sạch y phục của nàng, nghiêm hình khảo vấn?

Không cần biết thật ra lai lịch của nàng ra sao, không cần biết nàng có bí mật gì, nàng đối với Vô Kỵ tuyệt không có ác ý.

Một điểm đó Vô Kỵ đương nhiên thấy được.

Cho nên chàng không những không muốn rượt theo, cả bí mật của nàng cũng không muốn biết.

Một cô gái như nàng cũng có thể có bí mật vĩ đại gì sao?

Sau này chàng mới biết là mình đã lầm, lầm rất đáng sợ.

Trong thư phòng hỗn loạn giống như có một bầy chuột đã quậy nát nồi vậy.

Vô Kỵ không thắp đèn lên.

Chàng không muốn tìm đồ dẫn lửa ở nơi hỗn loạn này, chỉ hy vọng có thể tĩnh tại ngồi xuống, đem những chuyện xảy ra trong ngày tĩnh tại ôn lại một lần, bởi vì sau này chỉ sợ sẽ không còn cơ hội như vầy nữa.

Chàng nghĩ đến phụ thân chàng, nghĩ đến “ngày lành hoàng đạo” đáng sợ bi thảm đó, nghĩ đến Phượng Nương, nghĩ đến Tư Không Hiểu Phong, cũng nghĩ đến Đường Ngọc và Thượng Quan Nhẫn.

Chàng cảm thấy trong những chuyện đó có một mắc gút không giải khai được.

Nếu quả chàng cứ không tháo gỡ được, mắc gút đó sớm muộn gì cũng thắt lấy cổ chàng, thắt chàng đến chết.

Bất hạnh là, tuy chàng biết có một mắc gút như vậy, lại không thể tìm ra mắc gút đó ở đâu?

Chàng không nhịn được thở dài nhè nhẹ, trong sân cũng có người đang thở dài nhè nhẹ.

Tiếng thở dài tuy rất nhỏ, nhưng đột nhiên nghe thấy giữa đêm khuya vắng lặng vẫn có thể làm cho người ta giật mình.

Vô Kỵ lại cả động cũng không động.

Chàng chừng như đã sớm biết đêm hôm nay còn có người đến tìm chàng.

Trong bóng tối quả nhiên xuất hiện mọt người, đến trước cửa bỗng hỏi:

– Ngươi có phải đang đợi người?

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi làm sao biết ta đang đợi người?

Người đó đáp:

– Bởi vì lúc đợi người không cần phải thắp đèn, ai đến ngươi bất tất nhìn cũng biết.

Người đó cười cười, lại nói:

– Ngươi đương nhiên không tưởng được bây giờ còn có người đến, càng không thể tưởng được lại đích thị là ta.

Vô Kỵ thừa nhận:

– Ta quả thật không tưởng được.

Người đến không ngờ lại là Liên Nhất Liên, nàng không ngờ lại đã quay về.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Trong tâm ngươi nhất định nghĩ con người ta thật là một âm hồn bất tán, không dễ gì bỏ chạy được, lại trở lại đây làm gì?

Vô Kỵ thốt:

– Ta đang muốn hỏi ngươi ngươi trở lại làm gì?

Liên Nhất Liên thở dài:

– Lần này không phải là ta tự nguyện trở lại.

Vô Kỵ hỏi:

– Lẽ nào có người bắt ngươi trở lại?

Liên Nhất Liên đáp:

– Nếu không có người, nhất định là ta lại đã nhìn thấy quỷ.

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi xem chừng thường hay thấy quỷ.

Liên Nhất Liên thở dài:

– Đó chỉ bất quá là vì chỗ của ngươi có quá nhiều quỷ, nam quỷ nữ quỷ, lão quỷ tiểu quỷ, quỷ kiểu nào cũng có.

Vô Kỵ hỏi:

– Lần này ngươi đụng phải quỷ nào?

Liên Nhất Liên đáp:

– Là lão quỷ.

Nàng cười khổ:

– Lão quỷ đó tay nghề xem chừng còn ghê gớm hơn tiểu quỷ nhiều, không cần biết ta chạy tới đâu, lão thình lình cứ chặn đường ta, ta đơn giản không còn cách nào khác.

Đảm lượng của nàng tuy hơi nhỏ, xuất thủ tuy hơi mềm, nhưng khinh công của nàng lại rất không tệ.

Làn này kẻ nàng đụng phải, vô luận là người hay là quỷ, khinh công nhất định hơn nàng xa.

Người khinh công cao hơn nàng tịnh không nhiều.

Vô Kỵ hỏi:

– Y nhất định muốn bắt ngươi trở lại tìm ta?

Liên Nhất Liên đáp:

– Y nghĩ ta đã lừa ngươi, muốn ta trở lại nói thật cho ngươi biết.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có chịu nói không?

Liên Nhất Liên đáp:

– Lời ta nói vốn là nói thật.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi là độc hành đại đạo, đến đây chỉ bất quá là muốn kiếm tiền?

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ngươi không tin?

Vô Kỵ thở dài:

– Ngươi thật muốn ta tin?

Liên Nhất Liên cười lạnh:

– Ngươi tại sao lại không thể tin? Lẽ nào chỉ có nam nhân mới có thể làm độc hành đại đạo? Nữ nhân cũng là người vậy, tại sao không thể làm cường đạo?

Nàng càng nói càng cảm thấy cường tâm tráng khí, cả chính mình cũng không khỏi có chút bội phục mình, chừng như cảm thấy mình đã thay mặt cho phái nữ vùng lên, bởi vì nàng đã tranh giành được quyền lực cường đạo cho phái nữ.

Chàng lại thở dài:

– Ta chỉ bất quá cảm thấy ngươi không giống cường đạo.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Cường đạo nên giống bộ dạng ra sao? Có nên dán chiêu bài trên đầu không?

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi thật là cường đạo? Là độc hành đại đạo?

Liên Nhất Liên đáp:

– Đương nhiên là thật, nếu quả ngươi còn chưa tin, ta cũng không còn cách nào khác.

Vô Kỵ thốt:

– Ta tin.

Liên Nhất Liên thở phào:

– Ngươi tin là tốt nhất.

Vô Kỵ thốt:

– Không tốt.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Có gì không tốt?

Vô Kỵ đáp:

– Ngươi có biết bọn ta lúc bắt được cường đạo, sẽ dùng cách nào đối phó không?

Liên Nhất Liên lắc đầu.

Vô Kỵ thốt:

– Có khi bọn ta lột sạch y phục của y ra, treo lên cây, có khi bọn ta thậm chí còn móc mắt y, cắt tai y xuống, đánh gãy chân y.

Liên Nhất Liên biến sắc, miễn cưỡng cười:

– Đối với nữ nhân các ngươi đương nhiên không thể làm vậy.

Vô Kỵ thốt:

– Nữ nhân cũng là người vậy, y đã có thể làm cường đạo, bọn ta tại sao không thể đối như vậy với y?

Liên Nhất Liên không nói gì.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng ta đương nhiên sẽ không làm vậy, bọn ta dù gì cũng là bằng hữu.

Liên Nhất Liên cười:

– Ta đã sớm thấy ngươi không phải là người hung ác như vậy.

Vô Kỵ cũng cười, chợt hỏi:

– Ngươi có nghe đến cái tên Tư Không Hiểu Phong không?

Liên Nhất Liên đáp:

– Người chưa từng nghe qua cái tên đó nhất định là kẻ điếc.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có biết ông ta là người ra sao không?

Liên Nhất Liên đáp:

– Nghe nói thời trẻ ông ta là một mỹ nam tử, nhưng ai cũng không biết tại sao ông ta một mực không thành hôn, hơn nữa cũng chưa từng lai vãng với bất cứ nữ nhân nào.

Chuyện nữ nhân quan tâm nhất, chú ý nhất luôn luôn là những chuyện đó. Đối với một nam nhân mà nói, những chuyện đó tuyệt không phải là một bộ phận trọng yếu.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi còn biết gì nữa?

Liên Nhất Liên đáp:

– Nghe nói nội gia miên chưởng và Thập Tự Tuệ Kiếm của ông ta có thể coi là công phu nhất lưu trong giang hồ, cả chưởng môn nhân phái Võ Đang cũng từng nói qua, kiếm pháp của ông ta tuyệt đối có thể gồm trong thập đại kiếm khách của đương kim thiên hạ, thậm chí so với danh túc của phái Võ Đang là Long tiên sinh còn cao hơn một chút.

Vô Kỵ hỏi:

– Còn gì nữa?

Liên Nhất Liên ngẫm nghĩ:

– Nghe nói ông ta cũng là một trong mười người có quyền lực nhất đương kim.

Nàng lại giải thích:

– Bởi vì ông ta vốn lại một trong tứ đại cự đầu của Đại Phong Đường, từ lúc tổng đường chủ của Đại Phong Đường là Vân Phi Dương Vân lão gia tử bế quan luyện kiếm, chuyện của Đại Phong Đường toàn bộ đều do ông ta tác chủ, ông ta nhất thanh hiệu lệnh, tối thiểu có hai ba vạn người sẽ liều mạng cho ông ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Còn gì nữa?

Liên Nhất Liên hỏi:

– Còn chưa đủ sao?

Vô Kỵ đáp:

– Còn chưa đủ, bởi vì mấy điểm ngươi kể tịnh không phải là chỗ đáng sợ nhất của ông ta.

– Ồ?

Vô Kỵ thốt:

– Kiếm pháp của ông ta tuy cao, lại vẫn không bằng khinh công của ông ta.

– Ồ?

Vô Kỵ thốt:

– Khinh công của ngươi cũng không tệ, nhưng ngươi nếu đụng phải ông ta, không cần biết là chạy đi đâu, ông ta đều có thể chặn trước mặt ngươi, ngươi không còn cách nào khác.

Liên Nhất Liên chung quy đã minh bạch:

– Người hồi nãy bắt ta quay về có phải là Tư Không Hiểu Phong?

Vô Kỵ đáp:

– Ta cũng không biết có phải là ông ta hay không, ta chỉ biết ông ta đã đến.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ngươi làm sao biết được?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta biết Liễu Tam Canh là người mù, đích đích xác xác là người mù.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Liễu Tam Canh có phải là người mù hay không có quan hệ gì tới Tư Không Hiểu Phong?

Vô Kỵ đáp:

– Một người mù làm sao có thể biết Như Ý Đại Đế là Tiểu Lôi mà y muốn tìm?

Làm sao có thể biết Tiểu Lôi ở đây? Cho dù tai của y thính hơn tai người ta, những chuyện đó cũng không phải dùng tai là có thể suy ra được.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Cho nên ngươi nghĩ nhất định là có người khác cho y biết?

Vô Kỵ đáp:

– Nhất định.

Liên Nhất Liên hỏi:

– "Người khác" đó nhất định là Tư Không Hiểu Phong?

Vô Kỵ đáp:

– Nhất định.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta không nghĩ ra được ngươi thứ hai.

Lý do đó tịnh không thể coi là rất tốt, nhưng đối với Liên Nhất Liên mà nói, lại đã quá đủ.

Liên Nhất Liên tịnh không phải là người không biết lý lẽ!

Vô Kỵ thốt:

– Ta tuy không thể lột trần ngươi, cũng không thể cắt tai ngươi, người khác lại không chừng có thể làm như vậy.

Liên Nhất Liên hỏi:

– "Người khác" mà ngươi nói cũng là Tư Không Hiểu Phong?

Vô Kỵ không thừa nhận, cũng không phủ nhận, chỉ điềm đạm thốt:

– Môn hạ đệ tử của Đại Phong Đường tịnh không phải là rất nghe lời, nếu quả có người nhất thanh hiệu lệnh, có thể đủ để khiến cho bọn họ đi liều mạng...

Chàng cười cười:

– Người đó là người ra sao, ta không cần nói ngươi cũng nên biết.

Nụ cười của chàng rất ôn hòa, nhưng vết sẹo trên mặt lại khiến cho nụ cười của chàng xem chừng phảng phất có nét âm trầm tàn khốc.

Chàng nói tiếp:

– Từ lúc ta mười ba tuổi, phụ thân ta đã gởi ta mỗi năm đến nhà ông ta ở nửa tháng, cho đến khi ta hai mươi mới đình chỉ.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Vậy ngươi nhất định cũng có học qua Thập Tự Tuệ Kiếm của ông ta?

Vô Kỵ đáp:

– Phụ thân ta gởi ta đi học tịnh không phải là kiếm pháp của ông ta, mà là thái độ làm người của ông ta, phương pháp hành sự của ông ta.

Liên Nhất Liên nói:

– Cho nên ngươi càng hiểu rõ ông ta hơn người ta.

Vô Kỵ thốt:

– Cho nên ta biết ông ta muốn ngươi trở lại tịnh không phải thật là muốn ngươi nói thật cho ta nghe.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ông ta cũng biết ngươi tuyệt sẽ không nói.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Vậy tại sao ông ta nhất định phải bức ta trở về tìm ngươi?

Vô Kỵ đáp:

– Ông ta biết ngươi là bằng hữu của ta, ông ta không chịu tự tay xuất thủ đối phó ngươi, cho nên mới đem ngươi giao lại cho ta.

Liên Nhất Liên muốn cười, lại không cười nổi:

– Ông ta có phải muốn xem xem ngươi sẽ dùng cách gì đối phó ta?

Vô Kỵ đáp:

– Ông ta cũng rất hiểu rõ ta, ta tuy không lột hết y phục ngươi, đem treo ngươi lên, cũng không thể cắt tai ngươi, đánh gãy chân ngươi, ông ta biết ta tuyệt không thể làm những chuyện đó.

Liên Nhất Liên lại thở phào:

– Ta cũng biết ngươi không thể.

Vô Kỵ ngưng thị nhìn nàng, gằn từng tiếng:

– Nhưng ta có thể giết ngươi.

Thái độ của chàng vẫn rất ôn hòa, nhưng thứ thái độ ôn hòa thâm trầm đó lại càng làm cho người ta kinh sợ hơn vẻ hung bạo man di.

Sắc mặt Liên Nhất Liên đã tái nhợt.

Vô Kỵ thốt:

– Ông ta muốn ngươi trở lại là muốn ta giết ngươi, bởi vì ngươi quả thật có rất nhiều chỗ đáng nghi, ta cho dù có giết lầm ngươi cũng còn hơn là thả ngươi đi.

Liên Nhất Liên thất kinh nhìn chàng, giống như lần đầu tiên nhìn rõ con người chàng.

Vô Kỵ thốt:

– Hiện tại bọn ta tuy không nhìn thấy ông ta, ông ta lại nhất định nhìn thấy bọn ta, nếu quả ta không giết ngươi, ông ta nhất định sẽ cảm thấy rất kỳ quái, rất ngoài ý liệu, lại nhất định sẽ không cản chận ngươi nữa.

Chàng bỗng lại cười cười, chầm chậm nói tiếp:

– Cho nên ta phải để ông ta kinh ngạc một lần.

Liên Nhất Liên lại ngây người.

Vô Kỵ thốt:

– Cho nên ngươi tốt hơn hết là mau chạy đi, tốt hơn hết là vĩnh viễn không nên để ta nhìn thấy ngươi nữa.

Liên Nhất Liên càng thất kinh.

Nàng hồi nãy vốn nghĩ mình đã nhìn thấy rõ con người này, hiện tại mới biết mình vẫn còn nhìn lầm.

Nàng bỗng nói:

– Ta chỉ có một câu muốn hỏi ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi cứ hỏi.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Tại sao ngươi lại thả ta?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta cao hứng.

Lý do đó đương nhiên cũng không thể coi là rất tốt, nhưng đối với Liên Nhất Liên mà nói, lại đã quá đủ.

oo Đêm càng khuya, càng tối tăm.

Lúc Tư Không Hiểu Phong từ trong bóng đêm bước ra, Vô Kỵ vẫn còn ngồi lặng mình ở đó.

Vô Kỵ đã sớm biết Tư Không Hiểu Phong sẽ đến.

Tư Không Hiểu Phong cũng đã ngồi xuống, ngồi đối diện Vô Kỵ.

Ông ta nhìn chàng, qua một hồi rất lâu mới chầm chậm thở dài:

– Đích xác là ta đã đến, ta quả thật hy vọng ngươi biết.

Vô Kỵ đáp:

– Tôi biết.

Tư Không Hiểu Phong thốt:

– Tiểu Lôi là một đứa bé rất nguy hiểm, chỉ còn nước để Liễu Tam Canh dẫn nó về là tốt nhất.

Vô Kỵ đáp:

– Tôi hiểu rõ.

Tư Không Hiểu Phong nói:

– Nhưng ta lại không rõ tại sao ngươi lại không giết nữ nhân kia?

Vô Kỵ không trả lời.

Tư Không Hiểu Phong đợi một hồi lâu, chợt cười cười:

– Ta có rất nhiều chuyện muốn hỏi ngươi, ngươi cao hứng thì đáp lời, không cao hứng thì cứ giả như không nghe.

Vô Kỵ cũng cười cười:

– Vậy cũng tốt.

Chàng tin rằng Tư Không Hiểu Phong nhất định cũng biết, nếu quả chàng cự tuyệt không trả lời, ai cũng không có cách nào miễn cưỡng chàng được.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

– Ngươi có phải đã biết nơi hạ lạc của Thượng Quan Nhẫn?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

– Ngươi có phải nhất định muốn đi tìm lão ta?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

– Ngươi chuẩn bị khi nào lên đường?

Vô Kỵ đáp:

– Sáng sớm ngày mai.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

– Ngươi chuẩn bị đi một mình?

Vô Kỵ đáp:

– Không.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

– Còn có ai?

Vô Kỵ đáp:

– Lý Ngọc Đường.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

– Ngươi biết lai lịch của y?

Vô Kỵ đáp:

– Không biết.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

– Ngươi có thể để y ở lại đây không?

Vô Kỵ đáp:

– Không thể.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

– Sao ngươi lại muốn dẫn y đi?

Vô Kỵ đáp:

– Câu nói đó tôi không nghe.

Tư Không Hiểu Phong cười:

– Hiện tại ta chỉ còn một câu cuối cùng muốn hỏi ngươi, ngươi tốt nhất là nghe.

Vô Kỵ thốt:

– Tôi đang nghe.

Tư Không Hiểu Phong hỏi:

– Có cách nào có thể lưu giữ ngươi lại, khiến cho ngươi cải biến chủ ý không?

Vô Kỵ đáp:

– Không có.Tư Không Hiểu Phong chầm chậm đứng dậy, chầm chậm đi ra.

Ông ta quả nhiên không hỏi nữa, chỉ bất quá chăm chăm nhìn Vô Kỵ một hồi rất lâu, phảng phất còn có chuyện muốn nói với Vô Kỵ.

Nhưng ông ta tịnh không nói ra.

Trên thế gian tuyệt không có bất kỳ một ai có thể giấu kín tâm sự của mình như ông ta, cũng tuyệt không có bất kỳ một ai có thể bảo vệ bí mật như ông ta.

Trong tâm ông ta thật ra đang ẩn tàng bí mật gì? Tại sao ông ta rõ ràng rất muốn nói ra mà lại khơi khơi không nói?

Có phải ông ta không chịu nói? Hay là căn bản không thể nói?

Ông ta đi rất chậm, thân người cao gầy nhìn còm cõi, chừng như có một áp lực nặng nề vô hình đè ép thân người ông ta.

Dõi theo bóng lưng còm của ông ta, Vô Kỵ bỗng cảm thấy sự già cỗi của ông ta, mỹ kiếm khách năm xưa tung hoành giang hồ, ngày nay đã biến thành một lão nhân tâm tình trầm trọng, tâm sự ngập tràn.

Đó là lần đầu tiên Vô Kỵ có thứ cảm giác đó.

Một người trong tâm nếu quả có quá nhiều tâm sự và bí mật không thể nói ra, luôn luôn già cỗi đặc biệt mau chóng.

Bởi vì y nhất định cảm thấy thập phần cô độc, thập phần tịch mịch. Đối với lão nhân ôm ấp ưu khổ đó, Vô Kỵ tuy cũng rất đồng tình, lại không khỏi tự hỏi trong lòng:

“Ông ta thật ra có chuyện gì giấu ta?”.

“Ta luôn luôn tìm không ra mắc gút đó, có phải nên tìm trên mình ông ta?”.

Ra tới cửa, Tư Không Hiểu Phong chợt quay đầu lại, từ từ nói:

– Không cần biết Thượng Quan Nhẫn hiện tại đã biến thành người ra sao, trước đây bọn ta cũng vẫn là bằng hữu đồng sinh tử cộng hoạn nạn.

Trong thanh âm của ông ta tràn ngập vẻ cảm thương:

– Hiện tại bọn ta đều đã già, sau này chỉ sợ cũng không thể có cơ hội gặp lại, có vật này ta hy vọng ngươi có thể thay ta hoàn trả lại cho lão ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Ông thiếu lão ta?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

– Bằng hữu lâu đời, có khó khăn gì cũng khó tránh khỏi lai vãng, chỉ tiếc bọn ta hiện tại không còn là bằng hữu, ta nhất định muốn trong lúc bọn ta còn chưa chết, thanh toán xong nợ nần.

Lão ngưng thị nhìn Vô Kỵ, lại nói:

– Cho nên ngươi nhất định phải đáp ứng ta, nhất định phải đem vật này trao cho lão ta trước lúc lão ta lâm tử.

Vô Kỵ trầm tư:

– Nếu quả người chết không phải là lão ta, mà là tôi, tôi cũng nhất định sẽ trao cho lão ta trước lúc tôi lâm tử.

Tư Không Hiểu Phong thở dài nhè nhẹ:

– Ta tin ngươi, ngươi đã đáp ứng, nhất định sẽ làm được.

Lão chừng như tịnh không thập phần quan tâm đến sống chết của Vô Kỵ, cũng không cố ý giả như quan tâm.

Vô Kỵ hỏi:

– Ông muốn tôi đem theo cái gì?

Tư Không Hiểu Phong đáp:

– Là một lão hổ.

Ông ta rút trong người ra một tượng lão hổ:

– Ngươi nhất định phải đáp ứng ta, vô luận xảy ra chuyện gì, ngươi đều không thể giao tượng lão hổ này cho người khác, vô luận dưới tình huống nào ngươi cũng đều không thể để nó lọt vào tay người khác.

Vô Kỵ cười, cười khổ.

Chàng bỗng phát giác Tư Không Hiểu Phong coi lão hổ đó còn quan trọng hơn xa tính mạng của chàng.

Chàng nói:

– Tôi đáp ứng ông!

Một tượng lão hổ điêu khắc từ bạch ngọc.

Một bạch ngọc lão hổ.

Mùng bảy tháng tư, trời nắng ấm.

Vô Kỵ chung quy đã xuất phát, dẫn theo một người và một bạch ngọc lão hổ, xuất phát từ Hòa Phong Sơn Trang.

Mục tiêu của chàng là Đường Gia Bảo Phố, nơi phát nguyên độc môn độc dược ám khí Đường Môn danh chấn thiên hạ.

Đệ tử Đường Môn, cao thủ như mây, tàng long ngọa hổ, đối với chàng mà nói, nơi đó chính là long đàm, là hổ huyệt. Chàng muốn xông vào long đàm hổ huyệt, bắt hổ tử.

Chàng còn phải đem bạch ngọc lão hổ đó đưa vào hổ huyệt.

Người đồng hành theo chàng chính là một lão hổ ăn thịt người, lúc nào cũng đều chực chờ cơ hội hành động, chuẩn bị nuốt trọng cả da thịt xương cốt của chàng.

# Hổ Sơn Hành

Mười một tháng tư, trời trong.

Tháng tư của Trung Nguyên chính như tháng ba ở Giang Nam, ưng phi thảo trường, chỉ tiếc lúc đó xuân lại đã đi qua.

Lúc tịch dương đẹp nhất cũng luôn luôn gần hoàng hôn.

Trên thế gian có rất nhiều chuyện như vậy, đặc biệt là những chuyện đặc biệt huy hoàng mỹ hảo.

Cho nên mình bất tất phải thương cảm, cũng không cần tiếc hận, cho dù xuân đã rời bỏ giang hồ, cũng bất tất lưu giữ nó lại.

Bởi vì đó là nhân sinh, có những chuyện mình cũng không lưu giữ lại được.

Mình nhất định trước hết phải học chịu đựng sự vô tình của nó, mới có thể hiểu thấu cách hưởng thụ sự ôn nhu của nó.

Cửa sổ xe mở rộng, gió xuân luồn qua màn cửa bay vào, đượm theo hương khí vùng núi xa xăm.

Đường Ngọc đang dựa mình trong thùng xe, gió xuân đang mơn trớn khuôn mặt y.

Tâm tình của y đang rất khoan khoái, dung quang hoán phát, nhìn còn giống nữ nhân hơn đại đa số nữ nhân.

Gió lất phất màn cửa, có thể nhìn thấy Triệu Vô Kỵ đang cưỡi ngựa đi theo cạnh cỗ xe.

Bọn họ đang trên đường, nếu quả y cao hứng, Triệu Vô Kỵ hiện tại đã là người chết.

Bốn ngày nay y ít nhất đã có mười cơ hội có thể hạ thủ, cả hiện tại cũng là một cơ hội rất tốt.

Từ trong thùng xe nhìn ra, Triệu Vô Kỵ đơn giản là một mục tiêu sống, từ sau ót cho đến sống lưng, mỗi một mạch máu chính từ sau ót cho đến những mạch máu nhỏ trên lưng đều nằm trong phạm vi uy lực của ám khí của y, chỉ cần y xuất thủ, chỗ muốn đánh tất sẽ bị đánh trúng.

Y chưa xuất thủ chỉ là vì y còn chưa thập phần tin chắc.

Triệu Vô Kỵ không những võ công cao cường, phản ứng mau lẹ, hơn nữa tịnh không khờ dại, muốn đối phó với thứ người đó tuyệt không thể có chút sơ xuất, càng không thể phạm sai lầm.

Bởi vì thứ người đó tuyệt không cho mình cơ hội thứ nhì.

Cho nên mình nhất định phải đợi đến lúc tuyệt đối thập phần tin chắc, lúc biết nhất kích đoạt mạng mới xuất thủ.

Đường Ngọc không vội gấp chút nào.

Y tin rằng thứ cơ hội đó lúc nào cũng có thể xuất hiện, y cũng tin rằng mình tuyệt không bỏ sót.

Y tịnh không đánh giá thấp Triệu Vô Kỵ.

Trải qua chuyện Sư Tử Lâm, Hoa Nguyệt Hiên, y đương nhiên cũng thấy được khả năng của Vô Kỵ.

Y đương nhiên cũng không thể coi thấp mình.

Kế hoạch lần này của y có thể tiến hành thuận lợi như vầy, xem ra hình như là vì vận khí của y không tệ, cho nên mới được cơ hội xảo hợp, Triệu Vô Kỵ mới tự chui đầu vào lưới.

Nhưng y tịnh không nghĩ y có thể trông nhờ vào vận khí mà thành sự.

Y nghĩ ý tứ của "vận khí tốt" chỉ bất quá là có thể nắm lấy cơ hội.

Một người có thể nắm lấy cơ hội nhất định là người vận khí rất tốt.

Y quả thật chưa lần nào bỏ qua cơ hội.

Hành động lần đó ở Hoa Nguyệt Hiên đã thất bại trong lúc sắp thành công, hơn nữa bại rất thảm.

Nhưng y lập tức bám lấy cơ hội, bán đứng Hồ Bả Tử, cho nên y mới có cơ hội kết giao bằng hữu với Triệu Vô Kỵ, mới có thể khiến cho Triệu Vô Kỵ tín nhiệm y, chịu kết bạn với y.

Đối với y mà nói, bán đứng một người đơn giản như là ăn một miếng đậu hủ, có thể nắm lấy cơ hội lần hay không mới là quan trọng nhất. Chỉ cần có thể nắm lấy cơ hội, y thậm chí không ngần ngại bán đứng cả cha mình.

Bởi vì đó quả thật là chìa khóa của thành bại.

Y tin rằng ngày hôm đó tuyệt không thể có ai hoài nghi y và Hồ Bả Tử là một phe, càng không thể có ai nghĩ đến y là Đường Ngọc.

Nếu quả có người nhất định nghĩ đó là vận khí, vận khí đó cũng là do chính y tạo thành.

Y rất mãn nguyện với chính mình.

Ngựa của Vô Kỵ đương nhiên là một thớt ngựa tốt tuyển chọn một trong cả ngàn.

Ý tứ "một trong cả ngàn" là nói trong một ngàn thớt ngựa của mình, tối đa chỉ có thể chọn ra một thớt ngựa như vậy.

Ngựa của Đại Phong Đường cũng giống như kỹ viện trong đại đa số tỉnh thành vậy, phân thành ba hạng "thượng, trung, hạ".

Nữ nhân của kỹ viện thượng đẳng tuyệt không phải người bình thường có thể leo lên "cưỡi" được.

Ngựa trong đám ngựa thượng đẳng cũng vậy.

Môn hạ đệ tử của Đại Phong Đường, nếu quả không phải có nhiệm vụ cực kỳ nguy hiểm, cực kỳ trọng yếu, cũng đừng mong có thể cưỡi ngựa trong tàu ngựa thượng đẳng đó.

Vô Kỵ không phải là người bình thường.

Vô Kỵ là con trai duy nhất của Triệu Giản Triệu nhị gia, Triệu nhị gia là người sáng lập ra Đại Phong Đường, cũng là cột trụ của Đại Phong Đường.

Nếu quả không có Triệu nhị gia, Đại Phong Đường không chừng đã sớm sụp đổ, nếu quả không có Triệu nhị gia, có lẽ căn bản không có Đại Phong Đường.

Vô Kỵ có lẽ còn chưa hiểu làm sao để tuyển chọn bằng hữu, nhưng chàng đối với ngựa lại luôn luôn nghiên cứu rất tỉ mỉ, cũng rất rành rọt.

Chàng chọn một thớt ngựa thậm chí còn kén kỹ hơn cả một tiêu khách tinh minh tuyển một kỹ nữ.

Một thớt ngựa này là chàng chọn ra từ ba mươi hai thớt ngựa một trong cả ngàn.

Đường Ngọc cũng thấy đó là một thớt ngựa tốt, nhưng hứng thú của y tịnh không phải là trên mình thớt ngựa đó.

Y chừng như rất có hứng thú đối với cái yên làm bằng da của thớt ngựa đó.

Yên ngựa đó làm bằng da bê loại thượng hảo hạng, thủ công cũng rất khảo cứu tinh trí, cắt may rất vừa sát, nếu quả không nhìn kỹ, rất khó có thể nhìn ra dấu kim may trên mặt.

Nhưng không cần biết là yên ngựa nào cũng nhất định phải dùng chỉ da mà may, lại dùng sáp thoa trên dấu kim may, đánh bóng láng nhoáng, khiến cho người ta không nhìn thấy đường chỉ và dấu mũi kim.

Đường Ngọc nhìn Vô Kỵ ngồi trên yên ngựa, đột nhiên nghĩ đến một chuyện rất lý thú.

Nếu quả sau khi chế tạo may cắt cái yên ngựa đó, lỡ tay làm gãy một mũi kim, nếu quả cũng nhất thời sơ ý, không kéo mũi kim gãy ra, bắt đầu đánh sáp cho bóng, mũi kim gãy đó cũng hòa vào dấu kim may, nhìn không thấy, nếu quả mũi kim gãy đó có một ngày bỗng lòi ra từ dấu kim may, nếu quả lúc đó có người ngồi lên yên ngựa, nếu quả lúc đó là cuối xuân, quần áo đều không mặc quá dày, vậy lúc mũi kim gãy đó đâm ra, sẽ đâm xuyên quần của hắn, đâm vào da thịt của hắn.

Bị mũi kim đâm tịnh không phải là chuyện nghiêm trọng gì, hắn có lẽ cả đau cũng không thấy đau, cho dù cảm thấy nhói một chút, cũng tuyệt không để ý.

Nhưng trên mũi kim gãy đó nếu quả xảo hợp có độc, hơn nữa xảo hợp lại là độc môn độc dược của Đường gia, vậy người ngồi trên yên ngựa đó, sau khi đi một đoạn đường, sẽ cảm thấy chỗ bị kim đâm bắt đầu hơi khó chịu, không nhịn được sẽ phải mò rút ra.

Nếu quả hắn rút ra xong, đi thêm hai ba trăm bước nữa, con người xui xẻo đó sẽ từ trên ngựa té xuống một cách kỳ diệu, chết bất minh bất bạch trên đường.

Nếu quả, con người xui xẻo đó là Triệu Vô Kỵ… Đường Ngọc cười.

Những cái “nếu quả” đó tịnh không phải là không thể xảy ra, cho dù mũi kim may không bị gãy, Đường Ngọc cũng có thể ghim vào một mũi, đó tuyệt không phải là chuyện khó khăn gì.

Đường Ngọc nhịn không được cười, bởi vì y cảm thấy ý tưởng đó rất lý thú.

Vô Kỵ quay đầu lại nhìn y:

– Ngươi đang cười gì vậy?

Đường Ngọc đáp:

– Ta nghĩ đến một mẫu chuyện cười.

Vô Kỵ hỏi:

– Chuyện cười gì?

Đường Ngọc đáp:

– Chuyện cười về một ngốc tử.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có thể kể cho ta nghe được không?

Đường Ngọc đáp:

– Không thể!

Vô Kỵ hỏi:

– Sao vậy?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì chuyện cười này quá buồn cười, lần trước lúc ta kể cho một người nghe, người đó cười đến mức bể bụng, lủng một lỗ lớn, một lỗ rất lớn.

Vô Kỵ cũng cười:

– Thật có người có thể cười đến bể bụng sao?

Đường Ngọc đáp:

– Chỉ có thứ người như hắn mới có thể.

Vô Kỵ hỏi:

– Hắn là thứ người nào?

Đường Ngọc đáp:

– Hắn cũng là một ngốc tử.

Y lại nói:

– Chỉ có ngốc tử mới thích nghe chuyện cười về ngốc tử, cũng chỉ có ngốc tử mới thích kể chuyện cười về ngốc tử.

Đường Ngọc còn đang cười, Vô Kỵ lại không cười nổi.

Một ngốc tử nghe một ngốc tử khác kể chuyện cười về một ngốc tử.

Chuyện đó vốn là chuyện đáng cười.

Nhưng, mình nếu nghĩ ngợi kỹ một chút, sẽ cảm thấy chuyện cười đó không quá buồn cười. Bởi vì trong chuyện cười đó không những tràn ngập nét trào phúng, mà còn chứa đầy nỗi bi ai.

Một thứ bi ai chung của nhân loại.

Một thứ bi ai không còn đường chọn lựa.

Nếu quả mình nghĩ ngợi kỹ càng, không những cười không nổi, có lẽ cả khóc cũng khóc không ra.

Vô Kỵ thốt:

– Đó không phải là chuyện cười.

Đường Ngọc nói:

– Vốn không phải.

Vô Kỵ thốt:

– Ta vẫn đang muốn nghe chuyện cười đó của ngươi.

Đường Ngọcnói:

– Được, ta kể.

Y ngẫm nghĩ rồi mới kể:

– Xưa có một ngốc tử, dẫn theo một cô nương trang sức đến mức cao cao cả cả, đi giữa đường cái, cô nương đó bất chợt trợt chân ngã ngửa, chổng bốn chân lên trời.

Vô Kỵ hỏi:

– Rồi sau đó?

Đường Ngọc đáp:

– Không có sau đó.

Vô Kỵ hỏi:

– Đó là chuyện cười của ngươi?

Đường Ngọc đáp:

– Phải.

Vô Kỵ nói:

– Chuyện cười đó không buồn cười.

Đường Ngọc thốt:

– Nếu quả ngươi tận mắt nhìn thấy một cô nương trang điểm trang sức đến mức cao cao cả cả, quày quày quả quả đi theo một tên ngốc tử trên đường cái, tên ngốc tử đó không trợt té, cô nương kia lại trợt té ngã ngửa, ngươi có cảm thấy buồn cười không?

Vô Kỵ đáp:

– Nếu quả ta tận mắt chứng kiến, ta cũng có thể cảm thấy buồn cười.

Đường Ngọc thốt:

– Chuyện cười của ta là như vậy, nghe qua tuy không có gì buồn cười, nhưng nếu thật sự có người làm giống hệt như trong chuyện cười, vậy lại rất là buồn cười.

Y bắt đầu cười, cười rất khoái trá:

– Lúc đó bụng của ngươi không chừng cũng có thể vì cười mà lủng một lỗ, có lẽ chỉ bất quá là một lỗ rất nhỏ.

Vô Kỵ nói:

– Không cần biết là lỗ lớn hay lỗ nhỏ, vẫn là lỗ.

Đường Ngọc thốt:

– Hoàn toàn chính xác.

oo Đêm.

Cuộc đàm thoại trên đường hồi trưa với Triệu Vô Kỵ có liên quan tới “chuyện cười”.

cho đến bây giờ vẫn còn làm cho Đường Ngọc cảm thấy mình giống như một con mèo tinh nghịch đã bắt được chuột mà vẫn không chịu nuốt liền.

Đường Ngọc có rất nhiều chỗ rất giống một con mèo, Triệu Vô Kỵ hiện tại đã giống như một con chuột lọt vào nanh vuốt của y, y cũng nên vờn giỡn với con chuột đó một hồi, sau đó mới nuốt.

Đó mới là lạc thú lớn nhất của y.

Đây là một khách sạn không tệ chút nào, cửa sổ của mỗi một gian khách phòng đều khép vừa khít, giấy dán cửa cũng tuyệt không bị lủng lỗ.

Triệu Vô Kỵ bên trong gian phòng cách một bức vách đã rất lâu rồi không nghe tiếng, phảng phất đã ngủ.

Đường Ngọc ngồi xuống, rút từ trên đầu xuống một mũi kim thoa, lại rút từ trong áo lót một cái hầu bao nhỏ thêu hoa.

Hiện tại y vẫn còn đang mặc quần đỏ, trang điểm giả gái, hai vật đó chính là những vật mà mỗi

một cô nương đều mang theo, ai cũng không nhìn thấy có chỗ nào đáng nghi ngờ.

Nhưng mỗi một đêm, đến lúc đêm khuya tĩnh lặng, y đều lấy hai vật đó ra kiểm tra kỹ càng lại một lần, thậm chí còn cẩn thận kỹ càng hơn cả những người làm kế toán.

Mỗi một lần y đều trước hết phải đóng chặt cửa, dùng nước nóng rửa tay, lại dùng một tấm khăn bố trắng sạch sẽ lau khô tay.

Sau đó y mới ngồi dưới ánh đèn, rút mũi kim thoa đó ra, dùng hai ngón tay vừa thon dài vừa linh xảo nắm lấy đầu thoa, nhẹ nhàng xoay một cái. Kim thoa nguyên lai rỗng ruột, bên trong còn đựng đầy cát mịn như bột vàng vậy, chính là Đoạn Hồn Sa danh chấn thiên hạ của Đường gia, nhỏ xíu như mạt phấn, phân lượng lại đặc biệt nặng.

Thể tích của ám khí càng nhỏ, càng khó tránh né, phân lượng càng nặng, bay càng xa.

Thứ y dùng, không còn nghi ngờ gì nữa, là cực phẩm trong ám khí của Đường Môn.

Đầu thoa cũng rỗng, bên trong đựng một thứ mỡ sáp trong suốt không màu, gặp gió là khô quện lại.

Y chỉ cần bóp đầu thoa đó, thứ mỡ sáp đó chảy liền xuống tay y, bảo vệ tay y.

Y không bao giờ thích làm như đám huynh đệ của y, đem ám khí giấu trong cái bao da hệt như một chiêu bài sống vậy, diệu võ dương oai đeo trên mình, chừng như sợ người ta không biết bọn chúng là đệ tử của Đường gia.

Y cũng không thích dùng thứ bao tay da nai vừa dày vừa ngố đó, y nghĩ mang bao tay phóng ám khí không khác gì mang bao tay mò gái vậy, không những vừa kém linh mẫn, mà cực kỳ mất hứng thú. Chuyện như vậy y tuyệt không chịu làm.

Trong hầu bao đựng một cuộn dây, một bao tú hoa châm, hai đĩnh vàng “cát tường như ý” và một cục đá trong suốt phát sáng.

Dây là dùng kim loại từ Xiêm La luyện thành, cực mỏng, cực dai, không những lúc nào cũng có thể thắt gãy cổ người ta, hơn nữa còn có thể treo mình một người lên, nếu quả y vạn nhất bị khốn nơi vách đá dựng đứng, có thể dùng cuộn dây đó leo xuống, dây tuyệt không đứt.

Cục đá trong suốt là một thứ bảo thạch danh quý gọi là “đá kim cương”, nghe nói còn trân quý hơn cả Hán ngọc tinh thuần nhất, cả người tham tâm nhất vắt chày ra nước cũng phải động lòng bỏ tiền ra mua, đến lúc tất yếu có lẽ chỉ có khối đá đó mới có thể cứu mạng y.

Chỉ tiếc người trả giá lại tịnh không nhiều, sự danh quý của thứ vật đó tịnh không phải là ai ai cũng có thể nhìn ra.

Cho nên y vẫn phải mang theo hai đĩnh vàng phòng khi nguy cấp.

Mỗi một chuyện, mỗi một tình huống, mỗi một chi tiết nhỏ, y đều suy nghĩ rất chu đáo.

Hầu bao làm bằng vải lụa, hai mặt chính phản đều dùng kim tuyến và những mảnh châu ngọc thêu hai đóa hoa mẫu đơn. Nhụy hoa không ngờ lại hoạt động, lúc nào cũng có thể ngắt xuống.

Trên mặt Đường Ngọc chợt lộ xuất một nụ cười mỉm vừa thần bí vừa đắc ý, hai nhụy hoa mẫu

đơn đó mới là ám khí bí mật nhất, đắc ý nhất của y. Uy lực của thứ ám khí đó, trong giang hồ không những còn chưa có ai tận mắt chứng kiến, thậm chí cả nằm mộng cũng không tưởng được.

Triệu Vô Kỵ cho dù có thể vạch trần được thân phận của y, bằng vào hai ám khí đó, y cũng có thể khiến cho Triệu Vô Kỵ phân thân toái cốt, chết không chỗ chôn thân.

Chỉ bất quá còn chưa đến lúc tuyệt đối tất yếu, y tuyệt không thể động dụng hai ám khí đó.

Bởi vì cho đến bây giờ, bọn họ còn chưa hoàn toàn nắm được bí quyết chế tạo thứ ám khí đó.

Số tiền bọn họ đầu tư vì thứ ám khí đó đã lên đến mức kinh hồn, thậm chí còn hy sinh cả tính mạng của bảy tám vị chuyên gia, cả vị hảo thủ đệ nhất chuyên môn phụ trách chế tạo ám khí của Đường gia cũng cơ hồ vì đó mà thảm tử.

Nhưng cho đến lúc y rời khỏi Đường Gia Bảo Phố, thứ ám khí đó tổng cộng mới chế tạo được có ba mươi tám cái, trải qua kiểm nghiệm, cái bảo đảm có thể sử dụng được còn không tới hai chục cái.

Theo như tính toán của bọn họ, giá trị của mỗi một cái đều tuyệt đối vượt quá ngàn vàng.

May là đối với tính năng của thứ ám khí đó, bọn họ đã dần dần tin tưởng có thể khống chế, kỹ thuật chế tạo cũng đang dần dần cải tiến.

Đợi đến lúc bọn họ có thể chế tạo thứ ám khí đó một cách quy mô, Đại Phong Đường tất phải bị triệt hạ tận hủy.

Y tuyệt đối có tín tâm đối với điểm đó.

Hiện tại Đường Ngọc đã kiểm tra những vật đó qua một lần, mỗi một vật đều còn bảo trì hoàn chỉnh hoàn hảo.

Sau khi y nhận thấy mình đã hoàn toàn thỏa mãn, lại dùng sáp nến trên giá đèn trét đều trên đầu ngón tay cái, ngón tay trỏ, và ngón giữa của bàn tay phải, dùng ba ngón tay đó rút trong cái bao tú hoa châm ra một mũi châm.

Mũi châm đó nhìn không khác gì mũi tú hoa châm bình thường, nhưng tự y cũng không dám đụng tới nó.

Y nhất định trước hết phải dùng sáp nến bao bọc lỗ chân lông trên da, nếu không cho dù da không bị trầy, độc khí cũng có thể xâm nhập ngấm theo lỗ chân lông, ba ngón tay đó tới lúc đó không chặt bỏ không được.

Gã thợ may yên ngựa tịnh không bỏ quên một đoạn kim gãy nào ở đường kim dấu may, Đường Ngọc quyết tâm thế gã làm như vậy.

Kế hoạch đó tuy tịnh không thập phần xảo diệu, cũng vị tất tuyệt đối có thể nắm chắc thành công, nhưng kế hoạch đó lại có lợi điểm cho dù không thành công, Triệu Vô Kỵ cũng tuyệt sẽ không hoài nghi đến y.

Bởi vì mọi người đều có thể nửa đêm lén tới chuồng ngựa, cài một mũi độc châm vào dấu kim may trên yên ngựa, lại dùng sáp xoa bóng dấu kim.

Những chuyện như vậy mỗi một đối thủ của Triệu Vô Kỵ đều có thể làm được. Đối đầu của chàng thật không phải ít, chàng làm sao có thể hoài nghi đến bằng hữu của chàng? Hà huống, "bằng hữu" đó còn đang trợ giúp chàng.

Đường Ngọc thậm chí đã tính tới khả năng xấu nhất.

Cứ tính Triệu Vô Kỵ hoài nghi đến y, y cũng có lý do rất tốt để phản bác:

"Bọn ta đang ngày ngày cùng đi cùng ở một chỗ, nếu quả ta muốn hại ngươi, lúc nào chỗ nào cũng đều có thể tìm cơ hội, ta tại sao lại phải dùng cách đó? Cách đó không thể coi là rất hay được".

Lý do đó, vô luận đối với ai mà nói, đã đủ hay rồi, Đường Ngọc lại nghĩ ngợi rất chu đáo.

Mỗi một chuyện, mỗi một tình huống, mỗi một chi tiết, y đều nghĩ qua kỹ càng, chỉ có một chuyện y không nghĩ đến.

Y không nghĩ đến không ngờ còn có một con dê khác nhất định muốn chui vào miệng cọp của y.

Sau khi đã có kế hoạch chu mật, thực hiện không khó gì.

Mình đi khắp thiên hạ, tất cả mọi chuồng ngựa trong khách sạn đều tuyệt không thể là nơi phòng vệ sâm nghiêm.

Yên ngựa của Triệu Vô Kỵ cũng giống hệt như yên ngựa của người khác, tùy tùy tiện tiện đặt ở một góc.

Đối với Đường Ngọc mà nói, làm chuyện đó đơn giản còn dễ hơn ăn bắp cải.

oo CCoonn Đeê â â TThhuư ù ù NNhhaấ á á ttt Đêm đã khuya.

"Mạt vãn tiên đầu túc, kê minh tảo khán thiên" (tạm dịch:

tối đến tìm nhà trọ, gà gáy đã lên đường), đám lữ khách rày đây mai đó đương nhiên đã ngủ từ sớm.

Lúc Đường Ngọc từ chuồng ngựa quay về, không ngờ còn có tâm tình thưởng thức bóng đêm cuối xuân tháng tư.

Trăng đã gần tròn, sao giăng mù trời, bóng đêm rất đẹp, trong tâm y không ngờ phảng phất đã có chút thi ý.

Một thứ thi ý hoàn toàn xung khắc với kế hoạch sát nhân của y.

Nhưng đợi đến khi y trở về đến khu vườn bên ngoài gian khách phòng của y, chút thi ý đó lại đã biến thành sát cơ!

Trong phòng có đèn.

Lúc y đi ra, rõ ràng đã thổi tắt nến, chuyện như vầy y tuyệt không thể có sơ hốt.

Là ai thắp đèn trong phòng y?

Nửa đêm canh ba, ai có thể vào đến phòng y?

Nếu quả đó là cừu địch của y, tại sao lại thắp đèn lên, giúp y cảnh giác? Lẽ nào người đó là bằng hữu của y?

Ở đây y chỉ có một "bằng hữu", cũng chỉ có bằng hữu đó biết y đang ở đây.

Tam canh bán dạ, Triệu Vô Kỵ tại sao lại đi vào phòng y? Có phải đã có hoài nghi đối với y?

Cước bộ của y không dừng, trái lại còn cố ý làm cho người trong phòng có thể nghe thấy tiếng bước chân của y.

Cho nên y cũng lập tức nghe người trong phòng hỏi:

– Nửa đêm nàng còn chạy đi đâu vậy?

Đó không phải là thanh âm của Triệu Vô Kỵ.

Đường Ngọc lập tức nhận ra thanh âm đó là của ai, nhưng y lại không tưởng đượng người đó có thể đến đây.

Ai cũng không tưởng được Liên Nhất Liên có thể đến đây, càng không tưởng được là nàng không đến tìm Triệu Vô Kỵ, lại đến tìm Đường Ngọc.

Nhưng nàng khơi khơi đã đến, khơi khơi đang ở trong phòng Đường Ngọc.

Thoáng thấy cô nương mặc quần đỏ đó bước vào, nàng bắt đầu lắc đầu thở dài:

– Đêm hôm khuya khoắt, một vị cô nương còn muốn chạy loạn ra ngoài, lẽ nào không sợ người ta cưỡng gian nàng?

Nói ra hai chữ "cưỡng gian", mặt nàng không ngờ không đỏ hồng lên, chính nàng thật cũng cảm thấy rất đắc ý.

Da mặt của nàng đã dày không ít, cũng đã già không ít.

Chỉ tiếc chỗ khác của nàng rất non dại, không những vẫn còn nghĩ người ta không nhận ra là nàng đang giả trai, cũng không nhìn ra người ta là trai hay là gái.

Nàng còn tin rằng vị cô nương mặc quần đỏ đó thật là một cô gái.

Đường Ngọc cười.

Bộ dạng y cười giống như một lão hổ nhìn thấy một con dê non tự động chui vào miệng mình.

oo KKyỳ ø ø TTíííchh Nụ cười của Đường Ngọc vừa ôn nhu, vừa mê đắm, còn mang theo ba phần bẽn lẽn. Vô luận trong tâm y đang nghĩ gì, nụ cười luôn luôn có bộ dạng đó.

Thứ nụ cười đó cũng không biết đã hại chết bao nhiêu người.

Liên Nhất Liên lại thở dài:

– May là nàng đã thái thái bình bình trở về, nếu không chắc làm cho người ta lo muốn chết.

Đường Ngọc hỏi:

– Ai lo muốn chết?

Liên Nhất Liên chỉ vào mũi mình:

– Đương nhiên là ta.

Đường Ngọc hỏi:

– Chàng lo cái gì?

Liên Nhất Liên hỏi lại:

– Ta làm sao mà không lo cho nàng được? Lẽ nào nàng thật không nhận thấy ta đối với nàng quan tâm đến mức nào?

Mặt Đường Ngọc không ngờ xem chừng có nét ửng hồng, bên trong lại đang muốn cười đến bể bụng:

"A đầu này không ngờ muốn dùng mỹ nam kế câu dẫn một cô gái hiền lành như ta".

Đường Ngọc nhịn cười, cúi đầu hỏi:

– Chàng có gặp sư ca tôi không?

Liên Nhất Liên lập tức lắc đầu:

– Ta căn bản không có tìm hắn, ta đặc biệt muốn đến gặp nàng.

Đường Ngọc cúi đầu càng thấp:

– Đến gặp tôi? Tôi có gì mà phải đến gặp?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta cũng không biết nàng có gì để gặp, ta nhịn không được muốn đến nhìn nàng, muốn muốn chết luôn.

Đường Ngọc càng mắc cỡ, lời nói của Liên Nhất Liên càng lồ lộ, đảm lượng càng lúc càng lớn.

Nàng không ngờ còn nắm lấy tay Đường Ngọc.

Đã đều là nữ nhân, nắm tay có gì quan hệ chứ.

Nàng đương nhiên không lo lắng.

Đường Ngọc đương nhiên càng không lo lắng.

Tuy y còn chưa biết trong lòng a đầu này thật ra đang có chủ ý gì, nhưng không cần biết ả muốn làm gì, y đều không lo lắng.

Người thua thiệt tuyệt không phải là y.

Cho dù nàng chỉ bất quá là muốn đến chọc ghẹo cô nương mặc quần đỏ kia, vậy cũng là xui xẻo quá rồi.

Thoáng thấy bộ dạng “bẽn lẽn” của Đường Ngọc, Liên Nhất Liên cơ hồ cũng muốn cười tới bể bụng.

“Cô nương này nhất định đã rất có ý đối với ta, nếu không làm sao chịu để ta nắm tay của ả?

Liên Nhất Liên nhịn không được cười:

– Bọn ta đi dạo có được không?

Đường Ngọc hỏi:

– Nửa đêm nửa hôm, sao còn muốn đi dạo?

Liên Nhất Liên đáp:

– Sư ca của ngươi trú trong phòng bên, ta không muốn để hắn biết ta đã đến.

Đường Ngọc hỏi:

– Sao vậy?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta sợ hắn ghen.

Đường Ngọc đã bắt đầu minh bạch.

“Nguyên lai a đầu này đã để ý Triệu Vô Kỵ, sợ ta cùng Triệu Vô Kỵ câu tam đáp tứ, cho nên đến để khiêng củi ra khỏi bếp, câu dẫn ta, nếu quả ta thật ngã lòng với ả, đương nhiên sẽ đẩy Triệu Vô Kỵ ra, ả chiếm được tiện nghi”.

Trong lòng Đường Ngọc tuy muốn cười, ngoài mặt lại giả như rất tức giận:

– Tôi chỉ bất quá là sư muội của huynh ấy, huynh ấy căn bản không lo gì đến tôi, huynh ấy làm sao mà ghen được?

Liên Nhất Liên có vẻ rất khoái trá:

– Kỳ thật ta cũng biết nàng không để ý tới hắn.

Đường Ngọc hỏi:

– Chàng làm sao biết được?

Liên Nhất Liên cười:

– Ta không có chỗ nào là thua hắn, nàng làm sao có thể để ý hắn được?

Mặt Đường Ngọc càng đỏ bừng lên.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng có đi ra ngoài với ta không?

Đường Ngọc đỏ mặt lắc đầu:

– Tôi sợ.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng sợ gì?

Đường Ngọc đáp:

– Sợ người ta cưỡng gian tôi.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Có ta bên cạnh, nàng còn sợ gì chứ?

Đường Ngọc đáp:

– Tôi sợ chàng.

Liên Nhất Liên lại cười.

Nàng chợt "phát hiện" vị cô nương thoạt nhìn có vẻ khờ khạo nghe lời này thật ra là một hồ ly tinh.

Nàng là nữ nhân.

Nhưng hiện tại cả chính nàng cũng xem chừng đã động lòng chút ít, cả nữ nhân mà cũng động lòng, hà huống là nam nhân?

Nếu quả có nam nhân ngày ngày ở chung với "ả" mà không bị ả mê hoặc muốn chết mới là quái.

Triệu Vô Kỵ là nam nhân.

Triệu Vô Kỵ ngày ngày đều ở chung với "ả".

Liên Nhất Liên đã hạ quyết tâm tuyệt không để bất kỳ con hồ ly tinh nào mê hoặc Triệu Vô Kỵ.

Nếu quả có người nói nàng đã để ý Triệu Vô Kỵ, nàng có chết cũng không thừa nhận.

Nàng làm như vậy chỉ bất quá là vì Triệu Vô Kỵ đối với nàng không làm gì sai trái, hơn nữa còn tha cho nàng một lối đi.

Nàng không chịu mang nợ ân tình đó, xảo hợp lại không có chuyện gì khác để làm, cho nên tiện chân tiện tay đến điều tra giùm cho Triệu Vô Kỵ xem vị cô nương kia có phải là hồ ly tinh không.

Một cô nương giết người không chớp mắt, không những đáng sợ, hơn nữa quả thật có điểm khả nghi.

Đó là lối nói của nàng.

Cho nên cho dù có người hoài nghi đối với cái “xảo hợp”, “tiện chân tiện tay” của nàng, nàng cũng không lo lắng.

Bởi vì đó vốn là lời nói nàng nói cho tự nàng nghe, chỉ cần tự nàng cảm thấy thỏa mãn là đủ rồi.

oo Tháng tư trăng mềm như bông, gió mềm như bông, Đường Ngọc mềm như bông đang dựa vào người nàng, chừng như cả một chút khí lực cũng không còn.

Liên Nhất Liên vòng tay ôm cô nương đó, ôm thật chặt, thậm chí có thể cảm thấy nhịp tim của cô nương đó.

Tim của nàng xem chừng cũng đang đập mạnh.

Cô nương kia chừng như đang xô nàng, lại không thật sự dùng hết sức xô ra.

– Chàng muốn dẫn tôi đi đâu?

– Đi đến một chỗ tốt.

– Tôi biết đó nhất định không phải là chỗ tốt.

– Sao vậy?

– Bởi vì chàng không phải là người tốt.

Tự Liên Nhất Liên cũng không thể không thừa nhận, chính mình thật không thể coi là người tốt.

Hành động của nàng đơn giản giống như một tên ác ôn.

Nhưng chỗ đó lại vẫn là chỗ tốt, thứ chỗ tốt đó chỉ có ác ôn mới có thể dẫn con gái đến.

Thảm cỏ xanh rờn giống như một cái giường, bốn bề rậm rạp cây cối hoa lá, che chắn hết thị tuyến bên ngoài, trong không khí tràn ngập hương hoa say hồn người.

Một cô gái nếu chịu để nam nhân dẫn đến một chỗ như vầy, thông thường biểu thị nàng ta đã chuẩn bị buông thả không đề kháng.

Cả Liên Nhất Liên cũng rất đắc ý:

– Nàng nói thật xem chỗ này ra sao?

Đường Ngọc đỏ bừng mặt:

– Chỉ có thứ người hư hỏng như chàng mới tìm ra một chỗ như vầy.

Liên Nhất Liên cười:

– Cả người như ta cũng phải tìm rất lâu mới tìm ra đó.

Đường Ngọc hỏi:

– Có phải chàng từ sớm đã tính kế dẫn tôi đến đây?

Liên Nhất Liên tịnh không phủ nhận.

Lần này nàng quả thật từ sớm đã có kế hoạch, từng bước từng bước phải làm sao, nàng đều đã lập xong kế hoạch.

Cả thân người Đường Ngọc đều mềm nhũn ra, cả người ngã vào lòng kẻ giả dạng ác ôn đó. Hai người ngã xuống cùng một lượt, ngã trên thảm cỏ êm như mặt giường.

Nếu quả nói Liên Nhất Liên không khẩn trương chút nào, đó là nói xạo.

Nàng không những chưa từng ôm nam nhân, cả nữ nhân cũng chưa từng ôm.

Hô hấp của nàng đã có chút cấp xúc, mặt cũng bắt đầu bừng nóng, cô nương giả mạo kia cười ngất, ngã vào lòng nàng, ép môi vào môi nàng, ép đến mức tim nàng muốn nhảy vọt ra ngoài.

Vị cô nương giả mạo kia mới là ác ôn thật, có cơ hội tốt như vầy, đương nhiên không chịu bỏ qua.

Một tên ác ôn giả mạo lại là cô nương thật, toàn thân thật đã mềm nhũn ra.

Một tên ác ôn muốn làm cho một cô nương toàn thân mềm nhũn tuyệt không phải là chuyện rất khốn khó.

Hắn đương nhiên biết trên mình của một cô nương có những chỗ nào là chỗ “yếu hại”.

Liên Nhất Liên cũng biết hiện tại mình không thể không có hành động.

Tay của “cô nương” đó đang loạn động, mò mẫm tán loạn.

Nàng tuy không sợ “ả” đụng vào chỗ yếu hại của nàng, lại không chịu để “ả” phát hiện mình là nam nhân giả mạo.

Nàng chợt thò tay, sử xuất chút khí lực còn lại của mình, bấm vào huyệt đạo trên cùi chỏ của Đường Ngọc.

Thủ pháp nàng dùng tuy không lợi hại như “phân thân thác cốt”, tính chất lại rất giống.

Đường Ngọc thật không thể động, ngơ ngác nhìn nàng:

– Chàng làm gì vậy?

Tim Liên Nhất Liên còn đang đập thình thịch, còn đang thở hổn hển.

Đường Ngọc hỏi:

– Lẽ nào chàng thật muốn cưỡng gian tôi?

Liên Nhất Liên cuối cùng đã trấn định lại, lắc đầu cười:

– Nàng không cưỡng gian ta, ta đã cao hứng lắm rồi, ta làm sao cưỡng gian nàng được!

Đường Ngọc hỏi:

– Vậy chàng hà tất phải dùng thủ pháp này đối phó tôi? Tôi... tôi đâu có xô chàng ra đâu...

Liên Nhất Liên thở dài:

– Ta cũng biết nàng không xô ta, ta chỉ bất quá muốn nàng nói thật một chút, bởi vì ta không tưởng tượng nổi người như Diệu Thủ Nhân Trù tại sao lại chết một cách hồ đồ trong tay nàng như vậy.

Đường Ngọc hỏi:

– Tôi sao lại giấu gì chàng? Lẽ nào chàng còn chưa thấy được ý tứ của tôi đối với chàng?

Y xem chừng thật có bộ dạng ủy khuất, xem chừng lúc nào cũng có thể khóc rống lên.

Tim Liên Nhất Liên lại mềm nhũn, dịu dàng thốt:

– Nàng đừng lo, ta cũng không thể đối với nàng như vậy.

Đường Ngọc hỏi:

– Chàng thật ra muốn làm gì?

Liên Nhất Liên đáp:

– Võ công của Triệu Vô Kỵ là gia truyền, ta chưa từng nghe nói hắn có sư muội, sao lại đột nhiên xuất hiện một vị sư muội như nàng?

Đường Ngọc chợt thở dài:

– Chàng rõ ràng nhìn không khờ, sao lại biến thành không hiểu biết gì hết vậy?

Liên Nhất Liên hỏi:

– Hiểu chuyện gì?

Đường Ngọc đáp:

– Sư muội cũng có rất nhiều loại, tịnh không nhất định phải cùng luyện võ chung một sư phụ mới coi là sư muội.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng là dạng sư muội nào?

Đường Ngọc hỏi lại:

– Chàng tại sao không đi hỏi huynh ấy?

Y xem chừng có chút tức giận:

– Chỉ cần huynh ấy thừa nhận tôi là sư muội của huynh ấy, không cần biết tôi là dạng sư muội nào, người khác không cần phải để ý tới.

Lời giải thích đó rất có lý, Liên Nhất Liên thật không có cách phản bác.

Đường Ngọc lại thở dài:

– Chàng có thể an tâm, giữa tôi và huynh ấy tuyệt đối không có gì, huynh ấy cả tay tôi cũng chưa từng đụng tới.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Nàng nghĩ ta đang ghen?

Đường Ngọc hỏi:

– Lẽ nào không phải vậy?

Liên Nhất Liên cũng hơi tức.

Lúc tâm sự của một người bị người ta vạch trần, luôn luôn có chút tức tối.

Nàng nghiêm mặt:

– Không cần biết ra sao, ta luôn cảm thấy lai lịch của nàng có điểm khả nghi, cho nên ta muốn...

Đường Ngọc hỏi:

– Chàng muốn làm sao?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta muốn xét nàng.

Đường Ngọc thốt:

– Được, chàng cứ xét, cứ xét toàn thân trên dưới của tôi.

Y đỏ mặt, cắn môi, bộ dạng như đang chịu đựng oan trái to lớn vậy.

Chỉ tiếc đảm lượng của Liên Nhất Liên đã không lớn gì, cũng không có ý kiếm chút lợi lộc.

Chỗ "yếu hại" trên mình Đường Ngọc, nàng cả đụng cũng không dám đụng tới.

Cho nên nàng chỉ mò ra cái hầu bao, nàng đương nhiên không thấy cái hầu bao đó có gì không đúng.

Cái hầu bao đó vốn là kiệt tác đắc ý của Đường Ngọc, cho dù một tay lão luyện giang hồ kinh nghiệm phong phú gấp mười lần Liên Nhất Liên cũng tuyệt đối không thấy có gì xảo diệu trong đó.

Đường Ngọc cắn môi, giận dữ nhìn nàng chăm chăm:

– Chàng xét kỹ chưa?

Liên Nhất Liên thốt:

– Ừm.

Đường Ngọc hỏi:

– Ừm nghĩa là sao?

Thật ra y cũng biết ý tứ của "ừm" là cảm thấy có ý hối tiếc.

Bởi vì nàng quả thật không xét ra cái gì khả nghi.

Đường Ngọc cười lạnh:

– Tôi biết chàng căn bản không phải thật muốn xét tôi, chàng chỉ bất quá... chỉ bất quá muốn thừa cơ khi phụ tôi, tìm lời này ý nọ để chiếm tiện nghi.

Nói xong, nước mắt của y xem chừng cũng muốn trào ra.

Liên Nhất Liên bỗng cười lên.

Đường Ngọc hỏi:

– Đã chiếm tiện nghi của người ta còn cười, thấy người ta thua thiệt chàng còn cười ngon lành được sao?

Liên Nhất Liên hỏi lại:

– Ta thật đã ăn hiếp nàng sao?

Đường Ngọc hỏi:

– Lẽ nào chàng không có?

Liên Nhất Liên đáp:

– Được, để ta nói cho nàng nghe.

Nàng chừng như đã hạ quyết tâm, quyết định đem bí mật đó nói ra:

– Ta cũng là nữ nhân, ta làm sao có thể chiếm tiện nghi được?

Đường Ngọc ngơ ngẩn nhìn nàng, chừng như "bí mật" đó thật đã khiến cho y ngơ ngẩn.

Liên Nhất Liên cười:

– Ta hay thích giả trai, cũng không trách nàng nhìn không ra.

Đường Ngọc đột nhiên lắc lắc đầu:

– Tôi không tin, chàng có đánh chết tôi, tôi cũng không tin.

Liên Nhất Liên càng khoái trá, càng đắc ý.

Cho đến bây giờ nàng mới "phát hiện" kỹ thuật dịch dung giả trang của mình quả thật rất cao minh.

Nàng cười hỏi:

– Phải làm sao nàng mới tin?

Đường Ngọc đáp:

– Tôi muốn sờ xem xem.

Liên Nhất Liên tuy có chút khó chịu, nhưng để một nữ nhân sờ mó cũng không có gì ghê gớm lắm.

Cho nên sau khi do dự một hồi, nàng đáp ứng:

– Nàng chỉ có thể sờ sơ sơ thôi.

Nàng thậm chí còn kéo tay Đường Ngọc sờ, bởi vì nàng sợ tay Đường Ngọc loạn động.

Đường Ngọc cười.

Liên Nhất Liên đỏ mặt, buông tay y:

– Bây giờ nàng còn giận nữa không?

Đường Ngọc cười:

– Hết giận rồi.

Tay y lại thò sang.

Liên Nhất Liên thất thanh:

– Nàng muốn làm gì vậy?

Đường Ngọc đáp:

– Ta vẫn còn muốn sờ.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Lẽ nào nàng không tin ta là nữ nhân?

Đường Ngọc đáp:

– Vì ta tin ngươi là nữ nhân, cho nên ta còn muốn sờ.

Liên Nhất Liên chung quy đã phát giác có điểm không đúng.

Ánh mắt của vị "cô nương" kia đột nhiên biến thành kỳ quái, chỉ tiếc nàng phát giác hơi muộn một chút.

Đường Ngọc xuất thủ như thiểm điện, kềm chế huyệt đạo nơi cùi chõ nàng, cười thốt:

– Bởi vì ngươi tuy là nam nhân giả mạo, ta cũng chính là nữ nhân giả mạo.

Liên Nhất Liên giật mình:

– Lẽ nào ngươi là nam nhân?

Đường Ngọc cười:

– Nếu ngươi không tin, ngươi cũng có thể sờ thử.

Liên Nhất Liên cơ hồ muốn ngất xỉu.

Cô nương đó không ngờ lại là nam nhân.

Hồi nãy nàng không ngờ còn nắm lấy tay nam nhân đó, tự đưa lên sờ vào người nàng, không ngờ còn ôm lấy y, hôn môi y.

Nghĩ đến những chuyện đó, Liên Nhất Liên đơn giản hận mình không đập đầu chết cho rồi.

Đường Ngọc vẫn đang cười, cười không khác gì một con chuột cống bắt được một con gà con.

Liên Nhất Liên lại khóc cũng khóc không nổi.

Đường Ngọc thốt:

– Ngươi không thể trách ta, là ngươi muốn câu dẫn ta, muốn mang ta đến đây.

Y cười cực kỳ khoái trá:

– Chỗ này thật là một chỗ tốt, tuyệt không có ai tìm đến.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ngươi... ngươi muốn làm gì?

Đường Ngọc đáp:

– Ta cũng không muốn làm gì, chỉ bất quá muốn đem chuyện hồi nãy ngươi làm, lại chiếu theo làm lại một lần nữa.

Y quả thật nói là làm, vừa nói dứt lời, đã áp vào môi Liên Nhất Liên.

Liên Nhất Liên vừa mắc cỡ, vừa khẩn trương, vừa tức, vừa sợ.

Đáng chết nhất là trong tâm nàng lại khơi khơi cảm thấy một thứ tư vị kỳ quái khôn tả.

Nàng thật muốn chết.

Chỉ tiếc nàng lại khơi khơi chết không được.

Tay Đường Ngọc đã mò vào trong y phục của nàng.

Nàng đã từng sờ y, y đương nhiên cũng phải sờ nàng, chỉ bất quá lúc y sờ nàng, đương nhiên không khách khí như nàng hồi nãy.

Liên Nhất Liên hét lớn:

– Ngươi giết ta đi!

Kỳ thật tự nàng cũng biết câu nói đó rất vô liêu, Đường Ngọc đương nhiên tuyệt không cấp cho nàng tiện nghi như vậy.

Đường Ngọc cho dù muốn giết nàng, nhất định trước hết cũng phải làm rất nhiều chuyện khác

rồi mới động thủ.

“Những chuyện khác” đó mới thật là muốn chết.

Liên Nhất Liên khóc òa lên.

Nàng vốn không muốn khóc, chỉ tiếc nước mắt của nàng đã hoàn toàn không nghe nàng chỉ huy nữa.

Tay Đường Ngọc đang di động, rất dịu dàng, rất từ từ.

Động đến mức thật muốn chết.

Y mỉm cười:

– Ta biết ngươi đang sợ gì, bởi vì ngươi nhất định vẫn còn là xử nữ.

Nghe thấy hai chữ “xử nữ” đó, Liên Nhất Liên khóc càng thương tâm.

Đường Ngọc thốt:

– Nhưng ngươi đáng lẽ cũng nên thấy dạng nam nhân như ta, đối với nữ nhân tịnh không mấy hứng thú gì, cho nên chỉ cần ngươi nghe lời, ta không chừng sẽ thả ngươi.

Những lời nói đó xem chừng tịnh không phải là cố ý nói an ủi nàng.

Thứ nam nhân như y quả thật quá giống nữ nhân, không chừng thật là đối với nữ nhân không có hứng thú gì.

Liên Nhất Liên cuối cùng đã có một tia hy vọng, nhịn không được hỏi:

– Ngươi muốn ta nghe lời làm sao?

Đường Ngọc đáp:

– Ta cũng có chuyện muốn hỏi ngươi, ta hỏi cái gì, ngươi phải đáp cái đó, chỉ cần ta nghe ngươi nói xạo một câu, ta sẽ...

Y cười cười:

– Lúc đó ta phải làm gì, ta không nói ra ngươi cũng biết rồi.

Liên Nhất Liên đương nhiên biết.

Bởi vì nàng biết, cho nên mới đáng sợ.

Đường Ngọc hỏi:

– Ta hỏi ngươi, ngươi thật ra là ai? Có quan hệ gì với Triệu Vô Kỵ? Sao ngươi biết hắn không có sư muội? Sao ngươi biết nhiều chuyện về hắn vậy? Tại sao còn muốn đi điều tra lai lịch của ta?

Liên Nhất Liên hỏi lại:

– Nếu quả ta trả lời hết những câu hỏi đó, ngươi có thả ta không?

Đường Ngọc đáp:

– Ta nhất định sẽ thả ngươi.

Liên Nhất Liên thốt:

– Vậy ngươi trước hết hãy thả ta ra, ta sẽ nói ra, nhất định sẽ nói ra.

Đường Ngọc cười.

Lúc y bắt đầu cười, y đã bắt đầu cởi áo của nàng ra, mỉm cười thốt:

– Ta luôn luôn không thích người khác ra giá trao đổi, nếu quả ngươi không nói nữa, ta trước tiên sẽ lột sạch y phục của ngươi.

Liên Nhất Liên trái lại, lại không còn khóc nữa.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi có nói không?

Liên Nhất Liên chợt hét lớn:

– Không nói.

Đường Ngọc trái lại, lại cảm thấy vượt ngoài ý liệu, hỏi:

– Ngươi không sợ?

Liên Nhất Liên đáp:

– Ta sợ, sợ muốn chết, nhưng ta tuyệt không nói ra.

Đường Ngọc càng cảm thấy kỳ quái:

– Tại sao?

Liên Nhất Liên dụng lực cắn môi, đáp:

– Bởi vì ta hiện tại đã biết ngươi là nam nhân, biết ngươi muốn hại Triệu Vô Kỵ, không cần biết ta có nói hay không, ngươi đều không buông tha ta.

Một điểm đó không ngờ nàng đã nghĩ ra.

Đường Ngọc chợt phát giác cô gái này tuy nhát gan, nhưng lại thông minh tuyệt đỉnh.

Liên Nhất Liên thốt:

– Không cần biết ta có nói hay không, ngươi đều sẽ... đều sẽ cưỡng gian ta.

Nàng không ngờ lại tự nói ra hai chữ đó.

Bởi vì tâm nàng đã quyết định, đã quyết liều, hét lớn:

– Ngươi ra tay đi, ta không sợ, ta coi như bị chó điên cắn, nhưng ta có chết cũng không buông

tha ngươi!

Đường Ngọc không tưởng được nàng bất chợt lại biến thành bộ dạng đó, nếu quả nam nhân khác nhìn thấy bộ dạng của nàng, có lẽ sẽ buông tha cho nàng.

Chỉ tiếc Đường Ngọc không phải là nam nhân khác.

Y đơn giản không thể coi là con người.

Liên Nhất Liên chung quy đã ngất xỉu.

Lúc Đường Ngọc thò tay xuống hông nàng, nàng đã ngất xỉu.

oo Lúc Liên Nhất Liên tỉnh dậy, mưa bão đã qua.

Nàng không ngờ còn chưa chết, không ngờ còn có thể mở mắt, đó cũng đã là một quái sự.

Có những chuyện so với chết còn đáng sợ hơn, còn ghê gớm hơn, có lẽ nàng có chết cũng còn tốt hơn.

Nhưng những chuyện đó tịnh chưa xảy ra.

Nàng còn là xử nữ, chuyện đó có xảy ra hay không, đương nhiên nàng biết rất rõ.

Con người không phải là người đó tại sao lại có thể buông tha nàng?

Nàng thật không nghĩ ra.

Lúc nàng tỉnh dậy, thấy mình đang ở trong một cỗ xe ngựa, toàn thân mềm nhũn như bông, hoàn toàn không còn một chút khí lực, cả ngồi cũng không ngồi dậy nổi.

Là ai đã đem nàng lên xe ngựa? Hiện tại chuẩn bị đưa nàng đi đâu?

Nàng đang muốn tìm người hỏi, ngoài thùng xe đã có người thò đầu vào, mỉm cười:

– Đại tiểu thư tỉnh rồi à?

Người đó không phải là cô nương giả mạo, cũng không phải là Triệu Vô Kỵ, nàng tuy không nhận ra người đó, người đó lại biết nàng.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ngươi là ai?

Người đó đáp:

– Là bằng hữu.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Là bằng hữu của ai?

Người đó đáp:

– Là bằng hữu của đại tiểu thư, cũng là bằng hữu của lão thái gia.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Lão thái gia nào?

Người đó đáp:

– Đương nhiên là lão thái gia của đại tiểu thư!

Liên Nhất Liên đã biến sắc.

Người đó không những biết nàng, xem chừng cả lai lịch của nàng cũng biết hết.

Thân thế nàng tịnh không bi thảm, lại là một bí mật, nàng không chịu để bất cứ người nào biết bí mật đó, càng không chịu để Triệu Vô Kỵ biết.

Nàng lập tức lại hỏi:

– Ngươi cũng là bằng hữu của Triệu Vô Kỵ?

Người đó mỉm cười, lắc đầu.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Ta sao lại có thể đến đây?

Người đó đáp:

– Là một bằng hữu mang đến, y sai tôi đưa đại tiểu thư về nhà.

Liên Nhất Liên hỏi:

– Bằng hữu đó là ai?

Người đó đáp:

– Y họ Đường, là Đường Ngọc.

Nghe cái tên "Đường Ngọc", Liên Nhất Liên lại ngất xỉu.

oo CCoonn Đeê â â TThhuứ ù ù HHaaiii Mười hai tháng tư, trời nắng ấm.

Lúc Đường Ngọc thức dậy, vầng thái dương đã chiếu rọi trên song cửa sổ.

Bình thường đến giờ này, bọn họ đã khởi hành lên đường từ sớm, hôm nay cho đến bây giờ lại còn chưa có ai đến kêu y, lẽ nào Vô Kỵ cũng giống như y, hôm nay cũng dậy trễ?

Kỳ thật y không ngủ lâu lắm, y trở về rất trễ, lúc lên giường đã gần sáng rồi.

Y tối đa đã ngủ được một canh giờ, nhưng xem ra tinh thần lại có vẻ đặc biệt tốt.

Lúc một người tâm tình khoan khoái, luôn luôn hiển lộ dung quang hoán phát, tinh thần phấn chấn.

Tâm tình của y đương nhiên là rất khoan khoái, bởi vì đêm hôm qua y đã làm một chuyện rất

đắc ý.

Nghĩ đến lúc Liên Nhất Liên phát hiện y là nam nhân, nghĩ đến biểu tình trên mặt nàng, cho đến bây giờ y vẫn cảm thấy rất buồn cười.

Y tin rằng Liên Nhất Liên lúc tỉnh dậy nhất định sẽ cảm thấy rất kỳ quái, nhất định không nghĩ ra y tại sao có thể buông tha nàng.

Vốn y cũng không muốn tha nàng.

Nhưng lúc y mò tới hông nàng, chợt có một vật từ trên người Liên Nhất Liên lòi ra.

Thoáng nhìn thấy vật đó, y lập tức đoán ra thân phận thật của Liên Nhất Liên.

Y không những biết lai lịch của cô gái đó, mà còn biết quan hệ giữa nàng và Triệu Vô Kỵ.

Nhưng y không thể giết nàng, cũng không muốn giết nàng.

Bởi vì đối với y, cô gái đó sống còn hữu dụng hơn nhiều so với chết. Nhưng y cũng không thể phóng tha cho nàng đi, bởi vì y tuyệt không thể để nàng và Triệu Vô Kỵ gặp mặt.

Đó vốn là một nan đề, may là y đang ở đây, cho nên nan đề đó đã được giải quyết rất nhanh chóng.

Đây vốn vẫn còn là địa bàn của Đại Phong Đường, lại đã gần sát biên giới hoạch định giữa Đại Phong Đường và Phích Lịch Đường.

Sau khi Phích Lịch Đường và Đường gia kết minh, chuyện đầu tiên muốn làm là triệt để hủy diệt Đại Phong Đường.

Hiện tại hành động của bọn chúng tuy còn chưa bắt đầu, nhưng chỗ nào cũng đều đã bố trí mai phục.

Đặc biệt là ở đây.

Ở đây là cứ điểm cuối cùng của Đại Phong Đường, lại là trạm thứ nhất lúc bọn chúng phát động tiến kích.

Bọn chúng tạm thời tuy còn chưa thể lập phân đà chính thức như Đại Phong Đường ở đây, đã ngấm ngầm bố trí từ sớm, thậm chí trong phân đà của Đại Phong Đường cũng đã có người bị bọn chúng mua chuộc.

Đại Phong Đường tuyệt đối không tưởng được gian tế là ai.

Bởi vì người đó không những là một lão tướng đáng tin cậy, mà còn là người giữ trọng trách tối cao của Đại Phong Đường ở đây. Bọn chúng mua chuộc được người đó, xem chừng đã gieo được một ngọn cỏ độc giữa tâm tạng của Đại Phong Đường.

Đường Ngọc mỉm cười, mặc cái quần đỏ của y vào.

Hiện tại Liên Nhất Liên đương nhiên đã được người của Đường gia mai phục ngấm ngầm ở đây đưa đi.

Bọn chúng hành sự luôn luôn nhanh nhẹn đáng tin.

Đêm hôm qua, lúc y đưa nàng đi, trong tâm cũng tịnh không phải hoàn toàn không có chút tiếc nuối.

Nàng còn là xử nữ.

Nàng còn trẻ, mỹ lệ, tươi tắn, trắng trong.

Ngực nàng đày đặn săn chắc, da thịt mịn màng như tơ lụa, đôi chân thon dài trắng như tuyết, trong bóng đêm nhìn càng mê hồn.

Nếu quả nói y không động lòng, đó là lừa gạt.

Y tuy không thể giết nàng, nhưng trước tiên cứ làm tới, đối với y có lẽ, trái lại, có chỗ lợi.

Một xử nữ, đối với nam nhân đầu đời của nàng ta, luôn luôn có thứ cảm tình đặc biệt kỳ diệu.

Đến lúc gạo đã thành cơm, nữ nhân thông thường đều chấp nhận số mệnh.

Chỉ tiếc y đã không thể coi là một nam nhân chân chính.

Từ khi luyện Âm Kính, mỗi một bộ phận đặc trưng của nam nhân trên người y đã bắt đầu thoái hóa.

Dục vọng của y dần dần chỉ có thể dùng phương pháp khác phát xuất, những phương pháp vừa tà ác vừa tàn khốc.

Lúc Đường Ngọc ra đến sân bên ngoài, xe ngựa đã chuẩn bị sẵn, ngựa cũng đã đóng yên.

Thoáng nhìn yên ngựa, nghĩ đến châm trong yên, tâm tình của y đương nhiên càng khoái trá, cơ hồ nhịn không được muốn cười lên.

Lúc Triệu Vô Kỵ biết y là Đường Ngọc, biểu tình trên mặt nhất định càng lý thú hơn.

Kỳ quái là, Vô Kỵ luôn luôn thức rất sớm, hôm nay không ngờ còn chưa lộ diện.

Y đang muốn hỏi tên đánh xe, Triệu Vô Kỵ đã đi tới, lại không phải từ trong phòng đi tới, mà là từ bên ngoài bước vào.

Nguyên lai hôm nay chàng cũng thức sớm như bình thường, chỉ khác là vừa dậy đã đi ra ngoài. Mới sáng sớm chàng đã đi đâu? Đi làm gì?

Đường Ngọc không hỏi.

Y chưa bao giờ hỏi chuyện riêng của Triệu Vô Kỵ, y không thể để Triệu Vô Kỵ có chút hoài nghi về y.

Y thủy chung luôn tuân thủ một nguyên tắc.

“Tận lực nghe nhiều thấy nhiều, tận lực nói ít hỏi ít”.

Ngựa đã đóng yên, Triệu Vô Kỵ cũng sắp leo lên lưng ngựa, hành động lần này rất mau chóng kết thúc.

Không tưởng được Triệu Vô Kỵ sau khi đi vào, chuyện đầu tiên là phân phó mã phu:

– Tháo yên ngựa xuống.

Đường Ngọc đang hít thở nhè nhẹ, từ từ, hít thở sâu, lúc y khẩn trương là có bộ dạng đó.

Y không thể không khẩn trương.

Bởi vì Triệu Vô Kỵ nhìn có vẻ cũng rất khẩn trương, sắc mặt, thần tình, thái độ đều không giống lúc bình thời.

Lẽ nào chàng đã phát hiện bí mật?

Đường Ngọc mỉm cười bước qua.

Hô hấp của y đã khôi phục lại như thường, nụ cười của y vẫn thân thiện như trước, nhưng trong tâm y đã chuẩn bị cho khả năng xấu nhất.

Chỉ cần thần sắc của Triệu Vô Kỵ có chút gì không đúng, y lập tức xuất thủ trước.

Y lúc nào cũng có thể phát xuất chiêu cuối cùng đó.

Chiêu đó tuyệt đối trí mệnh.

Sắc mặt của Vô Kỵ quả thật rất trầm trọng, hiển nhiên có tâm sự.

Nhưng chàng đối với bằng hữu của chàng tịnh không có chút ý tứ đề phòng, chỉ bất quá thở dài:

– Đây là một thớt ngựa tốt.

Đường Ngọc đáp:

– Quả thật là một thớt ngựa tốt.

Vô Kỵ thốt:

– Đến lúc cả bằng hữu của ta cũng đều không thể cứu ta, một thớt ngựa tốt lại không chừng có thể cứu mạng ta.

Đường Ngọc nói:

– Ta tin là vậy.

Vô Kỵ thốt:

– Ngựa tốt đều có nhân tính, mình đối với nó tốt, nó cũng đối với mình tốt, cho nên chỉ cần có thể làm cho nó thoải mái một chút, ta sẽ nhượng cho nó thoải mái.

Chàng chợt lại cười cười:

– Nếu quả ta là một thớt ngựa, muốn ta lúc không có chuyện cũng đeo yên, ta cũng nhất định sẽ cảm thấy rất không thoải mái, rất không cao hứng.

Đường Ngọc cũng cười.

Vô Kỵ lại giải thích:

– Hôm nay bọn ta không đi, để cho nó thoải mái một ngày.

Kỳ thật chàng bất tất phải giải thích, Đường Ngọc cũng nghe thấy được.

Chàng tịnh không hoài nghi bằng hữu của mình, chỉ bất quá là tội nghiệp thớt ngựa tốt đó.

Nhưng hôm nay chàng tại sao lại không đi?

Vô Kỵ thốt:

– Bọn ta nhất định phải lưu lại đây thêm một ngày, bởi vì có người tối hôm nay muốn đến đây.

Biểu tình của chàng lại có chút khẩn trương:

– Ta nhất định không thể không gặp người này.

Người đó đương nhiên là người rất trọng yếu, cuộc gặp mặt lần này đương nhiên có chuyện rất trọng yếu muốn thương nghị.

Người đó là ai?

Chuyện đó là chuyện gì?

Đường Ngọc cũng không hỏi.

Vô Kỵ lại đột nhiên hỏi y:

– Ngươi có muốn biết người ta phải gặp là ai không?

Đường Ngọc đáp:

– Ta muốn biết.

Vô Kỵ hỏi:

– Vậy tại sao ngươi không hỏi?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì đó là chuyện riêng của ngươi, không có quan hệ gì đến ta.

Y cười cười, lại nói:

– Hà huống, nếu quả ngươi muốn nói cho ta biết, ta không hỏi ngươi cũng nói.

Vô Kỵ cũng cười, đối với sự thấu hiểu của bằng hữu, chàng không những thưởng thức mà còn cảm thấy rất thỏa mãn.

Chàng đột nhiên lại hỏi:

– Sáng sớm ngươi có uống rượu được không?

Đường Ngọc đáp:

– Bình thường ta không uống, nhưng nếu quả có bằng hữu muốn uống, ta một ngày mười hai canh giờ đều có thể phụng bồi.

Vô Kỵ nhìn y, thở dài:

– Có thể kết giao với bằng hữu như ngươi, thật là may mắn cho ta.

Đường Ngọc lại cười, bởi vì y thật không nhịn được cười, cơ hồ quả thật muốn cười đến bể bụng.

May là y hay cười, hơn nữa cười luôn luôn ôn nhu thân thiết, cho nên ai cũng không có cách nào nhìn ra trong tâm y đang nghĩ gì.

oo Có rượu, có người, lại không có người uống rượu, bọn họ thậm chí cả một chút ý muốn uống rượu cũng không có.

Vô Kỵ thốt:

– Ta tịnh không phải thật sự muốn tìm ngươi đến uống rượu.

Đường Ngọc mỉm cười:

– Ta thấy được.

Trong nụ cười của y tràn đầy vẻ thấu hiểu và hòa nhập:

– Ta cũng thấy ngươi nhất định có chuyện gì muốn nói với ta.

Vô Kỵ cầm chén rượu trong tay, tuy cả một giọt rượu cũng không uống, lại một mực quên đặt xuống bàn.

Đường Ngọc thốt:

– Vô luận trong lòng ngươi có gì phiền não, đều có thể nói cho ta biết.

Vô Kỵ lại trầm mặc một hồi rất lâu mới từ từ nói:

– Ta nghĩ ngươi nhất định biết quan hệ giữa ta và Đại Phong Đường.

Đường Ngọc tịnh không phủ nhận:

– Hiệp danh của lệnh tôn đại nhân, ta từ bé đã nghe qua.

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi đương nhiên cũng nghe người ta nói qua Đại Phong Đường là tổ chức ra sao.

Đường Ngọc đáp:

– Ta biết tổng Đường chủ của Đại Phong Đường là Vân Phi Dương Vân lão gia tử, còn có ba vị Đường chủ khác, lệnh tôn đại nhân là một trong số.

Những chuyện đó người trong giang hồ đều biết, y tận lực không để Triệu Vô Kỵ phát hiện y đối với Đại Phong Đường còn biết nhiều hơn nhiều so với người khác.

Nói không chừng y còn có thể nghe từ miệng Triệu Vô Kỵ những chuyện y vốn không biết.

Vô Kỵ thốt:

– Kỳ thật tổ chức của Đại Phong Đường còn rộng lớn bao quát, càng phức tạp hơn xa trong tưởng tượng của người ta, chỉ bằng vào bốn người bọn họ tuyệt đối không có cách chiếu cố được.

Chàng quả nhiên không để Đường Ngọc thất vọng, nói tiếp:

– Thí dụ mà nói, Đại Phong Đường tuy cũng có thu nhập, nhưng chi tiêu càng lớn, Vân lão gia, Tư Không Hiểu Phong, Thượng Quan Nhẫn, tiên phụ lại đều không phải là người rành việc quản lý tiền nong, nếu quả không có người khác ngấm ngầm chủ lý tài vụ, lo việc chi thu, Đại Phong Đường căn bản không có cách nào chi trì nổi.

Chuyện đó chính là chuyện Đường Ngọc hứng thú nhất.

Vô luận làm gì đều cần tiền, Đại Phong Đường đã không chịu giống như bang phái khác, không chịu nhúng tay vào hai chuyện dễ dàng kiếm tiền nhất là sòng bạc và kỹ viện, đương nhiên phải tìm tài nguyên khác.

Kiếm tiền tịnh không phải dễ, quản lý tiền bạc lại càng không dễ.

Đám hào kiệt giang hồ coi tiền như rơm rác, đương nhiên không phải là chuyên gia trong nghề đó.

Bọn chúng cũng đã sớm phán đoán, trong bóng tối nhất định có người khác chủ trì tài vụ của Đại Phong Đường.

Vô Kỵ thốt:

– Trong giang hồ tuyệt đối không có bất cứ người nào biết thân phận họ tên của y, cả trong Đại Phong Đường người biết cũng không nhiều, bởi vì lúc y đáp ứng làm những chuyện đó, đã ước định ba việc với Vân lão gia tử.

Bất cứ người nào cũng đều không thể can thiệp vào sự vụ và sổ sách của y.

Bất cứ một ai cũng đều không thể vay mượn.

Thân phận của y tuyệt đối bảo mật.

Vô Kỵ thốt:

– Sau khi Vân lão gia tử đáp ứng ba điều kiện của y, y mới chịu tiếp nhận củ khoai lang nóng phỏng tay đó.

Đường Ngọc lẳng lặng lắng nghe, bộ dạng bề ngoài tuyệt đối không để lộ chút hứng thú nào.

Vô Kỵ thốt:

– Bởi vì y vốn tịnh không phải là người trong võ lâm, nếu quả người khác biết quan hệ giữa y và Đại Phong Đường, nhất định sẽ có phiền hà cho y.

Đường Ngọc thở dài:

– Có lẽ không chỉ là phiền hà, nếu ta là đối đầu của Đại Phong Đường, ta nhất định sẽ bất chấp tất cả, trước hết sẽ dồn người đó vào tử địa!

Câu nói đó thật nói rất đúng nơi đúng lúc.

Người có thể nói ra lời đó, biểu thị trong tâm thoáng đãng, tuyệt không thể làm chuyện đó.

Vô Kỵ thở dài:

– Nếu quả y có ý gì khác, lại rất có hại đối với Đại Phong Đường, cho nên...

Biểu tình của chàng càng khẩn trương hơn, hạ thấp giọng:

– Cho nên ta hôm nay không thể không đặc biệt cẩn thận.

Đường Ngọc hỏi:

– Người muốn đến đây hôm nay là y?

Vô Kỵ đáp:

– Trước khi trời tối, y nhất định sẽ đến.

Đường Ngọc tuy luôn luôn nhẫn nhịn, nhưng hiện tại tự y cũng cảm thấy tim y đang đập mạnh.

Nếu quả có thể loại trừ được người đó, chẳng khác gì đã chém cụt một chân của Đại Phong Đường.

Người đó đêm hôm nay sẽ đến.

Đối với Đường Ngọc mà nói, đó là một dụ hoặc rất lớn.

Nhưng y luôn luôn tự cảnh cáo mình, bề mặt tuyệt không thể để lộ một chút biểu tình gì.

Vô Kỵ thốt:

– Y tuy không phải là người trong võ lâm, lại là một danh nhân, tiêu hiệu tiền trang suốt vùng Quan Trung tối thiểu có một nửa đều có lai vãng qua lại với y, cho nên người ta đều coi y như Thần Tài.

Thần Tài.

Hai chữ đó vừa lọt vào tai Đường Ngọc, chừng như đã dùng đao khắc khảm trong tâm y.

Chỉ cần có manh mối đó, tìm ra người đó cũng không khó gì.

Đường Ngọc lập tức làm ra vẻ nghiêm túc:

– Đây là bí mật của Đại Phong Đường các ngươi, ngươi không nên nói cho ta biết.

Vô Kỵ thốt:

– Ta nhất định phải nói cho ngươi biết.

Đường Ngọc hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ngươi là bằng hữu của ta, ta tin ngươi, hơn nữa...

Chàng ngưng thị nhìn Đường Ngọc, từ từ nói tiếp:

– Có chuyện ta không nhờ ngươi không được.

Đường Ngọc lập tức nói:

– Chỉ cần ta có thể làm được, ta nhất định làm cho ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Chuyện này ngươi nhất định có thể làm được, cũng chỉ có ngươi mới có thể làm được.

Đường Ngọc không nói gì. Y ẩn ước đã cảm thấy lại có một con dê đang tự động chui vào miệng cọp.

oo Chén rượu còn nằm trong tay, còn chưa đặt xuống.

Vô Kỵ chung quy đã uống một hớp, vừa thơm, vừa cay, thấm qua đầu lưỡi chàng, từ từ chui vào yết hầu.

Chàng cuối cùng đã cảm thấy phấn chấn, cuối cùng đã nói ra phiền não của chàng, Đại Phong Đường ở đây cũng có phân đà.

Bởi vì đây là trạm cuối cùng của Đại Phong Đường, cũng là tiền đồn đối địch, cho nên phân đà ở đây không những tổ chức to lớn, thuộc hạ cũng là những tay một núi không thể dung hai hổ.

Nhưng hai vị Đà chủ lại tương xử rất tốt, bởi vì bọn họ chỉ biết vì Đại Phong Đường mà hành sự, tịnh không có lòng riêng tranh quyền đoạt lợi.

Trong hồ sơ cơ mật nhất của Đại Phong Đường, lai lịch của bọn họ là:

Danh tánh:

Phàn Vân Sơn.

Ngoại hiệu:

Ngọc Diện Kim Đao Khách, Bán Sơn Đạo Nhân.

Tuổi tác:

năm mươi sáu Vũ khí:

Tử Kim Đao, ba mươi sáu mũi Tử Kim Tiêu.

Sư thừa:

Ngũ Hổ Đoạn Môn Đao.

Vợ:

Bành Thục Trinh Con:

không có con.

Thị hiếu:

thời thiếu niên hơi ham mê hát xướng nữ sắc, trung niên học đạo.

Lời bình luận của Tư Không Hiểu Phong về lão:

thông minh cẩn thận, phụ trách hành luật mới có đại dụng.

Người kia là:

Danh tánh:

Đinh Khí.

Ngoại hiệu:

Độc Tí Thần Ưng.

Tuổi tác:

Hai mươi chín.

Vũ khí:

kiếm (đoạn kiếm) Sư thừa:

không có.

Vợ:

không có.

Con:

không có.

Thị hiếu:

thích cờ bạc, thích rượu.

Tư Không Hiểu Phong có tài nhìn nhận đặc tính và khả năng của người ta, sau lai lịch của mỗi một người trong hồ sơ của Đại Phong Đường đều có lời bình của ông ta.

Chỉ có Đinh Khí là ngoại lệ.

Không ai biết là vì Tư Không Hiểu Phong không chịu bình luận về người này, hay là vì người này căn bản vô phương bình luận.

Đường Ngọc thốt:

– Ta biết người đó.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi cũng biết?

Đường Ngọc đáp:

– Mấy năm gần đây, Độc Tí Thần Ưng trong giang hồ danh tiếng nổi như cồn, hơn nữa đã làm những chuyện làm cho người ta khó ngờ.

Y cười cười:

– Không tưởng được gã đã đầu nhập Đại Phong Đường.

Nụ cười của Đường Ngọc luôn luôn ôn nhu thân thiện, nhưng lần này phảng phất có chút trào phúng.

Bởi vì danh tiếng của Đinh Khí tuy không nhỏ, chỉ tiếc danh tiếng của gã tịnh không phải là thứ đáng để người ta hâm mộ tôn kính.

Phụ thân của gã là tục gia đệ tử môn hạ Võ Đang, Đinh gia là Giang Nam thế gia, có danh vọng, có tài sản.

Nhưng lúc gã mười lăm tuổi đã bị phụ thân gã đuổi khỏi cửa.

Trong Võ Đang tứ đại kiếm khách, người thành danh nhất là Kim Kê Đạo Nhân, là đồng bào sư huynh của phụ thân gã, đã nể mặt phụ thân gã mà thu gã làm đệ tử.

Không tưởng được gã ở Huyền Chân Quán mà người người đều nhận là Võ Đang thánh địa không ngờ vẫn y dạng ta thích là làm, say sưa quậy phá.

Có một lần gã không ngờ uống quá say, còn bức bách một hảo bằng hữu của sư phụ gã xuống núi quyết đấu.

Tay phải gã bị chặt cụt trong trận quyết đấu đó, gã cũng bị trục xuất khỏi Võ Đang, cả kiếm của gã cũng bị bẻ đoạn.

Kể từ đó, gã đã biến mất.

Không tưởng được bảy tám năm sau gã lại xuất hiện, đem theo một thanh kiếm gãy.

Độc tí, đoạn kiếm, đã luyện thành một thứ kiếm pháp vừa độc lạt, vừa quỷ bí, một mình lên Võ Đang, đánh bại sư phụ trước đây của gã, Kim Kê Đạo Nhân.

Cho nên gã tự xưng là Thần Ưng.

Gã vẫn ta thích là làm, độc lai độc vãng, mấy năm gần đây đã làm nhiều chuyện làm cho người ta không ngờ được.

Chỉ tiếc những chuyện gã là cũng giống như con người của gã vậy, cũng không thể khiến cho

người ta bội phục tôn kính.

May là gã không thèm để ý tới điểm đó.

Vô Kỵ hiểu rõ ý tứ của Đường Ngọc, cũng nhìn ra vẻ chê cười trong nụ cười của y.

Nhưng lối nhìn của Vô Kỵ lại không giống:

– Không cần biết gã trước đây là người ra sao, từ khi gia nhập Đại Phong Đường, gã quả thật đã toàn tâm toàn lực vì Đại Phong Đường hành sự.

Đường Ngọc mỉm cười:

– Có lẽ gã đã biến đổi, đã phóng hạ đồ đao, lập địa thành Phật.

Vô Kỵ thốt:

– Đúng vậy.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngọc Diện Kim Đao Khách tại sao lại còn gọi là Bán Sơn Đạo Nhân? Hai ngoại hiệu đó đáng lẽ là hai người hoàn toàn khác biệt.

Vô Kỵ đáp:

– Sau khi vợ Phàn Vân Sơn qua đời lúc lão trung niên, đã bắt đầu học đạo, cho nên Ngọc Diện Kim Đao Khách đã biến thành Bán Sơn Đạo Nhân.

Đường Ngọc cười:

– Không tưởng được trong số những Đà chủ của Đại Phong Đường không ngờ có người học đạo.

Vô Kỵ cũng cười.

Nhưng nụ cười của chàng rất mau chóng tan biến:

– Kỷ luật của Đại Phong Đường tuy nghiêm, lại chưa bao giờ hỏi chuyện riêng của người ta, Đinh Khí có say rượu, Phàn Vân Sơn có học đạo, đối với chức vụ của bọn họ tịnh không ảnh hưởng gì tới, bọn họ luôn luôn là hai trong số những Đà chủ trung thành nhất, năng cán nhất.

Thanh âm của chàng trầm lắng, từ từ nói tiếp:

– Nhưng hiện tại ta lại phát hiện trong hai người đó, có một người là gian tế.

Đường Ngọc chừng như giật mình:

– Cái gì?

Vô Kỵ đáp:

– Là gian tế.

Chàng có vẻ vừa bi thương, vừa phẫn nộ:

– Trong hai người đó, có một người bị đối đầu của Đại Phong Đường mua chuộc.

Đường Ngọc chừng như còn chưa tin, cho nên nhịn không được phải hỏi:

– Làm sao ngươi biết được?

Vô Kỵ gật đầu:

– Bởi vì người của bọn ta phái sang bên đối phương do thám đều bị bán đứng.

Chàng lại giải thích:

– Bọn họ vốn đều có yểm hộ rất tốt, có người thậm chí đã tiềm phục bên đó rất lâu, một mực không bị phát hiện, nhưng gần đây...

Thanh âm của chàng bỗng cứng đơ, qua một hồi rất lâu mới nói tiếp được:

– Gần đây bọn họ đột nhiên đều hoàn toàn bị giết, không còn một ai có thể sống sót trốn thoát.

Đường Ngọc cũng thở dài.

Kỳ thật những chuyện đó y không những biết hết, mà còn biết rõ hơn ai hết.

Những cuộc thanh trừng tàn sát đó, y không những đều có tham gia, mà số người bị y giết tuyệt không thua một ai.

Vô Kỵ lại nói tiếp:

– Chuyện có liên quan đến bọn họ, một mực đều do Phàn Vân Sơn và Đinh Khí phụ trách liên lạc, hành động và bí mật của bọn họ cũng chỉ có hai người đó biết, cho nên...

Đường Ngọc nói tiếp lời:

– Cho nên cũng chỉ có hai người đó mới có thể bán đứng bọn họ.

Vô Kỵ đáp:

– Không sai.

Đường Ngọc hỏi:

– Trong hai người đó, ai là gian tế? Phàn Vân Sơn hay Đinh Khí?

Câu hỏi đó không ngờ lại phát ra từ miệng Đường Ngọc, cả Đường Ngọc cũng cảm thấy rất buồn cười.

Người mua chuộc gian tế là y, phụ trách liên lạc với gian tế cũng là y.

Nếu quả Triệu Vô Kỵ biết chuyện đó, trên mặt có biểu tình gì, trong tâm có cảm giác gì?

Đường Ngọc không ngờ còn có thể nhịn cười được, bản lãnh thật không nhỏ.

Vô Kỵ nhìn y đăm đăm, chợt thốt:

– Trong hai người đó, thật ra người nào là gian tế, chỉ có ngươi mới có thể nói cho ta biết.

Nếu quả người khác nghe câu nói đó, nhất định sẽ giật mình.

Đường Ngọc lại không có tới một chút phản ứng, y biết câu nói đó nhất định còn có tiếp nối.

Vô Kỵ quả nhiên nói tiếp:

– Bởi vì chỉ có ngươi mới có thể giúp ta tìm ra gian tế.

Đường Ngọc hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ hỏi:

– Hai người đó ngươi có biết không?

Đường Ngọc thốt:

– Đương nhiên là không biết.

Vô Kỵ hỏi:

– Nếu quả ta nói ngươi là người của Đường gia, bọn họ có tin không?

Đường Ngọc vẫn không tái mặt:

– Bọn họ xem chừng không có lý do không tin.

Vô Kỵ hỏi:

– Đường gia đã có thể mua chuộc Đà chủ của Đại Phong Đường, Đại Phong Đường có thể mua chuộc người của Đường gia không?

Đường Ngọc đáp:

– Hình như được.

Câu trả lời của y rất cẩn thận, thêm vào hai chữ "hình như", bởi vì y còn chưa hiểu thấu ý tứ của Triệu Vô Kỵ.

Vô Kỵ thốt:

– Cho nên hiện tại Phàn Vân Sơn và Đinh Khí đều nghĩ ta đã mua chuộc được một người của Đường gia, ta đã đến đây là vì muốn gặp mặt người đó, bọn ta đã hẹn gặp mặt hôm nay.

Đường Ngọc nói – Nếu quả ngươi nói như vậy, bọn họ xem chừng cũng không có lý do không tin.

Vô Kỵ thốt:

– Ta còn cường điệu thêm nữa, người đó là người trọng yếu phi thường, có vật trọng yếu phi thường muốn giao cho ta, cho nên bọn ta nhất định phải toàn lực bảo vệ y, tuyệt không thể để y

lọt vào tay người khác.

Đường Ngọc hỏi:

– Bọn họ có biết người đó là ai không?

Vô Kỵ đáp:

– Không biết.

Đường Ngọc hỏi:

– Đã không biết, làm sao đi bảo vệ được y?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta cũng chưa từng gặp người đó, cho nên bọn ta đã ước định phương pháp nhận dạng từ trước.

Đường Ngọc hỏi:

– Phương pháp gì?

Vô Kỵ đáp:

– Y sẽ đến tiệm thuốc Đồng Nhân Đường trên đường cái, mua bốn tiền "trần bì", bốn tiền "đương quy", sau đó lại đến một tiệm ăn đối diện, mua bốn lạng gà nướng, bốn lạng thịt bò, y bắt chưởng quầy cân thật đúng, không hơn một phân, không kém một phân.

Đường Ngọc nói:

– Người như vậy quả thật không nhiều, rất dễ dàng nhận ra được.

Vô Kỵ thốt:

– Sau đó y dùng tay trái cầm "trần bì" và gà nướng, tay phải cầm "đương quy" và thịt bò, quẹo trái về phía đông, đi đến một khóm cây dâu tằm, đem "trần bì" và gà nướng treo trên cành cây, "đương quy" và thịt bò để dưới đất, lúc đó bọn ta có thể đi ra gặp y.

Đường Ngọc cười:

– Dùng phương pháp đó để gặp mặt, quả thật rất thú vị.

Vô Kỵ thốt:

– Không những thú vị, mà còn an toàn.

Chàng lại giải thích:

– Ngoại trừ người có ước hẹn với ta ra, ai khác cũng không thể làm chuyện như vậy.

Đường Ngọc cười:

– Nếu quả còn có người làm như vậy, người đó nhất định là có bệnh, hơn nữa bệnh còn rất trầm

trọng.

Vô Kỵ thốt:

– Cho nên ta tin Phàn Vân Sơn và Đinh Khí tuyệt không lầm được.

Đường Ngọc hỏi:

– Y đã có hẹn ước với ngươi, ngươi đáng lẽ đến đó đợi, tại sao lại kêu bọn chúng đi?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì y nói hôm nay trước khi mặt trời lặn y sẽ đến, lại không biết là lúc nào.

Đường Ngọc nói:

– Hành tung của ngươi rất bí mật, đương nhiên không thể ngồi bên đường cả ngày khoanh tay chờ đợi, cho nên chỉ còn nước kêu bọn chúng đi.

Vô Kỵ đáp:

– Không sai.

Đường Ngọc hỏi:

– Vật y mang đến cho ngươi là gì?

Vô Kỵ đáp:

– Là tên một người.

Đường Ngọc hỏi:

– Là tên của gian tế?

Vô Kỵ đáp:

– Không sai.

Đường Ngọc nói:

– Cho đến bây giờ, ngươi còn chưa biết cái tên đó là Phàn Vân Sơn hay là Đinh Khí.

Vô Kỵ đáp:

– Nhưng trong tâm của gian tế đó nhất định biết.

Đường Ngọc nói:

– Gã đương nhiên không thể để người đó đem cái tên đó giao cho ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Tuyệt không thể.

Đường Ngọc nói:

– Cho nên gã chỉ còn nước vừa gặp người đó, nhất định sẽ nghĩ cách giết người diệt khẩu.

Vô Kỵ thốt:

– Gã bất chấp tất cả, nhất định phải giết người đó diệt khẩu.

Đường Ngọc nói:

– Kỳ thật Đường gia tịnh không có người như vậy đến đó.

Vô Kỵ thốt:

– Không sai.

Đường Ngọc nói:

– Cho nên người đó là ta.

Vô Kỵ thốt:

– Ta chỉ còn nước đến tìm ngươi phụ ta lần này, bởi vì bọn họ đều không nhận ra ngươi, hơn nữa chỉ biết đồng bạn của ta là một cô nương mặc quần đỏ.

Đường Ngọc nói:

– Cho nên ta chỉ còn nước đổi y phục, vận nam trang, lén đi ra ngoài, ra đường cái mua chút “trần bì”, chút “đương quy”, gà nướng, thịt bò, giúp ngươi câu gian tế kia ra.

Y thở dài, cười khổ:

– Cách đó không tệ, đơn giản cực kỳ hay, chỗ duy nhất không hay là, nếu quả con cá đó nuốt trọng con mồi là ta thì sao?

Vô Kỵ thốt:

– Ta cũng biết làm như vậy ít nhiều gì cũng có chút mạo hiểm, nhưng ta không nghĩ ra cách nào khác, ta nhất định phải điều tra ra gian tế đó trước khi Thần Tài đến.

Đường Ngọc nói:

– Cho nên ngươi chỉ còn nước tìm ta.

Vô Kỵ thốt:

– Ta chỉ còn nước tìm ngươi.

Đường Ngọc lại thở dài:

– Ngươi thật đã tìm đúng người.

Bề ngoài y thở dài, kỳ thật lại đã muốn cười bể bụng, y không tưởng được con dê béo Triệu Vô Kỵ cũng tự động chui vào miệng cọp, mà còn dẫn theo một con dê khác.

Kế hoạch của Triệu Vô Kỵ vốn quả thật rất xảo diệu, ngoại trừ dùng cách đó ra, quả thật rất khó

tìm ra gian tế đó, chỉ tiếc chàng đã tìm không đúng người.

Đường Ngọc đương nhiên không thể câu ra gian tế thật, gian tế đó đương nhiên cũng tuyệt không thể muốn giết Đường Ngọc diệt khẩu.

Bọn chúng phải thừa cơ hội này giết người không phải gian tế diệt khẩu.

Bọn chúng phải đổ hết tội danh lên người người đó, gian tế thật sẽ có thể an tâm hết lo lắng, tiếp tục bán đứng bằng hữu của mình, bởi vì sau này tuyệt sẽ không có ai hoài nghi gã. Bọn chúng còn có thể lợi dụng cơ hội này giăng lưới bắt gọn Triệu Vô Kỵ và vị Thần Tài kia.

Đó thật là nhất cử lưỡng tiện, hay không chỗ nào chê, cả Đường Ngọc cũng không tưởng được mình lại may mắn như vậy.

Cho nên người không phải là gian tế cũng đã biến thành một con dê, bị Triệu Vô Kỵ tống vào miệng cọp của Đường Ngọc.

oo CCoonn Đeê â â TThhuư ù ù BBaa Mười hai tháng tư, sáng sớm.

Bình thường vào giờ này, Phàn Vân Sơn đã làm xong công việc của lão, ra khỏi đan thất đi ăn điểm tâm.

Hôm nay lão lại trễ hơn ngày thường một chút, bởi vì hôm nay vừa sáng sớm đã có một vị khách mà lão không ngờ được đến, đàm luận với lão rất lâu, đã nói những lời làm cho lão cảm thấy phiền lòng.

Trong phân đà này không ngờ lại có gian tế, không ngờ cả con trai của Triệu Giản cũng biết.

Lão chủ trì phân đà này đã nhiều năm, hiện tại không ngờ có một tên trẻ đến nói cho lão biết chuyện đó, hơn nữa còn dạy lão phải làm sao. Điều đó khiến cho lão rất bất mãn.

Lão đối với người trẻ tuổi luôn luôn không có hảo cảm, lão luôn luôn nghĩ người trẻ tuổi không chịu khó làm việc, không đáng tin.

Đó có lẽ chỉ vì lão đã không còn trẻ nữa, tuy điểm đó lão tuyệt không chịu thừa nhận.

Lão đối với Triệu Vô Kỵ đương nhiên vẫn rất khách khí, đến khi tiễn ra khỏi cửa mới đi vào đan thất.

Đan thất là chỗ lão luyện đan, cũng là một phần đất nhỏ hoàn toàn thuộc về lão, không có sự cho phép của lão, bất cứ người nào cũng không được vào.

Luyện đan không phải là luyện kim.

Tuy có những người nghĩ luyện đan cũng hoang đường giống như luyện kim, lão tịnh không thèm để ý tới.

Luyện đan là "thiêu hống", cũng là "phục thạch", là chuyện vừa cao nhã vừa thần kỳ, cao nhã phi thường, thần kỳ phi thường, đám người trần mắt tục đương nhiên không thể hiểu được.

Chỉ có những cao sĩ như Hàn Dũ, quý tộc như Lưu An, mới hiểu thấu được học vấn và ảo diệu bên trong.

Thường thường giờ này lão đều đang ngồi ở “Bán Sơn Hiên” của lão ăn điểm tâm, thường thường có Hồng Vi và Tử Lan theo hầu lão.

Hồng Vi và Tử Lan tuy còn trẻ, lại rất có quy củ. Không ngờ hôm nay từ xa lão đã nghe tiếng cười của bọn chúng, không ngờ có có thanh âm của nam nhân.

Là ai có cái gan lớn như vậy, dám lạc vào tư thất của Phàn đại gia, chọc a đầu của lão cười?

Lão không cần nhìn đã biết nhất định là Đinh Khí.

Bởi vì ai cũng biết Đinh Khí là hảo bằng hữu của lão. Chỉ có Đinh Khí mới có thể xuyên đường nhập hộ trong nhà lão, tự do xuất nhập, thậm chí còn có thể ăn điểm tâm của lão.

Lúc lão tiến vào, Đinh Khí đã ăn quá nửa nồi canh yến mà nhà bếp đặc biệt chuẩn bị cho lão, đang ngồi nói chuyện tiếu lâm với hai a đầu vừa trẻ vừa đẹp của lão.

Nếu quả người khác dám làm như vậy, Phàn Vân Sơn không chừng đã đánh gãy cẳng người đó.

Đinh Khí lại là ngoại lệ.

Bọn họ không những là hảo bằng hữu, cũng là người cộng sự tốt.

Thoáng thấy lão tiến vào, Đinh Khí cười lớn:

– Không tưởng được ông không ngờ cũng ăn mấy món ăn của nhân gian, hơn nữa không ngờ còn ăn mấy món ngon như vậy.

Phàn Vân Sơn cũng cười:

– Người học đạo cũng là người, cũng phải ăn cơm.

Đinh Khí cười:

– Tôi trước đây còn nghĩ ông chỉ cần ăn một chút đá là được rồi.

Phàn Vân Sơn không nói tiếp nữa, tuy là hảo bằng hữu, cũng không thể đem chuyện “luyện đan” của lão làm trò cười.

Chuyện đó tuyệt đối là chuyện thần thánh bất khả xâm phạm.

May là Đinh Khí đã đổi chủ đề, chợt hỏi:

– Triệu công tử có phải cũng đã đến đây?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Hắn có ghé qua.

Đinh Khí hỏi:

– Ông cũng đã biết chuyện đó?

Phàn Vân Sơn gật đầu.

Lão đương nhiên cũng nên biết, ít nhiều gì lão cũng là một Đà chủ ở đây.

Đinh Khí cười:

– Tôi đến đây không phải là vì muốn ăn canh yến của ông.

Phàn Vân Sơn hỏi:

– Ngươi bây giờ muốn đi đợi người đó?

Đinh Khí hỏi:

– Ông không đi sao?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Ta còn phải chờ chút đã, lẽ nào ta ăn chút cũng không được.

Đinh Khí cười:

– Được, ông ăn đi, tôi đi trước.

Phàn Vân Sơn cũng cảm thấy rất buồn cười, hiện tại Đồng Nhân Đường và quán ăn đối diện căn bản còn chưa mở cửa, người đó cho dù có đến, cũng không có chỗ để mua "trần bì", "đương quy", gà nướng, thịt bò.

Người trẻ tuổi hành sự luôn luôn khó tránh khỏi bộp chộp, mắt của người trẻ tuổi cũng quá không thành thật.

Lão chợt phát hiện nên mua thay hết y phục mà Hồng Vi và Tử Lan thường mặc.

Y phục may năm ngoái, bọn chúng hiện tại đã mặc quá bó sát, cả những chỗ không nên lộ ra cũng đều bị bó sát căng cứng lộ ra.

Đó đương nhiên không phải là vì y phục bị co rúc lại, mà vì bọn chúng gần đây đã đầy đặn ra, lúc nam nhân nhìn bọn chúng cũng đều nhịn không được liếc nhìn thêm vài lần.

Đinh Khí là nam nhân.

Mắt của gã quả thật không thể coi là rất thành thật.

Gã ra tới cửa, chợt lại quay đầu lại:

– Tôi phát hiện người học đạo không những ăn cơm mà còn có chỗ tốt khác.

Phàn Vân Sơn hỏi:

– Chỗ tốt nào?

Đinh Khí đáp:

– Người học đạo tùy tiện làm gì đều không thể có ai nói được, nếu quả tôi cũng như ông, có mấy cô nương trẻ đẹp theo hầu, người ta sẽ nói tôi là một con sói hiếu sắc.

Gã cười lớn đi ra.

Phàn Vân Sơn vốn cũng đang cười, nhưng vừa nhìn thấy Đinh Khí đi ra ngoài, nụ cười của lão đã biến mất không còn thấy đâu, lão không chịu được sự cuồng vọng và vô lễ của tên trẻ đó.

Tuy địa vị của bọn họ như nhau, tư cách của lão dù gì cũng thuộc nhóm lão thành, Đinh Khí ít ra cũng nên tôn kính một chút.

Bất hạnh là con người của Đinh Khí tựa hồ chưa bao giờ hiểu ý tứ của hai chữ “lễ mạo”.

Hiện tại lão chung quy đã bắt đầu ăn điểm tâm.

Hồng Vi và Tử Lan một mực đứng hầu bên cạnh lão, nhìn lão, đỏ mặt len lén cười.

Lão đương nhiên hiểu ý bọn chúng.

Một cô gái phát triển đầy đặn, thân thể nở nang, sau khi biết được tư vị của “thứ chuyện đó”, luôn luôn đặc biệt có hứng thú. Hà huống lão từ khi “phục thạch”, không những nhu cầu đặc biệt cường liệt, mà còn biến thành đặc biệt dũng mãnh, thậm chí còn dũng mãnh hơn so với thời tân hôn của lão, tuyệt đối có thể thỏa mãn nhu cầu của bất cứ nữ nhân nào.

Mỗi ngày sau khi ăn điểm tâm, lão thường dẫn hai cô gái trẻ đó vào đan thất của lão, truyền thụ cho bọn chúng một chút khoái lạc thần tiên.

Hiện tại bọn chúng xem chừng có vẻ gấp gáp không đợi được nữa.

Phàn Vân Sơn từ từ đặt đũa xuống, đứng dậu, đi về phía đan thất của lão.

oo Sau khi từ trong đan thất đi ra, lão tuy có vẻ mệt mỏi, tâm tình lại rất tốt, thậm chí cả sự vô lễ của Đinh Khí cũng đã quên không còn tức giận nữa.

Sau khi hưởng thụ qua một phen “lạc thú thần tiên”, vô luận là ai cũng đều có thể biến thành khoan khoái thư thả như vậy, khoan dung đại độ.

Hiện tại lão chỉ cần một bình trà, tốt nhất đương nhiên là một bình Ô Long từ Vũ Di Sơn ở Phước Kiến.

Lão lập tức nghĩ đến “Vũ Di Xuân”.

“Vũ Di Xuân” là trà quán.

Một trà quán do người Phước Kiến mở, người Phước Kiến đều rất rành kén uống trà, đều thích uống trà Ô Long.

Trà Ô Long của trà quán đó nghe nói thật sự lấy từ đỉnh núi Vũ Di, phái người cưỡi khoái mã đem về.

Trà quán đó nằm kế Thái Chi.

Thái Chi là tiệm bánh uống trà nổi tiếng, nằm kế tiệm thuốc Đồng Nhân Đường, tiệm ăn của lão Vương mập nằm đối diện.

Cho nên Phàn Vân Sơn hôm nay nếu quả không đến Vũ Di Xuân uống trà mới thật là quái sự.

Quái sự trên thế gian tuyệt không có nhiều lắm, cho nên lão đã đến, người trong trà quán biết Phàn đại gia đương nhiên không ít, người biết lão là Đà chủ của Đại Phong Đường lại không có ai.

Nếu quả lão thường ra ngoài khoe khoang uy danh của Đại Phong Đường, hiện tại dã thành người chết.

Đinh Khí nhất định cũng đã đến, nhất định đang ở quanh đây, lão không nhìn thấy Đinh Khí, lại nhìn thấy Tiểu Bối Tử.

Tiểu Bối Tử không phải là chó, mà là người.

Tuy mọi người đều kêu la sai bảo hắn như chó, hắn vẫn là người. Trong số mười một điếm tiểu nhị ở Cao Thăng khách sạn, hắn là người làm được chuyện nhất, tiền lương lại ít nhất.

Hiện tại cũng không biết là vị khách nhân nào đã sai hắn qua tiệm ăn của lão Vương mập mua đồ ăn.

Phàn Vân Sơn biết Triệu công tử đang trú trong Cao Thăng khách sạn, còn dẫn theo một cô nương mặc quần đỏ.

Xem ra Triệu công tử nguyên lai cũng là nhân vật phong lưu.

Tiểu Bối Tử đã bưng đồ ăn trở về.

Một tên bán quýt đang khiêng rỗ bước qua cửa tiệm ăn của lão Vương mập.

Lão Vương mập đi ra mua vài cân quýt cho con gái của lão ăn.

Con gái của lão tịnh không mập, bởi vì ả chỉ thích ăn rau trái, không thích ăn thịt.

Lão Vương mập là khách quen của tên bán quýt.

Tên bán quýt có vẻ quá mệt, vừa mệt vừa khát, đã vào quán trà, kêu tên chạy bàn trong quán trà rót cho chén trà.

Trà đương nhiên không thể cho không.

Gã dùng hai trái quý đổi lấy một bình trà.

Tên chạy bàn lấy quý, bóc vỏ cho con của chưởng quầy, lại khiêng bình châm nước cho khách nhân.

Phàn đại gia là khách quen, cũng là khách sộp, gã đương nhiên phải đặc biệt lưu ý.

Lần này gã đến châm nước còn đặc biệt đem một cái khăn lau mặt hấp nóng cho Phàn đại gia.

Phàn Vân Sơn rất thỏa mãn.

Lão thích người ta cung phụng, cho nên tiền quà lão thưởng luôn luôn đặc biệt sộp.

Tên chạy bàn cảm tạ rối rít rồi mới đi, lão cầm cái khăn lên, bên trong có một vật rớt ra, rơi vào lòng bàn tay của lão, hình như là một tờ giấy cuộn lại.

Uống trà hơi nhiều đương nhiên khó tránh khỏi phải đi tiểu. Cho nên sau khi uống vài chén trà, lão đã đứng dậy, ra phía sau.

Những chuyện đó đều là chuyện rất bình thường.

Những chuyện đó vô luận có bị ai nhìn thấy cũng tuyệt không có chút gì khả nghi.

Cho dù là một bà già có bệnh nghi ngờ ghê gớm nhất, cũng tuyệt không thể tưởng được trong diễn tiến của chuyện đó có một tin tức rất quan trọng từ một cô nương mặc quần đỏ trong Cao Thăng khách sạn truyền đến tay Phàn Vân Sơn.

oo Đường Ngọc hiện tại đã không còn mặc quần đỏ.

Hiện tại y đã mặc một bộ quần áo của Triệu Vô Kỵ, giày xanh, quần trắng, áo lam, chất liệu tuy rất tốt, lại tuyệt không làm cho người ta để ý lắm.

Triệu gia tịnh không phải là gia đình mới nổi, Vô Kỵ luôn luôn rất biết cách ăn mặc. Điểm đó Đường Ngọc không thể không thừa nhận.

Đường Ngọc chưa bao giờ thấy thích một người đã sắp chết trong tay y, nhưng y lại hơi thích Triệu Vô Kỵ. Y cảm thấy Triệu Vô Kỵ là người rất kỳ quái, có lúc xem ra rất khờ khạo, kỳ thật lại rất thông minh, có lúc xem ra tuy rất thông minh, lại khơi khơi rất khờ khạo.

Đường Ngọc quyết định sẽ mua một cỗ quan tài thượng hảo hạng cho chàng, kêu Phàn Vân Sơn đích thân đưa về Hòa Phong Sơn Trang.

Bọn họ đã là "bằng hữu".

"Ta muốn mua bốn lạng gà nướng, bốn lạng thịt bò". Đường Ngọc dùng tiếng Quan Thoại cực kỳ rành rọt nói với lão Vương mập:

"Một phân cũng không thể thiếu, một phân cũng không thể dư".

Sau khi đến lúc Đồng Nhân Đường đi mua "trần bì" và "đương quy", y đã nhìn thấy Phàn Vân Sơn đang ngồi uống trà ở Vũ Di Xuân.

Một người một mực có quy có củ, hành sự răm rắp tuân lệnh, chưa bao giờ có chút sai sót, không ngờ lại là một "gian tế", quả thật là chuyện ai cũng không tưởng nổi.

Đối tượng của bọn họ vốn là Đinh Khí, nhưng Đường Khuyết lại kiên quyết nghĩ Phàn Vân Sơn tuyệt đối dễ dàng đả động hơn Đinh Khí.

Lý do của Đường Khuyết là:

người như Phàn Vân Sơn nhất định rất bất mãn đối với thứ người trẻ tuổi không câu nệ tiểu tiết như Đinh Khí.

Chỗ này vốn là địa bàn của một mình Phàn Vân Sơn, hiện tại Đại Phong Đường lại phái thứ người trẻ như Đinh Khí đến, hơn nữa địa vị không ngờ lại hoàn toàn bình đẳng với lão, vô luận lão muốn làm chuyện gì cũng đều không thể không đi thương lượng với tên trẻ đó, đối với một người đã quen làm lão đại mà nói, cũng là chuyện không thể chịu được.

Đường Khuyết đối với chuyện luyện đan không ngờ cũng có nghiên cứu.

Hắn biết luyện đan là chuyện cực kỳ xa xỉ, cũng biết sau khi luyện đan qua, không những tính khí sẽ vì nhiệt độ khô nóng của thân thể mà cải biến, cả tính dục cũng sẽ biến thành cực kỳ hưng phấn.

Đó cũng chính là nguyên nhân tại sao những "hữu đạo chi sĩ" mạo hiểm đi luyện đan.

Cho nên Đường Khuyết nghĩ:

nếu quả bọn ta có thể cung cấp cho Phàn Vân Sơn một chút bí quyết và linh dược để luyện đan, đem vài cô gái lúc nào cũng có thể giúp lão tản nhiệt dâng cho lão, hơn nữa còn bảo đảm nhất định sẽ giáo huấn Đinh Khí cho lão, lão nhất định chuyện gì cũng chịu làm.

Kết quả sau đó quả nhiên chứng minh lối nhìn của hắn hoàn toàn chính xác.

Nhãn quang nhìn người của Đường Khuyết quả thật có chỗ độc đáo, điểm đó Đường Ngọc cũng không thể không bội phục.

Đường Ngọc cũng đã nhìn thấy Đinh Khí.

Đinh Khí có thể coi là một gã trẻ tuổi rất đẹp trai, chỉ tiếc quá "tùy tiện" một chút.

Đang ngày tháng tư, trên người gã không ngờ lại khoác áo vải mùa hè, tay áo bên phải trống rỗng giắt vào thắt lưa vải bố xanh, đầu tóc bù xù hiển nhiên cũng đã mấy ngày chưa chải.

Gã thậm chí còn giắt thanh kiếm gãy bên hông, cả vỏ kiếm cũng không xứng hợp với thanh kiếm.

Phàn Vân Sơn luôn luôn kén lựa quần áo, đối với bộ dạng của gã đương nhiên nhìn không thuận mắt chút nào.

Một khi vừa nhìn thấy gã, Phàn Vân Sơn liền cảm thấy toàn thân không thoải mái.

Bốn lạng thịt bò, bốn lạng gà nướng đã chặt xong, gói trong bao giấy dầu.

Đường Ngọc dùng tả thủ cầm "trần bì" và gà nướng, hữu thủ cầm "đương quy" và thịt bò, bước dài trên đường, quẹo về phía trái.

Y tin rằng Phàn Vân Sơn nhất định đã nhận được tin tức mà y sai Tiểu Bối Tử đưa qua.

Vì để tránh bị hiềm nghi, y một mực ở trong phòng với Triệu Vô Kỵ, chỉ bất quá canh sóc Tiểu Bối Tử quét dọn gian khách phòng, giám đốc Tiểu Bối Tử làm xong xuôi rồi mới đi ra.

Triệu Vô Kỵ nhất định tuyệt không thể tưởng được Tiểu Bối Tử cũng đã bị bọn họ mua chuộc từ trước.

Chỉ cần một người đối với sinh hoạt cảm thấy không thỏa mãn, mình tất có cơ hội mua chuộc người đó.

Đó là lý luận của Đường Khuyết.

Đường Ngọc phát giác lý luận của Đường Khuyết luôn luôn rất có đạo lý.

Khóm cây dâu tằm đã thấp thoáng đằng trước.

Đường Ngọc tin rằng Phàn Vân Sơn đương nhiên tuyệt không nghĩ đến giết y "diệt khẩu", nhưng bọn họ cũng tuyệt không thể xuất thủ trước đối phó Đinh Khí.

Triệu Vô Kỵ đương nhiên sẽ ở trong bóng tối giám thị bọn họ.

Cho nên hiện tại vấn đề duy nhất của bọn họ là phải làm sao mới có thể khiến cho Đinh Khí xuất thủ đối phó y!

Chỉ cần Đinh Khí vừa xuất thủ, gã đã thành gian tế, tùy tiện gã có làm sao để phủ nhận cũng đều vô dụng.

Cho dù bọn họ không giết gã, Triệu Vô Kỵ cũng tuyệt không tha gã.

Đường Ngọc mỉm cười.

Y đã nắm chìa khóa bắt Đinh Khí xuất thủ.

Vì để bảo hộ "con người quan trọng phi thường" như y, Đinh Khí và Phàn Vân Sơn đều phải đi với y.

Đinh Khí không phải là gian tế.

Đinh Khí đương nhiên đã bắt đầu hoài nghi Phàn Vân Sơn.

Nếu quả giữa "con người quan trọng phi thường" và Phàn Vân Sơn đã có câu kết, cái danh tánh người đó giao cho Triệu Vô Kỵ đương nhiên không thể là tên của gian tế thật.

Nếu quả cái danh tánh người đó giao ra là Đinh Khí, Đinh Khí cũng không còn cách biện bạch.

Đinh Khí đương nhiên cũng đã nghĩ đến điểm đó, cho nên gã chỉ cần phát giác tình huống giữa "con người quan trọng phi thường" đó và Phàn Vân Sơn có điểm gì không đúng, nhất định sẽ xuất thủ.

Quan hệ đó xem ra tuy rất phức tạp, kỳ thật lại đơn giản chẳng khác gì "một cộng một bằng hai".

Cho nên Đường Ngọc chợt quay đầu lại, nhìn Phàn Vân Sơn cười cười, xem chừng là muốn lão yên tâm:

– Cái danh tánh ta giao cho Triệu Vô Kỵ tuyệt đối không phải là ngươi.

oo Khí trời tươi tắn, dương quang sáng lạn.

Đinh Khí có lẽ có rất nhiều căn bệnh không nhẹ mấy, mắt lại không bệnh chút nào, giữa khí trời như vầy, cả một con chim sẻ cách xa ngoài một dặm là trống hay là mái gã cũng có thể nhìn ra.

Cũng có thể gã là một con bò, nhưng kiểu cười của Đường Ngọc, gã không thể không nhìn thấy.

Gã quay đầu lại, thấy Phàn Vân Sơn cũng đang cười, gã không nhịn được hỏi:

– Ông biết người này?

Phàn Vân Sơn lắc lắc đầu.

Đinh Khí thốt:

– Xem ra y hình như lại nhận ra ông.

Phàn Vân Sơn vẫn đang cười, tuy không thừa nhận, nhưng cũng không phủ nhận.

Lão tịnh không sợ bị Đinh Khí thấy được bí mật giữa bọn họ, lão vốn muốn dụ Đinh Khí xuất thủ.

Không tưởng được Đinh Khí xuất thủ còn mau hơn xa so với trong ý liệu của lão.

Nụ cười của lão còn chưa tan biến, chưởng lực của Đinh Khí đã chém vào đại huyết quản sau ót trái của lão.

Đường Ngọc vừa muốn thò tay trái treo “trần bì” và gà nướng lên cành cây, Phàn Vân Sơn đã ngã quỵ.

Y biết Đinh Khí sẽ xuất thủ, nhưng y cũng không tưởng nổi Phàn Vân Sơn có thể bị Đinh Khí đánh gục trong một chiêu.

Một chiêu đó không những thần tốc chuẩn xác, đáng sợ nhất là, trước khi xuất thủ, hoàn toàn không có tới một chút cảnh báo.

Đã quyết định công kích, gã tuyệt không do dự đắn đo, tuyệt không để đối phương có thời gian dự phòng chuẩn bị.

Đường Ngọc chợt phát giác mình trước đây đã luôn luôn đánh giá gã quá thấp, con người của gã quả thật nguy hiểm hơn trong tưởng tượng của người ta.

Đinh Khí không ngờ còn chưa phóng qua, vẫn đứng ở đằng xa, dùng đôi mắt như mắt ưng nhìn y chằm chằm.

Đường Ngọc từ từ treo “trần bì” và gà nướng lên cành cây rồi mới quay đầu lại:

– Ngươi là Độc Tí Thần Ưng?

Đinh Khí đáp:

– Phải.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi biết ta là ai?

Đinh Khí đáp:

– Ta biết.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi cũng biết ta có vật gì giao cho Triệu Vô Kỵ?

Đinh Khí đáp:

– Ta biết.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi không muốn ta giao cho hắn?

Đinh Khí đáp:

– Ta không muốn.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi muốn giết ta diệt khẩu?

Đinh Khí tịnh không phủ nhận.

Đường Ngọc thở dài, đặt "đương quy" và thịt bò trên tay phải xuống đất:

– Vậy ngươi động thủ đi.

Đinh Khí hỏi:

– Ngươi tại sao lại không động thủ?

Gã cười lạnh:

– Ngươi đã là người của Đường gia, tại sao còn chưa đem độc môn ám khí của các ngươi ra?

Đường Ngọc đã minh bạch.

Đinh Khí không dám đến gần chỉ bất quá là vì gã sợ ám khí của y. Một "người đặc biệt quan trọng" từ Đường gia đến, trên mình đương nhiên có mang theo độc môn ám khí của Đường gia.

Đường Ngọc vốn là người của Đường gia, vốn có mang theo độc môn ám khí của Đường gia.

Nếu quả y phóng ám khí của y, cho dù có mười Đinh Khí cũng phải phân thân toái cốt, chết không chỗ chôn.

Chỉ tiếc y không thể lấy ra.

Bởi vì y đã nhìn thấy Triệu Vô Kỵ.

Triệu Vô Kỵ từ đằng sau một thân cây dâu tằm xuất hiện, hiện tại đã đến gần Đinh Khí.

Động tác của chàng tịnh không nhanh, lại cực kỳ cẩn thận, tuyệt không phát xuất ra một chút tiếng động khiến cho Đinh Khí cảnh giác.

Lực chú ý của Đinh Khí đã hoàn toàn tập trung trên người Đường Ngọc.

Đối diện với một người rất có thể đang mang theo độc môn ám khí của Đường gia, thiên hạ tuyệt không có bất cứ một ai dám sơ xuất.

Đường Ngọc chợt thở dài:

– Đáng tiếc.

Đinh Khí hỏi:

– Đáng tiếc cái gì?

Đường Ngọc đáp:

– Hiện tại ngươi xem ra không khác gì một mục tiêu sống, nếu quả Đường gia thật có người ở đây, cho dù là đứa bé ba tuổi cũng có thể đánh lủng bảy tám lỗ trên người ngươi.

Y lại thở dài:

– Đáng tiếc trên người ta không có ám khí như vậy, ta căn bản không phải là người của Đường gia.

Đinh Khí đã biến sắc, giống như một con dê bất chợt phát hiện mình đã lọt vào hang cọp, không những khẩn trương, mà còn kinh hoảng.

Gã muốn bạt kiếm.

Tay gã vừa nắm vào cán kiếm, thiết chưởng của Vô Kỵ đã chặt thẳng vào đại huyết quản nơi ót trái của gã, thủ pháp cũng thần tốc chuẩn xác như lúc gã đánh gục Phàn Vân Sơn hồi nãy.

Chỗ khác biệt duy nhất là Vô Kỵ có hai cánh tay, trên tay kia còn có đao, đoản đao.

Lưỡi đao ba tấc sáu phân đã hoàn toàn đâm ngập vào hông Đinh Khí.

Cán đao còn lòi ngoài hông Đinh Khí, ở ngay bộ vị tuyệt đối trí mệnh, lưỡi đao đâm lút không còn thấy.

Đường Ngọc ngẩng đầu nhìn Triệu Vô Kỵ, y thật không tưởng được Triệu Vô Kỵ xuất thủ ngoan độc như vậy.

Y thấy chàng không giống người ngoan độc như vậy.

Một đòn sau ót là đủ rồi, tại sao còn phải thêm một đao?

Triệu Vô Kỵ chợt thốt:

– Ta vốn không muốn giết gã.

Chàng hiển nhiên đã nhìn thấy trong lòng Đường Ngọc đang nghĩ gì:

– Ta cũng biết nên để gã sống để khai báo.

Đường Ngọc hỏi:

– Tại tại sao lại giết gã?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì con người đó quá nguy hiểm.

Điểm đó Đường Ngọc cũng đồng ý.

Vô Kỵ thốt:

– Muốn đối phó thứ người đó, tuyệt không thể cấp cho gã cơ hội phản kích.

Đường Ngọc nói:

– Bởi vì gã cũng tuyệt không thể cho ngươi cơ hội phản kích.

Vô Kỵ thốt:

– Nếu quả gã có hai tay, gã nhất định cũng sẽ bồi cho Phàn Vân Sơn thêm một đao.

May là Đinh Khí chỉ có một tay.

Ngực Phàn Vân Sơn phảng phất có vẻ còn nhấp nhô, phảng phất có vẻ còn thở, lại không biết tim lão có thật còn đập hay không.

Vô Kỵ cúi người xuống, áp tai trên ngực lão, hy vọng còn có thể nghe tiếng tim lão đập.

Đường Ngọc đang nhìn Vô Kỵ.

Lưng Vô Kỵ quay về phía y, khoảng cách không tới ba thước.

Đây mới thật là mục tiêu tốt nhất, cả đứa bé ba tuổi cũng không thể đánh hụt được.

Tay Đường Ngọc thò vào tay áo.

Hiện tại y đang vận nam trang, đương nhiên không thể đeo kim thoa trên đầu.

Y giấu mũi kim thoa đó trong tay áo.

Tay y thò vào, cầm lấy kim thoa, chỉ cần ngón tay y bóp nhẹ, sáp trong đầu kim thoa sẽ chảy ra, bảo vệ tay y, y có thể bẻ kim thoa, trong tay y lập tức có một nhúm độc xa, Ngũ Độc Đoạn Hồn Sa uy trấn thiên hạ của Đường gia.

Chỉ cần y quăng độc sa đó ra, cho dù y có nhắm mắt mà quăng ra đi nữa, Vô Kỵ nhất định phải chết.

May là độc sa đó y tịnh không quăng ra, bởi vì y còn chưa quên Thần Tài.

Hiện tại trong tâm tưởng y, con dê lớn nhất đã không còn là Triệu Vô Kỵ, mà là Thần Tài.

Chỉ có Triệu Vô Kỵ mới có thể đưa con dê đó vào miệng cọp của y.

Thần Tài còn chưa đến, chàng làm sao chết được?

Tay Đường Ngọc lại chầm chậm rút ra khỏi tay áo, Thần Tài sắp đến rồi, Triệu Vô Kỵ đã nằm lọt trong lòng bàn tay của y.

Y không vội chút nào, chỉ bất quá cảm thấy có một thứ khát vọng và xung động kỳ dị, giống như một quả phụ ham muốn khát vọng được nam nhân ôm ấp.

Tim Phàn Vân Sơn còn đập, vốn đập rất chậm, rất yếu, hiện tại đã dần dần khôi phục lại như thường.

Lão thậm chí đã có thể đứng dậy.

Thoáng nhìn thấy Đinh Khí, lão tỏ lộ vẻ bi thương, ảm đạm thốt:

– Gã là người thông minh, chỉ tiếc quá thông minh, nếu gã khờ một chút, có lẽ không rơi vào định mệnh như vầy.

Câu nói đó rất có triết lý, Vô Kỵ lại không muốn thảo luận triết học nhân sinh với lão.

Vô Kỵ thốt:

– Gã là gian tế.

Phàn Vân Sơn nói:

– Ta biết.

Vô Kỵ thốt:

– Gã muốn giết ông, nếu quả gã còn sống, không thể không giết ông.

Phàn Vân Sơn nói:

– Ta biết.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng gã đã chết.

Phàn Vân Sơn nói:

– Gã đã chết, không cần biết lúc sinh tiền gã có làm bậy gì đi nữa, đều có thể xóa rửa hết, ta nhất định sẽ lo hậu sự cho gã thật chu đáo.

Vô Kỵ mỉm cười, vỗ vai lão:

– Ông có nhớ tối hôm nay bọn ta còn có ước hội không?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Ta không thể quên.

Vô Kỵ hỏi:

– Có nhớ người hẹn với bọn ta là ai không?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Thần Tài!

Vô Kỵ thốt:

– Hành tung của y luôn luôn không chịu để quá nhiều người biết, lần này rất có thể cũng đến một mình.

Phàn Vân Sơn nói:

– Ta hiểu.

Vô Kỵ thốt:

– Cho nên an toàn của y, bọn ta nhất định phải phụ trách.

Phàn Vân Sơn nói:

– Ta nhất định sẽ tận lực điều động hảo thủ trong các huynh đệ của bổn môn bảo vệ y, nhưng...

Vô Kỵ hỏi:

– Nhưng ông còn chưa biết bọn ta hẹn gặp mặt chỗ nào?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Phải.

Vô Kỵ thốt:

– Kỳ thật ông đáng lẽ nên nghĩ ra.

Chàng cười cười, lại hỏi:

– Thần Tài thông thường ở đâu?

Phàn Vân Sơn lập tức minh bạch:

– Thần Tài thông thường đều ở thần miếu.

Đường Ngọc một mực chú ý đến Triệu Vô Kỵ.

Y phát hiện lúc Vô Kỵ nói chuyện với Phàn Vân Sơn luôn đứng ở bộ vị ra lệnh, Phàn Vân Sơn không ngờ cũng coi đó như là chuyện tất nhiên.

Có những người chừng như trời sinh mang đặc tính làm người dẫn đầu, Triệu Vô Kỵ xem chừng là thứ người đó.

May là chàng đã gần chết, cái chết của chàng đã định sẵn.

Lúc Đường Ngọc nhìn chàng, không khác gì đang nhìn một người chết.

Vô Kỵ thốt:

– Đi, bọn ta bây giờ đi đến thần miếu.

Đường Ngọc hỏi:

– Bọn ta?

Y tận lực áp chế nỗi hưng phấn trong lòng:

– Ta cũng đi?

Vô Kỵ cười:

– Lẽ nào ngươi không muốn đi gặp Thần Tài?

Đường Ngọc cũng cười:

– Có ai không muốn đi gặp Thần Tài không?

Vô Kỵ đáp:

– Không.

Đường Ngọc cười càng khoan khoái:

– Ta có thể bảo đảm cả một người cũng không có, không những trước đây không có, sau này cũng không có.

oo Mỗi một người đều muốn gặp Thần Tài, cho nên mỗi một địa phương đều có thần miếu.

Nghe nói tất cả tiền tài trên trời dưới đất đều do Thần Tài chưởng quản, vô luận là ai chỉ cần có thể gặp Thần Tài, đều phát tài lớn.

Kỳ quái là Thần Tài lại khơi khơi chừng như là một vị thần rất nghèo, thậm chí vị thần đó quanh năm vì ăn mặc mà phải bôn ba, giữa trần gian tựa hồ cả một miếng cơm cũng không có mà ăn.

Miếu Khổng - Lão thông thường đều là miếu lớn vàng ngọc huy hoàng, trang nghiêm hùng vĩ.

Miếu Thần Tài lại thường là miếu rất nghèo, vừa nghèo, vừa đổ nát, vừa nhỏ.

Đó cũng là một cảnh trào phúng, rất mỉa mai.

Bởi vì nó ít ra cũng khiến người ta minh bạch một điểm, tiền tài tuy khả ái, lại tịnh không đáng được người ta tôn kính.

Miếu Thần Tài ở chỗ này cũng vậy, vừa nghèo, vừa đổ nát, vừa nhỏ. Thần tượng mặt đen thui, cưỡi một con hắc hổ, sơn vàng đã bạc màu, y phục cũng tróc lấm tấm.

“Có chuyện này ta thủy chung không hiểu được”, Đường Ngọc nhìn quanh:

“Tại sao Thần Tài lại luôn luôn có vẻ nghèo nàn như vậy?”.

Vấn đề đó y chỉ bất quá tùy tiện nói ra, tịnh không hy vọng nhận được đáp án.

Vô Kỵ cười cười:

– Nếu quả ngươi gặp người chân chính có tiền, ngươi sẽ hiểu.

Đường Ngọc lại hỏi:

– Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Tiền của những người đó tuy nhiều đến mức đếm không xuể, tự họ lại coi tiền như mạng, y phục cũng rách vá khắp nơi, ăn cơm chan nước lã, trên người toát đầy mùi hôi.

Đường Ngọc hỏi:

– Trên mình mấy người đó tại sao lại toát đầy mùi hôi?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì bọn họ sợ người ta ăn trộm, cả gạo đường muối dầu đều khóa giấu trong tủ, có những người quần lót mặc đến bốc mùi mà vẫn không chịu giặt.

Đường Ngọc lại nhịn không được phải hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ cười:

– Bởi vì y phục giặt giũ nhiều sẽ bị rách.

Đường Ngọc cũng cười:

– Lẽ nào Thần Tài cũng giống như bọn họ, coi tiền còn hơn xa bản thân mình?

Vô Kỵ đáp:

– Người không coi tiền như mạng, làm sao có thể làm Thần Tài?

Hiện tại đã là hoàng hôn.

Bọn họ hồi nãy ăn xong một bữa cơm thật ngon lành, dưới ánh dương mát mẻ của ngày xuân, chầm chậm tản bộ đến đây.

Tâm tình bọn họ đều rất khoan khoái.

Vô Kỵ thốt:

– Nếu quả ta là Thần Tài, tuyệt sẽ không tốn mấy lượng bạc tiền ăn như hồi nãy, chết mới chịu ăn.

Đường Ngọc cười:

– Bởi vì Thần Tài không thể xài tiền lung tung.

Vô Kỵ họa theo:

– Tuyệt đối không thể.

Đường Ngọc thở dài:

– May là bọn ta không phải là Thần Tài.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng ngươi sẽ rất mau chóng gặp được một Thần Tài, một Thần Tài sống.

Đường Ngọc hỏi:

– Y nhất định sẽ đến hôm nay?

Vô Kỵ đáp:

– Nhất định.

Đường Ngọc rất muốn nói cho Triệu Vô Kỵ biết vị Thần Tài đó là ôn thần của chàng, chỉ cần y vừa đến, chàng phải mất mạng.

Y rất muốn nhìn thấy biểu tình của Triệu Vô Kỵ lúc phát hiện chân tướng.

Phàn Vân Sơn đã đến.

Sắc mặt của lão tịnh không mấy tốt, Đinh Khí chặt vào cổ lão một chưởng, cho đến bây giờ vẫn còn khiến cho lão cảm thấy rất khó chịu, nhưng lại tuyệt đối không ảnh hưởng gì đến hiệu suất hành sự của lão.

– Ta đã đem toàn bộ cao thủ huynh đệ bổn môn đến đây, hiện tại trên con đường này chỗ nào cũng có người của bọn ta phòng thủ.

Vô Kỵ đối với năng lực làm việc của lão rất thỏa mãn, Đường Ngọc càng thỏa mãn hơn.

Nhân thủ Phàn Vân Sơn điều động đến đương nhiên là người của bọn chúng, trong đó có rất nhiều hảo thủ.

Hiện tại Triệu Vô Kỵ đã bị bọn chúng bao vây, y căn bản không cần chực chờ cơ hội nữa, bằng vào y và Phàn Vân Sơn hai người đã đủ để lấy mạng chàng!

Hà huống trên người y còn có cái hầu bao, có mẫu đơn trên hầu bao, nhụy hoa mẫu đơn.

Một khi nghĩ tới uy lực của thứ ám khí đó, y khích động hưng phấn không khác gì một đứa bé, cơ hồ nhịu không được muốn thò tay sờ một chút.

Nhưng y nhất định phải nhẫn nại.

Vô Kỵ lại hỏi:

– Đám huynh đệ phòng thủ bên ngoài có phải đã biết người bọn ta đang đợi là ai?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Ta chỉ nói cho họ biết, trừ một người cầm lồng đèn đỏ mặc áo bào đen ra, vô luận là ai đi trên đường đến đây đều phải đưa trở lại.

Lão bảo đảm thêm ba lần:

– Ngoại trừ y ra, tuyệt không cho bất kỳ một ai trà trộn tiến vào.

Không chỉ bảo đảm với Vô Kỵ, mà cũng là bảo đảm với Đường Ngọc.

Đã không có bất kỳ một ai trà trộn tiến vào, đương nhiên cũng không có ai có thể cứu Triệu Vô Kỵ.

Hiện tại chàng đã hoàn toàn bị cô lập.

Trong tâm Đường Ngọc thở dài, kế hoạch này quả thật không có đường phá giải, tự y cũng cảm thấy thập phần mãn nguyện.

Bầu trời dần dần mù tối, Phàn Vân Sơn vừa thắp ngọn đèn dầu, liền nghe bên ngoài truyền vọng một tràng tiếng dùi trúc gõ rù rì như tiếng ve sầu gáy.

“Thần Tài đã đến”.

Một vị Thần Tài nhìn không nghèo nàn, cũng không rách rưới.

Thân người y cao to, đầu tóc hoa râm, sắc mặt đỏ hồng, nhìn bề ngoài đường đường khí phách, quần áo cũng cực kỳ vừa hợp, hạng người vô luận là ai gặp cũng đều rất tín nhiệm.

Nếu quả mình có tiền, mình nhất định cũng sẽ đem tiền gởi vào tiền trang của y.

Nhưng lúc Vô Kỵ giới thiệu y với Phàn Vân Sơn và Đường Ngọc, sắc mặt y lại rất khó coi.

Vô Kỵ thốt:

– Bọn họ đều là hảo bằng hữu của ta.

Thần Tài nghiêm mặt, lạnh lùng hỏi:

– Ta có phải có nói qua, ngoại trừ ngươi ra, ta không muốn gặp người khác?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Thần Tài thốt:

– Bọn họ có phải là người không? Nếu bọn họ là người, mời bọn họ đi.

Vô Kỵ ngây người. Chàng không tưởng nổi vị Thần Tài này không nể mặt chàng chút nào, may là Phàn Vân Sơn và Đường Ngọc đều rất thông hiểu, đều đã đang “cáo từ”.

Vô Kỵ càng lúng túng, rất muốn nói vài câu để bọn họ thoải mái một chút.

Đường Ngọc nám chặt tay chàng, mỉm cười:

– Ngươi bất tất phải nói gì, bởi vì bọn ta là hảo bằng hữu.

Y thật là một hảo bằng hữu.

Y nắm tay Vô Kỵ rất chặt.

Vô Kỵ xem chừng cũng đã cảm thấy có gì không đúng, muốn đẩy tay y ra, đã có một sống tay chặt mạnh vào đại huyết quản nơi ót trái của chàng.

Đó đương nhiên là tay của Phàn Vân Sơn.

Lúc chàng té quỵ, nhìn thấy Thần Tài nộ hống bộc phát nhào về phía Đường Ngọc.

Nhưng chàng biết vô dụng.

Thần Tài tuyệt không phải là địch thủ của Đường Ngọc, cả một chiêu của Đường Ngọc cũng đỡ không nổi.

oo Lúc Vô Kỵ mở mắt lại được, Thần Tài quả nhiên đã bị người ta dùng dây thừng trói chặt. Chính chàng đương nhiên cũng đã bị trói, hơn nữa còn bị điểm huyệt.

Phàn Vân Sơn đã điểm huyệt chàng.

Nhìn thấy chàng mở mắt, Thần Tài cười lạnh:

– Hai vị hảo bằng hữu của ngươi quả thật là hảo bằng hữu.

Vô Kỵ thở dài:

– Chỉ bất quá ngươi hồi nãy căn bản bất tất phải mời bọn họ đi ra ngoài.

Thần Tài hỏi:

– Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì bọn chúng căn bản không phải là người.

Đường Ngọc cười, cười lớn.

Y cười thật rất khoái trá:

– Ta là người, đáng tiếc ngươi vĩnh viễn không tưởng được ta là ai.

Vô Kỵ "ồ" lên một tiếng.

Đường Ngọc chỉ vào mũi mình:

– Ta là Đường Ngọc, là Đường Ngọc mà ngươi hận không bóp cổ đến chết được.

Vô Kỵ không nói gì.

Đến nước này, chàng còn có gì để nói?

Hiện tại Đường Ngọc cuối cùng đã nhìn thấy biểu tình trên mặt chàng, cả một chút biểu tình cũng không có.

Đường Ngọc thốt:

– Ta vốn tịnh không nhất định phải giết ngươi, ta cũng biết người sống nhất định hữu dụng hơn người chết.

Vô Kỵ hỏi:

– Hiện tại vì sao ngươi lại cải biến chủ ý?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì có một người nói với ta nhất định không thể không giết ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ai nói với ngươi?

Đường Ngọc đáp:

– Chính ngươi.

Y cười càng khoái trá:

– Chính ngươi dạy ta, nếu quả muốn đối phó một người rất nguy hiểm, tuyệt không thể cho hắn cơ hội phản kích, con người ngươi là một người rất nguy hiểm, con người ta lại rất nghe lời.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi tại sao còn chưa động thủ?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì ta không muốn ngươi thành con quỷ hồ đồ, bọn ta dù sao cũng là bằng hữu.

Một con chuột đã bị y chụp bắt, y tại sao phải nuốt vào bụng liền?

Mèo bắt chuột vốn không nhất định là vì đói, mà là vì thứ lạc thú đó.

Y đang hưởng thụ thứ lạc thú đó:

– Vốn không chừng có người đến cứu ngươi, chỉ tiếc ngươi lại khơi khơi muốn soát đi rà lại ba lần, ngoại trừ vị Thần Tài kia ra, tuyệt không cho phép ai khác đến.

Phàn Vân Sơn thốt:

– Không phải y rà soát, mà là ra lệnh cho ta làm, cho dù cha ta đến cũng không thể cho vào.

Lão cố ý thở dài, lại nói:

– Xảo hợp sao ta cũng là người rất nghe lời.

Đường Ngọc cũng thở dài:

– Đại Phong Đường có người như ngươi thật là vận khí của bọn họ.

Y nhìn Vô Kỵ:

– Nhưng không cần biết ra sao, ngươi luôn luôn đối với ta không tệ, hậu sự của ngươi ta nhất định sẽ kêu Phàn Vân Sơn lo chu đáo, trước khi ngươi lâm tử còn muốn gì, chỉ cần nói với ta, ta không chừng cũng có thể đáp ứng.

Vô Kỵ trầm mặc, chợt thốt:

– Ta chỉ có một chuyện muốn hỏi ngươi.

Đường Ngọc hỏi:

– Chuyện gì?

Vô Kỵ từ từ hỏi:

– Thượng Quan Nhẫn có phải đang ở Đường Gia Bảo Phố?

Đường Ngọc đáp:

– Phải.

Y trả lời không chút do dự, bởi vì Vô Kỵ đã là người đang chờ chết.

Trước mặt của một người đang chờ chết, chuyện gì cũng bất tất phải đắn đo che giấu.

Đường Ngọc thốt:

– Thượng Quan Nhẫn không những ở Đường gia, mà còn rất mau chóng biến thành người của Đường gia.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao vậy?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì lão sắp cưới người của Đường gia, làm rể Đường gia.

Vô Kỵ hỏi:

– Bọn ngươi tại sao lại muốn chiêu nạp lão làm rể?

Đường Ngọc đáp:

– Lão là người rất hữu dụng, chỉ có lão mới có thể dẫn đường cho bọn ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Dẫn đường?

Đường Ngọc cười:

– Đây là địa bàn của Đại Phong Đường, nếu quả bọn ta muốn đến đây, có phải nên cần người dẫn đường không?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Đường Ngọc hỏi:

– Người còn có thể tìm người dẫn đường nào giỏi hơn Thượng Quan Nhẫn sao?

Vô Kỵ đáp:

– Không thể.

Hiện tại chuyện này xem chừng đã nên kết thúc, Thần Tài đã vào miếu, dê đã chui vào miệng cọp.

Kỳ quái là Vô Kỵ không ngờ lại cười.

Chàng cười thật không giống một con dê trong miệng cọp.

Chàng cười đơn giản có điểm giống như một con cọp.

Chàng cười đơn giản khiến cho người ta không rõ thật ra ai là cọp, ai là sát thủ cuối cùng.

Vô Kỵ không ngờ lại đang cười.

Đường Ngọc cười rất khai tâm, bởi vì y vốn thật sự rất khai tâm.

Vô Kỵ cười không ngờ lại cũng giống như thật rất khai tâm.

Đường Ngọc không cười nữa.

Y chợt hỏi Phàn Vân Sơn:

– Ngươi có thấy được Triệu công tử của các ngươi đang làm gì không?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Hắn hình như đang cười.

Đường Ngọc hỏi:

– Hiện tại hắn làm sao còn có thể cười nổi?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Ta không biết.

Đường Ngọc thở dài:

– Ta luôn luôn cảm thấy mình là người rất thông minh, người khác cũng nghĩ ta rất thông minh, nhưng ta lại không nghĩ ra hắn sao lại có thể cười.

Vô Kỵ thốt:

– Ta vốn cũng không muốn cười, nhưng ta quả thật nhịn không được cười.

Đường Ngọc hỏi:

– Có chuyện gì khiến cho ngươi cảm thấy buồn cười như vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Có rất nhiều chuyện.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi có thể kể một hai chuyện cho ta nghe không?

Vô Kỵ đáp:

– Được.

Đường Ngọc thốt:

– Ngươi cứ kể, ta đang lắng nghe.

Vô Kỵ nói:

– Chuyện ta cảm thấy rất buồn cười, ngươi vị tất cảm thấy buồn cười.

Đường Ngọc thốt:

– Không hề gì.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi còn muốn nghe?

Đường Ngọc đáp:

– Ừm.

Vô Kỵ nói:

– Nếu quả ta nói có một người rõ ràng bị người ta điểm huyệt, hơn nữa còn bị trói gô bằng dây thừng, lại lúc nào cũng đều có thể đứng dậy, ngươi cảm thấy có buồn cười không?

Đường Ngọc cười:

– Hà hà...

Vô Kỵ lại nói tiếp:

– Nếu quả ta nói có người rõ ràng đã bị giết chết, lúc nào cũng đều có thể từ bên ngoài bước vào, ngươi cũng có thể cảm thấy rất buồn cười sao?

Đường Ngọc cười:

– Hà hà hà...

Y phát xuất ra tiếng cười, nhưng nụ cười ôn nhu động lòng người trên mặt y lại đã biến mất.

Vô Kỵ thốt:

– Ta nhớ ngươi có nói qua, có những chuyện nghe kể tuy không buồn cười, nhưng mình nếu tận mắt chứng kiến, sẽ cười đến bể bụng.

Đường Ngọc đương nhiên nhớ câu chuyện cười đó.

Vô Kỵ thốt:

– Có những chuyện lại tương phản, nghe thì rất buồn cười, đợi đến khi mình thật sự tận mắt chứng kiến, lại cười không nổi.

Chàng đột nhiên đứng dậy.

Chàng rõ ràng đã bị điểm huyệt, hơn nữa còn bị trói gô bằng dây thừng, nhưng chàng không ngờ thật đã đứng dậy.

Đường Ngọc tận mắt chứng kiến chàng đứng dậy.

Đường Ngọc cười không nổi.

Sau đó y nhìn thấy một người rõ ràng đã bị giết chết bước vào.

Y nhìn thấy Đinh Khí.

Người từ bên ngoài bước vào không ngờ lại là Đinh Khí.

Cán đao còn ghim trên hông gã, vết thương nơi lưỡi đao đâm vào vẫn minh hiển như hồi nãy.

Nhưng gã lại khơi khơi bước vào.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi còn chưa chết?

Đinh Khí đáp:

– Ta nhìn giống người chết sao?

Gã không giống.

Sắc mặt gã đỏ hồng, dung quang hoán phát, nhìn không những khoan khoái, mà còn tráng kiện.

Vô Kỵ hỏi:

– Một đao đó không giết chết được ngươi?

Đinh Khí đáp:

– Một đao đó vốn không phải để giết người.

Gã bỗng rút thanh đao ghim trên hông ra, lưỡi đao lập tức bắn ra, gã dùng một ngón tay ấn một cái, lưỡi đao lại co lại.

Vô Kỵ thốt:

– Nguyên lai đó chỉ bất quá là một vở tuồng dở hơi lừa gạt con nít.

Đinh Khí nói:

– Nhưng vở tuồng dở hơi đó không những không lừa được con nít, cả ngốc tử cũng không lừa được.

Vô Kỵ hỏi:

– Thứ vở tuồng dở hơi đó chỉ có thể lừa được người nào?

Đinh Khí đáp:

– Chỉ có thể lừa người thông minh, có lúc người càng thông minh, trái lại, càng dễ dàng bị lừa gạt.

Vô Kỵ cười:

– Nguyên lai người thông minh cũng có thể bị lừa.

Đinh Khí nói:

– Hơn nữa phải dùng thứ vở tuồng dở hơi này mới lừa được, có lúc càng dở hơi, trá i lại, càng tốt.

Đó kỳ thật tuyệt không phải là tuồng kịch dở hơi.

Đó là một kế hoạch hoàn chỉnh, phức tạp, chu mật, tinh xảo.

Cho dù là người tuyệt đỉnh thông minh như Đường Ngọc cũng phải nghĩ ngợi rất lâu mới có thể nghĩ ra những xảo diệu trong đó.

Nhưng y không ngờ còn có thể bảo trì vẻ trấn tĩnh.

Đó không những là vì y trời sinh có tính nhẫn nại, cũng là vì y còn có một sát thủ cuối cùng còn chưa xuất hiện.

Trên hầu bao của y còn có hai mũi ám khí y tuyệt đối có lòng tin.

Y tin rằng vô luận dưới bất kỳ tình huống nào, chỉ cần sử dụng thứ ám khí đó, lập tức có thể chuyển đổi cục thế, chuyển bại thành thắng, vô luận bất cứ một ai đụng phải thứ ám khí đó của y đều sẽ biến thành phân thân toái cốt, chết không chỗ chôn thân!

Y tuyệt đối tin chắc.

Bất kỳ một ai dưới tình huống như vầy cũng có thể có phản ứng hoang mang, phẫn nộ, sợ hãi, khinh miệt, biện bạch, tranh luận, cầu xin, mỉa mai, xung động.

Những phản ứng đó y hoàn toàn không có.

Bởi vì y không có phản ứng, cho nên người ta vĩnh viễn không đoán được trong tâm y đang nghĩ gì, muốn làm gì.

Đó mới là một đối thủ đáng sợ, nhưng Vô Kỵ lại quyết tâm phải triệt hạ hủy diệt y.

Vô Kỵ nhìn y, mỉm cười:

– Có lẽ ngươi đã nghĩ trong tuồng kịch của bọn ta chỉ có một điểm là quan trọng nhất.

Đường Ngọc không ngờ lại cười cười:

– Ngươi cứ nói, ta còn đang nghe đây.

Vô Kỵ thốt:

– Kỳ thật ta đã sớm biết ngươi là Đường Ngọc!

– Ồ?

Vô Kỵ thốt:

– Lúc ngươi đánh gục Hồ Bả Tử, ta đã bắt đầu hoài nghi, chỉ bất quá lúc đó ta còn chưa thể xác định nắm chắc được.

Võ công của Hồ Bả Tử tịnh không tệ, ngươi vừa xuất thủ đã đánh gục được gã liền, chỉ là vì gã nhận ra ngươi là Đường Ngọc. Gã có nằm mộng cũng không tưởng được Đường Ngọc sẽ giết gã.

Ngươi bán đứng Hồ Bả Tử, dẫn đứa bé đi, chỉ là vì ngươi muốn ta tin ngươi tuyệt đối không phải là người của Đường gia.

Ngươi muốn kết giao bằng hữu với ta chỉ là vì ngươi muốn tìm cơ hội giết ta.

Ngươi nói ngươi đến Hòa Phong Sơn Trang là vì đi trốn tránh kẻ thù, chỉ bất quá là đang che giấu mục đích chân chính của ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Kế hoạch đó vốn quả thật rất xảo diệu, chỉ tiếc còn có một lỗ hổng lớn.

– Ồ?

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi có thể nghĩ đến đem đứa bé đi, quả thật rất kỳ diệu, trốn tránh kẻ thù cũng là một cách bịt miệng rất tốt, chỉ tiếc ngươi quên rằng nói láo nhất định sẽ bị vạch trần.

Chàng thở dài, lại nói tiếp:

– Một người muốn làm đại sự, không nên nói láo những chuyện nhỏ lặt vặt bề mặt, kỳ thật ngươi căn bản không cần đem đứa bé đi, ta vẫn có thể kết giao bằng hữu với ngươi, ngươi đến tìm ta cũng căn bản bất tất phải nói là vì trốn tránh kẻ thù, đáng tiếc ngươi khơi khơi muốn làm chuyện thông minh, trái lại lại lộng xảo vượt trội hơn cả chính mình.

Đường Ngọc trầm mặc, qua một hồi rất lâu, không ngờ cũng thở dài:

– Một người muốn làm đại sự, không nên nói láo những chuyện nhỏ lặt vặt bề mặt, câu nói đó ta nhất định sẽ ghi nhớ.

Y chợt phát hiện mình thật đã đánh giá thấp Triệu Vô Kỵ.

Những lúc đó y luôn nghĩ những chuyện đó không những không quan trọng lắm, hơn nữa cũng hoàn toàn không quan trọng đối với Triệu Vô Kỵ.

Y thật không tưởng được Triệu Vô Kỵ không ngờ cả mấy chuyện đó cũng đi điều tra truy cứu.

Nơi đây còn là địa bàn của Đại Phong Đường, môn hạ của Đại Phong Đường hạng người nào cũng có, muốn điều tra thứ chuyện đó đương nhiên không khó.

Vô Kỵ thốt:

– Nếu quả mình muốn biết một người có phải đang lừa gạt mình hay không, nhất định phải từ những chỗ quan hệ nhỏ nhặt không trọng yếu mà điều tra mới có thể tra ra chân tướng.

Bởi vì chỗ liên quan trọng yếu người ta nhất định sẽ che giấu rất chu mật, cho đến khi chắc chắn mình tuyệt đối điều tra không ra mới bắt đầu hành động.

Một đóm lửa nhỏ có thể thiêu rụi cả thảo nguyên, con đê dài trăm dặm thông thường chỉ cần vỡ khuyết một chỗ là đổ sụp.

Vô luận sơ xuất nhỏ cỡ nào đi nữa, đều có thể tạo thành sai lầm trí mệnh.

Vô Kỵ thốt:

– Sau khi ta khám phá ra ngươi nói láo, nguyên lai cũng chưa thể đoán định ngươi là Đường Ngọc, đáng tiếc...

Đáng tiếc là Đường Ngọc lại giả gái, giả đến mức còn giống nữ nhân hơn cả nữ nhân thật.

Chỉ có người luyện qua “Âm Kính” mới có thể giả gái như thật như vậy, bởi vì những đặc trưng của nam tính của y đã dần dần biến mất.

Đường Ngọc nhịn không được hỏi:

– Ngươi làm sao biết ta luyện Âm Kính?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ngươi đã từng dùng Âm Kính giết chết Kiều Ổn.

Chàng điềm đạm nói tiếp:

– Cộng bao nhiêu chuyện đó lại, ta nếu còn chưa biết ngươi là Đường Ngọc, ta thật là một ngốc tử.

Miếu Thần Tài cũ kỷ, ẩm thấp tối tăm, thậm chí còn có một mùi hôi làm cho người ta muốn mửa.

Nhưng năm người bọn họ ai ai cũng không chú ý đến những thứ đó.

Đường Ngọc xem ra vẫn rất trấn tĩnh, lại hỏi:

– Ngươi đã biết ta là Đường Ngọc, tại sao không tiên hạ thủ vi cường, tìm cơ hội giết ta?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ngươi còn hữu dụng.

Đường Ngọc hỏi:

– Ngươi muốn lợi dụng ta tra ra gian tế ở đây là ai?

Vô Kỵ đáp:

– Ta còn muốn lợi dụng ngươi, tìm ra hết những người Đường gia tiềm phục ở đây.

Hiện tại chàng đã từ Đường Ngọc mà tìm ra Tiểu Bối Tử, lão Vương mập, gã bán quýt, tên chạy bàn ở tiệm Vũ Di Xuân.

Từ những người đó, chàng nhất định còn có thể tìm ra những người còn lại.

Vô Kỵ thốt:

– Bọn ta đã sớm nghi ngờ Phàn Vân Sơn, nhưng bọn ta không thể xác định được.

Cho nên chàng và Đinh Khí an bài cái bẫy này.

Vô Kỵ thốt:

– Gian tế chân chính không thể muốn giết ngươi diệt khẩu, bởi vì chỉ có gian tế chân chính mới biết thân phận và bí mật của ngươi.

Chàng cũng tính đúng bọn chúng nhất định thừa cơ giết đi người không phải là gian tế, mới đem tội danh gian tế đổ lên mình người đó, để cho gian tế thật sự tiêu dao pháp ngoại.

Cho nên chàng đã an bài "cái chết" của Đinh Khí, hơn nữa nhất định bắt Đường Ngọc tin Đinh Khí thật đã chết.

Vô Kỵ thốt:

– Cho nên ngoài một chiêu chặt vào ót của gã ra, ta còn phải tặng thêm một đao.

Không những "đao" đó đã an bài từ trước, trên hông Đinh Khí đương nhiên cũng đã chuẩn bị sẵn.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng nếu đi xem cho kỹ, nhất định sẽ nhìn ra chỗ hở.

Đường Ngọc nói:

– Cho nên lúc đó ngươi muốn dẫn ta đi cho mau.

Vô Kỵ thốt:

– Ta biết ngươi đối với Thần Tài càng có hứng thú, nhất định sẽ theo ta đi.

Chàng giao Đinh Khí lại cho Phàn Vân Sơn, bởi vì Đinh Khí tuyệt đối có thể chế trụ Phàn Vân Sơn.

Vô Kỵ thốt:

– Ta còn có một chuyện khác giao cho Đinh Khí làm, chuyện đó cũng là chuyện quan hệ rất trọng đại.

Đường Ngọc hỏi:

– Chuyện gì?

Vô Kỵ thốt:

– Một người rõ ràng bị điểm huyệt, hơn nữa bị trói gô bằng dây thừng, làm sao có thể bất chợt đứng lên được?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì dây thừng trói không chặt, huyệt đạo cũng không thật sự bị điểm.

Vô Kỵ hỏi:

– Dây thừng là ai trói?

Đường Ngọc đáp:

– Là Phàn Vân Sơn.

Vô Kỵ hỏi:

– Huyệt đạo do ai điểm?

Đường Ngọc đáp:

– Cũng là Phàn Vân Sơn.

Vô Kỵ hỏi:

– Lão tại sao không trói chặt? Tại sao không điểm huyệt?

Bởi vì Phàn Vân Sơn còn chưa muốn chết.

Lão còn muốn học đạo, còn muốn luyện đan, còn hy vọng có thể trường sinh bất lão, còn muốn tiếp tục hưởng thụ "lạc thú thần tiên".

Vô Kỵ thốt:

– Kỳ thật điểm đó ngươi đáng lẽ cũng nên nghĩ ra, lão đã có thể phản lại Đại Phong Đường, tại sao không thể bán đứng ngươi?

Chàng hỏi Đinh Khí:

– Ngươi làm sao đả động được lão?

Đinh Khí đáp:

– Ta chỉ bất quá hỏi lão muốn tiếp tục học đạo luyện đan hay muốn chết?

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi tổng cộng chỉ cho lão hai con đường đó?

Đinh Khí gật đầu:

– Lão chỉ có hai con đường đó có thể đi!

Vô Kỵ hỏi:

– Ta nghĩ lão nhất định do dự rất lâu mới có thể quyết định muốn đi con đường nào?

Đinh Khí mỉm cười:

– Ta còn chưa dứt lời, lão đã quyết định.

Con đường Phàn Vân Sơn chọn là con đường nào, người ngu nhất cũng nên nghĩ ra.

Vô Kỵ thốt:

– Ta nhìn thấy Phàn Vân Sơn đến, là biết lão đã đi con đường nào.

Bởi vì lão còn sống, còn có thể tiếp tục luyện đan học đạo.

Vô Kỵ thốt:

– Cho nên hồi nãy ta cố ý nhượng cho ngươi nắm tay ta, bởi vì ta nhất định muốn lão đến điểm huyệt ta.

Lúc đó Thần Tài đã phóng về phía Đường Ngọc, Đường Ngọc nhất định phải buông Vô Kỵ đi đối phó Thần Tài, chỉ có Phàn Vân Sơn "rảnh rỗi" xuất thủ điểm huyệt Vô Kỵ.

Mỗi một chi tiết trong kế hoạch đó đều tính rất chuẩn.

Vô Kỵ thốt:

– Phàn Vân Sơn đã là người của bọn ta, người lão điều động đến đây đương nhiên cũng là người của bọn ta, người khác tuyệt đối không có cách tiến vào.

Đã không còn ai có thể tiến vào, đương nhiên cũng không có ai có thể cứu Đường Ngọc.

Hiện tại Đường Ngọc mới thật sự đã hoàn toàn bị cô lập.

Vô Kỵ mỉm cười:

– Chuyện này làm ta cảm thấy rất thỏa mãn, ngươi còn có gì để nói nữa không?

Đường Ngọc không nói gì nữa.

May là y còn có một sát thủ cuối cùng, Tán Hoa Thiên Nữ của Thục Trung Đường Môn, Đường Môn đệ tử ra ngoài xông pha giang hồ bằng vào độc môn độc dược ám khí mà uy chấn thiên hạ, mỗi một người trên mình đều có mang theo độc môn độc dược ám khí uy chấn thiên hạ của bọn chúng.

Đệ tử Đường Môn đại đa số đều là cao thủ thu phát ám khí.

Thủ pháp "Mãn Hoa Thiên Vũ" lại là độc môn tuyệt kỹ đã thất truyền trong võ lâm từ lâu.

Đường Ngọc tuyệt đối là một cao thủ tuyệt đỉnh trong đám đệ tử của Đường Môn.

Những chuyện đó đều là sự thật, mỗi một người trong giang hồ đều biết, Vô Kỵ cũng nên biết.

Cho nên chàng nên nghĩ đến Đường Ngọc nhất định còn có một sát thủ trí mệnh cuối cùng!

Nhưng chàng xem chừng không thèm để ý tới.

Chàng đáng lẽ nên chú ý tay của Đường Ngọc.

Bởi vì đôi tay đó lúc nào cũng có thể phát xuất ám khí trí mệnh.

Nhưng chàng lại đang nhìn vị Thần Tài kia.

Chàng chợt hỏi:

– Ngươi có phải là Thần Tài không?

Thần Tài không ngờ lại đáp:

– Ta không phải.

Vô Kỵ lại hỏi:

– Ngươi là ai?

– Ta là một tên trộm vặt.

Làm trộm vặt tuyệt không phải là chuyện quang vinh, vị Thần Tài này tại sao lại nhận mình là trộm vặt?

Vô Kỵ thốt:

– Trộm vặt thông thường đều không thừa nhận mình là trộm vặt.

Tên trộm vặt đó đáp:

– Nhưng ta nhất định phải thừa nhận.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Bởi vì tên trộm vặt ta khác với những tên trộm vặt khác.

Vô Kỵ hỏi:

– Có gì khác biệt?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Vật ta trộm khác với người ta, ta chỉ trộm vật người ta không muốn trộm, không dám trộm, cũng trộm không được.

Y chợt hỏi ngược Vô Kỵ:

– Những tên trộm vặt khác có thể nào đi bắt chuột trong nhà ngươi không?

Vô Kỵ đáp:

– Không thể.

Tên trộm vặt đó nói:

– Nhưng ta đi trộm.

Y lại hỏi Vô Kỵ:

– Những tên trộm vặt khác có dám đi trộm tượng lão hổ trong ngự hoa viên không?

Vô Kỵ đáp:

– Không dám.

Tên trộm vặt đó thốt:

– Nhưng ta lại dám đi trộm.

Y lại hỏi Vô Kỵ:

– Những tên trộm khác có thể trộm được khăn lau chân của hoàng hậu nương nương không?

Vô Kỵ lắc đầu.

Tên trộm vặt đó thốt:

– Nhưng ta lại trộm được.

Vô Kỵ nói:

– Nguyên lai ngươi không những là trộm vặt, mà còn là thần thâu.

Tên trộm vặt đó thốt:

– Ta vốn là.

Vô Kỵ hỏi:

– Nhưng những vật đó xem chừng không đáng giá?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Ta vốn chỉ trộm những vật không đáng tiền.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao vậy?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Bởi vì những thứ đó người ta mời ta đi trộm.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi đi trộm vặt gì cũng là vì người ta đến mời ngươi?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Không những phải đến mời ta, hơn nữa còn phải trả ta năm vạn lượng.

Vô Kỵ hỏi:

– Năm vạn lượng gì?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Năm vạn lượng bạc, trả trước.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao phải trả trước?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Bởi vì tín dụng của ta rất tốt, một khi thu tiền, không cần biết người ta muốn ta trộm cái gì, bảo đảm nhất định có thể trộm được.

Vô Kỵ thốt:

– Ta nhớ trước đây hình như cũng có người như vậy.

Tên trộm vặt đó hỏi:

– Ai?

Vô Kỵ đáp:

– Tư Không Trích Tinh.

Tên trộm vặt đó cười.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi cũng biết người đó Tên trộm vặt đó đáp:

– Ta không những biết lão, mà còn quen lão.

Y cười há hốc miệng:

– Ta chính là đồ đệ của lão.

Giang sơn đời nào cũng có người tài vào ra, trong võ lâm cũng giống như vậy, mỗi một thời đại

đều có danh hiệp của thời đó, sừng sững như núi, phong nhã như gió.

Tây Môn Xuy Tuyết.

Thiên hạ vô song kiếm khách, thiên hạ vô địch kiếm, cô độc cao ngạo, bạch y như tuyết.

Diệp Cô Thành.

Thiên Ngoại Phi Tiên Bạch Vân Thành Chủ ước hẹn tử chiến với Tây Môn Xuy Tuyết trên đỉnh Tử Cấm Thành, chưa đánh đã danh động thiên hạ.

Lão Thực Hòa Thượng.

Một vị hòa thường chưa từng nói láo, ăn bánh bao nguội, mặt quần áo rách.

Hoa Mãn Lâu.

Đôi mắt tuy đã mù, lòng lại ngời sáng như trăng trong.

Mộc Đạo Nhân.

Đánh cờ hạng nhất, kiếm pháp hạng ba, danh đồ Võ Đang vừa cuồng vừa thẳng.

Bọn họ tuy đều là danh hiệp một thời, nhưng hiệp danh của bọn họ lại tuyệt đối có thể lưu truyền đến ngàn đời sau.

Ngoại trừ bọn họ ra, đương nhiên còn có Lục Tiểu Phụng.

Lục Tiểu Phụng bốn hàng lông mày.

Lục Tiểu Phụng nghèo không ai bằng được, giàu không ai sánh nổi.

Người duy nhất trong giang hồ có thể dùng hai ngón tay kẹp một kiếm “Thiên Ngoại Phi Tiên” của Diệp Cô Thành là Lục Tiểu Phụng.

Bằng hữu duy nhất của Tây Môn Xuy Tuyết là Lục Tiểu Phụng.

Người Mộc Đạo Nhân bội phục nhất là Lục Tiểu Phụng.

Người Hoa Mãn Lâu tôn kính nhất là Lục Tiểu Phụng.

Lão Thực Hòa Thượng vừa thấy Lục Tiểu Phụng là muốn bỏ chạy.

Nhưng Lục Tiểu Phụng vừa thoáng thấy Tư Không Trích Tinh là đã nhức đầu.

Lục Tiểu Phụng tặng cho Tư Không Trích Tinh cái tên vĩ đại:

Thâu Vương Chi Vương, Thâu Biến Thiên Hạ Vô Địch Thủ – Vua của các vua trộm, trộm khắp thiên hạ không ai bì được.

Tư Không Trích Tinh muốn trộm cái gì, là đều trộm được.

Thân người Tư Không Trích Tinh cao to, bụng thon ngực nở, lại khơi khơi đầy mình tiểu xảo công phu thiên hạ vô song.

Lục Tiểu Phụng từng so tài nhào lộn với lão, ai thua là phải đi đào trùn, kết quả người đi đào trùn là Lục Tiểu Phụng, đào ả mười ngày mười đêm, toàn thân dính đầy bùn đất.

Bây giờ tên trộm vặt này không ngờ lại nói y là đồ đệ của Tư Không Trích Tinh.

Vô Kỵ thốt:

– Thất kính thất kính.

Tên trộm vặt nói:

– Không cần khách khí, không cần khách khí.

Vô Kỵ hỏi:

– Quý tính?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Họ Quách.

Vô Kỵ hỏi:

– Đại danh?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Tước Nhi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi là Thâu Vương Chi Vương thời nay, Thâu Biến Thiên Hạ Vô Địch Thủ Quách Tước Nhi?

Tên trộm vặt đó đáp:

– Là ta.

Vô Kỵ thốt:

– Thất kính thất kính.

Tên trộm vặt đó đáp:

– Không cần khách khí, không cần khách khí.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi đến đây làm gì?

Quách Tước Nhi đáp:

– Cũng không có gì đặc biệt, chỉ bất quá đến trộm một vật.

Vô Kỵ hỏi:

– Lần này cũng có người thỉnh ngươi đến trộm?

Quách Tước Nhi đáp:

– Nhưng lần này ta miễn phí.

Vô Kỵ hỏi:

– Lệ không thể phá, lần này ngươi tại sao lại miễn phí?

Quách Tước Nhi đáp:

– Bởi vì Tư Không Hiểu Phong của Đại Phong Đường các người chính là đường đệ của sư phụ ta, Đinh Khí đứng bên cạnh ngươi chính là bằng hữu của ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Là Đinh Khí thỉnh ngươi tới?

Quách Tước Nhi thở dài:

– Vốn gã cũng không tìm ra ta, nhưng ta cả năm bất lợi, đang muốn đi xả xui, đêm hôm qua lại lọt vào ổ chó của gã uống rượu.

Vô Kỵ hỏi:

– Gã thỉnh ngươi đi trộm cái gì?

Quách Tước Nhi đáp:

– Chỉ bất quá là trộm một món đồ chơi gà mổ chó cắn, không đáng một đồng xu.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có trộm được không?

Quách Tước Nhi hơi tức:

– Thiên hạ còn có vật gì Quách Tước Nhi ta không trộm được?

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi đã trộm được, vậy vật đó đâu?

Quách Tước Nhi đáp:

– Ở đây.

Tay y vốn trống không, nhưng hiện tại lúc y thò tay ra, trong tay đã có hai vật.

Một mũi kim thoa và một cái hầu bao.

Hầu bao làm bằng vải lụa, trên mặt dùng kim tuyến thêu thành hai đóa mẫu đơn, mỗi mặt một đóa.

Đường Ngọc chung quy đã bị đánh gục, thân người y tuy còn chưa ngã, nhưng ý chí và lòng tin của y đã hoàn toàn băng hội.

Một thứ băng hội của nội tâm, còn đáng sợ hơn xa nhục thể bị đánh gục.

Vô Kỵ cười.

Chàng chăm chăm chú ý phản ứng của Đường Ngọc lúc y nhìn thấy hai vật đó, hiện tại vô luận là ai đều thấy rõ con người đó đã bị triệt hạ tiêu hủy, chỉ còn dư lại một cái xác không hồn.

Vô Kỵ hỏi:

– Chỉ có hai vật thôi sao?

Quách Tước Nhi đáp:

– Ta vốn cũng nghĩ còn có gì khác, không tưởng được trên người vị Đường công tử này không ngờ chỉ có hai thứ bảo bối này, cây kim thoa không ngờ lại rỗng ruột.

Y thở dài:

– Người làm trộm vặt đụng phải mấy thứ rỗng ruột đó quả thật là xui bốc tận trời.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi làm sao biết trong kim thoa trống rỗng?

Quách Tước Nhi đáp:

– Hồi nãy ta vừa đụng tay vào là biết, bởi vì phân lượng căn bản không đúng.

Ánh mắt Vô Kỵ phát sáng, mỉm cười:

– Kim thoa tuy rỗng ruột, nhưng ta bảo đảm bên vật đựng bên trong tuyệt đối còn quý trọng hơn cả vàng bạc.

Chàng lại bổ sung:

– Nghe nói Đoạn Hồn Sa của Đường gia cũng có thể mua được.

Quách Tước Nhi thốt:

– Ta cũng nghe người ta nói chỉ cần mình đi đúng cửa, hơn nữa bỏ ra một số tiền lớn, có thể mua được.

Đinh Khí nói:

– Như vậy vẫn chưa được.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Còn phải cần gì nữa?

Đinh Khí đáp:

– Bọn chúng còn muốn điều tra cho rõ tổ tông ba đời của mình rồi mới chịu bán cho mình.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Bao nhiêu tiền?

Đinh Khí đáp:

– Nghe nói là năm trăm lượng hoàng kim mua được một nhúm Đoạn Hồn Sa.

Vô Kỵ hỏi:

– Còn độc châm?

Đinh Khí đáp:

– Đại khái cũng phải mấy trăm lượng một mũi.

Vô Kỵ chợt đưa một bao giấy ra, bên trong có nửa đoạn tú hoa châm.

Chàng mỉm cười:

– Nếu quả là năm trăm lượng vàng một mũi, nửa mũi châm này ít ra cũng đáng giá ba trăm lượng.

Đinh Khí thốt:

– Ba trăm lượng vàng cũng có thể coi là phát tài một chút.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Ngươi tìm nó ở đâu ra?

Vô Kỵ đáp:

– Từ trong yên ngựa.

Chàng lại thở dài:

– Ta không tưởng được vị Đường công tử này tại sao lại đến chuồng ngựa lúc nửa đêm, cho nên lén theo dõi, y vào một chút là đã đi ra, ta lại tìm cả hơn một canh giờ.

Vì chàng mò mẫm trong chuồng ngựa rất lâu, cho nên cũng không biết Liên Nhất Liên đã đến.

Hiện tại xem ra chuyện đó cũng chỉ bất quá là chuyện nhỏ nhặt, vốn tầm thường không quan trọng lắm.

Nhưng có bao nhiêu chuyện nhỏ nhặt vốn có vẻ tầm thường, sau này lại cải biến mệnh vận cả đời người.

Quách Tước Nhi nói:

– Một nhúm Đoạn Hồn Sa, năm trăm lượng hoàng kim, thật mắc quá.

Đường Ngọc chợt cười lạnh:

– Giá đó ta mua liền, có bao nhiêu mua bấy nhiêu.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Lẽ nào cả cái giá đó cũng còn chưa mua được?

Đường Ngọc đáp:

– Còn sai biệt rất xa.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Đáng lẽ là bao nhiêu?

Đường Ngọc đáp:

– Một ngàn lượng vàng vẫn chưa mua được tinh phẩm.

Vô Kỵ thốt:

– Kỳ thật giá tiền đó cũng không thể coi là quá mắc.

Đinh Khí hỏi:

– Còn chưa coi là mắc được sao?

Vô Kỵ hỏi:

– Một nhúm Đoạn Hồn Sa có thể lấy mạng bao nhiêu người?

Đường Ngọc đáp:

– Nếu quả dùng đúng cách, có thể lấy mạng ba người.

Vô Kỵ thốt:

– Hơn nữa sau khi ngươi dùng Đoạn Hồn Sa của Đường gia giết người, người ta nhất định sẽ đổ nợ lên người Đường gia, mình chỉ cần tốn một ngàn lượng vàng, sau khi giết người cả hậu hoạn cũng không có.

Chàng cười cười:

– Nếu quả mình nghĩ thông đạo lý đó, sẽ không cảm thấy là giá quá mắc.

Đinh Khí chung quy thừa nhận:

– Giá tiền đó xem chừng quả thật không thể coi là quá mắc.

Đó vốn là một trong những tài nguyên lớn nhất của mấy đời Đường gia, muốn duy trì một gia tộc lớn như vậy tịnh không dễ dàng. Chế tạo thứ ám khí đó cũng là một chuyện rất hao phí.

Quách Tước Nhi thốt:

– Nói như vậy, cây kim thoa này phải đáng giá mấy ngàn lượng vàng.

Đường Ngọc nói:

– Vô giá, căn bản mua không được.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Tại sao?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì Đoạn Hồn Sa bên trong là tinh phẩm, châm trong hầu bao cũng là tinh phẩm.

Quách Tước Nhi cười:

– Xem ra ta thật nên cẩn thận một chút, nếu không sẽ bị người ta giật mất.

Đường Ngọc thốt:

– Ngươi an tâm, ta không làm chuyện ngu xuẩn như vậy đâu.

Y chợt thở dài, buồn bã thốt:

– Hiện tại ta đã chịu thua.

Quách Tước Nhi nói:

– Người chịu nhận thua mới là người thông minh.

Đường Ngọc nói:

– Đoạn Hồn Sa trong kim thoa, độc châm trong hầu bao, các ngươi có thể lấy đi.

Quách Tước Nhi thốt:

– Cảm tạ.

Đường Ngọc nói:

– Cái đầu của ta các ngươi lúc nào cũng có thể lấy đi.

Quách Tước Nhi thốt:

– Ta tuy không muốn lấy đầu ngươi, nhưng ta biết có người muốn.

Đường Ngọc hỏi:

– Còn cái hầu bao đó, lẽ nào cũng có người muốn lấy đi?

Quách Tước Nhi nhìn Đinh Khí, Đinh Khí nhìn Vô Kỵ, Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi muốn bọn ta trả cái hầu bao đó lại cho ngươi?

Đường Ngọc đáp:

– Ta không muốn.

Y chầm chậm nói tiếp:

– Bởi vì ta biết ngươi tuyệt sẽ không trả lại cho ta, ngươi nhất định sẽ nghĩ ta muốn giở trò gạt gẫm.

Vô Kỵ tịnh không phủ nhận.

Đường Ngọc nói:

– Ta chỉ bất quá hy vọng các ngươi có thể hủy diệt cái hầu bao đó giùm ta.

Yêu cầu đó tuy rất kỳ quái, lại không thể coi là quá đáng.

Đường Ngọc nói:

– Ta chỉ hy vọng có thể trước khi lâm tử tậm mắt nhìn thấy các ngươi hủy cái hầu bao đó.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Đường Ngọc đáp:

– Bởi vì...

Biểu tình trên mặt y chợt biến thành rất bi thương:

– Bởi vì ta không muốn nhìn thấy nó lọt vào tay người khác.

Y tuy chưa nói ra nguyên nhân, nhưng mọi người đều nghĩ đến trong cái hầu bao đó nhất định có một đoạn quá khứ thương tâm, quan hệ đến một tình nhân đã khuất bóng.

Một người trước khi lâm tử luôn luôn biến thành đặc biệt đa sầu đa cảm.

Đường Ngọc tất cũng là người như vậy.

Tính khí của Đinh Khí tuy cứng cỏi, tâm trường lại không cứng lắm, cả Vô Kỵ cũng không nhìn ra trong đó thật có quỷ kế gì.

Ai cũng không tưởng được nhụy hoa của hai đóa mẫu đơn đó còn bí mật.

Không cần biết mình dùng phương pháp gì hủy cái hầu bao đó đi, chỉ cần nhụy của hai đóa mẫu đơn đó vừa vỡ ra, không những mình gục chết, người phụ cận trong vòng phương viên một trượng cũng chết chắc.

Không cần biết là ai động thủ hủy cái hầu bao đó, người khác nhất định cũng sẽ đứng xung quanh.

Đường Ngọc đương nhiên là ngoại lệ.

Y nhất định sẽ tránh ra xa, bởi vì chỉ có y mới biết bí mật trong đó!

Bọn họ đã trải qua nhiều năm liên tục, tập trung vô số trí tuệ, hao tổn vô số kim tiền nhân lực mới tạo thành bí mật đó.

Bí mật đó gọi là "Tán Hoa Thiên Nữ".

Kế hoạch chế tạo thứ ám khí đó là do Đường Khuyết khởi thảo, trải qua sự đồng ý của tất cả các nhân vật chủ chốt của nội bộ Đường gia mới quyết định chế tạo.

Bước đầu tiên của kế hoạch đó là kết giao với Phích Lịch Đường, bởi vì bọn họ nhất định phải nắm được bí thức phối chế hỏa dược của Phích Lịch Đường.

Chuyện đó nói ra thì dễ, thật ra lại cực kỳ khốn khó.

Phích Lịch Đường Chủ Lôi Chấn Thiên tuyệt không phải là người dễ đối phó.

Bọn họ tốn trọn ba năm công phu, thậm chí cả nữ nhi đẹp nhất của Đường gia cũng bị dùng làm lễ vật dâng cho Lôi Chấn Thiên, cuối cùng mới đả động được hắn.

Bước thứ nhì của kế hoạch là phối hợp hỏa dược của Phích Lịch Đường và ám khí của Đường gia, chế tạo ra một thứ ám khí tối tân.

Thứ ám khí đó phải giống như Độc Tật Lê, có thể đánh rất xa, lại phải giống như độc sa, có thể phân tán bay ra.

Độc Tật Lê dùng mười ba lá sắt phối hợp thành, trên mỗi một lá đều có kịch độc, độc tính trên mỗi một lá đều khác biệt nhau.

Nếu quả bọn họ có thể thêm vào hỏa dược của Phích Lịch Đường, chỉ cần ám khí phát xuất, vô luận đụng phải cái gì, hỏa dược cũng sẽ dẫn nổ, mười ba lá sắt kia sẽ nổ tung bay bắn ra, khiến cho người ta có muốn phòng cũng phòng không được.

Nếu quả bọn họ thật có thể chế tạo ra thứ ám khí đó, tất sẽ tung hoành giang hồ, thiên hạ vô địch.

Bọn họ không ngờ thật thật đã làm được.

Thứ ám khí không tiền khoáng hậu siêu việt đệ nhất đó gọi là Tán Hoa Thiên Nữ.

Nhìn dưới ánh đèn thiểm động, hai đóa hoa mẫu đơn đó không những đẹp, mà còn đẹp đến mức làm cho người ta mê hồn.

Quách Tước Nhi thở dài:

– Hai đóa hoa này thêu thật đẹp quá.

Đinh Khí cũng thở dài:

– Thật là cực đẹp.

Quách Tước Nhi thốt:

– Ta tuy không biết là ai thêu, nhưng ta có thể tưởng tượng được.

Đinh Khí nói:

– Nhất định là một cô gái vừa mỹ lệ, vừa đa tình...

Một thiếu nữ vừa ôn nhu, vừa đa tình, giấu người trong nhà, dưới ánh đèn len lén thêu cái hầu bao đó, tặng tình lang của mình, bất hạnh là, hầu bao đã thêu xong, hương đã tan, ngọc đã nát, cho nên tình lang của nàng cho đến chết vẫn mang theo cái hầu bao đó, cho đến chết vẫn không muốn để nó lọt vào tay người khác.

Một cố sự đẹp làm sao, động lòng làm sao.

Một người trẻ tuổi cảm tình phong phú, nhìn thấy một cái hầu bao như vậy, rất dễ dàng liên tưởng đến chuyện như vậy.

Quách Tước Nhi và Đinh Khí xảo hợp đều là dạng người đó.

Bọn họ không những rất dễ dàng cảm động, mà còn tràn đầy ảo tưởng lãng mạn kỳ diệu.

Hà huống cái hầu bao đó lại không phải là vật gì quan trọng cho lắm, tại sao không thành toàn cho người ta được?

Quách Tước Nhi hỏi:

– Ngươi thấy sao?

Đinh Khí đáp:

– Ta không có ý kiến.

Không có ý kiến thông thường là ý tứ không phản đối.

Quách Tước Nhi thốt:

– Vậy ngươi đi hủy cái hầu bao này cho Đường công tử đi.

Đinh Khí hỏi:

– Tại sao lại kêu ta?

Quách Tước Nhi đáp:

– Bởi vì ta không cam tâm, hạ thủ không được.

Đinh Khí hỏi:

– Ngươi sao lại biết ta có thể hạ thủ?

Bọn họ không hỏi tới Vô Kỵ.

Giữa bọn họ và Đường Ngọc tịnh không có thù hận, bọn họ căn bản không biết Đường Ngọc là người nào.

Bọn họ thậm chí đã bắt đầu hơi có cảm giác Vô Kỵ quá vô tình, bởi vì Đường Ngọc xem ra thật là người rất đa tình.

Quách Tước Nhi chợt nghĩ đến một chủ ý hay:

– Bọn ta sao không trả cái hầu bao này lại cho Đường công tử?

Nhiệm vụ của y đã hoàn thành, tùy tiện Triệu Vô Kỵ muốn làm gì đối với Đường Ngọc, tùy tiện Đường Ngọc muốn làm gì đối với cái hầu bao này, đều không liên quan gì tới y nữa.

Đinh Khí lập tức đồng ý:

– Chủ ý hay.

Đó thật là một chủ ý hay.

Nếu bọn họ biết chủ ý đó hay tới cỡ nào, không cần đợi người ta động thủ, bọn họ cũng tự đập đầu tự tử.

Quách Tước Nhi đổ hết đồ trong bao ra, bởi vì y đã quyết định trả cái hầu bao đó lại cho Đường Ngọc.

Y có cải biến chủ ý không?

Vô Kỵ có cản trở y không?

Tim Đường Ngọc đang đập mạnh, đập quá mạnh.

Không những tim đập mạnh, mà ngón tay băng lãnh, miệng khô kiệt, cả yết hầu cũng hình như bị nghẹn.

Lần đầu tiên y có thứ cảm giác đó, cũng là chuyện xảy ra rất nhiều năm trước đây rồi.

Hôm đó là tháng tư, cũng là ngày xuân, lúc đó y còn là một đứa trẻ mười bốn mười lăm tuổi.

Hôm đó khí trời nóng hơn hôm nay, y chợt cảm thấy tâm tình có chỗ phiền não khôn tả.

Lúc đó đêm đã rất khuya, y muốn ngủ lại không ngủ được, một mình đi ra ngoài, chạy đằng đông, đi đằng tây, cuống cuồng đến hậu viên của biểu tỷ của y, chợt nghe thấy một tiếng ca.

Tiếng ca bàng bạc truyền ra từ một gian tiểu ốc trong khuê phòng của biểu tỷ của y, ngoại trừ tiếng ca ra, còn có tiếng nước.

Tiếng nước là thứ âm thanh lúc một người đang tắm phát ra.

Trong tiểu ốc có ánh đèn.

Không những từ trong cửa sổ có ánh đèn rọi ra, khe cửa cũng có.

Y vốn không muốn đi qua, nhưng tâm y lại đang phiền muộn, không phải là thứ phiền muộn bình thường, mà là một thứ phiền muộn kỳ diệu.

Cho nên y đã đi qua.

Bên dưới cửa có một khe hở rộng cỡ nửa tấc, chỉ cần nằm phục dưới đất, nhất định có thể nhìn thấy người bên trong.

Y nằm dài dưới đất, tai dán xuống đất, mắt nhìn qua kẽ hở đó.

Y nhìn thấy biểu tỷ của y.

Biểu tỷ của y lúc đó mới mười sáu.

Biểu tỷ của y đang tắm trong gian phòng đó.

Một cô gái mười sáu đã rất nở nang rồi, ngực đầy đặn, chân săn chắc.

Đó là lần đầu tiên y nhìn thấy đồng thể đã thành thục đầy đặn của nữ nhân, cũng là lần đầu tiên y phạm tội.

Nhưng lần nhìn lén đó tim đập còn chưa nhanh bằng hiện tại.

Quách Tước Nhi đã quăng hầu bao ra.

Từ khi y nghe thấy Đường Ngọc muốn hủy cái hầu bao đó, đến lúc y đưa cái hầu bao đó ra, cũng chỉ bất quá là chuyện trong khoảnh khắc.

Nhưng đối với Đường Ngọc mà nói, khoảnh khắc đó đơn giản còn dài hơn cả một con giáp. Hiện tại hầu bao đã quăng qua, mẫu đơn thêu bằng kim tuyến lấp lánh phát sáng giữa không trung.

Trong mắt Đường Ngọc mà nhìn, trên thế giới tuyệt không có bất cứ chuyện gì đẹp hơn khoảnh khắc đó.

Y tận lực khống chế lấy mình, không muốn hiển xuất vẻ quá hưng phấn, quá khẩn trương.

Đợi đến khi hầu bao rơi xuống đất, y mới chầm chậm cúi mình lượm lên.

Cái y lượm không những là cái hầu bao, được thứ ám khí đó, mạng của y cũng đã lượm lại được.

Không những là mạng của y, còn có mạng của Triệu Vô Kỵ, mạng của Phàn Vân Sơn, mạng của Đinh Khí, mạng của Quách Tước Nhi.

Trong một sát na đó, y lại biến thành chủ tể, tính mệnh của những người đó đã bị y nắm trong tay.

Đó là một sát na huy hoàng làm sao, vĩ đại làm sao!

Đường Ngọc nhịn không được cười, cười lớn.

Quách Tước Nhi giật mình nhìn y:

– Ngươi đang cười gì đó?

Đường Ngọc đáp:

– Ta đang cười ngươi!

Y đã cầm hai mũi ám khí “Tán Hoa Thiên Nữ” siêu việt đệ nhất cổ kim trong tay.

Y cười lớn:

– Ngươi tuyệt không thể tưởng được chuyện hồi nãy ngươi làm ngu xuẩn đến cỡ nào, ngươi không những đã hại chết Đinh Khí và Triệu Vô Kỵ, cũng đã hại chết chính mình.

Quách Tước Nhi còn đang kinh ngạc nhìn y, mọi người đều kinh hãi nhìn y, tịnh không phải vì nụ cười của y, càng không phải vì những lời nói của y, mà là vì mặt của y.

Trên mặt y chợt xuất hiện một biến hóa kỳ quái.

Không ai có thể nói được biến chỗ nào, nhưng mọi người đều nhìn ra là đã có biến.

Trong phút chốc, mục quang của y bất thần biến thành ngơ ngẩn, đồng tử co thắt lại.

Sau đó khóe miệng, khóe mắt, và bắp thịt của y phảng phất đều đã biến thành cứng đơ, trên mặt chợt hiển lộ một màu sắc tím lịm quỷ bí.

Nhưng y lại chừng như không cảm thấy gì cả.

Y còn đang cười.

Trong đồng tử của y chợt lại lộ xuất biểu tình khủng bố, y đã phát hiện mình phạm vào một sai lầm trí mệnh.

Y quên rằng trên tay mình không có bao tay, cũng không có sáp dầu bảo vệ.

Y quá hưng phấn, tay không ngắt lấy hai mũi ám khí, y dùng quá sức, mũi ám khí đã đâm vào ngón tay y.

Không đau đớn, thậm chí cả cảm giác tê dại cũng không có.

Độc trên mình thứ ám khí đó là một thứ bọn họ đề luyện tối tân, cả giải dược cũng chưa nghiên cứu thành công.

Một thứ ám khí căn bản còn chưa làm được đến trình độ có thể phổ biến sử dụng.

Đợi đến khi y phát giác cơ bắp và gân khớp toàn thân đều đã có biến hóa vừa kỳ quái vừa đáng sợ đó, đã quá trễ rồi.

Y đã không còn có thể tự khống chế lấy mình, cả cười cũng không khống chế được, y thậm chí đã không thể vận dụng được tay mình.

Y muốn quăng hai mũi ám khí đó ra, nhưng tay y đã không còn nghe theo sự chỉ huy của y nữa.

Trong phút chốc, thứ độc đó đã phá hoại thần kinh trung ương của y.

Nhìn thấy một người hiển nhiên đã kinh sợ cực kỳ mà còn cười lớn không ngừng, thật là chuyện rất đáng sợ.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Chuyện này là sao?

Vô Kỵ đáp:

– Độc.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Độc ở đâu?

Vô Kỵ còn chưa trả lời, tay Đường Ngọc chợt thò ra, động tác quái dị vụng về, giống như động tác của một tượng gỗ.

Mệnh lệnh hồi nãy phát ra từ trong óc y, hiện tại mới truyền đến tay y.

Hiện tại y mới phóng ám khí ra.

Nhưng bắp thịt và gân khớp của y đều đã cứng đơ, sự chuẩn xác cũng đã hoàn toàn sai lạc.

Hai mũi ám khí tà tà bay ra, giống như bắn ra từ một tay cung vụng về, lực lượng còn đủ để bay tới góc xa nhất của thần miếu, va vào bức tường.

Sau đó "cạch" một tiếng, thanh âm tịnh không quá lớn, kết quả tạo thành lại kinh người.

May là bọn Vô Kỵ đứng ở rất xa, phản ứng cũng rất nhanh, cho nên không bị những mảnh vụn bắn ra tứ phía ghim trúng.

Nhưng chuyện xảy ra trong giây phút đó lại làm cho bọn họ cả đời không quên được.

Bởi vì vào giây phút đó, bọn họ đã sát kề biên duyên của địa ngục.

Bụi bặm đất đá giăng mù trời, những mảnh vụn bắn hào quang bốn phía, hiện tại cuối cùng đã rơi xuống hết.

Mồ hôi lạnh còn chưa khô.

Trên mình mọi người đều toát mồ hôi lạnh, bởi vì mọi người đều tận mắt nhìn thấy uy lực của thứ ám khí đó.

Qua một hồi rất lâu, Quách Tước Nhi mới thở phào:

– Nguy hiểm quá.

Hiện tại y đương nhiên đã biết chuyện y làm hồi nãy ngu xuẩn đến cỡ nào. Y nhìn Triệu Vô Kỵ cười khổ:

– Hồi nãy ta xém chút đã hại chết ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Quả thật là xém một chút.

Quách Tước Nhi lại chăm chăm nhìn chàng cả nửa ngày:

– Hồi nãy ngươi xém chút nữa đã chết vì ta, ngươi chỉ nói được câu đó sao?

Vô Kỵ đáp:

– Ngươi có phải muốn ta mắng ngươi một trận không?

Quách Tước Nhi đáp:

– Phải.

Vô Kỵ cười:

– Ta cũng rất muốn mắng ngươi một trận, bởi vì ta không mắng ngươi, ngươi trái lại sẽ cảm thấy con người của ta quá ngăn cách, quá âm trầm, không dễ kết giao bằng hữu.

Quách Tước Nhi không ngờ cũng thừa nhận:

– Nói không chừng ta thật nghĩ như vậy.

Vô Kỵ thở dài:

– Chỉ tiếc ta không thể mắng ngươi.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta còn chưa bị ngươi hại chết.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Nếu ta thật sự đã hại chết ngươi, ngươi làm sao có thể mắng ta?

Vô Kỵ đáp:

– Ta nếu bị ngươi hại chết, đương nhiên cũng không có cách nào mắng chưởi.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Vậy bây giờ sao ngươi không mắng ta một trận?

Vô Kỵ cười:

– Đã nói ta còn chưa bị ngươi hại chết, tại sao phải mắng ngươi?

Quách Tước Nhi ngây người, ngây cả nửa ngày, nhưng không thể không thừa nhận:

– Lời ngươi nói xem chừng cũng có lý.

Vô Kỵ thốt:

– Vốn có lý.

Chàng cười lớn:

– Cho dù ngươi nghĩ cái lý của ta không khác gì chó đánh rắm, cũng không có cách gì làm cho ta thay đổi được.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì lời ta nói có lý.

Quách Tước Nhi cũng cười:

– Hiện tại ta đã minh bạch được một chuyện.

Vô Kỵ hỏi:

– Chuyện gì?

Quách Tước Nhi đáp:

– Ngàn vạn lần không thể nói đạo lý với ngươi, thà bị ngươi đánh, cũng không thể nói đạo lý với ngươi.

Y cười lớn:

– Bởi vì ai cũng không giác ngộ được ngươi.

Hồi nãy trong lòng y vốn dâng trào niềm hối hận tiếc nuối, nhưng hiện tại đã hoàn toàn quên hết. Hiện tại trong lòng y đã hoàn toàn thừa nhận cái lý trong lời nói của Vô Kỵ.

Có thể nói cho tâm tình người ta cởi mở, cho dù không có lý, cũng là có lý.

Đường Ngọc còn chưa chết.

Y không ngờ còn chưa ngã gục, vẫn còn bộ dạng hồi nãy, đứng bất động ở đó.

Nhưng mặt y đã hoàn toàn tê cứng, đồng tử hồi nãy co thắt, hiện tại đã khuếch tán, đôi mắt vốn ngời sáng bén nhọn, hiện tại đã biến thành ngây ngốc vô thần, cả tròng mắt cũng không thể chuyển động, nhìn giống như một con cá chết.

Đinh Khí bước qua, giơ tay vẫy vẫy trước mặt y, mắt y không ngờ vẫn nhìn trừng trừng một chỗ trước mặt, Đinh Khí thò một ngón tay đẩy nhẹ y, y té quỵ xuống.

Nhưng y tịnh còn chưa chết.

Y còn đang thở, tim y còn đang đập, mạch cũng còn đang đập.

Mọi người đều thấy được trong lòng y nhất định tình nguyện muốn chết.

Bộ dạng của y còn khó chịu hơn cả chết, thật thà chết còn hơn.

Chỉ tiếc là y khơi khơi lại chết không được.

Lẽ nào trong cõi u minh thật có một chủ tể công chính vô tình? Lẽ nào đây là sự trừng phạt của trời già đối với y?

Trong tâm Đinh Khí không ngờ cũng cảm thấy có một nỗi sợ hãi khôn tả:

– Y tại sao còn chưa chết?

Phàn Vân Sơn chợt nói:

– Bởi vì y là Đường Ngọc.

Phàn Vân Sơn năm nay đã năm mươi sáu tuổi, lăn lộn hơn nửa đời trong giang hồ, người như lão, vô luận là thiện hay ác, tốt hay xấu, ít nhiều gì cũng có chỗ tốt.

Thứ người như lão nhất định rất hiểu biết, rất có kiến thức.

Cho nên lão rất hiểu địa vị hiện tại của mình, lão lẳng lặng đứng một bên, không mở miệng.

Nhưng lão còn muốn sống, sống mạnh, nếu quả có cơ hội biểu hiện, lão vẫn không bỏ qua.

Đinh Khí hỏi:

– Bởi vì y là Đường Ngọc cho nên mới không chết?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Không sai.

Đinh Khí hỏi:

– Có phải là vì ông trời cố ý dùng cách này trừng phạt con người y?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Không phải.

Đinh Khí hỏi:

– Vậy là vì sao?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Bởi vì y là người của Đường gia, đó đích thị là độc của Đường gia, y đối với thứ độc tính đó đã có kháng lực.

Đinh Khí hỏi:

– Kháng lực?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Nếu quả ngươi ngày ngày uống một chút thạch tín, phân lượng càng lúc càng gia tăng, sau này người khác có dùng thạch tín cũng khó lòng hạ độc hại chết ngươi, bởi vì ngươi đối với thứ độc dược đó đã có kháng lực.

Đinh Khí hỏi:

– Đường Ngọc đối với thứ độc trên ám khí đó đã có kháng lực, tại sao lại vẫn biến thành bộ dạng đó?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Độc dược của ám khí Đường gia tôi luyện là công thức độc môn, trong giang hồ chưa từng có ai biết bí mật của bọn họ.

Đinh Khí hỏi:

– Ngươi cũng không biết mà?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Nhưng ta biết nếu quả độc dược trên thứ ám khí đó là công thức mới, Đường Ngọc tuy đã có kháng lực với vài thành phần trong đó, đối với những thành phần mới lại không có cách nào thích ứng được.

Lão ngẫm nghĩ, lại nói:

– Hơn nữa sự phối hợp độc dược không những thần bí, mà còn kỳ diệu, có những độc dược hỗ tương khắc chế, có những độc dược phối hợp với nhau, lại biến thành một thứ độc khác càng kịch cấp hơn, thứ độc đó tuy không hại chết y, lại có thể hoàn toàn phá hủy tri giác của y, thậm chí có thể khiến cho kinh mạch và gân khớp của y hoàn toàn tê cứng.

Đinh Khí nói:

– Cho nên y mới biến thành bộ dạng nửa sống nửa chết như vậy.

Phàn Vân Sơn thốt:

– Bởi vì đại bộ phận khí quan trong thân thể y đều đã mất hiệu dụng, chỉ bất quá là còn lại chút hơi thở hơn người chết.

Đinh Khí nhìn lão:

– Không tưởng được ngươi đối với độc dược cũng có nghiên cứu sâu xa như vậy, ngươi cũng đã luyện qua độc?

Phàn Vân Sơn đáp:

– Ta chưa luyện qua độc, nhưng đạo lý của luyện độc và luyện đan lại như nhau.

Lão thở dài:

– Người luyện đan chỉ cần có chút sơ xuất, sẽ có biến, cũng giống như luyện độc.

Đinh Khí hỏi:

– Đó đâu khác gì chơi với lửa?

Phàn Vân Sơn cười khổ:

– Chơi với lửa tuyệt không có gì nguy hiểm.

Đinh Khí hỏi:

– Ngươi tại sao còn muốn luyện tiếp?

Phàn Vân Sơn trầm mặc, qua một hồi rất lâu mới buồn bã đáp:

– Bởi vì ta đã luyện.

Bởi vì lão đã leo lên lưng cọp, vô phương tự thoát.

Trên thế gian có rất nhiều chuyện đều như vậy, chỉ cần mình vừa bắt đầu, vô phương đình chỉ.

Một người nửa sống nửa chết, vô luận là địch thủ hay là bằng hữu của hắn, đều là một vấn đề.

Đinh Khí hỏi:

– Con người này xem chừng đã chết, lại hình như còn chưa chết, ta thật không biết nên làm sao?

Vô Kỵ đáp:

– Ta biết.

Đinh Khí hỏi:

– Ngươi chuẩn bị làm sao?

Vô Kỵ đáp:

– Ta chuẩn bị đưa y về.

Đinh Khí hỏi:

– Về đâu?

Vô Kỵ đáp:

– Y là người của Đường gia, đương nhiên là phải đưa y về Đường gia.

Đinh Khí ngây người.

Tai và mắt của gã đều rất linh mẫn, nhưng hiên tại gã cơ hồ không thể tin vào tai mình.

Gã nhịn không được hỏi:

– Ngươi đang nói gì đó?

Vô Kỵ lặp lại từng tiếng:

– Ta nói ta chuẩn bị đưa y về, về Đường gia.

Đinh Khí hỏi:

– Ngươi muốn thân hành đưa y về?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

oo Đèn dầu đã tắt, ánh trăng lọt lạt chiếu vào, miếu Thần Tài già nua không ngờ biến thành

phảng phất rất đẹp.

Bọn họ còn chưa đi.

Cũng không biết ai đã đề nghị:

– Bọn ta tại sao không ngồi đây huyên thuyên, uống chút rượu?

Sau đó Phàn Vân Sơn châm rượu.

Một lão nhân năm mươi sáu tuổi không ngờ phải đi châm rượu cho ba tên trẻ, thứ chuyện đó trước đây lão nhất định phải cảm thấy rất hoang đường, vô phương chịu đựng.

Nhưng hiện tại tình huống đã khác biệt.

Lão tin rằng Triệu Vô Kỵ và Đinh Khí tuyệt không nuốt lời, cũng không đem chuyện cũ ra thanh toán với lão, nhưng đó tịnh không biểu thị là bọn họ đã hoàn toàn tha thứ cho lão.

Theo khẩu khí nói chuyện của bọn họ, lão nghe được bọn họ vẫn không thèm nhìn lão.

Nhưng hiện tại lão không đã không còn cách nào để mặc cả.

Lão chỉ hy vọng bọn họ có thể để cho lão trở về quê, đi tới nơi không có ai biết lão đã từng làm gian tế, có người vẫn tôn kính lão như trước đây, vẫn coi lão là bằng hữu.

Hiện tại lão mới biết, một người không nên làm chuyện bán đứng bằng hữu, nếu không chính mình cũng không coi trọng mình được.

Lão đang hối hận.

Đường Ngọc đã bị khiêng bỏ trên một thần án đổ nát, Vô Kỵ còn xé một khoảnh thần trướng xuống đắp cho y.

Quách Tước Nhi cũng không biết đã tìm đâu ra một cái bồ đoàn, khoanh chân ngồi xuống, nhìn Vô Kỵ, chợt hỏi:

– Ngươi có biết gần đây ta thường nghe người ta nói về ngươi không?

Vô Kỵ cười cười:

– Không tưởng được ta không ngờ cũng đã thành danh nhân.

Khi một người bắt đầu hữu danh, tự mình luôn luôn không biết được, cũng chính như lúc danh khí của hắn suy nhược, chính hắn cũng không biết vậy.

Quách Tước Nhi thốt:

– Có người nói ngươi là lãng tử, hôm ngươi thành hôn, còn đi ra ngoài ăn chơi đàng điếm.

Vô Kỵ cười cười, không phủ nhận, cũng không biện bạch.

Quách Tước Nhi thốt:

– Có người nói ngươi là dân cờ bạc, đang có tang mà đi vào đổ trường gieo xí ngầu.

Vô Kỵ lại cười cười.

Quách Tước Nhi thốt:

– Có người nói ngươi không những vô tình vô nghĩa, mà còn cực kỳ ích kỷ, thậm chí đối với muội muội ruột thịt và người vợ của mình cũng không thèm quan tâm, có người thậm chí đã đánh cá, nói rằng ngươi cho dù có nhìn thấy bọn họ chết trước mặt, cũng tuyệt không để rơi một giọt nước mắt.

Vô Kỵ vẫn không biện bạch.

Quách Tước Nhi thốt:

– Cho nên mọi người đều nghĩ ngươi là người rất nguy hiểm, bởi vì ngươi lãnh khốc vô tình, che giấu sâu xa trong lòng, hơn nữa mưu kế chất ngất, cả Tiêu Thất thái gia lão hồ ly đó cũng đã từng thua tiền vào tay ngươi.

Y nghĩ ngợi, lại nói:

– Nhưng mọi người cũng đều thừa nhận ngươi cũng có chỗ tốt, ngươi rất thủ tín, chưa từng thiếu nợ người ta mà không trả, hôm ngươi thành hôn, còn tề tựu các chủ nợ của ngươi, thanh toán hết nợ cũ.

Vô Kỵ mỉm cười:

– Đó có lẽ chỉ vì ta đã tính đúng là bọn họ tuyệt sẽ không bức bách ta vào ngày đó, bởi vì bọn họ đều không phải là người cùng hung cực ác.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Ý của ngươi muốn nói đó chỉ bất quả biểu thị ngươi rất có thể nắm vững cơ hội, cũng rất có thể lợi dụng nhược điểm của người ta, cho nên mới cố ý chọn cái ngày đó để thanh toán nợ nần với bọn họ?

Vô Kỵ đáp:

– Làm như vậy tuy có chút mạo hiểm, nhưng ít ra cũng tốt hơn là lo sợ đợi chờ bọn họ đến tìm ta.

Quách Tước Nhi thốt:

– Không cần biết ra sao, ngươi đối với Đinh Khí luôn luôn không tệ lậu, người ta đều không coi gã ra gì, nghĩ gã là một nghiệt tử bất hiếu, một ác đồ phản sư, ngươi lại coi gã như bằng hữu.

Vô Kỵ nói:

– Đó có lẽ chỉ bất quá là vì ta muốn lợi dụng gã đi làm chuyện này cho ta, cho nên ta chỉ còn nước tín nhiệm gã, chỉ còn nước tìm sự giúp đỡ của gã, Đường Ngọc và Phàn Vân Sơn mới có thể bị lừa.

Chàng cười cười:

– Hà huống ta đã sớm biết gã không phải là nghiệt tử, cũng không phải là phản đồ, những truyền thuyết có liên quan tới gã, bên trong đều có ẩn tình khác.

Quách Tước Nhi đương nhiên cũng biết, Đinh Khí bỏ nhà ra đi chỉ vì gã phát hiện mẹ ghẻ của gã có tư tình.

Gã đã giết tình nhân của mẹ ghẻ, bức mẹ ghẻ thề vĩnh viễn sau này không làm chuyện đó nữa. Vì không muốn để cha già thương tâm, gã nhất định muốn che giấu chuyện đó.

Phụ thân gã lại nghĩ gã ngỗ nghịch phạm thượng, vô lễ đối với mẹ ghẻ.

Cho nên gã chỉ còn nước bỏ đi.

Gã phản sư chỉ vì có người đã vũ nhục Kim Kê Đạo Nhân, gã không thể nhịn, đi ước chiến người đó giùm cho sư phụ, bị chém đứt một cánh tay, sư phụ gã lại đuổi gã ra khỏi Võ Đang vì gã đã thành người tàn phế, không xứng để luyện kiếm pháp Võ Đang nữa.

Vô Kỵ thốt:

– Vô luận là ai đụng phải thứ chuyện như vậy, đều có thể biến thành tính khí của gã, nhưng người như gã chỉ cần người ta đối với gã tốt một chút, gã thậm chí còn chịu cắt đầu của chính mình xuống.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Bởi vì duyên cớ đó, cho nên ngươi mới đối tốt với gã?

Vô Kỵ đáp:

– Ít ra đó là một trong những nguyên nhân.

Quách Tước Nhi nói:

– Nghe ngươi nói như vậy, xem chừng cả ngươi cũng nghĩ mình không phải là người tốt.

Vô Kỵ đáp:

– Ta vốn không phải.

Quách Tước Nhi nhìn chàng chầm chầm, chợt thở dài:

– Đáng tiếc, đáng tiếc.

Vô Kỵ hỏi:

– Đáng tiếc cái gì?

Quách Tước Nhi đáp:

– Đáng tiếc trên thế giới này thứ người xấu như người thật có quá ít.

Đinh Khí cười:

– Quách Tước Nhi tuy vừa xảo vừa cuồng, nhưng một người tốt hay xấu, y ít ra vẫn có thể phân

biệt được.

Quách Tước Nhi thốt:

– Quách Tước Nhi ta cũng còn có thể phân biệt được ai là bằng hữu.

Vô Kỵ nhìn bọn họ:

– Các ngươi thật nghĩ ta là bằng hữu?

Quách Tước Nhi đáp:

– Nếu quả ngươi không là bằng hữu, ta nói với ngươi những câu vô bổ này làm gì?

Vô Kỵ thở dài:

– Không tưởng được trên thế gian thật có ngốc tử như ngươi, không ngờ còn muốn kết giao thứ bằng hữu như ta.

Quách Tước Nhi nói:

– Ngốc tử ít ra cũng đỡ hơn phong tử, một tên điên.

Vô Kỵ hỏi:

– Ai là phong tử?

Quách Tước Nhi đáp:

– Ngươi.

Vô Kỵ cười:

– Ta vốn nghĩ ta chỉ bất quá là lãng tử, là đổ quỷ, không tưởng được ta không ngờ lại là phong tử.

Quách Tước Nhi thốt:

– Hiện tại Thượng Quan Nhẫn tuy đã làm rể đông sàng của Đường gia, chính đang lúc xuân phong đắc ý, nhưng ta nghĩ trong tâm lão nhất định còn có chuyện không được thống khoái.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao vậy?

Quách Tước Nhi đáp – Bởi vì ngươi còn chưa chết.

Nhổ cỏ không nhổ tận gốc, đến gió xuân lại sinh sôi, không giết luôn Vô Kỵ lúc trước, Thượng Quan Nhẫn nhất định rất hối hận.

Quách Tước Nhi thốt:

– Nếu quả người của Đường gia biết những chuyện ngươi làm, nhất định cũng rất hy vọng có thể chặt đầu ngươi xuống, để cho phụ mẫu thúc bá huynh đệ tỷ muội của Đường Ngọc hả dạ.

Y thở dài:

– Hiện tại ngươi không ngờ còn muốn đưa Đường Ngọc trở về, xem chừng sợ bọn chúng tìm không ra ngươi, nếu quả ngươi không phải là phong tử, làm sao có thể làm thứ chuyện đó?

Vô Kỵ tuy vẫn đang cười, cười lại rất thê lương.

Chỉ có một người ẩn tàng rất nhiều tâm sự, lại không thể nói ra, mới có thể cười như vậy.

Chàng cười đã rất lâu, miệng đã mỏi.

Chàng bỗng không cười nữa, bởi vì chàng đã quyết định kết giao bằng hữu với hai người này.

Có rất nhiều chuyện tuy không thể nói ra với người khác, trước mặt bằng hữu lại bất tất phải che giấu.

Chàng nói:

– Ta không phải là hiếu tử, sau khi tiên phụ ngộ nạn, ta đã không tuẫn tử, cũng không ở bên mộ tiên phụ kết lư thủ hiếu, đã không khóc rống hết lòng, không khóc đến hai mắt xuất huyết, cũng không than trời trách đất, tìm chỗ cầu người phục thù.

Chàng xem ra không giống một hiếu tử, chừng như đã quên đi chuyện phục thù.

Chàng nghĩ hiếu tử tịnh không phải là để cho người ta xem, quyết tâm cũng không phải là để cho người ta xem.

Chàng nói:

– Đó là chuyện của riêng ta, ta không muốn liên lụy đến bất cứ một ai, cũng không muốn để Đại Phong Đường vì chuyện này mà chính diện xung đột với Đường Môn, bởi vì làm như vậy máu chảy quá nhiều. Giết người phải đền mạng, Thượng Quan Nhẫn không thể không chết, vô luận là vì nguyên nhân gì đi nữa ta đều tuyệt không thể phóng tha lão.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Cho nên ngươi nhất định phải đi tìm lão?

Vô Kỵ đáp:

– Đã không có lực lượng khác có thể chế phục lão, ta chỉ còn nước tự mình động thủ.

Chàng lại nói:

– Nhưng Đường Môn tổ chức nghiêm mật, rộng lớn, Đường Gia Bảo Phố có mấy trăm hộ nhân gia, ta cho dù có thể trà trộn tiến vào, cũng vị tất có thể tìm ra Thượng Quan Nhẫn.

Quách Tước Nhi nói:

– Nghe nói Đường Gia Bảo Phố cũng giống như Tử Cấm Thành vậy, chia thành ba lớp trong ngoài, lớp bên trong nhất mới là nơi các đệ tử trực hệ và các nhân vật trọng yếu của Đường gia trú ngụ.

Đinh Khí thốt:

– Tất cả mọi chuyện đại sự cơ mật của Đường gia đều là do nơi đó quyết định, bọn họ có một khu gọi là “Hoa Viên”, trong đó còn nguy hiểm hơn cả long đàm hổ huyệt.

Quách Tước Nhi nói:

– Cho dù là đệ tử bổn môn của bọn họ, nếu quả chưa có mệnh lệnh của cấp trên, cũng không thể vọng nhập một bước.

Đinh Khí thốt:

– Hiện tại Thượng Quan Nhẫn không những muốn làm con rể của Đường gia, mà đã tham gia vào cơ mật của bọn họ, vì sự an toàn của lão, bọn họ nhất định sẽ an bài cho lão một chỗ trong Hoa Viên.

Quách Tước Nhi nói:

– Ngươi cho dù có thể trà trộn đi vào Đường Gia Bảo Phố, cũng tuyệt đối không vô được, trừ phi...

Vô Kỵ thốt:

– Trừ phi ta có thể tìm người dẫn ta tiến vào.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Tìm ai để dẫn ngươi vào?

Vô Kỵ đáp:

– Đương nhiên là phải tìm đệ tử trực hệ của Đường gia.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Đệ tử trực hệ của Đường gia có ai có thể dẫn ngươi vào? Trừ khi là hắn điên.

Đinh Khí thốt:

– Cho dù là điên cũng không thể dẫn ngươi vào.

Vô Kỵ hỏi:

– Nếu quả hắn đã chết?

Câu nói đó nghe chừng như rất hoang đường, may là Đinh Khí và Quách Tước Nhi đều là người thông minh tuyệt đỉnh.

Bọn họ vốn nghe cũng ngơ ngẩn cả người, nhưng rất mau chóng minh bạch ý tứ của Vô Kỵ.

Vô Kỵ thốt:

– Đường Ngọc là đệ tử trực hệ của Đường gia, nếu quả ta đem y trở về, Đường Ngọc nhất định sẽ triệu nhập ta vào Hoa Viên, tra hỏi ta ai đã giết y, tại sao ta lại đem thi thể của y về?

Chàng cười cười:

– Đường Ngọc đương nhiên là nhân vật chủ chốt của Đường gia, những câu hỏi đó bọn họ tuyệt sẽ không bỏ qua.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Ngươi nói ngươi có quan hệ gì với y?

Vô Kỵ đáp:

– Ta đương nhiên là hảo bằng hữu của y.

Chàng mỉm cười:

– Trên đường đi, nhất định có rất nhiều người nhìn thấy ta đi chung với y, trưa hôm nay ta còn đi ăn cơm uống rượu chung với y, vô luận là ai đều nhìn thấy bọn ta là hảo bằng hữu, nếu quả Đường gia phái người đến nghe ngóng, nhất định có rất nhiều người có thể làm chứng.

Quách Tước Nhi nói:

– Nguyên lai ngươi đã sớm có kế hoạch, cả việc ăn cơm cũng đã nằm trong kế hoạch của ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Hiện tại bọn ta tuy đã điều tra ra hết những người của Đường gia tiềm phục ở đây, nhưng bọn ta tạm thời tuyệt không thể xuất thủ đối phó bọn họ, bởi vì...

Quách Tước Nhi nói:

– Bởi vì ngươi muốn lưu giữ bọn họ làm nhân chứng cho ngươi, chứng minh ngươi là bằng hữu của Đường gia.

Vô Kỵ thốt:

– Bởi vì bọn họ đều không quen ta, tuyệt không có ai biết ta là Triệu Vô Kỵ.

Chàng lại giải thích:

– Cả năm nay, bộ dạng ta đã cải biến rất nhiều. Nếu ta đổi tên, ăn vận hơi khác một chút, cho dù là người trước đây đã từng gặp ta cũng không thể nhận ra ta.

Quách Tước Nhi nói:

– Kế hoạch đó nghe có vẻ không tệ, chỉ bất quá ngươi xem chừng đã quên một chuyện.

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi cứ nói.

Quách Tước Nhi nói:

– Đường Ngọc hiện tại còn chưa chết.

Vô Kỵ thốt:

– Chưa chết càng tốt.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì như vậy người của Đường gia nhất định càng tín nhiệm ta hơn, càng không thể hoài nghi ta là Triệu Vô Kỵ.

Chàng mỉm cười:

– Nếu ta là Triệu Vô Kỵ, ta làm sao có thể để y sống sót quay về Đường gia?

Quách Tước Nhi nói:

– Có lý.

Vô Kỵ thốt:

– Đó là chui vào tử địa mà tìm đường sống, rõ ràng là chuyện không thể làm, ta lại khơi khơi đi làm, bởi vì phải để cho người ta không tưởng nổi.

Quách Tước Nhi thở dài:

– Hiện tại ta hình như đã có điểm bội phục ngươi.

Vô Kỵ cười:

– Có lúc chính ta cũng rất bội phục mình.

Quách Tước Nhi nói:

– Cho nên ngươi một khi dẫn Đường Ngọc đi, ta sẽ khóc ba ngày.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao lại khóc?

Quách Tước Nhi đáp:

– Rõ ràng biết ngươi đi tìm chết, ta lại khơi khơi không ngăn trở được, ta làm sao không thể khóc chứ.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi hồi nãy cũng nghĩ kế hoạch của ta không tệ, tại sao lại nói ta đi tìm chết?

Quách Tước Nhi đáp:

– Bởi vì Đường Ngọc còn chưa chết, hiện tại y tuy không nói được, cũng không động được, nhưng đến lúc đó lại có thể chữa trị được.

Đinh Khí nói:

– Y vốn trúng độc của Đường gia, Đường gia đương nhiên có giải dược cứu y.

Vô Kỵ thốt:

– Điểm đó ta tịnh không phải là chưa nghĩ tới.

Đinh Khí hỏi:

– Ngươi còn muốn làm gì đây?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì khả năng đó tịnh không lớn lắm, y trúng độc quá nặng, cho dù thuốc tiên cũng vị tất có thể chữa được y, cho dù y có lành, cũng tuyệt không thể kiến hiệu trong một thời gian ngắn, lúc đó ta có thể đã giết chết Thượng Quan Nhẫn rồi.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Ngươi chỉ bất quá là "có thể giết chết Thượng Quan Nhẫn rồi"?

Vô Kỵ đáp:

– Không sai.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Đường Ngọc có phải cũng "có thể rất mau chóng được chữa trị lành" không?

Vô Kỵ đáp:

– Có thể.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Chỉ cần y có thể mở miệng, chỉ cần có thể nói ra vài câu, ngươi có phải đã chết chắc không?

Vô Kỵ cười cười:

– Chuyện này vốn phải mạo hiểm, cho dù là ăn trứng gà cũng "có thể bị nghẹn chết", hà huống là đối phó hạng người như Thượng Quan Nhẫn.

Quách Tước Nhi cười khổ:

– Lời nói của ngươi xem chừng luôn luôn ít nhiều gì cũng có đạo lý.

Vô Kỵ thốt:

– Cho nên ngươi thà đánh lộn với ta, cũng không thể ngồi cãi lý với ta.

Chàng mỉm cười:

– Ngươi đương nhiên không thể đánh lộn với ta, bởi vì bọn ta là bằng hữu.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Đã là bằng hữu, bọn ta không phải cũng nên theo ngươi mạo hiểm sao?

Vô Kỵ trầm mặt:

– Các ngươi đã không còn là bằng hữu của ta.

Chàng lãnh khốc vô tình, thậm chí đối với Thiên Thiên và Phượng Nương cũng vô tình như vậy, bởi vì chàng không chịu làm liên lụy tới bất cứ một ai.

Quách Tước Nhi chợt cười lớn:

– Kỳ thật ngươi cho dù có cầu xin ta đi theo ngươi, ta cũng không đi, ta còn muốn sống, tại sao lại theo ngươi đi tìm chết?

Vô Kỵ thốt:

– Kỳ thật ta cũng không nhất định là đi tìm chết.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Cho dù ngươi có thể giết Thượng Quan Nhẫn thì sao? Lẽ nào ngươi còn có thể sống sót trốn ra khỏi Đường Gia Bảo Phố?

Vô Kỵ đáp:

– Có lẽ ta có cách.

Quách Tước Nhi thốt:

– Cách duy nhất của ngươi là chui vào một cái trứng gà, nhét trứng gà chui vào bụng con gà mái, để con gà mái đưa ngươi đi ra.

Y cười không ngớt, cười đến mức người khác nghĩ y sắp mắc nghẹn chết, lúc đó y mới ngưng cười.

Y ngây người nhìn Vô Kỵ, chợt nói:

– Từ giờ trở đi, bọn ta đã không còn là bằng hữu.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Quách Tước Nhi đáp:

– Ta tại sao lại phải kết giao bằng hữu với một người sắp chết? Tại sao lại phải kết giao bằng hữu với một phong tử sắp chết?

Y lại cười lớn, cười lớn đứng lên, bước đi không quay đầu lại.

Vô Kỵ không ngờ không có ý ngăn cản y lại.

Đinh Khí thở dài, cười khổ:

– Y nói người khác điên, thật ra chính y mới là phong tử, một phong tử theo mọi nghĩa mọi ý.

Vô Kỵ không ngờ đang mỉm cười:

– May là ở đây còn có một người chưa điên, cũng tuyệt sẽ không bất chợt phát điên.

Đinh Khí hỏi:

– Ai?

Vô Kỵ đáp:

– Đường Ngọc.

# Hổ Huyệt

Mười chín tháng tư, trời mưa.

Thử thân hợp thị thi nhân vị?

Tế vũ kỵ lư nhập Kiếm Môn.

Tạm dịch:

Thân này xứng sánh thi nhân chửa?

Mưa bụi cưỡi lừa nhập Kiếm Môn.

Vô Kỵ không phải là thi nhân, cũng không có thi tình siêu thoát dật hứng như Lục Phóng Ông, nhưng chàng cũng đang lướt gió dầm mưa, che dù giấy dầu, cưỡi một thớt lừa, đã nhập Kiếm Môn, đã vào đất Thục.

Kiếm Môn Quan thiên hạ kỳ hiểm, song dực phiên thiên, quần phong hoàn lập, thật là "nhất phu đương quan, vạn phu mạc khai" xuất Kiếm Môn (một người chống giữ cửa ô, muôn người chẳng phá nổi Kiếm Môn), hai bên đường trồng bách cổ thụ cao thẳng sừng sững, liên tục suốt mấy chục dặm.

Người khiêng quan tài cho chàng nói cho chàng biết:

"Đó là loại cây bách Trương Phi, là loại bách lấy tên Trương Phi".

Người Thục sùng bái nhất là Gia Cát Vũ Hầu. Sau khi Gia Cát Vũ Hầu qua đời, người Thục đều quấn khăn trắng quanh đầu, cho đến hiện tại tập quán đó vẫn còn chưa đổi. Bởi vì mọi người đều sùng bái Gia Cát, cho nên Trương Phi cũng được ké chút hào quang.

Nhưng Vô Kỵ sao lại mang quan tài đến?

Quan tài mới tinh, làm bằng gỗ nam mộc thượng hảo hạng, Vô Kỵ đặc biệt ra giá cao mướn bốn tay khiêng hòm giỏi nhất khiêng đi.

Bởi vì người nằm trong quan tài đích thị là bằng hữu tốt nhất. Vị bằng hữu đó tuyệt không thể phát điên.

Trong quan tài không những an toàn thoải mái, mà còn không bị mắc mưa, nếu quả có chuyện cần yên tĩnh nghĩ ngợi, sẽ tuyệt không có ai đả động tới.

Vô Kỵ cũng rất muốn chui vào quan tài.

Tuy chàng không giống Tư Không Hiểu Phong, chàng không sợ đạp phân, cũng không sợ đánh cờ, cũng không sợ mắc mưa, nhưng chàng có rất nhiều chuyện cần phải được yên tĩnh ngẫm nghĩ, nghĩ xem sau khi đến Đường gia nên biên tạo cố sự làm sao.

Cố sự đó không những phải có thể đả động được người của Đường gia, mà còn phải làm cho

bọn họ tin tưởng hoàn toàn. Đó không phải là chuyện dễ, cố sự động lòng tuyệt không phải ai ai cũng có thể nghĩ ra.

Còn có bạch ngọc lão hổ, bạch ngọc lão hổ mà Tư Không Hiểu Phong nhất định bắt chàng tận tay giao cho Thượng Quan Nhẫn.

Tư Không Hiểu Phong tại sao lại xem trọng bạch ngọc lão hổ đó như vậy?

Tư Không Hiểu Phong tuyệt không phải là người không biết nặng nhẹ, tuyệt không thể làm chuyện gì không đáng.

Trong tượng bạch ngọc lão hổ thật ra có bí mật gì? Mưa phùn gió bụi thổi bay vào mặt, bất tri bất giác Kiếm Môn Quan đã rớt lại đằng sau xa xa.

Vô Kỵ chợt nghĩ đến hai câu ca dao thê lương:

Nhất xuất Ngọc Môn Quan Lưỡng nhãn lệ bất kiền.

Tạm dịch:

Rời khỏi Ngọc Môn Quan Hai mắt lệ chưa khô.

Đây tuy không phải là Ngọc Môn, mà là Kiếm Môn, nhưng vừa qua khỏi quan, muốn sống sót trở về cũng khó như lên trời.

Vô Kỵ chợt nghĩ đến Thiên Thiên.

Chàng không dám nghĩ đến Phượng Nương, chàng thật không dám.

“Tương tư” làm cho người ta quấn quýt nhớ nhung thấu xương, ảm đạm tiêu hồn, “không dám tương tư” có tư vị ra sao đây?

Đa tình tự cổ không dư hận.

Nếu quả mình không thể đa tình, cũng không dám đa tình, cho dù tình có thâm nhập xương cốt, cũng chỉ còn nước đem mảnh tình đó chôn sâu trong xương cốt, vùi mảnh tình đó rữa nát trong xương cốt, chết trong xương cốt.

Thứ tư vị đó ra sao?

Vô Kỵ chợt xếp dù, để những tơ mưa lạnh buốt quất trên người mình.

Gió mưa vô tình, nhưng có bao nhiêu người biết tư vị vô tình?

Chàng chợt muốn uống rượu.

Rượu cay, rượu phải cay.

Nhấm ớt hiểm với rượu, ăn một trái ớt hiểm tươi, uống một ngụm rượu, đó mới thật là cay đến mức quá độ.

Ớt hiểm đỏ tươi đến mức sáng nhoáng, mồ hôi trên trán cũng đỏ đến mức sáng choang.

Vô Kỵ xem ra cũng cảm thấy rất quá độ, nhưng đợi đến khi chàng ăn vào, chàng phát hiện lối

nhấm khiếp đảm đó tịnh không chỉ “quá độ” như trong tưởng tượng.

Chàng bị cay đến mức mỗi một sợi tóc trên đầu đều “đứng” lên hết.

Mỗi một người ở chỗ này đều uống rượu như vậy.

Chỗ này ngoại trừ ớt hiểm ra, xem chừng căn bản không có thứ gì khác để nhấm với rượu.

Cho nên chàng tuy mau chóng bị cay đến mức “nộ phát xung thiên”, cũng chỉ còn nước cứng đầu nghiến răng nuốt vào.

Chàng không chịu để người ta coi chàng là một tên “dở tệ”.

Đất Thục gian nan.

Đất Thục chỗ nào cũng có triền núi, chỗ Vô Kỵ dừng lại uống rượu cũng là ở trên một cái gác cheo leo trên triền núi, dựng bằng những ống nứa bự bằng miệng chén, bốn bề một mảng xanh rờn, gió mát đợt nối đợt đón đưa, giữa khí trời nóng bức, đi đường mệt mỏi mà được nghỉ chân ở một nơi như vầy quả thật không tệ chút nào.

Hiện tại khí trời tuy còn chưa thể gọi là nóng, nhưng người đi ngang qua đây, đại đa số ai cũng dừng lại uống vài chén rượu nhấm ớt hiểm rồi mới tiếp tục lên đường.

Đường quá gập ghềnh khúc khuỷu, đi đường quá gian khổ, có thể có cơ hội hưởng thụ giây phút an nhàn phiêu dật, ai mà không muốn.

Đời người cũng như là đường bộ hành.

Cả một đời người gian khổ gập ghềnh, có bao nhiêu người có thể tìm ra chỗ dừng chân như vầy?

Có lúc mình cho dù có thể tìm ra, cũng không có cách nào dừng chân được, bởi vì đằng sau mình còn có một ngọn roi đang bám theo mình.

Bản thân của sinh hoạt là ngọn roi, trách nhiệm, vinh dự, sự nghiệp, gánh nặng gia đình, cơm ăn, áo mặc, tương lai,..., đều giống như ngọn roi đang theo sau quất vào người mình.

Mình làm sao có thể dừng lại?

Vô Kỵ uống ực một hơi cạn chén rượu cay, đang chuẩn bị rót thêm chén nữa, lại đã nhìn thấy hai cái “hoạt can” trên triền núi.

Hoạt can không phải là kiệu.

Hoạt can là một thứ công cụ giao thông đặc hữu trong đất Tứ Xuyên, dùng hai ống nứa thô kệch khiêng nâng một cái ghế tre.

Có người đang ngồi trên ghế.

Không cần biết người mình nặng bao nhiêu, không cần biết đường khó đi bao nhiêu, người khiêng hoạt can nhất định có thể khiêng mình đi.

Bởi vì người có nghề khiêng hoạt can không những có kỹ xảo đặc biệt, hơn nữa mỗi một người

đều là những lão thủ kinh nghiệm phong phú.

Vô Kỵ từ trước đây rất lâu đã nghe kể những truyền thuyết có liên quan đến hoạt can, lại một mực không tin mấy.

Hiện tại chàng đã tin.

Bởi vì chàng đã nhìn thấy người đang ngồi trên một cái hoạt can.

Nếu quả không phải chàng tận mắt nhìn thấy, chàng tuyệt không thể tin một người như vậy cũng có thể ngồi trên hoạt can, càng không thể tin hai can phu gầy ốm như hai cây tre không ngờ vẫn có thể khiêng người đó đi.

Chàng rất ít khi nhìn thấy người mập béo như vậy.

Một người không những mập mạp, mà còn mập đến mức đần vô ngần, không những đần, mà còn đần đến mức tục không chịu được.

Người đó nhìn không khác gì một đống thịt heo mỡ nung núc, y phục ăn vận lại giống như một phú hộ mới phát tài, chẳng khác gì tức không xài hết được tiền, chẳng khác gì sợ người khác không biết hắn có tiền.

Đồng bạn của hắn lại là một mỹ nam tử.

Gã không phải là mỹ nam tử tay yếu chân mềm có chút giống con gái như Đường Ngọc.

Gã cao to anh tuấn, tráng kiện, vai rộng, hông thon, mày dày, mắt to, tràn đầy mỵ lực nam tính.

Hiện tại hai cái hoạt can đều đã dừng lại, hai người đều đã tiến vào gác.

Người mập thở hổn hển ngồi xuống, giơ bàn tay núc ních mang đủ thức đủ dạng nhẫn bảo thạch thúy ngọc.

Thiếu niên anh tuấn cao to kia lập tức rút ra một cái khăn lụa trắng như tuyết đưa qua.

Người mập cầm lấy khăn lụa, chùi mồ hôi giống hệt một cô nương đánh phấn, chợt thở dài:

– Ta biết gần đây ta nhất định ốm lắm, ốm rất ghê.

Đồng bạn của hắn lập tức gật gật đầu, tỏ thái độ đồng tình:

– Ngươi gần đây bận bịu mệt nhọc, ăn lại quá ít, làm sao mà không ốm cho được.

Người mập nhăn mặt thở dài:

– Ốm dữ như vậy làm sao mà coi được chứ?

Đồng bạn của hắn nói:

– Ngươi nhất định phải kiếm cách ăn cho nhiều một chút.

Kiến nghị đó người mập lập tức tiếp nhận, lập tức kêu đầu bếp trong điếm nấu hai ba cái giò heo, bốn năm con gà béo.

Hắn chỉ có thể ăn "chút ít" đó, bởi vì gần đây khẩu vị của hắn không được tốt mấy.

Nhưng hắn nhất định phải miễn cưỡng mình ráng ăn, bởi vì gần đây hắn quả thật đã ốm đến mức không thể tả nổi.

Bao nhiêu mỡ thịt trên mình hắn xem chừng căn bản không phải là hắn, không những chính hắn đã quên, cả đồng bạn của hắn hình như căn bản không nhìn thấy.

Chỉ tiếc là người khác đều nhìn thấy.

Một người thật ra là mập hay ốm, thân thể béo phị thật ra là ai, mọi người đều nhìn thấy rất rõ.

Mọi người đều nhịn không được len lén cười.

Vô Kỵ không cười.

Chàng tịnh không cảm thấy chuyện đó buồn cười, chàng cảm thấy đó là một bi kịch.

Tự mỹ thiếu niên đó đương nhiên cũng biết lời nói của mình rất buồn cười, gã lại vẫn nói như vậy, chỉ là vì gã cần sinh hoạt, cần sinh sống mà người mập kia cung cấp cho gã.

Một người vì sinh sống mà không thể không nói những lời làm cho người ta nghe thấy buồn cười, lúc mình nói cũng cảm thấy khó chịu, đó là một thứ bi kịch.

Người mập đó càng đáng buồn hơn.

Người hắn muốn lừa gạt tịnh không phải là người khác, mà là chính hắn.

Một người đến lúc cả chính mình cũng muốn lừa gạt, đương nhiên càng là một thứ bi kịch.

Vô Kỵ chợt cảm thấy hết uống rượu vô.

Ngoại trừ Vô Kỵ ra, không ngờ còn có người không cười.

Người đó không cười, tịnh không phải vì người đó cũng có tình cảm thâm sâu như Vô Kỵ, chỉ bất quá là vì người đó đã say.

Lúc Vô Kỵ đến, người đó đã nằm phục trên bàn, trên bàn đã có nhiều bình rượu cạn.

Người đó không đội nón hay khăn, để lộ mái tóc bạc trắng, trên mình mặc bộ y phục bố màu lam đã giặt đến mức trắng xóa.

Nhân tại giang hồ, đã đến tuổi già, uống say thì đã sao, không uống say thì đã sao?

Vô Kỵ bỗng lại muốn uống.

Lúc đó, chàng lại nhìn thấy có người đi trên triền núi.

Sáu thanh y nhân, mang giày rơm, vớ bố, đội nón tre rộng vành, vành nón phủ xuống thật thấp.

Sáu người đi rất nhanh, cước bộ lại rất nhẹ nhàng, cúi đầu lầm lủi bước dài vào gác trà.

Trong tay bọn họ đều có cầm bao bố xanh, có bao rất dài, có bao rất ngắn.

Ngắn chỉ một thước bảy, dài lại tới sáu bảy thước, lúc cầm trong tay bọn họ, phân lượng xem ra rất nhẹ, vừa đặt lên bàn lại cọ quẹt “rảng rảng” trên bàn.

Không có ai cười.

Vô luận là ai cũng thấy được sáu người đó tuyệt đối là giang hồ hảo hán công phu không tệ.

Sáu cái bao bọn họ mang theo, nếu không phải là lợi khí sát nhân, cũng tuyệt không phải là đồ chơi.

Sáu người đi chung đường, ăn vận giống hệt nhau, lại khơi khơi không ngồi chung bàn.

Sáu người lại đi chiếm cứ sáu cái bàn, rõ ràng chặn hết đường đi của mọi người trong gác.

Chỉ có lão thủ thân kinh bách chiến, kinh nghiệm phong phú mới có thể trong nháy mắt chọn lựa vị trí tốt như vậy.

Sáu người cúi đầu ngồi xuống, song thủ vẫn nắm chặt cái bao trên bàn.

Người thứ nhất tiến vào cao lớn, cường tráng, cao hơn một cái đầu so với đại đa số người, cái bao mang theo cũng dài nhất.

Hai bàn tay cầm bao của gã, trên đốt ngón tay của ngón cái, ngón trỏ, và ngón giữa của bàn tay phải đều có một lớp chai rất dày.

Người thứ hai vào vừa cao vừa gầy, hông tóp lưng còng, phảng phất đã già hóp.

Cái bao hắn mang theo ngắn nhất, đôi bàn tay cầm bao vừa khô cằn vừa gầy guộc, giống như vuốt chim.

Hai người đó Vô Kỵ hình như đã từng gặp, lại không nhớ đã gặp ở đâu.

Chàng căn bản không nhìn thấy mặt bọn họ.

Chàng cũng không muốn nhìn.

Những người đó đến đây xem chừng đã tồn tâm đến gây phiền hà cho người ta, không cần biết bọn họ tìm ai gây phiền hà, Vô Kỵ đều không muốn lo tới chuyện của người khác.

Không tưởng được người vừa cao vừa gầy hông tóp lưng còm lại bỗng hỏi:

– Cỗ quan tài bên ngoài là ai đem đến?

Người càng không muốn gặp phiền hà, phiền hà trái lại càng muốn đổ lên người hắn.

Vô Kỵ thở dài:

– Là ta.

Vô Kỵ đã nhớ người đó là ai.

Chàng tuy còn chưa nhìn thấy mặt người đó, lại đã nhận ra thanh âm của hắn.

“Bánh bột lọc chấm đường đây, bánh bột lọc nhân đậu xanh đậu đỏ đây”.

Một người vừa cao vừa gầy, trên vai quảy gánh hàng che lụa xanh, một mặt dùng giọng Tô Hàng rao bán, một mặt bước vào một khoảnh đất trống sáng choang ánh đèn giữa một khu rừng.

Theo sau còn có người bán dưa muối, bán rượu, bán bánh tai heo Hồ Bắc, bán bánh bột chiên, bán bánh bò Sơn Đông, bán bánh bột nhào đường Phúc Châu, bán bánh bột gạo Lĩnh Nam, bán vịt quay, bán bánh da lợn, bán chè tào hủ, bán sữa đậu nành Bắc Kinh, ngũ hoa bát môn, đủ các thức các dạng hàng gánh, dùng đủ các thức các dạng lời rao từ nam chí bắc, từ bốn phương tám hướng ùa tới.

Chuyện xảy ra đêm hôm đó, Vô Kỵ vĩnh viễn không quên được, thanh âm của người bán bánh bột lọc chàng cũng nghe rất rõ, cho nên chàng cũng ghi nhớ lời nói của Tiêu Đông Lâu:

“Trước đây bọn họ đều là bộ hạ cũ của ta”.

Người bán bánh bột lọc đó hiện tại đang làm gì? Tại sao lại nảy sinh hứng thú đối với một cỗ quan tài?

Người cao lớn kiện tráng, trên ba ngón tay của bàn tay phải có vết chai dày cộm chợt ngẩng đầu, nhìn Vô Kỵ chăm chăm.

Vô Kỵ đã nhận ra gã.

Ánh mắt của gã cực sáng, khóe mắt cực bén, bởi vì gã từ hồi bảy tám tuổi đã bắt đầu luyện nhãn lực.

Những vết chai trên ngón tay gã vừa dày vừa cứng, bởi vì gã từ hồi bảy tám tuổi đã bắt đầu dùng ba ngón tay đó kéo cung.

Vô Kỵ đương nhiên nhận ra gã, bọn họ không phải chỉ mới gặp mặt một lần.

Kim Cung Ngân Tiễn, Tử Mẫu Song Phi, tráng hán người cao tám thước đó chính là Hắc Thiết Hán, con trai của Hắc Bà Bà.

Hắc Bà Bà là ai? Là người có thể bắn một mũi tên xuyên qua mắt ruồi ngoài mười trượng.

Trong cái bao gã đang cầm đương nhiên Kim Bối Thiết Thai Cung và Ngân Vũ Tiễn danh chấn giang hồ của mẹ con bọn họ.

Gã không ngờ lại không nhận ra Vô Kỵ, chỉ bất quá cảm thấy người trẻ tuổi trên mặt có vết thẹo kia hình như là đã từng gặp mặt, cho nên hỏi dò:

– Bọn ta trước đây có từng gặp mặt chưa?

Vô Kỵ đáp:

– Chưa.

Hắc Thiết Hán hỏi:

– Ngươi không quen ta?

Vô Kỵ đáp:

– Không quen.

Hắc Thiết Hán thốt:

– Rất tốt.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Sao?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Hắn không quen ta, ta cũng không quen hắn.

Người bán bánh bột lọc thốt:

– Rất tốt.

Nghe bọn họ nói hai chữ “rất tốt”, Vô Kỵ biết phiền hà đã đến.

Sáu người đó vô luận là mang đến phiền hà gì, phiền hà đó nhất định không thể quá nhẹ.

Vô Kỵ đã nhận thấy điểm đó, người khác cũng thấy, khách nhân trong gác đại đa số đã len lén trả tiền, len lén đi ra, chỉ còn vị công tử khẩu vị không được tốt kia còn đang cúi đầu nhai nhồm nhoàm.

Xem chừng cho dù trời có sập xuống, hắn cũng phải đợi ăn xong con gà đó rồi mới chịu đi.

Thứ người đó đương nhiên không thể lo tới chuyện của người khác.

Người bán bánh bột lọc chợt đứng dậy, cầm cái bao, từ từ bước tới trước mặt Vô Kỵ:

– Ngươi khỏe chứ?

Vô Kỵ thở dài:

– Cho tới hiện tại cũng được, không có gì tệ, chỉ tiếc hiện tại xem chừng đã có phiền hà.

Người bán bánh bột lọc cười cười:

– Ngươi là người thông minh, chỉ cần không làm chuyện hồ đồ, sẽ không có phiền hà.

Vô Kỵ thốt:

– Ta luôn luôn rất ít khi làm chuyện hồ đồ.

Người bán bánh bột lọc nói:

– Rất tốt.

Hắn đặt cái bao xuống, lại nói:

– Ngươi đương nhiên cũng không nhận ra ta.

Vô Kỵ đáp:

– Không quen.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Ngươi có nhận ra đây là gì không?

Hắn dùng hai ngón tay tháo vòng thắt trên bao, để lộ một thứ binh khí ngoại môn hình dạng kỳ lạ, đúc bằng kim loại nguyên chất, tinh quang lấp lóe.

Vô Kỵ đáp:

– Đó có phải là Thiết Ưng Trảo, độc môn binh khí của Hoài Nam Ưng Trảo Môn?

Người bán bánh bột lọc thốt:

– Hảo nhãn lực.

Vô Kỵ nói:

– Tai của ta cũng rất thính.

Người bán bánh bột lọc thốt:

– Ồ?

Vô Kỵ nói:

– Ta nghe được khẩu âm ngươi nói tuyệt không phải là người Hoài Nam.

Người bán bánh bột lọc thốt:

– Ta không phải đến làm Hoài Nam môn hạ để học nói.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi học cái gì?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Học giết người.

Hắn hững hờ nói tiếp:

– Một khi ta có thể dùng công phu bản môn đi giết người, không cần biết ta nói giọng gì cũng vậy.

Vô Kỵ nói:

– Có lý.

Người bán bánh bột lọc chợt dùng đôi bàn tay như vuốt chim của hắn cầm đôi binh khí như vuốt chim đó lên.

Hàn quang thiểm động, ưng trảo song song phi xuất, “đinh” một tiếng, chén rượu trước mặt Vô Kỵ đã bị đâm xuyên bốn lỗ nhỏ, một ống nứa trên lan can cũng bị một ưng trảo rọc tét. Chén rượu là đồ sứ, muốn đánh bể nó tịnh không khó, đục xuyên bốn lỗ lại không phải là chuyện dễ.

Ống nứa cứng dai, muốn rọc tét nó cũng không phải dễ.

Hà huống thứ lực lượng đó hoàn toàn bất đồng, tả hữu song thủ của hắn đồng thời thi triển, lại có thể sử xuất hai thứ lực lượng hoàn toàn bất đồng.

Vô Kỵ thở dài:

– Hảo công phu.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Đó có phải là công phu giết người không?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Ngươi có muốn xem ta giết người không?

Vô Kỵ đáp:

– Không muốn.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Vậy sao người còn không mau đi?

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi chịu để ta đi?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Thứ ta muốn vốn không phải là người ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi muốn cái gì?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Thứ ta muốn là cỗ quan tài mà ngươi đem đến.

Quan tài là do chính Vô Kỵ đi mua, làm bằng gỗ nam mộc từ Liễu Châu thượng hảo hạng, gia công gia liệu, tinh tuyển đặc chế.

Vô Kỵ thốt:

– Nhãn quang của các hạ thật không tệ, cỗ quan tài đó quả thật là một cỗ quan tài tốt.

Người bán bánh bột lọc nói:

– Ta có thể thấy được.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng vô luận quan tài tốt cỡ nào đi nữa, cũng không đáng để người như các hạ cực nhọc xuất thủ.

Người bán bánh bột lọc nói:

– Ngươi nói không đáng, ta lại nói là đáng.

Vô Kỵ thốt:

– Các hạ nếu thật muốn một cỗ quan tài như vậy, cũng có thể đi kêu tiệm quan tài làm thêm một cỗ nữa.

Người bán bánh bột lọc nói:

– Cái ta muốn là cỗ quan tài này.

Vô Kỵ hỏi:

– Lẽ nào cỗ quan tài này có chỗ đặc biệt gì?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Cỗ quan tài đẹp đẽ như vậy, bên trong có gì?

Vô Kỵ đáp:

– Bên trong chỉ có một người.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Người nào?

Vô Kỵ đáp:

– Một bằng hữu.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Là bằng hữu sống, hai là bằng hữu chết?

Vô Kỵ cười:

– Con người ta tuy không thể coi là rất rành nghĩa khí, nhưng cũng không thể đem bằng hữu sống bỏ vào quan tài đem đi.

Chàng nói không phải là nói thật, cũng không thể coi là nói xạo.

Đường Ngọc còn chưa chết, chính tay chàng đem Đường Ngọc bỏ vào trong quan tài.

Đường Ngọc tịnh không phải là bằng hữu của chàng.

Nhưng trong cỗ quan tài đó quả thật chỉ có một mình Đường Ngọc.

Chàng tự tay đóng nắp quan tài, mướn người khiêng, tận mắt coi sóc đám người khiêng quan tài đến đây, quả thật không có gì giả trá.

Người đó lại hình như chưa tin hoàn toàn, lại hỏi:

– Bằng hữu của ngươi đã chết?

Vô Kỵ đáp:

– Đời người luôn luôn khó tránh khỏi cái chết.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Người chết còn có thể thở không?

Vô Kỵ lắc đầu.

Chàng đã nghĩ đến một kẽ hở, nhưng chàng không tưởng được người ta có thể thấy được.

Người bán bánh bột lọc hiển nhiên đã thấy.

Hắn cười lạnh:

– Người chết đã không còn có thể thở, ngươi tại sao phải lưu lại hai lỗ thông hơi trên nắp quan tài?

Vô Kỵ thở dài, cười khổ:

– Bởi vì ta kỳ thật không tưởng nổi có người lại chú ý đến một cỗ quan tài như vậy.

Câu nói đó là nói thật.

Nếu quả có quan tài đặt ở đây, mỗi một người đều khó tránh khỏi đi nhìn thử, nhưng lại rất ít có người còn có thể đi nhìn thêm một lần.

Trên y phục của nữ nhân nếu quả có lỗ, người người đều nhìn rất kỹ, nhưng người nhìn thấy trên quan tài có lỗ thật không có nhiều.

Vô Kỵ lại nói:

– Nhưng cỗ quan tài đó đích xác chỉ có một người, người đó đích xác là bằng hữu của ta, không cần biết là y sống hay chết, đều là bằng hữu của ta.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Ngươi tại sao lại đem y bỏ vào quan tài?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì y có bệnh, hơn nữa bệnh rất nặng.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Bệnh của y là bệnh không thể để ai thấy?

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi muốn nhìn y?

Người bán bánh bột lọc thốt:

– Ta chỉ muốn xem xem lời nói của ngươi có phải là nói xạo không.

Vô Kỵ hỏi:

– Nếu quả trong quan tài thật chỉ có một người thì sao?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Vậy thì ta cung tiễn đại giá của các ngươi lên đường, tiền rượu ở đây ta cũng trả hết.

Vô Kỵ hỏi:

– Không cần biết người trong quan tài là ai cũng vậy?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Cho dù ngươi có đem bà vợ của ta giấu trong quan tài, chỉ cần trong quan tài không có gì khác, ta cũng để cho các ngươi đi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi hứa?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Hoài Nam môn hạ chưa bao giờ có người nuốt lời bội tín.

Vô Kỵ nói:

– Vậy thì cực tốt.

Chàng một mực đang lo lắng, sợ người bọn họ muốn tìm thật ra là Đường Ngọc.

Chàng không muốn vì Đường Ngọc mà động thủ với bọn họ, cũng không thể để bọn họ đem Đường Ngọc đi.

Hiện tại chàng tuy đã biết bọn họ tịnh không phải vì Đường Ngọc mà đến, lại còn chưa đoán ra bọn họ tại sao lại muốn cái quan tài đó.

Quan tài đang đặt bên dưới lan can ngoài gác.

Bốn tên khiêng hòm kêu một lon trà, ngồi bên cạnh quan tài, vừa uống vừa ăn bánh mì khô mang theo.

Trà tuy vừa nguội vừa đắng, bánh mì tuy vừa khô vừa cứng, bọn chúng lại vẫn ăn rất ngon lành,

uống rất ngon lành.

Đối với người như bọn chúng mà nói, lạc thú trong đời người vốn không có quá nhiều, cho nên bọn chúng một khi có thể tìm được một chút khoái lạc, tuyệt không chịu bỏ qua.

Cho nên bọn chúng còn sống.

Khoái lạc vốn không phải là “tuyệt đối”, chỉ cần tự mình cảm thấy khoái lạc là khoái lạc.

Kỳ quái là người bán bánh bột lọc không những có hứng thú đối với cỗ quan tài, đối với bốn tên khiêng hòm đó xem chừng cũng rất có hứng thú.

Bọn chúng ăn mặc không vừa vặn thân thể, người ốm gầy như cây tăm, đầu tóc bù xù, vừa đen vừa dơ, thật không có chỗ nào đáng để người ta nhìn.

Người bán bánh bột lọc đó lại một mực đang nhìn bọn chúng, đôi mắt giống như cây đinh ghim chặt trên thân mình bọn chúng, không dời đi được.

Hắn tuy nói là muốn xem quan tài có phải chỉ có một người hay không, nhưng đôi chân hắn lại giống như bị ghim một chỗ dưới đất, tịnh không di động tới một bước.

Vô Kỵ trái lại nhịn không được phải đề tỉnh hắn:

– Quan tài đang ở đó.

Người bán bánh bột lọc thốt:

– Ta thấy mà.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao người còn chưa qua xem?

Trên khuôn mặt khô gầy của người bán bánh bột lọc chợt lộ xuất một nụ cười lạnh quỷ bí, nói gằn một câu vượt ngoài ý liệu của Vô Kỵ:

– Bởi vì ta còn chưa muốn chết dưới Phích Lịch Đạn của Lôi gia huynh đệ.

Vô Kỵ lập tức hỏi:

– Lôi gia huynh đệ? Lôi gia huynh đệ của Phích Lịch Đường?

– Không sai.

– Lôi gia huynh đệ đã đến?

– Ít ra đã có bốn người đến.

– Đang ở đây?

– Đang ở đây.

Người bán bánh bột lọc lạnh lùng nói tiếp:

– Bốn vị nhân huynh đang ngồi uống trà ăn bánh mì bên cạnh quan tài là Tứ Đại Kim Cương môn hạ của Lôi Chấn Thiên.

Vô Kỵ biến sắc.

Chàng đương nhiên biết Phích Lịch Đường có Tứ Đại Kim Cương, là tử đảng của Lôi Chấn Thiên, cũng là tử địch của Đại Phong Đường.

Bốn người vừa nghèo vừa dơ vừa thúi đó lại là Tứ Đại Kim Cương của Phích Lịch Đường?

Bọn chúng tại sao phải hạ mình như vậy? Tại sao phải đến khiêng quan tài cho chàng?

Cho dù bọn chúng đã phát hiện chàng là Triệu Vô Kỵ, cũng bất tất phải làm như vậy.

Bọn chúng ít ra còn có cách tốt hơn có thể dồn chàng vào tử địa.

Tên khiêng hòm lớn tuổi nhất chợt thở dài, từ từ đứng dậy.

Tả thủ của gã còn cầm chén trà, hữu thủ còn cầm nửa miếng bánh mì, quần áo trên người vừa dơ vừa cũ, rách rưới đến nỗi cơ hồ cả mông đít cũng không che kín được.

Nhưng trong một tích tắc, bộ dạng của gã đã hoàn toàn biến đổi.

Mắt gã phát sáng, trên người tản phát động lực, vô luận là ai cũng thấy được người đó tuyệt không phải là một tên khuân vác thấp hèn ti tiện.

Người bán bánh bột lọc cười lạnh:

– Quả nhiên là ngươi, ngươi đổi qua nghề khiêng hòm từ hồi nào vậy?

Gã khiêng hòm đáp:

– Nửa năm nay huynh đệ bọn ta đều làm nghề này.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Bọn ngươi đều đi khiêng quan tài cho người ta?

Gã khiêng hòm đáp:

– Không những khiêng quan tài, cả phân cũng khiêng.

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Bọn ngươi tại sao lại đi làm mấy chuyện đó?

Gã khiêng hòm đáp:

– Bởi vì nghe nói làm mấy chuyện này lâu ngày, bộ dạng của một người có thể cải biến.

Người bán bánh bột lọc thốt:

– Bộ dạng của bọn ngươi quả thật đã cải biến không ít.

Gã khiêng hòm thở dài:

– Cho nên ta mới không tưởng nổi làm sao ngươi có thể nhận ra bọn ta.

Người bán bánh bột lọc hững hờ thốt:

– Đó có lẽ chỉ vì nhãn lực của ta đặc biệt tốt, có lẽ vì có người tiết lộ tin tức về bọn ngươi.

Gã khiêng hòm biến sắc:

– Biết chuyện này không có mấy ai, là ai đã bán đứng bọn ta cho ngươi?

Người bán bánh bột lọc không nhìn gã nữa.

Hắc Thiết Hán lướt người tới, trầm giọng:

– Huynh đệ bọn ta và Lôi gia tịnh không có qua lại, chỉ cần các ngươi để lại cỗ quan tài đó, không cần biết các ngươi muốn đi đâu, không cần biết các ngươi muốn làm gì, huynh đệ bọn ta tuyệt đối không can dự vào, không hỏi không han.

Gã nghĩ ngợi, lại nói:

– Nếu có người hỏi về các ngươi, huynh đệ bọn ta cũng không nói ra, coi như ngày hôm nay chúng ta căn bản không có gặp mặt.

Trước mặt Hắc Bà Bà, gã luôn luôn rất ít khi mở miệng, hiện tại lời nói lại hoàn toàn là khẩu khí của tay lão luyện giang hồ, mỗi một câu nói ra đều đủ để bày tỏ đại ý, hơn nữa còn chừa lại đường đi cho người ta.

Đáng tiếc gã khiêng hòm kia tịnh không nhận tình, lạnh lùng thốt:

– Trong tay ngươi cầm Kim Cung Ngân Tiễn, bách bộ xuyên dương, bách phát bách trúng, người đứng bên cạnh ngươi tuy khẩu âm đã biến đổi, ta cũng có thể nhận ra hắn là Ưng Trảo Vương Hoài Nam chưởng môn đương thời.

Người bán bánh bột lọc tịnh không phủ nhận.

Gã khiêng hòm lại nói:

– Hai người bọn ngươi không ngờ chịu để cho ta một con đường sống, huynh đệ bọn ta vốn đáng lẽ nên cảm kích vô cùng, hà huống bốn người đi theo bọn ngươi cũng đều là cao thủ nhất đẳng, trong đó xem chừng còn có danh gia của Táng Môn Kiếm, Chung thị huynh đệ, và Thiết Quyền Tôn Hùng.

Người bán bánh bột lọc thốt:

– Hảo nhãn lực.

Gã khiêng hòm nói:

– Bằng vào sáu người bọn ngươi, hôm nay muốn lấy mạng của bốn huynh đệ ta ở đây tịnh không khó, chỉ tiếc…

Người bán bánh bột lọc hỏi:

– Chỉ tiếc cái gì?

Gã khiêng hòm cười lạnh:

– Chỉ tiếc người đã chết, quyền đầu cũng biến thành mềm nhũn, cũng không có cách nào sử Táng Môn Kiếm.

Người bán bánh bột lọc mỉm cười:

– May là bọn họ còn chưa chết.

Gã khiêng hòm thốt:

– Bọn họ còn chưa chết sao? Sao ngươi không quay đầu lại nhìn xem?

Người bán bánh bột lọc lập tức quay đầu lại nhìn, nụ cười trên mặt đã cứng đơ.

Bốn người vốn đang ngồi sau lưng hắn, hiện tại đều đã ngã gục, trên huyệt Ngọc Chẩm sau sọ ghim chặt một khúc đũa tre, một khúc đũa tre dài thượt, chui nhập vào sọ năm tấc.

Sọ người vốn là chỗ cứng nhất trên mình, có thể bắn một khúc đũa tre xuyên vào sọ đã là chuyện kinh hồn động phách.

Đáng sợ là bốn người đó vốn đều là cao thủ nhất lưu trong giang hồ, không ngờ lại đều bị người ta lẳng lặng đoạt mạng mà không có ai phát giác được là ai đã hạ độc thủ.

Người đó xuất thủ quá nhanh, quá chuẩn, quá độc.

Người trong gác trà đã bỏ chạy hết từ sớm, cả chưởng quầy và chạy bàn cũng không biết trốn đi đâu.

Ngoại trừ người bán bánh bột lọc, Vô Kỵ, và Hắc Thiết Hán ra, trong gác trà chỉ còn lại ba người còn sống.

Vị công tử bụng khó chịu kia tuy còn sống, lại đã sợ hãi gần chết, cả người cơ hồ chui dưới gầm bàn.

Đồng bạn của hắn tình huống cũng không đỡ hơn được bao nhiêu.

Hà huống hai người đó luôn luôn ngồi trước mặt Tôn Hùng và Chung gia huynh đệ, đũa trúc lại rõ ràng bay tới từ đằng sau.

Đằng sau bọn họ chỉ có một người.

Một người còn chưa đi, chỉ vì người đó đã say mèm từ sớm, lúc Vô Kỵ đến, người đó đã nằm phục trên bàn, trên bàn còn bày đầy bình rượu cạn nhách.

Người đó không đội nón, để lộ đầu tóc bạc trắng, hiển nhiên là một lão nhân.

Trên mình lão mặc một bộ đồ vải bố lam, không những đã giặt tẩy đến mức trắng nhách, mà còn nhăn nheo rách rưới.

Lẽ nào lão nhân bệ rạc đó lại là một võ lâm cao thủ thân mang tuyệt kỹ, có thể không hơi

không tiếng lấy mạng người ta, có thể huy thủ giết người cách ngoài mười bước?

Người bán bánh bột lọc nắm chặt đôi Thiết Ưng Trảo của hắn, từng bước từng bước đi về phía lão nhân đó.

Hắn biết tay hắn đang toát mồ hôi, mồ hôi lạnh.

Đôi Thiết Ưng Trảo trong tay hắn cũng là lợi khí sát nhân, cũng đã từng có không ít anh hùng hảo hán chết dưới đôi Thiết Ưng Trảo đó.

Nhưng hiện tại tay hắn lại đang run, người khác có lẽ không nhìn thấy, tự hắn tất có thể cảm thấy được.

Người có thể bằng vào một khúc đũa, cách không đánh người, ghim xuyên qua sọ, tuyệt không phải là người hắn có thể đối phó nổi.

Một người đã từng lăn lộn trong giang hồ ba chục năm trời, ít ra cũng tự hiểu được điểm đó.

Nhưng hắn không thể thoái lui.

Hoài Nam phái hiện tại tuy không phải là một môn phái hiển hách, cũng đã từng có một đoạn lịch sử huy hoàng.

Không cần biết ra sao, hắn vẫn là chưởng môn nhân đương thời của phái Hoài Nam. Vì sinh sống, vì để chi trì mặt mũi bề ngoài, hắn có thể cải biến dung mạo thanh âm đi làm cường đạo, lại tuyệt không thể để thanh danh của Hoài Nam phái lụn bại trong tay mình.

Đó chính là bi kịch của người giang hồ.

Lịch sử huy hoàng trong giang hồ chính là nhờ vào vô số bi kịch giống như vậy tích lũy thành.

Ưng trảo đã nằm trong tay, tên đã lắp vào cung.

Hắc Thiết Hán giương cung căng tên, đôi mắt nheo nheo ghim trên đầu tóc bạc trắng của lão nhân kia.

Lão nhân bỗng nói, nói hàm hồ không ý nghĩa, phảng phất là nói say sưa, lại phảng phất là mớ mộng:

– Tại sao mọi người đều muốn cỗ quan tài đó? Có phải toàn bộ đều không chịu được phiền muộn trong cuộc sống, đều muốn chui vào quan tài nằm?

Tròng mắt của người bán bánh bột lọc co thắt, tay lại càng nắm chặt lại.

Hiện tại hắn đã xác định lão nhân kia chính là người hồi nãy dùng mấy đoạn đũa ghim xuyên đầu lâu của đám đồng bọn của hắn.

Hắn chợt gọi lớn:

– Tiền bối.

Lão nhân vẫn còn nằm phục trên bàn, thở đều đều, xem chừng lại đã ngủ vùi.

Người bán bánh bột lọc cười lạnh:

– Bằng vào tuổi tác của ông, tôi vốn nên gọi ông một tiếng "tiền bối", tôi còn chưa quên quy củ trong giang hồ, ông tốt hơn hết cũng đừng quên tự tôn tự trọng.

Lão nhân chợt cười lớn:

– Hay, nói hay.

Trên khuôn mặt nhăn nheo khô cằn của lão đầy vết tàn nhang, lông mày rụng gần hết, mắt say mông lung, nụ cười không khác gì một con sơn dương khát nước.

Lão ngẩng đầu dậy, nhìn người bán bánh bột lọc:

– Không tưởng được trong một Hoài Nam phái nho nhỏ không ngờ lại có thứ người như ngươi, không ngờ còn hiểu biết quy củ giang hồ, còn có chút khí phái của một chưởng môn nhân.

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Tôi không phải là Hoài Nam chưởng môn.

Lão nhân hỏi:

– Ngươi không phải?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Tôi chỉ bất quá là một người bán bánh bột lọc.

Lão nhân cười:

– Nguyên lai ngươi đến để bán bánh?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Người bán bánh có khi cũng có thể sát nhân.

Lão nhân hỏi:

– Ngươi muốn giết ai?

Người bán bánh bột lọc đáp:

– Giết ông.

Lão nhân lại cười lớn:

– Tự ngươi cũng nên biết ngươi tuyệt không phải là đối thủ của ta, sao lại phải đi tìm chết chứ.

Người bán bánh bột lọc chợt cũng cười lớn:

– Tôi giết được ông là giết được một võ lâm tiền bối danh chấn giang hồ. Ông giết tôi lại chỉ bất quá là giết một tên bán bánh bột lọc, sao tôi chết không được chứ.

Giữa tràng cười lớn, Thiết Ưng Trảo của hắn đã bay ra.

Năm xưa, Ưng Trảo Vương từ Hoài Nam xuất đạo, danh động thiên hạ, chỉ bằng vào một đôi thiết quyền, và Đại Ưng Trảo Lực nhờ mười ba năm khổ luyện mà thành, đã sáng lập ra Hoài Nam Ưng Trảo Môn, chưa từng phải dùng qua binh khí.

Đáng tiếc là đám hậu nhân của lão ta chưa luyện được công phu tinh thuần gì, cũng không có thần lực của lão, cho nên mới chế tạo ra một đôi binh khí kỳ hình ngoại môn như vầy, bổ sung cho công lực còn chưa đủ.

Lúc lão ta lâm tử, nhìn thấy thứ binh khí đó, là đã biết phái Hoài Nam sớm muộn gì cũng khó tránh khỏi bị hủy dưới đôi Thiết Ưng Trảo đó.

Bởi vì lão ta biết vô luận là binh khí tinh xảo cỡ nào đi nữa, vẫn luôn luôn không thể nào bì được với song thủ linh xảo, ba mươi chiêu Đại Ưng Trảo Thủ của lão ta nếu dùng thứ binh khí đó mà sử xuất, tuyệt đối không có cách nào phát huy ra uy lực vốn có.

Lão ta cũng biết đám hậu nhân của lão ta sau khi có thứ binh khí đó lại càng không chịu khổ luyện chưởng lực.

Nhưng đôi binh khí đó lại quả thật rất linh xảo bá đạo, hai đồng trảo như hai lòng ưng trảo, không những hung liệt như hổ báo, mà còn có thể tùy tiện đẩy đưa thu xuất.

Nếu quả vận dụng đến mức xảo diệu, thậm chí có thể dùng nó mà bứt một cọng tóc trên đầu.

Người bán bánh bột lọc cũng đã trải qua nhiều năm khổ công luyện tập đôi binh khí đó, vừa đánh ra, song trảo tề phi, thiết trảo bên tay trái khinh linh biến ảo lưu động, thiết trảo bên tay phải lại cương liệt bá đạo uy mãnh.

Trong cùng một lực lượng đó, vừa có xảo nghệ, cũng có mãnh lực. trong một chiêu thức đó, vừa có hư chiêu, cũng có thực chiêu, hư chiêu dụ địch, thực chiêu đánh vào chỗ trí mệnh của đối phương.

Trong đôi mắt say sưa mông lung của lão nhân chợt bắn lóe tinh quang, hét lớn:

– Buông.

Tiếng hét vừa ra khỏi miệng, thân người lão đã vụt bật dậy, ống tay áo phần phật, Thiết Ưng Trảo lập tức bị chấn động vuột khỏi tay bay ra, bay xa tới cỡ hai chục trượng, rơi trên triền núi bên ngoài gác.

Người bán bánh bột lọc không ngờ không bị chấn động té ngã, không ngờ vẫn còn đứng yên bất động ở đó.

Nhưng nhãn châu của hắn từ từ lồi lộ, một tơ máu đỏ tươi lần theo khóe miệng hắn chảy ra.

Lão nhân nhìn hắn chầm chầm, chợt thở dài:

– Ngươi muốn giết ta, ta không thể không giết ngươi.

Người bán bánh bột lọc nghiến răng, không mở miệng.

Lão nhân thốt:

– Kỳ thật ngươi nên biết ta là ai, ta cũng biết ngươi là ai.

Người bán bánh bột lọc chợt hỏi:

– Ta là ai?

Hắn vừa mở miệng, một ngụm máu tươi liền phún ra.

Lão nhân lắc đầu thở dài:

– Ưng Trảo Vương, Vương Hán Vũ, ngươi còn làm khó làm gì chứ.

Người bán bánh bột lọc dùng tay áo chùi sạch máu nơi khóe miệng, nói lớn:

– Ta không phải là Ưng Trảo Vương, không phải là Vương Hán Vũ.

Máu vừa chùi sạch lại trào ra, hắn thở hổn hển:

– Ưng Trảo Vương Vương Hán Vũ đã chết từ lâu, không ai có thể giết hắn, hắn...

hắn bị bệnh chết, ta... ta...

Trong ánh mắt của lão nhân lộ xuất vẻ đồng tình, nhẹ giọng:

– Ta biết, ngươi chỉ bất quá là một người bán bánh bột lọc.

Người bán bánh bột lọc gật gật đầu, nhắm mắt, từ từ quỵ xuống.

Hắn đã đạt được cái gì hắn muốn, chết không hối tiếc.

Bởi vì hắn tịnh không phải là Vương Hán Vũ, uy danh không phai mờ của Hoài Nam phái tịnh không bị hủy trong tay hắn.

Cho nên không ai có thể đánh bại Ưng Trảo Vương, trước đây cũng không, sau này lại càng không.

Nhiệt lệ lưng tròng chung quy nhịn không được trào đầy mặt Hắc Thiết Hán, gã bỗng hét lớn một tiếng như pháo nổ:

– Buông.

Dây cung "tinh" một tiếng, Ngân Vũ Tiễn dài ba thước sáu tấc theo đà dây bắn ra, tiếng hét như sấm sét pháo đạn, tên bay như sao xẹt.

Hắc Thiết Hán người cao tám thước, hai tay có sức lực ngàn cân, Kim Bối Thiết Thai Cung của gã lực nặng năm trăm thạch, Ngân Vũ Tiễn tuy không thể khai sơn xạ nguyệt, nhưng cũng đủ để xuyên vân liệt thạch.

Giang hồ có truyền thuyết, nếu có ba người đứng xếp hàng, một tiễn của gã có thể bắn xuyên cả ba người.

Nhưng ngân quang vừa lóe lên, tiễn đột nhiên đã lọt vào tay lão nhân, lão chỉ thò hai ngón tay, kẹp chặt mũi Ngân Vũ Tiễn xuyên vân liệt thạch đó.

Giữa một tích tắc, mặt Hắc Thiết Hán xám xịt, Lôi gia tứ huynh đệ lộ nét mừng.

Không tưởng được, trong tích tắc đó, tình huống đột nhiên lại cải biến.

Trên mặt lão nhân chợt lộ xuất một thứ biểu tình cực kỳ quái dị, giống như một thiếu phụ nhát gan chợt tỉnh lúc nửa đêm, chợt phát hiện có nam nhân lạ mặt đang đè trên mình mình, sợ hãi đến mức cực điểm.

Lão bỗng lăng không phi thân, phóng ra ngoài gác, trong nháy mắt đã không còn thấy hình bóng.

Muốn học "bắn", trước tiên nhất định phải luyện nhãn lực.

Hắc Thiết Hán từ lúc bảy tám tuổi đã bắt đầu luyện nhãn lực, phải luyện đến mức nhìn thấy rõ một con muỗi trong phòng tối như là người khác nhìn thấy chim ưng bay giữa trời mới có thể coi là có thành tựu.

Nhãn lực của Vô Kỵ cũng tuyệt không thua kém gì.

Nhưng bọn họ đều không nhìn ra lão nhân đó tại sao lại đột nhiên bỏ chạy, tuyệt đỉnh cao thủ như lão tuyệt không phải dễ bị người ta hù chạy, trừ phi lão đột nhiên nhìn thấy quỷ, đột nhiên bị độc xà cắn.

Nơi đây không có quỷ, cũng không có độc xà.

Lão sợ cái gì?

Gã khiêng hòm kia một tay cầm chén trà, một tay cầm khúc bánh mì cứng ngắc, biểu tình trên mặt từ hoan hỉ biến thành kinh ngạc, từ kinh ngạc biến thành sợ hãi, từ sợ hãi biến thành hoài nghi.

Hiện tại trên mặt gã chợt lại biến thành hoàn toàn không có chút biểu tình gì, chợt gọi:

– Ông chủ.

Vô Kỵ không phải là ông chủ.

Chàng cả đời chuyện kỳ quái cũng đã làm không ít chuyện, lại chưa từng làm ông chủ.

Nhưng bốn gã khiêng hòm cứ một mực gọi chàng là ông chủ.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi đang gọi ta?

Gã khiêng hòm đó đáp:

– Không cần biết bọn tôi họ gì, bọn tôi là do ông mướn, ông là ông chủ của bọn tôi.

Vô Kỵ không thể không thừa nhận.

Gã khiêng hòm lại nói:

– Ông bỏ ra năm tiền mướn bọn tôi khiêng hòm, muốn bọn tôi khiêng cỗ quan tài này cho ông

đến đất Thục.

Vô Kỵ thốt:

– Không sai.

Gã khiêng hòm hỏi:

– Bộn tôi trên đường có làm sai cái gì không?

Vô Kỵ đáp:

– Không có.

Gã khiêng hòm hỏi:

– Ông bỏ ra năm tiền mướn bọn tôi một ngày, tốn tiền có oan uổng không?

Vô Kỵ đáp:

– Không oan uổng.

Chàng không thể không thừa nhận điểm đó, người khiêng hòm như bọn họ thật rất khó tìm.

Gã khiêng hòm nói:

– Ông bỏ tiền mướn bọn tôi khiêng cỗ quan tài này, bọn tôi đã toàn tâm toàn ý khiêng quan tài cho ông, hơn nữa sẽ khiêng quan tài cho ông đến nơi đến chốn bình bình an an.

Vô Kỵ thốt:

– Rất tốt.

Gã khiêng hòm nói:

– Vậy chuyện khác ông bất tất phải lo tới, những chuyện đó ông hoàn toàn không có quan hệ gì.

Lời nói của gã nói rất rõ ràng.

Bọn họ tịnh không biết lai lịch thân phận của ông chủ này, cũng không muốn biết, chỉ bất quá hy vọng ông chủ cũng không lo tới chuyện của bọn họ.

Vô Kỵ chỉ có một chỗ không rõ lắm.

Chàng nhịn không được phải hỏi:

– Các ngươi có biết người trong quan tài là ai không?

Một gã khiêng hòm đáp:

– Là bằng hữu của ông.

Vô Kỵ hỏi:

– Các ngươi có biết bằng hữu của ta là ai không?

Gã khiêng hòm đáp:

– Không cần biết bằng hữu của ông là ai, đều không liên quan gì đến bọn tôi.

Vô Kỵ hỏi:

– Vậy tại sao các ngươi phải khiêng cỗ quan tài đó cho ta?

Gã khiêng hòm đáp:

– Bởi vì bọn tôi muốn.

Gã điềm đạm nói tiếp:

– Chỉ cần là bọn tôi tự mình muốn làm, không cần biết bọn tôi làm gì, cũng không quan hệ gì đến ông.

Vô Kỵ thở dài:

– Có lý.

Chàng không thể không thừa nhận lời nói của bọn họ rất có lý, nhưng trong lòng chàng lại khơi khơi có cảm giác rất vô lý.

Tất cả mọi chuyện đều rất vô lý, mỗi một chuyện mỗi một người làm đều không thể dùng thường lý để giải thích.

Nhưng những chuyện đó quả thật đã xảy ra, hơn nữa đã có năm người vì những chuyện đó mà mất mạng. Sinh mạng tuyệt đối là thật, chết cũng vậy.

Vô Kỵ lại thở dài:

– Các ngươi có thể nói cho ta biết các ngươi thật ra còn muốn làm gì không?

Gã khiêng hòm lưỡng lự, chung quy trả lời:

– Bọn tôi chỉ bất quá muốn giết một người, một người hoàn toàn không có quan hệ gì với bọn tôi.

Hắc Thiết Hán hỏi:

– Người các ngươi muốn giết là ta?

Gã khiêng hòm đáp:

– Phải.

Hắc Thiết Hán tịnh không thể coi Vô Kỵ là bằng hữu, nhưng Vô Kỵ luôn cảm thấy thiếu mẹ con bọn họ một chút ân tình.

Bốn gã khiêng hòm đã bắt đầu hành động, rất mau chóng lại gần Hắc Thiết Hán, bao vây lấy gã.

Trường cung đại tiễn, chỉ có thể công phá từ xa, cự ly càng gần, càng vô phương phát huy uy lực.

Bốn gã khiêng hòm đó, không còn nghi ngờ gì nữa, đều là tay lão luyện giang hồ thân kinh bách chiến, đương nhiên đều rất minh bạch điểm đó, bằng vào kinh nghiệm và võ công của bọn họ, muốn giết Hắc Thiết Hán chỉ bất quá là chuyện trong nháy mắt.

Vô Kỵ chợt nói lớn:

– Đợi một chút.

Gã khiêng hòm trầm mặt:

– Lẽ nào ông còn muốn xen vào chuyện của bọn tôi?

Vô Kỵ hỏi ngược:

– Lẽ nào các ngươi nhất định muốn giết gã?

Một gã khiêng hòm đáp:

– Nhất định.

Câu trả lời của gã nhát gừng:

– Nếu quả có người muốn cản trở, bọn tôi cũng không còn cách nào ngoài cách giết thêm một người.

Vô Kỵ hỏi:

– Có phải vì gã đã biết lai lịch của các ngươi, cho nên nhất định phải giết gã diệt khẩu?

Bọn khiêng hòm tịnh không phủ nhận.

Vô Kỵ hỏi:

– Hiện tại ta cũng biết lai lịch của các ngươi, các ngươi có phải cũng phải giết ta?

Một gã khiêng hòm đáp:

– Tôi đã có nói, chỉ cần ông không dính tới chuyện này, bọn tôi phụ trách đưa ông và cỗ quan tài bình an đến nơi đến chốn.

Vô Kỵ thở dài:

– Hiện tại ta lại càng không hiểu, rõ ràng rõ ràng có hai người biết bí mật của các ngươi, các ngươi tại sao chỉ muốn giết một người?

Gã khiêng hòm cười lạnh:

– Bởi vì bọn ta thích ngươi.

Vô Kỵ bỗng biến sắc, thất kinh nhìn gã:

– Ngươi... ngươi...

Gã khiêng hòm hỏi:

– Ta làm sao?

Vô Kỵ nhìn gã, lại nhìn ba tên đồng bạn của gã, trong mắt dâng tràn vẻ kinh ngạc và khủng bố.

Ánh mắt của Hắc Thiết Hán nhìn bọn chúng không ngờ cũng giống như Vô Kỵ, chừng như bốn gã khiêng hòm đó trong phút chốc bỗng đã biến thành ma quỷ.

Thứ biểu tình đó tuyệt không thể giả bộ được.

Bọn họ thật ra đã nhìn thấy gì? Tại sao đột nhiên biến thành vừa kinh ngạc vừa hoảng sợ như vậy?

oo NNgguươờ ø ø iii CChheế á á ttt TThhuứ ù ù Mươờ ø ø iii Bốn gã khiêng hòm cũng hơi hoảng sợ, vô luận là ai bị người ta dùng thứ ánh mắt đó nhìn, đều phải phát hoảng.

Nhãn thần bọn chúng vốn một mực ghim chặt trên người Vô Kỵ và Hắc Thiết Hán, hiện tại không khỏi liếc nhìn nhau.

Vừa liếc mắc, trên mặt bốn người bọn chúng lập tức cũng lộ xuất biểu tình giống hệt Vô Kỵ, lại còn kinh ngạc sợ hãi hơn cả Vô Kỵ, một trong số bọn chúng chợt quay mình xông ra, thò tay cầm lon trà đặt bên cạnh cỗ quan tài.

Phích Lịch Đường bằng vào hỏa dược ám khí mà uy chấn giang hồ, người chơi hỏa dược và ám khí tay nhất định phải vững.

Nhưng hiện tại người đó cả lon trà cũng cầm không chắc, chợt há miệng muốn hét thảm, không ngờ cả thanh âm cũng phát không ra.

Chỉ nghe trong cổ họng gã tí tách một tràng, người gã đã ngã quỵ xuống.

Đồng bạn của gã cũng quay mình chạy ra, hai người vừa chạy ra khỏi gác đã té xuống, một người quỵ trong gác, vừa quỵ xuống, cả người bắt đầu co rúc lại, giống như một chiếc lá đụng vào lửa, khô héo cuốn cuộn liền.

Quá trưa.

Quá trưa ngày xuân, dương quang diễm lệ, núi xa xanh mướt, nhưng trên triền núi lại phảng phất đã bị bóng tối bao phủ.

Bóng tối của cái chết.

Cả Vô Kỵ cũng cảm thấy tay chân phát lãnh, trán và mũi Hắc Thiết Hán cũng toát những giọt mồ hôi lạnh to bằng hạt đậu.

Bốn gã khiêng hòm trong giây phút trước khi lâm tử, bộ dạng trên mặt đã biến thành quá đáng sợ.

Vô Kỵ lần không phải là đầu tiên nhìn thấy bộ dạng như vậy.

Lúc Đường Ngọc trúng độc, trên mặt cũng có biến hóa như vậy, nhãn thần ngây ngô khờ khạo, tròng mắt co thắt, cơ bắp nơi khóe miệng khóe mắt ngay đơ khô cứng, sắc mặt biến thành tím đen.

Đáng sợ nhất là, lúc trên mặt bọn chúng phát sinh thứ biến hóa đó, bọn chúng không ngờ lại không có tới một chút cảm giác gì, thứ độc tính trí mệnh đó không ngờ có thể khiến cho người ta hoàn toàn không cảm thấy được.

Không những lúc mình trúng độc hoàn toàn không có cảm giác, lúc độc tính phát tác mình cũng hoàn toàn không có cảm giác. Bất tri bất giác, thứ độc đó đã tiến nhập vào thân thể mình, hủy hoại trung khu thần kinh của mình, lấy mạng mình.

Vị công tử mập và đồng bạn của hắn còn ngồi phía sau gác nửa, bốn tên khiêng kiệu của bọn họ hiện tại cũng đều đã len lén bỏ trốn.

Đằng sau gác nửa, không còn nghi ngờ gì nữa, còn có một con đường, đụng phải chuyện như vầy, người có chân chỉ còn nước bỏ chạy hết.

Hắc Thiết Hán chợt thở dài:

– Lẽ nào trong lon trà thật có độc?

Gã đang hỏi Vô Kỵ.

Ở đây cộng lại chỉ còn dư lại gã và Vô Kỵ là hai người sống, điều đó khiến cho khoảng cách giữa bọn họ phảng phất đột nhiên tiếp cận rất nhiều.

Nếu quả mình cũng từng có kinh nghiệm như bọn họ, mình cũng có thể có thứ cảm giác đó.

Vô Kỵ thốt:

– Xem ra nhất định là trong bình trà có độc.

Hắc Thiết Hán nói:

– Không phải là ta hạ độc.

Vô Kỵ đáp:

– Ta tin.

Hắc Thiết Hán hỏi:

– Là ai đã hạ độc?

Vô Kỵ đáp:

– Không biết.

Hắc Thiết Hán trầm mặc, biểu tình trên mặt tràn ngập vẻ thống khổ, mồ hôi càng toát ra ướt đẫm.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có phải có gì muốn nói với ta không?

Hắc Thiết Hán lại trầm mặc một hồi rất lâu, chợt nói lớn:

– Ta tịnh không muốn lấy mạng bọn họ, cũng không muốn cỗ quan tài quỷ quái kia, ta căn bản vốn không biết bốn người bọn họ lại đi khiêng quan tài đến.

Giọng nói của gã như là thán oán, tịnh không phải thán oán với Vô Kỵ, mà là thán oán với chính mình.

Vô Kỵ hiểu được tâm tình của gã, cho nên không hỏi gì, đợi cho gã nói hết.

Hắc Thiết Hán nói:

– Có người nói cho bọn ta biết, trong quan tài có giấu một số hàng hóa, ít ra cũng đáng giá năm chục vạn lượng.

"Hàng hóa" hai chữ này là lối nói của giang hồ, ý là nói "châu bảo".

Hắc Thiết Hán nói:

– Bọn ta có lần cần đến tiền, đến mượn một người một số bạc, y nhất định muốn bọn ta dùng số hàng hóa đó hoàn trả lại.

Vô Kỵ hỏi:

– Các ngươi sao lại cần dùng tiền?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Ngày mười một tháng tư là ngày sinh nhật của một vị đại ân nhân của bọn ta, mỗi năm bọn ta đều đem một phần lễ dâng cho lão nhân gia.

Vô Kỵ đương nhiên biết vị đại ân nhân đó là Tiêu Đông Lâu thần bí.

Hắc Thiết Hán nói:

– Bọn ta trước đây có ước hẹn với người đó, nếu quả y biết có hàng hóa lai lịch bất minh đi ngang qua, tự y không tiện tay xuất thủ, sẽ thông tri cho bọn ta, chia ba bảy.

Gã lại bổ sung:

– Bọn ta tuy là cường đạo, nhưng chỉ cướp "hàng hóa", hơn nữa nhất định phải là hàng hóa lai lịch bất minh.

Những lời nói đó gã vốn tuyệt không thể nói cho Vô Kỵ biết, nhưng dưới áp lực của nỗi sợ hãi tử vong và bi thương cực độ, gã bỗng cảm thấy nhất định phải đem những chuyện đó kể ra.

Nếu quả mình gặp tình huống như gã, nhất định cũng sẽ làm như vậy.

Vô Kỵ tịnh không hỏi "người đó" là ai.

Đó là bí mật của người ta, chàng không có quyền hỏi, chàng luôn luôn không muốn dò thám ẩn tình của người ta.

Giọng nói của Hắc Thiết Hán càng lúc càng thấp, hiển lộ càng lúc càng bi thương, buồn bã thốt:

– Hiện tại ta tuy hiểu được chuyện này là sao, chỉ tiếc đã quá trễ.

Vô Kỵ nhịn không được phải hỏi:

– Chuyện nào là sao?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Là một cạm bẫy.

Vô Kỵ hỏi:

– Cạm bẫy? Cạm bẫy gì?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Y muốn giết Lôi gia huynh đệ, tự mình lại không thể xuất thủ, y cũng muốn giết bọn ta diệt khẩu.

Vô Kỵ hỏi:

– Y tại sao lại muốn giết các ngươi?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Bởi vì chỉ có bọn ta biết bí mật thân phận của y.

Nỗi bi ai lại biến thành phẫn nộ:

– Cho nên y đã thiết kế cạm bẫy tá đao sát nhân, nhất thạch nhị điểu này, để cho bọn ta tàn sát lẫn nhau, tốt hơn hết là toàn bộ đều chết sạch.

Vô Kỵ nói:

– Nhưng ngươi tịnh không có chứng cớ, tịnh không thể chứng minh đây nhất định là một cạm bẫy.

Hắc Thiết Hán thốt:

– Ngươi là chứng cớ.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta?

Hắc Thiết Hán hỏi:

– Cỗ quan tài đó có phải của ngươi không?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Hắc Thiết Hán hỏi:

– Ngươi có giấu hàng hóa trong quan tài không?

Vô Kỵ đáp:

– Không có.

Hắc Thiết Hán hỏi:

– Trong quan tài căn bản đã không có hàng hóa, đây không phải hàng hóa thì là gì?

Gã nắm chặt song quyền:

– Hiện tại Lôi gia huynh đệ đã chết, huynh đệ bọn ta cũng đã chết, kế hoạch của y đã thành công, chỉ tiếc...

Vô Kỵ nói:

– Chỉ tiếc ngươi còn chưa chết.

Hắc Thiết Hán giận dữ thốt:

– Một khi ta còn một hơi thở, ta nhất định phải vạch trần âm mưu độc kế của y.

Vô Kỵ trầm ngâm:

– Ta từ lâu đã nghe đến đại danh của Kim Cung Thần Tiễn, Tử Mẫu Song Phi, cũng biết lệnh đường không những tiễn pháp như thần, hơn nữa lại túc trí đa mưu, chuyện này ngươi tại sao không tìm bà ta thương lượng?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Gia mẫu bệnh rất nặng, chuyện này ta không thể để cho lão nhân gia lao tâm.

Vô Kỵ hỏi:

– Hắc Bà Bà đã có bệnh, ngươi tại sao không lưu lại bên mình bà ta, chăm sóc cho bà ta?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Bệnh tình của gia mẫu chợt biến thành nghiêm trọng vào ngày sinh nhật của vị đại ân nhân của bọn ta, hôm đó bọn ta tình cờ gặp một vị cô nương hảo tâm, nhất định muốn giữ gia mẫu lại, để cho nàng ta chiếu cố, bởi vì...

Vô Kỵ hỏi:

– Bởi vì sao?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Bởi vì giữa chồng nàng và mẹ con bọn ta đã từng có chút quen biết.

Tim Vô Kỵ đang đập mạnh, đập rất mạnh.

Hiện tại chàng đương nhiên có thể đoán ra vị cô nương hảo tâm đó là ai, lại vẫn không nhịn được hỏi:

– Quý tính của vị cô nương đó là gì?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Họ Vệ.

Vô Kỵ hỏi:

– Nàng ta đã dẫn Hắc Bà Bà đi đâu?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Đến chỗ của một vị võ lâm dị nhân đã quy ẩn từ lâu, vị dị nhân đó không những kiếm pháp cao tuyệt thiên hạ, mà còn cực kỳ tinh thông y đạo, cho nên ta cũng rất yên tâm.

Vô Kỵ không nói gì nữa, cũng không thể nói gì nữa.

Thống khổ, bi thương, tư niệm của chàng đều tuyệt không thể nói ra trước mặt bất cứ một một người nào.

Chàng thậm chí cả liên tưởng cũng không thể tưởng.

Chàng còn có rất nhiều chuyện phải làm, chàng nhất định phải rất kiên cường, tư niệm lại luôn luôn làm cho người ta mềm yếu.

Không cần biết ra sao, chàng đã biết tin tức về Vệ Phượng Nương, đã biết nàng vẫn bình an vô sự.

Đợi đến khi chàng ngẩng đầu lên, mới phát hiện Hắc Thiết Hán đã bước ra khỏi gác trúc, đi xuống triền núi.

Chàng lập tức kêu:

– Đợi một chút.

Hắc Thiết Hán ngừng chân, quay đầu lại.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi không coi xem trong quan tài có gì sao?

Hắc Thiết Hán miễn cưỡng cười cười:

– Ta tin ngươi, ta tin bên trong không có gì đáng xem.

Vô Kỵ nói:

– Lôi gia huynh đệ tịnh không biết ta, chỉ bất quá ta bỏ tiền ra mướn bọn họ.

Hắc Thiết Hán đáp:

– Ta tin.

Vô Kỵ nói:

– Một người được người ta bỏ tiền mướn khiêng quan cực nhọc có thể nào cam tâm liều mạng cho người ta không?

Hắc Thiết Hán đáp:

– Tuyệt không thể, trừ phi...

Vô Kỵ nói tiếp:

– Trừ phi hắn biết trong quan tài còn có bí mật gì khác.

Ánh mắt của Hắc Thiết Hán đã phát sáng.

Vô Kỵ nói:

– Ta tuy không có giấu hàng hóa trong quan tài, nhưng bọn họ...

Hắc Thiết Hán nói theo:

– Bọn họ khiêng cỗ quan tài đó cho ngươi có lẽ chỉ bất quá muốn dùng cỗ quan tài của ngươi làm yểm hộ, giấu hàng hóa chở tới đất Thục...

Lúc vận chuyển hàng hóa, vốn thường phải đi "ám tiêu", đặc biệt là thứ hàng hóa lai lịch bất minh.

Phương pháp đi ám tiêu trong giang hồ vốn là đủ thức đủ dạng kỳ quái, dùng người chết và quan tài làm yểm hộ tịnh không phải là lần thứ nhất.

Vô Kỵ nói:

– Ta cũng biết hiện tại ngươi không còn có hứng thú với số hàng hóa này nữa, nhưng ngươi đã làm chuyện này, ít ra nên tra ra chân tướng, cũng coi như là chút giao kết với đám huynh đệ của ngươi.

Không đợi chàng nói gì nữa, Hắc Thiết Hán đã quay trở lại.

Tim gã cũng bắt đầu đập mạnh, càng lúc càng nhanh.

Chín mạng người chỉ bất quá là vì một cỗ quan tài, thật ra trong quan tài có bí mật gì?

Quan tài làm bằng gỗ nam mộc thượng hảo hạng, hoa lệ, kiên cố, nặng nề. Hắc Thiết Hán bỏ kim cung xuống đất, dùng hai tay nâng nắp quan tài lên. Trong nháy mắt, gã chợt nghĩ đến rất nhiều chuyện, rất nhiều chuyện đã quên từ lâu.

Chính gã cũng không biết ngay lúc nào sao gã lại có thể bất chợt nghĩ đến những chuyện đó.

Nắp hòm rất nặng, nhưng bằng vào thần lực trời sinh của Hắc Thiết Hán, đương nhiên vẫn thành nhẹ, nhấc một cái là lên liền.

Vô Kỵ cũng đã bước ra khỏi gác.

Chàng vốn nghĩ bọn Hắc Thiết Hán rất có thể là vì Đường Ngọc mà đến, bọn họ biết người trong quan tài là Đường Ngọc, biết Đường Ngọc còn chưa chết, bọn họ muốn lấy mạng Đường Ngọc.

Chàng nghĩ như vậy tình không kỳ quái gì, người muốn lấy mạng Đường Ngọc tuyệt không ít.

Nhưng hiện tại chàng biết ý tưởng đó là lầm.

Vậy cỗ quan tài đó ngoại trừ Đường Ngọc ra, còn có gì khác?

Có phải còn có châu bảo giá trị vạn lượng? Chàng cũng rất muốn biết đáp án đó.

Vì cỗ quan tài này, người hy sinh đã quá nhiều, cái giá phải trả đã quá to.

Chàng hy vọng Hắc Thiết Hán có thể có thu hoạch.

Hiện tại chàng tuy còn chưa nhìn thấy trong quan tài có gì, nhưng chàng có thể nhận thấy được từ biểu tình trên mặt Hắc Thiết Hán.

Trên mặt Hắc Thiết Hán lại đột nhiên lộ xuất thứ biểu tình bất cứ người nào cũng vô phương tưởng tượng nổi.

Không những là kinh ngạc sợ hãi, mà còn mang theo một sự kích động và dục vọng khó tả.

Nếu quả thứ gã nhìn thấy là châu bảo, gã đương nhiên có thể bị kích động, có thể hiển lộ một thứ dục vọng thường tình của nhân loại.

Nhưng cái gã nhìn thấy nếu quả là châu bảo, tuyệt không thể sợ hãi.

Nếu quả thứ gã nhìn thấy là vật rất đáng sợ, không thể hiển xuất dục vọng.

Gã đã nhìn thấy cái gì?

Vô Kỵ đang muốn hỏi gã, “bình” một tiếng, nắp quan tài chợt rơi xuống, đóng lại.

Toàn thân trên dưới của Hắc Thiết Hán, tâát cả mọi động tác biểu tình đêàu đình chỉ trong một sát na.

Cả người gã chừng như đã hoàn toàn đông kết trong sát na đó.

Sau đó trên cổ họng gã từ từ rỉ ra một giọt máu, ngưng kết trong phút chốc.

Vô Kỵ bộc phát qua, la lớn:

– Chuyện gì?

Hô hấp của Hắc Thiết Hán đã ngưng hẳn, ánh mắt bén nhọn đã biến thành một màu xám xịt chết chóc.

Gã dụng hết toàn thân khí lực, chỉ nói ra hai chữ:

– Đường Khuyết.

Nói xong hai chữ đó, giọt máu trên cổ họng gã tan ra, một tia máu tươi như dòng suối phún ra. Thân người gã lùi về phía sau, máu tươi từng giọt từng giọt rơi trên mặt gã.

oo NNgguươờ øø iii TTrrroonngg QQuuaann TTaà ø ø iii Đường Khuyết.

Đó là tên của một người.

Vô Kỵ hình như đã nghe qua cái tên đó, người đó, không còn nghi ngờ gì nữa, cũng là đệ tử của Đường gia.

Trong nháy mắt trước khi Hắc Thiết Hán lâm tử, tại sao lại nói ra cái tên đó? Có phải gã muốn nói cho Vô Kỵ biết cạm bẫy này là do Đường Khuyết thiết kế? Đường Khuyết tại sao lại muốn bọn họ và Lôi gia huynh đệ đồng quy vu tận?

Phích Lịch Đường đã kết minh với Đường gia, Đường Khuyết tại sao còn muốn dồn Lôi gia huynh đệ vào tử địa?

Hắc Thiết Hán sau khi nhấc nắp quan tài lên, thật ra đã nhìn thấy gì? Tại sao lại chết đột ngột như vậy?

Những vấn đề đó Vô Kỵ đều nghĩ không ra.

Chàng vốn cả nghĩ cũng không nghĩ, bởi vì chàng phát hiện một chuyện còn đáng sợ hơn.

Chàng đã phát hiện một mũi châm.

Một mũi ngân châm dài tám phân, theo dòng máu tươi bắn ra từ cổ Hắc Thiết Hán.

Hắc Thiết Hán, không còn nghi ngờ gì nữa, đã chết dưới mũi ngân châm đó.

Một mũi châm dài tám phân, là ám khí truy hồn đoạt mạng!

Một mũi ám khí từ trong quan tài phát xuất ra, người trong quan tài là Đường Ngọc.

Một người đã hoàn toàn cứng đơ tê dại, làm sao còn có thể phát ra ám khí?

Lẽ nào độc y trúng đã tan mất, đã bắt đầu có sinh cơ, lại có sức lực?

Đối với Vô Kỵ mà nói, một câu nói của y là vũ khí tuyệt đối trí mệnh.

Chỉ cần y còn có thể nói ra một câu, kế hoạch của Vô Kỵ liền tiêu tán.

Tay Vô Kỵ đã toát mồ hôi lạnh.

Chàng tuyệt không thể để Đường Ngọc sống sót, tuyệt không thể để Đường Ngọc có cơ hội nói chuyện, chàng nhất định phải triệt hủy con người đó, cỗ quan tài đó.

Không cần biết trong quan tài còn có bí mật gì, chàng đều không muốn biết.

Chàng nghĩ đến Phích Lịch Đạn của Phích Lịch Đường.

Hỏa khí của Phích Lịch Đường uy chấn thiên hạ, chỉ cần có một hai viên Phích Lịch Đạn là có thể hủy diệt cỗ quan tài đó, cả người trong quan tài và tất cả mọi bí mật đều hóa thành bụi bặm.

Lôi gia huynh đệ là Tứ Đại Kim Cương của Phích Lịch Đường, trên mình đương nhiên có mang theo độc môn ám khí của bọn họ.

Nhưng bọn họ đầu trần chân không, quần áo rách rưới, trên mình xem chừng căn bản không có chỗ nào có thể tàng giấu ám khí.

Vô Kỵ bỗng lại nghĩ đến ổ bánh mì cứng ngắc trong tay bọn họ.

Bọn họ thủy chung đều nắm chặt trong tay khúc bánh mì cứng ngắc đó, có phải là vì trong bánh mì có tàng giấu ám khí của bọn họ?

Vô Kỵ quyết tâm tìm cho ra.

Phản ứng của chàng luôn luôn rất mau lẹ, trong phút chốc đã nghĩ qua một lượt mọi tình huống.

Nhưng chàng không tưởng được lúc đó trong quan tài chợt có người nói.

Một người thở dài:

– Ngươi có phải muốn dùng hỏa khí của Phích Lịch Đường phá hủy cỗ quan tài này? Bọn ta vô oán vô cừu, ngươi tại sao lại muốn hại ta?

Thanh âm kiều mỵ nhu nhược, tràn đầy mỵ lực của nữ tính, nghe tuyệt không phải là thanh âm của Đường Ngọc.

Nhưng có những người lại có thể dụng nội lực khống chế lấy cơ thịt nơi cổ họng mình, phát ra những thanh âm người khác vĩnh viễn không tưởng nổi.

Đường Ngọc không chừng có thể làm như vậy.

Vô Kỵ hỏi dò:

– Bọn ta thật không oán không thù sao?

Người trong quan tài đáp:

– Ngươi chưa từng gặp ta, ta cũng không biết ngươi, làm sao có thể có thù hận?

Vô Kỵ hỏi:

– Thật sao?

Người trong quan tài đáp:

– Ngươi chỉ cần mở quan tài ra xem là biết ta nói thật hay không.

Vô Kỵ đương nhiên không thể làm như vậy.

Sai lầm của Hắc Thiết Hán đã dạy cho chàng một bài học rất tốt.

Người trong quan tài lại nói:

– Kỳ thật ta cũng muốn nhìn thấy ngươi, ta nghĩ ngươi nhất định là một nam nhân rất trẻ tuổi, rất anh tuấn.

Vô Kỵ thốt:

– Ta đang đứng ở đây, chỉ cần ngươi đi ra là có thể nhìn thấy.

Người trong quan tài hỏi:

– Ngươi tại sao không mở nắp quan tài xem xem?

Vô Kỵ hỏi ngược:

– Ngươi tại sao không tự mình đi ra?

Người trong quan tài cười:

– Không tưởng được ngươi trẻ tuổi mà hành sự lại cẩn thận như vậy.

Vô Kỵ thốt:

– Nghe giọng nói của ngươi, tuổi tác của ngươi cũng không lớn, mà còn nhất định là một người rất đẹp.

Người trong quan tài cười:

– Nguyên lai ngươi có thể nói như vậy, ta nghĩ nhất định có rất nhiều nữ nhân thích ngươi.

Ả ta chợt thở dài:

– Chỉ tiếc ta đã già, đã là lão thái bà, già đến mức có thể có một đứa con cỡ tuổi ngươi.

Người của ả còn đang trong quan tài, đã chiếm một phần tiện nghi hơn Vô Kỵ.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao ngươi biết ta bao nhiêu tuổi?

Người trong quan tài đáp:

– Ngươi là bằng hữu của Đường Ngọc, tuổi tác đương nhiên cũng suýt soát y.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi làm sao biết Đường Ngọc bao nhiêu tuổi? Ngươi đã từng gặp y?

Người trong quan tài đáp:

– Y nằm bên cạnh ta, ta làm sao mà chưa gặp qua y?

Quan tài làm bằng gỗ nam mộc thượng hảo hạng, đặc biệt rộng rãi, quả thật có thể dung túng hai người.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta làm sao biết được Đường Ngọc có phải còn đang ở trong quan tài hay không?

Người trong quan tài hỏi:

– Ngươi không tin?

Trong cái lỗ nhỏ thông khí trên nắp quan tài chợt thò ra một ngón tay:

– Ngươi nhìn xem có phải là tay y không?

Đó đích xác là tay Đường Ngọc.

Vô Kỵ chợt cười:

– Nguyên lai ngươi là Đường Ngọc, nguyên lai ngươi...

Câu nói của chàng còn chưa dứt, trong cái lỗ khác lại thò ra một ngón tay.

Ngón tay này mềm mại nhu mỹ, yếu nhược vô cốt, trên móng tay còn sơn một lớp sơn bóng lợt lợt.

Đó đích xác không phải là tay Đường Ngọc.

Trong quan tài quả nhiên có hai người.

Ngoại trừ Đường Ngọc ra, người kia là ai? Tại sao lại ẩn mình trong quan tài?

Vô Kỵ len lén đi đến một bên quan tài, dùng hai bàn tay nắm lấy nắp hòm, dụng lực đẩy một cái.

Nắp hòm rơi xuống, chàng chung quy đã nhìn thấy người đó.

Hiện tại chàng mới minh bạch Hắc Thiết Hán hồi nãy tại sao lại có biểu tình kỳ quái như vậy.

Nằm bên cạnh Đường Ngọc là một mỹ nhân tuyệt sắc hoàn toàn lõa thể.

Thiên Thiên là mỹ nhân.

Phượng Nương là mỹ nhân.

Hương Hương cũng rất đẹp.

Vô Kỵ tịnh không phải là chưa từng tiếp cận nữ nhân mỹ lệ, nhưng khi chàng nhìn thấy nữ nhân đó, trong tâm chợt khởi lên một thứ kích động và dục vọng khó tả.

Một nữ nhân không những đẹp, đơn giản đẹp đến mức có thể khiến cho nam nhân trong thiên hạ đều không ngần ngại vì nàng mà phạm tội.

Nàng đẹp đến mức còn kiều lệ hơn cả Thiên Thiên, thành thục hơn cả Phượng Nương, cao quý hơn cả Hương Hương.

Eo nàng thon mảnh, đôi chân dài thượt, ngực đầy đặn nhô cao.

Da thịt nàng trắng nõn, phảng phất như tắm sữa thoa mật, lại phảng phất mềm yếu ngọt ngào.

Đầu tóc nàng đen nhánh, đôi mắt lại ánh xanh, thiểm động những tia sáng như sóng nước hải dương.

Y phục trên mình nàng tuyệt không thua kém gì một đứa bé hư hỏng, đại bộ phận những nơi dụ hoặc trên người nàng đều lồ lộ ra hết.

Nàng nhìn Vô Kỵ, thản nhiên nói:

– Ta tịnh không phải cố ý muốn câu dẫn ngươi, chỉ bất quá trong đây nóng quá, vừa nóng vừa nực, ta từ nhỏ đã sợ nóng, từ nhỏ đã không thích mặc quá nhiều quần áo.

Vô Kỵ thở dài, cười khổ:

– May là Đường Ngọc không nhìn thấy có một người như ngươi đang nằm kề bên.

Nữ nhân đó cười nói:

– Cho dù y có nhìn thấy cũng vậy.

Vô Kỵ hỏi:

– Cũng vậy?

Nữ nhân đó nói:

– Chỉ cần ta cảm thấy nóng, ta cởi bỏ y phục liền, không cần biết là người khác nghĩ gì, ta đều không để ý đến.

Nàng cười rất mê hồn, lại nói tiếp:

– Ta vì mình mà sống, tại sao lại phải vì người ta mà bắt mình chịu ủy khuất?

Vô Kỵ không có cách nào hồi đáp, cũng không có cách nào phản bác.

Nữ nhân đó vuốt ve mặt Đường Ngọc:

– May là bằng hữu của ngươi là một người rất sạch sẽ, mặt mày cũng không khó coi.

Nàng ta nhìn Vô Kỵ từ trên xuống dưới, lại cười:

– Nếu quả người nằm bên cạnh ta là ngươi, vậy lại càng tốt hơn, ngươi tuy không đẹp trai như y, lại có nam tử khí hơn y.

Nàng ta lại nói:

– Nam nhân đẹp trai, nữ nhân không nhất định là thích, nam nhân giống như ngươi ta mới thích.

Nàng cố ý thở dài:

– Chỉ tiếc ta đã là lão thái bà, già đến nỗi có thể có một đứa con trai như ngươi.

Vô Kỵ chỉ còn nước lắng nghe, căn bản không có cách nào mở miệng.

Nữ nhân như nàng ta thật không có nhiều, nếu quả mình gặp một người, mình cũng không thể nói gì.

Nàng ta lại khơi khơi muốn hỏi Vô Kỵ:

– Ngươi tại sao lại không nói chuyện?

Vô Kỵ đáp:

– Câu nào câu nấy đều bị một mình ngươi nói hết, ta còn có gì để nói nữa?

Nữ nhân đó lại thở dài:

– Hiện tại ta mới biết ngươi thật là người thông minh.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao vậy?

Nữ nhân đó đáp:

– Bởi vì chỉ có nam nhân thông minh mới hiểu thấu mở mắt nhìn cho nhiều, ít mở miệng nói.

Vô Kỵ cũng không thể không thừa nhận, ánh mắt của chàng quả thật không thể coi là thành thật cho lắm.

Nhưng mặt chàng tịnh không đỏ bừng, trái lại còn cười:

– Ông trời cấp cho bọn ta hai con mắt, một cái miệng, là muốn bọn ta nhìn nhiều nói ít.

Nữ nhân đó thản nhiên thốt:

– Câu nói đó ta sau này nhất định sẽ thường nói cho người khác nghe.

Vô Kỵ nói:

– Nhưng ông trời lại rất không công bình.

Nữ nhân đó hỏi:

– Có gì không công bình?

Vô Kỵ đáp:

– Nếu quả ông trời công bình, tại sao lại cấp cho ngươi cặp mắt như vậy?

Chàng ngưng thị nhìn đôi mắt xanh thẳm như sóng nước đại dương đó:

– Lúc ông trời ban cho ngươi đôi mắt đó, là dùng phỉ thúy và bảo ngọc, lúc làm mắt người khác lại dùng đất bùn.

Nữ nhân đó cười càng mê hồn:

– Ngươi nói tuy rất hay, lại đã nói sai rồi.

Vô Kỵ hỏi:

– Có gì sai?

Nữ nhân đó đáp:

– Đôi mắt của ta tịnh không phải là do ông trời ban cho, mà do phụ thân ta ban cho.

Vô Kỵ “ồ” một tiếng.

Nữ nhân đó nói:

– Phụ thân ta là người Hồ.

Vô Kỵ hỏi:

– Người Hồ?

Nữ nhân đó nói:

– Ý tứ của người Hồ là nói người từ Ba Tư đến trung thổ buôn bán.

Từ Hán Đường đến nay, Ba Tư đã có thông thương với thiên triều.

Thương nhân từ Ba Tư đến tuy đều trở thành hào phú giàu có, nhưng địa vị trong xã hội lại luôn luôn rất thấp. Hai chữ “người Hồ” tịnh không phải là danh từ được người ta tôn kính.

Nữ nhân đó nói:

– Phụ thân ta tuy là người có tiền, lại luôn luôn không cưới được vợ, bởi vì con gái nhà đàng hoàng đều không chịu gả cho người Hồ, ông ta chỉ còn nước cưới hạng người như mẫu thân ta.

Nàng ta điềm đạm nói tiếp:

– Mẫu thân ta là một kỹ nữ, nghe nói trước đây còn là danh kỹ ở Dương Châu.

Hai chữ “kỹ nữ” đương nhiên càng không phải là danh từ dễ nghe gì, nhưng nói ra từ miệng nàng, lại hoàn toàn không có một chút ý tứ ô uế nhục nhã, nàng tịnh không nghĩ điều đó là hổ thẹn.

Nàng không ngờ còn cười rất khoan khoái:

– Cho nên hồi ta còn nhỏ, người ta đều gọi ta là tạp chủng.

Vô Kỵ nói:

– Ngươi nhất định rất tức giận.

Nữ nhân đó thốt:

– Ta tại sao lại phải tức giận? Ta là ta, người khác cứ tùy tiện coi ta ra sao cũng không quan hệ gì tới ta, ta là người ra sao cũng vẫn là như vậy, không thể vì vậy mà cải biến được.

Nàng mỉm cười, lại nói:

– Nếu quả ngươi thật là tạp chủng, người ta cho dù có coi ngươi là tổ tông, ngươi vẫn là tạp chủng, ngươi nói có đúng không?

Vô Kỵ cũng cười.

Chàng không những không vì vậy mà coi khinh nàng, trái lại đối với nàng đã sinh ra một lòng hảo cảm khó nói.

Chàng vốn nghĩ y phục nàng mặc quá thiếu, xem chừng không phải là một nữ nhân đàng hoàng.

Hiện tại chàng lại nghĩ, cho dù nàng không mặc quần áo cũng không quan hệ gì, chàng cũng vẫn tôn trọng nàng, thích nàng.

Nữ nhân đó lại cười:

– Nhưng tên của ta lại thật là rất dễ nghe.

Nàng nói ra tên nàng:

– Ta tên là Mật Cơ, "Mật" như điềm mật, "Cơ" như "Hồ Cơ áp tửu khuyến khách".

Mật Cơ.

Đó là một cái tên rất khả ái, giống như người nàng vậy.

Trước mặt một nữ nhân vừa khả ái lại vừa thẳng thắng như vậy, Vô Kỵ cơ hồ nhịn không được cũng muốn nói ra tên mình.

Không tưởng được Mật Cơ đã nói trước:

– Ta cũng biết tên của ngươi, ngươi là Lý Ngọc Đường.

Đường Nhị cũng đã từng dùng cái tên giả đó, có lẽ chỉ bất quá lâm thời tùy khẩu nói ra.

Vô Kỵ cảm thấy cái tên đó rất dễ nghe, rất đẹp, cho nên lúc người bán quan tài hỏi chàng:

"Tôn tính đại danh của khách quan là gì?", chàng cũng bất tri bất giác nói ra cái tên đó.

Nhưng chàng lại không tưởng được Mật Cơ không ngờ cũng biết, lẽ nào lúc đó nàng đã chú ý đến chàng?

Mật Cơ nói:

– Bọn ta từ trước đây rất lâu đã chú ý đến ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

– Các ngươi?

Mật Cơ đáp:

– Bọn ta là ta và Lôi gia huynh đệ, còn có một vị lão tiên sinh.

Vị lão tiên sinh nàng nói đến đương nhiên là lão nhân thân mang tuyệt kỹ hồi nãy.

Mật Cơ thốt:

– Nếu quả ta nói ra tên của lão, ngươi nhất định sẽ giật mình, cho nên ta thà không nói thì tốt hơn.

Vô Kỵ cũng không hỏi.

Mật Cơ thốt:

– Lão là lão bằng hữu của phụ thân ta, từ lúc ta còn rất nhỏ đã theo bảo vệ ta, sau khi phụ thân ta tạ thế, lão coi ta như là con gái lão vậy.

Nàng thở dài:

– Ta không nghĩ ra tại sao lão lại đột nhiên bỏ đi như vậy.

Vô Kỵ cũng không nghĩ ra, chỉ bất quá cảm thấy lúc lão nhân đó bỏ đi, chừng như đã đột nhiên thụ thương.

Mật Cơ cười:

– Bọn ta chú ý đến ngươi không phải là vì người là nam nhân đẹp trai.

Vô Kỵ hỏi:

– Vậy là vì cái gì?

Mật Cơ đáp:

– Là vì Đường Ngọc.

Vô Kỵ hỏi:

– Đường Ngọc?

Mật Cơ đáp:

– Lúc bọn ta phát hiện cô nương mặc quần đó ngươi dẫn theo là Đường Ngọc, đã bắt đầu chú ý đến ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi nhận ra y?

Mật Cơ đáp:

– Vì bọn ta nhận ra y, y cũng biết bọn ta, cho nên bọn ta tuy đã sớm chú ý đến ngươi, ngươi lại cả cái bóng của bọn ta cũng không nhìn thấy.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Mật Cơ đáp:

– Bởi vì bọn ta tuyệt không thể bị y nhìn thấy.

Vô Kỵ lại hỏi:

– Tại sao?

Mật Cơ đáp:

– Bởi vì y rất muốn lấy mạng bọn ta, bọn ta cũng rất muốn lấy mạng y.

Vô Kỵ hỏi:

– Lôi gia huynh đệ là người của Phích Lịch Đường, Phích Lịch Đường cũng đã liên minh với Đường gia rồi mà?

Mật Cơ lạnh lùng thốt:

– Nhưng bọn ta tịnh không có liên minh với Đường gia.

Nghe khẩu khí của nàng, nội bộ của Phích Lịch Đường không ngờ đã phân liệt, hơn nữa xem chừng là vì sự liên minh với Đường gia mà chia rẽ.

Đối với Vô Kỵ mà nói, đó đương nhiên là một tin tức tốt, nội bộ của địch nhân chia rẽ, đối với chàng đương nhiên có lợi.

Tuy chàng tịnh không truy hỏi, lại đã phát hiện bên trong nhất định còn có rất nhiều ẩn tình vượt ngoài ý liệu của người ngoài.

Mật Cơ nói:

– Bọn ta từ cái ngày gặp Đường Ngọc, đã bắt đầu muốn giết y.

Vô Kỵ hỏi:

– Các ngươi tại sao còn chưa động thủ?

Mật Cơ đáp:

– Bởi vì ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta?

Mật Cơ đáp:

– Vị lão tiên sinh đó luôn luôn nghĩ ngươi là một đối thủ rất đáng sợ, lão nói ngươi không những võ công tuyệt đối cực cao, mà còn cơ trí thâm trầm, lãnh tĩnh.

Nàng cười cười, lại nói:

– Ta chưa từng nghe lão tán thưởng ai như vậy.

Vô Kỵ cười:

– Vị lão tiên sinh đó xem chừng rất có nhãn lực.

Chàng tuy đang cười, cười lại tịnh không mấy khoan khoái, bởi vì chàng tịnh không hy vọng người khác xem chàng quá trọng.

Người khác càng coi thường chàng, càng không đề phòng chàng.

Chàng mới có cơ hội.

Một người thông minh chân chính tuyệt không thể đánh giá thấp địch nhân của mình, lại hy vọng địch nhân có thể coi thường mình.

Địch nhân coi thường mình tuyệt đối là thứ sai lầm trí mệnh.

Một người nếu quả có thể giúp cho phán đoán của địch nhân sai lầm, là đã thành công một phần rồi.

Đó là bài học Vô Kỵ học được lúc đi theo Tư Không Hiểu Phong, chàng vĩnh viễn không quên được.

Mật Cơ nói:

– Không tưởng được bọn ta còn chưa xuất thủ, Đường Ngọc đã biến thành phế nhân.

Vô Kỵ nói:

– Ta cũng không tưởng được.

Mật Cơ thốt:

– Càng không tưởng được ngươi không ngờ là một bằng hữu rất tốt, muốn đưa y về Đường Gia Bảo Phố.

Nàng mỉm cười, lại nói:

– Kỳ diệu nhất là ngươi không ngờ lại muốn dùng quan tài để đưa y về, thấy ngươi đi mua quan tài và mướn người khiêng hòm, bọn ta biết cơ hội đã đến.

Vô Kỵ hỏi:

– Cơ hội gì?

Mật Cơ đáp:

– Bọn ta cũng muốn đến Đường Gia Bảo Phố, lại không thể để người ta nhìn thấy, cũng không thể để người ta biết.

Vô Kỵ nói:

– Cho nên ngươi nghĩ đến kêu bọn Lôi gia huynh đệ làm người khiêng hòm, đưa ngươi và Đường Ngọc cùng về đến Đường Gia Bảo Phố.

Mật Cơ cười:

– Trốn trong quan tài tuy nóng một chút, lại rất an toàn, rất ít có người có thể mở quan tài nhìn xem.

Vô Kỵ nói:

– Cho nên Lôi gia huynh đệ chỉ hy vọng ta không xuất thủ, tịnh không muốn giết ta diệt khẩu.

Mật Cơ thốt:

– Bởi vì bọn họ còn cần ngươi hộ tống cỗ quan tài này.

Vô Kỵ hỏi:

– Tự các ngươi tại sao không thể đến Đường Gia Bảo Phố?

Mật Cơ đáp:

– Bọn chúng xem chừng không hoan nghênh ta lắm.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao vậy?

Mật Cơ cười ngọt ngào:

– Bởi vì nữ nhân của Đường gia sợ ta câu dẫn trượng phu của bọn chúng.

Câu đó đương nhiên không phải là nói thật, lời nói thật tuyệt không thể nói ra, quan hệ của chuyện này quá lớn, "Lý Ngọc Đường" lại là bằng hữu của Đường Ngọc.

Mật Cơ nói:

– Nếu quả ta là người khác, còn có thể cải trang giả dạng, trà trộn lọt vào Đường Gia Bảo Phố, chỉ tiếc ông trời lại khơi khơi muốn đối với ta đặc biệt tốt, để cho ta có đôi mắt như vầy.

Nàng thở dài:

– Trừ phi ta móc đôi mắt của ta ra, nếu không ta cứ tùy tiện giả trang kiểu nào đi nữa, người ta chỉ liếc một cái là đã có thể nhận ra ngay.

Vô Kỵ hiện tại chung quy đã minh bạch nàng ta tại sao nhất định phải trốn trong quan tài.

Mật Cơ nói:

– Đây vốn là biện pháp rất kỳ diệu, không tưởng được vẫn bị Đường Khuyết phát hiện.

Vô Kỵ hỏi:

– Đường Khuyết là người nào?

Mật Cơ đáp:

– Người đó rất ít khi đi lại trong giang hồ, không những rất ít khi gặp được hắn, cả người nghe đến tên hắn cũng không nhiều, nhưng hắn lại lợi hại hơn nhiều so với trong tưởng tượng của bất cứ một ai.

Vô Kỵ hỏi:

– Còn lợi hại hơn cả Đường Ngọc?

Mật Cơ đáp:

– Đường Ngọc nếu đem so với hắn, đơn giản giống như một tiểu hài tử.

Vô Kỵ nói:

– Ta chỉ biết trong đám đệ tử hậu bối của Đường gia, người xuất sắc nhất là Đường Ngạo.

Mật Cơ thốt:

– Đường Ngạo quả thật là người võ công cao nhất, danh tiếng lớn nhất trong đám huynh đệ bọn chúng, nhưng Đường Khuyết lại tuyệt đối còn đáng sợ hơn cả Đường Ngạo.

Nàng thở dài, lại nói:

– Ta thà đánh nhau với Đường Ngạo còn hơn là nói chuyện với Đường Khuyết.

Vô Kỵ cười:

– Nghe ngươi nói vậy, người đó là yêu quái.

Mật Cơ thốt:

– Đợi đến khi ngươi gặp người đó, ngươi sẽ biết hắn có là yêu quái hay không.

Vô Kỵ nói:

– Ta thà không gặp được hắn.

Mật Cơ thốt:

– Chỉ tiếc là ngươi sớm muộn gì cũng nhất định sẽ gặp hắn.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao vậy?

Mật Cơ đáp:

– Bởi vì ngươi là bằng hữu tốt nhất của Đường Ngọc, hiện tại hắn đã biết ta nằm trong quan tài, đương nhiên cũng biết ngươi.

Nàng điềm đạm nói tiếp:

– Hiện tại ngươi tuy còn chưa gặp hắn, không chừng hắn đã gặp qua ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi nghĩ bọn Hắc Thiết Hán đến đối phó ngươi?

Mật Cơ đáp:

– Nhất định là vậy.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao hắn không tự mình lộ diện? Tại sao không tự mình đến đối phó ngươi?

Mật Cơ lại cười ngọt:

– Bởi vì hắn biết chỉ cần vừa nhìn thấy ta là bị ta làm mê chết.

Đó đương nhiên không phải là lời nói thật.

Giữa nàng và Đường gia phảng phất có một mối quan hệ vi diệu.

Mật Cơ lại nói:

– Hắn cũng biết đệ đệ của hắn còn chưa chết, đang nằm bên cạnh ta, ta đối với hạng nam nhân như Đường Ngọc không có hứng thú gì mấy, nếu tức giận lên, không chừng sẽ bóp cổ y chết.

Những lời nói đó cũng là nói cho Vô Kỵ nghe, bởi vì Vô Kỵ là "bằng hữu" của Đường Ngọc.

Vô Kỵ hiện tại quả thật không hy vọng Đường Ngọc bị bóp cổ chết, Mật Cơ hiện tại quả thật lúc nào cũng có thể bóp cổ Đường Ngọc.

Chàng chỉ còn nước hỏi dò:

– Xem bộ dạng của ngươi hiện tại đã không thể dùng cách nào trà trộn tiến vào Đường Gia Bảo Phố.

Mật Cơ thở dài:

– Xem ra là vậy.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi có tính cách nào khác chưa?

Mật Cơ không trả lời, bỗng hỏi:

– Ngươi có nghe qua câu "dễ nhìn mà ăn không dễ" chưa?

Vô Kỵ đã từng nghe qua.

Mật Cơ nói:

– Có những vật tuy nhìn không tệ, lại ăn không được.

Vô Kỵ cũng hiểu rõ ý tứ của câu nói đó, lại không hiểu được nàng tại sao lại bỗng nói ra câu đó.

Mật Cơ nói:

– Ta là thứ người đó, dễ nhìn mà không dễ ăn.

Nếu quả Vô Kỵ là đứa bé, nhất định sẽ cảm thấy rất kỳ quái, người làm sao có thể "ăn" được? May là Vô Kỵ đã trưởng thành, đã hiểu ý tứ của chữ "ăn" đó là gì.

Nhưng chàng không hiểu một nữ nhân như một trái đào ngọt mộng như vậy, tại sao lại không dễ "ăn"?

Mật Cơ nói:

– Bởi vì ta từ hông trở xuống không có tới một chút cảm giác, hai chân cũng hoàn toàn không có tới một chút khí lực, cả động cũng không thể động.

Nàng cười ngất:

– Nếu quả ngươi là lão chồng ta, ngươi nhất định sẽ bị ta chọc cho tức chết.

Nguyên lai nàng là người tàn phế.

Một nữ nhân đẹp như vậy, trẻ như vậy, không ngờ là người tàn phế bán thân mềm nhũn. Nếu quả người khác ở trong tình huống như nàng, cũng không biết sẽ thương tâm đến cỡ nào, thống khổ đến cỡ nào.

Nhưng nàng lại không có tới một chút bộ dạng khó chịu, chuyện bi thảm như vậy, nàng không ngờ lại đùa cợt kể ra như vậy.

Bởi vì nàng không muốn tiếp thụ sự thương hại và đồng tình của người khác.

Nàng biết hạng nữ nhân nam nhân không chịu nỗi nhất là hạng ngày nào cũng than thở oán trời trách đất, nước mắt lúc nào chỗ nào cũng có thể chảy dài.

Vô Kỵ không nói gì, trong lòng chàng đang nghĩ:

"Nếu ta là nàng, ta nên làm sao?".

Chàng không biết đáp án.

Một nữ nhân tàn phế, nằm trong một cỗ quan tài, bằng hữu của nàng tuy đang ở bên ngoài quan tài, lại đều đã là người chết.

Nàng có thể làm gì đây?

Mật Cơ nhìn nhìn chàng:

– Ta biết ngươi hồi nãy nhất định nghĩ ta là một nữ nhân tâm ngoan thủ lạt, bởi vì ta hoàn toàn không cho Hắc Thiết Hán một chút cơ hội, đã xuất thủ giết gã liền.

Vô Kỵ hồi nãy quả thật đã nghĩ như vậy.

Mật Cơ nói tiếp:

– Hiện tại ngươi nhất định không còn nghĩ như vậy, bởi vì ngươi nếu là ta, ngươi nhất định cũng làm như vậy.

Vô luận là ai dưới tình huống của nàng, đều không thể không tâm ngoan thủ lạt một chút, bởi vì nàng không giết người, người tất giết nàng.

Cạnh tranh sinh tồn vốn là một chuyện rất tàn khốc.

Vì để sống còn, có rất nhiều người thiện lương có thể bị bức bách làm những chuyện bình thời bọn họ tuyệt đối không tưởng được mình có thể làm.

Mật Cơ nói:

– Cho nên ta nếu dùng bằng hữu của ngươi để uy hiếp ngươi, ngươi nhất định cũng không thể trách ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi chuẩn bị làm sao để uy hiếp ta?

Mật Cơ đáp:

– Đường Ngọc còn chưa chết, ngươi nhất định không muốn y chết.

Vô Kỵ nói:

– Ngươi lại lúc nào cũng đều có thể lấy mạng y.

Mật Cơ hỏi:

– Cho nên nếu ta nói ta muốn ngươi đưa ta đi, có phải là quá đáng không?

Vô Kỵ đáp:

– Không quá đáng gì.

Mật Cơ mỉm cười:

– Ta biết ngươi là người hảo tâm.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng ta lại không biết phải đưa ngươi đi đâu?

Mật Cơ mỉm cười:

– Ngươi ít ra trước hên hãy đưa ta đến một nơi không có người chết, không có huyết tinh, để cho ta thoải thoải mái mái hít một hơi, ăn một chút đồ ăn ngon miệng.

Vô Kỵ hỏi:

– Sau đó?

Mật Cơ thở dài:

– Chuyện có thể phát sinh sau này, có ai có thể biết chứ?

Một mình Vô Kỵ tuyệt đối không có cách nào khiêng quan tài xuống triền núi, may là chàng nhìn thấy cái hoạt can của vị công tử mập kia còn đậu bên ngoài gác. Đám kéo hoạt can đều là người nghèo, cái hoạt can khiêng bằng hai thân nứa đó là công cụ mưu sinh duy nhất của bọn họ, là miếng cơm của bọn họ.

Vô luận là ai cũng không thể bỏ rơi không thèm ngó đến miếng cơm của mình, Vô Kỵ tin rằng bọn họ nhất định còn chưa đi xa.

Người có thể khiêng vị công tử mập kia, đương nhiên cũng có thể khiêng cỗ quan tài này.

Mật Cơ nói:

– Nếu ngươi muốn tìm người đến khiêng cỗ quan tài này, ngươi cứ việc yên tâm mà đi.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng còn ngươi...

Mật Cơ thốt:

– Chân của ta tuy không thể động đậy, nhưng vẫn còn có đôi tay.

Nàng dùng đôi tay nhu nhược vô cốt đó vuốt nhẹ trên mặt Đường Ngọc:

– Ta nhất định sẽ chiếu cố rất tốt cho bằng hữu của ngươi, bởi vì hiện tại y là miếng cơm của ta, không có y, ta cũng không thể sống.

Người khiêng kiệu là do vị công tử mập mướn, muốn dùng người hắn mướn, trước tiên nên đi thương lượng với hắn.

May là hắn xem ra tịnh không phải là hạng người khó nói chuyện, hơn nữa hắn hiện tại cho dù còn chưa bị hù sợ bỏ chạy, nhất định cũng đã trốn đằng xa, một mặt phát run, một mặt đổ mồ hôi.

Vô Kỵ không tưởng nổi hắn không ngờ còn có ruột gan để trốn trong nhà bếp ăn bánh bao.

Không phải là một cái bánh bao nhỏ, cũng không phải là một cái bánh bao lớn, mà là bảy tám cái bánh bao lớn.

Trong mỗi một cái bánh bao đều có nhân thịt ngũ hoa, vừa cắn một miếng, dầu mỡ đã theo khóe miệng rỉ ra.

Hắn dùng đôi tay vừa trắng vừa béo được bảo dưỡng cực tốt cầm một cái bánh bao lên, dùng một thứ biểu tình gắn bó sủng ái nhìn cục thịt mỡ trong bánh bao, sau đó cắn một miếng.

Dầu mỡ béo ngậy từ khóe miệng của hắn rỉ chảy ra, hắn thở dài thỏa mãn.

Trong nháy mắt, mọi phiền não và bất hạnh trên thế gian đều không còn tồn tại nữa. Kinh hoàng sợ hãi hồi nãy cũng đã quên đi sạch sẽ.

Khẩu vị của Vô Kỵ luôn luôn rất tốt, nhưng nhìn thấy bộ dạng của người khẩu vị không tốt đó ăn uống, vẫn cảm thấy rất ngưỡng mộ.

Vị công tử mập mạp đó sau khi ăn hết cái bánh bao béo ngậy, không ngờ cũng đã nhìn thấy chàng, không ngờ lại nói:

– Bánh bao này không tệ, ngươi cũng nên ăn thử một cái đi.

Miệng hắn tuy nói vậy, biểu tình trên mặt lại chừng như sợ có người đến lấy bánh bao của hắn.

Hắn ôm hy vọng nhìn Vô Kỵ, chỉ hy vọng Vô Kỵ mau mau cự tuyệt hảo ý của hắn, Vô Kỵ đương nhiên không thể để hắn thất vọng, mỉm cười lắc đầu:

– Ta cũng thấy bánh bao đó không tệ, chỉ tiếc ta thật đang ăn không vô.

Công tử mập thở phào một hơi, thái độ đối với Vô Kỵ lập tức lại biến thành thân thiện.

Sau đó hắn lại cầm một cái bánh bao, cắn một miếng rất dịu dàng, nói lẩm bẩm:

– Kỳ thật khẩu vị của ta cũng không tốt cho lắm, nhưng Tiểu Bảo lại nhất định bắt ta miễn cưỡng ăn một chút.

Tiểu Bảo hiển nhiên là bằng hữu anh tuấn kia.

Tiểu Bảo đương nhiên đang ngồi bên cạnh hắn.

Vô Kỵ nói:

– Ngươi thật ra nên miễn cưỡng ăn một chút, người như ngươi tuyệt không thể để quá gầy.

Ấn tượng của công tử mập đối với chàng càng đẹp hơn, chợt hạ giọng:

– Ta nói cho ngươi nghe một bí mật.

Vô Kỵ hỏi:

– Bí mật gì?

Công tử mập đáp:

– Ông chủ ở đây còn có nuôi mười bảy mười tám con gà béo tròn, đủ cho bọn ta ăn hai ba ngày.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi chuẩn bị ăn sạch hết gà của lão?

Công tử mập đáp:

– Đương nhiên là phải ăn hết.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Công tử mập nhìn chàng, chừng như nhìn một ngốc tử vậy.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta thật không hiểu, tại sao các ngươi nhất định phải ăn hết gà ở đây?

Công tử mập thở dài:

– Ngươi lẽ nào cũng nhìn không ra, đám người bọn ta đụng phải hồi nãy không phải là thổ phỉ,

mà là cường đạo.

Vô Kỵ đáp:

– Ta thấy được.

Công tử mập nói:

– Trên con đường này vừa có thổ phỉ, vừa có cường đạo, bọn ta làm sao có thể đi được?

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi chuẩn bị lưu lại đây?

Công tử mập đáp:

– Nếu quả có người bảo tiêu đi ngang qua, ta sẽ theo bọn họ đi, nếu không ta tuyệt đối không đi.

Vô Kỵ thốt:

– Đúng, có thể cẩn thận một chút cũng tốt.

Công tử mập lại hạ thấp giọng:

– Ta nói cho ngươi biết một bí mật nữa.

Vô Kỵ hỏi:

– Bí mật gì?

Công tử mập nói:

– Ta biết Triệu đại tiêu đầu sắp đến, nội trong vòng hai ba ngày nhất định sẽ đi ngang qua đây.

Vô Kỵ hỏi:

– Triệu đại tiêu đầu là ai?

Công tử mập hỏi ngược:

– Cả Triệu đại tiêu đầu mà ngươi cũng không biết sao?

Vô Kỵ đáp:

– Ta thật không biết.

Công tử mập lại thở dài:

– Triệu đại tiêu đầu là Triệu Cương, là một người rất tài giỏi.

Vô Kỵ nói:

– Hiện tại ta đã biết.

Hắn nghĩ ngợi, chợt lại nói:

– Gần đây khẩu vị của ta không được tốt lắm, một bữa chỉ ăn hai con gà thôi.

Vô Kỵ thốt:

– Một bữa hai con, một ngày ba bữa, vậy mà “chỉ” sao.

Công tử mập nói:

– Điểm tâm ta ăn ít hơn, một ngày chỉ năm con gà là quá rồi.

Vô Kỵ thốt:

– Không nhiều, không nhiều.

Công tử mập nói:

– Thật là không bao nhiêu.

Vô Kỵ thốt:

– Ta ăn gà cũng ăn không được nhiều.

Công tử mập giật mình:

– Ngươi cũng muốn ăn gà?

Vô Kỵ đáp:

– Không ăn gà thì ăn vịt cũng được.

Công tử mập nói:

– Ở đây không có vịt.

Vô Kỵ thốt:

– Ăn thịt bò cũng có thể đối phó được mà.

Công tử mập nói:

– Thịt bò cũng đã bị ta ăn sạch.

Vô Kỵ thốt:

– Ăn hết còn có thể đi mua.

Công tử mập nói:

– Ông chủ ở đây còn nhát hơn cả ta, sợ quá trốn mất từ sớm rồi, cả bóng dáng cũng không thấy, làm sao dám vào thành mua thịt?

Vô Kỵ thốt:

– Vậy ta cũng chỉ còn nước ăn gà.

Công tử mập hỏi:

– Ngươi nhất định muốn ăn?

Vô Kỵ đáp:

– Vịt không ăn được, thịt bò cũng không ăn được, không ăn gà thì làm sao sống?

Công tử mập nhăn nhó mặt mày, thở dài:

– Nói không sai.

Vô Kỵ thốt:

– Nhưng gần đây khẩu vị của ta cũng không được tốt, ăn không được nhiều.

Công tử mập tràn đầy hy vọng nhìn chàng:

– Ngươi một ngày ăn bao nhiêu con?

Vô Kỵ đáp:

– Cỡ ngươi.

Công tử mập hỏi:

– Cỡ ta, vậy là một ngày năm con?

Vô Kỵ đáp:

– Ta bữa điểm tâm cũng phải ăn hai con.

Công tử mập ngây người:

– Nói như vậy, mười mấy con gà, qua ngày mai bọn ta đã ăn hết sạch, nếu quả Triệu đại tiêu đầu còn chưa đến, làm cách nào đây?

Vô Kỵ đáp:

– Chỉ còn một biện pháp.

Công tử mập hỏi:

– Biện pháp gì? Ngươi mau nói nghe coi.

Vô Kỵ đáp:

– Nhường hết gà cho ngươi ăn.

Công tử mập hỏi:

– Còn ngươi?

Vô Kỵ đáp:

– Đã nhường hết gà cho ngươi ăn, ta đương nhiên phải đi.

Công tử mập hỏi:

– Chừng nào đi?

Vô Kỵ đáp:

– Đi bây giờ.

Công tử mập nói:

– Nhưng bên ngoài…

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi chịu đem những bí mật đó nói cho ta biết, biểu thị ngươi coi ta là bằng hữu, vì bằng hữu mà mạo hiểm một phen cũng đâu có gì chứ.

Công tử mập nhìn chàng, cảm kích đến mức chừng như hận mình không quỳ xuống được.

Vô Kỵ thốt:

– Hà huống ngươi đã coi ta là bằng hữu, ta không thể để ngươi khó chịu.

Chàng chợt thở dài:

– Chỉ bất quá có chuyện ta lại rất khó chịu.

Công tử mập lập tức hỏi:

– Chuyện gì?

Vô Kỵ đáp:

– Ta có mang một cái quan tài đến.

Công tử mập nói:

– Ta biết.

Vô Kỵ thốt:

– Người khiêng quan tài cho ta đều không còn nữa, một mình ta không thể nào khiêng quan tài đi.

Công tử mập cười:

– Chuyện đó không thành vấn đề.

Vô Kỵ hỏi:

– Thật?

Công tử mập đáp:

– Người khiêng hoạt can cho ta còn ở đây, có thể khiêng hoạt can, nhất định có thể khiêng

quan tài.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi chịu để bọn họ theo ta đi?

Công tử mập hỏi:

– Bọn ta có phải là bằng hữu không?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Sau đó hai người cùng cười, cười rất khoan khoái.

Vô Kỵ cười nói:

– Không tưởng được ta không ngờ có thể gặp được một người tốt như ngươi, không tưởng được ta không ngờ có vận khí tốt như vầy.

Chàng thật không tưởng được.

Thật!

oo Mười chín tháng tư, đêm.

Cát Tường khách sạn.

Cát Tường khách sạn là khách sạn lớn nhất trong thành, chưởng quầy phụ trách tiếp đãi khách nhân tên là Tường Ca.

Tường Ca là người từng trải, thậm chí còn có thể nói vài câu Quan Thoại, nhưng lúc gã nghe Vô Kỵ nói chuyện, vẫn tỏ vẻ rất kinh ngạc.

Nghề này gã đã làm hai ba chục năm, từ chân tiểu nhị chạy bàn leo lên tới chưởng quầy.

Gã chưa từng gặp khách nhân nào như Vô Kỵ.

Vô Kỵ nói:

– Ta muốn hai gian phòng, phải là phòng tốt nhất, cửa sổ phải lớn, phải thông gió thoáng đãng.

Tường Ca nghĩ một phòng là cho đám khuân vác ngủ:

– Đám người kia bình thường đều ngủ trong sân.

Vô Kỵ nói:

– Ta biết.

Tường Ca hỏi:

– Ông vẫn muốn hai gian phòng?

Vô Kỵ đáp:

– Hai gian lớn.

Tường Ca hỏi:

– Còn có khách nhân nào khác tới?

Vô Kỵ đáp:

– Không có.

Tường Ca hỏi:

– Vậy một gian kia giành cho ai?

Vô Kỵ đáp:

– Gian phòng đó đặt quan tài.

Đó là nguyên nhân khiến cho Tường Ca kinh hãi:

– Quan tài cũng phải đặt trong khách phòng sao?

Câu trả lời của Vô Kỵ nghe có vẻ tịnh không phải hoàn toàn không có lý do.

Chàng đáp:

– Người trong quan tài là bằng hữu của ta, ta chưa bao giờ ngược đãi bằng hữu, không cần biết y sống hay chết cũng vậy.

Tường Ca thở dài, cười khổ:

– Công tử thật trọng bằng hữu quá.

Mật Cơ thật ra là ai? Có quan hệ gì với Đường gia?

Nàng tại sao lại muốn đến Đường Gia Bảo Phố? Tại sao lại tự dồn mình vào tử địa?

Lời nói của nàng thật ra có bao nhiêu câu là thật? Bao nhiêu câu là giả?

Lúc đang rửa mặt, Vô Kỵ nghĩ ngợi về những vấn đề đó, lúc ngồi uống trà chàng cũng đang nghĩ tới.

Trên sự thật, chàng luôn luôn nghĩ tới.

Nếu mình nói chàng nghĩ tịnh không phải là những vấn đề đó, mà là con người Mật Cơ, mình cũng không sai.

Nếu mình gặp một nữ nhân như Mật Cơ, mình cũng không khỏi nghĩ tới nàng giờ giờ phút phút.

Có những người trời sinh xem chừng có hấp lực, vô luận là ai gặp được, đều bị người đó hấp dẫn.

Mật Cơ, không còn nghi ngờ gì nữa, là dạng người đó.

Vô Kỵ hận không thể đi gặp nàng liền, chàng không thể ngay trước mắt người ngươi mà đi mở nắp quan tài, nói chuyện với người nằm trong quan tài.

Chàng kêu Tường Ca bưng đồ ăn tối vào trong phòng, đồ ăn đã đem đến, chàng lại chưa đụng đến.

Chàng cảm thấy nếu mình ở đây ăn uống no nê, lại để Mật Cơ đói cồn cào bao tử, là chuyện không thể làm, chàng thật không có cách nào ăn vào.

Chàng tịnh không sợ Đường Khuyết đến, hiện tại Đường Ngọc còn chưa chết, Đường Khuyết tuyệt không dám khinh cử vọng động.

Chàng chỉ sợ Mật Cơ cảm thấy quá tịch mịch.

Bọn họ bình thủy tương phùng, chàng sao lại có thể đột nhiên biến thành quan tâm tới nàng như vậy?

Đó có phải vì chính chàng cũng quá tịch mịch?

Có lẽ bọn họ đều đã quen tịch mịch, nhưng lúc hai người tịch mịch tương ngộ, giống như hai vì lưu tinh đâm sầm vào nhau giữa khung trời, khó tránh khỏi phát ra ánh sáng, phát ra sức nóng, phát ra hỏa hoa.

Cho dù hỏa hoa đó trong phút chốc sẽ tan biến, lại đã chiếu sáng người ta, chiếu sáng chính mình.

Sau đó, chuyện sau này có ra sao đi nữa, có ai biết được?

Hiện tại trong khách sạn đã yên tĩnh, khách lữ đồ thông thường ngủ rất sớm.

Gian phòng đặt quan tài ở kề bên, cách một bức tường.

Vô Kỵ đẩy cửa bước vào, thắp đèn lên, ánh đèn chiếu rọi lên quan tài đen bóng, cũng chiếu rọi lên cái mền bông trắng như tuyết trên giường.

Chàng bỗng cảm thấy tim mình đang đập mạnh.

Người trong quan tài có biết chàng đã đến không?

Chàng bước qua, gõ gõ vào nắp quan tài, phảng phất như gõ cửa.

Chàng hy vọng Mật Cơ có thể lấy y phục che lấy thân thể.

“Cạch cạch”.

Nàng cũng gõ nhẹ trong quan tài hai lần, biểu thị nàng biết chàng đã đến.

Chàng mở nắp quan tài ra.

Tim chàng thình lình ngưng hẳn.

Trong quan tài chỉ có một người.

Tuy chỉ có một người, lại đã chật hẳn cái quan tài rộng rãi đó.

Người trong quan tài không ngờ chính là vị công tử mập mỗi ngày ít nhất phải ăn năm con gà.

Hắn đang ăn gà, nhai cái đầu gà còn thừa.

Trong tay hắn còn cầm một cái chân gà, nhìn Vô Kỵ cười ngây ngô:

– Ta hiện tại mới biết nằm trong quan tài còn thoải mái hơn cả ngồi trên xe.

Vô Kỵ cũng cười.

Nếu trước đây một năm, chàng nhất định sẽ rất kinh hoàng, thậm chí còn có thể giật mình nhảy dựng lên.

Hiện tại chàng lại chỉ bất quá cười cười.

Nếu có người muốn làm cho mình giật mình, phương pháp tốt nhất để mình đối phó hắn là nhìn hắn cười cười.

Bởi vì cười không những có thể giúp mình bình tĩnh, người muốn hù mình nhìn thấy mình không ngờ còn có thể cười, không chừng trái lại sẽ bị mình hù giật mình.

Chỉ cần mình có thể vận dụng đúng, cười cũng là một vũ khí hữu hiệu.

Hiện tại Vô Kỵ đã học được cách lợi dụng thứ vũ khí đó.

Cái làm người ta bực là vị công tử mập kia cũng tinh thông thứ vũ khí đó.

Hắn cũng đang cười.

Nụ cười của hắn nhìn phảng phất hơi ngu xuẩn, không động lòng người như nụ cười của Vô Kỵ.

Bởi vì thịt trên mặt hắn quá nhiều, mắt mũi miệng mồm đều bị thịt đè che, làm cho hắn nhìn có vẻ vĩnh viễn mang bộ dạng mặt nhăn mày nhó lục thần vô chủ.

May là Vô Kỵ hiện tại đã không còn có thể bị bộ dạng đó lừa gạt nữa.

Hắn mỉm cười:

– Ngươi nhất định không tưởng được ta không ngờ lại nằm trong cỗ quan tài này.

Vô Kỵ đáp:

– Ta thật không tưởng được.

Chàng cũng mỉm cười, lại nói:

– Người như ngươi có thể chui vào quan tài quả thật không phải là chuyện dễ.

Công tử mập nói:

– May là gần đây ta hơi ốm.

Vô Kỵ thốt:

– Ta thấy ngươi nhất định đã ốm đi không ít, ốm như vậy sao coi được chứ.

Công tử mập nói:

– Kỳ thật ta còn nên ốm thêm chút nữa.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Công tử mập nhăn nhó thở than:

– Bởi vì ta tuy chui vào được, lại không ra được.

Vô Kỵ nhìn hắn, tỏ vẻ đồng tình:

– Ngươi đương nhiên không muốn nằm cả đời trong quan tài.

Công tử mập lập tức lắc đầu:

– Ta không muốn.

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi nhất định muốn mau mau nghĩ ra cách.

Công tử mập nói:

– Ta xem ngươi hình như không thể kéo ta lên.

Vô Kỵ thừa nhận:

– Ta không thể.

Công tử mập nói:

– Bởi vì ngươi sợ ta có thể thừa cơ ám toán ngươi.

Vô Kỵ cũng thừa nhận:

– Một người hành sự cẩn thận một chút luôn luôn là tốt.

Công tử mập hỏi:

– Ngươi có thể nghĩ giùm ta cách nào không?

Vô Kỵ đáp:

– Có thể.

Công tử mập hỏi:

– Cách nào? Ngươi mau nói đi.

Vô Kỵ đáp:

– Cái chân gà đó, ngươi sẽ ăn hết liền, đợi đến lúc ngươi không còn gà để ăn, sẽ bị ốm đói.

Chàng nhìn hắn từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, thần tình có vẻ rất quan tâm:

– Chiếu theo thể hình hiện tại của ngươi, tối đa chỉ cần nhịn đói cỡ bảy tám ngày là có thể đi ra.

Công tử mập lại giật mình ngẩn người, biểu tình trên mặt chừng như lúc nào cũng có thể khóc lên:

– Nhịn đói bảy tám ngày là bị chết đói rồi.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi làm không được?

Công tử mập đáp:

– Ta làm không được, tuyệt đối làm không được, đói một ngày là ta muốn điên lên rồi.

Hắn giương mắt ra vẻ đáng thương tội nghiệp nhìn Vô Kỵ:

– Hồi nãy ngươi còn nói bọn ta là bằng hữu, ngươi nhất định phải cứu ta.

Vô Kỵ lắc lắc đầu, thở dài:

– Ta cũng rất muốn cứu ngươi, chỉ tiếc ta cũng không nghĩ ra biện pháp.

Chàng bỗng lại vỗ tay cười lên:

– Ta nghĩ ra rồi, còn có một cách.

Công tử mập hỏi:

– Cách gì?

Vô Kỵ đáp:

– Chỉ cần ngươi cắt một chút thịt mỡ trên người ngươi xuống, sẽ giải quyết được vấn đề.

Công tử mập lại giật mình:

– Phải cắt bao nhiêu?

Vô Kỵ đáp:

– Không cần cắt quá nhiều, tối đa chỉ cần bảy tám chục cân là đủ rồi.

Chính hắn cũng cảm thấy cách đó thật là “diệu”, tự mình cũng nhịn không được cười lên.

Hắn cười không bao lâu, quan tài bắt đầu vang lên một tràng tiếng “lách cách”.

Quan tài làm bằng gỗ nam mộc thượng hảo hạng, không ngờ đột nhiên lại vỡ tan từng mảnh.

Vô Kỵ không cười nữa.

Gỗ nam mộc kiên cố bền chắc, chàng biết rất rõ, tận mắt nhìn thấy một người không ngờ có thể dùng nội lực chấn vỡ quan tài làm bằng gỗ nam mộc, vô luận là ai cũng không cười nổi.

Công tử mập đã ngồi dậy từ trong cỗ quan tài vỡ nát đó, cười ngất:

– Xem ra ta cũng không cần dùng đao, cũng không cần nhịn đói, vận khí của ta thật không tệ.

Hắn đứng dậy, phủi phủi quần áo:

– Hiện tại ta xem chừng cũng nên giới thiệu mình mới đúng.

Hắn dùng một bàn tay núng nính trắng nõn chỉ vào mũi mình:

– Ta họ Đường, tên là Đường Khuyết.

oo CChhuuyyeệ ä ä nn XXuưaa Đường Khuyết.

Con người nhìn vừa mập, vừa ngu, luôn luôn tỏ vẻ mày nhăn mặt nhó, lục thần vô chủ, không ngờ lại là Đường Khuyết.

Gian phòng gạch rộng rãi sạch sẽ, thông gió thoáng khí.

Vô Kỵ đang ngồi trên một cái ghế gần song cửa sổ, chợt hỏi:

– Đường Khuyết, có phải là “khuyết” trong “khuyết đức” không?

Đường Khuyết đáp:

– Không sai chút nào.

Vô Kỵ cười:

– Đó là một cái tên hay, hay cực kỳ.

Đường Khuyết cũng đã ngồi xuống.

Người như hắn, lúc có thể ngồi xuống, đương nhiên tuyệt không chịu đứng.

Chỉ tiếc hắn không có cách nào ép mình ngồi vừa trên ghế, cho nên chỉ còn nước ngồi trên giường, vừa lau mồ hôi vừa thở hổn hển:

– Trước đây ngươi đã từng nghe đến tên ta?

Vô Kỵ đáp:

– Ta từng nghe nói rất nhiều chuyện về ngươi.

Đường Khuyết hỏi:

– Chuyện gì?

Vô Kỵ đáp:

– Có người nói ngươi là người đáng sợ nhất trong Đường gia huynh đệ, cũng có người nói ngươi là yêu quái, ta vốn hoàn toàn không tin.

Đường Khuyết hỏi:

– Còn bây giờ?

Vô Kỵ đáp:

– Bây giờ ta đã tin.

Đường Khuyết cười lớn, cười đến mức cả thở cũng thở không nổi.

Vô Kỵ thốt:

– Vị lão tiên sinh giả say đó rõ ràng đã kẹp được một tiễn của Hắc Thiết Hán, tại soa lại đột nhiên bỏ chạy? Chuyện đó ta vốn một mực nghĩ không ra.

Đường Khuyết lại hỏi:

– Còn bây giờ?

Vô Kỵ đáp:

– Bây giờ ta đã nghĩ ra.

Đường Khuyết hỏi:

– Lão tại sao lại chạy trốn?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì lão tuy còn chưa trúng tên của Hắc Thiết Hán, lại đã trúng ám khí của ngươi.

Đường Khuyết “ồ” lên một tiếng.

Vô Kỵ nói:

– Hắc Thiết Hán cung cường lực mãnh, một tiễn bắn ra, tiếng gió chấn động mang tai.

Đường Khuyết thốt:

– Khí lực của vị nhân huynh đó thật không nhỏ.

Vô Kỵ thốt:

– Vị lão tiên sinh đó chỉ nghe tiếng xé gió của trường tiễn, lại không chú ý đến ám khí của ngươi cũng trong nháy mắt đó đã thừa cơ phóng ra, đợi đến khi lão phát hiện, đã quá trễ.

Đường Khuyết thở dài:

– Quả thật đã quá trễ.

Vô Kỵ nói:

– Sự lợi hại của độc môn ám khí của Đường gia, lão đương nhiên cũng biết, vì muốn bảo vệ tính mạng, không thể không mau mau bỏ chạy.

Đường Khuyết thở dài:

– Chỉ tiếc cái mạng của lão sợ rằng rất khó bảo toàn được.

Vô Kỵ nói:

– Ngươi muốn Hắc Thiết Hán đi đối phó bọn họ vì muốn bọn họ ngao cò tương tranh, ngươi mới có thể làm ngư ông đắc lợi.

Đường Khuyết thốt:

– Đường Ngọc là huynh đệ của ta, nếu quả tự ta đi, bọn chúng nhất định sẽ dùng Đường Ngọc uy hiếp ta, ta chỉ còn nước dùng cách đó, để cho bọn chúng căn bản không rõ đầu đuôi ra sao.

Hắn lại nhăn nhó thở dài:

– Người là hảo bằng hữu của Đường Ngọc, ngươi nên rõ khổ tâm của ta, ngươi nên tha thứ cho ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi biết ta là hảo bằng hữu của Đường Ngọc?

Đường Khuyết đáp:

– Ta đương nhiên biết, không phải là hảo bằng hữu, ngươi làm sao có thể gian gian khổ khổ đưa y về.

Vô Kỵ thốt:

– Hiện tại y đương nhiên đã được ngươi đưa về Đường Gia Bảo Phố.

Đường Khuyết đáp:

– Y thụ thương không nhẹ, ta nhất định phải tìm người trị liệu cho y.

Hắn cười cười:

– Ta vốn muốn đem nữ nhân không thích vận y phục đó giao cho ngươi, nhưng ta biết ngươi nhất định cũng không có cách đối phó ả, cho nên ta chỉ còn nước đem hai người bọn họ bỏ chung vào một cỗ quan tài khiêng về, đặt một cỗ quan tài khác ở đây.

Vô Kỵ thốt:

– Nói như vậy, ngươi đối với ta thật là có hảo ý, ta nên cảm tạ ngươi mới đúng.

Đường Khuyết nói:

– Ta quả thật là có hảo ý.

Vô Kỵ thốt:

– Cảm tạ ngươi.

Đường Khuyết nói:

– Không cần khách khí.

Vô Kỵ thốt:

– Tái kiến.

Đường Khuyết ngây người:

– Tái kiến là sao?

Vô Kỵ đáp:

– Ý tứ của "tái kiến" là ta muốn mời ngươi đi ra.

Đường Khuyết hỏi:

– Tại sao ta phải đi?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta và ngươi không còn gì để nói nữa.

Đường Khuyết hỏi:

– Tại sao không còn gì để nói nữa?

Vô Kỵ cười lạnh:

– Ngươi rõ ràng biết ta là hảo bằng hữu của Đường Ngọc, nhưng ngươi cái gì cũng đều lừa gạt ta, qua mặt ta, khiến cho ta cảm thấy mình như là một ngốc tử, ta còn có gì để nói nữa?

Chàng càng nói càng tức, lại nói lớn:

– Tái kiến.

Lần này chàng tự bỏ đi, đứng lên đi ra, không quay đầu lại, bỏ đi về phía cửa lớn.

Đường Khuyết vốn đang ngồi trên giường, nhìn bộ dạng có vẻ cả một bước cũng không thèm cất.

Nhưng đợi đến khi Vô Kỵ đi đến ngưỡng cửa, Đường Khuyết không ngờ đã đứng chặn cửa.

Cho dù Đường Khuyết có ốm hơn một chút, đứng chặn cửa, Vô Kỵ cũng không có cách nào đi lọt qua.

Vô Kỵ thốt:

– Ý tứ của hai chữ "tái kiến" ngươi cũng nên hiểu rõ.

Đường Khuyết đáp:

– Ta hiểu rõ phi thường.

Vô Kỵ thốt:

– Ngươi đã không chịu đi, ta chỉ còn nước đi.

Đường Khuyết nói:

– Ngươi ngàn vạn lần không thể đi, nếu ngươi đi, ta sẽ thảm lắm.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Đường Khuyết đáp:

– Bởi vì Lão Tổ Tôn của bọn ta sai ta nhất định phải đem ngươi về.

Chưởng môn nhân đương thời của Thục Trung Đường Môn là Đường Kính, "Phước Thọ Song Toàn" Đường đại tiên sinh, Đường Kính.

Vị lão tiên sinh đó bình sinh chưa từng đi lại trong giang hồ, cũng chưa từng làm qua chuyện khiến cho người ta cảm thấy vĩ đại, nhưng lại uy trấn giang hồ, danh động thiên hạ.

Thứ người đó đương nhiên là người có phước khí, hơn nữa nhất định có thể trường thọ.

Lão cưới ba vị phu nhân, sinh ra ba đứa con trai, con trưởng là Đường Khuyết, con út là Đường Ngọc.

Còn có một người gần đây danh khí lớn nhất trong giang hồ, Đường Ngạo.

Hai năm nay, danh khí của Đường Ngạo cơ hồ còn vang vọng hơn cả Đường Nhị tiên sinh năm xưa.

Hiện tại Vô Kỵ lại đã dần dần tin rằng người đáng sợ nhất trong Đường gia huynh đệ tịnh không phải là Đường Ngạo, mà là Đường Khuyết.

Đường Khuyết thốt:

– Người ta bình sinh sợ nhất là Lão Tổ Tôn của bọn ta.

Vô Kỵ nói:

– Ngươi sợ, ta không sợ.

Đường Khuyết bỗng hỏi:

– Ngươi có phải là hảo bằng hữu của Đường Ngọc?

Vô Kỵ đáp:

– Đương nhiên.

Đường Khuyết hỏi:

– Tổ mẫu của hảo bằng hữu của ngươi muốn gặp ngươi, ngươi làm sao có thể không đi chứ?

Vô Kỵ chung quy đã thở dài:

– Nếu thật là lão nhân gia muốn ta đi, chỉ còn nước phải đi.

Chàng đương nhiên phải đi, chàng vốn muốn đi, mục đích của chàng là muốn đến Đường Gia Bảo Phố.

Hồi nãy chàng chỉ bất quá là dục cầm cố túng, dục tiến tiên thoái, trước mặt người như Đường Khuyết, đương nhiên phải dùng một chút thủ đoạn. Cho nên chàng còn muốn vùng vằng:

– Nhưng ta tuyệt không thể đi với bộ dạng như vầy.

Đường Khuyết hỏi:

– Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì hiện tại cả ta cũng cảm thấy mình là một ngốc tử, một ngốc tử không biết một cái gì hết.

Đường Khuyết cuối cùng đã minh bạch ý tứ của chàng:

– Ngươi có phải muốn ta đem chuyện này kể đầu đuôi cho ngươi nghe?

Vô Kỵ không nói gì.

Ý tứ của không nói gì thông thường là mặc nhận.

Đường Khuyết hỏi:

– Cỗ quan tài đó có phải là ngươi mua ở tiệm quan tài “Lão An Ký” không?

Vô Kỵ đáp:

– Không sai.

Đường Khuyết hỏi:

– Ông chủ của tiệm quan tài “Lão An Ký” có phải là một người Liễu Châu họ Thôi không?

Vô Kỵ đáp:

– Không sai.

Đường Khuyết hỏi:

– Lão có phải không những đặc biệt sai hai đứa con của lão đem quan tài đến khách sạn nơi ngươi trú ngụ, mà còn giúp ngươi khiêng người đặt vào quan tài không?

Vô Kỵ hỏi:

– Chuyện đó làm sao ngươi biết được?

Đường Khuyết đáp:

– Nói thật cho ngươi biết, bọn họ đều không phải họ Thôi, mà là họ Đường. Thôi lão bản đó là bà con xa với ta, bọn họ đều biết Đường Ngọc, ngươi vừa đi, bọn họ đã dùng phi cáp truyền thư báo tin cho ta biết.

Vô Kỵ xem chừng đã ngẩn người.

Kỳ thật những chuyện đó chàng đã biết từ sớm, vị Thôi lão bản đó cũng giống như lão Vương mập bán đồ ăn, đều là người của Đường gia tiềm phục ở đó.

Cho nên chàng mới cố ý đến đó mua quan tài, cố ý để cho bọn chúng nhìn thấy Đường Ngọc.

Nhưng hiện tại chàng nhất định phải giả như kinh ngạc phi thường. Hiện tại chàng mới biết mình nhất định cũng là một thiên tài diễn kịch, cả chính chàng cũng cơ hồ tin mình.

Đường Khuyết chợt hỏi:

– Ngươi có biết vị lão tiên sinh đột nhiên bỏ chạy hồi nãy là ai không?

Vô Kỵ lắc đầu.

Hiện tại chàng còn đang dưới tình huống kinh ngạc, cả nói cũng nói không ra hơi, cho nên chỉ có lắc đầu.

Đường Khuyết thốt:

– Lão họ Tôn.

Vô Kỵ hiện tại đã có thể nói chuyện, chàng nói:

– Có rất nhiều người họ Tôn.

Đường Khuyết thốt:

– Nhưng vào thời của tổ mẫu bọn ta, người danh tiếng vang vọng nhất trong giang hồ là họ Tôn.

Vô Kỵ nói:

– Thời đó người danh khí lớn nhất trong giang hồ tịnh không phải là họ Tôn, mà là họ Lý.

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi muốn nói đến Tiểu Lý Thám Hoa?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Tiểu Lý Thám Hoa là Lý Tầm Hoan.

“Tiểu Lý Phi Đao, Lệ Bất Hư Phát”, ông ta không những là đao thần, cũng là thần trong nhân gian.

Trăm ngàn năm sau, con người có lẽ sẽ sáng tạo ra một thứ vũ khí còn nhanh, còn chuẩn, còn

có uy lực hơn cả phi đao của Lý Tầm Hoan, nhưng trên thế giới lại vĩnh viễn không thể có một Tiểu Lý Phi Đao thứ hai. Địa vị của ông ta trong tâm khảm người người cũng vĩnh viễn không có người thứ hai nào có thể thay thế được.

Đường Khuyết không thể không thừa nhận cách nhìn của Vô Kỵ rất chính xác, bất cứ một ai cũng đều không thể không thừa nhận.

Đề khởi đến con người "Tiểu Lý Phi Đao", thậm chí cả trên mặt Đường Khuyết cũng lộ xuất ý tôn kính.

Vô Kỵ nói:

– Cho đến bây giờ, ta còn chưa nghe nói trong giang hồ có người còn đáng bội phục hơn ông ta.

Đường Khuyết thốt:

– Nhưng trong Binh Khí Phổ của Bách Hiểu Sinh, xếp hạng nhất tịnh không phải là Tiểu Lý Phi Đao, mà là Thiên Cơ Nhất Côn.

Đó là sự thật, Vô Kỵ cũng không thể không thừa nhận.

Bách Hiểu Sinh là tài tử danh sĩ trong võ lâm thời đó, thông minh tuyệt đỉnh, giao du rộng rãi, hơn nữa bác học đa văn.

Lão ta tuy thông minh sở ngộ, năm xưa vẫn đã tạo một sai lầm lớn không thể nào vãn hồi lại. Nhưng lúc lão viết Binh Khí Phổ, thái độ lại tuyệt đối công chính. Cho nên người trong giang hồ đương thời đều coi được liệt danh trong Binh Khí Phổ là một vinh dự.

Trong Binh Khí Phổ, côn của Thiên Cơ Lão Nhân, hoàn của Thượng Quan Kim hồng đều xếp hạng trên Tiểu Lý Phi Đao.

Sau này Thiên Cơ Lão Nhân tuy chết trong tay Thượng Quan Kim Hồng, Thượng Quan Kim Hồng lại chết dưới đao của Tiểu Lý Thám Hoa, lại vẫn không có một ai nghĩ cách xếp hạng của Bách Hiểu Sinh là không công bằng.

Bởi vì cao thủ tương tranh, chìa khóa thắng bại tịnh không hoàn toàn là võ công, thiên thời địa lợi nhân hòa, và trạng huống tâm tình lẫn thể lực của bọn họ đều là nhân tố chủ yếu quyết định thắng bại.

Đường Khuyết nói:

– Thiên Cơ Lão Nhân họ Tôn, vị lão tiên sinh giả say là hậu nhân của ông ta, thủ pháp nhận huyệt đả nhân cho dù không phải là thiên hạ vô song, cũng có rất ít người có thể hơn được.

Hắn chầm chậm nói tiếp:

– Vị Tôn lão tiên sinh đó là chú vợ của Phích Lịch Đường chủ Lôi Chấn Thiên.

Vô Kỵ tịnh không cảm thấy vượt ngoài ý liệu, chàng đã sớm nhận thậy lão nhân đó và Lôi gia có quan hệ rất thâm sâu.

Đường Khuyết nói:

– Nữ nhân không thích mặc quần áo đó là ai, ngươi càng không thể đoán ra được.

Vô Kỵ “ồ” một tiếng.

Đường Khuyết nói:

– Ả là vợ trước của Lôi Chấn Thiên.

Chuyện đó thật là ngoài ý liệu.

Đường Khuyết nói:

– Ta nói ả là vợ trước của Lôi Chấn Thiên, ngươi nhất định sẽ nghĩ Lôi Chấn Thiên vì muốn cưới muội muội đẹp như hoa của ta cho nên mới bỏ rơi ả.

Vô Kỵ hỏi:

– Lẽ nào không phải vậy?

Đường Khuyết lắc đầu:

– Lôi Chấn Thiên năm năm trước đã bỏ ả, lúc đó bọn ta căn bản còn chưa đề khởi tới chuyện thành thân cưới hỏi.

Vô Kỵ hỏi:

– Lôi Chấn Thiên tại sao lại bỏ ả?

Đường Khuyết thở dài:

– Một nam nhân muốn bỏ vợ luôn luôn có rất nhiều lý dó không thể kể cho người khác nghe. Nếu quả hắn không thấy hề hấn gì, người ta cũng không thể hỏi.

Hắn nhíu mày:

– Nhưng ta nghĩ ngươi nhất định cũng thấy được Lôi phu nhân đã bị liệt, tịnh không còn là nữ nhân có thể giữ đạo làm vợ, cưới một bà vợ như vậy tịnh không phải là phước khí.

Vô Kỵ hiển nhiên không muốn thảo luận vấn đề đó, lại hỏi:

– Ả muốn đến Đường Gia Bảo Phố là vì muốn tìm Lôi Chấn Thiên?

Đường Khuyết đáp:

– Sau khi ả xa Lôi Chấn Thiên, ra ngoài không vui vẻ hay ho gì, cho nên muốn tìm Lôi Chấn Thiên gây phiền hà.

Hắn lại thở dài:

– Nữ nhân trong thiên hạ đều như vậy, ngày của mình không vui vẻ tốt lành gì là cũng không để người ta được vui vẻ tốt lành, nếu quả ả đã cưới được một ông chồng như ý, Lôi Chấn Thiên có quỳ xuống cầu xin ả, ả cũng không thèm ngó ngàng.

Vô Kỵ không phản bác.

Những câu nói đó tịnh không phải là hoàn toàn không có đạo lý.

Đường Khuyết nói:

– Lôi Chấn Thiên hiện tại đã là người thân của Đường gia bọn ta, cũng là cháu rể yêu quý nhất của Lão Tổ Tôn, bọn ta đương nhiên không thể để người khác đến gây phiền hà cho hắn.

Hắn điềm đạm nói tiếp:

– Hà huống hắn gần đây lại sống trong Đường Gia Bảo Phố, vô luận là ai muốn đến Đường Gia Bảo Phố gây phiền hà, đều đã tìm sai chỗ rồi.

Đó cũng là sự thật.

Thục Trung Đường Gia Bảo Phố uy chấn thiên hạ, người muốn tìm đến đó gây phiền hà, cho dù có sống sót lọt vào, cũng đừng mong sống sót trở ra.

Vô Kỵ hỏi:

– Đám Lôi gia huynh đệ đó tại sao cũng cùng đi theo ả tìm Lôi Chấn Thiên?

Đường Khuyết lại nhíu nhíu mắt, mỉm cười:

– Nữ nhân như ả, muốn tìm nam nhân đi bán mạng cho ả xem chừng cũng không phải là chuyện khốn khó gì, ngươi nhất định cũng có thể nghĩ đến mà.

Vô Kỵ không nói gì.

Chàng biết lời nói của Đường Khuyết không phải là nói láo.

Chàng lại nghĩ đến đôi mắt như sóng nước hải dương, da thịt trơn mịn, đôi chân thon dài chắc nịch, chàng tự hỏi mình:

“Nếu quả nàng ta muốn ta đi làm một chuyện vì nàng, ta có đi hay không?”.

Đường Khuyết dùng đôi mắt nheo nheo cười cợt nhìn chàng:

– Hiện tại ngươi có phải đã có thể theo ta về Đường Gia Bảo Phố rồi?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

oo ĐĐưươờ ø ø nngg GGiiiaa BBaả û û oo PPhhoố á á Hai mươi hai tháng tư, trời trong.

Đường Gia Bảo Phố.

Giang hồ nhiều hung hiểm, nhưng rất công bình, chỉ cần là người có tài năng, là thành danh.

Một người chỉ cần có thể thành danh, là sẽ được tất cả những gì mong muốn, sinh mệnh của hắn có thể hoàn toàn cải biến, biến thành sáng lạn tươi tắn, đa thái đa tư, chỉ tiếc sinh mệnh của bọn họ lại thường ngắn ngủi như lưu tinh.

Bởi vì bọn họ là người giang hồ.

Sinh mệnh của người giang hồ vốn trôi nổi như lá bay trong làn gió, lục bình trên mặt nước.

Ba trăm năm nay, trong giang hồ cũng không biết có bao nhiêu là anh hùng hưng khởi, bao nhiêu là anh hùng tan biến.

Trong đó đương nhiên cũng có những người sinh mệnh vĩnh viễn tồn tại, đó có lẽ là vì tinh thần của bọn họ bất tử, tuy chết mà sống, có lẽ là vì bọn họ tuy đã chết, nhưng con cháu đời sau của bọn họ lại đã hình thành trong giang hồ một lực lượng dao động khiếp đảm lòng người, thanh danh của bọn họ cũng vì vậy mà bất hủ.

Ba trăm năm nay, lực lượng có thể đứng vững không gục ngã trong giang hồ, ngoại trừ Thiếu Lâm, Võ Đang, Côn Luân, Điểm Thương, Không Động, những môn phái có lịch sử huy hoàng lâu đời ra, còn có những võ lâm thế gia thanh thế hiển hách.

Những võ lâm thế gia đó, có những nhà tuy là vì tiên nhân của họ vì đạo nghĩa giang hồ mà hy sinh, mới đổi lấy sự tôn kính của người ta đối với họ, đại đa số lại vẫn là vì bản thân họ có những thứ võ công và thủ pháp đặc thù mới có thể tồn tại được.

Trong đó có “Trương Giản Trai” ở kinh thành y thuật truyền đời, có “Thiên Ngư Đường” tinh thuần thủy tính, có “Nam Cung Thế Gia” giàu sánh quốc gia, lịch sử lâu đời, cũng có “Phích Lịch Đường” xưng danh về hỏa khí.

Trong tất cả những thế gia đó, lực lượng lan tràn nhất, thanh danh hiển hách nhất, không còn nghi ngờ gì nữa, là Thục Trung Đường Môn.

Độc môn ám khí của Đường gia uy chấn thiên hạ, cho tới nay vẫn không có thứ ám khí thứ hai nào có thể thay thế địa vị của nó.

Môn nhân đệ tử của Đường gia, một khi đi lại trong giang hồ, đều là tuấn kiệt một thời.

Đường Gia Bảo Phố dưới chân núi đã trải qua bao năm kiến thiết chỉnh tu không ngừng, hàng hàng lớp lớp phòng lầu đã phát triển thành một thành thị nho nhỏ. Ở đó, từ những vật dụng cần thiết trong đời sống, cho đến giải trí tiêu khiển, thậm chí bao gồm cả tử tang hôn giá, mỗi một thứ đều không cần phải ra ngoài tìm, mỗi một thứ đều chuẩn bị đầy đủ, đều làm cho người ta kinh ngạc.

Trên sự thật, ở Thục Trung, tửu lâu thanh lịch nhất, nhà may tiệm vải kiểu cách nhất, phấn son đủ màu đủ sắc nhất đều toàn là ở Đường Gia Bảo Phố.

Môn nhân đệ tử Đường gia đều có một tay nghề chuyên nghiệp, tự mình kiếm tiền, lại xài tiền ở những hàng quán đó.

Cho nên nhân lực vật lực tài lực hoàn toàn đều lưu thông trong một khu vực xung quanh đó.

Ngày qua ngày, năm nối năm, Đường Gia Bảo Phố tự nhiên càng lúc càng phồn vinh, càng lúc càng lớn mạnh.

Vô Kỵ chung quy đã đến Đường Gia Bảo Phố.

Kỳ quái là trong tâm chàng tịnh không có cảm giác đặc biệt kích động, đặc biệt khẩn trương.

Trên thế gian vốn có thứ người trời sinh thích hợp mạo hiểm, bình thời có lẽ có thể vì chuyện nhỏ mà khẩn trương lo lắng, nhưng đến lúc chân chính nguy hiểm, trái lại có thể biến thành lãnh tĩnh phi thường.

Vô Kỵ là hạng người đó.

Khí trời nắng ấm, đồi núi xanh rờn, lớp lớp mái ngói ám sắc xanh từ tận đầu con đường dưới chân núi uốn lượn lên đến giữa lưng chừng núi.

Từ chỗ Vô Kỵ mà nhìn, vô luận là ai cũng không thể không bị quang cảnh làm cảm động.

Cảm giác đó không những là hoành tráng, mà còn là trang nghiêm hùng vĩ, trầm lắng, vững chải, giống như một người khổng lồ trong thần thoại, vĩnh viễn không thể bị đánh gục.

Vô luận là ai muốn phá hủy một mảnh cơ nghiệp này đều không khác gì si nhân nói chuyện mơ hồ, leo cây bắt cá.

Đường Khuyết thốt:

– Đây là Đường Gia Bảo Phố.

Trong khẩu khí của hắn tràn đầy vẻ kiêu ngạo:

– Ngươi thấy chỗ này ra sao?

Vô Kỵ thở dài:

– Thật là vĩ đại.

Đó là lời nói thật tận đáy lòng chàng.

Chỉ bất quá lúc chàng nói ra câu đó, trong lòng có thứ sợ hãi khôn tả.

Chàng tuy một mực không coi thường địch nhân, nhưng sự tráng đại của địch nhân vẫn vượt hơn xa ngoài sức tưởng tượng của chàng.

Chàng không khỏi lo lắng cho Đại Phong Đường, nếu không có kỳ tích xuất hiện, muốn đánh bại một đối thủ như vầy cơ hồ là chuyện không thể nào. Kỳ tích lại rất ít khi xuất hiện.

Đầu đường là cửa lớn của Đường Gia Bảo Phố, lớp sơn mới, lớp dầu bóng mới vẫn còn chưa khô.

Đường Khuyết nói:

– Mỗi năm trước tiết Đoan Ngọ, bọn ta đều sơn lại cửa lớn.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Đường Khuyết đáp:

– Bởi vì tiết Đoan Ngọ cũng là ngày mừng thọ của Lão Tổ Tôn, người già thích nhiệt náo, mỗi năm đến ngày đó bọn ta đều phải đặc biệt vì lão nhân gia mà chúc thọ, mọi người cũng thừa cơ hội đó mà ăn chơi.

Vô Kỵ có thể tưởng tượng được ngày đó nhất định là một ngày cuồng hoan nhiệt náo.

Một ngày vui vẻ như vậy, mọi người đều nhất định sẽ buông thả, tận lực hưởng thụ, ăn uống tưng bừng, tuyệt đối không tránh được.

Có ba thứ đó, nhất định có sơ xuất, sơ xuất của bọn chúng là cơ hội của Vô Kỵ.

Đường Khuyết nói:

– Bây giờ cho đến tiết Đoan Ngọ còn không đầy nửa tháng, ngươi có muốn ở lại coi nhiệt náo không.

Vô Kỵ cười:

– Hay quá.

Cửa lớn mở rộng, nhìn không thấy có chút nào là cung nỏ đao kiếm giới bị sâm nghiêm.

Bước qua cửa lớn là đến một con đường lát đá xanh, gọn gàng sạch sẽ, mỗi một khối đá xanh tẩy rửa láng bóng như gương.

Hai bên đường có đủ các thức các dạng hàng quán, nhà cửa sáng trưng, đồ đạc ngay ngắn.

Đường Khuyết mỉm cười:

– Người ta cứ nghĩ Đường Gia Bảo Phố là long đàm hổ huyệt, kỳ thật bọn ta rất hoan nghênh người khác đến đây, bất cứ một ai cũng có thể đến, bất cứ người nào bọn ta cũng đều hoan nghênh.

Vô Kỵ hỏi:

– Thật sao?

Đường Khuyết nheo mắt cười lớn:

– Ngươi đáng lẽ nên thấy, đây là nơi rất dễ tiêu tiền, có người ngoài đến tiêu tiền, bọn ta mới có thể thâu tiền, chuyện có thể thâu được tiền luôn luôn được hoan nghênh.

Vô Kỵ hỏi:

– Nếu bọn họ ngoại trừ việc tiêu tiền ra, còn muốn làm gì khác?

Đường Khuyết đáp:

– Đó là còn để coi hắn muốn làm chuyện gì.

Vô Kỵ hỏi:

– Nếu quả là đến gây phiền hà?

Đường Khuyết đáp:

– Chỗ bọn ta cũng có quan tài, không những bán rất rẻ, có lúc thậm chí còn cho miễn phí.

Hắn lại cười nói:

– Nhưng ngoại trừ quan tài ra, ở đây cái gì trong quán nào cũng đều không rẻ, có lúc cả ta cũng bị bọn họ chặt đẹp.

Vô Kỵ thấy được điểm đó, hàng hóa trong hàng quán đều là tinh phẩm.

Tiểu nhị và chưởng quầy trong quán ai ai cũng cười tươi đón khách, nhìn thấy Đường Khuyết đi tới, liền hô hào tuốt từ xa, nhiệt náo vô cùng, cao hứng vô cùng.

Vô Kỵ mỉm cười:

– Xem ra mọi người ở đây có vẻ rất thích ngươi.

Đường Khuyết thở dài:

– Ngươi lầm rồi.

Hắn cố ý hạ thấp giọng:

– Bọn họ không phải là thích con người ta, mà là thích bạc trong hầu bao của ta, nếu quả ngươi muốn một người đem bạc trong hầu bao đưa cho ngươi, ngươi nhất định phải giả bộ rất thích hắn.

Vô Kỵ cười, người trong hàng quán hai bên cũng cười lớn, giọng nói của hắn đủ để mọi người nghe được.

Chỗ nào hắn ghé là duyên phận cực tốt.

Một cửa tiệm sáng đẹp nhất, thanh nhã nhất, bán nhiều món đồ chơi kỳ xảo và son phấn kim chỉ, khí phái còn hơn cả “Bảo Thạch Trai” cổ xưa nổi tiếng ở kinh thành.

Bên ngoài cửa có hai cỗ kiệu dừng đậu, một tên trẻ anh tuấn phi thường, vận thanh y, đội nón thấp, dùng tiếng Quan Thoại rổn rảng chào Đường Khuyết.

Ở đây xem chừng rất hay nói tiếng Quan Thoại, đặc biệt là đám tiểu nhị trong tiệm, rất ít khi pha giọng Xuyên, đi đến con đường đó không khác gì Đại Sách Lan ở kinh thành vậy.

Đường Khuyết nhìn hai cỗ kiệu:

– Có phải tam cô nãi nãi lại đến chiếu cố chuyện buôn bán của các ngươi không?

Tên trẻ tuấn tú cười bồi:

– Dạ, mời ngài chiếu cố tệ quán của bọn tôi.

Đường Khuyết cười:

– Ta có xuất giá đâu, mua son phấn về thoa mông à.

Chỉ nghe một người trong tiệm nói:

– Ai nói chuyện bên ngoài đó, dơ thúi quá, mau kêu người súc miệng cho hắn đi.

Giọng nói kiều mỵ giống như hoa sen tươi mát, chắc rõ như rễ sen bám cứng.

Đường Khuyết le lưỡi, cười khổ:

– Chết rồi, ta quậy nhầm ổ ong vò vẽ rồi.

Lần này hắn hạ thấp giọng, bởi vì hắn thật không dám chọc tới vị tam cô nãi nãi đó.

– Tam cô nãi nãi luôn luôn không quên chiếu cố bọn tôi, không giống như đại quan ngài, quanh năm khó mà thấy mặt ngài ghé thăm.

Có hai phụ nhân duyên dáng váy dài chấm đất bước ra khỏi cửa.

Thân người của bọn họ đều rất cao ráo, rất thon thả, đường li trên váy nhỏ li ti, tư thế bước đi dịu dàng, lại rất tươi tắn, rắn rỏi.

Một người bước lên trước, tuổi tác coi bộ lớn hơn, y phục trắng muốt, khuôn mặt bầu bĩnh như trứng gà, nụ cười nhẹ vợi, đôi mắt sáng ngời chớp chớp, thần thái siêu phàm.

Đường Khuyết nhìn bà ta, không ngờ lại cung cung kính kính cúi mình chào đón, cười bồi:

– Cô nãi nãi, cô khỏe chứ?

Vị cô nãi nãi đó cười mà như không cười nhìn hắn:

– Ta còn tưởng là ai, nguyên lai là ngươi, ngươi học mua son phấn thoa mông hồi nào vậy?

Người của bà ta cũng giống như thanh âm của bà ta, lanh lợi rõ ràng, tuyệt không chịu để ai chiếm nửa phần tiện nghi.

Nữ nhân kia cười ngất:

– Đại quan thật muốn mua son phấn thoa... thoa chỗ đó, ba cân phấn sợ cũng không đủ.

Tiếng cười của nữ nhân đó thanh tao như chuông ngân, đôi mắt cũng như chuông vậy, vừa tròn lại vừa lớn.

Nhưng ả vừa cười lớn, đôi mắt to tròn đó lại híp lại thành một đường, một đường uốn uốn éo éo, tuyệt đối có thể chiếm giữ tâm tưởng của bất kỳ một nam nhân nào.

Trước mặt bọn họ, Đường Khuyết lại biến thành rất ngoan ngoãn, không những ngoan ngoãn, mà còn ngây ngô.

Hắn một mực cười ngây ngô, ngoài chuyện cười ngây ngô ra, cả một câu cũng không nói được.

Vô Kỵ cũng cười.

Chàng chưa bao giờ tưởng được Đường Gia Bảo Phố cũng có nữ nhân lý thú khả ái như vậy.

Nữ nhân có đôi mắt giống như chuông tuổi tác tuy nhỏ hơn, cũng không còn nhỏ gì, nhìn lại

như là một tiểu cô nương, một tiểu cô nương ai ai nhìn thấy cũng không nhịn được muốn ôm sát vào lòng.

Vị cô nãi nãi lại càng khả ái hơn.

Bà ta tuy không thể coi là quá đẹp, nhưng bà ta lanh lợi thẳng thắng, sáng suốt minh mẫn, sạch sẽ, giống như một trái lê mới vừa hái xuống.

Hơn nữa bọn họ rất rành nói “khéo”, tịnh không làm cho Đường Khuyết khó chịu.

Bọn họ rất mau mắn lên kiệu, kiệu rất mau mắn đi khỏi.

Đường Khuyết cuối cùng đã thở phào, lại thở dài:

– Ngươi có biết vị cô nãi nãi đó là ai không?

Vô Kỵ đáp:

– Không biết.

Đường Khuyết nói:

– Bà ta là khắc tinh của ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi sợ bà ta?

Đường Khuyết đáp:

– Không những ta sợ bà ta, người trong Đường Gia Bảo Phố không sợ bà ta đại khái không có ai hết.

Vô Kỵ hỏi:

– Bà ta nhìn có vẻ không đáng sợ gì mấy, các ngươi tại sao lại sợ bà ta?

Đường Khuyết đáp:

– Bà ta là người Lão Tổ Tôn của bọn ta thích nhất, tuổi tác tuy không lớn, thân phận lại cực lớn, tính ra bà ta vẫn là cô cô của ta, bà ta trời sinh thích quản lý sự chuyện, chuyện gì bà ta cũng muốn lo, người nào bà ta cũng không ưa, nếu quả có người làm phật lòng bà ta, Lão Tổ Tôn sẽ nổi giận.

Hắn lại thở dài, cười khổ:

– Ngươi như vậy ngươi có sợ không chứ?

Vô Kỵ đáp:

– Sợ.

Đường Khuyết nói:

– May là bà ta đã cưới chồng rồi.

Vô Kỵ hỏi:

– Người đáng sợ như vậy, có ai dám cưới bà ta?

Đường Khuyết đáp:

– Vốn không có ai, hiện tại cuối cùng đã có một người.

Vô Kỵ hỏi:

– Ai?

Đường Khuyết đáp:

– Ta không thể nói.

Vô Kỵ thốt:

– Hôm nay khí trời thật không tệ.

Đường Khuyết hỏi:

– Bọn ta đang nói về chuyện cưới chồng của cô nãi nãi, ngươi tại sao lại thình lình nói về khí hậu?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì chuyện cưới chồng của vị cô nãi nãi đó ngươi không thể nói ra.

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi có muốn biết không?

Vô Kỵ đáp:

– Ta muốn.

Đường Khuyết nói:

– Vậy ngươi nên bức ta nói ra.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta làm sao bức được?

Đường Khuyết đáp:

– Nếu quả ngươi cảnh cáo ta, nếu ta không nói ra, ngươi sẽ không kết giao bằng hữu với ta, ta sẽ nói ra.

Vô Kỵ thốt:

– Nếu ngươi không nói, ta sẽ không kết giao bằng hữu với ngươi.

Đường Khuyết nói:

– Ta nói.

Vô Kỵ hỏi:

– Ai dám cưới bà ta?

Đường Khuyết đáp:

– Thượng Quan Nhẫn.

Thượng Quan Nhẫn, Thượng Quan Nhẫn, Thượng Quan Nhẫn.

Vô Kỵ đã khắc sâu cái tên đó trong tâm, dùng một lưỡi đao mang tên "thù hận" mà khắc, vừa khắc, vừa rơi lệ, vừa ứa máu, nhưng hiện tại chàng nghe cái tên đó lại không có tới một chút phản ứng, vô luận là bất cứ người nào cũng tuyệt đối không nhìn ra chàng và cái tên "Thượng Quan Nhẫn" có chút quan hệ gì.

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi có biết Thượng Quan Nhẫn không?

Vô Kỵ đáp:

– Ta biết.

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi biết thật sao?

Vô Kỵ đáp:

– Lão ta là một trong tam đại đầu não của Đại Phong Đường, lão đã giết bằng hữu tốt nhất của lão là Triệu Giản, đem đầu Triệu Giản dâng cho Lôi Chấn Thiên, đối đầu của Đại Phong Đường.

Chàng không ngờ còn cười cười:

– Ta tuy rất ít khi đi lại trên giang hồ, chuyện đó ta có nghe người ta kể.

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi nghe ai kể?

Vô Kỵ đáp:

– Đường Ngọc có nói tới.

Đường Khuyết thở dài:

– Ta bây giờ mới biết Đường Ngọc đối với ngươi thật không tệ, không ngờ cả chuyện đó cũng chịu kể cho ngươi nghe.

Vô Kỵ nói:

– Ta bây giờ mới biết ngươi đối với ta thật không tệ, không ngờ cả chuyện này cũng chịu kể cho ta nghe.

Đường Khuyết cười.

Vô Kỵ cũng cười.

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi có biết Đường Gia Bảo Phố ngoại trừ bà ta ra còn có một tiểu nãi nãi không?

Vô Kỵ đáp:

– Không biết.

Đường Khuyết nói:

– Tiểu nãi nãi hồi nãy cũng thích quản sự như vậy, cũng là khắc tinh của ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi tại sao lại sợ ả?

Đường Khuyết đáp:

– Bởi vì ả là muội muội của ta.

Ca ca sợ muội muội tịnh không có gì là kỳ quái, có rất nhiều người làm ca ca đều rất sợ muội muội.

Đó đương nhiên tịnh không phải vì muội muội thật đáng sợ, mà là vì muội muội tinh quái quỷ quyệt.

Đường Khuyết nói:

– May là muội muội của ta cũng đã cưới chồng rồi.

Vô Kỵ hỏi:

– Cưới ai?

Đường Khuyết đáp:

– Lôi Chấn Thiên.

Lôi Chấn Thiên là tử địch của Đại Phong Đường, Lôi Chấn Thiên là chủ nhân của Phích Lịch Đường.

Thù hận giữa Thượng Quan Nhẫn và Vô Kỵ càng là bất cộng đái thiên.

Hiện tại Vô Kỵ tuy còn chưa nhìn thấy bọn họ, lại đã vô ý trung nhìn thấy thê tử của bọn họ.

Chàng không ngờ còn cảm thấy thê tử của bọn họ rất khả ái.

Thái độ của hai người bọn họ đối với chàng đều rất kỳ quái.

Hai người đều nhìn chàng chằm chằm, nhìn rất lâu, sau đó lại trao đổi một cái liếc mắt rất kỳ quái với nhau.

Nhưng bọn họ tịnh không hỏi Đường Khuyết coi chàng là ai. Lẽ nào bọn họ đã biết chàng rất rõ.

Lúc trước khi đi, muội muội của Đường Khuyết phảng phất còn nhìn chàng cười cười, đôi mắt to tròn mỹ lệ lại híp lại thành một đường, một đường uốn uốn éo éo, phảng phất muốn nắm bắt tâm tưởng chàng.

Một cô gái như vậy, một đôi mắt tình tứ như vậy, Lôi Chấn Thiên lại là lão nhân.

Trong Đại Phong Đường đương nhiên cũng có tư liệu liên quan tới Lôi Chấn Thiên, Vô Kỵ nhớ hắn năm nay xem chừng cũng đã năm mươi tám, năm mươi chín.

Hắn cưới được một bà vợ như vậy, không biết có phải là phước khí của hắn không?

Vô Kỵ lại nghĩ đến Mật Cơ.

Chàng chợt nghĩ đến rất nhiều chuyện, đang lướt qua những chuyện đó trong đầu, bỗng nghe thấy một tràng tiếng chuông vui tai.

Chàng ngẩng đầu, nhìn thấy một con bồ câu.

Bầu trời xanh thẳm, bồ câu trắng muốt, chuông vàng chói lọi.

Mỗi chân đều đeo chuông vàng, con bồ câu to lớn từ trên trời cao hạ xuống, bay lên lưng chừng núi.

Trên đường lập tức vang tiếng xôn xao, mọi người trong tiệm đều chạy ra, nhìn con bồ câu hoan hô.

“Đại thiếu gia lại đã thắng”.

Mọi người đều cười, Đường Khuyết cũng cười, nhìn lại không khoái trá giống như nụ cười của người khác.

Vô Kỵ đã chú ý đến điểm đó, lập tức hỏi:

– Vị đại thiếu gia đó là đại thiếu gia của nhà nào vậy?

Đường Khuyết đáp:

– Đương nhiên là đại thiếu gia của Đường gia, Đường Ngạo.

Vô Kỵ hỏi:

– Gã là đại thiếu gia, còn ngươi?

Đường Khuyết đáp:

– Ta là đại quan.

Vô Kỵ hỏi:

– Các ngươi là anh em ruột?

Đường Khuyết đáp:

– Ừm.

Vô Kỵ hỏi:

– Hai người các ngươi thật ra ai lớn hơn?

Đường Khuyết đáp:

– Không biết.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao ngươi lại không biết chứ?

Đường Khuyết đáp:

– Bởi vì mẫu thân ta có nói là ta sinh ra trước, mẫu thân gã lại nói là gã sinh ra trước, thật ra ai sinh ra trước cũng không ai biết được, nhưng ai cũng không chịu làm lão nhị, cho nên Đường gia bọn ta có một vị đại thiếu gia, một vị đại quan.

Hắn nheo mắt cười:

– Nếu phụ thân ngươi cũng có mấy bà vợ như vậy, ngươi sẽ biết chuyện ra làm sao.

Trong ánh mắt của hắn phảng phất có chút hận tức.

Vô Kỵ không hỏi nữa.

Chàng đã thấy được mối mâu thuẫn và rạn nứt giữa huynh đệ bọn họ, chàng cảm thấy rất vừa lòng.

Đường Khuyết nói:

– Bồ câu bay về biểu thị trận chiến lần này gã lại đã thắng, thắng liên tục bốn trận, đánh bại bốn vị kiếm khách danh chấn thiên hạ, có thể ăn mừng được rồi.

Vô Kỵ hỏi:

– Bốn vị kiếm khách danh chấn thiên hạ đó là bốn vị nào?

Đường Khuyết hững hờ đáp:

– Không những đều là người kiếm pháp cực cao, danh vọng cực nổi, nếu không cũng không xứng để đại thiếu gia của Đường gia xuất thủ.

Vô Kỵ hỏi:

– Gã có thù với bốn người đó?

Đường Khuyết đáp:

– Không có.

Vô Kỵ hỏi:

– Gã tại sao lại muốn đến tìm bọn họ?

Đường Khuyết đáp:

– Bởi vì gã muốn để người khác biết đệ tử của Đường gia tịnh không nhất định phải dựa vào ám khí để thủ thắng.

Vô Kỵ hỏi:

– Gã dùng cái gì để thủ thắng?

Đường Khuyết đáp:

– Dùng kiếm.

Hắn hững hờ nói tiếp:

– Chỉ có dùng kiếm đánh bại cao thủ đã thành danh bằng kiếm mới có thể hiển lộ tài nghệ của đại thiếu gia Đường gia.

Vô Kỵ hỏi:

– Kiếm pháp của gã cực cao?

Đường Khuyết cười cười:

– Ngươi cũng dùng kiếm, đợi đến khi gã trở về, rất có thể cũng sẽ tìm ngươi tỷ kiếm, lúc đó ngươi sẽ biết kiếm pháp của gã ra sao.

Vô Kỵ cũng cười cười:

– Xem ra ta tốt hơn hết là vĩnh viễn không biết.

Bồ câu đã bay xa, Tiểu Bảo, vị bằng hữu anh tuấn của Đường Khuyết đã đến.

Gã trở về Đường Gia Bảo Phố trước, hiển nhiên là áp chuyển cỗ quan tài đựng Đường Ngọc và Mật Cơ về.

Gã bước tới, tỏ vẻ hưng phấn, khoái trá, từ xa xa đã nói lớn:

– Vui quá vui quá, thật là phải ăn mừng mới được.

Đường Khuyết dùng khóe mắt liếc gã:

– Có quan hệ tới chuyện đại thiếu gia của Đường gia đã chiến thắng?

Tiểu Bảo đáp:

– Không có quan hệ gì.

Đường Khuyết lạnh lùng hỏi:

– Vậy ngươi cao hứng cái gì?

Tiểu Bảo đáp:

– Tôi cao hứng giùm cho tam thiếu gia của Đường gia.

Tam thiếu gia của Đường gia là Đường Ngọc.

Tiểu Bảo nói:

– Thương thế của y đã được Lão Tổ Tôn trị lành, đã có thể uống canh nhân sâm rồi.

oo Moộ ä ä ttt BBaằ è è nngg HHuữ õ õ uu Đường Ngọc đã có thể uống canh nhân sâm.

Một người nếu đã có thể uống canh nhân sâm, đương nhiên cũng có thể nói ra rất nhiều chuyện.

Rất nhiều chuyện một khi y nói ra là Vô Kỵ phải mất mạng.

Nhưng Vô Kỵ tịnh không giật mình tái mặt, mồ hôi lạnh cũng không vì sợ sệt mà toát ra.

Chàng không ngờ cả một chút phản ứng cũng không có.

Đường Khuyết lại dùng khóe mắt liếc chàng, chợt hỏi:

– Đường Ngọc có phải là hảo bằng hữu của ngươi không?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Đường Khuyết hỏi:

– Hảo bằng hữu của ngươi đã lành thương thế, ngươi sao lại không cao hứng chút nào vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Ta cao hứng giùm y.

Đường Khuyết hỏi:

– Nhưng ta lại không thấy chút nào.

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta cũng như ngươi vậy, vô luận trong lòng có cao hứng hay là sợ, người ta đều nhìn không ra.

Đường Khuyết nói:

– Cho dù trong lòng ngươi có sợ muốn chết, trên mặt vẫn có thể cười, cho dù ngươi cười cực kỳ cởi mở, trong lòng vị tất đã cao hứng.

Vô Kỵ nói:

– Hoàn toàn chính xác.

Đường Khuyết cười, cười lớn:

– Ta thích dạng người như ngươi, bọn ta sau này cũng nhất định sẽ trở thành hảo bằng hữu.

Vô Kỵ thốt:

– Không nhất định.

Đường Khuyết hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta cũng như ngươi vậy, lúc miệng nói "nhất định", trong lòng vị tất thật nghĩ như vậy.

Đường Khuyết nói:

– Khi miệng ngươi nói "không nhất định", có lẽ đã coi ta là hảo bằng hữu.

Vô Kỵ đáp:

– Không nhất định.

Đường Khuyết lại cười lớn:

– Không tưởng được trừ ta ra, trên thế gian không ngờ còn có người như vậy.

Vô Kỵ không cười.

Có những người vai diễn nên cười, lúc nào chỗ nào cũng nên cười, có những người vai diễn lại không hay cười.

Đợi đến khi Đường Khuyết cười xong, Vô Kỵ mới hỏi:

– Hiện tại ngươi có phải muốn dẫn ta đi gặp Đường Ngọc?

Trong ánh mắt cười cợt của Đường Khuyết lại lộ xuất ánh sáng bén như mũi kim:

– Ngươi có muốn đi gặp y không?

Vô Kỵ hỏi ngược:

– Y nếu biết ta đã đến, có nhất định muốn các ngươi dẫn ta đến gặp y không?

Đường Khuyết thừa nhận:

– Y nhất định rất muốn gặp ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Cho nên ta cho dù thật không muốn đi gặp y, cũng không thể không đi.

Đường Khuyết nói:

– Hoàn toàn chính xác.

Hắn chợt lại cười cười:

– Kỳ thật người muốn gặp ngươi không phải chỉ có một mình y.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngoài y ra còn có ai nữa?

Đường Khuyết đáp:

– Còn có một vị bằng hữu, một bằng hữu rất tốt.

Vô Kỵ hỏi:

– Bằng hữu của ai?

Đường Khuyết đáp:

– Của ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Bằng hữu của ngươi tại sao lại muốn gặp ta?

Đường Khuyết đáp:

– Bởi vì gã biết ngươi.

Ánh mắt bén nhọn như mũi kim của hắn chằm chằm nhìn Vô Kỵ, gằn từng tiếng:

– Ngươi tuy không biết gã, gã lại biết ngươi.

oo Đường rất dài.

Cuối đường là một từ đường kiến trúc rất hoành vĩ, sau từ đường là một cánh rừng xanh rờn.

Giữa rừng cây dày đặc thấp thoáng một góc tiểu lâu.

Đường Khuyết nói:

– Bọn họ đang đợi ngươi ở đó.

Vô Kỵ hỏi:

– Bọn họ là Đường Ngọc và bằng hữu của ngươi?

Đường Khuyết đáp:

– Phải.

Cho đến bây giờ, hắn còn chưa hỏi tới lai lịch của Vô Kỵ, hắn thậm chí cả đề cập tới cũng

không đề cập.

Đó có phải là vì bằng hữu của hắn đã đem lai lịch của Vô Kỵ nói cho hắn biết?

Cho nên hắn căn bản bất tất phải hỏi.

Hắn luôn luôn không đổi sắc mặt, luôn luôn cười, bởi vì hắn không thể để Vô Kỵ có chút cảnh giới mới có thể theo hắn đến đây.

Đến tìm chết.

Bằng hữu của hắn là ai? Có thật là biết lai lịch của Vô Kỵ không?

Hiện tại những vấn đều đó đều không còn trọng yếu nữa, bởi vì Đường Ngọc đã "hồi tỉnh".

Đường Ngọc đương nhiên biết Vô Kỵ là ai.

Hiện tại Vô Kỵ cũng nên biết, một khi bước vào tòa tiểu lâu đó là phải chết trong đó, chắc chắn phải chết.

Chàng nên mau mau bỏ chạy.

Không cần biết bây giờ chàng còn có thể chạy thoát hay không, chàng đáng lẽ phải thử.

Ít ra có một hai phần cơ hội.

Nhưng chàng không chạy, thậm chí cả sắc mặt cũng không biến, chàng chừng như chịu chết ở đây.

Cây cối xanh rờn, tiểu lâu u tĩnh.

Ngày xuân.

Một người có thể chết ở một nơi mỹ lệ như vầy, thời tiết mỹ lệ như vầy, quả thật không thể coi là quá xấu tệ.

Dưới tiểu lâu có hoa sắp nở, có hoa đã nở.

Cửa dưới tiểu lâu không mở.

Đường Khuyết thò tay ra, cũng không biết là muốn gõ cửa, hay là muốn đẩy cửa.

Hắn không gõ cửa, cũng không đẩy cửa.

Hắn chợt quay người đối diện Vô Kỵ, chợt nói:

– Ta bội phục ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Ồ?

Đường Khuyết nói:

– Ngươi dám theo ta đến đây, ta thật bội phục ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Ồ?

Đường Khuyết nói:

– Bởi vì ta biết ngươi tuyệt không phải là bằng hữu của Đường Ngọc.

Vô Kỵ không biến sắc.

Đường Khuyết nói:

– Ta là anh em ruột của Đường Ngọc, y từ nhỏ đã theo ta, ta hiểu rõ y hơn ai hết, nhưng đến lúc tất yếu, y cho dù có phải đem ta bán cho người khác làm nhân bánh bao, y không nhíu mày, ta cũng sẽ không cảm thấy kỳ quái.

Hắn cười cười:

– Người như y, làm sao có thể có bằng hữu được? Ngươi làm sao có thể là bằng hữu của y?

Vô Kỵ vẫn không đổi sắc, chỉ điềm đạm hỏi:

– Nếu ta không phải là bằng hữu của y, thì ta là ai?

Đường Khuyết đáp:

– Không phải là bằng hữu thì là địch nhân.

Vô Kỵ thốt:

– Ồ?

Đường Khuyết nói:

– Địch nhân cũng có rất nhiều hạng, hạng đáng chết nhất là gian tế.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta là hạng đó?

Đường Khuyết đáp:

– Ngươi là hạng đáng kính nhất.

Hắn thở dài:

– Một gian tế không ngờ lại dám theo ta đến đây, ta thật không thể không bội phục.

Vô Kỵ thốt:

– Kỳ thật cũng không có gì đáng bội phục.

Đường Khuyết "ồ" lên một tiếng.

Vô Kỵ nói:

– Cho dù ta là gian tế, ta cũng theo ngươi đến đây.

Đường Khuyết thốt:

– Ồ?

Vô Kỵ nói:

– Bởi vì ta biết Đường Ngọc tịnh còn chưa tỉnh, các ngươi chỉ bất quá muốn dùng cách này để dọ thử ta.

Đường Khuyết thốt:

– Ồ?

Vô Kỵ nói:

– Các ngươi còn muốn dùng cách này để dọ thử ta, biểu thị các ngươi còn chưa thể xác định ta thật ra có phải là gian tế hay không.

Đường Khuyết lại cười, lại dùng ánh mắt bén nhọn như mũi kim nhìn chàng chăm chăm:

– Ngươi làm sao có thể biết Đường Ngọc còn chưa tỉnh?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì nhân sâm là thuốc bổ, một người trúng độc cho dù đã tỉnh dậy cũng tuyệt không thể uống canh nhân sâm, nếu không chất độc còn dư lại trong thân thể khó tránh khỏi lại phát tác.

Chàng điềm đạm nói tiếp:

– Đường gia là chuyên gia dụng độc, làm sao có thể không hiểu được đạo lý đó chứ?

Đường Khuyết không thể phủ nhận:

– Đạo lý đó bọn ta quả thật nên hiểu.

Vô Kỵ nói:

– Chỉ tiếc gã không hiểu.

Chàng lạnh lùng nhìn Tiểu Bảo:

– Vị bằng hữu của ngươi tịnh không thông minh như bề ngoài của gã cho thấy.

Khuôn mặt anh tuấn phi thường của Tiểu Bảo đỏ bừng lên, nắm chặt quyền đầu, chừng như hận không nhào tới đấm một quyền vào mũi Vô Kỵ được.

Chỉ tiếc một quyền đó thật không có cách nào đánh ra, bởi vì Đường Khuyết không ngờ cũng đồng ý.

Đường Khuyết lại thở dài, cười khổ:

– Vị bằng hữu của ta quả thật không thông minh như bề ngoài của gã cho thấy, ngươi hình như

lại thông minh hơn bề ngoại biểu rất nhiều.

Vô Kỵ nói:

– Cho nên ta đã đến.

Đường Khuyết thốt:

– Chỉ tiếc ngươi quên bên trong ta còn có một bằng hữu khác biết ngươi.

Vô Kỵ thốt:

– Ồ?

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi không tin?

Vô Kỵ không thể không tin, bởi vì Đường Khuyết đã đẩy cửa dưới tiểu lâu.

Cửa vừa mở ra, chàng đã nhìn thấy bằng hữu đó.

Người chàng nhìn thấy không những là bằng hữu của Đường Khuyết, vốn cũng là bằng hữu của chàng.

Người chàng nhìn thấy là Quách Tước Nhi.

Trong phòng vừa mát mẻ, vừa u tĩnh.

Quách Tước Nhi đang uống rượu, chễm chệ ngồi dương dương đắc ý trên một cái ghế điêu hoa uống rượu.

Lúc người đó tỉnh táo xem chừng không nhiều.

Nhưng vừa nhìn thấy Vô Kỵ, gã lập tức tỉnh liền, nhảy dựng lên:

– Là hắn, chính là hắn!

Gã chầm chầm nhìn Vô Kỵ, cười lạnh âm trầm:

– Không tưởng đượng ngươi không ngờ cũng dám đến đây.

Vô Kỵ vẫn không biến sắc.

Trên dưới toàn thân chàng, mỗi một dây thần kinh xem chừng là một sợi thép, thép dùng sắt tinh chất luyện thành.

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi biết hắn?

Quách Tước Nhi đáp:

– Ta đương nhiên là biết hắn, ta không nhận ra hắn thì ai nhận ra?

Đường Khuyết hỏi:

– Hắn là ai?

Quách Tước Nhi đáp:

– Ngươi trước hết hãy giết hắn đi, ta nói sau cũng không muộn.

Đường Khuyết thốt:

– Ngươi nói ra trước đi, ta giết sau cũng không muộn.

Quách Tước Nhi nói:

– Vậy là quá trễ.

Gã chỉ Vô Kỵ:

– Người đó không những âm trầm ngoan độc, mà còn rất nguy hiểm, ngươi nhất định phải xuất thủ trước.

Đường Khuyết tịnh không có ý tứ động thủ.

Vô Kỵ cũng không động.

Tiểu Bảo lại đã len lén bước qua, xuất thủ nhanh như chớp, một quyền đấm vào mũi Vô Kỵ.

"Bộp" một tiếng, mũi đã gãy.

Gãy không phải là mũi Vô Kỵ, mà là mũi Tiểu Bảo.

Quyền đầu của Tiểu Bảo vừa đánh ra, quyền đầu của Vô Kỵ đã đấm vào mũi Tiểu Bảo.

Cả người gã bị đấm bay lên, đâm thẳng vào vách tường.

Nước mắt nước mũi chảy đầy mặt.

Quách Tước Nhi nhảy dựng:

– Ngươi xem xem người đó có đáng chết không, hắn rõ ràng biết quan hệ giữa ngươi và Tiểu Bảo, hắn không ngờ còn hạ độc thủ, ngươi hiện tại không giết hắn thì còn muốn đợi đến chừng nào?

Đường Khuyết không ngờ vẫn không có ý muốn xuất thủ, lại nhìn Tiểu Bảo lắc lắc đầu thở dài:

– Nhìn ngươi không những không có ngoại biểu thông minh, mà còn ngu hơn cả trong tưởng tượng của ta.

Quách Tước Nhi hỏi thay Tiểu Bảo:

– Sao vậy?

Đường Khuyết đáp:

– Gã rõ ràng biết người đó rất ngoan độc, lại nguy hiểm, tại sao lại vẫn muốn xuất thủ?

Quách Tước Nhi hỏi:

– Lẽ nào một quyền đó là vô dụng.

Đường Khuyết đáp:

– Xem chừng là vô dụng.

Quách Tước Nhi lại hỏi:

– Ngươi tại sao lại không xuất thủ giùm gã?

Đường Khuyết nhíu mắt nhìn Vô Kỵ:

– Bởi vì ta đối với hắn càng lúc càng có hứng thú.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Ngươi có biết hắn là ai không?

Đường Khuyết đáp:

– Không biết.

Quách Tước Nhi nói:

– Hắn là hung thủ, là hung thủ đã giết mười ba người.

Đường Khuyết hỏi:

– Hắn thật đã giết mười ba người?

Quách Tước Nhi đáp:

– Tuyệt đối không thiếu một người.

Đường Khuyết hỏi:

– Hắn tại sao lại giết bọn họ?

Quách Tước Nhi đáp:

– Bởi vì có người dâng cho hắn năm vạng lượng bạc.

Đường Khuyết hỏi:

– Vô luận là ai, một khi đem dâng cho hắn năm vạn lượng bạc, hắn chịu đi giết người?

Quách Tước Nhi đáp:

– Hắn luôn luôn chỉ nhận tiền, không nhận người.

Đường Khuyết bỗng quay mình nhìn Vô Kỵ:

– Lời gã nói có phải là thật không?

Vô Kỵ đáp:

– Chỉ có một câu là không.

Đường Khuyết hỏi:

– Câu nào?

Vô Kỵ đáp:

– Giá tiền gã nói không đúng.

Chàng điềm đạm nói tiếp:

– Hiện tại giá tiền của ta đã tăng rồi, không có mười vạn lượng, ta tuyệt không xuất thủ.

Đường Khuyết lại thở dài:

– Cần mười vạn lượng bạc mới giết một người, giá tiền đó quá mắc.

Vô Kỵ thốt:

– Không mắc.

Đường Khuyết hỏi:

– Mười vạn lượng vẫn không mắc?

Vô Kỵ đáp:

– Có người chịu đưa cho ta mười vạn lượng, giá tiền đó tất không mắc.

Đường Khuyết hỏi:

– Lần nào có phải lại có người đưa cho ngươi mười vạn lượng, kêu ngươi đến đây giết người?

Vô Kỵ đáp:

– Ta luôn luôn chỉ nhận giết người tin chắc có thể giết, sau khi giết người nhất định phải có thể thoái lui nguyên vẹn.

Chàng cười lạnh, nói tiếp:

– Người có thể giết rất nhiều, chỗ giết người cũng không ít, ta còn chưa muốn chết, tại sao lại phải đến Đường Gia Bảo Phố giết người của Đường gia?

Đường Khuyết cười lớn:

– Có lý.

Quách Tước Nhi lại hét lớn:

– Nhưng hắn đến đây không phải là có hảo tâm đâu.

Đường Khuyết thốt:

– Ồ?

Quách Tước Nhi nói:

– Hắn giết người, người ta đương nhiên cũng muốn giết hắn, hắn đến đây nhất định là vì muốn tránh gió, ngươi nếu nghĩ hắn thật là bằng hữu của Đường Ngọc, có lòng hảo tâm muốn đưa Đường Ngọc về, ngươi đã lầm rồi, ngươi nếu lưu giữ hắn lại, nhất định sẽ rước phiền lên người.

Đường Khuyết mỉm cười:

– Ngươi thấy ta có phải là người sợ phiền toái không?

Quách Tước Nhi ngây người, thở dài, cười khổ:

– Không.

Đường Khuyết nói:

– Kỳ thật các ngươi vốn đáng lẽ là hảo bằng hữu.

Quách Tước Nhi giận dữ hét:

– Ta tại sao lại đi giao kết bằng hữu với hung thủ sát nhân?

Đường Khuyết nheo mắt, cười nói:

– Bởi vì ngươi cũng chỉ bất quá là một tên trộm vặt, tịnh không hay ho gì hơn hắn.

Quách Tước Nhi không nói gì, lại vẫn hung hăng trừng mắt nhìn Vô Kỵ.

Vô Kỵ không lý gì tới gã.

Đường Khuyết cười lớn, dùng đôi bàn tay mập mạp trắng nõn nắm tay Vô Kỵ:

– Không cần biết ngươi vì sao mà đến đây, đã đến rồi, ta tuyệt không để ngươi đi.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Đường Khuyết đáp:

– Bởi vì ta thích ngươi.

Hắn nheo mắt cười cười:

– Cho dù ngươi đến đây giết người, chỉ cần người ngươi giết không phải là ta, không quan hệ gì.

Tay hắn vẫn còn đặt trên tay Vô Kỵ, lúc đó chợt có đao quang lóe lên, đâm thẳng vào sau lưng Vô Kỵ.

Đao rút ra từ trong giày của Tiểu Bảo.

Gã một mực chằm chằm nhìn Vô Kỵ một cách oán hận, giống như một bà vợ ghen tuông đang

nhìn tình nhân của chồng.

Gã dụng toàn lực đâm một đao.

Tay Vô Kỵ bị nắm chặt.

Vô Kỵ căn bản không quay đầu lại, bỗng đá ngược một cước, Tiểu Bảo bị đá bay bổng lên.

Sau lưng chàng xem chừng còn có mắt.

Đường Khuyết lại cười lớn:

– Sát thủ phải cần mười vạn lượng mới chịu xuất thủ sát nhân quả nhiên có chút tài nghệ.

Vô Kỵ lạnh lùng thốt:

– Người muốn mười vạn lượng mới chịu xuất thủ sát nhân, không những cần có tài nghệ, còn phải có quy củ.

Đường Khuyết hỏi:

– Quy củ gì?

Vô Kỵ đáp:

– Có người muốn đánh bể mũi ta, ta nhất định đánh bể mũi hắn.

Đường Khuyết hỏi:

– Có người muốn giết ngươi, ngươi nhất định cũng phải giết hắn?

Vô Kỵ đáp:

– Ta không giết hắn.

Đường Khuyết hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ hững hờ đáp:

– Bởi vì ta chưa từng giết người miễn phí.

Tiểu Bảo ôm mũi, lau máu, khản giọng nói:

– Nhưng ta nhất định phải giết ngươi.

Gã xông qua:

– Ngươi nhớ lấy, sớm muộn gì cũng có một ngày ta giết chết ngươi.

Gã xông ra ngoài bỏ đi.

Quách Tước Nhi chợt cười, cười lớn:

– Lý Ngọc Đường, Lý Ngọc Đường, xem ra không cần biết ngươi trốn ở đâu, cũng có người

muốn giết ngươi, người như ngươi có thể sống lâu mới là quái sự.

Vô Kỵ lạnh lùng nhìn gã, gằn từng tiếng:

– Ngươi là ngoại lệ.

Quách Tước Nhi hỏi:

– Ngoại lệ gì?

Vô Kỵ đáp:

– Ta chưa từng giết người miễn phí, nhưng vì ngươi, ta lại rất có thể phá lệ một lần.

Quách Tước Nhi không cười nữa, cũng lạnh lùng nhìn chàng chầm chầm, cũng lạnh lùng thốt:

– Ngươi cũng là ngoại lệ.

Vô Kỵ thốt:

– Ồ?

Quách Tước Nhi nói:

– Ta chưa từng ăn cắp đồ miễn phí, nhưng vì ngươi, ta lúc nào cũng có thể phá lệ một lần.

Vô Kỵ cười lạnh:

– Ngươi có thể ăn cắp cái gì của ta?

Quách Tước Nhi đáp:

– Ăn cắp cái đầu ngươi.

Hai người đồng thời quay mình, chừng như ai cũng không chịu nhìn đối phương thêm một lần nữa.

Nhưng giữa tích tắc bọn họ chuyển mình, hai người đều len lén trao đổi một ánh mắt.

Giữa tích tắc đó, Quách Tước Nhi thoáng lộ xuất một nụ cười giảo hoạt, tràn ngập mừng vui, cũng tràn ngập tán thưởng.

Vô Kỵ quả thật đáng để tán thưởng.

Vở kịch này chàng diễn thật không tệ, mới thấy đã diễn một mạch luôn tuồng.

Giữa tích tắc đó, thứ thoáng lộ trong ánh mắt Vô Kỵ chỉ có cảm kích.

Chàng không thể không cảm kích.

Không có Quách Tước Nhi, chàng căn bản vô phương diễn xuất vở kịch đó, cả vai diễn cũng là nhờ Quách Tước Nhi an bài cho chàng.

Chàng thấy được vai diễn đó rất đẹp mắt, ít ra có thể làm đẹp mắt Đường Khuyết.

Đường Khuyết chính đang cần một người lúc nào cũng có thể đi giết người cho hắn.

Quách Tước Nhi, không còn nghi ngờ gì nữa, cũng thấy được điểm đó, cho nên mới an bài một vai diễn như vậy cho Vô Kỵ.

Hiện tại Vô Kỵ đương nhiên cũng tin lời nói của Đường Khuyết, ở đây quả thật có một bằng hữu đang đợi chàng.

May là bằng hữu đó tịnh không phải là bằng hữu của Đường Khuyết, mà là bằng hữu của chàng.

Bằng hữu như vậy chỉ cần có một người cũng đủ rồi.

Vô Kỵ chưa từng nghĩ đến ở đây chàng còn có bằng hữu, hơn nữa lại là một hảo bằng hữu.

oo SSaaiii LLaầ à à mm Tiểu lâu đó tịnh không thể coi là nhỏ, trên lầu không ngờ có bốn gian phòng, bốn gian phòng đều không thể coi là chật hẹp gì.

Đường Khuyết đưa Vô Kỵ vào căn phòng thứ nhất bên trái:

– Ngươi thấy gian phòng này ra sao?

Trong phòng có giường chiếu rộng rãi mềm mại, trên giường đã sắp dọn sạch sẽ gọn gàng, ngoài song cửa một màu xanh rờn, không khí trong ngần tươi mát.

Vô Kỵ đáp:

– Rất tốt.

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi có muốn ở lại đây không?

Vô Kỵ đáp:

– Muốn.

Đường Khuyết thốt:

– Ta cũng rất muốn để ngươi ở lại đây, ngươi cao hứng ở bao lâu thì cứ ở bấy lâu.

Vô Kỵ nói:

– Vậy thì rất tốt.

Đường Khuyết thốt:

– Chỉ tiếc còn có một điểm không tốt mấy.

Vô Kỵ hỏi:

– Điểm gì?

Đường Khuyết không trả lời, hỏi ngược:

– Ngươi trú ở khách sạn, chưởng quầy của khách sạn có phải cũng hỏi quý tính đại danh của

ngươi? Từ đâu đến? Đến đây có công cán gì?

Vô Kỵ đáp:

– Phải.

Đường Khuyết hỏi:

– Ta có bao giờ hỏi ngươi chưa?

Vô Kỵ đáp:

– Chưa.

Đường Khuyết hỏi:

– Ngươi có biết tại sao ta còn chưa hỏi không?

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Đường Khuyết đáp:

– Bởi vì ta không thể cho ngươi cơ hội luyện tập.

Vô Kỵ hỏi:

– Luyện tập cái gì?

Đường Khuyết đáp:

– Luyện tập nói láo.

Hắn lại nhíu mày:

– Nói láo nhiều lần, cả chính mình cũng sẽ tin, hà huống là người khác.

Vô Kỵ nói:

– Có lý.

Đường Khuyết thốt:

– Cho nên những chuyện đó bọn ta chỉ có thể hỏi ngươi một lần, không cần biết ngươi có nói láo hay không, bọn ta nhất định có thể nhìn ra.

Vô Kỵ hỏi:

– Bọn ngươi?

Đường Khuyết đáp:

– Ý tứ "bọn ta" là ngoại trừ ta ra còn có những người khác.

Vô Kỵ hỏi:

– Những người khác đó là ai?

Đường Khuyết đáp:

– Là những người chỉ cần nhìn là biết ngươi có nói láo hay không.

Hắn lại dùng bàn tay vừa mập vừa trắng đó nắm chặt tay Vô Kỵ:

– Kỳ thật ta biết ngươi tuyệt không nói láo, nhưng ngươi nhất định phải thông qua ải này mới có thể ở lại đây.

Vô Kỵ hỏi:

– Các ngươi chuẩn bị khi nào hỏi?

Đường Khuyết đáp:

– Bây giờ.

Hai chữ đó vừa nói xong, hắn đã điểm vào huyệt đạo của Vô Kỵ.

Vô Kỵ để hắn nắm chặt tay là đã chuẩn bị để hắn điểm huyệt.

Vô Kỵ nhất định phải để Đường Khuyết nghĩ chàng đã hoàn toàn tín nhiệm hắn, đã tuyệt đối tín nhiệm hắn.

– - Một người trong lòng mình không có gian trá mới có thể đi tín nhiệm người khác.

Chàng nhất định phải để Đường Khuyết nghĩ trong tâm chàng thản nhiên.

– - Nếu quả mình muốn người ta tín nhiệm mình, trước hết phải để người ta nghĩ mình tín nhiệm người ta.

Chàng nhất định phải làm cho Đường Khuyết tín nhiệm chàng, nếu không chàng căn bản không có cách nào sinh tồn ở đây.

oo Ánh đèn sáng chóa chiếu thẳng vào mặt Vô Kỵ.

Bốn bề một màn hắc ám.

Chàng không nhìn thấy gì hết, chỉ có thể nghe thấy trong bóng tối có tiếng hô hấp nhè nhẹ, hơn nữa tuyệt đối không chỉ có một người.

Chàng không biết những người đó là ai, cũng không biết Đường Khuyết đã dẫn chàng đến đâu.

Chàng cũng không biết những người đó đang chuẩn bị dùng cách nào để tra hỏi chàng.

Trong bóng tối lại có tiếng bước chân vang lên, có thêm vài người từ bên ngoài đi vào.

Có một người hững hờ nói bốn chữ:

– Ta đã đến trễ.

Người đó tịnh không phải muốn giải thích tại sao mình đến trễ, càng hoàn toàn không có ý xin

lỗi.

Người đó xem chừng nghĩ người ta đều nên đợi người đó.

Thanh âm của người đó trầm lắng, lãnh đạm, tràn đầy tự tin, hơn nữa còn mang theo một thứ kiêu ngạo khó tả.

Nghe thấy thanh âm người đó, máu huyết toàn thân Vô Kỵ tựa hồ xông hết lên đỉnh đầu, toàn thân phảng phất như bị lửa thiêu.

Chàng đương nhiên nhận ra thanh âm của người đó.

Cho dù có đày chàng xuống địa ngục vạn kiếp không hồi phục, cho dù có bầm toàn thân chàng nát nhừ như bùn sình, thiêu thành tro tàn, chàng cũng tuyệt không thể quên được người đó.

Thượng Quan Nhẫn!

Ngươi đó là Thượng Quan Nhẫn.

Thượng Quan Nhẫn chung quy đã xuất hiện.

Vô Kỵ tuy còn chưa nhìn thấy lão ta, lại đã có thể nghe được hơi thở của lão ta.

Thù hận bất cộng đái thiên, huyết lệ vĩnh viễn chảy không hết, tuyệt không có bất cứ một ai có thể tưởng tượng được nỗi khốn khổ và khó chịu đó...

Hiện tại thù nhân đã ở chung một phòng, chỉ cách một làn hơi, chàng lại chỉ còn nước ngồi yên đó như một tử thi, cả động cũng không thể động.

Chàng tuyệt không thể động.

Chàng nhất định phải dùng tận lực khống chế lấy mình. Hiện tại thời cơ còn chưa đến, hiện tại chàng chỉ cần động là chết không chỗ chôn thân.

Chết thì không sợ.

Nhưng nếu chàng chết đi, thù nhân của chàng vẫn còn sống, chàng làm sao dám nhìn phụ thân dưới cửu tuyền được.

Chàng thậm chí cả một chút biểu tình lạ lùng cũng không thể để lộ ra.

Tuyệt không có bất cứ một ai có thể hiểu được thứ nhẫn nại đó gian nan đến cỡ nào, thống khổ đến cỡ nào.

Nhưng chàng nhất định phải nhẫn nại.

Đầu chàng phảng phất có một lưỡi đao bén ngót đang chẻ ra làm hai, cắt xẻ từng phân từng phân.

Nhưng chàng nhất định phải nhẫn nại.

Thượng Quan Nhẫn đã ngồi xuống.

Ánh đèn từ trong bốn trản khổng minh đăng chế tác tinh xảo bắn ra, tập trung trên mặt Vô Kỵ.

Trên mặt Vô Kỵ đã rướm mồ hôi.

Chàng tuy nhìn không thấy Thượng Quan Nhẫn, Thượng Quan Nhẫn lại nhìn thấy chàng rất rõ.

Chàng chưa từng nghĩ mình có thể gặp lại Thượng Quan Nhẫn dưới tình huống như vầy.

Chàng tin bộ dạng của mình đã biến đổi rất nhiều, có lúc chính chàng nhìn vào gương cũng không nhận ra mình.

Nhưng chàng lại không thể tin chắc xác định Thượng Quan Nhẫn có phải cũng không nhận ra chàng.

Thượng Quan Nhẫn nếu nhận ra chàng, hậu quả đó chàng cảm liên tưởng cũng không dám tưởng.

Cái ghế chàng ngồi tuy rộng rãi bằng phẳng, chàng lại cảm thấy không khác gì ngồi trên một lò lửa ghim đầy gai nhọn.

Mồ hôi lạnh đã ướt đẫm y phục chàng.

Trong bóng tối chung quy đã có thanh âm truyền ra, tịnh không phải là thanh âm của Thượng Quan Nhẫn, Thượng Quan Nhẫn không ngờ lại không nhận ra chàng.

“Họ tên của ngươi là gì?” Thanh âm trong bóng tối đang hỏi.

– Lý Ngọc Đường.

– Quê quán của ngươi?

– Hoài Nam, Tích Khê, thôn Khê Đầu.

– Phụ mẫu của ngươi?

– Lý Vân Chu, Lý Quách thị.

Câu hỏi hỏi rất mau, câu trả lời của Vô Kỵ lại rất lưu loát.

Bởi vì chỉ cần là chuyện bọn họ có thể hỏi tới, chàng không biết đã tự hỏi mình bao nhiêu lần.

Chàng tin rằng cho dù là công môn lão lại từng tra án nhiều năm cũng tuyệt đối không thấy được lời nói của chàng là thật hay giả.

Chàng nói đương nhiên không phải là nói thật, cũng tịnh không hoàn toàn là giả.

– - Nếu quả mình muốn lừa người ta, tối thiểu trong ba câu nói láo phải thêm vào bảy câu nói thật, người ta mới có thể tin được.

Chàng chưa quên lời giáo huấn đó.

Chỗ chàng nói vối là quê hương của bà vú của chàng, chàng thậm chí có thể nói được phương ngôn của nơi đó.

Nơi đó cách xa ở đây rất xa, bọn họ cho dù có muốn đi điều tra, đi về ít nhất cũng phải mất hai

chục ngày.

Muốn điều tra một người căn bản không tồn tại càng hao phí thời gian, đợi đến lúc bọn họ điều tra ra chân tướng, sớm nhất cũng là chuyện sau một tháng, trong vòng một tháng đó, chàng có thể làm được rất nhiều chuyện.

Chàng nhất định phải tận lực tranh thủ thời gian.

Chàng nói phụ thân của chàng là một tú tài thi rớt, hồi chàng còn rất nhỏ, cha mẹ đều đã mất.

Chàng lưu lãng giang hồ, gặp được một dị nhân nằm trong quan tài, dẫn chàng về một huyệt động như một phần mộ, truyền hơn một năm võ công và kiếm pháp.

Dị nhân đó bị trúng độc tê liệt, không thể để chàng ở lâu, cho nên chàng chỉ còn nước lại đi lưu lãng giang hồ.

Dị nhân đó cảnh cáo chàng, không cho phép chàng dùng kiếm pháp mà xưng danh trong giang hồ, cho nên chàng chỉ còn nước làm một kẻ sát nhân vô danh.

Người sống bằng nghề sát nhân vốn nhất định phải khước từ thanh danh, gia đình, tình cảm.

Chàng và Đường Ngọc có thể kết giao bằng hữu là vì bọn họ đều là người vô tình.

Gần đây chàng lại ngộ kiến Đường Ngọc ở Sư Tử Lâm, hai người kết bạn đồng hành, đến tiểu thành nơi biên duyên Thục cảnh, Đường Ngọc nửa đêm đi phó ước, trễ rồi mà chưa về, lúc chàng tìm thấy thì Đường Ngọc đã thành phế nhân bán sống bán chết.

Chàng đem Đường Ngọc về, ngoại trừ vì quan hệ bằng hữu giữa hai người ra, cũng là vì chàng muốn tìm chỗ tránh cừu thù.

Chàng tin đối đầu của chàng cho dù có biết chàng đang ở Đường Gia Bảo Phố, cũng tuyệt không dám đến tìm chàng.

Những lời nói đó không cần biết là thật hay giả, lại hoàn toàn hợp tình hợp lý.

Lúc chàng nói đến dị nhân trong quan tài, hô hấp của mọi người trong bóng tối nghe được đều phảng phất biến thành nặng nề.

Bọn họ, không còn nghi ngờ gì nữa, cũng đã nghe qua truyền thuyết liên quan đến người đó.

Nhưng bọn họ tịnh không hỏi nhiều về chuyện của người đó, giống như ai ai cũng không muốn đề cập đến ôn thần vậy.

Bọn họ cũng không hỏi đến lần ước hẹn chết chóc của Đường Ngọc ở tiểu thành nơi biên cảnh.

Đường Khuyết, không còn nghi ngờ gì nữa, đã điều tra chuyện đó rất rõ ràng, những an bài của Vô Kỵ ở đó tịnh không lãng phí chút nào.

Bọn họ tranh nghị đích thị là có nên để một người có phiền hà ở lại hay không.

Trong bóng tối chợt vang lên một giọng nói nhẹ hẫng, tất cả mọi tranh nghị đều lập tức đình chỉ.

Một thanh âm suy nhược già nua chầm chậm kết luận:

– Không cần biết hắn là ai, hắn vẫn là bằng hữu của Đường Ngọc, không cần biết vì sao hắn đã đưa Đường Ngọc về, hắn cuối cùng cũng đã đưa Đường Ngọc về. Cho nên hắn có thể ở lại, hắn muốn ở lại đây bao lâu, cứ cho ở lại bấy lâu.

Cho nên Vô Kỵ đã ở lại.

oo Đêm.

Song cửa sổ khép hờ, gió ngoài song cửa lùa vào, vừa trong veo, vừa tươi mát.

Đường Khuyết đã đi, trước lúc đi, hắn nheo mắt cười nói với Vô Kỵ:

– Ấn tượng của Lão Tổ Tôn đối với ngươi rất tốt, hơn nữa nghĩ lời nói của ngươi đều là nói thật, cho nên mới để ngươi ở lại.

Muốn qua mặt một lão thái bà đã làm tới bậc tổ mẫu tịnh không phải là chuyện rất khốn khó.

Có thể qua mặt Thượng Quan Nhẫn không phải là dễ.

Đó có lẽ chỉ vì lão ta có nằm mộng cũng không tưởng được Triệu Vô Kỵ dám đến Đường Gia Bảo Phố, có lẽ là vì thanh âm, dung mạo của Vô Kỵ quả thật đều đã biến đổi rất nhiều.

Vô Kỵ chỉ có thể nghĩ như vậy.

Bởi vì chàng không tin đó là vận khí, cũng không tưởng ra được lý do nào khác.

Chàng rất muốn nhìn xem Thượng Quan Nhẫn có phải cũng đã biến đổi, có thể làm cho chàng nhận không ra.

Chàng chỉ có thể cảm thấy chỗ đó là một sảnh đường rất lớn, ngoại trừ Đường Khuyết và Thượng Quan Nhẫn ra, ít nhất còn có mười người đang ở đó.

Mười người đó, không còn nghi ngờ gì nữa, đều là nhân vật thủ não của Đường gia.

Chỗ đó, không còn nghi ngờ gì nữa, là trong “Hoa Viên”. Rất có thể là trung ương cơ mật phát ra hiệu lệnh của Đường Gia Bảo Phố.

Lúc đi, chàng bị Đường Khuyết điểm vào huyệt ngủ. Thủ pháp điểm huyệt của Đường Khuyết vừa chuẩn vừa nặng, chàng không còn cảm giác gì.

Lúc về, Đường Khuyết đối với chàng khách khí, chỉ bất quá dùng một vuông lụa đen che mắt chàng, còn dùng một tiểu kiệu loại hoạt can khiêng chàng đi.

Chàng tuy vẫn nhìn không thấy đường xuất nhập, lại có thể cảm thấy được từ tiểu lâu chỗ chàng trú ngụ đến đó tổng cộng đã đi một ngàn bảy trăm tám mươi ba bước.

Mỗi một bước chàng đều tính hết.

Từ chỗ đó trở về, có đi xuống dốc, có ba chỗ có bậc thang, tổng cộng là chín mươi chín bậc thang, qua một vườn hoa, một cánh rừng, còn đi qua một dòng suối.

Chàng có thể ngửi thấy hương hoa và tiếng lá cây xào xạc, cũng nghe được tiếng suối chảy.

Lúc đi qua dòng suối, chàng còn ngửi được một mùi vị lưu huỳnh tiêu thạch, dòng suối đó rất có thể là suối nước nóng.

Khí hậu Thục Trung ấm nóng, rất có nhiều chỗ có suối nước nóng.

Hiện tại mở song cửa ra là có thể nhìn thấy cánh rừng hồi nãy chàng đi ngang.

Ra khỏi cánh rừng, quẹo phải, đi lên bậc đá có ba mươi tám nấc, quẹo qua một vườn hoa đầy hoa thược dươc, mẫu đơn, là đến dòng suối nước nóng đó.

Đến dòng suối nước nóng, khoảng cách đến chỗ tra vấn không còn xa nữa.

Chàng tin rằng mình nhất định có thể tìm ra.

Trên con đường đó đương nhiên khó tránh khỏi có cảnh vệ núp canh, nhưng hiện tại đêm đã khuya, phòng thủ nhất định có sơ hở.

Hà huống hôm nay chàng mới đến, người ta cho dù có hoài nghi chàng cũng tuyệt đối không tưởng được chàng đêm nay đã có hành động.

Chàng nghĩ đây là cơ hội của chàng, sau này vị tất có thể có cơ hội tốt như vầy.

Chàng quyết định bắt đầu hành động.

Song cửa sổ đã mở ra, bên ngoài song cửa là cánh rừng, từ dưới đất lên đến song cửa tuyệt không quá ba trượng.

Nhưng chàng tịnh không leo từ song cửa xuống.

Nếu có người đang giám thị chàng, chỗ chú ý nhất nhất định là song cửa sổ đó.

Cho nên chàng thà đi ra cửa chính, đi xuống lầu, cho dù bị người ta phát hiện, chàng cũng có thể giải thích:

"Giường chiếu chỗ mới còn chưa quen, cho nên ngủ không được, muốn đi ra ngoài dạo một chút".

Chàng đã học vô luận làm chuyện gì đều trước hết phải chừa lại cho mình một con đường thoái.

Ngoài cửa có một con đường, ba gian phòng kia cửa đều đóng kín, cũng không biết có ai trú ngụ.

Nơi đây tưởng tất là khách phòng chỗ Đường gia tiếp đãi tân khách, Quách Tước Nhi rất có thể cũng ở đây.

Nhưng Vô Kỵ tịnh không muốn đi tìm gã.

Chàng tuyệt không thể để bất cứ người nào của Đường gia nhìn thấy bọn chàng là bằng hữu.

Đó cũng là một con đường thoái chàng lưu lại cho mình.

Trong ngoài tiểu lâu quả nhiên không có cảnh vệ, trong khu rừng cũng không thấy có mai phục

bí mật gì.

Những năm gần đây, trong giang hồ không có ai dám xâm phạm Đường Gia Bảo Phố, đã thanh bình quá lâu luôn luôn khó tránh khỏi có chút sơ ý, hà huống nơi đây gần sát trung ương nội bộ của Đường gia, người không quen biết căn bản không có cách nào tiến nhập vào khu này.

Vô Kỵ lại vẫn rất cẩn thận.

Cánh rừng chiếm một khoảnh đất rất rộng, theo tính toán của chàng, phải đi bốn trăm mười ba bước mới có thể vượt qua.

Chàng tin tính toán của mình tuyệt đối chuẩn xác.

Cho dù lối bước đi, bước ngắn bước dài, sai biệt lắm cũng không thể quá ba mươi bước.

Chàng tính đúng phương hướng, bước đúng bốn trăm mười ba bước.

Trước mặt vẫn là cây cối rậm rạp.

Chàng lại bước thêm ba chục bước.

Trước mặt vẫn là cây cối rậm rạp.

Chàng bước thêm năm chục bước nữa.

Trước mặt vẫn là cây cối rậm rạp.

Lòng bàn tay của Vô Kỵ đã toát mồ hôi lạnh.

Cánh rừng này không ngờ đột nhiên đã biến thành một biển cây vô biên vô bờ, xem chừng vĩnh viễn đi không ra được.

Lẽ nào trong rừng cây có mai phục một thứ kỳ môn độn giáp?

Chàng không nhìn thấy.

Lá cây dày đặc che chắn ánh đêm, cả tinh quang cũng không rọi xuyên được.

Chàng quyết định leo lên ngọn cây nhìn thử.

Quyết định đó của chàng là sai lầm.

Dưới tình huống như vầy, vô luận là sai lầm lớn hay nhỏ đều là sai lầm trí mệnh.

oo BBaằ è è nngg HHuữ õ õ uu TThhuứ ù ù HHaaiii Nếu trong rừng không có mai phục bí mật, trên ngọn cây đương nhiên càng không thể có.

Đó là ý tưởng rất hợp lý, đại đa số người đều có thể nghĩ như vậy, nhưng ý tưởng đó là sai lầm.

Vô Kỵ vừa phóng lên ngọn cây, đã biết mình sai lầm, lại đã quá trễ.

Bất chợt giữa lúc đó, hàn quang lóe lên, hỏa tinh bắn bốn phía, một ngọn kỳ hoa hỏa tiễn bắn thẳng lên bầu trời đêm hắc ám.

Cùng một sát na đó, có hai mũi tên như hai luồng kình phong vụt bắn tới.

Chàng có thể lại nhảy xuống đất, theo đường cũ mà quay về.

Nhưng chàng không làm như vậy.

Chàng tin rằng hành tung của chàng vừa hiện ra, mai phục xung quanh nhất định sẽ toàn bộ phát động, khu rừng vốn rất an toàn hiện tại nhất định đã giăng đầy sát cơ, nếu quả có thể rời khỏi khu rừng này, trái lại có thể sẽ an toàn hơn.

Chàng quyết định nhảy trên ngọn cây.

Đây là phán đoán của chàng trong một nháy mắt, chính chàng cũng không biết phán đoán đó có chính xác hay không.

Mũi chân chàng tìm một cành cây cứng, nhún trên cành mà bắn mình đi.

Tiếng gió như tên bay lướt tới đằng sau chàng.

Chàng không quay đầu lại nhìn.

Hiện tại đã là lúc hơi thở sinh tử treo đầu sợi tóc, chàng một khi quay đầu lại có thể chết liền ở đây.

Mỗi một phân lực lượng, mỗi một sát na của chàng đều không thể lãng phí. Thân người chàng cũng biến thành như một mũi tên lần theo ngọn cây mềm mại mà bay về phía trước.

Lại có hai mũi tên bắn qua, bay lướt qua đỉnh đầu chàng.

Chàng vẫn không nghe thấy tiếng hò hét nào, không nhìn thấy bóng người nào, nhưng nơi đây đã đến chỗ giăng đầy sát cơ trí mệnh.

Ngày tháng thái bình tịnh không khiến cho phòng thủ của Đường Gia Bảo Phố sơ xuất, thanh danh lâu đời không suy sụp của Đường gia tịnh không phải là vì may mắn mà có.

Từ trên ngọn cây mà nhìn, cánh rừng này tịnh không phải là vĩnh viễn đi không hết.

Trước cánh rừng là một khoảnh đất trống, ngoài hai mươi trượng mới có chỗ giấu mình.

Vô luận là ai muốn xuyên qua khoảnh đất hai chục trượng đó đều khó tránh khỏi phải bộc lộ thân hình.

Một khi thân hình vừa bộc lộ, lập tức biến thành mục tiêu xạ tiễn.

Vô Kỵ đã không thể thoái lui, trước mặt cũng không còn đường đi, lúc đó trên ngọn cây chợt lại có một bóng người thoáng hiện.

Thân pháp của người đó phảng phất còn nhanh hơn cả Vô Kỵ, động tác càng nhanh hơn, một mũi tên bắn tới, y thuận tay phẩy văng đi, thân hình búng một cái đã ra ngoài mười trượng.

– - Người đó là ai?

– - Y cố ý bộc lộ thân hình mình, hiển nhiên là vì Vô Kỵ, y dụ mai phục đi mở đường cho Vô

Kỵ.

Người đó đương nhiên là bằng hữu của Vô Kỵ.

Người đầu tiên Vô Kỵ nghĩ tới là Quách Tước Nhi, ngoại trừ Quách Tước Nhi ra, cũng không còn người nào khác.

Chàng không nghĩ ngợi gì nữa, thân thể mau mắn hạ xuống, liên tiếp dùng ba thứ thân pháp "Bình Sa Lạc Nhạn", "Yến Tử Tam Sao Thủy", Phi Điểu Đầu Lâm", chàng mau chóng xuyên qua khỏi khoảnh đất trống, phóng vào vườn hoa.

Nằm phục dưới một luống hoa thược dược, chàng nghe thấy một tràng tiếng cước bộ nhanh nhẹn phóng qua.

Mai phục ngầm ở đây tuy cũng đã bị bóng người hồi nãy dụ đi, nhưng vườn hoa này cũng tuyệt không phải là nơi có thể lưu lại lâu.

Chàng nên đi đâu?

Chàng không dám hạ quyết định một cách khinh thị, vô luận là đi đâu, chàng đều không nắm chắc có thể thoát thân.

Giữa lúc đó, chàng chợt nhìn thấy một kỳ tích.

Sao giăng đầy trời.

Chàng chợt nhìn thấy một cụm hoa thược dược đang di động, không phải là lá cây đung đưa, mà là rễ đang di động.

Cội rễ một chùm chợt rời khỏi mặt đất, giống như có một bàn tay vô hình lôi kéo cụm hoa đó lên.

Dưới đất lộ ra một huyệt động, trong huyệt động đột nhiên lộ ra một cái đầu.

Không phải là đầu chuột đất, cũng không phải là đầu thỏ, mà là đầu người, đầu tóc bù xù, dài thượt, đã hoa râm.

Vô Kỵ thất kinh, còn chưa nhìn rõ diện mục của hắn, người đó đã lên tiếng:

– Có phải người của Đường gia muốn tìm ngươi?

Vô Kỵ không thể không thừa nhận.

Người đó thốt:

– Vô đây, mau vô đây.

Nói xong câu đó, đầu của hắn đã rụt trở lại.

Người đó là ai? Tại sao lại đột nhiên xuất hiện từ dưới đất? Tại sao lại muốn Vô Kỵ theo hắn vào trong động? Trong cái động đó có bí mật gì?

Vô Kỵ không tưởng nổi, cũng không có thời gian nghĩ ngợi.

Chàng lại nghe thấy một tràng tiếng cước bộ, lần này đang phóng qua bên chàng.

Giữa những luống hoa phảng phất còn có ánh lửa lấp lóe.

Chàng chỉ còn nước trốn vào trong cái động đó, chàng hoàn toàn không còn đường chọn lựa.

Bởi vì chàng đã nghe thấy thanh âm của Đường Khuyết.

Trong động không ngờ có một địa đạo rất sâu, Vô Kỵ nhảy tọt vào, dùng cụm hoa thược dược che lại miệng động, bên trong lập tức biến thành một màn hắc ám, cả thò tay mình ra cũng không nhìn thấy được.

Tiếng cước bộ bên trên càng gấp gáp, càng nhiều, qua một hồi rất lâu mới nghe thấy giọng nói nhỏ xíu của người hồi nãy:

– Ngươi đi theo ta.

Vô Kỵ chỉ còn nước mò mẫm, lần theo địa đạo đi về phía trước, địa đạo eo hẹp, chỉ đủ để một người bò đi.

Người trước mặt bò rất chậm.

Hắn không thể không đặc biệt cẩn thậm, bởi vì nếu hắn bò nhanh hơn, Vô Kỵ liền nghe thấy một tràng tiếng xích sắt chấn động.

Sau đó Vô Kỵ mới biết tay chân người đó đều bị xích sắt khóa giữ, cả binh khí bén nhọn cũng không chém đứt được loại xích sắt đó.

Hắn của phải là người của Đường gia không?

– - Nếu hắn là người của Đường gia, tại sao có thể bị người ta dùng xích sắt khóa giữ, nhốt dưới đất?

Nếu hắn không phải là người của Đường gia, hắn là ai? Sao lại đến đây?

oo Địa đạo phảng phất rất sâu, lại không biết sâu bao nhiêu, phảng phất rất dài, lại không biết dài bao nhiêu.

Vô Kỵ chỉ cảm thấy địa đạo vốn rất âm lãnh đã dần dần nóng bức, ẩn ước còn có thể nghe thấy tiếng nước suối chảy, chàng có thể đoán được ở đây là bên dưới dòng suối.

Sau đó chàng nghe lão nhân đó nói:

– Đến rồi.

Ở đây vẫn không có đèn, không có ánh sáng, Vô Kỵ vẫn chưa nhìn thấy gì.

Nhưng chàng đã có thể đứng lên, hơn nữa có thể cảm thấy nơi đây rất rộng rãi.

Chàng lại nghe lão nhân đó nói:

– Đây là nhà của ta.

Đây còn là ở dưới đất, nhà của lão nhân đó sao lại ở dưới đất? Lẽ nào lão không thể gặp người

ta? Không muốn gặp người ta?

Hay là người ta không để cho lão gặp?

Ở đây vẫn là Đường Gia Bảo Phố, nếu lão không phải là người của Đường gia, nhà của lão sao lại ở Đường Gia Bảo Phố?

Nếu lão là người của Đường gia, tại sao lại trú dưới đất?

Thanh âm nói chuyện của lão nhân đó trầm lắng, khàn khàn, phảng phất tràn đầy thống khổ, thống khổ không thể nói ra với người ta.

Vô Kỵ có rất nhiều vấn đề muốn hỏi lão, nhưng lão đã hỏi Vô Kỵ trước:

– Ngươi có mang theo đuốc không?

– Không.

– Có mang theo hỏa liêm hỏa thạch không?

– Cũng không.

Không có lửa, không có ánh sáng, nhìn không thấy.

Chỗ thò năm ngón tay của mình ra cũng không thấy, không có ánh sáng thật là một chuyện rất thống khổ.

Vô Kỵ nói:

– Ở đây là nhà của ông, ông đáng lẽ nên giữ đồ dẫn lửa.

Lão nhân hỏi:

– Ta cần có đồ dẫn lửa làm gì?

Vô Kỵ đáp:

– Thắp đèn.

Lão nhân hỏi:

– Ta tại sao phải thắp đèn?

Vô Kỵ hỏi:

– Ông chưa từng thắp đèn sao?

Lão nhân đáp:

– Ta chưa bao giờ thắp đèn, ở đây cũng không thể thắp đèn.

Vô Kỵ ngẩn người.

Chàng thật không thể tưởng tượng được một người làm sao có thể quanh năm sinh hoạt ở một địa đạo tối tăm không ánh mặt trời như vầy.

Lão nhân lại hỏi:

– Ngươi là ai? Sao lại đến đây? Ngươi tìm Đường gia có phải là có thù hận gì không?

Lão hỏi một hơi ba câu hỏi, Vô Kỵ cả một câu cũng không trả lời.

Vô Kỵ cả một chữ cũng không nói.

Lão nhân hỏi:

– Ngươi tại sao lại không nói?

Vô Kỵ đáp:

– Bởi vì ta không nhìn thấy lão, ta tuyệt không nói với người ta không nhìn thấy.

Lão nhân thốt:

– Nếu ngươi không quá ngu, hiện tại đáng lẽ đã nghĩ đến ta là người mù.

Vô Kỵ quả thật đã nghĩ đến điểm đó.

Lão nhân thốt:

– Ngươi nhìn không thấy ta, ta cũng nhìn không thấy ngươi, vậy là rất công bình rồi.

Vô Kỵ vẫn không nói gì.

Chàng chừng như thật đã hạ quyết tâm tuyệt không nói với người mình không nhìn thấy.

Lão nhân cũng không nói gì.

Một người trẻ tuổi bị một lão đầu tử thần bí quái dị dẫn đến một nơi như vầy, làm sao có thể nhịn không mở miệng?

Lão tính Vô Kỵ sớm muộn gì sẽ nhịn không nổi, lão không tưởng được Vô Kỵ hoàn toàn khác biệt với người khác.

Vô Kỵ trầm lắng nhẫn nhịn phi thường.

Cũng không biết đã qua bao lâu, lão nhân trái lại lại nhịn không được, chợt hỏi:

– Ta bội phục ngươi, tiểu tử ngươi thật là giỏi.

Vô Kỵ không mở miệng.

Lão nhân thốt:

– Ngươi đương nhiên có thù với Đường gia, nhưng ngươi không ngờ có thể trà trộn lọt vào Đường Gia Bảo Phố, không ngờ có can đảm đến cấm khu của Đường Gia Bảo Phố thám thính, bằng vào một điểm đó, đã rất là giỏi rồi.

Vô Kỵ không mở miệng.

Lão nhân thốt:

– Đến lúc này, chỗ này, ngươi không ngờ vẫn có thể nhẫn nhịn trầm tĩnh, xem chừng đã tính ta ở đây nhất định có đèn, nếu quả ngươi kiên trì không mở miệng, ta sẽ thắp đèn lên.

Lão thở dài, lại nói:

– Tiểu tử trẻ tuổi như ngươi thật không có nhiều, ta thật rất cần một bằng hữu như ngươi.

Vô Kỵ vẫn không mở miệng.

Vô luận lão nhân đó nói gì, chàng cả một chút phản ứng cũng không có.

Tới lúc đó, đèn đã được thắp lên.

Ánh đèn chiếu ra từ một trản thủy tinh đăng chế tác cực kỳ tinh xảo, vô luận dưới bất kỳ tình huống nào, vô luận gió lớn tới cỡ nào, đều tuyệt đối không động được tới ngọn lửa trong lồng đèn.

Đối với đèn, lão ta nhất định phải đặc biệt cẩn thận, bởi vì nơi này đâu đâu cũng chất đầy lưu huỳnh, tiêu thạch, hỏa dược, chỉ cần sơ sài một chút, hậu quả khó thể tưởng nổi.

Lão nhân ngồi sau một cái bàn rất lớn, trên bàn đặt đầy khí cụ mà Vô Kỵ chưa từng thấy qua, có thứ giống như ngân châm, có thứ giống như ống điếu, có thứ giống như hạt nhãn khô, có thứ cong cong quẹo quẹo.

Trong địa thất vừa tối mù, vừa ẩm ướt, ngoại trừ cái bàn đó ra, trong góc còn có một cái giường.

Lão nhân đó hoạt động trong huyệt động này giống như một con chuột đất, tay chân đều bị người ta dùng một sợi xích sắt rất to khóa buộc, trên bộ mặt trắng tái vì không khí ẩm thấp mà mọc đầy lang ben to như đồng tiền, nhìn giống như một cái mặt nạ rẻ tiền, từ trên thân người lão ta phát ra một mùi hôi khăm khẳm, lão ta ít nhất đã một năm liền chưa tắm rửa.

Y phục mặc trên người lão đã rách rưới tới mức cả ăn mày cũng không thèm đụng đến.

Lão sống không khác gì một con chó.

Nhưng thần tình của lão, động tác của lão, lại khơi khơi mang theo một thứ ngạo khí khó tả.

Một người như vậy còn có chỗ nào đáng để kiêu ngạo?

Vô Kỵ đang nhìn tay lão.

Toàn thân lão vừa dơ dáy vừa hôi thúi, đôi tay lại sạch sẽ lạ thường, không những sạch sẽ mà còn rất ổn định.

Ổn định một cách lạ thường.

Lão tuy mù như một con dơi, sống không khác gì một con chó, đôi tay lại bảo dưỡng rất tốt.

Lão đặt đôi tay trên bàn, cũng không biết vì để bảo vệ cho sạch sẽ khô ráo, hay là khoe với người ta.

Vô Kỵ không thể không chú ý đến đôi tay đó.

Chàng không bao giờ tưởng được một người như vậy lại có một đôi tay như vậy.

Ngọn lửa trong thủy tinh đăng cực kỳ ổn định.

Lão nhân hỏi:

– Hiện tại ngươi có phải đã nhìn thấy ta?

Vô Kỵ đáp:

– Ừm.

Lão nhân hỏi:

– Hiện tại ngươi có phải đã có thể nói được rồi?

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi là ai?

Câu đó chàng vốn không muốn hỏi, lại nhịn không được phải hỏi, bởi vì trong lòng chàng chợt có một ý tưởng rất kỳ quái.

Không những kỳ quái, mà còn đáng sợ.

Lão nhân phảng phất cũng bị câu hỏi đó làm giật mình, lẩm bẩm:

– Ta là ai? Ta là ai?

Trên mặt lão tuy hoàn toàn không có biểu tình gì, trong thanh âm lại mang theo một nỗi thống khổ và trào phúng vô phương hình dung được.

Lão bỗng thở dài:

– Ngươi vĩnh viễn không tưởng được ta là ai, bởi vì chính ta cũng cơ hồ đã quên ta là ai.

Vô Kỵ lại nhìn tay lão, trong lòng lại dâng lên một ý tưởng vừa kỳ quái, vừa đáng sợ.

Một ý tưởng mà cả chính chàng cũng không dám tin, lại khơi khơi không khỏi nghĩ tới.

Bởi vì thần tình kiêu ngạo của lão nhân đó, bởi vì đôi tay ổn định lạ thường của lão, cũng bởi vì Mật Cơ.

– - Nàng tại sao nhất định phải đến Đường Gia Bảo Phố? Đường Khuyết tại sao nhất định muốn dồn nàng vào tử địa?

Vô Kỵ chợt thốt:

– Ta biết ngươi là ai.

Lão nhân cười lạnh:

– Ngươi biết sao?

Vô Kỵ đáp:

– Ngươi họ Lôi.

Ánh mắt chàng ghim chặt trên mặt lão nhân, sắc mặt lão nhân quả nhiên đã có biến, biến thành rất đáng sợ.

Vô Kỵ không dám nhìn mặt lão nữa, nói lớn:

– Ngươi là Lôi Chấn Thiên!

Toàn thân lão nhân đột nhiên bạnh cứng, giống như có một mũi châm đột nhiên đâm thấu tủy sống.

Qua một hồi rất lâu, rất lâu, cả người lão lại chừng như đột nhiên băng hội, nói từng tiếng:

– Không sai, ta là Lôi Chấn Thiên!

oo Giang Nam Lôi gia bằng vào độc môn hỏa dược ám khí mà thành danh, cho tới nay đã được hai trăm năm.

Hai trăm năm qua, biến hóa trong giang hồ cực nhiều, thanh danh của bọn họ lại thủy chung vẫn bảo trì không lụn bại.

Giang Nam Phích Lịch Đường không những uy chấn võ lâm, thế lực hùng hậu, hơn nữa còn là hào phú có tiếng trong giang hồ, đệ tử Lôi gia vô luận đi đến đâu đều được người ta hoan nghênh tôn trọng.

Đặc biệt là Đường chủ hiện thời, Lôi Chấn Thiên, không những văn võ song toàn, hùng tài đại lược, mà còn là mỹ nam tử hữu danh trong giang hồ.

Lão nhân mù như dơi, dơ thúi như chó hoang đó không ngờ chính là chủ nhân của Giang Nam Phích Lịch Đường, Lôi Chấn Thiên!

Chuyện này có ai có thể tin chứ? Ai dám tin chứ?

Vô Kỵ tin.

Chàng đã sớm nghĩ đến điểm này, nhưng chàng lại vẫn không thể không kinh hãi, không thể không hỏi:

– Ngươi sao lại có thể biến thành bộ dạng như vầy? Có phải là người của Đường gia đã bán đứng ngươi?

Kỳ thật chàng bất tất phải hỏi cũng biết đây là thủ đoạn của Đường gia.

Tuy chàng cũng không tưởng tượng được sau khi Phích Lịch Đường và Đường gia liên hôn kết minh sẽ có hạ trường bi thảm như vậy, nhưng chàng cũng biết tài phú và quyền thế của Đường gia tuyệt không cho phép người khác chia hưởng.

Hiện tại tài phú và quyền thế của Phích Lịch Đường đều đã biến thành vật trong túi của Đường gia, Lôi Chấn Thiên đương nhiên đã mất đi giá trị lợi dụng.

Hiện tại lão sống tuy như con chó, nhưng lão còn có thể sống là một kỳ tích.

Vô Kỵ lại hỏi:

– Chúng tại sao còn chưa giết ngươi?

– Bởi vì ta còn có đôi tay này.

Lôi Chấn Thiên thò tay ra, tay của lão vẫn ổn định làm sao, linh xảo làm sao, mạnh mẽ làm sao.

Lão lại ưỡn ngực, kiêu ngạo thốt:

– Một khi ta còn có đôi tay này, bọn chúng không thể giết ta, cũng không dám giết ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao không dám?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Bởi vì nếu ta chết, "Tán Hoa Thiên Nữ" của bọn chúng cũng chết.

Vô Kỵ hỏi:

– Tán Hoa Thiên Nữ? Tán Hoa Thiên Nữ là ai?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Tán Hoa Thiên Nữ không phải là một người, mà là một thứ ám khí.

Lão chầm chậm nói tiếp:

– Một thứ ám khí vô tiền khoáng hậu, thứ ám khí đó một khi xuất hiện trong giang hồ, tất cả mọi ám khí trên thế gian đều sẽ biến thành không khác gì đồ chơi của trẻ nít.

Trên thế gian thật có thứ ám khí đáng sợ như vậy sao? Có ai tin được?

Vô Kỵ tin.

Chàng nhớ đến ám khí trong hầu bao của Đường Ngọc.

Hai mũi ám khí đó tuy chưa hại chết người, trái lại đã hại chính Đường Ngọc, nhưng uy lực của nó ai ai cũng thấy được.

Đường Ngọc chỉ bất quá bị đâm một chút đã thành phế nhân, y thuận tay quăng ám khí đó ra đã chấn hủy một góc miếu.

Thứ ám khí đó không những có độc của Đường Môn, cũng có uy lực hỏa khí độc môn của Phích Lịch Đường.

Có thể đem hai thứ độc môn ám khí uy chấn thiên hạ đó hỗn hợp lại thành một, trên thế gian còn có ai có thể đón đỡ?

Lòng bàn tay Vô Kỵ đã đẫm mồ hôi lạnh.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Đường gia đã có dã tâm xưng bá thiên hạ từ sớm, chỉ cần thứ ám khí đó vừa chế tạo thành công, thời kỳ bọn chúng xưng bá thiên hạ đã đến.

Vô Kỵ hỏi:

– Hiện tại thời kỳ đó đã đến chưa?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Còn chưa.

Lão ngạo nghễ nói tiếp:

– Không có ta là không có Tán Hoa Thiên Nữ, bởi vì hiện tại thứ ám khí đó vẫn còn chưa hoàn toàn chế tạo thành công, cho nên bọn chúng tuyệt không dám động đến ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Nếu quả bọn chúng chế tạo thành công?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Có Tán Hoa Thiên Nữ là không còn Lôi Chấn Thiên ta.

Vô Kỵ nói:

– Cho nên ngươi tuyệt không thể để cho bọn chúng thành công nhanh chóng.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Tuyệt không thể.

Vô Kỵ chung quy đã thở phào.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Sống như ta, có người nhất định sẽ nghĩ ta thà chết còn sướng hơn, nhưng ta vẫn không muốn chết.

Vô Kỵ nói:

– Nếu ta là ngươi, ta cũng tuyệt không thể chết, chỉ cần ta còn có thể sống còn, nhất định phải sống, chỉ cần còn có thể sống thêm một ngày, phải sống thêm một ngày.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Ồ?

Vô Kỵ nói:

– Bởi vì ta còn phải đợi cơ hội báo phục, cơ hội lúc nào cũng có thể đến, chỉ cần người còn sống, là còn cơ hội.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Đúng.

Lão chợt biến thành rất hưng phấn:

– Ta quả nhiên không nhìn lầm ngươi, ngươi quả nhiên thật là người ta muốn tìm.

Vô Kỵ còn chưa hoàn toàn minh bạch ý tứ của lão, chỉ còn nước đợi lão nói tiếp.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Hiện tại mắt của ta đã mù, lại bị bọn chúng khóa nhốt như chó hoang ở đây, cho dù có cơ hội, ta cũng vị tất có thể nắm lấy, cho nên ta nhất định phải tìm một bằng hữu có thể giúp ta.

Lão mò mẫm, nắm chặt tay Vô Kỵ:

– Ngươi chính là thứ bằng hữu mà ta cần, ngươi nhất định phải làm bằng hữu của ta.

Tay Vô Kỵ băng lãnh.

Chàng không bao giờ tưởng được chủ nhân của Phích Lịch Đường có thể cầu xin chàng làm bằng hữu, chàng nhịn không được phải hỏi:

– Ngươi có biết ta là ai không?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Không cần biết ngươi là ai cũng vậy.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi làm sao biết ta có thể làm bằng hữu của ngươi?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Ta không biết, nhưng ta biết người của Đường gia có nguyên tắc.

Vô Kỵ hỏi:

– Nguyên tắc gì?

Lôi Chấn Thiên hỏi:

– Không phải là bằng hữu thì là thù địch.

Vô Kỵ thốt:

– Ta đã từng nghe câu đó.

Lôi Chấn Thiên nói:

– Ta cũng có nguyên tắc của ta, một khi ngươi không phải là bằng hữu của Đường gia, thì là bằng hữu của ta.

Lão lại hỏi Vô Kỵ:

– Ngươi có phải là bằng hữu của Đường gia không?

Vô Kỵ đáp:

– Ta không phải.

Lôi Chấn Thiên nói:

– Vậy ngươi đã là bằng hữu của ta.

oo NNaann ĐĐeề à à Ánh đèn chiếu trên mặt Lôi Chấn Thiên, trên mặt lão tràn đầy khát vọng và khẩn cầu.

Lão khát vọng một bằng hữu như vậy. Lão khẩn cầu người đó làm bằng hữu của lão.

Nhưng lão lại không biết người đó là ai.

Vô Kỵ chung quy thở dài:

– Không sai, ta đã không phải là bằng hữu của Đường gia, đương nhiên là bằng hữu của ngươi.

Chàng càng không tưởng được mình có thể đáp ứng yêu cầu của chủ nhân Phích Lịch Đường, đáp ứng làm bằng hữu của lão.

Chàng đáp ứng chỉ là vì hiện tại Lôi Chấn Thiên đã không còn là Lôi Chấn Thiên, chỉ bất quá là một lão nhân mù lòa bị lăng nhục lừa gạt, bị xích trói chịu đựng thống khổ.

Chàng vô phương coi lão nhân đáng thương đó là thù địch của chàng.

Chàng đáp ứng chỉ vì chàng biết hiện tại bọn họ quả thật đang cùng trên một chiến tuyến, nếu bọn họ làm bằng hữu, tất có lợi hơn.

Hiện tại Triệu Vô Kỵ đã không còn là một thiếu niên xung động nữa, cho dù chàng còn chưa học cách lợi dụng người ta, ít ra chàng cũng có thể phân đo lợi hại, biết nên làm sao mới có lợi cho mình.

Đó là một điểm rất trọng yếu.

Chuyện có lợi mà không làm hại người ta, chỉ cần là người có lý trí, tuyệt không nên cự tuyệt.

Hiện tại Lôi Chấn Thiên đã buông tay chàng, lại vẫn tỏ vẻ rất cao hứng, lẩm bẩm:

– Ngươi tuyệt sẽ không hối hận, ngươi kết giao bằng hữu với ta, ta bảo đảm ngươi tuyệt sẽ không hối hận.

Vô Kỵ điềm đạm thốt:

– Ta nghĩ ngươi hiện tại nhất định đã hối hận.

Lôi Chấn Thiên hỏi:

– Ta hối hận cái gì?

Vô Kỵ đáp:

– Hối hận ngươi đã kết giao với thứ bằng hữu như Đường gia.

Sắc mặt Lôi Chấn Thiên lập tức trầm hạ:

– Nhưng ta tịnh không trách bọn chúng, ta chỉ tự trách mình.

Vô Kỵ hỏi:

– Sao vậy?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Bởi vì ta đã coi thường bọn chúng.

Lão nắm chặt song quyền, gằn từng tiếng:

– Vô luận là ai đánh giá thấp đối thủ của mình đều là sai lầm tuyệt đối không thể tha thứ, tuyệt không đáng để tội nghiệp.

Đó là bài học qua những kinh nghiệm thống khổ của lão.

Vô Kỵ thốt:

– Câu nói đó ta nhất định sẽ vĩnh viễn ghi nhớ.

Lôi Chấn Thiên nói:

– Ngươi đã biết về con người của ta, nhất định cũng đã từng nghe qua chuyện về ta.

Vô Kỵ thừa nhận.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Ngươi nếu nghĩ ta vì tham mỹ sắc của Đường Quyên Quyên mới đáp ứng hôn sự đó, ngươi đã lầm.

Vô Kỵ hiện tại mới biết nữ nhân lúc cười mắt híp lại thành một đường tên là Quyên Quyên.

Quyên Quyên quả thật là một nữ nhân rất đẹp, không những đẹp mà còn có một thứ hấp dẫn lực làm cho nam nhân mê mệt.

Nữ nhân như ả ta, cho dù có nam nhân vì ả mà đi chết, Vô Kỵ cũng không cảm thấy kỳ quái.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi không phải là vì ả?

Lôi Chấn Thiên cười lạnh:

– Ta không phải là một nam nhân chưa từng thấy mỹ sắc, vợ của ta cũng là mỹ nhân.

Vợ trước của lão là Mật Cơ.

Cái đẹp của Mật Cơ, sức hấp dẫn của Mật Cơ, Vô Kỵ cũng cảm nhận được.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Nhưng hiện tại ta đã bỏ rơi nàng ta, ta biết nàng ta nhất định sẽ không tha thứ cho ta, bởi vì ta cũng không thể tha thứ cho chính mình.

Lão buồn bã nói:

– Trên thế gian có rất nhiều chuyện cũng như vậy, lúc mình đã mất nó mới biết nó đáng quý.

Đó cũng là một bài học bắt nguồn từ kinh nghiệm thống khổ của lão.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi tại sao lại bỏ rơi vợ mình? Tại sao lại đáp ứng hôn sự đó?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Bởi vì dã tâm của ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Dã tâm xưng bá võ lâm?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Đường gia muốn lợi dụng ta xưng bá thiên hạ, ta cũng muốn lợi dụng bọn chúng như vậy, chỉ tiếc...

Vô Kỵ thốt:

– Chỉ tiếc ngươi đánh giá thấp bọn chúng, người của Đường gia còn lợi hại hơn trong tính toán của ngươi nhiều.

Lôi Chấn Thiên thừa nhận:

– Cho nên mắt ta mới bị mù, mới bị người ta xích xiềng như một con chó vậy.

Lão lại dụng lực nắm chặt tay Vô Kỵ:

– Cho nên ta nhất định cần ngươi trợ giúp ta.

Vô Kỵ hỏi:

– Ta có thể làm gì cho ngươi?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Ta còn có bằng hữu, Phích Lịch Đường còn có đệ tử, nếu bọn họ biết tình huống hiện tại của ta, nhất định sẽ nghĩ cách cứu ta ra.

Vô Kỵ hỏi:

– Tình huống hiện tại của ngươi bọn họ đều không biết?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Bọn họ hoàn toàn không biết, bọn họ vẫn nghĩ ta luôn luôn đang hưởng phước ở đây.

Lão lại nói:

– Đường gia đã hoàn toàn cách ly ta với người khác, mười tháng nay, ngươi là người còn sống đầu tiên ta gặp.

Mười tháng nay, vật hoạt động duy nhất lão có thể đụng tới là một cái rỗ.

Cái rỗ thòng từ trên xuống chuyên chở tất cả mọi thực vật và thức uống nhu yếu cho lão, đánh đổi lấy hỏa khí lão làm trong ngày.

Nếu quả ngày nào không có hỏa khí, sang ngày thứ hai lão chỉ còn nước nhịn đói.

Đó là một thứ giao dịch rất thực tế.

Tác phong của Đường gia luôn luôn rất thực tế, cho nên luôn luôn rất hữu hiệu.

Mười tháng nay, chuyện duy nhất khiến cho lão cảm thấy vừa ý là đào địa đạo đó.

Lão tịnh không phải thật muốn đào một địa đạo trốn ra khỏi Đường Gia Bảo Phố, lão biết chuyện đó là chuyện không thể làm.

Lão đào địa đạo đó chỉ bất quá là kiếm cho mình có chuyện làm, để cho mình còn chút hy vọng.

Một người nếu cả hy vọng cũng không có, làm sao có thể sống còn?

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Ta đã khổ công mười tháng, tuy mục tiêu của ta vẫn còn rất xa, địa đạo này tuy chỉ đào tới vườn hoa, nhưng ta lại vẫn có thu hoạch.

Vô Kỵ nói:

– Ngươi đã cứu ta.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Ta vì vậy mà đã tìm được một bằng hữu.

Vô Kỵ thở dài:

– Chỉ tiếc bằng hữu của ngươi không còn sống được lâu.

Lôi Chấn Thiên hỏi:

– Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

– Ngươi đương nhiên biết muốn trà trộn lọt vào Đường Gia Bảo Phố tịnh không phải dễ.

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Không phải dễ phi thường.

Vô Kỵ thốt:

– Ta tịnh không phải trà trộn lọt vào, ta là khách nhân của Đường gia, là Đường Khuyết dẫn ta vào, chỗ ta ở là khách phòng nơi Đường gia chiêu đãi tân khách.

Lôi Chấn Thiên nói:

– Ngón nghề của ngươi không tệ.

Vô Kỵ hỏi:

– Nếu Đường Khuyết phát hiện khách nhân của hắn đột nhiên không thấy mặt, ngươi nghĩ ta còn có thể sống bao lâu?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Hắn không thể phát hiện.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Bởi vì hắn còn chưa phát hiện ngươi không đang ở trong khách phòng, ta sẽ đưa ngươi về.

Vô Kỵ cười khổ:

– Ngươi làm sao đưa ta về được? Cho ta ăn thuốc tàng hình? Biến ta thành ruồi?

Đó quả thật là một nan đề.

Lôi Chấn Thiên lại xem chừng đã có tính toán từ sớm:

– Ta trước tiên đưa ngươi lần theo địa đạo đến vườn hoa.

Vô Kỵ hỏi:

– Sau đó?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Sau đó ta xông ra trước.

Lão lại giải thích:

– Bọn người mai phục ở đây phát hiện ta, nhất định sẽ động dụng toàn lực truy tìm ta.

Vô Kỵ thốt:

– Lần này ngươi nhất định sẽ bị bọn chúng bắt được.

Lôi Chấn Thiên nói:

– Ta không quan hệ gì, hiện tại Tán Hoa Thiên Nữ còn chưa chế tạo thành công, bọn chúng cho dù có bắt được ta, tối đa cũng chỉ bất quá đem ta về, xiềng thêm một hai vòng xích.

Vô Kỵ thốt:

– Bọn chúng nhất định sẽ hỏi ngươi tại sao lại chạy trốn.

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Ta có thể không nói.

Lão ngạo nghễ nói:

– Ta là Lôi Chấn Thiên, bọn chúng cũng nên biết Lôi Chấn Thiên không phải là trẻ nít không có năng lực, nếu ta thật muốn xông ra huyệt động đó tịnh không phải là chuyện không làm được.

Vô Kỵ không thể không thừa nhận, vô luận tính làm sao, Lôi Chấn Thiên đều có thể coi là nhất lưu cao thủ trong đương kim thiên hạ.

Lôi Chấn Thiên nói:

– Không cần biết ra sao, ta đều tuyệt không thể đem cái địa đạo này khai ra.

Vô Kỵ hỏi:

– Tại sao?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Bởi vì ta còn muốn ngươi dùng cái địa đạo này đến liên lạc với ta.

Lão lại nói:

– Một khi ngươi có tin tức gì, phải nghĩ cách đến đây cho ta biết.

Vô Kỵ hỏi:

– Nếu ta quên?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Ngươi tuyệt sẽ không quên, bởi vì ta tuyệt sẽ không quên.

Ta đã không quên ngươi, lúc nào cũng có thể đem bí mật của ngươi nói cho Đường Khuyết biết.

Câu nói đó lão tịnh không nói ra, cũng bất tất phải nói ra.

Vô Kỵ không phải là khờ.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Lúc bọn họ truy đuổi ta, ngươi chớp thời cơ xông vào khu rừng.

Vô Kỵ nói:

– Lọt vào cánh rừng đó, ta vẫn không quay về được.

Lôi Chấn Thiên hỏi:

– Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

– Cánh rừng đó là một mê trận.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Ngươi chỉ cần ghi nhớ, tiến ba thoái một, tả ba hữu một là có thể đi xuyên qua khu rừng.

Vô Kỵ hỏi:

– Đơn giản vậy sao?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Trên thế gian có rất nhiều chuyện bề ngoài rất phức tạp, nói ra lại rất đơn giản.

Đó cũng là một bài học rất tốt.

Một người sau khi đã trải qua vô số đả kích, có thể biến thành rất thông minh.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi nghĩ ta có bao nhiêu cơ hội?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Ít ra là có bảy thành.

Vô Kỵ tuy không phải là một con bạc chân chính, nhưng đối với chàng mà nói, có bảy thành cơ hội đã quá đủ.

Lôi Chấn Thiên hỏi:

– Hiện tại ngươi còn có câu hỏi gì nữa không?

Vô Kỵ đáp:

– Còn có một.

Lôi Chấn Thiên thốt:

– Ngươi cứ hỏi.

Vô Kỵ hỏi:

– Địa đạo này do một mình ngươi đào?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Trừ ta ra còn có ai khác chứ?

Vô Kỵ đáp:

– Trừ ngươi ra, đáng lẽ còn có một người.

Lôi Chấn Thiên hỏi:

– Người nào?

Vô Kỵ đáp:

– Một người giúp ngươi chuyển đất ngươi đào đi.

Chàng từ từ nói tiếp:

– Địa đạo này không phải là ngắn, đất đào nhất định không ít, nếu không có ai vận chuyển đi, đống đất đào đó lẽ nào ngươi nuốt hết vô bụng?

Đó không những là một nan đề, hơn nữa là chuyện rất quan trọng.

Song quyền của Vô Kỵ đã nắm chặt.

Nếu Lôi Chấn Thiên không thể trả lời câu hỏi đó, biểu thị lời nói của lão hoàn toàn giả dối.

Vậy thì quyền đầu của Vô Kỵ lập tức đánh vào chỗ yếu hại nơi cổ họng lão.

Một quyền đó nhất định trí mệnh.

Lôi Chấn Thiên lại cười cười:

– Câu hỏi đó thật là hỏi rất hay, cực hay.

Thanh âm của lão rất đắc ý:

– Kỳ thật chính ta cũng đã nghĩ tới từ lâu, nếu vấn đề đó không thể giải quyết, ta căn bản không thể đào địa đạo đó, bởi vì ta không thể nuốt đống đất đó.

Vô Kỵ nói:

– Muốn giải quyết vấn đề đó tịnh không phải là dễ.

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Quả thật rất không dễ dàng.

Vô Kỵ hỏi:

– Ngươi đã giải quyết?

Lôi Chấn Thiên đáp:

– Nếu ngươi đến đây trước đây, nếu ngươi đo đạc cái huyệt động này, sẽ phát giác huyệt động

này mỗi ngày một nhỏ lại, hiện tại ít ra đã nhỏ đi vài thước.

Vô Kỵ giật mình:

– Có phải là vì bốn bức vách càng lúc càng dày?

Lôi Chấn Thiên mỉm cười:

– Ngươi thật không ngu.

Đào đất trộn với nước, trét lên vách, cái huyệt đó vốn là huyệt đất, bốn vách đều làm toàn bằng bùn đất, ai cũng không thể tính coi cái huyệt đó lớn nhỏ cỡ nào.

Ai cũng không thể nghĩ đến điểm đó.

Cách đó nói ra tuy rất đơn giản, nếu không phải là người thông minh tuyệt đỉnh, tuyệt đối không nghĩ ra.

Vô Kỵ chợt phát hiện Lôi Chấn Thiên còn tài trí hơn xa trong tưởng tượng của chàng.

Nhưng hiện tại lão đã bị xiềng xích như một con chó hoang ở đây, người của Đường gia xem ra càng đáng sợ hơn.

Hiện tại Đường Khuyết có phải đã phát hiện Vô Kỵ không còn ở khách phòng?

Nếu hắn đã phát hiện, Vô Kỵ bây giờ quay về không khác gì là tự chui đầu vào lưới.

Nhưng Vô Kỵ làm sao có thể không quay về?

Chàng đã không thể giống như Lôi Chấn Thiên, cả đời trốn trong địa động tối tăm không ánh mặt trời, chàng cũng không còn đường nào khác có thể đi.

Chàng chỉ còn nước mạo hiểm.

Mạo hiểm hết lần này tới lần kia, lúc nào cũng là mạo hiểm, mỗi một lần mạo hiểm đều có thể là lần cuối cùng. Vô luận đối với ai mà nói, thứ áp lực đó quá lớn.

Tính toán của Lôi Chấn Thiên hoàn toàn chính xác.

Lão vừa xông ra khỏi địa đạo, tất cả mọi mai phục ngấm ngầm lập tức phát động, toàn lực truy đuổi lão.

Đối với Đường gia mà nói, Lôi Chấn Thiên thật quá trọng yếu, còn trọng yếu hơn xa bất kỳ người nào.

Bọn chúng tuyệt không thể để cho lão trốn thoát.

Cho nên Vô Kỵ đã có cơ hội.

Chàng nắm chắc cơ hội trong nháy mắt đó, phóng qua khỏi khoảnh đất trống, xông vào khu rừng.

– Tiến ba thoái một, tả ba hữu một.

Phương pháp đó tưởng tất cũng tuyệt đối chính xác.

Phương đông đã hừng sáng, sương mù trắng xám đã dần dần bốc lên quẩn quyện quanh những thân cây, Vô Kỵ lần theo thân cây tiến về phía trước, tiến ba thoái một, tả ba hữu một...

Giữa lúc đó, đột nhiên chàng nghe có một người lạnh lùng thốt:

– Cách bước đó của ngươi cả đời cũng không đi khỏi được.

# Hổ tử

Hai mươi ba tháng tư, trời trong.

Ban mai có sương.

Sương ban mai mê mông.

Trong sương mê trắng đục, có một bóng người trắng đục, nhìn phảng phất như một u linh.

Nếu quả thật là u linh quỷ hồn, Vô Kỵ trái lại sẽ không sợ. Chàng lại nhìn thấy cái bóng đó là một người.

Một nữ nhân, một nữ nhân rất đẹp, rất đẹp.

Nhìn thấy Vô Kỵ thất kinh, ả ta cười, lúc cười, đôi mắt mỹ lệ nhíu lại thành một đường, một đường uốn uốn éo éo, tuyệt đối có thể đoạt hồn của bất cứ một nam nhân nào.

Vô Kỵ đã từng gặp ả ta, ở hàng quán ngoài thành đã từng gặp ả ta, hơn nữa từng nghe Lôi Chấn Thiên nói qua tên ả.

Nữ nhân đó là Đường Quyên Quyên.

Vợ mới cưới của Lôi Chấn Thiên, Đường Quyên Quyên.

Trượng phu của ả bị người ta xiềng trong địa động như một con chó hoang, ả lại ở đây cười như một tiên tử.

Tâm Vô Kỵ trầm xuống. Chàng biết có những nữ nhân nhìn tuy giống như tiên tử, lại luôn luôn muốn đưa nam nhân xuống địa ngục.

May là chàng đã khôi phục lại vẻ trấn định, trên mặt lập tức lộ xuất nụ cười khoan khoái:

- Còn sớm quá.

Đường Quyên Quyên nói:

- Hiện tại quả thật còn sớm, đại đa số người đều còn đang ngủ trên giường, ngươi sao lại đã thức rồi?

Vô Kỵ đáp:

- Nàng xem chừng cũng đâu phải đang ngủ trên giường, nàng xem chừng cũng đã dậy.

Đường Quyên Quyên láy mắt:

- Ta dậy chỉ là vì chồng ta không có ở đây, ta một mình ngủ không được.

Vô Kỵ thốt:

- Nếu ta có một người vợ như nàng, cho dù dùng roi đánh ta, ta cũng không để nàng ngủ một

mình.

Đường Quyên Quyên chợt trầm giọng:

- Ngươi gan thật, ngươi rõ ràng biết ta là ai, không ngờ còn dám chọc dụ ta.

Vô Kỵ thốt:

- Ta chỉ bất quá nói ra những gì trong lòng đang nghĩ, nói thật hình như tịnh không phạm pháp.

Đường Quyên Quyên dùng đôi mắt to tròn trừng chàng:

- Trong lòng ngươi còn có gì muốn nói nữa?

Vô Kỵ hỏi:

- Nàng thật muốn ta nói?

Đường Quyên Quyên đáp:

- Ngươi cứ nói.

Vô Kỵ thốt:

- Nếu quả ta không biết nàng là ai, nếu ở đây không phải là Đường Gia Bảo Phố, ta nhất định...

Đường Quyên Quyên cắn môi:

- Ngươi nhất định làm gì? Ngươi nói đi.

Vô Kỵ cười cười:

- Ta nhất định bắt nàng theo ta đi ngủ.

Đường Quyên Quyên chợt xông qua, định tát vào mặt Vô Kỵ.

Động tác của Vô Kỵ còn nhanh hơn ả, vừa nhấc tay đã nắm được tay ả, bẻ tay ả quặt ra sau lưng.

Thân người Đường Quyên Quyên bỗng mềm nhũn, môi he hé mở, thở nhè nhẹ.

Ả hình như đã chuẩn bị cho bước kế tiếp của Vô Kỵ.

Thái độ của ả tịnh không phải là đang cự tuyệt.

Chỉ tiếc ả đã tính sai.

Vô Kỵ lại đang mạo hiểm.

Chàng tịnh không quên vai diễn của mình là gì, chàng cũng tin mình không thể nhìn lầm Đường Quyên Quyên là dạng người nào, đối với dạng người như vậy, mình nên làm gì.

Nhưng chàng lại vẫn không dám làm quá đáng, chàng buông tay ả ra.

Đường Quyên Quyên không những không cảm kích, trái lại còn cười lạnh:

- Ngươi đã dám nói, tại sao không dám làm?

Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì đây là Đường Gia Bảo Phố, bởi vì ta không muốn đụng tới Lôi Chấn Thiên.

Đường Quyên Quyên cười lạnh:

- Ngươi đương nhiên là không muốn đụng tới Lôi Chấn Thiên, ai cũng không muốn đụng tới Lôi Chấn Thiên.

Vô Kỵ thốt:

- Cho nên ta hiện tại chỉ còn nước nói hai chữ.

Đường Quyên Quyên hỏi:

- Hai chữ gì?

Vô Kỵ đáp:

- Tái kiến.

Nói xong hai chữ đó, chàng quay đầu bỏ đi, chàng thật không muốn lấn cấn với vị cô nương rầy rà này.

Chỉ tiếc Đường Quyên Quyên lại khơi khơi không để chàng thoát thân.

Eo lưng nàng vừa thon thả vừa mềm mại, xoay nhẹ một cái đã chặn đường Vô Kỵ, lạnh lùng nói:

- Ta đã có nói, kiểu đi của ngươi cả đời cũng không ra khỏi cánh rừng này.

Vô Kỵ thốt:

- Vậy ta không cần cuống cuồng trong cánh rừng này, khí trời tốt như vầy, ta cứ tản bộ là hay nhất.

Chàng lại giải thích:

- Ta vốn muốn đi ra ngoài tản bộ.

Đường Quyên Quyên lạnh lùng hỏi:

- Ngươi thật ra ngoài tản bộ sao?

Vô Kỵ đáp:

- Đương nhiên là thật.

Đường Quyên Quyên hỏi:

- Ngươi có biết đêm hôm qua ở đây có gian tế không?

Vô Kỵ cười:

- Con người ta có căn bệnh, ta rất dễ dàng tin người ta, đặc biệt là con gái xinh đẹp, không cần biết nàng nói gì, ta cũng tin.

Chàng lại nghiêm mặt:

- Chỉ tiếc mấy lời nói vừa rồi của nàng, ta lại không tin tới một chữ.

Đường Quyên Quyên hỏi:

- Ngươi sao lại không tin?

Vô Kỵ lạnh lùng đáp:

- Đường Gia Bảo Phố làm sao mà có gian tế được? Có ai dám vào Đường Gia Bảo Phố làm gian tế?

Đường Quyên Quyên chầm chầm nhìn chàng:

- Cho dù ngươi không phải là gian tế, nếu quả bị người ta bắt giữ coi như là gian tế, vậy thì quá oan uổng.

Nàng thản nhiên nói tiếp:

- Nếu ngươi biết sau khi Đường Gia Bảo Phố bắt giữ gian tế sẽ xử trí ra sao, ngươi nhất định sẽ cầu xin ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Cầu xin nàng làm gì?

Đường Quyên Quyên đáp:

- Cầu xin ta cho ngươi dẫn về phòng của ngươi, cầu xin ta để ngươi ẳm lên giường.

Vô Kỵ hỏi:

- Vậy ta nên dùng cách nào để cầu xin nàng?

Đường Quyên Quyên đáp:

- Ngươi nên dùng cách nào thì ngươi tự mình biết.

Ả lại cắn môi.

Mắt ả lại nhíu lại thành một đường.

Vô Kỵ cũng đang nhìn ả, dùng một thứ nhãn quang không mấy chân chính nhìn ả, nhìn cả nửa ngày, chợt thở dài:

- Đáng tiếc!

Đường Quyên Quyên hỏi:

- Đáng tiếc cái gì?

Vô Kỵ đáp:

- Đáng tiếc ta vẫn không muốn đụng tới Lôi Chấn Thiên.

Tròng mắt của Đường Quyên Quyên lại láy động:

- Nếu quả Lôi Chấn Thiên đột nhiên chết thì sao?

Vô Kỵ hỏi:

- Lão có bệnh?

Đường Quyên Quyên đáp:

- Không có.

Vô Kỵ hỏi:

- Lão đã thụ thương?

Đường Quyên Quyên đáp:

- Cũng không có.

Vô Kỵ hỏi:

- Đã không bị bệnh, không bị đau, làm sao có thể chết được?

Đường Quyên Quyên đáp:

- Nếu có người dùng kiếm đâm vào yết hầu của lão, lão chết liền.

Vô Kỵ hỏi:

- Có ai dám dùng kiếm đâm vào yết hầu của lão?

Đường Quyên Quyên đáp:

- Ngươi.

Vô Kỵ hình như giật mình một cái:

- Ta?

Đường Quyên Quyên cười lạnh:

- Ngươi không cần phải gạt ta, cũng không cần phải giả bộ trước mặt ta, ta biết ngươi làm nghề gì.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta làm nghề gì?

Đường Quyên Quyên đáp:

- Ngươi chuyên giết người, chỉ cần dâng cho ngươi mười vạn lượng bạc, người nào ngươi cũng giết.

Vô Kỵ thốt:

- Nhưng nàng không thể muốn ta đi giết chồng nàng.

Đường Quyên Quyên nói:

- Chuyện đó không nhất định.

Vô Kỵ giật mình nhìn ả:

- Nàng...

Đường Quyên Quyên nói:

- Ta tuy nhất thời không thể đưa ra mười vạn ngân lượng, nhưng ta cũng không thể để ngươi tay trắng đi giết người.

Thân người ả lả dựa tới, song thủ choàng qua cổ Vô Kỵ, thì thầm bên tai Vô Kỵ:

- Chỉ cần ngươi chịu nghe lời ta, chuyện gì ta cũng chìu ngươi.

Hơi thở của ả thơm ngát.

Thân người ả vừa nhu nhuyễn, vừa ấm áp.

Ả thật là một nữ nhân phi thường, một nữ nhân làm cho nam nhân nhịn không được phi thường.

Vô Kỵ xem chừng cũng nhịn không nổi, chợt ngã xuống, ngã ngay trên vùng đất lầy ẩm ướt.

Chàng chợt nhớ đến đất cát dính trên người mình.

Vô luận là ai bò ra bò vào trong địa đạo dài thượt đó cũng đều khó tránh khỏi bị bùn đất bám đầy mình.

Hiện tại sương rất dày, Đường Quyên Quyên tuy còn chưa chú ý đến, nhưng sớm muộn gì cũng sẽ có người chú ý.

Hiện tại chàng nằm xuống đất, lăn lộn trên khu đất ẩm thấp chính là một giải thích cho chuyện đất cát dính trên người chàng.

Đường Quyên Quyên đương nhiên không tưởng được trong tâm chàng đang có chủ ý gì.

Ả nghĩ chàng đang có một chủ ý khác, phảng phất vừa thất kinh, vừa hoan hỷ:

- Ngươi... ngươi lẽ nào lại muốn ở đây?

- Ở đây không được sao?

- Ở đây đương nhiên không được, bởi vì...

Ả còn chưa nói dứt lời, đã có người nói giùm cho ả:

- Bởi vì chuyện này tuyệt không thể để người khác nhìn thấy.

o O o

Đường Khuyết đã đến.

Đường Quyên Quyên đã bỏ đi.

Không cần biết ả dữ tới cỡ nào, không cần biết da mặt ả dày tới cỡ nào, ả vẫn cảm thấy có chút ngượng ngịu.

Vô Kỵ đã đứng dậy, đang phủi đất sình trên người.

Đường Khuyết chợt thở dài:

- Nữ nhân đó là một hoa si.

Vô Kỵ thốt:

- Ngươi không nên nói như vậy.

Đường Khuyết hỏi:

- Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì nữ nhân đó là muội muội của ngươi.

Đường Khuyết nói:

- Không sai, ta quả thật không nên nói như vậy, ta đáng lẽ nên nói muội muội của ta là một hoa si.

Vô Kỵ muốn cười, lại không cười.

Bởi vì sắc mặt của Đường Khuyết thật không vui vẻ gì mấy, lại nghiêm mặt nói:

- Chỉ cần là nam nhân coi được, không tệ, ả đều muốn thử, nam nhân ở Đường Gia Bảo Phố không dám đụng đến ả, ả lại đi ra ngoài tìm.

Vô Kỵ nói:

- Ta là người ngoài đến, bộ dạng của ta lại không tệ lắm.

Chàng không đợi Đường Khuyết nói, tự mình nói trước.

Đường Khuyết cười:

- Kỳ thật ta tịnh không phản đối ý của ngươi, chỉ bất quá...

Vô Kỵ nói:

- Chỉ bất quá ngươi tình cờ ở bên cạnh, thứ chuyện này lại tình cờ không thể để người khác nhìn thấy.

Đường Khuyết cười lớn:

- Hoàn toàn chính xác, cực kỳ chính xác.

Hắn đột nhiên lại hạ thấp giọng:

- Nhưng ngươi sau này nhất định phải đặc biệt cẩn thận.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì ta tuy không phản đối các ngươi, lại nhất định có người sẽ phản đối.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi nói Lôi Chấn Thiên?

Đường Khuyết cười cười:

- Nếu ngươi là anh rễ của ta, ngươi có phản đối muội muội của ta đi kiếm nam nhân khác không?

Vô Kỵ đáp:

- Thiên hạ tuyệt không có một nam nhân nào thích bị như vậy.

Đường Khuyết thốt:

- Cho nên hồi nãy người đến nếu không phải là ta, nếu là Lôi Chấn Thiên...

Hắn thở dài:

- Như vậy ta hiện tại nếu còn muốn gặp ngươi, chỉ sợ phải đi thâu lượm từng miếng từng miếng ráp ngươi lại.

Vô Kỵ cũng thở dài:

- Ta cũng biết sự lợi hại của Phích Lịch đường, nhưng có chuyện ta lại không hiểu lắm.

Đường Khuyết hỏi:

- Chuyện gì?

Vô Kỵ đáp:

- Bọn họ cưới nhau còn chưa lâu, hắn tại sao lại để một bà vợ đẹp như hoa như ngọc phòng không một mình vậy?

Đường Khuyết đáp:

- Đạo lý đó rất đơn giản, ngươi đáng lẽ nên nghĩ ra.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao.

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì hắn đã có trò vui khác.

Vô Kỵ cố ý giả bộ thất kinh:

- Ngươi nói hắn lại có một nữ nhân khác?

Đường Khuyết đáp:

- Hắn đã chán ngán vị đắng của nữ nhân rồi, làm sao có thể đi tìm nữ nhân nữa?

Vô Kỵ hỏi:

- Hắn không đi tìm nữ nhân, lẽ nào là tìm nam nhân?

Đường Khuyết mỉm cười:

- Nếu ngươi cũng có nhiều kinh nghiệm như vậy, ngươi sẽ biết nam nhân còn tốt hơn nhiều so với nữ nhân.

Hắn cười híp mắt, giống hệt như lúc muội muội của hắn nhìn Vô Kỵ.

Vô Kỵ bỗng cảm thấy muốn mửa.

Chàng chợt nghĩ đến Tiểu Bảo, chợt nghĩ đến mối quan hệ giữa Đường Khuyết và Tiểu Bảo.

Chàng không ngờ còn chưa ói, thật không phải là dễ.

Đường Khuyết không ngờ còn nắm lấy tay chàng:

- Còn có chuyện ngươi cũng nên đặc biệt cẩn thận.

Vô Kỵ miễn cưỡng nhẫn nhịn, không rụt tay lại, chỉ hỏi:

- Chuyện gì?

Đường Khuyết đáp:

- Mấy ngày nay ngươi tốt hơn hết là không nên tùy tiện đi lại.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì đêm hôm qua bọn ta phát hiện có gian tế đột nhập.

Vô Kỵ thất thanh:

- Thật?

Đường Khuyết đáp:

- Ta sao lại phải lừa gạt ngươi?

Vô Kỵ hỏi:

- Người nào mà dám đến Đường Gia Bảo Phố làm gian tế chứ?

Đường Khuyết đáp:

- Đương nhiên là những người không sợ chết.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi biết là ai không?

Đường Khuyết đáp:

- Hiện tại bọn ta còn chưa tra ra, cho nên một khi là khách bên ngoài đến tá túc ở Đường Gia Bảo Phố đêm hôm qua đều bị hiềm nghi.

Vô Kỵ hỏi:

- Nói như vậy, ta đương nhiên cũng bị hiềm nghi.

Đường Khuyết đáp:

- Chỉ có ngươi là ngoại lệ.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì đêm hôm qua ta có đi kiếm ngươi, ngươi ngủ như một đứa bé, hơn nữa còn mớ nữa.

Hắn vỗ nhẹ lên tay Vô Kỵ, mỉm cười:

- Ta biết ngươi nhất định đang lo lắng bọn ta sẽ đuổi ngươi đi, cả lúc nằm mộng cũng đang xin ta. Kỳ thật ngươi căn bản không cần phải lo quá, một khi có ta ở đây, tuyệt không có bất kỳ một ai dám đuổi ngươi đi.

Vô Kỵ không có nằm mộng, cũng không có mớ.

Đêm hôm qua chàng căn bản không có ngủ.

Là ai đã nằm trên giường chàng, mớ giùm chàng?

Người thứ nhất chàng nghĩ đến đương nhiên lại là Quách Tước Nhi, nhưng Quách Tước Nhi nếu quả ngủ trên giường chàng, người xông pha dụ đám mai phục giùm chàng lại là ai?

Vô Kỵ không nghĩ ra.

Nhưng trên mặt chàng không ngờ vẫn không biến sắc, hững hờ hỏi:

- Ngươi có nghĩ tới tên trộm vặt kia không?

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi nói Quách Tước Nhi?

Vô Kỵ hỏi:

- Trừ gã ra còn có ai khác chứ?

Đường Khuyết đáp:

- Cũng không phải là gã.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi làm sao biết không phải là gã?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì ta có chuyện kêu gã đi làm, trời còn chưa tối đã đi khỏi.

Đêm hôm qua, bóng người dụ đám mai phục giùm Vô Kỵ không ngờ cũng không phải là Quách Tước Nhi. Người ngủ trên giường Vô Kỵ, nói mớ giùm Vô Kỵ đương nhiên cũng không phải là Quách Tước Nhi, bởi vì gã căn bản không có mặt ở Đường Gia Bảo Phố.

Vô Kỵ không mở miệng.

Chàng tuy còn có thể bảo trì vẻ trấn tĩnh, nhưng giữa giây phút này, chàng thật không nói gì được.

Đường Khuyết lại dùng đôi mắt cười cợt bén như mũi kim chầm chầm nhìn chàng:

- Xem ra ngươi rất hy vọng gã là gian tế.

Vô Kỵ điềm đạm thốt:

- Ta chỉ hy vọng tìm được gian tế đó.

Đường Khuyết nói:

- Ngươi an tâm, không cần biết hắn là ai, không cần biết hắn tài tới cỡ nào, đều đừng hòng sống sót rời khỏi Đường Gia Bảo Phố.

Thái độ của hắn phảng phất rất thản nhiên, giống như một đao phủ thủ hươi đao sát nhân vậy, chỉ cần đao của hắn hạ xuống, đầu lâu của gian tế tất phải rơi xuống.

Hắn tỏ vẻ thập phần tin chắc.

Vô Kỵ nhịn không được hỏi:

- Ngươi đã có manh mối gì rồi?

Đường Khuyết thản nhiên đáp:

- Cho dù hiện tại còn chưa có manh mối, cũng có thể tìm ra manh mối.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Đường Khuyết nói:

- Đêm hôm qua người đáng lẽ ngủ trong phòng lại không có mặt trong phòng, mỗi một người đều bị hiềm nghi, đó là một manh mối rất tốt.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi đã tra ra bao nhiêu người?

Đường Khuyết đáp:

- Hiện tại đã tra ra bảy tám người.

Vô Kỵ thốt:

- Gian tế lại chỉ có một người.

Đường Khuyết cười lạnh:

- Thà giết lầm cũng không thể tha lầm.

Hắn cười như một đứa bé ngây thơ:

- Giết lầm bảy tám người cũng không thể coi là quá nhiều.

Vô Kỵ hiểu được ý hắn.

Nếu quả tìm không ra gian tế chân chính là ai, bảy tám người đó đều khó tránh khỏi vì vậy mà chết.

Bọn chúng tịnh không sợ giết người vô cớ.

Đường Khuyết nói:

- Cho dù bảy tám người đó đều không phải là gian tế, gian tế chân chính vẫn không trốn thoát được.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Đường Khuyết nói:

- Giờ phút lúc gian tế xuất hiện, ta đã hạ cấm lệnh, trước khi bắt được gian tế, một khi là người

trong Đường Gia Bảo Phố, vô luận là ai đều tuyệt không cho rời khỏi địa phận này một bước.

Vô Kỵ thốt:

- Ta nghe nói cửa Đường Gia Bảo Phố luôn luôn rộng mở, tịnh không cấm người ngoài tiến vào.

Đường Khuyết đáp:

- Không sai.

Vô Kỵ thốt:

- Vậy đêm hôm qua nhất định cũng có đám thương lữ và du khách bình thường lưu lại ở Đường Gia Bảo Phố.

Đường Khuyết nói:

- Tổng cộng có hai mươi chín người.

Vô Kỵ hỏi:

- Cấm lệnh của ngươi trước khi chưa được triệt trừ, cả bọn họ cũng không thể đi?

Đường Khuyết đáp:

- Ta đã có nói, vô luận là ai một khi bước ra khỏi Đường Gia Bảo Phố một bước, giết không cần hỏi han.

Hắn lại dùng đôi tay vừa trắng vừa tròn nắm lấy tay Vô Kỵ:

- Ngươi nhất định phải tin lời nói của ta, mệnh lệnh ta phát xuất luôn luôn rất hữu hiệu.

Vô Kỵ không nói gì.

Đường Khuyết nói:

- Ta nghĩ ngươi hiện tại nhất định rất đói bụng, hiện tại đã đến giờ ăn điểm tâm, gần đây vị khẩu của ta tuy không được khỏe, ít nhiều gì cũng có thể bồi ngươi ăn chút ít.

Hắn cười càng khoái trá:

- Ta có thể bảo đảm món chạo tôm ở đây làm tuyệt không thua gì Khuê Nguyên Quán ở Hàng Châu.

o O o

Một người nếu thật có thể nói láo, lúc không tất yếu, tuyệt không nói láo.

Lời nói của Đường Khuyết quả nhiên không phải là nói láo, chạo tôm ở đây quả nhiên không thua gì Khuê Nguyên Quán ở Hàng Châu.

Trên giường Vô Kỵ cũng quả nhiên cũng đã có người nằm ngủ.

Chàng luôn luôn ngủ rất ngon, đêm hôm qua chàng tuy cũng có nằm trên giường, nhưng lúc

chàng đi, giường chăn vẫn rất chỉnh tề, hiện tại lại lộn xộn rối nùi, giống như có người lăn lộn trong cơn ác mộng vậy.

Người đó là ai?

Ngoại trừ Quách Tước Nhi ra, Vô Kỵ lại nghĩ đến một người.

--- Tây Thi.

Đó là bí mật của chàng.

Chàng luôn luôn giấu kín bí mật đó trong lòng, cả nghĩ đến cũng không dám nghĩ, bởi vì chàng sợ mình sẽ để lộ dấu vết, sợ sẽ bị đôi mắt cười cợt bén như mũi kim của Đường Khuyết nhìn ra.

Đại Phong đường từng phát xuất vô số "tử sĩ" đến làm gian tế trong lòng địch.

Bọn họ không những lúc nào cũng chuẩn bị vì tín ngưỡng của bọn họ mà liều chết, hơn nữa tuyệt đối không nề hy sinh tất cả, nam không ngại hy sinh danh dự, nữ không ngại hy sinh trinh nguyên.

Nhưng đại đa số bọn họ đều đã thất bại, trong số chỉ có một người lọt vào nội bộ của Đường Gia Bảo Phố.

Người đó là con cờ duy nhất mà Đại Phong đường mai phục trong Đường Gia Bảo Phố.

Người đó là nam hay là nữ? Tên gọi là gì?

Vô Kỵ hoàn toàn không biết.

Bởi vì đó là cơ mật trong cơ mật của Đại Phong đường.

Chuyện đó do chính Tư Không Hiểu Phong tự mình phụ trách, người đó cũng do Tư Không Hiểu Phong trực tiếp chỉ huy.

Bí mật có liên quan đến người đó, trừ Tư Không Hiểu Phong ra, tuyệt không có người thứ hai biết được.

Vô Kỵ chỉ biết lúc y và Tư Không Hiểu Phong liên lạc, sử dụng một đại hiệu cực kỳ bí mật.

"Tây Thi".

Từ xưa đến nay, gian tế thành công nhất là Tây Thi, hy sinh lớn nhất cũng là Tây Thi.

Bởi vì nàng không những hy sinh cả danh dự và hạnh phúc của mình, cũng hy sinh cả tình cảm lẫn trinh tiết của mình, hy sinh tất cả những gì quý giá nhất của một nữ nhân.

Còn "Tây Thi" của Đại Phong đường?

o O o

Bằng hữu thứ ba

o O o

Vấn đề đó Vô Kỵ một mực cự tuyệt không nghĩ đến, cự tuyệt không đoán thử, cho dù có người muốn nói cho chàng biết, chàng cũng cự tuyệt không chịu nghe.

Chàng căn bản không muốn biết bí mật đó.

Bởi vì quan hệ của bí mật đó thật quá lớn, sau khi biết được, trong lòng khó tránh khỏi có chút lo lắng.

Chàng càng không muốn để người đó vì chàng mà chịu liên lụy.

Nhưng hiện tại "Tây Thi" đó phảng phất đã xuất hiện, hơn nữa đã vì cứu chàng mà xuất hiện.

Nếu quả không phải "Tây Thi" đã dụ dẫn mai phục giùm chàng, hiện tại chàng rất có thể đã chết trong rừng cây.

Nếu quả không phải "Tây Thi" đã ngủ trên giường chàng, yểm hộ cho chàng, hiện tại chàng, không còn nghi ngờ gì nữa, là người bị hiềm nghi nặng nhất, Đường Khuyết rất có thể đã hạ thủ.

Nhưng "Tây Thi" chỉ có một người.

Dẫn dụ mai phục cho chàng, yểm hộ cho chàng lại có hai người, người kia là ai?

Vô Kỵ lại cảm thấy rối loạn.

Không những hỗn loạn, mà còn hối hận!

Đêm hôm qua chàng thật không nên mạo hiểm.

Sự khinh cử vọng động của chàng không những làm cho "Tây Thi" chịu liên lụy, mà còn liên lụy một cách vô cớ.

Nếu quả Đường Khuyết muốn giết người của Đường gia, không cần biết giết lầm bao nhiêu người, hắn cũng không khó chịu.

Hai mươi chín thương lữ và du khách từ ngoài đến, nếu quả cũng vì vậy mà chết...

Chàng không muốn nghĩ ngợi nữa.

Chàng phát thệ, từ nay về sau, tuyệt không làm chuyện không nắm chắc nữa.

Nhưng cơ hội "nắm chắc" phải đợi đến bao giờ mới đến?

Chàng phải dùng phương pháp nào mới có thể tiếp cận Thượng Quan Nhẫn?

Cho dù có cơ hội, có thể nắm chắc sẽ dồn được Thượng Quan Nhẫn vào tử địa không?

Chàng vẫn không nắm chắc, hoàn toàn không tin chắc.

Hiện tại chàng tuy đã đến Đường Gia Bảo Phố, cự ly giữa chàng và mục tiêu vẫn còn rất xa.

Trước mặt còn có một đoạn đường dài phải đi, đoạn đường đi, không còn nghi ngờ gì nữa, càng gian nan, càng nguy hiểm hơn xa đoạn đường lúc trước chàng đã đi.

Chàng có thể vượt qua được không?

Vô Kỵ chợt cảm thấy đầu óc mệt mỏi, mệt mỏi đến mức thậm chí muốn buông xuôi tất cả, mệt mỏi đến mức thậm chí muốn khóc.

Chàng không thể buông xuôi tất cả, cũng không thể khóc.

Nhưng chàng ít ra có thể ngủ một giấc.

Chàng nhắm mắt lại, chỉ cảm thấy cả người chìm đắm, chìm rất chậm, lại rất sâu, rất sâu...

Song cửa sổ mở hé.

Bên ngoài song cửa một màu xanh rờn, không khí trong lành tươi tắn.

Đột nhiên một người như yến tử bay qua mảng xanh rờn đó lọt vào song cửa.

Y phục hoa lệ bó sát, bộ mặt anh tuấn, hành động khinh tiệp linh hoạt, còn mau mắn hơn xa biểu hiện lúc bình thường của gã.

Trong tay gã nắm chặt một thanh đao.

Gã từng bước nhón chân đi đến đầu giường Vô Kỵ, lưỡi đao trong tay gã chỉa vào yết hầu của Vô Kỵ.

Dương quang tà tà rọi qua song cửa, lưỡi đao sáng loáng lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Nhưng lưỡi đao đó tịnh không đâm xuống.

Vô Kỵ cũng bất động.

Chàng tịnh không đang ngủ, người đó vừa tiến vào, chàng đã phát giác.

Chàng đang cảm thấy kỳ quái.

Bằng vào hành động khinh tiệp linh hoạt của người đó, một quyền của chàng lúc trước tuyệt không thể đánh trúng mũi gã.

Một quyền đó lại quả thật đã đánh trúng mũi gã, đã đánh gãy mũi gã.

Gã tại sao lại phải chịu một quyền đó? Có phải bởi vì gã cố ý muốn Vô Kỵ coi thường gã, gã mới có cơ hội hành thích?

Vô Kỵ quả thật đã coi thường gã.

Có lẽ đại đa số người đều coi thường gã, đều nghĩ Tiểu Bảo chỉ bất quá là một "bằng hữu" vô dụng của Đường Khuyết. Có lẽ "hữu dụng" đối với Đường Khuyết, đối với người khác mà nói, lại tuyệt đối vô dụng.

Nhưng hiện tại con người vô dụng đó lại biểu hiện vẻ lãnh tĩnh còn hơn xa trong tưởng tượng của bất cứ một ai.

Bàn tay cầm đao của gã tuyệt đối ổn định, trên mặt gã cả một giọt mồ hôi cũng không toát ra.

Vô Kỵ nhướng mắt, lạnh lùng nhìn gã:

- Ngươi...

- "Đương nhiên là ta" - Thanh âm của Tiểu Bảo cũng trấn định - "Ta đã có nói, ta nhất định phải giết ngươi".

Vô Kỵ thốt:

- Ta nhớ.

Tiểu Bảo nói:

- Ta hiện tại đến giết chỉ là vì ban ngày giết người dễ dàng hơn ban đêm.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Tiểu Bảo nói:

- Bởi vì vô luận là ai ban ngày cũng sơ ý hơn, cảnh giới ban đêm trái lại càng nghiêm mật hơn nhiều.

Vô Kỵ thốt:

- Có lý.

Tiểu Bảo nói:

- Cho nên hiện tại nếu quả có người đến, có người phát hiện ra ta, là ta đến giết ngươi.

Câu nói đó rất kỳ quái.

Vô Kỵ nhịn không được phải hỏi:

- Nếu quả không có ai phát hiện ngươi, cũng không có ai đến đây thì sao?

Tiểu Bảo chợt cười cười:

- Nếu ta thật muốn giết ngươi, hà tất tự mình xuất thủ.

Nụ cười của gã rất kỳ quái, cũng rất thần bí, chợt hạ thấp giọng:

- Ngươi có biết trong Đường Gia Bảo Phố có bao nhiêu người muốn lấy đầu lâu của ngươi không?

Vô Kỵ cũng cười cười:

- Bọn họ muốn lấy đầu lâu của ta làm gì?

Tiểu Bảo càng ra vẻ thần bí, thanh âm càng hạ thấp, lại hỏi:

- Ngươi có biết đầu lâu của Triệu Vô Kỵ hiện tại đáng giá bao nhiêu không?

Mặt Vô Kỵ không đổi sắc.

Chàng đã huấn luyện mình biến thành một người hoàn toàn không có biểu tình.

Nhưng tròng mắt của chàng đã co thắt lại.

- Ngươi thật ra là ai?

- "Ngươi đáng lẽ nên biết" - Tiểu Bảo gằn từng tiếng - "Ta là Tây Thi".

Vô Kỵ vẫn không có biểu tình gì.

Tuy chàng đã có tám phần tin Tiểu Bảo là Tây Thi, nhưng chàng đã quen tuyệt không để bất kỳ tình cảm nào biểu lộ trên mặt.

Tiểu Bảo nói:

- Đêm hôm qua ta đã có ghé.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Tiểu Bảo nói:

- Lúc ta đến, ngươi vừa đi ra.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Tiểu Bảo nói:

- Ta nhìn thấy ngươi đi vào rừng cây, nhưng ta biết ngươi nhất định đi không qua, bởi vì muốn xuyên qua rừng cây đó cũng có bí quyết.

Bí quyết của gã nói ra cũng là: "Tiến ba thoái một, tả ba hữu một".

Vô Kỵ bây giờ mới biết sáng sớm hôm nay chàng tại sao không thể quay trở về, bởi vì đó là phương pháp đi từ phía tiểu lâu, muốn từ ngoài đi về, phải dùng cách tương phản.

Lôi Chấn Thiên sơ ý điểm đó, cơ hồ đã lấy mạng chàng.

Vô luận sơ ý nhỏ tới cỡ nào đều có thể tạo thành sai lầm trí mệnh.

Chàng cũng từ kinh nghiệm thống khổ mà học được một bài học.

Tiểu Bảo nói:

- Lúc đó ngươi đã đi xa rồi, ta muốn chạy tới nói cho ngươi biết là ngươi đã leo lên ngọn cây rồi. Ta biết ngươi một khi vừa leo lên, hành tung sẽ bị phát hiện.

Vô Kỵ thốt:

- Cho ngươi ngươi cũng lén lên, dẫn dụ mai phục giùm ta.

Tiểu Bảo nói:

- Ta vốn muốn làm như vậy, nhưng đã có người nhanh hơn ta một bước.

Vô Kỵ hỏi:

- Người đó không phải là ngươi?

Tiểu Bảo đáp:

- Không phải.

Gã tỏ vẻ rất kinh ngạc:

- Lẽ nào ngươi cũng không biết người đó là ai?

Vô Kỵ cười khổ, lắc đầu.

Tiểu Bảo trầm tư, qua một hồi rất lâu mới nói tiếp:

- Ta cũng biết hành tung của ngươi vừa bại lộ, lập tức sẽ có người đến điều tra xem xem ngươi có còn trong phòng không.

Vô Kỵ thốt:

- Cho nên ngươi leo lên giường của ta thay ta.

Tiểu Bảo nói:

- Ta phủ mền che đầu, giả ngủ say sưa, sau đó không lâu, bên ngoài quả nhiên có người đến.

Vô Kỵ thốt:

- Nhưng ngươi tịnh không nhất định phải nói mớ.

Tiểu Bảo nói:

- Ta cũng biết tịnh không nhất định phải nói mớ, chỉ bất quá ta vốn có nghề.

Vô Kỵ hỏi:

- Nghề gì?

Tiểu Bảo đáp:

- Ta có thể mô phỏng theo thanh âm của người khác, vô luận là thanh âm của ai nói chuyện ta đều có thể mô phỏng theo như thật.

Gã lại nói:

- Một đội người đồng thời được phái ra cùng ta đều chịu sự huấn luyện đó.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi có biết người đến là ai không?

Tiểu Bảo đáp:

- Ta không nhìn thấy hắn, cũng không dám nhìn, nhưng ta đoán đại khái là Đường Khuyết.

Gã lại bổ sung:

- Bởi vì cảnh vệ và trị an của Đường Gia Bảo Phố đều do hắn phụ trách.

Vô Kỵ thốt:

- Vậy ngươi cũng nên nghĩ đến hắn rất có thể sẽ đi điều tra xem ngươi có ở trong phòng không.

Tiểu Bảo nói:

- Hắn tuyệt không thể hoài nghi ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Tiểu Bảo cười cười:

- Ngươi đáng lẽ nên nhìn thấy quan hệ giữa ta và hắn.

Gã đang cười, trong nụ cười lại ngập tràn nỗi thống khổ.

Vì mục tiêu và tín ngưỡng thề chết tận trung của mình, gã tuy không ngại hy sinh tất cả, nhưng thứ hy sinh đó vô luận đối với ai mà nói cũng đã quá to tát.

Nghĩ đến sự thân mật không tầm thường giữa gã và Đường Khuyết, nghĩ đến ý nghĩa đặc biệt bao hàm trong hai chữ "Tây Thi", Vô Kỵ đương nhiên cũng có thể tưởng tượng được nỗi khuất nhục thảm thống mà gã chịu đựng.

Vô Kỵ nhịn không được phải thở dài trong lòng:

- Không cần biết ra sao, ngươi đều không nên lộ diện, cũng không nên liên lạc với ta, cái giá ngươi phải trả quá lớn, tuyệt không thể mạo hiểm.

Tiểu Bảo lại cười cười:

- Nhưng cái giá ngươi phải trả cũng không nhỏ, ta làm sao có thể giương mắt nhìn thân phận của ngươi bại lộ.

Vô Kỵ nhìn gã, trong lòng tràn ngập cảm giác có lỗi, cảm kích, và bội phục.

Cho đến bây giờ chàng mới tin trên thế gian quả thật có người không nề hy sinh chính mình vì người khác.

Bởi vì trên thế gian có thứ người đó, cho nên chính nghĩa và công lý mới có thể vĩnh viễn tồn tại, cho nên nhân loại mới có thể vĩnh tồn.

Tiểu Bảo mỉm cười:

- Hà huống giữa bọn ta còn có yểm hộ rất tốt. Người khác đều nghĩ ta hận ngươi thấu xương, giờ giờ phút phút đều muốn lấy mạng ngươi, làm sao tưởng được bọn ta là bằng hữu.

Vô Kỵ thốt:

- Ta cũng không tưởng được ta ở đây còn có một bằng hữu như ngươi.

Chàng ở đây đã có ba bằng hữu.

Thái độ của Tiểu Bảo biến thành rất nghiêm túc:

- Có vài chuyện ta nhất định phải nói cho ngươi biết, ngươi nhất định phải đặc biệt chú ý.

Gã nói:

- Liên minh giữa Đường gia và Phích Lịch đường vốn là vì bọn chúng muốn hỗ tương lợi dụng, hiện tại quan hệ của bọn chúng đã biến thành rất ác liệt, Lôi Chấn Thiên rất có thể đã bị giam lỏng. Đó là cơ hội của bọn ta, nếu quả bọn ta có thể lợi dụng được, để bọn chúng tàn sát lẫn nhau, bọn ta nhất định có thể chiếm lợi thế.

Lôi Chấn Thiên bị giam cầm hiển nhiên còn là chuyện cực kỳ cơ mật, cả Tiểu Bảo cũng không biết rõ mấy.

Không tưởng được Vô Kỵ lại đã biết.

Tiểu Bảo lại nói:

- Hiện tại thế lực của Phích Lịch đường tuy đã bị giải trừ, có người bị ám toán thảm tử, người không chết cũng đã bị trục xuất ra khỏi Đường Gia Bảo Phố, nhưng loài rít trăm chân, chết mà không cứng lạnh, bọn ta tin rằng bọn họ nhất định còn có người tiềm phục trong Đường Gia Bảo Phố, chờ thời cơ hành động.

Vô Kỵ thốt:

- Điểm đó ta nhất định sẽ đặc biệt lưu ý.

Tiểu Bảo nói:

- Độc Đường Ngọc trúng cực kỳ thâm, trong thời gian ngắn tuyệt không thể phục nguyên, điểm đó ngươi có thể an tâm.

Vô Kỵ nhịn không được hỏi:

- Còn Mật Cơ?

Tiểu Bảo hỏi lại:

- Mật Cơ?

Vô Kỵ đáp:

- Mật Cơ là người cùng nằm trong quan tài của Đường Ngọc.

Tiểu Bảo hỏi:

- Có phải là vợ trước của Lôi Chấn Thiên không?

Vô Kỵ gật đầu, lại hỏi:

- Nàng ta có phải đã bị hạ độc thủ?

Tiểu Bảo đáp:

- Nàng ta còn chưa chết, nhưng nơi hạ lạc của nàng ta ta lại không biết.

Chuyện đó gã đương nhiên không chú ý đến.

Gã đương nhiên tuyệt không thể tưởng được giữa vợ trước của Lôi Chấn Thiên và Vô Kỵ có một thứ cảm tình vi diệu.

Tiểu Bảo nói:

- Ta biết ngươi đến đây là vì giết Thượng Quan Nhẫn, trả thù cho lệnh tôn.

Vô Kỵ thừa nhận.

Tiểu Bảo nói:

- Vô luận ngươi có thể đắc thủ hay không, nội trong bảy ngày nhất định phải ly khai Đường Gia Bảo Phố.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Tiểu Bảo đáp:

- Bởi vì bọn chúng hôm qua đã phái người đi ngày lẫn đêm đến Tích Khê Hoài Nam tra chứng coi thôn Khê Đầu có phải có một người như ngươi không.

Vô Kỵ động dung:

- Ngươi nghĩ người bọn chúng phái đi nội trong mười ngày có thể trở về?

Tiểu Bảo đáp:

- Người tuy chưa về tới, bồ câu lại nhất định có thể đã bay về.

Bồ câu.

Vô Kỵ lập tức nhớ tới con bồ câu đưa tin Đường Ngạo chiến thắng.

Tâm chàng chìm hẳn.

Tiểu Bảo nói:

- Ta cũng biết sự gian hiểm trong hành động lần này của ngươi, phải hoàn thành nội trong bảy ngày cơ hồ là chuyện không thể làm. Nhưng ngươi hoàn toàn không còn đất chọn lựa.

Gã nghĩ ngợi, lại nói:

- Nói thật ra, kỳ hạn an toàn nhất vẫn không đến bảy ngày.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi nghĩ kỳ hạn an toàn là bao nhiêu ngày?

Tiểu Bảo đáp:

- Năm ngày.

Gã tính toán, lại nói:

- Hôm nay là ngày hai mươi ba, trước rạng đông ngày hai mươi tám, ngươi nhất định phải rời khỏi Đường Gia Bảo Phố.

Vô Kỵ thốt:

- Ta sẽ ghi nhớ.

Tiểu Bảo nói:

- Thời gian tuy gấp gáp, nhưng ngươi lại vẫn không thể tham công cấp tiến, khinh cử vọng động.

Biểu tình của gã càng nghiêm túc:

- Tự ngươi muốn liều mạng, chết không ngần ngại, như quả vì vậy mà ảnh hưởng đến đại cuộc, vậy cả chết cũng không đủ để chuộc tội.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta sao lại làm ảnh hưởng đến đại cuộc?

Tiểu Bảo đáp:

- Đường gia đã sớm có dã tâm tiến phạm Đại Phong đường, bọn chúng đặc ý kết nạp Thượng Quan Nhẫn là vì muốn Thượng Quan Nhẫn làm người dẫn đường của bọn chúng.

Vô Kỵ thốt:

- Điểm đó ta cũng đã nghĩ đến.

Tiểu Bảo nói:

- Hiện tại bọn chúng tuy nghĩ thời cơ còn chưa chín mùi, nhưng căn cứ theo phán đoán của ta, bằng vào thực lực hiện tại của bọn chúng, muốn hủy diệt Đại Phong đường tịnh không khó gì.

Gã gằn từng tiếng:

- Bằng vào tính toán của ta, tối đa chỉ cần ba tháng, bọn chúng đã có thể hủy diệt Đại Phong đường.

Lòng bàn tay Vô Kỵ lại toát mồ hôi lạnh.

Tiểu Bảo nói:

- Ngươi nếu khinh cử vọng động, vạn nhất làm bọn chúng nổi giận, khiến cho bọn chúng xuất thủ liền, vậy...

Gã không nói hết lời, cũng bất tất phải nói hết lời.

Mồ hôi lạnh đã thấm ướt y phục Vô Kỵ.

Tiểu Bảo trầm tư, bỗng lại nói:

- Còn có một chuyện.

Vô Kỵ hỏi:

- Chuyện gì?

Tiểu Bảo đáp:

- Ngoại trừ ta ra, ta tin còn có một người đang tiềm phục trong Đường Gia Bảo Phố.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao ngươi biết?

Tiểu Bảo đáp:

- Bởi vì ta có vài lần gặp khốn cảnh, đều có người ngấm ngầm giải quyết cho ta.

Gã lại nói:

- Ta vốn còn chưa dám xác định, cho đến đêm hôm qua, ta mới tin suy đoán của ta không sai.

Vô Kỵ hỏi:

- Bởi vì ngoại trừ ngươi ra, còn có người trong bóng tối yểm hộ ta, dẫn dụ đám mai phục giùm ta?

Tiểu Bảo hỏi ngược:

- Ngươi có nhìn thấy rõ bộ dạng người đó không?

Vô Kỵ lắc đầu:

- Ta chỉ nhìn thấy võ công của người đó cực cao, thân pháp cực nhanh.

Tiểu Bảo hỏi:

- Y là nam hay là nữ?

Vô Kỵ đáp:

- Đại khái là nam.

Chàng ngẫm nghĩ, chợt lại lắc đầu:

- Nhưng nói không chừng có thể là nữ, chỉ bất quá thân thể cao cao.

Tiểu Bảo lại trầm tư, biểu tình hiển lộ rất kỳ quái.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi có phải đã nghĩ ra được có thể là ai?

Tiểu Bảo gật gật đầu, lại lắc lắc đầu, lẩm bẩm:

- Ta không dám nói, nhưng nếu ta đoán không lầm...

Gã không nói nữa.

Trên lầu bên ngoài phảng phất có tiếng bước chân vang lên, người Tiểu Bảo đã phóng ra khỏi song cửa.

Trước khi đi, gã còn dặn lại:

- Đề phòng, thận trọng, đừng quên trước ngày hai mươi tám nhất định phải đi.

Hiện tại đã là chính ngọ ngày hai mươi ba, kỳ hạn của Vô Kỵ chỉ còn dư lại hơn bốn ngày.

Chàng chỉ có một kiếm và ba bằng hữu, người chàng muốn đối phó lại không biết có bao nhiêu.

o O o

Dọ thám

o O o

Chính ngọ, đến giờ ăn trưa, Đường Khuyết đang muốn kiếm Vô Kỵ đi ăn cơm.

Một khi là người là phải ăn trưa.

Cho nên vị khẩu của Đường Khuyết gần đây tuy không được khỏe, lại vẫn phải miễn cưỡng bắt mình đi ăn một chút.

Bởi vì hắn gần đây quả thật quá gầy ốm.

Vô Kỵ cũng không thể nói hắn mập, so với vài động vật, hắn quả thật không thể coi là mập.

Hắn ít ra còn gầy hơn hà mã một chút, hông hắn ít ra còn thua hà mã một hai phân.

Vì nỗi bất hạnh đó, giờ ngọ hôm nay hắn nhất định phải bắt mình nỗ lực ăn thêm.

Chỉ tiếc vị khẩu của hắn quả thật không được tốt, cho nên hắn chỉ ăn được bốn cái giò heo, hai con gà, hai chén cải muối, và hai con vịt quay không gầy hơn hắn bao nhiêu.

Cuối cùng đương nhiên còn phải ăn chút đồ ngọt, nếu không làm sao có thể gọi là ăn trưa được?

Cho nên hắn lại ăn mười hai cánh bánh bao nhân đậu đen, sáu cái bánh bột chiên, và ba cái bánh mì trét đường.

Ăn xong đương nhiên còn phải uống chút nước trái cây, hắn cũng chỉ bất quá uống mười bảy mười tám chén.

Vô Kỵ quả thật không thể không bội phục.

Chàng vô phương tưởng tượng được lúc vị khẩu của người đó khỏe mạnh lại sẽ ăn được bao nhiêu.

Vị khẩu của chàng một mực rất tốt, nhưng đồ ăn chàng ăn nửa tháng cộng lại cũng vẫn không bằng một bữa của Đường Khuyết.

Đường Khuyết vẫn còn buồn bã, nhìn mấy chén nước trái cây còn chưa uống xong mà buồn bã.

Hắn lắc đầu, thở dài lẩm bẩm:

- Làm sao đây? Ta ăn không vô nữa, làm sao đây?

Vô Kỵ thốt:

- Ta có biện pháp.

Đường Khuyết hỏi:

- Biện pháp gì? Ngươi mau nói ra đi.

Vô Kỵ đáp:

- Ăn không vô thì không ăn nữa.

Đường Khuyết nghĩ ngợi, vỗ tay cười lớn:

- Chủ ý hay, ăn không vô thì không ăn nữa, chủ ý hay như vậy ta sao lại không nghĩ ra được chứ?

Hắn cười không những giống hệt như một đứa bé, hơn nữa còn giống như một gã khờ.

Hắn nhìn quả thật giống như một tên khờ.

May là Vô Kỵ hiện tại đã biết tên khờ đó là khờ làm sao.

Tên khờ đó lúc bán đứng, mình không chừng còn cho hắn chút bạc.

Hiện tại Đường Khuyết cuối cùng đã ăn xong.

Sau khi rửa đôi tay vừa trắng vừa béo của hắn trong một cái thau đồng, hắn bỗng hỏi Vô Kỵ:

- Ngươi có biết coi tướng không?

- Coi tướng?

Vô Kỵ cho dù biết ý tứ của coi tướng là gì, cũng phải giả như không biết.

Bởi vì câu hỏi của Đường Khuyết rất kỳ quái, lúc chàng trả lời không thể không đặc biệt cảnh giác.

Đường Khuyết lại nói:

- Ý tứ của coi tướng là có thể nhìn tướng mạo của người ta xem được là hạng người gì.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Đường Khuyết nói:

- Một người tốt hay xấu, thiện hay ác, người biết coi tướng vừa nhìn đã có thể thấy được.

Vô Kỵ thốt:

- Ta đã hiểu.

Đường Khuyết mỉm cười:

- Ta biết ngươi nhất định có thể coi tướng.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì ngươi có thể sát nhân.

Vô Kỵ hỏi:

- Người có thể sát nhân nhất định phải có thể coi tướng sao?

Đường Khuyết đáp:

- Nếu quả ngươi không thể coi tướng, làm sao biết người nào nên giết? Người nào không nên giết? Người nào có thể giết? Người nào không thể giết?

Vô Kỵ không thể không thừa nhận, lời nói của hắn ít nhiều gì cũng có chút đạo lý.

Một người có nghề sát nhân, quả thật phải có năng lực quan sát người ta.

Không những phải có thể nghe nhìn, còn phải có thể nhìn thấy lòng người ta --- Đó là coi tướng.

Một thuật sĩ có thể bốc vận toán mệnh, có thể nói ra quá khứ và vị lai của người ta, sở trường cũng là ngón nghề đó.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi có thể coi tướng giùm ta không?

Vô Kỵ cười:

- Con người ngươi đa phước đa thọ, vừa phú vừa quý, chỉ tiếc gần đây vị khẩu không được tốt lắm.

Đường Khuyết cười lớn:

- Ngươi xem cực đúng.

Vô Kỵ thốt:

- Ta đương nhiên xem cực đúng, bởi vì ta đã sớm biết ngươi là người nào, bất tất xem ta cũng biết.

Đường Khuyết cười cười:

- Ta cũng không phải muốn ngươi xem tướng ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi muốn ta xem tướng ai?

Đường Khuyết đáp:

- Ngươi vẫn nhớ đến hai mươi chín người không?

Vô Kỵ hỏi:

- Hai mươi chín người ngươi nói đêm hôm qua tá túc ở đây?

Đường Khuyết đáp:

- Chính là bọn họ.

Vô Kỵ thốt:

- Ta nhớ Đường Gia Bảo Phố xem chừng cũng có khách sạn.

Đường Khuyết đáp:

- Đường Gia Bảo Phố cái gì cũng có.

Vô Kỵ thốt:

- Ta cũng còn nhớ ngươi có nói qua một câu.

Đường Khuyết hỏi:

- Câu gì?

Vô Kỵ đáp:

- Ngươi có nói qua, một người cho dù trú ở khách sạn, chưởng quầy của khách sạn cũng sẽ hỏi y tên tuổi là gì? Từ đâu đến? Muốn ở tới bao lâu? Đến đây có công cán gì?

Đường Khuyết quả thật có nói qua mấy câu đó, hắn chỉ còn nước thừa nhận ký ức của Vô Kỵ quả thật không tệ.

Vô Kỵ hỏi:

- Đêm hôm qua hai mươi chín người đó có phải đã trú ngụ trong khách sạn của các ngươi?

Đường Khuyết đáp:

- Phải.

Vô Kỵ hỏi:

- Các ngươi có phải cũng đã hỏi qua tính danh và lai lịch của bọn họ?

Đường Khuyết đáp:

- Phải.

Vô Kỵ thốt:

- Hiện tại ngươi đã biết bọn họ là những người nào, hà tất phải muốn ta đi xem nữa.

Đường Khuyết nói:

- Bởi vì có chuyện tùy tiện bọn ta hỏi làm sao cũng hỏi không ra.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Đường Khuyết nói:

- Bọn ta không thể tra vấn bọn họ có phải là gian tế không.

Vô Kỵ thốt:

- Cho dù các ngươi có hỏi, bọn họ cũng tuyệt không thể nói.

Đường Khuyết nói:

- Cho nên ta muốn mời ngươi đi xem xem bọn chúng thật ra có phải là gian tế hay không.

Hắn mỉm cười, lại nói:

- Người làm gian tế luôn luôn khó tránh khỏi chột dạ, người chột dạ bộ dạng nhìn luôn có chút bất đồng, ta tin ngươi nhất định có thể thấy được.

Trong ánh mắt cười cợt của hắn lại thiểm xuất ánh sáng như mũi kim, một tên khờ ánh mặt tuyệt không thể có thứ ánh sáng đó.

Ánh mắt của độc xà mới có.

--- Hắn có âm mưu gì đây?

--- Trong số hai mươi chín người, có phải có đệ tử của Đại Phong đường?

Lẽ nào hắn đối với thân phận của Vô Kỵ đã bắt đầu hoài nghi?

Phản ứng của Vô Kỵ tịnh không chậm, giữa giây phút đó, chàng đã nghĩ đến mọi tình huống có

thể xảy ra.

Chàng chỉ hỏi:

- Những người đó đang ở đâu?

Đường Khuyết đáp:

- Bọn họ cũng đang ăn trưa, mọi người đều phải ăn trưa.

o O o

Hai mươi chín người, chia thành ba bàn đang ăn trưa, trong số đó già cũng có, trẻ cũng có, nam cũng có, nữ cũng có.

Bọn họ ăn mặc đều khác biệt, bộ dạng ăn uống cũng khác biệt, có người ăn uống như hùm beo, nuốt trọng nhai sơ, có người ăn uống lại rất trang nhã thanh tao, chỉ cần nhìn bộ dạng ăn uống của bọn họ là đã có thể nhìn ra thân phận của bọn họ.

Trong đó người ăn chậm nhất, nhai kỹ nhất, không ngờ chính là Khúc Bình.

Lòng Vô Kỵ đã xốn xang.

Chàng đã từng nghe nói về chuyện giữa Khúc Bình và Thiên Thiên, Khúc Bình đã ở đây, Thiên Thiên nghĩ tất cũng ở quanh đây.

Bọn họ đến đây làm gì? Lẽ nào là đến tìm chàng?

Chàng đã nhận ra Khúc Bình, Khúc Bình đương nhiên cũng có thể nhận ra chàng.

Chỉ cần Khúc Bình lộ xuất thần sắc dị dạng một chút, chàng chết chắc.

Ba cái bàn tròn rộng rãi, bài trong một khu viện rất mát mẻ, đủ thứ rau quả rượu thịt.

Khúc Bình đang ăn món thịt xắt mỏng xào ớt hiểm.

Hắn đã nhìn thấy Vô Kỵ.

Nhưng trên mặt hắn cả một chút biểu tình cũng không có, đũa cũng cầm rất chắc, cả một miếng thịt cũng không để rơi rớt.

Khúc Bình luôn luôn là người trầm tĩnh phi thường, hơn nữa rất có thể cũng nhận không ra Vô Kỵ.

Vô luận là ai đều tuyệt đối không thể nhìn thấy giữa hắn và Vô Kỵ có chút quan hệ gì.

Thiên Thiên không có mặt ở đây.

Ba nữ nhân ngồi ăn chung với Khúc Bình đều là người Vô Kỵ chưa từng gặp qua.

Tâm Vô Kỵ cuối cùng đã bình tĩnh.

Đường Khuyết hỏi nhỏ:

- Ngươi thấy những người đó ra sao?

Vô Kỵ đáp:

- Ta xem những người đó đều không không có gì đặc biệt.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi xem xem trong số bọn họ có ai có thể là gian tế không?

Vô Kỵ đáp:

- Mỗi một người đều có thể là gian tế, mỗi một người đều có thể không phải là gian tế.

Đường Khuyết hỏi:

- Vậy ngươi nói ta nên giết hay là tha?

Vô Kỵ điềm đạm đáp:

- Ngươi đã có nói thà giết lầm chứ không thể tha lầm.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi có chịu giết bọn họ cho ta không?

Vô Kỵ đáp:

- Chuyện có thể kiếm tiền, ta sao lại không chịu chứ. Hai mươi chín người, hai trăm chín chục vạn lượng.

Đường Khuyết le lưỡi, le cả nửa ngày không rụt lại, cười khổ:

- Bắt ta bỏ ra bao nhiêu bạc như vậy, thà giết ta cho xong.

Vô Kỵ thốt:

- Vậy ngươi chỉ còn nước tự mình động thủ, ta biết ngươi giết người luôn luôn miễn phí.

Đường Khuyết hỏi:

- Ta giết người miễn phí? Ngươi có bao giờ nhìn thấy ta giết người chưa?

Vô Kỵ quả thật chưa nhìn thấy, có những người giết người không dùng tới đao, hắn không cần tự tay xuất thủ.

Đường Khuyết chợt thở dài:

- Kỳ thật ta không nên tìm ngươi đến xem.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi nên tìm ai?

Đường Khuyết đáp:

- Thượng Quan Nhẫn.

Một khi nghe đến cái tên Thượng Quan Nhẫn, máu huyết Vô Kỵ lại dâng trào, tim lại đập mạnh.

Nếu Thượng Quan Nhẫn thật đã đến, nếu chàng nhìn thấy Thượng Quan Nhẫn, chàng có còn có thể tự khống chế lấy mình không?

Chàng hoàn toàn không nắm chắc.

Nếu quả chàng nhịn không được phải xuất thủ, có phải có thể đâm chết Thượng Quan Nhẫn dưới kiếm của mình không?

Chàng càng không thể tin chắc.

Đường Khuyết nói:

- Nghe nói Thượng Quan Nhẫn là một kỳ tài trăm năm hiếm thấy trong võ lâm, không những văn võ song toàn, mà còn có nghề hễ gặp là không quên, một khi là người lão đã từng gặp mặt, lão vừa thoáng thấy là có thể nhận ra ngay, đám môn hạ đệ tử của Đại Phong đường đại đa số lão đều đã gặp mặt, nếu ta kêu lão đến, lão nhất định có thể nhìn ra ai là gian tế.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi tại sao lại chưa đi tìm lão đến?

Đường Khuyết lại thở dài:

- Hiện tại thân phận của lão đã khác biệt, làm sao có thể đến lo mấy chuyện nhỏ nhặt như vặt lông gà này.

Hắn chợt bước tới, vòng tay hướng về phía những người đang ăn, nheo mắt cười cười:

- Các vị từ xa đến, ta lại không tận lễ địa chủ, thật là lỗi quá, đồ ăn hôm nay tuy không ngon mấy, bữa ăn lại luôn luôn phải ăn.

Có người không nhịn được hỏi:

- Bọn tôi lúc nào mới có thể đi đây?

Đường Khuyết đáp:

- Các vị nếu quả muốn đi, ăn xong bữa là có thể lên đường.

Câu nói đó vừa nói xong, đã có hơn một nửa bỏ đũa, chưa kịp lau miệng đã muốn đi.

Đường Khuyết không ngờ lại không ngăn cản.

Sau đó những người khác cũng đã đứng dậy.

Mọi người đều biết Đường Gia Bảo Phố có gian tế, ai cũng không muốn bị liên lụy, ai cũng không muốn ở lại địa phận thị phi này.

Đường Khuyết chợt lại hỏi Vô Kỵ:

- Ngươi thật không nhìn ra ai là gian tế?

Vô Kỵ lắc đầu.

Đường Khuyết nói:

- May là ta đã nhìn ra.

Hắn lại nheo nheo mắt, mỉm cười:

- Kỳ thật ta đã sớm biết ở đây có gian tế.

Vô Kỵ hỏi:

- Là ai?

Đường Khuyết đáp:

- Triệu Vô Kỵ.

Triệu Vô Kỵ!

Nghe cái tên đó, người giật mình nhất đương nhiên là Triệu Vô Kỵ.

Đường Khuyết lại cả nhìn cũng không nhìn chàng một cái.

Hai mươi chín người cơ hồ đều đã ra khỏi viện, chỉ có một người đi chậm nhất.

Đôi mắt cười cợt bén nhọn như mũi kim của Đường Khuyết đang chầm chầm nhìn lên người người đó.

Người đó không ngờ chính là Khúc Bình!

Đường Khuyết chợt cười lạnh:

- Người khác có thể bỏ đi, Triệu Vô Kỵ, ngươi cũng muốn bỏ đi sao?

Khúc Bình không có phản ứng gì.

Hắn không thể có phản ứng gì, cũng không có phản ứng gì, bởi vì hắn vốn không phải là Triệu Vô Kỵ.

Hắn vẫn tiếp tục bước về phía trước, bước chân tuy tịnh không nhanh lắm, cước bộ lại không ngưng.

Bước thêm hai ba bước nữa là hắn đã có thể ra khỏi khu viện đó.

Nhưng hắn còn chưa ra khỏi, bởi vì Đường Khuyết bỗng đã ngăn chặn đường đi của hắn.

Con người thân hình không khác gì hà mã, thân pháp lại còn khinh xảo hơn cả yến tử, động tác còn mãnh liệt hơn cả hùm beo.

Khúc Bình hiển nhiên cũng đã giật mình.

Đường Khuyết nhìn hắn từ trên xuống dưới, nheo mắt cười:

- Ta bội phục ngươi, ngươi thật trầm tĩnh.

Khúc Bình hỏi:

- Ta?

Đường Khuyết nói:

- Nếu có người biết Triệu Vô Kỵ Triệu công tử đã đến Đường Gia Bảo Phố, Đường gia không ngờ lại không có tới một người tiếp đãi ngươi ân cần, ta khó tránh được bị thiên hạ sỉ tiếu.

Khúc Bình thốt:

- Nhưng ta không phải họ Triệu, danh tánh cũng không phải là Triệu Vô Kỵ.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi không phải là Triệu Vô Kỵ?

Khúc Bình đáp:

- Ta không phải.

Đường Khuyết thở dài:

- Nếu ngươi không phải là Triệu Vô Kỵ, ai là Triệu Vô Kỵ?

Hắn bỗng quay đầu phân phó gia đinh:

- Các ngươi có thể phái người đi mời Ngưu Tiêu đến không?

Ngưu Tiêu là một đại hán đầu hói cỡ bốn mươi, cặp mắt rất có thần, hiển nhiên là tay lão luyện giang hồ kinh nghiệm phong phú.

Gã hồi nãy cũng có ngồi ở đây ăn cơm, ngồi đối diện Khúc Bình, ăn vừa nhiều lại vừa nhanh, xem chừng không lo mình bị liên lụy đến chuyện thị phi chút nào.

Đường Khuyết cũng nhìn gã từ trên xuống dưới rồi mới hỏi:

- Ngươi là Ngưu Tiêu?

Ngưu Tiêu đáp:

- Chính tôi.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi làm nghề gì?

Ngưu Tiêu đáp:

- Tôi là tiêu sư của Tam Thái tiêu cục, đã làm cho Tam Thái mười năm nay.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi đến đây có công cán gì?

Ngưu Tiêu đáp:

- Tôi thường ghé qua bởi vì quản sự của khách sạn này là anh vợ của tôi.

Đường Khuyết mỉm cười:

- Nguyên lai ngươi cũng là con rể của Đường gia.

Khách sạn này thuộc Đường Gia Bảo Phố, quản sự của khách sạn tên là Đường Tam Quý, cũng là đệ tử bàng hệ của Đường gia.

Đường Khuyết nói:

- Ngươi tuy là con rể của Đường gia, nhưng ta nếu có chuyện hỏi ngươi, ngươi cũng sẽ nói thật, tuyệt không thể có nửa câu nói láo.

Ngưu Tiêu thốt:

- Bằng hữu trong giang hồ đều biết Ngưu Tiêu tôi không có chỗ nào khác tốt đẹp, lại chưa bao giờ dám nói láo.

Đường Khuyết nói:

- Tốt, cực tốt.

Hắn bỗng liếc Khúc Bình:

- Ta hỏi ngươi, trước đây ngươi có gặp qua người này không?

Ngưu Tiêu không do dự, lập tức hồi đáp:

- Tôi đã từng gặp qua.

Đường Khuyết hỏi:

- Gặp ở đâu?

Ngưu Tiêu đáp:

- Trên một tửu lâu ở Bảo Định Phủ.

Cho đến bây giờ, Vô Kỵ mới hiểu Đường Khuyết tại sao lại muốn tìm người đó đến hỏi.

Bảo Định Phủ chính là địa phận chủ lực của Đại Phong đường.

Đường Khuyết hỏi:

- Đó là chuyện bao lâu về trước?

Ngưu Tiêu đáp:

- Tính ra cũng đã là chuyện hai năm về trước.

Đường Khuyết hỏi:

- Người ngươi đã từng gặp hai năm trước, hai năm sau ngươi vẫn còn nhớ sao?

Ngưu Tiêu đáp:

- Tôi đối với hắn có ấn tượng đặc biệt thâm sâu.

Đường Khuyết hỏi:

- Tại sao?

Ngưu Tiêu đáp:

- Bởi vì đương thời có có một người đi chung với hắn, ngươi đó tôi vĩnh viễn không thể quên.

Đường Khuyết hỏi:

- Người đó là ai?

Ngưu Tiêu đáp:

- Người đó là một trong tam đại Đường chủ của Đại Phong đường, là lão hồ ly người trong giang hồ đều sợ, Tư Không Hiểu Phong!

o O o

Cửa miệng

o O o

Lời nói của gã là lời nói thật.

Triệu Vô Kỵ nhìn thấy lời nói của gã không phải là giả dối, bởi vì sắc mặt Khúc Bình đã có biến.

Ngưu Tiêu nói:

- Hôm đó bọn tôi đặc biệt đi xin tội với Tư Không Hiểu Phong, bởi vì lúc bọn tôi bảo tiêu đi ngang qua Bảo Định Phủ, nhất thời sơ hốt, đã quên đưa thiệp đến Đại Phong đường, Đại Phong đường có người truyền lời ra nói sự an toàn của mấy chuyến bảo tiêu của bọn tôi, Đại Phong đường không phụ trách nữa.

Đường Khuyết thở dài:

- Các ngươi cũng thật quá sơ ý, trong giang hồ ai mà không biết quy củ của Đại Phong đường còn to tát hơn cả nha môn, các ngươi sao lại gan như vậy? Dám ngông cuồng như vậy?

Ngưu Tiêu nói:

- Bọn tôi cũng biết đã gây họa, cho nên mới vội vã đi xin tội với Tư Không đại gia.

Đường Khuyết hỏi:

- Lão nói sao?

Ngưu Tiêu đáp:

- Lão không nói tới một câu.

Đường Khuyết thốt:

- Vậy là các ngươi thê thảm rồi.

Ngưu Tiêu nói:

- May là có vị công tử này bên cạnh, nếu không phải có hắn xin xỏ cho bọn tôi, chuyến bảo tiêu đó chỉ sợ đừng mong có thể ra khỏi địa phận Bảo Định Phủ.

Đường Khuyết chỉ Khúc Bình:

- Người xin cho các ngươi là hắn?

Ngưu Tiêu đáp:

- Phải.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi có nhìn lầm không?

Ngưu Tiêu đáp:

- Tôi tuyệt không nhìn lầm.

Đường Khuyết hỏi:

- Cũng vì có người đó xin cho các ngươi, Tư Không Hiểu Phong mới không truy cứu sự vô lễ của các ngươi?

Ngưu Tiêu đáp:

- Không sai.

Đường Khuyết cười cười:

- Xem như vậy, lời nói của hắn cả Tư Không Hiểu Phong cũng phải nhường nhịn?

Hắn lại dùng ánh mắt bén như mũi kim nhìn Khúc Bình:

- Xem ra địa vị của ngươi không nhỏ nhoi.

Khúc Bình luôn luôn trấn định phi thường, trầm tĩnh phi thường, nhưng hiện tại sắc mặt hắn đã tái nhợt.

Tư Không Hiểu Phong hôm đó cố ý muốn để cho hắn cầu xin cho "Tam Thái", vốn là muốn kiến lập địa vị cho hắn trong giang hồ, để cho bằng hữu trong giang hồ tôn kính cảm kích hắn. Tác phong của Tư Không Hiểu Phong luôn luôn như vậy, lúc nào cũng không quên đề khởi hậu tiến.

Đương thời lão đương nhiên tuyệt không thể tưởng được làm như vậy trái lại đã hại Khúc Bình.

Đường Khuyết thản nhiên hỏi:

- Nếu ngươi không phải là Triệu Vô Kỵ, ngươi là ai? Có quan hệ gì với Tư Không Hiểu Phong? Tại sao lão phải nghe lời ngươi?

Hiện tại Khúc Bình còn có thể nói gì nữa? Hắn chỉ còn có thể nói:

- Ta không phải là Triệu Vô Kỵ.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi vẫn không chịu thừa nhận?

Khúc Bình đáp:

- Ta không phải là Triệu Vô Kỵ.

Hắn đã hạ quyết tâm, không cần biết Đường Khuyết có hỏi hắn cách nào, hắn cũng chỉ trả lời như vậy, bởi vì hắn đích xác không phải là Triệu Vô Kỵ.

Chỉ có Triệu Vô Kỵ mới biết hắn không phải là Triệu Vô Kỵ.

Hắn có phải cũng biết người đứng bên cạnh Đường Khuyết mới thật là Triệu Vô Kỵ?

Nếu hắn chỉ ra chân tướng của Triệu Vô Kỵ, hắn đương nhiên đã có thể an toàn thoát thân.

Mỗi một người đều chỉ có một cái mạng, mỗi một người đều khó tránh khỏi sợ chết, đến lúc bất đắc dĩ, hắn có phải cũng có thể bán đứng Vô Kỵ không?

Vô Kỵ không dám xác định, cả chính Khúc Bình chỉ sợ cũng không thể xác định được.

Lúc đó Đường Khuyết không ngờ lại tạm thời buông tha hắn, lại quay đầu phân phó đám gia đinh đi tìm Đường Tam Quý đến.

o O o

Rút kiếm? Hay không rút kiếm?

o O o

Đường Tam Quý là một đệ tử rất xuất sắc trong đám đệ tử bàng hệ của Đường gia, là thúc bá huynh đệ của Đường Lực đã chết ở "Phi Nhân Gian". Gã năm nay ba mươi chín tuổi, tinh minh năng cán, linh hoạt nhanh nhẩu, đối với ẩm thực đất Xuyên rất rành rọt, nhìn có vẻ là một thương nhân buôn bán rất thành công.

Trên sự thật, gã cũng đích xác kinh doanh khách sạn này rất thành công, hơn nữa làm rất quy củ.

Đường xá trong Đường Gia Bảo Phố tổng cộng có hơn ba chục điếm phô Đường gia làm chủ, mỗi một điếm phô đều quy quy củ củ làm ăn, bất cứ điếm phô nào cũng không khác biệt gì với những hàng quán khác. Bởi vì đó là quy củ của Đường gia.

"Mình làm cái gì thì phải thật như làm cái đó, mình bán cái gì thì phải thật như bán cái đó".

Đó cũng là chỗ thành công của Đường gia.

Đường Khuyết đã bắt đầu hỏi, chỉ Khúc Bình mà hỏi:

- Ngươi có gặp qua người này chưa?

- Có gặp qua.

Câu trả lời của Đường Tam Quý cũng khẳng định như Ngưu Tiêu:

- Vị công tử đó không phải là lần thứ nhất trú ở đây.

- Hắn trước đây có đến đây?

- Đến bốn lần.

Đường Tam Quý nói rất rõ ràng tường tận:

- Lần thứ nhất hắn đến là năm ngoái, ngày mười chín tháng mười một, sau đó mỗi hai tháng hắn đều ghé đến một lần, mỗi lần ở lại hai ba ngày.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi có hỏi qua hắn từ đâu đến? Đến đây có công cán gì không?

Đường Tam Quý đáp:

- Tôi có hỏi qua.

Đường Khuyết hỏi:

- Hắn nói sao?

Đường Tam Quý đáp:

- Hắn nói hắn làm nghề buôn bán vải lụa, tiệm của hắn mở trong huyện thành, điếm hiệu tên là "Tường Thái", hắn đến đây là vì muốn bán hàng.

Đường Khuyết hỏi:

- Hắn có đem theo hàng không?

Đường Tam Quý đáp:

- Mỗi lần hắn đều mang hàng đến, mỗi lần đều bán hết.

Gã mỉm cười:

- Bởi vì hắn bán thật quá rẻ, giá tiền so với người khác bán sỉ còn rẻ hơn tới ba thành.

Đường Khuyết cũng cười:

- Bán mắc có người làm, bán lỗ không ai làm, tại sao hắn lại chịu lỗ vậy?

Đường Tam Quý đáp:

- Cho nên tôi cũng thấy kỳ quái, lần thứ hai hắn đến, tôi đã đi điều tra.

Đường Khuyết hỏi:

- Kết quả điều tra ra sao?

Đường Tam Quý đáp:

- Trong huyện thành quả thật có tiệm lụa tên "Tường Thái", ông chủ lại không phải là hắn...

Gã lại nói:

- Nhưng ông chủ lại biết có một người như hắn, bởi vì hắn cứ mỗi hai tháng lại đến mua hàng, lại đem đi bán lỗ cho bọn ta.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi còn điều tra ra gì nữa?

Đường Tam Quý đáp:

- Tôi lưu lại vài người trong tiệm Tường Thái, giả làm người làm ở đó, mấy huynh đệ đó vốn ở chỗ Đức Ca, vốn học nghề bán tơ lụa.

"Đức Ca" là Đường Đức, là đại quản sự trong tiệm tơ lụa ở Đường Gia Bảo Phố.

Đường Tam Quý nói:

- Cho nên lúc hắn đến tiệm Tường Thái mua vải nữa, người chở vải đến nhà hắn là huynh đệ của bọn ta.

Đường Khuyết cười:

- Chuyện này ngươi làm rất tốt.

Đường Tam Quý nói:

- Căn cứ theo lời kể của những huynh đệ chở vải đến nhà hắn, hắn cũng trú trong huyện thành, trú trong phòng của lão Vương, mỗi tháng tốn hai mươi ba lượng bạc tiền chi tiêu, mười lượng tiền phòng.

Đường Khuyết thốt:

- Xem ra căn phòng đó không nhỏ.

Đường Tam Quý đáp:

- Thật không nhỏ.

Đường Khuyết hỏi:

- Một mình làm sao lại cần căn phòng lớn như vậy?

Đường Tam Quý đáp:

- Hắn không phải một mình, còn có một nữ nhân ở chung với hắn.

Đường Khuyết hỏi:

- Là nữ nhân nào?

Đường Tam Quý đáp:

- Là một nữ nhân rất trẻ, rất đẹp, nói giọng Bắc phương.

Gã lại nói:

- Bọn chúng còn sai lão Vương mướn một a đầu tên là Quế Chi, năm nay đã mười tám, thân thể tròn trịa, hơn nữa hơi khờ.

Đường Khuyết nói:

- Con gái mười bảy mười tám có khờ đi nữa cũng nên hiểu chuyện.

Hắn nheo mắt cười cười, lại nói:

- Chuyện khác không hiểu, có chuyện vẫn nên hiểu.

Chuyện đó là chuyện gì? Cho dù hắn không nói ra, người ta cũng có thể nghĩ đến.

Đường Tam Quý nói:

- Cho nên tôi kêu Tiểu Ba đi, Tiểu Ba đối phó với con gái luôn luôn rất giỏi giang.

Đường Khuyết cười:

- Ngươi thật là biết chọn người.

Đường Tam Quý nói:

- Chưa đầy nửa tháng, a đầu đó đã mê tít Tiểu Ba, chuyện gì cũng nói ra hết.

Đường Khuyết hỏi:

- Ả nói sao?

Đường Tam Quý đáp:

- Ả nói vị cô nương kia tính khí rất khó chịu, vị công tử đó sợ nàng ta muốn chết.

Gã chầm chậm nói tiếp:

- Ả còn kể với Tiểu Ba vị công tử kia bình thời kêu tên vị cô nương kia là Thiên Thiên.

Thiên Thiên!

Tâm Vô Kỵ chìm hẳn.

Thiên Thiên quả nhiên cũng ở quanh đây, quả nhiên còn ở chung chỗ với Khúc Bình.

Đường Khuyết lại nheo mắt cười:

- Thiên Thiên, cái tên đó thật không tệ, cái tên đó thật hay cực kỳ.

Đường Tam Quý nói:

- Nhưng nữ nhân mang cái tên đó lại không có nhiều, tổng cộng tôi chỉ nghe nói có hai người.

Đường Khuyết hỏi:

- Hai người nào?

Đường Tam Quý đáp:

- Là con gái của bà dì vợ của tôi, cũng tên là Thiên Thiên.

Đường Khuyết hỏi:

- Còn người kia?

Đường Tam Quý đáp:

- Tôi nghe nói thiên kim của Triệu nhị gia của Đại Phong đường, muội muội của Triệu Vô Kỵ cũng tên là Thiên Thiên.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi có biết ta cũng có muội muội không?

Đường Tam Quý đáp:

- Tôi đương nhiên biết.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi có biết ta cũng rất sợ ả ta, cũng sợ muốn chết không?

Đường Tam Quý đáp:

- Ca ca sợ muội muội tịnh không phải là chuyện lạ, có rất nhiều người làm ca ca đều sợ muội muội.

Đường Khuyết thở phào, mỉm cười:

- Xem như vậy, chuyện này đáng lẽ đã rất rõ ràng rồi.

Trên mặt Khúc Bình cả một chút huyết sắc cũng không thấy được. Hiện tại hắn cũng đã biết mình đã phạm vào sai lầm trí mệnh không thể tha thứ.

Hắn đã đánh giá thấp đối thủ của hắn, đánh giá thấp Đường Tam Quý.

Đường Khuyết hỏi:

- Hiện tại ngươi có còn gì để nói nữa không?

Khúc Bình đáp:

- Ta không phải họ Triệu, ta không phải là Triệu Vô Kỵ.

Đường Khuyết thở dài:

- Xem như vậy, ta hình như chỉ còn nước đi mời vị Thiên Thiên tiểu thư đó đến.

Hắn quay mình về phía Đường Tam Quý:

- Ta nghĩ ngươi nhất định đã phái người đi mời rồi.

Đường Tam Quý đáp:

- Tôi đã phái người đi, nhưng...

Đường Khuyết hỏi:

- Nhưng làm sao?

Đường Tam Quý đáp:

- Người tôi phái đi thân thể chừng như đều không khỏe mấy, bỗng nhiên đều bị bệnh.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi đã phái người nào đi?

Đường Tam Quý đáp:

- Là đám huynh đệ trước đây của A Lực.

A Lực là Đường Lực.

Gã vốn cũng là một quản sự trực tiếp nghe lệnh Đường Khuyết, đội người hắn phụ trách, trong đám đệ tử bàng hệ của Đường gia, chỉ có bọn chúng là có thể lãnh ám khí.

Bọn chúng mỗi một người đều có kinh nghiệm phong phú, là những hảo thủ phản ứng linh mẫn, hơn nữa thân thể cũng rất khỏe mạnh.

Đường Khuyết hỏi:

- Bọn chúng sao lại có thể đột nhiên sinh bệnh? Sinh bệnh gì?

Đường Tam Quý đáp:

- Sinh một thứ bệnh rất kỳ quái, có người cổ đột nhiên gãy đoạn, có người yết hầu đột nhiên lủng lỗ, giống như bị người ta đâm xuyên vậy.

Đường Khuyết hỏi:

- Đó đương nhiên không phải là tự mình đâm xuyên, Thiên Thiên tiểu thư đương nhiên không thể vô duyên vô cớ đâm lủng yết hầu bọn họ, bẻ gãy cổ bọn họ.

Đường Tam Quý nói:

- Cho nên tôi mới nói bọn họ bị bệnh đột ngột, một căn bệnh rất kỳ quái.

Đường Khuyết thốt:

- Nhất định là vậy.

Đường Tam Quý nói:

- Nhất định.

Đường Khuyết hỏi:

- Hiện tại bọn họ ở đâu?

Đường Tam Quý đáp:

- Người đụng phải thứ bệnh đó, đương nhiên tất phải chết không có cách cứu.

Đường Khuyết hỏi:

- Bọn họ có phải đã chết trong nhà của Triệu công tử Triệu Vô Kỵ?

Đường Tam Quý đáp:

- Đêm hôm qua bọn họ đều đã chết.

Đường Khuyết hỏi:

- Vậy còn vị tiểu thư đó?

Đường Tam Quý đáp:

- Trong nhà đột nhiên có bao nhiêu người chết đó, nàng ta đương nhiên không có cách nào ở lại.

Đường Khuyết thốt:

- Cho nên nàng ta chỉ còn nước bỏ đi.

Đường Tam Quý nói:

- Nàng ta không thể không đi.

Đường Khuyết thốt:

- Nàng ta đương nhiên không lưu lại vài lời nói cho các ngươi biết đã đi đâu.

Đường Tam Quý đáp:

- Không có.

Đường Khuyết thở dài:

- Thật là không hay, bệnh của bọn họ quả thật không đúng lúc.

Hắn lắc đầu, lẩm bẩm:

- Ta chỉ hy vọng Thiên Thiên tiểu thư không bị bọn họ truyền nhiễm thứ bệnh quái lạ đó, một đại cô nương xinh đẹp như vậy, cổ nếu đột nhiên bị gãy, thật là rất khó coi.

Đường Tam Quý thở dài:

- Nhất định cực kỳ khó coi.

Hai người không những đều là thiên tài diễn kịch, mà còn phối hợp cực kỳ hay.

Vô Kỵ và Khúc Bình cuối cùng đã thở phào, Thiên Thiên cuối cùng còn chưa lọt vào tay bọn chúng.

Nàng vốn tuy không nên xuất thủ đả thương người, nhưng dưới tình huống đó, nàng có lẽ không còn đường lựa chọn.

Hiện tại hành tung của nàng tuy đã bị lộ, ít ra còn chưa lọt vào tay bọn chúng.

Đường Khuyết chắp tay sau lưng, chầm chậm xoay bước, chợt dừng trước mặt Vô Kỵ:

- Ngươi còn nhớ ta có nói câu gì không?

Vô Kỵ hỏi:

- Câu gì?

Đường Khuyết đáp:

- Thà giết lầm, không thể tha lầm.

Vô Kỵ đáp:

- Ta nhớ.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi có hiểu ý tứ của câu nói đó không?

Vô Kỵ đáp:

- Ta hiểu.

Đường Khuyết thốt:

- Vậy ngươi giết gã Triệu Vô Kỵ đó cho ta đi.

Câu nói đó hắn nói rất nhẹ nhàng thư thả, cả một chút nóng giận cũng không có.

Nhưng vô luận ai ai cũng biết Đường đại quan nếu quả muốn giết một người, người đó nhất định phải chết.

Đối với hắn mà nói, sát nhân tuyệt không phải là chuyện nghiêm trọng, không cần biết có giết lầm hay không cũng không quan hệ gì.

Vô Kỵ chợt cũng hỏi hắn:

- Ngươi còn nhớ ta có nói một câu không?

Đường Khuyết hỏi:

- Nói gì?

Vô Kỵ đáp:

- Ta chưa từng giết người miễn phí.

Đường Khuyết thốt:

- Ta nhớ.

Vô Kỵ nói:

- Ta nghĩ ngươi nhất định cũng hiểu ý tứ của câu nói đó.

Đường Khuyết thốt:

- Cho nên ta tịnh không muốn ngươi giết người miễn phí.

Hắn đang cười, cười khoan khoái phi thường.

Hắn rút từ trên mình ra một xấp ngân phiếu:

- Hai trăm chín chục vạn lượng tuy quá nhiều, mười vạn lượng ta vẫn có.

Rất ít có người có thể lúc nào cũng mang theo mười vạn lượng trong mình, nhưng hắn không ngờ đã có mang theo.

Xem ra hắn có vẻ lúc nào cũng đều chuẩn bị kêu Vô Kỵ đi giết người cho hắn.

Đó là ngân phiếu phát ra từ trong Sơn Tây đại tiền trang, thứ ngân phiếu đó luôn luôn đảm bảo nhất, vô luận ở đâu cũng tuyệt đối có thể sử dụng như hiện kim.

Xấp ngân phiếu đó đúng mười vạn lượng.

Vô Kỵ nhận lấy, từ từ đếm.

Mặt chàng không biến sắc, tay cũng không run.

Tay chàng vừa ổn định vừa có lực, chính thị là đôi tay quen sát nhân, lúc sát nhân cũng tuyệt không run.

Nhưng chàng làm sao có thể giết người đó?

Người đó là đệ tử trung thành của Đại Phong đường, cũng là người gần gũi nhất với muội muội Thiên Thiên của chàng.

Người đó đến Đường Gia Bảo Phố, không còn nghi ngờ gì nữa, là vì muốn truy tầm hành tung của chàng.

Người đó tịnh không phải là Triệu Vô Kỵ, chính chàng mới là người Đường Khuyết chân chính muốn giết.

Chàng làm sao có thể hạ thủ đối với người đó?

Nhưng hiện tại vai diễn của chàng là người có thể sát nhân vì mười vạn lượng bạc.

Hiện tại mười vạn lượng bạc đã nằm trong tay chàng.

Nếu quả chàng còn chưa chịu xuất thủ, Đường Khuyết nhất định sẽ hoài nghi chàng, thân phận của chàng cũng khó tránh khỏi bị lộ.

Nếu quả thân phận của chàng bộc lộ, không những cứu không được Khúc Bình, chính chàng cũng nhất định phải chết.

Thượng Quan Nhẫn còn sống, chàng làm sao có thể chết?

Chàng làm sao có thể không giết người đó.

Trên khuôn mặt trắng nhợt của Khúc Bình đã toát mồ hôi lạnh.

Hắn nãy giờ không nhìn thẳng Vô Kỵ, có phải là vì hắn đã đoán ra thân phận của Vô Kỵ?

Hắn đương nhiên cũng không muốn chết.

Cho dù hắn không chịu bán đứng Vô Kỵ, nhưng đợi đến lúc Vô Kỵ muốn giết hắn, hắn có cải biến hay không?

Vô Kỵ không mang kiếm.

Nhưng Đường Khuyết tịnh không sơ ý điểm đó, đã sai Đường Tam Quý dâng một thanh kiếm cho Vô Kỵ.

Một thanh kiếm dài ba thước hai tấc, tuy không phải là bảo kiếm lợi khí, lại chế tạo hoàn toàn đúng hợp quy cách.

Thanh kiếm đó tuyệt đối có thể giết chết người.

Hiện tại kiếm đã ở trong tay Vô Kỵ, tay chàng đã nắm chặt cán kiếm, tay chàng vẫn ổn định.

Đường Khuyết đang nhìn chăm chăm vào bàn tay cầm kiếm đó, Khúc Bình cũng đang nhìn chăm chăm vào tay chàng.

Mọi người đều đang chăm chăm nhìn tay chàng.

Chàng nên làm cách nào? Bạt kiếm? Hay không bạt?

Còn có ai đến tìm chết?

Vô Kỵ bạt kiếm.

"Tang" một tiếng, kiếm đã ra khỏi vỏ.

Vô Kỵ bạt kiếm, chỉ bởi vì chàng đã không còn chỗ chọn lựa, cho dù chàng không sợ bại lộ thân

phận, cũng cứu không được Khúc Bình.

Nhưng chàng lại có thể giết Đường Khuyết, cùng xông ra với Khúc Bình.

Làm như vậy tuy mạo hiểm, lại đáng thử.

Chàng có nên làm như vậy không? Hay là nên hy sinh Khúc Bình? Vì để bảo toàn đại cuộc, ngại gì hy sinh một người?

Nhưng tự chàng làm sao có thể an tâm không bị bứt rứt?

Chàng chỉ còn nước mạo hiểm.

Chỉ cần hôm nay chàng có thể xông ra, sau này nhất định còn có cơ hội.

Một kiếm của chàng tuyệt không thể thất thủ!

Lưỡi kiếm vừa mỏng vừa bén, cán kiếm, nặng nhẹ, ngắn dài, đều chú tạo hoàn toàn hợp quy cách, tuyệt không phải một thợ rèn bình thường có thể chú tạo được.

Chàng tin đây nhất định là một thanh kiếm do thợ rèn của Đường Gia Bảo Phố chế tạo ra, nhất định là dùng sắt thuần tinh còn dư lại sau khi bọn chúng chế tạo ám khí.

Dùng kiếm của Đường gia giết người Đường gia, không phải cũng là một chuyện khoái trá cả đời sao?

Chàng đã chuẩn bị xuất thủ.

Khúc Bình chợt thốt:

- Đợi một chút.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi còn muốn nói gì?

Khúc Bình đáp:

- Ta không còn gì hay ho để nói, chỉ bất quá ta muốn tiết kiệm mười vạn lượng cho ngươi.

Đường Khuyết thốt:

- Ồ?

Khúc Bình nói:

- Ta cũng có thể giết người, hơn nữa lại miễn phí, muốn giết người hà tất phải tìm hắn.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi lẽ nào muốn ta tìm ngươi?

Khúc Bình đáp:

- Giết người khác ta có lẽ còn chưa nắm chắc, muốn ta tự giết chính mình, ta bảo đảm tuyệt

không có bất kỳ một ai có thể giết ta nhanh hơn.

Hắn có phải đã nhìn thấy nỗi thống khổ của Vô Kỵ? Cho nên đã quyết tâm hy sinh chính mình?

Đường Khuyết cười lớn:

- Hay, cực hay.

Hắn chợt xuất thủ, dùng hai ngón tay vừa trắng vừa béo kẹp lấy mũi kiếm trong tay Vô Kỵ.

Hắn xuất thủ vừa nhanh nhẹn, vừa chuẩn xác.

Con người xem còn ngu hơn cả hà mã đó, thân thủ lại còn cao hơn xa trong tưởng tượng của bất cứ một ai.

Vô Kỵ hồi nãy nếu xuất thủ một kiếm đó, nếu quả muốn một kiếm đâm trúng yết hầu của hắn, cơ hồ không thể nào làm được.

Hiện tại Vô Kỵ đã không thể xuất thủ nữa, đó là hạnh vận của chàng? Hay là bất hạnh?

Đường Khuyết đang dùng đôi mắt cười cợt bén nhọn như mũi kim nhìn chàng, thản nhiên nói:

- Ta nghĩ ngươi nhất định không thể giành giựt với một người sắp chết.

Vô Kỵ chỉ còn nước buông tay.

Đường Khuyết cầm thanh kiếm đó, từ từ đưa kiếm cho Khúc Bình.

Khúc Bình từ từ thò tay ra.

Hắn vẫn không nhìn tới Vô Kỵ, thần sắc của hắn đã biến thành rất bình tĩnh.

Bởi vì hắn đã hạ quyết tâm.

Hắn tin quyết định của mình tuyệt đối chính xác, tin sự hy sinh của mình đáng giá.

Đầu ngón tay của Khúc Bình đã kề vào cán kiếm.

Vô Kỵ không cản trở, cũng không thể ngăn trở, Khúc Bình cầu nhân đắc nhân, chết không hối tiếc.

Không tưởng được Đường Khuyết lại không để hắn chết.

Tay Đường Khuyết run nhẹ một cái, thanh kiếm dài ba thước hai tấc đột ngột gãy thành hai đoạn.

Hắn dùng đích thị là Âm Kính.

Âm Kính của hắn luyện còn cao hơn xa so với Đường Ngọc.

Khúc Bình thất kinh:

- Ngươi làm gì vậy?

Đường Khuyết đáp:

- Ta đột nhiên phát giác thanh kiếm này có thể gãy, ngươi lại không thể chết.

Khúc Bình hỏi:

- Ngươi tại sao lại đột nhiên cải biến chủ ý?

Đường Khuyết cười, nheo nheo mắt:

- Chủ ý của ta vốn lúc nào cũng có thể cải biến, cải biến nhanh hơn bất kỳ một ai.

Khúc Bình hỏi:

- Ta tại sao không thể chết?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì ngươi sống càng hữu dụng với ta hơn.

Khúc Bình hỏi:

- Có gì hữu dụng?

Đường Khuyết đáp:

- Ta ít ra còn có thể dùng ngươi câu cá.

Phản ứng của Khúc Bình tịnh không chậm, lập tức hiểu rõ ý của hắn.

Con cá hắn muốn câu đương nhiên là Thiên Thiên, nếu dùng Khúc Bình làm mồi, không còn nghi ngờ gì nữa, sẽ câu được.

Người Khúc Bình đã bay tới, nhắm hướng Đường Khuyết bộc phát qua.

Sau đó hắn đã phát hiện một chuyện.

Hắn chợt phát hiện võ công của mình so với trong tưởng tượng của mình còn tệ hơn nhiều.

Hắn luôn luôn nghĩ một người tịnh không nhất định phải trông nhờ vào võ công mà thành công, cơ trí, trấn định, nhân duyên đều trọng yếu hơn võ công.

Hiện tại hắn mới biết hắn đã lầm.

Bởi vì lần này, trong hoàn cảnh sinh tồn của hắn, võ công không những cực kỳ trọng yếu, mà còn là căn cội của mình.

Nếu mình là một thương nhân, mình tuyệt không thể buông bàn toán của mình, nếu mình là văn nhân, tuyệt không thể buông bút của mình.

Bởi vì đó là căn cội của mình.

Nếu mình sơ ý chỗ đó, không cần biết mình thông minh tới cỡ nào, không cần biết nhân duyên của mình tốt tới cỡ nào, nhất định sẽ thất bại.

Hiện tại Khúc Bình chung quy đã hiểu rõ điểm đó, hắn đã học được bài học đó qua kinh nghiệm

thống khổ.

Thân người hắn vừa bộc phát qua, đôi tay vừa trắng vừa mập của Đường Khuyết đã điểm lên huyệt đạo của hắn.

Lúc hắn té quỵ, nghe Đường Khuyết nói:

- Nếu ta không để ngươi chết, ngươi có muốn chết cũng không dễ gì.

o O o

Trong viện rất mát mẻ, bởi vì trong viện có rất nhiều cây.

Đường Khuyết đứng dưới một gốc cây cành lá rất um tùm, cũng không biết là cây hòe? Cây xuân? Hay là ngân hạnh?

Đối với cây, Vô Kỵ không biết nhiều lắm. Đối với người, chàng biết lại không ít.

Tuy chàng không biết gốc cây đó là cây gì, lại biết con người đó là người ra sao.

Con người đó, không còn nghi ngờ gì nữa, là người đáng sợ nhất trong số những người bình sinh chàng từng gặp.

Chàng chưa bao giờ tưởng được người đó có võ công cao như vậy, thân thủ nhanh như vậy.

Đó vẫn không phải là chỗ đáng sợ của Đường Khuyết.

Đáng sợ nhất là biến hóa của hắn.

Chủ ý của hắn lúc nào cũng đều đang biến hóa, làm cho người ta vĩnh viễn không đoán nổi trong lòng hắn thật đang nghĩ gì.

Con người của hắn cũng lúc nào chỗ nào đều đang biến, có lúc thông minh, có lúc ấu trĩ, có lúc nhân từ, có lúc tàn khốc.

Có lúc hắn làm chuyện còn buồn cười hơn cả khờ dại, có lúc chuyện làm lại khiến cho người ta cả khóc cũng khóc không ra.

Hiện tại Khúc Bình đã lọt vào tay hắn, bằng vào tính khí của Thiên Thiên, nếu biết tin tức của Khúc Bình, nhất định sẽ bất chấp tất cả, mạo hiểm đến Đường Gia Bảo Phố cứu người.

Nàng có thể cứu được ai?

Sau khi đến Đường Gia Bảo Phố, chuyện duy nhất nàng có thể làm chỉ sợ là đợi người ta đem dây thừng câu cổ nàng. Vô Kỵ chỉ hy vọng có thể cứu Khúc Bình ra trước khi nàng nghe được tin này. Nếu quả chàng là người ẩn hình ba đầu sáu tay, không chừng có thể làm được. Chỉ tiếc chàng không phải.

Ngân phiếu mới tinh.

Tuy đại đa số người mập đều dơ bẩn, đều lười hơn người khác, Đường Khuyết lại là ngoại lệ.

Hắn giữ mình sạch sẽ.

Nam nhân không thích nữ nhân hình như đều giữ mình sạch sẽ, bọn họ đều nghĩ chuyện nam nữ là chuyện rất dơ bẩn.

Vô Kỵ chầm chậm bước qua, đưa ngân phiếu lại cho Đường Khuyết.

Đường Khuyết thốt:

- Ngươi bất tất phải trả cho ta.

Vô Kỵ nói:

- Ta chưa bao giờ giết người miễn phí, cũng chưa bao giờ thu tiền vô cớ.

Đường Khuyết thốt:

- Người ta muốn giết tịnh không phải chỉ có vị Triệu công tử đó.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi còn muốn ta đi giết ai?

Đường Khuyết cười cười:

- Con người ta muốn ngươi đi giết, ngươi chỉ nên thu nửa giá tiền.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì ngươi khinh ghét gã, gã cũng căm ghét ngươi. Ngươi không giết gã, gã sẽ giết ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi nói Tiểu Bảo?

Đường Khuyết thốt:

- Trừ gã ra còn có ai khác chứ?

Đó thật là chuyện vượt ngoài ý liệu, ai cũng không tưởng được Đường Khuyết không ngờ muốn người ta đi giết Tiểu Bảo, nhưng ai cũng không thể phản đối, Tiểu Bảo tịnh không phải là người làm cho người ta ưa thích.

Một người như vậy nếu có chết đi, ai cũng không thể vì gã mà nhỏ lệ.

Vô Kỵ càng không thể.

Nếu Đường Khuyết hôm qua muốn chàng đi giết Tiểu Bảo, chàng tuyệt không cảm thấy khó khăn chút nào.

Hiện tại tình huống lại đã khác biệt.

Chàng đã biết Tiểu Bảo là "Tây Thi", cũng là người duy nhất chàng có thể hoàn toàn tín nhiệm.

Chàng đột nhiên phát hiện người Đường Khuyết mỗi lần kêu chàng đi giết đều là người chàng tuyệt đối không thể giết.

Chỉ tiếc chàng lại khơi khơi không thể cự tuyệt.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi không tưởng nổi ta lại muốn ngươi đi giết gã?

Vô Kỵ đáp:

- Ta không tưởng nổi, ta nghĩ các ngươi là bằng hữu, bằng hữu rất tốt.

Đường Khuyết đáp:

- Hảo tửu có thể biến thành chua, hảo bằng hữu cũng có thể biến thành xấu.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì ta không thích một bằng hữu không có mũi.

Hắn nheo mắt cười cười, thản nhiên hỏi:

- Ngươi nghĩ lý do đó còn chưa đủ?

Vô Kỵ đáp:

- Hình như còn chưa đủ.

Đường Khuyết thốt:

- Đối với ta mà nói đã đủ rồi.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Đường Khuyết đáp:

- Trước đây ta thích gã, bất quá là vì gã có khuôn mặt rất dễ nhìn.

Hắn nói rất thẳng thắn.

Vô luận khuôn mặt dễ nhìn cỡ nào, nếu không có mũi, cũng không còn dễ nhìn nữa.

Hắn đương nhiên không muốn nhìn một người như vậy nữa, càng không muốn dây dưa với người đó nữa.

Lý do đó đã đủ rồi.

Đường Khuyết chợt cười:

- Ta nhớ ngươi giết người hình như chỉ hỏi có mười vạn ngân lượng hay không, tịnh không hỏi lý do.

Vô Kỵ điềm đạm thốt:

- Ta chỉ bất quá muốn biết ngươi có thật muốn giết gã không.

Đường Khuyết hỏi:

- Nếu ta thật muốn giết gã, ngươi sẽ làm sao?

Vô Kỵ đáp:

- Chuyện có thể kiếm tiền, ta đương nhiên sẽ không cự tuyệt.

Đường Khuyết mỉm cười:

- Vậy số tiền đó ngươi đã thu được rồi, hơn nữa thu rất dễ dàng.

Vô Kỵ cũng không thể không thừa nhận:

- Muốn giết gã quả thật không khó.

Đường Khuyết hỏi:

- Ba ngày có đủ không?

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi muốn gã chết lúc nào?

Đường Khuyết đáp:

- Tốt hơn hết là không quá ba ngày.

Vô Kỵ lạnh lùng thốt:

- Vậy gã tuyệt đối sống không đến rạng đông ngày thứ tư.

Đường Khuyết cười:

- Ta biết ngươi tuyệt sẽ không làm ta thất vọng.

Vô Kỵ thốt:

- Nhưng ta còn có điều kiện.

Đường Khuyết hỏi:

- Điều kiện gì?

Vô Kỵ đáp:

- Ta không thể ngồi trong phòng đợi gã tự dẫn mình đến cửa cho ta chém.

Đường Khuyết hỏi:

- Ngươi muốn sao?

Vô Kỵ đáp:

- Ngươi ít ra nên thông tri cho đám cảnh vệ mai phục xung quanh để cho ta có thể tự do hành động.

Đường Khuyết thốt:

- Điểm đó ta đương nhiên sẽ làm.

Hắn cười càng khoái trá:

- Hiện tại xem chừng lại đến giờ ăn tối rồi, bọn ta có phải nên đi ăn không?

Vô Kỵ đáp:

- Hiện tại vị khẩu của ta tuy không được tốt, ít nhiều gì cũng có thể bồi ngươi ăn chút ít.

Đường Khuyết thốt:

- Vậy thì cực tốt.

o O o

Đêm.

Đêm mát như mặt nước.

Cả ngày trôi qua một cách hồ đồ làm sao, ngoại trừ trong bao tử chất nghẽn thịt heo thịt gà thịt vịt nấu nướng bằng đủ phương pháp ra, Vô Kỵ đơn giản không thu hoạch được chút gì khác.

Không những không thu hoạch được, trái lại còn có nhiều nan đề.

Khúc Bình, Tiểu Bảo đều là nan đề của chàng.

Hiện tại hành động của chàng tuy có tự do hơn, lại càng không dám sơ xuất. Sau khi chàng đề xuất điều kiện, Đường Khuyết nhất định càng chú ý đến chàng.

Đường Khuyết tuyệt không thể thật sự để một người lạ mặt thân phận còn chưa xác định được tùy ý đi lại trong cấm khu của bọn chúng.

Hắn đáp ứng điều kiện của Vô Kỵ, rất có thể là một cách dò thám.

Mỗi một chuyện hắn làm đều có dụng ý, Vô Kỵ không thể không đặc biệt đề phòng.

Hiện tại hạn kỳ còn lại bốn ngày,, Vô Kỵ lại chỉ có thể nằm trên giường trừng trừng nhìn nóc phòng ngây ngốc cả người.

Chàng rất muốn ngủ một giấc, ngủ không những có thể bổ sung thể lực, cũng có thể khiến cho thân thể buông lỏng.

Chỉ tiếc chàng khơi khơi không ngủ được, càng muốn ngủ, càng ngủ không được, trên thế gian có rất nhiều chuyện giống như vậy.

Nơi đây luôn luôn rất yên tĩnh, đến đêm, rất ít khi nghe thấy có thanh âm gì.

Nhưng hiện tại ngoài song cửa lại đột nhiên có thanh âm vang lên, có người đang hò hét, có người đang chạy, Vô Kỵ đang lúc chuẩn bị ngã người, chuẩn bị quyết chí không ngủ, lại khơi khơi buồn ngủ, những thanh âm đó đã vang vọng.

Chàng cảm thấy rất buồn cười, một người lúc không thể làm gì được nữa, ngoại trừ cười một tiếng, còn có thể làm sao đây?

Chàng cảm thấy rất kỳ quái. Thanh âm từ trong cánh rừng ngoài song cửa phát ra, xem chừng lại có gian tế xuất hiện, kinh động đến mai phục ngầm.

Lần này chàng rõ ràng còn đang nằm trên giường, lẽ nào Đường Gia Bảo Phố thật còn có người khác là gian tế?

Chàng nhịn không được bật ngồi dậy, mở song cửa nhìn ra, trong cánh rừng quả nhiên có bóng người và ánh lửa lấp lóe.

Ngoại trừ chàng ra, còn có ai có thể là gian tế?

Còn có ai mạo hiểm xông vào cấm khu của Đường Gia Bảo Phố?

Không cần biết là ai đến, đều là đến tìm chết!

o O o

Người treo cổ

o O o

Ánh lửa vẫn đang lấp lóe, thanh âm hò hét lại đã dần dần xa xăm.

Lúc đó, Vô Kỵ chợt lại nghe thấy một thứ thanh âm khác. Thanh âm từ trong tàng lá của một gốc cây phát ra, tịnh không phải là tiếng lá khua xào xạc, là thanh âm xích sắt chấn động.

Trong cánh rừng làm sao có thể có xích sắc lộp cộp?

Vô Kỵ lập tức nghĩ đến xích sắc trên chân Lôi Chấn Thiên.

Ánh lửa từ xa xa lập lòe, chàng phóng qua song cửa, phóng vào một tàng cây trên một gốc cây khác.

Khoảng cách giữa hai gốc cây rất gần.

Chàng tuy không nhìn thấy người ẩn tàng trong đám lá, lại đã nhìn thấy một cánh tay.

Một cánh tay mang xích sắt.

Một cánh tay gầy ốm, hữu lực, ổn định, rửa rất sạch, móng tay cắt rất ngắn.

Đó là tay Lôi Chấn Thiên.

Vô Kỵ lập tức phóng qua, bấu vào mạch môn của đôi tay đó, giữ êm xích sắc trên tay.

Lôi Chấn Thiên không ngờ không tránh né, chỉ hỏi:

- Ai?

- Là ta.

Chàng chỉ nói hai tiếng, Lôi Chấn Thiên đã nhận ra thanh âm của chàng:

- Ta biết nhất định là ngươi.

Vô Kỵ cười lạnh:

- Nếu không phải là ta, hiện tại ngươi đã chết rồi.

Lôi Chấn Thiên thốt:

- Nhưng ta đã sớm biết là ngươi, ta biết ngươi ở trên tòa tiểu lâu đối diện, hồi nãy đã nghe tiếng ngươi mở cửa sổ.

Tai lão quả thật rất thính:

- Ta cũng nghe thấy ngươi phóng qua, cho nên ta mới thò tay ra, hồi nãy ta lắc lắc xích sắt vốn là muốn ngươi nghe.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi sao lại đi kiếm ta? Ngươi sao lại làm như vầy?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Ta nhất định phải đi kiếm ngươi.

Ánh sao len lỏi qua tàng lá, chiếu lên mặt lão, trên khuôn mặt vốn hoàn toàn không có biểu tình gì của lão hiện tại đã tỏ vẻ rất gấp gáp:

- Ta không thể không đi tìm ngươi!

Vô Kỵ hỏi:

- Có phải đã có người phát hiện ngươi?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Không có, ta rất cẩn thận.

Vô Kỵ thốt:

- Nhưng mai phục ở đây đã bị kinh động.

Lôi Chấn Thiên nói:

- Người bọn chúng phát hiện là người khác.

Vô Kỵ hỏi:

- Người nào?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Một người treo cổ.

Vô Kỵ hỏi:

- Treo cổ?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Bởi vì có người hồi nãy treo cổ trong rừng, kinh động đến mai phục ở đây, cho nên ta mới có cơ hội lén tới đây.

Vô Kỵ hỏi:

- Người đó là ai?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Không biết.

Lão thở dài:

- Ta chỉ biết trong Đường Gia Bảo Phố người muốn treo cổ tuyệt không phải chỉ có mình y.

Vô Kỵ lại hỏi:

- Ngươi tại sao lại nhất định muốn đến tìm ta?

Tay Lôi Chấn Thiên lạnh ngắc:

- Vì Mật Cơ đã đến.

Vô Kỵ hỏi:

- Mật Cơ?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Mật Cơ là vợ trước của ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao ngươi biết nàng ta đã đến?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Bởi vì hôm nay có người đưa một nhúm tóc của nàng đến cho ta.

Mỗi ngày đều có một cái rổ từ bên trên thòng xuống, đưa đồ ăn thức uống cho lão.

Hôm nay, trong rổ không những có một con gà nướng, mười cái bánh bao, và một bình nước

lớn, còn có một nhúm tóc.

Lôi Chấn Thiên thốt:

- Ta tuy không nhìn thấy, nhưng ta có thể sờ thấy đó là tóc của Mật Cơ.

Lão chế tác ra ám khí nguy hiểm nhất trên thế gian, chỉ cần một chút sơ xuất, có thể nổ tung.

Lão là người mù, chỉ có thể bằng vào cảm giác của đôi tay để thao tác tất cả.

Cảm giác của đôi tay đó đương nhiên cực kỳ linh mẫn.

Mật Cơ là vợ của lão, bọn họ đã chung giường sẻ lược bao nhiêu năm, lão sờ vuốt tóc nàng cũng không biết đã bao nhiêu lần, đương nhiên có thể cảm thấy được.

Nghĩ đến điểm đó, trong lòng Vô Kỵ chợt cảm thấy có chút ghen tỵ, nhịn không được hỏi:

- Ngươi đã bỏ rơi nàng ta, hà tất phải lo đến tóc của nàng?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Ta không thể không lo.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Lôi Chấn Thiên nói:

- Bọn chúng đã thấy được ta đang cố ý câu giờ, cho nên lần này cấp cho ta hạn kỳ mười ngày.

Vô Kỵ hỏi:

- Hạn kỳ gì?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Bọn chúng muốn ta nội trong mười ngày phải hoàn thành nhiệm vụ bọn chúng đã giao cho ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Nếu ngươi làm không được?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Vậy bọn chúng mỗi ngày sẽ giao cho ta một thứ trên người Mật Cơ.

Giọng nói của lão đã có biến:

- Ngày thứ nhất bọn chúng giao cho ta tóc, ngày thứ hai rất có thể là một ngón tay, ngày thứ ba có lẽ là lỗ tai.

Ngày thứ tư là gì? Ngày thứ năm sẽ là gì? Lão không dám nói ra, Vô Kỵ cả nghĩ đến cũng không dám nghĩ.

Lôi Chấn Thiên nói:

- Ta bỏ rơi nàng quả thật có nỗi khổ bất đắc dĩ, người khác tuy không thể tha thứ, nàng lại không thể không minh bạch.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Lôi Chấn Thiên không trực tiếp trả lời câu đó:

- Không phòng nhất vạn, chỉ phòng vạn nhất, đó là đạo lý mà mọi người trong giang hồ đều nên hiểu rõ. Một khi là người xông pha giang hồ, không cần biết khi đang làm gì, đều nhất định trước hết phải lưu lại một đường lui cho mình.

Vô Kỵ cũng hiểu rõ điểm đó.

Lôi Chấn Thiên nói:

- Ta cũng có thể coi là tay lão luyện giang hồ, cho nên trước khi ta và Đường Gia Bảo Phố liên minh, đã lưu lại một ngõ sau cho mình.

Lão nói tuy không mấy minh bạch, nhưng Vô Kỵ đã hiểu ý tứ của lão.

Trước khi lão đến Đường gia, nhất định đã đem bí mật hỏa khí của Phích Lịch đường và tài phú tích tồn bao năm giấu kín ở một địa phương cực kỳ ẩn bí, ngoại trừ lão ra, chỉ có Mật Cơ biết bí mật đó.

Lôi Chấn Thiên nói:

- Thỏ chết giết chó, chim hết bẻ ná, nếu ta làm Tán Hoa Thiên Nữ cho Đường gia, bọn chúng tuyệt không để cho ta sống sót nữa.

Vô Kỵ thốt:

- Nếu ngươi làm không xong, bọn chúng nhất định sẽ giết Mật Cơ.

Lôi Chấn Thiên thốt:

- Cho nên ta nhất định phải tìm ngươi, ta chỉ còn nước đến tìm ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi muốn ta đi cứu nàng?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Ta cũng biết đó là chuyện rất khó làm được, nhưng ngươi nhất định phải nghĩ cách giùm ta.

Vô Kỵ trầm mặc, qua một hồi rất lâu, chợt hỏi:

- Ngươi có biết Thượng Quan Nhẫn không?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Ta đương nhiên biết, nhưng ta luôn luôn không ưa người đó.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Lôi Chấn Thiên lạnh lùng đáp:

- Bởi vì y đã bán đứng Đại Phong đường.

Vô Kỵ khản giọng:

- Đại Phong đường không phải là tử địch của ngươi sao?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Đó là chuyện khác, ta luôn luôn nghĩ một người thà đi bán phân cũng đừng nên bán đứng bằng hữu.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi có biết lão ta hiện tại sắp trở thành con rể của Đường gia không?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Ta biết.

Lão cười lạnh, lại nói:

- Hiện tại căn ốc lão ở là chỗ ta trú ngụ trước đây, ta chỉ hy vọng sau này hạ trường của lão cũng như ta.

Mắt Vô Kỵ sáng lên:

- Ta cũng hy vọng ngươi có thể làm cho ta một chuyện.

Lôi Chấn Thiên hỏi:

- Chuyện gì?

Vô Kỵ đáp:

- Địa thế và đường đi trong Đường Gia Bảo Phố ngươi nhất định rất quen thuộc, ta hy vọng ngươi có thể nói cho ta biết căn ốc đó ở đâu? Có bao nhiêu phòng? Thượng Quan Nhẫn ở phòng nào? Có mai phục ngấm ngầm gì ở đó không?

Lôi Chấn Thiên hỏi:

- Ngươi muốn đi tìm lão ta?

Vô Kỵ đáp:

- Chỉ cần ngươi có thể giúp ta làm chuyện đó, không cần biết ngươi muốn ta làm gì, ta đều đáp ứng.

Lôi Chấn Thiên đột nhiên không nói gì, trên mặt đột nhiên lại lộ xuất biểu tình rất kỳ quái, chợt thốt:

- Ta biết ngươi là ai rồi!

Vô Kỵ hỏi:

- Ta là ai?

Lôi Chấn Thiên hỏi:

- Ngươi có phải họ Triệu? Có phải là con trai của Triệu Giản, Triệu Vô Kỵ?

Vô Kỵ đáp:

- Không cần biết ta là ai, ta và ngươi hiện tại là bằng hữu chung đường.

Chàng nắm chặt tay Lôi Chấn Thiên:

- Ta chỉ hỏi ngươi, ngươi có chịu làm chuyện đó cho ta không?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Ta chịu.

Câu trả lời của lão không do dự chút nào:

- Ta không những có thể nói cho ngươi biết cách xuất nhập căn ốc đó, hơn nữa còn có thể vẽ cho ngươi một bản đồ, ta tuy mù, nhưng ta còn có tay, hiện tại ta tuy không nhìn thấy gì, nhưng mỗi một con đường trong Đường Gia Bảo Phố, mỗi một hầm bẫy ta đều nhớ rất rõ.

Vô Kỵ hỏi:

- Lúc nào ngươi có thể đưa bức đồ họa đó cho ta?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Ngày mai.

Lão nghĩ ngợi, lại nói:

- Có khi ban ngày phòng thủ của bọn chúng sơ ý hơn, cỡ giờ ăn trưa, ngươi nhất định phải nghĩ cách tìm cơ hội đến gặp ta ở đây.

Vô Kỵ hỏi:

- Địa đạo đó còn dùng được sao?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Đương nhiên.

Vô Kỵ hỏi:

- Bọn chúng không vào địa thất của người lùng sục sao?

Lôi Chấn Thiên đáp:

- Không ai dám vào địa thất của ta, ngươi nếu cho bọn chúng mượn lá gan, bọn chúng cũng không dám.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Lôi Chấn Thiên lại ưỡn ngực, kiêu ngạo đáp:

- Bởi vì ta là Lôi Chấn Thiên, Đường chủ thứ mười ba của Giang Nam Phích Lịch đường, Lôi Chấn Thiên.

Hiện tại lão tuy đã không còn gì hết, nhưng hỏa dược trong địa thất đó vẫn đủ để làm cho rất nhiều người phân thân toái cốt.

Lôi Chấn Thiên nói:

- Không có ta cho phép, vô luận là ai tiến vào đều đừng mong có thể sống sót trở ra.

Lão lạnh lùng nói tiếp:

- Bởi vì một khi ta cao hứng, ta lúc nào cũng có thể đồng quy vu tận với bọn chúng.

Loài rít trăm chân, chết không cứng người, sư hổ tuy chết, dư uy vẫn còn.

Lão đích xác có chỗ đáng kiêu ngạo của lão, không cần biết dưới bất cứ tình huống nào lão cũng tuyệt không phải là người dễ đối phó.

Vô Kỵ thở phào nhè nhẹ:

- Tốt, ta nhất định sẽ đi tìm ngươi, chỉ cần có cơ hội, ta sẽ đi tìm ngươi.

Lôi Chấn Thiên thốt:

- Ngươi kết giao được một bằng hữu như ta, ta bảo đảm ngươi tuyệt sẽ không hối hận.

o O o

Vô Kỵ lại quay trở về phòng chàng, nằm dài trên giường.

Chàng tin Lôi Chấn Thiên nhất định có thể bình an trở về, có những người vô luận dưới bất cứ tình huống nào cũng đều không thể làm mất đi năng lực bảo vệ chính mình.

Lôi Chấn Thiên, không còn nghi ngờ gì nữa, là thứ người đó.

Một khi lão còn một hơi thở, không ai có thể dễ dàng đánh gục được lão.

Trời đã gần sáng, Vô Kỵ chung quy đã ngủ.

Nhưng chàng ngủ tịnh không yên ổn, trong mông lung, chàng phảng phất nhìn thấy một người

đang treo cổ trước mặt chàng.

Chàng vốn rõ ràng nhìn thấy người đó là Thượng Quan Nhẫn, nhưng đột nhiên lại biến thành chính chàng.

o O o

Bồ câu đen

o O o

Hai mươi bốn tháng tư, trời trong.

Lúc Vô Kỵ tỉnh cơn ác mộng, dương quang đã rọi qua song cửa.

Đường Khuyết không ngờ đã đến, đang dùng đôi tay vừa trắng vừa béo của hắn mở cửa sổ cho chàng.

Ngoài song cửa một mảng xanh rờn, không khí trong ngần tươi tắn.

Đường Khuyết quay đầu lại, nhìn thấy chàng mở mắt, lập tức giơ ngón cái vừa mập vừa ngắn ra:

- Ngon thiệt, ngươi ngon thiệt.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngon thiệt?

Đường Khuyết cười:

- Ý tứ của ngon thiệt là ngươi thật tài, thật giỏi, thật vĩ đại.

Đó là Xuyên thoại.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi nói ta ngon thiệt là nói ta thật vĩ đại?

Đường Khuyết đáp:

- Hoàn toàn chính xác.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta có gì vĩ đại chứ?

Đường Khuyết lại nheo nheo mắt mỉm cười:

- Ngươi đương nhiên là vĩ đại, cả ta cũng không tưởng được ngươi lại có thể đắc thủ mau như vậy.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Đường Khuyết nói:

- Ta cũng không tưởng được ngươi không ngờ có thể dùng cách đó, ngoại trừ ta ra, tuyệt không thể có ai biết ngươi đã giết gã.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Chàng thật nghe không hiểu Đường Khuyết đang nói gì.

Đường Khuyết nói:

- Hiện tại ta mới biết mười vạn lượng của ta tổn thật không oan uổng.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Đường Khuyết nói:

- Ngươi mau dậy đi, bọn ta đi ăn điểm tâm.

Hắn cười càng khoái trá:

- Hôm nay vị khẩu của ta tuy vẫn không tốt mấy, nhưng bọn ta nhất định phải ăn một bữa no nê, ăn mừng.

Vô Kỵ chung quy nhịn không được hỏi:

- Bọn ta ăn mừng cái gì?

Đường Khuyết cười lớn:

- Ngươi đóng kịch thật không tệ, nhưng ngươi hà tất phải giả bộ với ta như vậy.

Hắn cười lớn, vỗ vai Vô Kỵ:

- Ngươi yên tâm, trước mặt người khác, ta cũng xác định là gã tự treo cổ, nhưng hiện tại chỉ có hai người bọn ta, trong lòng ngươi và ta đều hiểu rõ thật ra gã treo cổ cũng là do ngươi đã thắt thòng lọng cho gã.

Vô Kỵ hỏi:

- Sau đó ta đút cổ của gã vào thòng lọng?

Đường Khuyết cười lớn:

- Hoàn toàn chính xác.

Vô Kỵ không nói gì.

Hiện tại chàng đã hiểu lời nói của Đường Khuyết.

--- Người treo cổ trong khu rừng đêm hôm qua không ngờ chính là Tiểu Bảo.

--- Đường Khuyết nhận định Tiểu Bảo chết trong tay Vô Kỵ.

--- Bởi vì hắn biết hạng người như Tiểu Bảo tuyệt không phải là hạng người có thể tự treo cổ mình.

--- Bởi vì hắn đã đưa mười vạn lượng cho Vô Kỵ, muốn Vô Kỵ đi giết Tiểu Bảo.

--- Người rành sát nhân luôn luôn làm cho người bị giết nhìn có vẻ như chết rủi ro.

Bao nhiêu điểm đó cộng lại, sự tình đã rõ ràng không khác gì một cục đá lộ ra sau khi tát nước vậy.

Cả Vô Kỵ cũng cơ hồ hoài nghi Tiểu Bảo có phải đã chết trong tay mình không, bởi vì chàng cũng tin rằng Tiểu Bảo tuyệt không thể tự treo cổ mình.

Hiện tại chàng biết Tiểu Bảo có sứ mệnh cực kỳ cơ mật, cực kỳ trọng yếu, hiện tại nhiệm vụ còn chưa hoàn thành, gã làm sao có thể hy sinh vô cớ được?

Nhưng tự Vô Kỵ đương nhiên biết chàng không có giết Tiểu Bảo.

Là ai đã bức Tiểu Bảo treo cổ?

Tại sao?

Chuyện đó lại đã thắt một mối gút trong tâm Vô Kỵ, mối gút đó chàng một mực không có cách nào giải khai.

o O o

Điểm tâm quả nhiên rất phong phú.

Đường Khuyết nhai nhồm nhoàm, ăn uống cả nửa canh giờ liền, cả đũa cũng chưa buông xuống lần nào.

Vô Kỵ chưa bao giờ thấy một người nào có thể ăn điểm tâm nhiều như vậy.

Trà lầu này cũng giống như những trà lầu khác, đến ăn điểm tâm đương nhiên không chỉ có hai người bọn họ.

Nhưng hiện tại giờ ăn điểm tâm đã qua, khách nhân khác đại đa số cũng đã đi.

Đường Khuyết chung quy đã buông đũa, rửa đôi tay trắng béo trong thau đồng, dùng một cái khăn lụa trắng như tuyết lau sạch miệng.

Hắn quả là một người rất thích sạch sẽ.

Vô Kỵ hỏi:

- Hiện tại bọn ta có phải đã có thể đi rồi?

Đường Khuyết lắc lắc đầu, chợt hạ giọng:

- Ngươi có biết ta tại sao lại kêu ngươi đi giết Tiểu Bảo không?

Vô Kỵ hỏi:

- Bởi vì ngươi khinh ghét gã.

Đường Khuyết cười:

- Nếu ta khinh ghét một người, tốn mười vạn lượng bạc đi giết, hiện tại ta đã sớm phá sản rồi.

Hắn lại hạ thấp giọng:

- Ta muốn ngươi giết gã chỉ vì gã là gian tế!

Vô Kỵ giật mình trong lòng:

- Gã là gian tế? Người như gã làm sao có thể là gian tế?

Đường Khuyết đáp:

- Gã nhìn thì thật không giống, nhìn không thể nào giống gian tế được.

Hắn cười cười:

- Gian tế giỏi nhìn không thể nào giống gian tế.

Vô Kỵ thốt:

- Có lý.

Đường Khuyết lại dùng đôi mắt cười cợt bén nhọn như mũi kim nhìn chàng:

- Thí dụ như ngươi...

Vô Kỵ hỏi:

- Ta làm sao?

Đường Khuyết cười:

- Ngươi không giống gian tế, nếu phái ngươi đi làm gian tế, thật không có ai bằng.

Hắn cười ngất, cười giống như một con hồ ly.

Vô Kỵ cũng đang nhìn hắn, nhìn không nháy mắt, điềm đạm hỏi:

- Ngươi cũng hoài nghi ta là gian tế?

Đường Khuyết đáp:

- Thành thật mà nói, ta vốn quả thật có chút nghi ngờ ngươi, cho nên ta mới kêu ngươi đi giết Tiểu Bảo.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Đường Khuyết nói:

- Gian tế đến đây đều là người của Đại Phong đường, bởi vì người khác không cần phải đến mạo hiểm, cũng không có cái gan lớn như vậy.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Đường Khuyết nói:

- Nếu ngươi cũng là gian tế, cũng là người của Đại Phong đường, tuyệt không thể giết gã.

Vô Kỵ thốt:

- Vị tất là vậy.

Đường Khuyết hỏi:

- Vị tất?

Vô Kỵ đáp:

- Nếu ta cũng là gian tế, vì để rửa sạch mình, ta càng phải giết gã.

Đường Khuyết cười lớn:

- Có lý, ngươi nghĩ quả thật còn chu đáo hơn cả ta.

Hắn lại nói:

- Nhưng có một điểm nhưng còn chưa nghĩ đến.

Vô Kỵ hỏi:

- Điểm nào?

Đường Khuyết đáp:

- Tự gã chưa biết bọn ta đã khám phá ra bí mật của gã, ngươi cũng không biết.

Vô Kỵ thừa nhận.

Bọn họ luôn luôn nghĩ Tiểu Bảo đã giấu thân phận của mình rất kín.

Đường Khuyết nói:

- Các ngươi đã không biết bọn ta đã phát hiện bí mật của gã, lý do của ngươi căn bản không thể thành lập được.

Hắn lại giải thích:

- Cho nên nếu ngươi là gian tế, cho dù có giết gã, cũng không thể tẩy sạch được mình, nếu ngươi không phải là gian tế, đương nhiên cũng không thể biết gã là gian tế, cho nên ngươi mới có thể giết gã.

Đó vốn là thứ suy luận rất phức tạp, nhất định phải có tư tưởng rất tinh mật mới có thể nghĩ thông.

Tư tưởng của hắn, không còn nghi ngờ gì nữa, rất tinh mật.

Chỉ tiếc trong đó còn có một quan hệ trọng đại nhất, hắn vĩnh viễn không tưởng nổi.

Vô Kỵ tịnh không có giết Tiểu Bảo!

Là ai đã giết Tiểu Bảo?

Tại sao?

Đó còn là một mối gút, một mối gút không gỡ nổi.

Sau khi biết nguyên nhân Đường Khuyết muốn giết Tiểu Bảo, mối gút đó không những không được giải khai, trái lại còn thắt chặt hơn nữa.

May là mối gút đó Đường Khuyết vĩnh viễn nhìn không ra.

Đường Khuyết nói:

- Ngươi đã giết Tiểu Bảo, tuyệt không thể là gian tế của Đại Phong đường.

Hắn mỉm cười, lại nói:

- Cho nên ta lại đã tìm chuyện giao cho ngươi làm...

Vô Kỵ hỏi:

- Chuyện gì?

Đường Khuyết chợt hỏi:

- Ngươi có biết Thượng Quan Nhẫn là ai không?

Hắn tại sao lại bất chợt đề khởi về Thượng Quan Nhẫn?

Vô Kỵ không tưởng thông, sắc mặt cũng không có biến:

- Ta biết chút ít, nhưng biết không rõ mấy.

Đường Khuyết nói:

- Con người đó âm âm trầm trầm, lãnh khốc vô tình, hơn nữa hễ gặp ai là không quên.

Vô Kỵ thốt:

- Điểm đó ngươi đã từng nói tới.

Đường Khuyết nói:

- Con người đó chỉ có một chỗ đáng sợ nhất.

Vô Kỵ hỏi:

- Chỗ nào?

Đường Khuyết đáp:

- Lão ta không tin bất cứ một ai, lão đến đây đã một năm trời, vẫn không để bất cứ một ai có thể tiếp cận lão, càng không có bất cứ một ai có thể kết giao bằng hữu với lão.

Tâm Vô Kỵ chìm hẳn.

Nếu cả người của Đường gia cũng vô phương tiếp cận Thượng Quan Nhẫn, chàng đương nhiên càng vô phương tiếp cận.

Nếu chàng không thể tiếp cận con người đó, làm sao có thể tìm cơ hội phục thù?

Đường Khuyết nói:

- Bất quá con người đó lại đích xác là một kỳ tài hiếm thấy trong võ lâm, hiện tại địa vị của lão ta càng ngày càng trọng yếu, chuyện nhỏ vặt lông gà lão không để ý tới, cho nên...

Vô Kỵ hỏi:

- Cho nên làm sao?

Đường Khuyết đáp:

- Cho nên lão muốn tìm người lo mấy chuyện nhỏ đó cho lão.

Hắn lại nói:

- Ta cũng nhận thấy lão quả thật có rất nhiều chuyện cần người chiếu cố, cho nên ta chuẩn bị tiến cử một người cho lão.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi chuẩn bị tiến cử ai?

Đường Khuyết đáp:

- Ngươi.

Trên mặt Vô Kỵ không có chút biểu tình gì, nhưng tim chàng đã đập mạnh như gõ chuông vậy.

Chàng một mực đang tìm cơ hội tiếp cận Thượng Quan Nhẫn, một mực tìm cách đến chỗ ở của Thượng Quan Nhẫn.

Không tưởng được một cơ hội tốt như vậy bất chợt từ trên trời rơi xuống.

Đường Khuyết nói:

- Ngươi không phải là người của Đường gia, ngươi với lão hoàn toàn không có chút quan hệ lợi hại gì, ngươi thông minh năng cán, võ công lại cao, lão không chừng sẽ ưa thích người.

Vô Kỵ thốt:

- Nếu ta có thể tiếp cận lão, ta sẽ biết những chuyện người khác không biết được, ta phải đi kể cho ngươi nghe.

Đường Khuyết cười lớn:

- Hoàn toàn chính xác, cực kỳ chính xác.

Hắn lại cười lớn, vỗ vai chàng:

- Ta biết ngươi là người thông minh, thông minh tuyệt đỉnh.

Vô Kỵ thốt:

- Nếu ta thật là người thông minh, ta không thể đi làm chuyện đó.

Đường Khuyết hỏi:

- Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

- Chuyện đối với mình không có lợi gì, người thông minh tuyệt không thể đi làm.

Đường Khuyết nói:

- Chuyện này đối với ngươi đương nhiên cũng có lợi.

Vô Kỵ hỏi:

- Lợi chỗ nào?

Đường Khuyết đáp:

- Ta biết ngươi có cừu gia muốn lấy mạng ngươi.

Vô Kỵ đương nhiên thừa nhận.

Đường Khuyết nói:

- Nếu ngươi làm quản sự cho Thượng Quan Nhẫn, không cần biết cừu gia của ngươi là ai, ngươi bất tất phải lo lắng nữa.

Vô Kỵ không nói gì.

Kỳ thật trong lòng chàng đã ngàn chịu vạn chịu, nhưng chàng nếu đáp ứng quá mau, khó tránh khỏi làm cho người ta nghi ngờ.

Đường Khuyết nói:

- Thượng Quan Nhẫn tuy âm hiểm, lại không nhỏ nhen, ngươi ở bên cạnh lão ta tuyệt không thể không có lợi.

Hắn nheo mắt cười:

- Ngươi đương nhiên cũng nên thấy được ta cũng không phải là người rất nhỏ nhen.

Vô Kỵ bất tất phải giả bộ nữa, cũng không thể giả bộ nữa.

Chàng lập tức hỏi:

- Bọn ta chừng nào đi gặp lão ta?

Đường Khuyết đáp:

- Bọn ta còn phải đợi đã.

Vô Kỵ hỏi:

- Còn đợi cái gì?

Đường Khuyết đáp:

- Muốn đến Đường Gia Bảo Phố tịnh không khó, muốn lọt vào “Hoa Viên” lại rất khó.

Vô Kỵ hỏi:

- Hoa Viên?

Tim chàng lại đang đập thình thịch, chàng đương nhiên biết “Hoa Viên” là chỗ nào.

Nhưng chàng không thể không hỏi.

Đường Khuyết đáp:

- Hoa Viên là cấm khu của Đường Gia Bảo Phố, Thượng Quan Nhẫn trú trong Hoa Viên, không có lời nói của Lão Tổ Tôn, ta cũng không dám dẫn ngươi vào Hoa Viên.

Hắn thở dài:

- Hiện tại ta tuy đã hoàn toàn tin tưởng ngươi, Lão Tổ Tôn lại nhất định còn bắt ta đợi.

Vô Kỵ hỏi:

- Đợi cái gì?

Đường Khuyết đáp:

- Đợi tin tức.

Vô Kỵ hỏi:

- Tin tức gì?

Đường Khuyết đáp:

- Lão Tổ Tôn đã phái người đến quê ngươi điều tra lai lịch của ngươi, hiện tại bọn ta đang đợi tin tức của bọn họ.

Hắn mỉm cười, lại nói:

- Nhưng ngươi yên tâm, bọn ta không phải đợi lâu lắm đâu, hôm nay bọn ta sẽ có tin tức hồi

báo.

Hôm nay mới là hai mươi bốn, khoảng cách cho đến hạn kỳ Vô Kỵ tự đính hạ cho mình còn tới hai ngày.

Đường Khuyết nói:

- Người khác đi làm chuyện này ít ra cũng phải năm sáu ngày, nhưng bọn ta sợ ngươi đợi sốt ruột, cho nên đặc biệt kêu người lo mau, xảo hợp bọn ta gần đây mua được một thớt ngựa tốt từ một Liêu lão bát đã phá sản vì cờ bạc, lại xảo hợp có người có thể cưỡi thớt khoái mã đó.

Thớt ngựa của Liêu lão bát chính là ngựa của Vô Kỵ.

Vô Kỵ tuy biết thớt ngựa đó nhanh cỡ nào, nhưng có nằm mộng cũng không tưởng được thớt ngựa đó đã lọt vào Đường gia.

Đường Khuyết nói:

- Người bọn ta phái đi không những khinh công nhanh như yến tử, mà còn tinh minh năng cán.

Hắn cười khoan khoái phi thường:

- Cho nên ta có thể bảo đảm, trễ nhất là chính ngọ hôm nay, gã nhất định sẽ có tin tức hồi báo.

Trên mặt Vô Kỵ vẫn hoàn toàn không có biểu tình gì.

Nếu chàng có biểu tình gì, rất có thể cả chính chàng cũng không biết có thể là biểu tình ra sao.

Chàng đã bỏ ra một cái giá quá lớn. Chàng đã trải qua bao khốn khó, chàng đã chịu đựng bao thống khổ, hiện tại lại đã biến thành không đáng một đồng xu.

Bởi vì hiện tại chàng không còn thời gian.

Không có thời gian, là không còn cơ hội.

Không còn thời gian, cái gì cũng không còn hết.

Hiện tại đã gần chính ngọ, cự ly đến hạn kỳ đó chỉ còn dư lại hơn một canh giờ.

Trong một canh giờ ngắn ngủi đó, chàng có thể làm được gì?

Chuyện duy nhất chàng có thể làm là chờ chết.

Nếu đổi là người khác, có lẽ sẽ lập tức nhảy dựng, xông ra ngoài, xông ra khỏi Đường Gia Bảo Phố.

Chàng không làm như vậy.

Bởi vì chàng nhẫn nại hơn bất kỳ một ai, trầm tĩnh hơn bất kỳ một ai.

Chàng biết xông ra cũng là chết.

Chưa đến giây phút cuối cùng, chàng tuyệt không buông thả!

Ngoại trừ bọn họ ra, trên trà lầu còn có sáu bàn, mỗi bàn đều có hai ba người.

Sáu cái bàn đó vị trí rất kỳ diệu, khoảng cách đến bàn Vô Kỵ không quá gần, cũng không quá xa.

Cái bàn của Vô Kỵ nằm ngay trung tâm của sáu cái bàn kia.

Nếu chàng muốn xông ra, không cần biết chàng phóng về hướng nào, đều nhất định phải vượt qua bọn chúng.

Nếu bọn chúng muốn cản trở Vô Kỵ, tuyệt không phải là chuyện khó.

Người ngồi quanh sáu cái bàn đó già có trẻ có, bộ dạng có xấu có đẹp, lại có một chỗ tương đồng.

Thần quang trong ánh mắt mỗi một người đều lóa sáng, bên hông trong áo dài đều có chỗ nhô lên.

Sáu bàn đó, không còn nghi ngờ gì nữa, đều là cao thủ đệ tử Đường gia, trên người, không còn gì nữa, đều mang theo ám khí truy hồn đoạt mạng của Đường Môn.

Vô Kỵ đột nhiên cười:

- Lão Tổ Tôn của các ngươi hành sự nhất định rất cẩn thận.

Đường Khuyết mỉm cười:

- Vô luận là ai có thể sống đến bảy tám chục tuổi, hành sự đều không thể không cẩn thận.

Vô Kỵ hỏi:

- Những người này đương nhiên đều là bà ta phái đến giám thị ta?

Đường Khuyết tịnh không phủ nhận:

- Sáu bàn đều là vậy, mỗi một người trên mình đều mang theo ám khí do Lão Tổ Tôn tận tay phát ra.

Vô Kỵ thốt:

- Đã do Lão Tổ Tôn tận tay phát, ám khí giao ra đương nhiên đều là tinh phẩm.

Đường Khuyết nói:

- Tuyệt đối là vậy.

Hắn lại nói:

- Không những ám khi mang trên người bọn họ đều là tinh phẩm kiến huyết phong hầu, thân thủ của bọn họ trong giang hồ cũng tuyệt đối có thể coi là đệ nhất lưu, cả mấy vị đường thúc của ta đều đã đến.

Hắn thở dài, cười khổ:

- Đó đương nhiên không phải là chủ ý của ta, ta tuyệt đối tín nhiệm ngươi.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Đường Khuyết nói:

- Nhưng ngươi nếu nói láo trước mặt Lão Tổ Tôn, không những ta cứu ngươi không được, trên trời dưới đất chỉ sợ cũng không có người nào có thể cứu ngươi.

Vô Kỵ thốt:

- Ngươi đã tin ta, hà tất phải lo cho ta.

Đường Khuyết lại cười:

- Ta không lo, ta không lo chút nào.

Hắn đương nhiên không lo, có chết cũng không phải là hắn, hắn lo làm gì?

Bốn mặt trà lầu đều có cửa sổ, cửa sổ đều mở rộng.

Lúc đó, ngoài song cửa chợt có một con bồ câu bay qua, từ tuốt trên bầu trời xanh thẩm bay hạ xuống.

Một con bồ câu màu đen.

o O o

Trong hoa viên

o O o

Mọi người đều ngẩng đầu liếc nhìn con bồ câu đó, sau đó ánh mắt của mọi người đều ghim trên người Vô Kỵ.

Đường Khuyết nói:

- Con bồ câu đen đó là do Thất thúc của ta đặc biệt huấn luyện, bay nhanh hơn bồ câu bình thường gấp bội, gấp ba lần, phi hành trong đêm tối không dễ gì bị phát hiện.

Vô Kỵ lẳng lặng ngồi nghe, chàng hy vọng Đường Khuyết nói nhiều, nghe người khác nói chuyện cũng có thể khiến cho tâm thần mình nhẹ nhàng.

Chàng không thể không thừa nhận mình rất khẩn trương, cho đến bây giờ, chàng vẫn không nghĩ ra đối sách.

Đường Khuyết nói:

- Thất thúc của ta huấn luyện một đội bồ câu tuy là để truyền tin tức bí mật, nhưng theo ông ta nói, trong Cáp Phổ công nhận bồ câu nuôi dạy trong thiên hạ, thứ bồ câu này cũng được liệt hàng ưu phẩm đặc biệt nhất đẳng nhất cấp.

Hắn nheo mắt cười cười:

- Nhưng ta có thể bảo đảm, thứ bồ câu này ăn không ngon chút nào.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi đã từng ăn rồi?

Đường Khuyết đáp:

- Chỉ cần là thứ có thể ăn được, ta phải nghĩ trăm phương ngàn kế để tận hưởng, phải nếm thử, nếu không đến đêm ta sợ ngủ không yên.

Vô Kỵ hỏi:

- Nghe nói thịt người cũng có thể ăn được, ngươi có ăn qua thịt người chưa?

Chàng tịnh không muốn biết Đường Khuyết có từng ăn thịt người chưa, chỉ bất quá cố ý muốn dụ Đường Khuyết nói chuyện.

Vô luận là ai lúc nói chuyện, lực chú ý cũng khó tránh khỏi bị phân tán, hà huống chuyện bọn họ hiện tại đang nói chính là thoại đề Đường Khuyết có hứng thú nhất.

Nếu chàng hiện tại xông ra, tịnh không phải hoàn toàn không có hy vọng, nhưng cơ hội thành công lại không lớn.

Nếu chàng chế ngự Đường Khuyết, dùng Đường Khuyết làm con tin, cơ hội của chàng có nhiều hơn.

Chỉ tiếc chàng thật không nắm chắc được.

Một con người có vẻ ngu xuẩn như heo như vậy, không những phản ứng linh mẫn, võ công cũng cao thâm khôn lường.

Đường Khuyết đang tâm đắc chuyện có liên quan đến thịt người:

- Nghe nói thịt người có ba thứ không thể ăn: người có bệnh không thể ăn, người quá già không thể ăn, người nóng tính cũng không thể ăn được.

Vô Kỵ hỏi:

- Người nóng tính tại sao không thể ăn được?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì người giận dữ thịt sẽ biến thành chua.

Vô Kỵ đã chuẩn bị xuất thủ.

Tuy không nắm chắc, chàng cũng phải xuất thủ, bởi vì chàng không còn đường chọn lựa thứ hai.

Không tưởng được Đường Khuyết chợt đứng dậy:

- Mấy chuyện đó sau này bọn ta bàn tiếp, hiện tại bọn ta đi.

Tâm Vô Kỵ chìm hẳn.

Cả cơ hội cuối cùng cũng đã bỏ qua, chàng chỉ còn nước hỏi:

- Bọn ta đi đâu?

Đường Khuyết đáp:

- Ta dẫn ngươi đi gặp một người.

Vô Kỵ hỏi:

- Đi gặp ai?

Đường Khuyết đáp:

- Lão Tổ Tôn!

Hắn lại nói:

- Lão nhân gia đã phân phó, bồ câu vừa bay về, ta phải dẫn ngươi đi gặp bà ta.

Vô Kỵ lập tức đứng dậy, hiện tại người chàng muốn gặp nhất là Lão Tổ Tôn.

Chàng bỗng nghĩ đó mới là cơ hội của chàng.

Nếu quả có thể chế ngự được Lão Tổ Tôn, bắt bà ta làm con tin, người của Đường gia không những phải cung cung kính kính tiễn chàng ra khỏi Đường Gia Bảo Phố, không chừng chàng còn có thể dùng bà ta đổi một mạng người.

Mạng Thượng Quan Nhẫn.

Muốn đối phó một lão thái bà bảy tám chục tuổi, ít ra còn dễ hơn so với đối phó Đường Khuyết.

Vô Kỵ mỉm cười:

- Ngươi có phải còn muốn bịt mắt ta?

Đường Khuyết đáp:

- Bất tất.

Hắn lại nheo nheo đôi mắt bén nhọn như mũi kim:

- Nếu lời nói của ngươi là thật, vậy người đã là người thân của bọn ta, sau này có thể tự do xuất nhập Hoa Viên.

Vô Kỵ hỏi:

- Còn nếu lời nói của ta không phải là nói thật?

Đường Khuyết điềm đạm đáp:

- Vậy lần này ngươi tiến vào chỉ sợ không còn có thể sống sót đi ra, ta hà tất phải bịt mắt ngươi.

Vô Kỵ thốt:

- Ngươi quả thật bất tất phải làm vậy.

o O o

Nhìn thấy quy mô và thanh thế của Đường Gia Bảo Phố, vô luận là ai cũng có thể tưởng tượng được "Hoa Viên" của bọn họ nhất định là một địa phương phạm vi cực lớn, cảnh vệ cực kỳ sâm nghiêm.

Đợi đến khi mình thật đã tiến vào rồi, mình mới phát hiện ý tưởng của mình không mấy chính xác.

Phạm vi rộng lớn của Hoa Viên còn lớn hơn nhiều so với trong tưởng tượng của bất cứ một ai, nhưng lại hoàn toàn không có vẻ như có cảnh vệ sâm nghiêm.

Đi qua khỏi một cây cầu gỗ nhỏ, xuyên qua một rừng hoa đỏ rực, mình có thể nhìn thấy một tòa cự trạch kiến trúc hoành vĩ quy mô trên sườn núi.

Nhìn bề ngoài, cách thức của mỗi một căn ốc đều cơ hồ hoàn toàn giống nhau, bề ngoài hoàn toàn không có gì đặc sắc, đương nhiên càng không thể có môn bài lộ danh.

Cho nên mình cho dù biết người mình muốn tìm trú trong một căn phòng ở đó, vẫn rất khó lòng tìm được.

Hai bên con đường nhỏ lát đá tảng xanh đều là tường cao xám xịt, nhìn căn bản không phân biệt được gì cả.

Mỗi một con đường đều như vậy.

Đường Khuyết dẫn Vô Kỵ quẹo hai ba lần, quẹo trái quẹo phải, chung quy đã dừng lại trước một cánh cửa lớn đen tuyền cao lớn rộng rãi.

Đằng sau cánh cửa lớn là một cái sân rất lớn, xuyên qua sân là một sảnh đường rất lớn.

Trong đại sảnh bài một cái bàn rất to lớn, trên tường cao có treo những bức họa rất lớn.

Mỗi một vật trong Đường Gia Bảo Phố đều lớn hơn kích cỡ bình thường, thậm chí cả chén trà cũng không ngoại lệ.

Đường Khuyết nói:

- Mời ngồi.

Đợi đến khi Vô Kỵ ngồi xuống, hắn cũng đã biến mất.

Vô Kỵ vốn nghĩ hắn nhất định đã đi vào thông báo, sẽ quay ra trở lại, không tưởng được hắn lại không lộ diện nữa.

Đình viện tịch mịch, không nghe thấy tiếng người, càng không nhìn thấy bóng người.

Vô Kỵ một mình ngồi trong đại sảnh thoáng rộng không có ai khác đó, có vài lần nhịn không được muốn xông ra.

Giờ này, khắc này, chỗ này, chàng càng không thể khinh cử vọng động.

Chàng tuy không nhìn thấy ai, nhưng Lão Tổ Tôn đã ở đây, ở đây tuyệt không thể không có cảnh vệ.

Cảnh vệ không nhìn thấy còn đáng sợ hơn nhiều so với cảnh vệ có thể nhìn thấy.

Chàng hiểu rõ đạo lý đó.

Chàng có thể "nhẫn" hơn so với đại đa số người.

Chén trà hồi nãy một đồng tử dâng lên, vốn nóng nghi ngút, hiện tại đã nguội rồi.

Cũng không biết bao lâu sau, trong đại sảnh chung quy đã vang lên một thanh âm suy nhược ôn hòa, lại tràn đầy vẻ uy nghiêm:

- Mời dùng trà.

Vô Kỵ nghe thấy đó là thanh âm của Lão Tổ Tôn, lần chàng bị thẩm vấn cũng đã từng nghe thanh âm của bà ta.

Lần này chàng vẫn chỉ có thể nghe thanh âm của bà ta, vẫn chưa nhìn thấy người bà ta.

Tâm Vô Kỵ chìm đắm.

Nếu cả người bà ta chàng cũng không nhìn thấy, làm sao có thể chế ngự được bà ta?

Chàng nâng chén trà nhấp một ngụm.

Trà đắng quá.

Thanh âm của Lão Tổ Tôn lại vang lên:

- Đường gia bằng vào độc dược ám khí mà thành danh, ngươi không sợ trong chén trà có độc sao?

Vô Kỵ cười cười:

- Nếu Lão Tổ Tôn không muốn tại hạ sống, lúc nào cũng có thể dồn tại hạ vào tử địa, hà tất phải hạ độc trong chén trà?

Lão Tổ Tôn cười, ít ra phảng phất là đang cười:

- Ngươi rất trầm tĩnh, không tưởng được người trẻ tuổi như ngươi lại trầm tĩnh như vậy.

Vô Kỵ vẫn giữ nụ cười mỉm.

Cả chính chàng cũng có chút bội phục mình, dưới tình huống như vầy, không ngờ chàng còn có thể ngồi yên bình thản uống trà ở đây.

Lão Tổ Tôn lại nói:

- Ngươi là hảo hài tử, Đường gia bọn ta đang cần người như ngươi, chỉ cần ngươi chịu ở lại, ta tuyệt không ngược đãi ngươi.

Bà ta không ngờ không đề cập gì đến tin tức do bồ câu mang về.

Lẽ nào đó là một vòng thòng lọng?

Bà ta làm vậy có phải có âm mưu mục đích gì khác?

Nhưng khẩu khí của bà ta không những ôn hòa, hơn nữa tuyệt đối nghe không thấy chút ác ý gì.

Vô Kỵ tuy không ngu khờ, cũng không phải là người phản ứng chậm chạp, cũng không khỏi ngây người.

Chàng thật không đoán ra dụng ý của bà ta, cũng không biết Lão Tổ Tôn sau đó còn muốn nói gì nữa?

Khôn tưởng được Lão Tổ Tôn không ngờ không mở miệng nữa.

Đình viện tĩnh lặng, bốn bề không có một ai.

Lại không biết bao lâu sau, Đường Khuyết không ngờ lại cười cười đi ra:

- Ngươi đã quá quan rồi.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta đã quá quan?

Trong tay Đường Khuyết đang cầm một tờ giấy:

- Đây là kết quả điều tra do bồ câu đem về, ngươi có muốn xem không?

Vô Kỵ đương nhiên là muốn xem.

Mở tờ giấy ra, bên trên chỉ có tám chữ: "Quả thật có người, chứng thật không sai".

Vô Kỵ không nghĩ thông, cho dù có đập bể đầu chàng một lỗ, chàng cũng không nghĩ thông.

--- Lẽ nào thôn Khê Đầu ở Tích Khê thật có một người như "Lý Ngọc Đường"?

--- Lẽ nào người Đường gia phái đi điều tra làm ăn tắc trách, căn bản không có đi điều tra, cứ báo cáo đại?

--- Lẽ nào người đó trên đường đã bị bằng hữu của Vô Kỵ mua chuộc, ngụy tạo phần báo cáo?

Thứ tình huống đó chỉ có thể có ba cách giải thích trên.

Ba cách giải thích hình như cũng thông suốt, nhưng nghĩ kỹ lại, lại tuyệt không thể nào.

--- Cho dù thôn Khê Đầu thật có người tên là Lý Ngọc Đường, thân thế và bối cảnh cũng tuyệt không thể tương đồng với lời kể của Vô Kỵ, trên thế gian tuyệt không thể có xảo hợp như vậy.

--- Đường gia môn quy nghiêm cẩn, đệ tử phái đi tuyệt không dám làm ăn tắc trách, báo sai chân tình, càng không thể bị mua chuộc.

--- Chuyện này căn bản không có ai khác biết, căn bản không thể có ai khác mua chuộc người

đó.

Nếu quả ba cách suy đoán đó đều không thể thành lập, vậy chuyện này là sao đây?

Vô Kỵ không nghĩ tới nữa, mấy ngày nay chuyện chàng đụng phải xem chừng vô phương giải thích được.

Trong những chuyện đó nhất định có một quan hệ thần bí tương đồng.

Chỉ bất quá hiện tại còn chưa thể tìm ra.

Không cần biết ra sao, chàng đã vượt qua ải này. Chàng chỉ còn nước ôm trong lòng "đã qua được thì cho qua luôn", chờ xem sao.

Chàng còn phải "nhẫn".

Bởi vì chàng có thể "nhẫn", chàng đã vượt qua vô số nguy cơ vốn tuyệt đối không có cách cứu vãn.

Vô Kỵ chầm chậm xếp tờ giấy lại, trả lại cho Đường Khuyết, chầm chậm hỏi:

- Còn Lão Tổ Tôn?

Đường Khuyết đáp:

- Lão Tổ Tôn đã nhìn qua ngươi, rất hài lòng về ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi không để ta bái kiến lão nhân gia sao?

Đường Khuyết đáp:

- Ta cũng muốn dẫn ngươi đi bái kiến lão nhân gia, chỉ tiếc cả chính ta cũng không gặp được.

Hắn thở dài, cười khổ:

- Cả chính ta cũng đã rất lâu rồi không gặp được lão nhân gia.

Vô Kỵ hỏi:

- Bà ta rất ít khi gặp người ta?

Đường Khuyết đáp:

- Rất ít khi.

--- Bà ta tại sao lại không gặp người ta?

--- Có phải bà ta kỳ hình quái trạng, không thể gặp người ta?

Vô Kỵ còn có một ý tưởng khác, ý tưởng càng lạ hơn.

Lão Tổ Tôn có thể thật đã chết, có người khác vì muốn nắm lấy quyền lực địa vị của bà ta, cho nên giữ bí mật không phát tang, giả mạo giọng nói của bà ta phát thi mệnh lệnh, ra lệnh cho đệ

tử của Đường gia.

Vậy y đương nhiên không thể để cho người ta nhìn thấy chân diện mục của "Lão Tổ Tôn".

Thứ ý tưởng đó tuy rất lạ, lại tịnh không hoàn toàn không có khả năng.

Trên thế gian vốn có những chuyện hoang đường ly kỳ, chuyện chân thật có lúc thậm chí còn ly kỳ hơn cả những truyền kỳ quái lạ.

Vô Kỵ cũng không nghĩ tới nữa.

Tranh đấu quyền lực trong nội bộ Đường gia tịnh không có quan hệ lợi hại gì với chàng.

Chàng chỉ hỏi:

- Hiện tại bọn ta có phải đã có thể đi rồi?

Đường Khuyết hỏi:

- Đi đâu?

Vô Kỵ đáp:

- Bọn ta lẽ nào không đi gặp Thượng Quan Nhẫn?

Đường Khuyết nói:

- Đương nhiên là phải đi gặp.

Vô Kỵ hỏi:

- Vậy bọn ta hiện tại có phải nên đến chỗ lão ở?

Đường Khuyết cười:

- Ngươi nghĩ là ở đâu?

Vô Kỵ hỏi:

- Lão đang ở đây?

Đường Khuyết không mở miệng, ngoài cửa đã có người trả lời:

- Không sai, ta trú ở đây.

Tim Vô Kỵ lại đập mạnh, máu huyết toàn thân đã bừng bừng dâng lên.

Chàng nghe thấy đó là giọng nói của Thượng Quan Nhẫn, chàng cũng đã nghe thấy tiếng bước chân của Thượng Quan Nhẫn.

Thù nhân bất cộng đái thiên hiện tại đã đến gặp chàng.

Lần này bọn họ không những cùng ở dưới một nóc nhà, hơn nữa sẽ rất mau chóng mặt đối mặt.

Thượng Quan Nhẫn có thể nhận ra chàng là Triệu Vô Kỵ không?

Hai mươi bốn tháng tư, chính ngọ.

Triệu Vô Kỵ chung quy đã gặp Thượng Quan Nhẫn.

Thượng Quan Nhẫn người cao tám thước, vai rộng lưng dài, mỗi một bước đi đều dài hơn người khác năm tấc.

Lão đã tự tính mỗi một bước đi của lão đều bước một thước bảy tấc, tuyệt không nhiều hơn một tấc, cũng tuyệt không ít hơn một tấc.

Lão đối với mỗi một chuyện mình làm đều tính toán chính xác, mỗi một chuyện lão làm đều tuyệt đối tinh xác như đồng hồ.

Sinh hoạt của lão cực kỳ có quy luật, tự kềm chế cực nghiêm, mỗi ngày ba bữa ăn đều có định giờ định lượng.

Lão không những ăn rất ít, cả uống cũng uống không nhiều, bình thời cả một giọt rượu cũng không nhấm.

Hiện tại lão vẫn còn độc thân, không tiếp cận nữ sắc, nữ sắc người khác mê đắm, lão hoàn toàn không có hứng thú.

Hứng thú của lão chỉ có hai chữ.

Quyền lực.

Vô luận ai nhìn thấy lão đều tuyệt đối có thể thấy lão là người cực kỳ có quyền lực.

Lão trầm mặc ít nói, thái độ ổn trọng lãnh khốc, vô luận xuất hiện lúc nào cũng đều tỏ lộ tinh lực sung bái, đấu chí vượng thịnh, đôi mắt sáng ngời càng xem chừng lúc nào cũng có thể nhìn thấu lòng người ta.

Nhưng lão không ngờ lại không nhìn ra người đứng trước mặt lão là Triệu Vô Kỵ.

Vô Kỵ thật đã biến đổi quá nhiều.

Vô Kỵ lại ngồi xuống.

Chàng một mực tự nhắn nhủ mình trong lòng phải “nhẫn”, phải đợi, chưa đợi đến lúc tuyệt đối nắm chắc, tuyệt không khinh dễ xuất thủ.

Thượng Quan Nhẫn đang dùng đôi mắt sắc bén chằm chằm nhìn chàng, chợt hỏi:

- Hồi nãy trong lòng ngươi đang nghĩ gì?

Vô Kỵ đáp:

- Tôi không nghĩ gì hết.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Vậy ngươi đáng lẽ nên biết từ sớm ta trú ở đây.

Lão quay đầu nhìn đôi liễn treo trên tường:

Mãn đường hoa tuý tam can khách Nhất kiếm quang hàn tứ thập châu.

Bút pháp vừa cứng cỏi, vừa hữu chí, bên trên có viết rõ tên: “Nhẫn công giáo chính”.

Thượng Quan Nhẫn lạnh lùng thốt:

- Nếu trong lòng ngươi không có gì để nghĩ ngợi, sao cả chuyện này cũng không chú ý đến?

Vô Kỵ điềm đạm đáp:

- Đó có lẽ là vì lúc tôi vào nhà người khác luôn luôn rất ít khi dòm đông ngó tây.

Thượng Quan Nhẫn không nói gì.

Vô Kỵ nói:

- Tôi cũng không phải là kẻ sĩ phong nhã thích ngâm thơ đối họa, cho nên...

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Cho nên cái gì?

Vô Kỵ chợt đứng dậy ôm quyền:

- Tái kiến.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Ngươi muốn đi?

Vô Kỵ đáp:

- Các hạ muốn tìm không phải là hạng người như tôi, tôi tại sao lại không đi?

Thượng Quan Nhẫn nhìn chàng chăm chăm:

- Ngươi là hạng người nào?

Vô Kỵ đáp:

- Các hạ nếu biết nhìn người, không cần tôi nói ra, các hạ đáng lẽ cũng nên nhìn ra tôi là hạng người nào. Các hạ nếu không biết nhìn người, tôi hà tất phải nói ra.

Thượng Quan Nhẫn lại nhìn chàng chăm chăm một hồi rất lâu, chợt thốt:

- Rất tốt.

Lão quay mình đối diện Đường Khuyết, thái độ biến thành ôn hòa hơn:

- Đây chính là người ta muốn tìm.

Đường Khuyết cười.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ta kêu người đi dọn dẹp hậu viện, ngày mai hắn có thể qua đây.

Đường Khuyết cười:

- Vậy bây giờ tôi đã có thể đi ăn rồi.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Thứ lỗi không lưu lại đây ăn cơm.

Đường Khuyết lập tức lắc đầu:

- Ông kêu tôi làm chuyện gì cũng được, kêu tôi ở lại đây ăn cơm, tôi không dám ăn.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Không dám?

Đường Khuyết đáp:

- Tôi sợ sinh bệnh.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Sao lại có thể sinh bệnh?

Đường Khuyết đáp:

- Ăn nhiều đồ ăn quá, tôi có thể sinh bệnh, không đủ đồ ăn, tôi cũng không thể không bệnh, hơn nữa nhất định bệnh không nhẹ.

Hắn thở dài:

- Hôm nay bữa ăn của ông chỉ có bốn món rau, không có món thịt nào hết.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Sao ngươi biết?

Đường Khuyết đáp:

- Hồi nãy tôi đã đi nghe ngóng, con người nhờ có ăn mà sống, tôi làm sao không thể quan tâm cho được chứ?

o O o

Cá thịt đầy bàn, Đường Khuyết lại đang nhai nhồm nhoàm.

Vô Kỵ thật không thể tưởng tượng được một người hồi nãy ăn một bữa điểm tâm khủng khiếp như vậy, bây giờ làm sao có thể nuốt tiếp được.

Đường Khuyết nuốt hết.

Đợi đến khi hai còn gà đều đã biến thành bộ xương trơ, một chén thịt heo chiên bột đã biến mất, Đường Khuyết mới dừng tay, nhìn Vô Kỵ, chợt nói:

- Ta tội nghiệp cho ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi tội nghiệp ta?

Đường Khuyết đáp:

- Ta tội nghiệp ngươi phi thường.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì ngươi phải ở chung với Thượng Quan Nhẫn, nếu ta là ngươi, một ngày cũng ở không được.

Vô Kỵ cười.

Đường Khuyết nói:

- Ở đó không những quá khó ăn, người cũng khó đối phó.

Hắn thở dài:

- Ngươi hiện tại đã nên thấy được Thượng Quan Nhẫn là người khó đối phó cỡ nào.

Vô Kỵ không thể không thừa nhận.

Đường Khuyết nói:

- Nhưng người khó đối phó nhất ở đó vẫn không phải là lão ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Không phải là lão ta thì là ai?

Đường Khuyết đáp:

- Là Linh Linh.

Vô Kỵ hỏi:

- Linh Linh? Linh Linh là ai?

Đường Khuyết đáp:

- Linh Linh là con gái bảo bối của Thượng Quan Nhẫn, cả ta nhìn thấy nàng ta cũng đã nhức đầu rồi.

Vô Kỵ đương nhiên biết Thượng Quan Nhẫn có đứa con gái duy nhất tên là “Linh Linh”.

Linh Linh đương nhiên cũng biết Triệu Giản Triệu nhị gia có đứa con trai duy nhất tên là “Vô

Kỵ".

Nhưng Vô Kỵ tịnh không lo Linh Linh có thể nhận ra chàng.

Không bao lâu sau khi Linh Linh ra đời, mẫu thân nàng đã tạ thế, có lẽ vì thương nhớ ái thê, cho nên Thượng Quan Nhẫn đó với con gái mình tịnh không thương yêu giống như người khác đối với đứa con gái duy nhất.

Có rất nhiều người có thể vì thương nhớ vợ đã mất mà oán hận con mình, tuy trong lòng người đó cũng hiểu rõ đứa bé vô tội, nhưng người đó vẫn nghĩ nếu không có đứa bé đó, vợ mình không thể chết được.

Mỗi một người đều có thể có ý tưởng giận dữ đổ thừa, đó vốn là một trong những nhược điểm nguyên thủy nhất của nhân loại.

Linh Linh từ nhỏ đã lắm bệnh, con nít lắm bệnh luôn luôn khó tránh khỏi tâm tính có chút cổ quái.

Một phụ thân bận bịu như Thượng Quan Nhẫn đương nhiên không có cách nào chiếu cố kỹ càng cho một đứa con gái như vậy.

Cho nên từ lúc nàng còn rất nhỏ, Thượng Quan Nhẫn đã đưa nàng lên Hoa Sơn dưỡng bệnh, học nghệ.

Kỳ thật dưỡng bệnh học nghệ rất có thể đều chỉ bất quá là viện cớ, nguyên nhân chủ yếu chân chính rất có thể là lão căn bản không muốn nhìn đứa con gái đó, bởi vì lão nhìn nàng là sẽ nhớ đến vong thê của mình.

Đó là ý tưởng của Vô Kỵ.

Ý tưởng của Thượng Quan Nhẫn ra sao? Ai cũng không biết.

Tâm lý của nhân loại vốn rất vi diệu, phức tạp, tuyệt không phải là thứ người ngoài có thể đoán hết được.

Vô Kỵ cũng không tưởng được Linh Linh không ngờ lại đã trở về bên cạnh phụ thân.

Đường Khuyết lại bắt đầu ăn con gà thứ ba.

Phương pháp hắn ăn gà rất đặc biệt, xé ức ăn trước, rồi tới ăn đầu và đùi, sau cùng mới ăn cánh và cổ.

Bởi vì cánh và cổ hoạt động nhiều nhất, cho nên thịt cũng ngon nhất.

Bộ phận ăn ngon nhất đương nhiên phải giữ lại ăn cuối cùng.

Đường Khuyết còn đặc biệt thanh minh:

- Nơi không có ai ăn chung với ta, bộ phận ngon nhất ta luôn luôn để lại đến cuối mới ăn.

Vô Kỵ hỏi:

- Nếu có người ăn với ngươi, ngươi trước hết sẽ ăn hết những bộ phận ngon nhất?

Đường Khuyết đáp:

- Cho dù có người ăn chung với ta, ta cũng không ăn trước.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Đường Khuyết đáp:

- Bộ phận ngon nhất đã ăn trước, phần còn lại ăn vào đâu còn ý nghĩa gì.

Vô Kỵ hỏi:

- Lẽ nào ngươi chịu để phần ngon nhất cho người khác ăn?

Đường Khuyết đáp:

- Ta đương nhiên không chịu.

Hắn lại nói:

- Nếu ngươi đem phần ngon nhất cho người khác ăn, ngươi là ngốc tử.

Vô Kỵ hỏi:

- Cả ngươi cũng không chịu ăn trước, lại không chịu để người ta ăn, ngươi làm gì đây?

Đường Khuyết cười:

- Ta đương nhiên có cách, cách hay nhất trong thiên hạ, ngươi có muốn biết không?

Vô Kỵ đáp:

- Muốn.

Đường Khuyết nói:

- Dưới tình huống đó, ta sẽ giành bộ phận ngon nhất bỏ trong một cái chén nhỏ đặt ngay trước mặt mình, rồi ngồi ăn chung với người ta những phần còn lại, sau khi ăn hết, ta lại ăn trong chén của mình.

Vô Kỵ thốt:

- Cách hay.

Đường Khuyết nói:

- Nếu ngươi muốn học cách ăn đó của ta, có chuyện này ngươi ngàn vạn lần không thể quên được.

Vô Kỵ hỏi:

- Chuyện gì?

Đường Khuyết đáp:

- Ngươi một mặt ăn, một mặt còn phải đi dạy người ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta đã giành ăn phần ngon nhất, tại sao còn phải đi dạy người ta?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì lối ăn đó của ngươi, người ta nhất định nhìn không thuận nhãn, cho nên trước hết ngươi phải phát chế người ta, giáo huấn người ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta nên giáo huấn làm sao?

Đường Khuyết đáp:

- Ngươi phải nghiêm mặt nói với hắn, làm người nhất định phải giữ phước về sau, cho nên đồ ăn ngon nhất định phải giữ lại ăn cuối cùng, thái độ của ngươi nhất định phải rất nghiêm túc, rất thành khẩn, ăn nhất định phải rất mau, khi người ta còn chưa nghĩ thông đạo lý đó, ngươi nhất định phải ăn sạch đồ ăn trong chén trước mặt, sau đó mau mau lẻn đi.

Hắn nghiêm mặt:

- Đó là điểm quan trọng nhất, ngươi không thể quên được.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta tại sao phải mau mau lẻn đi?

Đường Khuyết đáp:

- Bởi vì ngươi nếu còn không mau mau lẻn đi, người ta rất có thể sẽ đục ngươi.

Vô Kỵ cười lớn.

Chàng thật sự đang cười.

Bao nhiêu ngày qua, đây là lần đầu tiên chàng cười khoan khoái như vậy.

Hiện tại "hạn kỳ" của chàng đã kéo dài thành vô hạn, hiện tại chàng đã tiến nhập vào vùng đất trung tâm của Đường Gia Bảo Phố, ngày mai chàng sẽ vào nhà của Thượng Quan Nhẫn, lúc nào cũng có thể gặp Thượng Quan Nhẫn, lúc nào cũng có thể có cơ hội hạ thủ.

Hiện tại chàng tuy còn chưa đạt đến mục đích chân chính, nhưng cự ly đã không còn xa mấy.

Đó là ý tưởng của chàng.

Hiện tại chàng đương nhiên nghĩ như vậy, thật ra chuyện gì sẽ phát sinh, ai cũng không thể dự đoán được.

Nếu chàng có thể dự đoán chuyện xảy ra sau này, chàng không những không cười nổi, chỉ sợ cả

khóc cũng khóc không nổi.

o O o

Đêm, đêm tĩnh lặng.

Hôm nay thật có thể coi là ngày có thu hoạch nhiều nhất của Vô Kỵ, ăn cơm trưa xong, chàng cuối cùng đã tránh được Đường Khuyết, đã ngủ một giấc ngon lành, bởi vì đến đêm chàng còn có chuyện làm.

Ngày mai chàng sẽ đến chỗ ở của Thượng Quan Nhẫn, sau khi tiến vào cấm khu Hoa Viên, hành động nhất định sẽ không dễ dàng như bây giờ.

Cho nên đêm hôm nay chàng nhất định phải liên lạc với Lôi Chấn Thiên, để Lôi Chấn Thiên đưa cho chàng họa đồ, nghĩ cách khiến cho Lôi Chấn Thiên đưa cho chàng chút hỏa khí của Phích Lịch đường.

Chàng tịnh không muốn dùng thứ hỏa khí đó đi đối phó Thượng Quan Nhẫn, nhưng trên người nếu có mang theo thứ hỏa khí lực phá hoại cực mạnh đó, sớm muộn gì cũng có lúc hữu dụng, đến lúc tất yếu, không những có thể dùng để thoát thân, còn có thể dùng để giá họa cho Phích Lịch đường.

Chàng tin Lôi Chấn Thiên nhất định sẽ không cự tuyệt.

Tư lự bao ngày, hiện tại cuối cùng đã có kết quả, giấc ngủ đó chàng ngủ rất ngon, lúc tỉnh dậy trời đã tối.

Đường Khuyết không ngờ không đến tìm chàng đi ăn tối, cũng không có ai đến kiếm chàng.

Chàng ngồi bật dậy, mở cửa sổ, bên ngoài một màn trầm tịch, bóng đêm phảng phất rất dày đặc.

Chàng quyết định lập tức đi tìm Lôi Chấn Thiên.

o O o

Hai mươi lăm tháng tư, trời trong.

Hoa lá nở rộ tươi tắn trong sân, dương quang sáng lạn, Vô Kỵ đã đứng dưới ánh dương từ rất lâu rồi.

Đây là hậu viện của Thượng Quan Nhẫn, Thượng Quan Nhẫn đang đứng dưới một tàng cây ngân hạnh đối diện chàng, thậm chí đã có thể nhìn thấy rất rõ mỗi một lỗ chân lông trên mặt chàng.

Bởi vì thái dương đang rọi trên mặt chàng.

Dương quang đâm vào mắt, chàng cơ hồ cả dung mạo ngũ quan của Thượng Quan Nhẫn cũng không thấy rõ mấy.

Vị trí đó đương nhiên là Thượng Quan Nhẫn đã đặc biệt an bài, Vô Kỵ căn bản không có cách chọn lựa.

Cho dù trong hậu viện chỉ có hai người bọn họ, dưới tình huống đó, chàng cũng không thể xuất thủ.

Chàng căn bản không nhìn thấy rõ động tác của Thượng Quan Nhẫn, nhưng mỗi một động tác của chàng đều không qua mắt được Thượng Quan Nhẫn.

Chàng không thể không bội phục sự cẩn thận kỹ càng của Thượng Quan Nhẫn.

Thượng Quan Nhẫn chung quy đã mở miệng. Lão bỗng nói:

- Vô luận là dịch dung thuật xảo diệu đến cỡ nào, dưới ánh mặt trời đều có thể để lộ chỗ hở.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Mặt nạ da người cũng vậy, da người chết thật ra khác với da người sống.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Trên mặt ngươi nếu có da người chết, hiện tại ngươi cũng đã thành người chết.

Vô Kỵ chợt cười.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Đó tịnh không buồn cười.

Vô Kỵ thốt:

- Nhưng tôi bỗng nghĩ đến một chuyện buồn cười.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Chuyện gì?

Vô Kỵ đáp:

- Nghe nói có rất nhiều mặt nạ da người là dùng da trên mông người chết làm thành, bởi vì da mông mềm dịu nhất.

Chàng vẫn đang cười:

- Lẽ nào ông nghĩ tôi có thể đem da mông của người ta đắp lên mặt?

Thượng Quan Nhẫn lạnh lùng nói:

- Ngươi tịnh không nhất định không thể làm như vậy, ta nhìn thấy thứ người như ngươi đến lúc tất yếu chuyện gì cũng đều làm được.

Vô Kỵ hỏi:

- Tôi thật là thứ người đó?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Bởi vì ngươi là thứ người đó cho nên ta mới kêu ngươi đến đây.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Bởi vì thứ người đó thông thường rất hữu dụng.

Vô Kỵ lại cười:

- Chỉ tiếc thứ người đó thông thường đều có một căn bệnh.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Bệnh gì?

Vô Kỵ đáp:

- Thứ người đó đều giống như ông, đều không thích phơi nắng.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Một canh giờ trước, mặt trời còn chưa rọi đến đó.

Vô Kỵ đáp:

- Tôi biết.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ngươi vốn nên đến sớm một chút.

Vô Kỵ thốt:

- Chỉ tiếc một canh giờ trước tôi còn chưa dậy.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Ngươi thường hay thức dậy trễ?

Vô Kỵ đáp:

- Lúc có nữ nhân, tôi ngủ rất trễ.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Đêm hôm qua ngươi có nữ nhân?

Vô Kỵ đáp:

- Chỉ có một người.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Ngươi biết rõ sáng sớm hôm nay phải đến gặp ta, tại sao còn đi kiếm nữ nhân?

Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì tôi cao hứng.

Thượng Quan Nhẫn không nói gì.

Vô Kỵ hy vọng có thể nhìn thấy hiện tại trên mặt lão có biểu tình gì, nếu Vô Kỵ thật nhìn thấy được, nhất định sẽ cảm thấy rất kỳ quái. Bởi vì hiện tại biểu tình trên mặt lão vô luận là ai nhìn thấy cũng đều sẽ cảm thấy rất kỳ quái.

May là Vô Kỵ không nhìn thấy, cũng không có ai khác nhìn thấy.

Qua một hồi rất lâu, Thượng Quan Nhẫn mới lạnh lùng nói:

- Đây là Đường Gia Bảo Phố.

Vô Kỵ đáp:

- Tôi biết.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Tìm nữ nhân ở đây tịnh không dễ gì.

Vô Kỵ đáp:

- Tôi biết.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Làm sao ngươi tìm được?

Vô Kỵ đáp:

- Tôi cũng tìm không được, mà là tôi có cách có thể khiến cho nữ nhân tìm tôi.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Có nữ nhân đến tìm ngươi?

Vô Kỵ đáp:

- Ừm.

Thượng Quan Nhẫn hỏi:

- Ả tại sao phải đến tìm ngươi?

Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì ả cao hứng.

Thượng Quan Nhẫn lại không nói gì.

Lần này biểu tình trên mặt lão nhất định còn tuyệt vời hơn cả hồi nãy, chỉ tiếc Vô Kỵ vẫn không nhìn thấy.

Lần này không đợi lão mở miệng, Vô Kỵ đã xen lời:

- Tôi hy vọng ông có thể minh bạch một điểm.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ngươi cứ nói.

Vô Kỵ thốt:

- Ông đã nhận thấy tôi là người có thể làm được việc, cũng nên biết tôi không những tham tiền, mà còn hiếu sắc, có lúc thậm chí còn uống say túy lúy dật dựa.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Nói tiếp đi.

Vô Kỵ thốt:

- Chỉ bất quá đó là chuyện riêng của tôi, tôi hành sự luôn luôn công tư phân minh.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Rất tốt.

Vô Kỵ thốt:

- Ông muốn tôi ở lại, không thể hỏi chuyện riêng của tôi, nếu không ông hiện tại tốt hơn hết là để tôi đi.

Thượng Quan Nhẫn lại nhìn chàng chăm chăm một hồi rất lâu, đôi mắt sắc bén dưới ánh dương nhìn giống như đôi mắt ưng ghê rợn.

Loài ưng chuyên ăn thi thể người chết.

Trong tích tắc đó, Vô Kỵ cơ hồ nghĩ Thượng Quan Nhẫn đã chuẩn bị xuất thủ.

Nhưng Thượng Quan Nhẫn chỉ đơn giản nói bốn chữ, rồi bỗng thoáng một cái biến mất sau bóng cây:

- Ngươi cứ ở lại.

o O o

Một căn ốc năm gian ba sáng hai tối, nằm trong một khu viện rất âm lãnh.

Trong viện có mấy chục chậu hải đường, vài cây ngô đồng.

Đó là nơi tá túc mà Thượng Quan Nhẫn đã an bài cho Vô Kỵ, một người tên là "lão Khổng" dẫn chàng tới.

Lão Khổng tịnh không phải họ Khổng.

Lão Khổng cũng họ Đường, nghe nói còn là một vị đường thúc của Đường Khuyết và Đường Ngạo, chỉ bất quá ngoại trừ lão ra, ai ai cũng không coi trọng quan hệ thân thích đó lắm.

Lão Khổng có một khuôn mặt đỏ hồng bóng loáng, mặt mũi đỏ làm như say rượu.

Vô Kỵ hỏi lão:

- Ông rõ ràng là họ Đường, người ta sao không gọi ông là lão Đường?

Câu trả lời của lão Khổng rất có lý:

- Ở đây ai ai cũng họ Đường, nêu gọi "lão Đường", người ứng tiếng cũng không biết có bao nhiêu mà kể.

Vô Kỵ lại hỏi:

- Người ta sao lại gọi lão là "lão Khổng"?

Câu trả lời của lão Khổng càng hay:

- Ý của "Khổng" là một cái lỗ, ta cũng giống như một cái lỗ vậy, tùy tiện là rượu gì cũng đều có thể rót hết vào.

Chức vụ của lão Khổng rất nhiều, không những người hầu của Vô Kỵ, mà còn là đầu bếp của Vô Kỵ.

Vô Kỵ một ngày ba bữa ăn, canh nước rau cải mỗi bữa đều là do lão Khổng nấu.

Tay nghề của lão thật không thể coi là quá cao minh, thịt thà nấu nướng dai nhách không khác gì da trâu.

Mỗi ngày mỗi một bữa ăn lão đều xào nấu một dĩa dai nhách như da trâu đó, Vô Kỵ lại ăn liên tục bảy tám chén.

Ngoại trừ ăn cơm ra, công tác duy nhất của Vô Kỵ là kế toán, sổ sách dày cộm nặng nề chất chồng, một kiểu, một cách, một dạng, hết sổ sách này tới sổ sách khác.

Đó là công tác Thượng Quan Nhẫn giao cho chàng làm, thứ công tác đó đơn giản còn ngán ngẫm hơn cả thịt thà lão Khổng xào nấu.

Vô Kỵ thật rất muốn nắm áo Thượng Quan Nhẫn hỏi cho rõ:

- Ông đặc biệt mời tôi đến là muốn tôi làm mấy chuyện vô bổ này?

Chỉ tiếc hai ngày nay cả bóng dáng của Thượng Quan Nhẫn chàng cũng không thấy.

Tòa trạch viện này không những bên ngoài nhìn có vẻ rộng lớn, mà còn rộng lớn hơn cả trong tưởng tượng của Vô Kỵ.

Phạm vi Vô Kỵ có thể hoạt động lại rất nhỏ.

Không cần biết sau khi chàng ra khỏi cửa đi về hướng nào, vừa đi ra được một trăm bước là có người xuất hiện, nói với chàng một cách rất khách khí:

- Con đường này không thể đi tới nữa.

- Trước mặt là cấm khu, xin quay bước.

Cấm khu ở chỗ này thật quá nhiều, thư phòng của Thượng Quan Nhẫn, vườn của đại tiểu thư, thậm chí cả thương khố cũng là cấm khu.

Xung quanh mỗi một cấm khu đều có ít nhất bảy tám người canh phòng.

Muốn đánh gục những người đó tịnh không khó, nhưng Vô Kỵ tuyệt không thể làm như vậy.

“Tiểu bất nhẫn tắc loạn đại mưu”.

Câu nói đó trước đây đối với Vô Kỵ mà nói chỉ bất quá là một lời dạy cổ xưa mục rã.

Nhưng hiện tại Vô Kỵ đã có thể thấm nhuần hàm ý trong đó, Thượng Quan Nhẫn làm như vầy đối với chàng cũng rất có thể là một cách khảo nghiệm.

Cho nên chàng chỉ còn nước nhẫn nại.

Cho nên chàng chỉ còn nước mỗi ngày nằm vùi trong phòng, ăn thịt dai như da trâu, làm kế toán, ngồi nhìn hải đường và ngô đồng ngoài vườn.

Chàng đã vùi đầu hai ngày.

Đường Khuyết không ngờ cũng không lộ diện.

Vô Kỵ chợt phát giác mình không ngờ xem chừng lại hơi nhớ người đó, theo hắn ăn uống ít ra còn đỡ hơn là ăn thịt dai như da trâu.

Con đường nhiệt náo kia, những hàng quán rộn ràng kia còn thú vị hơn nơi đây nhiều. Vô Kỵ thật rất muốn chạy cuống cuồng ra ngoài, nhưng lão Khổng lại đã cản chàng:

- Ngươi không thể đi ra.

- “Sao vậy?” - Vô Kỵ hơi tức - “Ta đâu phải là tù phạm, ở đây đâu phải là ngục giam?”

- “Nhưng ngươi tốt hơn hết là không nên đi ra” - Lão Khổng tỏ vẻ rất tận tâm trung thành, giải thích - “Đại lão gia đặc biệt mời ngươi đến tuyệt không phải là vì muốn ngươi làm mấy chuyện này, ông ta nhất định đang thử ngươi đó”.

Điểm đó Vô Kỵ cũng đã có nghĩ đến.

Lão Khổng thốt:

- Cho nên ông ta lúc nào cũng có thể giao chuyện khác cho ngươi làm, ngươi nếu không ở lại,

sẽ bỏ lỡ cơ hội đó.

Vô Kỵ đồng ý.

Cơ hội tuyệt không thể bỏ lỡ, vô luận là cơ hội gì cũng đều không thể bỏ lỡ.

Hiện tại chàng đã đạt đến biên duyên của thành công, lúc nào cũng đều có thể xuất hiện cơ hội hành thích Thượng Quan Nhẫn.

Cho nên chàng chỉ còn nước mỗi ngày ở vùi trong phòng, ăn da trâu, làm kế toán, ngắm hải đường và ngô đồng ngoài cửa.

Chàng cơ hồ đã sắp bị bệnh.

o O o

Ngày ngày của lão Khổng lại trôi qua rất thoải mái.

Lão chỉ nấu một nồi là đủ cho ba bữa ăn, bởi vì đồ ăn của mỗi bữa ăn trong ngày đều giống nhau.

Sau khi ăn sáng xong, lão bắt đầu uống chút rượu. Sau khi ăn trưa xong, lão uống nhiều hơn.

Sau khi ngủ trưa dậy, đã tỉnh rượu, lão đương nhiên lại bắt đầu uống tiếp.

Ăn cơm tối xong, lão nửa tỉnh nửa say đi về, lúc trở về thông thường đã tối khuya.

Đêm tối thông thường đều có thể uống say túy lúy.

Sang đêm thứ tư, khi lão chuẩn bị đi ra, Vô Kỵ nhịn không được hỏi:

- Lão đi đâu vậy?

- Chỉ bất quá là đi vòng vòng thôi.

- “Mỗi tối lão hình như đều có chỗ để đi” - Vô Kỵ thở dài - “Nhưng ta xem chừng chỗ nào cũng đi không được”.

- Bởi vì ngươi khác với bọn ta.

- Có gì khác chứ?

- Ngươi là do đại lão gia đặc biệt mời tới, lại là bằng hữu của đại quan, là người thượng đẳng.

Người thượng đẳng nên đi chỗ thượng đẳng, chỉ tiếc ở đây chỗ thượng đẳng đều là cấm khu.

Lão Khổng nheo mắt cười:

- Bọn ta lại khác, bọn ta có rất nhiều chỗ có thể đi, bởi vì bọn ta là người hạ đẳng, chỗ đó chỉ có người hạ đẳng mới có thể đi được.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Lão Khổng đáp:

- Bởi vì chỗ đó vốn là chỗ hạ đẳng.

Vô Kỵ hỏi:

- Bọn ngươi thông thường đến đó làm gì?

Lão Khổng đáp:

- Ở chỗ hạ đẳng, làm đương nhiên toàn là chuyện hạ đẳng.

Vô Kỵ hỏi:

- Chuyện hạ đẳng là chuyện gì?

Lão Khổng cười:

- Kỳ thật cũng không có gì, chỉ bất quá là uống rượu, đánh bạc, ăn đậu hủ thúi.

Vô Kỵ cười:

- Những chuyện đó người thượng đẳng cũng làm vậy.

Lão Khổng nói:

- Cùng một chuyện, nếu người thưởng đẳng làm ở nơi thượng đẳng, là chuyện thượng đẳng. Nếu người hạ đẳng làm ở nơi hạ đẳng, lại biến thành chuyện hạ đẳng.

Người thượng đẳng sẽ nhăn nhó, nói đó là chuyện hạ lưu.

Lão nói không những có lý, mà có có chút triết học.

Vô Kỵ hỏi:

- Ở đó có những người nào?

Lão Khổng đáp:

- Đương nhiên đều là những người hạ đẳng, toàn là đám gia đinh cảnh vệ, đầu bếp với a đầu.

Mắt Vô Kỵ sáng lên.

Nếu có thể trà trộn vào đám người đó, hành động của chàng nhất định sẽ tiện lợi hơi nhiều.

Chàng chợt đứng dậy, vỗ vai lão Khổng:

- Bọn ta đi.

Lão Khổng hỏi:

- Ngươi muốn đi đâu?

Vô Kỵ đáp:

- Ngươi đi đâu, ta theo đó.

Lão Khổng hỏi:

- Ngươi là người thượng đẳng, làm sao có thể đi đến chỗ hạ đẳng?

Vô Kỵ đáp:

- Cho dù ta ban ngày là người thượng đẳng, đến đêm là biến thành người hạ đẳng.

Chàng mỉm cười, lại nói:

- Ta biết có rất nhiều người thượng đẳng đều như vậy.

Lão Khổng cũng cười.

Lão không thể không thừa nhận lời nói của Vô Kỵ có lý.

- Nhưng có một điểm ta muốn thanh minh trước đã.

- Lão cứ nói.

- Đến đó, ngươi cũng đã là người hạ đẳng, uống rượu, đánh bạc, đánh lộn, đều không quan hệ gì, khi có cơ hội ngươi thậm chí cũng có thể mò cá.

- "Mò cá?" - Vô Kỵ không hiểu.

- "Ở đó có rất nhiều tiểu a đầu bộ dạng không tệ" - Lão Khổng nheo nheo mắt - "Bọn chúng cũng uống rượu, cũng đánh bạc, một khi uống rượu là có thể say rượu, một khi đánh bạc là có thể thua sạch".

Vô Kỵ đã minh bạch ý tứ của lão:

- Chỉ cần bọn chúng vừa say sưa, vừa thua sạch, lúc bọn ta mò cá đã đến.

Lão Khổng cười:

- Nguyên ngươi cũng là tay chơi.

Vô Kỵ cũng cười:

- Về phương diện đó, người thượng đẳng tuyệt không thua gì người hạ đẳng.

Lão Khổng nói:

- Chỉ có một con cá ngươi ngàn vạn lần không thể mò, ngươi cả đụng cũng không thể đụng tới ả.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Lão Khổng đáp:

- Bởi vì người đó bọn ta ai ai cũng không dám đụng tới.

Vô Kỵ hỏi:

- Người đó là ai?

Lão Khổng đáp:

- Ả tên là Song Hỷ.

Vô Kỵ hỏi:

- Song Hỷ?

Lão Khổng đáp:

- Ả là đại a đầu của đại tiểu thư của đại lão gia bọn ta.

Lão thở dài, cười khổ:

- Làm phiền ả là làm phiền tới đại tiểu thư, ai làm phiền tới đại tiểu thư bọn ta là chẳng khác gì nhét nguyên tổ ong vò vẻ vào đầu.

Chuyện có liên quan đến vị đại tiểu thư đó, Vô Kỵ không phải là lần thứ nhất nghe được. Hiện tại chàng tuy còn chưa gặp nàng ta, lại đã lãnh giáo được oai phong của nàng ta.

Kỳ thật Vô Kỵ tịnh không phải là chưa gặp nàng ta, chỉ bất quá đó là chuyện hơn mười năm trước.

Lúc đó nàng ta còn là một cô bé rất ốm yếu, rất nghe lời, luôn luôn thắt hai bím tóc, vừa thấy người lạ là đỏ bừng mặt.

Hiện tại nàng đã biến thành người ra sao? Bộ dạng ra sao? Người ta sao lại sợ nàng như vậy?

Vô Kỵ chợt rất muốn gặp thử vị đại tiểu thư ai ai cũng sợ đó, thật ra có oai phong tới cỡ nào, đáng sợ tới cỡ nào?

o O o

Chàng trước tiên gặp Song Hỷ.

Oai phong của đại a đầu đó khiến cho người ta không chịu được.

Trong nhà đầy khói thuốc, mùi vị giống như một cái thùng rác đầy nghẹt. Người trong nhà lại xem chừng hoàn toàn không cảm thấy gì.

Một gian nhà vốn chỉ có thể dung chứa hơn mười người, hiện tại lại nhét nhồi tới mấy chục người, già có trẻ có, nam có nữ có, có người mặc quần áo tươi đẹp, có người ở trần phơi lưng, có người thơm thoang thoảng, có người hôi nồng nặc, nhưng biểu tình trên mặt mỗi một người đều như nhau.

Mỗi một người đều giương tròn mắt nhìn Song Hỷ, đợi Song Hỷ quăng ba hột xí ngầu trong tay xuống.

Tay Song Hỷ vừa trắng, vừa mềm, vừa bé, giống như một đóa hoa nho nhỏ.

Người cũng trăng trắng, nho nhỏ, đèm đẹp, ngòn ngọt, trên mặt còn có hai lúm đồng tiền tủm tỉm.

Xí ngầu nằm trong bàn tay nhỏ nhắn của ả, nút cài cổ đã cởi hai nút, một chân gát trên một cái ghế không lưng dựa.

Người đặt thật không có ít, đa số đều đặt nhỏ, đặt lớn nhất là một đại hán mặt rỗ.

Vô Kỵ đã từng gặp người đó, người đó là một cảnh vệ xung quanh thư phòng của Thượng Quan Nhẫn, đã từng chặn đường Vô Kỵ hai lần.

Lúc bình thường gã nói chuyện luôn luôn mang một nụ cười giả dối, nhưng hiện tại gã lại cả cười giả dối cũng cười không nổi, trên khuôn mặt to tròn đẫm mồ hôi.

Lần đặt này gã đã đặt mười ba lượng bạc, đó là toàn bộ tài sản của gã.

Chợt "keng" một tiếng, ba hột xí ngầu đã rơi vào chén.

- "Tứ ngũ lục!" - Song Hỷ hét lớn - "Ăn hết".

Bộ dạng hồi nãy của ả nhìn không khác gì một đóa hoa trắng nho nhỏ, hiện giờ lại giống như một con sói trắng to lớn.

Vô Kỵ chưa bao giờ tưởng được một tiểu cô nương như vậy có thể biến thành bộ dạng như bây giờ.

Gã mặt rỗ biến sắc, len lén thò tay muốn rút bạc về.

Chỉ tiếc tay chân của gã lại không đủ nhanh.

Song Hỷ chợt quay đầu nhìn gã chầm chầm:

- Ngươi muốn làm gì? Muốn ăn gian hả?

Tay gã mặt rỗ đã nắm được bạc, đã leo lên lưng cọp khó có thể xuống được, chỉ còn nước làm tới:

- Bàn này không tính, bọn ta đổ lại đi.

Song Hỷ cười lạnh, chợt xuất thủ, táng một bạt tay vào lên mặt gã mặt rỗ.

Ả xuất thủ đủ nhanh, nhưng tay ả còn chưa quật lên mặt gã mặt rỗ đã bị Vô Kỵ nắm giữ.

Vô Kỵ vốn vẫn còn đứng tuốt một bên xa xa, đột nhiên trong nháy mắt đã đến trước mặt ả.

Song Hỷ đã biến sắc.

Ả chưa từng gặp người này, cũng chưa từng thấy ai có thân thủ nhanh như vậy.

Ả miễn cưỡng dằn cơn giận:

- Ngươi đến làm gì?

Vô Kỵ cười cười:

- Ta cũng không muốn làm gì, chỉ bất quá muốn nói vài câu công đạo.

Song Hỷ nói:

- Ngươi cứ nói.

Vô Kỵ thốt:

- Bàn hồi nãy vốn không thể tính.

Song Hỷ hỏi:

- Tại sao?

Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì xí ngầu là giả, xí ngầu đó mỗi lần đổ đều ra “tứ ngũ lục”.

Cơn giận của Song Hỷ lại dâng trào, chỉ tiếc ả tha hồ dụng lực tới cỡ nào cũng không giật tay ra được.

Một cô gái thông minh tất biết cái gai trước mắt tuyệt không thể nhổ được.

Song Hỷ là một cô gái thông minh, láy láy tròng mặt, chợt cười cười:

- Ngươi nói xí ngầu đó mỗi lần đổ đều ra “tứ ngũ lục”?

Vô Kỵ đáp:

- Không sai.

Song Hỷ hỏi:

- Tùy tiện ai đổ cũng ra “tứ ngũ lục”?

Vô Kỵ đáp:

- Tùy tiện ai đổ cũng vậy.

Song Hỷ nói:

- Vậy ngươi đổ cho ta coi.

Vô Kỵ cười cười, dùng bàn tay kia cầm xí ngầu trong chén lên.

Song Hỷ bỗng lại nói:

- Ngươi nếu đổ không ra “tứ ngũ lục” thì sao?

Vô Kỵ đáp:

- Ta đổ mười lần, chỉ cần có một lần không ra “tứ ngũ lục”, ta sẽ đền cho ngươi một trăm ba chục lượng.

Song Hỷ cười.

Ả vốn thích cười, ngoại trừ lúc chung tiền ra, không có chuyện gì cũng sẽ một mình cười cả nửa ngày.

Hiện tại ả càng không nhịn được cười.

Đổ liên tục mười lần “tứ ngũ lục”, trong thiên hạ có chuyện đó sao? Người này có phải bị bệnh không?

Vô Kỵ hỏi:

- Còn nếu ngươi thua?

Song Hỷ đáp:

- Ngươi nếu có thể đổ liên tục mười lần “tứ ngũ lục”, ngươi muốn ta làm gì ta cũng làm.

Vô Kỵ thốt:

- Tốt.

Tay chàng vừa buông ra, ba hạt xí ngầu lăn tròn trong chén.

“Tứ ngũ lục”.

Chàng đổ liên tục mười lần, đều là “tứ ngũ lục”.

Song Hỷ không còn cười nổi nữa.

Vô Kỵ mỉm cười:

- Ngươi thấy rõ rồi chứ?

Song Hỷ gật gật đầu.

Vô Kỵ hỏi:

- Hồi nãy có phải ngươi có nói ta muốn ngươi làm gì ngươi cũng làm?

Song Hỷ lại gật gật đầu, mặt chợt đỏ bừng lên.

Ả bỗng nghĩ thông hàm ý trong câu đó. Câu đó vốn không để con gái tùy tiện nói ra.

Ánh mắt của Vô Kỵ nhìn ả thật không thể coi là rất đàng hoàng.

Song Hỷ chợt la lớn:

- Nhưng hiện tại không được.

Vô Kỵ cố ý hỏi:

- Hiện tại không được? Có gì không được?

Mặt Song Hỷ càng đỏ ửng:

- Hiện tại tùy tiện ngươi muốn ta làm gì cũng không được.

Song Hỷ láy động nhãn châu:

- Ngươi trú ở đâu? Đợi một lát ta sẽ đến tìm ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi thật sẽ đến?

Song Hỷ đáp:

- Không đến là con rùa.

Vô Kỵ chung quy đã buông tay ả:

- Ta trú ở căn phòng nhỏ ngoài cửa mặt sau, ta bây giờ về đó đợi ngươi.

Lão Khổng một mực nhăn nhó thở dài, giống như mắt thấy Vô Kỵ vừa nhét một ổ ong vò vẻ vào đầu, có muốn moi ra cũng moi không được.

Song Hỷ vừa đi khỏi, gã mặt rỗ đã vỗ vai Vô Kỵ, biểu thị quyết tâm muốn kết giao bằng hữu với Vô Kỵ.

Lão Khổng lại dậm chân không ngừng:

- Ta kêu người đừng chọc ả, ngươi khơi khơi tại sao lại muốn chọc ả? Hiện tại ả nhất định quay về thỉnh cứu binh đến, đợi đến khi đại tiểu thư đi tìm ngươi, để xem ngươi làm sao mà chịu nổi.

Vô Kỵ mỉm cười, cười khoan khoái phi thường.

Lão Khổng kinh ngạc nhìn chàng:

- Xem có vẻ ngươi không sợ vị đại tiểu thư đó chút nào.

Vô Kỵ cười:

- Ta chỉ sợ nàng không đi tìm ta thôi.

Không cần biết vị đại tiểu thư đó là người nào, không cần biết nàng hung dữ tới cỡ nào, cũng chỉ bất quá là một cô gái mười tám mười chín.

Đối phó một cô gái, Vô Kỵ luôn luôn có tin chắc.

Chàng làm như vậy là vì muốn để Song Hỷ dẫn vị đại tiểu thư đó đến tìm chàng.

Chàng không muốn cả đời ngồi trong căn ốc nhỏ ăn da trâu, làm kế toán, chàng nhất định phải xuất kỳ binh, chàng tính đi tính lại, làm như vấy đối với chàng không thể có gì tai hại.

Chỉ tiếc lần này chàng đã tính lầm.

o O o

Lão Khổng lại bắt đầu uống rượu, vừa trở về là bắt đầu uống rượu, hôm nay lão trở về sớm hơn bình thường.

Sau khi trải qua chuyện Song Hỷ, hứng thú đánh bạc của mọi người xem chừng đều không còn nữa.

Mấy hột xí ngầu duy nhất cũng đã bị đập bể, mọi người đều muốn xem xem bên trong có bơm thủy ngân hay không? Hay là có nhồi nhôm?

Bên trong cái gì cũng không có, mấy hột xí ngầu đó căn bản không có chút gì là giả cả.

Mọi người đều muốn hỏi Vô Kỵ sao lại có thể đổ mười lần "tứ ngũ lục" liên tục?

Nhưng Vô Kỵ đã len lén bỏ đi, chàng vội quay về chờ đợi Song Hỷ và vị đại tiểu thư kia.

Chàng tin hiện tại bọn họ nhất định cũng vội muốn gặp chàng.

Vô Kỵ cũng đang uống rượu, ngồi đối diện lão Khổng uống rượu với lão.

Hôm nay chàng chợt muốn uống rượu.

Chàng không thể coi là một tửu quỷ, tuy chàng từ lúc mười tuổi đã bắt đầu uống rượu, tuy tửu lượng của chàng không tệ, còn mạnh hơn nhiều so với đại đa số người, rất ít khi chịu thua, nhưng lúc chàng thật sự muốn uống tịnh không nhiều.

Hôm nay chàng chợt muốn uống rượu, tịnh không hoàn toàn là vì sau khi uống rượu lòng can đảm sẽ gia tăng, có rất nhiều chuyện bình thời không dám làm, cũng làm không được, sau khi uống rượu lại có thể làm được.

Hôm nay chàng đột nhiên muốn uống rượu chỉ là vì chàng thật muốn uống rượu.

Một người tịnh không phải là tửu quỷ đột nhiên muốn uống rượu, thông thường đều là vì hắn đã nghĩ đến rất nhiều tâm sự.

Chàng đã nghĩ đến tất cả những thống khổ và tai nạn, những nguy hiểm và phiền não mà chàng đã trải qua.

Hiện tại chàng cuối cùng đã đến Đường Gia Bảo Phố, đã tiến nhập "Hoa Viên", đã gặp Thượng Quan Nhẫn.

Kế hoạch của chàng xem chừng tiến hành không sai trái gì.

Ít ra cho đến bây giờ còn chưa sai trái gì.

Nhưng cho đến bây giờ, chàng vẫn không có cách nào thật sự tiếp cận Thượng Quan Nhẫn.

Chàng có thể nhìn thấy Thượng Quan Nhẫn, có thể đối diện nói chuyện với Thượng Quan Nhẫn, nhưng lại thủy chung không có cách nào tiếp cận con người đó.

Thượng Quan Nhẫn thật là người tài giỏi, không những cơ trí mẫn tiệp, tư lự thâm trầm, hành sự càng cẩn thận đề phòng, tuyệt không cho bất kỳ một ai một chút cơ hội có thể ám toán lão.

Muốn tiếp cận lão nhất định phải cần có một cây cầu. Con gái của lão, không còn nghi ngờ gì nữa, là một cây cầu rất tốt.

Muốn chiếm cứ cây cầu đó, trước hết phải hiểu thấu mọi thứ về cây cầu đó.

Vô Kỵ đối với vị đại tiểu thư đó, đã hiểu được bao nhiêu?

Vị đại tiểu thư đó tên là Linh Linh, Thượng Quan Linh Linh.

Năm nay nàng tối đa chỉ khoảng hai mươi.

Nàng là đệ tử phái Hoa Sơn, luyện kiếm đã nhiều năm, nhưng nàng từ nhỏ thân thể đã ốm yếu lắm bệnh, bằng vào thể chất và thể lực của nàng, kiếm pháp võ công của nàng tuyệt không quá cao.

Nàng từ nhỏ đã rất thông minh, lớn lên tất cũng không thể ngu độn gì.

Lúc nhỏ nàng là một tiểu cô nương rất khả ái, lớn lên đương nhiên cũng không thể khó coi lắm.

Nàng nhất định rất tịch mịch.

Thượng Quan Nhẫn luôn luôn cách xa nàng, đến Đường Gia Bảo Phố, nàng làm sao có thể có bằng hữu nào nữa chứ?

Bởi vì sự tịch mịch của nàng, cho nên cả a đầu "Song Hỷ" của nàng đã trở thành hảo bằng hữu của nàng.

Nếu nghe thấy có người khi phụ bằng hữu của mình, nàng nhất định sẽ đến tìm người đó thanh toán.

Cả Thượng Quan Nhẫn cũng không nhận ra Vô Kỵ, nàng đương nhiên càng không thể nhận ra. Bọn họ đã hơn mườn năm rồi không gặp mặt.

Muốn đối phó với một cô gái như vậy tịnh không khó, bởi vì nàng có một nhược điểm lớn nhất --- nàng tịch mịch.

Đối với một cô gái mười tám mười chín, vừa thông minh, vừa đẹp đẽ mà nói, "tịch mịch" là một chuyện đáng sợ làm sao.

Vô Kỵ lại nhấp một ngụm rượu, chợt cảm thấy ý tưởng của mình quá ác ôn.

Lão Khổng vừa uống rượu, vừa thở dài, uống một hớp rượu, thở một hơi dài, uống không ngừng, thở dài không ngừng.

Người có thể uống nhiều rượu đã không có nhiều, người thích thở dài như vậy lại càng ít.

Vô Kỵ nhịn không được cười:

- Người có thể uống rượu nhiều như ông thật ta đã từng gặp nhiều.

Lão Khổng thốt:

- Ồ?

Vô Kỵ nói:

- Nhưng người có thể thở dài như ông, ta thật chưa từng gặp qua.

Lão Khổng thở dài:

- Kỳ thật ta cũng không phải là trời sinh thích thở dài.

Vô Kỵ hỏi:

- Ông không phải sao?

Lão Khổng đáp:

- Ta chỉ là vì lo cho ngươi.

Vô Kỵ thốt:

- Nhưng ta lại không lo chút nào.

Lão Khổng nói:

- Đó chỉ là vì ngươi căn bản không biết vị đại tiểu thơ đó có oai phong tới cỡ nào.

Vô Kỵ hỏi:

- Lẽ nào oai phong của nàng ta còn hơn cả cha của nàng ta?

Lão Khổng đáp:

- Hơn nhiều.

Lão lại uống một hớp rượu:

- Lúc cha nàng ta đi ra ngoài, tối đa cũng chỉ bất quá dẫn theo ba bốn tùy tùng, nhưng nàng ta vô luận đi đến đâu, ít ra cũng có bảy tám người ngấm ngầm theo bảo vệ.

Vô Kỵ hỏi:

- Những người đó là do cha nàng ta phái đi?

Lão Khổng đáp:

- Không phải.

Vô Kỵ hỏi:

- Là nàng ta tự tìm dẫn theo?

Lão Khổng đáp:

- Cũng không phải.

Vô Kỵ thốt:

- Ta thật không hiểu.

Lão Khổng hỏi:

- Ngươi không hiểu chuyện gì?

Vô Kỵ đáp:

- Nàng chỉ bất quá là một tiểu cô nương, thân phận không có gì đặc biệt, địa vị cũng không trọng yếu, lẽ nào Đường Gia Bảo Phố vẫn đặc biệt phái bảy tám người đến bảo vệ nàng?

Lão Khổng đáp:

- Thân phận của nàng ta tuy không đặc biệt, nhưng con người nàng ta lại rất đặc biệt.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Lão Khổng nói:

- Ngươi nhìn nàng ta không trọng yếu, nhưng trong mắt của người khác, nàng ta lại rất trọng yếu.

Vô Kỵ hỏi:

- Con người nàng ta có gì đặc biệt?

Lão Khổng đáp:

- Nàng ta đẹp đặc biệt, tâm địa tốt đặc biệt, tính khí lại hư đặc biệt.

Lão lại thở dài:

- Không những hư đặc biệt, mà còn quái đặc biệt.

Vô Kỵ hỏi:

- Hư làm sao? Quái làm sao?

Lão Khổng đáp:

- Lúc nàng ta tốt, đơn giản tốt muốn chết, không cần biết mình là ai, cho có là một lão phế vật như ta, chỉ cần mình mở miệng xin nàng, cái gì nàng cũng đều có thể cho mình, chuyện gì nàng cũng đều có thể làm cho mình.

Vô Kỵ cười:

- Tính khí của một tiểu thư vốn nên như vậy.

Lão Khổng nói:

- Nhưng nếu tính khí của nàng nếu thật đã nổi điên, không cần biết ngươi là ai, không cần biết ở đâu, nếu nàng nói muốn táng cho ngươi ba bạt tay, tuyệt không thể chỉ đánh hai cái.

Lão cười khổ, lại nói:

- Cho dù nàng biết rõ sau khi đánh xong là sẽ hối hận, nàng cũng phải đánh, đánh trước rồi mới nói.

Vô Kỵ hỏi:

- Nàng đã từng đánh ai?

Lão Khổng đáp:

- Ai chọc tới nàng, nàng đánh ai là đánh lục thân bất nhận, tuyệt không khách khí.

Vô Kỵ thốt:

- Nhưng chỗ này lại có những người hình như tuyệt đối không thể đánh được.

Lão Khổng hỏi:

- Ngươi nói người nào?

Vô Kỵ đáp:

- Thí dụ như hai vị nãi nãi kia.

Lão Khổng nói:

- Người khác quả thật không dám chọc bọn họ, nhưng vị đại tiểu thư đó lại không thèm để ý tới.

Lão lại thở dài:

- Nàng đến đây sang ngày thứ hai, đã gây lộn với vị tiểu nãi nãi.

Vô Kỵ hỏi:

- Nàng có đánh không?

Lão Khổng đáp:

- Sang đến ngày thứ ba, tạt cả một tô canh gà nóng vào mặt của Đường đại quan!

Vô Kỵ hỏi:

- Vị Đường đại quan ngươi nói là Đường Khuyết?

Lão Khổng đáp:

- Ở đây chỉ có một vị Đường đại quan, ngoại trừ hắn ra thì còn ai khác chứ?

Vô Kỵ cười:

- Cái mặt to như hắn, muốn tạt trúng không khó gì.

Lão Khổng cũng nhịn không được cười:

- Thật không khó gì.

Vô Kỵ thốt:

- Nhưng sau khi đắc tội với huynh muội bọn họ, phiền hà tuyệt không ít.

Lão Khổng nói:

- Cho nên đại thiếu gia mới lo lắng.

Vô Kỵ hỏi:

- Vị đại thiếu gia ngươi nói tới là Đường Ngạo?

Lão Khổng đáp:

- Ở đây cũng chỉ có một vị đại thiếu gia, ngoại trừ y ra còn có ai khác chứ?

Vô Kỵ hỏi:

- Bảy tám người đến hộ vệ nàng là do y phái đến?

Lão Khổng đáp:

- Không sai.

Vô Kỵ cười cười:

- Xem ra nàng trong mắt của vị đại thiếu gia đó nhất định là người rất trọng yếu.

Lão Khổng nói:

- Trọng yếu cực kỳ.

Vô Kỵ thốt:

- Chỉ tiếc Đường đại quan và vị tiểu nãi nãi kia nếu thật muốn gây phiền toái cho nàng, những người đó vẫn chỉ còn nước đứng nhìn.

Lão Khổng hỏi:

- Sao vậy?

Vô Kỵ đáp:

- Người đại thiếu gia phái tới đương nhiên cũng là đệ tử của Đường gia, người của Đường gia làm sao dám ngăn chận Đường đại quan và vị tiểu nãi nãi kia?

Lão Khổng nói:

- Ngươi lầm rồi.

Vô Kỵ hỏi:

- Những người đó không phải là đệ tử của Đường gia?

Lão Khổng đáp:

- Đều không phải.

Vô Kỵ hỏi:

- Bọn họ là những người nào?

Lão Khổng đáp:

- Mắt của đại thiếu gia tuy luôn luôn đặt trên đỉnh đầu, kiêu ngạo vô ngần, nhưng xuất thủ lại rất rộng rãi, đối với người ta không những đặc biệt khẳng khái, mà còn nghĩa khí phi thường.

Vô Kỵ cười:

- Tính khí của một thiếu gia vốn nên như vậy.

Lão Khổng nói:

- Cho nên lúc y hành tẩu giang hồ, đã kết giao rất nhiều bằng hữu.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Lão Khổng kể:

- Những bằng hữu y kết giao, mỗi một người võ công đều rất cao, nhìn bộ dạng giống như tà môn ngoại đạo, nhưng mọi người đều rất khâm phục y.

Vô Kỵ hỏi:

- Y kêu những người đó làm gì, những người đó cũng làm theo?

Lão Khổng đáp:

- Đó chuyện tuyệt đối không cần phải nói.

Vô Kỵ hỏi:

- Hiện tại người hộ vệ cho vị đại tiểu thư kia là những bằng hữu đó của đại thiếu gia?

Lão Khổng đáp:

- Hiện tại người thường theo bên mình đại tiểu thư, cho dù không có bảy tám người, cũng có năm sáu người, không cần biết nàng ta đi đâu, những người đó đều nhất định sẽ ở xung quanh nàng ta nội trong vòng ba trượng, chỉ cần nàng ta hô lên một tiếng, bọn họ lập tức xuất hiện.

Lão lại thở dài:

- Cho nên vô luận là ai đắc tội với vị đại tiểu thư đó đều nhất định không thể không gặp xui xẻo.

Vô Kỵ không ngờ cũng đang thở dài.

Lão Khổng hỏi:

- Hiện tại có phải ngươi đã biết lo lắng rồi?

Vô Kỵ đáp:

- Ta không phải thở dài cho mình.

Lão Khổng hỏi:

- Ngươi sao lại thở dài?

Vô Kỵ đáp:

- Vì vị đại tiểu thư đó.

Chàng thở dài:

- Một đại cô nương mười tám mười chín, ngày đến đêm đều bị đám nam nhân tà môn ngoại đạo theo dõi, ngày tháng nhất định không tốt đẹp gì.

Lão Khổng gãi gãi đầu nghĩ ngợi:

- Ngươi nói cũng không phải hoàn toàn không có lý.

Lão hạ giọng:

- Ta nghĩ nàng ta gần đây có lẽ cả đi tắm cũng không dám đi tắm.

Vô Kỵ hỏi:

- Nàng ta sợ cái gì?

Lão Khổng đáp:

- Sợ người ta lén dòm...

Chữ “dòm” vừa ra khỏi miệng... bên ngoài chợt có một vật bay tới, bịt lấy miệng lão.

Vô Kỵ cười.

Lão Khổng có nằm mộng cũng không tưởng nổi bên ngoài chợt có một cục đất bay vào, bay lọt vào miệng lão.

Vô Kỵ lại đã sớm nghĩ tới.

Trong khu vườn ngoài song cửa đã có ba bốn người đến, tiếng bước chân của bọn họ tuy nhẹ nhàng, lại không qua mắt được Vô Kỵ.

Một người động tác nhẹ nhàng nhất hiện tại đã đến ngoài song cửa, Vô Kỵ cả tiếng động lúc gã bóc đất lên cũng nghe rất rõ.

Nhưng người thứ nhất bước vào lại không phải là người đó.

Người thứ nhất bước vào là một người rất cao, một nữ nhân rất cao, mặc y phục màu đỏ tươi.

Vô Kỵ không thể coi là lùn, nhưng nữ nhân đó xem chừng còn cao hơn chàng cả một cái đầu.

Một nữ nhân cao như vậy, thân thể không ngờ vẫn rất đẹp, chỗ nên nhô lên tuyệt không ngang bằng, chỗ nên ngang bằng cũng tuyệt không nhô lên, chỉ cần ả ta thu nhỏ lại một chút, ả ta thật có thể coi là một nữ nhân rất có lực dụ hoặc.

Tuổi tác của ả ta không thể coi là rất nhỏ, lúc cười, khóe mắt đã có nếp nhăn.

Nhưng nụ cười của ả tả vẫn rất kiều mỵ, ánh mắt thu thủy lượn lờ càng khiến cho người ta chịu không nổi.

Ả ta cười ngất, uốn éo bước đến trước mặt lão Khổng:

- Ta bội phục ngươi, ta thật bội phục ngươi.

Lão Khổng miệng đầy đất, nhổ cũng không nhổ ra được, thật không biết mình có chỗ nào khiến cho người ta bội phục.

Nữ nhân đó cười:

- Ta thật không có cách nào không bội phục ngươi, ngươi làm sao lại biết được Hồ Ải Tử chuyên môn thích đi dòm lén con gái đi tắm, lẽ nào ngươi là Gia Cát Lượng?

Lời nói của ả còn chưa dứt, bên ngoài đã có người hét lớn:

- Đừng có đánh rắm.

Tiếng hét giống như là sấm sét trên trời đánh xuống, làm chấn động màng nhĩ của người ta.

Tiếp theo đó, lại "bình" một tiếng, một cánh cửa đã bị đập vỡ, một người giống như một cơn gió ùa vào, trừng trừng nhìn nữ nhân kia.

Gã nhất định phải ngẩng đầu mới có thể trừng trừng nhìn ả.

Bởi vì lúc gã đứng bên cạnh nữ nhân đó, còn chưa tới được phân nửa chiều cao của ả.

Ai cũng không tưởng nổi tiếng hét lớn vang vọng như vậy không ngờ là từ miệng của một người lùn xủn như vậy phát ra.

Nữ nhân kia cười ngất:

- Ngươi nói ai đánh rắm? Ngoại trừ ngươi ra, còn có ai có thể đánh rắm qua lỗ miệng?

Ả cười giống như một tiểu cô nương:

- Rắm của ngươi không những đặc biệt thúi, mà còn đặc biệt vang.

Cổ của Hồ Ải Tử vồng lên, mặt đỏ phừng phừng:

- Nhất Trượng Hồng, ngươi nói chuyện tốt hơn hết là nói cho đàng hoàng.

Nữ nhân đó nguyên lai tên là "Nhất Trượng Hồng".

Vô Kỵ không thể không thừa nhận cái tên đó thật không sai chút nào, nhưng chàng chưa từng nghe qua cái tên đó.

Nếu chàng thường đi lại vùng tây nam, một khi nghe thấy cái tên đó là sẽ giựt mình.

Hồ Ải Tử lại nói:

- Ngươi ta có sợ nữ ma vương giết người không nháy mắt ngươi, ta Hồ Đại Đỉnh lại không sợ ngươi.

Nhất Trượng Hồng thốt:

- Ta vốn không cần nam nhân sợ ta, ta chỉ cần nam nhân thích ta.

Ả hướng về phía Hồ Ải Tử đá lông nheo:

- Không cần biết ra sao, ngươi cũng không thể không tính là một nam nhân được.

Hồ Ải Tử nói:

- Ngươi hồi nãy nói ai lén dòm nữ nhân tắm?

Nhất Trượng Hồng đáp:

- Đương nhiên là nói ngươi.

Hồ Ải Tử hỏi:

- Ta lén dòm người khác tắm khi nào? Ta lén dòm ai tắm?

Nhất Trượng Hồng đáp:

- Người thường thường đều lén dòm, một khi có cơ hội ngươi đều dòm.

Ả cười khành khạch, lại nói:

- Ngươi không những lén dòm người ta, cả ta đi tắm ngươi cũng lén dòm.

Hồ Ải Tử lại nhảy dựng:

- Đừng có đánh rắm.

Gã nhảy lên còn cao hơn cả Nhất Trượng Hồng:

- Ngươi cho dù có quỳ xuống cầu xin ta, ta cũng tuyệt sẽ không lén dòm ngươi.

Nhất Trượng Hồng thốt:

- Ta cho dù có để cho ngươi dòm cũng vô dụng.

Ả cười đến nỗi toàn thân run rẩy:

- Bởi vì ngươi tối đa cũng chỉ bất quá nhìn thấy cái rún của ta.

Vô Kỵ thật rất muốn cười, một người cao một người lùn, một nam một nữ, đơn giản giống như một cặp khắc tinh đối đầu trời sinh, vô luận ai nhìn thấy bọn họ cũng đều nhịn không được muốn cười.

Nhưng nhìn thấy biểu tình trên mặt Hồ Ải Tử, không ai có thể cười nổi.

Mặt Hồ Ải Tử đã đỏ tím, đầu tóc cũng chừng như muốn dựng đứng lên hết, vốn thân người tối đa chỉ cao cỡ ba thước, hiện tại xem chừng đột nhiên đã cao thêm một thước.

Bộ dạng của người đó tuy không có gì kinh người, khí công lại quả thật đã luyện rất kinh hồn. Hiện tại gã hiển nhiên đã vận khí chuẩn bị liều mạng với Nhất Trượng Hồng.

Một chiêu xuất thủ đó nhất định sẽ tan tường vỡ vách, cả Vô Kỵ cũng không khỏi có chút lo lắng cho Nhất Trượng Hồng.

Hồ Ải Tử chợt hét lớn, đánh ra một quyền.

Gã đánh không ngờ không phải là Nhất Trượng Hồng.

Gã đánh lão Khổng.

Vô Kỵ ngây người.

Gã lùn đó rõ ràng đã bị Nhất Trượng Hồng chọc giận thành bộ dạng đó, người gã đánh lại là người khác.

Đó có phải là vì gã sợ không dám đụng đến Nhất Trượng Hồng, cho nên mới kiếm người khác để hả giận?

Không cần biết ra sao, lão Khổng tuyệt đối không chịu nổi một quyền đó.

Một quyền đó cho dù không đánh chết lão ta, ít ra cũng đánh mất nửa cái mạng của lão.

Vô Kỵ không thể không xuất thủ.

Nhưng chàng còn chưa xuất thủ, chợt có một bóng người thoáng qua, đã có người chặn trước mặt lão Khổng.

Nhất Trượng Hồng lại đã cười gập hông.

Vô luận là ai cũng nhìn thấy nụ cười của ả là cười trên sự đau khổ của người khác, không có ý tốt.

Hồ Ải Tử cuối cùng cũng đã cười, cười khan:

- May là một quyền của ta đánh phải ngươi.

Người đó lạnh lùng thốt:

- Có phải vì ta dễ khi phụ hơn?

Hồ Ải Tử lập tức lắc đầu nguầy nguậy:

- Ta thề tuyệt không có ý đó.

Người đó hỏi:

- Ngươi có ý gì?

Hồ Ải Tử cười bồi:

- Trong giang hồ ai mà không biết Kim lão đại ngươi là Thiết Kim Cương đánh không chết, một

quyền của ta đánh trúng người Kim lão đại đơn giản giống như là gãi lưng cho Kim lão đại.

Gã tuy lùn hơn hết, nhưng tính như liệt hỏa, nóng nảy hơn hết.

Không tưởng được gã vừa nhìn thấy người đó là biến chuyển liền, không ngờ đã biến thành nịnh bợ như vậy.

Kim lão đại vẫn còn nghiêm mặt:

- Ta hiểu rõ ý ngươi.

Hồ Ải Tử thở phào:

- Chỉ cần Kim lão đại hiểu là được rồi.

Kim lão đại thốt:

- Ý của ngươi có phải muốn nói ta chỉ chịu đòn, không thể đánh người?

Hồ Ải Tử lập tức lắc đầu nguầy nguậy:

- Không phải, ta tuyệt không có ý đó.

Nhất Trượng Hồng bỗng cười khằng khặc:

- Ý của gã muốn nói là Kim lão đại đã thành kim cương bất hoại, cho dù chịu một quyền của gã cũng không để ý gì, càng không đi hạ mình lý luận với gã.

Hồ Ải Tử lại thở phào:

- Không tưởng được hôm nay ngươi cuối cùng đã nói một câu giống người.

Kim lão đại cười lạnh:

- Hiện tại ngươi nên rõ là ả thật ra vẫn giúp đỡ ngươi.

Bên ngoài chợt vang lên một tràng tiếng ho khan, một người thở dài:

- Đêm khuya đường dài, gió lại lớn như vầy, các ngươi rõ ràng biết ta chịu không nổi, tại sao còn khơi khơi ở trong đó nói chuyện rầm rĩ, có phải muốn ta bệnh liệt giường, bệnh chết đi mới được không?

Người đó nói chuyện yếu ớt phều phào, nói hai câu, ho mấy tiếng, khẩu khí xem chừng lúc nào cũng không chịu nổi nữa, hiển nhiên là một bệnh nhân, hơn nữa bệnh không nhẹ chút nào.

Nhưng vừa nghe tiếng người đó, cả thái độ của Kim lão đại cũng đã biến đổi, biến thành rất khiêm tốn hữu lễ:

- Trong nhà vẫn ấm áp hơn, mời ngươi mau vào đi.

Bệnh nhân bên ngoài thốt:

- Con nhà thiên kim không ngồi dưới mái hiên, quân tử không đứng dưới tường cao, thân phận quân tử thuần khiết như ta, chỗ có người cãi vả rầm rĩ, ta tuyệt không đi vào.

Hồ Ải Tử nói xen:

- Bọn ta đã hết cãi vả rồi.

Bệnh nhân đó hỏi:

- Còn có ai muốn cãi vả nữa không?

Hồ Ải Tử đáp:

- Không còn.

Bệnh nhân đó chung quy đã thở dài bước vào.

Hiện tại là tháng tư, khí trời rất ấm, trên người hắn không ngờ vẫn mặc áo bào da, không ngờ sắc mặt lạnh đến phát xanh, vừa ho hen, vừa hỉ mũi.

Kỳ thật niên kỷ của hắn không quá lớn, lại đã bị bệnh lâu năm, giống như một người sắp chết.

Hắn nhìn có vẻ toàn thân đều có bệnh, người ta chỉ cần dùng một ngón tay là có thể đẩy té hắn.

Nhưng người khác khơi khơi lại đối với hắn rất tôn kính.

Kim lão đại không ngờ còn kéo ghế mời hắn ngồi, đợi đến khi hắn ngưng ho mới cười bồi:

- Hiện tại ngươi có phải đã thấy khỏe hơn một chút?

Bệnh nhân đó nghiêm mặt:

- Ta vẫn còn sống, còn chưa bị các ngươi chọc tức chết.

Kim lão đại hỏi:

- Hiện tại ngươi có phải có thể đã nhìn xem chỗ này đại tiểu thư đến được không?

Bệnh nhân đó thở dài, chỉa một ngón tay trên bàn tay đeo bao tay da cáo chỉ Vô Kỵ:

- Người đó là ai?

Nhất Trượng Hồng đáp:

- Hắn là người đại tiểu thư muốn tìm.

Bệnh nhân nhìn Vô Kỵ từ trên xuống dưới, chợt thốt:

- Ngươi qua đây.

Vô Kỵ bước qua.

Chàng cảm thấy những người này rất lý thú.

Bệnh nhân lại nhìn chàng một hồi lâu, chợt nói một câu rất lạ. Hắn không ngờ lại ra lệnh cho Vô Kỵ:

- Ngươi le lưỡi ra cho ta xem.

Vô Kỵ từ nhỏ đã không phải là người khó ưa, thường ai ai cũng thích nhìn chàng, nhưng chưa từng có ai muốn xem lưỡi chàng, lưỡi chàng cũng chưa từng có ai nhìn qua.

Chàng không muốn rước phiền, nhưng cũng không muốn bị người ta làm trò cười.

Chàng không le lưỡi ra.

Nhất Trượng Hồng lại cười ngất:

- Ngươi nhất định chưa bao giờ nghĩ có người muốn xem lưỡi ngươi.

Vô Kỵ thừa nhận.

Nhất Trượng Hồng nói:

- Hắn lần đầu muốn ta le lưỡi để hắn xem, ta cũng cảm thấy rất kỳ quái.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Nhất Trượng Hồng nói:

- Thường thường có người muốn ta để cho bọn họ xem, có người muốn xem mặt ta, có người muốn xem chân ta, cũng có người cầu xin ta muốn ta cho xem mông ta.

Vô Kỵ cũng không thể không thừa nhận, những bộ phận ả nói quả thật đều đáng để xem.

Nhất Trượng Hồng cười:

- Lúc đó ta cũng như ngươi, thật không hiểu tại sao hắn lại muốn xem lưỡi ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Hiện tại ngươi đã hiểu?

Nhất Trượng Hồng đáp:

- Lúc đó ta không hiểu là vì ta còn chưa biết hắn là ai, nhưng bây giờ...

Ả cười cười, lại nói:

- Bây giờ tùy tiện hắn muốn xem chỗ nào trên mình ta, ta cũng để cho hắn xem.

Vô Kỵ chú ý thấy Hồ Ải Tử lại đang trừng trừng mắt, nhịn không được phải hỏi:

- Hắn là ai?

Nhất Trượng Hồng đáp:

- Hắn là một trong tứ đại thần y trong giang hồ, "Nê Bồ Tát" Bệnh Thần Y.

Vô Kỵ cười.

Chàng thật không tưởng được con người toàn thân đều bị bệnh đó không ngờ lại là một vị thần y

danh chấn thiên hạ.

Càng cảm thấy cái ngoại hiệu “Nê Bồ Tát”, Bồ Tát đất đó, quả thật quá đúng.

Nhất Trượng Hồng cười:

- Nê Bồ Tát quá giang, tự mình tuy khó bảo trọng, nhưng người khác không cần biết là bệnh gì, hắn chỉ liếc qua là có thể nhìn ra.

Kim lão đại lạnh lùng nói:

- Bình nhật người ta cho dù quỳ xuống cầu hắn, hắn cũng không từ chối không xem.

Nhất Trượng Hồng nói:

- Nhưng hôm nay đại tiểu thư nhất định muốn đến đây.

Kim lão đại nói:

- Thân thể thiên kim của đại tiểu thư tuyệt không thể mạo hiểm được.

Nhất Trượng Hồng nói:

- Cho nên bọn ta muốn trước hết xem xem chỗ này có có người nguy hiểm hay không, có người có bệnh hay không.

Kim lão đại nói:

- Bởi vì ở đây nếu có người có bệnh, rất có thể sẽ truyền bệnh cho đại tiểu thư.

Nhất Trượng Hồng nói:

- Cho nên hắn muốn xem lưỡi ngươi, xem xem ngươi có bệnh hay không.

Vô Kỵ thở dài:

- Xem ra phong cách của vị đại tiểu thư đó tịnh không nhỏ.

Bệnh đại phu cũng thở dài:

- Phong cách của nàng ta nếu nhỏ, người thân phận như ta sao có thể đi làm việc cho nàng?

Vô Kỵ thốt:

- Có lý.

Bệnh đại phu nói:

- Nhưng ngươi hiện tại không cần le lưỡi ra cho ta xem nữa.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Bệnh đại phu đáp:

- Bởi vì bệnh của ngươi ta đã nhìn ra.

Vô Kỵ hỏi:

- Bệnh của ta?

Bệnh đại phu đáp:

- Bệnh không nhẹ.

Vô Kỵ hỏi:

- Bệnh gì?

Bệnh đại phu đáp:

- Tâm bệnh.

Vô Kỵ cười, ngoài mặt tuy đang cười, trong lòng lại đã ngấm ngầm thất kinh.

Trong lòng chàng quả thật có bệnh, bệnh quả thật không nhẹ, nhưng chưa từng có ai nhìn thấy.

Bệnh đại phu nói:

- Ngoài mặt ngươi đã có bệnh, hiển lộ tâm hỏa hun đúc đỏ ửng, can hỏa cũng rất thịnh, nghĩ tất là vì tâm lý có chuyện không thể giải quyết, chỉ bất quá ngươi một mực miễn cưỡng ức chế, cho nên người khác tuyệt đối không thấy được.

Vị Nê Bồ Tát tự mình không bảo vệ được, không ngờ thật có chút đạo hạnh, cả Vô Kỵ cũng không thể không bội phục.

Bệnh đại phu nói:

- May là căn bệnh của ngươi tuyệt không thể lây qua người khác.

Lão Khổng chợt đứng dậy:

- Còn ta? Ngươi tại sao không xem bệnh cho ta? Ta có phải cũng có bệnh?

Bệnh đại phu đáp:

- Bệnh của ngươi không cần xem cũng biết rồi.

Lão Khổng thốt:

- Ồ?

Bệnh đại phu đáp:

- Tửu quỷ thông thường đều chỉ có hai căn bệnh.

Lão Khổng hỏi:

- Hai bệnh nào?

Bệnh đại phu đáp:

- Bệnh nghèo và bệnh lười.

Hắn lại nói:

- Hai căn bệnh đó tuy không có thuốc nào có thể trị, may là cũng không thể lây qua người khác.

Lão Khổng hỏi:

- Vậy đại tiểu thư hiện tại có phải đã có thể đến rồi?

Bệnh đại phu hỏi:

- Hiện tại còn chưa được.

Lão Khổng hỏi:

- Sao vậy?

Bệnh đại phu đáp:

- Bởi vì ta còn ở đây.

Hắn lại thở dài:

- Ta toàn thân đều có bệnh, mỗi một thứ đều có thể lây qua người khác.

Lão Khổng cũng thở dài nhè nhẹ:

- Ngươi đã có thể trị bệnh cho người ta, tại sao không trị lành bệnh cho mình?

Bệnh đại phu đáp:

- Bệnh của ta không thể trị.

Lão Khổng hỏi:

- Sao vậy?

Bệnh đại phu đáp:

- Bởi vì bệnh của ta vừa trị lành, con người ta phải chết.

Đó là đạo lý gì đây?

Lão Khổng không hiểu, Vô Kỵ cũng không hiểu, cũng nhịn không được phải hỏi:

- Sao vậy?

Bệnh đại phu không trả lời, lại hỏi ngược:

- Ngươi hồi nãy nhìn thấy ta có phải có chút không ưa?

Vô Kỵ không phủ nhận.

Bệnh đại phu thốt:

- Nhưng không cần biết ngươi ghét khinh ta ra sao, lại tuyệt không thể vô lễ với ta.

Hắn tự giải thích:

- Bởi vì toàn thân ta đều có bệnh, tùy tiện ai chỉ cần dùng một ngón tay là có thể xô ta té, ngươi đánh ta không những không vẻ vang gì, hơn nữa rất mất mặt.

Bệnh đại phu nói:

- Nhưng nếu căn bệnh của ta nếu trị lành xong, người ta đối với ta sẽ không khách khí nữa, người ta từng đắc tội trước đây nhất định cũng sẽ đến kiếm chuyện với ta, ta làm sao qua được?

Hắn lắc đầu, thở dài, chầm chậm đi ra:

- Cho nên bệnh của ta ngàn vạn lần không thể trị lành.

Vô Kỵ chợt cảm thấy vị Nê Bồ Tát toàn thân bệnh hoạn đó quả thật cũng rất lý thú.

Những người đó xem chừng đều không phải là ác nhân, xem chừng đều rất lý thú.

Lý thú nhất đương nhiên là vị đại tiểu thư kia. Vô Kỵ thốt:

- Hiện tại nàng có phải đã có thể đến?

Kim lão đại đáp:

- Hiện tại còn chưa được.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Kim lão đại đáp:

- Bởi vì ta còn phải để cho ngươi biết rõ một chuyện.

Vô Kỵ hỏi:

- Chuyện gì?

Kim lão đại hỏi:

- Ngươi có biết ta là ai không?

Vô Kỵ đáp:

- Ta chỉ biết ngươi họ Kim, hình như có rất nhiều người gọi ngươi là Kim lão đại.

Kim lão đại nói:

- Ngươi nhìn mặt ta xem.

Vô Kỵ nhìn cả nửa ngày cũng nhìn không ra trên mặt lão có gì đáng để người ta nhìn.

Kim lão đại hỏi:

- Ngươi nhìn sắc mặt ta có gì khác biệt với người khác không?

Điểm đó Vô Kỵ cũng không thể không thừa nhận, sắc mặt lão quả thật rất kỳ quái.

Mặt lão nhìn có vẻ làm màu lam, giống như một tấm vải bố lam giặt rửa gần phát trắng.

Kim lão đại nói:

- Kỳ thật sắc mặt của ta vốn không có gì khác với mặt người khác.

Vô Kỵ hỏi:

- Hiện tại sao lại biến thành như vậy?

Kim lão đại đáp:

- Là bị người ta đánh.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi thường bị người ta đánh?

Kim lão đại đáp:

- Mười năm nay, mỗi một hai tháng đều phải bị đánh một hai lần.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi không tránh né?

Kim lão đại đáp:

- Không.

Vô Kỵ hỏi:

- Người ta đánh ngươi, sao ngươi không tránh né?

Kim lão đại đáp:

- Bởi vì ta không muốn né.

Vô Kỵ hỏi:

- Lẽ nào ngươi tình nguyện chịu bị đánh?

Kim lão đại cười lạnh:

- Ta vốn cam tâm tình nguyện, nếu không có ai có thể đánh được ta chứ?

Người khác muốn đánh lão, lão không ngờ lại tình nguyện chịu đòn, cả né cũng không né.

Đó là đạo lý gì đây?

Vô Kỵ lại không hiểu, nhịn không được phải hỏi:

- Tại sao vậy?

Kim lão đại chợt hỏi:

- Ngươi có biết người xuất thủ đánh ta là ai không?

Vô Kỵ đáp:

- Không biết.

Kim lão đại nói:

- Để ta cho ngươi coi.

Trên người lão vận trường sam vải bố lam đã giặt rửa bạc trắng, giống như sắc mặt của lão vậy.

Lão bỗng cởi trường sam ra.

Thân người lão vốn không dễ nhìn gì, sau khi cởi y phục càng không dễ nhìn.

Vai lão đặc biệt rộng, xương cốt đặc biệt to lớn, y phục vừa cởi xuống, chỉ còn dư lại xương bọc da.

Nhưng Vô Kỵ lại không thể không thừa nhận, lớp da của lão quả thật có rất nhiều chỗ đáng để người ta xem.

Toàn thân trên dưới, trái phải trước sau, chỗ nào cũng có vết thương.

Đủ thức đủ dạng vết thương, đao thương, kiếm thương, thương thương, quyền thương, chưởng thương, ngoại thương, nội thương, ám khí thương, bầm xanh, tím đỏ...

Chỉ cần là thẹo mình có thể nghĩ tới, trên người lão không thiếu cái nào.

Kỳ quái nhất là, bên cạnh mỗi một vết thương đều có xăm một hàng chữ rất nhỏ.

May là nhãn lực của Vô Kỵ luôn luôn không tệ, mỗi một chữ đều có thể nhìn thấy rõ ràng.

Bên cạnh một dấu chưởng đỏ đục có xăm chữ:

Năm Giáp Thìn, mười ba tháng ba, Thôi Thiên Vận.

Năm nay là năm Ất Tỵ, dấu chưởng đó đã lưu hạ cách đây một năm, nhưng vết máu ứ còn chưa tan.

Kim lão đại chỉ dấu chưởng, hỏi Vô Kỵ:

- Ngươi có biết đây là chưởng lực gì không?

- Đó là Chu Sa chưởng.

- Ngươi có biết Thôi Thiên Vận là ai không?

- "Ta biết" - Vô Kỵ đáp - "Ngoại trừ "Nhất Chưởng Phiên Thiên" Thôi Thiên Vận ra, em chừng

không có người thứ hai có thể luyện Chu Sa chưởng đến mức đó".

Kim lão đại cười lạnh:

- Đó có lẽ chỉ vì những năm gần đây người luyện Chu Sa chưởng không có nhiều.

Vô Kỵ thừa nhận.

Thứ chưởng lực đó luyện thập phần gian khổ, sử dụng thực hiệu lại không mấy to tát.

Đám hậu khởi trong giang hồ không thèm quy nạp một loại "công phu ngu đần" như vậy, cho nên gần đây đã dần dần thụt lùi.

Bởi vì thứ chưởng lực đó đánh trên thân thể người ta tuy có thể trí mệnh, nhưng ai cũng không thể đứng như tượng gỗ đợi đối phương vận khí tác thế, đánh qua một chưởng.

Chỉ có Kim lão đại là ngoại lệ.

Vô Kỵ thốt:

- Người có thể chịu một chưởng đó mà không chết, trên thế gian đại khái cũng không có mấy ai.

Kim lão đại nói:

- Sau khi ta chịu một chưởng của lão ta, cũng đã nằm liệt giường nửa tháng.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi biết rõ lão ta dùng Chu Sa chưởng, vẫn không tránh né?

Kim lão đại đáp:

- Không.

Vô Kỵ hỏi:

- Sao vậy?

Kim lão đại đáp:

- Bởi vì ta chịu một chưởng của lão, lão cũng phải chịu một chiêu của ta.

Lão lại giải thích:

- Võ công của Thôi Thiên Vận không tệ, biến hóa chiêu thức của ta nếu giao thủ với lão ta, ít ra phải bốn năm trăm chiêu mới có thể phân định cao hạ thắng bại.

Vô Kỵ thốt:

- Có lẽ bốn năm trăm chiêu cũng vị tất đã có thể phân thắng bại.

Kim lão đại nói:

- Ta đâu có thời gian nhàn nhã đấu lâu dài với lão ta.

Vô Kỵ thốt:

- Cho nên người liều chịu một chưởng của lão, một chiêu phân thắng bại.

Kim lão đại nói:

- Ta chịu một chưởng của lão, tuy cũng không dễ chịu gì, lão chịu một chiêu của ta lại nằm dài trên giường nửa năm.

Lão điềm đạm nói tiếp:

- Từ đó về sau, vô luận lão gặp ta ở đâu, cũng đều cung cung kính kính, khách khách khí khí chào hỏi một câu.

Nhất Trượng Hồng cười:

- Ta đã nói Kim lão đại công phu tuy không quá cao, nghề chịu đựng lại tuyệt đối có thể coi là thiên hạ vô song, võ lâm đệ nhất.

Vô Kỵ thốt:

- Muốn học đánh người, trước hết phải học chịu đòn, chỉ tiếc muốn luyện thành thứ công phu đó tịnh không dễ.

Kim lão đại nói:

- Cho nên gần đây người có thể luyện thành thứ công phu này cũng không có nhiều.

Đó đương nhiên cũng là thứ công phu ngu đần, rất có thể là thứ công phu ngu đần nhất thiên hạ.

Nhưng ai cũng không thể nói thứ công phu đó vô dụng.

Kim lão đại nói:

- Thiết Sa Chưởng, Chu Sa chưởng, Kim Ty Cẩm Chưởng, Khai Bi Thủ, nội gia Tiểu Thiên Tinh, chưởng lực nào ta cũng đều đã từng chịu đòn, nhưng đối phương chịu khổ cũng tuyệt không thua gì ta.

Vô Kỵ cười cười:

- Ta nghĩ gần đây ngu8ời còn dám giao thủ với ngươi chỉ sợ cũng không có nhiều.

Kim lão đại đáp:

- Quả thật là không có nhiều.

Nhất Trượng Hồng cười:

- Vô luận là ai giao thủ với lão, tối đa cũng chỉ bất quá có thể lưỡng bại cụ thương, đánh như vậy ngươi có chịu hay không chứ?

Vô Kỵ lập tức lắc đầu, chợt nói:

- Ta nhớ tới một người.

Nhất Trượng Hồng hỏi:

- Ai?

Vô Kỵ đáp:

- Hai mươi năm trước, Quan Ngoại có “Đại Lực Kim Cương Thần” luyện Thập Tam Thái Bảo và Đồng Tử Công, đao thương bất nhập.

Nhất Trượng Hồng hỏi:

- Ngươi cũng biết người đó à?

Vô Kỵ đáp:

- Ta nghe người ta kể về hình dung của lão ta.

Nhất Trượng Hồng hỏi:

- Người ta nói sao?

Vô Kỵ đáp:

- Người ta đều nói bộ dạng của lão ta không khác gì Kim Cương Thần trong miếu.

Nhất Trượng Hồng nói:

- Cho nên ngươi không tưởng được vị Đại Lực Kim Cương Thần đó chính là Kim lão đại.

Ả cười ngất, lại nói:

- Vốn ta cũng không tưởng nổi, mười năm nay, lão ta ít ra đã ốm bớt một trăm cân.

Vô Kỵ thốt:

- Ta đã tính thử, nội ngoại thương lão chịu đựng ít ra có năm chục lần, mỗi lần thụ thương không nhẹ.

Chàng thở dài, cười khổ:

- Bị đòn như vậy ta chỉ có chịu một lần chỉ sợ đã là người chết, lão làm sao mà không gầy ốm cho được?

Kim lão đại nói:

- Nhưng mười năm nay cũng chưa từng có ai chiếm tiện nghi trên tay ta.

Lão đột nhiên cũng thở dài:

- Chỉ có một người là ngoại lệ.

Vô Kỵ hỏi:

- Ai?

Kim lão đại chỉ một vết kiếm trên ngực:

- Ngươi nhìn xem.

Vết kiếm đó bên cạnh tim lão, khoảng cách đến tâm mạch của lão còn chưa đến một tấc.

Bên cạnh vết kiếm cũng có xăm một hàng chữ:

Năm Ất Tỵ, mùng ba tháng mười, Đường Ngạo.

Kim lão đại hỏi:

- Ngươi biết người đó là ai không?

Vô Kỵ đáp:

- Ta biết.

Kim lão đại nói:

- Ngươi đương nhiên cũng đã từng nghe nói kiếm pháp của y không tệ gì.

Vô Kỵ thừa nhận.

Kim lão đại nói:

- Nhưng kiếm pháp của y thật ra cao tới cỡ nào, ngươi còn chưa tưởng được đâu.

Nhất Trượng Hồng chợt cũng thở dài:

- Chưa tận mắt nhìn thấy người, thật rất khó tưởng được.

Kim lão đại nói:

- Kiếm khách danh gia đương thời, ta đụng phải cũng không ít, Hải Nam, Điểm Thương, Côn Luân, Tuấn Tiễu, Ba Sơn, Võ Đang, cao thủ trong bao nhiêu đại kiếm phái đó, ta cũng đều đã từng lãnh giáo qua.

Vô Kỵ hỏi:

- Kiếm pháp của bọn họ đều không bằng Đường Ngạo?

Kim lão đại cười lạnh:

- Kiếm pháp của bọn họ so với Đường đại công tử chẳng khác nào đom đóm dưới trăng rằm, ngọn nến dưới mặt trời.

Lão chỉ vào vết kiếm trên ngực:

- Y đâm ta một kiếm này, ta căn bản hoàn toàn không còn đất hoàn thủ, một kiếm của y vốn có thể lấy mạng ta, ta có chết dưới kiếm của y cũng không nói gì được.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta cũng biết kiếm của y luôn luôn vô tình, lần đó tại sao lại tha cho ngươi?

Kim lão đại đáp:

- Bởi vì sự vô tình của y toàn để đối phó với người vô tình.

Nhất Trượng Hồng nói:

- Kim lão đại mặt lạnh lòng ấm, xuất thủ chưa từng dồn người ta vào tử địa.

Kim lão đại nói:

- Nhưng vì Đường đại công tử, ta lại lúc nào cũng có thể phá lệ.

Lão lạnh lùng nhìn Vô Kỵ:

- Hiện tại có phải ngươi đã hiểu rõ ý của ta?

Nhất Trượng Hồng nói:

- Ý của lão là muốn nói, nếu ngươi không muốn giao thủ với lão, tốt hơn hết là nên khách khí với đại tiểu thư, ngàn vạn lần không thể tỏ vẻ vô lễ thô bạo.

Vô Kỵ cười cười:

- Ngươi thấy ta có giống người thô bạo vô lễ không?

Nhất Trượng Hồng đáp:

- Ngươi không giống.

Ả cười cực kỳ dụ hoặc:

- Bề ngoài ngươi nhìn tuy lạnh lạnh lùng lùng, kỳ thật lại là một người rất dịu dàng, ta tin nhất định có rất nhiều nữ nhân thích ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi thấy được sao?

Nhất Trượng Hồng cười đáp:

- Ta đương nhiên là thấy được, ta không phải là một tiểu cô nương chưa từng gặp nam nhân.

Vô Kỵ không đối đáp nữa.

Chàng đã chú ý thấy Hồ Ải Tử lại trừng mắt, nắm chặt song quyền, xem chừng đã chuẩn bị phóng tới đấm một quyền lên mũi chàng.

Chàng không phải Kim lão đại, cũng chưa từng luyện loại công phu như Kim Chung Trạo, Thiết Bố Sam, hay Thập Tam Thái Bảo.

Một quyền đó chàng không muốn nhận, cũng nhận không nổi.

Nhìn bộ dạng của Kim lão đại lần này cũng tuyệt không thể xen đứng trước mặt chàng chịu cho chàng một quyền đó.

May là lúc đó bên ngoài đã có người hô khẽ:

- Đại tiểu thư đã đến.

o O o

Vô Kỵ một mực trông ngóng nàng đến, một mực rất muốn xem xem cô bé mặt vàng ốm yếu không chịu nổi gió của hơn mười năm trước hiện tại đã biến thành người ra sao.

Chàng tin hiện tại nàng nhất định rất đẹp, cho nên cả Đường đại công tử kiêu ngạo như vậy cũng vì nàng mà khuynh đảo.

Một mỹ nhân thật sự vốn nam nhân nào cũng muốn nhìn, không cần biết là nam nhân nào cũng không ngoại lệ.

Hiện tại vị đại tiểu thư đó chung quy đã đến.

Hiện tại Vô Kỵ chung quy đã nhìn thấy nàng.

Nhưng hiện tại Vô Kỵ hy vọng mình cả đời cũng không gặp nàng.

Chàng thà đi chẻ ba trăm gánh củi, khiêng sáu trăm gánh nước, thậm chí thà nằm ngủ trên vũng bùn phân của con heo nái còn mập gấp mười lần Đường Khuyết, cũng không muốn gặp nàng.

Nếu quả có người có thể khiến cho chàng không phải gặp vị đại tiểu thư đó, không cần biết kêu chàng đi làm chuyện gì, chàng đều chịu.

Nhưng chàng tịnh không điên, cũng không có bệnh. Chàng vì sao lại như vậy?

Trong nhà tràn ngập một thứ hương thơm thoang thoảng, phảng phất là hoa sen, lại còn ngọt ngào hơn cả hoa sen.

Đại tiểu thư vừa đến, đã mang theo hương thơm đó vào nhà.

Người nàng còn ngọt ngào hơn cả hoa sen.

Trong tâm mục của những người kia, nàng không những là đại tiểu thư, đơn giản là một công chúa Tuy mỗi một người đều thích nàng, nhưng cũng không có ai dám sàm sỡ với nàng.

Chính nàng cũng biết điểm đó.

Nàng trẻ trung, mỹ lệ, cao quý, sinh mệnh của nàng như hoa như gấm.

Cũng không biết có bao nhiêu cô gái cỡ tuổi nàng đang len lén đố kỵ, hâm mộ nàng.

Nàng đáng lẽ rất vui sướng.

Nhưng ai ai cũng không biết tại sao những ngày này mặt mày nàng phảng phất luôn luôn mang theo một thứ ưu lự khó tả.

Chỉ có nàng mới biết tại sao nàng ưu lự, là vì trong lòng nàng có một mối gút không giải khai

được.

Trong lòng nàng có có một người không quên được.

Người đó lại cách xa nàng làm sao, giữa bọn nàng luôn luôn cách trở thiên sơn vạn thủy.

Hiện tại đêm đã rất khuya, một đại tiểu thư như nàng vốn đáng lẽ đã đi ngủ.

Nhưng nàng lại khơi khơi không ngủ được.

Nàng quá tịch mịch, luôn hy vọng có thể kiếm chuyện làm.

Sau khi đến đây, trừ Song Hỷ ra, nàng cơ hồ không có tới một bằng hữu nào để chuyện trò huyên thuyên.

Nàng chưa bao giờ coi Song Hỷ như một a hoàn.

Song Hỷ là bằng hữu của nàng.

Bằng hữu của nàng tuyệt không thể bị người ta khi phụ.

Cho nên nàng đã đến.

Song Hỷ dùng một bàn tay nắm chéo áo nàng, bàn tay kia chỉ Vô Kỵ:

- Là hắn.

Người ở đây rõ ràng đều biết Song Hỷ là người thân cận nhất bên cạnh đại tiểu thư, không tưởng được còn có người dám khi phụ ả.

- Tôi biết hắn tại sao muốn tôi đến đây, hắn muốn tôi theo hắn... theo hắn...

Nói tới đó, Song Hỷ tuy không có cách nào nói tiếp, nhưng trong tâm mọi người đều hiểu được.

Cả trong lòng đại tiểu thư cũng rất minh bạch.

Cho nên khi nàng đến, đã chuẩn bị dạy người kia một bài học thật nặng nề.

Nhưng đợi đến khi nàng nhìn thấy người đó, nàng lại chừng như ngây ngẩn.

Vô Kỵ cũng ngơ ngẩn.

Bởi vì chàng có nằm mộng cũng không tưởng được vị đại tiểu thư đó là người lúc nào cũng mang phiền hà đến cho chàng, lúc nào cũng có thể đột nhiên té xỉu, Liên Nhất Liên.

Liên Nhất Liên không ngờ chính là Thượng Quan Linh Linh.

Liên Nhất Liên không ngờ chính là con gái của Thượng Quan Nhẫn.

Nàng đương nhiên biết người đang đứng trước mặt nàng là người một lòng muốn giết phụ thân nàng, Triệu Vô Kỵ.

Nàng đã sớm biết, cho nên mới truy đến Hòa Phong Sơn Trang.

Đêm hôm đó, Đường Ngọc buông tha cho nàng là vì đã phát hiện nàng là con gái của Thượng

Quan Nhẫn.

Cho nên y mới kêu người đang đêm đưa nàng về Đường Gia Bảo Phố.

Những chuyện đó Vô Kỵ hiện tại đương nhiên đã nghĩ ra.

Chàng vẫn không bỏ chạy, bởi vì chàng biết cho dù có thể bỏ chạy ra khỏi căn ốc này, cũng đừng mong chạy thoát khỏi Đường Gia Bảo Phố.

Chàng cũng biết hiện tại chỉ cần nàng nói ra một câu, chàng sẽ chết tại Đường Gia Bảo Phố, không còn nghi ngờ gì nữa.

Linh Linh không nói gì hết.

Vô Kỵ có thể nói gì?

Linh Linh một mực trừng trừng đôi mắt to tròn mỹ lệ nhìn chàng, đôi mắt nàng xem chừng còn to hơn lúc trước nhiều.

Đó có phải là vì nàng đã quá gầy?

Nàng tại sao lại gầy ốm như vậy? Vì ai mà gầy ốm?

Vô Kỵ vẫn đang nhìn nàng.

Chàng không thể không nhìn nàng, chàng nghĩ từ biểu tình trong ánh mắt của nàng có thể nhìn ra nàng chuẩn bị đối phó chàng ra sao.

Chàng nhìn không ra.

Biểu tình trong ánh mắt của nàng quá phức tạp, không những Vô Kỵ nhìn không ra, cả chính nàng cũng không liệu giải nổi.

Song Hỷ cũng không nói gì nữa.

Ả là một cô gái rất thông minh, ả cũng đã mười tám mười chín, chuyện đời cũng hiểu không ít.

Ả đã nhìn thấy giữa nam nhân kia và đại tiểu thư hình như có gì không phải.

Thật ra là không phải chỗ nào?

Ả cũng không nói được --- Cho dù ả biết, cũng không dám nói ra.

Cho nên ả chỉ còn nước ngậm miệng.

Mọi người đều ngậm miệng, người trong căn ốc đó tuyệt không có một ai là ngu khờ.

Cũng không biết qua bao lâu sau, đại tiểu thư chợt quay mình chầm chậm bước ra.

Nàng tại sao không nói tới một câu mà bỏ đi?

Vô Kỵ đang cảm thấy kỳ quái, lúc mọi người đều đang cảm thấy kỳ quái, nàng chợt nói ra một câu.

Đến ngưỡng cửa, nàng chợt quay đầu lại, nhìn Vô Kỵ, nhẹ nhàng nói bốn chữ:

- Ngươi đi theo ta.

Nàng muốn Vô Kỵ đi theo nàng đến đâu? Đi làm gì?

Vô Kỵ không hỏi, cũng không thể hỏi.

Cho dù chàng biết rõ nàng muốn dẫn chàng lên giá treo cổ, hay xuống chảo dầu, chàng cũng chỉ còn nước đi theo nàng.

Trong Hoa Viên vừa tối hù, vừa yên tĩnh.

Linh Linh bước về phía trước, bước rất chậm, phảng phất trong lòng cũng có vấn đề không thể giải quyết.

Nàng một mực không quay đầu lại.

Vô Kỵ cũng bước rất chậm đi theo nàng, luôn luôn bảo trì một khoảng cách thích hợp.

Lưng nàng nhìn vừa mảnh dẻ, vừa yếu ớt, chỉ cần chàng xuất thủ, nàng lập tức té quỵ, vĩnh viễn ngã quỵ, ở đây cũng không còn ai có thể nói ra bí mật của chàng.

Có vài lần chàng gần như nhịn không được muốn xuất thủ.

Nhưng chàng nhất định phải miễn cưỡng khống chế lấy mình, bởi vì chàng tuyệt không thể xuất thủ.

Trong bóng tối chỗ nào cũng đều có thể có mai phục, Kim lão đại và Nhất Trượng Hồng bọn người đó nhất định cũng đều đang ngấm ngầm giám thị chàng.

Ngạnh công và chưởng lực của Hồ Ải Tử không phải là dễ đối phó.

Nhất Trượng Hồng, không còn nghi ngờ gì nữa, cũng là một đối thủ cực kỳ đáng sợ, chỉ cần nhìn ánh mắt vừa nhu nhuyễn vừa linh hoạt, tay chân săn chắc của ả là có thể thấy được thân thủ của ả nhất định cực kỳ linh mẫn.

Nữ nhân xuất thủ thông thường độc lạt hơn nam nhân, bởi vì bọn họ nếu muốn xông pha trong giang hồ, nhất định không những phải kiên cường hơn nam nhân, mà còn phải có vài chiêu công phu đặc biệt lợi hại hơn nam nhân.

Vị Bệnh đại phu kia tuy toàn thân đều bị bệnh, nhưng trong ánh mắt, thần quang nội uẩn, nghĩ tất có một thân nội công cực kỳ tinh thâm.

Kim lão đại đương nhiên càng đáng sợ.

Lão ta thân kinh bách chiến, cũng không biết đã đụng bao nhiêu võ lâm cao thủ, không cần nói gì, chỉ tính những kinh nghiệm đạt được từ trong vô số lần đại chiến gian khổ sinh tử, đã không còn ai có thể so bì được.

Muốn đối phó bốn người đó đã rất không dễ dầu gì, hà huống ngoại trừ bọn họ ra, không biết còn có bao nhiêu cao thủ còn đáng sợ hơn đang âm thầm đi theo nàng, bảo vệ nàng.

Nếu nàng chết trong tay Vô Kỵ, Vô Kỵ còn có thể sống được bao lâu?

Chàng làm sao có thể khinh cử vọng động được?

Nhưng cho dù chàng không xuất thủ, lại có thể sống được bao lâu?

Vô Kỵ không khỏi tự hỏi trong lòng:

--- Nếu quả ta là nàng, ta rõ ràng biết nàng đến giết phụ thân ta, ta sẽ dẫn nàng đi đâu?

Đáp án đó vô luận là ai đều có thể tưởng tượng được, bởi vì hiện tại nàng cũng không còn đường chọn lựa khác.

Nàng chỉ còn nước dẫn chàng đi chết.

Chàng rõ ràng biết mình một khi theo nàng bước tới trước một bước là khoảng cách đến tử vong đã gần thêm một bước, nhưng chàng lại khơi khơi không thể dừng lại.

Linh Linh chợt đã ngừng chân, dừng bên ngoài một cửa vòm nho nhỏ, bên trong cửa có một tiểu viện u nhã yên tĩnh.

Nàng chung quy đã quay đầu lại.

Nhưng nàng tịnh không nhìn Vô Kỵ, chỉ đối diện với bóng tối, nhẹ nhàng thốt:

- Người này là lão bằng hữu trước đây của ta, ta muốn tâm sự yên yên tĩnh tĩnh với hắn, không cần biết có ai đến quấy rối bọn ta, ta sẽ cảm thấy không cao hứng phi thường.

Ai cũng không dám làm cho đại tiểu thư không cao hứng, ai cũng không thể xông tới quấy rối bọn họ.

Nhưng nàng tại sao lại muốn một mình với Vô Kỵ? Nàng thật ra có gì muốn nói với chàng?

Nàng chuẩn bị dùng cách nào đối phó chàng?

Nếu một người đã đi tới tuyệt lộ, không cần biết người ta dùng cách nào đối phó hắn, cũng không có gì khác biệt.

Trong vườn có một hồ sen nho nhỏ.

Hoa sen tuy còn chưa nở, trong gió lại tràn ngập mùi thơm của lá sen.

Gió từ ngoài song cửa lùa vào, ánh nến dao động đung đưa.

Song cửa đang mở.

Dưới song cửa có một cái ghế rộng rãi thoải mái, điêu khă? tinh xảo, nàng chắc thường ngồi trên cái ghế đó, nhìn hồ sen ngoài song cửa đến xuất thần.

Hiện tại nàng lại không ngồi trên cái ghế đó, trái lại còn kêu Vô Kỵ:

- Mời ngồi.

Vô Kỵ ngồi xuống.

Đã đến đây, đứng cũng được, ngồi cũng được, đều không có gì khác biệt.

Đối diện cũng có cửa sổ, Linh Linh đang đứng dưới cửa sổ, quay lưng về phía chàng, qua một hồi rất lâu mới thở dài nhè nhẹ:

- Tháng tư sắp qua rồi, hoa sen lại sắp nở.

Vô Kỵ không mở miệng, cũng không có cách nào mở miệng, chàng chỉ còn nước đợi.

Lại không biết qua bao lâu sau, Linh Linh chung quy đã quay đầu lại, dùng một ánh mắt rất kỳ quái nhìn chàng, chợt thốt:

- Ta biết ngươi là ai.

Vô Kỵ cũng thở dài:

- Ta biết ngươi biết.

Linh Linh thốt:

- Ta cũng biết ngươi tại sao lại đến đây.

Vô Kỵ nói:

- Ngươi nên biết.

Chàng không phủ nhận:

- Ta đến để giết Thượng Quan Nhẫn.

Linh Linh thốt:

- Ta nghĩ hiện tại ngươi cũng nên biết, người ngươi muốn giết là phụ thân của ta.

Vô Kỵ nói:

- Ta cũng biết trên thế gian tuyệt không có bất kỳ một ai có thể để người ta đến giết phụ thân của mình.

Linh Linh thốt:

- Tuyệt không có.

Vô Kỵ hỏi:

- Hiện tại ngươi chuẩn bị làm sao đối phó ta?

Linh Linh trầm mặc, bỗng lại thở dài nhè nhẹ:

- Ta không biết.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi sao lại không biết?

Linh Linh đáp:

- Bởi vì ngươi làm như vậy tịnh không sai trái.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Linh Linh nói:

- Nếu ta là ngươi, có người giết phụ thân ta, ta cũng sẽ giết y.

Vô Kỵ thốt:

- Chỉ tiếc ngươi không phải là ta.

Linh Linh nói:

- Nếu người người ngươi muốn giết là người khác, ta nhất định sẽ dụng hết lực lượng phụ giúp ngươi.

Vô Kỵ thốt:

- Chỉ tiếc người ta muốn giết là phụ thân của ngươi.

Chàng hững hờ nói tiếp:

- Cho nên không cần biết ngươi chuẩn bị làm sao đối phó ta, ta đều không hận ngươi, bởi vì nếu ta là ngươi, ta cũng sẽ làm như vậy.

Linh Linh lại trầm mặc rất lâu mới từ từ nói:

- Bởi vì ta là con gái của ông ta, cho nên ta luôn luôn không tin ông ta thật đã giết phụ thân ngươi.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Linh Linh nói:

- Ông ta luôn luôn là người chính trực phi thường, có lúc tuy lãnh khốc vô tình, lại tuyệt đối chính trực, ta thật không có cách nào tin ông ta có thể làm chuyện như vậy.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Linh Linh nói:

- Cho nên ta nhất định phải tự mình đến Hòa Phong Sơn Trang xem xem trong chuyện có phải có ẩn tình gì khác.

Vô Kỵ thốt:

- Hiện tại ngươi đã đi đến đó rồi.

Linh Linh buồn bã nói:

- Ta thậm chí còn lén lút đến thư phòng của phụ thân ngươi, đứng ở chỗ phụ thân ngươi bị hại.

Trong ánh mắt nàng tràn đầy thống khổ và bi thương:

- Lúc đó đêm đã rất khuya rồi, bốn bề yên ắng không có tiếng động, cũng giống như bây giờ, ta một mình đứng ở đó, trong lòng tự hỏi mình, nếu quả có một ngày ngươi đến giết phụ thân ta báo thù, ta nên làm cách nào?

Đó là một mắc gút chết chóc.

Chỉ cần nghĩ đến vấn đề đó, nàng cho dù có đang mộng mị cũng sẽ thình lình sực tỉnh, toát mồ hôi lạnh sực tỉnh.

Bởi vì nàng biết phụ thân của nàng sai.

Linh Linh nói:

- Ta luôn luôn nói với mình ông ta không có làm sai, ông ta làm như vậy nhất định có một lý do rất tốt, chỉ tiếc những lời đó chính ta cũng không có cách nào tin được.

Nàng cười cười:

- Ngươi có thể lừa gạt bất cứ người nào, lại vĩnh viễn không có cách nào lừa gạt được chính mình.

Nụ cười của nàng chất chứa thống khổ:

- Cho nên lúc đó ta một mực nghĩ cách tiếp cận ngươi, hy vọng có thể hóa giải cừu thù giữa ngươi và phụ thân ta, chỉ cần ngươi có thể tha thứ cho ông ta, tùy tiện đối với ta làm sao, tùy tiện muốn ta làm gì, ta cũng chịu.

Vô Kỵ lạnh lùng nhìn nàng, trong lòng bất chợt cũng cảm thấy có một nỗi đau xót khôn tả.

Chàng không thể không thừa nhận nàng thật là một cô gái rất thiện lương, thật đáng tội nghiệp.

Bởi vì nàng không ngại hy sinh chính mình.

Chỉ tiếc thứ cừu hận này vĩnh viễn không giải khai được.

Chàng chỉ còn nước cứng cỏi tâm trường, lạnh lùng thốt:

- Nếu lúc đó ta biết ngươi là con gái của Thượng Quan Nhẫn, ta nhất định đã giết ngươi.

Linh Linh thản nhiên nói:

- Nếu lúc đó ngươi đã giết ta, ta không những tuyệt không trách ngươi, có lẽ trái lại còn sẽ cảm kích ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Linh Linh buồn bã thở dài:

- Bởi vì hiện tại ta bỗng cảm thấy mình thà chết sớm còn tốt hơn.

Nàng u uất nói tiếp:

- Nếu ta đã chết, sẽ không đụng phải thứ phiền não thống khổ hiện tại.

Vô Kỵ thốt:

- Hiện tại ngươi vẫn không nên có phiền não gì, chuyện này tịnh không khó giải quyết.

Linh Linh thốt:

- Ồ?

Vô Kỵ nói:

- Hiện tại ta nếu có thể giết ngươi, vẫn nhất định sẽ giết ngươi.

Linh Linh thốt:

- Ta tin.

Vô Kỵ nói:

- Hồi nãy trong vườn hoa, ta ít ra đã có ba lần có thể giết ngươi.

Linh Linh hỏi:

- Ngươi tại sao không động thủ?

Vô Kỵ đáp:

- Bởi vì ta tuy giết được ngươi, ta cũng không có cách nào rời khỏi chỗ này.

Linh Linh thừa nhận.

Vô Kỵ nói:

- Ta đã muốn giết ngươi, ngươi đương nhiên cũng có thể giết ta, đó vốn là chuyện thiên công địa đạo.

Linh Linh thốt:

- Ngươi ít ra có thể đồng quy vu tận với ta.

Vô Kỵ cười cười:

- Giữa ta và ngươi tịnh không có thù hận, thù hận của đời trước hoàn toàn không có quan hệ gì tới đời sau, ta tại sao phải bắt ngươi chết theo ta?

Nụ cười của chàng nhìn vẫn rất trấn tĩnh:

- Ta lần này đến là vốn ôm quyết tâm không thành công cũng thành nhân, hiện tại ta đã tận lực, tuy không thành công, ta chết cũng không oán tiếc.

Linh Linh nhìn chàng, qua một hồi rất lâu mới hỏi:

- Lời người nói là thật trong lòng?

Vô Kỵ đáp:

- Phải.

Linh Linh lại thở dài nhè nhẹ:

- Người một khi có thể chết không oán tiếc, chết không cắn rứt lương tâm, chết có sao đâu.

Vô Kỵ bỗng cười lớn:

- Không tưởng được ngươi không ngờ cũng hiểu thấu ý của ta.

Linh Linh nói:

- Ta thường nghe người ta nói, chuyện thiên cổ gian nan nhất là chết, cho nên ta một mực cứ nghĩ chết là chuyện rất khốn khó.

Vô Kỵ thốt:

- Đích xác không quá dễ.

Linh Linh nói:

- Nhưng ta hiện tại đã hiểu rõ, có lúc sống còn khốn khó hơn cả chết rất nhiều.

Vô Kỵ cũng không khỏi thở dài:

- Có lúc quả thật là vậy.

Linh Linh nói:

- Cho nên một người nếu thật tâm muốn chết, cứ để cho người đó chết thì tốt hơn.

Vô Kỵ thốt:

- Phải.

Trên tường có treo một thanh kiếm, một thanh kiếm vỏ đen dài ba thước bảy tấc.

Linh Linh lấy thanh kiếm xuống, “tang” một tiếng, rút kiếm ra khỏi vỏ, lưỡi kiếm lạnh như thu thủy.

Nàng bỗng đưa thanh kiếm đó cho Vô Kỵ, thái độ của nàng vừa lãnh tĩnh, vừa trấn định.

Nàng chợt nói:

- Ngươi giết ta đi.

o O o

Kiếm là thật.

Đương nhiên lúc cán kiếm băng lãnh nắm chặt trong tay mình, thứ cảm giác đó cũng là thật.

Đối với một người học kiếm mà nói, trên thế gian không có bất cứ chuyện nào chân thật hơn thứ cảm giác đó.

Vô Kỵ là người học kiếm.

Hiện tại trong tay chàng đã nắm chặt cán kiếm, nhưng lần này trong lòng chàng lại không có thứ cảm giác chân thật đó.

Chàng cơ hồ không thể tin đó là sự thật.

Linh Linh ngưng thị nhìn chàng, gằn từng tiếng:

- Đây là thật, ta thật muốn ngươi giết ta.

Vô Kỵ nhịn không được phải hỏi:

- Tại sao?

Linh Linh đáp:

- Bởi vì phụ thân ta đã giết phụ thân ngươi, ta tuyệt không thể hại ngươi nữa.

Nàng lại bổ sung:

- Phụ thân ta đã sai, ta tuyệt không thể sai nữa.

Vô Kỵ vẫn không thể hiểu được.

Linh Linh nói:

- Ta nếu không chết, ngươi khó tránh khỏi phải chết trong tay ta, bởi vì ta tuyệt không thể để ngươi đi hại phụ thân ta.

Vô Kỵ cười khổ:

- Ngươi chết thì đã sao? Có thể giải quyết được gì?

Linh Linh đáp:

- Sau khi ta chết, ngươi và phụ thân ta mới có thể sống sót.

Vô Kỵ lại hỏi:

- Tại sao?

Linh Linh đáp:

- Bởi vì sau khi ta chết đi, không có ai khác có thể vạch trần bí mật của ngươi.

Nàng lại nói:

- Bọn Kim lão đại tuyệt đối không tưởng được ngươi có thể giết ta, cho nên sau khi ngươi giết ta, mau bỏ đi, bọn họ tuyệt sẽ không cản trở ngươi, hiện tại bí mật của ngươi còn chưa bị khám phá, muốn rời khỏi Đường Gia Bảo Phố vẫn không khó gì.

Vô Kỵ thừa nhận.

Nếu hiện tại chàng lập tức bỏ đi, quả thật còn có cơ hội trốn thoát.

Linh Linh nói:

- Nhưng sau khi ngươi giết ta xong, nhất định phải đi mau mau, tuyệt không thể lưu lại, cho nên ngươi không có cách nào đi tìm phụ thân ta nữa.

Nàng lại cười cười:

- Hà huống, sau khi ngươi giết ta, trong lòng ít nhiều gì cũng khó tránh khỏi có chút khó chịu, thù hận giữa hai nhà bọn ta không chừng cũng sẽ vì vậy mà dần dần lợt lạt đi, tự ta đương nhiên cũng chết mà không cắn rứt lương tâm, cho nên ta nghĩ đi nghĩ lại, chỉ có dùng cách giải quyết này.

Chuyện này vốn là một mối gút chết chóc, chỉ còn nước dùng “cái chết” mới có thể tháo gỡ được.

Vô Kỵ nếu chết đi, mắc gút đó cũng có thể giải khai.

Nàng tại sao không để Vô Kỵ chết?

Nàng thà hy sinh chính mình, cũng không muốn làm hại Vô Kỵ. Vì sao?

Vô Kỵ cho dù là một ngốc tử đần độn không cách nào cứu chữa được cũng nên hiểu rõ tình cảm của nàng.

Vô Kỵ cho dù là người lãnh khốc vô tình, tâm trường sắt đá, đối với thứ tình cảm đó cũng nên cảm kích.

Chỉ tiếc hiện tại chàng căn bản không còn tư cách bị người ta làm cảm động, căn bản không còn tư cách ôm ấp tình cảm.

Bởi vì con người của chàng căn bản đã không còn thuộc về chàng nữa.

Từ sau khi phụ thân chàng thảm tử, chàng đã đem mình bán đứng cho một ác ma.

Một ác ma mang danh “thù hận”.

Ác ma đó hoành hành tại nhân gian bao lâu nay, cũng không biết đã nô dịch biết bao nhiêu lòng người.

Ngoài cửa sổ gió lay.

Ánh đèn thiểm động, chiếu trên khuôn mặt trắng nhợt của Linh Linh, nàng đã không còn là cô gái hoạt bát vui tính của trước đây nữa.

Vô Kỵ chợt nói:

- Ngươi là người khờ khạo.

Chàng tuyệt không để lộ trên mặt bất kỳ tình cảm gì:

- Chỉ có người khờ khạo mới có thể nghĩ ra kiểu chết đó.

Linh Linh cũng thừa nhận.

Cách đó vốn rất khờ, nhưng lại là cách duy nhất nàng có thể nghĩ ra.

Vô Kỵ nói:

- Người khờ đều đáng chết, ta quả thật nên giết ngươi.

Linh Linh hỏi:

- Tại sao ngươi còn chưa xuất thủ?

Kiếm sát nhân đã nằm trong tay, ngươi đáng giết đã đứng trước mặt.

Vô Kỵ tại sao còn chưa xuất thủ?

Chỉ có một lý do giải thích, nhưng lý do đó chàng không chịu thừa nhận, cũng không chịu nói ra.

Có ngươi nói giùm chàng!

Chàng đột nhiên nghe thấy một người lạnh lùng thốt:

- Hắn còn chưa xuất thủ chỉ vì hắn cũng là người khờ khạo.

Người đó không ngờ chính là Thượng Quan Nhẫn!

Vô Kỵ quay đầu lại, Thượng Quan Nhẫn đã đến trước mặt chàng.

Vô Kỵ không biến sắc.

Sắc mặt của Thượng Quan Nhẫn cũng không có bất cứ biểu tình gì.

Bọn họ tuy là thù nhân bất cộng đái thiên, nhưng bọn họ ít ra còn có một điểm tương đồng.

Bọn họ đều không muốn có tình cảm.

Thù nhân bất cộng đái thiên đã đứng trước mặt.

Đó không phải là lần đầu tiên bọn họ gặp mặt, lại không còn nghi ngờ gì nữa, là lần cuối cùng.

Vô Kỵ biết đây là cơ hội cuối cùng của mình.

Ông trời luôn luôn không bạc đãi chàng, lại đã cho chàng một cơ hội cuối cùng, chàng nhất định phải nắm lấy.

Chàng tuyệt không thể có bất cứ cố kỵ gì, tuyệt không thể vì bất cứ một ai, bất cứ chuyện nào

khiến cho chàng bỏ lỡ cơ hội này.

Tội nghiệp, thương cảm, tiếc nuối... những tình cảm cao quý đó chàng đều buông trôi xa vời.

Vì để phục thù, chàng chỉ còn nước bất chấp thủ đoạn.

Kiếm quang lóe lên, mũi kiếm đã đến yết hầu.

Thượng Quan Nhẫn lạnh lùng nhìn chàng, lạnh lùng nhìn kiếm trên tay chàng, cả nháy mắt cũng không nháy.

Vô Kỵ cười lạnh:

- Ngươi thật nghĩ ta không dám giết ả?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Ngươi đương nhiên không dám.

Vô Kỵ hỏi:

- Tại sao?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Bởi vì người ngươi muốn giết là ta, không phải là nó, ngươi nếu giết nó cũng sẽ không còn cơ hội giết được ta.

Triệu Vô Kỵ cũng không thể không thừa nhận cách nhìn của lão rất chuẩn.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Cho nên ngươi căn bản không có cách nào dùng nó để uy hiếp ta, ta tuyệt không phải là người chịu để người ta uy hiếp.

Vô Kỵ nói:

- Ta thấy được.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Ta cũng thấy được ngươi tuyệt không dễ dàng phóng tha nó.

Vô Kỵ nói:

- Ta tuyệt không thể.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Cho nên ta chỉ còn nước để ngươi dùng nó làm một chuyến giao dịch với ta.

Vô Kỵ hỏi:

- Ngươi cũng biết ta muốn giao dịch gì với ngươi?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Ngươi thả nó, ta sẽ cho ngươi một cơ hội.

Vô Kỵ hỏi:

- Cơ hội gì?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Cơ hội giao thủ công bình.

Vô Kỵ nói:

- Giao dịch đó nghe không tệ.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Ta bảo đảm ngươi tuyệt đối cũng tìm không ra cơ hội nào tốt hơn.

Vô Kỵ hỏi:

- Nhưng ta làm sao biết có thể tin lời nói của ngươi không?

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Ngươi không biết được.

Vô Kỵ nói:

- Chỉ tiếc hiện tại ta xem chừng không còn đường chọn lựa khác.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Không sai chút nào.

Vô Kỵ chầm chầm nhìn lão, trong lòng tự hỏi mình: “Ta có phải thật không còn đường chọn lựa không?”

Đáp án cơ hồ tuyệt đối khẳng định.

Phải.

Phụ thân chàng vì tín nhiệm người đó cho nên mới chết trong tay người đó.

Chỉ cần chàng còn có đất chọn lựa, chàng tuyệt không thể tín nhiệm người đó.

Chỉ tiếc chàng không còn.

Ngoài cửa gió khêu, ánh đèn dìu dặt, chiếu trên mặt Linh Linh, kiếm quang sâm hàn cũng đang chiếu trên mặt nàng.

Sắc mặt nàng đột nhiên biến thành một thứ màu trắng thảm gần như trong suốt.

Nàng không thể chứng kiến Vô Kỵ bị phụ thân mình lừa gạt nữa, nàng không thể để Vô Kỵ

chết.

Nàng càng không thể nhìn phụ thân mình chết dưới kiếm của người khác.

Chỉ tiếc nàng khơi khơi lại vô năng vô lực.

Lưỡi kiếm nằm trong tay Vô Kỵ, khoảng cách phảng phất dần dần rời xa khỏi yết hầu của nàng, nàng chợt hét lớn:

- Xin, xin hãy tha.

Nàng chợt phóng tới tống yết hầu thẳng vào lưỡi kiếm.

Máu tươi phún trào, nàng ngã quỵ.

--- Một mối gút chết chóc, chỉ có “chết” mới có thể tháo gỡ.

Nàng cũng không còn đường lựa chọn.

o O o

Không còn đường chọn lựa! Không còn nề hà!

Cảnh giới bi thảm nhất trong đời người không phải là sinh ly, không phải là tử biệt, không phải là thất vọng, không phải là thất bại.

Tuyệt không phải.

Cảnh giới bi thảm nhất trong nhân sinh là lúc không còn đường chọn lựa, không còn nề hà.

Chỉ có người đích thân trải qua hoàn cảnh đó mới biết thứ thống khổ đó đáng sợ làm sao.

Vô Kỵ hiểu.

Nhìn thấy Linh Linh tự đưa yết hầu thẳng vào lưỡi kiếm trong tay chàng, nhìn thấy máu tươi phún trào từ yết hầu của Linh Linh, chàng cũng cảm thấy một nỗi đau xót tương đồng, phảng phất cũng giống như bị người ta đâm một kiếm.

Một kiếm đó không đâm vào yết hầu chàng, một kiếm đó đâm tận sâu xa trong tâm chàng.

--- Xin, xin hãy tha.

Nàng cầu xin phụ thân nàng tha Vô Kỵ? Hay là xin Vô Kỵ tha phụ thân nàng?

Không ai biết.

Nhưng lực lượng của câu nói đó lại to tát hơn xa lực lượng của bất cứ một thanh bảo kiếm nào.

Nàng chỉ hy vọng có thể dùng cái chết của mình đánh đổi lấy lòng nhân ái và khoan thứ trong lòng hai người.

Đối với nàng mà nói, chết, căn bản không là gì.

Nàng chỉ hy vọng có thể để cho bọn họ biết, giữa sinh tử tịnh không nghiêm trọng như trong

tưởng tượng của bọn họ.

Giữa tích tắc đó, toàn thân Vô Kỵ đã bị tình cảm vĩ đại của nàng làm chấn động.

Giữa tích tắc đó, chàng cơ hồ đã quên tất cả, thậm chí cả thù hận thâm nhập cốt tủy cũng đã quên luôn.

Giữa tích tắc đó, Thượng Quan Nhẫn chỉ cần nhấc tay là đã có thể giết được chàng.

Kỳ quái là Thượng Quan Nhẫn khơi khơi vẫn còn muốn cho chàng một lần cơ hội.

Đợi đến khi chàng sực tỉnh khỏi cơn chấn động đó, chàng chợt phát hiện cơ hội trong mộng tưởng của mình không ngờ đã hiện ra ngay trước mắt.

Linh Linh ngã quỵ, gục dưới đất.

Thượng Quan Nhẫn xông tới, cúi người lo cho nàng.

Lưng của lão quay về phía Vô Kỵ.

Lưng lão rộng, vô luận là ai đâm một kiếm tới đều tuyệt không thể đâm hụt.

Người trẻ tuổi đều thích nằm mộng, đủ thức đủ dạng mộng đẹp.

Vô Kỵ còn trẻ.

Trong mỹ mộng đẹp nhất của chàng, là nhìn thấy tình huống này.

--- Trong tay chàng có kiếm, thù nhân của chàng đang quay lưng lại về phía chàng, đợi cho chàng đâm một kiếm xuống.

Nhưng mộng cảnh đó thật quá hoang đường, mộng đẹp luôn luôn khó tránh khỏi hoang đường.

Chàng chưa bao giờ kỳ vọng mộng cảnh đó thành hiện thực, không tưởng được hiện tại mộng cảnh đã thành hiện thực.

Thù nhân của chàng đang quay lưng về phía chàng.

Trong tay chàng đang có kiếm, cơ hội này chàng làm sao có thể bỏ qua được?

Làm sao mà bỏ qua được?

Mọi khổ nạn chàng đã chịu đựng, mọi bi thống cừu hận trong lòng chàng đều tuyệt không cho phép chàng bỏ qua cơ hội này.

Kiếm quang lóe lên, kiếm đã xuất thủ.

Kỳ quái là một kiếm đó tịnh không đâm xuống.

May là một kiếm đó không đâm xuống.

May là ông trời không bạc đãi chàng, không để cho một kiếm đó của chàng đâm xuống.

Máu trên yết hầu Linh Linh còn chưa đông khô.

Một kiếm của chàng không đâm xuống tịnh không hoàn toàn là vì nguyên nhân đó.

Tư Không Hiểu Phong từng giao cho chàng một tượng Bạch Ngọc Lão Hổ, muốn chàng trước khi giết Thượng Quan Nhẫn, đưa lão hổ đó hoàn trả cho Thượng Quan Nhẫn.

Một kiếm của chàng không đâm xuống cũng tịnh không hoàn toàn là vì nguyên nhân đó.

Chàng luôn luôn là người rất thủ tín, chàng đã đáp ứng Tư Không Hiểu Phong, nhưng giữa tích tắc đó, chàng căn bản đã quên đi chuyện đó.

Một kiếm của chàng không đâm xuống chỉ là vì chàng là Triệu Vô Kỵ.

Cũng không biết có bao nhiêu nguyên nhân mới khiến cho Triệu Vô Kỵ biến thành một người như hiện tại.

Cũng không biết có bao nhiêu nguyên nhân mới khiến cho một kiếm của chàng không đâm xuống.

Có nhân tất có quả, có quả tất có nhân.

Nhân quả tuần hoàn, báo ứng bất sảng.

Đó tuy là đạo lý của Phật đường, nhưng trên thế gian có rất nhiều chuyện cũng đều như vậy.

Một kiếm đó tuy không đâm xuống, khoảng cách từ lưỡi kiếm tới đại huyết quản nơi ót trái của Thượng Quan Nhẫn vẫn không tới một tấc.

Thượng Quan Nhẫn đương nhiên có thể cảm thấy được kiếm khí sâm hàn tê buốt da thịt.

Nhưng lão hoàn toàn không có phản ứng gì.

Vô Kỵ nắm chặt cán kiếm, mỗi một đường gân đều vồng lên xanh lè.

Chàng tận lực không nhìn Linh Linh đang ngã gục, gằn từng tiếng:

- Thượng Quan Nhẫn, ngươi quay đầu lại, nhìn thẳng ta, ta muốn để ngươi thấy rõ ta là ai.

Thượng Quan Nhẫn không quay đầu lại, lạnh lùng thốt:

- Ta đã sớm nhìn rõ ngươi, từ lúc ngươi mười tuổi ta đã nhìn ngươi rõ rõ ràng ràng, hiện tại hà tất phải nhìn nữa.

Vô Kỵ động dung:

- Ngươi biết ta là ai?

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Từ khi ngươi vừa bước bước đầu tiên vào Đường Gia Bảo Phố, ta đã biết ngươi là ai.

Lão bỗng thở dài:

- Triệu Vô Kỵ, ngươi căn bản không nên đến.

Vô Kỵ biến sắc.

Nếu Thượng Quan Nhẫn lúc đó đã biết chàng là ai, tại sao lại không phơi bày thân phận của chàng?

Chàng cự tuyệt không muốn tin chuyện đó.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Ngươi nếu nghĩ ngươi thật có thể lừa gạt được ta, ngươi đã lầm, ngươi không những quá coi thường ta, cũng đã coi thường người của Đường gia.

Thanh âm của lão băng lãnh:

- Hiện tại ngươi đáng lẽ đã chết bốn lần rồi.

Vô Kỵ cười lạnh.

Chàng vẫn cự tuyệt, không tin Thượng Quan Nhẫn, Thượng Quan Nhẫn vô luận nói gì chàng cũng cự tuyệt, không chịu tin.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Ngươi nói ngươi tên là Lý Ngọc Đường, là người ở thôn Khê Đầu, Tích Khê, lần đó ngươi đáng lẽ đã chết chắc.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ngươi còn chưa chết chỉ là vì người đi điều tra thân phận của ngươi đã sớm bị người ta mua chuộc, che giấu thực tình giùm ngươi.

Vô Kỵ nhịn không được phải hỏi:

- Là ai đã mua chuộc hắn?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Là một người không muốn để ngươi chết.

Chuyện đó chính thị là chuyện Vô Kỵ tưởng không thông, chàng không thể không thừa nhận lần đó quả thật đã sống dậy từ cái chết.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Đêm đầu tiên ngươi đến đây, không ngờ còn dám đơn độc đi thám hiểm, dọ thám Đường Gia Bảo Phố.

Trong thanh âm của lão tựa hồ có ý giận:

- Ngươi coi Đường Gia Bảo Phố là chỗ gì đây? Ngươi gan thật.

Vô Kỵ cũng không thể không thừa nhận lần đó chàng vốn chết chắc.

Chàng không chết chỉ vì có người đã dẫn dụ mai phục cho chàng --- một người không muốn để chàng chết.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Nếu không phải có người giết Tiểu Bảo cho ngươi, ngươi cũng đã chết chắc.

Vô Kỵ lại nhịn không được hỏi:

- Tại sao?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Bởi vì ngươi tuyệt sẽ không giết gã, ngươi nhất định sẽ nghĩ cách để gã thoát thân, bởi vì ngươi biết gã là người của Đại Phong đường tiềm phục ở đây.

Lão lạnh lùng nói tiếp:

- Nhưng ngươi không giết gã, ngươi chết chắc, không còn nghi ngờ gì nữa.

Vô Kỵ hỏi:

- Lẽ nào Đường Khuyết cũng đã tra ra thân phận của gã?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Hắn muốn ngươi đi giết Tiểu Bảo là muốn dọ thám ngươi, hắn còn lợi hại hơn xa trong trí tưởng tượng của ngươi.

Lão lại cười lớn:

- Lôi Chấn Thiên cũng lợi hại hơn xa trong trí tưởng tượng của ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

- Lôi Chấn Thiên?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Ngươi nghĩ lão ta có cùng thù địch với ngươi, sẽ cùng ngươi đối phó Đường Gia Bảo Phố, kỳ thật lão đã chuẩn bị bán đứng ngươi cho một người khác, bởi vì đối với lão mà nói, người đó còn hữu dụng hơn xa ngươi.

Vô Kỵ hỏi:

- May là có người biết chuyện đó, đã giết chết Lôi Chấn Thiên giùm ta?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Không sai.

Vô Kỵ hỏi:

- Tiểu Bảo cũng là do người đó giết?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Phải.

Vô Kỵ hỏi:

- Người không muốn ta chết là y? Nếu không phải y, ta đã chết bốn lần?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Phải.

Vô Kỵ đột nhiên ngậm miệng.

Chàng vốn còn có rất nhiều câu muốn hỏi, ít ra chàng nên hỏi:

- Người đó thật ra là ai?

- Thượng Quan Nhẫn làm sao biết được những chuyện đó?

o O o

Bảo kiếm có hai lưỡi, một đồng tiền cũng có chính có phản, rất nhiều chuyện đều có hai mặt chính phản.

--- Ngoại trừ "chính nghĩa" ra, cơ hồ mọi chuyện đều có hai mặt.

Chuyện này Vô Kỵ chỉ nhìn thấy một mặt!

Thượng Quan Nhẫn mưu sát phụ thân chàng, phản bội lại Đại Phong đường, bất trung bất nghĩa, tội không thể tha.

Đó đều là sự thật, bằng chứng sắt đá như núi, không ai có thể đẩy ngã, chàng thật không tưởng nổi chuyện này làm sao còn có thể có một mặt khác.

Không cần biết Thượng Quan Nhẫn có từng cứu chàng không, không cần biết Thượng Quan Nhẫn tại sao lại cứu chàng, chàng vẫn phải giết con người đó.

Nhưng lúc chàng đã quyết tâm hạ thủ, chàng chợt nhớ đến tượng Bạch Ngọc Lão Hổ đó!

Tư Không Hiểu Phong tại sao nhất định muốn chàng trước khi xuất thủ giao tượng Bạch Ngọc Lão Hổ đó cho Thượng Quan Nhẫn?

--- Bạch Ngọc Lão Hổ đó có bí mật gì?

Bạch Ngọc Lão Hổ vẫn còn đây.

Chàng lúc nào cũng mang Bạch Ngọc Lão Hổ đó bên mình, chỉ cần thò tay là có thể lấy ra.

Hiện tại chàng đã nắm chặt Bạch Ngọc Lão Hổ trong tay.

Tay kia đang nắm chặt kiếm.

--- Không cần b iết ra sao, trước tiên giết Thượng Quan Nhẫn rồi hãy nói.

--- Không cần biết ra sao, trước tiên phải đưa tượng Bạch Ngọc Lão Hổ cho Thượng Quan Nhẫn.

Trong lòng chàng tràn ngập xung đột mâu thuẫn, hai tay chàng vì dụng lực mà vồng lộ gân xanh.

Bỗng "cạch" một tiếng, chàng đã bóp vỡ Bạch Ngọc Lão Hổ.

Tượng Bạch Ngọc Lão Hổ đó bề ngoài nhìn có vẻ cứng cáp dày cộm, không ngờ giống như những quân tử bề ngoài ôn lương như ngọc, lòng lại trống không.

Chỗ khác biệt duy nhất là, tàng ẩn trong lòng nó không phải là ngụy thiện và tội ác, mà là một tờ giấy, một bí mật.

Một bí mật kinh người.

Một bí mật đủ để cải biến mệnh vận của rất nhiều người, cũng đã cải biến một đời Triệu Vô Kỵ.

Bảo kiếm có hai lưỡi, một đồng tiền cũng có chính có phản, rất nhiều chuyện đều có mặt chính và mặt phản.

Hiện tại Vô Kỵ chung quy đã thấy được mặt kia của chuyện này, mặt đó mới là sự thật chân chính.

Tờ giấy giấu kín trong Bạch Ngọc Lão Hổ là thủ bút của phụ thân chàng, là Triệu Giản trước khi lâm tử tận tay viết ra.

Ông ta viết ra một bí mật tuyệt đối làm cho người ta có nằm mộng cũng không tưởng được.

Ông ta viết ra đương nhiên tuyệt đối là sự thật.

Lúc chuyện này phát sinh, chính là ngày lành hoàng đạo chuyện gì cũng nên làm một năm trước.

Lúc đó Phích Lịch đường và Thục Trung Đường gia đã liên minh, thế lực tăng gấp bội, Đại Phong đường không còn có thể kháng cự được.

Lúc đó tình huống của Đại Phong đường càng ngày càng suy bại, tinh thần của môn hạ đệ tử của Đại Phong đường cũng đã xuống rất thấp.

Nếu không có kỳ tích xuất hiện, Phích Lịch đường và Đường gia chỉ cần vừa phát động xuất kích, không quá ba tháng, Đại Phong đường sẽ bị hủy diệt triệt để.

Lúc đó Đường chủ của Đại Phong đường là Vân Phi Dương lão gia tử đang tọa quan, phải làm sao mới có thể cứu vãn được Đại Phong đường?

Trách nhiệm đó rơi lên mình ba người Triệu Giản, Tư Không Hiểu Phong, và Thượng Quan Nhẫn.

Bọn họ không thể ngồi yên ở đó đợi kỳ tích xuất hiện.

Bọn họ càng không thể giương mắt nhìn Đại Phong đường bị hủy diệt.

Kỳ tích đã không thể xuất hiện, bọn họ chỉ còn nước dùng "kỳ kế".

Bọn họ nghĩ đến thời Xuân Thu Chiến Quốc, những anh hùng chí sĩ vì để bảo toàn quốc gia của mình đã tráng liệt hy sinh.

Bọn họ nhớ đến cố sự về Nhiếp Chính, Kinh Kha, Cao Tiệm Ly, và Câu Tiễn.

Trong những người đó, có người vì muốn hành thích bạo quân mà không ngại đầu rơi máu chảy, cùng đối phương đồng quy vu tận, có người vì muốn phục quốc phục thù, chỉ có thể nhẫn nhục phụ trọng, nằm gai nếm mật.

Những người đó phương thức sử dụng tuy bất đồng, hy sinh lại thảm liệt như nhau.

Vì Đại Phong đường, ba người bọn họ cũng không ngại hy sinh chính mình.

Kế hoạch đã được quyết định như vậy.

Muốn cứu vãn nguy cơ của Đại Phong đường, nhất định trước hết phải làm vài chuyện.

--- Ngăn trở hạn kỳ phát động thế công của đối phương, tranh thủ thời gian tăng cường lực lượng của mình.

--- Cách ly liên kết giữa Phích Lịch đường và Đường gia, mua chuộc bộ hạ của đối phương, tạo xung đột trong nội bộ của đối phương.

--- Dọ thám cơ mật trong nội bộ của đối phương, tìm phương pháp đối phá độc môn độc dược ám khí của Đường gia, và phương pháp chế phối giải dược độc môn của Đường gia.

--- Tra tìm gian tế trong nội bộ của chính Đại Phong đường.

Muốn làm mấy chuyện đó, nhất định phải tiềm nhập nội bộ của đối phương, thu dụng sự tin tưởng tín nhiệm của đối phương.

Môn hạ của Đại Phong đường có ai có thể làm được điểm đó?

Đường Môn khác biệt với tất cả mọi bang phái khác.

Bởi vì bọn chúng tịnh không phải là một bang phái vì quan hệ lợi hại cá nhân mà lập thành, mà là một gia tộc cực lớn, không những có lực lượng lưu truyền từ máu thịt bao đời, mà còn có cơ sở lịch sử lâu năm.

Muốn lọt vào nội bộ của bọn chúng tuyệt không phải là chuyện dễ, trừ phi người đó có thể khiến cho bọn chúng tuyệt đối tín nhiệm.

Muốn thu dụng được sự tín nhiệm của bọn chúng, cách tốt nhất là trước hết làm cho bọn chúng vài chuyện mà bọn chúng đã muốn làm từ lâu lại làm không được, dâng cho bọn chúng thứ bọn chúng đã muốn từ lâu mà không có cách nào đạt được.

--- Thứ Đường gia muốn nhất là cái gì?

Tư Không Hiểu Phong, Thượng Quan Nhẫn, và Triệu Giản lại nghĩ đến một cố sự khác.

Bọn họ nghĩa đến đầu của Phàn tướng quân Phàn Phóng Kỳ.

Triệu Giản và Đường gia có thù.

Nếu có người có thể đưa đầu lâu của Triệu Giản dâng lên, Đường gia nhất định sẽ rất cảm kích.

Vì để Nhiếp Chính có cơ hội có thể hành thích, Phàn tướng quân đã không ngần ngại hy sinh cái đầu mình.

Vì cùng một lý do đó, Triệu Giản cũng không ngần ngại tự cắt đầu mình xuống.

Vấn đề trọng yếu nhất là: ai đưa đầu lâu Triệu Giản đến Đường gia?

Hy sinh của người đó, cái giá người đó phải trả, còn hơn xa cái chết của Triệu Giản.

Vì lý tưởng của mình, vì tổ chức mà mình thề chết tận trung, một đao nhanh mãnh, cái chết của Triệu Giản đã có giá trị cực lớn.

Chuyện đó tịnh không thống khổ.

Nhưng người đó lại phải chịu đựng sự phỉ báng của thiên hạ, bị thiên hạ anh hùng sỉ nhục.

Khi chân tướng còn chưa thể công khai, y nhất định phải tự nhận mình là phản đồ.

Đó còn chưa đủ.

Người đó không những phải có thể nhẫn nhục phụ trọng, chịu đựng mọi thử thách và vũ nhục, còn phải trầm bình lãnh tĩnh, cơ mẫn hơn người, mới có thể thu dụng được sự tín nhiệm của Đường gia, thâm nhập vào nội bộ của bọn chúng, tuyệt không thể để người ta thấy được chút kẽ hỡ nào, tuyệt không thể bị bất cứ một ai hoài nghi.

Hy sinh của người đó thật quá lớn, nhiệm vụ đảm trách thật quá nặng nề.

Môn hạ của Đại Phong đường có ai có thể làm được?

Chỉ có Thượng Quan Nhẫn!

Vào cái ngày lành hoàng đạo hỷ khí dương dương đó, bọn họ đã quyết định kế hoạch đó.

Triệu Giản tráng liệt hy sinh.

Thượng Quan Nhẫn tiềm nhập lòng địch.

Tư Không Hiểu Phong tọa trấn lưu thủ.

Vì Đại Phong đường, hai người đều hy sinh như nhau, chỉ bất quá phương thức hy sinh khác biệt.

Bọn họ chọn cái ngày lành hoàng đạo đó để bắt đầu hành động chỉ là vì ngày đó là ngày đại cát của Triệu Vô Kỵ, con trai độc nhất của Triệu Giản.

Có ai có thể tưởng được một người có thể chọn đúng ngày thành hôn của con trai mình mà làm chuyện đó?

Vì để thu dụng sự tín nhiệm của Đường gia, bọn họ thật phải làm mỗi một chuyện đến mức “tuyệt”.

Bọn họ đặt một đại hiệu bí mật cho kế hoạch hành động lần đó:

Bạch Ngọc Lão Hổ!

Kế hoạch đó đương nhiên tuyệt đối cơ mật.

Tham dự vào kế hoạch đó chỉ có ba người bọn họ, bọn họ quyết định cả Vô Kỵ cũng phải bị qua mắt.

Thượng Quan Nhẫn giết Triệu Giản, con trai của Triệu Giản nếu không đi tìm lão ta phục thù, có phải sẽ làm cho người ta hoài nghi?

Cho nên bọn họ tuyệt phải cần Vô Kỵ đi tìm Thượng Quan Nhẫn phục thù.

Đến lúc tất yếu, thậm chí cả Vô Kỵ đều có thể hy sinh.

Nhưng Thượng Quan Nhẫn lại tuyệt không thể chết! Ít ra trước khi nhiệm vụ còn chưa hoàn thành, tuyệt không thể chết!

Cho nên bọn họ lại đắn đo một chuyện.

Vạn nhất Vô Kỵ có thể bài trừ vạn nan, tiềm nhập Đường Gia Bảo Phố, có cơ hội hành thích Thượng Quan Nhẫn, vậy phải làm sao?

Biện pháp duy nhất là để Vô Kỵ biết được chân tướng của chuyện đó, nhưng chưa tối lúc quan đầu tối hậu, vẫn không thể để chàng biết được.

Cho nên Triệu Giản trước khi lâm tử đã đem bí mật đó giữ lại trong Bạch Ngọc Lão Hổ.

Cho nên trước khi Vô Kỵ lên đường, Tư Không Hiểu Phong đã giao Bạch Ngọc Lão Hổ cho chàng. Hiện tại Vô Kỵ mới rõ Tư Không Hiểu Phong tại sao lại coi Bạch Ngọc Lão Hổ đó còn quan trọng hơn cả sinh mệnh của chàng.

o O o

Hiện tại Bạch Ngọc Lão Hổ đã tan nát.

Nhưng nhiệm vụ của nó đã hoàn thành, sự hy sinh của nó đã có giá trị.

Vô Kỵ đạt được gì?

Phụ thân đã chết, không cần biết dưới bất cứ tình huống gì cũng không thể phục sinh.

Gia đình chàng đã bị hủy, huynh muội thân nhân phân ly, sinh ly lúc nào cũng đều có thể biến thành tử biệt.

Người vợ tương lai của chàng hiện tại rất có thể đã nằm trong vòng tay của người ta.

Tất cả trước đây chàng còn có thể chịu đựng được, bởi vì chàng cảm thấy sự hy sinh của chàng có giá trị.

Hiện tại chàng đã biết bí mật đó, tất cả mọi hy sinh của chàng trái lại đã biến thành rất buồn cười.

Chàng cơ hồ thật không nhịn được cười, cười lòi cả tâm can ngũ tạng, dùng chân đạp nát, dùng kiếm cắt nát, dùng lửa thiêu thành tro, đem quăng xuống cống rãnh, để con người Triệu Vô Kỵ triệt để bị tiêu diệt, đời đời kiếp kiếp vĩnh viễn không còn tồn tại nữa.

Chỉ có làm như vậy, thống khổ của chàng mới có thể tiêu tán.

Chỉ tiếc chàng làm không được, bởi vì chàng còn tồn tại, thống khổ của chàng cũng còn tồn tại.

Sự thật đó không có bất cứ một ai, bất cứ chuyện gì, bất cứ phương pháp nào có thể cải biến!

Trong tay chàng còn cầm kiếm.

Người chàng muốn giết vẫn ở dưới kiếm chàng.

Nhưng người chàng muốn giết lại là người đã từng cứu mạng chàng bốn lần.

Người đó rõ ràng là thù nhân bất cộng đái thiên của chàng.

Nhưng người đó lại khơi khơi là ân nhân của chàng.

Người đó rõ ràng là phản đồ vô sỉ bất nhân bất nghĩa, lại khơi khơi là anh hùng tráng sĩ nhẫn nhục phụ trọng, gồng gánh an nguy của huynh đệ Đại Phong đường.

Chàng muốn giết người đó vốn là vì để báo thù cho phụ thân chàng, nhưng hiện tại nếu chàng giết người đó, phụ thân chàng dưới cửu tuyền cũng không thể nhắm mắt.

Chàng vốn không ngại hy sinh tất cả, bất chấp bất kỳ thủ đoạn nào đều phải giết cho được người đó.

Nhưng chàng hiện tại cho dù có phải lên núi đao xuống bể dầu cũng tuyệt không thể làm hại đến một cọng tóc của người đó.

Đó là một mâu thuẫn thống khổ làm sao!

Thứ thống khổ và mâu thuẫn đó có ai đã từng trải qua? Có ai có thể tưởng tượng được?

Kiếm vẫn còn nằm trong tay Vô Kỵ, nhưng trên kiếm đã không còn sát khí!

Một thanh kiếm nếu đã không còn sát khí, có thể nào uy hiếp bất cứ một ai nữa?

Thượng Quan Nhẫn tuy vẫn còn dưới kiếm, nhưng đã quay mình.

Lão biết thanh kiếm đó không thể hại người:

- Ta biết trong lòng ngươi đang nghĩ gì.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Nếu ngươi là người khác, có lẽ ngươi đã giết ta.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ngươi không giết ta, chỉ vì ngươi là Triệu Vô Kỵ, không cần biết dưới tình huống nào, ngươi đều có lý trí, bởi vì ngươi đã chịu quá nhiều khổ nạn, quá nhiều tai ương, ngươi khác với người ta.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Cho nên ngươi biết ngươi tuyệt không thể giết ta, ta tuyệt không thể chết.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta tuyệt không thể giết ngươi? Ngươi tuyệt không thể chết?

Chàng tuy đang nói theo Thượng Quan Nhẫn, nhưng tự chàng đang nói gì, cả chàng cũng không biết.

Chàng tuy phát ra tiếng nói, nhưng giọng nói của chàng cả chính chàng nghe cũng rất xa xăm, giống như một người khác đang nói chuyện.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ta đã không thể chết, ngươi chỉ còn nước hy vọng mình đã chết.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Bởi vì ngươi nghĩ nỗi thống khổ của ngươi chỉ có cái chết mới có thể giải thoát, bởi vì ngươi nghĩ ngươi có thể chết.

Vô Kỵ hỏi:

- Ta không thể chết sao?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Ngươi không thể! Ngươi tuyệt không thể!

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ngươi không thể chết bởi vì ngươi còn có chuyện quan trọng phải làm.

Vô Kỵ hỏi:

- Chuyện gì?

Thượng Quan Nhẫn đáp:

- Ngươi phải bảo vệ ta, phải dụng hết lực lượng bảo vệ ta.

Vô Kỵ cười.

Thù nhân của chàng không ngờ muốn chàng dùng hết lực lượng bảo vệ chàng, đó thật là chuyện rất đáng cười.

Ít ra tự chàng cảm thấy mình phảng phất đang cười, người khác lại cảm thấy chàng phảng phất đang khóc.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ngươi trước đây muốn giết ta là vì muốn phục thù cho phụ thân ngươi, là vì muốn tận trách nhiệm của một người làm con, vì muốn để phụ thân ngươi chết có thể nhắm mắt.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Nhưng nếu ta chết, cái chết của phụ thân ngươi đã biến thành hoàn toàn vô giá trị.

Vô Kỵ thốt:

- Cho nên ta không thể giết ngươi.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ngươi không những không thể giết ta, cũng không thể để ta chết trong tay ai khác.

Vô Kỵ thốt:

- Ồ?

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Nếu ngươi muốn tận trách nhiệm của một người làm con, ngươi phải bảo vệ ta, giống như ngươi trước đây muốn giết ta. Tận lực bảo vệ ta để cho phụ thân ngươi chết có thể nhắm mắt.

Vô Kỵ không mở miệng nữa.

Bởi vì chàng chợt sực tỉnh, bị một thứ kích thích sản sinh trong mâu thuẫn cực kỳ cường liệt làm sực tỉnh.

Thượng Quan Nhẫn nói:

- Ngoại trừ ta ra, còn có một người cũng cần ngươi bảo vệ.

Lão nhìn con gái lão:

- Ngươi cũng không thể để nó vì ngươi mà chết, nếu không ngươi sẽ ân hận suốt đời.

Linh Linh còn chưa chết, máu trên cổ nàng đã ngưng kết, phụ thân nàng đã thoa thuốc cầm máu lên vết thương của nàng.

Mỗi một đại hành gia trong giang hồ đều có một thứ thuốc cứu thương cầm máu, hơn nữa nhất định lúc nào cũng mang theo mình.

Thượng Quan Nhẫn cũng không ngoại lệ.

Vô Kỵ quay đầu nhìn nàng, phảng phất đồng thời cũng nhìn thấy hình bóng của Phượng Nương và Thiên Thiên. Bọn họ lúc nào cũng có thể vì chàng mà chết, chết vì chàng.

Bọn họ đều không thể chết, bởi vì bọn họ đều vô tội.

Hiện tại Bạch Ngọc Lão Hổ tuy đã vỡ nát, nhưng kế hoạch “Bạch Ngọc Lão Hổ” lại nhất định phải hoàn thành.

Vô Kỵ chợt quay đầu đối diện Thượng Quan Nhẫn, gằn từng tiếng:

- Ta tuyệt không thể chết.

Thượng Quan Nhẫn tịnh không cảm thấy lạ, lão đối với Vô Kỵ vốn rất có lòng tin.

Vô Kỵ nói:

- Ta nhất định phải sống.

Thanh âm chàng tràn ngập quyết tâm, không cần biết ra sao đều phải sống.

Thượng Quan Nhẫn thốt:

- Ta tin. Ta cũng nhất định sẽ sống.

# Chương 10 - Hậu ký

Cố sự “Bạch Ngọc Lão Hổ” này viết về xung đột trong nội tâm, xung đột giữa tình cảm và trách nhiệm, và xung đột giữa tình cảm và thù hận của một người.

Tôi nghĩ biến hóa của tình tiết cố sự có lúc phải tận, chỉ có xung đột tình cảm mới vĩnh viễn có thể kích động nhân tâm.

Trong cố sự này chủ yếu viết về con người Triệu Vô Kỵ.

Hiện tại xung đột nội tâm của Triệu Vô Kỵ đã thắt lại thành một mắc gút, một mắc gút chết chóc.

Cho nên cố sự này cũng nên coi như đã kết thúc.